

# Giới thiệu Tam Sinh Tam Thế Chấm Thượng Thư

Truyện Tam Sinh Tam Thế Chấm Thượng Thư, nàng thân là nữ vương lại hạ mình vào làm nữ tỳ trong phủ của Đông Hoa, Mấy trăm năm cực khổ, khoảng cách gần nhất chỉ là nàng quét dọn bên này ao.

Chàng câu cá bên kia ao, nàng cứu chàng một mạng, được chàng cung sủng nhưng mắt tiên thuật khiến nàng chỉ còn là con vật không thể biến hình, không thể nói, chỉ biết lặng lẽ bỏ đi trước ngày thành hôn của chàng với người con gái khác.

Hai nghìn năm sau, chàng vẫn độc thân, đặc biệt thích xuất hiện trước mặt nàng làm nàng phải khổ công chạy trốn.

Bạn đang đọc truyện *Tam Sinh Tam Thế Chấm Thượng Thư* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Chương 1

Tháng ba cỏ xanh tận chân trời, tháng tư oanh vui chao cánh, bên ngoài Đông hải vạn trùng khơi, rừng đào mười dặm đang độ trổ hoa, hoa bạt ngàn tầng tầng rực rỡ, một bức gấm thêu lộng lẫy giữa càn khôn.

Thiên tộc ở Cửu Trùng Thiên liên hôn với cửu vĩ Bạch hồ tộc ở Thanh Khâu, các bậc tôn trưởng hai tộc thông dong nghị đàm hết ngày này sang ngày khác, trải qua hai trăm hai mươi ba năm nghị đàm gian nan, cuối cùng đại hôn được ấn định vào một ngày đầu năm.

Ngày lành được lựa chọn công phu, đúng vào tiết cuối xuân hoa đào nở rộ.

Tân lang cùng tân nương sau những lặn lội kéo dài hơn hai trăm năm đến nay mới viên mãn thành thân chính là thái tử Dạ Hoa của Cửu Trùng Thiên và thượng thần Bạch Thiên, đệ đệ [1] của Thanh Khâu.

[1] Đệ đệ: cách gọi tôn kính đối với nữ vương.

Cả tứ hải bát hoang [2] đã sớm chờ đợi đại hôn lễ này từ lâu, chúng tiên lớn nhỏ ai nấy đều đoán Lão Thiên Quân hẳn sẽ tổ chức hôn lễ này tưng bừng long trọng nhất bậc. Ngoài cách đó ra, mọi người không thể nghĩ ra được ngài còn cách nào khác để thể hiện quân uy của mình.

[2] Tứ hải bát hoang: chỉ bốn biển và tám vùng lục địa.

Mặc dù vậy, khi thấy đoàn đón dâu trùng trùng như sóng từ Thiên giới cuộn cuộn tiến vào Thanh Khâu, xuất hiện trên bờ biển Vãng Sinh trên núi Vũ Trạch, Mê Cốc Tiên Quân cảm chiếc khăn đứng ở bờ bên kia cảm thấy có vẻ mình chưa đánh giá đúng Thiên Quân.

Đoàn đón dâu không phải là đông, mà vô cùng, vô cùng đông, kéo dài bất tận, hùng hậu không thể tưởng tượng.

Mê Cốc Tiên Quân trước nay luôn theo hầu bên cạnh thượng thần Bạch Thiên, là vị địa tiên sống ở trong Thanh Khâu đã lâu nên cũng hiểu nhiều biết rộng.

Theo luật lệ Thiên giới, tân lang không đi đón tân nương, việc này do huynh trưởng tân lang đảm trách.

Mê Cốc nghĩ, Mặc Uyên có thể coi là huynh trưởng của thái tử Dạ Hoa, vì vậy vị tôn thần này xuất hiện trong đoàn đón dâu là hợp tình hợp lý.

Tôn thần xuất hành, tùy tùng theo hầu phải là các vị thần tiên bậc cao, nhưng lại không được quá cao, vậy thì xem ra, Tỉ Mệnh Tinh Quân, vị tiên chuyên quản vận mệnh người trần, “ăn lương” của Nam Cực Trường Sinh Đại Đế trên Thiên giới, theo hầu cũng là hợp tình hợp lý.

Còn Liên Tổng Thần Quân con trai thứ ba của Thiên Quân quanh năm xuất quỷ nhập thần đi đàng trước Tỉ Mệnh chính là tam thúc của thái tử, hình như không có phận sự ở đó, chắc là đến góp vui.

Mê Cốc suy nghĩ rất lâu, tại sao ba vị tôn thần phúc khí dồi dào đó cũng xuất hiện trong đoàn đón dâu, nghĩ mãi cũng tìm ra được vài nguyên do.

Nhưng vị tiên tóc trắng áo choàng tím đi bên cạnh Mặc Uyên, là người đã ở ẩn mười mấy vạn năm như lời đồn đại, vốn không vạn bất đắc dĩ không để bước chân khỏi Cửu Trùng Thiên, chỉ thỉnh thoảng xuất hiện trong những bức họa hoặc vài yến tiệc cực lớn, người khiến hậu thế luôn hoài niệm, Đông Hoa Đế Quân tại sao cũng xuất hiện trong đoàn đón dâu?

Mê Cốc vắt óc suy nghĩ nhưng nghĩ mãi cũng không ra.

Ở bờ biển bên này, cách cả mặt biển Vãng Sinh trùng trùng sóng biển, mặc dù mắt rất tinh, nhưng Mê Cốc cũng không nhìn rõ gì hơn.

Đoàn đón dâu rầm rộ, khí thế ngút trời tiến đến vịnh Nguyệt Nha, nhưng chưa vượt biển ngay, mà dừng lại bên bờ biển, hàng tiểu tiên nga đi cuối đoàn

lần lượt tiến lên chuẩn bị ẩm chén, sắp xếp chỗ ngồi để các vị tôn thần nghỉ chân.

Biển Vãng Sinh xanh ngắt, gió hiu nhẹ, hoa vũ thời bờ bên này có vớt vát khí xuân muộn cuối cùng từ từ này ra những nụ non xanh biếc.

Tam điện hạ của Thiên giới, tam thúc của tân lang, Liên Tổng Quân lơ đãng mở nắp ly trà, thong dong nói với Ti Mệnh đứng bên: “Trước khi khởi hành bản quân có nghe nói Thanh Khâu thật ra có hai vị đế cơ, ngoại trừ Bạch Thiên sắp phải gả cho Dạ Hoa, hình như còn có một hậu bối nữa thì phải?”.

Ti Mệnh mặc dù có địa vị thấp hơn Đông Hoa Đế Quân rất nhiều, nhưng có may mắn cùng Đông Hoa Đế Quân được mệnh danh là hai bộ toàn thư sống của Cửu Trùng Thiên. Chỉ có điều, Đông Hoa Đế Quân là bộ pháp điển[3] toàn thư sống, còn Ti Mệnh lại là bộ bát quái toàn thư sống, nổi tiếng bởi biết rõ bí mật ba đời tổ tông của cả những người không mấy quen biết.

[3] Những tác phẩm kinh điển của Phật giáo.

Bộ bát quái toàn thư sống đang thấy bức bối suốt cả buổi sáng bởi không khí trang trọng của đoàn đón dâu kéo dài mười dặm, lúc này, đã có cơ hội mở miệng, mặc dù nôn nóng muốn nói chuyện phiếm, nhưng mặt vẫn làm bộ trịnh trọng, chấp tay vãi, thi lễ đầy đủ, mới từ tốn cất lời: “Tam điện hạ nói phải, Thanh Khâu thực sự có hai vị đế cơ. Vị nhỏ tuổi kia chính là tôn tử duy nhất của nhà họ Bạch, mang hai dòng máu bạch hồ và xích hồ, cả tứ hải bát hoang chỉ có duy nhất một hồ ly chín đuôi lông đỏ, là điện hạ Phượng Cửu. Thiên tộc có ngũ phương ngũ đế, nước Thanh Khâu cũng có ngũ hoàng ngũ đế, bởi vì thượng thần Bạch Thiên sớm muộn cũng gả vào Thiên tộc, cho nên hai trăm năm trước, thượng thần đã trao đế vị của Thanh Khâu cho cháu gái là điện hạ Phượng Cửu. Khi kế vị, tiểu điện hạ lúc ấy chỉ mới ba vạn hai nghìn tuổi, Bạch Chi Đế Quân thậm chí còn có ý để điện hạ Phượng Cửu kế thừa ngôi vị cao nhất Thanh Khâu, tuổi trẻ mà quyền cao chức trọng như vậy, có điều... cũng hơi kỳ lạ”.

Tiểu tiên nga bước tới rót trà, Ti Mệnh dừng lại, bụng ly trà bốc khói đưa lên miệng, qua làn khói mờ, đưa mắt liếc Đông Hoa ngồi bên cũng đang lặng lẽ uống trà.

Liên Tổng hình như được khơi hứng, tựa vào ghế đá gờ tay ra hiệu, nheo mắt cười cười: “Nói tiếp đi”.

Ti Mệnh gật đầu, nghĩ một lát, lại tiếp: “Thật ra tiểu tiên đã biết điện hạ Phượng Cửu từ lâu, khi đó, điện hạ mới khoảng hai vạn tuổi, lúc nào cũng ở bên Bạch Chi Đế Quân, bởi là cháu gái duy nhất nên rất được cưng chiều, tính cách vì thế cũng rất hiếu động, những chuyện như câu cá, bắt chim đương nhiên khỏi bàn, còn thường thích trêu chọc người khác, ngay tiểu tiên cũng bị điện hạ đùa giỡn mấy lần. Nhưng...”. Ti Mệnh dừng lại một chút, “Hơn hai trăm năm trước điện hạ đã xuống Phàm giới một lần, đi mấy chục năm, sau khi trở về không biết tại sao lại trầm lặng hơn nhiều. Nghe nói, ngày từ Phàm giới trở về, điện hạ mặc một bộ tang phục. Hơn hai trăm năm trôi qua, điện hạ cũng đã trưởng thành, vì được nuôi dưỡng để trở thành nữ vương, có lẽ cũng vì lo lắng điện hạ không có người ở bên phò trợ, cho nên một trăm năm qua Bạch Chi Đế Quân đã chọn cho điện hạ vài vị hôn phu, nhưng điện hạ...”.

Liên Tổng sốt ruột hỏi: “Nàng ta thế nào?”.

Ti Mệnh lắc đầu, ánh mắt như vô tình liếc về phái Đông Hoa Đế Quân, tỏ vẻ tươi cười, nói: “Thật ra cũng không có gì, chỉ là điện hạ một mực cho rằng mình đã xuất giá, dù phu quân đã qua đời, nhưng cũng không thể tái giá. Hơn nữa lại nghe nói hơn hai trăm năm nay, điện hạ chưa một ngày gỡ chiếc trâm hoa trắng khỏi mái tóc, cũng chưa lúc nào bỏ tang phục”.

Liên Tổng chống cằm tựa vào ghế đá: “Nghe người kể, ta lại sức nhớ bảy mươi năm trước cơ hồ đã xảy ra một chuyện, Thương Di Thần Quân ở núi Chức Việt thành thân, hình như có liên quan đến Thanh Khâu?”.

Ti Mệnh nghĩ một lát, muốn đáp, nhưng thượng thần Mặc Uyên ngồi bên cạnh im lặng này giờ đã lên tiếng, giọng thanh sáng lạnh lùng: “Chỉ là Bạch Chi muốn gả Phượng Cửu cho Thương...”. Ti Mệnh bên cạnh vội nhắc: “Thương Dĩ”. Mặc Uyên nói tiếp: “Gả cho Thương Dĩ, sai trói Phượng Cửu đưa lên kiệu hoa, Phượng Cửu tức giận, đem đó liền hủy hoại Thần Cung của núi Chức Việt mà thôi”.

Hai chữ “mà thôi” từ miệng Mặc Uyên thốt ra nhẹ tựa mây bay, Ti Mệnh nghe mà tim đập chân run. Chuyện này quả thực Ti Mệnh không biết, cảm thấy nên tiếp lời, nhưng đắn đo mãi cũng chỉ thốt lên một tiếng “Ồ...” thật dài.

Liên Tổng tay cầm quạt, mỉm cười, ngồi thẳng người, nói với Mặc Uyên: “Vây là đúng rồi, ta nhớ có ai đó kể với ta, hôn lễ năm xưa hình như ngài còn làm chủ hôn. Theo lời kể thì Thương Di Thần Quân lại thật lòng yêu Phượng Cửu, vị tân nương chưa bái đường, còn làm loạn Thần Cung của mình, đến nay cung điện được tu sửa lại vẫn còn treo mấy bức họa của Phượng Cửu, Thương Dĩ vẫn ngày ngày nhìn ngắm nhớ cố nhân”.

Mặc Uyên không nói thêm nữa, Ti Mệnh lại than: “Nhưng yêu là một chuyện, có được yêu lại hay không lại là chuyện khác. Tiểu tiên còn nghe nói Tần Cơ ở núi Chung Hối si mê tứ ca Bạch Chân của thượng thần Bạch Thiên, nhưng làm gì có gan tranh giành với thượng thần Chiết Nhan”.

Gió thổi, những bông hoa vũ thời không ngừng lay động. Mấy vị tôn thần dánh vè trang nghiêm chuyện phiếm xong, ai về chỗ nấy, có vị nghỉ ngơi, có vị thưởng trà, có vị ngắm cảnh. Nhưng mấy tiểu tiên đứng hầu bên cạnh nghe lỏm được câu chuyện bí mật như thế, không sao giữ được bình tĩnh, ai nấy hưng phấn đỏ cả mặt, nhưng lại không dám bàn tán ra miệng, chỉ đưa mắt nhìn nhau thâm trao đổi, bên bờ biển Vãng Sinh lúc này chỉ toàn những ánh mắt “đăm đăm”.

Một tiểu tiên biết ý đưa cho Ti Mệnh ly trà để nhuận giọng, Ti Mệnh Tinh Quân dùng nắp gậy vụn trà nổi trên mặt chén, ánh mắt lượn mấy vòng rồi lại liếc sang Đông Hoa Đế Quân, khẽ nhún mày, tư lự.

Liên Tổng xoay ly trà trong tay, cười hỏi: “Ti Mệnh, hôm nay người bị mấy mắt hả, sao cứ liếc Đông Hoa thế?”.

Đông Hoa Đế Quân ngồi cách đó hai trượng[4] đặt ly trà xuống, hơi ngước mắt lên, Ti Mệnh ngượng ngùng cười khan hai tiếng, mở miệng định nói thì

“ào” một tiếng, mặt biển bỗng bùng lên một con sóng lớn.

[4] Đơn vị đo chiều dài cổ của Trung Quốc, tương đương 3,3 mét.

Ngon sóng dâng cao mười trượng rồi tản ra lấp lánh trong nắng sớm, bên bờ vịnh Nguyệt Nha bỗng xuất hiện một mỹ nhân xiêm y trắng muốt.

Suối tóc đen nhánh của mỹ nhân vắt trên cánh tay để trần trắng tuyết, trên mái tóc cài chiếc trâm hoa cũng màu trắng, xiêm y của nàng cơ hồ không thấm nước, dường như còn bay nhẹ trong gió mai, trên người nàng hầu như không dính hạt nước. Suối tóc đen lại ướt đầm, vài sợi tóc mai dính vào má, cô vẻ rất lạnh, nhưng khóe mắt cong cong lại vô cùng ấm áp, nàng mỉm mỉm nhìn Ti Mệnh Tinh Quân vừa rồi còn buồn chuyện rôm rả.

Ti Mệnh tay chân luống cuống bụng lý trà che mặt, Liên Tổng đưa chiếc quạt trong tay cho Ti Mệnh: “Mặt ngươi quá to, lý trà không che hết, dùng cái này đi”.

Ti Mệnh mặt đầy khó xử, mấy lần định quý xuống, mặt nặn ra một nụ cười vô cùng đau khổ: “Không biết điện hạ Phụng Cửu du thủy đến đây, vừa rồi tiểu tiên lỗ mãng, xin điện hạ niệm tình quen biết bấy lâu, lượng thứ cho tiểu tiên”.

Mặc Uyên liếc nhìn Phụng Cửu hỏi: “Ngươi ẩn mình dưới biển Vãng Sinh làm gì thế?”.

Phụng Cửu toàn thân xiêm y trắng muốt, đứng trên mặt nước yên tĩnh, đoan trang trả lời: “Rèn luyện sức khỏe ạ”.

Mặc Uyên cười nói: “Vậy ngươi lên đây làm gì? Phải chăng muốn hù dọa Ti Mệnh một phen?”.

Phụng Cửu ngập ngừng, nhìn về phía Ti Mệnh đang khó sở quý trên đất: “Ngươi vừa nói, vị Tàn Cơ nào đó ở núi Chung Hồ, thích tiểu thúc của ta thật sao?”.

“...”.

Phần 1: Bỏ đề vãng sinh

Thời gian như nước chảy, tính ra hai nghìn bảy trăm năm đã trôi qua, có quá nhiều chuyện xảy ra trong quãng thời gian dài đặc đó, rất nhiều chuyện còn nhớ được, rất nhiều chuyện trước đây vẫn nhớ, nhưng lại không muốn nhớ, nhớ nhớ quên quên, những gì nhớ được cũng đã trở thành quên lãng.

Ẩn dật ở Thanh Khâu hơn hai trăm năm không hẳn được coi là yên tĩnh, nhưng trong hai trăm năm này cũng rất khó để nàng nhớ đến Đông Hoa, nhưng khi đến Cửu Trùng Thiên thì không muốn gặp chàng cũng khó. Thấy Đông Hoa không hề nhận ra mình, nàng thăm nghĩ như vậy cũng tốt.

Nàng với Đông Hoa ứng với câu Phật ngữ kia, nói không được, nói không được, nói nhiều là sai, nói nhiều là họa.

1.

Về sau có một ngày, khi cây bỏ đề vãng sinh trong cung Thái thần trở đầy hoa, những chùm hoa tựa đám mây bay trên đầu tường, Đông Hoa nhớ lại lần đầu tiên gặp Phụng Cửu.

Khi đó, chàng không có ấn tượng gì về nàng. Là vị tôn thần lánh đời vạn năm trong cung Thái Thần, những điều có thể thu hút ít nhiều chú ý của chàng chỉ có sự sai lệch của bốn mùa, sự thay đổi của nhật nguyệt và những kiếp nạn của tạo hóa.

Mặc dù được Thiên Quân năm lần bảy lượt mời rời cung Thái Thần đi đón dâu cho thái tử Dạ Hoa, nhưng chàng hầu như không mấy bận tâm. Đương nhiên, cũng không nhớ lắm cô thiếu nữ từ dưới biển Vãng Sinh đội sóng mà lên, có giọng nói trong trẻo như mưa bụi đầu xuân. Cũng không nhớ giọng nói trong trẻo đó cô nén cười đó, hỏi Ti Mệnh: “Vị Tàn Cơ nào đó ở núi Chung Hồ thích tiểu thúc của ta thật sao?”.

Đông Hoa thực sự có chút ấn tượng với Phụng Cửu là ở trong yến tiệc thành hôn của Dạ Hoa.

Đại hôn lễ của thái tử Thiên tộc, tân nương lại là thượng thần Bạch Thiên – người mà tứ hải bát hoang phải tôn kính gọi là cô cô, đương nhiên phải khác thường. Thần tiên trên Thiên giới phân thành cửu phẩm, trừ những vị thuộc Thiên tộc, may mắn được mời dự yến chỉ có mười vị chân hoàng, chân nhân[1] và hai, ba chục vị linh tiên ngũ phẩm trở lên.

[1] Chỉ người tu hành đắc đạo.

Điện Từ Thanh rắng mây sáng rực, khai yến cũng đã khá lâu.

Thiên Quân đôi nay vốn kiều ngạo, bất luận yến tiệc gì, qua ba tuần rượu sẽ mượn cớ tửu lượng kém cáo từ, cho dù tiệc cưới của cháu ruột cũng không ngoại lệ.

Còn tân lang Dạ Hoa mình vận hỷ phục tửu lượng vốn kém, tối nay lại càng kém, rượu chưa quá ba tuần đã phải nhờ một tiểu tiên dìu về cung Tây Ngô. Mặc dù Đông Hoa nhìn thấy thái tử cơ hồ đã say đến tưởng chừng sắp ngã xỉu nhưng bước chân vẫn ngay ngắn.

Nhị vị thần tiên vừa ra khỏi điện Từ Thanh không lâu thì mấy vị chân hoàng cũng lần lượt tìm cớ cáo lui, các vị trưởng bối đã cáo từ, không khí bữa tiệc thoái mái không ít. Đông Hoa xoay lý rượu đã uống cạn trong tay, cũng định ra về, để cho các tiểu tiên bên dưới đang ngồi ngay ngắn, cố giữ lễ được thoái mái thưởng thức yến tiệc.

Đang định hạ chén đứng lên, vừa ngược mắt chợt nhìn thấy ở cửa điện không biết từ lúc nào xuất hiện một chậu hoa câu tô ma. Đằng sau khóm hoa vàng nhạt thấp thoáng bóng thiếu nữ áo trắng ẩn mình đang khom lưng cúi đầu, một tay nâng váy, một tay bưng chậu hoa che mặt, nghiêng người lần theo chiếc cột ở góc tường, lén lút di chuyển từng bước về phía bàn tiệc.

Đông Hoa dựa vào thành ghế, tìm một tư thế thoải mái, lại ngồi xuống chiếc ghế tử kim[2].

[2] Một loại khoáng sản có hàm lượng vàng khoảng 58,5%.

Trên sân khấu vừa kết thúc một vũ khúc, thiếu nữ áo trắng va chỗ nọ đụng chỗ kia, cuối cùng cũng tìm được một ghế trống, ló đầu ra thận trọng nhìn tứ phía, khi đã chắc chắn không bị ai chú ý, liền nhanh như chớp ló mắt khỏi chậu hoa câu tô ma, thừa dịp mọi người đang nhìn lên sân khấu, vỗ tay tán thưởng, nàng vừa thản nhiên ngồi xuống ghế vỗ tay phụ họa khen hay, vừa thò chân đá chậu hoa phía sau xuống gầm bàn.

Chưa giấu được, lại đá tiếp.

Vẫn không giấu được, lại đá tiếp.

Cú đá cuối cùng quá mạnh, cả chậu hoa câu tô ma xui xẻo bay qua chân bàn, vượt qua đầu các vũ cơ trên sân khấu, bay thẳng về phía Đông Hoa lúc đó còn chưa kịp đứng lên ra về.

Chúng tiên kinh ngạc kêu một tiếng, chậu hoa dừng lại cách trán Đông Hoa ba thốn[3].

[3] Đơn vị đo chiều dài cổ Trung Hoa, tương đương 3,3 centimet.

Đông Hoa một tay chống cằm, tay kia giờ ra bắt lấy chậu hoa giữa không trung, cúi nhìn về phía “thủ phạm”.

Ánh mắt của chúng tiên cũng theo ánh mắt Đông Hoa nhất loạt dồn vào đó.

“Thủ phạm” ngay người một lát rồi lập tức nhanh nhẹn ngoảnh đầu đi, vừa chân thành vừa nghiêm túc hỏi vị tiên áo nâu bên cạnh: “Mê Cốc, sao người nghịch ngợm thế, lại tùy tiện đá chậu hoa vào đầu người ta?”.

Sau bữa tiệc, tiểu quan theo hầu Đông Hoa mới cho chàng biết, thiếu nữ áo trắng, đầu cài hoa trắng tên là Phụng Cửu, là vị đế cơ nhỏ tuổi của Thanh Khâu.

Đại hôn lễ của thái tử Dạ Hoa tung bừng náo nhiệt suốt bảy ngày.

Sau bảy ngày lại là lễ hội ngàn hoa mỗi giáp (sáu mươi năm) tổ chức một lần, do Liên Tổng Quân đích thân chủ trì, vì vậy, rất nhiều vị thần tiên được mời dự tiệc cưới còn nán lại xem hội hoa, chưa vội ra về.

Cửu Trùng Thiên nổi tiếng thiêng liêng thanh khiết bấy giờ chẳng còn lại mấy nơi yên tĩnh, chỉ có ao Phấn Đà Lợi[4] của Nhất Thập Tam Thiên được coi như là nơi duy nhất còn yên tĩnh. Chắc vì ao này chẳng có mấy vị thần tiên dám đến gần quấy rầy.

[4] Phấn Đà Lợi: Âm Hán-Việt là Phấn Đà Lợi (hoa sen trắng) nhưng ban biên tập điều chỉnh thanh điệu cho phù hợp với mỹ cảm của người Việt Nam.

Trong cái gọi là “không có vị thần tiên nào” lại không bao gồm thượng thần Bạch Thiên mới về làm dâu Thiên Tộc.

Mười bảy tháng tư, tiết trời âm áp, thượng thần Bạch Thiên giúp cháu gái Phụng Cửu mở hai bữa tiệc nhỏ để gặp gỡ các trang nam tử, tìm đáng phu quân tài giỏi, bàn tiệc đường hoàng bày biện bên ao Phấn Đà Lợi.

Thượng thần Bạch Thiên mười bốn vạn tuổi được gả cho thái tử Dạ Hoa, luôn cảm thấy mình xuất giá vào tuổi ấy là thích hợp nhất, nên không khỏi lấy mình làm chuẩn để đánh giá người khác, suy đi tính lại vẫn cảm thấy Phụng Cửu mới hơn ba vạn tuổi quả thực vẫn còn nhỏ, chưa thích hợp để tính chuyện hôn nhân, nhưng nàng đã được nhị ca Bạch Dịch, phụ thân của Phụng Cửu nhờ vả, nên không tiện từ chối, chỉ có thể hết lòng giúp cô cháu mở bữa tiệc gặp mặt xem có nam tử nào lọt vào mắt xanh hay không.

Nhưng dạo này Cửu Trùng Thiên rất náo nhiệt, chẳng có chỗ nào thích hợp để mở một bàn tiệc nhỏ lịch sự, trang nhã. Nghe nói Đông Hoa Đế Quân thường ngày luôn ẩn mình trong cung Thái Thần, rất ít khi ra ngoài, cho dù giết người phóng hỏa trước cung Thái Thần cũng chẳng ai bận tâm, Bạch Thiên suy nghĩ hồi lâu, quyết định bày tiệc bên bờ ao Phấn Đà Lợi cạnh cung Thái Thần.

Hôm đó lại có đến hai trang nam tử lần lượt đến xem mặt.

Tuy nhiên, hôm đó mọi người đều tính nhầm. Đông Hoa không chỉ ra khỏi cung, mà còn ở ngay bên ngoài cung. Chỉ cách chỗ bày tiệc chừng năm mươi bước, bị cây liễu sum suê bên bờ ao che khuất, thư thái nằm trên ghế trúc, dưới chân là chiếc cần câu bằng trúc tím, che mặt bằng cuốn kinh thư, vừa nhắm mắt dưỡng thần vừa ung dung chờ cá cắn câu.

Phụng Cửu thường thức xong bữa sáng, uống một tách trà, lè mề lè mề rõ lâu mới đến Nhất Thập Tam Thiên.

Giữa làn nước xanh biếc nổi lên vô vàn đóa sen, đóa hoa nối nhau trải dài vô tận, như đám mây trắng muốt trôi chìm vãn sen.

Bên cạnh bàn tiệc đã có một vị thần áo xanh nho nhỏ, thư thả phe phẩy chiếc quạt trong tay, thấy nàng chậm chậm đi đến, gấp chiếc quạt đánh phạch một tiếng, nheo mắt cười.

Thực ra Phượng Cửu cũng không quen vị thần quân này, chỉ biết là thiếu chủ của một chi nào đó trong Thiên tộc, tinh tu ở tiên sơn nào đó nơi Phàm thế, tính tình cởi mở hòa nhã. Nếu nói đến nhược điểm, chàng chỉ có một nhược điểm là quá ưa sạch sẽ, không chịu nổi mấy người không tuân thủ lễ nghĩa, giờ giấc. Vì thế, nàng cố tình đến trễ nửa canh giờ.

Bữa tiệc này cũng chỉ là tiểu yến, không quá khách sáo lễ nghi, hai người hàn huyên một hồi rồi ngồi xuống.

Đông Hoa nằm khuất sau sau cây liễu gần đó, bị quấy rầy bởi những lời to nhỏ kia, giờ tay nhấc cuốn kinh thư trên mặt, nhìn ra, thấy cách một góc dương liễu chừng hơn năm mươi bước, Phượng Cửu hơi nghiêng đầu, cau mày nhìn khay gỗ hình rùa quạt trước mặt.

Khay được bày kín, có một bầu rượu bằng ngọc Đông Lăng cùng vài món ăn màu sắc sặc sỡ.

Tiểu yến trên Thiên giới đã có lệ, mỗi khách một khay, thức ăn như nhau, nhưng rượu được phân theo phẩm vị của từng người.

Vị thần áo xanh gấp chiếc quạt, gọi chuyện: “Khéo thật, gia tộc của tiểu tiên từ thượng cổ chuyên quản lễ nghi của Thần tộc, trước đây có nghe thượng thần Bạch Thiên nói, trong việc lễ giáo Phượng Cửu điện hạ cũng đạt đến cảnh giới...”.

Bốn chữ “vô cùng tinh thông” còn chưa kịp thốt ra, Phượng Cửu ngồi đối diện đã nhanh như gió giải quyết xong một đĩa chân giò, vừa dùng đũa gạt nốt chỗ nước tương cuối cùng trong đĩa, vừa nắc vừa hỏi: “Cũng gì cơ?”.

Trên khóe miệng còn dính chút nước tương.

Vị thần áo xanh thông thạo lễ giáo kia sững sốt nhìn nàng.

Phượng Cửu lấy trong tay áo ra chiếc gương nhỏ, vừa mở gương vừa lẩm bẩm nói: “Trên mặt ta có gì ư?”.

Nàng ngừng lại một chút: “A, đúng là có thật”.

Vậy là giờ ngay tay áo đưa lên chùi miệng. Ông tay áo trắng muốt lập tức bị dính vệt mỡ rõ mồn một.

Gương mặt vị thần áo xanh ưa sạch sẽ bỗng tái xanh.

Phượng Cửu đưa gương lên soi kỹ lần nữa, soi xong coi như không có chuyện gì xảy ra, thần nhiên nhét vào trong tay áo, có lẽ trên tay còn dính ít dầu mỡ nên khung gương bằng gỗ từ đàn còn lem nhem mấy dấu tay mỡ màng.

Mặt vị thần áo xanh tím ngắt.

Đúng lúc hai giọt nước tương từ đầu đũa nhỏ xuống bàn đá.

Phượng Cửu cắn đũa, dùng ngón tay cạo, cạo không sạch, dứt khoát lấy ngay ống tay áo lau, lần này sạch ngay.

Bàn tay cầm khăn lụa chìa ra cho nàng khựng lại giữa không trung.

Hai người nhìn nhau một hồi, vị thần áo xanh mặt đã chuyển sang màu đen, khàn giọng nói: “Điện hạ cứ từ từ dùng, tiểu tiên còn có chút việc, xin phép đi trước, hôm khác lại hầu chuyện điện hạ”. Vừa dứt lời đã sải bước thật nhanh gần như chạy mất.

Đông Hoa bỏ quyển kinh thư trên mặt xuống, thấy Phượng Cửu tay cầm đũa vẩy quynh luyến cáo biệt, trong đôi mắt sáng ngời chẳng có gì lưu luyến, lại còn long lanh như cười, giọng nói “eo eo” như bị bóp cổ: “Vậy hôm khác tái ngộ, nhưng đừng để người ta chờ lâu quá...”. Đến khi vị thần áo xanh kia biến mất, Phượng Cửu mới cười khúc khích, thông thả rút chiếc khăn mùi tay trắng thêu hoa vũ thoi trong tay áo ra ung dung chùi tay, thuận tay vuốt lại những nếp gấp trên ống tay áo vừa bị đè lên bàn đá.

Suốt hai trăm năm qua chuyện thế này đã gặp rất nhiều, tài xua đuổi thần tiên muốn kết thân với Thanh Khâu của Phượng Cửu điện hạ có thể nói là đã đạt đến độ thần thông. Vị thần quân thứ hai lúc đến cũng tràn đầy trẻ hứng khởi, lúc đi cũng chuồn thật nhanh như bị ma đuổi, chỉ để lại chén, bát ngỗng ngang trên bàn, trong ánh còn loang loáng màu mỡ.

Chưa đến một canh giờ ăn hết hai đĩa chân giò lớn, thấy bụng đầy anh ách, Phượng Cửu cầm ly trà quay lưng về phía ao Phấn Đà Lợi, vừa chiêm ngưỡng vẻ uy nghiêm tráng lệ của cung Thái Thần, vừa tiêu hóa thức ăn. Đông Hoa Đế Quân phía kia hình như có hai con cá nhỏ cắn câu, cuốn kinh thư trên tay cũng đã được giờ đến trang cuối cùng, ngược mắt nhìn trời thấy nắng mỗi lúc càng gay gắt, liền dọn đồ hồi cung, thần nhiên đi qua tiểu yến bên bờ ao.

Phượng Cửu trầm ngâm cầm ly trà, bộ dạng như một bà lão, nghe thấy bước chân thông thả sau lưng, tưởng là Mê Cốc dạo gần đây ngày càng lẩm lòi, sực tỉnh nói: “Sao đến sớm thế, sợ ta đánh nhau với bọn họ à?”. Nói đoạn ngồi dịch sang ghế bên, lẩm bẩm: “Khẩu vị của cô cô gần đây đến là kỳ quái, chọn được hai đám giống như mèo hen, ta cũng chẳng nhẫn tâm đem cho họ vài quả, đã lừa hai vị đại thần yếu ớt chạy mất rồi, có điều ta đang mệt muốn chết đây”. Nàng bưng ly trà im lặng một lát, “Người ngồi đây với ta một lúc, lâu lắm rồi không được thấy mặt trời mọc, lặn ở đây, lại thấy nhớ”.

Đông Hoa dừng bước, thấy Phụng Cửu vừa dứt lời liền ngồi xuống ngay sau nàng, chọn một trong hai ấm trà đặt trên bàn rồi tiện tay rót một ly trà lạnh nhậu giọng.

Phụng Cửu yên lặng một lúc, tâm trí nhất thời bị cuốn hút bởi ao sen trắng, lòng xao xuyến, xoay chiếc chén trong tay, giọng mơ màng: “Người ta bảo, mỗi bông sen trắng ở ao Phần Đà Lợi này đều là do lòng người biến thành, những người chúng ta quen mặc dù không có ai là người phạm, nhưng Mê Cốc, người nói xem, có phải Thanh Đề cũng có một bông sen trắng ở đây?”. Dường như nghĩ một lúc, hỏi tiếp, “Nếu đúng, người nói xem là bông nào?”. Rồi lại thờ dài thườn thượt như bà lão, “Người như chàng ...”. Cùng với tiếng thờ dài, lại nhấp một ngụm trà.

Đông Hoa cũng cúi đầu nhấp thêm ngụm trà, chàng lảng máng nhớ ra Mê Cốc hình như là vị địa tiên thường đi cùng Phụng Cửu, xem ra nàng đã nhận nhầm người, Thanh Đề là ai, chàng chưa từng nghe nói.

Bóng cây đổ xuống, hai chân Phụng Cửu gác lên bờ ao, úp mồm nói: “Nửa tháng trước, Tô Mạch Diệp ở Tây Hải mời tiểu thúc ta đến uống rượu, ta cũng đi theo, lúc cười mây qua Phạm thê đó...”. Dừng một lát, lại tiếp: “Thì ra triều Tấn đã diệt vong, chính vào năm thứ bảy sau khi Thanh Đề qua đời”. Ngập ngừng rồi lại tiếp, “Ta đã sớm nhận ra triều đại đó không thể tồn tại lâu”. Lại thờ dài, quay đầu, rót thêm trà, miệng còn lẩm bầm, “Nghe nói loại trà Tô Mạch Diệp mới chế, tên là gì nhỉ, à, Bích Phù Xuân, cũng khá, sau này người đan giúp ta một cái sọt tre, lần sau đi Tây Hải, ta...”, vừa ngừng đầu, câu nói mắc trong họng, nghẹn cứng, rồi kéo theo một cơn ho sặc sụa, ho xong vẫn giữ tư thế định rót trà, im bất mĩ không nói gì nữa.

Ngón tay thon dài của Đông Hoa đặt trên nắp ly trà men sứ màu xanh nhạt, dưới ánh mặt trời lấp lánh, đến đầu ngón tay cũng lấp lánh phát sáng. Ánh mắt tĩnh lặng như vô tình dừng trên cái tay áo dính đầy nước tương của Phụng Cửu rồi lại chậm rãi hướng lên trên, nhìn gương mặt ửng hồng của nàng đã đỏ mọng vì ho, giọng sắc lá đỏ ở Hỷ Thiên Thiên.

Dường như đã lấy lại tinh thần, khuôn mặt Phụng Cửu từ từ nở một nụ cười, mặc dù hơi thiếu tự nhiên, nhưng là một nụ cười thật sự, khách khí mở lời trước, khách khí thình an: “Không biết Đế Quân ở đây, tiếp đón không được chu đáo, Thanh Khâu Phụng Cửu bái kiến Đế Quân”.

Đông Hoa nghe xong lời thỉnh an, ngược mắt nhìn nàng, bảo nàng ngồi, chờ nàng cúi đầu bước đến ngồi xuống ghế, chàng mới mở nắp ly trà gạt lá trà vừa chậm rãi nói: “Nhìn thấy ta, người ngạc nhiên lắm sao?”.

Phụng Cửu vừa rồi y lời bước đến coi như biết cư xử chừng mực, lúc này lại như ngạc nhiên thật sự, ngẩng đầu, môi mấp máy, nhưng vẫn nở một nụ cười khách khí xa cách: “Lại được gặp Đế Quân, lòng mừng khôn xiết, không ngờ lại khiến Đế Quân chê cười”.

Đông Hoa gật đầu, coi như chấp nhận lời nàng nói, mặc dù người nào sáng mắt đều có thể nhận ra trong nụ cười cứng đờ đó khó tìm thấy cái gọi là “vui mừng khôn xiết”, chàng giờ tay rót thêm một chén nước lạnh cho nàng.

Hai người cứ ngồi như vậy, nhìn nhau không nói, quả thật hơi có chút ngượng ngáp. Chớp mắt Phụng Cửu đã uống hết chén nước, đưa tay cầm quai ấm trà làm như chuẩn bị rót thêm trà cho mình. Đông Hoa ngược mắt nhìn, đúng lúc thấy ly trà không hiểu sao hơi nghiêng, ly trà nóng vừa rót đầy đổ thẳng vào vạt áo trắng muốt của nàng, để lại một vết ố lớn.

Đông Hoa đặt tay trên bàn đá, mắt nhìn nàng không chớp.

Chàng chẳng qua nhất thời nổi hứng, nhìn nàng thư thái ngắm mặt trời mọc của Thập Tam Thiên có vẻ rất say sưa, chàng đã tưởng từ vị trí đó nhìn ra được phong cảnh đặc sắc nào, lại thấy nàng mời ngồi, liền tiện thể ghé lại. Lúc này bỗng thấy hứng thú thật sự, nhớ là nàng rất giỏi đóng kịch, có lẽ tưởng chàng cũng đến xem mặt nhưng ngại thân phận của chàng, không thể tùy ý đốai khéo như hai vị kia, cho nên mới “thông minh” dùng khổ nhục kế, tự làm ướt áo mình để kiểm soát bỏ đi. Chỗ trà đổ lên vạt áo vẫn còn bốc khói, chứng tỏ nó rất nóng, quả là nàng rất bạo gan.

Đông Hoa chống cằm, trầm nghĩ, bước tiếp theo có phải nàng định rút lui, quả nhiên thấy Phụng Cửu hai, ba lần phui vết trà trên áo, đương nhiên không phui được, vậy là ngần ngại, cung kính, khách khí, xa cách lại không giấu được sự vui mừng, đứng lên cáo biệt: “Ồi, nhất thời sơ ý, làm chuyện thất lễ, Phụng Cửu xin phép được cáo lui, hôm khác sẽ thỉnh giáo Đế Quân về Phật lý, đạo pháp”.

Hương sen thanh khiết theo gió thoảng qua, Đông Hoa ngược mắt, đưa ấm trà cho nàng, thông thả nói: “Chỉ một ly trà có là gì, dùng luôn cả ấm này đi, vừa rồi ta cầm, đã làm nguội lạnh rồi, đổ hết lên xiêm áo của người lần nữa, như thế mới thật là thất lễ”.

“...”.

Đông Hoa Đế Quân ở ẩn trong cung Thái Thần, xa lánh thế sự quá lâu, các vị thần tiên trẻ tuổi không có cơ duyên “thường thức” tài châm biếm sâu cay của chàng nhưng các vị thần tiên trưởng bối thì chẳng ai dám quên. Đông Hoa mặc dù luôn ít nói, nhưng lời nào nói ra cũng sắc bén như thanh kiếm trong tay chàng.

Tương truyền một vị thiếu chủ khá hung hăng của Ma tộc nghe nói về chiến tích của Đông Hoa ghi trong kinh sử viễn cổ, năm đó hùng dũng xông vào Cửu Trùng Thiên tìm Đông Hoa định thách đấu một phen. Kết quả vừa lên vào cung Thái Thần đã bị thị vệ phục tứ phía tóm ngay.

Lúc đó Đông Hoa đang ngồi bên ao sen cách đó không xa, chơi cờ một mình.

Thiếu chủ tuổi trẻ hăng máu, dù bị bắt vẫn lớn tiếng chửi bới hồng khiêu khích.

Đông Hoa cầm hộp cờ đi ngang qua, thiếu chủ càng ngang ngược, gào to, rằng nghe đồn Thiên tộc xưa nay nổi tiếng trọng đạo đức, không ngờ hôm nay vừa gặp lại bị đối xử thế này, Đông Hoa nếu còn chút đạo đức lương tri thì hãy ra đây giao đầu tay đôi với hần, chớ nên phải thuộc hạ cạy đồng ức hiếp một người ...

Đông Hoa cầm hộp cò, đi qua rồi lại lùi lại hai bước, hỏi thiếu chủ đang phục trên đất: “Ngươi nói, đạo... gì?”.

Thiếu chủ nghiêng răng: “Đạo đức!”. Lại hét to nhắc lại: “Ta nói là đạo đức!”.

Đông Hoa nhắc chân đi về phía trước: “Đó là cái gì? Chưa từng nghe nói”. Thiếu chủ uất quá ngắt tại trận.

Ba ngày sau Phụng Cửu mới nhớ ra điển cố này, lúc ấy nàng đang ở điện Khánh Vân, xem cô cô của nàng giáo đường nhi tử.

Điện Khánh Vân là nơi ở của tiểu thiên tôn A Ly, cục cưng của thượng thần Bạch Thiên và thái tử Dạ Hoa, mọi người thường gọi là Cục bột nhỏ.

Tiểu thiên tôn thân vận áo vàng ngồi đối diện mẫu thân, thấy người lớn ngồi trên ghế hai chân chạm đất, chân mình lại chỉ có thể lơ lửng đứng đưa, nên cố gắng thử chạm tới đất, nhưng chân thì ngắn, ghế lại cao, cổ một hồi mũi chân cũng không chạm tới đành giận dỗi bỏ cuộc, mặt ỉu xiu cúi cái đầu nhỏ bé, nghe mẫu thân giáo huấn.

Bạch Thiên nghiêm nghị, lời lẽ thống thiết: “Mẫu thân nghe nói phụ thân con mười mấy tuổi đã đọc thuộc ‘Đại Tát Ca Ni Kiền Từ Sở Thuyết Kinh’, ‘Thăng Tư Duy Phạm Thiên Sở Văn Kinh’, ‘Đề Lý Tam Muội Da Bất Động Tôn Uy Nộ Vương Sư Giả Niệm Tụng Pháp’, tại sao lại chiều con như vậy, đã hơn năm trăm năm tuổi rồi, ngay cả ‘Huệ Lâm Âm Nghĩa’ cũng học không xong, dĩ nhiên... học không xong cũng không phải là chuyện lớn, nhưng con cũng không thể làm xấu mặt ta và phụ thân con”.

Cục bột nhỏ phụng phịu phản bác rất có lý: “A Ly cũng không muốn như vậy, nhưng đầu óc A Ly là di truyền từ mẫu thân chứ không phải từ phụ quân!”.

Phụng Cửu bật cười, phun cả ngụm trà trong miệng ra, Bạch Thiên nheo mắt, ý tứ nhìn nàng. Phụng Cửu khò sở nên cười, vội vàng xua tay giải thích: “Không có ý gì, chỉ là đạo này tiêu hóa kém, hai người cứ tiếp tục, cứ tiếp tục”.

Khi Bạch Thiên quay sang tính sổ với Cục bột nhỏ, không hiểu sao, Phụng Cửu đột nhiên nhớ đến tin đồn Đông Hoa khiến vị thiếu chủ của Ma tộc kia uất ức ngắt xiu. Nàng cầm ly trà lên lại uống một ngụm, ánh mắt như cười, cúi đầu nhìn xiêm áo trắng muốt trên người, nụ cười tan biến, nàng gờ tay phải sợi tóc vương trên tay áo.

Nổi phiền muộn ở đời cũng nhiều như tóc trên đầu, không sao đếm xuể, chuyện gì cũng dễ bụng không phải là cách hành xử của nàng. Phụng Cửu miên man hồi tưởng, thời gian như nước chảy, tính ra cũng đã hai nghìn bảy trăm năm trôi qua, có quá nhiều chuyện xảy ra trong quãng thời gian dài đặc đó, rất nhiều chuyện còn nhớ được, rất nhiều chuyện trước đây vẫn nhớ, nhưng giờ lại không muốn nhớ, nhớ nhớ quên quên, những gì nhớ được cũng trở thành quên lãng.

Ẩn dật ở Thanh Khâu hơn hai trăm năm không hẳn được coi là yên tĩnh, nhưng trong hai trăm năm này cũng rất khó để nàng nhớ đến Đông Hoa, khi đến Cửu Trùng Thiên thì không muốn gặp chàng cũng khó. Thấy Đông Hoa không hề nhận ra mình, nàng âm thầm nghĩ, như vậy cũng tốt.

Nàng với Đông Hoa ứng với câu Phật ngữ kia, nói không được, nói không được, nói nhiều là sai, nói nhiều là họa.

Đã sửa bởi Từ Thiên Băng lúc 20.04.2014, 01:05.

2.

Hôm nay là ngày cuối cùng của lễ hội ngàn hoa do tam điện hạ Liên Tổng chủ trì, theo thông lệ, cũng chính là ngày ngàn hoa đua sắc rực rỡ nhất. Nghe nói mấy vị cô Phật ở Tây Phương Phạm Cánh cũng vượt ngàn dặm xa xôi đến tham dự, mang theo một vài loài hoa hiếm của chốn Linh Sơn mà ngày thường không thể nhìn thấy, Cửu Trùng Thiên bỗng chốc trở nên đông vui náo nhiệt, ngay các thần tiên có phẩm vị cao đều đến góp vui.

Phụng Cửu xưa nay không mấy hứng thú với các loài hoa cỏ, tình cờ là để chúc mừng hôn lễ của thái tử Thiên tộc, chủ nhân ngọn tiên sơn nào đó dưới Hạ giới đã dâng lên mấy ca nữ biết hát kịch, lúc này đang do Mễ Cốc phụ trách, sẽ diễn ra một đoạn trong vở “Giai nhân tướng quân” ở Thừa Thiên Đài của Thất Trùng Thiên.

Phụng Cửu cầm túi hạt dưa, dắt theo “cái đuôi” đi qua thiên môn Thất Trùng Thiên vào xem kịch.

“Cái đuôi” trắng trắng tròn tròn đo chính là biểu đệ duy nhất của nàng, Cục bột nhỏ A Ly.

Thiên môn Thất Trùng Thiên cao vợi vợi, sum suê cây lá, Đông Hoa Đế Quân chỉ thoáng xuất hiện trong lễ hội ngàn hoa rồi lặng lẽ rút lui đang ngồi trước Diệu Hoa Kính pha trà, đọc sách.

Diệu Hoa Kính là một trong những thánh đại của Thất Trùng Thiên, tuy nói là kính, thực ra là một thác nước, trong Tam Thiên Đại Thiên Thế Giới[5] có vô văn Phạm thể, nếu đủ pháp lực, có thể nhìn vào kính mà quan sát sự đổi thay hưng suy của bất kỳ Phạm thể nào trong số đó.

[5] Tam Thiên Đại Thiên Thế Giới là quan niệm về vũ trụ của Phật giáo. Trong đó có vô văn “tiểu thế giới”. Một nghìn “tiểu thế giới” gọi là “tiểu thiên thế giới”, một nghìn “tiểu thiên thế giới” là một “trung thiên thế giới”, một nghìn “trung thiên thế giới” là một “đại thiên thế giới”. Một “đại thiên thế giới” có ba loại “thiên thế giới” là tiểu, trung, đại nên được gọi là Tam Thiên Đại Thiên Thế Giới.

Bởi thác nước này linh khí rất vượng, các thần tiên bình thường không chịu nổi, ngay cả mấy vị chân hoàng ở đây lâu cũng choáng váng đầu óc, vì vậy nhiều năm qua chỉ có mình Đông Hoa lấy nơi này làm chỗ nghỉ ngơi, đọc sách, câu cá.

Phượng Cửu dẫn Cục bột nhỏ đi qua Thất Thiên Môn, dặn nó: “Đi sát vào tỳ, đừng đến gần Diệu Hoa Kính bên kia, coi chừng bị linh khí làm bóng”.

Cục bột nhỏ vừa vâng lời đi sát vào một chút, vừa giận dữ đá những viên sỏi trên đường, phụng phịu: “Phụ quân xấu ời là xấu, đệ nhớ rõ ràng tối qua đệ ngủ cùng mẫu thân ở điện Trường Thắng, sáng nay tỉnh giấc lại thấy đệ ở điện Khánh Vân của đệ, phụ thân lừa đệ, nói là đệ mộng du tự đi về”. Nói đoạn xòe hai tay tỏ vẻ bất lực: “Rõ ràng là phụ thân muốn độc chiếm mẫu thân nên thừa dịp đệ ngủ, bế đệ về điện Khánh Vân, lừa cả con ruột, phụ quân đúng là không từ thủ đoạn”.

Phượng Cửu tung hứng túi hạt dưa trong tay hỏi: “Vậy sao lúc tỉnh dậy đệ không chạy ngay đến điện Trường Thắng gào khóc ầm ĩ cho họ biết? Đệ quá sơ suất rồi”.

Cục bột nhỏ tỏ vẻ kinh ngạc: “Đệ nghe nói chỉ nữ nhi mới có thể một là khóc, hai là làm ầm ĩ, ba là treo cổ”. Rồi lấp bắp: “Thì... thì ra nam nhi cũng có thể ư?”.

Phượng Cửu bắt túi hạt dưa rơi xuống, liếc nhìn Cục bột nhỏ, trịnh trọng trả lời: “Có thể chứ, tiểu nam nhi, đó là pháp bảo mà tất cả tiên giới đều chung hưởng”.

Đông Hoa chống cằm nhìn bóng hai người mỗi lúc một xa, một cuốn sách giải trí đặt bên cạnh, trong Diệu Hoa Kính phong vân biến đổi, binh mã đao kiếm ầm ầm một phen, vậy là ở trần thế nào đó thế sự hưng suy đã diễn xong, trên bàn đá nước pha trà cũng bắt đầu sôi.

Từ thiên môn của Thập Trùng Thiên đến Thừa Thiên Đài nơi diễn kịch vẫn còn một đoạn đường dài.

Đi đến hòn giả sơn, Cục bột nhỏ đòi nghỉ chân. Hai người vừa ngồi xuống, đã thấy trên không lóe lên một tia sáng bạc chói mắt, trong tia sáng đó thấp thoáng một cỗ xe ngựa phóng như bay, bánh xe lăn qua những đám mây vỡ vụn, bắn tung như những cánh hoa bông trắng xóa, gió mang đến hương thơm ngào ngạt của hoa núi.

Cỗ xe ngựa đó có lẽ là của một vị tôn thần ở tiên sơn nào đó dưới Hạ giới lên Thiên giới xem lễ hội ngàn hoa.

Cỗ xe ngựa chớp mắt đã biến mất, hình như đã vào Bát Trùng Thiên, phía sau hòn giả sơn bỗng có tiếng nói, có lẽ là hai thị nữ đang buôn chuyện.

Một người nói: “Người đánh cỗ xe vừa rồi chẳng phải là công chúa Tri Hạc, muội muội của Đông Hoa Đế Quân sao?”.

Người kia thông thả đáp: “Kiểu phô trương như vậy cũng hơi giống, thời gian trôi qua nhanh quá, tính ra công chúa bị đẩy xuống Hạ giới đã ba trăm năm”.

Người thứ nhất lại hỏi: “Vậy có sao nàng bị Thiên Quân lưu đây? Năm đó tỳ hầu hạ ở Nhất Thập Tam Thiên, có biết nguồn cơn không?”.

Người kia sau một hồi trầm ngâm, hạ giọng nói nhỏ: “Cũng không rõ lắm. Nhưng, năm ấy có rất nhiều chuyện xảy ra. Nghe nói trưởng công chúa Ma tộc sắp được gả vào cung Thái Thần nhưng vì công chúa Tri Hạc đem lòng ái mộ Đông Hoa Đế Quân gây trở ngại, cuối cùng hỷ sự không thành. Thiên Quân biết chuyện nổi cơn thịnh nộ, liền hạ lệnh lưu đây công chúa Tri Hạc xuống Hạ giới”.

Người thứ nhất kinh ngạc: “Ý tỳ là, gả vào cung Thái Thần? Gả cho Đế Quân ư? Tại sao trên Thiên giới chưa từng nghe nói chuyện này? Chẳng phải Đế Quân xưa nay không dính chuyện hồng trần sao?”.

Người kia lại nhẹ nhàng giải thích: “Ma tộc muốn liên hôn với Thiên tộc, đã tìm hiểu khắp Thiên tộc, ngoài Liên Tổng Quân chỉ có Đế Quân. Những việc triều đường đó không phải chuyện ta và muội có thể bàn tán, và lại Đế Quân hầu như không bận tâm tới chuyện ngoài Thiên đạo, có lẽ cảm thấy cưới Đế Hậu cũng chẳng sao”.

Thị nữ kia xuyết xoa một hồi, vẫn chưa hết hứng thú, tiếp tục gọi chuyện khác: “À, muội nhớ hơn ba trăm năm trước có một lần may mắn được nhìn thấy Đế Quân, thấy bên cạnh ngài có một con hồ ly lông đỏ như lửa. Muội nghe mấy vị tiên bác ở cung Thái Thần nói, Đế Quân rất cưng chiều tiểu hồ ly đó, đi đâu cũng mang theo, nhưng mấy ngày trước, lúc muội hầu hạ ở yến tiệc đại hôn của thái tử điện hạ lại không thấy tiểu hồ ly kia đi cùng Đế Quân, không hiểu là vì sao?”.

Người kia dùng một lúc lâu rồi mới thờ dãi nói tiếp: “Đế Quân đúng là rất yêu quý con hồ ly đó, nhưng năm xưa, khi tin Đế Quân sắp cưới Đế Hậu lan khắp cung Thái Thần, tiểu hồ ly liền mất tích. Đế Quân từng cho người tìm khắp Tam Thập Lục Thiên giới cũng không thấy”.

Phượng Cửu dựa vào ngọn giả sơn, chơi trò tung hứng túi hạt dưa, cuối cùng tung hơi xa, túi hạt dưa rơi tòm xuống cái ao nhỏ bên cạnh hòn giả sơn. Hai thị nữ giật mình, tiếng chân bước gấp xa dần rồi biến mất, có lẽ đã chạy đi rất xa.

Cục bột nhỏ nhăn nhó hồi lâu, khuôn mặt nhỏ nhắn đỏ ửng, nhìn mặt nước vẫn còn gợn sóng, phụng phịu: “Lát nữa xem kịch lấy gì ăn?”.

Phượng Cửu đứng dậy sửa sang xiêm áo định bước đi, Cục bột nhỏ cúi đầu nói dối: “Tại sao trên Thiên giới có tiểu hồ ly, đệ lại không biết”. Rồi bắn khoăn lăm băm một mình: “Con tiểu hồ ly ấy sau đó đi đâu nhỉ”.

Phượng Cửu dùng bước chờ Cục bột nhỏ.

Phía chân trời Thất Trùng Thiên lộ ra những tia nắng sớm, Thất Trùng Thiên giống như được viền vàng lóng lánh.

Phượng Cửu giơ tay ra che mắt, ngửa đầu nhìn ánh vàng sáng loá nói: “Có thể nó đã về nhà”. Rồi quay lại nhìn Cục bột nhỏ: “Tiểu đệ, cái chân ngắn



ngủn của đệ có thể đi nhanh hơn được không?”.

Cục bột nhỏ lắc đầu nguầy nguậy: “Không thể!”.

Đến lúc ngược mắt đã nhìn thấy Thừa Thiên Đài, Phượng Cửu mới phát hiện ánh vàng phía chân trời lúc trước không phải là nắng ban mai do Mão Nhật Tinh Quân rắc xuống.

Cách Thừa Thiên Đài mười trượng, Phượng Cửu bỗng dừng lại.

Ngay trước mặt, Thừa Thiên Đài cao trăm trượng được ghép bằng hàn ngọc nghìn năm không hiểu vì sao chìm trong biển lửa. Nếu Mê Cốc không nhanh tay tung kết giới trùm lên bảo vệ, thì ngọn lửa đã thiêu sống đám ca nữ đang khiếp sợ run rẩy. Cỗ xe ngựa ban nãy cũng dừng lại trước biển lửa, xung quanh có một kết giới vững chắc bảo vệ, người bên trong chính là Tri Hạc – vị công chúa ba trăm năm trước đã bị lưu đây xuống Hạ giới. Hình như Mê Cốc đang lớn tiếng nói gì với nàng ta, tay nàng ta nắm chặt càng xe, gương mặt bối rối.

Phía sau biển lửa đột nhiên vọng ra một tiếng gầm chói tai.

Phượng Cửu nheo mắt, cuối cùng cũng tìm ra căn nguyên trận hỏa hoạn: Một con hung thú Xích Diễm (lửa đỏ rực) đang đập cánh bay khỏi biển lửa, cái mồm rộng ngoác đỏ như châu máu liên tục phun lửa, nó liệng một vòng, tròn đôi mắt như hai chiếc chuông đồng, rồi lao vào biển lửa lần nữa, va thẳng vào kết giới của Mê Cốc. Kết giới trong suốt đã xuất hiện vết nứt, phía sau biển lửa trùng trùng, đám ca nữ kinh hoàng run rẩy, chắc là la hét thảm thiết nhưng do tiên chương trùm lên, nên không có âm thanh nào truyền ra. Tất cả như một bức tranh khiến người ta cảm thấy kỳ dị.

Tri Hạc lần này trở lại Thiên giới, động cơ khá rõ ràng, bề ngoài là lên dự lễ hội ngàn hoa của Liên Tổng Quân, kỳ thực muốn lên gặp nghĩa huynh Đông Hoa Đế Quân. Cơ hội quay lại Cửu Trùng Thiên của nàng lần này hoàn toàn là do mấy ngày trước nàng lấy lòng thượng thần Bạch Thiên, biết thượng thần thích ca kịch, liền lựa chọn mấy ca nữ biết hát kịch ở tiên sơn của mình dâng lên. Vì vậy, cũng định nhân tiện lên xem các ca nữ có làm hài lòng thượng thần Bạch Thiên hay không.

Nhưng không hiểu con cơ gì lại xui xẻo như thế, chẳng biết ai đã động vào phong ấn giam cầm hung thú Xích Diễm bên dưới Thừa Thiên Đài khiến cỗ xe của Tri Hạc vừa đến đã thấy lửa cháy ngút trời.

Thực ra Tri Hạc thuộc thủy thần, ngày trước khi còn ở cung Thái Thần, thực sự có thể coi là thù hạ của Tứ Hải Thủy Quân Liên Tổng Thần Quân, trợ giúp hô gió gọi mưa ở Tây Hoang, là vị nữ thần hữu dụng hiếm hoi của Thiên giới, cho nên mặc dù bị đẩy xuống Hạ giới, nàng vẫn quản trách hô gió gọi mưa ở tiên sơn của mình.

Tri Hạc cũng biết, chút tài mọn của mình hoàn toàn không phải là đối thủ của con hung thú. Nàng định đi tìm người giúp, hình như vị thần tiên áo nâu trong kết giới đang hết gì với nàng, dường như ông ta có cách, nhưng ông ta nói gì, nàng hoàn toàn không nghe được.

Đang chần chừ, bỗng nhiên một thiếu nữ xiêm y trắng tinh bay đến trước mặt Tri Hạc, đôi hài thù màu trắng như đạp gió lướt tới, gió nóng từ biển lửa thốc qua, ông tay áo bằng sa trắng của nàng phồng lên tựa như đóa sen trắng bùng nở.

Tri Hạc nhìn đôi hài thù, ánh mắt men theo chiếc váy sa pháp phới di chuyển dần lên trên, bỗng kêu một tiếng kinh ngạc.

Trong ký ức của Tri Hạc cũng có gương mặt như thế, đôi môi mỏng lạnh lùng, sống mũi cao thẳng, đôi mắt hạnh đào, hàng chân mày thanh tú, chỉ là giữa trán không có đóa hoa phượng vũ bằng lạnh điểm sắc như thế này.

Nhưng trong ký ức của nàng, nữ tử kia chẳng qua chỉ là một nô tỳ thấp hèn ở cung Thái Thần, khi ấy nàng chưa từng trải, cũng từng ghen tức bởi một nô tỳ dám có nhan sắc khuynh thành như thế, chỉ sợ Đông Hoa Đế Quân nhìn thấy sẽ bị mê hoặc, nên luôn tìm cách ngăn cản không cho nữ tử kia có cơ hội gặp mặt Đế Quân, còn nhiều lần hành hạ, thậm chí có vài lần khiến kẻ đó khốn khổ.

Tri Hạc kinh ngạc hồ nghi: “Người là ...”.

Người đó lại cất lời trước, giọng lạnh như băng: “Là thủy thần, gặp hỏa hoạn sao không hành phép gọi mưa? Thiên tộc phong ngươi làm thủy thần để làm gì?”.

Nói xong không đợi công chúa Tri Hạc phản bác, đã rút ra cây sáo dài ở thắt lưng, xoay người xông thẳng vào biển lửa.

Bao nhiêu năm qua, Phượng Cửu thạo nhất hai ngón, một là nấu ăn, hai là đánh nhau. Lánh xa sự đời hơn hai trăm năm ở Thanh Khâu chẳng có cơ hội đánh nhau, nàng cũng thấy hơi cô đơn. Bỗng dưng chứng kiến hung thú Xích Diễm gây họa ở đây, nếu bảo không ngứa ngáy chân tay muốn động thủ ư là nói dối.

Trong biển lửa ngút trời, bóng áo trắng bay liệng như múa cùng tiếng sáo du dương. Kỳ thực đó chính là khúc cầu mưa.

Tiếng sáo đơn độc vắn vít trong biển lửa bay thẳng lên trời, đánh thức Thiên Hà, nước từ dòng Thiên Hà trên Tam Thập Lục Thiên cuộn cuộn đổ xuống, trong chớp mắt đã mưa như trút. Mưa tuy giảm được lửa, nhưng lại kích nộ hung thú, Xích Diễm thôi không tấn công kết giới của Mê Cốc nữa mà quay ra phun lửa vào Phượng Cửu.

Thật ra đây cũng là kế diệu hổ ly sơn của Phượng Cửu, nếu không vì phải tìm cách cứu Mê Cốc cùng đám ca nữ trên thiên đài thì với tính cách của mình Phượng Cửu đã rút luôn thanh kiếm Đào Chú chém chết hung thú. Tất nhiên, vì đối thủ là con dã thú Xích Diễm hung hãn, chém chết nó chắc cũng tốn không ít sức lực. Nhưng nếu làm thế Phượng Cửu cũng không đến nỗi rơi vào thế bị động như lúc này.

Phượng Cửu thất vọng nghĩ, nàng không thể phân thân, vừa thổi sáo cầu mưa vừa rút thần kiếm trăm yêu. Lại không trông cậy được gì ở công chúa Tri Hạc, chỉ có thể trông cậy vào Cục bột nhỏ chân ngắn chạy nhanh một chút gọi vị nào trong nhà đó đến cũng là cứu binh.

Nàng vừa nghĩ vừa nhanh nhẹn né mấy quả cầu lửa của hung thú, thổi sáo cầu mưa thì không thể dùng tiên khí hộ thân, Phượng Cửu toàn thân ướt sũng. Mưa tầm tã, biển lửa bao quanh Thừa Thiên Đài cuối cùng cũng bị dập tắt một góc, hung thú mãi lo tấn công Phượng Cửu, không ngờ lãnh địa phía sau bị bỏ trống, tất cả những vật sẵn bị giữ trong đó lần lượt chạy mất.

Giăng co như vậy hết nửa ngày, Phượng Cửu cảm thấy thể lực đã có phần đuối, lâu rồi không đánh nhau vừa ra tay lại bị thua, điều này tuyệt đối không thể được, như vậy khi trở về Thanh Khâu biết ăn nói thế nào với các bậc hương thân phụ lão. Nàng cảm thấy đã đến lúc phải thu sáo về, rút kiếm Đào Chú ra, nhưng nếu tấn công trực diện, chắc chắn hung thú sẽ tránh được, nếu tấn công từ phía sau, vạn nhất nó tránh được, còn mình mất đà, không tránh được bị nó tấn công thì sao...

Khi nàng còn đang suy nghĩ những vấn đề này nhưng chưa tìm ra đối sách thì bỗng một đường kiếm từ phía sau xé gió chém tới.

Hung thú trước mặt lại tiếp tục phun một quả cầu lửa đỏ rực, nàng không kịp đề ý tới đường kiếm kia, đang định tránh lửa, đã được bàn tay ai nhẹ nhàng đưa đi.

Sức gió từ đường kiếm hất tung tay áo Phượng Cửu, mạnh đến mức trở nên có hình dáng, như một bức tường kính đồ sộ chặn đứng lưỡi lửa khổng lồ đang liếm về phía nàng, sau tia sáng bạc lóe lên, lưỡi lửa rừng rực vừa rồi còn nhe răng múa vuốt lại bị đánh bật ngược lại tấn công hung thú.

Đang bàng hoàng, một chiếc áo choàng tím chụp xuống. Nàng vùng vẫy thò đầu ra khỏi chiếc áo khô, nhìn bóng người cầm kiếm, thân vận áo tím cao quý, mái tóc trắng như tuyết ở Thanh Khâu.

Những ngón tay dài thanh tú, trong cung Thái Thần cầm kinh Phật, ngoài cung Thái Thần cầm thần kiếm Thương Hà, bất luận cầm gì, cũng đều rất hợp.

Thừa Thiên Đài bỗng chốc có một trận gió tanh mưa máu, trong ánh sáng bạc không nhìn rõ động tác của Đông Hoa, tiếng rống thê thảm của hung thú vút tận chân trời, chỉ một, hai chiêu, con hung thú đã nặng nề rơi xuống từ trên không trung, làm rung chuyển Thừa Thiên Đài.

Đông Hoa tra kiếm vào vỏ, trên người không dính nửa giọt máu.

Công chúa Tri Hạc vẫn đứng dựa vào cổ xe ngựa, sắc mặt trắng bệch, dường như định đến gần, nhưng lại không dám.

Đám ca nữ chưa từng nhìn thấy cảnh tượng như thế, trải qua một trận kinh hoàng, ai nấy hồn xiêu phách lạc, có người còn khóc thút thít.

Mê Cốc đỡ Phượng Cửu ngồi xuống ghế đá dưới Thừa Thiên Đài, còn không quên bốn phận của một người hầu trung thành, nhắc nhở nàng: “Điện hạ như thế này thật tùy tiện, hôm nay nếu không có Đế Quân kịp thời ra tay, không biết hậu quả thế nào, ngộ nhỡ xảy ra chuyện gì, tiểu tiên chết cũng không hề gì, nhưng biết ăn nói sao với thượng thần Bạch Thiên”.

Phượng Cửu khẽ lẩm bẩm: “Chẳng phải vô sự rồi ư?”.

Thâm tâm mặc dù cũng rất cảm kích Đông Hoa, nhưng Phượng Cửu cho rằng hôm nay nếu Đông Hoa không đến, thì cô cô Bạch Thiên và cô phụ cũng đến, chẳng có việc gì lớn, cũng chẳng nguy hại gì đến tính mạng mình. Ngược mắt thấy Đông Hoa cầm kiếm đi tới, nghĩ chàng chắc là đến tìm Tri Hạc, vội đứng dậy chuyển sang bàn bên cạnh, thấy trên mình vẫn còn khoác áo của chàng, liền khẽ bảo Mê Cốc: “Người coi áo ngoài cho ta mượn một lát”.

Mê Cốc hắt hơi một cái, nhìn chiếc áo choàng tím trên người nàng: “Chẳng phải điện hạ đã có áo khô mặc rồi sao?”. Lại ngẩng người, nói: “Dù sao chuyện cũng qua, tiểu tiên thấy hai trăm năm nay điện hạ cũng không đề tâm nữa, sao hôm nay lại câu nệ chuyện nhỏ này”. Nói rồi giữ chặt áo trên người, tỏ ý không muốn cho nàng mượn.

Phượng Cửu cởi chiếc áo choàng, cầm cúi gấp lại định trả cho chủ nhân của nó.

Vừa ngẩng đầu lên, đã hốt hoảng lùi sau.

Đông Hoa đã đến trước mặt nàng, tay cầm kiếm Thương Hà, ánh mắt lạnh lùng, đăm đăm nhìn nàng.

Toàn thân Phượng Cửu ướt sũng, nước từ vạt áo vẫn nhỏ ròn ròn, chỉ một lát đã đọng thành vũng dưới chân, trông cực kỳ thảm hại. Nàng vừa nhỏ nước, vừa lạnh lùng nhìn trả, về khí thế miễn cưỡng có thể coi là ngang cơ với chàng nhưng lòng nàng thì ngổn ngang cảm xúc. Nàng cảm thấy sau lần tình cờ gặp khiến nàng kinh sợ mấy hôm trước, bản thân nàng vẫn chưa thích ứng được, vẫn chưa tìm được đúng vị trí của mình, vẫn chưa biết nên đối xử với chàng thế nào, để tránh xảy ra sơ suất, nên tránh gặp thì hơn, nhưng không hiểu sao nàng rập tâm né tránh lại liên tục gặp mặt.

Đông Hoa nhìn nàng từ trên xuống dưới, ánh mắt dừng trên chiếc áo choàng tím đã được gấp phẳng phiu, giọng khô khan: “Người có ý kiến gì về áo choàng của ta?”.

Phượng Cửu cảm thấy hai người đứng quá gần, mùi hương bạch đàn phảng phất khiến đầu nàng choáng váng, liền lùi lại một bước để kéo dài khoảng cách, dẫn đo giọng cười: “Tiểu bối đầu dám, chỉ là nếu mượn mạng về thì phải giặt sạch đem trả Đế Quân ... vậy là phải gấp lại, à, không, phải làm phiền Đế Quân lần nữa”. Nhìn sắc mặt chàng, thức thời bổ sung một câu: “Rất ngại quý rầy sự thanh tịnh của Đế Quân”.

Kiếm Thương Hà đặt “cạch” một tiếng lên bàn đá.

Mê Cốc ho một tiếng, khép ống tay áo nói: “Xin Đê Quân chờ hiểu lầm, không phải điện hạ không muốn gặp Đê Quân, Đê Quân ngài tôn quý như vậy, điện hạ còn hận là không thể ngày ngày được gặp ngài...”. Đang nói thì bị Phụng Cửu giắt cho một cái, lại còn thần nhiên gì gì, đau quá đành ngậm miệng.

Đông Hoa liếc Phụng Cửu, hiểu ý nói: “Đã vậy, tặng người làm kỷ niệm, không cần phải trả lại”.

Nụ cười của Phụng Cửu vốn đã cứng đờ, càng như đóng băng trên mặt: “... Ý tiểu bối không phải vậy”.

Đông Hoa thư thả ngồi xuống: “Vậy thì giặt sạch, rồi trả lại cho ta”.

Phụng Cửu chỉ cảm thấy nụ cười trên mặt mình đã cứng như khay đá, nhưng khay đá này nàng cũng sắp không thể giữ được nữa, khóe miệng nàng giật giật: “Hôm nay trời ấm, tiểu nữ cũng không thấy quá lạnh”. Nàng vốn định nói thẳng là “Không muốn mượn áo này có được không?”. Nhưng lại nghĩ, nói thế e là quá cứng nhắc, ngập ngừng một lát, bèn đổi lại cho uyển chuyển hơn: “Không mượn áo này, có được không?”. Vừa dứt lời, một trận gió lạnh thốc tới, nàng rung mình một cái.

Đông Hoa đón ly trà không biết Mê Cốc kiếm đâu ra, thông thả nhấp một ngụm, đáp: “Không được”.

Nụ cười cứng như khay đá khô sờ lăm mới giữ được cuối cùng cũng rơi khỏi mặt Phụng Cửu, nàng nhất thời không biết nên tỏ thái độ thế nào, ngại ra hỏi: “Tại sao?”.

Đông Hoa đặt ly trà xuống, hơi ngược mắt: “Ta cứu người, lẽ ra người phải đem thân báo đáp, giặt một bộ y phục thì đã sao?”.

Phụng Cửu cảm thấy tính chàng trước đây đâu có vô lại như thế, nhưng nghĩ lại, có thể cũng có lúc chàng như vậy, chỉ có điều không dễ nàng nhìn thấy, khi định thần trở lại đã nghe thấy mình cười nhạt, nói: “Đê Quân hà tất phải làm khó người khác?”.

Đông Hoa vuốt ly trà, chậm rãi trả lời: “Trừ cái đó, ta chẳng có sở thích nào khác”.

Lúc này Phụng Cửu cười gượng hay cười nhạt đều không thể, nhăn nhó, dờ khóc dờ cười nói: “Đê Quân thật là...”.

Đông Hoa đặt ly trà xuống, một tay chống má, thông dong nhìn nàng: “Ta làm sao?”, nói đoạn, nhìn Phụng Cửu bị hỏi dồn lung tung không biết nói sao, đôi mắt vốn không chút cảm xúc lộ ánh cười hiềm hoi, lại thông thả hỏi nàng: “Nói đi, tại sao phải cứu bọn họ?”.

Thật ra, vừa rồi không phải nàng bị hỏi dồn không nói ra lời, chỉ là biểu hiện trên mặt Đông Hoa trong khoảnh khắc quá đỗi quen thuộc, là hình ảnh đã in sâu trong tâm trí nàng, khiến nàng sững sờ, đến khi sức tỉnh, chàng đã hỏi sang chuyện khác. Nàng nghe rõ câu hỏi vừa rồi, tại sao phải cứu bọn họ, trước kia chính nàng cũng không rõ, hoặc không quan tâm đến mạng người, nhưng có một người đã dạy nàng vài điều. Rất lâu sau, nàng khẽ trả lời: “Phụ quân của Phụng Cửu lúc còn tại thế có dạy Phụng Cửu kẻ mạnh sinh ra là để bảo vệ kẻ yếu. Nếu lần này không cứu bọn họ, Phụng Cửu sẽ trở thành kẻ yếu, như vậy có tư cách gì bảo vệ thần dân của mình?”.

Rất nhiều năm sau, Đông Hoa vẫn không thể quên những lời này của Phụng Cửu, thật ra chính chàng cũng không rõ mình nhớ những lời ấy thì có ý nghĩa gì. Chỉ là thiếu nữ này luôn khiến chàng thấy có chút gần gũi, nhưng trước đó chàng không hề quen nàng. Trong ký ức, lần đầu tiên gặp nàng là ở bên bờ biển Vãng Sinh của Thanh Khâu, mái tóc đen của nàng ướt sũng như hải tảo, chân đạp sóng mà tới, chàng cũng không nhớ rõ hình dáng nàng khi ấy, giống như không nhớ rõ hoa hướng dương bên bờ biển Vãng Sinh.

Chuyện xảy ra hôm nay nhanh chóng lan truyền khắp Cửu Trùng Thiên, đồng thời có rất nhiều dị bản, kéo Đông Hoa từ Tam Thanh Áo Cánh xuống mười trượng hồng trần.

Có người nói, hung thủ Xích Diễm gây họa loạn ở Thừa Thiên Đài, Đông Hoa đang ở cung Thái Thần, Nhất Thập Tam Thiên phê chú kinh Phật, nghe nói nghĩa muội của mình là công chúa Tri Hạc gặp nạn vội vàng đến cứu, cuối cùng hàng phục được hung thủ, có thể thấy tình cảm của Đê Quân đối với nghĩa muội quả thật không bình thường. Người khác lại nói Thừa Thiên Đài bốc cháy, đúng lúc Đông Hoa đi ngang qua, thấy một vị nữ tiên dung mạo cực kỳ xinh đẹp giao đấu với hung thủ nhưng đang ở thế hạ phong, chàng không đành lòng, liền rút kiếm cứu giúp, Thiên Quân xưa nay luôn đánh giá Đê Quân là vị tiên vô dục vô cầu, thì ra Thiên Quân cũng có lúc nhìn nhầm. Văn văn.

Liên Tông nghe được chuyện này, tay cầm quạt ung dung đến cung Thái Thần tìm Đông Hoa đánh cờ uống rượu, nhân tiện muốn làm rõ thực hư: “Chuyện ở Thừa Thiên Đài, nghe nói hiền huynh thấy mỹ nhân giao đấu với con súc sinh đó, nhất thời không thể kìm lòng mà ra tay cứu giúp, đệ không tin”. Đặt một quân trắng xuống, nói tiếp: “Nhưng, nếu có ngày hiền huynh nghĩ thông, muốn cưới đệ hậu song tu, Tri Hạc cũng không tởi, hay là hôm nào nói với phụ quân đệ một tiếng, triệu công chúa Tri Hạc về Thiên giới”.

Đông Hoa xoay ly rượu nhìn bàn cờ nghĩ ngợi, nghe vậy không đáp mà hỏi: “Mỹ nhân ư? Bọn họ cảm thấy nàng rất đẹp?”.

Liên Tông hỏi lại: “Sao?”.

Đông Hoa thông dong đặt một quân đen xuống, chặn quân trắng: “Nhân quang của họ cũng khá”.

Liên Tông ngẩn ra, lát sau gấp chiếc quạt đánh phạch một tiếng, vô cùng ngạc nhiên: “Hiền huynh thật sự đã gặp một mỹ nhân ở Thừa Thiên Đài sao?”.

Đông Hoa nhìn bàn cờ: “Có thật đệ đến chơi cờ với ta?”.

Liên Tông cười ha ha.

Bởi vậy có thể thấy, trong hai tin đồn về chuyện xảy ra ở Thừa Thiên Đài, tin đồn sau, ngay bằng hữu thân thiết của Đông Hoa Đế Quân là Liên Tông còn không tin, nói chỉ những thần tiên khác ở Cửu Trùng Thiên. Tất nhiên đều coi đó là chuyện bàn tán cho vui, nhưng lại có những suy đoán sáng sủa đối với tiền đồ của công chúa Tri Hạc, cho rằng chuỗi ngày cực khổ của công chúa cũng sắp qua, không lâu nữa có thể trở về Cửu Trùng Thiên, chưa biết chừng còn có thể kết lương duyên cùng Đông Hoa Đế Quân.

Cửu Trùng Thiên có một giới luật, phạm là thần tiên phải diệt thất tình lục dục[6], nhưng chỉ dành cho những vị sinh ra không phải tiên thai nhưng có cơ duyên thành thần tiên, như vậy trái với tạo hóa của thiên địa, nên phải trả giá để tế thiên địa. Ngay từ thời kỳ âm dương mới phân chia, Đông Hoa Đế Quân đã hóa thân trên Bích Hải, núi Thương Linh, là tiên thai đích thực của thiên địa, vốn không phải tuân thủ giới luật kia. Lập một đề hậu cũng là hợp tình hợp lý.

[6] Bảy thứ tình cảm và sáu điều ham muốn của con người. Thất tình gồm có: hi, nộ, ái, cù (sợ), ái, ô (ghét), dục. Lục dục: sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp.

Đã sửa bởi Từ Thiên Bằng lúc 20.04.2014, 01:06.

Bạn đang đọc truyện *Tam Sinh Tam Thế Chấm Thượng Thư* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

## Chương 2

Khi Phượng Cửu còn nhỏ, bởi song thân muốn sống trong thế giới hai người thêm một thời gian, chênàng vướng bận nên một thời gian dài nàng bị vứt cho cô cô Bạch Thiên nuôi dưỡng. Sống với vị cô cô này, các trò trò cây bắt chim, xuống sông mò cá Phượng Cửu không lạ, có một lần nàng còn nhân lúc tiêu thức chợp mắt, nhổ sạch lông Tinh Vệ Điều mà tiêu thức nuôi.

Thấy những trò ngỗ nghịch đó chẳng là gì so với những trò hồi nhỏ mình làm nên Bạch Thiên mắt nhắm mắt mở cho qua.

Bạch Thiên nhận nuôi Phượng Cửu lúc đã là một vị thần tiên thông tỏ đại nghĩa, pháp tướng trang nghiêm, tri thức uyên thâm, thường dạy cho Phượng Cửu đạo lý đối nhân xử thế. Ví dụ, Bạch Thiên từng dạy Phượng Cửu làm thần tiên quan trọng nhất là không sợ mất thể diện, bởi vì không sợ mất thể diện cũng là một loại dũng khí khiến mình có can đảm đi bước đầu tiên, làm chuyện gì chỉ cần không sợ mất thể diện, bèn bi không khuất phục, cuối cùng sẽ thành công.

Sau này khi Phượng Cửu khích lệ Cục bột nhỏ đấu tranh quyền ngủ cùng mẫu thân với phụ quân nó, liền đem đạo lý này truyền lại cho Cục bột nhỏ: “Làm thần tiên quan trọng nhất chính là mặt dày, nếu mặt dày làm gì cũng thành công”.

Đêm đó, Cục bột nhỏ nói nguyên văn những lời này với Bạch Thiên, ngờ ý muốn thỉnh giáo mẫu thân thế nào là mặt dày và phải làm thế nào mới có thể mặt dày hơn cả phụ quân. Bạch Thiên đặt bát canh hạt sen định mang qua thư phòng cho Dạ Hoa xuống, sau đó tìm trong điện Trường Thăng mây bó kinh Phật dày cộp, xếp chặt kín một chiếc xe gỗ, nhân lúc đêm khuya cho người chở đến chỗ Phượng Cửu, kèm lời dặn, ngày mai trước khi mặt trời lặn mà không chép xong, sẽ thu xếp cho nàng xem mặt kén chồng từ chiều tối đến sáng hôm sau.

Phượng Cửu đang mơ màng chợt nhiên bị Nại Nại, tỷ nữ của Bạch Thiên lay gọi, giao cho một chồng kinh thư, nhìn chồng kinh thư cao ngất, chợt nhớ ra ban ngày có nói nhầm gì đó với Cục bột nhỏ, nước mắt hối hận muốn chảy thành sông.

Chiều tối hôm sau, Phượng Cửu đang ngủ trong đồng kinh thư liền bị các tiểu tiên khiêng thẳng đến vườn thượng uyển Bảo Nguyệt Quang ở Tam Thập Nhị Thiên.

Trong vườn thượng uyển trồng rất nhiều cây vô ưu, giữa rừng cây rậm rạp có muôn loài hoa đẹp, vốn là nơi Đạo Đức Thiên Tôn của Thái Thanh Cảnh truyền dạy đạo pháp, giải đáp thắc mắc cho các đệ tử.

Các vị thần tiên trẻ tuổi ở tứ hải bát hoang lúc này đều đang tụ tập ở đó, ước chừng có đến cả trăm người. Một vài người điềm tĩnh đang khẽ trò chuyện cùng đồng liêu, một vài người nôn nóng ngóng nhìn về phía uyển môn. Hai, ba người thì còn dễ giải quyết, năm, sáu người miễn cưỡng cũng có thể giải quyết, nhưng cả trăm người thế này... Phượng Cửu phát hoảng, dù nàng vốn bạo gan, nhưng khi chân vừa chạm đất, bất giác cũng lùi một bước, lại lùi bước nữa, rồi một bước nữa. Cách đó không xa vọng đến giọng nói nửa cười nửa không của Bạch Thiên, thượng thân đang nói với tiểu tiên theo hầu cung kính đứng bên: “Này, ta thấy dứt khoát đem trời nhá đầu đó lại thì hơn, nó nhất định phải dự yến hội này đến cùng, không được để nó bỏ trốn giữa chừng”.

Phượng Cửu hốt hoảng, lập tức quay người giằng co căng chạy.

Cắm đầu phi thân vượt tường, đầu trí đầu sức với đám tiểu tiên phía sau, thoát khỏi bọn họ từ lúc nào nàng cũng không hay, chỉ biết lúc vượt qua hai cây sa la cảnh lá sum suê, cảnh lay động, mấy đóa hoa nhỏ màu vàng nhạt rơi trên tóc nàng, thì phía sau đã không còn tiếng người đuổi theo.

Phượng Cửu thờ dốt nhìn lại con đường vừa chạy qua, đúng là không còn bóng người, chỉ thấy Thiên Hà phía xa sóng gợn lấp lóa dưới ánh chiều tà rực

rõ.

Họa là từ miệng mà ra, vì cái miệng này nàng đã phải chép kinh suốt một ngày một đêm, lúc này thấy hai cây sa la trước mặt, trong đầu toàn là mấy câu ghi chép trong cuốn kinh thư “Trường A Hàm”: “Lúc đó Thế Tôn ở thành Kushinagar, giữa hai cây sa la trong rừng Upavattana, Ngài sắp diệt độ[1]”.

[1] Đoạn này nói về những giờ phút cuối cùng của Thế Tôn (Phật Như Lai). Upavattana là tên khu rừng sa la ở thành Kushinagar, Ấn Độ.

Phượng Cửu giờ tay phải hoa vương trên đầu, vừa tự khâm phục bản thân có thể nhớ được một câu kinh khó như thế, thực không uổng công chép suốt một ngày một đêm, học vấn nâng cao không ít, lại vừa nhìn ngó xung quanh một lượt, thăm nghĩ mình chạy lâu như vậy người vừa bản vừa mệt lại buồn ngủ, có nên coi bỏ xiêm y đến suối Uống Thiên phía sau hai cây sa la tắm một cái không nhỉ.

Nàng đắn đo hồi lâu.

Thấy trăng đã mọc ở đằng đông, tuy không cao lắm, không cảm thấy thơ mộng như khi người dưới trần ngược nhìn xa xa, nhưng ánh bạc thanh lạnh tỏa xuống cũng miên cưỡng rải khắp hoa lá cỏ cây, núi non trước mặt. Gần đó, trên mặt nước xanh ngắt sương khói bốc mịt mờ, tỏa ra tiên khí âm áp. Phượng Cửu cẩn thận nhìn quanh, thấy cũng đã qua giờ Tuất (bảy đến chín giờ tối), ước chừng lúc này không còn ai đến đây, liền chạy tới bên suối thò tay thử nước, mới yên tâm lần lượt coi bỏ từng lớp xiêm y, thận trọng bước xuống dòng suối trong trẻo trước mặt.

Bám vào bờ, trầm mình xuống cho làn nước ấm nóng ngập tới cổ. Phượng Cửu khoan khoái thở phào, nhìn những bông hoa sa la trôi dập dờn trên mặt nước, bản tính ham chơi bị kìm nén bấy lâu lại nổi lên, đang định với lên kết thành vòng hoa, chợt nghe có tiếng nước chảy rào rào đằng sau tảng đá trắng to tướng giữa dòng nước.

Bàn tay trần của nàng giờ ra nhặt hoa trôi liền treo cứng trên không.

Làn nước xanh ngắt chao động làm vỡ vụn ánh trăng, bỗng một bóng người áo trắng đi ra từ sau tảng đá. Phượng Cửu nín thở, nhìn thấy bóng người đó rẽ nước tiến lại mỗi lúc một gần. Trong làn sương khói dần dần hiện ra một thân hình cao lớn, mái tóc màu trắng và gương mặt vô cùng tuấn tú.

Phượng Cửu dán người vào bờ suối, dù vốn mặt dày nhưng lúc này nàng thực sự thấy ngượng ngùng, mặt trắng bệch. Dù gì cũng là nữ vương Thanh Khâu, nàng lập tức trấn tĩnh, thậm chí còn muốn tỏ ra bình thường, ung dung đường hoàng lên tiếng chào người đó.

Nhưng trong hoàn cảnh này, chào hỏi thế nào cũng là một nghệ thuật. Nếu gặp khi đang ngắm cảnh ngắm hoa, có thể hàn huyên một câu: “Hôm nay trời đẹp, Đế Quân cũng đến đây thưởng hoa ư?”, nhưng lúc này không thể giờ cánh tay trần lên vẫy mà rằng: “Hôm nay trời đẹp, Đế Quân cũng đến đây tắm ư?”.

Đang ảo não nghĩ không biết nên mở lời thế nào, đã thấy Đông Hoa thông dong đi đến phía chéch bờ bên kia, đang sắp bước lên bờ. Cả quá trình không hề liếc qua nàng một cái.

Phượng Cửu nghĩ có lẽ chàng không nhìn thấy mình, vậy lần này liệu có thể coi như chưa mất thể diện trước mặt chàng không?.

Vừa định thăm thò phào nhẹ nhõm, một chân Đông Hoa vừa bước lên bờ lại dừng lại một chút, liền sau đó một chiếc áo choàng tung ra trùm lên đầu nàng.

Cùng lúc đó, nàng nghe thấy cách đó không xa có tiếng nói vọng đến, nghe như là Liên Tổng Quân, cô về bối rối nói: “Ôi da, làm phiền làm phiền, đệ không nhìn thấy gì hết, đệ đi ngay đây”.

Phượng Cửu sững sờ kéo chiếc áo trắng của Đông Hoa từ trên đầu xuống, mắt nhìn mấy cảnh vô ưu khê đung đưa dưới ánh trăng bên cạnh nguyệt môn[2].

[2] Nguyệt môn là một loại hình cửa đặc trưng của kiến trúc Trung Hoa cổ. Loại cửa này hình tròn, dành cho người đi bộ, chủ yếu sử dụng vào mục đích trang trí.

Đông Hoa chỉ mặc áo trong, đứng trên bờ nhìn nàng, lát sau hỏi: “Người làm gì ở đây?”.

“Tắm”. Phượng Cửu thận trọng và thật thà trả lời, gương mặt trắng hồng bởi nước nóng.

Trả lời xong nàng mới chợt nhớ ra, tuy nước suối màu xanh, nhưng trong suốt đến độ có thể nhìn thấy đáy. Sắc hồng trên mặt lan ra, trong chốc lát cả cơ thể đỏ ửng như vừa nhúng vào nước sôi, ấp úng nói: “Ngài... ngài mau nhắm mắt lại, không được nhìn, không, quay đi, mau quay đi”.

Đông Hoa lại chậm rãi nhìn nàng từ đầu đến chân rồi quay người lại một cách rất có tu dưỡng.

Phượng Cửu luống cuống giờ tay với chỗ xiêm y lúc trước để trên bờ, nhưng lúc coi không ngờ bị rơi vào tình cảnh thế này, từ áo ngoài đến áo trong đều để khá xa. Muốn lấy được chiếc gần nhất cũng phải vươn người lên khỏi mặt nước.

Nàng không biết nên làm thế nào, quả thật vô cùng hoảng loạn, lại quên rằng mình vốn là hồ ly, nếu lúc này biến lại nguyên thân, chắc chắn Đông Hoa sẽ chẳng nhìn thấy gì.

Đang cuống thì nhìn thấy một bàn tay cầm chiếc váy trắng của nàng, chậm rãi chìa trước mặt nàng, những ngón tay thon dài, móng tay sáng bóng hồng hào. Đông Hoa vẫn quay đi chỗ khác, nàng cẩn thận nhìn mặt chàng, hàng mi dày hơi khép, mày quá, chàng vẫn nhắm mắt. Đang định đón lấy chiếc váy,

bỗng lại kinh ngạc: “Sao ngài biết tiểu bối muốn mặc xiêm áo?”.

Bình thường để xứng với thân phận nữ vương Thanh Khâu, Phụng Cửu thường tỏ vẻ khoan dung chín chắn, lúc này lại để lộ bản tính trẻ con, cuối cùng cũng giống một tiểu nữ thần hiếu động.

Đông Hoa dừng tay, ra vẻ muốn lấy lại chiếc váy. Cuối cùng nàng cũng không cứng rắn như ngoài miệng, giật phăng chiếc váy nhanh như con báo vồ linh dương, luống cuống ngụp trong nước, mặc vội vào người. Xong xuôi mới bước lên bờ, cảm thấy lần này quá mất thể diện, không buồn nói một lời cáo từ, định men theo con đường lúc trước vượt tường rời khỏi đây.

Nhưng bị Đông Hoa gọi lại: “Này, ngươi bỏ quên đồ”.

Phụng Cửu tò mò quay đầu, thấy Đông Hoa đang cúi người nhặt lên vật gì. Định thần nhìn lại, nàng cảm thấy máu toàn thân bỗng dồn hết lên đầu.

Trong tay Đông Hoa là chiếc yếm

Chiếc yếm màu tím hồng.

Chiếc yếm của nàng.

Cổ áo Đông Hoa hơi hé, lộ ra một phần xương đòn, mặt thần nhiên cầm chiếc yếm của nàng, thần nhiên đưa yếm cho nàng. Phụng Cửu cảm thấy trời đất rung chuyển, không biết nên nhận hay không.

Đang dùng dằng thì cảnh cây vô ưu bên nguyệt môn lay động mạnh, liền ngay đó bóng dáng tao nhã của Liên Tổng Quân xuất hiện. Thấy hai người dùng dằng như vậy, cái bóng tao nhã kia cũng lại, một lúc sau mới run run khóe miệng nói: “Vừa rồi... đánh rơi chiếc quạt nên định quay lại lấy, làm phiền rồi, hôm khác sẽ đến tạ lỗi, nhị vị... cứ tiếp tục...”.

Phụng Cửu quả thật sắp khóc đến nơi, một tay che mặt, tay kia giật cái yếm, quay người nhảy phắt qua tường chạy biến mang theo làn gió làm lay động chum hoa sa la trên cây.

Liên Tổng vẫn run run khóe miệng, nhìn Đông Hoa: “Hiện huynh không đuổi theo ư?”. Rồi lại tiếp: “Mỹ nhân huynh gặp ở Thừa Thiên Đài hôm đó chính là Phụng Cửu của Thanh Khâu sao?”. Rồi lại tiếp: “Nhưng huynh cũng nên cân nhắc kỹ, nếu lập nàng làm đế hậu, thì sau này phải gọi tiểu tử Dạ Hoa kia là cô phụ...”.

Đông Hoa thông thả chỉnh lại tà áo, nghe vậy nói: “Mấy ngày trước, ta có nghe đồn đệ có ý với Thành Ngọc Nguyên Quân?”.

Liên Tổng gấp chiếc quạt trong tay, trả lời: “Việc này...”.

Đông Hoa nói tiếp: “Ta định mấy ngày nữa nhận Thành Ngọc làm con nuôi, không biết ý đệ thế nào?”

Liên Tổng: “...”.

Phụng Cửu vốn là một vị thần tiên không câu nệ tiểu tiết, nhưng với tính cách như vậy thỉnh thoảng câu nệ tiểu tiết một lần, tiểu tiết này lại nảy sinh những rắc rối không nhỏ, tổn thương lớn thế nào khỏi nói cũng biết.

Chuyện xảy ra với Đông Hoa, Phụng Cửu bị tổn thương nghiêm trọng, trốn biệt hai ngày liền trong điện Khánh Vân của Cục bột nhỏ mới nguôi ngoai. Nhưng tự chung lòng vẫn còn khúc mắc, hy vọng ai đó có thể giúp nàng giải tỏa. Cô cô Bạch Thiên thì không thể.

Vậy là, Phụng Cửu ngập ngừng hỏi Cục bột nhỏ: “Nếu đệ từng thích một cô nương, nhiều năm sau gặp lại cô nương ấy”. Nàng suy nghĩ một lúc cô tìm ví dụ sát thực nhất, rất lâu sau nghiêm nghị nói: “Nhưng cô nương đó lại phát hiện đến giờ đệ vẫn quần tã, đệ sẽ làm thế nào?”.

Cục bột nhỏ tròn mắt phản bác: “Đệ không quần tã lâu rồi”.

Phụng Cửu nghiêm túc an ủi: “Áy là tỷ nói giả dụ, giả dụ”.

Cục bột nhỏ ngẫm nghĩ một hồi, khuôn mặt bé nhỏ đỏ bừng, xấu hổ ngoảnh mặt đi, ngại ngần nói: “Quá mất thể diện, mất thể diện như vậy, chỉ có chuyện Phụng Cửu tỷ tỷ gặp lại người trong mộng, cuối cùng lại đánh rơi yếm trước mặt người ta mới bị được thôi”. Cục bột nhỏ vẫn ngại ngần, dè dặt gợi ý, “Nếu thế, tốt nhất nên đập đầu vào đầu phụ mà chết đi cho rồi.”

Sau chuyện đó, Phụng Cửu lòng vừa vui lên chút ít lại ừ ừ ba, bốn ngày nữa.

Mãi đến tối ngày thứ tư, thượng thần Bạch Thiên sai một tiểu thần tiên đến báo cho Phụng Cửu rằng, mấy ca nữ gặp nạn ở Thừa Thiên Đài mấy hôm trước đã hồi phục hoàn toàn, đêm nay tại Hợp Bích Viên sẽ diễn một tích mới về một nữ anh hùng, mời nàng cùng đến thưởng thức, như vậy mới kéo được Phụng Cửu ra khỏi điện Khánh Vân mù mịt mây sâu.

Trong Hợp Bích Viên, trên sân khấu mới dựng, một đoàn nữ tướng trang phục lộng lẫy, í a ca hát rất náo nhiệt.

Bạch Thiên cầm chiếc quạt lụa trắng, ghé tai Phụng Cửu, hỏi: “Mấy ngày nay, trên Thiên giới có một tin đồn khá thú vị lan truyền rất ầm ĩ, không biết con đã nghe chưa?”. Bạch Thiên ho một tiếng, “Di nhiên đối với chuyện này, cô cô cũng không mấy bận tâm”.

Phượng Cửu vô cùng hứng thú, cầm ly trà lên, ghé lại gần, ngừng một lát, trả lời rất chừng mực: “Con thấy, cô cô quả thực cũng không mấy bận tâm, thật ra con cũng thế, nhưng cô cô cứ nói thử xem”.

Bạch Thiên gật đầu, chậm rãi nói: “Đúng thế, chúng ta không phải người thích bàn tán chuyện của người khác, vậy thì có chuyện này chắc chắn con không thể ngờ, Đông Hoa Đế Quân trước nay chúng ta luôn xem là người vô cùng chính trực, hóa ra không thể trông mặt mà bắt hình dong được, hơn ba trăm năm trước con dứt duyên với ông ta, cô cô thấy đó cũng là ông trời phù hộ con, dứt rất đúng”.

Phượng Cửu nghiêm nghị ngẩng đầu.

Bạch Thiên bóc vỏ một quả hạch đào: “Nghe nói ông ta vẫn giấu trong cung Thái Thần một nữ tiên nhan sắc chim sa cá lặn, lại còn rất mực sùng ái nàng ta”.

Phượng Cửu đặt ly trà trong tay xuống, lát sau mới cup mắt nói: “Nói vậy là, bao nhiêu năm nay Đế Quân không ra khỏi cung Thái Thần chính là vì thế”. Cười một tiếng: “Cũng phải, bên cạnh đã có giai nhân bầu bạn, không ra khỏi cung chắc cũng chẳng thấy cô đơn”.

Bạch Thiên đưa quả hạch đào đang bóc dở cho nàng: “Con cũng đừng bận tâm, chung quy con và ông ta đã chẳng có quan hệ gì, cô cô kể chuyện này cũng không phải muốn làm con phiền muộn”.

Phượng Cửu lấy lại tinh thần, lại nhắc ly trà lên, nói: “Không biết người Đế Quân yêu thích là ai?”.

Bạch Thiên ờ một tiếng, tiếp: “Ta đã thăm dò Ti Mệnh, tất nhiên không phải là ta cố ý thăm dò, ta vốn không mấy hứng thú chuyện này. Nhưng, ở chỗ Ti Mệnh cũng chẳng thăm dò được gì. Mặc dù các vị thần tiên bí mật truyền tai nhau rất rõ ràng, cũng có vài suy đoán về vị tiên nữ kia, nhưng Đông Hoa xưa nay không dính líu tới những chuyện phong nguyệt, cho nên ngoài nghĩa muội của ông ta là công chúa Tri Hạc, họ cũng chẳng đoán ra là ai. Có điều khoan nói công chúa Tri Hạc những năm qua đều ở Hạ giới chịu tội, ta thấy người đó không thể là công chúa”.

Phượng Cửu cầm ly trà, chăm chú nghe.

Bạch Thiên nhấp một chút trà nhuận họng, nói tiếp: “Còn về tiên nữ kia, thì chỉ có một chuyện là chắc chắn, đó là sáu, bảy ngày trước, lúc Đông Hoa cùng nàng ta tắm ở ôn tuyền trong cung Thái Thần, tình cờ bị Liên Tổng Quân bắt gặp, vậy mới lộ ra mấy tin đồn về chuyện này”.

Bạch Thiên vừa dứt lời, Phượng Cửu ngã lún từ trên ghế xuống, nàng chống tay xuống đất nói: “...Tắm ở ôn tuyền?”.

Bạch Thiên cúi đầu ngạc nhiên nhìn nàng, như gặp được tri âm, nói: “Con cũng thấy ngạc nhiên? Ta cũng vô cùng ngạc nhiên. Hôm trước còn có một tin đồn mới, nói rất chi tiết, rất có lý, cũng có phần đáng tin. Thành Ngọc Nguyên Quân mà Liên Tổng Quân đang có tình ý đó, con biết không? Hồi trước lúc ta không sống cùng Cục bột nhỏ, may có Nguyên Quân chăm sóc. Nghe nói thật ra Thành Ngọc Nguyên Quân này chính là con riêng của Đông Hoa Đế Quân với vị tiên nữ kia”.

Phượng Cửu đang bám vào mép bàn đứng dậy lại ngã vật ra lún nữa.

Bạch Thiên đưa tay kéo nàng lên, ân cần hỏi: “Cái ghế này không chắc hay sao?”.

Phượng Cửu bám mép bàn, cười khan đáp: “Trên kia người ta diễn quá hay khiến lòng con muôn vàn xúc động, nên mới thất lễ như vậy”. Nàng thần nhiên nói dối, mặt không biến sắc, nhân cơ hội liếc lên sân khấu, sau khi nhìn rõ họ đang diễn gì, khóe mắt nàng giật giật.

Trên sân khấu sáng trưng đang diễn cảnh nữ tướng quân oai hùng không may sa vào tay địch, bị quân địch trói vào cột, dùng cực hình hành hạ rất thể thảm.

Bạch Thiên nhìn lên sân khấu, lại quay sang nhìn Phượng Cửu, vẻ mặt đầy phức tạp: “Thì ra...khẩu vị của con là thế...”.

“...”.

Phượng Cửu xác định rất rõ thân phận mình: Nàng là một quả phụ.

Phàm trần có câu ngạn ngữ mà ai ai cũng biết: “Trước nhà quả phụ lắm thị phi”. Phượng Cửu tỉnh táo nhận ra rằng mình là quả phụ nhiều năm như vậy, trước nhà không có nửa lời thị phi, thực ra không phải do bản thân nàng đức hạnh đến đâu, mà do ở Thanh Khâu người ta không thích tám chuyện người khác như ở Cửu Trùng Thiên. Nhưng hôm nay nàng nghe kịch trong tâm trạng hết sức lo lắng, cảm thấy đã là quả phụ quả thực không nên vướng vào những tin đồn đào hoa đó. Tuy tin đồn với Đông Hoa là chuyện ba trăm năm trước nàng mơ còn không dám.

Phượng Cửu có một ưu điểm mà ngay cả đến cô cô Bạch Thiên cũng không bằng. Bạch Thiên gặp việc gì suy nghĩ không thông, nếu chưa nghĩ thông sẽ không chịu được, nhưng Phượng Cửu nàng không như vậy, nàng hoàn toàn làm theo bản năng. Nàng cảm thấy ưu điểm lớn nhất của mình thật ra không phải là tài nấu nướng, Ti Mệnh từng khen nàng lúc kiên gan thì thật kiên gan, lúc từ bỏ thì thật dứt khoát, nàng cảm thấy mình xử sự xứng với lời khen đó.

Mấy ngày trước là do nàng chưa chuẩn bị tốt, về sau nhớ ra một câu do nàng tự đúc kết. Nàng đã sống ba vạn năm, những câu châm ngôn tích lũy được cũng tới cả ngàn vạn, phải nghĩ mãi mới tìm ra: “Không nên dây vào kẻ nam nhi vương vấn với nhiều nữ nhi, cũng không nên dây vào kẻ nam nhi vương vấn với nhiều nam nhi khác”. Nàng từng thích Đông Hoa chết đi được, lúc ấy nàng thật kiên gan, nhưng Đông Hoa lại không để ý đến nàng, rất có thể đã có ý trung nhân khác. Nàng tự hạ thân phận vào làm tỳ nữ quét dọn trong cung của chàng mấy trăm năm, mà chưa từng được nói với chàng một câu. Nàng cảm thấy nên coi chuyện này như chưa từng xảy ra, mà vốn dĩ đối với Đông Hoa chuyện này có lẽ cũng chưa từng xảy ra. Bây giờ nàng đã hiểu,

nàng nên đối xử với Đông Hoa bình thường như những vị tiên khác, như thế mới phải đạo, đương nhiên tránh được vãn nên tránh, để khỏi sinh lăm phiền hà.

Sau khi xác định như vậy, Phụng Cửu liền hết sức chú ý giữ khoảng cách với chàng, nhưng không hiểu sao gần đây khoảng cách đó càng ngày càng thu hẹp. Nàng suy nghĩ rất lung, thấy rằng nên dùng chút thủ đoạn để giữ khoảng cách giữa hai người xa hơn chút nữa.

Tuy nhiên khi nàng vừa ra quyết định đó, mới vô cùng trì hoãn phát hiện chiếc vòng tay bằng thạch anh màu trà Diệp Thanh Đề tặng, nàng vẫn đeo ở cổ tay phải đã biến mất lúc nào. Đó là một chiếc vòng hết sức quan trọng.

Phụng Cửu cẩn thận nhớ lại, cuối cùng nhớ ra, có thể đem đó đánh rơi ở hậu phủ trong cung Thái Thần của Đông Hoa.

Trước khi giữ khoảng cách xa hơn với chàng, nàng còn phải chủ động đến gặp chàng lần cuối.

Đang ở nơi đầu sóng ngọn gió, hành sự càng phải kín đáo, thận trọng. Nhưng để gặp Đông Hoa một lần mà không bị những người xung quanh chú ý quả thật không dễ dàng.

Phụng Cửu suy tính mãi, nhớ đến ngày mồng năm tháng năm mới nghĩ ra một kế.

Đông Hoa Đế Quân thân là tôn thần của Thiên tộc, hiện nay mặc dù đã nửa ẩn cư ở Nhất Thập Tam Thiên, nhưng vẫn còn vài trọng trách chưa giao lại cho Thiên Quân, ví dụ quản danh tịch chúng tiên. Có câu: “Vận thanh y, đến Thiên môn, tạ thiên địa, bái Đông Quân”. Hàng năm cứ đến ngày mồng năm tháng năm, các vị tiên ở ngàn vạn Phẩm thể trong Đại Thiên Thế Giới nhờ thanh tu mà được thăng thiên đều phải đến điện Thanh Vân ở Tam Thập Lục Đại La Thiên, thành tâm bái kiến Đông Hoa Đế Quân, thỉnh cầu ban cho phẩm vị thích hợp.

Theo thông lệ khi triều hội kết thúc, chúng tiên ra về, Đông Hoa Đế Quân sẽ nhân tiện kiểm tra Liên Tâm Kinh ở điện Thanh Vân, lưu lại đó vài khắc. Phụng Cửu định sẽ gặp chàng vào thời gian đó. Hơn nữa nàng tưởng đã suy tính mọi sự chu toàn.

Ngày mồng năm tháng năm, oanh ca yến hót, mưa giăng hoa đà la (hoa cà độc dược) ngập trời, thế giới vô lượng rung mình chấn động, đó là điềm lành mở Thiên môn nghênh đón chư tiên của bát hoang.

Phụng Cửu vốn định sáng sớm sẽ đến phục bên ngoài điện Thanh Vân, nhưng lúc sắp đi lại bị Cục bột nhỏ dạo này ngày càng thông minh bám riết nửa buổi sáng, mãi mới trốn được, vội vàng đi thật nhanh đến thẳng trước cửa Tam Thập Lục Thiên nhưng không thấy bên trong có động tĩnh gì.

Phụng Cửu thầm nghĩ có lẽ triều hội đã tan. Vậy là lấy chiếc khăn tay ra về lau mồ hôi che nửa mặt, hỏi một tiểu thiên tướng gác cửa: “Đế Quân, ngài... một mình trong đó?”.

Tiểu thiên tướng mắc tật nói lắp, nhưng lại là một người nói lắp có trách nhiệm, chặn trước Thiên môn hỏi: “Dám... dám hỏi tiên... tiên giả... giả... là... là ai...?”.

Phụng Cửu kéo khăn che cả khuôn mặt, chỉ để lộ cái cằm, trả lời: “Thanh Khâu, Bạch Thiên”.

Tiểu thiên tướng cung kính chấp tay hành đại lễ, cung kính: “Bẩm... bẩm thượng thần, Đế Quân, đúng... đúng là, một mình trong... trong đó...”.

Phụng Cửu thờ phào, mình đến đúng lúc, cảm ơn rồi dặn dò: “À, bản thượng thần tìm ngài có chút việc riêng cần thương lượng, ngươi tạm thời chặn giúp không để người ngoài vào quấy rầy, sẽ hậu tạ về sau”. Nói xong liền cầm khăn tay, định bước qua cung môn.

Tiểu thiên tướng không dám ngăn cản, cũng không muốn để nàng vào, vò đầu bứt tai định nói gì.

Phụng Cửu quay lại: “Gặp bản thượng thần, ngươi quá xúc động ư?”. Nghĩ một lúc, nói, “Ngươi có khăn tay không, bản thượng thần có thể ký tặng ngươi”.

Tiểu thiên tướng lắc đầu như trống bỏi, nói: “Đế Quân... Quân... người một mình, đang... đang...”.

Phụng Cửu dừng lại một hồi rồi gật đầu như đã hiểu: “Ngài ở một mình một lúc rồi ư?, lại tiếp “Ngươi đúng là tinh ý, vậy ta phải đi ngay đây”. Dứt lời quả thật bèn nhanh chóng đi mất.

Đến khi bóng dáng thướt tha của Phụng Cửu đi khuất, tiểu thiên tướng mới lo sợ phát khóc, cuối cùng cũng lắp bắp phát ra được nửa vế sau: “... Một mình, trong điện, hội... hội kiến, chúng... chúng tiên, không... không tiện, làm... làm phiền”.

Điện Thanh Vân ở Tam Thập Lục Thiên là cung điện duy nhất trên Cửu Trùng Thiên được lợp bằng mây xanh, xà bằng đá xanh, tường bằng thạch anh tím vừa quý hiếm vừa trắng lợt, nhưng không chỉ quý ở kim ngọc bề ngoài mà thực sự rất hữu dụng, cách âm rất tốt. Nhưng Phụng Cửu lại không biết điều này, lấy lại tinh thần đi đến cửa điện, thận trọng áp tai vào cửa nghe ngóng một lúc, vẫn không thấy tiếng người, bèn nghĩ bên trong quả thực chỉ có một mình Đông Hoa.

Lúc nhỏ Phụng Cửu đã được tiểu thúc Bạch Chân lấy mình làm gương truyền dạy, khi đòi nợ tuyệt đối phải tránh hàn huyên với con nợ, một khi đã hàn huyên, nhất định hỏng việc, trong chuyện này cần coi trọng nhất ba chữ: nhanh, chuẩn, mạnh. Cái vòng tay của nàng quả thật rơi ở hậu phủ của Đông Hoa, nhưng cũng phải đề phòng chàng không thừa nhận, cho nên ngay từ đầu phải đánh đòn phủ đầu, dứt khoát cột chuyện này vào chàng, để chàng không còn đường chối cãi, như thế mới mong có kết cục hoàn mỹ.



Phượng Cửu nghiêng ngẫm một lúc, nhắm lại một lượt ba chữ chân ngôn mà Bạch Chân đã dạy, nhanh, chuẩn, mạnh, hít một hơi thật sâu, vừa nhanh, vừa chuẩn, vừa mạnh... nàng vốn định tung chân đạp cửa, nhưng chân vừa giơ lên đã cảm thấy không ổn, lại thu về dùng tay đẩy, chính trong khoảnh khắc thay đổi đó, khí thế vừa bùng bùng bốc cao của nàng lập tức xẹp lép, duy chỉ còn giọng nói rất to, lạnh lạnh vang lên trong điện đường cao cao: “Buổi tối mấy ngày trước, chiếc vòng thạch anh của tiểu nữ có phải rơi ở chỗ Đế Quân...”. Chữ “không” cuối cùng đầy nghi vấn cộng chất vẫn mới chỉ phát ra một nửa đã mắc trong miệng.

Bên trong điện có người.

Không chỉ có người, mà là có rất nhiều người.

Phượng Cửu sững sờ nhìn các vị tiên khiêm nhường cúi đầu đứng thành hàng dài hai mé điện, tất cả đều vận áo vải, rõ ràng vẫn chưa được sắc phong tiên vị. Một vị tiên tay cầm cái hốt[3] quỳ dưới kim tọa, vừa rồi có lẽ đang trình báo với Đông Hoa công đức khi tu tiên của mình.

[3] Cái hốt là dụng cụ thời xưa quan lại vào triều dùng để ghi chép nội dung tấu sớ của mình hoặc mệnh lệnh của vua.

Lúc này các vị thần tiên đứng trong hàng đều dồn mắt vào Phượng Cửu, vẻ kinh ngạc vạn bội. Duy chỉ có một người không thay đổi thần sắc là Đông Hoa ngồi trên kim tọa. Chàng đôi tay chống vào thành kim tọa, từ trên cao nhìn xuống nàng.

Phượng Cửu ngẩn người, chân theo bản năng lập tức lùi ra cửa điện, cổ tỏ ra bình tĩnh nói: “Mộng du, không cần thận đến nhằm chỗ”. Nói đoạn, chân kia cũng lùi theo, còn ân cần giơ tay đóng cửa đại điện để các vị tiên yên tĩnh nghị sự.

Giọng nói của Đông Hoa chậm rãi truyền đến: “Chiếc vòng đó...”, ngừng lại một lúc, “...quả thực rơi ở chỗ ta”.

Chân Phượng Cửu vấp vào bậc cửa điện.

Đông Hoa chậm chậm từ trong tay áo lôi ra chiếc trâm bạch ngọc lỏng lẻo, lạnh nhạt nói: “Nàng còn quên cả trâm nữa”.

Không biết ai trong điện nuốt nước miếng “ực” một tiếng. Phượng Cửu gục trên nền điện giả chết.

Cả điện im phăng phắc, giọng nói của Đông Hoa lại vang lên lần nữa, lạnh lùng, ung dung, chậm rãi: “Còn đây là chiếc trâm hoa ngươì làm rơi ở ôn tuyền”. Hơi ngừng, rồi thản nhiên nói, “Lại đây lấy đi”.

Phượng Cửu che mặt bám lấy bậc cửa đại điện bò dậy, hướng về chúng tiên đang kinh ngạc thất sắc, giọng sùt sùi phân bua: “Ta thật sự mộng du, thực sự đến nhằm chỗ...”.

Đông Hoa tay chống cằm nhìn nàng: “Vẫn còn...” giọng tay như muốn lấy ra vật gì nữa.

Phượng Cửu thôi sùt sùi, đổi về mặt thiếu não thành ra nghiêm túc nói: “A, hình như đột nhiên tỉnh lại, đầu óc tỉnh táo rồi”.

Như chợt hiểu ra, nói to: “Chắc là nhờ linh khí đại thịnh nơi đây”.

Tiếp đó bước lên, vòng tay thi lễ, trang nghiêm nói: “Lần này, quả thật đến tìm Đế Quân lấy chút đồ, không phải đến nhằm chỗ, cảm tạ Đế Quân cất giữ”.

Nàng vừa ngai ngừng lại hơi bẽn lẽn nói: “Nhất thời lỡ mồm làm gián đoạn triều hội của các vị chư tiên, thực lòng xin lỗi, hôm khác sẽ tạ tội với các vị”.

Sau khi nhanh nhẹn hoàn thành một loạt động tác đến bản thân còn thấy ngạc nhiên, khâm phục chính mình. Đông Hoa vẫn không có phản ứng nào, chúng tiên thì kiểm chế không dám bộc lộ.

Phượng Cửu nghiêng rặng, bước thật nhanh lên bậc thang. Đông Hoa tay chống má, ngẩng đầu nhìn thấy nàng cúi đầu ủ rũ, mắt chàng thoáng hiện nụ cười rồi lập tức trở lại vẻ lạnh nhạt, chia tay phải, trên bàn tay thon dài là chiếc vòng thạch anh màu trà, một chiếc trâm bạch ngọc và trâm hoa màu trắng.

Phượng Cửu ngẩn người.

Đông Hoa chậm rãi nói: “Không đến lấy, còn muốn ta đưa tận tay ư?”.

Phượng Cửu cúi đầu nhanh chóng nhận từng món đồ, thần thái trịnh trọng như nhận chiếu thư quan trọng, sau khi nhận xong còn không quên khiêm nhường, cung kính từng bước lui thẳng ra cửa điện. Cố gắng chịu đựng cho qua đoạn đường này, cảm giác xấu hổ kìm nén này giờ bùng lên, mặt bỗng đỏ ửng, ba chân bốn cẳng chạy thật nhanh.

Trong điện Thanh Vân chúng tiên đứng nghiêm trang, vị tiên vừa rồi đang trình công đức của mình lên Đế Quân vẫn cầm cái hốt quỳ dưới đất, ngẩn người nhìn theo bóng Phượng Cửu đi xa, may có vị tiên bác trợ việc cho Đông Hoa chưa bị Phượng Cửu làm cho rối loạn tâm thần, vội nhắc nhở vị tiên đang quỳ dưới đất: “Lúc trước đang trình đến đoạn một trăm năm trước ngươì giao đầu với ác long, giải cứu công chúa nước Trung Dung, sau đó vị công chúa này sống chết một lòng muốn lấy ngươì, nhưng ngươì cự tuyệt”. Nói đoạn, tiên bác hơi nghiêng người về phía trước về hướng thú hỏi: “Sau đó thế nào?”, bị Đông Hoa đưa mắt nhìn, hiểu ý vội im, ho một tiếng, uy nghiêm trầm giọng nói: “VẬY...tiếp theo thế nào, mời trình tiếp”.

Đêm đó sau khi tan triều hội ở điện Thanh Vân, theo thông lệ, Thiên Quân ban yến tiệc tại vườn thượng uyển Bảo Nguyệt Quang.

Trong các vị tiểu thần tiên mới được phong, ngoài mấy vị được giữ lại phục vụ trên Thiên giới, đa số được phân phong đến linh sơn tiên cốc ở các nơi, không biết ngày nào mới có cơ duyên lên Thiên giới thăm viếng lần nữa, gặp dịp Thiên Quân đích thân ngự yến, tất nhiên phải chuẩn bị cẩn thận.

Rất nhiều vị thần tiên tụ tập trong Bảo Nguyệt Quang, lần đầu lên Thiên giới nhìn gì cũng thấy ngạc nhiên, mới mẻ kỳ lạ.

Dưới gốc cây vô ưu chưa ra hoa, có vị tiểu tiên nhìn rất lanh lợi thăm thì với một tiểu tiên khác: “Hôm nay hiền đệ được thấy dung quang chư vị thần tiên trên Thiên giới, vậy đã được chiêm ngưỡng vị tiên của Thanh Khâu chưa?”. Sau đó hạ giọng ra vẻ bí mật, “Nghe nói đêm nay có thể vị cô cô của Thanh Khâu cùng cháu gái là nữ vương điện hạ cũng đến dự, nghe đồn hai vị này có thể coi là tuyệt sắc nhất nhì tứ hải bát hoang, ngay cả tiên tử trên Thiên giới cũng không sánh được”.

Tiểu tiên còn lại chính là người quý trong điện Thanh Vân sáng nay, sau khi tâu trình công đức được phong chân lúc Phượng Cửu xuất hiện trong điện sáng nay, sau khi tâu trình công đức được phong chân nhân, ghép với họ của mình khi còn là người phạm, gọi là Thẩm Chân Nhân.

Thẩm Chân Nhân chưa nói gì mặt đã đỏ ửng, hỏi một đằng trả lời một nẻo: “... Vị tiên lúc sáng xông vào điện Thanh Vân... nàng... nàng cũng tới ư?”.

Vị tiểu tiên kia sững sốt, che miệng nói: “Ngu huynh đã dò hỏi rồi, vị tiên nữ ấy có lẽ là nghĩa muội của Đế Quân, phải gọi một cách tôn kính là công chúa Tri Hạc, đệ đã thấy tinh cảnh lúc đó, Đế Quân đối với nghĩa muội này cũng rất khác thường”, rồi khe khẽ trầm trồ: “Ôi chao, quả là đẹp, quả là đẹp, ngay đến ngu huynh xưa nay không gần nữ sắc cũng gây ra nhìn. Huynh đứng là đã gây ra nhìn, nhưng...”. Võ mạnh vào vai Thẩm Chân Nhân, “Huynh và đệ đều là từ phạm nhân mà được thăng tiên, giới luật thế nào chúng ta đều biết, cho dù Đế Quân đối với nghĩa muội kia chỉ là bình thường, Thẩm đệ tốt nhất chớ mơ tưởng”.

Thẩm Chân Nhân rầu rĩ cúi đầu.

Do vị trí vườn thượng uyển Bảo Nguyệt Quang ở Tam Thập Nhị Điện cao hơn mặt trăng khá nhiều, ánh trăng không đủ chiếu sáng, cho nên giữa những cây vô ưu khắp vườn treo rất nhiều dạ minh châu, vườn thượng uyển được dạ minh châu chiếu sáng như ban ngày.

Cửu Trùng Thiên có một tập tục không tốt, phạm là những vị thần tiên quyền cao chức trọng để nâng cao vị thế của mình, bất kể yến tiệc lớn nhỏ luôn đến sát giờ, làm như bận rộn lắm, phải thu xếp công việc mới đến được. Cũng may Đông Hoa và Liên Tổng thường không như vậy, gặp những yến tiệc thế này không đến rất sớm thì đến rất muộn, hoặc dứt khoát không đến, chưa bao giờ đến sát giờ...

Lần này, còn khá nhiều thời gian yến tiệc mới bắt đầu, hai vị thần tiên đã lặng lẽ giá đáo.

Tiểu tiên nga đã biết ý đã kê một chiếc bàn và hai chiếc ghế sau gốc cây cổ thụ sum suê, mời hai vị đại tiên tạm nghỉ, cũng là để chúng tiên phía trước đỡ căng thẳng bởi sự xuất hiện của các vị.

Lúc Thẩm Chân Nhân và vị tiểu tiên kia nói chuyện, không may lại đứng gần cây cổ thụ kia. Từng câu từng chữ đều lọt vào tai hai vị đại tiên ngồi phía sau gốc cây.

Lúc ấy, Đông Hoa đang tháo rời tháp Hạo Thiên Liên Tổng vừa đưa cho để nghiên cứu. Tháp này là một loại thần binh Liên Tổng mới chế ra, có thể thu tinh hoán nguyệt hàng phục mọi yêu ma. Liên Tổng mang đến cho Đông Hoa, vốn là để chàng xem chỉnh sửa thế nào để có thêm công dụng hàng phục thần tiên, đưa tháp Hạo Thiên vào thần binh phổ, vượt qua cả binh Cửu Lê luyện yêu do thượng thần Mặc Uyên chế tạo mấy ngày trước.

Liên Tổng Quân gấp chiếc quạt lụa, rót rượu cho hai người, cười nói: “Nghe nói hôm nay ở điện Thanh Vân, hiền huynh đã trêu Phượng Cửu trước mặt chúng tiên? Khiến tiểu tiên quan Trọng Lâm trung thành chính trực dưới trướng hiền huynh đau đầu lo lắng làm sao bảo vệ uy danh nghiêm chính cương trực của hiền huynh, còn chạy đến thỉnh giáo đệ”.

Đông Hoa ngấm ngấm bảo tháp trong tay: “Thỉnh giáo đệ làm thế nào cương trực nghiêm chính ư? Chắc ông ta vẫn chưa tỉnh ngủ?”.

Liên Tổng ghen hờn: “Thôi, không thèm chấp huynh”. Uống hết chung rượu, đột nhiên nhớ ra, “Hôm nay vốn có chuyện quan trọng cần báo với huynh, vừa nói sang chuyện khác lại quên mất”. Chàng ta cầm quạt gõ vào thành chung rượu, “Ma tộc ở Nam Hoang gần đây lại có biến động lạ”.

Đông Hoa vẫn đang chăm chú xem xét bảo tháp bị tháo rời từng mảnh, hỏi: “Chuyện thế nào?”.

Liên Tổng dựa vào thành ghế, mắt vui cười, thông thả nói: “Còn có thể là chuyện gì. Yến Tri Ngô, một trong bảy quân vương của Ma Tộc, huynh nhớ chứ? Chính là người đã đến tìm huynh quyết đấu bởi Ma tộc định gả trường công chúa cho huynh?”. Vẫn giọng thung thủng: “Nhân lúc huynh không đề phòng đã dùng Tòa hồn ngọc gi đó nhốt huynh vào Tháp Ác Liên Hoa Cảnh, khiến huynh khổ sở một phen. Chuyện mất mặt như vậy, chắc huynh cũng còn nhớ?”. Lại còn tỏ ra khoái trá nói thêm: “Nếu huynh không có con tiểu hồ ly không biết từ đâu chui ra giúp, không chừng tu vi của huynh đã bị tiêu hao mất nửa bởi bọn yêu ma trong đó, huynh tạm thời chưa quên đâu nhỉ?”. Cuối cùng, tỏ vẻ đáng tiếc tổng kết một câu: “Tuy cuối cùng hiền huynh cũng phá được chiếc lồng đó mà ra lại còn trừng trị hấn đích đáng, khiến ngay song thân hấn cũng không nhận ra, nhưng là một trong bảy quân vương của Ma tộc, làm sao hấn chịu được nỗi nhục ấy. Cho nên gần đây hồi phục tinh lực, muốn cùng huynh giao chiến lần nữa để rửa mối nhục lần trước”.

Ánh mắt Đông Hoa xao động, mặt vẫn thản nhiên: “Ta chờ chiến thư của hấn”.

Liên Tổng ngạc nhiên: “Đệ tưởng mấy năm nay huynh tu thân dưỡng tính, sát khí bớt dần, đã mười phần lạnh nhạt”.

Rồi lại nhún mày: “Hay là huynh vẫn cho rằng hấn đã bắt mất tiểu hồ ly của huynh? Nhưng ba trăm năm trước, chẳng phải huynh đã thân chinh đến ma tộc xác nhận và không hề thấy con tiểu hồ ly ấy ư?”.

Rồi lại thở dài: “Kể cũng lạ kỳ, thiên địa bao la lại không tìm đâu ra một con hồ ly như thế”.

Ngơ ngẩn một lúc, lại nói: “Phượng Cửu của Thanh Khâu cũng là một hồ ly đồ, mặc dù là hồ ly đồ chín đuôi, khác hẳn con hồ ly của huynh... nhưng, có phải vì vậy huynh mới cảm thấy nặng...”.

Đông Hoa tay chống má, ánh mắt xuyên qua cành là sum suê của cây cỏ thụ, cất giọng nói: “Hai chuyện khác nhau”.

Ánh mắt đó đang dừng trên người Phượng Cửu mặt nhăn nhó theo sau Bạch Thiên đi vào vườn thượng uyển. Áo trắng, váy trắng, cài trâm hoa trắng, thân hơi sắc lạnh. Khi nàng không nói, nhìn rất đoan trang, rất ra dáng.

Mắt của Bạch Thiên xưa nay không được tốt, lúc đi theo nàng Phượng Cửu giống như con mắt thứ hai của nàng, vì thế nên nhãn lực rất tốt, lúc này chỉ thoáng liếc qua những tán lá sum suê đã phát hiện đằng sau cây vô ưu cao to, Đông Hoa đang dựa vào thành ghế nhìn về phía nàng.

Phượng Cửu lùi một bước, nắm tay Bạch Thiên thành khẩn nói: “Con cảm thấy thân là quả phụ, con vẫn nên tuân thủ một chút lễ tiết, không nên lộ diện ở những nơi thế này...”.

Bạch Thiên nhẹ nhàng ngắt lời nàng: “Ồ, thì ra con cảm thấy theo ta đi dự yến hội cũng không bằng cùng Chiết Nhan mới lên Thiên giới hôm qua đi hàng phục hưng thú Xích Diễm mang về cho tứ ca cười chơi, nếu vậy...”.

Phượng Cửu run run, nắm tay Bạch Thiên chặt hơn: “Nhưng cũng may lễ tiết phép tắc định ra đối với quả phụ ở chỗ chúng ta cũng không nghiêm như vậy, thỉnh thoảng xuất đầu lộ diện chỉ một, hai lần cũng tốt... cũng tốt...”. Lấp bắp một hồi, nói trái lòng mình: “Tốt cho sức khỏe và tinh thần”.

Bạch Thiên cười tủm tỉm gật đầu: “Con nói đúng”.

Hai vị đế cơ của Thanh Khâu một trước một sau thần thái đoan nghiêm bước vào Bảo Nguyệt Quang, các vị thần tiên mới được phong chưa từng trải, bất ngờ nhìn thấy dung nhan tuyệt sắc hơn hẳn các giai nhân ở Hạ giới, nhất loạt ngơ ngẩn đứng ngây. Cũng may các tiểu tiên phục vụ yến tiệc đều nhanh trí, hơn nữa cũng gặp hai vị nhiều, sốt sắng dẫn hai vị vào chỗ. Đằng sau thân cây vô ưu, Liên Tổng gõ chiếc quạt lên bàn đá nói với Đông Hoa: “Hiền huynh có ý gì với nàng, cảm thấy nàng rất đẹp, hay là...”.

Đông Hoa không nhìn nữa, mắt thoáng ánh cười: “Nàng rất thú vị”.

Liên Tổng dùng tư duy của vị tiên được coi là đệ nhất thánh tình ở Thiên giới lý giải hồi lâu, nửa hiểu nửa không hỏi lại: “Thú vị nghĩa là...”. Đúng lúc nghe thấy tiểu tiên quan đứng cạnh kim tọa, cao giọng đồng thanh hô: “Thiên Quân giá đáo...”. Liên Tổng thở dài, đứng dậy nói, “Bảo tháp kia huynh cất cẩn thận đấy”.

Yến tiệc ở vườn thượng uyển Bảo Nguyệt Quang vốn là một yến tiệc thân mật.

Tuy là tiệc thân mật, nhưng không hề thoải mái.

Trong những niên đại hồng hoang biến động, Cửu Trùng Thiên cũng có ít nhiều đổi thay, các đời Thiên Quân quay về rồi vũ hóa[4], vũ hóa lại quay về, duy có Đông Hoa Đế Quân trước sau như một vẫn trấn thủ trên đỉnh Tam Thanh Ảo Cảnh.

[4] Vũ hóa: qua đời.

Nhiều năm qua, ngay một số chuyện cũ của Thiên Quân cũng bị các tiểu tiên đem ra bàn tán trong các yến tiệc, nhưng chưa bao giờ nhắc đến Đông Hoa. Đây là lần đầu có những tin đồn âm ỉ như vậy, từ Nhất Thiên tới Tam Thập Lục Thiên bay thẳng đến tai Thiên Quân.

Vị nam tử trong những tin đồn kia đương nhiên là Đông Hoa, còn người kia vì mọi người thiếu trí tưởng tượng, cho nên đoán là công chúa Tri Hạc vô tội. Nhưng cũng không biết Tri Hạc nghĩ thế nào, một vài vị tiên bạo gan từng ẩn ý nhắc chuyện này trước mặt nàng, công chúa Tri Hạc chỉ cười im lặng, không hề phủ nhận.

Thiên Quân đời này luôn có hiểu nhầm lớn về bản thân.

Ngài cho rằng ngài là một quân vương nhân đức rất hiểu tâm ý người khác.

Theo lời đồn Đông Hoa rất có ý với Tri Hạc, nếu đã có tôn thần ở Thiên giới để ý như thế, ngài cho rằng Tri Hạc không cần ở lại trần gian chịu phạt nữa, nên sớm gọi về mới phải, cũng là để Đông Hoa nợ mình một ân tình.

Khi ý đã quyết như vậy, ngài cho là tốt nhất nên công bố trong dạ yến nửa long trọng nửa thân mật này, bèn sai các vị tiên phụ trách dạ yến cũng gửi thiệp mời đến Tri Hạc vẫn chưa rời khỏi Cửu Trùng Thiên.

Nhưng xá lệnh này nên làm khéo léo tự nhiên mới không khiến văn võ khắp triều cảm thấy Thiên Quân thiên vị Đông Hoa, nhưng cũng không thể kín đáo quá để Đông Hoa phải tri ân.

Suy tính một hồi, nghe nói Tri Hạc có sở trường ca vũ, ngài bèn nghĩ ra một kế, lệnh cho mười bảy, mười tám tiểu tiên nga làm nền cho Tri Hạc. Tri Hạc đã chọn vũ khúc “Hạc vũ Cửu Thiên” sở trường nhất của mình.

Tri Hạc là một tiên nữ thông minh, không phụ tâm ý của Thiên Quân, trong dạ yến, nàng múa khúc “Hạc vũ Cửu Thiên” giống hệt phượng hoàng nhảy

múa giữa chín tầng trời mây, lại còn không chỉ một con, mà cả bầy phượng bay liệng.

Các vị thần tiên kẻ ngồi, người đứng ai nấy mắt nhìn không chớp.

Vũ khúc kết thúc, Thiên Quân là người đầu tiên vỗ tay, liền đó dấy lên một tràng pháo tay như sấm. Trong tiếng vỗ tay rầm trời, Thiên Quân hướng ánh mắt xuống dưới đài, có ý hỏi: “Vừa rồi hiển vũ có phải là tiên tử Tri Hạc ba trăm năm trước bị đày xuống núi Tê Lân?”. Chúng tiên đương nhiên hô đúng. Ngài lại giả bộ suy nghĩ, giả bộ đáng tiếc, nói: “Không ngờ một tiên tử mang tội mà lại tài hoa đến vậy, đã ở Phạm giới tự phản tỉnh ba trăm năm, thiết nghĩ cũng đã đủ, hôm nay hãy trở về Cửu Trùng Thiên đi”. Lại làm bộ nhớ ra ngược mắt nhìn Đông Hoa, hỏi: “Đông Hoa Đế Quân cảm thấy thế nào?”.

Ngài diễn rất đạt.

Công chúa Tri Hạc duyên dáng trong xiêm y mỏng manh bay phát phới, đẹp như trong mộng, đắm đắm nhìn nghĩa huynh của mình.

Đông Hoa lúc này đang tháo rời tháp Hạo Thiên lần thứ hai, nghe vậy liền ngược nhìn nàng, gật đầu nói: “Cũng tốt!”.

Lời vừa nói ra, chéch phía đối diện bỗng thấy “bốp” một tiếng, chàng đưa mắt về phía đó, thấy cốc trà của Phượng Cửu bị vỡ làm bốn mảnh, nằm phoi trên bàn.

Đông Hoa sùng sốt, Liên Tổng che quạt ghé gần chàng, hát hằm “Huynh nhìn thấy chưa, chiếc cốc sứ đó bị nàng ta một tay bốp vỡ, chà, thân thù tốt thật”.

Phượng Cửu dám chắc lúc Đông Hoa nói hai chữ “Cũng tốt”, Tri Hạc nhếch mép nhìn nàng cười khiêu khích.

Nàng còn nhớ thân phụ từng trang trọng dặn nàng: Con tuổi trẻ nhưng quyền cao chức trọng, phải nhớ tránh tranh chấp với chúng tiên phẩm vị thấp hơn, đừng để thiên hạ chê cười, mình bị bôi nhọ không sao, nhất thiết không được bôi nhọ thân phận này.

Suốt ba trăm năm nay nàng luôn khắc cốt ghi tâm từng câu từng chữ đó, gặp chuyện hiếm khi tức giận, quả thực đã rèn rũa tu dưỡng để trở nên khoan dung quảng đại, khí độ thanh cao. Nhưng đối mặt với Tri Hạc, nàng cảm thấy có thể tạm dẹp đi những lễ tiết đó. Vị công chúa của cung Thái Thần này trước kia thực sự đã đắc tội lớn với nàng, đó là vết sẹo trong lòng Phượng Cửu.

Chuyện này, xảy ra hơn hai nghìn năm trước.

Khi đó nàng còn non trẻ, đại kờ, một mình đến núi Cẩm Nghiêu ở Nam Hoang rong chơi, khinh suất chọc giận một con hồ thành tinh, nó định ăn thịt nàng, may thay lúc ấy Đông Hoa Đế Quân đi ngang qua đã cứu mạng nàng. Từ đó nàng một lòng một dạ hướng về Đông Hoa. Để đền đáp ân tình của Đông Hoa, nàng nợ Ti Mệnh một đại ân, nhờ ông ta đưa nàng vào làm tỷ nữ trong cung Thái Thần của Đông Hoa. Nàng rất cố gắng, nhưng do thiếu may mắn gặp phải nghĩa muội của chàng là công chúa Tri Hạc luôn tìm cách ngăn cản, gây khó dễ. Đông Hoa không để ý mọi chuyện trong cung, lại chưa lập đế hậu, cho nên mọi chuyện trong cung Thái Thần hầu hết đều do Tri Hạc cai quản, cuộc sống của nàng muôn phần khó khăn.

Về sau, không ngờ Đông Hoa lại bị cừu địch lừa vào Thập Ác Liên Hoa Cảnh, cuối cùng nàng đã có được chút cơ duyên. Từ nhỏ tính cách nàng đã cương liệt, chưa brou đầu mẻ trán chưa chịu thua, vì Đông Hoa nàng không tiếc bán cả khả năng biến hóa, dung mạo, giọng nói và chín chiếc đuôi quý báu nhất của mình cho Ma tộc, hóa thành một tiểu hồ ly liều mạng cứu chàng khỏi hiểm cảnh. Thật ra khi làm việc đó, nàng cũng có chút vị kỷ, cho rằng Đông Hoa đã nợ mình một đại ân như thế rồi chàng sẽ thích nàng như nàng thích chàng, nàng đã nỗ lực suốt hơn hai nghìn năm, cuối cùng sẽ được chút báo đáp.

Nhưng sự đời khó lường.

Sau khi dưỡng thương, nàng được Đông Hoa ngầm cho phép ngày đêm bên chàng, quả thực đã sống những ngày tự cảm thấy vô cùng vui vẻ, mặc dù đã mất đi khả năng biến hóa, nàng lúc đó chỉ là một con tiểu hồ ly lông đỏ, cũng thấy muôn phần mãn nguyện, lúc ngủ cũng thấy vui.

Đêm đó nàng ngủ rất say. Sáng tinh sương, chim sẽ tìm thức ăn mổ vào thành cửa sổ mới đánh thức nàng, thấy bên cạnh gối có bút tích của Đông Hoa, viết rằng khi nào tỉnh thì qua đình Trung đội chàng cho ăn. Nàng hoan hỉ nhảy vội xuống giường, tung tăng ve vẩy cái đuôi duy nhất chạy đến đình Trung, lại nhìn thấy Tri Hạc đứng trước bụi hoa không biết tại sao đang vừa khóc lóc vừa tranh cãi gì đó với Đông Hoa. Nàng cảm thấy lúc này nếu mình đi đến thật sự không thích hợp, cho nên lặng lẽ ẩn sau một gốc táo to gần đó. Vì được giáo dục rất tốt, nên không tiện nghe trộm câu chuyện của họ, nàng cúi thấp đầu lấy móng vuốt che đôi tai rất nhạy của mình. Hai người tranh cãi hồi lâu, phần lớn là Tri Hạc nói, hai cái móng nhỏ không thể nào che kín hai tai nên nàng vẫn nghe thấy vài tiếng hét làm nàng vàng đầu. Thấy hai người đã tranh cãi xong, không nói gì nữa, nàng mới bỏ móng xuống, nhưng lại nghe Đông Hoa đột nhiên hạ giọng nói nhỏ: “Ta đã nhận lời nghĩa phụ chăm sóc muội thì sẽ không bỏ mặc muội, muội tranh chấp gì với một con thú cưng?”.

Đông Hoa đi khuất một lúc lâu, nàng mới từ sau cây táo bước ra. Tri Hạc nheo mắt nhìn nàng cười: “Ngươi xem, ngươi chẳng qua chỉ là con thú cưng, nhưng lại luôn mơ tưởng tới nghĩa huynh ta, không thấy quá nực cười sao?”.

Nàng hơi đau lòng nhưng vẫn kiên cường, tuy có bị tổn thương khi chính tai nghe Đông Hoa nói những lời đó, nhưng thực ra chàng cũng chỉ nói thật. Con đường theo đuôi Đông Hoa, quả nhiên quá gấp ghe, nàng phải cố gắng hơn chút nữa. Ai ngờ chuyện này chẳng qua chỉ là ngòi nổ của một loạt thảm cảnh tiếp theo, có thể ví với câu “Nhà đột gặp mưa dầm”. Hàng loạt đã kích nàng không muốn nhớ lại đánh thức giấc mộng đẹp của nàng, chuyện nào cũng đều rất đau lòng, tuy so với các tiểu hồ ly cùng tuổi nàng dùng cảm hơn nhiều, nhưng chung quy nàng vẫn còn nhỏ, không khỏi thấy tủi thân, buồn bã, dần dà cũng nản lòng.

Trong cuộc ganh đua này, Tri Hạc đại thắng. Thực tình nàng cũng không cảm thấy làm sao khi thua Tri Hạc, chỉ thấy buồn khi không thể nào khiến Đông Hoa thích mình. Nhưng chẳng biết vì sao Tri Hạc lại không ưa nàng đến thế, nàng đã hạ quyết tâm rời khỏi Cửu Trùng Thiên, Tri Hạc vẫn không muốn

để nàng ra đi nhẹ nhàng, chọn đúng đêm nàng định bỏ đi, Tri Hạc mặc bộ hỷ bào đỏ chói đến kích động nàng, giả bộ dịu dàng xoa đầu nàng: “Ta và nghĩa huynh đã bên nhau chín vạn năm, ta từ khi ra đời đã được chàng chính tay nuôi lớn, hôm nay cuối cùng cũng lấy được chàng, ta rất vui, ngươi là một tiểu hồ ly lương thiện, ngươi cũng có thấy vui cho ta phải không? Hóa ra, ngươi không vui”.

Phượng Cửu còn nhớ đêm đó mặt trăng vừa to vừa tròn, giãi lên bóng trắng tựa như giãi lên dòng sông số phận, dòng sâu ấy rất sâu, rất tròn, nó muốn nhấn chìm nàng.

Chuyện cũ lướt qua như mây khói, Phượng Cửu ngược lên vân đài nhìn Tri Hạc vừa hoàn thành vũ khúc, cảm thấy ba trăm năm ngắn ngủi, cổ nhân vẫn là cổ nhân xưa.

Trước kia bị Tri Hạc bắt nạt, nhưng do mối tình si với Đông Hoa nàng ngốc nghếch cố quy tất cả những ám ức khổ sở đó là do ông trời muốn tôi luyện nàng, cho rằng Tri Hạc có thể là công cụ để ông trời thử thách nàng. Sau khi rời khỏi Cửu Trùng Thiên, cuối cùng nàng cũng ngộ ra vài điều, nhận ra Tri Hạc đơn giản chỉ là kẻ địch của nàng, nàng đã để cho nàng ta ức hiếp suốt mấy trăm năm một cách vô ích. Nhưng nếu quay về Cửu Trùng Thiên chỉ để đem tất cả ám ức xưa, từng thứ đáp trả Tri Hạc, lại chứng tỏ mình không đủ khoan dung. Làm sao có thể vừa báo thù, lại vừa thể hiện mình là người độ lượng? Phượng Cửu thận trọng suy nghĩ rất lâu vẫn chưa nghĩ ra, cuối cùng đành gác lại. Sự việc xảy ra đã ba trăm năm, hôm nay cơ duyên này giống như ông trời nhìn thấu tâm tư nàng mà ban cho, đã như vậy sao có thể phụ lòng tốt của ông trời. Và lại lần này trùng phùng, đối thủ của nàng còn dám cười khiêu khích như thế, nàng cảm thấy nếu mình không làm khó nàng ta một chút e là có lỗi với nụ cười đẹp như vậy của nàng ta.

Tiểu tiên nga đưa đến chiếc cốc mới, nụ cười giễu cợt cộng vài phần đắc ý càng rõ trong mắt Tri Hạc.

Phượng Cửu đón chiếc cốc, thấy Tri Hạc cười càng khiêu khích cũng nhếch mép cười đáp lễ.

Cô cô Bạch Thiên tay cầm quạt lụa ngồi bên liếc Tri Hạc trên vân đài, rồi lại liếc nàng, vẻ đoan trang, trầm tĩnh, cất giọng trong trẻo ra vẻ quở trách nàng: “Thiên Quân đang cùng các thần tử thương nghị chính sự, giờ con thân là nữ vương Thanh Khâu, hân hạnh được diện kiến thiên uy, lĩnh hội giáo huấn của bệ hạ, lại không tinh tâm cung kính lắng nghe, còn mặt hoan mảy mĩ là sao?”. Tuy trông như đang dạy dỗ nàng, nhưng nàng đã cùng cô cô diễn trò đối phó với vị phụ thân cứng nhắc của nàng không chỉ một, hai năm, nàng lập tức hiểu ý, chấp tay cung kính: “Con không dám, con chỉ than thở rằng ở Thanh Khâu chúng ta, nếu có vị thần tiên phạm lỗi bị đuổi đi, thì phải lập thật nhiều đại công đại đức mới có thể được trở lại. Mấy ngày gần đây nghe cô phụ nói Nam Hoang có biến động, con vốn nghĩ công chúa Tri Hạc là thần mưa cũng có thể xuất chiến, còn lo ngại công chúa Tri Hạc bị phái đến Nam Hoang lập công gì đó rồi mới được trở về Cửu Trùng Thiên, thì ra cũng không cần phạt nặng như vậy, chỉ cần mưa một bài là được. Con thấy đã uổng công lo lắng cho công chúa, vậy nên ban đầu cười nhẹ nhõm. Sau lại thấy giới luật ở Cửu Trùng Thiên thật sáng suốt, lại có tình người nên mới cười thán phục. Nhưng con lại chợt nghĩ công chúa Tri Hạc tài trí song toàn, phạm lỗi tất nhiên có thể may mắn được ân xá, nếu một vị thần tiên nào không may chẳng có tài nghệ gì mà phạm lỗi thì biết làm sao, vì vậy cuối cùng mới cười hồ nghi”.

Chư tiên dự yến cũng nghe ra, lời nói của vị đề cơ Thanh Khâu kia đang làm cho Thiên Quân mất thể diện, nhưng phản bác của nàng cũng muốn phản thành thật, muốn phản khiêm nhường, muốn phản cung kính. Sau đó Phượng Cửu khách sáo cung kính chấp tay hướng về chư tiên, tiếp tục khiêm tốn nói: “Nơi thôn dã hiểu biết hạn hẹp, khiến chư tiên chê cười rồi”. Lúc ngồi xuống còn hướng về Thiên Quân phía xa chấp tay thành khấn xá một vái. Liên Tổng Quân cầm quạt điểm nhẹ vào bảo tháp bên cạnh Đông Hoa nói: “Nàng nói lời cay nghiệt không ngờ cũng giỏi vậy, những lời này không thua kém hiền huynh, xem ra phụ quân đệ phen này đau đầu đây”. Đông Hoa xoay ly trà trong tay, nhìn bộ dạng cố tỏ ra giữ lễ của Phượng Cửu nhà họ Bạch: “Sao có thể, ta nói ngắn gọn hơn nàng nhiều”.

Thiên Quân quả thực không ngờ sự thể lại diễn biến như vậy, nhưng ngài không hổ là đáng Thiên Quân, ngón lật mặt nhanh hơn lật sách của ngài đã luyện đến mức tinh thông, thiên nhãn uy nghiêm đảo một vòng, chớp mắt đã phán đoán ra lợi, hại, được, mất, trầm giọng nói: “Nghị hoặc của đề cơ Thanh Khâu nói ra rất đúng, giới luật của Cửu Trùng Thiên luôn rất nghiêm minh, nếu Tri Hạc muốn trở lại Thiên giới, ắt phải lập đại công”, ngừng một lát, rồi tiếp: “Đây là luật lệ đã được ghi rõ trong Thiên quy”. Nhưng, càng cảm thấy giới luật quá nghiêm minh, càng không thể hiện được sự nhân ái của ngài, dừng một lúc lại bổ sung: “Có điều, biến động ở Nam Hoang tạm thời chưa rõ nội tình, tạm gác lại để sau nghị bàn cũng không muộn”.

Phượng Cửu vẫn nhẫn nại tiếp tục duy trì tư thái cung kính khiêm nhường thủ lễ, hướng về phía Tri Hạc nở nụ cười mãn nguyện. Sắc mặt Tri Hạc trắng như tờ giấy, đôi mắt hạnh đào tròn tròn như sắp tóe lửa, trừng trừng nhìn nàng. Vườn thượng uyển nhất thời tĩnh lặng, một giọng lạnh lùng đột nhiên vang lên: “Đề bản quân đi thay”. Đinh tháp Hạo Thiên nắm trên ngón tay chàng, chàng hơi ngược mắt: “Nếu cho nàng ta quay về Thiên giới mà phải ra trận”. Tri Hạc đột nhiên ngẩng đầu, sắc mặt trắng như tuyết dần chuyển sang hồng, từ hai má lan ra, ánh mắt dần dần trở nên tha thiết, giống như được phục sinh.

Thiên Quân cũng hơi ngẩn người, bình thần lướt nhìn chúng tiên dự tiệc. Ngoài Đông Hoa, ở đây còn thượng thần Bạch Thiên có địa vị cao, ngài đang định hỏi ý Bạch thượng thần, nàng đã vừa phe phẩy quạt vừa rất mực thân thiện mỉm cười, cất tiếng: “Lúc ở Thanh Khâu đã được nghe, song thân đã tạ thế của công chúa Tri Hạc có on dưỡn dục với Đề Quân, Đề Quân quả là trọng tình trọng nghĩa”. Nói vậy xem như tán đồng. Phượng Cửu lạnh lùng liếc Đông Hoa rồi nhìn Tri Hạc, trên mặt nở nụ cười chân thật, phụ họa cô cô Bạch Thiên: “Đề Quân và công chúa quả thật là huynh muội chí tình”. Sau đó không nói gì thêm, cúi đầu cắn hạt dưa, chư vị thần tiên khác đương nhiên không ai có gan phản bác Đông Hoa. Thiên Quân theo thói quen trầm ngâm một lát cho ra vẻ, rồi trầm giọng phê chuẩn.

Một loạt biến cố xảy ra đột ngột khiến chúng tiên vô cùng phấn khích, nhưng đa phần chỉ xem cho vui, rốt cuộc chuyện gì đang xảy ra họ cũng vẫn không rõ, chỉ có chút thu hoạch: Hôm nay được nhìn thấy các vị thượng thần, thượng tiên trong những tin đồn nghe được trước đây. Ví dụ vị tiên sáng nay bị Đông Hoa trêu đùa trong điện Thanh Vân hóa ra không phải là công chúa Tri Hạc, nghĩa muội của Đề Quân, mà lại là điện hạ Phượng Cửu, đề cơ của Thanh Khâu nức tiếng đã lâu. Nhưng cũng có một hai vị tinh mắt nhìn ra ẩn tình, vì ngồi cách khá xa chủ tọa nên ghé tai nhau thì thầm: “Thật ra chuyện này, ta hiểu thế này đệ xem có đúng không, đây chính là tiểu cô cô[5] tranh sủng với đại tẩu. Hình như tiểu cô cô có tình với nghĩa huynh của mình khiến đại tẩu chướng mắt, cho nên...”. Sau đó vị tiểu tiên tinh mắt này do khả năng lý giải tình huống, lại có tư duy logic hiếm có nên được điều về làm thủ hạ cho Ti Mệnh quân sổ sách ghi số mệnh của người trần, rất được Ti Mệnh coi trọng, tiền đồ vô cùng sáng sủa.

[5] Em gái chồng.

Thực ra chuyến đi này, Bạch Thiên thay mặt phu quân Dạ Hoa đến dự tiệc.

Thượng thần Chiết Nhan ở rừng đào mười dặm hôm qua đã đại giá Thiên môn, vị thượng thần này xưa nay một lòng bảo vệ huynh muội nhà họ Bạch, chắc là có việc cần nhắc nhở dạy dỗ riêng thái tử, nên mới chỉ đích danh Dạ Hoa tiếp đón. Một số công vụ quan trọng của phu quân, Bạch Thiên đành làm thay.

Bản tính Bạch Thiên ngại phiền phức, không thích tiệc tùng, thấy rượu quá tam tuần, Thiên Quân theo lệ đã sớm cáo lui, nên cũng muốn rút. Vốn định nghĩa khi rút lui cùng Phượng Cửu, nhưng thấy nàng ngồi một mình tự rót rượu uống rất vui vẻ, thầm nghĩ Phượng Cửu bản tính sôi nổi, ngày ngày phải ở lý trong điện Khánh Vân cùng Cục bột nhỏ cũng không hay, ra ngoài hoạt động mới phù hợp bản tính của người trẻ tuổi, vì vậy chỉ dặn dò vài câu, nhắc nàng cẩn thận.

Nhưng lời căn dặn của cô cô đã vô ích, đêm nay Phượng Cửu uống rượu rất thoải mái. Có vị thần tiên nào mang rượu đến kính, nàng đều một hơi uống cạn, nếu thấy vừa mắt, còn mời lại một chén. Chúng tiên đều trầm trồ tán thưởng, có câu, tính cách người ta bộc lộ qua cách uống rượu, cho nên ai cũng nghĩ vị nữ vương này tính cách phóng khoáng, mạnh bạo không câu nệ lễ nghi, chúng tiên muôn phần khâm phục. Nhưng điều đó quả thật là hiểu lầm. Thực ra rượu dùng cho dạ yến tối nay là rượu hoa quả do Hoa Chủ ủ, rượu này vị thanh, lâu ngấm nhưng rất mạnh. Phượng Cửu đâu có biết, cứ nghĩ đó là loại nước quả nào đó, cảm thấy uống nước quả mà cũng phải khép nép đoan trang, đâu phải là phong cách của Thanh Khâu Phượng Cửu này... Ngoài ra còn điều nữa, nàng cảm thấy tối nay tâm hòa hơi vượng nên muốn dùng nước quả để giảm nhiệt.

Nhưng uống mãi uống mãi, nàng cảm thấy hơi choáng, đầu óc bỗng u mê không rõ lúc này là ngày nào, tháng nào, năm nào, đây là đâu, những người xung quanh là ai. Chỉ lảng máng nghe ai đó nói tiệc tàn, sau đó rất nhiều vị thần tiên lần lượt đến chào nàng, thần trí nàng đã bắt đầu mơ hồ, nhưng vẫn cố giữ về điểm tĩnh đoan trang đáp lễ từng vị.

Một lát sau, vườn thượng uyển đã tĩnh lặng không một tiếng người, chỉ còn dạ minh châu tỏa sáng giữa tán lá, cây vô ưu đổ bóng lộn xộn trên mặt đất.

Phượng Cửu trợn mắt nhìn ly rượu trong tay. Khi say nàng cư xử rất đúng mực, cho dù say người ngoài cũng khó nhận ra, chỉ có phản ứng hơi chậm một chút, thỉnh thoảng quá say thì không có phản ứng gì. Ví dụ như lúc này, nàng thấy đầu óc trống rỗng, mình là ai, ở đây làm gì, chiếc chén nhỏ trong tay là thứ gì, nàng hoàn toàn không biết.

Phượng Cửu nếm thử một chút, nhận thấy mùi vị của nó rất an toàn, đột nhiên thấy hơi khát nước, lại thấy cái ly rượu hơi nhỏ, nghĩ ngợi một lúc muốn đổi sang ly trà, rồi nghĩ lại nên đổi sang ấm trà thì hơn... Đột nhiên có tiếng bước chân vững chãi đi tới.

Cùng hương bạch đàn thoang thoảng, tiếng bước chân dừng lại trước mặt nàng.

Nàng hiếu kỳ ngẩng đầu, nhìn thấy Đông Hoa đã đi rồi lại quay trở lại, chàng hơi hạ mắt xuống, ánh mắt dừng lại trên ngón tay nàng: “Người vẫn còn ở đây làm gì?”.

Vừa nhìn thấy chàng, đầu óc nàng này giờ vốn không có phản ứng gì bỗng bừng tỉnh, đột nhiên nhớ ra chàng là ai, mình là ai. Nhưng ký ức của ba trăm năm trước lại giờ trở tác quái, những chuyện xảy ra trong ba trăm năm qua nàng không nhớ gì hết, chỉ cảm thấy lúc này nàng vẫn còn ở trong cung Thái Thần, còn vị nam tử dung mạo tuấn tú, có mái tóc trắng và đôi mắt sâu thâm trầm này là Đông Hoa, nàng là con tiểu hồ ly rất thích chàng, tìm mọi cách cuối cùng được ở bên chàng.

Nàng thần thoi nhìn chàng hồi lâu, rồi chìa ly trà trong tay cho chàng xem: “Uống nước quả thôi mà”.

Đông Hoa cúi xuống ngửi chiếc chén nàng chìa ra, rồi ngẩng nhìn nàng: “Đây là rượu”.

Nàng lại nhìn chàng một hồi, mặt đầy băn khoăn, thấy tay chàng cầm pháp khí hình bảo tháp, tự động bỏ qua vấn đề rót cuộc mình đang uống gì, do dự hỏi chàng: “Có phải chàng định đi giao đấu với ai?”. Suy nghĩ một lát lại nói: “Vậy hãy mang em đi, em sẽ không gây rắc rối cho chàng”. Nàng quên mất hiện mình đã là con người, vẫn tưởng còn là tiểu linh hồ có thể để chàng thoải mái ôm vào lòng, giờ tay ra hiệu: “Em bé tí thế này chàng nhét vào đâu chẳng được”.

Chiếc trâm hoa trên đầu hơi lỏng, rơi “cách” xuống mặt bàn. Đông Hoa ngồi xuống bên cạnh, tiện tay nhặt lên, đưa cho nàng: “Người say rồi”.

Nàng dăm dăm nhìn chiếc trâm hồi lâu nhưng không nhận ra, lại nhìn sang chỗ khác, nghĩ một hồi bèn ngoan ngoãn gặt đầu: “Có thể hơi say một chút”. Lại ôm đầu nói: “Chóng mặt”. Có lẽ do quá chóng mặt, người từ từ đổ sang một bên.

Đông Hoa đưa tay đỡ, thấy nàng đã ngồi thẳng, mới nói: “Còn nhớ đường không? Ta đưa về”.

“Nói dối”. Nàng cầm cái chén ngọc ngăn một hồi, nói lầm nhảm: “Hồi đó chàng định đi xử...”, ngáy người, ôm đầu nghĩ một lúc, “Người đó tên gì nhỉ?”. Giọng tủi thân: “Chàng bảo em cứ ở đó đợi chàng, sau đó chàng không quay lại”. Rồi gay gắt lên án, “Cuối cùng vẫn là em đi tìm chàng”.

Đông Hoa đang ngẫm nghĩ làm thế nào cài chiếc trâm cho nàng, vừa ướm lên tóc tìm vị trí thích hợp, vừa nghi hoặc hỏi: “Chuyện xảy ra khi nào?”.

Nàng cúi đầu ngoan ngoãn để cho Đông Hoa cài trâm cho mình, nghe vậy ngẩng lên: “Cách đây không lâu ấy”. Đông Hoa nói: “Ngồi yên”. Nàng ngoan ngoãn ngồi yên, nhưng lại nói chắc chắn: “Em không nhớ nhầm đâu”. Rồi nói thêm: “Trí nhớ em rất tốt”. Sau đó kết luận: “Hồi ly bọn em trí nhớ đều rất tốt”.

Đông Hoa cài trâm hoa ngay ngắn lên tóc mai của nàng, ngẫm nghĩ một lúc mới lên tiếng: “Người lại nhận nhầm người rồi ư? Ta là ai?”.

“Đế Quân”. Nàng đứng lên, đôi mắt to đen và sáng đăm đăm nhìn chàng hồi lâu, dường như nhớ ra điều gì, lại nói: “Đồng Hoa, nhưng chàng rất xấu”.

Nghe nàng gọi thẳng tên mình, chàng có phần ngạc nhiên, lại thấy buồn cười nhìn nàng hỏi: “Tại sao?”.

Nàng nghiêm túc nói: “Chàng nói em chỉ là con thú cưng”. Mắt ươn ướt: “Lúc em bỏ đi, chàng cũng không giữ lại”.

Đồng Hoa ngẩn người, nói: “Ta không nhớ ta...”. Còn chưa nói hết, nàng lại lao đảo, ngã vào ngực chàng, thì ra nàng đã quá say.

Đồng Hoa cúi đầu nhìn nàng, những lời vừa rồi của nàng đương nhiên nói sáng, không cần bận tâm. Ánh sáng xanh từ dạ mình châu phủ lên mặt nàng, chàng chưa bao giờ biết khi say nàng lại như thế này, thì ra nàng cũng có lúc ngoan ngoãn như vậy.

Đồng Hoa bế nàng lên, định đưa về điện Khánh Vân, thấy nàng vô ý thức vùi đầu vào ngực chàng, bàn tay ngọc khẽ níu vạt áo chàng, dấu hoa phượng vũ trên trán đỏ chói muôn phần diễm lệ, gương mặt phấn hồng lại đây về vô tội, hoàn toàn không giống một nữ vương tôn quý cao sang, mà lại hơi giống...vừa rồi nàng nói gì nhỉ? Chàng nghĩ lại, à đúng rồi, giống con thú cưng.

Đã sửa bởi Từ Thiên Bằng lúc 20.04.2014, 01:11.

Bạn đang đọc truyện *Tam Sinh Tam Thế Chấm Thượng Thư* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

## Chương 3

Sáng sớm hôm sau, Phượng Cửu day Thái Dương bước ra khỏi tấm điện của điện Khánh Vân, trong tay còn cầm chiếc áo chòang nam màu tím, đầu óc ong ong, u u, mơ màng hỏi Cục bột nhỏ: “Cái gì đây?”.

Cục bột nhỏ đang ngồi dưới giàn từ đằng trong sân ăn sáng cùng song thân, nghe vậy miệng ngậm cái thìa, ngẩng ngửa một hồi lâu, nắm đấm tay phải đấm mạnh vào tay trái, như chợt nhận ra nói: “Đó là áo ngoài của Đồng Hoa ca ca.”

Dạ Hoa Quân, phụ quân của Cục bột nhỏ tay đang cầm đũa chợt dừng lại, nhướn mày nói: “Lúc còn nhỏ, ta gọi Đồng Hoa là thúc thúc.”

Cục bột nhỏ há hốc miệng rồi ngậm lại, cúi đầu bấm đốt ngón tay nhằm tính vai vế.

Phượng Cửu sững sờ đứng ngây, nhìn chiếc áo chòang tím trong tay, đoạn bước ra khỏi cửa ngẩng nhìn xem có ba chữ “điện Khánh Vân” hay không, rồi quay lại nhìn Cục bột nhỏ, miệng lắp bắp: “Sao... sao lại thế này?”.

Bạch Thiên đang múc bát cháo thứ hai cho Cục bột nhỏ, nghe vậy liền trấn an: “Cũng không phải chuyện gì lớn, đêm qua con uống say, Đồng Hoa có lòng tốt đưa con về điện Khánh Vân, nhưng con say quá, nắm chặt vạt áo Đồng Hoa nhất định không buông, lại còn gọi mãi không tỉnh. Chẳng biết làm gì, ông ta đành cởi áo ngoài để lại đây”.

Phượng Cửu nghĩ một lúc, tỉnh táo nói: “Chắc ngài cũng chỉ là tiện đường thôi, chẳng phải chuyện gì mờ ám, thế cũng tốt, không phương hại đến thanh danh của con, cũng chẳng phương hại đến thanh danh ngài”.

Bạch Thiên phân vân nhìn nàng: “Nhưng con cũng biết Đồng Hoa không thể ngủ lại điện Khánh Vân, áo ngoài thì đã cởi cho con, ông ta cũng không tiện về như vậy, và lại điện Khánh Vân không có xiêm y phù hợp với ông ta, Cục bột nhỏ liền tới chỗ ta mượn xiêm y của Dạ Hoa”.

Phượng Cửu gật đầu nói: “Thế cũng phải”. Nói đoạn, bước đến định dùng bữa với mọi người.

Bạch Thiên ho một tiếng, nói tiếp: “Ta... ta ngủ hơi say, Cục bột nhỏ đứng ngoài sân gào hơi to, e là cả cung Tây Ngô đều nghe thấy...”.

Phượng Cửu dừng bước, quay đầu lại nhìn Cục bột nhỏ: “Đệ nói thế nào?”.

Cục bột nhỏ đầu môi lẩm bẩm: “Chỉ nói thật thôi”.

Phượng Cửu thở phào.

Cục bột nhỏ diễn lại cảnh đêm qua: “Đồng Hoa ca ca bế Phượng Cửu tý tý về điện Khánh Vân, Phượng Cửu tý tý níu chặt huynh ấy nhất định không cho về, Đồng Hoa ca ca liền ở lại với tý tý một lúc. À, còn cởi cả xiêm áo, nhưng huynh ấy không có đồ thay, cho nên con đến mượn của phụ quân. Mẫu thân, có phải phụ quân lại đến chỗ mẫu thân không...?”. Rồi xoe tay nói với Phượng Cửu: “Đệ gào như thế đó”.

Phượng Cửu ngả nhào từ thềm cửa điện xuống.

Hơn hai trăm năm qua, ngay từ khi Phượng Cửu thừa kế đế vị từ cô cô Bạch Thiên, thượng thần Bạch Dịch ngày một nóng lòng muốn tính chuyện hôn

sự cho con gái. Là phụ thân của nàng, ngài e Phụng Cửu tuổi còn nhỏ đã phải gánh vác trọng trách nữ vương, khó lòng đứng vững được ở tứ hải bát hoang, một lòng muốn tìm cho nàng một đáng phu quân lợi hại, có thể hỗ trợ nàng.

Thâm tâm ngài không có thiện cảm với Cửu Trùng Thiên, nhưng chỉ vì ở Thanh Khâu cô con gái Phụng Cửu đánh nhau không có địch thủ, bắt đắc dĩ ngài mới phải lựa chọn rể hiền ở Thiên Cung. Nhân dịp đại hôn của Bạch Thiển, ngài lệnh cho Phụng Cửu đi theo, còn phải lưu lại Thiên Cung một tháng, bề ngoài thì thể hiện sự quan tâm của nhà gái, bên trong bảo Bạch Thiển quan tâm đến sao Hồng Loan của cô cháu gái. Ngài tưởng như thế cũng là dịp để Phụng Cửu làm quen những trang nam tử tuấn tú tài hoa, mở rộng đường nhân duyên của nàng.

Phụng Cửu ở Thiên Cung một tháng, sao Hồng Loan vẫn mờ mờ, nhưng bản lĩnh trông trẻ lại tăng gấp bội. Bấm ngón tay tính ra chỉ còn ba ngày nữa là phải về Thanh Khâu, tự thấy không nên uống phí thời gian, nên tranh thủ mấy ngày còn lại đi thăm thú Cửu Trùng Thiên, bèn dắt theo Cục bột nhỏ đến thẳng Tam Thập Tam Hỷ Thiên Thiển, nơi phong cảnh đẹp nhất Cửu Trùng Thiên.

Bên cạnh khóm hoa câu tô mà phía sau Thiên môn, một đám tiểu tiên đang lén lút tụ tập cá cược, từ sau đêm dạ tiệc ở vườn thượng uyển bị Cục bột nhỏ gào toáng như vậy, mấy ngày nay Phụng Cửu luôn đề ý tránh thị phi, không dám đến những chỗ đông người, nhưng lại không kìm được hiếu kỳ, liền bảo Cục bột nhỏ cải trang đến đó thăm dò, còn mình trốn phía sau một cây trầm hương, phe phẩy chiếc khăn lụa hồng mát.

Cây trầm hương mà nàng hóng mát dưới gốc chính là đại vương thụ của rừng trầm hương này, đã có tuổi thọ vạn vạn năm, cao to sum suê tốt rợp trời.

Thật tình cờ, đó là chỗ nghỉ ngơi thường ngày của Đông Hoa Đế Quân.

Thật tình cờ, hôm nay Đông Hoa lại ngồi ở một nơi kín đáo trên cành cây hiệu chú kinh Phật.

Thật tình cờ, một cơn gió mang hương trầm ngào ngạt thổi qua khiến Phụng Cửu hít hơi một cái làm kinh động Đông Hoa đang chú mục lần giở kinh Phật, chàng hơi dịch cuốn kinh thư sang một bên, hơi hạ mắt xuống, ánh mắt dừng lại trên người nàng. Phụng Cửu vốn tính lơ đãng, chẳng hề phát hiện ra điều đó, vẫn ung dung chờ Cục bột nhỏ quay lại.

Lát sau, Cục bột nhỏ từ chỗ đám cá cược lao đến như một con sóc, chống tay vào cái eo béo tròn, thờ dốc hai hơi, cuống cuống nói: “Họ đang đặt cược dài hạn, họ cược Đông Hoa Đế Quân ca ca... à, thúc thúc, à gia gia[1]...”, Cục bột nhỏ rất lúng túng về cách xưng hô: “... Họ đang cược Đông Hoa gia gia sẽ lập tỷ hay công chúa Tri Hạc làm đế hậu!”.

[1] Gia Gia: Ông.

Phụng Cửu một tay bám vào cây trầm hương phía sau, tay kia lau lau mồ hôi lạnh đang túa ra trên trán, ra vẻ trấn tĩnh nói: “Đệ còn nhỏ biết thế nào là cược dài hạn?”.

Cục bột nhỏ mặt ửng đỏ phụng phịu: “Đệ không biết, nhưng đệ rất hiếu học liền hỏi một vị tiểu tiên ca ca cùng đứng xem bên ngoài. Kết quả tiểu tiên ca ca đó cũng không nói rõ được gì, chỉ cho biết đã có hai mươi lăm chú[2] đặt cược vào công chúa Tri Hạc, chỉ có ba chú đặt vào tỷ, tiểu ca ca đó còn nói, đó là do ca ca khinh suất đặt nhầm cửa”. Rồi rầu rĩ nói tiếp: “Đệ chưa hiểu thế nào, nhưng không nỡ để tỷ đợi lâu, mới lạng lẽ chuẩn đi. Trước lúc chuẩn, còn thấy tiểu ca ca đó thảo luận với ca ca khác xem có thể đem ba chú cược cho tỷ chuyển sang cược cho công chúa Tri Hạc không”.

[2] Chú là số tiền tối thiểu để đặt cược một lần (số tiền này do nhà cái quy định). Một người có thể mua nhiều chú.

Phụng Cửu trầm ngâm hồi lâu, lôi trong tay áo ra một cái túi màu vàng, đổ ra là một đồng hồng ngọc lấp lánh lóa mắt, lại tháo trên cổ sợi dây trang sức bằng đá lục ngọc chạm khắc rất tinh xảo, sau đó tháo nốt miếng ngọc bội màu bích lục chạm trổ hình phụng đeo ở thắt lưng, gom lại đưa hết cho Cục bột nhỏ, trịnh trọng nói: “Đệ đem hết đi mua cho tỷ hai trăm chú”. Ngừng một lát lại nói: “Tất cả đều đặt vào tỷ”.

Cục bột nhỏ nhận túi châu báu ngắm nghía một hồi, kinh ngạc hỏi: “Đệ còn nhỏ thế này, tỷ đã dạy đệ ăn gian sao?”.

Phụng Cửu liếc Cục bột nhỏ, nói về sâu xa: “Phàm là hành sự dưới danh nghĩa Thanh Khâu, tỷ tỷ của đệ không thể đứng dưới người khác, đó là khí độ quân vương, không tin, đệ nghĩ lại xem”.

Cục bột nhỏ chẳng buồn nghĩ nói ngay: “Đệ nghe tiểu cửu cửu nói thành tích học của tỷ chưa bao giờ đứng đầu, toàn đứng dưới người ta, còn có mấy môn học đứng cuối cơ!”.

Phụng Cửu ho một trận: “Là đáng trọng phụ có thứ cần làm, có thứ không, sự học của đệ chẳng phải cũng thế”.

Cục bột nhỏ dẫu môi: “Nói bừa, đệ trước giờ chưa bao giờ đứng cuối”.

Phụng Cửu rung mình như nhớ lại hồi ức đáng sợ: “Đó là vì đệ chưa học tới Phật lý, đệ không biết nó khó thế nào đâu”.

Cục bột nhỏ cũng rung mình lo lắng: “Khó vậy sao?” Lại hình như không muốn tin hiện thực tàn khốc đó: “Nhưng đệ thấy Đông Hoa ca ca... à, thúc thúc, à, gia gia, thường cầm một quyển kinh Phật, vừa câu cá vừa xem chơi!”.

Phụng Cửu im lặng một lúc, thật lòng khen: “... Thật là biến thái...”. Vừa nói xong, một làn gió thổi tới mang theo mùi trầm hương ngào ngạt khiến nàng khò sò hít hơi một cái, không chịu nổi liền bị mũi chạy hai, ba bước xuôi chiều gió mới nhớ ra ngoài đầu dãy Cục bột nhỏ: “Mùi hương này tỷ chịu không nổi, tỷ đến rừng hoa phía trước chờ đệ”.

Trên cây trầm hương, Liên Tổng Quân nhân rồi mang thanh kiếm Thương Hà đã mài xong đến cho Đông Hoa, đúng lúc nghe được lời nhận xét thật lòng



kia của Phụng Cửu. Đợi hai người đi xa mới phe phẩy chiếc quạt ngắm nghía Đông Hoa một hồi: “Hiền huynh đã làm gì để được nàng khen như vậy?”.

Đông Hoa gấp cuốn kinh Phật, thản nhiên nói: “Khen ư? Thành Ngọc cũng khen đệ như vậy sao?”

Liên Tổng vuốt mũi: “A! Nàng luôn luôn khen đệ là đồ vô lại”.

Hôm nay vừa ra khỏi cửa, Phụng Cửu đã cảm thấy xui xẻo.

Cửu Trùng Thiên lẽ ra phải là nơi may mắn, nhưng lúc ra khỏi cửa điện Khánh Vân nàng đã nhìn thấy hai con quạ bay qua đầu mình, lại còn “bộp bộp” thái xuống hai bãi phân nóng hổi. Tất nhiên chuyện nhỏ đó không đủ làm vơi nhiệt tình vui chơi của nàng. Ngay sau đó, đi đến cửa Tam Thập Tam Thiên lại gặp đám tiểu thần tiên đem mình ra đánh cược với Trì Hạc, hơn nữa mình còn thua không ít. Tất nhiên ngay cả chuyện đó cũng không đủ làm giảm hứng thú vui chơi của nàng. Nhưng chưa hết, khi Phụng Cửu muốn tìm một chỗ thanh tĩnh để nghỉ chân, thì lại ngẫu nhiên vào một rừng trầm hương, mùi trầm hương nồng nặc đến mức mũi nàng xưa chỉ miễn cảm với mùi trầm hương giờ ngứa ran, hắt hơi liên tiếp.

Hàng loạt dấu hiệu đó dường như đều chứng tỏ hôm nay không thích hợp xuất hành, nhưng cảnh xuân phơi phới như thế, nếu quay về e quá thiệt. Sau một hồi loay hoay, nàng lần mò rẽ vào một rừng hoa nhỏ an toàn, tĩnh mịch, lại nghĩ mặc dù mất tiền, nhưng dù gì cũng đã để Cục bột nhỏ vẫn hồi thể trận hạ phong của mình trong vụ cá cược kia, vận đen này chắc cũng hết rồi, nghĩ vậy bèn lấy lại tinh thần chuẩn bị du xuân. Bỗng từ bên ngoài bụi cây tiếng người nói vang đến.

Một con gió thổi đến, tiếng nói lúc được lúc mất truyền thẳng vào tai nàng. Phụng Cửu vừa thầm niệm “A di đà Phật” vừa nghĩ xem chừng vận đen của mình hôm nay sẽ kéo dài vô tận.

Theo một nguyên tắc nàng mới định cho mình mấy ngày còn lại ở Cửu Trùng Thiên, đề phòng bất trắc cần hết sức tránh Đông Hoa, nàng đã hết sức chú ý, ai ngờ đi dạo vườn hoa cũng có thể chạm trán chàng, không hiểu là duyên phận gì! Nàng nghiêm mặt dặn Cục bột nhỏ: “Nếu lát nữa Đế Quân đi qua hỏi, đệ cứ nói chỉ có mình đệ đến đây bắt bướm”. Vừa dứt lời liền biến thành chiếc khăn lụa trắng muốt, yên lặng nằm trên mặt chiếc bàn làm bằng bạch ngọc Nam Dương.

Hai người bước ra từ sau hàng cây sa la quả đúng là Đông Hoa và Liên Tổng.

Phụng Cửu mặc dù đã ám ức biến thành chiếc khăn nhưng vẫn nghe được, nghe tiếng bước chân tiến đến gần, hai người đang thông dong chuyện phiếm.

Liên Tổng nói đùa: “Nghe nói mấy hôm trước huynh đã nhận chiến thư của Yến Trì Ngộ, ngày mai định đến núi Phù Vũ tham chiến, Trọng Lâm còn mang kiếm Thương Hà đến nhờ đệ mài, sao đệ không nhận thấy huynh có vẻ sắp tham chiến?”.

Đông Hoa lơ đãng nói: “Thần kinh ta rất vững”.

Liên Tổng không thăm dò được tin gì hay, vuốt mũi cười khan rồi chuyển sang chuyện khác: “Nói ra thì năm xưa khi đúc thành kiếm Thương Hà hiền huynh nghĩ gì? Chỉ một mảnh bằng bàn tay mà dùng đá Cao Anh<sup>[3]</sup> khắc hơn một vạn rãnh, còn đục hơn năm nghìn lỗ nhỏ đều nhau trên đó. Khiến đệ mất bao nhiêu công sức mài giũa, không phải huynh làm trò gì bí mật chứ?”

[3] Tên tiếng Anh là Zircon (ZrSiO<sub>4</sub>), một loại khoáng vật được sử dụng làm đá quý.

Đông Hoa nhớ lại: “Chẳng có gì bí mật hết. Chỉ là nhàn rồi nghịch chơi”.

Liên Tổng yên lặng một lát, cười nói tiếp: “Bộ dạng quái quỷ này của huynh mà lại được cả tứ hải bát hoang ca tụng suốt mấy vạn năm, nói là huynh thanh tịnh vô vị, chính trực, khí khái, lại còn không bị ai vạch trần. Trọng Lâm thật đáng khâm phục”. Ngừng một chút lại tiếp: “Đệ đặc biệt nghi hoặc rất cuộc không hiểu sao Trọng Lâm có thể làm được như thế”.

Đông Hoa trầm ngâm nói: “Đệ nói vậy...”.

Liên Tổng ngạc nhiên: “Thế nào?”.

Đông Hoa tiếp tục: “Ta cũng thấy Trọng Lâm quả là đáng khâm phục”.

Liên Tổng: “...”.

Ngọc thể của Phụng Cửu nằm thẳng đơ trên bàn, nghe tiếng bước chân của hai người đã tới sát bên tai, trong lòng thực ra hơi băn khoăn. Nàng băn khoăn rằng ma xui quỷ khiến thế nào nàng lại biến thành chiếc khăn, kể cả định trốn bọn họ, biến thành chiếc khăn cũng không phải thượng sách, huống hồ lại là chiếc khăn trắng như tuyết nằm trên chiếc bàn trắng như tuyết, chắc chắn là rất bắt mắt, liệu có liếc một cái là bị phát hiện không nhỉ?

Cục bột nhỏ đứng một bên hành hai lễ chào hai vị tôn thần, ngoan ngoãn gọi tiếng Đế Quân gia gia, rồi gọi tam gia gia. Liên Tổng đã lâu chưa gặp riêng tiểu bối này, vui vẻ xoa đầu Cục bột nhỏ, nhân tiện hỏi han vài câu về sự học gần đây của nó. Cục bột nhỏ nghiêm túc trả lời từng câu xong xuôi, ngẩng đầu nhìn thấy chiếc khăn vốn là Phụng Cửu biến thành đang bị Đông Hoa cầm trong tay lật qua lật lại ngắm nghía, nó ngẩn ra.

Liên Tổng cũng quay lại hỏi: “Đây là...”.

Đông Hoa mặt thản nhiên như không, trả lời: “Chiếc khăn ta đánh mất, tìm suốt mấy ngày nay”.

Cục bột nhỏ tròn mắt ngạc nhiên, muốn nghiêm mặt phản bác, nhưng nhớ tới lời dặn của Phụng Cửu, miệng há ra liền ngậm lại. Nhìn Đông Hoa thông dong gấp Phụng Cửu tý tý của nó lại, nó nhăn nhó, ngập ngừng, thương xót nói: “Người... người nhẹ tay một chút, Phụng... chiếc khăn có thể sẽ thấy đau...”

Liên Tổng nghi hoặc chỉ cán quạt vào tay Đông Hoa: “Những chiếc khăn này rõ ràng là khăn các nữ tiên dùng, sao lại...?”

Đông Hoa mặt thản nhiên gấp chiếc khăn bỏ vào ống tay áo: “Nghe nói ta là kẻ biến thái, kẻ biến thái dùng khăn của tiên nữ thì có gì kỳ quặc?”

Chiếc khăn trong tay áo rung mạnh, Liên Tổng thấy lạ, liền đi đến nhìn kỹ vào ống tay áo Đông Hoa, hiểu ra sự tình, cười ha ha nói: “Không kỳ quặc, ha ha, quả thật chẳng có gì kỳ quặc”.

Phụng Cửu bị gấp để trong tay áo Đông Hoa suốt quãng đường cảm thấy vô cùng bí bách.

Nếu thời gian quay lại, nàng nghĩ nhất định nàng phải cân nhắc kỹ hơn, ít nhất cũng biến thành cái cây, cho dù Đông Hoa tu vi phi phàm, liếc mắt cũng nhận ra phép chú ngữ mà nàng đã dùng hết sức này, nàng cũng không tin chàng có thể nhỏ nàng vác về.

Nhưng giờ sự thế đã vậy, muốn thoát thân quả là khó, trừ khi nàng không màng đến thể diện của Thanh Khâu, biến trở lại thành nữ vương Thanh Khâu trước mặt chàng. Nhưng chắc chắn chàng đã nhận ra nàng là ai, làm vậy ắt đang chờ đùa giỡn nàng một phen. Nếu nàng chỉ là người bình thường, mất thể diện một chút cũng chẳng sao, đáng nào nàng cũng đã quen với những chuyện như thế. Nhưng hiện nàng đường đường là nữ vương Thanh Khâu, làm gì cũng ảnh hưởng đến thể diện của Thanh Khâu, nếu chuyện này truyền ra bị phụ thân biết, nhất định không thể tránh một trận đòn. Nàng âm thầm hối hận, lại lặng lẽ suy nghĩ một hồi, quyết định tiếp tục ẩn mình không hiện nguyên hình, có chết cũng không nhận mình là Phụng Cửu của Thanh Khâu, giả làm một chiếc khăn thực sự, có khi Đông Hoa mất hứng thú, quăng nàng đi cũng tốt.

Suy nghĩ mọi việc ổn thỏa, nàng mới cảm thấy nhẹ nhõm, vừa rồi để không bị phát hiện, nàng đã đóng tứ quan[4], lúc này hơi khó xác định phương hướng, liền xuất một ít công lực mở thiên nhãn để nhìn cho rõ.

[4] Bốn giác quan: thị giác, thính giác, khứu giác, vị giác.

Mắt chớp chớp, nhìn rõ ràng đã đến cung của Đông Hoa, hình như đây là hậu viện, chỉ thấy bờ đề vắng sinh xanh tốt mọc tràn lan khắp bức tường giống như bức bình phong xanh thắm treo trên tường. Dây leo xanh mơn mơn rung rinh, bên cạnh nguyệt môn hiện ra một bóng áo màu ánh trắng, chính là Chiết Nhan, vị thượng thân xưa nay luôn ẩn dật trong rừng đào mười dặm không màng hồng trần thế tục, dặt theo sau là Cục bột nhỏ như một con lóc nhỏ.

Phụng Cửu sùng sốt, hiểu ra vấn đề, tức thì vô cùng cảm phục sự nhanh trí của Cục bột nhỏ, cảm thấy không ngờ tiểu tử đó lại biết đi cầu cứu Chiết Nhan, vị thượng thân có phẩm vị cao nhất lại hay thiên vị người nhà, mà không đi tìm Bạch Thiên luôn thích trêu chọc nàng, vừa rồi đã coi thường tình tỷ đệ của nó, lúc này bỗng thấy bội phần yêu quý tiểu biểu đệ.

Chiết Nhan hàn huyên một lúc, tán thưởng vài câu về khu vườn của Đông Hoa, lại trầm trồ khen chiếc lư hương chạm hình linh thú chế tác công phu bên cạnh tay chàng, bị Cục bột nhỏ giẫm vào chân, kéo mạnh tay áo, mới vòng vo, từ từ chuyển sang mục đích chính, nói với Đông Hoa: “Không giấu hiền huynh, hôm nay đến quấy rầy phủ đệ của hiền huynh, kỳ thực là có chút việc nhỏ”.

Nói đoạn, đẩy Cục bột nhỏ đứng sau lưng ra phía trước, lại tiếp: “Tiểu tử này nhân lúc ngu đệ nghỉ trưa, lấy trộm cái khăn thêu ngu đệ mang đến cho mẫu thân nó ra chơi, vừa rồi ừ rừ chạy về, hỏi ra mới biết đã làm mất cái khăn, nói là hiền huynh nhặt được”.

Dừng một lát, lại tỏ vẻ than thở: “Nếu là chiếc khăn bình thường cũng chẳng sao, nhưng vì đó là chiếc khăn bà ngoại hiền đang vận du của tiểu tử này có lòng thêu tặng mẫu thân nó, nhờ ngu đệ nhân chuyển lên Thiên giới lần này mang đi giúp, có ý nghĩa đặc biệt, thế nên ngu đệ mới đến đây quấy rầy hiền huynh, xin lại chiếc khăn”.

Phụng Cửu vốn lo Chiết Nhan không phải đối thủ của Đông Hoa, nếu vừa mở miệng đã khách khí hỏi: “Chẳng hay hôm nay hiền huynh có nhìn thấy một chiếc khăn thêu hoa?”. Nàng dám mười phần chắc chắn, Đông Hoa sẽ mặt dày thản nhiên trả lời: “Ta không nhìn thấy”. Nhưng lúc này cách nói của Chiết Nhan rõ ràng chặn đứng đường lùi của Đông Hoa. Phụng Cửu bội phần khâm phục, Chiết Nhan quả không then là củ gừng già, càng già càng cay.

Nằm trong tay áo của Đông Hoa, nàng vừa vui sướng thò ra nhiều hơn, vừa đợi Đông Hoa bắt lực, đành phải lấy nàng ra, hai tay dâng nàng cho Chiết Nhan, quả nhiên thấy bàn tay thon dài của chàng đưa vào tay áo. Nhưng hiền nhiên nàng đã đánh giá thấp độ mặt dày của Đông Hoa, mấy ngón tay thon thả của chàng lướt qua nàng, chớp mắt đã biến ra một chiếc khăn thêu giống hệt cũng được gấp ngay ngắn, đưa cho Chiết Nhan, thản nhiên nói: “Vừa rồi ở Hỷ Thiên Thiên nhặt được cái này, không biết có phải của thượng thân không?”. Vừa nói vừa mở nắp lư, bỏ thêm hương vào, lại nói tiếp: “Nếu không phải, có thể đến cung Nguyên Cực tìm Liên Tổng Nguyên Quân hỏi xem, có lẽ là ông ta nhặt được”.

Chiết Nhan ngắm nghía chiếc khăn thật trong tay, không tiện nói là đúng, cũng không tiện nói không, đầu ngón mình tu tiên mấy chục vạn năm, hôm nay xuất chiến lại thảm bại như vậy. Đúng lúc Cục bột nhỏ hắt hơi một cái, nước mũi rùng rùng, bên cầm chiếc khăn tay nghe nói là cực kỳ ý nghĩa lau mũi cho nó, cười gượng nói: “Chỉ là một chiếc khăn, còn sợ hiền huynh lừa chiếm mất ư, hiền huynh ắt không làm việc mất tư cách đó, chiếc khăn này hẳn là thật rồi”.

Nói cho sướng mồm vài câu rồi dẫn Cục bột nhỏ cáo từ.

Phụng Cửu thất vọng nhìn theo bóng hai người rời đi, bởi vì vốn tai thính mắt tinh, thính thoắng thậm chí còn hơn cả Thiên Lý Nhãn, Thuận Phong

Nhĩ[5], lảng máng nghe thấy giọng Cục bột nhỏ tức tối: “Sao thượng thần lại thất bại, không cứu được Phượng Cửu tỷ tỷ, thượng thần chưa dốc hết sức, từ nay trở đi con không chơi với thượng thần nữa”.

[5] Tên hai vị thần bảo hộ trong Đạo giáo có năng lực nhìn xa nghìn dặm, nghe xa nghìn dặm.

Chiết Nhan đưa cột nói: “Đầu phải Đế Quân cướp mất tiểu cữu cữu[6] của ngươi, có chỉ ta phải dốc toàn lực trở mặt với ông ta? Có điều, năm trước xem mệnh cho nha đầu Phượng Cửu, trong mệnh nhìn thấy phúc tướng, cứ để nó tự sinh tự diệt đi, không chừng lại có tạo hóa khác cũng nên”. Lại lẩm bẩm thêm một câu, “Nhưng mấy vạn năm rồi ta chưa xem số mệnh, không biết lần này xem có chuẩn không”. Ngừng một chút, bỗng ngạc nhiên hỏi: “Ày, Tiểu A Ly, ta xem mệnh của ngươi, gần đây có phải tiểu tử ngươi đang rơi vào lưới tình không?”.

[6] Anh em trai của mẹ. Vì Bạch Chân là anh trai thứ tư của Bạch Thiên nên được gọi là tiểu cữu cữu.

Cục bột nhỏ tự lự một hồi, bần khoản hỏi: “Lưới tình là gì?”.

Phượng Cửu âm thầm cắn đầu ngón tay trong lòng, xem ra, tin mấy lời xem mệnh quái quỷ của Chiết Nhan thà tin vào mình còn hơn. Lòng bất giác thờ than, dù là người hay là tiên, lúc gặp nạn quả nhiên chỉ có thể dựa vào bản thân mà thôi.

Trong sân, hương bạch đàn càng thêm ngào ngạt, Đông Hoa dùng que cời vụn tro trắng phau đập bột lửa trong lư, đột ngột nói: “Còn định giả bộ đến bao giờ?”.

Phượng Cửu giật mình, quả nhiên chàng đã nhận ra, may vừa rồi nàng đã nghĩ được kế hoạch tác chiến, lúc này mới có thể bình tĩnh đối phó.

Vì thế, nàng vô cùng bình tĩnh không trả lời.

Đông Hoa thông thả gác que cời sang bên, lấy nàng ra, giũ ra soi trước ánh nắng, lúc sau, chậm rãi nói: “Hóa ra biến thành khăn là sở thích của ngươi?”. Phượng Cửu cảm thấy kiểu suy luận đó thật hoang đường, nhưng vẫn cố không lên tiếng.

Đông Hoa mỉm cười, hiếm hoi lắm chàng mới cười mặc dù chỉ lóe lên trong khóe mắt, nhưng Phượng Cửu nhìn thấy cũng sờn gai ốc, quả nhiên chàng ta nói: “Vậy thì tốt, đúng lúc ta đang thiếu chiếc khăn lau kiếm, từ nay làm phiên ngươi rồi”.

Lau kiếm? Lau kiếm Thương Hà, một trong thượng cổ thập đại thần binh, uy danh chấn động tứ hải bát hoang, chém sắt như chém vào bùn ư? Phượng Cửu cảm thấy rằng mình va vào nhau lập cập, lần này do quá kinh sợ đã nhất thời quên mất nên đối đáp thế nào, lỡ mất thời cơ trả lời tốt nhất, liền ngay đó đã bị Đông Hoa gấp bỏ vào tay áo.

Phượng Cửu vốn định tính kế lâu dài, cho rằng bị nhốt ở chỗ Đông Hoa dưới hình hài chiếc khăn thì chỉ cần thi gan nhẫn nại, rồi chàng cũng chán mà thả mình ra, đây là cách mềm dẻo, ôn hòa nhất, không làm nàng mất thể diện. Đầu gối Đông Hoa muốn dùng nàng làm khăn lau kiếm, nàng biết chàng đã nói là làm. Vốn dĩ tứ hải bát hoang những năm gần đây rất thanh bình, hầu như không có chiến tranh, dù chàng có ý định đó cũng không đáng lo lắm, trước khi ngủ chợt nhớ ra Đông Hoa đã tiếp nhận chiến thư của Yến Tri Ngộ, ngày mai e là chàng ta sẽ mang kiếm Thương Hà đi làm một cuộc đại tàn sát, nghĩ đến đó nàng liền rùng mình, bay vút lên, lơ lửng trên chiếc giường gỗ hoa lê. Suy nghĩ hết nửa tuần nhang, nàng quyết chí đêm nay phải tìm cách trốn đi.

Để tránh kinh động Đông Hoa, Phượng Cửu từ đầu đến cuối thận trọng không hiện nguyên hình. Muốn vén rèm chui ra, nếu là người thì quá dễ dàng, nhưng vì là chiếc khăn quá mềm, không thể đẩy được bức rèm sa dài chấm đất. Cúi đầu nhìn mái tóc trắng của Đông Hoa xõa trên gối ngọc, một chiếc chăn mây mỏng đắp ngang người, khuôn mặt đó bất kể bao nhiêu năm vẫn đẹp như vậy, điều quan trọng là có vẻ đang ngủ rất say. Trong hình hài chiếc khăn lụa, ngoài việc khai thông ngũ quan, nàng không thể vận ra pháp thuật nào để giúp mình trốn thoát. Cũng không hẳn không có cách, ví dụ có thể hiện nguyên hình, đồng thời làm phép khiến Đông Hoa ngủ lịm, nhưng để chàng không phát hiện thì cũng khá là khó, còn nếu thất bại thì nên làm thế nào.

Phượng Cửu suy nghĩ một hồi, đêm thâu tinh mạch nàng bỗng to gan hẳn lên, nghĩ thông cảm thấy không bị mất thể diện dĩ nhiên là tốt, nhưng mất thì cũng mất rồi, chuyện này nếu truyền ra ngoài, bất quá cũng chỉ phải chịu thêm một trận đòn của phụ thân thôi, lớn từng này nàng phải chưa từng bị đòn, thỉnh thoảng bị thêm trận cũng coi như ôn lại kỷ niệm thời thơ bé mà thôi. Nghĩ đến đây, trong lòng bỗng dưng phần chấn, vừa xoay người đã hóa thành một thiếu nữ xiêm y trắng muốt, ngón tay bắt quyết điểm nhẹ lên trán Đông Hoa. Chàng lại không có phản ứng gì. Nàng sững sờ nhìn tay mình, không ngờ thành công như thế, quả nhiên câu gan to chết no, gan nhỏ chết đói mà dưới Phạm giới thường nói có lý của nó.

Tháng năm về đêm vẫn còn hơi lạnh, mà cung Thái Thần xưa nay vốn lạnh lẽo. Phượng Cửu vén rèm, quay lại nhìn Đông Hoa đang ngủ say lần nữa, còn làm một việc tốt, cầm tay chàng để vào trong tấm chăn mây, nghĩ một lát lại kéo chăn từ ngang eo lên tận cổ, chèn chặn cẩn thận. Xong xuôi đứng dậy, không ngờ mái tóc đen dài của nàng rủ xuống lại quấn vào mái tóc trắng của chàng, kéo thế nào cũng không ra, nghĩ bụng không biết pháp thật đó kéo dài trong bao lâu, dứt khoát biến ra chiếc kéo, cắt phăng lọn tóc ấy, không kịp sửa lại cho bằng đã đứng dậy thò đầu ra khỏi rèm. Ai ngờ do biến thành chiếc khăn quá lâu, cơ thể nhất thời mất thăng bằng, loạng choạng ngã vào bức bình phong trước giường, một tiếng động ầm ỹ vang lên, nhưng Đông Hoa vẫn không tỉnh giấc. Phượng Cửu nom nớp lo sợ một hồi rồi lại lấy làm đắc ý vì pháp thuật của mình rất là tiên bộ, lại lão đảo đi ra cửa phòng.

Bước ra khỏi ngưỡng cửa, sức nhớ ra một chuyện, lại trịnh trọng lùi hai bước, hướng vào chiếc giường buông rèm liền tiếp làm mấy pháp thuật ngủ say, mãi đến khi nhìn thấy xuất hiện khí trạch màu tím thể hiện sự say ngủ lan tràn khắp bức rèm màu xanh ngọc, ngay cả chậu cỏ cát tường đặt ở chân giường cũng hơi heo héo như buồn ngủ, mới yên tâm dừng tay, đóng cửa phòng, đi theo hành lang, rẽ vào một khu vườn nhỏ nơi hàng ngày Đông Hoa thường ngồi chơi.

Đứng trong vườn, Phượng Cửu phát tay áo lập tức biến ra một viên dạ minh châu to như quả cam, nhờ ánh sáng của nó vội vàng tìm cây hàn thạch thảo năm xưa nàng trồng trong khu vườn này.

Nếu tôi nay không vì một loạt lầm lẫn mà vào cung Thái Thần thì nàng suýt đã quên cây hàn thạch thảo quý giá ấy, thân rễ của nó chính là loại kỳ dược có thể giúp người ta quên đau khổ, hoa lại là một loại nguyên liệu làm rau trộn cao cấp. Năm đó Ti Mệnh đi Tây Phương Phận Cảnh nghe Phật Tổ thuyết pháp, lúc về đặc biệt mang về cho nàng, còn nói đó là hạt giống cuối cùng trong tứ hải bát hoang mà ông ta tìm được ở Linh Sơn. Đáng tiếc khi đó nàng đã giao kèo với Ma tộc, ở bên cạnh Đông Hoa dưới hình hài tiểu hồ ly nên chẳng có chỗ nào có thể cất giấu hạt giống, chỉ có thể đem gieo nó trong vườn của Đông Hoa. Nhưng còn chưa đợi được đến khi cây hàn thạch thảo đơm hoa kết trái, nàng đã tự cắt đứt nhân duyên với Đông Hoa rồi rời khỏi Cửu Trùng Thiên. Bây giờ nghĩ lại hôm ấy nàng đau đớn đến mức đã quên đem bảo bối này về, lòng bỗng lại tiếc nuối, vậy là “mất bò mới lo làm chuông” chạy đến lấy về.

Tìm một lúc lâu, cuối cùng thấy nó ở phía dưới một bồn hoa nhỏ, mọc khiêm nhường bên cạnh khóm sen tĩnh đế, nàng thận trọng đào bới tránh làm tổn thương thân rễ của nó, gói cẩn thận giấu trong tay áo, mọi việc đã hoàn thành mới ngẩng lên nhìn khu vườn trước mặt. Năm xưa khi nàng là tỷ nữ bị công chúa Tri Hạc ra lệnh cấm không có máy may cơ hội được vào khu vườn riêng này của Đông Hoa, tuy về sau biến thành tiểu hồ ly, ở bên Đông Hoa có thể ngày ngày vào đây tung tăng nhảy nhót, nhưng rốt cuộc thế giới trong mắt hồ ly cũng có khác so với thế giới trong mắt con người, thế giới hồi đó cũng khác bây giờ.

Phượng Cửu neho mắt ngắm nghía khu vườn một hồi. Khu vườn tuy nhỏ nhưng hết sức độc đáo, đối diện có một tấm màn cao cả trượng ngăn cách với các khu khác, hai mặt còn lại là tường gạch vẫn mọc đầy cỏ đề hươu mọc, ban ngày nhìn không có gì khác so với các loại thánh hoa, nhưng ban đêm chúng lại lấp lánh phát sáng, bóng hoa trông giống những chiếc đèn lồng nhỏ, đẹp tuyệt vời, chả trách nó còn có một cái tên rất mực tao nhã là minh nguyệt dạ hoa. Ở giữa khu vườn là một cây lá đỏ cao chọc trời, bên cạnh là hồ sen nhỏ, phía trên hồ sen là ngôi lầu đình lục giác làm bằng gỗ bạch đàn. Nàng thờ dài, đã nhiều năm trôi qua, nơi này vẫn không có gì thay đổi, lại là nơi có quá nhiều kỷ niệm.

Phượng Cửu không phải là thiếu nữ đa sầu đa cảm, tuy lúc đầu tương tư Đông Hoa thỉnh thoảng cũng uống chút rượu giải sầu, nhưng từ khi cắt đứt tơ tình nàng không làm vậy nữa, ngay cả những hồi ức về Đông Hoa cũng phai nhạt dần. Nhưng hôm nay bước vào nơi từng có duyên nợ sâu sắc với mình, trên trời lại điểm vài ngôi sao cô đơn, không khỏi gọi lên những hoài niệm xưa. Phượng Cửu xuất thân nhìn bộ bàn ghế pha lê trong đình lục giác, thoáng thất nhận ra mình cố gắng lắm mới nhớ được kinh Phật, nhưng những chuyện cũ mấy trăm năm trước lại nhớ rõ đến vậy, hệt như chúng đang hiện ra trước mắt.

Kỳ thực, lúc Phượng Cửu ra khỏi Thập Ác Liên Hoa Cảnh, được ở bên Đông Hoa suốt cả ngày thì khu vườn này vẫn chưa có đình lục giác.

Lúc đó đang là những ngày hè nóng nhất, bộ lông hồ ly trên người làm nàng nóng phát điên, thích ngồi hóng mát trong chiếc thuyền nhỏ trên hồ sen, đầu đội hai chiếc lá sen to. Đông Hoa thấy bộ dạng khổ sở của nàng, mấy ngày sau bèn chặt hai cây bạch đàn, đặc biệt dựng ngôi đình trên hồ sen, nền lát lớp pha lê trắng mát lạnh để nàng hóng mát. Lúc nàng nằm trên đó cảm giác vô cùng dễ chịu, cảm thấy Đông Hoa rất tháo vát. Về sau lại phát hiện Đông Hoa tháo vát hơn thế nhiều, hương đốt cả cung Thái Thần sử dụng đều do chàng tự tay làm, trà uống cũng tự trồng, ngay cả một số binh, cóc uống rượu hàng ngày cũng là do chàng nung, rồi rất nhiều binh phong trong cung cũng là do chàng vẽ. Phượng Cửu thâm suy tính, một mặt cảm thấy tự hào vì mình quả là có con mắt tinh tường; một mặt cảm thấy nếu có thể lấy chàng trong nhà sẽ tiết kiệm không ít chi phí, càng suy tính lại càng phấn khởi, lại càng thích Đông Hoa.

Cái sự thích của nàng thực cổ chấp và mù quáng, cảm thấy Đông Hoa cái gì cũng tốt, mỗi khi chàng làm xong món đồ nào, nàng luôn là người đầu tiên chạy tới tỏ ý khâm phục, yêu thích, dần dần khiến Đông Hoa hình thành thói quen làm được thứ gì, trước tiên đều mang đến cho tiểu hồ ly bình phẩm. Bởi vì chàng có vô vàn thời gian nên làm thứ gì cũng hoàn hảo. Thỉnh thoảng Phượng Cửu nghĩ đến đó lại cảm thấy bao nhiêu năm như vậy, có lẽ Đông Hoa luôn rất cô đơn.

Hôm đó quả thật là một ngày vô cùng bình thường, nàng nằm phơi bụng trong đình lục giác, vừa suy nghĩ làm thế nào chinh phục được Đông Hoa, vừa ôm cái bụng đôi meo buồn rầu ngắm sao, càng ngắm càng đói, càng đói càng buồn. Bỗng nhiên ánh sao trước mặt tối lại, nàng chớp mắt, Đông Hoa tay cầm một chiếc đĩa sứ trắng đã ngồi trước mặt nàng, trong đĩa là một con cá sốt chua ngọt tỏa mùi thơm thoang thoảng.

Đông Hoa đặt cá xuống, liếc nàng một cái, không hiểu sao có vẻ dằn đo: “Ta làm đây, vừa mới ra lò”.

Trước đây, nàng luôn buồn phiền vì tương lai sau này nàng với Đông Hoa không có tiếng nói chung, bởi vì những gì chàng biết nàng hoàn toàn không biết, không ngờ ngay đến biệt tài nấu ăn của nàng chàng cũng biết, có thể coi là đã tìm thấy điểm chung của hai cao nhân, cuối cùng cũng thấy yên tâm. Nàng có phản cảm động nhảy lên đầu gối chàng, rồi phốc lên mặt bàn pha lê, đầu tiên dùng vuốt quệt ít nước sốt, chọt nhor mình không ở trong hình hài con người không thể ăn theo cách này, liền rút chỉ lại thẹn thùng thè lưỡi liếm một miếng vào lườn con cá béo nức.

Đầu lưỡi vừa chạm vào nước sốt, nàng liền sững người.

Đông Hoa tay chống má, chăm chú nhìn nàng: “Ngon không?”.

Nàng rút lưỡi, vẫn giữ nguyên tư thế liếm cá, thực sự cảm thấy món này vô - cùng - vô - cùng - vô - cùng khó ăn. Nhưng đột nhiên nhớ tới câu chuyện cô cô kể ngày trước. Chuyện rằng có một người vợ mới cưới không thạo nấu nướng, một hôm nôi hứng nấu cơm cho chồng ăn, người chồng ăn hết một mâm thức ăn, tấm tắc khen ngon, lúc thu dọn bát đĩa người vợ cảm thấy không yên tâm, bèn ném thừ mới biết người chồng đã nói dối để cho mình vui, liền vô cùng cảm động, tình vợ chồng càng mặn nồng, để lại một giai thoại cho người đời.

Phượng Cửu nhắm mắt nghiền răng, chưa hết nửa tuần nhang đã chén sạch con cá, vừa khỏ sở ôm bụng quay về phía Đông Hoa nở một nụ cười mãn nguyện đặc trưng của loài hồ ly tỏ rằng rất ngon, vừa hy vọng chàng tính ý sẽ phát hiện sự gượng gạo trong nụ cười mãn nguyện của nàng mà ném thừ chút nước sốt.

Đông Hoa quả nhiên giờ ngón tay ra, nàng nhẹ nhàng đẩy chiếc đĩa về phía chàng. Đông Hoa dừng lại, nàng lại kênh bụng đẩy đĩa tới, chàng gí ngón tay vào cái mũi còn dính nước sốt của nàng, nhìn nàng một lúc: “Sao... vẫn muốn ăn thêm đĩa nữa ư? Hôm nay hết rồi, ngày mai lại làm cho người ăn”.

Nàng ngẩn ra nhìn chàng, mắt chớp chớp, đột nhiên ôm ngón tay chàng chấm vào nước xốt trên đĩa, cuối cùng chàng cũng hiểu ý nàng: “Không cần đâu, ta vừa ném thử rồi”. Chàng nhủ mảy, “Rất khó ăn”. Lại nhìn nàng: “Nhưng ta nghĩ hai loài khác nhau khẩu vị ắt có khác, nên mang đến để người ném thử”. Cuối cùng kết luận: “Quả nhiên, khẩu vị của hồ ly các người thật khác thường”.

Phượng Cửu sững người, kêu lên một tiếng rồi ngã ra mặt bàn. Đông Hoa lo lắng hỏi: “Người muốn ăn vậy sao?”. Nói xong quay người bỏ đi, một lúc sau đã thấy trở lại, bê một đĩa nữa đặt trước mặt nàng. Chiếc đĩa lần này to gấp đôi đĩa lúc trước, bên trên là hai con cá béo mẫm nằm ngay ngắn. Phượng Cửu tròn mắt nhìn đĩa cá, kêu lên một tiếng, bò dậy, lại kêu lên một tiếng lần đứng ra.

Từ đó về sau, mỗi buổi sáng, Đông Hoa lại tận tình đem đến cho nàng một con cá chép béo mẫm, điều hiếm có là lần nào cũng đảm bảo mức độ khó ăn như nhau. Phượng Cửu thâm nghĩ, Đông Hoa là vị tiên hỷ nộ thất thường, nếu mình không ăn, làm chàng bẽ mặt, bẽ ngoài tuy không thể hiện nhưng sẽ dễ bụng, dần dần sẽ thành tâm bệnh thì thực đáng lo. Nhưng cứ ăn mãi như vậy cũng không phải cách hay, quả thật Đông Hoa hiểu lầm nàng quá lớn.

Một ngày họ Thái Sơn bà bà đến thăm, tình cờ bà cũng có một con thú cưng là một con hồ ly trắng. Phượng Cửu mưu mô chia cho con hồ ly đó một nửa con cá ngay trước mặt Đông Hoa. Con hồ ly trắng dè dặt ném thử một miếng nhỏ, tức thì nó rướn cổ rống một tiếng, hai móng trước ra sức cào cào cầu vết hầu, cuối cùng nôn ra nửa miếng cá chẳng may nuốt vào.

Phượng Cửu thông cảm nhìn con hồ ly trắng chạy như điên khắp sân để tìm nước rửa ruột, chớp chớp mắt nhìn Đông Hoa, ánh mắt mãnh liệt như muốn nói: “Khẩu vị của hồ ly thực ra rất bình thường, bữa nào em cũng cố ăn, tất cả đều là vì chàng”. Đông Hoa đang rót trà, cảm quái âm nhìn nàng đắm chiêu một lúc chợt hiểu ra: “Ồ, hóa ra trong loài hồ ly khẩu vị của người cũng khá đặc biệt”. Phượng Cửu giờ móng đang định lao vào lòng chàng dụ dụ, nghe thế ngó ra một lúc, tuyệt vọng loạng choạng hai bước, cuối cùng không chịu nổi từ từ vật xuống đất.

Mấy ngày vụt trôi qua, bộ lông đỏ mượt của Phượng Cửu bắt đầu rụng từng mảng bởi tài nấu ăn của Đông Hoa, nàng hy vọng để chàng chủ động phát hiện ra tâm tình thực sự của nàng quả là hết sức khó khăn, nàng cần tìm cách tự cứu mình. Suy đi tính lại, bây giờ ngoài nói thẳng ra chẳng còn cách nào khác. Nàng đã nghĩ có thể dùng động tác cơ thể để diễn đạt, hôm nay nàng sẽ lấy đủ dũng khí khẳng khái từ chối con cá chép béo mẫm kia của Đông Hoa. Lúc đi ngang qua thư phòng lại vô tình nghe thấy Liên Tổng Quản rảnh rỗi qua chơi, trong câu chuyện với Đông Hoa có nhắc đến nàng. Nàng không hề có ý nghe trộm, chỉ vì là hồ ly thực sự có nhiều cái bất tiện, ví dụ không thể bịt tai, nàng còn chưa kịp đưa hai chi trước ôm đầu, lời nói đã nhẹ nhàng bay vào tai.

Đầu tiên là tiếng Liên Tổng: “Trước giờ chưa từng nghe hiền huynh có nhã hứng nuôi linh thú, sao bây giờ lại nuôi con hồ ly đó?”.

Tiếp đến là tiếng Đông Hoa: “Nó rất đặc biệt, ta với nó xem như là có duyên”.

Lại tiếng Liên Tổng: “Huynh nói dối, đệ đâu phải chưa từng thấy những con hồ ly còn đẹp hơn, mấy người nhà họ Bạch ở Thanh Khâu, dưới hình hài hồ ly đều là nhất đẳng mỹ nhân, con tiểu hồ ly lông đỏ kia có gì đặc biệt?”.

Tiếng Đông Hoa: “Nó cho rằng ta làm cá xốt chua ngọt rất ngon”.

Liên Tổng ngập ngừng: “... Vậy nó quả thực rất đặc biệt”.

Câu chuyện dừng ở đó, ngoài cửa Phượng Cửu sàu sảo nhìn hai nhúm lông trên người vừa rụng xuống, lòng vừa buồn bã vừa ngọt ngào. Mặc dù rất nhiều chuyện khác hẳn với suy nghĩ ban đầu, Đông Hoa cũng hoàn toàn không hiểu tâm ý của nàng, nhưng hình như nàng giả vờ thừa nhận tài nấu ăn của chàng lại khiến chàng thích thú, có thiện cảm với nàng? Vậy, nếu lúc này mình nhảy ra, nói thẳng cho chàng biết tất cả đều là đánh lừa chàng thì... Nàng rùng mình, cảm thấy bất luận thế nào đó cũng là một hiểu lầm tốt đẹp, chỉ bằng cứ để nó tiếp tục tốt đẹp như vậy. Tuy rằng, nếu tiếp tục ăn món cá xốt của chàng, có thể nàng sẽ bị rụng trụi lông, nhưng thế thì sao, cứ coi như vào mùa thay lông sớm vậy.

Không ngờ sự kiên trì đó, kéo dài đến tận cái đêm nàng nản lòng rời khỏi Cửu Trùng Thiên.

Một con gió lạnh lướt qua đỉnh đầu làm Phượng Cửu thêm tỉnh táo. Tuy hơn ba vạn tuổi ở Thanh Khâu cũng chỉ được coi là bậc tiểu bối của tiểu bối, nhưng trải qua ít nhiều thế tình hồng trần, tuổi nhỏ nhưng nàng cũng ngộ ra chút đạo lý. Ví dụ thân là tiên, tuổi thọ dài lâu không tránh khỏi mấy phen hoan hỷ, mấy phen tiếc nuối, những gì làm mình vui thì nhớ lâu hơn, làm mình không vui chỉ cần nhớ một thời gian là được, có như thế mới có thể ung dung tự tại. Ngày trước ở cung Thái Thần quả thực không vui nhiều hơn vui, lúc này ở nơi đây, cuối cùng toàn nhớ lại những việc khiến mình hoài niệm, có thể thấy đa phần hồi ức đều là hồi ức tốt đẹp, đa phần đều vui vẻ, vậy nàng cũng phải vui vẻ lên.

Nhảy hai, ba bước lên đỉnh lục giác, thử ngồi lên chiếc ghế pha lê rất lâu trước kia đã muốn ngồi thử, ngồi lên rồi lại cảm thấy nó không thoải mái như đã hình dung. Nàng nhớ Đông Hoa thường ngồi chỗ này chỉnh sửa một số kinh Phật từ chỗ Phật Đà ở Tây Thiên đưa tới, lúc đó nàng thường gối đầu lên chân chàng ngắm sao.

Sao ở Cửu Trùng Thiên không có vẻ đẹp mơ màng tựa mỹ nhân e ấp như sao ở Thanh Khâu, mà đơn côi treo nơi cuối trời chẳng khác gì những cái bánh nguội lấm lốc còn dư lại không bán được, thực sự chẳng có gì đáng ngắm. Chẳng qua là nàng muốn kiếm có giả bộ ngoan ngoãn để được ở bên Đông Hoa lâu hơn. Hai vị thúc thúc, bá bá của nàng đã lừa cưới được bá mẫu, thâm thâm[7] thế nào, nàng biết rõ, thâm nghĩ đợi đến lúc nàng có thể nói được, cũng bắt chước hai vị thúc bá tài chí của mình, tìm cách lừa Đông Hoa đến Thanh Khâu, lúc đó nàng có thể nói với chàng thế này: “Ôi, chàng nhìn xem, sao ở đây to như thế lại lạnh lẽo, chẳng đáng yêu chút nào, khi nào em sẽ đưa chàng đến Thanh Khâu của em ngắm sao”. Thời gian như bóng câu qua cửa thoáng chốc đã trăm năm, câu nói thông minh kia cuối cùng không có cơ hội được nói ra.

[7] Bá mẫu: bác gái; thâm thâm: thím.

Đã sang giờ Tý (từ mười một giờ đến một giờ đêm), không biết từ đâu vẳng lại tiếng đàn réo rắt, giữa trời một vầng trăng trong treo lơ lửng, các vì sao hình như đã chìm xuống Ngân Hà. Nàng tay chống má, ngẩng nhìn ánh trăng thanh lạnh, thì thầm như tự nói với mình: “Khi nào em sẽ đưa chàng đến

Thanh Khâu của em ngắm sao”. Vừa sức tỉnh lại ngáy người, rồi lắc đầu mỉm cười, cậu vừa nói được gió đêm thổi ra hồ sen xanh biếc, thoát cái đã biến mất, tựa như nàng chưa hề nói ra.

Mấy cành diêm phù đề tươi tốt loáng thoáng che khuất nguyệt môn, mấy hạt diêm phù tím tím rụng trên mặt đất, Đông Hoa khoanh tay ung dung tựa vào nguyệt môn, trên người là chiếc áo ngủ lụa trắng và một chiếc áo dài khoác hồ bên ngoài. Chàng vốn dĩ muốn xem nàng trốn khỏi đây như thế nào mới đi theo nàng tới khu vườn này, lúc đầu còn tưởng nàng vội vàng nên đi nhầm đường, hóa ra là nàng có mục tiêu rõ ràng là đào lấy cây thảo dược của chàng, lại còn đêm chiều ngắm nhìn từng quang cảnh nơi đây, sắc mặt lúc vui lúc buồn, cơ hồ đang có tâm sự.

Đông Hoa ngược mắt, nhìn thấy con buồn ngủ màu tím từ phòng của mình lan ra, thoáng chốc đã trùm lên gần nửa cung Thái Thần, giống như một dải mây cát tường vắn vít, như thể diêm lạnh. Chàng cho rằng, vừa rồi nha đầu này làm phép thuật gây ngủ đối với chàng, chắc chắn đã vận ra hết công lực. Tiếng nhạc văng vẳng từ hướng Đông Nam cũng nhỏ dần rồi tắt hẳn trong làn khói mê màu tím. . . Người làm phép hoàn toàn không nhận ra, có lẽ đang chìm sâu trong suy tư. Chỉ lát sau, làn khí tím đang dần dần lan vào khu vườn, bay qua tấm màn bằng nước, qua cây lá đỏ cao sừng sững, lan vào đình lục giác. . . Đông Hoa thắm đẽm ba tiếng. Uých! Cô nương lòng đầy tâm tư đang ngẩng đầu ngắm trăng quả nhiên từ từ gục xuống. . .

Vén mấy cành diêm phù đề ra, Đông Hoa chậm rãi bước ra từ sau nguyệt môn. Trong vườn tất thấy đều yên tĩnh, ngay ánh sáng của cây bồ đề văng sinh cũng yếu hơn thường ngày. Vào trong đình lục giác, hương gỗ bạch đàn nghìn năm dường như quấn quanh bên trong đình, không phát tán ra ngoài. Đông Hoa cúi đầu nhìn nàng gục trên chiếc bàn pha lê ngủ ngon lành, bất giác thấy buồn cười, bị trúng phép thuật của chính mình mà không hay biết gì như vậy, thiên hạ chắc chỉ có nàng, chẳng trách nghe nói thượng thần Bạch Dịch phụ thân nàng ngày đêm lo lắng làm thế nào tìm cho nàng đáng phu quân tài giỏi.

Chàng đưa tay làm một thủ ấn hướng về phía nàng phát nhẹ, biến nàng trở lại thành chiếc khăn, bỏ vào trong người, ung dung ra khỏi khu vườn đầy khí tím.

Bạn đang đọc truyện *Tam Sinh Tam Thế Châm Thượng Thư* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

## Chương 4

Phượng Cửu ngủ li bì không biết trời biết đất, lúc tỉnh lại, nghe bên tai có tiếng gió rít ù ù, tưởng mình đang nằm mơ, lại bình thần nhắm mắt ngủ tiếp. Hai mắt vừa khép lại, bỗng giật mình, lập tức mở ra. Mão Nhật Tinh Quân điều khiển cỗ xe mặt trời, rắc ánh ban mai vàng óng xuống khắp thế gian, tiến đến gần, nhìn thấy Đông Hoa, vội vàng xuống xe, cúi lạy.

Những ngọn tiên son ẩn trong mây trôi vụt qua dưới chân, vài đỉnh núi xanh thẫm nhô lên lọt vào tầm mắt. Phượng Cửu ngơ ngẩn hồi lâu, vận khí run run nhấc tay lên, nhìn lại mình, quả nhiên vẫn còn là chiếc khăn lụa. Dáo dác nhìn quanh, muốn biết vì sao tiếng gió lại nghe rõ đến thế, hóa ra mình bị buộc chuỗi kiếm Thương Hà, đeo ở thắt lưng Đông Hoa, cùng chàng lướt gió cười mây.

Nàng mơ màng nhớ lại đêm qua đáng ra đã trốn ra ngoài, tại sao lại ở đây, chẳng lẽ sau đó lại bị bắt trở về? Nhưng cũng không nhớ gì về chuyện đó. Có thể là nàng chưa hề trốn đi, Đông Hoa thay xiêm áo xong lại đặt nàng vào trong ống tay áo rồi đi ngủ, nàng cũng ngủ theo, sau đó tất cả đều là chiêm bao? Nàng cố giữ thân cho vững, càng nghĩ càng thấy có lý, rồi lại thấy đó là một giấc chiêm bao đẹp, bỗng muốn rơi lệ. . .

Khi núi Phù Vũ hiện ra trước mặt, con gió lạnh thê lương, Phượng Cửu mới chậm chạp hiểu ra, hôm nay Đông Hoa có trận giao chiến với Yến Tri Ngô, một trong bảy vị quân vương của Ma tộc, thì ra nàng bị đưa đến Nam Hoang này mà không biết gì.

Nói đến ân oán giữa Đông Hoa và Yến Tri Ngô phải tính từ ba trăm năm trước, theo đồn đại nguyên do là vì một thiếu nữ. Tất nhiên lời đồn này chỉ lan truyền trong một số ít người, những ai hiểu rõ nội tình đều cảm thấy Đông Hoa rất oan uổng.

Chuyện là, năm xưa Hủ Dương, quân vương của Xích chi, một trong bảy chi của Ma tộc, muốn liên hôn với Thần tộc, định đem tiểu muội của mình là công chúa Cơ Hoành gả cho Thần tộc, chọn đi chọn lại, cuối cùng chọn Đông Hoa Đế Quân ở cung Thái Thần. Nhưng Hủ Dương đâu biết, huynh đệ kết nghĩa của mình là Yến Tri Ngô, quân vương của Thanh chi đã sớm có tình ý với công chúa Cơ Hoành, vốn nổi tiếng có thể hiểu được tiếng nói của loài hoa. Tuy nhiên công chúa Cơ Hoành bản tính đa cảm, dễ động lòng trước những công tử phong lưu biết làm thơ sâu muộn, chơi cầm khúc bi ai. Đáng tiếc Yến Tri Ngô có cái tên phong lưu nhất Nam Hoang, thực ra lại là một kẻ lỗ mãng, công chúa Cơ Hoành không mấy để ý đến chàng, lại thích Đông Hoa, người có phẩm vị phi phàm mà ca ca nàng đã chọn hơn. Thậm chí có vài lần trước mặt Yến Tri Ngô còn tán dương Đông Hoa vài câu. Lời tán dương đó như mồi lửa ném vào con ghen đã tích tụ bấy lâu của Yến Tri Ngô. Chàng Yến tức khí đầy vơi, lại không nỡ trút giận lên đầu mỹ nhân, liền hùng hổ hạ chiến thư đến công cung Thái Thần, đến tìm Đông Hoa đòi quyết đấu. Lúc đó Đông Hoa đã ở ẩn trong cung nhiều năm không bận tâm thế sự, nhưng thấy đối phương đã đưa chiến thư đến tận cửa nên cũng chấp nhận. Núi Phù Vũ một trận ác chiến, đất trời biến sắc, cỏ cây tan tác, cuối cùng do Yến Tri Ngô chơi xấu nhân lúc Đông Hoa không đề phòng, dùng Tòa Hồn Ngọc nhốt chàng vào Thập Ác Liên Hoa Cảnh, cho nên Phượng Cửu mới có cơ hội ở bên bầu bạn với Đông Hoa ba tháng.

Khi đó Phượng Cửu rất cảm kích Yến Tri Ngô, tưởng rằng bởi chàng phá đám nên việc liên hôn giữa Đông Hoa với Ma tộc đương nhiên hủy bỏ, vậy là cũng phần nào an tâm. Hơn nữa, thấy Đông Hoa cũng không mấy coi trọng chuyện liên hôn kia, dần dần buông lỏng cảnh giác, những tưởng có thể kẻ cao gồi ngủ yên.

Nào ngờ ba tháng sau, cung Thái Thần chỉ sau một đêm muôn hoa đua nở, treo đèn kết hoa rực rỡ. Trong ánh chiều dương ảm áp, chiếc kiệu đưa một đại đại quý nhân vào cửa chính cung Thái Thần. Vị đại đại quý nhân này chính là nàng Cơ Hoành hồng nhan họa thủy. Trên cầu Bạch Ngọc, giai nhân

vén rèm xuống kiệu, ngón tay ngọc ngà yểu điệu vịn thành cầu chạm chim phượng tao nhã, môi hồng răng trắng, mắt sáng đôn hậu, mặt hồ sóng xao, phát phơ khói biếc, mái tóc cuốn cao soi nghiêng đáy nước, chỉ nhẹ nhàng đứng đó liền trở thành cảnh đẹp tuyệt thế lung linh mộng ảo.

Phượng Cửu tựa vào chân Đông Hoa, ngẩn ra nhìn.

Cả cung Thái Thần, Phượng Cửu là người cuối cùng biết tại sao lại có cảnh tượng trên cầu Bạch Ngọc, mà lại biết qua miệng Tri Hạc, hóa ra Đông Hoa đã đồng ý hôn sự này, hình như còn rất thoải mái. Chỉ vài câu nói đơn giản lọt vào tai nàng giống như tiếng sét ầm ầm giáng xuống giữa trời quang, trong chớp mắt nàng cảm giác trời đất tối sầm.

Còn về chuyện ngày đại hôn, nương tử xinh đẹp trùm khăn đỏ không hiểu sao lại biến thành Tri Hạc, mấy ngày cuối cùng trước khi bỏ đi, đầu óc nàng cứ hỗn loạn u mê, không hiểu rõ lắm. Nhưng hồi đó Tri Hạc có nói với nàng, rằng ở phạm trần thường có những chuyện như thế, một vài nam thanh nữ tú có tình với nhau, nhưng do tuổi trẻ bồng bột, khó mà hiểu được lòng nhau, phải đợi đến lúc một trong hai người chuẩn bị kết hôn mới chợt tỉnh ngộ, đó chính là ngưỡng mà những người hữu tình nên vợ nên chồng nhất định phải trải qua, do vậy mới có câu hôn nhân là hôn đá thử vàng để biết ai chân tình ai không, nàng ta và Đông Hoa cũng như thế.

Hồi đó Phượng Cửu còn chưa từng trải, một lý do lạ lùng như vậy cũng tin. Nàng quá ngây thơ nên vô cùng tổn thương, chỉ cảm thấy trong lời giải thích của Tri Hạc có duy nhất một chỗ không thỏa đó là tuổi của Đông Hoa chắc không thể dùng hai chữ “nam thanh”, cách ví von với đá thử vàng hình như cũng không dùng như vậy.

Bây giờ nghĩ lại, có thể tất cả đều là Tri Hạc bịa đặt, nếu không có chi sau đó Thiên Quân nổi giận, đẩy nàng ta xuống Hạ giới khổ tu để trừng phạt. Từng trải nhiều, đầu óc không còn áu trĩ như trước, về sau nàng ngẫm ra, rất ít khả năng Đông Hoa thích Tri Hạc. Nếu sau một hồi vòng vèo ngoắt ngoéo chàng thực sự động lòng trước nghĩa muội hời hợt kia, thì chàng cũng không xứng với tâm chân tình của nàng, với lòng ngưỡng mộ dành cho chàng bấy nhiêu năm, ngay từ thuở nàng còn thơ bé.

Rốt cuộc chân tướng thế nào, nàng có một suy đoán mơ hồ, lờ mờ cảm thấy sự thế có lẽ là như vậy, nhưng chuyện này cũng không biết tìm ai để xác nhận. Chỉ cảm thấy năm đó Đông Hoa đồng ý hôn sự với Cơ Hoành rất có thể là do thực lòng coi trọng Cơ Hoành. Thật ra, ngay con mắt nhìn khát khe của nàng, cũng phải thừa nhận trong những tiền nữ, yêu nữ của tứ hải bát hoang, công chúa Cơ Hoành là một nữ tử hiền lương, cương liệt hiếm có. Không kể dung mạo xinh đẹp thế nào, đức độ, hiền lương, khiêm nhường thông tỏ lẽ nghĩa ra sao, chỉ riêng sự vô tư giúp Đông Hoa và nàng mấy lần trong Thập Ác Liên Hoa Cảnh đã muôn phần đáng khâm phục. Đông Hoa thích nàng ta cũng là chuyện hết sức tự nhiên, dù năm xưa ở Thập Ác Liên Hoa Cảnh, Phượng Cửu cũng từng cứu chàng, nhưng cho dù trong những vở kịch hoang đường nhất mà cô cô Bạch Thiên của nàng sưu tầm được cũng không viết thế này: một cô nương xinh đẹp và một con thú cưng cùng cứu chàng công tử nho nhã, về sau công tử lại thích con thú cưng, không thích cô nương xinh đẹp kia. Vậy nên thua Cơ Hoành, lòng nàng cảm thấy rất phục.

Trên đỉnh Phù Vũ gió gấm rít từng trận, trong chớp mắt mây cuộn cuộn kéo đến dày đặc, mệnh mông nhưng tiêu điều, rất giống cảnh chiến trường. Phượng Cửu dứt mình khỏi chuyện xưa, lòng vốn hơi ứ đọng, nhìn thấy cảnh tượng trước mặt đột nhiên cao hứng hẳn.

Nàng sinh ra trong thời bình, những trận chiến nổi tiếng ghi trong sử sách, nàng chưa một lần chứng kiến, luôn phiền não vì chưa tích lũy được kiến thức nào về mặt đó. Hiếm hoi mới có trận chiến giữa cô phụ Dạ Hoa với Quý Quân Kinh Thương hơn hai trăm năm trước, nghe nói là trận đại chiến, nhưng lúc ấy nàng xui xẻo bị kẹt ở trần thế báo ân. Hai trăm năm nay, mỗi dịp sinh nhật, nàng đều thành tâm cầu nguyện, mong mấy vị đại thần tiên nổi tiếng khắp thiên địa bất hòa mà đầu đá lẫn nhau, nhưng ông trời không có tai, trái lại để họ tình cảm mỗi năm càng sâu đậm. Nàng vốn đã không còn hy vọng gì được thỏa giấc mộng kia, ai ngờ hôm nay ngẫu nhiên thế nào lại may mắn được tận mắt chứng kiến. Lòng nàng mừng khôn xiết.

Bất luận thế nào, vị Ma vương này từng lừa được Đông Hoa, dù thủ đoạn có hơi bi ối nhưng có thể thấy cũng có chút tài năng, chắc là một đối thủ lợi hại. Nghe đồn chàng ta bản tính phóng khoáng, không câu nệ tiểu tiết, nàng liền nghĩ chắc là một trang hảo hán trắng kiện, tay vùng đôi riu Tuyên Hoa, giậm chân là đất rung núi chuyển, hô một tiếng là gió vũ mây vùn. Trong tưởng tượng của Phượng Cửu, Yến Tri Ngộ kia phải có sức mạnh như thế. Nàng vừa tưởng tượng, vừa bị tưởng tượng của mình khuấy phục, nín thở chờ Đông Hoa vén lớp sương mù dày đặc để nàng vinh hạnh được chiêm ngưỡng vị anh hùng hào sảng kia.

Núi Phù Vũ nằm ở giao giới giữa Nam Hoang thuộc quyền quản lý của Ma tộc và Đông Hoang lãnh thổ của Bạch Hồ tộc, sừng sững khuất trong mây, là ngọn núi nổi tiếng ở Tiên tộc và Ma tộc.

Mây mù dày đặc tản ra, trên đỉnh Phù Vũ lại không hề có vị hảo hán tay cầm rìu Tuyên Hoa nào hết, chỉ thấy một chàng trai rất trẻ xiêm áo đen tuyền, dáng mảnh khảnh ngồi xồm trên đỉnh núi đang sốt ruột cắn hạt dưa, vỏ hạt dưa rơi đầy trên đất. Phượng Cửu nhìn quanh, thầm nghĩ chắc Ma vương đến muộn vì lý do nào đó. Nhưng bỗng thấy chàng trai đang cắn hạt dưa kia vọt lên một đám mây, xông thẳng đến chỗ họ. Thấy chàng trai phong lưu, tuấn tú, tao nhã, môi hồng răng trắng, trông cũng đẹp trai, không biết là thần tiên phượng nào, nàng bất giác liếc nhìn.

Chàng trai tuấn tú cười mây dửng cách bọn họ mấy chục trượng, không biết từ đâu rút ra một thanh trường kiếm, sát khí đằng đằng chỉ vào Đông Hoa, quát lớn: “Bà tổ nguoi, đồ Mặt lạnh, làm nỡ đợi chết một suốt nửa ngày, mỗ chúa ghét kẻ lẹ mề, hay là nguoi sợ mỗ rồi! Mau rút binh khí ra, mỗ cùng nguoi tốc chiến, hôm nay không đánh cho nguoi rụng sạch răng trả mối thù lần trước thì mỗ đây không còn là mỗ nữa!”.

Phượng Cửu ngớ người.

Nàng sừng sốt nhìn chàng trai đẹp mã luôn mồm xưng mỗ kia, nuốt nước bọt, hiểu ra chàng ta chính là Yến Tri Ngộ, một trong bảy vị quân vương của Ma tộc. Nhưng có điều không hiểu, nàng nghe đồn khá nhiều về Yến Tri Ngộ nàng nghe được đều nói tên ma đầu này là một kẻ lỗ mãng không hiểu phong tình cho nên công chúa Cơ Hoành mới không ưng. Lẽ nào ngay những kẻ lỗ mãng của Ma tộc đều bạch diện thư sinh, da dẻ mịn màng như thế? Nàng bất giác lại hình dung, vậy thì những trang quân tử nho nhã nghe đồn rất mực phong lưu của Ma tộc trông sẽ thế nào? Khi nàng hình dung ra một đại hảo hán trắng kiện râu ria bờm xồm tay cầm quạt, hướng về mặt trời lặn sầu muộn ngâm mấy câu thơ bi lụy, đột nhiên dạ dày nàng cuộn lên.

Thái độ của Đông Hoa hoàn toàn không có gì đáng ngạc nhiên, sau đoạn mở màn hùng hồn của Yến Tri Ngô, chàng chỉ nho nhã gơ tay nói: “Mời!”. Thái độ thờ ơ rõ ràng đó khiến Yến Tri Ngô nổi đóa, trừng mắt lộ bản chất lưu manh: “Mồ mòi bà tổ nguoi!”. Lời vừa dứt, cuồng phong tức thì nổi lên thổi bạt ma chương mờ mờ xoáy tròn sau lưng chàng ta, lộ ra mặt nước rộng ngút ngàn, trên mặt sóng đen cuộn cuộn là một đội giáp binh tay cầm binh khí xếp thành hàng.

Phượng Cửu chưa từng thấy cảnh tượng như thế này, giật nảy mình. Đông Hoa lại rất bình tĩnh, còn gơ tay vuốt lại chiếc khăn là nàng bị gió thổi cuộn lại, khiến nàng có thể bám chắc vào chuôi kiếm của chàng.

Yến Tri Ngô cười khẩy, mặt điểm sắc như hoa xuân dưới trăng, lạnh lùng hừ một tiếng: “Mồ dám một mình quyết đấu với nguoi là đã chuẩn bị vẹn toàn”. Phượng Cửu lại nghĩ miên man, Cơ Hoành không ủng hộ Yến kia, có lẽ còn ân tình khác, có thể nàng ta cảm thấy không nên lấy một phu quân có ngoại hình đẹp hơn mình, nếu sánh vai bên nhau e là mất thể diện. Lại thấy Yến Tri Ngô chỉ tay vào đội binh giáp dưới chân cười vô cùng đắc ý, nụ cười khiến gương mặt chàng ta càng thêm rạng rỡ. Phượng Cửu thăm gắt đầu, phải rồi, Cơ Hoành không ủng hộ chàng ta, đa phần vì lý do này.

Yến Tri Ngô sau khi cười đắc ý xong lập tức nghiêm mặt, lạnh lùng buông lời đe dọa hùng hồn: “Đã nhìn thấy chưa, pháp trận yểm ma này mồ vừa nghiên cứu thành công, được luyện từ bảy nghìn sinh linh cõi trần, tốn bao nhiêu tâm huyết của mồ. Mặc dù đều là ác linh, nhưng nếu nguoi đã thương chúng là vĩnh viễn cắt đứt đường cái tà quy chính chuyển kiếp luân hồi của chúng. Mồ muốn xem xem Thiên tộc các nguoi tự nhận là từ bi làm thế nào phá trận pháp này của mồ!”. Trong chớp mắt, khi Yến Tri Ngô vừa dứt lời, đội giáp binh luyện từ bảy nghìn sinh linh nguoi phạm mang theo mưa to gió lớn lao vào họ hết lớp này đến lớp khác, tất cả vẫn trong hình hài con người, nhưng ánh mắt dữ tợn tham lam như mắt sói đói, binh khí trong tay tỏa sát khí lạnh lẽo quyết đưa nguoi ta vào chỗ chết.

Trong cuộn cuộn sóng nước mênh mông, bảy nghìn sinh linh chen chúc, nguoi trước ngã xuống nguoi sau lao đến, cảnh tượng thực khủng khiếp. Phượng Cửu run bắn bật nép vào thất lung Đông Hoa, từ nhỏ nàng mắc chứng sợ đông đúc chật chội, đột nhiên nhìn thấy cảnh đó chỉ thấy toàn thân nổi da gà, quên luôn chuyện trải nghiệm cái mới, chỉ nghĩ cách làm sao thoát thân dưới mắt Đông Hoa.

Vẫn chưa nghĩ ra được gì, thanh kiếm Thương Hà đã tự động rời khỏi bao nằm chắc trong tay Đông Hoa, cao ngạo bay trên đỉnh Phù Vù. Trong chớp mắt ánh sáng bạc bùng ra như pháo hoa chiếu khắp vùng đất dài trăm dặm [1], nuốt chửng lớp lớp khí đen ngùn ngụt, hiện ra hàng vạn bóng kiếm giống nhau. Phượng Cửu bàng hoàng bị bao vây giữa trùng trùng bóng kiếm loang loáng ánh bạc, chỉ thấy trước mắt một màu sáng chói, đầu choáng váng. Phượng Cửu không nhìn rõ những bóng kiếm đó bay ra thế nào, chỉ thấy hình như mình cũng đang bay loạn xạ, đầu càng choáng váng. Bên tai toàn những thấy tiếng rền rĩ thì thầm lẫn trong tiếng gió rít và tiếng mây cuộn cuộn, khi định thần trở lại đã thấy trở về trong tay Đông Hoa, sắc máu đỏ tím nhuộm sóng nước thành một màu kỳ dị, thỉnh thoảng có đám sương máu bay lên bờ nhưng lại giống như độc dược cực mạnh, chạm vào cây cỏ, cây cỏ liền hóa thành làn khói xanh. Sau đó giọng không chút cảm xúc của Đông Hoa vang lên: “Phá rồi!”.

[1] Dặm: Đơn vị đo độ dài cổ Trung Hoa, bằng 500 mét.

Phượng Cửu đầu óc choáng váng, trầm nghĩ phá cái gì?

Ồ, là trận pháp thất đức mà Yến Tri Ngô nói tốn bao công sức tạo ra đã bị Đông Hoa phá.

Nàng vừa ôm Thái Dương định thần trở lại, mắt vừa quen với ánh sáng bình thường, liền thấy Yến Tri Ngô cầm thanh kiếm nặng trĩu, mặt hầm hầm xông đến: “Bảy nghìn ác linh do mồ luyện mặc dù phạm Thiên đạo nhất định sẽ bị trừng phạt, nhưng cũng phải do thiên lôi nhà trời trừng phạt, các nguoi là thần tiên chẳng phải nên hết lòng phổ độ cho chúng sao? Hôm nay kiếm của nguoi nhuộm máu chúng, sẽ chỉ gánh thêm danh hiệu sát, nguoi ra tay dứt khoát như vậy, không sợ có ngày bị trời trừng trị tội hiếu sát ư?”.

Phượng Cửu sức cùng lực kiệt lắm nhắm niêm Phật, cầu mong ông trời phù hộ để lưỡi kiếm của Yến Tri Ngô chém trúng vào thân kiếm Thương Hà, không chệch một phân một tấc. Nhưng nhìn thể kiếm hung hãn kia, nàng lại ở rất gần chỗ hai kiếm giao nhau như vậy, kể cả họ Yến kia ra tay không chệch một phân một tấc, có thể nàng cũng bị kiếm khí đã thương. Nhất thời bỗng thấy tui thân, trầm nghĩ Đông Hoa sao có thể thất đức đến vậy, chẳng qua nàng chỉ nói đùa một câu là chẳng biến thái vậy mà cũng đề bụng. Rồi lại có tâm lý buông xuôi, mặc kệ, nếu hôm nay thực sự bị chàng hại chết, xem chàng ăn nói thế nào với Thanh Khâu, ăn nói thế nào với gia gia, nãi nãi (bà nội), với bá mẫu, cô cô, cô phụ, tiểu thúc, tiểu thúc phụ của nàng!

Đang hào hứng nghĩ bỗng một tia chớp xẹt qua khiến nàng giật thót, nhìn thấy một tia sáng bạc đột ngột hiện lên phía chân trời, mây đen dạt ra, bóng kiếm trắng như tuyết, chém thẳng vào đó, tiếng binh khí chạm nhau chói tai. Sau vài chiêu qua lại, Yến Tri Ngô đột nhiên đau đớn kêu lên một tiếng, chân lão đảo lui lại cả trượng, Đông Hoa lạnh lùng vọng ra: “Tội hiếu sát ư?”. Giọng dù lạnh nhạt nhưng khí thế nặng nề: “Bản quân mười vạn năm nay không tham chiến, ngày trước bản quân nắm trong tay sinh tử của lục giới, phong cách thế nào nguoi quên rồi ư?”.

Tiếng gió ù ù thổi làm Phượng Cửu lại choáng váng đầu óc. Đông Hoa ngày trước. Ôi, Đông Hoa ngày trước.

Nhắc đến chuyện này, Phượng Cửu còn nắm chắc hơn nắm gia bảo, nguồn gốc Thanh Khâu, gia phả nhà ngoại nàng chẳng thuộc chút nào nhưng quá khứ của Đông Hoa nàng có thể thao thao bất tuyệt kể liền ba ngày đêm. Có thể nói hồi đi học nàng luôn đứng đầu môn lịch sử thượng cổ trong tiên sử, tất cả đều nhờ phúc của Đông Hoa. Hôm nay nàng cho rằng chẳng còn duyên nợ gì với Đông Hoa, đầu óc quay cuồng thử nhớ lại, tất cả những truyền thuyết về Đông Hoa nàng vẫn nhớ rành rành.

Tương truyền, khi Bàn Cổ dùng một nhát rìu phân tách thiên địa, phần nhẹ, trong, bay lên làm trời; phần nặng, đục hạ xuống làm đất, thế giới không còn là một khối tròn như quả trứng nở, có tạo hóa âm dương, hóa sinh ra rất nhiều tiên, yêu, ma quái, tranh giành chỗ tu thân ở tứ hải bát hoang. Hồng hoang thời viễn cổ không phi nhiêu, phong phú như bây giờ, trên trời dưới đất cũng không nhiều luật lệ quy chế như vậy, phần lớn thời gian là loạn lạc, thường xuyên xảy ra tranh giành, đánh giết, ngay các vị thần tiên ngày nay rất coi trọng lấy lòng từ bi phổ độ chúng sinh, sát khí cũng rất nặng nề.

Thời đó, Nhân tộc cùng một bộ phận Yêu tộc còn chưa bị đày xuống Đại Thiên Thế Giới ở Phàm Thế, nhưng trời đất hóa sinh ra họ thực sự nhỏ bé, bất đắc dĩ phải phụ thuộc vào Thiên tộc và Ma tộc lớn mạnh, sống những ngày ăn nhờ ở đậu bí bách ở tứ hải bát hoang.



Vạn vạn năm vụt trời, trời đất đã mấy phen đổi chủ, khi Ma tộc làm bá chủ, lúc Thần tộc cai quản càn khôn, thì thoảng cũng có lúc Quỷ tộc may mắn được làm chủ, nhưng tộc nào bá chủ thời gian cũng rất ngắn.

Mọi người đều rất mong xuất hiện một vị anh hùng khiến lục giới đều khuất phục, cam tâm tình nguyện cúi đầu, chấm dứt thời kỳ loạn thế, để các tộc được sinh sống bình yên. Mà tộc nào cũng hy vọng vị anh hùng đó giáng sinh vào tộc mình. Đó là thời đại chúng sinh đều rất chất phác, hầu như không hề có tâm địa gì, ngây thơ cho rằng sinh càng nhiều thì càng có khả năng sinh được anh hùng. Vì vậy trong mấy năm ngắn ngủi, sáu tộc là Tiên, Quỷ, Thần, Ma, Nhân, Yêu, tộc nào cũng vô cùng đông đúc, con đàn cháu đống.

Nhưng khi nhân khẩu quá đông rắc rối cũng nảy sinh, thấy đất đai không đủ, chiến tranh giành giật đất đai giữa các tộc ngày càng ác liệt. Nhưng ông trời luôn như vậy, ý trời không thể lường được. Chính lúc các tộc vẫn tiếp tục ngày đêm nỗ lực sinh sản mong sinh được anh hùng, lao vào cuộc chiến tranh giành đất đai không có thời gian kêu ca thì vị anh hùng đã ra đời ở Bích Hải Thương Linh, nơi tận cùng của trời, không cha không mẹ, được trời đích thân sinh ra.

Nơi sinh là vùng hồ hoa lệ của Đông Hoang, lấy hai chữ trong đó, định ra tôn hiệu là Đông Hoa. Chính là Đông Hoa Đế Quân.

Mặc dù Đông Hoa sinh ra là để trở thành anh hùng của thời đại đó và truyền thuyết của những thời đại về sau, nhưng không giống thái tử Dạ Hoa của Thiên tộc hiện nay, là người gánh vác sứ mệnh lớn lao do trời chỉ định, lúc Đông Hoa ra đời lại vô cùng lặng lẽ, chẳng hề có những điềm báo đại loại như cả thiên địa đều tỏa hào quang, bốn mươi chín con chim ngũ sắc bay lượn trên Bích Hải Thương Linh gì đó. Lặng lẽ đến mức mọi người đều không biết Đông Hoa sinh ra như thế nào.

Chỉ có một đoạn trong sử sách viết rằng, Đế Quân nhận thiên trạch, uống nước nguồn, hội tụ tinh hoa vạn vật mà thành linh thai. Nhưng trời đã sinh chàng ra sao, là từ trong tảng đá bay ra hay một ông lão đồn trú đột nhiên phát hiện ra chàng ngồi trong thân cây trúc bèn mang về nuôi dưỡng, sử sách chỉ có một đoạn sơ lược như vậy, không có ghi chép nào cụ thể hơn.

Đông Hoa mặc dù từ nhỏ đã phải gánh vác trọng trách nặng nề, nhưng hồi nhỏ sống rất bình thường, cô độc lớn lên ở Bích Hải Thương Linh, không có thần tộc bảo vệ che chở, thường chịu sự ức hiếp của các tiên yêu ma quái xung quanh. Hồng hoang viễn cổ không như bây giờ, muốn học gì đều có thể tìm thầy chỉ dạy. Mọi bản lĩnh của Đông Hoa đều dựa vào quả đấm mà ngộ ra, chiến tích cả đời cũng có được qua từng trận ác chiến thực sự.

Suối thiêng vạn năm không cạn của Bích Hải Thương Linh không biết đã nhuộm đỏ bao lần, chàng trai áo tím tài năng trác việt giẫm lên chồng chất xương khô cuối cùng đứng trên đỉnh cao nhất của lục giới, thống nhất lục giới tứ hải lục hợp làm yên lòng chúng sinh bát hoang.

Con đường thành tài của chàng, khác với thượng thần Mặc Uyên cai quản âm nhạc và chiến tranh mấy vạn năm trước, càng không giống Dạ Hoa Quân chiến tích lẫy lừng thời gian gần đây. Hai vị đó, một vị từ nhỏ đã được Phụ Thần, người tạo ra trời đất nuôi dưỡng dạy dỗ; một vị được Nguyên Thủy Thiên Tôn của Đại La Thiên Thượng Thanh Cảnh cùng với Quan Thế Âm đại từ đại bi của Tây Phương Phạm Cảnh hợp lực điểm hóa, đó là cách nuôi dạy truyền thống của các thế gia.

Phượng Cửu hồi nhỏ càng ngưỡng mộ Đông Hoa hơn, trước hết bởi chàng từng cứu mạng nàng, nhưng sâu xa hơn là do lòng sùng bái tôn kinh, nàng cảm thấy mọi sự chàng đều dựa vào nỗ lực bản thân, lại có thể có một mình kết thúc thời loạn thế, xoay chuyển càn khôn thừa hồng hoang, quả thực quá thần kỳ.

Có thể ngồi vững trên ngôi vị bá chủ thiên địa trong thời sát phạt hỗn chiến hồng hoang thật không dễ, chỉ cần hơi mềm lòng, nhẹ tay, bên dưới sẽ lập tức hỗn loạn, chỉ có máu lạnh, vô tình trấn áp giữ được bình yên. Cho dù sau này Thần tộc dần dần lớn mạnh, Đông Hoa dần dần nhường quyền cai quản cho Thiên Quân lúc đó còn nhỏ, lui về cung Thái Thần ở Nhất Thập Tam Thiên hưởng thú an nhàn, nhưng uy danh máu lạnh năm xưa vẫn lưu truyền khắp lục giới. Bởi vậy lần này Yên Tri Ngộ những tưởng có thể dùng bảy nghìn sinh linh áp chế chàng, hèn chi chàng chỉ lạnh lùng hỏi một câu, có phải đã quên phong cách cai trị lục giới năm xưa của chàng. Đông Hoa thực sự không phải là một vị tiên tâm bồ đề đại từ đại bi. Xưa nay vẫn vậy.

Thật ra, Đông Hoa rốt cuộc có được tính là tiên không, điều này còn phải bàn.

Phượng Cửu lúc nhỏ đã thầm ái mộ Đông Hoa, để hiểu hơn về chàng, đã tìm kiếm sử liệu về chàng ở khắp mọi nơi. Trong những sử liệu đó phần lớn là cao ngạo công đức của Đông Hoa, tất cả đều là những lời lẽ tốt đẹp, chỉ có một thư tịch cổ cũ nát, mất tên, ghi lời nhận xét về Đông Hoa của Phụ Thần, nói rằng, người này cửu trụ tâm đã đạt tới cảnh giới chuyên trụ nhất thủ chi lưỡng trụ (nhất tâm bất loạn), vậy nên nhất niệm vi ma vừa nhất niệm vi thần.

Thiền học của Phượng Cửu không tốt, nên chép lại những lời này làm ra vẻ tự nhiên đi thỉnh giáo tiểu thúc Bạch Chân. Bạch Chân mặc dù có vẻ không đáng tin cậy nhưng cũng đã sống tới mười mấy vạn năm, nên sự Thiền học cũng biết một hai, giảng giải cho nàng nghe: “Cái gọi là cửu trụ tâm chính là chín cấp tu tập Thiền định, tức: nội trụ, đẳng trụ, an trụ, cận trụ, điều phục, tịch tĩnh, tối cực tịch tĩnh, chuyên trụ nhất thủ chi lưỡng trụ và đẳng tri. Nếu một người nội tâm đã đạt tới cảnh giới chuyên trụ nhất thủ chi lưỡng trụ, nghĩa là tâm đã an, trầm loạn không thể xâm phạm. Tâm đã tịnh thì là ma hay là thần đều không có gì khác nhau, tùy sở thích của người đó muốn thành giới gì thì thành giới đó. Nếu cửu trụ tâm đạt tới cảnh giới đẳng tri, tức là đã sang một cảnh giới hoàn toàn mới. Thế gian chỉ có Phật Tổ ở Tây Thiên Phạm Cảnh tu được đến cảnh giới này, ngộ được chân lý chúng sinh tức Phật Đà, Phật Đà tức chúng sinh”.

Phượng Cửu nhẫn nại nghe xong, kỳ thực vầng đầu hoa mắt bởi các loại trụ của tiểu thúc, cảm thấy những gì dính dáng đến chữ Thiền quả nhiên đều vô cùng huyền diệu. Nhưng để hiểu hơn về Đông Hoa, trở về nàng còn âm thầm vắt óc suy nghĩ rất lâu, cuối cùng nghĩ ra câu nói kia có nghĩa là Đông Hoa ngày trước không phải thần cũng chẳng phải ma, sau đó chọn Thần đạo từ bỏ Ma đạo. Nhưng tại sao chàng chọn Thần đạo, nàng nghĩ không ra. Trong tâm trí non nớt của nàng, Thần tộc và Ma tộc ngoại trừ là tộc loại khác nhau, cơ hồ chẳng có gì khác biệt, hơn nữa Ma tộc còn có nhiều mỹ nhân như vậy.

Trong những người nàng quen biết, ngoại trừ ông bà nàng, chỉ có thượng thần Chiết Nhan ở rừng đào mười dặm gần với thời đại Đông Hoa. Nàng thu

xếp hành lý, cười một đám mây nhỏ đến rừng đào. Mượn cơ lần này phụ tử ở trường cho bài tập về chứng thần thối hồng hoang, nàng gặp một vấn đề khó muốn đến xin chỉ giáo, còn chu đáo mang đến hai cây trầm ngọc do tiểu thúc Bạch Chân tự tay chế tác tặng Chiết Nhan.

Món quà đó vô cùng hợp ý Chiết Nhan, quả nhiên khiến thượng thần muôn phần phấn khởi.

Trong rừng đào tháng tư mơ màng sương khói, Chiết Nhan tay vuốt ve cây trầm ngọc, tươi cười ôn hòa hỏi nàng: “Vì sao Đông Hoa chọn Thần tộc ư?”.

Cất giọng nói như đọc thuộc lòng: “Sử sách ghi năm đó khởi nguyên hồng hoang thiên tai liên miên, duy có nơi ở của Thần tộc quanh năm mưa thuận gió hòa, thần dân sinh sống yên ổn. Sau khi Đông Hoa tìm hiểu nguồn cơn, biết được chính là do Thần tộc đều tu ngũ giới, một: không sát sinh; hai: không trộm cướp; ba: không dâm tà; bốn: không dối trá; năm: không uống rượu”. Chiết Nhan thần nhiên uống một ngụm rượu, “Vì đức độ sáng ngời cảm hóa trời xanh, vậy nên đã giảm được bao tai họa của Thần tộc, ban cho chúng ta nhiều công đức thiện quả, hàng năm mới mưa thuận gió hòa. Đông Hoa nghe xong muốn phân cảm động, mới lựa chọn Thần đạo từ bỏ Ma đạo, nguyện cả đời hiện thế dưới pháp tướng của Thần tộc, dùng tâm bồ đề đại từ đại bi đại tu tri thiện giới[2], phổ độ chúng sinh bất hoạn”.

[2] Thiện giới: giới luật của nhà Phật, ví dụ: không sát sinh, không trộm cắp, không tham lam...

Phượng Cửu ngồi nghe, lòng lúc thăng lúc trầm, cảm thấy được kích lệ cổ vũ vô cùng, lại càng bội phần khâm phục Đông Hoa. Quả nhiên chàng thanh tịnh vô vị, quả nhiên là Đế Quân vô dục vô cầu, quả nhiên là Đông Hoa Đế Quân vĩ đại, chính trực, lạnh lùng, có cốt cách thần tiên nhất mà sử sách ca tụng.

Đang hào hứng lại thấy Chiết Nhan mỉm mỉm nói thêm một câu: “Người cứ viết như thế, phụ tử nhất định cho điểm cao”.

Phượng Cửu cầm một quyển vở nhỏ vốn dành để viết bình luận và chú thích, ngẩn ra nói: “Người nói thế, chẳng lẽ còn ản tình gì?”.

Ản tình đương nhiên là có, hơn nữa so với những gì sử sách ghi chép còn cách xa, không chỉ mười vạn tám nghìn dặm.

Phượng Cửu cảm thấy nói đến ản tình này, Chiết Nhan thực sự vô cùng hào hứng khác hẳn điệu bộ uể oải giảng giải cho nàng vừa rồi.

Ản tình đó như sau.

Nghe nói Đông Hoa ra đời từ Bích Hải Thương Linh, trải qua bao phen tôi luyện, đánh nhau rất giỏi, nhưng bản thân chàng không đặc biệt hứng thú đối với việc thống nhất thiên hạ. Các tộc ở ngoài Bích Hải vẫn đang không ngừng đánh qua đánh lại, một vài tiểu quái trong vùng không có duyên tham gia đại chiến bên ngoài lại không chịu yên phận, đi chọc giận chàng. Tất nhiên chàng xử lý từng đứa một, có điều lũ tiểu quái này tuy địa vị thấp kém, nhưng bên trên cũng có người che chở, lũ ma đầu che chở bọn tiểu quái cảm thấy bị mất mặt, lần lượt tới gây sự với chàng, tất nhiên chàng cũng chỉ còn cách xử lý chúng một trận. Trên các tiểu ma đầu lại có đại ma đầu, trên đại ma đầu lại có ma đầu lớn hơn, chàng cứ lần lượt xử lý như thế, cho đến một ngày quay đầu nhìn lại, tên ma đầu lớn nhất tứ hải bát hoang đã trở thành tiểu đệ của chàng.

Chiết Nhan xoay cốc rượu trong tay, vừa phong lưu vừa hóng hớt cười: “Chớ thấy Đông Hoa quanh năm mặt lạnh mà lầm, thực ra người ta rất được nữ giới ái mộ”.

Đông Hoa thành danh sớm, ngoại hình tuấn tú, tuổi trẻ, lại ưu tú nổi bật, là lương nhân trong mộng của biết bao nữ nhi các tộc. Có một tiểu thư nhà ma đầu nào đó của Ma tộc nức tiếng đương thời, được coi là mỹ nhân phong lưu bậc nhất tứ hải bát hoang cũng rất ái mộ chàng. Thời viễn cổ, phần lớn nữ nhi của Ma tộc hành xử phóng khoáng, không bị ràng buộc bởi nhiều luật lệ như nữ nhi Thần tộc, họ hành xử rất phóng đảng, nếu vừa ý trang nam tử nào là có truyền thống dục vọng uyên ương với chàng ngay đêm đó. Tiểu thư kia vừa nhìn thấy Đông Hoa đã tương tư, một đêm gió mát hiu hiu, theo truyền thống lặng lẽ lọt vào căn nhà tre của Đông Hoa, lặng lẽ lên giường đá của chàng, định tự dâng hiến, cùng lương nhân trong mộng tận hưởng đêm xuân.

Đông Hoa nửa đêm về nhà, vén rèm, thấy một mỹ nữ nửa kín nửa hở trên giường, hơi ngẩn người. Mỹ nhân cất giọng ôn ền: “Tôn tạ nửa đêm mới trở về, để thiếp khổ sở đợi chờ...”. Đông Hoa cúi xuống bế mỹ nhân, khiến nàng thở gấp, nũng nịu trách: “Tôn tạ quả nhiên là người nóng vội...”. Người nóng vội này không hề xúc động, bế mỹ nhân đi thẳng ra cửa, thần nhiên ném thẳng mỹ nhân còn đang ngơ ngác ra ngoài, xong xuôi đóng cửa tắt đèn không nói nửa câu.

Vị tiểu thư này vẫn không từ bỏ ý định, sau rất nhiều lần bị ném khỏi cửa mới dần từ bỏ. Tuy nhiên nàng lại mở ra một tiền lệ, rất nhiều thiếu nữ Ma tộc cảm thấy, mặc dù chắc chắn bị Đông Hoa ném ra ngoài, nhưng nghe nói trước khi ném, chàng đều rất có tu dưỡng bế các nàng từ trên giường ra cửa, sau đó mới ném đi. Họ cảm thấy được trong vòng tay chàng một lát cũng đủ sung sướng. Từ đó về sau càng nhiều thiếu nữ Ma tộc đua nhau lên vào giường của chàng, hơn nữa các nàng có muôn vàn mẹo khéo mở kết giới chàng bố trí quanh nhà tre của mình, dần dà Đông Hoa cũng lười bố trí kết giới, coi hàng đêm trước khi đi ngủ đem mỹ nữ trong phòng ném ra ngoài là một môn tu hành. Cuộc sống yên ổn như vậy được vài năm, một đêm nọ, trên giường của chàng cuối cùng cũng không còn thiếu nữ nào nữa, nhưng thay vào đó lại là một thiếu niên mặt hoa da phấn, có hàng chân mày xanh như dãy núi phía xa, mắt thu ba sóng sánh, nhìn có vẻ mảnh mai yếu ớt. Khi chàng xách cổ thiếu niên ném ra ngoài, chàng ta còn đang gào lên: “Trước khi người ném các mỹ nhân, chẳng phải người đều bế họ ra tận cửa sao, tại sao người lại xách cổ ta! Thế bất công! Bất công!”.

Chiết Nhan thông thả tự rót thêm rượu cho mình: “Đến nỗi về sau, khi Phụ Thần đến Bích Hải Thương Linh mời Đông Hoa, ông ta lập tức bằng lòng đi theo, có lẽ đó chính là cái gọi là Đông Hoa chọn Thần đạo bỏ Ma đạo mà hậu thế lưu truyền. Các thiếu nữ Thần tộc dù sao vẫn hiền lễ tiết hơn các thiếu nữ Ma tộc, nhưng chỉ khi Đông Hoa ẩn dật trong cung Thái Thần mới thực sự được thanh tịnh hoàn toàn”. Nói xong Chiết Nhan lại già bộ than thở: “Đường đường một đấng anh hùng lại buộc phải lui về ở ẩn, chẳng trách có câu nữ nhân như hổ, cũng tương tự như việc núi Côn Lôn của Mặc Uyên không thu nhận nữ đệ tử. Năm đó, lúc Bạch Thiên bá Mặc Uyên làm sư phụ cũng giả dạng nam nhi. May là Bạch Thiên có chí không giẫm vào vết xe đổ của mấy nữ đệ tử trước đây của Mặc Uyên, nếu không bây giờ ta gặp Mặc Uyên chắc chắn không có thể diện như vậy”.

Tiết lộ xong bí mật nhà người ta, Chiết Nhan sáng khoái dặn nàng: “Ăn tình này mặc dù là như thế, nhưng nộp bài cho phu tử không thể viết như vậy”. Lại nhỏ nhẹ dạy nàng: “Phu tử chỉ cần đáp án chuẩn mực, nhưng đáp án chuẩn mực của những câu hỏi kiểu này thường không đúng sự thật”.

Phượng Cửu nghe xong thực ra lại mừng thầm trong lòng, cảm thấy Đông Hoa không thích những mỹ nhân kia là rất hợp ý nàng, rồi lại thấy buồn, mình cũng ái mộ chàng, liệu chàng có thích mình không. Nàng cảm quyền vờ lo lắng hỏi Chiết Nhan: “Chàng không thích nữ nhi, cũng không thích nam nhi, vậy chàng không thích gì sao?”.

Chiết Nhan bị hỏi khó, ra về trầm tư một lúc, nói: “Cái này cần tự mình tổng kết, ta đoán có lẽ Đông Hoa thích những con vật có lông mao tron mượt”.

Phượng Cửu buồn bã hỏi: “Chàng thích khi ư?”. Lại buồn bã hỏi thêm: “Người có chứng cứ gì?”.

Chiết Nhan ho một tiếng: “Lông mao tron mượt là khi ư? Mô tả như vậy giống con khi ả? Không phải khi đâu. Chẳng qua ta thấy ba con vật Đông Hoa từng cười đều là loài lông mao, đoán có lẽ Đông Hoa thích những con vật lông mao hơn”.

Phượng Cửu lập tức phản chấn hiện nguyên hình, móng vuốt chi trước còn đang quặp cuốn vờ: “Tiểu bối cũng là thú lông mao, người nói xem chàng có thích không?” Lời vừa dứt cảm thấy lỗ miệng, vội gờ móng xoa mũi: “Tiểu bối chỉ buột miệng hỏi vậy thôi, buột miệng hỏi vậy thôi!”.

Chiết Nhan hào hứng nói: “Đông Hoa thích những loài dũng mãnh một chút hơn, mấy con vật cười hỏi trước của ông ta đều là mãnh hổ, sư tử”.

Phượng Cửu lập tức nhe nanh, rồi giữ tư thế đó nói qua kẽ răng: “Trông tiểu bối thế này có dũng mãnh không?”.

Nhớ hồi đó nàng vẫn còn rất ngây thơ, nếu tất cả dừng lại ở đó cũng có thể xem là chuyện tốt, hôm nay nhớ lại toàn những chuyện thú vị thiếu thời. Phật nói, tham, sân, si là tam độc trên đời, mọi phiền não, điều ác đều từ đó mà ra, thuyết pháp của Phật Tổ chung quy vẫn có lý.

Núi Phù Vũ trước mắt rung chuyển, cảnh tượng hỗn loạn, mấy bước bên ngoài, Yến Trì Ngô bị quán trong một đạo huyền quang sáng chói, cảm thanh kiếm Huyền Thiệt, một mình vùng kiếm tung hoành trong vầng huyền quang đó, có lẽ đã bị trúng thuật ảo ảnh. Đông Hoa đứng trên đám mây, gió thổi áo chàng bay phấp phới, ngón tay hóa ra một cái lông trông như cái lu lớn úp ngược. Phượng Cửu biết đó chắc là lông Thiên Cương. Trước đã từng nghe nói, còn nhìn thấy hình họa trong Cương mục khí cụ, là một thứ rất tốt, cho dù trời long đất lở, chỉ cần núp trong lông Thiên Cương đó là bình an vô sự.

Lông Thiên Cương im lìm lơ lửng bên chân Đông Hoa, Phượng Cửu nín thở nhìn chàng gờ tay, nhặt mấy lọn tóc vương trên vai nàng vừa bị gió từ đường kiếm phật đứt. Tóc ư? Phượng Cửu nhìn xuống, quả nhiên nàng đã trở lại hình hài con người từ lúc nào, gió thổi mạnh làm chiếc váy lụa dài của nàng tung bay phàn phật.

Phượng Cửu ngăn người, vào những lúc quan trọng, đầu óc nàng đặc biệt linh hoạt, kinh ngạc ngoảnh sang hỏi: “Ngài... ngài... ngài... đã biết ta là ai, thì ra còn biết cách ép ta trở lại nguyên hình?”. Vừa nói xong lại thấy một con phần nộ dâng lên trong lòng: “Vậy sao không sớm nói ra?”.

Tà khí ù ù rít xung quanh khiến nàng cũng bạo gan hơn, bất bình nói: “Cho dù, cho dù ta vì thể diện nên mới giả làm chiếc khăn, nhưng ngài làm như vậy cũng không xứng là bậc anh hùng, được xem trò cười của ta, có phải ngài cảm thấy rất nhục cười?”.

Nàng nghĩ lại, cho dù nàng không phải là kiểu nữ nhi chàng thích, nhưng chung quy vẫn là nữ nhi, thông thường đều nên thương xót, nhưng xem chừng chàng cũng chẳng coi nàng là nữ nhi, thế là nàng vừa tức vừa tủi thân: “Ngài đã biết ta là ai, thực ra có thể không trôi ta ở nơi nguy hiểm này. Buộc ta trên chuôi kiếm, kỳ thực là để xem ta khiếp sợ run rẩy thế nào, lấy đó làm trò vui đúng không? Lần trước, ta nói ngài câu đó cũng không phải cố tình”. Nổi uất hận, phần nộ xộc lên làm mất nàng đó hoe.

Đông Hoa chỉ nhìn nàng không nói gì, lát sau mới nói: “Xin lỗi!”. Phượng Cửu vốn nóng tính, vừa giận xong cũng bình tĩnh lại, thấy chàng xin lỗi lòng cũng vơi đi nhiều, cảm thấy vừa rồi mình hơi quá kích động đến mức mất mặt, cảm thấy hồ thẹn, nàng xoa xoa cái mũi lúng túng ho một tiếng: “Thôi bỏ đi, lần này...”. Đông Hoa bình tĩnh nói thêm một câu: “Đùa quá rồi”. Những lời độ lượng sắp nói của Phượng Cửu tức thì mắc nghẹn trong cổ, ở lại đó một lúc, hóa khí xộc lên đỉnh đầu, giận đến mức mắt nỏ đom đóm, nói cũng lắp bắp. Trong ánh đom đóm đó, Đông Hoa gờ tay xoa ở đầu nàng, như mím cười nói: “Quả nhiên khiếp sợ như vậy, lộ cả tai ra kia”. Phượng Cửu tưởng mình nghe nhầm, người này quanh năm mặt lạnh, sao có thể mím cười nói đùa với nàng? Bỗng ánh hào quang phía sau bùng nổ như quả cầu lửa, dưới chân sóng nước khuấy động như con rắn khổng lồ, nàng còn chưa kịp hoàn hồn, cả người chợt nhẹ bổng, đã bị Đông Hoa nhắc bổng thuận tay ném vào trong lông Thiên Cương, còn dặn: “Cứ ở trong đó đừng ra ngoài”. Phượng Cửu vốn muốn thò đầu ra xem rốt cuộc là chuyện gì, tay mới bám vào vách lông, tìm cách thò đầu ra ngoài, hình như nghe thấy hai tiếng rất trầm: “Ngoan nào”.

Phía trước không xa, Yến Trì Ngô mặt tím ngắt cảm kiếm lao tới, xem chừng đã thoát khỏi thuật ảo ảnh, hiểu ra vừa rồi mình trúng phép thuật, tức đến nỗi khuôn mặt vốn trắng trẻo nổi đầy gân xanh.

Yến Trì Ngô người đầy sát khí, nhìn thấy Phượng Cửu trong lông Thiên Cương, hóa khí càng bốc ngùn ngụt, nắm chặt kiếm Huyền Thiệt nghe đồn nặng đến vài trăm cân nhằm Đông Hoa bổ tới, còn nghiêng răng thét to: “Đồ Mặt lạnh người giời nhi, khinh藐 phải không, đánh nhau với藐 còn mang theo gia quyến”.

Một người là tôn thần Thiên tộc, một người là thiếu quân Ma tộc, lần này chiêu thức biến hóa càng nhanh khiến đất trời biến sắc, lúc mưa xuân tầm tã, lúc sấm hạ rền vang, lúc tuyết đông ngập trời, bốn mùa lần lượt thay đổi giữa đường kiếm của hai người, những tia lửa tóe ra tựa pháo hoa bùng nổ trên đỉnh Phù Vũ.

Phượng Cửu áp người vào vách lông Thiên Cương, thương thức trận giao chiến đặc sắc này, quả thực được mở rộng tầm mắt, thần phục từ đáy lòng. Bỗng trước mắt xuất hiện một màn sương mù, trong lớp sương mù mờ mịt Yến Trì Ngô vừa rồi còn ở thế hạ phong không biết từ lúc nào bỗng xoay chuyển tình thế, trường kiếm lóe sáng tìm được góc độ nguy hiểm, cơ hồ định đâm vào ngực Đông Hoa.

Phượng Cửu trợn mắt, nhìn kiếm Huyền Thiết từ trắng chuyển sang đỏ, nàng dụi mắt, đâm trúng thật sao? Kỳ lạ là sau đó lại là Yến Tri Ngộ kêu lên đau đớn. Suong mù tựa con sâu uốn éo đột nhiên tăn ra, giữa đất trời xán lạn, Yến Tri Ngộ toàn thân bao bọc trong một quang sáng bị Đông Hoa một chưởng đánh hắt ra, cơ thể Yến Tri Ngộ vùn vụt lao về phía nàng không khống chế nổi. Phượng Cửu né tránh một cách bản năng, đột nhiên cảm thấy sau lưng có một lực từ rất mạnh hút lấy nàng, không kịp dùng thuật định thân nàng đã bị cuốn vào xoáy lốc. Nàng nghe thấy Đông Hoa gọi nàng, giọng trầm trầm, hơi khác giọng nói bình ổn thường ngày, vang vọng trong vòng xoáy ngày một dữ dội, chẳng gọi: “Tiểu Bạch”.

Phượng Cửu bị cuốn trong vòng xoáy ào ào, sừng sốt, hóa ra Đông Hoa gọi nàng như vậy, nàng cảm thấy gọi như vậy có phần đặc biệt. Hồi nhỏ nàng thực sự vô cùng ngưỡng mộ cái tên của cô cô nàng: Bạch Thiên, hai chữ ngắn gọn dứt khoát, vạn bất đắc dĩ, đến đời nàng bắt buộc phải đặt tên ba chữ. Cho dù là ba chữ, nàng cũng hy vọng nó phải thật kêu, giống tên một người bạn tốt của tiểu thúc nàng: Tô Mạch Diệp, gọi lên cảm thấy bội phần phong lưu. Nhìn vào mình, Bạch Phượng Cửu, gọi tắt hai chữ Phượng Cửu còn có thể coi là trong cái thú vị bình thường có cái tao nhã, trong cái tao nhã có cái thú vị, có vẻ giống tên của con nhà gia thế, nhưng lại thêm cái họ Bạch của gia tộc nàng, ở chỗ Thái Thượng Lão Quân có một vị tiên khá thân thiết với nàng, tên là Ô Kê (gà ác) Bạch Phượng Hoàn. Mỗi lần nghĩ đến tên của mình nàng lại thở vắn than dài, cũng không ai dám gọi đầy đủ tên nàng trước mặt nàng, khiến rất nhiều người ở tứ hải bát hoang đều nghĩ nàng họ Phượng tên Cửu. Nhưng Đông Hoa lại gọi nàng là Tiểu Bạch, nàng thấy rất thích cách gọi này.

Đông Hoa không đuổi theo được, Yến Tri Ngộ đã bị thương lại bị gió cuốn vào con xoáy cùng với Phượng Cửu. Nhìn kỹ phát hiện ra nàng, chàng ta nắm vai nàng, tức giận hét to: “Muru vừa rồi của mỡ, tại sao ngươi không mắc? Lẽ nào thuật ảo giác của mỡ không có tác dụng với ngươi? Lẽ nào ngươi không có ảo giác giả Mặt lạnh bị mỡ chém thổ huyết?”. Vừa hét lên như thế lại ảo não: “Thuật ảo giác của mỡ tệ đến mức đó sao? Mỡ còn mặt mũi nào sống trên đời? Mỡ hồ thẹn với danh xưng Ma quân này, chỉ bằng nhờ con gió này cuốn mỡ xuống Âm Tào Địa Phủ, tìm đạo súc sinh đầu thai làm rùa, còn hơn sống hồ thẹn trên đời, mỡ xưa nay là ngươi cường liệt!”.

Phượng Cửu lòng run lên, thấy chàng nắm vai mình quá chặt, và lại nàng không muốn cùng chàng ta đến Âm Tào Địa Phủ đầu thai làm huynh muội nhà rùa, bịt tai vội hét lên: “Đã trúng tà thuật rồi, ta nhìn thấy Đông Hoa thổ huyết”.

Yến Tri Ngộ sững sờ, lộ khí bừng bừng: “Tiểu cô nương này, ngươi đã nhìn thấy người trong mộng của mình thổ huyết thì phải lao ra khỏi lòng Thiên Cương đỡ thay hắn, ngươi lao tới khiến hắn luống cuống, đúng lúc đó mỡ sẽ thừa cơ ra tay khiến hắn trở tay không kịp. Vớ kịch nào mỡ xem cũng đều như thế, ‘Mỹ nhân kế’ và ‘Ba mươi sáu kế chinh chiến tứ hải, đảm bảo chắc thắng’ cũng viết như vậy. Ngươi nói xem, tại sao ngươi không lao ra đúng lúc, khiến mỡ trúng chưởng của hắn?”.

Phượng Cửu bị Yến Tri Ngộ hét văng tai hoa mắt, bên tai như có sét đánh ầm ầm đầu óc rối loạn trả lời: “Không lao ra đúng lúc là ta sai, nhưng ngươi...”. Hai người bị gió thổi chao đảo, “... nhưng ngươi cũng sai, tại sao lại tùy tiện tin những thứ viết trong kịch? Còn nữa...”, lại lao đảo, “... ‘Mỹ nhân kế’ trong ‘Ba mươi sáu kế chinh chiến tứ hải, đảm bảo chắc thắng’ là do Ti Mệnh Tinh Quân viết ra, ông ta từ nhỏ đến lớn đánh nhau chưa bao giờ thắng, khuyên ngươi một câu, đừng có tin!”.

Vừa dứt lời, cả hai đều rơi xuống vách đá sâu.

Rơi xuống vách đá một lúc lâu, Phượng Cửu mới thấy những lời nàng nói với Yến Tri Ngộ lúc trước có chỗ không ổn.

Về lý, nàng với Đông Hoa nên cùng một phe. Lúc đó nàng không xông ra cứu thay Đông Hoa vì cảm thấy chỉ một mình Yến Tri Ngộ nhỏ bé cùng với thanh kiếm Huyền Thiết nhỏ bé, nếu chém nàng chắc nàng tiêu rồi, nhưng chém vào Đông Hoa cũng lắm chỉ làm chàng xước da, không có vấn đề gì lớn. Tu luyện của hai người lại khác nhau, khả năng chịu đả thương của cơ thể cũng khác nhau, trong chuyện này nàng đã nghĩ như vậy nên mới đứng nhìn, nhưng trong thâm tâm nàng thực lòng rất quan tâm Đông Hoa. Mặc dù bị chàng trêu chọc, nhưng dù gì chàng cũng rất nghĩa khí đưa lòng Thiên Cương cho nàng, nàng mới được bình an, cho nên nàng cũng không để bụng, thực sự không có ý trả thù. Nhưng những suy nghĩ chu toàn đó của nàng Đông Hoa làm sao hiểu được, hẳn là trách nàng thiếu nghĩa khí. Lại thêm sau đó đầu óc rối loạn vì những lời la hét của Yến Tri Ngộ, lại còn xin lỗi chàng ta, lại còn thực lòng trao đổi với chàng ta một số suy nghĩ về binh pháp. Phượng Cửu cho rằng, Đông Hoa chắc chắn đã hiểu lầm nàng. Hèn nào phút trước miệng còn da diết gọi nàng là Tiểu Bạch, phút sau nàng rơi xuống vách đá thì chẳng thấy bóng dáng đâu. Thử nhìn nhận từ góc độ khác, nếu nàng là Đông Hoa, có những hiểu lầm về nàng như vậy, có khi không chỉ để mặc nàng rơi xuống vách đá, mà trước đó còn chém nàng vài nhát cho hả giận. Vừa nghĩ Phượng Cửu vừa thở than, lòng ảo não. Có một chiến hữu như nàng, hẳn là Đông Hoa cảm thấy đen đủi chết mất, chắc chàng giận nàng thật rồi.

Bạn đang đọc truyện *Tam Sinh Tam Thế Chấm Thượng Thư* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

## Chương 5

Về sau Phượng Cửu nghe Yến Tri Ngộ nói mới biết khi chàng ta trúng chưởng của Đông Hoa, lao về phía nàng lại đúng là lúc Phạn Âm Cốc[1] trên đỉnh Phù Vũ mở ra. Chỗ họ rơi xuống chính là mỏm đá nhô ra trên vách vực.

[1] Cốc: khe núi, thung lũng.

Phạn Âm Cốc là một sơn cốc nổi tiếng trên núi Phù Vũ, sinh sống trong đó là bộ tộc Tỳ Dục Điều cực kỳ quý hiếm của tứ hải bát hoang.

Truyền thuyết kể rằng, bộ tộc Tỳ Dục Điều từ khi được hóa sinh đã vô cùng yếu ớt, các đời sau càng yếu dần, chỉ cần nhiễm chút khí bẩn của hồng trần

là sinh bệnh. Vì vậy nhiều năm trước lão tổ tông của họ đã mất bao công sức tìm kiếm, cuối cùng tìm được Phạn Âm Cốc, bèn dẫn cả bộ tộc vào đây sinh sống.

Để phòng khí bản của hồng trần bên ngoài làm vẩn đục thanh tu của bộ tộc, Phạn Âm Cốc một giáp mới mở ra một lần, mỗi lần cũng chỉ ngắn ngủi thoáng chốc, hé một khe, để cho chư tiên Cửu Trùng Thiên đi vào cốc làm việc đi qua.

Tiên sứ trên Thiên giới chuyên đến Phạn Âm Cốc làm việc khi tiếp nhận công việc của người tiền nhiệm lần đầu đến sơn cốc này, bản lĩnh đầu tiên cần tu luyện chính là làm sao nắm được thời khắc mở cốc, lọt vào qua một khe nhỏ hẹp chỉ trong khoảnh khắc. Vị tiên sứ có huệ căn nhất cũng phải luyện đúng ba nghìn năm.

Phượng Cửu cảm thấy, Yến Tri Ngô lao đến đúng lúc Phạn Âm Cốc mở ra, gió dưới chân không thổi sang phía đông, cũng chẳng thổi sang phía tây, lại thổi họ vào đúng thông đạo chỉ bằng một khe hở trên vách đá. Khe hở trên vách đá vừa đủ cho cả hai người cùng lúc lọt qua. Tổng kết lại, chung quy là vận khí tốt hay xấu đây...

Phượng Cửu nhìn quanh, tìm một tảng đá dài sạch sẽ ngồi xuống, thấy Yến Tri Ngô đang ôm kiếm Huyền Thiết ngồi xổm bên cạnh vách đá bò đầy dây leo, xoay lưng lại phía nàng.

Nàng cảm thấy cái lưng đó hình như đang phẫn nộ.

Vừa rồi lúc rơi xuống, Phượng Cửu đè lên người Yến Tri Ngô, vực cao nghìn trượng, bên dưới toàn lát đá trứng ngỗng, khiến chàng ta đau co rúm người, nhưng gan góc không rên một tiếng. Khi Phượng Cửu bình tĩnh từ trên người chàng ta bò dậy, Yến Tri Ngô lại co rúm lần nữa, trán toát mồ hôi lạnh vẫn cố nhìn không rên. Phượng Cửu suy nghĩ một lát rồi nói một câu cảm ơn, cảm thấy họ Yến kia mặc dù có khuôn mặt rất thiếu nữ, nhưng lại có chí khí của bậc nam tử thực sự, hành động này tuy chưa được coi là cứu mạng nàng, nhưng cũng khiến nàng đỡ đau hơn nhiều. Yến Tri Ngô là người tốt. Một khi có ý nghĩ như vậy, hình tượng chàng ta trong mắt nàng lập tức thân thiện lên nhiều, cũng không tiện gọi chàng là “họ Yến” nữa.

Yến Tri Ngô như liễu yếu trong gió ngồi xổm bên vách đá, mỗi khi gió thổi, nhìn thân hình yếu ớt trong xiêm áo mỏng manh bay phấp phật, không khỏi khiến người ta động lòng.

Phượng Cửu dịu giọng gọi: “Tiểu Yến!”

Tiểu Yến ngoái đầu, cặp mày lá liễu nhưn cao, liếc xéo nàng một cái, đôi mắt ẩn chứa nỗi buồn lại bùng bùng lửa giận: “Nếu còn gọi là Tiểu Yến lần nữa, mỗ sẽ cắt lưỡi người uống rượu.”

Phượng Cửu lại thấy đối diện với Tiểu Yến như vậy, mẫu tính trong nàng xưa nay chưa từng bộc lộ cơ hồ được khơi dậy, lòng trở nên rất mực dịu dàng, vẫn nhẹ giọng nói: “Vậy phải gọi thế nào?”

Tiểu Yến nghĩ một lát, giọng hàm hàm: “Người phạm gọi những hảo hán lưng hồ eo gấu như thế nào người gọi mỗ như thế.”

Phượng Cửu nhìn tấm lưng gầy yếu đang run run, vòng eo thon nhỏ và những ngón tay như búp măng của Yến Tri Ngô, nói: “Tiểu Yến tráng sĩ.”

Tiểu Yến tráng sĩ rất hài lòng, neho mắt gật đầu rất ra vẻ.

Phượng Cửu nhìn trước ngó sau rồi nói: “Chỗ này hoang vắng, không biết tại sao ta cảm thấy cũng không sử dụng được pháp thuật, Tiểu Yến tráng sĩ lại đang bị thương cần nghỉ ngơi, chi bằng chúng ta trò chuyện cho đỡ buồn”.

Tiểu Yến tráng sĩ dường như rất hài lòng vì được gọi mấy tiếng tráng sĩ, giận giữ lúc trước đã tiêu tan, giọng ôn hoà hiếm thấy: “Muốn nói gì, nói đi”.

Phượng Cửu phân khỏi ghé lại gần: “Thực ra, ta thấy Tiểu Yến tráng sĩ là bậc anh hùng trượng nghĩa, ta có một nghi vấn muốn thỉnh giáo.” Lại ghé gần hơn: “Năm xưa có thật là tráng sĩ lửa Đông Hoa Đế Quân vào Thập Ác Liên Hoa Cảnh không? Trước đây ta cũng tin, nhưng hôm nay lại thấy việc đó có phần bi ối, không giống cách hành xử của bậc anh hùng trượng nghĩa như tráng sĩ”.

Tiểu Yến tráng sĩ anh hùng trượng nghĩa im lặng, mặt thoáng ửng hồng, trông như xấu hổ lát sau mới nói: “Phải... phải, mỗ làm đấy, thế thì sao?”.

Phượng Cửu vô cùng ý tứ tỏ vẻ kinh ngạc.

Tiểu Yến tráng sĩ then quá hóa giận: “Gã Mặt lạnh không phải người tốt, người theo hắn cũng chẳng tốt đẹp gì!”

Phượng Cửu lại ý tứ tỏ vẻ kinh ngạc: “Vậy tráng sĩ nói thử xem”.

Theo lời kể của Tiểu Yến tráng sĩ, việc nhốt Đông Hoa vào Thập Ác Liên Hoa Cảnh hoàn toàn là hiểu nhầm, chàng năm xưa kỳ thực cũng vẫn đường hoàng chính trực như bây giờ, giao đấu với kẻ khác luôn đường hoàng, quang minh chính đại.

Năm xưa, tráng sĩ một lòng ngưỡng mộ công chúa Cơ Hoành, nghe nói ca của nàng có ý gả nàng cho đám khác, lòng vô cùng lo lắng. Ma tộc của chàng xưa nay luôn trọng võ, chàng cho rằng nếu đánh thắng Đông Hoa, Cơ Hoành sẽ nhìn chàng bằng con mắt khác, lọt được vào mắt xanh của Cơ Hoành đến xin ca của nàng cho lấy nàng, hôn sự sẽ thành đến bảy, tám phần.

Chàng vận hết tài học bình sinh viết bức chiến thư dài ba thốn rộng ba thốn nhờ mẫu thân của Bắc Đầu Bội Tinh là chỗ quen biết để chuyển cho Đông Hoa, bảy ngày sau nhận được hồi âm, Đông Hoa trả lời hiện vườn trà ở cung Thái Thần của chàng đang vào mùa thu hoạch, rất bận, không chấp nhận lời

thách đấu.

Nhận được phúc đáp, một mặt Yến Trì Ngô cảm thấy lý do Đông Hoa đưa ra cũng chính đáng, vào vụ thu hoạch trà đối với những văn nhân nho nhã như Đông Hoa luôn là đại sự, nhưng mặt khác chàng lại không cam lòng để chuyện đó làm lỡ trận quyết đấu của chàng với Đông Hoa. Vậy là chàng bí mật lên vào cung Thái Thần, vất vả một đêm, hái sạch vườn trà đang đợi thu hoạch, khi trời sáng vác bao trà đến cho Đông Hoa. Nghĩ mình đã giúp hẩn hái trà, theo lý hẩn sẽ cảm động, dành ra vài canh giờ giao đấu với mình. Ai ngờ Đông Hoa không hành sử theo lẽ thường, điềm nhiên nhận bao trà, mặt bình thản như không cảm ơn một câu, lại thong dong nói gần đây có được mấy loại cây, loại hoa thorn đang cần trồng. Chàng tưởng Đông Hoa thử thách mình, liền nhận làm luôn, ra đến đồng mới biết, đâu có phải vài cây, mà là ba, bốn chục bó cây giống để bên bờ ruộng. Chàng lại vất vả hai ngày, lại trồng hết ba, bốn chục bó cây giống, hoa giống kia cho Đông Hoa, trở về hỏi báo công việc đã hoàn tất. Nhưng Đông Hoa thật lắm việc, lại nói còn hai mẫu ao sen cần sục bùn. Chàng sục bùn ao sen, lại nghe nói cung Thái Thần nhiều năm không tu sửa, cần đào lại mái, đào mái xong, nửa vườn hạnh ở tiền viện lại chín rữ cần thu hoạch...

Tiểu Yến trắng sỡ bận rộn liên miên, Đông Hoa lại vô cùng nhân hạ cầm cuốn kinh Phật ngồi sưởi nắng, ung dung câu cá dưới giàn hoa tử đằng, các vị tiên sử tỷ nữ trong cung cũng vô cùng nhân hạ, cả cung Thái Thần đều nhân hạ. Để có thể giao đấu một trận với Đông Hoa, Tiểu Yến trắng sỡ nhẫn nhịn thu xếp gọn gàng cả cung Thái Thần, xong xuôi bèn nhắc Đông Hoa về trận đấu, nhắc Đông Hoa giữ lời hứa. Đông Hoa tay cầm cuốn kinh Phật, đầu cũng không ngẩng: “Ta hứa với người bao giờ?”

Tiểu Yến hỏi: “Chính miệng người nói, nếu mỗ giúp người làm việc nọ, việc kia, người sẽ suy nghĩ chuyện quyết đấu với mỗ”.

Đông Hoa thong thả ngẩng đầu: “Ồ, ta suy nghĩ rồi, không đấu.”

Tiểu Yến ngây người, cuối cùng cũng hiểu ra Đông Hoa chơi chàng. Trước khi lên vào Cửu Trùng Thiên, hai ma sứ thủ hạ của chàng đã ân cần khuyên can chàng, rằng Đông Hoa mặc dù ở hải nội có tiếng nghiêm chính điềm đạm, nhưng tính tình kỳ quái, quân chủ bản tính thật thà, e là sẽ chịu thiệt thòi, lúc đó chàng còn cho rằng hai kẻ đó lắm lời. Bây giờ mới thấy quả tình chàng đã bị lừa chọc từ lâu.

Con giận xộc lên đầu, chàng ngẫm nghĩ nhất định phải cho Đông Hoa một bài học. Vậy là nửa đêm, chàng lên vào địa cung bảy tầng lấy ra Tỏa Hồn Ngọc được Đông Hoa cất giữ trong đó, ép chàng ta đến núi Phù Vũ giao đấu. Bích Vĩnh Tỏa Hồn Ngọc chính là thứ khóa (tỏa) Thập Ác Liên Hoa Cảnh quy tụ mọi thứ hắc ám của thế giới, bên trong giam cầm toàn những ác yêu sát khí nặng nề không thể giáo hoá, nếu bị mất sẽ can hệ đến sự bình an gần trăm năm tới của cả tứ hải bát hoang.

Vì miếng ngọc đó, quả thật Đông Hoa đuổi theo chàng đến đỉnh núi Phù Vũ. Trên đỉnh Phù Vũ diễn ra một trận ác chiến, Đông Hoa chiêu chiêu lợi hại, chàng sắp bại, cho rằng nếu không phải mấy ngày trước vất vả làm bao nhiêu công việc nặng nhọc cho Đông Hoa, tiêu hao thể lực thì đâu đến nỗi như vậy, lòng giận bùng bùng ma xui quỷ khiến thế nào liền mở miếng ngọc kia, nhốt Đông Hoa vào Liên Hoa Cảnh trong đó...

Đó mới thực sự là đầu đuôi câu chuyện.

Kể xong, Tiểu Yến trắng sỡ thở dài, than rằng sau chuyện đó thanh danh của chàng bị một vết nhơ, chán nản tổng kết bình luận bằng câu đầy cay đắng mà những kẻ đọc sách thường nói: “Tất cả kì thực chỉ là ý trời”

Phượng Cửu nén nhịn đã lâu, bật cười thành tiếng, thấy sắc mặt Tiểu Yến trắng sỡ không ổn, vội nghiêm mặt nói: “Quả thực Đông Hoa đã rất có lỗi với huynh, huynh kẻ tiếp đi, kẻ tiếp đi”.

Yến Trì Ngô ôm cây kiếm ảo não một hồi, lại ngẩng đầu, cười nhạt, hừ hừ nói: “Kỳ thực bây giờ thực tình mỗ cũng không hận hẩn nữa rồi, hẩn cũng đã bị báo ứng, nghe nói cách chọc giận kẻ thù tốt nhất là thương xót hẩn, mỗ bây giờ quả tình rất thương xót hẩn”.

Phượng Cửu bình thản, rửa tai cung kính lắng nghe, chàng ta dứt lời, nàng thản nhiên khẽ nhích lại gần, vô cùng kín đáo khẽ nghiêng người về phía Yến Trì Ngô.

Cặp mày lá liễu của Tiểu Yến trắng sỡ dựng ngược lên: “Tứ hải bát hoang đều đồn Đông Hoa là vị tiên vô dục vô cầu, nhưng mỗ biết hẩn từng thật tình động lòng trước một người, người có muốn biết người đó là ai không?”

Phượng Cửu nặt không cảm xúc đáp ngay: “Cơ Hoành”.

Tiểu Yến nhảy dựng lên: “Sao người biết?”

Phượng Cửu thắm cắn ngón tay nghĩ: “Bà nó, là Cơ Hoành thật”. Sắc mặt vẫn thản nhiên: “Huynh nói tiếp đi, để ta xem có giống những gì ta biết không”

Những gì Tiểu Yến nói không khác những điều trước đây Phượng Cửu đoán là bao, quả nhiên Đông Hoa động lòng với Cơ Hoành là do được nàng ta chăm sóc trong Thập Ác Liên Hoa Cảnh. Phần đầu câu chuyện này thực ra nàng còn biết rõ hơn Yến Trì Ngô, bởi vì khi Cơ Hoành chăm sóc Đông Hoa ở Thập Ác Liên Hoa Cảnh, nàng ở ngay bên cạnh chứng kiến. Có điều hồi đó, nàng là con tiểu hồ ly không biết nói.

Nàng vốn không muốn biến thành hồ ly trong thời khắc quan trọng đó, nhưng bởi nàng đã có giao ước với người khác, chuyện này nói ra thì rất dài.

Hồi đó, khi tin Đông Hoa mang kiếm đi giao đấu ở núi Phù Vũ đến tai nàng, nàng đang cầm chổi quét tiền viện cung Thái Thần, nàng lập tức quăng chổi vội vã lao đến Nam Hoang, muốn xem rốt cuộc tình hình thế nào. Lao ra khỏi Thiên môn mới sức nhớ không biết đường đi, may có Ti Mệnh đi qua giúp đỡ, cho nàng mượn bảo bối vừa có thể dẫn đường vừa có thể cưỡi đi rất nhanh. Bảo bối nhanh chóng đưa nàng đến không trung trên nơi xảy ra cuộc đấu.

Lúc nàng đến, trận đấu ở núi Phù Vũ đã kết thúc, chỉ thấy cảnh hoang tàn sau trận kịch chiến, trong nghìn dặm đất cháy đen có một cái hồ cạn, giữa đám bùn đất chính giữa hồ sừng sững một ngọn núi ngọc cao chững một trượng. Hai đối thủ lẽ ra đang giao chiến ở đây lại không thấy tăm hơi, chỉ thấy một người đàn ông lạ mặt giữa trời nắng chang chang lại khoác một tấm áo choàng bằng lông chồn đứng trên mây, dưới ánh mặt trời thiêu đốt, trong tay còn cầm một lò sưởi nhỏ, nhìn Phụng Cửu hỏi: “Người đến cứu người ư?”. Phụng Cửu nhìn ông ta, cảm thấy rất nóng.

Núi ngọc trong đám bùn lầy chính là Tòa Hồn Ngọc sau khi đã biến hoá. Đông Hoa bị nhốt trong đó. Do bên trong giam giữ một vị tiên nên Yên Trì Ngộ không mang đi được đánh vút lại, phần khôi quay về Ma tộc. Người lạ mặt khoác áo lông chồn chính là Nhiếp Sơ Dân, quân vương của Huyền chi thuộc Ma tộc, hẳn đi ngang qua, gặp chuyện này bèn ân thân đứng lại xem có thể kiếm chác được gì.

Tòa Hồn Ngọc vào thì dễ ra lại khó vô chừng, khi Đông Hoa tạo ra nó vốn còn để lại vài khiếm khuyết, ví dụ nếu bên trong giam giữ một vị tiên thì không thể nhúc nhích được. Nhiếp Sơ Dân thấy không được lợi lộc gì đang định bỏ đi, đúng lúc gặp Phụng Cửu lao tới, Bạch Phụng Cửu, hồ ly đỏ chín đuôi.

Nhiếp Sơ Dân bình sinh chỉ có một sở thích là thu thập những bộ lông đẹp tron mượt, bóng bẩy, trong nhà ông ta thể thiếp hàng đàn, tất cả nguyên thân đều là những con thú có bộ lông như thế, từ đó có thể thấy sở thích của ông ta “chung thủy” cỡ nào. Bình thường thần tiên gặp nhau, chẳng ai lại mở pháp nhãn nhìn nguyên thân của người khác, nhưng Nhiếp Sơ Dân bất chấp. Xuyên qua gương mặt chưa hoàn toàn trưởng thành nhưng đã vô cùng tuyệt thế của nàng, thứ đầu tiên pháp nhãn của ông ta nhìn thấy là nguyên thân ẩn dưới hình hài của nàng và chín cái đuôi dài đỏ rực điểm lẹ sau lưng.

Ông ta giờ tay về phía Phụng Cửu: “Người là thần tiên? Là đồng đảng của Đông Hoa? Đến cứu hắn ta?”. Thấy nàng gật đầu, ông ta bật cười: “Đông Hoa đã bị Yên Trì Ngộ nhốt trong Thập Ác Liên Hoa Cảnh dưới chân người, muốn vào cứu hắn ta, dựa vào tu vi của người thì không đủ”. Nói đến đây hơi dừng lại cười rất thật lòng: “Người có bằng lòng trao đổi với bản quân, đem bộ lông và chín cái đuôi của người cho bản quân mượn chơi ba năm, bản quân sẽ cho người mượn một nửa sức mạnh của mình cứu hắn ta, ý người thế nào?”

Tình thế vô cùng nguy cấp, Phụng Cửu vừa nghe nói Đông Hoa bị nhốt trong Thập Ác Liên Hoa Cảnh hồn vía đã bay mất một nửa, đợi khi hồn vía bay về chỉ nghe thấy Nhiếp Sơ Dân nói cho nàng mượn một nửa sức mạnh để cứu Đông Hoa. Trên đời lại có người tốt như vậy, nàng nghĩ mặc dù lối phục trang của ông ta quá khiến người ngoài phát hoảng.

Đương nhiên nàng bằng lòng, vô cùng cảm kích gật đầu, gật liền mười mấy cái. Theo luật lệ Ma tộc, gật đầu như vậy nghĩa là khế ước đã thành. Một ánh sáng trắng xẹt qua, giữa lúc nàng còn ngỡ ngàng bộ lông đỏ và chín cái đuôi của mình đã bị Nhiếp Sơ Dân cướp mất, nàng mới biết vừa rồi nàng đã nghe thiếu một nửa vô cùng quan trọng. Mất chín cái đuôi thực ra cũng chẳng sao, nhiều nhất là phần sau cụt ngắn không đẹp, nhưng mất bộ lông là mất dung mạo, mất tiếng nói, mất khả năng biến hóa. May gã họ Nhiếp kia vẫn còn chút lương tâm, cho nàng bộ lông hồ ly màu đỏ rất bình thường, để nàng mặc tạm lên người. Lúc đó cũng không thể cãi lý với ông ta, phải đi cứu Đông Hoa đã.

Bất luận lúc nào nhớ lại, Phụng Cửu đều cảm thấy năm xưa sự xuất hiện của nàng trong Thập Ác Liên Hoa Cảnh vô cùng hoành tráng.

Lúc đó, một vầng bảo quang tỏa trên đầu nàng, chân giẫm lên hai đám mây, nhận được một nửa sức mạnh của Nhiếp Sơ Dân, loáng một cái cơ thể lớn lên gấp mấy trăm lần, bay vào Thập Ác Liên Hoa Cảnh, ngửa cổ là nổi lên một trận gió lớn, há miệng là khắc ra chuỗi cầu lửa, hắt hơi là sấm rền chớp giật, đúng là một hung khí di động.

Nàng cảm thấy như thế thật dũng mãnh, thật phong lưu. Nhưng lúc đó Đông Hoa có chú ý tới vẻ dũng mãnh, phong lưu của nàng hay không, bao nhiêu năm nay nàng chưa từng chứng thực chuyện đó.

Lúc này thế giới vô biên trong Liên Hoa Cảnh đã bị Đông Hoa lập ra một kết giới vô biên, phía đầu kết giới bên kia trùng trùng bóng tà yêu. Bên này không biết Đông Hoa sử dụng pháp thuật gì, kiếm Thương Hà ở cách chàng hai trượng, hóa ra bảy mươi hai bóng kiếm xếp thành hai hàng, hai hàng bóng kiếm này không biết sao lại hóa thành từng dây cây sa la, thân gốc cành lá quấn vào nhau, từ đó mọc ra từng khóm hoa bồ đề vãng sinh, chớp mắt nở hoa, chớp mắt úa tàn, hóa thành trận mưa hoa rợp trời. Cánh hoa tán bay là tà kết thành một Phật luân (bánh xe Phật) có tám nan hoa bằng sen bạc chậm chậm chuyển động trên không. Phật luân mãi mãi chuyển động, Phật pháp vĩnh sinh, từ Phật luân tạo ra Phật pháp vĩnh sinh đột nhiên tỏa ra vạn đạo kim quang, xuyên qua kết giới, chiếu thẳng vào đám yêu tà đang điên cuồng hung tợn, lũ yêu ở gần nhận được kim quang hóa độ, lập tức quỳ xuống quy y. Trông có vẻ là một tiên thuật mất rất nhiều thời gian, thực ra chỉ trong một ý nghĩ, chưa bằng thời gian hạt cát trên tay rơi xuống đất.

Nhiều năm sau, Phụng Cửu mới biết pháp thuật rực rỡ sắc màu này là thuật Phật Ấn Luân của Tây Thiên Phạn Cảnh, mục đích là đại hành phổ độ, dùng Phật quang gia trì[2] phổ độ chúng sinh, thế gian chỉ có ba người học được. Hồi đó nàng không biết nó hiếm hoi như vậy, chỉ kích động cảm thấy pháp thuật này thật hoành tráng, nếu thanh kiếm Đào Chú của nàng cũng biến hóa được như vậy, có thể biến ra bảy mươi hai chiếc chổi, giúp nàng quét thật sân vườn thì nhanh biết mấy.

[2] Gia trì: Thuật ngữ Phật giáo, có ý nghĩ dùng sức mạnh của Phật làm tăng sức mạnh của chúng sinh.

Ba người học được pháp thuật này, một là Phật Đà ở Tây Thiên Phạn Cảnh, hai là Mạc Uyên ở núi Côn Lôn, ba là Đông Hoa trước mặt nàng. Hai vị trước quả là có bồ đề tâm, khi thực thi thường đều là để phổ độ thực sự. Còn Đông Hoa thuần túy do bị ép phải làm. Muốn thoát khỏi Thập Ác Liên Hoa Cảnh, chỉ có phá hủy thế giới mà Tòa Hồn Ngọc vây hãm, nếu không xử lý hết tà yêu bị nhốt trong đó, khi phá hủy thế giới này thoát ra tất mang theo tà yêu đó ra theo. Nếu làm theo phong cách vốn dĩ của chàng, một nhất kiếm tiêu diệt hết thì ngàn vạn tà yêu bị diệt sẽ tạo thành oán niệm tràn ra tứ hải bát hoang, bị kẻ có dã tâm lợi dụng rất có thể khiến thiên hạ đảo điên một phen. Vì lẽ đó, Đông Hoa đành tốn nhiều tâm lực, những tà yêu kia có thể hóa độ được thì hóa độ, không thể độ hóa thì diệt cũng không muộn. Lúc đó có oán niệm cũng không quá nhiều, không thể trở thành mối họa. Không ngờ hóa độ kẻ khác thực sự là một việc mất nhiều sức lực, tà yêu lại ngàn vạn, Phật quang chiếu hết một lượt, đã tiêu hao tám phần tiên lực của Đông Hoa, nhất thời sức lực chưa kịp hồi phục, bên ngoài kết giới còn có mấy ác yêu, mà đầu không thể hóa độ đang tràn trề sức sống.

Chẳng mấy khi Đông Hoa gặp nạn. Phụng Cửu vô cùng trân trọng cơ hội này, hoan hỷ nhảy lên vô đài lịch sử. Đứng trên đại vô đài lịch sử, nàng hào khí hùng hực. Một là, hôm nay đã khác ngày xưa, nàng mượn một nửa sức mạnh của Nhiếp Sơ Dân, đã là một hồ ly đỏ uy vũ thực sự. Hai là, Đông

Hoa bên dưới đang nhìn, chẳng mấy khi nàng có dịp thể hiện trước mặt chàng, không thể hiện cho đã thì thật là uổng công bị Nhiếp Sơ Dẫn lừa một phen.

Nàng nghênh gió, dũng mãnh nhảy khỏi kết giới của Đông Hoa, bọn tà yêu vừa rồi bị Phật quang chiếu rọi nên có hơi chậm chạp, chưa kịp trở tay, trên đầu đã xuất hiện chuỗi cầu lửa và tia sét, cầu lửa lăn, sét đánh đều rất chuẩn, bách phát bách trúng. Sau một phen kịch chiến, mấy đại ác yêu vốn quen hoành hành ngang ngược, làm điều độc ác lại bị nàng nhanh chóng dễ dàng diệt gọn.

Đương nhiên nàng cũng bị thương, đều là tai nạn, một là khi phun lửa, do pháp thuật không thành thạo, làm sém một mảng lông bụng, nổi lên mấy mụn nước. Hai là khi đánh sét cũng không thật thành thạo, tia sét đánh cả vào cái chân trước quên không rút lại, chân trước bị cháy da, nát thịt...

Thần kinh nàng hơi thô, lúc đó không thấy đau mấy, diệt xong yêu quái lòng vừa nhẹ nhõm, đột nhiên thấy đau xót tận xương, con đau chạy dọc sống lưng lan vào phủ tạng, người co giật roi thẳng từ đám mây xuống, giữa đường đau quá ngất đi, cũng không biết lúc rơi xuống lại rơi trúng vào lòng Đông Hoa đang ngẩng đầu nhìn nàng.

Nhiều năm đã qua, nhưng Phụng Cửu vẫn nhớ lúc đó thực ra nàng chưa tỉnh ngay.

Nàng nằm mơ.

Chủ đề của giấc mơ này rất đạo nghĩa, giống như chuyện Phật Tổ xả thân cứu con hổ đói.

Trong giấc mơ, ánh mắt trời thiêu đốt, khói bụi mù trời, Bích Hải Thương Linh đã cạn khô biến thành chín chín tám tám một nương dâu.

Giữa nương dâu lộ ra một chiếc giường đá, Đông Hoa nằm trên đó, cơ hồ mấy ngày rồi không được ăn cơm, đói khát đến nỗi chỉ còn thở thoi thóp.

Nàng nhìn chàng, lòng ngàn vạn xót xa, không biết tại sao lại nói được, chìa tay cho chàng: “Hay là chàng gặm tạm móng của em cho đỡ đói, đã nướng rồi vẫn còn cháy mỡ đây này, chàng xem”. Đông Hoa đón lấy cái móng của nàng, ngấm ngấm một hồi, quả nhiên nghe lời cắn một miếng. Nàng thấy hơi đau, nhưng lại thấy lâng lâng ngọt ngào, hỏi Đông Hoa: “Em cố ý nướng sao cho trong mềm, ngoài xém, có phải thịt rất thơm rất ngọt không?”.

Nàng mở mắt, người lọt vào tầm mắt quả nhiên là Đông Hoa, nhưng người nắm cái chân đầy thương tích của nàng lại là một mỹ nhân xiêm áo trắng muốt nàng chưa từng gặp. Chân nàng được bôi một thứ thuốc cao đen đen, mỹ nhân đang xé viền váy của mình, dùng dải lụa mỏng chỉ rộng bằng đầu ngón tay, mười ngón thon dài thoăn thoắt như múa băng cái chân của nàng bị thương trong cuộc chiến uy phong vừa rồi.

Phụng Cửu về sau mới biết mỹ nhân quốc sắc thiên hương này chính là nàng Cơ Hoành nổi tiếng, bởi nghe nói mình chính là hồng nhan gây họa khiến Yến Tri Ngô chạy đến núi Phù Vũ tìm Đông Hoa quyết đấu, nên vội vàng lẫn lộn đến núi Phù Vũ khuyên can hai người, ngăn chặn một cuộc huyết chiến, nhưng trên đường lại rẽ nhầm lối nên đến muộn, không biết tại sao lại rơi vào Thập Ác Liên Hoa Cảnh, gặp Đông Hoa đang mắc kẹt ở đây.

Nhiều năm sau, khi chuyện cũ đã qua, Phụng Cửu có thể bình tâm, khách quan suy ngẫm, mới cảm thấy Cơ Hoành quả thật có duyên với Đông Hoa hơn nàng. Trước đây nàng không nghĩ sâu về chuyện này, lúc đó nàng nằm trong lòng Cơ Hoành, đầy mắt in bóng Đông Hoa ngồi cách đó hai, ba bước, lòng đã rộn ràng xúc động, làm gì còn tâm trí suy nghĩ việc của người khác.

Thực ra lúc đó là hai nghìn năm sau ngày Đông Hoa cứu nàng ở núi Cẩm Nghiêu.

Hơn hai nghìn năm nay, lần họ ở gần nhau nhất là một lần Đông Hoa câu cá ở bờ ao tiền viện, nàng quét dọn ở bờ ao bên kia; một lần Đông Hoa chơi cờ bên ao sen ở hậu viện, nàng quét dọn ở bờ ao đối diện, còn một lần Đông Hoa nhân tản tưới trà trong vườn bằng chiếc bình tưới bằng gốm, nàng quét dọn ở bên kia khu vườn... mặc dù, bao nhiêu năm nàng chưa từng nhìn gần Đông Hoa, nhưng hình bóng chàng in dấu vào tâm khảm đã lâu, nàng còn nhớ kỹ hơn cả “Văng Thê Kinh”, cuốn sách vỡ lòng một ngày đọc ba lần mà tiên sinh dạy hồi nhỏ.

Chàng không thay đổi chút nào, từ xưa đến giờ vẫn tuân mỹ uy nghi, nhưng mất một chút tiên lực trông gương mặt có phần ẻo lả như vừa ngủ dậy. Chàng lơ đãng ngồi một bên, tay chống đầu nhìn những ngón tay ngọc của Cơ Hoành thoăn thoắt qua lại giữa đám lông hồ ly đỏ như lửa của nàng, thần sắc trầm mặc thoáng có phần chăm chú.

Tay Cơ Hoành quả thực khéo léo thuần thục, nhưng trong Ma tộc phạm là mỹ nhân đều thích để móng tay dài, da thịt Phụng Cửu non, không chịu được những móng tay dài của Cơ Hoành vô ý đâm vào, nàng nhăn nhó suốt xoa khu đầu. Đông Hoa mặc dù đánh nhau nhiều, kinh qua không ít chiến sự, khi tiên lực vẫn còn yếu, thỉnh thoảng cũng bị thương nhưng chưa từng động tay vào những việc tỉ mỉ như băng bó vết thương như vậy, thấy nàng kêu đau chàng bèn lựa mấy dải băng lụa, thấm vô căn thùý[3] đặt lên tay uớ m thử, ngăn gọn nói với Cơ Hoành: “Đề ta!”. Phụng Cửu không biết chàng không hề có kinh nghiệm băng bó, rom róm nước mắt nhích về phía chàng, còn tui thân sụt sịt mấy cái.

[3] Nước từ trên trời rơi xuống như mưa, tuyết, sương...

Liên Hoa Cảnh đương lúc vào đêm, những làn sương âm lập là bay lên, băng láng bay trong kết giới, giữa màn sương khói kết giới dường như đang nhẹ bay.

Dải lụa trắng thấm hơi sương quán vào móng và chỗ bụng bị thương của nàng. Thần thái Đông Hoa trông vẫn một vẻ lạnh nhạt thờ ơ, ngón tay chuyển động lại dịu dàng, êm nhẹ hơn Cơ Hoành rất nhiều. Nàng không thấy đau mấy đã băng xong. Lúc băng bó cho nàng, trông chàng rất chăm chú tỉ mỉ, trước đây từ xa nàng từng nhìn thấy chàng quét men bóng lên những đồ gốm đã nung, cũng một vẻ vừa chăm chú vừa lạnh lùng như vậy, cảm thấy hình ảnh đó đẹp vô cùng.

Đông Hoa buộc xong nút cuối cùng, Cơ Hoành ghé lại nói: “Đề Quân, ngài... băng như vậy, nó làm sao đi được?”.



Phượng Cửu giờ cái móng bị băng như quả ngô nhỏ lên, mắt chớp chớp, lớp băng thấm vô căn thủy, chưa qua mười ngày nửa tháng là không khô được, nàng cảm thấy chân mình ướt ướt rườn rướt lạnh ngắt, không đau như lúc trước. Nhưng chỉ có ba chân nếu đứng lâu đương nhiên không vững, vừa cúi người sắp ngã đã may mắn được Đông Hoa nhẹ nhàng nhấc vào lòng, nắm lấy cái chân vừa băng của nàng, chia trước mặt: “Thôi ra một quả cầu lửa xem nào”.

Phượng Cửu không hiểu lắm dụng ý của chàng, nhưng vẫn phun một quả, quả cầu lửa gặp lớp băng ở chân nàng, “xèo” một tiếng, tắt phụt. Đông Hoa gạt mấy đóm lửa chưa tắt hết trên lớp băng, nói: “Băng dày một chút mới không dễ cháy vào trong”.

Cơ Hoành ngăn ra, lại nhìn Phượng Cửu, chợt hiểu hàm ý của chàng, cười nói: “Theo thiên ý của nô tỳ, tiểu hồ ly bị thương trong trận đánh vừa rồi là do tình thế ép buộc, bình thường nó không đến nỗi tự phun cầu lửa làm mình bị thương, e là Đế Quân đã lo xa”. Nói đoạn, thấy Phượng Cửu cũng hiểu ra, vừa xấu hổ vừa giận dữ tròn mắt, nàng lại thương xót bỏ sung một câu, “Ngài xem bộ dạng nó thông minh thế, không giống một kẻ dẫn đến mức đó”.

Phượng Cửu nghe Cơ Hoành khen mình trông thông minh, lập tức có thêm thiện cảm với nàng ta.

Tay Đông Hoa đặt lên túm lông trên đầu nàng, nhẹ nhàng vuốt ve, nghe vậy liếc nàng một cái: “Chưa chắc”.

Phượng Cửu cảm thấy Đông Hoa hiểu lắm nàng quá lớn, xưa nay nàng vẫn biết Đông Hoa thích những con vật có vẻ thông minh, mấy con vật cười của chàng trước đây, con sau luôn thông minh hơn con trước, đó chính là bằng chứng. Suy trước nghĩ sau một hồi, nàng cảm thấy kể sách bây giờ là phải thổi ra một quả cầu lửa, có thể sát thương ngoại vật nhưng hoàn toàn vô hại với bản thân mới có thể xóa bỏ hiểu lầm của Đông Hoa đối với mình. Thế là nàng đứng dậy, dốc hết sức mở miệng, cầu lửa đúng là đã hình thành trong bụng, nhưng do lấy hơi quá mạnh, cổ họng bị gió lọt, ngứa quá, ho một trận, lửa sắc trong cổ họng bị ho bật ra, gặp gió liền lập tức bùng cháy rơi đúng vào cái móng không bị thương của nàng, lông liền bén lửa.

Đông Hoa thấy thế vội giơ tay nắm lấy chân nàng. Tiên quang giữa các ngón tay mang theo hàn khí lập tức làm quả cầu lửa đóng băng. Đông Hoa bế nàng lên, như nói với Cơ Hoành, lại như tự nói với mình: “Quả nhiên ngốc thật”. Phượng Cửu ngược mắt nhìn cái chân phải lông bị sém một mảng nhỏ, lại nhìn Đông Hoa lúc này cũng đang chăm chú nhìn nàng, nàng hổ thẹn lặng lẽ quay đi vừa buồn bã vừa đau khổ, vừa mất mặt lộn một vòng trong lòng.

Trong ký ức như tờ giấy Tuyên đã ó vàng của Phượng Cửu, trong Thập Ác Liên Hoa Cảnh, nàng đã chung sống với Đông Hoa và cả Cơ Hoành trong bảy ngày, vì muốn phá hủy thế giới này để ba người thoát ra, Đông Hoa phải dùng thời gian đó tĩnh dưỡng để khôi phục tiên lực ngày trước. Có một câu nói là nơi trái tim ta yên bình chính là quê hương ta. Phượng Cửu ở bên Đông Hoa vô cùng thanh thản yên tâm, Thập Ác Liên Hoa Cảnh dù hoang vu cũng trở nên vô cùng đáng yêu, chỉ tiếc một chân trước bị thương không đi nhanh được, mới cố gắng kiềm chế hừng khởi trong lòng, không lăn tròn một vòng ăn mừng.

Đông Hoa ngày ngày ngồi thiền, Cơ Hoành thì chạy khắp nơi tìm đồ ăn, tìm một lượt mới phát hiện nơi này chỉ có khoai lang. Thực ra với tu vi của công chúa, một năm vài tháng không ăn cũng chẳng sao, Đông Hoa càng khởi nói, nhưng Phượng Cửu vừa trải qua trận đấu lớn, tiên lực hao tổn không ít, ngày đầu tiên không ăn đã đói hóp bụng, đứng còn không vững. Cơ Hoành mới vất vả đi tìm thức ăn cho riêng nàng. Phượng Cửu cảm thấy Cơ Hoành đối với mình như vậy đúng là người tốt. Ba, bốn ngày đầu, nàng còn có thể tự thổi ra cầu lửa nướng khoai, nhưng đâu có biết Nhiếp Sơ Dân đã tính toán kỹ, pháp lực độ cho nàng nhiều lắm chỉ chống đỡ được ba ngày, sau ba ngày là tự tiêu tán, đến khối cũng chẳng còn. Cơ Hoành lại luyện thủy hệ thuật pháp, cũng không thể biến ra lửa để nướng khoai cho nàng. Phượng Cửu rầu rĩ, nàng hơi kén ăn, khoai lang chưa nướng, nàng không thể ăn được.

Lúc này, Đông Hoa ngồi thiền bên cạnh đang tu hồi tiên lực tầng thứ nhất, quanh người bùng lên một ngọn lửa lớn màu trắng, tựa như phượng hoàng Niết Bàn[4], quang cảnh thực kỳ vĩ đẹp đẽ. Do Bích Hải Thương Linh nơi chàng hóa sinh mặc dù là phúc địa tiên hương, nhưng lại thu nạp khí cực âm của bát hoang, xưa nay cần Thiên hỏa để điều hòa. Mỗi lần tu hồi một tầng tiên lực phải qua Thiên hỏa tôi luyện mới có thể sử dụng cho mình, đó chính là một pháp môn mà chàng tu luyện. Cơ Hoành nhìn cảnh đó rất đổi kinh ngạc, Phượng Cửu còn chưa từng trải bằng Cơ Hoành càng kinh ngạc, kinh ngạc một hồi, mắt sáng lên, cổ nén đau chống chân trái xuống đất, dùng móng vuốt chân phải quắp một củ khoai lang cố sức ném vào Thiên hỏa, thấy ném thành công rất phấn khởi, vui sướng ném liền một mạch bảy, tám củ nữa. Sau khi ném hết, hai mắt sáng long lanh, lặng lẽ ngồi một bên chờ đợi, quả nhiên lát sau Thiên hỏa tắt dần, bên cạnh Đông Hoa đang ngồi kiết già[5], lẫn lóc mấy củ khoai lang đã chín, tỏa mùi thơm phức, trong lòng chàng còn có hai củ nữa.

[4] Theo sử thi Ấn Độ, khi sắp chết phượng hoàng sẽ lao mình vào lửa, hóa thành tro bụi rồi sống lại, trở thành phượng hoàng lửa rực rỡ, người ta gọi là phượng hoàng Niết Bàn.

[5] Kiết già là tư thế tiêu biểu trong yoga và trong thiền, để cô chân trái lên đùi phải, sau đó để cổ chân phải lên đùi trái, hơi gập cằm, còn gọi là tư thế hoa sen.

Cơ Hoành trở mắt cúi đầu nhìn Phượng Cửu, Phượng Cửu không cảm thấy ánh mắt đó, vui sướng tập tễnh cái chân bị thương chạy đến bên đám khoai lang chín, đầu tiên thận trọng khều hai củ khoai trong lòng Đông Hoa ra, sau đó dón những củ lẫn lóc ở bên cạnh thành một đống nhỏ.

Còn chưa gom hết, đã bị Đông Hoa tóm gáy nhấc lên, Cơ Hoành hoảng sợ nhắm mắt lại. Trong lòng Phượng Cửu vẫn ôm một củ khoai lang, hơi nóng bụng, nhưng bị Đông Hoa nhấc lên cao như vậy, nếu buông ra khoai rơi xuống chắc chắn sẽ dập nát, thế thì tiếc quá.

Đông Hoa liếc nhìn Phượng Cửu, lấy đi củ khoai này giờ nàng vẫn khư khư ôm trong lòng: “Một lần người ăn nhiều vậy sao?”.

Phượng Cửu tròn mắt gật gật đầu, nàng đang thời dưỡng thương, cần ăn rất nhiều. Nhưng thấy Đông Hoa hơi nhướn mày. Không hiểu chàng định làm gì, ngay sau đó chàng bỏ nàng xuống, thản nhiên bửa củ khoai lang làm hai phần, một to một nhỏ, chỉ đưa phần nhỏ cho nàng: “Hôm nay chỉ được ăn bằng này thôi”.

Nàng thế tin nổi, dùng móng vẽ hình tròn trên đất, một mẫu bé tí thế này sao no được, lại thấy Đông Hoa ung dung nói: “Hoặc là đứng phạt nửa canh giờ

cạnh tảng đá kia, ta sẽ đưa nửa còn lại cho”.

Phượng Cửu tủi thân, ôm nửa củ khoai được chia đi đến cạnh tảng đá chịu phạt, đứng một khắc, Cơ Hoành lên đến thăm, ngồi xổm trước mặt nàng: “Có biết vừa rồi mi ném mấy củ khoai lang vào lửa, có hai củ ném trúng trán Đế Quân, ta sợ thay cho mi đấy”. Phượng Cửu ngoảnh lưng lại, mặc kệ nàng ta, cảm thấy vừa rồi nàng ta không nói giúp mình một câu, như vậy chẳng nghĩa khí chút nào. Cơ Hoành xoay mặt nàng lại, cười nói tiếp: “Đế Quân chỉ đùa mi thôi, mi đoán xem vừa rồi ta nhìn thấy gì? Thực ra dùng Thiên hỏa nướng khoai không tốt, nướng khoai lang phải dùng lửa nhỏ nướng từ từ mới ngon, nếu không ngoài cháy trong sống, ăn vào sẽ bị đi ngoài. Đế quân đang ở bên đó nướng cho mi mấy củ còn lại, đợi mi chịu phạt xong là được ăn rồi”.

Buổi chiều hôm đó, Phượng Cửu ăn một bữa khoai lang nướng ngon nhất hơn ba vạn năm nay.

Với kinh nghiệm của nàng, nếu ký ức ở trong đầu rất dễ rối loạn, đặc biệt là đối với những thần tiên sống quá lâu như họ. Nhưng nếu ký ức ở đầu lưỡi, có thể trở thành một dạng bản năng, ví như món ăn gia đình mẹ nàng làm cho nàng hồi còn thơ bé, bao nhiêu năm sau vẫn có thể nhớ mùi vị của nó, cũng như bữa khoai lang Đông Hoa nướng cho nàng ăn chiều hôm đó.

Thực ra lúc đó Phượng Cửu ngắm khuôn mặt đẹp như tranh của Cơ Hoành, nghe nàng ta nói chuyện với Đông Hoa, có lúc cũng hơi ngượng ngùng, nhưng mỗi khi Liên Hoa Cảnh vào đêm, nàng lại thấy may mắn bởi nàng chỉ là một tiểu hồ ly. Ví dụ như lúc này, Cơ Hoành phải ngủ bên kia hòn đá tảng để tránh dị nghị, nhưng nàng thì có thể ngủ bên Đông Hoa, hơn nữa Đông Hoa quả nhiên rất thích những con vật lông mềm bóng mượt, ban đêm hàn khí bốc lên, nàng thấy lạnh, thường được chàng ôm vào lòng ủ ấm.

Mấy đêm đầu, nàng ngoan ngoãn dựa bên cạnh chàng, còn có chút ngại ngùng, không dám khinh suất mạnh động. Mấy ngày sau, nàng đã không biết ngại là gì, thỉnh thoảng còn lấy vuốt dụi vào tay Đông Hoa, lúc ngủ còn giả bộ vô tình nép vào ngực chàng, nếu chàng lùi một thốn, nàng liền nhích hai thốn, nếu Đông Hoa định đến chỗ khác ngủ, nàng liền vô si giả bộ sụt sịt khóc trong mơ. Đây là chiêu hồi nhỏ lúc chưa cai sữa, nàng đã sử dụng với mẫu thân, bây giờ lại mặt dày đem vận dụng với Đông Hoa, ai ngờ lại rất hiệu quả.

Đêm cuối cùng trong Thập Ác Liên Hoa Cảnh, trời mưa tí tấc, Đông Hoa dùng tiên thuật hóa ra một cái lồng chụp trong suốt. Phượng Cửu dán người vào lồng chụp nhìn màn mưa đêm, cảm thấy rất hiếu kỳ, hạt mưa từ xa xấp xỉ tận đỉnh trời vô tận rơi xuống, lại có màu xanh biêng biếc như ngọc phi thủy, bầu trời mờ mịt lại có những ánh sao nhấp nháy, càng nổi bật những tia nước long lanh, giống như thuở hồng hoang, từ trong cảnh hỗn loạn có một ngọn đèn trời bay lên chiếu sáng mặt đất. Nàng lòng dạt dào cảm xúc ngắm nghía một lát, nghĩ tới ngày mai ra khỏi chỗ này, ngộ nhớ Đông Hoa không chịu đưa nàng lên Thiên giới, có khi cuối cùng rồi cũng phải chia lìa. Cho dù nàng có định bí mật lọt vào cung Thái Thần lần nữa thì cũng phải ba năm sau. Nàng buồn bã lắc đầu một lúc, nghe tiếng mưa tí tách càng thấy cô đơn, ừ ừ định quay về đi ngủ, vừa ngẩng đầu thấy Đông Hoa đã ngủ say, mái tóc dài trắng tựa tuyết trên đỉnh núi, lại tựa ánh trăng ngàn, ngày thường trên mặt chàng thỉnh thoảng trong vẻ ung dung có nét dịu dàng, khi nhắm mắt say ngủ, khuôn mặt như được tạc từ băng.

Mất Phượng Cửu sáng lên, chút buồn bã vừa rồi lập tức đã quên ở chín tầng mây, rón ra rón rén bò đến trước mặt Đông Hoa, vừa lặng lẽ vừa hơi căng thẳng nhìn chàng một lát, thấy Đông Hoa quả là đã ngủ, vậy là nhắm mắt ghé sát lại định hôn chàng. Nàng đã muốn hôn Đông Hoa một cái nhân lúc chàng ngủ từ lâu, có điều mấy đêm vừa rồi, trước lúc đi ngủ Đông Hoa luôn nhắm mắt ngồi thiền một lúc, nàng không chờ được đã ngủ mất. Đêm nay có lẽ ông trời đoái thương nàng thành tâm thành ý, cho nàng cơ hội này, ông trời thiên vị nàng như vậy, Phượng Cửu rất vui sướng.

Nhưng lúc này nàng là một con hồ ly, muốn môi áp môi hôn Đông Hoa thực ra hơi khó. Nàng bối rối lè lưỡi ướm thử một hồi lâu, liếm nhanh một cái vào khoe miệng Đông Hoa, liếm xong vội vàng gục xuống giả bộ ngủ, mắt lại liếc qua kẽ móng nhìn ra. Không thấy Đông Hoa thức giấc. Nàng đợi một lát rồi nhích lại gần chút nữa, liếm vào cằm và má chàng, thấy chàng vẫn không có phản ứng gì, nàng miễn nguyện hài lòng, gan cũng to hơn, dứt khoát chống hai chân trước lên vai chàng lại liếm mấy cái vào mắt, mũi chàng. Nhưng vẫn có chút xấu hổ, không dám liếm môi chàng.

Nàng cảm thấy môi chàng rất đẹp, màu sắc hơi nhạt, nhìn có vẻ lạnh lạnh, không biết nếu liếm lên đó, không, nàng thiêng liêng hóa cử chỉ này là lên một tâm cao mới là hôn, không biết khi hôn, môi chàng có lạnh như bề ngoài không. Dẫn đo giây lát: “Đây là nụ hôn đầu của mình”. Nàng thiêng liêng và trang nghiêm thâm nghĩ, thần sắc cũng trang trọng hẳn, dùng đầu lưỡi thăm dò chạm lên môi chàng. Trong khoảnh khắc nghìn cân treo sợi tóc, Đế Quân đang ngủ say lại tỉnh giấc. Phượng Cửu tròn mắt, nàng đã tính đến tình huống đó, trong bụng đã có đối sách vì thế nàng không hề tỏ ra hoảng hốt, chỉ có phân ai oán nghĩ đây nhất định là nụ hôn đầu ngắn nhất tứ hải bát hoang.

Dưới ánh sao rực rỡ, cơn mưa màu rơi trên lồng chụp trong suốt làm bắn lên những bông hoa nước long lanh, ngân lên nhạc điệu tính tang giống như ai đó đang chơi ngọc cầm (đàn bảy dây). Đông Hoa bị liếm, mặt đầy nước miếng, nhưng vẫn không có biểu hiện gì, chỉ mở mắt nhìn nàng.

Phượng Cửu khựng lại, đoan trang thu lưỡi về, gờ vuốt ân cần lau khô nước miếng trên mặt chàng, bộ dạng thần nhiên như không có chuyện gì. Cảm thấy lúc này nàng là con tiểu hồ ly, Đông Hoa không đến nỗi nghĩ nhiều, giả bộ là con thú cưng thân mật với chủ chắc có thể qua được vụ này, đó chính là đối sách nàng chuẩn bị từ trước. Nàng ngây thơ nhìn Đông Hoa một lát, dự đoán quả không sai, mọi việc đều ổn, dù hôn Đông Hoa không được lâu, nhưng như thế cũng là rất hồi, nàng miễn nguyện, ngáp một cái, uest oài nằm xuống, trước khi vào giấc ngủ còn vô thức dụi dụi vào người Đông Hoa. Bên ngoài lồng chụp, tiếng mưa nhỏ dần, nàng mơ màng đi vào giấc ngủ, lúc trở mình sang trái, lúc sang phải, trong mắt Đông Hoa, thân hình nàng lúc duỗi hình chữ “nhất”, lúc co hình chữ “nhân”.

Sáng sớm hôm sau, khi Phượng Cửu tỉnh dậy trời đã sáng, nước mưa màu xanh ngọc tích thành mấy vũng bên ngoài lồng, mấy tia nắng sớm chiếu lên, lấp lánh như đá quý, đẹp vô cùng. Đông Hoa ở một góc xa xa đang ngồi thiền dưỡng thần bên tảng đá lớn chàng vẫn ngồi, Cơ Hoành không biết tìm đâu được bó củi đốt, cầm miếng gỗ vuông và hòn đá nhọn, đang nghĩ cách lấy lửa nướng khoai cho Phượng Cửu. Phượng Cửu thông thả đi đến bên Cơ Hoành, hiếu kỳ xem nàng ta chuẩn bị dùng đá đánh lửa trên gỗ thế nào, bụng không hiểu sao hơi trướng, nấc một cái. Cơ Hoành vẫn chưa đánh ra lửa, nàng đã liên tục nấc đến bảy, tám cái. Cơ Hoành giơ một tay xoa cái bụng căng cứng óc ách của nàng. Đông Hoa có lẽ đã dưỡng thần xong, nhìn Cơ Hoành vốn chỉ luyện thủy thuật cầm hòn đá và mẫu gỗ không biết làm thế nào lấy lửa, bèn chậm bước đến.

Lúc này Cơ Hoành đang lật ngửa Phượng Cửu ra, định quan sát kỹ triệu chứng của nàng, thấy Đông Hoa đi đến, lo lắng gọi: “Đế Quân, ngài lại đây xem thế nào, tiểu hồ ly hình như bị bệnh”. Phượng Cửu bị lật đi ngửa người trên mặt đất, cơ hồ vẫn chưa tỉnh ngủ, lim dim hai mắt mơ màng nhìn đôi ủng mây

của Đông Hoa trước mắt, chàng cũng ngồi xuống sờ cái bụng căng tròn của nàng. Phụng Cửu hơi đỏ mặt, chuyện sờ bụng này giữa nam và nữ còn ghê gớm hơn nhiều so với liếm mặt, nhất định phải vô cùng thân mật mới có thể làm như vậy, tứ chi nàng căng thẳng run run.

Cơ Hoành nín thở, cúi xuống hỏi: “Tiểu hồ ly bị làm sao? Liệu có phải Liên Hoa Cảnh có tà khí, nó lại vừa bị thương, hay là có tà khí xâm nhập cơ thể...”.

Đông Hoa đang nắm chân Phụng Cửu bắt mạch, nói: “Không sao”. Mặc dù nửa trái tim Phụng Cửu để ở chỗ bàn tay chàng đang nắm chân mình, nửa kia vẫn quan tâm bệnh tình của bản thân, nghe nói vậy lập tức vững dạ, nhưng ngay lúc đó lại nghe thấy giọng thanh thanh lạnh lạnh chậm rãi bổ sung: “Là hỷ mạch”. Nói đoạn chàng nhìn thẳng vào đôi mắt hồ ly đang cố mở to của nàng, tuyên bố: “Có thai rồi”.

Mẫu gỗ trong tay Cơ Hoành rơi xuống, trúng chân sau của Phụng Cửu. Nàng tức thì hết ngái ngủ, vô cùng chấn động, mãi lúc sau mới nhận ra chân bị mẫu gỗ rơi vào bèn rên một tiếng, khóe mắt đau đốn lặn ra hai giọt lệ to tướng.

Mặt Đông Hoa vẫn thản nhiên như không, vừa giơ tay xoa xoa cái chân mới bị đau của Phụng Cửu vừa ung dung nhìn nàng, lại bồi thêm một câu: “Tộc trưởng tộc Linh Hồ không nói với ngươi, giới luật của Hồ tộc các ngươi vô cùng nghiêm khắc, nguyên nhân không thể tùy tiện gần gũi người khác là bởi vì một khi gần gũi, rất dễ...”.

Lời chưa dứt đã bị Cơ Hoành đứng ở một bên lấp bắp cắt ngang: “Ờ... ờ chưa... chưa từng nghe có... có chuyện đó”.

Đông Hoa nheo mắt: “Ngươi cũng thuộc tộc Linh Hồ?”

Cơ Hoành lắc đầu.

Đông Hoa thùng thảng nói: “Không phải là người trong tộc, những chuyện như vậy đương nhiên sẽ không nói với ngươi, tất nhiên ngươi không nghe nói rồi”.

Phụng Cửu lúc này đã hoàn toàn tỉnh sờ. Nàng hoàn toàn không thuộc tộc Linh Hồ, nhưng lúc này đứng là khoác da linh hồ. Có lẽ mang trên mình bộ da linh hồ cũng thừa kế một số đặc tính của dòng tộc bọn chúng. Mặc dù luôn muốn có chút tiến triển với Đông Hoa, nhưng không ngờ lại vô tình tiến triển đến mức này, nhất thời nàng vẫn chưa thể nào chấp nhận được.

Có điều đã là cốt nhục của mình, vẫn nên sinh ra chứ? Nhưng đứa trẻ rốt cuộc sinh ra thế nào? Nghe nói khi mang thai có rất nhiều điều phải chú ý giữ gìn, chuyện này nên thỉnh giáo ai? Còn nữa, nếu đứa trẻ sinh ra thì nên theo họ ai, Đông Hoa không có họ, luận về lai lịch gốc gác gia tộc vẫn nên theo họ Bạch của mình thì hơn, nhưng mà đặt một cái tên chữ chính thức là một việc lớn không đến lượt mình lo, nhưng có thể đặt trước cho nó một cái tên thân mật, gọi là Bạch Cồn Cồn (trắng tròn tròn) được không nhỉ?

Trong một thoáng, đầu óc nàng xẹt qua bao ý nghĩ, loạng choạng bò dậy, loạng choạng đi mấy bước, muốn tìm một nơi yên tĩnh để suy nghĩ chuyện tương lai, cái bóng tập tễnh có chút cô đơn và buồn bã, không hề nhìn thấy nụ cười ranh mãnh vừa lóe đã tan trong đôi mắt lạnh nhạt của Đông Hoa.

Hồi đó nàng rất ngây thơ, không biết rằng mặt tình khô đùa giỡn người khác luôn là sở thích và hứng thú đặc biệt của Đông Hoa. Tính cách quá lạnh lùng như Dạ Hoa và Mộc Uyển, nếu bị người khác mạo phạm, họ đa phần không chấp. Hay kiểu công tử đào hoa như Liên Tổng thực ra rất thích bị người khác mạo phạm, như vậy chàng ta sẽ được trả đũa gấp bội. Còn Đông Hoa tính cách hơi đặc biệt, nhưng vạn vạn năm nay, không có ai mạo phạm chàng mà có thể an toàn rút lui.

Nói ra cũng thật xấu hổ, nàng bị Đông Hoa lừa chần một tháng mới biết không phải vì mình hôn chàng một cái là tự dưng có hỷ mạch. Chuyện này là sau khi Đông Hoa đưa nàng trở về Cửu Trùng Thiên, vô tình hỏi Ti Mệnh, nàng dùng móng vừa vẽ vừa ra hiệu thỉnh giáo ông ta khi có thai cần chú ý những gì, sai khi hiểu rõ ngọn nguồn, ông ta mới cho nàng biết chân tướng sự thật. Phụng Cửu còn nhớ lúc đó Ti Mệnh cười nhạt, chỉ tay lên trời thề: “Điện hạ bị Đông Hoa lừa rồi, nếu điện hạ chỉ hôn ông ta một cái là lập tức trong bụng có tiểu Đông Hoa, thì tiểu tiên có thể chẳng cần ai hôn trong bụng cũng có thể tự mọc ra một tiểu Ti Mệnh”. Nàng cảm thấy Ti Mệnh đã dám lấy mình ra thề thì chắc là thật. Có điều, sau khi hiểu ra chân tướng sự việc, nàng lại kém cỏi cảm thấy hơi tiêntiếc, hơi buồn buồn.

Còn những chuyện giữa Đông Hoa và Cơ Hoành, người sau này nảy sinh duyên phận với chàng mà Yến Tri Ngộ kể, nàng lại chưa từng nghe nói. Trong ký ức của nàng, khi Đông Hoa bằng một nhát kiếm chém Thập Ác Liên Hoa Cảnh tan thành ngàn vạn mảnh khiến Tỏa Hồn Ngọc cũng bị đập nát vụn, chàng cùng Cơ Hoành chẳng qua khách khí ngồi với nhau một lát trên đỉnh Phù Vĩ, sau đó chia tay ai đi đường nấy.

Lúc đó Phụng Cửu rất lo Đông Hoa có thể cho nàng là con hồ ly lai lịch bất minh, chàng xưa nay thích yên tĩnh, không muốn đưa nàng về cung Thái Thần, Cơ Hoành thích nàng như vậy, có lẽ chàng sẽ đem nàng tặng cho nàng ta.

Cái thân hình mũm mĩm lông xù mượt như tơ của nàng sinh ra là đã được các thiếu nữ yêu thích. Nàng lại hiểu tiếng người, càng khiến người ta yêu. Khi chia tay, Cơ Hoành quả nhiên đứng như nàng đoán, ngờ ý muốn mang nàng về nuôi. Đông Hoa đang thay băng chân trước cho nàng, nghe vậy không tán thành. Phụng Cửu hồi hộp lo lắng nghe chàng trả lời như vậy, mặc dù bề ngoài cô tỏ ra không mấy bận tâm đối với câu trả lời của nàng, nhưng lòng vui chết đi được. Khi ngẩng đầu, nhìn thấy đôi mắt đẹp đầy mong đợi trên gương mặt đẹp như tranh vẽ của Cơ Hoành đã ngấn nước, lại có chút áy náy, cảm thấy không nhẫn tâm vậy là đôi mắt cũng ngấn ngấn nước, lại làm ra vẻ quyến luyến nhìn Cơ Hoành, muốn an ủi nàng ta ít nhiều.

Cơ Hoành quả nhiên là người tình tế, biểu hiện vi diệu đó của Phụng Cửu lập tức được phát giác, nàng lau khóe mắt chẳng có tí nước mắt nào, cố tranh nàng với Đông Hoa: “Tiểu hồ ly cũng muốn theo nó, ngài nhìn xem, nó biết phải xa nó, mắt nó rung rung đáng thương biết mấy, đây là ý nguyện của tiểu hồ ly...”.

Phụng Cửu nghe thấy câu đó có chút không ổn, vừa cảnh giác thu lại ánh nước trong mắt thì đã bị Đông Hoa nhắc lên. Nàng chớp chớp mắt, thấy cặp

lông mày chàng hơi nhíu lại, ngay sau đó nàng bị Đông Hoa nhét thẳng vào ống tay áo rộng của chàng: “Nó chưa trưởng thành, có hiểu gì đâu, tà khí của Ma tộc rất nặng, không hợp với nó”. Giọng chàng hơi lạnh nhạt, xa cách.

Nàng vùng vẫy thò đầu ra khỏi ống tay áo, đúng lúc từ xa có hai đám mây trắng lơ lửng bay đến, không hề có Cơ Hoành nói gì thêm, Đông Hoa đã đem nàng vút lên đám mây, nhẹ tênh cười gió bay đi. Phụng Cửu cảm thấy Đông Hoa nói oan cho nàng, dòng tộc hồ ly chín đuôi của nàng do đa phần hiển hiện trên thế gian dưới hình hài con người, khi trở về hình hài hồ ly quả thực có hơi chậm chạp, nhưng nàng đã hơn ba vạn tuổi, đã hoàn toàn trưởng thành rồi.

Nàng nắm ống tay áo Đông Hoa, mắt đưa tiễn Cơ Hoành, nghe thấy tiếng Cơ Hoành khóc gọi phía sau: “Đế Quân, ngài là bậc tôn tiên đức cao vọng trọng của tứ hải bát hoang lại đi tranh giành một tiểu hồ ly với nô, không cảm thấy thiếu độ lượng ư? Ngài đưa tiểu hồ ly cho nô nuôi, chỉ một tháng thôi. Không, nửa tháng, không, mười ngày, chỉ mười ngày cũng không được sao...”.

Nàng cảm thấy mình mới tí tuổi đã hồng nhan họa thủy đến mức đó, không hề thua kém phong độ của cô cô Bạch Thiên và thúc thúc Bạch Chân, đúng là nghiệp chướng. Đông Hoa nhất định cũng nghe thấy lời Cơ Hoành nói, nhưng chàng vẫn ung dung cười gió lướt mây, rõ ràng không hề bận tâm.

Phụng Cửu lại có nhiều suy tư, cảm thấy Cơ Hoành có tình với mình như vậy, nàng đã chịu ơn nàng ta, sau này nhất định sẽ báo đáp thật nhiều, nhưng Cơ Hoành không hiểu Đông Hoa, trong lòng chàng xưa nay những thứ tầm thường như phong độ, độ lượng chàng không mấy bận tâm.

Những ký ức tương đối hoàn chỉnh của nàng về Cơ Hoành chỉ dừng ở đây. Còn một số khác chỉ là những mảnh vụn, là chuyện Cơ Hoành vào cung Thái Thần với danh phận vợ sắp cưới của Đông Hoa.

Hồi đó, khi được tin Đông Hoa sẽ thành thân, cuộc sống của Phụng Cửu chìm trong tăm tối, suốt ngày sầu muộn, trí nhớ lờ mờ, chỉ cảm thấy bốn trăm năm từ khi nàng vào cung Thái Thần đến nay, cung điện vốn cô tịch đó lần đầu tiên náo nhiệt như thế, hỷ khí tung bừng như thế. Đông Hoa mặc dù vẫn đưa nàng đi đánh cờ, đọc sách như trước, nhưng lòng nàng nặng trĩu, không còn cảm thấy mãn nguyện, vui vẻ bên chàng nữa.

Cơ Hoành luôn tìm cơ hội gần gũi nàng, còn đích thân làm nhiều món ngon lấy lòng nàng, xem chừng từ khi chia tay ở Liên Hoa Cảnh, công chúa chưa từng quên con hồ ly mình đã từng yêu thích, nhưng nhìn thấy bóng Cơ Hoành là nàng cố tình né tránh, đi vòng sang phía khác. Có lần thấy Cơ Hoành đứng trên chiếc cầu ngọc thạch trong hoa viên, tay bẻ chiếc đĩa đựng mấy củ khoai lang nướng tươi cười vẫy nàng, Phụng Cửu liền co cẳng chạy về phía nguyệt môn, lùi sau nguyệt môn, lên quay đầu lại ngó Cơ Hoành một cái, thấy Cơ Hoành đứng sững tay bưng đĩa khoai, nụ cười trong bóng chiều tàn sao mà âm ảm. Lòng không khỏi xót xa, nàng núp rất lâu sau nguyệt môn thấy Cơ Hoành cũng đứng đó rất lâu rồi mới bẻ đĩa khoai lặng lẽ quay đi, ráng trời đỏ rực, nhòe dần trong mắt nàng.

Về sau Phụng Cửu nghĩ trên thế giới này, giữa con người với con người có bao nhiêu duyên phận khác nhau, những duyên phận chằng chéo ngàn tơ vạn sợi đó cấu thành Đại Thiên Thế Giới, cái gọi là tu hành của thần tiên nên là truyền tinh thần của mình ra ngoài bản thân, quan tâm nhiều hơn đến những việc, những người ngoài bản thân, để ý hơn đến duyên phận của người khác, như thế mới là thấu hiểu hồng trần, không hồ tôn danh và thân phận thần tiên mà trời ban cho. Ví dụ Ti Mệnh và Chiết Nhan đều là hai vị tiên đáng để nàng học tập. Trước kia nàng hầu như chỉ quan tâm đến bản thân mình và Đông Hoa, trong mắt chỉ nhìn thấy một khoảng trời nhỏ, bao nhiêu chuyện trong thế giới xung quanh đều nhìn không chân xác, trong mắt người khác không biết ấu trĩ đến thế nào. Đông Hoa đương nhiên có thể có duyên với Cơ Hoành, thậm chí có duyên với Tri Hạc, lúc đó nàng là người thân cận nhất bên cạnh chàng vậy mà lại không hề nhận ra, nghĩ kỹ cảm thấy có phần xấu hổ. Thân là thần tiên nhưng không cao minh hơn người trần bao nhiêu, đâu còn xứng là thần tiên. Ở Thanh Khâu nàng đã tự phản tỉnh bao ngày, trong quá trình suy nghĩ phản tỉnh đó, cũng nhớ lại xem Đông Hoa có phải thực lòng có ý với Cơ Hoành, rốt cuộc lúc nào nảy sinh ý tứ kiểu đó, nhưng quả thực không nhớ ra, dần dần nàng cũng không bận tâm tới chuyện đó nữa.

Không ngờ ngày hôm nay của hơn hai trăm năm sau, ở đây Phạn Âm Cốc lại có thể được Yến Trì Ngộ, người đã tạo ra mối nghiệt duyên của ba người: nàng, Đông Hoa và Cơ Hoành, giải đáp những khúc mắc năm xưa, chữ “duyên” quả nhiên muôn phần huyền diệu.

Đầu tháng sáu, trong cái nắng như thiêu của Phạn Âm Cốc, Tiểu Yến trắng sứ vừa lau mồ hôi trán, thư thái nhìn theo những đám mây trôi bâng lâng phía xa, cùng Phụng Cửu ngồi bên cạnh thao thao bất tuyệt về mối tình mây duy nhất trong mây chực vạn năm qua của Đông Hoa. Trong mắt trắng sứ, đó là mối tình xúi quẩy.

Bạn đang đọc truyện *Tam Sinh Tam Thế Châm Thượng Thư* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

## Chương 6

Đoạn đầu của mối tình này, Phụng Cửu biết, hồi đó vẫn chưa có liên quan gì đến Cơ Hoành.

Ngày hôm đó của ba trăm năm trước, khi tiên quang chói lọi phá vỡ đỉnh Phù Vỹ, Đông Hoa ung dung bước ra khỏi Thập Ác Liên Hoa Cảnh, việc đầu tiên chàng làm không phải là đi hỏi tội Yến Trì Ngộ, mà là đưa nàng về cung Thái Thần. Thập Tam Thiên mệnh mông, dưới những hàng cây sa la rợp bóng mấy chục tiên bác từ cung Thái Thần nhất loạt quỳ rạp đến tận cửa Nhất Thập Tam Thiên để thỉnh tội không bảo vệ chu đáo Tòa Hòn Ngọc. Đông Hoa sai bước trên mệnh mang mây xanh và Phật âm đi thẳng vào cung môn, các vị tiên bác tự cảm thấy mắc trọng tội chỉ muốn đập đầu xuống đất tạ tội. Trong số đó có rất nhiều vị từng là những dũng tướng hiển hách trong chiến sự hồng hoang mà nàng đã nhìn thấy chân dung trong sách khi còn đi học.

Đông Hoa đặc biệt giao nàng cho Trọng Lâm, tiên quan trông coi sổ sách cẩn thận nhất cung Thái Thần chăm sóc, nhưng Phụng Cửu không muốn

Trọng Lâm chăm sóc, cảm thấy Đông Hoa thay băng, rửa vết thương chài lông cho nàng rất khéo, bộ vuốt bé nhỏ một mực bám chặt vạt áo Đông Hoa không cho chàng đi. Đông Hoa giờ nàng cách xa một sải tay, chân nàng ngắn, chơi với mãi không sao chạm tới chàng, ánh mắt ỉu xiu thất vọng.

Hai nữ tiên nữ có vẻ bạo gan đứng bên cười khúc khích, Phụng Cửu cảm thấy bị xúc phạm, quắc mắt lườm họ. Đôi mắt lạnh nhạt của Đông Hoa lúc này cũng lộ ra ánh cười hiểm hoi, nhắc nàng đặt lên chiếc trường kỷ, xoa đầu nàng. Phụng Cửu cho là cử chỉ đó có nghĩa chàng thấy nàng đáng yêu, chớp cơ hội định mặt dày nhảy lên ngực chàng lần nữa, nhưng Đông Hoa đã vẽ một vòng tròn xung quanh nàng, tạo kết giới giữ nàng lại, còn dặn mấy nô bộc đứng bên: “Tiểu hồ ly rất hiếu động, trông nom cẩn thận, đừng để nó chạy lung tung, tránh vết thương ở chân càng nặng.”

Phụng Cửu vẫn muốn theo chàng, sử dụng tuyệt chiêu lợi hại giả vờ hu hu khóc, còn giờ chân giả bộ lau nước mắt. Có lẽ khóc không thật, lúc lên liếc Đông Hoa liền bị bắt gặp, vẫn mặt dày dụi mắt tiếp tục khóc, Đông Hoa đứng tựa cửa sổ nhìn nàng: “Ta rất thích chọc kẻ khác khóc, khóc to nữa lên”. Tiếng khóc của nàng liền nghẹn trong cổ. Thấy nàng không khóc nữa, chàng mới đi đến, giờ tay vuốt đám lông tơ trên đầu nàng: “Phải ngoan, nghe lời Trọng Lâm, mấy ngày nữa công việc xong xuôi ta lại đến đón ngươi về”. Nàng ngửa mặt nhìn chàng rất lâu mới đành khuất phục, miễn cưỡng gật đầu.

Phụng Cửu còn nhớ, lúc Đông Hoa cúi nhìn nàng trông rất dịu dàng. Thực ra bây giờ nghĩ lại cũng thấy chẳng khác gì bộ dạng của cô cô Bạch Thiên lúc đọc kịch bản hoặc Ti Mệnh lúc xem cuốn sổ mệnh số người trần, rõ ràng là bộ dạng chủ nhân nhìn... vật cưng của mình.

Phụng Cửu thờ dài. Tất cả những chuyện cũ vẫn rõ ràng như mới, nhớ lần đó ba, bốn ngày trôi qua mà Đông Hoa cũng chưa quay lại đón nàng, cuối cùng do đợi chờ quá sốt ruột nàng mới lừa Trọng Lâm bỏ kết giới, khi nàng lên chuồn ra ngoài tìm Đông Hoa, giữa đường lại gặp Ti Mệnh ở Nam Thiên môn. Trước kia, nàng không cảm thấy trong ba, bốn ngày đó có thể xảy ra chuyện gì lớn, lúc này mấy trăm năm sau, nghe Yên Tri Ngô mặt mũi hơn hờ nói một hồi mới biết trong ba, bốn ngày đó xảy ra mấy chuyện, chuyện nào cũng kinh thiên động địa.

Đây là nửa sau câu chuyện giữa ba người: nàng, Đông Hoa và Cơ Hoành mà nàng chưa biết.

Trong mấy ngày Đông Hoa mất tích, chắc chắn là đi tìm Tiểu Yến tráng sĩ khiêu chiến và chắc chắn đã thắng, về đoạn này Tiểu Yến tráng sĩ chỉ nói mập mờ, có lựa chọn và rất vắn tắt, cuối cùng chàng ta giờ tay xoa mũi nói: “Kỳ thực theo lý thì sau khi đánh nhau với mỡ, hẳn nên từ đầu đến thì cút về nơi đó, mỡ không hiểu tại sao hẳn còn quanh quẩn ở núi Bạch Thủy.”

Phụng Cửu đội cái lá to hái ở cạnh tảng đá, che bớt ánh nắng gay gắt trên đầu trả lời Tiểu Yến: “Có lẽ đánh nhau xong ngài ấy cảm thấy vẫn còn thời gian rỗi, liền nhân tiện đi núi Bạch Thủy tìm cây long não và cây thanh...”.

Cách giải thích này đâm vào trái tim nhạy cảm, không chịu thua của Tiểu Yến tráng sĩ, ánh mắt phẫn nộ và ưu phiền của chàng ta đã đẩy lùi chữ “liên” cuối cùng sắp ra khỏi miệng Phụng Cửu: “Mỡ đây thân thể tráng kiện như vậy, trong mắt ngươi lại là đối thủ yếu ớt vậy sao? Vừa đánh nhau xong với mỡ, hẳn lại vẫn có thể thư nhàn du sơn ngoạn thủy, ngắm hoa, ngắm cây ư?”.

Phụng Cửu im lặng nhìn Tiểu Yến gầy lát, mặt thản nhiên chỉnh lại lá cây trên đầu: “Đương nhiên không phải, ý ta là...”. Nàng dừng lại: “Có lẽ ngài ấy đi núi Bạch Thủy tìm thảo dược trị thương cho mình”.

Tiểu Yến tráng sĩ tương đối thích cách lý giải này, gật đầu, trịnh trọng nói: “Ngươi nói đúng, để tìm thảo dược trị thương cho mình, Mặt lạnh đã lần mò tới núi Bạch Thủy”. Chàng ta lại tiếp tục câu chuyện: “Nếu không sao lại nói ông trời không có mắt, đúng lúc đó Cơ Hoành cũng chạy đến núi Bạch Thủy...”.

Đúng như Phụng Cửu nói, chuyến đi núi Bạch Thủy của Đông Hoa quả thực để tìm kiếm hai thánh phẩm điều chế hương huyền liệu trong truyền thuyết. Trong đầm Bạch có mọc loài sen xanh có tuổi cả vạn năm và cây long não sát cạnh cây sen xanh là một kì quan của núi Bạch Thủy. Do hai loại cây có mùi hương đó sống dựa vào nhau khiến trong hoa có hương gỗ, trong gỗ có hương hoa, vạn năm nay không biết đã thu hút bao nhiêu đại sư chế hương lặn lội đến tìm.

Sở dĩ phải “lặn lội tìm đến” là do bản thân núi Bạch Thủy địa thế vô cùng hiểm trở, lại thêm trong đầm Bạch có một con giao dữ sinh sống, những đại sư chế hương không có chút tài phép đến đây đều bỏ mạng trong đầm, trở thành bữa tiệc thịnh soạn cho con giao dữ nọ. Phụng Cửu hồi nhỏ rất muốn thuần phục con giao dữ làm thú cưng, cũng có nghe nói về con giao nổi tiếng này, thế nên khi Đông Hoa trở về cung Thái Thần, thần nhiên lòi trong tay áo ra một bọc nhụy sen sấy khô và mấy miếng nhựa long não, nàng hiểu ngay con giao trứ danh ở núi Bạch Thủy mà nàng rất ưng ý e là đã xúi quẩy rồi.

Còn chuyện Cơ Hoành đi núi Bạch Thủy lại liên quan đến một bí mật của Ma tộc.

Lúc Cơ Hoành còn rất nhỏ, Hủ Dương, Ma quân của Xích chi đã cử riêng một thị vệ bảo vệ nàng. Thị vệ này mặc dù xuất thân bình thường, nhưng từ nhỏ có khuôn mặt thông minh lạnh lợi, rất được các bậc trưởng bối yêu thích, được Vương thái hậu cô quả trong thâm cung rất mực sủng ái. Đến nỗi khi Hủ Dương cảm thấy đề tiểu đồng xinh đẹp như vậy theo hầu Cơ Hoành không thỏa đáng lắm, định lựa một người kém sắc hơn thì người đầu tiên phản đối kịch liệt lại là mẫu thân của họ. Vương thái hậu đầu tiên là khóc lóc rồi làm ầm ĩ cuối cùng dọa tự vẫn. Cơ Hoành còn nhỏ chưa hiểu chuyện cũng đứng bên dụi nước mắt phụ họa theo, tiểu thị vệ tên Mẫn Tô mặt dày vẽ ngây thơ giật ống tay áo chàng cầu xin: “Quân thượng làm thái hậu khóc rồi, mau dỗ đi”. Hủ Dương điên đầu, đành chịu thua...

Về sau tiểu thị vệ Mẫn Tô lớn dần, trở thành một trang nam nhi tuấn tú, Hủ Dương càng nhìn tiểu thị vệ càng thấy không ổn. Mẫn Tô dùng bữa với họ nhưng không hề động đến rau cần và cà chua là loại rau có nhiều chất dinh dưỡng, Hủ Dương cau mày, cảm thấy không ổn. Mẫn Tô mặc áo chùng màu trắng ánh trắng, vô cùng xinh đẹp và đầy sức sống, Cơ Hoành khen ngợi xích lại gần nói thêm vài câu với tiểu thị vệ đó, Hủ Dương cau mày, cảm thấy không ổn. Mẫn Tô nửa đêm luyện kiếm ở hoa viên, luyện kiếm thì không hề chi, nhưng lại không biết đường chuẩn bị cái khăn để lau mồ hôi, nhờ cảm lạnh sao chăm sóc được Cơ Hoành, Hủ Dương cau mày, cảm thấy không ổn. Con ngựa của Mẫn Tô gần đây bị ốm đi lại không tiện, nếu Cơ Hoành có việc sai tiểu tử đó đi xa, làm sao đi nhanh được, Hủ Dương cau mày, cảm thấy không ổn. Vậy là Hủ Dương hạ một đạo chỉ, đại ý có bốn điểm: Thứ nhất, mỗi người nhất thiết bữa nào cũng phải ăn rau cần và cà chua; thứ hai, trong cung không được may áo, may tất cả bằng lụa màu trắng ánh trắng; thứ ba, ra ngoài luyện kiếm phải mang theo khăn lau mồ hôi, không mang theo bị phạt nặng; thứ tư, trong cung xây một chuồng ngựa, ngựa

của ai bị ốm có thể đến mượn dùng. Quả nhiên, chuồng ngựa dựng xong, mới đưa ngựa vào, Mẫn Tô đã hôn hờ đến mượn một con, hơn nữa đạo này tiểu tử đó do kiên trì ăn rau cần và cà chua, cơ thể mảnh mai đã trở nên rắn chắc hơn nhiều, Hú Dương một mặt cảm thấy hài lòng, một mặt tự nhủ, tất cả đều vì Cơ Hoành. Chàng cảm thấy vì tiểu muội chàng đã vất vả, nhọc lòng bao nhiêu.

Là một trong bảy vị quân vương của Ma tộc, công việc của chàng vốn đã nhiều lại phức tạp, mỗi ngày lại phải phân tâm để ý đến tiểu muội và tiểu thị vệ điển trai kia. Hôm nay Mẫn Tô nói mấy câu với Cơ Hoành? Có phải nhiều hơn hôm qua hai câu? Khoảng cách gần nhất mà Mẫn Tô ở bên Cơ Hoành là mấy thốn? Có phải gần hơn một thốn so với hôm qua? Từng việc dù nhỏ nhất chàng đều bận tâm, lo lắng. Hơn nữa chỉ cần có mặt Mẫn Tô, ánh mắt chàng luôn không làm chủ được, luôn liếc xem cậu ta có biểu hiện nào không đúng thân phận đối với Cơ Hoành. Nhưng cho đến khi cùng Thiên tộc nghị bàn xong hôn sự của Cơ Hoành, quyết định gả nàng vào cung Thái Thần của Đông Hoa Đế Quân, dấu hiệu tư tình nào của hai người trong tưởng tượng của Hú Dương vẫn không xuất hiện, lòng chàng không hiểu sao lại có một chút thất vọng, nhưng đây là lần đầu tiên sau bao nhiêu năm chàng cảm thấy Mẫn Tô rất ổn, cảm thấy cái vẻ lạnh lợi của tiểu tử đó khi tỏ ra ngoan ngoãn cũng có vài phần khiến người ta yêu mến, dần dần chàng bắt giác nói chuyện hòa nhã với Mẫn Tô hơn trước vài phần.

Nhưng không biết vì sao từ sau đó, chàng thấy Mẫn Tô thường lặng lẽ ngồi một mình ngơ ngẩn trong hoa viên, chàng thông thả bước đến trước mặt cũng chẳng mấy khi nhận ra, nếu có sự tình phát hiện ra chàng, thì chàng chưa kịp lên tiếng đã chạy biến như con thỏ. Có lần chàng quả thực rất hiếu kỳ, khi Mẫn Tô lại định chuẩn, chàng tóm lấy gáy áo Mẫn Tô, ai ngờ tiểu tử đó lại dùng đến cả chiêu ve sầu thoát xác, ngang nhiên chạy trốn khỏi tay chàng, để lại chiếc áo rộng trống không trong tay chàng bay bay trong gió. Hú Dương cầm chiếc áo, đứng nguyên chỗ đó rất lâu, cảm thấy hơi kỳ lạ, mấy ngày sau đều không thấy Mẫn Tô, hoặc là từ xa thoáng thấy một góc vạt áo giống áo Mẫn Tô, nhìn kỹ lại đã biến mất tăm, Hú Dương nghi ngờ mắt mình gần đây hơi kém.

Hú Dương từ nhỏ đã rất chú ý dưỡng sinh, luôn có thói quen đi dạo trong hoa viên sau bữa trưa, hôm nay Hú Dương đi đến bờ ao, từ xa đã nhìn thấy bóng một người trông giống Mẫn Tô mà mấy ngày nay chàng không gặp đang cầm cuốc làm gì bên ao sen, chàng nhón chân bước tới gần, quả nhiên là cậu ta, mặc chiếc áo màu xanh biếc, đang cầm bút bỏ trên tảng đá như một quả mướp to to vẽ vẽ gì đó, bộ dạng vừa chăm chú vừa thành kính. Hú Dương biết Mẫn Tô từ nhỏ không thích bút nghiên, lớn bằng ngón tay chỉ biết vài trăm chữ, làm sao có thể viết được gì, chàng quả thật có chút hiếu kỳ, trầm ngâm hồi lâu, ẩn thân đến sau lưng đứng xem.

Bên bờ ao, gió mang hơi sen thoảng lạnh, chàng ngó nhìn, có đến nửa trang giấy Tuyên là chữ hoặc hình vẽ xiêu xiêu vẹo vẹo, xấu chuối lại có mấy câu cũng rất văn vẻ như câu “đêm về cảnh đẹp như thơ, nhớ người trần trọc canh chầy” rất có ý tứ. Hú Dương tuy không rành chuyện phong tình, cũng có thể nhìn ra đây là bài thơ tình, phần mở đầu không thấy đề tặng ai, cũng khó đoán rốt cuộc tiểu tử đó định viết cho ai.

Hú Dương gơ tay giật phắt nửa bức thư tình trên bàn đá, Mẫn Tô đang cầm bút trầm tư, ngẩng đầu nhìn thấy chàng, mặt bỗng đỏ lựng, vô thức gơ tay định giật lại nhưng không được.

Gió nhẹ thổi qua làm tờ giấy hơi cuộn lên, Hú Dương vừa đọc vừa đoán từng chữ một cách hết sức vất vả, ngâm nga đọc hai câu: “Sàng tiền nguyệt quang bạch, triển chuyển bất đắc miên[1]”. Dừng lại hỏi: “Viết cho ai?”.

[1] Nghĩa là: Trước giường ánh trăng bạc, trần trọc không ngủ được. Lấy ý câu thơ: “Trước giường ánh trăng sáng vàng vạc ngỡ sương sa trên mặt đất” trong bài Tĩnh dạ tứ của Lý Bạch.

Mẫn Tô bình thường hoạt bát như một con khi con, lúc này mặt lại cúi gầm, tai đỏ lựng nhưng không trả lời.

Hú Dương hiểu ra: “Viết cho Cơ Hoành?”.

Mẫn Tô kinh ngạc ngẩng nhìn chàng một cái thật nhanh rồi lại lập tức cúi xuống.

Hú Dương tiếp tục đứng trước mặt cậu ta, nhìn bộ dạng như ngầm thừa nhận của cậu ta, dần cảm thấy tức giận. Gã tiểu thị vệ này dám thích tiểu muội của chàng, vậy mà trước nay không hề lộ dấu vết. Chàng nghĩ, lẽ nào là do trước đây không gặp trắc trở gì kích động cậu ta, còn bây giờ thấy mình sắp đặt cho Cơ Hoành một đám tốt nhất nhì tứ hải bất hoang, cho nên mới khiến tiểu tử đó phát hiện ra nỗi niềm chôn sâu trong lòng đã lâu? Nhìn bộ dạng này, nhất định đã không thể nào kìm nén được tình cảm với Cơ Hoành nên mới viết thư tình cho muội ấy. Đường nhiên, Cơ Hoành là nàng công chúa đáng yêu, rất xứng với bức thư tình này... Hú Dương bực bội suy nghĩ một hồi nhưng không để lộ ra mặt, một lúc lâu sau mới “hừ” một tiếng rồi bỏ đi.

Hai ngày sau, tin Yến Tri Ngộ giao đấu với Đông Hoa ở núi Phù Vũ đã lan truyền khắp vùng Nam Hoang yên tĩnh bao năm, truyền đến tai Cơ Hoành. Cơ Hoành lòng bỗng thấy áy náy, trong đêm mưa tối mịt mừng không từ mà biệt một mình chạy đến núi Phù Vũ để can gián. Ngay đêm Cơ Hoành rời khỏi nhà, mấy thị vệ xông vào phòng Mẫn Tô thấy cậu ta đang mặc nguyên quần áo nằm ngơ ngẩn đưa ra khỏi cung.

Lúc này, bên cạnh thủy kính, Hú Dương một mình bày một ván cờ, vừa suy nghĩ nước đi, vừa bồn chồn quan sát động tĩnh trong thủy kính. Chàng nhìn thấy lúc đầu Mẫn Tô không ngoan ngoãn chịu để cho thị vệ trói mà nhanh nhẹn rút thanh kiếm ở đầu giường chặn toán thị vệ, đến khi thị vệ trưởng mặt dày vẻ khó xử nói: “Quân thượng hạ lệnh đưa người đến núi Bạch Thủy phản tỉnh lỗi lầm”, thanh bảo kiếm trong tay Mẫn Tô mới “keng” một tiếng rơi xuống đất, các thị vệ mới nhân cơ hội xông đến trói gô cậu ta lại. Khi Mẫn Tô đã bó tay chịu trói, Hú Dương nghe thấy tiểu tử đó buồn rầu hỏi thị vệ trưởng: “Tôi biết mình có tội... nhưng có đúng ý quân thượng là phải đến núi Bạch Thủy?”. Thị vệ trưởng thờ dãi: “Đúng là quân thượng nói núi Bạch Thủy”. Nghe lời xác nhận đó, Mẫn Tô im lặng cúi đầu, từ chỗ của mình Hú Dương cũng không nhìn ra vẻ mặt Mẫn Tô lúc đó. Chỉ khi áp giải Mẫn Tô ra khỏi tầm cung của Cơ Hoành mới thấy cậu ta đột nhiên ngẩng đầu nhìn về phía điện Xích Hồng nơi thường ngày chàng nghị sự, mặt trắng bệch không sắc máu, nhưng ánh mắt lại rất bình thản.

Tạm thời giam lỏng Mẫn Tô lại và giam ở núi Bạch Thủy, đưa ra quyết định này Hú Dương cũng phải suy nghĩ rất lung. Bởi lẽ trong tứ hải bất hoang, vùng đất rộng lớn nhất chính là Nam Hoang do Ma tộc thống lĩnh, thứ đến là Tây Hoang do Quý tộc thống lĩnh. Còn nước Thanh Khâu của Bạch hồ tộc chín đuôi, các vùng sở thuộc như đông nam, đông bắc, tây nam, tây bắc đứng đầu là Đông Hoang tổng thổ địa cũng chỉ bằng Nam Hoang. Địa bàn của Thiên tộc nhiều hơn một chút, ba sáu thiên trên trời và tứ hải đông tây nam bắc dưới đất cùng với Bắc Hoang đều dưới quyền cai quản của họ, có điều

nhân khẩu của Thiên tộc quả thực cũng nhiều hơn, lại thêm hàng năm những bậc tiên tu ở phạm thế ngoài giới thần tiên của tứ hải bát hoang sau khi tu tiên đắc đạo cũng nhập vào Thiên tộc nên gánh nặng của Thiên tộc cũng nặng nề hơn. Tuy vậy, mặc dù Ma tộc hưởng đức của tổ tông chiếm cứ vùng đại lục rộng nhất tứ hải bát hoang, tiện bề thống lĩnh, nhưng trên đại lục này cũng có không ít rừng thiêng nước độc, núi Bạch Thủy chính là nơi nguy hiểm nhất. Người dân ở thôn làng gần đó gọi nó là ngọn núi đã vào là không thể thoát ra. Ngọn núi này địa hình hiểm trở, núi cao sừng sững thế dốc đứng cả bốn mặt, bên trong quanh năm đầy chương khí độc, thảo mộc sinh trưởng ở đây đa phần đều có độc, dã thú do sinh sống trong môi trường khắc nghiệt cũng trở nên vô cùng hung dữ. Người nào lọt vào đây khó lo không tìm được kiểu chết phù hợp với mình, đúng là thánh địa dễ tự sát. Vì thế khi nghe tin Hủ Dương muốn giam mình ở núi Bạch Thủy, sắc mặt Mẫn Tô xám ngoét như vậy cũng không phải không có căn nguyên.

Thực ra phản tính lỗi lầm thì ở đâu chẳng được, Hủ Dương chọn núi Bạch Thủy, một là để tách Cơ Hoành và Mẫn Tô ra, chàng cảm thấy nếu Mẫn Tô dám bạo gan thổ lộ, Cơ Hoành ngại thơ lương thiện chưa biết chừng sẽ đồng ý cũng nên, như vậy sẽ trở thành chuyện đàm tiếu đáng xấu hổ của vương tộc. Hai là đưa Mẫn Tô đến núi Bạch Thủy, cho dù Cơ Hoành từ núi Phù Vũ trở về biết tin, với mối giao tình cùng lớn lên bên nhau từ nhỏ muốn cứu cậu ta cũng không thể đi được, chắc sẽ đến tìm chàng khóc lóc âm ỉ, như vậy cũng không sao. Chàng chỉ có một đối sách, đó là tri hoãn, tri hoãn cho đến khi gả Cơ Hoành cho Đông Hoa rồi thả Mẫn Tô, cách này rất ổn thỏa. Và lại, Mẫn Tô từ nhỏ bẩm sinh đã có bản lĩnh bách độc không thể xâm nhập vào cơ thể, mặc dù núi Bạch Thủy nhiều mãnh thú, nhưng là thị vệ của công chúa, ngay mấy con mãnh thú cũng không trị nổi thì cũng không xứng là thị vệ của công chúa. Với suy tính như thế, Hủ Dương thần nhiên ra chỉ lệnh đưa Mẫn Tô đến núi Bạch Thủy.

Cách lớp thủy kính ánh mắt nhìn về phía này lần cuối của Mẫn Tô làm quân cờ trong tay Hủ Dương tuột ra, lăn theo mép bàn rơi xuống đất, chàng nhận ra nét bối rối trong đôi mắt bình thân đó. Hủ Dương cầm quân cờ lên thăm nghĩ, cậu ta từ nhỏ chưa từng ra khỏi cung Đan Linh, đưa đến núi Bạch Thủy rèn luyện cũng không phải không hay. Nhưng ngộ nhờ Mẫn Tô không trở về được nữa thì sao, điều này chàng chưa hề nghĩ tới.

Cái đêm Cơ Hoành từ núi Phù Vũ trở về, Nam Hoang có một trận mưa như trút nước, chuyện Mẫn Tô bị phạt tự phản tính tất nhiên đã truyền đến tai Cơ Hoành. Hủ Dương ngồi trong điện Xích Hồng vừa pha trà vừa chờ tiểu muội đến hỏi tội, nhưng đã uống hết cả ấm trà vẫn chưa thấy bóng dáng Cơ Hoành. Đến sáng sớm hôm sau, thị nữ của Cơ Hoành tay nâng váy loạng choạng chạy đến cửa tam điện của chàng, Hủ Dương mới biết tiểu muội của mình đã biến mất. Đương nhiên chàng cũng đoán ra Cơ Hoành đến núi Bạch Thủy cứu Mẫn Tô. Chàng cảm thấy mình đã đánh giá quá thấp nghĩa khí của tiểu muội mình.

Mà mà chính sự việc lắt léo trắc trắc này là nguyên nhân thực sự khiến Cơ Hoành gặp Đông Hoa Đế Quân ở đầm Bạch.

Mấy ngày hôm đó mưa liên miên không ngớt, cứ như dòng Thiên Hà bị lộn ngược vậy, nước mưa dội thẳng xuống Nam Hoang khiến người ta cảm thấy nặng nề. May là hoa sen đỏ trồng khắp nơi ở cung Đan Linh được uống no nước mưa nở ra những đóa sen như đèn lồng đỏ, nhìn rất vui mắt. Từng tốp thị vệ được cử đi kinh động đến cả thái hậu trong thâm cung, nhưng vẫn không mang được tin tức gì của Cơ Hoành về. Vương thái hậu mặc dù có tuổi nhưng công lực khốc lốc vẫn không kém ngày xưa, mỗi bữa cơm đều đứng giờ đến trước mặt Hủ Dương khóc một trận, khóc đến nỗi đầu chàng đau từng cơn. Khi cả vương cung hỗn loạn vì công chúa Cơ Hoành biến mất, thậm chí Hủ Dương đã đưa con sư tử trắng một cánh, vật cưỡi của chàng ra định đích thân đến núi Bạch Thủy một chuyến, thì quá trưa ngày hôm đó Đông Hoa Đế Quân thân vận áo choàng tím bé Cơ Hoành đang hôn mê xuất hiện ở cửa cung Đan Linh.

Rất nhiều người ở Ma tộc thực ra cả đời cũng chưa từng nghĩ họ có thể được nhìn thấy bá chủ thiên địa một thời trong truyền thuyết, cho nên cảnh tượng đó đến giờ họ vẫn nhớ rất rõ. Cả tầng không xám xịt vẫn vũ mây mù, mưa ngớt dần, chỉ còn lác đác vài hạt, mùi dấm trước cung môn hoa sen trải thành thảm đỏ, từ quang sáng rỡ, một trang nam nhi tóc trắng tuấn mĩ uy nghi cười gió đáp xuống. Sen đỏ ma tính nặng, không chịu nổi tiền trạch lớn lao đó, cánh hoa từ từ khép lại, lộ ra con đường cỏ xanh rộng rãi để gót tiên chàng bước lên, tiến thẳng tới cửa cung. Còn Cơ Hoành mắt nhắm nghiền, mái tóc dài xổ tung, mặt tái nhợt nằm trong lòng Đông Hoa. Trông nàng vô cùng yếu ớt, hai tay ôm chặt cổ chàng, trên người hình như quần áo choàng của chàng, lộ ra đôi gót chân trần nhỏ xinh trắng nõn, cổ chân mảnh dẻ còn đeo mấy viên huyết châu đỏ thắm yêu dị.

Trong hai đêm, một ngày ở núi Bạch Thủy đó rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì, trên đời ngoài Đông Hoa, Cơ Hoành cùng lắm tính con giao dữ xúi quẩy ở đầm Bạch, có lẽ không một ai khác biết. Những gì được biết chỉ là Đông Hoa lại ở thêm một ngày nữa trong cung Đan Linh đợi Cơ Hoành hôn mê tỉnh dậy, tiện thể để nhiều người của Ma tộc ngưỡng mộ được ngắm tiên dung khó gặp của chàng. Cơ Hoành sau khi tỉnh giống như chim non mới sinh quần chim mẹ, rất thân thiết với Đông Hoa, nhưng tuyệt nhiên không nhắc nửa lời đến Mẫn Tô. Hủ Dương thấy vậy cả mừng, còn thấy quyết định giam Mẫn Tô ở núi Bạch Thủy chẳng có gì to tát, bởi vì tuy khiến Cơ Hoành rơi vào nguy hiểm một phen, nhưng lại làm cho tiểu muội này sinh tình cảm với Đông Hoa, nước cờ này chàng đi vẫn rất tuyệt. Ngày thứ ba, khi Đông Hoa rời cung Đan Linh, Hủ Dương mời chàng đến tiểu điện dùng trà, nghị sự, sau một tuần trà, Hủ Dương nhân cơ hội đề nghị ngày lành ba tháng sau sẽ gả Cơ Hoành vào cung Thái Thần, vĩnh viễn gắn kết mối giao hảo giữa hai tộc, Đông Hoa bằng lòng.

Yến Tri Ngô kể đến đây, cảm khái thở dài hai tiếng, lại lầm bầm mấy câu, Phượng Cửu nghe rõ, đại ý chàng ta lầm bầm rằng, nếu lúc đó chàng bị thương không nặng như vậy, biết Cơ Hoành trốn đi núi Bạch Thủy, chàng ta nhất định sẽ đuổi theo chặn lại giữa đường, như vậy chắc chắn sẽ không có việc gì của Đông Hoa ở đây hết, chàng ta và Cơ Hoành đã kết lương duyên, rằng ông trời nhất thời mù mắt, vân vân và vân vân.

Chiếc lá Phượng Cửu đội trên đầu đã gần héo quắt bởi ánh nắng, dưới chiếc lá nàng uể oải hỏi Yến Tri Ngô: “Sao huynh biết Đông Hoa thích Cơ Hoành? Biết đâu ngài có chỗ khó nói?”.

Tiểu Yến nắm chặt bàn tay, các khớp ngón tay kêu răng rắc, nghiêng răng phần nộ rít lên: “Hắn dám!”. Càng phần nộ nói tiếp: “Cơ Hoành băng thanh ngọc khiết, tuệ chất lan tâm, chim sa cá lặn, nguyệt thẹn hoa hôn đẹp không tả xiết như vậy, nam nhi thích một đại mỹ nhân như Cơ Hoành lại còn có thể nói là có điều khó nói”. Chàng ta rít lên, lộ ra hàm răng trắng đều tăm tắp: “Thì hắn không xứng là nam nhi!”.

Yến Tri Ngô là người lỗ mãng lại có thể nói liền một hơi năm thành ngữ nho nhã như vậy khiến Phượng Cửu bội phần ngạc nhiên, nhưng nghĩ đến vị trí độc tôn của Cơ Hoành trong lòng chàng ta, nàng định mở miệng phản bác nhưng lại thôi, lặng lẽ chỉnh đi chỉnh lại cái lá gần héo quắt trên đầu.

Thấy thái độ ngập ngừng của Phượng Cửu, Yến Tri Ngô thở dài nói: “Thực ra, mỗi biết người đang nghĩ gì, nữ nhi các người một khi đã ưng ai, thường cảm thấy chỉ có bản thân mình mới hợp với người đó nhất, những kẻ khác đều là phù du”. Giọng Tiểu Yến rất thành thật: “Người cảm thấy Mặt lạnh



không thích Cơ Hoành, mỗi có thể hiểu, bởi năm xưa mỗi cũng từng cảm thấy Cơ Hoành không thích Mặt lạnh”. Chàng ta lại thở dài ảo não: “Nhưng hai người đó ở riêng với nhau một ngày hai đêm, đặt mình vào vị trí đó mà nghĩ xem. Ôi, thực tình mỗi không muốn nghĩ, bao nhiêu đôi vốn ghét nhau, do cùng rơi xuống vách núi, hoặc cùng dạt lên đảo hoang, lâu dần trở nên có tình với nhau”. Chàng ta lại thở dài ừ ừ: “Lùi một vạn bước nghĩ lại, nếu Mặt lạnh thực lòng không có ý với Cơ Hoành, có sao còn cười nài, nếu hẳn không ưng, Thiên tộc các người ai dám ép?”. Nói xong những lời làm Phượng Cửu buồn bã cúi đầu, lại ngẫm lại hàm ý của những lời đó, bản thân cũng tổn thương không nhẹ, Tiểu Yến im lặng ngẫm ngẫm chịu đựng nỗi đau trong lòng, ừ ừ ngồi xuống đất.

Phượng Cửu cảm thấy Tiểu Yến nói rất có lý, buồn rầu chỉnh cái lá trên đầu, ngồi yên một lát, nhớ ra một chuyện lại nghiêng đầu hỏi Yến Tri Ngô: “Nhưng ta biết”. Nàng ho một tiếng: “Nghe đâu, lần họ cùng bị nhốt trong cái Liên Hoa Cảnh gì đó, khi chia tay Cơ Hoành muốn Đông Hoa cho nàng ta con tiểu linh hồ mà cả hai cùng tìm thấy, chẳng phải Đông Hoa không đồng ý đó sao. Nếu chàng đúng là rất coi trọng Cơ Hoành đã không hẹp hòi như vậy, chuyện này có vẻ như...”.

Yến Tri Ngô ngắt lời nàng: “Người thì biết gì, đó là mưu kế!”. Lại khéo léo giải thích rõ: “Ví dụ người thích Mặt lạnh, nhất định sẽ tìm cách gặp hắn, vậy mỗi hỏi người, cách tự nhiên nhất là gì?”. Không đợi nàng trả lời, Tiểu Yến đã nói chắc như đinh đóng cột: “Là mượn sách! Người mượn hẳn cuốn sách có thể gặp hắn một lần, trả sách lại có thể gặp lần nữa, có mượn có trả, cứ thế dần dần thành quen, một khi đã quen còn chuyện gì khó? Đông Hoa không cho Cơ Hoành nuôi con linh hồ đó cũng tương tự như vậy. Như người nói thì Cơ Hoành đã thích con tiểu linh hồ như thế, sau này nhất định thường xuyên đến cung Thái Thần của hắn thăm nó, vậy chẳng phải cho hắn rất nhiều cơ hội sao?”. Nói đoạn Tiểu Yến cau mày, thực lòng phiền muộn một hồi, lại thở dài một hồi: “Con người Mặt lạnh rất thâm hiểm!”.

Phượng Cửu ngẫm nghĩ, một lần nữa bàng hoàng cảm thấy Yến Tri Ngô nói rất đúng. Nhớ kỹ lại, hồi đó mặc dù không cảm thấy nhưng thực ra sau khi Cơ Hoành vào cung Thái Thần, Đông Hoa đối xử với nàng ta quả thực rất khác. Hồi đó nàng không biết hai người họ từng cùng chung hoạn nạn ở núi Bạch Thủy, ký ức vẫn dừng lại ở đoạn Đông Hoa từ chối Cơ Hoành ở núi Phù Vũ và nàng không để ý kỹ giữa hai người có gì khác thường khi sống chung hàng ngày. Bây giờ nghĩ lại, thì ra là nàng đã không nhận ra những đạo lý sâu xa.

Ba trăm năm trước, Cơ Hoành trong cung Thái Thần là một vị công chúa rất cầu tiến. Phượng Cửu còn nhớ, khi nàng dựa vào chân Đông Hoa cùng chàng câu cá đường thần bên bờ ao Phấn Đà Lợi, thường xuyên thấy Cơ Hoành tay cầm cuốn sách cổ đã ố vàng chạy đến thỉnh giáo Đông Hoa, chỗ này nên giải thích thế nào, có điển cổ gì, Đông Hoa cũng vui lòng chỉ bảo, theo mắt nàng thấy, hai người không có gì vượt quá khuôn khổ, nhưng cái sự cầu tiến của Cơ Hoành thực sự khích lệ nàng, những cuốn Kinh Phật chàng hiệu chú xong, chưa kịp sai người đến Tây Thiên hoàn trả phật Tổ, thỉnh thoảng chàng đưa cho Cơ Hoành đọc. Đông Hoa đối xử với Cơ Hoành rất tốt.

Một ngày hạ nhân rồi của tháng bảy, Liên Tổng Quân ở cung Nguyên Cực cầm một cuốn giấy nhỏ ung dung đến tìm Đông Hoa Đế Quân, sau một hồi vòng vo, cuối cùng mới nói ra sắp đến sinh nhật của Thành Ngọc Nguyên Quân, nghe nói gần đây nàng thích sưu tầm đoản đao, nên Liên Tổng vẽ một kiểu đao mới muốn nhờ Đông Hoa làm cho một thanh đoản đao thật độc đáo làm quà mừng sinh nhật Thành Ngọc.

Độc đáo ở chỗ khi cần đánh giáp lá cà thì nó là đoản đao, nhưng khi giao đấu ở khoảng cách xa hơn nó sẽ là thanh trường kiếm, khi thực lực quá chênh lệch với đối phương nó có thể sinh ra âm khí, phóng những mũi kim độc vào đối phương, khi đi săn lại có thể đơn giản ghép lại thành một cây cung sắt, ngoài ra khi vào bếp nó có thể trở thành con dao thái rau. Liên Tổng Quân phong độ nho nhã phe phẩy cái quạt, thực ra lòng thầm toan tính: Như vậy, nghĩa là khi Thành Ngọc mang đoản đao đó tương đương với mang theo năm thứ: đoản đao, trường kiếm, âm khí, cung và dao thái rau, hơn nữa bất cứ lúc nào cũng có thể dùng được, có ưu điểm như vậy tất nhiên nó sẽ được nàng ngày ngày mang theo người. Mặt khác, Liên Tổng còn cẩn thận tính rằng món đồ độc đáo này tuyệt đối không thể sử dụng pháp thuật để chế tạo, nhất định phải được làm bằng phương pháp thủ công mới có vẻ mới mẻ, mới thể hiện thành ý tuyệt thế vô song của Liên tam điện hạ với Thành Ngọc Nguyên Quân. Nhưng vấn đề là ở chỗ Liên tam điện hạ mặc dù thường làm thần khí nhưng sở trường lại là chế tạo đại khí hàng yêu như chuông, đỉnh, làm một đoản đao tinh xảo như vậy có chút khó khăn, nghĩ đi nghĩ lại, cảm thấy muốn làm thủ công một món đồ biến thái như thế chỉ có nhờ cậy Đông Hoa.

Phượng Cửu từ trong lòng Đông Hoa nhảy phắt lên án thư có bản vẽ trải rộng, rón rén lượn một vòng xung quanh, phát hiện bản thiết kế tinh xảo thì có tinh xảo, nhưng có mấy chỗ hơi thô, khi lắp ghép có thể để lại dấu vết, như vậy chắc chắn không thể nói là nó vô cùng tinh xảo được. Liên Tổng điện hạ mặc dù ở từ hải bát hoang xưa nay nổi tiếng phong lưu có tài quyền rũ nữ nhi, nhưng cũng khó mà tinh tế đến mức đó. Phượng Cửu xúc động, tìm đập thỉnh thoảng, hôm nay đúng là ông trời mở mắt, cho nàng cơ hội thể hiện tài năng. Nàng cảm thấy mình sửa lại bản vẽ này, Đông Hoa nhất định sẽ cảm thấy tài năng của nàng không thua kém Cơ Hoành, nghĩ tới đó lòng rạo rức sung sướng, vừa lặng lẽ dùng móng cẩn thận chặn lên hai chi tiết chưa thỏa đáng trên bản vẽ, chỉ sợ Liên Tổng lại nhận chính chàng ta phát hiện ra.

Nhưng nàng đã quá lo xa, Liên Tổng lúc này đang có thuyết phục Đông Hoa giúp mình: “Hiền huynh xưa nay cũng hứng thú với việc làm đồ sứ, mấy ngày trước đệ tìm thấy một nơi có rất nhiều đất sét làm đồ sứ ở địa bàn của Huyền Minh ở Bắc Hoang, tập hợp những loại đất tốt nhất tứ hải bát hoang, nhưng bị lão tiểu tử Huyền Minh canh giữ quá chặt. Huynh giúp đệ làm thanh đoản đao này, đệ sẽ vẽ sơ đồ mảnh đất đó cho huynh, huynh nói một câu với Huyền Minh, hẳn ta không dám từ chối”.

Đông Hoa chậm rãi rót trà: “Hay là ta đem tìm nguyên liệu chế tạo cây đao này cho đệ, để đệ tự chế?”.

Liên Tổng thở dài: “Hiền huynh không phải không biết đệ có chút hiềm khích với Huyền Minh, năm xưa đệ đến phủ đệ của hắn ta dự một bữa tiệc nhỏ, tiểu phu nhân của lão không may lại để ý đến đệ, ngày nào cũng viết thơ tình cho đệ, Huyền Minh luôn để bụng chuyện đó”.

Đông Hoa lơ đãng đặt ấm trà xuống: “Con người ta xưa nay không nợ tình người khác nhiều, cũng không thích dùng uy ép buộc ai”. Một tay vuốt lông cho Phượng Cửu, nói tiếp: “Mấy ngày tới, đệ đem đồ gốm sứ trong phủ đổi hết thành đồ vàng bạc ngọc ngà, lại tung tin mình chạm vào đất làm đồ sứ và đồ sứ là dị ứng toàn thân, đồ sứ càng thượng hạng người càng dị ứng nặng. Sinh nhật đệ năm nay, Huyền Minh chắc sẽ cống tiến không ít đất làm đồ sứ thượng hạng của hắn ta cho đệ. Đệ hãy chuyển cho ta”. Liên Tổng nhìn chàng hồi lâu.

Đông Hoa thông thả uống ngụm trà, ngược mắt nhìn chàng ta: “Có vấn đề gì sao?”.



Liên tam điện hạ cười khan lắc đầu: “Không, không có vấn đề gì.”

Khi Liên Tổng lòng đầy phức tạp gấp chiếc quạt trong tay về thì đã gần trưa, Đông Hoa lấy một chiếc cốc khác rót nửa cốc trà kê vào miệng Phụng Cửu, nàng ngoan ngoan cúi đầu hóp hai ngum, cảm thấy đúng là trà ngon, Đông Hoa luôn cho nàng ăn đồ ngon, uống đồ ngon, nếu nàng đúng là thú cưng, thì chàng là một chủ nhân tốt hiếm có, Đông Hoa thấy nàng vẫn bất động ngồi cạnh bàn vẽ, hỏi: “Ta đi chọn nguyên liệu làm đoàn đao, ngươi đi không?”. Thấy nàng dứt khoát lắc đầu, còn nằm lãn ra bàn vẽ chộp mắt ngủ, chàng vỗ nhẹ đầu nàng rồi một mình đi ra.

Đông Hoa vừa ra khỏi cửa, Phụng Cửu đã lập tức bò dậy, nàng đã dần dần biết cách sử dụng móng hoàn thành một số động tác khó, đầu và móng phối hợp cuộn bản vẽ lại, miệng ngậm nó quăng lên lưng, lén chạy một mạch khỏi cung Thái Thần, tránh mấy tiểu tiên đồng đang đá cầu cạnh khóm hoa, chạy thẳng đến phủ của Ti Mệnh Tinh Quân.

Nàng và Ti Mệnh không hề là chỗ thâm giao từ nhỏ, chỉ bằng mấy đường móng vạch đơn giản Ti Mệnh đã hiểu nàng muốn làm gì, lấy cuộn giấy trên lưng nàng xuống, dựa vào hai chỗ móng nàng chỉ, dùng bút viết số mệnh sửa lại bản vẽ. Sửa xong đang định cuộn lại thì Thanh Ngọc Nguyên Quân ghé chơi phủ Ti Mệnh, hứng thú ngó nhìn, rồi lập tức kêu lên: “Phải điền rõ cỡ nào mới có thể vẽ ra thứ đồ chơi biến thái này!”. Phụng Cửu từ bị nhìn ra xa, cảm thấy vô cùng thông cảm với Liên tam điện hạ.

Khi Phụng Cửu thở hổn hển mang được bản vẽ quay lại thư phòng, Đông Hoa vẫn chưa về, nàng ôm chân án thư thoãn thoắt treo lên, giữ người hát bản vẽ xuống, mở ra vuốt phẳng, đang trầm nghĩ làm thế nào dùng móng nói với Đông Hoa nàng đã nhờ bằng hữu sửa lại theo ý nàng không biết có hợp ý Đông Hoa, thì có hai tiếng gõ cửa, ngừng một lát, lại “cạch” một tiếng cửa mở ra. Nửa cái đầu xinh đẹp của Cơ Hoành thò vào, thấy nàng ngồi trên bàn hình như rất vui sướng, vội vàng chạy đến bên bàn. Phụng Cửu tỉnh mắt, nhìn thấy trong tay Cơ Hoành cầm một cuốn kinh Phật cổ giấy đã ngả vàng. Lần đầu nàng gặp một thiếu nữ Ma tộc thích đọc kinh Phật như vậy.

Cơ Hoành tìm trước tìm sau một lượt, quay lại xoa xoa đầu nàng, nheo mắt hỏi: “Đế Quân không có ở đây ư?”

Nàng ngoảnh đầu sang bên không cho nàng ta xoa, tung người nhảy vào chiếc ghế gỗ hoa lê bên cạnh bàn, tâm trạng Cơ Hoành hôm nay hình như rất tốt, không chấp thái độ thiếu thân thiện đó của nàng, vừa ngân nga một điệu hát vui vui vừa rút một cây bút trong ống bút bên cạnh ra, nhìn Phụng Cửu như đang thảo luận với nàng: “Hôm nay có một đoạn kinh đặc biệt khó hiểu, Đế Quân lại thường xuyên hành tung bất định, mi xem ta để lại mảnh giấy cho ngài được không?”. Phụng Cửu ngoảnh đầu đi.

Cơ Hoành vừa cầm bút, chấm mực, đầu ngọn bút lông dê còn chưa chạm vào mảnh giấy nhỏ nàng vừa lấy ra, cánh cửa đã mở ra. Lúc này người đứng ở ngưỡng cửa, ngược chiều ánh sáng chính là chủ nhân của thư phòng, Đông Hoa Đế Quân. Tay chàng cầm một mảnh huyền thiếp thiên nhiên sáng choang, vừa cúi đầu vừa đẩy cửa bước vào, điềm tĩnh đi thẳng đến bên bàn, hơi cúi đầu nhìn Cơ Hoành đang cầm bút và bản vẽ Liên Tổng mang tới.

Lát sau, chàng cầm bản vẽ lên ngắm ngía, trái tim Phụng Cửu tựa như nhảy vọt tới cổ họng, quả nhiên nghe thấy Đông Hoa nói với Cơ Hoành: “Hai chỗ này là ngươi thêm vào? Sửa rất hay”. Trong giọng nói lạnh nhạt có vài phần khen ngợi hiếm hoi mới thấy chàng bộc lộ: “Ta tưởng ngươi chỉ biết đọc sách, không ngờ còn biết cả thứ này”. Một nhân tài về binh khí đã hiếm, mà lại là nữ nhi, cho nên chàng lại hào phóng khen thêm hai câu: “Có thể hiểu được bản vẽ này của Liên Tổng đã là khó, lại còn tìm ra hai chỗ khiếm khuyết để sửa, ca ca ngươi nói ngươi hiểu nhiều biết rộng, quả không sai”. Cơ Hoành vẫn cầm bút, mặt bối rối nhưng vì được khen nên vẫn lộ vẻ phấn khởi, ghé sát Đông Hoa xem bức vẽ.

Phụng Cửu sững sờ nhìn nàng ta áp sát mà Đông Hoa không có ý né tránh, chàng còn thân nhiên đưa bản vẽ cho Cơ Hoành: “Ngươi đã hiểu cái này lại có hứng thú, ngày mai ta bắt đầu mở lò luyện đao, ngươi phụ ta một tay”.

Cơ Hoành xưa nay ham hiểu biết, mặc dù không hiểu mấy câu nói trước của Đông Hoa, nhưng câu sau thì hiểu, vui vẻ nhận lời: “Có thể phụ giúp với Đế Quân, học những điều mới mẻ là phúc phận của nô”. Rồi lại tỏ ra hơi lo lắng: “Nhưng nô vụng tay, vụng chân sợ làm vướng chân Đế Quân”. Đông Hoa nhìn bản vẽ, giọng chàng vẫn còn sót lại vẻ tán thưởng: “Đầu óc không ‘vụng’ là được”.

Phụng Cửu tâm trạng phức tạp và bị phần nhìn mọi chuyện xảy ra, không kìm được lao đến cắn một cái vào tay Cơ Hoành, Cơ Hoành kinh ngạc kêu “ô!” một tiếng. Đông Hoa giờ tay tóm Phụng Cửu đang giận giữ, thấy bộ dạng nhe nanh giận dữ của nàng, chàng cau mày hạ giọng hỏi: “Sao lại tùy tiện cắn người? Lại là ân nhân của ngươi?”. Nàng muốn nói không phải lỗi của nàng, Cơ Hoành là đồ nói dối, chính nàng sửa bản vẽ chứ không phải Cơ Hoành. Nhưng nàng không nói ra được, nàng bị Đông Hoa nâng lên ngang mặt, rõ ràng chàng xách nàng như xách một con thú cưng, họ xưa nay chưa từng thực sự bình đẳng. Phụng Cửu bỗng thấy buồn vô hạn, cổ vung vẩy thoát khỏi tay chàng, cầm đầu cầm cổ lao ra cửa thư phòng, chân vừa phóng qua cửa, nước mắt đã rơi lã chã. Nàng không để ý làm chân sau vấp vào bậu cửa ngã lãn ra đất, kêu lên một tiếng, khi ngoái đầu đôi mắt nhòe ướt chỉ nhìn thấy Đông Hoa cúi đầu xem vết thương trên cánh tay Cơ Hoành, không buồn liếc mắt nhìn tiểu hồ ly này một cái. Thực ra nàng không cắn sâu, cho dù tức giận cũng không thực sự làm được chuyện xấu như thế với kẻ khác, có lẽ Cơ Hoành đặc biệt sợ đau, nếu sớm biết có lẽ nàng đã cắn nhẹ hơn chút nữa, Phụng Cửu cố kìm nước mắt bỏ chạy, sau khi con tức tối qua đi lòng lại thấm buồn, nỗi buồn của một tiểu hồ ly không được coi là nỗi buồn sao?

Thực ra Phụng Cửu bị Ma vương Huyền chi Nhiếp Sơ Dàn của Ma tộc lấy đi hình hài vốn có, khôn đốn trong tám da hồ ly tâm thường này không dễ thoát thân, hơn nữa trong tình cảnh khó khăn đó lại còn gánh vác trọng trách cả đời người là theo đuổi Đông Hoa, quả thực không dễ dàng gì. Nàng cũng hiểu đã rơi vào hiểm cảnh như vậy việc gì cũng phải nhẫn nhịn. Người ta bảo xót con thì không lừa được chó sói, nhưng Cơ Hoành lần này quả thực quá đáng khiến tính khí tiểu thư vốn hiếm khi bộc lộ của nàng bị kích động.

Nàng cảm thấy hành động của Đông Hoa rõ ràng là đứng về phía Cơ Hoành, nàng với Cơ Hoành có xích mích, Đông Hoa lựa chọn giúp Cơ Hoành chứ không giúp nàng, lại còn không phân biệt phải trái mắng nàng trước. Phụng Cửu thấy tủi thân, ừ ừ rút cổ cuộn mình trong khóm hoa.

Vốn định lùi ra xa một chút nhưng lại hy vọng Đông Hoa thông minh như vậy, đến tối biết đâu sẽ nghĩ lại ban ngày đã trách oan cho nàng, chạy đi tìm nàng xin lỗi? Lúc đó nhờ chàng không tìm được nàng thì sao? Vậy thì vẫn nên nằm gần một chút, nàng ừ ừ đi một vòng khắp cung Thái Thần, ừ ừ lựa chọn khóm hoa câu tô ma trước cửa tam điện của Đông Hoa. Để nằm dễ chịu một chút, nàng lại ừ ừ đi đến suối Tiểu Hoa gần đó nhặt ít cỏ cát tường

mềm mại, ừ ừ làm một cái ỏ cho mình trong khóm hoa. Bối quá đau lòng lại mất sức, nàng nằm co trong ổ uể oải ngáp mấy cái, hai mí mắt cố gắng gượng một hồi, rồi từ từ khép lại.

Khi Phượng Cửu thức dậy, đúng lúc có làn gió nhẹ thổi qua, hoa câu tô ma trên đầu nàng rung xào xạc. Nàng mơ màng thò đầu ra, chỉ thấy ánh sao rực rỡ cả bầu trời, sáng đến nỗi hạt bụi trong đám mây bay gần đó cũng nhìn rõ, bỏ đề vãng sinh phía không xa lắm phát ra ánh sáng xanh yếu ớt trong màn đêm yên tĩnh giống như những con đom đóm đột nhiên lớn gấp bội, lặng lẽ đậu trên tường cung. Nàng rón ra rón rén chạy ra định nhìn xem Đông Hoa đã về chưa, ngẩng đầu quả nhiên thấy tấm cung cách đó mấy bước, đã có ánh sáng. Nhưng Đông Hoa rút cuộc có đi tìm nàng không, nàng rất buồn. Nàng trèo lên bậc thềm trước điện, kiễng chân ôm bầu cửa cao nhìn vào trong điện, qua cánh cửa mở hé muốn tìm ra một chút manh mối. Chỉ một cái nhìn, toàn thân đã như bị đóng đinh trên bầu cửa.

Vừa rồi ngẩng nhìn trời, sao Nam Đẩu chủ sinh đã vào Nhị Thập Tứ Thiên, theo chút ít kiến thức của nàng về sao, biết lúc này đã qua giờ Hợi (từ chín giờ đến mười một giờ tối). Giờ này Đông Hoa không ngủ mà cầm bút vẽ bình phong trong tấm điện thì chẳng có gì đáng nói, nhưng tại sao Cơ Hoành lại ở trong tấm điện của chàng? Phượng Cửu từng sờ dãn người vào bầu cửa, mãi vẫn không hiểu ra thế nào.

Trên xà ngang bằng lưu ly treo mấy chiếc đèn chùm làm tấm điện sáng như ban ngày, nam tử áo tím thông dong đứng trước bức bình phong trắng và thiếu nữ áo trắng phục trước án thư cầm bút cầm cúi vẽ gì đó. Nhìn xa đúng là bức họa tuyệt mỹ khiến người ta không nở kinh động, mà bức họa này còn là kiệt tác của phụ thân nàng, họa sư tài hoa nhất tứ hải bát hoang.

Gió khẽ lùa qua cửa sổ làm ánh nến trên cao nhấp nháy chập chờn, thực ra nên đổi những ngọn nến đó thành dạ minh châu, ánh sáng chắc chắn ổn định hơn nhiều, nhưng Đông Hoa mấy năm nay hình như thích phong vị chập chờn sáng tối như vậy.

Trong khung cảnh tĩnh mịch đó, Cơ Hoành đột nhiên gác bút, hơi nghiêng đầu nói: “Đây chính là chỗ gặp trường kiếm thành cái hộp sắt, bên trong cần để sẵn một ít kim hoa lê tạo thành một ống âm khí, bản vẽ của tam điện hạ cố nhiên là hoàn hảo, nhưng hai nét này nô suy nghĩ rất lâu cũng không hiểu điện hạ muốn thể hiện ý gì. Đế Quân...”, đang nói thấy Đông Hoa cầm bút chấm chú vẽ viền cho mấy bông hoa phật tang sống động như thật trên bức bình phong, nàng ta im lặng một lát, nhẹ nhàng sửa lại cách xưng hô: “...sư phụ...”, giọng mặc dù chẳng lớn hơn tiếng muỗi là bao nhưng vẫn lọt vào tai Đông Hoa. Chàng dừng bút quay lại nhìn nàng ta, không phản đối cách xưng hô đó chỉ buông một chữ: “Nói”.

Phượng Cửu xưa nay luôn thấy mình tỉnh mắt, dù ánh nến lập lờ, lại cách một đại điện mà vẫn nhìn thấy gọn hồng trên má Cơ Hoành lúc nàng cúi đầu. Ánh mắt Cơ Hoành nhìn xuống trên nền điện sáng choang: “Ý nô là sư phụ có thể tạm dừng bút chỉ dẫn nô một chút...”.

Cuối cùng Phượng Cửu đã hiểu nàng ta đang vẽ cái gì, khí chế tạo những thần khí kiểu này xưa nay Đông Hoa vốn không phải đích thân làm tất cả mọi việc, những công việc tầm tầm không quan trọng lắm như luyện sắt, mạ... xưa nay đều do các tiên bác đảm nhiệm, lúc này có lẽ Cơ Hoành đang vẽ lại bản vẽ của Liên tam điện hạ cho rõ ràng đơn giản dễ hiểu để các tiên bác xem cho kỹ.

Hiểu ra nguyên do cảnh tượng này, cuối cùng trong lòng Phượng Cửu không còn khúc mắc nữa, thấy Cơ Hoành vụng về như vậy nàng mừng thầm, nỗi vui mừng chưa kịp lan ra lại thấy buồn. Mừng là vì chỗ Cơ Hoành thấy khó đối với nàng lại cực kỳ đơn giản, nghĩa là nàng giỏi hơn nàng ta. Buồn là vì đây là điểm duy nhất nàng hơn Cơ Hoành, nhưng công lao này cuối cùng lại bị Cơ Hoành cướp mất. Lòng nàng âm thầm nảy sinh một hy vọng có chút đáng khinh, ngay một chuyện đơn giản như vậy Cơ Hoành cũng làm không tốt, theo tính cách xưa nay của Đông Hoa không biết có chấm biếm nàng ta vài câu. Nàng lấy lại tinh thần chờ xem đoạn sau thế nào.

Nhưng bất ngờ là Đông Hoa lại chẳng nói gì, chỉ gơ tay đón cây bút Cơ Hoành đưa, cúi đầu vẽ hai nét trên bản vẽ, xong xuôi nhẹ nhàng giải thích: “Đây là chốt kim loại, gạt miếng sắt xuống là có thể thu kiếm về, Liên Tổng vẽ quá đơn giản.” Chỉ dạy vắn tắt hai câu lại ngẩng đầu nhìn Cơ Hoành: “Hiểu chưa?”, có vẻ rất nhẫn nại.

Phượng Cửu vô thức há miệng, thấy cô hòng ghen ghen. Nàng còn nhớ thỉnh thoảng khi nàng ngốc nghếch, hoặc là Trọng Lâm làm gì không vừa ý Đông Hoa, chàng luôn làm tổn thương lòng tự trọng của họ như một thói quen. Nhưng chàng không làm tổn thương lòng tự trọng của Cơ Hoành, chàng rất dịu dàng với Cơ Hoành.

Dưới ánh đèn chập chờn khi Cơ Hoành đỏ mặt gật đầu, Đông Hoa lại cầm cây bút lúc trước gác trên nghiên mực, nhìn nàng ta một cái nói: “Hai chỗ kia Liên Tổng cũng vẽ đơn giản, chẳng phải ngươi đã sửa rất tốt sao? Chỗ này thực ra đâu khó bằng”

Cơ Hoành ngớ người, sắc hồng trên mặt phai đi ít nhiều, một lúc lâu sau nói: “... Hai chỗ đó...”, ngập ngừng “...chắc là do may mắn thôi.” Mặt gượng cười: “Nhưng trước giờ nô chỉ đọc sách một mình, hiểu biết nông cạn, không bằng hôm nay theo sư phụ học thêm được rất nhiều.” Sắc hồng lại dậy trên má, át đi màu trắng xanh xao, trong yên lặng, ánh mắt Cơ Hoành dừng lại trên bức bình phong Đông Hoa đang vẽ, mắt chợt sáng lên, khẽ nói: “Thực ra cũng muộn rồi, nhưng... nô muốn đêm nay vẽ cho xong, không làm lỡ thời gian thi công của sư phụ, nếu đêm nay nô tỷ vẽ xong, sư phụ có thể tặng nô bức bình phong này coi như thưởng cho nô không?”.

Đông Hoa hình như hơi ngạc nhiên, nhưng lại thoải mái nhận lời, chỉ lạnh nhạt nói ngắn gọn: “Được.” Đúng lúc ngồi bút lông điểm vào tấm lụa trắng căng phẳng, chỉ vài nét phác đơn giản mấy ngọn núi xa xa ẩn mình trong sương đã hiện ra. Cơ Hoành bỏ cây bút trong tay xuống, cũng đứng cạnh bình phong thưởng thức bút pháp của Đông Hoa, lát sau không cưỡng được con buồn ngủ, che miệng ngáp mấy cái. Đông Hoa lướt bút như múa trên tấm lụa trắng, phân tâm nói: “Buồn ngủ thì về nghỉ đi, ngày mai làm tiếp.”

Cơ Hoành còn chưa hạ tay xuống, nói: “Nhưng như vậy không phải sẽ ảnh hưởng đến thời gian thi công của sư phụ sao?”. Mắt liếc bức bình phong, bẽn lẽn nói: “Nô vốn định cố vẽ cho xong để được thưởng bức họa này đem về...”

Đông Hoa bỏ bút lông soi vào chén rửa bút lông, thay cỡ bút lông dẹt nhỏ hơn để tô màu: “Một ngày có là gì, còn bức bình phong này vẽ xong ta sẽ cho Trọng Lâm mang đến phòng ngươi”.

Thực ra đến bây giờ, Phụng Cửu vẫn không rõ lúc đó nàng đã rời cửa tấm điện của Đông Hoa như thế nào. Một số người sau khi tinh thần bị chấn động mạnh sẽ lựa chọn lãng quên những kỷ ức gắn với sự việc đó, nàng đoán mình cũng thuộc số này. Chỉ còn nhớ là sau đó hình như nàng lại trở về cái ổ cỏ làm ban ngày của mình nằm ngấm sao một lúc, trong cái đầu trống rỗng còn kỳ kèo chuyện xem chừng Đông Hoa không hề chủ động đi tìm nàng nhưng rồi lại nghĩ, thì ra Đông Hoa cũng có thể xin gì cũng đồng ý, nhưng sao chàng chưa từng làm thế với nàng?

Phụng Cửu từng nhiều lần thăm tưởng tượng, nếu có một ngày nàng có thể qua lại với Đông Hoa dưới hình hài nữ thần chứ không phải hồ ly hoặc thậm chí Đông Hoa thích nàng, họ sẽ sống chung thế nào, trước đó nàng luôn không thể tưởng tượng ra, nhưng qua đêm nay, nhìn thấy cảnh chàng ở bên Cơ Hoành, nàng cảm thấy nếu thực sự có nàng và Đông Hoa có thể ở bên nhau, có lẽ cũng chỉ như thế. Rồi lại nghĩ Cơ Hoành vào cung Thái Thần vốn là để làm phu nhân của Đông Hoa, trở thành người kẻ cận bên chàng, chỉ tại nàng xưa nay mãi không suy nghĩ kỹ về vấn đề này mà thôi.

Nàng và Đông Hoa rốt cuộc có thể có ngày đó không, lần đầu tiên Phụng Cửu cảm thấy chuyện đó trở nên quá xa vời. Nàng mơ hồ cảm thấy mình đến Cửu Trùng Thiên xa lạ, từ bỏ nhiều như vậy tuyệt đối không phải vì kết quả đó, khi mới đến đây, nàng đặc ý thế nào. Nhưng bây giờ biết làm sao, bước tiếp theo sẽ thế nào nàng hầu như không có ý niệm gì hết, chỉ cảm thấy mệt mỏi, gió đêm thấm lạnh. Ngẩng đầu nhìn ánh sao lóng lánh như tuyết cả bầu trời, bốn trăm năm nay, lần đầu tiên Phụng Cửu thấy nhớ Thanh Khâu xa cách vạn trùng, nhớ những người thân bị nàng bỏ lại quê hương.

Đêm nay sắc trời đẹp là thế, sao lòng nàng tan nát nhường này?

Không chỉ đêm đó Đông Hoa không đi tìm nàng, mấy ngày sau cũng không. Phụng Cửu chán chường nghĩ ngày thường chàng làm gì cũng đưa nàng đi cùng có phải chỉ do cảm thấy quá trống trải, cần có vật gì ở bên, vật đó là gì cũng không quan trọng. Bây giờ, chàng đã có một đệ tử thông minh lanh lợi như Cơ Hoành, không chỉ có thể giúp chàng mà còn có thể nói chuyện giải khuây, chàng đã không cần tiểu hồ ly này nữa.

Càng nghĩ càng thấy sự tình có lẽ đúng như thế, một nỗi chua chát chán chường khó nói thành lời dâng lên trong lòng.

Mấy ngày nay Cơ Hoành và Đông Hoa quả thực như hình với bóng, mặc dù khi họ ở bên nhau, Phụng Cửu luôn nấp trong khóm hoa hoặc bụi cỏ phía xa quan sát nhưng do có đôi tai thính vẫn có thể loáng thoáng bắt được vài lời của họ. Nàng phát hiện, nhiều câu nói của Cơ Hoành đón bắt, lựa theo hứng thú của Đông Hoa. Ví dụ, nói tới chuyện làm gốm sứ, Phụng Cửu cảm thấy nếu nàng có thể nói được, khi Đông Hoa cầm trên tay ngắm nghía một bình rượu bằng sứ trắng tinh xảo vừa nung thành công, nàng chắc chắn chỉ có thể nói đại loại như chiếc bình xem ra có thể bán được khá tiền. Nhưng Cơ Hoành thì khác. Cơ Hoành vô cùng thích thú vuốt ve bình rượu đáng thon đó, cười dịu dàng nói với chàng: “Nếu sư phụ dùng đá đàn tâm đồ mài thành bột nhào với đất sét, có thể chiếc bình sau khi nung sẽ có màu rắng đỏ rất đẹp”. Cơ Hoành nói xong, mặc dù Đông Hoa chưa trả lời ngay, nhưng Phụng Cửu quan sát sắc mặt chàng nhận ra, chàng đánh giá rất cao những lời như vậy.

Nàng nấp trong đám cỏ nhìn một hồi, càng nhìn càng thấy chướng mắt, thông đuôi xuống định lảng đi chỗ khác chơi. Không ngờ ngồi quá lâu, chân hơi tê, khi xiêu xiêu vẹo vẹo đứng lên, liền bị Cơ Hoành tinh mắt nhìn thấy, vui sướng chạy đến, giơ tay như muốn bế nàng lên.

Phụng Cửu cảm thấy thật khâm phục, Cơ Hoành thực sự không để bụng chuyện mấy hôm trước, nhìn đôi tay ngọc thon thả chỉ cách mình một đoạn bằng chiếc lá hẹ, cuối cùng Cơ Hoành hình như cũng nhớ ra vết răng hôm trước vẫn còn trên cánh tay, đôi tay đó thoáng dãn đo dè dừng lại. Phụng Cửu im lặng nhìn nàng ta một cái, lại nhìn Đông Hoa cũng bước tới theo Cơ Hoành một cái, nhưng hận một nỗi cái chân vẫn còn tê không chạy được, đành cụp đôi mắt hồ ly tròn xoe xuống, ngoảnh đầu sang bên. Bộ dạng này nhìn trông hiền lành một cách bất ngờ khiến Cơ Hoành hiểu lầm, đôi tay ngọc vốn dừng trên nhắc nàng lên bế trong lòng, rồi dịu dàng thử gỡ gỡ mái tóc lơ lửng còn chưa phát triển hết trên đỉnh đầu nàng, thấy nàng không phản đối, lại càng gỡ mạnh hơn.

Nào biết Phụng Cửu không phải không muốn cự lại, chỉ vì huyết mạch ở tứ chi không thông, tê đến nỗi không có sức phản kháng. Đồng thời lại bị ai nhớ lại lúc đầu ở núi Phù Vũ khi Cơ Hoành muốn nuôi nàng, Đông Hoa đã từ chối thẳng thừng và lạnh lùng biết mấy, bây giờ nàng bị Cơ Hoành gầy vò như vậy chàng lại như không thấy, đứng nhìn cảnh này hình như lại thấy thú vị, quả nhiên chàng đối xử với Cơ Hoành rất khác.

Cơ Hoành hải lòng gỡ một hồi mới thôi, nâng đầu nàng lên hỏi: “Rõ ràng trong Thập Ác Liên Hoa Cảnh mi thích ta như vậy, lúc chia tay còn lưu luyến thế, à, có lẽ mi cũng lưu luyến sư phụ. Nhưng gần đây ta và sư phụ có thể cùng chăm sóc mi, tiểu hồ ly mi lẽ ra nên vui chứ?”. Nhìn nàng một lúc, thấy nàng mãi không có phản ứng, bèn bế nàng lên đi về phía lò gốm nơi vừa trò chuyện với Đông Hoa.

Phụng Cửu cảm thấy máu trong người dần dần lưu thông, muốn vùng vẫy nhảy xuống, không ngờ Cơ Hoành trông có vẻ yếu ớt, nhưng ôm nàng rất chặt, đi đến chiếc ghế đá mới hơi rời lỏng, giơ tay lấy chiếc bát chưa nung, vui vẻ nói với nàng: “Đây là bát com ta với sư phụ làm riêng cho mi, vốn định vẽ gì đó làm ký hiệu riêng của mi, vừa rồi đột nhiên nghĩ ra ấn móng của mi vào đánh dấu chẳng phải càng rất thú vị sao?”. Nói xong định nắm lấy móng phải chỉ trước của nàng ấn vào cái bát để lưu lại dấu móng ngọc của nàng.

Lòng tự trọng lang thang mấy ngày bên ngoài của Phụng Cửu đột nhiên quay về, tiếng Cơ Hoành xưa nay vốn hay như giọng oanh vàng, nhưng không biết tại sao hôm nay nghe như chích vào tai, nhất là hai câu: ‘Ta và sư phụ có thể cùng chăm sóc mi; cái bát ta và sư phụ làm riêng cho mi’. Rốt cuộc nàng vì cái gì mà hóa thành hình hài này ở bên cạnh Đông Hoa, nhưng đến giờ sau bao nhiêu nỗ lực bèn bị, những gì đạt được chẳng qua chỉ là địa vị của con thú cưng, nàng thấy mình thật vô dụng. Nàng vốn là tiểu nữ thần tiên được sủng ái nhất Thanh Khâu, mặc dù vương thất Thanh Khâu của nàng trong con mắt Cửu Trùng Thiên có đẳng cấp khắt khe xem ra quá tùy tiện thiếu lễ nghi, chẳng ra làm sao cả, nhưng đồ dùng bữa của nàng không phải là cái bát thường, không ngủ trong ổ, lòng tự trọng của nàng đột nhiên phình lên gấp bội, lại thêm Cơ Hoành cơ hồ quên hẳn chuyện bị nàng cắn hôm trước, vẫn phấn khởi cầm chiếc móng ngọc của nàng không biết sống chết là gì ấn vào cái bát bằng đất sét, đột nhiên cảm thấy bức bối khó chịu, Phụng Cửu trở tay cào Cơ Hoành một cái.

Cái vuốt vốn cong và sắc, nàng lại quên mất nặng nhẹ, do Cơ Hoành nửa quỳ ôm nàng trong lòng, cả bộ vuốt sắc cào mạnh vào má nàng ta, ngay lập tức để lại năm vết máu dài, hai vết sâu nhất lập tức rỉ ra thành giọt.

Lần này Cơ Hoành lại không kêu đau, chỉ dờ dẩn bất động, vẻ mặt rất bàng hoàng, cái bát trong tay rơi xuống bẹp dúm. Máu trên mặt ứa càng nhiều, hai vết máu đã tụ thành dòng nhỏ, chạy dọc theo má, nhỏ xuống nhuộm đỏ cổ áo.

Phượng Cửu trở mắt nhìn, dò người ra.

Nàng lơ mơ cảm thấy, lần này, do kích động nhất thời hình như nàng đã gây họa lớn.

Trước mắt bỗng hoa lên, Phượng Cửu thấy Đông Hoa một tay dùng chiếc khăn tay trắng muốt bịt miệng vết thương để cầm máu cho Cơ Hoành, tay kia túm gáy mình nhắc khỏi chân Cơ Hoành. Cuối cùng Cơ Hoành như sức tỉnh, tay run run nắm ống tay áo Đông Hoa, nước mắt lã chã: “Nô... nô chỉ muốn gần gũi với nó”. Rồi nức nở: “Có phải nó rất ghét nó không, rõ ràng trước đây nó... nó rất thích nó”. Đông Hoa cau mày đưa một chiếc khăn tay cho nàng ta, Phượng Cửu sững sờ phục trên đất nhìn động tác đó của chàng, đầu vẫn còn nghĩ con người này có lúc thực tinh tế, nhiều nước mắt như thế chảy qua vết thương trên mặt Cơ Hoành nhất định là rất đau, nên đưa khăn để nàng ta lau nước mắt.

Đang sau vọng đến tiếng chân bước lao xạo, Phượng Cửu cũng quên ngoái lại xem người đến là ai, chỉ thấy Đông Hoa quay đầu lại lạnh nhạt nói: “Đạo này nó quá tai quái, đem nhốt lại”. Đến khi Trọng Lâm đứng bên cạnh nàng cung kính cúi đầu vâng một tiếng, nàng mới hiểu hai chữ “tai quái” Đông Hoa vừa nói là chỉ ai.

Phượng Cửu chờ dần mãi, đến khi bùng tỉnh thì cả Đông Hoa lẫn Cơ Hoành đã không còn ở đó, chỉ có lò gốm bên cạnh đang lập lòe đỏ lửa, cách ngọn lửa lập lòe một trượng là tiên quan Trọng Lâm đứng ngây như gỗ, thấy trong đôi mắt như mộng du của nàng đã có thần mới thờ dài, cúi người vẫy nàng lại: “Đề quân ra lệnh nhốt người, cũng không biết nhốt ở đâu, nhốt đến bao giờ, vừa rồi các người gây ra chuyện gì nước mắt vẫn dài máu me be bét ta cũng không tiện hỏi nhiều”. Ông ta lại thờ dài: “Tạm thời đến phòng ta ngồi một lát”.

Ngày trước nàng làm sai chuyện gì, khi phụ thân cảm roi là nàng đã chạy biến. Nếu không muốn bị nhốt, lúc này nàng cũng có thể nhẹ nhàng trốn thoát, nhưng nàng không chạy trốn, nàng thần thờ theo sau Trọng Lâm đi trên con đường nhỏ hai bên đầy hoa, thấy lòng trống trải, muốn chộp lấy cái gì đó, lại không biết rốt cuộc mình muốn chộp lấy cái gì, một con bướm lượn lơ chao một vòng trước mắt, nàng thảng thốt gợn chân trước đập bay nó đi. Trọng Lâm ngoái đầu nhìn nàng rồi lại thờ dài.

Nàng ủ rũ ở trong phòng của Trọng Lâm không biết bao nhiêu ngày, đến mức càng ngày càng mất tinh thần. Trọng Lâm có nói với nàng về tình trạng vết thương của Cơ Hoành, thì ra công chúa Cơ Hoành từ nhỏ đã có thể chất máu khó đông, cho dù chỉ một vết thương nhỏ cũng chảy rất nhiều máu hơn nữa là bị cào mạnh như vậy, nên bị thương rất nặng, phải chiết mấy viên tiên đơn linh dược của Đông Hoa mới điều dưỡng được, làm mọi người lao tâm lo lắng một phen.

Nhưng Trọng Lâm không nói Đông Hoa định nhốt nàng bao lâu, cũng không nói vì sao từ khi nhốt nàng chàng không hề đến thăm nàng, có phải ai người nhốt xong liền quên luôn chuyện đã nhốt nàng, hoặc là chàng đã có một con thú cưng lông mượt khác nên đã quên hẳn nàng. Con người Đông Hoa dường như việc gì cũng có thể gây hứng thú nhất thời đối với chàng. Câu cá, trồng trà, chế hương, nung gốm, thực ra có lúc nàng lơ mơ cảm thấy, chàng không thực sự bận tâm vào những việc đó. Cho nên nàng cũng không thể chắc chắn Đông Hoa liệu có từng để một tác lòng hoặc nửa tác lòng vào con thú cưng là nàng không.

Mấy ngày sau, Phượng Cửu thấy lông trên người bức bối đến nỗi như vón lại từng mảng. Trọng Lâm hình như cũng không đành lòng thấy nàng đứng ngồi không yên, tự ý thả nàng ra, nhưng khấn thiết dặn dò nhớ lưu ý tránh Đề Quân, nếu để Đề Quân nhìn thấy là sẽ khiến ông ta mắc tội thiếu trách nhiệm, Phượng Cửu ủ rũ gật đầu coi như nhận lời, ủ rũ đi ra ngoài nắng, giữ bộ lông nhạt màu hậu quả những ngày bị nhốt trong nhà.

Những nơi Đông Hoa thường đến đương nhiên không thể lai vãng, đầu óc trống rỗng, Phượng Cửu bước thấp bước cao không biết đã đến chỗ nào, tai bỗng lảng máng nghe thấy mấy vị tiểu tiên đồng chơi trò oẳn tù tì, một tiểu tiên đồng nói với tiểu tiên đồng khác: “Nói trước nhá, lần này ai thua hôm nay người đó nhất định phải đi cho con súc sinh lông lá đó ăn, ai ăn gian kẻ đó là đồ con rùa!” Tiểu đồng gật đầu về miễn cưỡng: “Được, ai chơi ăn gian kẻ đó là đồ con rùa.” Lại nói nhỏ, về hiệu kỳ: “Nhưng con sư tử trắng một cách hung dữ như thế, Ma quân Xích chỉ lại gửi đến tặng công chúa Cơ Hoành làm vật cưới, người nói xem công chúa Cơ Hoành yếu đuối nhỏ nhả như vậy liệu có cưới được con sư tử đó không?” Tiểu đồng kia ra về người lớn nói: “Cũng khó nói, nhưng ta thấy hôm kia khi con súc sinh đó được đưa vào cung, Đề Quân ngài lại rất thích”.

Phượng Cửu từng nghe Chiết Nhan nói Đông Hoa thích những con vật có lông mượt, hơn nữa phải có tướng mạo uy mãnh. Đầu nàng trống rỗng lý giải lời của các tiểu tiên đồng như sau: Đông Hoa đã tìm được thú cưng vừa ý hơn, bây giờ ngay đến là thú cưng của chàng, nàng cũng không còn tư cách.

Bốn trăm năm nay, tất cả những gì có thể cố gắng, nàng đều đã cố hết sức, nếu đến giờ vẫn có kết quả như vậy, có phải chứng tỏ trong sổ nhân duyên đã sớm viết rõ nàng và Đông Hoa hoàn toàn vô duyên?

Phượng Cửu ngơ ngẩn men theo dòng suối trong trẻo đi về phía trước, không lâu sau nhìn thấy một hàng rào gỗ chắn lối đi, nàng ngơ ngác một hồi, phía dưới hàng rào có một khe hở đủ cho nàng chui qua, Phượng Cửu cúi rạp người lách qua, theo dòng suối đi tiếp về phía trước, mới được hai, ba bước chân đã khựng lại.

Nàng thu mình nấp sau cây hạnh tử già sum suê bên đường, trầm tư hồi lâu rồi thò cái đầu lông lôm xôm ra, ánh mắt lạnh lẽo đăm đăm nhìn con sư tử trắng một cánh không biết xuất hiện từ lúc nào ở phía xa.

Còn người đứng trước con sư tử đó chính là Đông Hoa Đề Quân đã mấy ngày nàng không gặp.

Trong vườn có mấy đám mây bầy sắc lơ lửng, dấu hiệu đất này linh khí hội tụ. Nàng lén lút nép sau cây hạnh, nhìn trộm Đông Hoa dáng cao đẹp như ngọc đứng bên khóm hoa, nàng tuy tủi thân nhưng cũng rất nhớ chàng. Nhưng không dám chạy ra để chàng nhìn thấy, nàng bất cẩn làm Cơ Hoành bị thương khiến chàng phẫn nộ, đến giờ vẫn chưa nguôi giận. Mặc dù nàng cho rằng mình đáng thương hơn, nhưng bây giờ nàng đang theo đuổi Đông Hoa, do vậy dù tủi thân thế nào cũng nên nhún nhường, nàng xác định rất rõ lập trường hiện giờ của mình.

Cạnh chân Đông Hoa có một chiếc thùng mở nắp, trong thùng thò ra mấy đóa tuyết linh chi tỏa ánh sáng dịu nhẹ, Phương Cửu biết loại mãnh thú quý hiếm như con sư tử trắng này chỉ ăn linh chi, nhưng Đông Hoa lại đem tuyết linh chi thượng thượng nhất cho nó ăn, loại linh chi tốt như vậy, ngay nàng cũng chưa được nếm. Nàng thấy chàng cúi xuống cầm lên một đóa, con sư tử trắng đứng cách đó vài bước đã vồ tới như gió, một miếng nuốt trọn ngay trên tay chàng, thỏa mãn ơ một cái. Phương Cửu thấy chướng mắt, bèn quay đầu đi, liếc mắt thấy con sư tử trắng vô si đó dụi đầu vào tay Đông Hoa. Đó vốn là đặc quyền của nàng, nàng thầm nắm chặt tay trong lòng nhưng Đông Hoa cũng lại một chút rồi giờ tay vuốt ve bộ lông trắng như tuyết bóng mượt của nó, giống như đã làm với nàng những lúc nàng làm nũng.

Phương Cửu cảm thấy mấy ngày nay thời gian mình chờ đợi càng lúc càng dài, lần này khi nàng vừa thức tỉnh sau một hồi ngưng ngẩn, cả Đông Hoa lẫn sư tử trắng đều đã biến mất. Nàng giờ tay dụi mắt, phía trước chỉ có đám mây bay sắc. Nàng còn hoài nghi có phải mình nằm mơ, khi ngẩng đầu lại và vào thân cây hạnh, đang mơ màng nghĩ, nếu vừa rồi là mơ tại sao mình lại núp sau thân cây, thì chợt nghe thấy một giọng nói ẻo ỏi: “Này, mi chính là con linh thú trước đây Đế Quân sủng ái nhất cung Thái Thân đây à?”

Phương Cửu cảm thấy hai chữ “trước đây” như chích vào tai, nhưng nàng đang đau lòng và buồn tủi, không có sức bận tâm cái đó. Mắt nàng lơ đãng quay về phía tiếng nói thì chợt giật mình, tức thì tỉnh táo hẳn. Kẻ đứng đằng sau hồi nàng câu đó chính là con sư tử trắng một cánh mà vừa rồi còn đứng khá xa, thân hình đồ sộ của nó đã che cả một khoảng nắng trên đầu, đẩy nàng vào bóng râm của bụi rậm và cây hạnh.

Con sư tử trắng cúi nhìn nàng đầy hứng thú, vẫn giọng ẻo ỏi: “Ta nghe các cung nô bàn tán là trước đây Đế Quân sủng ái mi thế nào, còn tưởng mi là con hồ ly quý hiếm lắm cơ...” Nó cười khẩy một tiếng: “...thì ra cũng chỉ thế này.”

Lòng tự tôn của Phương Cửu lại bị động chạm, nàng cúi đầu nhìn chân của mình, lông quả nhiên xơ xác, rối bù, lại nhìn chân của sư tử trắng, mỗi chiếc lông đều sạch bóng, mượt mà như phát phơ trong gió, nàng bối rối rút chân lại, đột nhiên thấy mình quả nhiên đã rơi vào cảnh tranh sủng với một con thú cưng thực sự, lòng bỗng thấy thê lương vô cùng, quay đầu định bỏ đi.

Con sư tử trắng nhảy vồ như con sóc đứng chắn đường, còn giọng đầy nàng: “Đi vội thế làm gì”. Phương Cửu bị đẩy loạn choạng suýt ngã, nàng bỏ dậy, trừng mắt nhìn con sư tử ngang ngược đứng chắn lối đi của nàng, nhưng nàng quên mất lúc này nàng là hồ ly, về phần nó đó khi trong hình hài con người chắc chắn sức uy hiếp rất lớn, nhưng một con tiểu hồ ly tức giận trừng mắt, hiệu quả thực sự rất hạn chế.

Sư tử trắng biếng nhác lim dim mắt, lại đẩy nàng lần nữa: “Thế nào, có thể đã không phục hả?”. Thấy nàng vùng vẫy định bỏ dậy, nó liền dè một chân lên ngực nàng, ép xuống đất làm nàng không thể cựa quậy, từ trên cao khinh khỉnh nhìn xuống: “Ta còn nghe nói, mi ý thế được Đế Quân sủng ái, sinh kiêu ngạo, không biết điều, dám làm tiểu chủ nhân Cơ Hoành của ta bị thương?”. Chân còn lại ép lên hai chân trước đang vùng vẫy của nàng, chỉ chớp một nháy, hai chân nhỏ bé của nàng lập tức ứa máu, nhìn bộ dạng thảm hại của nàng, nó hả hê nói: “Tiểu chủ nhân của ta lương thiện khoan dung, bị loại tạp mao hạ phẩm như mi làm bị thương cũng không để bụng, nhưng ta lại không từ tế như vậy, hôm nay gặp ta coi như mi xúi quẩy”.

Những lời nói sau đó của nó, Phương Cửu nghe không rõ, chỉ cảm thấy sau con đau buốt ở chân, mặt lại nóng bừng, liền ngay đó có vật gì sắc nhọn đâm vào má, mọc một cái, con đau như xé tức thì lan khắp mặt, nàng đau đớn kêu thét, cảm thấy mình như con cá cổ há mồm, nhưng đương nhiên không thể phát ra tiếng.

Con sư tử trắng thông thả nhấc vuốt lên, trên đó dính đầy máu, rơi xuống mí mắt Phương Cửu, nàng hờn hển tròn mắt, cảm thấy trước mắt truyền một màu đỏ như máu, mây cuối trời, hoa Phật linh trắng phía xa lúc này đều nhuộm màu đỏ thẫm. Con sư tử đẹp đẽ khoác bộ lông màu đỏ trước mắt nàng dường như hơi ngạc nhiên, mặt lộ nụ cười tàn nhẫn: “Quả nhiên như bọn họ đồn, mi không biết nói”.

Phương Cửu thực ra từng nghe nói sự dũng mãnh của loài sư tử trắng một cánh, bao nhiêu tiểu thần tiên, lão thần tiên của Cửu Trùng Thiên muốn bắt chúng về làm vật cưỡi, mấy năm nay cũng chỉ có Liên Tổng Quân, con trai út của Thiên Quân săn được một con tặng cho cháu mình là Dạ Hoa Quân, nhưng Dạ Hoa Quân không mấy hứng thú với vật cưỡi, đem con linh thú hiếm có đó nhốt bừa trong vườn săn của Lão Thiên Quân. Phương Cửu biết rõ sức mình, mặc dù nguyên thân là hồ ly, nhưng pháp thuật tu luyện đều học được dưới hình hài con người, ví dụ nhiều pháp thuật lợi hại cần dùng ngón tay mới dẫn ra được, hiện nay hình hài nàng thế này, thực lực quá chênh lệch so với con sư tử trắng này, không tiện đối đầu với nó.

Sư tử trắng dùng vuốt vuốt vuốt nửa mặt bị thương nặng của nàng, Phương Cửu không thể kêu rên để giảm đau, con đau thấu xương len vào tim. Không biết lần đó Cơ Hoành có đau thế này không, có lẽ là không, bởi nàng không có ý, hơn nữa vuốt của nàng không sắc và tàn nhẫn như con sư tử này.

Con sư tử hình như chơi rất hứng thú, giống như mèo no bụng vờn một con chuột sắp chết, lại vuốt vào mặt phải nát bét bê bết máu của nàng: “Có phải mi vẫn hoang tưởng Đế Quân sẽ chạy đến cứu mi? Mi làm bộ đáng thương như vậy, cho nên ngày trước mới khiến Đế Quân để mắt đến phải không? Nhưng mà, mi thấy đã có một vật cười như ta đây, Đế Quân liệu còn có thể cưng chiều mi không? Từ hồi ta đến đây, Đế Quân ngày nào cũng cùng công chúa đến thăm ta, nhưng chưa bao giờ nhắc nửa câu đến đồ tạp mao là mi. Ta nghe các cung nô nói, Đế Quân đã nhốt mi rất lâu rồi...” Nó cười phá lên: “À, mà theo ta biết, Đế Quân không ra lệnh thả mi, sao mi lại ra ngoài được?”.

Phương Cửu biết, loại linh thú hung mãnh này thực ra rất thích vật săn khuất phục dưới móng vuốt của nó, chưa biết chừng càng giãy giụa chúng càng giãy vồ nhiều hơn, với sự tàn nhẫn và hứng thú hiện giờ cũng như bản tính của nó, con sư tử này có thể giãy vồ nàng đến chết. Tục ngữ nói có cái chết nhẹ tựa lông hồng, có cái chết nặng tựa Thái Sơn, con cháu nhà họ Bạch nếu hôm nay chết ở nơi này, bằng cách này, thì sau khi chết ngay cả bài vị cũng không có tư cách được thờ cúng ở Thanh Khâu.

Phương Cửu nằm thoi thóp trên bãi cỏ, đột nhiên không hiểu, mình đường đường là một nữ thần, tại sao lại chạy đến Cửu Trùng Thiên xa lạ này để đến nông nổi này. Cơ Hoành tu thân còn có Đông Hoa bảo vệ, lại còn một con sư tử trắng trung thành báo thù cho nàng ta. Nhưng nỗi ám ức của nàng, người thân ở mãi tận Thanh Khâu thậm chí còn không biết.

Con sư tử vỗ đập nàng một lúc, thấy nàng không có phản ứng gì, quả nhiên dần dần cảm thấy vô vị, hừ một tiếng, dùng vuốt quặp lấy đi món đồ chơi đeo trên cổ nàng, ung dung bỏ đi. Món đồ đó là một mảnh bạch ngọc hôm Đông Hoa đưa nàng về Cửu Trùng Thiên đã đeo vào cổ nàng, rất hợp với màu lông của Phương Cửu, trước đây nàng rất thích, cũng rất coi trọng nó, không cho ai chạm vào. Lúc này, miếng bạch ngọc không những bị con sư

tử trắng chạm vào mà còn bị nó cướp mất, nàng lại không có phản ứng gì đặc biệt, nàng chỉ thấy đau. Trong Thập Ác Liên Hoa Cảnh, thực ra nàng cũng bị thương nặng, nhưng hồi đó có Đông Hoa ở bên, nàng không thấy đau bao nhiêu. Lúc này lại thấy một cơn đau rất khó diễn tả thành lời, cũng không nói được là da thịt đau hay trái tim đau, hoặc là cả hai. Nàng nhìn những đám mây trôi trên trời, mắt dần dần cay xè, mấy giọt nước mắt chảy xuống, nàng nén đau khẽ nhắc chân cẩn thận lau nước mắt, tránh chạm vào vết thương. Tình yêu, muốn có được tình yêu sao khó thế?

Phượng Cửu nằm trên bãi cỏ hoang rất lâu, nàng đau đến nỗi không thể nhúc nhích nổi, chỉ mong có ai qua thương tình cứu nàng về bôi cho ít thuốc giảm đau, nhưng mặt trời dần dần lệch về tây, sắp tối rồi mà nàng không đợi được người đó, mới nhớ ra chỗ này hoang vắng, làm gì có ai đến đây.

Tháng chín mùa thu, trời mát mẻ, càng những nơi linh khí thịnh về đêm càng lạnh, thấy nơi này linh khí dày đặc, vào đêm sẽ có sương giá. Phượng Cửu cố chống chân đứng lên, cổ mới mới có chút sức, loạng choạng chưa được mấy bước lại ngã xuống, vật vờ mới mới đi được hai, ba bước. Nàng bò ra đất lết từng tý về phía trước, mặc dù vẫn chạm vào khiến vết thương ở chi trước đau buốt, nhưng không phải chịu sức nặng của toàn thân, nên vẫn di chuyển nhanh hơn chút ít.

Nhìn màn đêm mỗi lúc một đen, quả nhiên trời mỗi lúc một lạnh, cơ thể Phượng Cửu lúc nóng lúc lạnh, đầu óc vốn tỉnh táo cũng bắt đầu mơ hồ, mặc dù cảm giác đau đã bắt đầu tê dại, khiến nàng có thể bò nhanh hơn một chút, nhưng vẫn khó ra khỏi khu vườn này trước khi trời tối để tìm chỗ tránh rét, rất có thể đêm nay sẽ chết ở đây, nàng vô cùng lo lắng. Nhưng càng lo càng không phân biệt được phương hướng, cũng không biết nàng bò linh tinh thế nào, bỗng “ùm” một tiếng rơi xuống con suối gần đó, chân nàng chới với cuống cuống đập loạn, sắc mặt ngum nước, vị tanh nồng xộc mạnh vào cổ họng, mắt tối sầm, ngất đi.

Theo lời kể của Ti Mệnh, hôm đó ông ta dùng xong bữa tối, đánh răng xong, pha ấm trà, loại trà mới một sư muội biết điều nào đó của ông ta ở một ngọn núi tiền nào đó dưới Hạ giới cúng tiến, mang cái ghế gấp, định nhân cảnh đêm thanh, trăng sáng ra bờ sen trong hậu viện phủ đệ nhà mình câu cá. Mỗi vừa quăng xuống đã có cá cắn câu, Ti Mệnh thấy cá rất nặng, cá mừng, phần khởi nghĩ phen này vớ được con cá lớn cả trăm năm mới gặp, vội vàng kéo lên, không ngờ trên móc câu lại là một con tiểu hồ ly chỉ còn thoi thóp, tiểu hồ ly này đương nhiên chính là Phượng Cửu.

Phượng Cửu ở lại chặn ba ngày trong phủ của Ti Mệnh, phiền Ti Mệnh phải đến chỗ vị tiên đồng liêu biết luyện đan luyện dược, nợ không ít ân tình mới xin được các loại thánh dược trị thương nghiền thành bột hòa vào nước đường cho nàng uống. Không ngờ Ti Mệnh vẫn còn nhớ từ nhỏ Phượng Cửu đã sợ đắng. Nhờ phúc của những viên thánh dược này, những vết thương đầy mình của Phượng Cửu bình phục rất nhanh, vài ngày sau đã có thể xuống giường. Ti Mệnh cầm cuốn sổ ghi mệnh số của người trần, mặt mày u ám nhắc lại câu đã hỏi nàng không biết bao nhiêu lần: “Tiểu tiên thành tâm thành ý thỉnh giáo điện hạ, thân là nữ thần đạo hạnh không tệ, rốt cuộc điện hạ đã làm gì để bản thân rơi vào thảm cảnh thế này?”. Nhưng mấy ngày nay nàng không có chút tinh thần nào nên cũng không buồn trả lời.

Phượng Cửu thường nằm trong chăn mây ngọc ngấn, ngoài cửa sổ mây bay lãng đãng, tiếng tiên hạc trong trẻo, nàng suy nghĩ nghiêm túc, ý niệm cố chấp suốt hơn hai nghìn năm của mình có phải đã đến lúc nên từ bỏ?

Nàng quả tình đã sức cùng lực kiệt. Hơn bốn trăm năm trước, khi Ti Mệnh còn giữ chức chọn cung nô cho các cung thất trên Thiên giới, nàng đã nhờ ông ta đưa mình vào cung Thái Thần với danh nghĩa cung nữ, chính là để có thể tiếp cận Đông Hoa. Sự song thân biết chuyện nàng không tiếc tự hạ thân phận đến Cửu Trùng Thiên làm tỳ nữ, nàng đã thỉnh cầu thượng thần Chiết Nhan dùng phép tạm thời thu lại vết bớt hình phượng vũ trên trán nàng, tóm lại, mọi sự đã chuẩn bị chu toàn, lúc sắp đi Chiết Nhan còn động viên: “Ngươi thông minh xinh đẹp, lại có tài nấu ăn như vậy, Đông Hoa dù là một vị thần tiên vô cùng cứng nhắc như lời đồn, có thể cưỡng lại nhan sắc và sự thông minh của ngươi, nhưng nhất định không thể cưỡng lại nỗi tài nấu ăn của ngươi, cứ yên tâm mà đi, đã có ta và tiểu thúc ngươi làm hậu thuẫn rồi”. Nàng phơi phới niềm vui, hùng khí tràn trề cười mây bay đi, nhưng từng ngày từng tháng từng năm của bốn trăm năm trôi qua, mặc dù cùng sống trong một cung điện, Đông Hoa vẫn không hề chú ý đến nàng, có thể thấy tất thấy mọi sự đều quan trọng chữ duyên. Nếu hai người thực sự có duyên, thì sẽ như những cuốn kịch bản cô cô Bạch Thiên rất giữ gìn, những lang quân, nữ tử cho dù cách nhau vạn trùng, một người ở Tam Thập Lục Thiên, một người ở dưới mười tám tầng âm phủ, cũng có thể xảy ra chuyện trời đột nhiên nứt toác, đúng chỗ lang quân khiến chàng rơi xuống trước mặt nữ tử, hoàn toàn không khó khăn như nàng và Đông Hoa.

Về sau nàng biến thành hồ ly, cuối cùng cũng được kẻ cận bên Đông Hoa. Nhíp Sơ Dàn lừa mất bộ lông của nàng, muốn đòi lại trước thời hạn mặc dù hơi khó nhưng không phải là không thể, nhờ tiểu thúc Bạch Chân hoặc Chiết Nhan là có thể lấy được. Nhưng Đông Hoa hình như rất thích bộ dạng hồ ly của nàng, chàng luôn lạnh lùng với những nữ thần, tiền tử cũng sẵn đón chàng như nàng, nàng đều thấy cả, trong thâm tâm nàng biết mình chẳng có gì khác những nữ thần, tiền tử kia, nếu thu hồi bộ lông, trở lại hình người, có lẽ sẽ bị Đông Hoa đẩy đi, không còn được kẻ cận bên chàng nữa, hơn bốn trăm năm trôi qua vô ích kia chắc phải đã chứng minh điều đó sao? Đương nhiên nàng không thể mãi mãi là thú cưng của chàng, nàng phải nói với chàng, nàng chính là Phượng Cửu tiểu nữ thần của Thanh Khâu, có điều, phải đợi thêm ít nữa, khi họ thân mật hơn, thân mật hơn nữa đã, nhưng ai ngờ, ngày đó vẫn chưa đến, lại giữa đường xuất hiện một Cơ Hoành vào cung Thái Thần. Có lẽ đây lại là một bằng chứng nữa chứng tỏ sự vô duyên của nàng và Đông Hoa.

Nghĩ đến đây, đúng lúc Ti Mệnh đến thay thuốc cho nàng như thường lệ.

Từ khi nàng rơi vào tình cảnh khốn khổ này, mỗi lần Ti Mệnh xuất hiện luôn có một vẻ u ám, như thương cảm, như trách móc, không biết hôm nay va vào cái gì mà lại thay đổi thái độ, lần đầu tiên không châm chọc nàng, khuôn mặt tuần tú còn nghiêm nghị hơn cả phụ thân cứng nhắc của nàng, đôi mắt vốn luôn đầy vẻ giễu cợt còn có chút u tối.

Phượng Cửu không kịp được nhìn ông ta lâu hơn, bỗng thấy rợn tóc gáy, cơ người lùi vào chỗ.

Ti Mệnh cho thuốc vào cái cối nhỏ bằng tử kim, lấy chày giã nát, rồi lấy một cái thìa, đầu tiên rải một ít đường lên thìa, sau đó rải đều thuốc lên trên rồi lại phủ một lớp đường nữa lên mặt thuốc, đưa đến tận miệng nàng.

Phượng Cửu bắn khoắn nhìn ông ta.

Ti Mệnh u ám nhìn lại nàng: “Loại thuốc này không thể hòa nước đường, phải nuốt khan, một canh giờ sau mới được uống nước”. Lại lấy mấy quả quýt

trong cái đĩa lưu ly trên chiếc bàn bên cạnh giường bóc vỏ đưa cho nàng: “Nếu vẫn đắng, thì ăn quả quýt cho đỡ đắng nghe nói cũng không sao”.

Phượng Cửu giờ móng đón quả quýt, cúi đầu liếm thuốc, nghe thấy Ti Mệnh thở dài, lần này đến giọng nói cũng u ám: “Tiểu tiên nhân rồi, đã đến Nhất Thập Tam Thiên thăm dò chuyện của điện hạ, nghe nói điện hạ làm công chúa gì đó của Nam Hoang bị thương nên bị Đông Hoa nhốt? Thương tích của điện hạ không phải do công chúa gì đó báo thù chứ?”.

Phượng Cửu đang liếm thuốc chợt dừng lại, khẽ lắc đầu.

Ti Mệnh lại nói: “Hai ngày nữa là đại hôn của Đông Hoa, nghe nói thành hôn với vị công chúa Ma tộc gì đó mà điện hạ làm bị thương, điện hạ định thế nào?”.

Phượng Cửu sững sờ nhìn quả quýt quắp trong móng, nàng biết họ sẽ kết hôn, nhưng không ngờ nhanh vậy. Nàng ngẩng đầu nghi hoặc nhìn Ti Mệnh, có vài điều muốn hỏi chưa kịp hiện trong mắt, Ti Mệnh hình như đã hiểu ý nàng: “Không có ai đi tìm điện hạ, dường như họ không biết điện hạ đã mất tích”.

Phượng Cửu cúi đầu nhìn quả quýt đã được bóc sạch cả xơ trắng quắp trong móng.

Ti Mệnh đột nhiên giờ tay đặt lên trán nàng, động tác này của ông ta thực ra có phần không phải phép, nhưng bàn tay chạm vào vầng trán lạnh giá của nàng lại rất ấm, mắt dần dần nước, nàng thần thờ nhìn ông ta.

Trong mơ màng, cảm thấy bàn tay ông ta dịu dàng vuốt trán nàng như an ủi, sau đó ông ta hỏi: “Có phải điện hạ muốn quay về Thanh Khâu?”.

Nàng gật đầu.

Ông ta lại hỏi: “Ý niệm cô chấp suốt hơn hai nghìn năm, điện hạ thực sự từ bỏ ư?”.

Nàng lại gật đầu.

Ông ta còn hỏi: “Vậy điện hạ có muốn gặp ngài lần cuối?”.

Nàng vẫn gật đầu.

Phượng Cửu cảm thấy mỗi câu hỏi của Ti Mệnh đều tựa như nàng đang hỏi chính mình, giống như trong nàng có hai cái tôi, một kiên cường, một yếu đuối, cái tôi kiên cường đang ép cái tôi yếu đuối kết thúc mối duyên đó, trong mối tình này, nàng kiên trì đến ngày hôm nay thực ra rất không dễ dàng rồi, trước đây nàng có thể kiên trì lâu như vậy là bởi vì bên cạnh Đông Hoa không có người khác, nàng thích chàng, đó là một sự cố chấp vô cùng tốt đẹp. Nhưng giờ chàng sắp kết hôn, trở thành phu quân của người khác, nếu nàng vẫn để cho tình cảm đơn phương kia níu kéo, chỉ tổ khiến cho tình cảm đẹp đẽ này biến thành sự đeo bám làm người ta chán ghét, nữ nhi Thanh Khâu không ai chịu được sự hạ mình như thế. Mặc dù nàng vẫn đang ở tuổi thiếu niên, có thể ngông cuồng, nhưng sự đã đến nước này nếu tiếp tục lún sâu, cuộc đời sau này có khi càng trở nên bất hạnh. Còn một cuộc đời dài như thế, sao có thể khiến nó bất hạnh được chứ?

Nàng cẩn thận tách quả quýt đưa cho Ti Mệnh một nửa, trong đôi mắt trong sáng đã không còn nước mắt, Ti Mệnh đón nửa quả quýt, lát sau khẽ nói: “Được, để ngày mai điện hạ khá hơn chút nữa, tiểu tiên sẽ đưa điện hạ đi gặp người đó”.

Trong ký ức của Phượng Cửu, lần cuối cùng nàng gặp Đông Hoa dưới lốt hồ ly là một ngày âm u gió nhẹ. Nói là gặp, thực ra có vẻ không xứng với ý nghĩa của từ đó, chỉ là Ti Mệnh ôm nàng trong lòng, dùng phép ẩn thân lọt vào cung Thái Thần để nàng từ xa nhìn Đông Hoa một cái.

Đó là một khu vườn nhỏ Đông Hoa thường lui tới, trong ao sen, lá sen phủ ropy, điểm xuyết những bông sen đủ màu sắc, trên cao là ngôi đình lục giác bằng gỗ bạch đàn dành riêng cho nàng hóng mát, nhưng lúc này người ngồi trong đình lại là công chúa Cơ Hoành đã lâu nàng không gặp và con sư tử trắng một cánh của nàng ta.

Trong đình, trên mặt bàn pha lê có một tờ giấy Tuyên rắc vàng trải rộng, Cơ Hoành đang viết gì đó, con sư tử trắng nằm cách chân nàng ta hai bước, Phượng Cửu rùng mình, bây giờ nhìn thấy con sư tử đó là nàng cảm thấy đau đớn toàn thân như một phản xạ.

Cơ Hoành viết xong một tờ giấy rất nhanh, vẫy con sư tử đến gần, con sư tử hung dữ đó lại rất nghe lời, lặng lẽ đợi chủ nhân trải tờ giấy Tuyên đầy chữ lên lưng nó cho khô mực, lại dụi đầu vào tay Cơ Hoành, có lẽ bị nhột Cơ Hoành cười khanh khách nói với Đông Hoa ngồi bên ao sen ngoài đình, đang ngắm nghía thanh đoản đao trong tay: “Xem chừng Tác Vinh đói rồi, tuyết linh chi ở chỗ sư phụ, mặc dù chưa đến bữa, hay cứ cho nó ăn tạm một cái đi”.

Phượng Cửu thầm nhớ trong lòng thì ra con sư tử này tên là Tác Vinh. Cạnh chân Đông Hoa quả nhiên có chiếc thùng gỗ, vẫn đựng đầy linh chi phát sáng diu diu.

Tác Vinh là một con thú cung ngoan, nghe Cơ Hoành nói vậy, không hề chồm như con lóc đến trước mặt Đông Hoa như lần trước, nó chờ tờ giấy Tuyên trên lưng, ung dung duyên dáng bước từng bước xuống bậc thêm đình lục giác, ngẩng đầu ngoạm linh chi trong tay Đông Hoa, khiến Cơ Hoành hài lòng khen ngợi.

Phượng Cửu ngồi trong lòng Ti Mệnh, hơi ngược mắt nhìn cảnh tượng đó, gạt bỏ những cố chấp và sự không cam lòng, khách quan đánh giá cảnh tượng trước mắt, nam chủ nhân tuấn mỹ, nữ chủ nhân diễm kiều và một con linh thú nghe lời được cả hai sủng ái, chính nàng cũng cảm thấy cảnh tượng này như thơ như họa, vô cùng hài hòa viên mãn.

Mấy khóm hoa phật linh trong vườn đang mùa hoa nở, đài hoa tựa chiếc chuông nhỏ treo trĩu đầu cành, gió vừa thổi là lung lay như sắp rơi. Phụng Cửu khẽ động dậy trong lòng Ti Mệnh, ông ta ghé tai nàng hỏi nhỏ: “Muốn đi rồi hả?”.

Cả hai đang định rời đi, bỗng một tia hàn quang lóe lên kèm tiếng gió rít nhanh như ánh chớp lướt bên người, cắm phập vào thân cây phật linh gần đó. Phụng Cửu nín thở nhìn phía xa, trong màn mưa hoa phật linh, bóng áo tím chậm rãi tiến đến, tư phong uy nghi đó, trước đây nàng luôn ở bên chàng, chưa từng ngắm nhìn chăm chú như bây giờ.

Nàng thấy chàng bước đến bên cây phật linh cầm thanh trường kiếm, giờ tay cầm cánh hoa còn bị chém làm đôi trên thân kiếm, giờ lên soi trước ánh nắng ảm đạm. Nàng nhớ ra, thanh trường kiếm kia chính là đoản đao trong tay chàng lúc trước, có lẽ chính là thanh đoản đao Liên Tổng nhờ chàng làm tặng sinh nhật Thành Ngọc Nguyên Quân. Lúc này Đông Hoa đang dùng hoa phật linh thử trọng lượng và tốc độ kiếm. Nếu kiếm quá nặng, tốc độ quá chậm, lực gió khi phóng ra chỉ có thể thổi bay hoa phật linh, chứ không thể phạt đứt đôi cánh hoa. Chàng kiểm tra một hồi, trên gương mặt có một vẻ chăm chú khiến nàng cảm thấy đã quá đời quen thuộc, Phụng Cửu luôn cảm thấy thân thái này của chàng là đẹp nhất.

Chàng giờ tay rút thanh kiếm trên thân cây ra, lại làm đổ một trận mưa hoa, cánh hoa phật linh bị chém theo tay chàng bay trong gió, nàng giờ móng, cánh hoa tàn khuyết nhỏ bé rơi trong móng nàng, Phụng Cửu hơi ngạc nhiên, sững sờ nhìn cánh hoa không nguyên vẹn trong tay, lát sau ngẩng đầu, trong tâm mắt chỉ còn cái bóng tím xa dần trong màn mưa hoa phật linh đẹp để.

Nàng nghĩ họ từng gần nhau như thế nhưng chàng không nhìn thấy nàng.

Thực ra Đông Hoa có gì sai? Chàng chưa từng biết nàng là Phụng Cửu của Thanh Khâu, chưa từng biết nàng thích chàng, cũng không biết để có chàng nàng đã phải nỗ lực thế nào. Chỉ là giữa họ không có duyên. Cái gọi là tình yêu không phải cứ nỗ lực là có được, nàng đã nỗ lực như vậy vẫn không có được, đã có thể từ bỏ rồi. Mặc dù số mệnh đã định họ vô duyên, nhưng nàng không còn gì nuối tiếc nữa.

Trong đầu vang lên những lời hỏi đáp, lại là đối thoại giữa cái tôi kiên cường và cái tôi yếu đuối. Ti Mệnh xoa đầu nàng, thờ dài bế nàng rời khỏi đó, Phụng Cửu nghe thấy cuộc đối thoại đó dường như vẫn vang bên tai.

“Chia ly buồn lắm phải không?”.

“Có gì đáng buồn, nhất định có ngày sẽ gặp lại”.

“Nhưng nếu lần sau gặp lại, ta sẽ không còn nhìn chàng với tình cảm thế này nữa”.

“Những gì cần trân trọng ta đều đã lưu vào ký ức, mất đi tình cảm của ta, lẽ nào không phải là tổn thất của chàng? Lúc này người buồn nên là chàng”.

Không biết sao, lại có giọt nước từ khóe mắt lăn ra, rơi vào cánh hoa phật linh trong vuốt, giống như một giọt bi thương đặc quánh ứa ra từ vết cắt cả cánh hoa, nàng không nhìn được lại ngoai lại, trong ánh mắt ướt nhòa chỉ thấy đất trời tĩnh mịch. Nàng nhìn mãi cánh hoa trên vuốt, se sẽ viết vào tay Ti Mệnh một câu muốn hỏi: “Sau này, tất cả sẽ ổn chứ?”. Nàng cảm thấy ông ta dừng bước, rất lâu sau, bàn tay một lần nữa vượt quá khuôn phép xoa trán nàng, trả lời: “Phải, điện hạ, tất cả rồi sẽ ổn thôi”.

Ngày hôm sau, mười ba tháng chín, sách chiêm tinh nói ngày này rất hợp cưới hỏi, tế lễ, khai quang (một nghi thức tôn giáo), quét nhà, Nhất Thập Tam Thiên coi như đã nghênh đón được đại hôn của Đông Hoa và Cơ Hoành, hôn lễ tưởng sẽ long trọng chưa từng có không ngờ lại diễn ra rất kín đáo, ngoài cung Thái Thần hỷ khí tung bừng một chút, chư thiên khác không có động tĩnh gì, quả nhiên rất hợp phong cách trước nay của Đông Hoa.

Phụng Cửu vốn định sẽ rời Cửu Trùng Thiên vào đêm hôm đó, trước lúc ra đi nàng nhờ bếp lò của phủ Ti Mệnh nướng mấy củ khoai lang gói lại, buộc lên lưng lặng lẽ đến Nhất Thập Tam Thiên một chuyến. Nàng để bọc khoai lang ở cung cung Thái Thần. Coi như quà cưới cho đại hôn của Đông Hoa, dù đoạn tuyệt mối tơ duyên với chàng, sự chăm sóc mấy tháng nay của Đông Hoa với nàng, Phụng Cửu cũng ghi trong lòng. Nàng chẳng có quà gì quý tặng chàng, mấy củ khoai lang nướng không biết cuối cùng có tới tay Đông Hoa, khi nhìn thấy chúng, không biết chàng có nhớ ra con hồ ly bé bỏng này. Có điều, nếu không nhớ ra cũng chẳng sao. Vầng trăng vắng vẻ treo trên cao, loáng thoáng có tiếng đàn rộn ràng từ trong cung vọng ra, lòng Phụng Cửu lòng lại vô cùng bình yên, không vui không buồn, chỉ cảm thấy một tâm trạng không thể nói thành lời từ từ nhàn chìm nàng, giống như lần trước bị rơi xuống dòng suối nhỏ cạnh cái vườn nhốt con sư tử trắng, nhưng lại không biết tâm trạng này rốt cuộc là gì.

Hơn ba trăm năm sau, tỷ mỉ lật lại những hồi ức cũ, lại có cảm giác mơ hồ không thực, đây cũng là lần đầu tiên trong ba trăm năm nay nàng nhớ lại chi tiết những chuyện quá khứ đau buồn đó, mới ngộ ra một điều, tâm trạng dựa vào những chi tiết. Một số chuyện nếu nghĩ kỹ thì sẽ không đơn giản như vậy, nếu không nghĩ kỹ thì chẳng qua cũng chỉ như vậy.

Còn về cuộc tình duy nhất của Đông Hoa trong mấy chục vạn năm mà Yến Tri Ngô nói, vì sao lại là cuộc tình xui xẻo, Phụng Cửu cũng đại khái đoán được ít nhiều. Dù Đông Hoa thích Cơ Hoành, thậm chí hai người đó chỉ cách một ngưỡng cửa là đã đi đến kết cục viên mãn, nhưng đến ngưỡng cửa đó cuối cùng lại rẽ ngang. Nghe nói trong đêm đại hôn Cơ Hoành không hiểu sao mất tích, người mặc hỷ bào đỏ, đội khăn trùm đỏ ngồi trong hỷ phòng thay Cơ Hoành là công chúa Tri Hạc. Chuyện này có bước ngoặt như vậy thực ra Phụng Cửu đã biết trước tất cả mọi người, khi nàng mang khoai lang nướng đến cung Thái Thần đã bị Tri Hạc mình mặc hỷ bào đỏ chói ngăn lại ở cạnh tường cung, nói một thời những lời chế giễu. Lúc đó thậm chí Tri Hạc còn đưa ra những lý lẽ lạch lạch để Phụng Cửu tin là giữa nàng ta và Đông Hoa quả thực là những người có tình cuối cùng được ở bên nhau, định làm tổn thương nàng thật sâu sắc. Phụng Cửu còn nhớ, lúc đó nàng cảm thấy chuyện thật kỳ quặc, nhưng dù gì Đông Hoa đã sắp thành hôn, lúc đó nàng vẫn chưa thật sự tin Đông Hoa có ý với Cơ Hoành, cảm thấy bất luận chàng lấy Cơ Hoành hay Tri Hạc đối với nàng cũng chẳng có gì khác biệt, cũng không đến mức nếu chàng kết hôn với Tri Hạc nàng sẽ tổn thương hơn. Lúc đó, cả thân thể lẫn trong trái tim nàng, những vết thương đó dù chưa lành nhưng không biết có phải do trải qua những biến cố quá lớn đau đớn đến nỗi trở nên tê liệt hay còn nguyên nhân nào khác mà nàng không còn thấy đau đớn nữa.

Trong Phạn Âm Cốc, dưới cái nóng như thiêu đốt thỉnh thoảng có thể nghe tiếng ve sầu lạnh lạnh, Yến Tri Ngô bên cạnh nói càng hào hứng: “Mặc dù



thiên hạ đồn Cơ Hoành mất tích trong đêm tân hôn, nhưng qua một nguồn tin bí mật mới nghe nói, Cơ Hoành đã bỏ trốn với tiểu thị vệ Mẫn Tô, người theo hầu nàng từ nhỏ”. Chẳng ta cười ha hả một trận: “Đêm động phòng hoa chúc, tân nương mới cưới lại bỏ trốn với gã đàn ông khác, một chuyện như thế ai chịu được, người nói xem, Mặt lạnh có phải rất xúi quẩy không?”.

Phượng Cửu sững ra một lúc, sau đêm nàng rời khỏi Cửu Trùng Thiên, bèn không nghe ngóng về chuyện của Đông Hoa nữa, giờ nghe Yến Trì Ngộ nói Cơ Hoành ra đi như vậy, trong lòng nhất thời kinh ngạc, nhưng vẫn hoài nghi câu chuyện của Yến Trì Ngộ. Hồi còn ở cung Thái Thần, nhìn thái độ của Cơ Hoành đối với Đông Hoa hoàn toàn là thực lòng ngưỡng mộ sùng bái, có lẽ còn có chút ái mộ, không hề giống chỉ coi chàng là tấm lá chắn. Chuyện này chưa biết chừng còn có ẩn khúc chi đây.

Mây dần dần kéo đến, ánh nắng nhạt dần, xem chừng sắp có mưa. Phượng Cửu vừa nhìn trời vừa liếc nhìn bộ dạng vẫn cười khoái trá như không dừng lại được của Yến Trì Ngộ, trong khi lòng nàng đang nặng nề vì nhớ lại chuyện xưa đau buồn, nàng cảm thấy hơi chóng mặt, không nên nổi châm chọc một câu: “Người hùng như tráng sĩ cũng thích công chúa Cơ Hoành, công chúa bỏ trốn với người khác chứ có bỏ trốn với tráng sĩ đâu, và lại cho dù công chúa chưa động phòng với Đông Hoa, nhưng chung quy hai người họ đã bái thiên địa, vẫn coi là đã thành phu thê, dù gì vẫn còn hơn tráng sĩ, tráng sĩ làm gì mà vui như thế?”.

Yến Trì Ngộ sắc mặt kì dị nhìn nàng: “Bái thiên địa? Chẳng phải người là gia quyến ở trong phủ của Đông Hoa, quái thật, người không biết sao?”.

Phượng Cửu ngó ra: “Biết gì cơ?”.

Yến Trì Ngộ gãi đầu: “Mặt lạnh không bái thiên địa với Cơ Hoành, nghe nói hần nuôi một con hồ ly đồ làm thú cưng, trước khi bái thiên địa hần bỗng muốn gắp con thú cưng ấy, lệnh cho các tiên quan dẫn nó đến, lệnh vừa ra mới phát hiện con thú cưng đó không biết đã mất tích bao lâu rồi”.

Phượng Cửu đứng bật dậy ngắt lời Yến Trì Ngộ: “Đề ta đi xem cái bệ đá hình rùa quạ nhô ra này có đường lên hoặc xuống nào không, bị nhốt mãi chỗ này cũng không phải là cách, Yến tráng sĩ nói nhiều chắc cũng mệt rồi, ta thấy chúng ta nên nghĩ cách thoát khỏi đây thì hơn”.

Yến Trì Ngộ hét sau lưng nàng: “Không nghe nữa à? Thú vị lắm”. Chạy hai, ba bước đã đuổi kịp nàng, vẫn thao thao bất tuyệt: “Sau đó Mặt lạnh vội vã đi tìm con hồ ly đó, không kịp bái thiên địa với Cơ Hoành. Kể ra đúng là chẳng ra sao, hần còn chạy đến tìm chỗ nuôi con hồ ly đi mất đó, tưởng là chỗ lừa bắt nó đi, chỗ giống một người lừa bắt một con hồ ly sao? Muốn lừa cũng phải lừa tiên nữ trên trời chứ, hần quá coi thường chỗ rồi. Có điều nghe nói ba trăm năm nay hần vẫn đang tìm nó mà không tìm được. Chỗ nuôi con hồ ly đó có lẽ đã không còn trên đời này nữa, không biết nó là con hồ ly thể nào mà được hần yêu thích như vậy”.

Tiểu Yến thao thao bất tuyệt xong, ngẩng đầu thấy Phượng Cửu đang một chân bên vách đá nhìn xuống, tảng đá nàng giẫm lên kẹp giữa sa thạch hình như hơi lung lay, chàng ta vội nhắc: “Cẩn thận”. Giọng đột ngột cất cao làm Phượng Cửu giật mình, không để ý bước hụt một bước, Yến Trì Ngộ toát mồ hôi lạnh lao đến.

Bạn đang đọc truyện *Tam Sinh Tam Thế Châm Thượng Thư* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

## Chương 7

Phượng Cửu quần một chiếc áo khoác lông ngồi trước cửa sổ ở gian phòng phía đông, vừa ngáp vừa sưởi ấm, vừa chép lại lần thứ bảy bản "Đại Nhật Kinh Sư" do phu tử ở trường bắt chép phạt.

Hồi nhỏ đi học nàng rất nghịch ngợm, các vị phu tử ở Thanh Khâu cũng thường bắt nàng chép phạt một số kinh thư, nhưng cha mẹ các đồng môn hồi đó của nàng phần lớn đều là thù hạ của cha mẹ nàng, cho nên ngày ngày chúng thường tranh nhau lấy lòng nàng, những bài phu tử bắt chép phạt đều do những đồng môn hiểu chuyện đó chép hết. Phượng Cửu đi học lâu như vậy, nhưng ở trường chưa bao giờ phải thực sự chịu phạt cả về văn lẫn võ. Không ngờ bây giờ thế sự đổi thay, nàng tự thấy mình đã ba vạn tuổi cũng không còn trẻ, lại đường đường là nữ vương Thanh Khâu, lúc này lại phải chịu phạt chép kinh trong học đường của tộc Tỷ Dực Điều nhỏ bé, cũng coi là chuyện đáng thở than.

Từ đó Phượng Cửu rút ra hai kết luận. Một, có thể thấy rằng mệnh không bắt nạt được rắn bản địa, lão tổ tông quả thật không lừa nàng. Hai, có thể thấy một chiến hữu như lợn có thể cự được kẻ địch tương đương mười con sói, lão tổ tông lại lừa nàng nữa không lừa nàng. Rắn bản địa ở đây chính là phu tử nghiêm khắc của tộc Tỷ Dực Điều, còn chiến hữu như lợn đương nhiên chỉ có Yến Trì Ngộ mới xứng với danh xưng kẻ như vậy.

Sự việc đi đến nước này như thế nào, nửa năm nay, Phượng Cửu cũng thường xuyên suy nghĩ, nghĩ hoài nghĩ mãi, chỉ có thể quy cho số mệnh.

Nửa năm trước, nàng với Tiểu Yến tráng sĩ không may rơi vào một vách đá nhô ra trong Phạn Âm Cốc, sau khi hai người hòa hoãn kể chuyện được một, hai khúc, lại không may từ vách đá đó rơi xuống đáy cốc, cuối không may rơi trúng người nhị hoàng tử của bộ tộc Tỷ Dực Điều sống trong cốc, vậy là không may đến bây giờ.

Nhị hoàng tử đó họ Trương Lý, tên là Manh, tên đầy đủ là Trương Lý Manh, thường được gọi là Manh thiếu gia.

Bộ tộc Tỷ Dực Điều từ xa xưa có quy chế đàn ông chưa thành hôn không được một mình ra khỏi cốc, Manh thiếu gia mặc dù chưa thành hôn nhưng lại một lòng hướng về thế giới phồn hoa bên ngoài, đã nung nấu ý định rời cốc từ lâu, chọn ngày hoàng đạo định bỏ nhà trốn đi, không ngờ vừa ra khỏi cổng

thành thì bị Phụng Cửu từ trên trời rơi xuống trúng người làm chàng ngất xỉu.

Yến Trì Ngô kẹp giữa Phụng Cửu và Mạnh thiếu gia, thực ra đầu cũng rất choáng váng, nhưng Phụng Cửu càng choáng hơn, khi tỉnh lại hai người đã bị trói, áp giải đến đại điện của vương cung Tỷ Dực Điều. Trên vương vị là nữ vương của cả tộc, cũng chính là mẫu thân Mạnh thiếu gia.

Phụng Cửu mặc dù nhiều môn học đốt, nhưng may có môn sử thời kỳ thượng cổ lại học rất tốt, biết bộ tộc Tỷ Dực Điều từng có hiềm khích với Thanh Khâu, bây giờ coi như rơi vào ổ Tỷ Dực Điều rồi, nhất định không thể để lộ thân phận, nên đưa mắt ra hiệu cho Tiểu Yến. Tiểu Yến vốn thân kinh còn thô hơn cột thép, nhìn nàng hồi lâu, vẫn không lĩnh ngộ được hàm ý thực sự trong mắt nàng, có điều may là chàng vốn không biết nàng là đệ cơ Thanh Khâu.

Làm ngất nhị hoàng tử có thể là chuyện lớn, có thể là chuyện nhỏ, nếu hoàng tử mãi mãi không tỉnh thì là chuyện lớn, nếu kịp thời tỉnh lại, bên cạnh lại có người nói rõ mọi sự thì chuyện này cũng dễ ăn để nói.

Phụng Cửu tốt số, Mạnh thiếu gia kịp thời tỉnh lại, đập tắt ngọn lửa phản nộ của mẹ hiền đang bùng bùng trong lòng nữ vương ngồi trên ngai vàng. Vốn đã xử giam hai người vào tử lao, giữa đường đổi thành giam ở thủy lao. Nhưng cửa thủy lao còn chưa mở, lại có chỉ lệnh nói không giam nữa, lập tức cung kính mời hai vị về đại điện.

Phụng Cửu mơ hồ được tháp tùng trở về đại điện lúc trước họ đã bị tra hỏi, nghe nói vừa rồi có người cấp tốc chạy đến đại điện nói rõ mọi sự giúp họ, đã điều tra ra hai người vốn là tiểu vương tử và tiểu muội của hãn thuộc bộ tộc Dạ Kiều (cú đêm) chỉ cách một con sông, do ngưỡng mộ danh tiếng tông học[1] của bộ tộc láng giềng mới tìm đến đây du học, không may rơi trúng hoàng tử làm hoàng tử ngất xỉu, tất cả chỉ là hiểu lầm.

[1] Tông học: Trường học dành cho người trong hoàng tộc.

Phụng Cửu thăm nghĩ chuyện này mới là hiểu nhầm, nhưng nữ vương lại tin, có thể thấy là ông trời giúp họ, cho nên không thể phụ lòng trời.

Lần thứ hai lên điện, thái độ nữ vương đã khác hẳn, không còn bộ mặt phần nộ như Phật Mẫu Kim Cang lúc trước mà nhìn họ về tử bi, hiền hòa, thân thiện và khiêm nhường ra chỉ lệnh: Hai vị là khách đến từ bộ tộc láng giềng đồng minh, lại ham học như vậy, đặc cách ban cho vào tông học, một là thỏa lòng hiếu học của họ, hai là cũng tiện cho thế hệ trẻ của hai bộ tộc giao lưu cọ xát, vân vân.

Giữa triều đường Tỷ Dực Điều, Phụng Cửu vốn cảm thấy bản thân nàng mặc dù xưa nay ghét nhất trường học, nhưng dù gì cũng đã học bao nhiêu năm, chỉ cần tỏ ra lặng lẽ, ít nói, đi học trở lại cũng không khó khăn gì, chịu đựng một chút là qua, nhưng người phóng khoáng bất kham như Tiểu Yến trắng sí có lẽ không chịu nổi sự bó buộc của trường học, có khi thà ngồi thủy lao còn dễ chịu hơn vật lộn với bút nghiên.

Nghĩ vậy, lúc đó Phụng Cửu rất lo lắng, chỉ sợ Yến Trì Ngô đột nhiên nói gì khiến hai người rơi vào hiểm cảnh. Nàng cảm thấy với trí tuệ của chàng ta, Tiểu Yến rất có thể gây ra chuyện đó, nhưng không ngờ biểu hiện của chàng ta hôm đó lại rất ôn, lúc đầu thần sắc của chàng ta đúng là rất sốt ruột, sau khi vào đại điện, ánh mắt dừng ở đâu đó ngờ ngẩn một hồi, về sốt ruột dần biến mất, hơi cúi đầu có vẻ ngoan ngoãn nghe theo sự sắp đặt của nữ vương.

Cũng may chàng có ngoại hình thanh tú, nho nhã ít nói đứng ở đó, cho nên không ai nhận ra chàng ta là Ma vương. Lúc này Phụng Cửu nhìn theo ánh mắt của Tiểu Yến, trong đám thần tử đứng hai bên điện như xem trò vui, Tiểu Yến nhìn đắm đắm vào một cô nương áo trắng che mặt bằng sa trắng, Phụng Cửu bất giác nhìn cô nương đó lâu hơn một chút, do sự bất thường của Tiểu Yến nên nàng càng phải lưu tâm, nhưng thứ lỗi cho nàng mắt kém, thời buổi này quả thực có quá nhiều cô nương áo trắng, nàng là ví dụ điển hình đây, nàng thực sự không phát hiện ra cô nương đó có gì đặc biệt nên không nhìn tiếp nữa...

Đêm đó hai người ở lại tông học của tộc Tỷ Dực Điều.

Mấy ngày đầu, Phụng Cửu còn thường xuyên nghĩ phải tìm cách trốn khỏi Phạn Âm Cốc, nhưng qua nhiều lần thăm dò tìm hiểu, phát hiện quả thực không có đường nào thoát khỏi đây. Nếu còn pháp thuật còn có thể nghĩ ra được cách nào đó, nhưng cốc này kỳ dị ở chỗ chỉ có nội trong vương thành mới có thể dùng phép thuật, một khi ra ngoài thành, dù chỉ là nửa bước, pháp thuật cao siêu đến mấy cũng khó mà thi triển. Nàng cũng từng tưởng mình thông minh thủ thuật di chuyển trong chớp mắt ở trong thành, nghĩ không thể di chuyển ra ngoài cốc nhưng đến cửa cốc coi như đã thành công một nửa. Kết quả, nàng và Tiểu Yến di chuyển từ phía tây thành sang phía đông thành, rơi trúng vào nhà một quả phụ nào đó đang tắm, bị bà mẹ chồng mù của quả phụ cầm chổi đánh đuổi ra khỏi cửa.

Thấy tình hình xem chừng sẽ bị nhốt lâu dài ở đây, nửa tháng đầu, Phụng Cửu cũng tỏ ra vô cùng nôn nóng, mỗi ngày qua đi lại càng nôn nóng hơn, khó tránh khỏi lại nghĩ đến kẻ đầu sỏ khiến nàng bị nhốt ở đây – Đông Hoa Đế Quân của Nhất Thập Tam Thiên. Mặc dù trong lòng nàng quyết phải vạch rõ ranh giới với Đông Hoa, nhưng xét đến bên ngoài Phạn Âm Cốc dù có vô vàn chúng sinh nhưng chỉ có Đông Hoa biết nàng rơi xuống Phạn Âm Cốc này, nàng vẫn mong mọi chàng có thể cứu mình. Đương nhiên nàng biết trước khi rơi xuống đây, nàng đã đắc tội với Đông Hoa, trông mong trong ba, bốn ngày chàng có thể đến cứu là không thể, vậy nên cho chàng một thời gian để nguôi giận. Nàng cảm thấy nếu nội trong vòng một tháng chàng xuất hiện ở đây, đưa nàng về thì cái tội tự tiện đưa nàng đến đỉnh núi Phù Vũ khiến nàng rơi vào hiểm cảnh, nàng có thể rộng lượng bỏ qua. Mặc dù tương truyền Phạn Âm Cốc này sáu mươi năm mới mở một lần, nhưng nàng tin nếu Đông Hoa muốn cứu nàng, tất sẽ có cách đi vào.

Nhưng, một tháng, hai tháng, ba tháng trôi qua, nàng vẫn không thấy Đông Hoa đến cứu mình.

Phạn Âm Cốc về đêm rất lạnh, Phụng Cửu quần người trong tấm chăn bông mềm mại, thỉnh thoảng lại dờ dẩn nghĩ, Đông Hoa đúng là quá thù dai, cho dù chỉ vì chút tình nghĩa đều là thần tiên, lẽ nào không hề lo lắng cho sự an nguy của bậc tiểu bối này? Nhưng trở mình một cái, nghĩ lại cảm thấy chuyện này cũng khó nói, trước đây khi còn là tiểu hồ ly, nàng đã biết Đông Hoa xưa nay với người nào việc nào cũng thờ ơ, có lẽ trên đời này chỉ có Cơ Hoành là ngoại lệ.

Tuy bình thường nhiều lúc nàng tỏ ra điềm tĩnh, nhưng rốt cuộc vẫn chưa đến cảnh giới có thể nhìn thoáng được như vậy, ngay chuyện Đông Hoa chưa

đến cứu mình nàng cũng tui thân mấy ngày. Mấy hôm sau cuối cùng xốc lại tinh thần tính toán thực tế hơn, cảm thấy sự đã như thế, chỉ có thể đợi sáu mươi năm sau, Phạm Âm Cốc mở ra lần nữa. Thực ra tình tâm nhìn ngắm chỗ này cũng không tồi, so với trước đây là nô tỳ quét dọn trong cung Thái Thần tốt hơn không biết bao nhiêu lần. Người nhà có lẽ sẽ tìm nàng, nhưng cũng không cần lo lắng, họ biết nàng sẽ không xảy ra chuyện gì lớn. Sau khi nghĩ thông những điều đó, tinh thần nàng khá lên nhiều.

Với tư cách là bạn bè chung hoạn nạn, Yến Tri Ngô thấy nàng vui vẻ hơn nhiều so với mấy tháng trước cũng rất vui, dẫn nàng đi uống mấy bữa rượu, lại an ủi nàng, nói một vài đạo lý đại loại như con người ta cần phải thuận theo tự nhiên, bằng lòng với hiện tại mới có thể luôn vui vẻ, khiến trái tim nàng thực sự an định ở Phạm Âm Cốc này.

Thấm thoát nửa năm đã trôi qua.

Vào một ngày tuyết ngừng rơi, trời hửng nắng, Phụng Cửu đóng cuốn kinh thư đã chép mười lần vào, thận trọng thổi cho khô mực trên tờ giấy Tuyên rúc vàng rồi gấp gọn lại, thầm tính ngày mai sẽ cung kính dâng lên phu tử.

Nàng có được giấc ngủ như vậy quả không dễ, vị phu tử đó chủ yếu giảng về cách chế tạo thần binh nhưng bản thân lại chỉ biết lơ mơ, chỉ vì bộ tộc Tỷ Dục Điều nhiều năm không mấy chú trọng công việc này nên mới được vào dạy cho đủ số. Phụng Cửu khá am hiểu về việc chế tạo thần binh, mỗi lần vị phu tử kia giảng bài nàng thường đưa ra những câu hỏi rất liên quan làm khó ông ta, từ đó trở thành cái gai trong mắt ông thầy. Nàng cảm thấy số mình đã định đời không có duyên với các vị phu tử, bắt đầu từ khi phụ thân muốn làm cho nàng bớt nghịch ngợm, hiếu động, đưa nàng vào trường học, nhưng ngày đầu tiên đi học Phụng Cửu đã là cái gai trong mắt đủ các kiểu phu tử. Nàng nhìn việc đó rất thoáng, và hơn thế từ lâu đã đúc kết được những điều tâm đắc về việc làm thế nào để làm một cái gai trong mắt, cái dằm trong da đủ tiêu chuẩn, thực sự không cảm thấy làm sao, vốn cũng không mấy để ý đến vị phu tử có bộ râu dê kia.

Nhưng gần đây vị phu tử râu dê lại có quyền rất lớn.

Tông học của cốc Phạm Âm Cốc cứ mười năm mở một cuộc so tài giữa các môn sinh, người thắng cuộc có thể nhận được phần thưởng là quả cây tần bà bên suối Giải Ưu kết trái năm đó. Suối Giải Ưu là dòng suối thánh của Phạm Âm Cốc, bắt nguồn từ thâm cung, bên bờ suối có một cây tần bà, mười năm mới ra hoa kết quả, lại chỉ ra một quả duy nhất, tùy theo tình hình thu hoạch của năm đó mà kết ra loại quả có công dụng diệu kỳ khác nhau. Kể ra tần bà là loại cây thứ năm có công dụng diệu kỳ ở Cửu Trùng Thiên, sau vô ưu, diêm phù đề, bồ đề và long hoa. Trong kinh thư cổ còn có ghi lại một ví von rất thú vị: “Sắc môi Phật Đà đỏ thắm như quả tần bà”, nhưng mấy chục vạn năm trước, những cây tần bà ở Cửu Trùng Thiên không hiểu do nguồn con gì đều không ra quả, ngày nay trong trời đất này cũng chỉ có một cây duy nhất ở Phạm Âm Cốc là còn ra quả, vạn phần quý hiếm. Hơn nữa theo một số nguồn tin không chính thức, quả tần bà kết ra trong năm nay đối với người trần lại có công dụng kỳ diệu, có thể làm người chết sống lại, các bậc tiên tu ăn vào thì có thể điều hòa tiên trạch, khiến tu vi tăng lên rất nhiều, nếu tiên nữ dùng dung nhan sẽ càng thanh xuân diễm lệ, còn công dụng tốt hơn quả bàn đào trong vườn của Thiên hậu nương nương ở Cửu Trùng Thiên nhiều. Vì công hiệu của loại quả này, ngay đồng môn lười biếng nhất cũng đột nhiên trở nên cầu tiến chỉ trong một đêm, cuộc đua tài năm nay còn chưa mở đã nóng hừng hực.

Quyền lớn mà vị phu tử râu dê nắm chính là đây, do năm nay số học trò ghi danh dự thi thực sự rất đông, nếu cứ trực tiếp thi đấu trong đấu trường như các năm trước chắc chắn là không được, không có đấu trường nào đủ rộng có thể chứa hết người tham dự, tông học đem tình hình đó trình lên nữ vương, nữ vương hạ bút ngự phê, lệnh cho phu tử sàng lọc trước một lần. Vậy là dưới thánh ân, ai được dự thi ai không hoàn toàn quyết định bởi câu nói của vị phu tử râu dê kia. Độ oai phong của vị phu tử đó nhất thời không ai sánh bằng.

Phụng Cửu từng tìm cơ hội lên vào suối Giải Ưu nhìn cây tần bà, thấy quả quý trong truyền thuyết phát sáng lấp lánh trong tán, sắc đỏ tươi quả là giống như sắc môi của Phật Đà ở Tây Thiên Phạm Cảnh. Nàng đứng từ xa nhìn rất lâu, nếu quả tần bà bé nhỏ kia quả thực sự có thể hồi sinh người chết, có một cổ nhân của nàng qua đời đã nhiều năm, nàng muốn cứu người đó.

Phu tử đã nắm quyền quyết định nàng có thể chiếm được quả tần bà hay không nên Phụng Cửu đương nhiên không thể đối đầu với ông ta. Ông ta phạt nàng chép kinh cho hạ giận, nàng tuyệt đối không thể vứt xó như trước, cần chép thì phải chép, phải thuận theo ý ông ta, phải khiến ông ta nhìn thấy nàng là vui vẻ thoải mái, ngoài ra nàng còn suy nghĩ thấu đáo hơn, tự thấy trước kia mình đã hơi quá đặc tộc với vị phu tử này, bây giờ không chỉ cần thuận theo ông ta mà còn phải nịnh nọt lấy lòng ông ta.

Nhưng làm thế nào lấy lòng phu tử? Phụng Cửu cau mày lại giờ tập giấy Tuyên vừa gấp gọn ra, phu tử vốn chỉ phạt nàng chép năm lần ‘Đại Nhật Kinh Sơ’, nàng chép luôn mười lần, như thế có phải đã thể hiện sự cung kính, lấy lòng phu tử không, nghĩ một hồi nàng lại cảm thấy hơi lo rằng: Kiểu lấy lòng này phải chăng hơi kín đáo quá? Có cần viết thêm câu “Tề Hàn Quân tiên sinh phúc vĩnh hưởng tiên thọ vô cương” vào cuối phần chép kinh không?

Không, ngộ nhờ phu tử không có hứng xem hết, không đọc được câu đó, chẳng phải viết phí công sao? Xem ra vẫn nên đem câu nịnh bợ đáng khinh kia viết ngay phía trên đầu thì hơn. Nàng lại cầm bút lên, ngơ ngẩn nhìn tuyết chất ngoài cửa sổ, lại băn khoăn nghĩ ngợi một hồi, không biết tên của lão phu tử này là Tề Hàn hay Hàn Tề?

Đúng lúc đó, Yến Tri Ngô đẩy về một mối, mình đây gió tuyết đẩy cửa bước vào. Bởi trong cốc này hai người lấy danh nghĩa là vương tử và công chúa của bộ tộc Dạ Kiều nên được coi là huynh muội, được bố trí cho ở chung một đình viện, tên đình viện cũng mang đậm phong cách của bộ tộc Tỷ Dục Điều gọi là Tật Phong Viện[2], nằm ngay gần tông học. Do Yến Tri Ngô hình như đã thực sự quên công chúa Cơ Hoành quay ra thích cô nương áo trắng chỉ nhìn một cái đã rung động tâm can ở đại điện lúc đầu, cho nên mỗi khi hết giờ học, thường đến chỗ cô nương kia làm thân, không có nhiều thời gian làm chứng mắt Phụng Cửu, hai người sống nửa năm yên bình, hòa thuận.

[2] Tật phong nghĩa là gió thổi rất mạnh.

Phụng Cửu thò đầu về phía Yến Tri Ngô đang chỉnh lại xống áo: “Huynh có biết phu tử của chúng ta tên gì không?”

Tiểu Yến vô cùng ngạc nhiên: “Chẳng phải tên là phu tử sao?” Nói đoạn hào hứng ghé lại gần: “Lão phu tử đó còn có tên khác à?”

## Chương 8

Ngày hôm sau, mới sáng sớm Phụng Cửu đã đến tông học, muốn hỏi đồng môn phu tử rốt cuộc có tên hý là gì. Nàng quả thực không ngờ muốn xui nịnh người khác lại khó khăn như vậy, hơn nữa tên của vị phu tử này lại bị giấu kỹ hơn cả khuê danh của các tiểu thư. Trong tông học, nửa năm nay, ngoài Yến Trì Ngô, Phụng Cửu chỉ giao hảo với nhị hoàng tử Tương Lý Manh, nhưng khi đến chỗ Manh thiếu gia hỏi thăm, ngay cả Manh thiếu gia cũng không thể nào biết được tôn hý của lão phu tử.

Giờ Mão (từ năm giờ đến bảy giờ sáng), trên trời một vầng trăng đơn độc tỏa ra ánh sáng trong trẻo, thông thường lúc này chỉ có học trò con nhà quan nghèo chuyên cần mài kinh sử, nhưng hôm nay từ xa đã nghe thấy tiếng ồn ào trong tông học, tiếng nói tuy không to, nhưng âm thanh như vậy không phải một, hai người có thể tạo ra được. Phụng Cửu lơ mơ cảm thấy có trò hay để xem, lập tức hết buồn ngủ, rào bước đi đến lòng thầm nghĩ, chim dậy sớm có sâu ăn, hôm nay ngủ ít một canh giờ quả thiệt.

Không biết ai đã hiển mấy viên dạ minh châu, cả học đường rộng lớn sáng trưng, Phụng Cửu lặng lẽ lên vào từ cửa sau, ngược mắt thấy đa số đồng môn đều có mặt, hơn nữa còn tập nập qua qua lại lại, hình như đang bố trí cạm bẫy ngầm gì đó quanh học đường.

Người tay chống eo cầm tờ sơ đồ rách chỉ huy mọi người lại chính là đường muội (em họ) của Manh thiếu gia, quận chúa Khiết Lục.

Phụng Cửu đứng bên cạnh một lúc, trong thời gian đó có hai, ba đồng môn đi vào, có mấy người giao hảo với Khiết Lục bước lên thăm dò, Phụng Cửu nghe được đại khái.

Thì ra hôm nay vốn là một tiên quân nào đó ở Cửu Trùng Thiên đến giảng về trà đạo cho họ, chiều qua khi tan học lại nghe phu tử nói tiên quân đó bận việc lần này không đến được, sai một vị tiên bác đến thay, hôm nay chính là ngày vị tiên bác đó đến giảng. Kế hoạch của bọn Khiết Lục là dùng những cái bẫy này đuổi vị tiên bác kia đi, như thế môn trà đạo không có ai giảng, có thể vị tiên quân trên trời biết bọn họ tha thiết mong chờ ngài như vậy, sẽ đích thân đến giảng bù cho họ. Phụng Cửu cảm thấy họ nghĩ như vậy quả thực quá ư ấu trĩ, ngây thơ.

Phụng Cửu đến tông học này chưa lâu, chỉ nghe nói vài lời đồn về vị tiên quân này. Trong những lời đồn ấy, mọi người do cung kính đều không nhắc tới danh hiệu của vị này, hình như là một bậc tiền giả vô cùng tôn quý. Vị tiên tôn quý đó nghe nói có địa vị rất cao ở Cửu Trùng Thiên, Phật duyên cũng rất dày, nhưng xưa nay chưa từng nạp đệ tử, nghe đâu năm xưa Thiên Quân có ý đem thái tử Dạ Hoa đến cầu vị đó nhận làm đệ tử cũng bị từ chối. Tóm lại, đó là một nhân vật lớn rất lợi hại, một nhân vật lợi hại như vậy lại coi trọng bộ tộc Tỷ Dực Điều bé nhỏ này, bằng lòng đến giảng dạy ở tộc của họ, mặc dù mười năm mới đến một lần, hơn nữa mỗi lần cũng chỉ lưu lại nửa tháng, một tháng, cũng khiến cả bộ tộc cảm thấy vinh hạnh. Điều duy nhất đáng tiếc là bộ tộc này xưa nay không giao du với bộ tộc khác để đến nỗi vinh hạnh chói lọi đó bị bùng nổ trong cốc, không có chỗ tỏa sáng, khiến người ta không khỏi thấy tiếc.

Khi Phụng Cửu mới nghe nói về vị tiên kia, trong đầu liền điểm qua một lượt những vị thần tiên nàng biết ở Cửu Trùng Thiên, chọn ra được hai người, một là Đông Hoa, hai là Thái Thanh Đạo Đức Thiên Tôn trong Tam Thanh Tứ Ngự[1] còn gọi là Thái Thượng Lão Quân. Từ chối không nhận Dạ Hoa làm đệ tử quả thực là chuyện Đông Hoa có thể làm ra, nhưng lại nghĩ Đông Hoa không phải là người thích gây rắc rối cho bản thân, đến đây giảng bài trong khi nơi này có nhiều nữ tử phiền phức như vậy, trước đây chẳng phải chính chàng vì sợ bị các nữ tử của Ma tộc đeo bám mới từ bỏ Ma đạo sao? Trái lại Thái Thượng Lão Quân của cung Đầu Suất có vẻ là một ông lão rất thú vị, nhưng Lão Quân lại có nhiều người ở Phạm Âm Cốc ngưỡng mộ như vậy là điều Phụng Cửu không ngờ tới.

[1] Tam Thanh Tứ Ngự chỉ ba vị thiên thần có địa vị cao nhất trong Đạo giáo là Nguyên Thủy Thiên Tôn, Linh Bảo Thiên Tôn, Đạo Đức Thiên Tôn và bốn vị đại đế là Bắc Cực Đại Đế, Trường Sinh Đại Đế, Thiện Hoàng Đại Đế, Hậu Thổ Hoàng Địa Chi.

Trời rạng dần, có thể nhìn thấy ngoài cửa sổ những ngọn núi như được đẽo gọt mà thành, sương mù trên đỉnh núi tan đi, cây cối xanh ngắt, lộ ra chút sinh khí trong gió tuyết.

Các đồng môn đã bố trí xong cạm bẫy ngầm, đang giải lao đứng thờ thì Manh thiếu gia lặng lẽ đi vào, nhìn thấy cảnh đó sững ra một lúc. Phụng Cửu thấy bộ dạng chàng ta như định khuyên đường muội điều gì, liền nhích về phía họ hai bước dòm tai nghe.

Manh thiếu gia quả nhiên thờ dài nói với quận chúa Khiết Lục: “Bản thiếu gia hiểu muội có tình ý rất sâu với vị đó, nhưng người ta biết được bao nhiêu, có từng bận tâm đến muội không? Luận về tuổi tác vị đó xứng là lão tổ tông của lão tổ tông của lão tổ tông muội, muội như vậy có khi còn làm phiền người ta, từ đó người ta không đến tộc ta giảng bài nữa.” Lại thở dài lần nữa: “Thực ra chuyện đó với ta thì không sao, nhưng mẫu quân sẽ trị tội muội rất nặng, lúc đó muội lại trách ta không nói đỡ cho muội. Và lại, mấy ngày trước ta nghe nói ở Cửu Trùng Thiên vị đó đã tìm được hiền thê, mặc dù chưa bái thiên địa nhưng đã đối xử như với phu nhân của mình, nghe đồn ngài rất coi trọng rất cung sùng nữ tử đó, thậm chí hai người còn tắm chung ngủ chung với nhau... Ngày này nay, muội khóc cái gì, đừng khóc nữa...”

Quận chúa Khiết Lục nói khóc là khóc luôn, không chút nể mặt đường huynh (anh họ) của mình. Tiếc là Manh thiếu gia có bộ dạng phong lưu nhưng lại không biết ứng phó với nước mắt của nữ nhân, ngày người không biết làm gì.

Phượng Cửu quay người đi, giờ tay khép lại cái quai hàm vừa rồi ngạc nhiên quá rót xuống, chống tay vào bàn từ từ ngồi xuống rót cho mình cốc trà lạnh uống cho bớt kinh ngạc: Ở Cửu Trùng Thiên người phong lưu nhất phải kể đến tam hoàng tử Liên Tông của Thiên Quân, nhưng ngay Thiên Tông cũng chưa thấy bị đòn đại chưa bái thiên địa đã tắm chung, mà cho dù có làm chuyện đó cũng nên bùng bít cho kín, vậy là mình đã xem thường Thái Thượng Lão Quân rồi. Chà chà, thì ra Thái Thượng Lão Quân không hề ăn chay, ngài quá thẳng thắn, quá lợi hại, quá xuất chúng.

Phượng Cửu đang cắn ngón tay út thăm khâm phục cảm thán, lại nghe thấy quận chúa Khiết Lục nức nở nói: “Huynh cố tình, huynh thâm yêu để cơ Thanh Khâu mà không có được nàng, mới mong thiên hạ ai cũng căm ghét cô quả như huynh, tôn thượng ngài thanh cao như vậy sao có thể dính dáng đến tin đồn thế tục. Những gì huynh nói về ngài, muội không tin một chữ nào.” Nói xong giậm chân bỏ đi.

Phượng Cửu ngược nhìn thấy sắc mặt Mạnh thiếu gia như tái nhợt, bốn chữ “để cơ Thanh Khâu” mà Khiết Lục vừa nói nàng nghe rất rõ, đầu tiên là hơi ngạc nhiên, sau đó bàng hoàng. Lòng thầm nghĩ cô cô của mình mặc dù đã xuất giá vậy mà tiếng thơm vẫn không kém năm xưa, ở một nơi xa xôi thế này vẫn có chàng thiếu niên bị cô cô làm cho hồn xiêu phách lạc, thật là làm cho nhà họ Bạch nở mày nở mặt. Nhưng Mạnh thiếu gia quá non so với cô phụ cho dù chàng có cơ duyên đến trước mặt cô cô, cô cô chắc chắn cũng không để mắt đến chàng. Phượng Cửu nhìn Mạnh thiếu gia đang đứng ngơ ngẩn phía xa, vô cùng thông cảm lắc đầu, đúng lúc chàng ta ngoái lại liếc về phía nàng, hai ánh mắt gặp nhau.

Hai người nhìn nhau một lát, Mạnh thiếu gia cầm bản sơ đồ rách quận chúa Khiết Lục cầm lúc trước, vậy nàng đến: “Cửu Ca, lại đây, việc bố trí cạm bẫy công chúa thật nhất, ta thấy sơ đồ này của Khiết Lục có nhiều chỗ chưa ổn, nàng ta đã muốn làm cạm bẫy này, tốt nhất là để vị tiên bác đến giảng thay kia rơi vào bẫy hai, ba ngày cũng không ra được, không thể giảng bài thay thì tốt. Công chúa xem nên bố trí lại thế nào?”

Tiếng “Cửu Ca” này Phượng Cửu biết là đang gọi nàng, ở Phạn Âm Cốc, nàng mượn thân phận cửu công chúa của bộ tộc Dạ Kiêu, khuê danh của cửu công chúa chính là Cửu Ca. Mạnh thiếu gia đúng là một người anh họ tốt, bị em họ chế giễu như vậy mà vẫn nghĩ cho nàng ta, thật là rộng lượng. Phượng Cửu bê cốc trà lạnh ghé lại nhìn sơ đồ trong tay chàng ta, chẳng qua chỉ là mấy trò đơn giản sơ sài, có thể hại vị tiên bác xúi quẩy đến giảng bài lần này bị dính ít nước, ngã mấy cái, ăn ít vôi mà thôi, theo kinh nghiệm đầu trí nhiều năm của nàng với các phu tử thì thật chẳng đáng kể.

Phượng Cửu giờ tay chỉ vào học đường: “Những chỗ khác nên dời đi, chỗ này dùng pháp thuật làm một cái giếng sâu thông với sông Tư Hành ở ngoại thành rồi dùng phép che mắt, đảm bảo vị đó một khi dẫm lên là “rầm” một cái rơi xuống, chắc chắn mười ngày nửa tháng không thể xuất hiện trước mắt hai chúng ta.”

Mạnh thiếu gia nhún mày suy nghĩ một lúc rồi trả lời: “Như vậy có ác quá không? Nếu vị tiên bác đó quay lại trách tội...”

Phượng Cửu uống ngụm trà: “Hoặc cũng có thể xem xét chỗ này đào một cái hố sâu ở chỗ này, bên dưới cắm đao nhọn truyền đầy thần lực, đợi ông ta rơi xuống, “xử” ông ta luôn, thế là xong. Đương nhiên so với cách trước thì việc vứt cái xác hơi phiền phức một chút.”

Mạnh thiếu gia cầm bản sơ đồ hồi lâu: “... Ta thấy cách ban đầu tốt hơn.”

Đỉnh núi Phù Vũ đá sừng sững, rừng rậm rạp, mặc dù đã vào đông, nhưng cây cối vẫn chưa nhuộm màu khô héo, cây lá vẫn rậm rạp tỏa bóng, chỉ loáng thoáng lộ ra mảnh trời xanh be bé. Thỉnh không vắng qua tiếng hạc tiên lãnh lót cùng với tiếng vỗ cánh vun vút, vừa nhìn đã biết là một ngọn tiên sơn không bình thường.

Trọng Lâm, vị tiên trông coi sổ sách của cung Thái Thần đứng ở trước vách đá của Phạn Âm Cốc, vô cùng lo lắng thờ dài. Bắt đầu từ hơn hai trăm năm trước khi Diệu Nghĩa Tuệ Minh Cảnh hỗn loạn không yên, cứ mười năm Đế Quân lại mượn danh nghĩa dạy học vào Phạn Âm Cốc một lần, khứ sạch khí độc tam độc từ Tuệ Minh Cảnh tràn ra. Đế Quân bí mật đến đây, lần nào cũng do ông đi theo, lần này không có ông, không biết Đế Quân ngài sống ở đó liệu có quen.

Sự tồn tại của Diệu Nghĩa Tuệ Minh Cảnh ngoài thần sáng thế từ thời thượng cổ, không có mấy người biết, mặc dù mang một cái tên của nhà Phật, thực ra nó không phải là nơi đất lành. Ngay từ thuở hồng hoang, sau khi thiên địa như quả trứng gà vỡ vỏ hóa ra mới có tứ hải lục hợp bát hoang để chúng tiên, ma sinh sống, và rất, rất nhiều năm sau sinh ra hàng tỷ Đại Thiên Phạm thể. Phạm thể là nơi con người sinh sống, nhưng con người bản tính phạm tục đã gieo mầm nghiệp, chưa quá trăm năm, vô vàn Phạm thể đã tích tụ bao nhiêu khí độc do ba thứ độc tham, sân, si kết thành. Bị thứ khí độc nặng nề này quấy nhiễu khiến các Phạm thể dễ gãy đổ, chiến loạn triền miên, sinh linh lầm than, có cơ diệt vong. Để bảo vệ Phạm thể, Đông Hoa đã bề quan bày đặt tạo ra một thế giới khác trong thiên địa để thu hết khí độc từ tam tộc mà các giới không thể chịu đựng, đó chính là Diệu Nghĩa Tuệ Minh Cảnh sau này. Mấy chục vạn năm vụt trôi như bóng câu qua cửa, do Tuệ Minh Cảnh như chiếc vại lớn chứa hết tam độc mà thế gian không thể chứa đựng, thiên địa mới trở nên thanh bình.

Nhưng đến một ngày nếu Diệu Nghĩa Tuệ Minh Cảnh sụp đổ sẽ là đại nạn của cả con người và thần tiên.

Trọng Lâm trầm nghĩ, điều bất hạnh là cái ngày đó thực ra đã đến từ ba trăm năm trước, nhưng may thay, Đế Quân bỏ chút thời gian sửa chữa nó, khiến các vị thần tiên tránh được kiếp nạn mà không hề hay biết. Bất hạnh hơn là sự cứu vãn của Đế Quân thực ra chỉ là kéo dài thêm thời hạn sụp đổ của nó, rốt cuộc có thể kéo dài được bao lâu không ai biết. Và lại, hơn hai trăm năm nay, khí độc tam độc trong Tuệ Minh cảnh bắt đầu lan dần ra ngoài, may có Phạn Âm Cốc vẫn là nơi đất sạch không bị vẩn đục bởi hồng trần đặc biệt thu hút khí độc phát tán, mới khiến Đế Quân không cần phải nhiều công sức gom chúng lại bên có thể một lần tịnh hóa chúng, cũng may là bộ tộc Tỷ Dực Điều có thể chất đặc biệt, khí độc không gây tác hại cho họ như khí độc hồng trần.

Trọng Lâm chống vào tảng đá thờ dài lần nữa. Rất nhiều người lầm tưởng Đế Quân ở trong cung Thái Thần là ẩn dật hưởng phúc, đương nhiên, phần lớn thời gian ngài quả thực là đang thưởng phúc thanh nhàn, nhưng vào lúc quan trọng này, Đế Quân vẫn rất hữu dụng, rất đáng tin cậy.

Có điều, hôm nay Trọng Lâm đứng đây thờ dài không chỉ vì những đại sự của thiên địa này, hôm nay Đế Quân có vẻ bất thường khiến ông hết sức băn khoăn. Do tối qua Phật Đà ở Tây Thiên Phạn Cảnh đại giá, bề ngoài là luận đàm kinh Phật với Đế Quân thực chất là bàn về Tuệ Minh Cảnh. Là một tiên tộc trung thành và tận tâm, Trọng Lâm cảm thấy đại sự can hệ đến sự tồn vong của thiên địa, hai vị tôn thần tất phải đàm luận cân nhắc rất lâu, vậy thì

hôm nay chuyển đi đến Phạn Âm Cốc giảng bài vốn đã định của Đế Quân có lẽ phải hoãn. Trước đó cũng từng có chuyện vào ngày đã định Đế Quân lại có việc khác và đều cử một vị tiên bác khác đi thay, thế là ông vừa trung thành vừa tinh ý chuyển lời đến Phạn Âm Cốc, tạm thời có một tiên bác thay Đế Quân đến giảng bài. Hôm nay ông cùng với một tiên bác trong cung rất am hiểu trà đạo cười mây đến đỉnh núi Phù Vũ, lại đã thấy Đế Quân đáng tiên như ngọc đứng trên đỉnh Phù Vũ, đang giơ tay vạch một đường huyền quang, theo đường huyền quang đó đi vào Phạn Âm Cốc.

Trọng Lâm cảm thấy, mặc dù Phạn Âm Cốc quả thật kỳ quái, chỉ có mỗi năm trong vòng hai tháng bắt đầu từ Đông Chí, một vị tiên pháp lực cao cường dùng ngoại lực mở cốc mới không khiến nó nhuốm khí đục hồng trần, mà hôm nay là ngày Đông Chí, là ngày đầu tiên an toàn mở cốc nhưng cũng không cần phải vội. Hơn nữa, Đế Quân xưa nay không phải là người vội vàng, hai tháng liền sau ngày hôm nay ngài có thể tự do ra vào cốc. Nhưng ngài lại bỏ mặc Phật Tổ vẫn đang làm khách ở cung Thái Thần, bất chấp vạn dặm xa xôi bay đến núi Phù Vũ, lẽ nào chỉ vì có thể lập tức vào cốc giảng bài cho cho cái tổ Tỷ Dực Điều con đó hay sao. Đế Quân ngài có tư tưởng tình cảm cao sang thuần khiết đến thế ư?

Trọng Lâm băn khoăn nghĩ mãi không hiểu căn nguyên, đành chắc lưỡi nghĩ bụng cứ cho là hai năm nay tư tưởng tình cảm của Đế Quân ngày càng cao sang thuần khiết đi, liền cùng vị tiên bác cùng đến cười mây quay về cung Thái Thần.

Tông học của Tỷ Dực Điều cho đến nay đã có lịch sử rất lâu đời, nghe nói do một vị tiên cao minh kiến tạo, không chỉ địa thế tuyệt vời, cảnh trí trong trường cũng rất đặc sắc. Trong khuôn viên rộng thênh thang với mười thư trai bao bọc xung quanh này còn có một dòng suối trong trẻo rất thi vị. Nước suối chảy theo địa thế cao thấp không đều đục thành những bậc thang lát đá xanh, phía trên hoặc dưới bậc thang đều trồng hộc xanh và cây tùng già, mùa hè soi bóng nước, cảnh sắc phẳng phất ý Thiên. Mùa đông như lúc này bị tuyết phủ kín, khoác trên mình bộ đồ màu bạc, trông chúng có vẻ thi vị thanh tịnh cô liêu mà khoáng đạt.

Phượng Cửu vốn rất thích cảnh sắc ở đây, thường đến đây dạo chơi, hôm nay lại không có hứng, chỉ mang theo mấy cuộn kinh thư chép tối qua, nàng cau mày men theo dòng suối đi xuống.

Một canh giờ trước, Phượng Cửu bỏ buổi học trà đạo, trốn ra ngoài tìm Tế Hân phu tử, bởi nghe nói trước giờ học chiều, phu tử sẽ tuyên bố danh sách những người được vào vòng năm nay. Nàng vốn định thực thi sách lược mưa dầm thấm lâu, từ từ gây thiện cảm với phu tử, nhưng thời gian quá gấp, đành dùng một liều thuốc mạnh, dứt khoát bỏ học đi lấy lòng phu tử, có thể phu tử thấy nàng lấy lòng một cách chân thành sẽ cảm động. Thực ra nàng cũng rất muốn chứng kiến cảnh tượng vị tiên bác được Thái Thượng Lão Quân phái đến rơi xuống bầy, cho nên trước lúc ra ngoài còn thăm thi với Yến Tri Ngô dặn chàng ta lúc về kể mọi chi tiết hay ho cho nàng nghe.

Nàng cứ tưởng hai việc đó đều sắp xếp ổn thỏa, ai dè Tế Hân phu tử thường ngày hành tung luôn ổn định, hôm nay lại tìm mãi không thấy bóng dáng. Bên ngoài gió tuyết lớn như vậy, Phượng Cửu chạy tứ phía tìm kiếm, đã càng ngày càng mất hứng. Nhìn về phía học đường, không biết vị tiên bác kia đã bị sập bẫy chưa, nếu vị đó có đầu óc, không mắc bẫy, bây giờ mình quay lại học đường có thể tránh gió, nhưng cũng không tránh được tội trốn học, nhất định sẽ bị trách phạt. Nghĩ trước nghĩ sau, cảm thấy vẫn nên ở bên ngoài, vừa đợi vừa nghĩ nếu không phải nhìn Tế Hân phu tử, lúc này đốt mấy cuộn kinh thư trong tay áo mà sưởi thì tốt biết mấy. Nhưng mình chép những mười cuộn, đốt một cuộn chắc cũng không sao nhỉ?

Phượng Cửu đang ngồi xỏm dưới một cây tùng già, tay nhấc ống tay áo dẫn đo suy nghĩ thì bị ai đó vỗ vai, ngoái đầu lại thấy Tiểu Yến trắng sì tay cầm một con dao nhọn ướm vào gương mặt nõn nà của mình xoay ngang xoay dọc, sắc mặt thâm trầm nói với nàng: “Muội xem, mỡ nên rạch một đường thế này, hay một đường thế này, hay là rạch đường thế này trước rồi mới rạch đường thế này sau? Theo ý nữ nhi các người, nên rạch như thế nào để khuôn mặt của mỡ trông anh tuấn hơn?”

Phượng Cửu tỏ vẻ cao thâm giơ tay vẽ một chữ vương (王)[2] lên trên trán chàng ta: “Muội thấy về thế này sẽ anh tuấn hơn.”

[2] Giống ba vạch trên trán hổ. Người Trung Quốc có tục lệ vẽ chữ "vương" lên trán trẻ con với mong muốn đứa trẻ lớn lên khỏe mạnh, dũng mãnh như hổ.

Tiểu Yến sát khí đằng đằng nhìn nàng một hồi, ảo não quẳng dao đi, cũng ngồi xỏm dưới gốc tùng cạnh nàng: “Muội cũng cảm thấy vạch hai nhát dao trên mặt thực ra cũng không được coi là đặc biệt anh tú ư?” Nói đoạn râu rì thờ dãi: “Vay muội thấy mỡ để râu thì sao, râu quai nón hình như rất hợp với khuôn mặt của mỡ...”

Những lời tào lao của Yến Tri Ngô lọt tai Phượng Cửu, vào tai trái ra tai phải, nàng mừng vì cuối cùng Tiểu Yến đã ngộ ra các thiếu nữ không thích chàng ta là bởi khuôn mặt chàng ta quá đẹp, nhưng đồng thời từ tận đáy lòng cũng cảm thấy nếu có ngày Tiểu Yến thực sự để râu quai nón, trên trán còn khắc chữ “vương”, tạo hình như thế thực ra không hề được các thiếu nữ thích thú hơn bộ dạng chàng ta bây giờ.

Trên cây có hai đám tuyết đọng đè gãy cành cây, Phượng Cửu hắt hơi, ngắt lời Tiểu Yến: “Trên đường đến đây huynh không nhìn thấy phu tử à, không biết hôm nay ông ta rong ruổi nơi đâu, làm người ta tìm mãi không được.”

Tiểu Yến quay phắt lại kinh ngạc nhìn nàng: “Muội không biết à?”

Phượng Cửu giật nảy mình, lùi lại một bước, lưng dán vào thân cây: “Cái... cái gì, muội phải biết cái gì?”

Tiểu Yến bức bối gãi đầu: “Mỡ thấy muội ở đây vừa buồn vừa chán, còn tưởng tan học được một tuần hương, Manh huynh đã đến báo với muội chuyện đó rồi”. Gãi đầu nói tiếp: “Cũng không phải chuyện gì lớn, đối với muội thực ra là buồn vui lẫn lộn, muội xem mỡ dùng thành ngữ có chuẩn không? Muội dùng sót ruột, mỡ sẽ từ từ kể cho muội nghe, buồn là cái bẫy mà muội đặt ra, người cần sập thì không sập, nhưng vị phu tử muội đang cần tìm... đây là phần vui này, khi phu tử dẫn vị nào đó đi vào, không để ý giẫm lên, sa vào bẫy của muội...”. Tiểu Yến dừng lại đợi nàng phản ứng, nói tiếp: “Manh huynh đoán có lẽ phu tử là người bản địa thông thạo thủy lộ ở đây, cũng không cho muội thời gian chạy trốn, nửa canh giờ đã từ dưới sông Tư Hành bò lên, còn tuyên bố sẽ lột da muội. Theo phân tích của Manh huynh về sắc mặt của phu tử lúc đó thì rất có thể ông ta sẽ làm như vậy thật.” Nói đến đây lại hoảng hốt nhìn nàng: “Mỡ còn thấy lạ là muội đã biết chuyện này sao không lập tức trốn đi, còn ngồi đây chờ gì nữa, một khắc trước mỡ đã thầm nhận định muội là một anh hùng hảo hán, hóa ra là do muội chưa biết tin.”

Phượng Cửu ngồi dựa vào thân cây, nghe Tiểu Yến nói rõ đầu đuôi mọi sự mà đầu óc choáng váng, nhìn ra xa thấy một điểm đen trông rất giống phu tử đang từ từ đi đến, mí mắt vừa máy một cái, theo phản xạ, nàng đã co cẳng chạy biến.

Vừa chạy, Phượng Cửu vừa tính toán khả năng có thể đứng lại nói rõ mọi chuyện giải thích hiểu lầm này với phu tử đang trong con thịnh nộ là bao nhiêu, kết quả tính toán là nàng quyết định chạy nhanh hơn.

Sự đòi luôn khó lường như vậy, bây giờ đừng nói còn hy vọng lấy được lòng phu tử để được vào danh sách dự thi đoạt quả tần bà, cho dù nàng có bảy quỹ chín lạng hai tay dâng mười cuộn kinh thư trong tay áo, có lẽ cũng chỉ có thể khiến phu tử lộ da nàng nhẹ tay một chút.

Yến Tri Ngộ đuổi theo nàng hét to nhắc: “Mồ còn chưa nói hết, vẫn còn một tin vui nữa muội chưa được nghe...”. Liếc thấy bóng phu tử đang nhanh chóng lại gần, sợ tiếng hét vừa rồi của mình làm bại lộ hành tung của nàng Yến Tri Ngộ vội vàng đứng lại quay về phía khác, lại làm như thật hết sức căng thẳng, lòng thầm nguyện tự cho rằng gần đây mình ngày càng thông hiểu nhân tình thế thái, tiền bộ quả là không nhỏ.

Phía thượng lưu con suối có một đám ma ha mạn thù sa[3] mọc ở bờ sông, trong băng tuyết lạnh giá lại nở rộ vô cùng diễm lệ. Tam giới có rất nhiều kỳ hoa, Phượng Cửu xưa nay không hứng thú với hoa cỏ, nên không biết hết, chỉ biết đám hoa này là ma ha mạn thù sa, chỉ do trước đây trong phòng Đông Hoa thường chuẩn bị sẵn hoa này để cúng. Nàng vẫn nhớ vài giây trước lúc đi qua không hề nhìn thấy trong đám hoa có người, lúc này nhìn ra xa, giữa thâm ma ha mạn thù sa hình như có một bóng người cao lớn trong màu áo tím. Lúc đầu Phượng Cửu tưởng mình hoa mắt, trên Cửu Trùng, dưới Hạ giới, trong tứ hải bát hoang trung thành với xiêm y màu tím, hơn nữa, lại có thể mặc đẹp tuyệt như thế này ngoài Đông Hoa Đế Quân không còn ai khác. Nhưng Đông Hoa sao có thể xuất hiện ở đây vào lúc này, nếu để cứu nàng, lẽ ra chàng phải đến từ nửa năm trước, nửa năm trước không đến kịp, nửa năm sau theo lý càng không thể đến. Lúc này chàng nên ở đâu đó trên Thiên giới đọc kinh Phật và cầu cá có vẻ còn hợp lẽ hơn.

Trong lúc trong đầu Phượng Cửu đang trầm gmat đi giả định đó, không chú ý trượt chân một cái, loạng choạng chực ngã, may bám được vào thân cây hòe khô bên cạnh lão đảo một lúc mới đứng vững, mắt lại quét một lượt, trong đám hoa phía sau mấy cây tùng già chênh bên kia suối quả nhiên không thấy bóng người áo tím nào nữa. Phượng Cửu hà hơi vào hai bàn tay cồng lạnh thăm ngửi, hôm nay mình gặp quý hay sao, định ngó xem phu tử có đuôi kíp không, vừa quay đầu đã bị tóm tại trận.

Phía sau, cách nàng mấy bước, phu tử khom người chống tay lên cái eo già cổ đứng thẳng, nhìn thấy nàng lùi một bước có vẻ định chạy trốn, trong lúc luống cuống lại nhanh tay túm được ống tay áo nàng. Phượng Cửu quá đổi kinh ngạc bởi phu tử thường ngày ốm yếu vậy hôm nay nhanh như khi, nàng còn chưa kịp phản ứng thì cả hai chân hai tay liền bị phu tử nhanh nhẹn dùng hai sợi dây thừng trói tiên xiết chặt. Nàng nghe thấy phu tử nói: “Xem đồ học trò ngỗ nghịch nhà ngươi chạy đằng nào nữa!”, lại nghe thấy câu tiếp theo: “Bài học quan trọng nhất mà tông học dạy các ngươi là tôn sư trọng đạo, với việc làm hôm nay của ngươi, ta phạt ngươi quỳ trong thủy lao, ngươi không thấy oan chứ! Ta thấy ở đây đã có sẵn thủy lao.” Lời chưa dứt liền định niệm chú quảng nàng xuống suối.

Đã bị trói bằng thừng trói tiên thì không thể dùng tiên trạch để bảo vệ cơ thể, không có tiên trạch bảo vệ, bị ngấm trong nước giữa trời đông tuyết giá này mười phần chắc tám sẽ động đến tiên nguyên. Nhưng cá tính của Phượng Cửu từ nhỏ đã không bao giờ chịu xin tha, lúc bị tung lên không đáp trả bằng câu cửa miệng của tiểu thúc Bạch Chân: “Hôm nay ông đây xui xẻo”. Rồi nghiêng rằng chuẩn bị chịu cực hình.

Phu tử tức đến nổi hai chòm râu dê vênh lên, hai ngón trở ngoắc vào nhau, khi pháp quyết chìm nàng xuống sông sắp thành hình, thì hai sợi thừng trói tiên trói chân tay Phượng Cửu bỗng tuột ra, một giọng nói thông thả từ mé chênh phía sau vọng đến: “Ngươi phạt giam cô nương này ở thủy lao, ai sẽ nấu ăn cho bản quân?”

Tuyệt lớn như nhưng chiếc lông ngỗng rơi liên tục từ sáng sớm đến bây giờ, trong màn tuyết trắng xóa, Đông Hoa Đế Quân toàn thân áo tím thông thả bước ra từ phía sau hai cây tùng già chắn trước thâm hoa ma ha mạn thù sa, những bông tuyết vừa chạm vào mái tóc trắng liền lập tức biến mất, quả nhiên là vị tiên có phong thái thần tiên nhất tứ hải bát hoang, làm thần tiên đã lâu, chàng đứng nơi nào nơi đó cũng biến thành tiên cảnh.

Hoa ma ha mạn thù sa dưới chân Đông Hoa từ từ vén ra một con đường tuyết rộng lớn, Phượng Cửu cúi đầu nhìn chuỗi dấu ủng mây chàng lưu lại đến khi dấu ủng đến ven suối. Nàng định thần ngẩng đầu tròn mắt nhìn Đông Hoa một cái rồi quay đầu bỏ đi.

Nửa năm nay, Phượng Cửu thậm chí đã từng mơ, mơ thấy biểu đệ Cục bột nhỏ của mình hai chân đạp hai bánh xe phong hỏa, cái eo mũm mĩm dắt cây thương đỏ vội vàng phóng xuống Hạ giới cứu nàng, nhưng có thể gặp lại Đông Hoa ở Phan Âm Cốc này thì nàng thật tình chưa từng nghĩ đến, đến nằm mơ cũng chưa từng mơ thấy. Nửa khắc trước, nàng còn tưởng mình đã không còn đề bụng chuyện Đông Hoa là trưởng bối nhưng thấy tiểu bối là nàng chết mà không cứu, lúc này thấy Đông Hoa bằng xương bằng thịt, vẻ mặt không hề có chút hổ thẹn trước mặt nàng, không hiểu sao lòng nàng bỗng bùng bùng lửa giận.

Hôm nay phu tử tập trung tất cả sức lực vào việc nhanh nhẹn tóm gọn và bắt trói Phượng Cửu, lúc này thấy biến cố đột ngột này, hai chân liền nhũn ra, hai đầu gối khụy xuống hành đại lễ với Đế Quân. Nhưng Đế Quân ngai không nhìn thấy đại lễ đó của phu tử, Đế Quân ngai đuổi theo đũa học trò ngỗ ngược lúc này bị ông ta bắt trói định ném xuống nước rồi. Phu tử vừa quỳ trên đất vừa ngẫm nghĩ ý nghĩa mấy lời vàng ngọc vừa rồi của đế quân, có phải Đế Quân nói hôm nay ngài gặp nha đầu Cửu Ca, cảm thấy nha đầu này rất hoạt bát có thể hầu hạ mình, nên thuận miệng bảo Cửu Ca làm nô tỳ mấy ngày, hay là Đế Quân đã quen Cửu Ca từ trước, hôm nay thấy nàng ta bị phạt nên mới ra mặt bênh vực? Phu tử nghĩ đến đây trái tim già nua đã vọt lên cô hòng, liền lự cả cơ thể chân tay mềm nhũn ra, trời ơi, gay to rồi.

Gió hiu tuyệt nhẹ lướt qua đầu cành cây, Phượng Cửu biết Đông Hoa đi theo nhưng vẫn không dừng lại. Chỉ hai, ba bước chân, Đông Hoa đã trầm tư đứng chắn trước mặt nàng. Phượng Cửu thử đi tiếp mấy bước, thấy chàng vẫn mặt dày không tránh đường, nàng ngẩng đầu trừng mắt nhìn chàng lần nữa: “Ngươi đến cứu ta sao? Nửa năm trước ngươi đi đâu?” Nàng hứ một tiếng: “Hừ, hôm nay cuối cùng cũng đã nhớ ra chuyện cứu ta rồi hả? Nói cho ngươi biết, ta không thèm!” Nói xong quay đầu men theo bờ suối quay về, cúi đầu lại nhìn thấy đôi ủng mây của Đông Hoa, nàng vội đứng lại: “Tránh ra, tránh ra, chớ cản đường ta!”



Đông Hoa đứng cách một thước[3], chăm chú nhìn nàng một lúc, đột nhiên lên tiếng: “Thú vị thật, người đang đổi ư? Ta đến cứu người nửa năm trước và cứu người nửa năm sau có gì khác nhau sao?”.

[3] Đơn vị đo độ dài của Trung Quốc, một thước xấp xỉ 0.33 mét.

Phượng Cửu nhảy lùi về phía sau ba thước, lửa giận trong ngực càng bốc mạnh, đúng là một trường bối vô liêm sỉ, lại còn dám hỏi mình cứu sớm hay cứu muộn nửa năm có gì khác!

Phượng Cửu nắm chặt tay đến nỗi các khớp xương kêu răng rắc: “Người thử bị người ta biến thành cái khăn tay buộc vào chuỗi kiếm đi quyết đấu trong sợ hãi xem, đấu xong còn bị ném xuống vực nửa năm, người thử xem!”. Hết xong, Phượng Cửu đột nhiên nhận ra nửa năm trước sao mình lại cảm thấy đã tha thứ cho Đông Hoa được nhỉ, cảnh ngộ này ai gặp phải mà may mắn sống sót chắc ngày nào cũng phải châm kim vào hình nhân của Đông Hoa rồi, nghĩ thế liền hào khí ngất trời bồi thêm một câu: “Ta chỉ giận dữ một chút, không châm kim vào hình nộm của người là vì ta có tu dưỡng tốt, vậy mà người còn dám hỏi ta có gì khác!..” Nói đoạn, nàng bẻ một cành tùng khô, uớng trên tay mình rồi bẻ “rắc” một cái, vô cùng hào hùng, phần nộ nhìn Đông Hoa, kết luận: “Nếu còn dám hỏi ta câu hỏi ngu ngốc đó nữa, người sẽ có kết cục như cành tùng khô này!”

Phượng Cửu cảm thấy hôm nay thái độ của nàng đối với Đông Hoa cuối cùng đã trở nên bình thường, nửa năm trước, khi ở Cửu Trùng Thiên nàng vẫn còn đối xử với chàng e dè y tứ, luôn bắt giác đề ý đến chuyện mình từng thích chàng suốt hai nghìn năm nên đối xử rất khách sáo, dịu dàng, nhỏ nhẹ với chàng, sau này nàng bị chàng treu chọc như thế hoàn toàn là do chính nàng tự tìm đến. Lúc nhỏ, khi bị bại bởi nàng thậm chí từng trách mắng cả Phật Đà gia gia ở Tây Thiên Phạn Cảnh ngay trước mặt ngài, đương nhiên chẳng được lợi lộc gì, về sau bị phụ thân dùng gậy đánh cho một trận, nhưng như thế mới thể hiện được bản sắc anh hùng nữ nhi không thua kém nam nhi của nàng - Phượng Cửu hồng hồ ly Thanh Khâu. Trên thế gian có mấy người dám cãi lại Phật Đà gia gia ngay trước mặt ngài, nhưng Thanh Khâu Phượng Cửu dám. Thế gian có mấy người dám tuyên bố sẽ bẻ Đông Hoa như bẻ cành tùng khô ngay trước mặt chàng, nhưng Thanh Khâu Phượng Cửu dám. Nàng lập tức muốn phản khâm phục bản thân, cảm thấy rất đã, rất hả dạ. Nhưng cũng đoán Đông Hoa sẽ bị, những nhân vật lớn xưa nay hầu như đều không chịu được xúc phạm như thế, e là ngày hôm nay sẽ không kết thúc bình an. Có điều, hai người đánh một trận chấm dứt hết ân oán cũng thực sáng khoái, mặc dù nàng nhất định sẽ thua, chính Đông Hoa sẽ bẻ nàng như bẻ cành tùng khô, vậy thì có thể xử lý đối phương thế nào là dựa vào bản lĩnh của bản thân đi.

Phượng Cửu cảm thấy biểu hiện của mình lúc này nhất định rất đúng mực, bởi vì nàng nhìn thấy một nét ngạc nhiên thoáng qua trong đôi mắt tinh như đêm sâu của Đông Hoa. Điều này nàng có thể lường được, ở Cửu Trùng Thiên nàng đã kiểm chế quá tốt, quá cung kính giữ lễ với Đông Hoa, cho nên hôm nay nàng không cung kính, không giữ lễ như thế nữa, chàng cần chút thời gian để thích ứng và tiêu hóa một chút.

Nét ngạc nhiên trong mắt Đông Hoa chỉ thoáng qua rất nhanh. Là thần tiên là phải có tâm tư tinh tại an nhiên trước mọi biến cố của vạn vật.

Đông Hoa lại yên lặng nhìn nàng một lúc, mãi sau mới nói: “Ý người là bây giờ người đang rất tức giận, nếu ta bằng lòng biến thành chiếc khăn tay người muốn làm gì thì làm, có thể người sẽ không tức giận như vậy nữa?”. Một nét cười thoáng qua gương mặt chàng: “Điều đó có gì khó.” Phượng Cửu còn chưa kịp phản ứng, quả thật Đông Hoa đã biến thành chiếc khăn lụa màu tím rơi lên đầu nàng.

Phượng Cửu sững người. Rất lâu sau, nàng khẽ thổi một hơi, một góc khăn hơi bay lên, nàng giật mình: “Nội ơi, không phải là ảo giác chứ.”

Chiếc khăn lụa giống như khăn trùm của tân nương rủ xuống che mắt Phượng Cửu, nàng cup mắt, chỉ nhìn thấy những bông tuyết nhỏ xíu rơi là tả dưới chân, chân chừ một lát, nhớ lại hàm ý câu nói vừa rồi của mình, hình như nàng không hề có ý bảo Đông Hoa phải biến thành chiếc khăn nàng mới hài lòng. Vừa rồi nàng mắng chàng một trận thực ra đã xả được năm phần giận, làm thế nào mới có thể xả hết giận trong lòng để không còn ầm ức nữa thì nàng không biết. Logic của Đông Hoa thế nào mà lại nghĩ ra như vậy, nàng thấy hơi thần kỳ.

Phượng Cửu giơ tay rút chiếc khăn trên đầu xuống, khăn lụa màu tím to gấp mấy lần chiếc khăn mà nàng biến thành lần trước, có thêu mấy khóm bồ đề vãng sinh sắc hoa thanh nhã, chất liệu cũng tốt hơn, người còn thấy hương bạch đàn mà Đông Hoa quen dùng. Tay nàng run lên, chiếc khăn sắp tuột khỏi tay, lại nhẹ nhàng tự bay trở lại tay nàng. Giọng Đông Hoa ôn tồn vang lên: “Cầm cho chắc đừng để rơi xuống tuyết, ta sợ lạnh.”

Phượng Cửu tròn mắt hồi lâu, lập tức ngồi xuống bóc một nắm tuyết về tròn, gói trong khăn, xong xuôi lại hôn hờ đem chôn cái khăn xuống hố tuyết, nửa canh giờ sau, nàng chọc chọc vào chiếc khăn ướt sũng, hỏi: “Này, ngài còn sợ gì nữa?”

“...”

Khi Yến Trì Ngộ trở về Tật Phong Viện, thấy Phượng Cửu đang hong chiếc khăn tay trên đồng lửa. Nha đầu này theo được chiếc khăn đẹp như vậy bao giờ, chàng ta rất tò mò, nhưng hiện đang có chút tâm sự, thế là chàng ta mắt húng hóng hớt.

Phượng Cửu đã cầm chơi chiếc khăn này gần một canh giờ, sau khi nàng bó chàng ra khỏi hố tuyết, Đông Hoa không hề mở miệng nói nửa, nhưng nàng cảm thấy nam tử hán nhất ngôn cửu đỉnh, biến thành khăn tay để nàng xả giận là ý kiến do Đông Hoa tự đưa ra, nàng vốn không nghĩ đến. Chàng đã đưa ra đề nghị này thì nàng không thể phụ tâm ý của chàng được. Hơn nữa, bất luận xét từ góc độ nào, nàng cũng không hề phụ tâm ý của chàng. Sau khi chôn Đông Hoa trong hố tuyết nửa canh giờ, nàng lại ngâm chàng trong nước lạnh một hồi, nước lạnh làm chiếc khăn mềm hơn, sau đó nàng còn dùng chàng ép hai bát nước cam, rồi lại trải chàng trên một tảng đá, dùng bàn chải to cọ sạch nước cam bám trên mặt lụa, cuối cùng ngâm trong nước tròn một khắc mới lấy lên đốt lửa định hong khô. Trong suốt quá trình đó, Đông Hoa vẫn lặng thinh không nói gì, Phượng Cửu cảm thấy chàng quả thật rất kiên cường.

Trước khi Yến Trì Ngộ đẩy cửa đi vào, Phượng Cửu nhìn chiếc khăn tay hong trên đồng lửa đã bị giầy vò đến nỗi ít nhất phai mất ba phần màu, lòng cũng hơi áy náy, cảm thấy đối xử với Đông Hoa như vậy có phải hơi quá đáng. Nhưng nghĩ đến lúc đầu còn định cho chàng vào chảo dầu rán một lúc, mặc dù là do trong nhà không có dầu nàng mới từ bỏ ý định, nhưng nếu nàng muốn hành hạ chàng như vậy thật, ra ngoài mua ít dầu về rán chàng đâu có khó gì, chứng tỏ nàng vẫn còn đối xử tốt với chàng. Nàng tự thuyết phục mình xong bèn một lòng một dạ hong khô chàng, chuẩn bị đợi chàng khô rồi hai người sẽ hóa giải mọi hiềm khích, một nụ cười xóa mọi ân oán, họ tu tiên mà, rất coi trọng hai chữ “khoan dung”, hai chữ “độ lượng”, hai chữ “tha thứ”,



vẫn nên để chàng lĩnh hội những ưu điểm đó của nàng.

Cúi nỏ lép bép lóc ra một tia lửa nhỏ, Yến Tri Ngô sắc mặt buồn buồn lấy chiếc ghế gấp cũng ngồi xuống cùng Phượng Cửu sười ảm, vừa ngồi xuống đã rút trong ống tay áo một gói giấy và mở ra, chia cho nàng nửa gói hạt dưa.

Ánh lửa in cái bóng nghiêng nghiêng lặng lẽ cắn hạt dưa, vừa cô đơn vừa sầu muộn của Yến Tri Ngô.

Phượng Cửu nhìn chàng ta một lát, cảm thấy Tiểu Yến quả không hổ là đoá hoa đẹp, khi đoá hoa nhuốm buồn trông càng quyến rũ. Đời này chàng ta muốn trở nên anh tuấn trừ phi trở lại bụng mẹ đầu thai kiếp khác, nếu không với ngoại hình như vậy, cho dù đề râu quai nón từ cằm đến quá tai, trên đỉnh đầu khắc chữ “vương”, chàng ta vẫn sẽ là một bông hoa diêm sắc.

Đột nhiên thấy thông cảm với chàng, nàng ghé lại gần, quan tâm hỏi: “Tiểu Yến trắng sì, huynh là một trắng sì, lúc này lại ảo não thờ dài như vậy, đã xảy ra chuyện gì lớn vậy?”. Tiểu Yến xưa nay luôn thích được gọi là trắng sì, nàng cảm thấy mở đầu như thế, chàng ta sẽ vui hơn.

Về sầu muộn của Tiểu Yến quả nhiên dự đi rất nhiều, ngẩng đầu đang định nói, không may lại bị sặc vò hạt dưa, trong lúc cuống lên vớ luôn chiếc khăn đang hong trên lửa, bịt miệng ho một trận, khạc mảnh vò dưa vào khăn rồi gói lại, thờ dài não ruột: “Đông Hoa Mặt lạnh đã đến cốc Phạn Âm rồi, muội biết chưa?”

Phượng Cửu im lặng nhìn chiếc khăn tím sau khi lau miệng hình như Tiểu Yến định dùng để xỉ mũi trong tay chàng ta, nàng rung mình, cẩn thận lùi lại một bước, lặng lẽ gặt đầu.

Tiểu Yến thờ dài: “Mồ vốn tưởng với tu vi hiện nay của mình thực ra đã không kém Mặt lạnh bao nhiêu. Không, mồ cảm thấy có thể còn hơn hẳn một bậc. Nhưng...”. Tiểu Yến dừ tọng nắm chặt chiếc khăn trong tay: “Khi mồ qua đầm Thủy Nguyệt, nhìn thấy Mặt lạnh đang dùng điệp vũ trụ, đem vạn dặm không gian giữa Phạn Âm Cốc và Cửu Trùng Thiên gấp ép lại...”

Thuật điệp vũ, Phượng Cửu có biết pháp thuật này, thường là một tiên thuật mà một vị tiên trước khi vũ hóa, trong lòng nếu còn vương vấn, có thể dùng tiên lực và tiên nguyên cuối cùng gấp ép không gian, khiến trong nháy mắt có thể nhìn thấy người hoặc vật mà mình vương vấn để viên tròn ước nguyện trong lòng, thuận lợi vũ hóa. Thoạt nghe hơi giống thuật di chuyển trong chớp mắt, nhưng thuật di chuyển trong chớp mắt là trong chớp mắt di chuyển tiên thân đến một nơi cách xa nghìn dặm trong cùng một thế giới, còn thuật điệp vũ có thể sử dụng ở hai thế giới cách nhau cả vạn dặm, nguyên lý là thu gọn không gian giữa hai nơi, ở giữa vẫn ngăn cách bởi thời không đã bị thu gọn giống như chiếc gương, hai bên chỉ có thể nhìn nhau mà không thể chạm vào nhau. Tiểu Yến phản ứng mạnh như vậy, Phượng Cửu hơi bất ngờ, bởi vì đối với những bậc thần tiên cấp bậc cao, pháp thuật này thực ra không khó, không cần sắp vũ hóa mới có thể làm được, nhưng do dù là thần tiên cấp bậc cao sử dụng một lần cũng rất hao tổn tiên lực, cho nên không vạn bất đắc dĩ, không phải lúc tình thế khẩn cấp, mọi người hầu như không sử dụng nó.

Phượng Cửu lờ mờ cảm thấy có gì không ổn, vừa suy nghĩ vừa trả lời qua loa: “Chắc cung Thái Thần xảy ra chuyện gì khẩn cấp, một pháp thuật lớn như vậy không phải lúc khẩn cấp thường không sử dụng. Huynh bất hòa với Đông Hoa, cung của ngài ấy xảy ra chuyện huynh nên mừng mới phải. Hơn nữa, pháp thuật như vậy muội nghe nói huynh cũng làm được, có thể duy trì trong thời gian nửa tuần nhang, muội còn nhớ hình như kỷ lục đó còn đứng đầu ở Ma giới của huynh, ngay ở Thiên Giới cũng không có mấy ai vượt qua được, thứ lỗi cho muội không hiểu, huynh hà tất phải chấn động và buồn bã đến thế?”

Tiểu Yến nghiêng răng tròng mắt nhìn nàng, nghiêng răng xong bộ dạng cang thê lương, rất lâu sau mới từ từ nói: “Chơi cờ.”

Phượng Cửu hỏi: “Cái gì?”

Tiểu Yến đau khổ nghẹo đầu sang một bên, “Mặt lạnh dùng pháp thuật này chẳng qua là để chơi cờ với bạn hữu trên Thiên giới. Mồ vừa nhìn thấy hắn đang chơi cờ vậy với gã công tử đào hoa tên Liên gì đó ở Thiên giới các người.” Dừng lại một chút, chán nản nói tiếp: “Mồ cảm thấy mồ đã thua.”

Phượng Cửu im lặng hồi lâu, thấy Tiểu Yến thần thờ như bị đá kích rất mạnh, không ngờ chàng ta xinh đẹp như vậy, tỏ ra vẻ mặt này cũng khiến người ta thương cảm. Phượng Cửu bỗng lại lần nữa nổi lòng mầu tử, định bắt chắp hậu quả mái tóc dài dài nhánh của Tiểu Yến, may mà được nửa chừng thì lý trí còn sót lại trỗi dậy, khựng lại vờ vai chàng ta, dẫn đo hồi lâu, nàng an ủi: “Mặc dù lần này ngài ấy thắng huynh, nhưng ngài ấy tất sẽ có chỗ kém huynh, hà tất phải dùng sở đoản của mình so với sở trường của người?”. Tương là nói được một lời hay ho hợp tình hợp cảnh. Không ngờ Tiểu Yến tính dò hỏi cặn kẽ, trong tình huống đó còn truy hỏi một câu: “Ví dụ?”.

Phượng Cửu dẫn đo thăm ví dụ một hồi, lùi một bước, nói thử: “Ví dụ huynh xinh đẹp kiều diễm hơn Đông Hoa?”. Tiểu Yến bị phẫn vò chiếc khăn trong tay ném vào đầu nàng.

Lúc này trong đồng than cúi đang cháy lại có tiếng “lép bép” và bắn ra đốm lửa, khi chiếc khăn màu tím đã bị chà bạc màu về một đường vòng cung rơi vào tầm mắt, Phượng Cửu cuối cùng cũng hiểu ra điều bất ổn mà vừa rồi nàng cảm thấy.

Rất lâu sau, nàng rút chiếc khăn trên đầu xuống đặt trong tay, mắt sáng rực nhìn nó hồi lâu, nghiêng răng nói với Tiểu Yến: “Vừa rồi huynh nói nhìn thấy Đông Hoa chơi cờ với Liên Tổng là vào lúc nào?”

Tiểu Yến ngơ ngác nhìn vào chiếc khăn trong tay nàng, lại ngơ ngác nhìn nàng: “Vừa mới rồi, có lẽ bây giờ họ vẫn đang chơi. Khi mồ bỏ đi còn thấy Mặt lạnh dẫn trước một nước.”

Bạn đang đọc truyện *Tam Sinh Tam Thế Chấm Thượng Thư* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

## Chương 9

Phượng Cửu cảm thấy, đã là thần tiên, vô liêm sỉ một chút cũng không sao, nhưng sao có thể vô liêm sỉ như Đông Hoa? Nàng và chiếc khăn bằng chứng kết tội, lòng bùng bùng phần nộ vội vàng chạy đến đầm Thủy Nguyệt định tính sổ với Đông Hoa.

Vài bông tuyết rơi xuống, Phượng Cửu vừa bước gấp vừa cúi đầu nhìn chiếc khăn trong tay.

Bởi vì gần đây nàng đã tự định vị mình là một vị tiên độ lượng, biết tiến biết lùi, thế là nàng cho rằng thực ra dù Đông Hoa không hề nghị tự biến thành cái khăn để nàng xả giận, thì một vị tiên độ lượng như nàng nhiều nhất cũng chỉ lặng lẽ ghi hận trong lòng khoảng chín, mười năm, vài chục năm sau vẫn có thể tha thứ cho chàng.

Nhưng chàng lại lừa nàng, chuyện này quả thực muốn nhấn nhai cũng không thể. Đông Hoa khi làm như vậy lẽ nào không nghĩ nếu bị nàng phát giác sẽ hận chàng suốt đời? Hay là chàng cảm thấy nàng hoàn toàn không có khả năng phát giác ra trò lừa này của chàng? Theo hiểu biết của nàng về Đông Hoa, có lẽ khả năng thứ hai hợp lý hơn, con phần nộ trong lòng bỗng chốc lại tăng gấp bội.

Thủy nguyệt bạch lộ mọc đầy trong đầm Thủy Nguyệt, đây thánh địa của Phạm Âm Cốc. Trong truyền thuyết, thủy nguyệt bạch lộ là một loại cây thần sống ba nghìn năm, chết ba nghìn năm, vì thế đầm mới có tên như vậy. Mặc dù gọi là đầm, thực ra nó giống hồ hơn, đầm rộng bát ngát soi bóng mười dặm rừng bạch lộ rậm rạp mọc trong nước. Nghe đồn nữ vương của tộc Tỷ Dực Điều đặc biệt thích cây bạch lộ vươn thẳng lên trời ở nơi này, thường đến đây nghỉ ngơi, tắm suối nước nóng, do vậy đầm Thủy Nguyệt cảnh sắc mặc dù rất đẹp nhưng bình thường ít người lai vãng, vô cùng yên tĩnh.

Giữa vùng mây nước sương khói, xa xa Phượng Cửu quả nhiên nhìn thấy Đông Hoa ngồi dưới gốc một cây bạch lộ rất lớn đánh cờ với người ta, bàn cờ bày ngay trên mặt nước, xung quanh chàng sương tiên bằng lăng. Nhưng tu vi của Phượng Cửu quả thật chưa cao, đại khái chỉ có thể lơ mơ nhìn thấy không gian bị Đông Hoa dùng thuật điệp trụ nén lại, Liên Tống mà Tiểu Yến nói trong mắt nàng chỉ là một cái bóng trắng trắng.

Nhưng cái bóng trắng trắng Liên tam điện hạ lại nhìn thấy nàng, trong trái tim hoàn lương đã lâu của Liên tam điện hạ, gần đây tiên nữ đáng để ngài quan tâm ngoài Thành Ngọc chỉ có tiểu đệ cơ này của Thanh Khâu. Nhớ lại từ ngày chàng kết giao với Đông Hoa, chàng không nhớ Đông Hoa đặc biệt có hứng thú với tiên nữ nào tỏ ra sẵn đón chàng ta. Con người Đông Hoa sinh ra đã chay tịnh, không tơ vương phong nguyệt, ngay đến thượng thần Mặc Uyên được bát hoang suy tôn là không vương bận phong nguyệt nhất, chàng cũng biết thượng thần từng có mối ân oán tình thù với nữ thần Thiếu Quán, thủy tổ của Ma tộc. Nhưng Đông Hoa nhiều năm nay không hề có sơ hở gì để chàng phát hiện, khiến tam điện hạ cảm thấy rất mất hứng.

Nhưng vị tiên siêu nhiên không vương bụi trần khiến những vị tiên lục căn chưa tịnh như chàng tự than không bằng, kính ngưỡng vô cùng, gần đây mắt xanh lại để vào tiểu đệ cơ mới chừng ba vạn tuổi, vẫn còn chưa lớn của Thanh Khâu. Phát hiện này có một thời gian khiến Liên tam điện hạ cảm thấy mình bị sét đánh.

Thấy mỹ nhân hóa khí bùng bùng có vẻ muốn tìm người tính sổ đã chỉ còn cách trăm bước, Liên tam điện hạ đang có tâm trạng chờ xem kịch hay, vui vẻ gõ bàn cờ phấn khởi nhắc Đông Hoa lúc này vẫn đang trầm tư nghĩ nước cờ: “Vừa mới đến Phạm Âm Cốc huynh đã đắc tội với tiểu đệ cơ của nhà họ Bạch rồi à? Xem bộ dạng nàng lao tới như hận không thể lấy dao chặt hiên huynh thành tám khúc, đệ thấy hôm nay máu không đỏ e là khó mà xong được, hiên huynh trêu chọc gì nàng?”

Liên tam điện hạ nhất thời đắc ý nên sơ suất, quân cờ trắng trong tay đặt lệch vị trí, quân đen trong tay Đông Hoa nhất thời vẩy riết không nương tình, vậy là trong khi Liên Tống hối hận vô trăn, Đế Quân hơi ngẩng đầu nhìn Phượng Cửu sắp đến gần, khẽ trả lời câu hỏi của tam điện hạ, thờ dài rất nhẹ: “Không có gì, chỉ đánh giá thấp trí tuệ nàng ta thôi.”

“...”

Nên đòi Đông Hoa món nợ này thế nào, chuyện này khi vội vàng lao đến trong đầm Phượng Cửu đã lên kế hoạch xong, mắng một trận rõ ràng chưa đủ hả giận, rút binh khí chặt chàng thành tám khúc nàng đã từng nghĩ tới, nhưng nàng không phải là người không biết tự lượng sức mình, nếu rút binh khí ra thật đến lúc đó ai chặt ai thành tám khúc còn chưa biết.

Có điều, chiếc khăn tay mà Đông Hoa biến thành quả thực thật đẹp, khi giầy vò nó nàng không ngắm kỹ, vừa rồi trên đường đi đã nhìn rất kỹ, phát hiện ở một góc khăn, dọc theo đường chân kim rất nhỏ có thêu một chữ “Cơ”, xem ra đây không phải là chiếc khăn tùy tiện biến ra, mà giống như vật Đông Hoa thường mang theo người, có lẽ là do ý trung nhân Cơ Hoành của chàng tặng.

Phượng Cửu nhớ lại mình đã từng trân trọng thế nào miếng bạch ngọc đeo trên cổ do Đông Hoa tặng nàng, cảm thấy Đông Hoa đã quan tâm Cơ Hoành như vậy, nếu hủy hoại chiếc khăn này ngay trước mặt chàng, nhất định chàng sẽ đau lòng và phần nộ hơn nhiều so với chính chàng bị chặt thành tám khúc.

Nàng cảm thấy mình nghĩ ra trò đó thật độc ác, nhưng càng nhìn chiếc khăn càng thấy chướng mắt. Nàng bản khoả nghĩ trò độc ác đó đương nhiên vẫn phải làm, vậy thì khi làm xong sẽ về đọc kinh phạt hai lần, coi như tự siêu độ cho hành vi xấu xa này đi.

Nhưng Phượng Cửu trầm suy nghìn tính, lại không tính đến tu vi có hạn của mình, vừa đặt chân vào đầm Thủy Nguyệt liền bị không gian nén ép bởi thuật điệp trụ ép hiện ra nguyên hình. Đương nhiên, cho dù biến thành hồ ly nàng cũng là con hồ ly xinh đẹp, sắc lông như huyết ngọc đỏ rực, chỉ có bốn móng trắng như tuyết, chín chiếc đuôi phía sau càng diễm lệ, rực rỡ như những tia nắng ban mai đầu tiên khi mặt trời lên, cho dù có thích những con thú lông

mềm hay không đều không thể không mê mẩn bộ dạng này của nàng. Nhưng, dưới hình hài này mà đi dạy dỗ Đông Hoa rõ ràng chẳng có uy thế gì cả, chưa biết chừng còn khiến chàng cảm thấy rất mới mẻ đáng yêu. Nhưng nếu quay về thế này thì nàng lại thấy rất tức giận.

Nhìn thấy Đông Hoa ở cách đó không xa, dường như vẩn vơ với Liên Tông đã kết thúc, đang ngồi trên ghế đá kiên nhẫn đợi nàng đến gây rắc rối. Chàng lại có thể ung dung thư thái như vậy khiến cảm giác bồn chồn trong lòng nàng lập tức bay tới tận Tây Thiên, nàng quắp chiếc khăn tay sát khi đang chạy thẳng đến trước mặt Đông Hoa.

Đông Hoa nhìn thấy hình hài của nàng, dường như sống ra một lát.

Nàng bỗng giật mình, trong bao nhiêu sở thích của Đông Hoa có một sở thích là những con thú có lông mềm mượt, chắc chàng không thích nàng rồi chứ? Hình dáng nguyên thân của nàng xưa nay khó “chống đỡ” nổi, lúc còn nhỏ, có lần nghịch ngợm nàng bỏ ba đậu[1] vào com của tiểu thúc, khiến tiểu thúc đi ngoài ba ngày, nhưng nàng chỉ cần lộ nguyên hình một chút, tiểu thúc liền tha thứ cho nàng ngay lập tức, đó là bằng chứng sống động cho thấy ngay từ nhỏ Phượng Cửu đã là “hồ” nhan hạ thủy.

[1] Loài thân mộc, hạt có thể làm thuốc, có độc tính, gây tháo dạ mạnh.

Đông Hoa ngồi bên bàn cờ, ánh mắt nhìn nàng vừa chăm chú vừa khó đoán, giống thần sắc chàng khi đúc một thanh kiếm, làm một lư hương, hoặc quét men bóng cho bộ đồ trà.

Lúc này, những cảnh thủy nguyệt bạch lộ màu trắng mảnh mai vươn thẳng lên trời, những phiến lá hình trăng non ken dày thành những tán lá sum suê màu lam sáng, nở đầy những chùm hoa trắng như sương mù. Một cơn gió tuyết thoáng qua, những chùm hoa khẽ khàng rơi xuống, chưa kịp xuống nước đã tan thành sương trắng, từng đàn cá nhỏ màu trắng bơi lượn quanh gốc cây, thỉnh thoảng lại nhảy lên. Trong bóng vắng sương mù, Phật âm tịch mịch từ xa vẳng đến, không biết ai đó đang ngân nga mấy câu Kinh Thi: “Tu đồ đề, phát a nặc đa la tam điều tam bồ đề tâm giả, vu nhất thiết pháp, ứng như thị tri, như thị kiến, như thị tin giải, bất sinh pháp tướng...”[2].

[2] Đây là một đoạn trong đoạn kinh thứ ba mươi mốt của kinh Kim Cương Bát Nhã Ba La Mật, là lời Đức Phật nói với đệ tử Tu Bồ Đề.

Giải nghĩa: Tu Bồ Đề muốn trở thành một người lớn lao, hoàn toàn giác ngộ, có trí tuệ lớn thì phải nhận thức, lý giải về tất cả Phật pháp như thế, chứ không cố chấp với pháp tướng của Phật pháp.

Phượng Cửu cảm thấy cảnh tượng trước mắt quá hư ảo, nhưng cơ hồ lại rất hợp với kiểu thần tiên như Đông Hoa, lúc này chàng nhìn nàng chăm chú như vậy, trán nàng bỗng toát mồ hôi lạnh.

Nàng nhớ ra chàng từng là bá chủ thiên địa, lẽ ra bất luận chàng làm chuyện gì thất đức với nàng, là một tiểu bối, nàng vẫn nên tôn kính chàng, không thể thất lễ.

Thế là nàng do dự nghĩ, bây giờ rốt cuộc mình có nên giẫm đạp lên chiếc khăn lụa chàng yêu quý trước mặt chàng không?

Tiền khí bàng lãng quanh người Đông Hoa, chàng chống tay vào má nhìn bộ dạng hồ ly của nàng hồi lâu, đột nhiên nói: “Có phải hồi nọ ngươi còn nhỏ ta từng cứu ngươi không?”.

Phượng Cửu đang cầm chiếc khăn, ngẩng phắt đầu nhìn chàng, sống sờ một hồi, không gạt cũng không lắc.

Đông Hoa lại vẫn còn nhớ đã từng cứu nàng, khiến nàng cảm thấy hết sức kinh ngạc. Vì hồ ly đỏ chín đuôi khắp Thiên giới, Hạ giới chỉ có mình nàng, quả là quý hiếm, khó trách có không ít kẻ muốn bắt nàng, cho nên xưa nay khi ra ngoài rong chơi, nàng đều giấu tám chiếc đuôi đi, bản lĩnh này nàng luyện đã nhiều năm, cho dù tu vi cao thâm như Đông Hoa, không nhìn kỹ cũng không nhìn ra nàng vốn có chín đuôi, cho nên lúc đầu chàng cũng không biết người mình cứu hóa ra chính là tiểu đệ cơ của Thanh Khâu.

Hồi đó ở núi Cầm Nghiêu, khi Đông Hoa cứu nàng thoát khỏi miệng hổ tinh, chắc tưởng nàng là con hồ ly hoang trong núi tu vi còn non yếu, bèn trèo lên nàng một màn tiền khí bảo vệ rồi bỏ đi. Thực ra cũng là chuyện hơn hai nghìn năm trước. Hai nghìn năm qua đi, hình dạng hồ ly của nàng thay đổi bao nhiêu.

Nhưng rất nhiều năm sau, trong tình cảnh này, Đông Hoa biết được hai người từng có mối duyên như vậy, không biết nàng luôn đi nhanh một bước, hay là sự đời luôn đi chậm một bước.

Phượng Cửu ngồi trên đất, nhìn đăm đăm chiếc khăn lụa quắp trong vuốt, cảm thấy hơi khó xử, quả nhiên tiểu thúc nói đúng, chuyện báo thù nếu không ra tay ngay, rất dễ mất khí thế rồi cho qua luôn, lúc chạy đến đáng lẽ nàng phải ném thẳng chiếc khăn vào mặt Đông Hoa. Lúc này nàng bị cảnh sắc tuyệt đẹp này ảnh hưởng, cảm thấy cảnh giới tinh thần đột nhiên nâng lên một tầm cao mới, không thể ném khăn tay được nữa.

Thấy nàng mãi không nói gì, Đông Hoa bình thần nói: “Vậy là ta cứu mạng ngươi một lần, ngươi còn chưa báo đáp, ta lừa ngươi một lần, ngươi không chấp, coi như báo đáp, khăn tay hãy trả lại ta, ngươi giày vò nó phai hết màu ta cũng không chấp nữa”.

Lời Đông Hoa Phượng Cửu nghe sao thấy vô cùng chói tai, cảm giác cảnh giới tinh thần lại tụt xuống. Nàng cúi đầu: “Thực ra tiểu bối đã trả ơn rồi”, giọng nhỏ như tiếng muỗi.

Đông Hoa hơi sống ra: “Sao?”.

Rồi nàng đột nhiên ngẩng đầu, tròn mắt nhìn chàng, giọng mang âm mũi đặc trưng sau khi biến thành hồ ly, giận dữ hỏi chàng: “Có phải ngài rất thích

chiếc khăn này? Bởi vì là của Cơ Hoành偷偷 tặng ngài?”. Lời vừa dứt liền giờ vuốt phải rũ cái khăn ra trước mặt chàng về khiêu khích, sau đó bịt vào mũi xị lấy xỉ đi, rồi vo tròn ném xuống chân chàng, tiếp theo trợn mắt nhìn chàng một cái, quay người bỏ chạy, được mấy bước còn ngoái đầu làm mặt xấu với chàng.

Đồng Hoa ngơ ngác nhìn theo bóng nàng, cảm thấy đạo này nàng sinh động hoạt bát hơn nhiều so với hồi ở Cửu Trùng Thiên nửa năm trước.

Liên Tổng Quân ẩn trong cung Nguyên Cực cách xa vạn dặm xem xong tấn trò đó, là vị tinh thánh nổi tiếng một thời ở Cửu Trùng Thiên, chàng có chút khúc mắc muốn thỉnh giáo Đồng Hoa, thế là chàng hắng giọng hỏi: “Có lẽ đệ đã nhìn ra vấn đề nằm ở đâu rồi. Thực ra hiền huynh đã biết nàng giận vì bị huynh biến thành chiếc khăn, cũng nhận ra huynh cần biến thành chiếc khăn để nàng giãy vò xả hận, tại sao còn biến ra cái khăn giả lừa nàng?”

Đồng Hoa cúi nhìn chiếc khăn nhàu nát dưới chân, nếu đó là do chàng biến ra, bộ dạng chàng bây giờ đã thảm hại như chiếc khăn nhàu bạc màu kia: “Ta đâu có ngốc.”

Liên Tổng ghen hờn hồi lâu, nói: “... Đương nhiên, hiền huynh không ngốc, có điều đã gây ra tình thế tồi tệ như thế, nếu huynh có thể thu xếp êm thấm, từ nay đệ sẽ gọi huynh là gia gia”.

Bàn tay Đồng Hoa đang thu bàn cờ chợt dừng lại, trầm tư nói: “Nghe đâu Thái Thượng Lão Quân mới luyện được một loại tiên đan, uống vào có thể quên có lựa chọn một số chuyện, không có thuốc giải tuyệt đối không thể nhớ lại được, hôm nào đệ tìm ông ta xin cho ta một bình”.

Khóe miệng Liên Tổng giật giật: “... Huynh làm vậy có phải hơi bỉ ổi?”.

Bàn cờ Đồng Hoa đã thu xong, suy nghĩ rất nghiêm túc rồi trả lời vắn tắt: “Không cảm thấy”. Lại nói thêm: “Lần sau gặp lại, nhớ gọi ta là gia gia.”

“...”.

Hôm trước, danh sách những người được vào vòng trong đã được công bố, trong đó quả nhiên không có tên Cửu Ca. Khi biết tin xấu đó Phượng Cửu quán chặt người trong áo choàng nhàu nhĩ, ngồi bên cửa sổ mở rộng cho khuây khỏa, nhưng có sao gió lạnh không xua được nỗi buồn. Nàng xị xị mũi bắn khoắn nói với Tiểu Yến cũng ngồi trong phòng: “Theo lý mà nói phu tử đã biết muội là chỗ quen biết cũ của Đồng Hoa, muội thấy ông ta vốn là người biết điều, lẽ ra không cần Đồng Hoa mở lời cũng nên nể mặt Đồng Hoa mà cho muội vào vòng trong mới phải, tại sao vẫn không có tên muội trong danh sách? Hay là người viết sơ suất bỏ sót?”.

Tiểu Yến hất hoi, xoa mũi than thở: “Không ngờ lão phu tử này lại là người không sợ cường quyền, trung trinh tiết liệt, mỗi phải nhìn ông ta bằng con mắt khác rồi.” Phượng Cửu rất muốn nhắc chàng ta, trung trinh tiết liệt không dùng như thế, nhưng nghĩ lại, lại thấy Tiểu Yến gần đây rất thích sử dụng thành ngữ, nói chuyện càng ngày có văn hóa, cũng không phải là chuyện không hay. Nàng nhìn ra lớp tuyết dày ngoài cửa sổ, cảm thấy bàn luận với Tiểu Yến vấn đề có tính logic cao như vậy là sai lầm, liền chuyển sang vấn đề đơn giản hơn: “Nói đến Đồng Hoa, trước khi chúng ta rơi xuống Phạn Âm Cốc, huynh và ngài ấy còn đang quyết đấu, muội vốn tưởng kẻ thù tái ngộ sẽ rất nóng mặt, mấy hôm nay hai người nhất định tìm cơ hội tỷ thí lần nữa...”. Họ mãi chưa giao đấu, nàng chờ đến sốt ruột.

Mắt Tiểu Yến bỗng đỏ ửng, ngẩng đầu giọng dần đo: “Muội... muội lo cho mỡ à?”. Mắt chàng ta sáng lên về hào sảng, đi đến vỗ vai nàng: “Tiểu muội tốt! Mặc dù muội từng là người trong cung của Mặt lạnh, nhưng có lương tâm như vậy, không hổ mỡ lâu nay xem trọng muội!”.

Phượng Cửu bị chàng ta vỗ mạnh đến nỗi ngửa ra đằng sau, lòng hơi hồ thẹn ngồi im, nghe chàng trịnh trọng giải thích: “Thực ra, ngay hôm đầu tiên Mặt lạnh vào Phạn Âm Cốc, khi mỡ và hấn oan gia ngộ hẹp gặp nhau, hai bên đã có một thỏa thuận, hấn không can thiệp vào quan hệ của mỡ với Cơ Hoành, mỡ cũng không tìm hấn để rửa hận”.

Phượng Cửu xoa vai, ngó ra hỏi: “Chuyện này can hệ gì tới công chúa Cơ Hoành?”.

Tiểu Yến càng ngăn ra: “Chẳng lẽ mỡ chưa nói với muội, Cơ Hoành năm xưa bỏ trốn với thị vệ Mẫn Tô, chính là chạy đến Phạn Âm Cốc này sao?” Chàng ta gãi đầu, khuôn mặt như hoa mùa thu dưới trăng chợt ửng hồng: “Thực tình mỡ cũng chỉ mới biết nửa năm trước, hóa ra thị vệ Mẫn Tô mà Cơ Hoành si mê thì ra lại là nữ cải nam trang, hơn nữa nàng ta lại thích ca ca của Cơ Hoành, sau khi biết chân tướng sự việc Cơ Hoành không chịu nổi đã kích, cãi nhau với Mẫn Tô một trận kịch liệt rồi chia tay, nhưng thấy không còn mặt mũi nào quay về Ma tộc liền ở lại Phạn Âm Cốc làm nhạc sư cung đình”.

Mắt Tiểu Yến phát ra một loại ánh sáng khác hẳn vừa rồi, sôi nổi nói với Phượng Cửu: “Muội còn nhớ lúc chúng ta bị hỏi tội ở triều đường không? Mặc dù Cơ Hoành đã trùm khăn che mặt, nhưng vừa nhìn ta đã nhận ra ngay, nửa năm nay, chúng ta qua lại với nhau rất vui vẻ, ta thấy ta có cửa!”.

Phượng Cửu nghe một loạt tin tức hoang đường từ miệng Tiểu Yến nói ra như nghe tiên âm văng lại từ nơi nào xa lắm, trong đầu chỉ nghĩ tới một điều duy nhất, Tiểu Yến tráng sĩ cuối cùng đã biết cách sử dụng từ “ta”, quả là một tiến bộ.

Còn Cơ Hoành, Phượng Cửu nhớ lại chuyện năm xưa, cảm thấy dường như nàng ta đã trở thành một ký hiệu trong ký ức, mặc dù Yến Tri Ngộ nói họ từng gặp nhau ở triều đường của tộc Tỷ Dực Điều, nhưng nàng cũng không thể nào gắn thiếu nữ áo trắng xinh đẹp đó với công chúa Cơ Hoành ngay lập tức được.

Nhắc đến Cơ Hoành, tâm trạng Phượng Cửu thực ra hơi phức tạp, Cơ Hoành không giống Tri Hạc, nàng không đơn thuần nói rõ có ghét nàng ta hay không, cho dù vì Đồng Hoa Phượng Cửu rất có thành kiến với Cơ Hoành, nhưng không thể vì vậy mà phủ định lòng tốt của Cơ Hoành với mình. Phượng Cửu vẫn nhớ, trong Thập Ác Liên Hoa Cảnh, Cơ Hoành đã thật lòng yêu quý bảo vệ nàng, đương nhiên, ở Cửu Trùng Thiên, nàng ta đã vô ý làm nàng tổn thương, nhưng nàng cũng làm Cơ Hoành tổn thương, coi như hòa.

Trước nay nàng không cho rằng năm xưa mình từ bỏ Đông Hoa là một sự tác thành cho họ, nhưng nàng không thể ngờ Cơ Hoành có thể bỏ Đông Hoa vào đúng ngày đại hôn, từ góc độ này nàng quả thực có phần khâm phục vị công chúa Ma tộc đó. Có điều, loanh quanh thế nào cuối cùng hai người đó lại trùng phùng ở Phạn Âm Cốc này, có mỗi duyên phận như vậy quả thực cảm động đất trời. Khách quan mà nói, nếu đến bây giờ Đông Hoa vẫn còn thích Cơ Hoành, vậy họ được ở bên nhau cũng là một giai thoại. Dù gì ngay Yến Tri Ngộ, người có mạng lưới thông tin rộng nhất tứ hải bát hoang cũng nói Cơ Hoành là mối tình duy nhất của Đông Hoa bao nhiêu năm qua, không thể vì mình và Đông Hoa vô duyên mà ích kỷ mong Đông Hoa suốt đời cô đơn. Tư tưởng hẹp hòi đó không phải là khí độ của Thanh Khâu Phượng Cửu, nữ vương Đông Hoang này.

Trong lòng đã nghĩ được như vậy, đột nhiên cảm thấy thiên địa thực bao la, trong lòng thật thanh thản, nàng muôn phần kính phục bản thân đã biết suy nghĩ vì đại cục như vậy.

Có điều chuyện gì ra chuyện đó, Đông Hoa thân là trường bối, tùy tiện đem một tiểu bối là nàng vứt ở Phạn Âm Cốc này để nàng rơi vào hiểm cảnh vẫn là điều không thể tha thứ, nàng cho rằng mình vẫn nên tiếp tục ghi hận trong lòng thì hơn.

Nhưng những điều đó thực ra đều không quan trọng, bây giờ điều quan trọng hơn, khiến nàng thực sự phiền muộn là chuyện khác, nàng không được tham dự cuộc so tài năm nay của tông học, làm sao có được quả tần bà chỉ dành cho người ưu tú nhất? Không lấy được quả tần bà, làm sao cứu được Diệp Thanh Đề? Lẽ nào chỉ còn cách lấy trộm? Lấy trộm thực ra chưa hẳn không phải là cách hay, vậy có nên kéo Tiểu Yến vào việc nguy hiểm nhưng vô cùng ý nghĩa này không? Phượng Cửu ngẫm nghĩ một lát, cảm thấy dễ chắc chắn chết cũng phải kéo Tiểu Yến vào cuộc.

Tuy nhiên lấy trộm quả tần bà không dễ, cái cây đó nhìn bên ngoài tưởng chừng như không ai trông nom, nhưng theo tin nội bộ của Mạnh thiếu gia, bốn góc quanh cây có bốn cột đá<sup>[3]</sup> lớn (nếu ai tin chúng là cột đá thật kẻ đó chính là kẻ ngốc nhất thiên hạ), trong mỗi cột đá đều cực lớn đó đều có một con mãng xà lớn chuyên bảo vệ cây thần, nếu phát hiện có kẻ xâm phạm, kẻ đó còn chưa chạm vào quả tần bà, e là đã bị chúng cắn đứt cổ. Khi Mạnh thiếu gia kể cho Phượng Cửu nghe đến đây còn giờ tay làm động tác bẻ cổ, đồng thời đôi mắt phượng dài lóe hàn quang, khiến nàng rợn sống lưng, cảm nhận sâu sắc mức độ nguy hiểm của việc này.

[3] Nguyên gốc Hán-Việt là hoa biểu, một loại cột đá có chạm trổ hình rồng phượng, dùng để trang trí những kiến trúc lớn như cung điện, lăng tẩm ở Trung Quốc thời xưa.

Phượng Cửu nghĩ, mặc dù trong hai người có Tiểu Yến pháp thuật cao cường, nhưng chưa điều tra rõ về bốn con mãng xà kia, lỡ Tiểu Yến manh động bị mãng xà nuốt sống... Nghĩ tới đây, nàng nghiêm túc ngắm nghía Tiểu Yến một hồi, nhìn chàng ta môi hồng da trắng mà ảo não, người đẹp như thế nếu bị mãng xà nuốt sống thì đáng tiếc biết mấy.

Phượng Cửu quyết phải nghĩ ra một kế sách vẹn toàn.

Nàng vắt óc suy nghĩ ba ngày.

Mãi đến sáng sớm ngày thứ ba, khi những tia nắng đầu tiên chiếu qua đỉnh tuyết trắng xóa phía xa, Phượng Cửu vẫn chưa nghĩ ra được kế gì hay ho thì đã nghe nói sáng hôm nay có giờ giảng về trà đạo của Đông Hoa, học ở đầm Trầm Nguyệt. Ý nghĩ đầu tiên của nàng là phải trốn học, dùng xong bữa sáng bình tĩnh lại một chút, lại cảm thấy thực ra mình không nợ nần gì Đông Hoa, hà tất phải trốn tránh, trầm tư một lát nàng rút hai cuốn truyện mỏng trong đồng sách chất cao như núi, nhìn sắc trời rồi quen đường thuộc lối đi thẳng đến đầm Trầm Nguyệt.

Bài hôm nay sẽ giảng về đạo bày trà. Trong ấn tượng của Phượng Cửu, tất cả mọi sự, chỉ cần dính đến chữ “đạo” là không tránh khỏi thần thần bí bí, nhưng có lần nàng đã được Chiết Nhan giáo huấn, thực ra cái gọi là thần đạo đó chính là sự công phu tinh tế, yêu cầu thập toàn thập mỹ đến từng chi tiết, là biểu hiện của phẩm vị trác việt và phong nhã. Có điều, thần đạo của Đông Hoa rõ ràng không phải do phẩm vị với chả phong nhã, xưa nay nàng vẫn biết đó chỉ là vì chàng sống quá lâu, thời gian là thứ vô tận nhất trong cuộc đời dài dặc của chàng, cho nên những việc càng phải bỏ nhiều thời gian, càng cần nhẫn nại chàng càng hứng thú. Ví dụ, để phù hợp với hai chữ “cảnh giới”, chàng đã kỳ công bố trí giảng bài trong đầm Trầm Nguyệt, hơn nữa còn biến đầm Trầm Nguyệt đông hàn băng tuyết trở nên tràn trề sắc xuân hai, ba ngày liền. Thực ra nói thật là đối với chàng hai chữ “cảnh giới” chẳng đáng mấy đồng, đa phần là chàng cảm thấy làm thế coi như tìm được trò để giết thời gian. Về mặt này nàng rất hiểu Đông Hoa.

Nhưng hôm nay Phượng Cửu nhớ nhầm giờ học, phá lệ đến rất sớm.

Trong đầm Trầm Nguyệt không một bóng người, chỉ có mấy con cá trắng thi thoảng từ mặt nước vọt lên, làm xao động khung cảnh tĩnh mịch. Phượng Cửu chăm chú nhìn những lộc non mới nhú trên cành thủy nguyệt bạch lộ, ngập một cái, trong mười dặm vuông quanh đây băng tuyết đã tan, sắc xuân mon mơn. Không có việc gì làm, sau khi ngập mấy cái khí xuân ấm áp tất nhiên đã làm nàng buồn ngủ, nhìn trời hình như vẫn còn sớm liền dạo quanh đầm một vòng, chọn một thảm hoa đại mềm mại dưới gốc đại thụ chắn gió, định lấy trời làm màn lấy đất làm chiếu ngủ thêm giấc nữa, nhân tiện tiếp tục suy tính làm sao có thể thuận lợi lấy trộm được quả tần bà.

Nhưng vừa nằm xuống một lát, đã nghe thấy tiếng bước chân lại gần, khi gió đưa tiếng nói vào tai nàng, Phượng Cửu còn tưởng vẫn đang trong mơ, bàng hoàng một hồi mới nhớ ra mình vừa nằm xuống chưa lâu, chưa kịp ngủ sao đã kịp mơ. Chủ nhân của tiếng nói đó, khi nghĩ tới nàng ta trong ký ức chỉ cảm thấy nàng ta đã trở thành một ký hiệu mờ nhạt, bây giờ mới hiểu ký hiệu đó muốn trở thành con người thật chỉ cần một thoáng chớp mắt. Chủ nhân của tiếng nói chính là Cơ Hoành, giọng oanh vàng uyển chuyển không hề khác chút nào so với ba trăm năm trước. Phượng Cửu không hiểu tại sao diện mạo, thần hình Cơ Hoành đều mờ nhạt trong ký ức của nàng, duy chỉ có giọng nói lại lưu dấu ấn sâu như vậy, sâu đến mức Cơ Hoành vừa gọi hai tiếng “sư phụ” nàng đã biết chính là nàng ta.

Cơ Hoành đã gọi như vậy người kia đương nhiên là Đông Hoa.

Phượng Cửu khe khẽ trở mình, sau khi nghe thấy mấy tiếng bước chân khẽ khàng, Cơ Hoành nói tiếp sau tiếng gọi: “Lần này sư phụ muốn pha trà Giải Nhân Thanh ả? Vậy nô tỳ chọn bộ ấm chén màu xanh lá sen này, tuy xưa nay sư phụ thích dùng chén sứ đen huyền sẽ càng nổi bật màu xanh lục của trà, nhưng nô cho rằng dùng loại ấm chén sứ xanh này tôn trà Giải Nhân Thanh sẽ càng thêm phần tao nhã, cũng càng làm nổi bật sắc xuân hôm nay”.

Đông Hoa hình như “ừ” một tiếng, dù không thật nhiệt tình hưởng ứng, nhưng Phụng Cửu biết khi chàng kiểm tra bộ đồ trà, có thể phân tâm “ừ” một tiếng ít nhất cũng chứng tỏ chàng không thấy bị Cơ Hoành quấy rầy. Không, người ta đồn chàng luôn có tình ý với Cơ Hoành, vậy ý nghĩa của tiếng “ừ” đó đương nhiên không phải chỉ có vậy, chưa biết chừng còn là khen ngợi kiến thức của Cơ Hoành cũng nên.

Phụng Cửu vừa nghe lỏm vừa cảm thấy đây đúng là cuộc đối thoại của những con người có phẩm vị cao nhã, bản thân nàng cả đời e là không thể đạt được đến cảnh giới này, đồng thời bất giác lại thấy tiếc cho Tiểu Yến. Tiểu Yến xưa nay uống trà bằng cốc vại, nhìn đã biết không hợp với Cơ Hoành, hơn nữa Cơ Hoành còn biết Đông Hoa thích dùng chén men sứ đen huyền. Mặc dù Tiểu Yến cảm thấy mình có cửa nhưng Phụng Cửu thực lòng cảm thấy Tiểu Yến chỉ tưởng tượng ra thế thôi. Lúc đầu, khi Tiểu Yến xác nhận với nàng Đông Hoa có tình cảm với Cơ Hoành đương nhiên nàng rất bàng hoàng, nhưng hôm nay bất chợt gặp Cơ Hoành, nhìn hai người có thể trở về bên nhau lòng nàng lại không mấy xao động. Nàng thấy thời gian quả nhiên là liều thuốc tốt, bao nhiêu năm qua cuối cùng nàng đã có chút tiến bộ.

Qua những bông hoa ma ha mạn thù sa đỏ chói, vùng này được Đông Hoa dùng pháp thuật hoá đổi thành bầu trời trong tiết xuân, quả là khác hẳn cảnh băng tuyết vạn dặm mọi ngày. Phụng Cửu giơ tay che mắt, qua kẽ ngón tay nhìn thấy những đài hoa cực lớn bị gió thổi nghiêng ngả trên đầu, tựa như làn sóng biển màu đỏ dập dềnh, nàng bị chìm trong con sóng đó, vừa hay giấu mình càng kín đáo.

Sau khi trao đổi một, hai câu như vậy, hai người đang chuẩn bị cho buổi trà đạo mãi không nói gì nữa. Phụng Cửu nhắm mắt, lại có vài tiếng bước chân ngắt quãng rất nhẹ văng tới, có lẽ là các cô nương đến giành chỗ, xem ra vẫn còn khá sớm. Đêm qua suy nghĩ hơi nhiều, lúc này nàng hơi mệt, đang định tranh thủ thời gian ngủ chút nữa đột nhiên chéch phía trước có tiếng nói thầm thì. Nhà họ Bạch mặc dù xưa nay không quá khắt khe trong việc dạy dỗ tiểu bối nhưng gia giáo cũng rất nghiêm, nghe lén chuyện người khác không phải là việc hay ho gì, Phụng Cửu đang giơ tay định lấy ống tay áo bịt tai, giọng oanh vàng véo von lại lọt vào tai nàng trước.

Hai giọng đó nàng chưa nghe thấy bao giờ, một giọng trẻ con nghe có vẻ khí thế hơn, cất tiếng thanh thanh hỏi: “Người ngồi dưới gốc cây bạch lộ bày bình trà kia chính là Đông Hoa Đế Quân mà Khiết Lục thích ư? Nghe nói từ thuở hồng hoang ngài đã hóa sinh từ Bích Hải, đã sống không biết bao nhiêu vạn năm, nhưng tại sao trông lại trẻ như vậy?”

Một giọng già dặn trầm tĩnh hơn trả lời: “Bởi vì những vị thần thượng cổ như Đế Quân đương nhiên khác với Linh Hồ chúng ta, tộc Linh Hồ một khi thọ quá nghìn tuổi là nhan sắc phai tàn, nhưng Đế Quân thọ ngang trời là do...”

Thiếu nữ tộc Linh Hồ cười khúc khích, vẫn giọng thanh thanh: “Nghe đồn, Đông Hoa Đế Quân cao quý vô cùng, uy nghi nhất mực, lại nghiêm nghị lạnh lùng không gần nữ sắc. Nhị ca ca cũng không gần nữ sắc, cho nên bên cạnh toàn các thị đồng hầu hạ, nhưng ta thấy lúc này người chuẩn bị ẩm chén cho Đế Quân rõ ràng là một cô nương mỹ miều”. Nàng ta dừng lại, tinh nghịch thờ dãi: “Có thể thấy lời đồn không đúng, người nói xem, nếu ta...”.

Giọng trầm tĩnh kia đột nhiên căng thẳng, vội ngắt lời nàng ta: “Công chúa định làm gì?”. Không thấy lời đáp, giọng nói kia càng cuồng: “Theo như thần thăm dò, cô nương áo trắng kia có thể hầu hạ bên cạnh Đế Quân vì nàng ta không phải người bình thường. Nàng ta hơn hai trăm năm trước đã lâm nạn rơi xuống Phạn Âm Cốc làm nhạc sư trong cung, Đế Quân đến Phạn Âm Cốc giảng bài chính vào năm kế tiếp. Nhiều năm như vậy Đế Quân đến đây chỉ để mình nàng ta theo hầu. Công chúa vốn thông minh tất đã đoán ra điều này nghĩa là gì, nếu thất lễ với cô nương kia, hậu quả tộc Linh Hồ chúng ta tuyệt đối không thể gánh vác, công chúa hành sự nên cân nhắc kỹ...”.

Một cơn gió ấm thổi qua, một vùng hoa đỏ trải dài tựa như tấm thảm lụa màu đỏ khê cuộn lên, công chúa của tộc Linh Hồ lặng lẽ hồi lâu sau những lời điềm tĩnh, hợp tình kia. Phụng Cửu bị buộc nghe lén cũng yên lặng theo. Nàng hiểu ra ba điều. Thứ nhất, hai giọng nói không quen kia thì ra là thất công chúa của bộ tộc Linh Hồ và tùy tùng của nàng ta, hôm qua nàng nghe nói nàng ta do cơ duyên tình cờ được nữ vương bộ tộc Tỷ Dực Điều cho phép đến nghe. Thứ hai, Đông Hoa người ta nửa năm sau đến Phạn Âm Cốc thì ra không phải là để cứu nàng mà là nhân cơ hội đến hẹn hò với Cơ Hoành. Thứ ba, tùy tùng của thất công chúa là người có tài, trong lúc khẩn cấp vẫn nói năng khúc triết có tình có lý như vậy, có thể mời về Thanh Khâu làm văn thư ở đại điện.

Phụng Cửu nghĩ một hồi lại ngơ ngẩn một hồi, nghe thấy tiếng chân khe khẽ, hình như hai người đã bỏ đi, nàng giơ tay vuốt tóc mái xoa trước trán. Đông Hoa lần này đến Phạn Âm Cốc lại là vì lý do đó. Thực ra, như thế mới phù hợp với phong cách hành xử vốn có của chàng, chàng vốn không mấy bận tâm đến sự sống chết của người khác. Nhưng khi gặp lại nàng lại mặt dày tưởng chàng đến cứu mình. Phụng Cửu bỗng thấy hơi xấu hổ, nhất định chàng cảm thấy bộ dáng dùng đồ nổi giận của nàng lúc đó rất nực cười. Một người có tư cách giản dị với người khác ít nhất cũng phải có vị trí nào đó trong lòng người kia. Nhưng Đông Hoa đến đây cốt chỉ để gặp Cơ Hoành xa cách năm mới được gặp một lần, chẳng liên quan gì đến Phụng Cửu này. Thực ra chuyện này rất bình thường, chàng vốn không thể coi trọng nàng. Phụng Cửu trở mình điều chỉnh tư thế, lại ngẩn ngơ một lúc, đầu bỗng trống rỗng không biết đang nghĩ gì, rất lâu sau định thần trở lại nàng ưỡn oải ngáp dài, bắt đầu học theo cách Chiết Nhan đã dạy, nhắm đếm hạt đào từ từ chìm vào giấc ngủ.

Phụng Cửu cảm thấy dường như mình ngủ rất sâu, nhưng lại có mấy khắc tỉnh táo, giờ học trà đạo đã lặng lẽ diễn ra trong khi nàng ngủ, lúc mơ màng sắp tỉnh thỉnh thoảng nghe thấy tiếng các học trò ngồi gần nàng bàn luận sôi nổi vấn đề về trà học và huyền học cao thâm khiến nàng nửa tỉnh nửa mơ lại nhanh chóng rơi vào giấc mộng. Không biết nàng ngủ bao lâu, trong mơ có vài ba tiếng bước chân xa dần rồi biến mất, vọng lại cùng với tiếng bước chân là giọng khe khẽ của một học trò nào đó phàn nàn: “Đang giữa đông hàn, hiếm hoi mới được ngắm mười dặm rừng bạch lộ trong tiết xuân ấm áp, Đế Quân lại không thể nương tay kéo dài thêm chút thời gian nữa sao?”. Phụng Cửu thầm than cô nương này thật ngây thơ không hiểu Đế Quân chỉ thích giấu đồ bím leo chứ xưa nay không có hứng nương tay.

Lát sau có vật gì lạnh lạnh mềm mượt tựa lông ngỗng lướt trên mặt Phụng Cửu, nhưng đó mới là khúc dạo đầu, làn gió ấm áp bao trùm thâm hoa đột nhiên biến mất, gió tuyết bỗng lùa vào ống tay áo, nước tuyết lập tức thấm vào lưng áo nàng, Phụng Cửu vùng vẫy muốn bò dậy, hắt hơi liên mấy cái, nhưng mãi không thể mở mắt ra được, hơi lạnh theo sóng lưng từng tác bỏ lên, lạnh đến mức nàng nằm co như còn nằm trong kén, trong cái đầu choáng váng u mê bị phản hiện ra hàng chữ: “Bạch Phụng Cửu, mi là đồ ngốc à? Chọn hoài chọn mãi, cuối cùng chọn đúng nơi quý quái này mà ngủ, không biết ma ha mạn thù sa một khi gặp tuyết sẽ đưa người nằm trên nó rơi vào mộng mị triền miên sao?” Sau đó trong đầu lại buồn rầu tự trả lời: “Phải, mình là đồ ngốc, đích thị quá ngốc.” Nàng run lấy bầy tự trách mình ngu xuẩn, nửa canh giờ sau rét công ngắt xiù luôn.

Tương truyền Phụng Cửu có tật hể ốm là trở nên rất trẻ con, hơn nữa lại trẻ con một cách vô cùng thú vị. Theo chứng thực bảy mươi năm trước, Thương Di Thần Quân ở núi Chúc Việt vô cùng say mê Phụng Cửu chính là một lần may mắn chứng kiến phong thái của nàng khi bị ốm. Có thể thấy đó không phải là lời đồn thất thiệt.

Phụng Cửu lần này bị rét công hơn nửa canh giờ giữa trời băng tuyết, mặc dù được người nào đó tốt bụng cứu, bế nàng về ủ trong chăn ấm nửa ngày nhưng bị nhiễm thương hàn rất nặng, hơn nữa dư độc của man ha mạn thù sa vẫn còn. Trong giấc mơ đầu óc nàng hỗn loạn, cảm giác mình lúc này là một con tiêu hồ ly bé tí, nằm thoi thóp trên giường là do thi bất cá ở biển Vãng Sinh với con sói xám núi bên cạnh, không may bị sặc nước chết đuối.

Có một bàn tay đặt lên trán lúc nàng còn chút tri giác, nàng thấy hơi lạnh nên lùi về phía sau, cả người chùn kín trong chăn. Bàn tay đó hơi ngừng lại, rồi vén chăn để hở miệng và mũi nàng ra, lại kéo chăn chẹn kín dưới cái cằm thon nhỏ xinh xắn của nàng, cảm thấy dễ chịu hơn một chút, nàng nín bợ dụi má vào bàn tay mát lạnh đó. Lúc nhỏ nàng rất biết cách tỏ ra ngoan ngoãn lấy lòng người khác, về khoản này nàng là nhân tài kiệt xuất của nhà họ Bạch, lúc này khi còn đang nửa mơ nửa tỉnh đã bất giác lộ ra bản tính. Nhưng trong u mê nàng vẫn cảm thấy bàn tay này tiếp nhận sự nín bợ lấy lòng của nàng nhưng lại không âu yếm xoa đầu nàng đáp trả. Điều này rất không bình thường. Phụng Cửu lập tức tự phản tỉnh trong mơ, cảm thấy có lẽ đối phương chê mình nín bợ không đủ thành tâm, nghĩ vậy thờ tay ra khỏi chăn nắm lấy bàn tay kia, rất thành tâm thành ý nhiệt tình dụi má lên mu bàn tay đó.

Nắm bàn tay đó, nàng cảm giác thấy các đốt ngón tay rất rõ ràng, ngón tay thon dài lúc trước còn lạnh nắm lâu liền bắt đầu trở nên nóng ấm. Đặc điểm này rất giống bàn tay mẫu thân nàng, Phụng Cửu dùng cái đầu u u mê mê của mình khó nhọc suy xét vấn đề và cảm thấy có thể dịu dàng âu yếm như vậy với nàng chắc chính là mẫu thân nàng. Mặc dù bàn tay không mềm như bàn tay mẫu thân, có lẽ là do trời quá lạnh nên tay mẫu thân tê cứng cũng nên. Nàng bỗng thấy thương mẫu thân, đầu môi lẩm bầm mấy câu, lại gần ngón tay trần trọng hà mấy hơi, rồi nắm lấy định ép vào ngực mình, muốn giúp mẫu thân ủ ấm. Nhưng bàn tay kia không biết bằng cách nào đã kịp thời né tránh trước khi nàng kéo nó vào chăn, chỉ có mình nàng trong chăn gấm, có tiếng động khe khẽ bên tai giống như bàn tay đó đang dè dặt cho nàng.

Phụng Cửu cảm thấy cử chỉ này của mẫu thân rõ ràng là vẫn không chấp nhận tình cảm của nàng. Vậy thì chứng tỏ chắc chắn mẫu thân thực sự rất giận chuyện nàng không nghe lời nên bị đuổi nước ở biển Vãng Sinh rồi. Tuy bây giờ mẫu thân chăm sóc nàng rất chu đáo cẩn thận, nhưng khi nàng khỏi ốm chưa biết chừng vẫn không thoát khỏi mấy cái roi.

Nghĩ đến đây nàng rung mình thì nghe thấy mẫu thân hỏi: “Còn lạnh à?”. Giọng nhẹ thoảng qua, mơ hồ như từ rất xa vọng lại, nàng không phân biệt được là giọng nam hay nữ, xem ra mình ốm không nhẹ. Nhưng nàng lại thờ phào, mẫu thân đã chịu hỏi nàng như vậy chứng tỏ chuyện này vẫn còn cơ vận hồi, nếu nàng tỏ vẻ đáng thương làm nũng một chút có khi có thể tránh được trận đòn này.

Nàng gật đầu thật mạnh trong chăn, cổ hắt hơi hai cái, hắt hơi xong lại tui thân cắn môi: “Không phải Phụng Cửu cố ý ngã xuống biển, ngủ một mình lạnh lắm, lạnh lắm, lạnh lắm, người hãy ngủ cùng Phụng Cửu đi mà...”. Cuối cùng còn kèm giọng mũi nghèn nghèn như vô số móc câu nhỏ móc vào lòng từ mẫu trong thiên hạ, chỉ cần có một tấm lòng từ mẫu là sẽ đầu hàng ngay lập tức. Phụng Cửu thâm gật đầu khâm phục tài làm nũng của mình.

Nhưng mẫu thân nàng hôm nay lại tỏ ra kiên định khác thường, một chuỗi tiếng động nhẹ vang lên, hình như là mẫu thân cầm cái chậu chuẩn bị đi ra, vừa bước vừa lẩm bẩm: “Bắt đầu mê sảng, xem ra bệnh không nhẹ”. Tiếng nói nghe rất mơ hồ, Phụng Cửu không chắc câu nói ấy có ẩn chứa sự xót thương như nàng tưởng tượng, chút xót thương đó liệu có giúp nàng thoát được trận đòn sau khi khỏi ốm không. Nàng không biết, lòng hoang mang, lại thực sự con đau khi roi quất vào người, trong tuyệt vọng, nhân lúc chưa nghe tiếng mở cửa, nàng quyết định dùng tuyệt chiêu giấu kín bấy lâu, chúi mặt vào chăn, hu hu giả khóc.

Tiếng bước chân quả nhiên dừng lại, Phụng Cửu thấy có cửa, tiện đà khóc to hơn, tiếng nói kia lại chậm rãi vang lên: “Khóc cũng không ích gì”. Nàng vừa khóc vừa khinh thường nghĩ, nửa khắc nữa nếu mẫu thân còn có thể tỉnh táo lạnh lùng nói ra câu đó, Bạch Phụng Cửu này sẽ cung kính tôn mẫu thân là nữ hiệp anh hùng, tuyệt chiêu sở dĩ được gọi là tuyệt chiêu không phải chỉ có cái tên kêu thôi đâu.

Vừa rồi còn khóc nhỏ, bây giờ phản chấn tinh thần lập tức khóc thật to, nàng lên hẳn ba tông, lại còn khóc có tiết tấu hẳn hoi, người kia thờ dài: “Gào mấy cũng vô ích, ta đâu phải là...”. Nàng lập tức gào to, bản thân nghe cũng văng đầu, cho nên mấy tiếng cuối cùng đối phương nói đương nhiên nàng không nghe được.

Phụng Cửu khóc nghiêm chỉnh hai trận, phát hiện mẫu thân vẫn chưa bỏ đi, cũng không lên tiếng. Nàng cảm thấy rõ mẫu thân hôm nay định lực quá tốt, lại nghĩ nếu khóc thêm trận nữa mà mẫu thân vẫn không động lòng thì sao, hay là tạm thời thu lại bình, khóc nữa sẽ khản cổ, lại còn nhưc đầu nữa!

Nàng khóc trận cuối, thấy mẫu thân vẫn không nhượng bộ, vô cùng lo sợ, thầm nghĩ đạo này mẫu thân đến là khó xử lý, phân tâm nhất thời không để ý nên bị sặc, ho dữ dội, nhưng cuối cùng đã dụ được mẫu thân đang đứng đằng xa lại gần, đỡ nàng lên vỗ xuôi lưng cho nàng.

Khóc nấc lên như vậy vô cùng khó chịu, nắm lấy vật gì tựa như ông tay đưa lên định lau mũi. Trong cơn mù mịt, đối phương nâng mặt nàng lên lau nước mắt cho nàng, cảm thấy bàn tay đó rất lạnh liền vô thức né tránh, lại được thể ấm ức dỗi: “Mặc kệ Phụng Cửu, cứ để Phụng Cửu khóc đến chết cho xong...”. Nhưng người đó lúc này có vẻ vô cùng nhẫn nại, nắm tay nàng: “Ngao nào!”. Nàng cảm thấy hai tiếng đó hơi quen, cũng khá dịu dàng, nên cũng không làm căng nữa, vùng vằng cho có chút đỉnh rồi chia cái má và hai mắt khóc sưng ra để người đó lau sạch mặt cho.

Sau một hồi quấy rối như vậy, nàng cảm thấy mặc dù hơi khác dự đoán của nàng nhưng có lẽ vẫn đạt được hiệu quả, có lẽ mẫu thân sẽ bỏ qua cho nàng chuyện ngã xuống biển, bất giác thờ phào một hơi rõ dài, đúng lúc đó lại nghe thấy giọng nói vừa rồi còn dịu dàng đột ngột vang lên: “Thực ra ta hơi hiểu kỳ người có thể khóc to nhất đến mức nào, lúc ốm chắc cũng ảnh hưởng đến việc phát huy khả năng nhỉ?”.

Nàng không thờ nổi, còn tức trào nước mắt, cảm thấy vừa rồi ra sức khóc như vậy thật uổng công. Nàng giãy giụa vừa lau những giọt nước mắt yếu đuối vừa lùi vào góc giường: “Người không thương Phụng Cửu chút nào, Phụng Cửu chết công cũng đáng đời, khóc chết cũng đáng đời, khỏi ốm bị người trói lại đánh đòn cũng đáng đời!”.

Một bàn tay kéo nàng lại quăn chặt như cái kén, nàng cảm thấy một ánh mắt dừng trên người mình một lát, giọng nói kia lại vang lên: “Ta cảm thấy ta

không hứng thú với việc trối ngời lại đánh một trận đầu”. Phụng Cửu nức nở nghĩ điều đó cũng chưa hẳn, mắt khó chịu không mở ra được, vừa thầm nghĩ sao mẫu thân dạo này trở nên lạnh lùng như vậy làm thế nào đây, trận đòn này xem ra không tránh được, khỏi ốm rồi mình đến rừng đào của Chiết Nhan trốn tạm mới là thượng sách. Vậy thì đến lúc đó phải tạo mối quan hệ tốt với Tất Phụng Điều của tiểu thúc để hắn đưa mình đi mới được.

Đang trầm tính toán như vậy nàng lại thấy mình bị quán chặt hơn, tiếng bước chân đi xa lát sau lại quay về, chặn lại mở ra một khe, một bình ủ ấm nóng hổi đặt vào lòng nàng, Phụng Cửu ôm bình ủ ấm khẽ sụt sịt hai tiếng nữa rồi chìm vào giấc ngủ.

Sau khi ngủ một giấc no nê, mở mắt ra, trán Phụng Cửu toát mồ hôi lạnh, khi nàng ốm có lúc thần trí không tỉnh táo sẽ có tật gì nàng rất rõ, nhưng cảnh tượng đập vào mắt vẫn vượt quá phạm vi chịu đựng của nàng. Lúc này Phụng Cửu xiêm y xộc xệch gục trên đùi một người, tay ôm chặt eo người đó, hai người đang ở trên một chiếc giường cực kỳ lỏng lẻo với mấy lớp rèm sa trắng vây quanh, phía trong rèm lại có hai bức bình phong, trên tấm thảm lụa dưới chân bình phong là lư hương hình kỳ lân, hương an thần giúp ngủ ngon từ miệng kỳ lân chậm chậm tỏa ra. Chỉ là chỗ ngủ cũng có thể rảnh rỗi mà tốn thời gian bài trí như vậy, kiểu người này nàng chỉ biết hai người, một là thượng thân Chiết Nhan ở rừng đào mười dặm, một người là Đông Hoa Đế Quân của cung Thái Thần.

Tiếng giờ sách sột soạt vang trên đầu nàng, Phụng Cửu lặng lẽ ngược mắt nhìn thấy kim án của kinh Phật trên bìa sách, mấy sợi tóc trắng xòa xuống trước mặt nàng. Mồ hôi lạnh trên trán nàng toát ra càng nhiều, trước khi một giọt rơi xuống thì tiếng nói từ sau trang sách đã vang ra: “Đừng sợ, ta không làm gì ngươi, trong lúc ngủ ngươi tự bám lấy ta, lại thấy nóng nên đã tự cởi bỏ cổ áo”. Cuốn kinh Phật được dịch sang một bên, quả nhiên là Đông Hoa Đế Quân, người mà gần đây nàng không muốn trêu vào.

Phụng Cửu dờ dẫm nằm bò trên người chàng “ừ” một tiếng, kêu xong chân tay cứng đờ dịch khỏi người chàng. Lúc này giả chết là hạ sách, sự nhẫn nại của Đông Hoa nàng đã lĩnh giáo từ lâu. Một chuyện xấu hổ như vậy, đáng hoàng chịu xấu mặt có lẽ còn cứu vãn được vài phần thể diện. Mặc dù nếu nàng tỉnh táo tuyệt đối không mong người cứu mình là Đông Hoa, giờ lại nợ chàng một đại ân, nhưng người ta khi hôn mê cũng không có tư cách lựa chọn ân nhân cứu mạng, thế là tự nhiên phải nợ một cái ơn rồi. Nàng ôm chân nhích về phía góc giường đối diện, thầm tính khoảng cách này khá là phù hợp để nói chuyện, nghĩ một lát bèn lựa lời nói: “Lần này Đế Quân lại cứu tiểu bối, tiểu bối cảm kích tự đáy lòng, nếu không tiểu bối đã chết trong cơn cơn này chưa biết chừng, coi như Đế Quân lại cứu mạng tiểu bối lần nữa, đương nhiên nếu nửa năm trước Đế Quân không đưa tiểu bối đến núi Phù Vũ, tiểu bối cũng không đến nỗi rơi vào cảnh ngộ hôm nay, nhưng chung quy... chúng quy lần này vẫn là Đế Quân cứu mạng tiểu bối, đại ân này quá lớn không thể chỉ nói cảm ơn là đủ, nên tiểu bối cũng không cảm ơn nữa, hai chuyện này chúng ta coi như hòa, Đế Quân ngài thấy thế nào?”.

Đầu óc Đế Quân rõ ràng rất tỉnh táo, chàng co chân, chống cánh tay nhìn nàng: “Vậy còn chuyện nửa năm ta không đến cứu ngươi mà ngươi vẫn luôn để bụng và chuyện biến thành chiếc khăn lụa ngươi thì sao?”.

Phụng Cửu trầm nghĩ, chàng vẫn còn dám nhắc tới hai chuyện đó thật quá to gan, ho một tiếng nói tiếp: “Hai chuyện đó...”. Hai cái nhọt đó trong lòng nàng đương nhiên không thể sớm một chiều tiêu tan.

Phụng Cửu chỉnh sửa lại xiêm áo, mấy hôm trước khi mới gặp lại Đông Hoa, quả thật nàng rất kích động, còn dễ nổi đóa khi bị chàng trêu, có điều tính nàng xưa nay xả được giận là tâm trạng dễ chịu hơn nhiều. Lại thêm mấy ngày này được biết rất nhiều tin chưa từng biết, khả năng nhìn nhận sự việc của nàng bất giác cao hơn hẳn một bậc, có thể trả lời câu hỏi của Đông Hoa từ một độ cao khác: “Vạn sự có nhân có quả, Đế Quân Phật pháp cao thâm đương nhiên hiểu đạo lý trong đó hơn Phụng Cửu, hai chuyện này tiểu bối nhìn nhận thế nào chẳng qua cũng là một cách nhìn nhận mà thôi”.

Nói đến đó thần sắc nàng hơi phức tạp, nói tiếp: “Thực ra tiểu bối có vấn đề muốn hỏi Đế Quân hơn hai chuyện đó. Tiểu bối cũng biết khi ốm đau tiểu bối có phần thất thường, nhưng nếu như tiểu bối...”. Nàng dừng lại, nghiêng rằng tiếp tục: “Có lẽ khi ốm tiểu bối sợ lạnh, coi Đế Quân là cái lồng sưởi thom liền xáp vào, nhưng nếu Đế Quân đẩy ra một lần, tiểu bối nhất định sẽ không xáp vào nữa, khi ốm đau đầu óc không tỉnh táo, tiểu bối xáp lại gần, tại sao Đế Quân không đẩy ra, nhất nhất quyết chờ tiểu bối xấu mặt chứ?”.

Thần sắc Đông Hoa vô cùng thần nhiên, dường như còn hơi nghi hoặc với câu chất vấn của nàng: “Ngươi chủ động lao vào lòng ta, ta thấy chuyện đó rất là hiếm có, về lý mà nói tại sao phải đẩy ra?”.

Phụng Cửu nhìn ngón tay chàng hờ hững gõ lên cuốn kinh Phật, không hiểu cái lý mà chàng vừa nói rốt cuộc là cái lý gì, ghen hòng hỏi lâu mới nghĩ ra một câu: “Tiểu bối còn nhớ trước đây Đế Quân không phải là người trọng lý lẽ như vậy...”.

Khói thơm từ lư hương trên thảm tỏa ra nhạt dần, Đông Hoa đứng lên mở nắp lư, vừa cho thêm hương hoàn vào vừa ung dung nói: “Khi ta không muốn nói lý thì không nói, khi muốn thỉnh thoảng ta cũng nói một chút”.

Phụng Cửu cúi đầu nhìn chàng, chưa nghĩ ra nên tiếp lời thế nào, bất luận là hồ ly hay người khi nàng và Đông Hoa bên nhau quả nhiên đều khó nói chuyện như vậy. Nàng đoán chắc lần này mới tỉnh dậy sau cơn bạo bệnh, tinh thần sa sút, cứ muốn phân cao thấp trong trận khẩu chiến này e là cuối cùng mình cũng thiệt thòi, đành giận dỗi ngậm miệng, gãi mũi, trong lúc đó lại đưa mắt nhìn quanh, thấy phía trước bình phong còn để một bình mai gầy. Đám tiên mọc xẹp quả nhiên là phong cách của Đông Hoa.

Không biết nàng ngủ đến giờ nào, chắc là thời gian không ngắn, nghĩ đến đó nàng thấy hơi lo Tiểu Yến sẽ đi tìm, nhân lúc Đông Hoa gạt gọn tro hương liền tìm đôi giày dưới chân giường xỏ vào, định cáo từ. Nhưng cứ vén màn bỏ đi như vậy rõ ràng không hợp lễ giáo cho lắm, thầm lẩm bầm vẫn nên cảm ơn một câu, thế là ho một tiếng, khách khí nói: “Bất luận thế nào lần này được Đế Quân chăm sóc Phụng Cửu sẽ ghi tạc trong lòng, bây giờ cũng muộn rồi, cũng làm phiền Đế Quân quá nhiều, xin cáo từ”. Đông Hoa thùng thảng đáp: “Ờ” rồi cắt thìa mực hương, nói: “Nghe nói hồi nhỏ có lần ngươi đi đêm bị rơi vào ổ rắn, từ đó không bao giờ dám đi đêm nữa, không biết ngươi có nhìn kỹ sắc trời bên ngoài không, đã tối rồi...”.

Màn trướng vừa hé ra liền lập tức bị khép chặt lại, trong chớp mắt, Đông Hoa vừa cho thêm hương vào lư đã bị Phụng Cửu đè ngã xuống giường. Chàng ngó người: “Có phải phản ứng của ngươi hơi quá khích?”. Từ cuối cùng vừa nói ra, miệng đã bị nàng bịt chặt. Phụng Cửu đè chàng ngã xuống giường về mặt vừa nghiêm nghị vừa nghiêm trang, lại có chút căng thẳng mà có thể chính nàng cũng không nhận ra, áp sát vào chàng nói bằng khẩu hình: “Đề Đế Quân thế này không phải là ý định của Phụng Cửu, Đế Quân nhẫn nhịn một chút đừng phản kháng gây ra tiếng động nào, vừa rồi tiểu bối nhìn



thấy có bóng người lướt qua ở bên ngoài, hình như là công chúa Cơ Hoàn, không biết có phải công chúa định vào đây không?”.

Đề ngã Đông Hoa quả thật không phải là ý định của Phụng Cửu, vừa rồi khi nàng hé rèm cửa, bất ngờ nhìn thấy bên ngoài bức rèm châu ngăn cách gian trong và gian ngoài có một bóng người áo trắng lướt qua, không biết có phải đã nép ở đó một thời gian rồi không, thoát nhìn rất giống Cơ Hoàn. Cũng may tấm phòng cửa Đông Hoa đủ rộng, ở giữa còn cách một hồ nước nóng bốc hơi nghi ngút, những câu trao đổi vừa rồi của họ có lẽ Cơ Hoàn không nghe thấy. Cái bóng giống Cơ Hoàn lướt qua làm Phụng Cửu giật mình, một cách bản năng muốn quay lại bịt miệng Đông Hoa đang nói chuyện để khỏi bị Cơ Hoàn phát hiện, nhưng quay người quá gấp, vướng vào tấm thảm dưới chân, chồm đến như hổ đói vồ mồi làm Đông Hoa đang không chút đề phòng ngã ra giường.

Đông Hoa nhướn mày nhắc tay nàng ra, nhưng vẫn cố gắng phối hợp với nàng, hạ giọng hỏi nhỏ: “Vì sao Cơ Hoàn đi vào chúng ta không thể gây tiếng động?”.

Phụng Cửu trầm nghĩ, nửa đêm canh ba Cơ Hoàn có thể vào tầm cư của chàng cho thấy hai người có quan hệ không bình thường, nếu phát hiện mình vừa ra khỏi giường của chàng không biết nàng ta sẽ gây ra trận mưa máu gió tanh thế nào. Mấy ngày trước Mạnh thiếu gia xem hoàng lịch, bảo mình dạo này đang có sao hạn trên đầu cần lưu ý một chút, tình huống này không lưu ý thì lúc nào lưu ý? Mặc dù lòng nghĩ vậy, thốt ra miệng lại là một câu chẳng liên quan, giọng nàng vẫn rất nhỏ, nói ra trong tình cảnh này tự nhiên thêm vài phần trang trọng không phù hợp lắm với tuổi của nàng: “Đã có duyên phận thì nên trân trọng, hiểu lầm nếu có thể tránh nên cố tránh, trước đây khi tiểu bối thích một người, muốn xin ông trời một chút duyên phận cũng không được, trường bối chắc không biết duyên phận là chuyện khó khăn thế nào đâu”.

Bây giờ nàng có thể bình tĩnh nói ra những lời đó trước mặt Đông Hoa bản thân nàng cũng vững ra, cúi đầu nhìn Đông Hoa bị đè, bị bịt miệng lâu như vậy mà vẫn giữ phong độ hoàn mỹ quả thật không dễ, hơi xấu hổ dịch người vào trong giường để chàng đỡ bị dễ năng, đồng thời đóng tai nghe tiếng động bên ngoài.

Đông Hoa bình tĩnh nhìn nàng một hồi, đột nhiên nói: “Ta cảm thấy hình như ngươi có gì hiểu lầm ta?”. Chữ cuối cùng vừa dứt, miệng chàng một lần nữa bị Phụng Cửu mau lẹ bịt chặt.

Nàng đóng tai nghe, tiếng bước chân mỗi lúc một gần, Phụng Cửu vừa bịt miệng Đông Hoa vừa thầm khâm phục mắt mình tinh tường, quả nhiên Cơ Hoàn đang ở bên ngoài, nhưng nàng ta lại đi vào thật khiến nàng vẫn không khỏi kinh ngạc. Trong rèm, ánh nến sáng choang, cảnh tượng này chỉ cần không phải người mù đều nhìn ra Đông Hoa chưa ngủ, cũng không biết Cơ Hoàn định làm gì. Quan hệ giữa hai người lẽ nào đã đến... mức đó? Lẽ nào Cơ Hoàn muốn làm một việc thú vị, mang lại cho Đông Hoa một niềm vui bất ngờ là nửa đêm canh ba đến vén rèm giường ngủ của chàng? Phụng Cửu đang thất kinh, tay do vậy cũng run run, nhưng dù thất kinh vẫn nhớ phân tâm đưa mắt ra hiệu cho Đông Hoa tạm thời bảo Cơ Hoàn đi khỏi đây. Trong chớp mắt nàng cảm thấy đất trời đảo lộn, lúc định thần trở lại không hiểu thế nào đã thành nàng ở dưới, Đông Hoa ở trên.

Tiếng động phát ra không nhỏ, bước chân bên ngoài hơi ngập ngừng. Phụng Cửu cố đánh mắt ra hiệu với Đông Hoa, mấy lọn tóc trắng của chàng rủ xuống, thân sắc chàng không có vẻ gì lo lắng hai người sắp bị phát hiện, một tay giữ Phụng Cửu, tay kia sờ trán nàng, động tác hơi cứng nhưng giọng nói lại dịu dàng: “Làm loạn đủ rồi chứ? Đủ rồi thì nằm yên, ta đi lấy thuốc cho”. Nhưng tề ở chỗ giọng nói hoàn toàn không hạ thấp, người bên ngoài cách hồ nước nóng cũng có thể nghe thấy. Phụng Cửu tuyệt vọng rên rỉ vậy là hết, nếu Cơ Hoàn khóc lóc làm ầm ĩ lên thì nàng làm sao chống đỡ nổi, thôi, mau chóng chuẩn là hơn. Nhưng Đông Hoa trước khi xuống giường còn thất đức kéo chăn quấn chặt nàng, lại còn dùng phép cấm chế, bịt chặt quần chặt, dù nàng thả sức vùng vẫy cũng không thể thoát ra.

Khoảnh khắc Đông Hoa vén rèm đi ra, Phụng Cửu thầm đếm: một, hai, ba, Cơ Hoàn chắc chắn sắp khóc, sắp khóc, sắp khóc rồi, rèm vừa vén lại khép ngay, nửa vạt ánh sáng từ bên ngoài chiếu vào, chỉ có tiếng Đông Hoa căn dặn bên ngoài: “Ngươi đến thực đúng lúc, giúp ta trông nom người trong phòng”. Người trả lời “vâng” rõ ràng chính là Cơ Hoàn, nhưng trong tình cảnh này Cơ Hoàn lại không khóc lóc, cũng không làm ầm ĩ, cũng không nặng lời một, hai câu, điều đó càng khiến nàng muôn phần bối rối, Cơ Hoàn kiên cường đến thế sao? Đông Hoa cư xử như vậy trước mặt ý trung nhân rốt cuộc có ý đồ gì? Phụng Cửu bị ù trong chăn, đầu óc nhất thời vô cùng hỗn loạn.

Về sau nàng đem sự việc không thể lý giải đó chia sẻ với Yến Tri Ngộ nhờ chàng ta phân tích. Yến Tri Ngộ liền nói ngay ra được bản chất vấn đề: “Mỗ biết ngay là Mặt lạnh thực ra không rộng lượng như vậy, hẳn đồng ý cho Cơ Hoàn qua lại với mỗ nhưng trong vẫn ghi hận, cho nên trút hết sự ghen tuông đó lên Cơ Hoàn”.

Phụng Cửu tỏ ý không hiểu, Tiểu Yến nhẫn nại giải thích: “Muội xem, Mặt lạnh cho Cơ Hoàn biết trên giường của hắn còn có một mỹ nhân bội phần kiều diễm. Mỹ nhân này vừa rồi còn vô cùng phong tình làm nũng với hắn. À, mỹ nhân bội phần kiều diễm đó chính là muội. Thực ra Mặt lạnh chỉ muốn làm tổn thương Cơ Hoàn, bởi Cơ Hoàn qua lại với mỗ cũng làm tổn thương hắn. Có thể thấy tình của Mặt lạnh với Cơ Hoàn rất sâu nặng, nhất định phải làm tổn thương nàng mới có thể xoa dịu tình cảm của hắn. À, cái từ ‘tình cảm’ này dùng thế đúng không? Đợi mỗ tra sách đã. Này này, đừng nhìn mỗ như thế, trong rất nhiều truyện người ta viết vậy mà!”.

Tiểu Yến nói đến đây mỉm cười dừng lại: “Mặt lạnh càng đối xử như vậy với Cơ Hoàn mỗ càng có nhiều cơ hội đoạt lại Cơ Hoàn từ tay hắn. Mỗ cảm thấy càng ngày mình càng có cơ thắng”. Phải nói rằng Tiểu Yến sinh ra trong bộ dạng này đúng là bi kịch, ngay khi cười dừng lại, mắt lộ hung quang vẫn đẹp như hoa như ngọc. Phụng Cửu buột miệng khuyên chàng: “Huynh đừng như thế, Phật nói thà dỡ một ngôi chùa cũng không phá một mồi lương duyên”. Tiểu Yến hơi lung lay, thốt lên: “Ồ, muội nói cũng phải, nếu phá thì hậu quả thế nào?”. Phụng Cửu ngầm nghĩ: “Hình như cũng không có hậu quả gì. Thôi mặc, huynh muốn phá thì phá đi”. Đoạn đối thoại trí tuệ này kết thúc ở đây.

Phụng Cửu cảm thấy cách giải thích của Tiểu Yến về logic thực ra không ổn, nhưng về tình lý lại rất xác đáng, nhưng chuyện tình cảm xưa nay làm gì có logic, phân tích của Tiểu Yến cũng coi như đáng tin. Có điều kết cục của ngày hôm đó là nhân lúc Đông Hoa lấy thuốc chưa quay lại, Phụng Cửu nhanh trí biến thành hồ ly chui khỏi chiếc chăn giam giữ nàng, đẩy rèm ra chuẩn trước một bước. Ra đến hồ nước nóng liền bị Cơ Hoàn ngăn lại, nàng nhìn thấy cặp môi tái nhợt trên khuôn mặt vốn tái nhợt của nàng ta lập tức trở lại bình thường trong giây phút nhìn thấy nàng, dường như có chút thất thần tự như: “Thì ra chỉ là một con hồ ly, mình cả nghĩ rồi”. Lúc đó nàng không hiểu hàm ý câu nói đó của Cơ Hoàn, chỉ tranh thủ chuẩn thật nhanh ra ngoài. Gần đây qua phân tích này của Tiểu Yến, nàng mơ hồ hiểu ra câu nói đó của Cơ Hoàn. Xem chừng nàng đã phá hỏng kế hoạch của Đông Hoa khiến

chàng cuối cùng không thực hiện được ý đồ làm tổn thương Cơ Hoành. Trong tình yêu lại có nhiều tâm tư vòng vo lắt léo ngoắt ngoéo như vậy, những tâm tư này lại vòng vào kết nối móc ngoặc vào nhau, năm xưa nàng chưa học được chút nào mà cũng dám đến cung Thái Thần chinh phục Đông Hoa, chỉ có thể nói là hoàn toàn dựa vào lòng can đảm, cuối cùng quả nhiên thất bại, hôm nay mới biết có thể còn có những đạo lý sâu xa như vậy.

Bạn đang đọc truyện *Tam Sinh Tam Thế Chấm Thượng Thư* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Chương 10

Về sau Phượng Cửu không gặp lại Đông Hoa.

Hồi đầu nàng còn băn khoăn vì đã làm hỏng việc của chàng, nhất định bị chàng trị tội, nhân lúc dưỡng bệnh vắt óc nghĩ kế thoát thân để phòng gặp lại chàng, các đối sách đã nghĩ khá ổn, mới dò dẫm đến học phủ. Không ngờ ba, bốn ngày liền học phủ không sắp xếp giờ giảng của Đông Hoa, hết buổi học nàng chú ý để tâm đến lời nói của quận chúa Khiết Lục vốn đang quan tâm đến chàng, nhưng chỉ nghe được mấy lời thở than với đồng môn, tiếc rẻ vì Đế Quân không giảng bài, những chuyện khác không thấy nhắc đến.

Nghe họ thở than nàng cũng hơi suy nghĩ, Đông Hoa đã mượn cơ giảng bài đến hẹn hò với Cơ Hoành, vậy hẹn hò xong có lẽ đã trở về Cửu Trùng Thiên? Chàng về như thế nào, nàng lại thấy hơi hứng thú. Ngoài ra, mấy ngày nay, đột nhiên nàng lại nghĩ, chàng đã thích Cơ Hoành, sao không đưa nàng ta đi khỏi đây, sao phải đợi mười năm một lần đến gặp, Đông Hoa quả nhiên hành xử rất khó hiểu.

Phượng Cửu soát lại lòng mình, gần đây càng nghe được nhiều chuyện về mối tình của Đông Hoa với Cơ Hoành, nhưng lòng nàng lại hoàn toàn bình thản. Sau bao nhiêu năm, mới lần đầu tiên thực sự nhận ra, trước đây mình nói rất nhiều những lời đẹp đẽ, nhưng không sao nói rõ được khoảng thời gian chung sống với Đông Hoa, cho nên không muốn nhớ lại quá khứ đó, điều đó chứng tỏ nàng vẫn nghĩ chưa thông, không thể từ bỏ, không thể lãng quên. Gần đây nàng lại đột nhiên dừng dừng, độ lượng đối với chuyện đó, khiêm nhường cảm thấy, nếu lý giải nguyên do sự chuyển biến này là do lòng độ lượng bao dung của mình, e là không ổn.

Theo phân tích khách quan của nàng, rất nhiều đạo lý trong chuyện này, ba trăm năm trước, lúc rời khỏi Cửu Trùng Thiên nàng đã nhìn nhận rất thấu đáo, nhưng biết là một chuyện, làm được lại là chuyện khác, bằng ấy năm có lẽ nàng mới chỉ nỗ lực thể hiện tốt hơn mà thôi, khi gặp lại Đông Hoa, thỉnh thoảng còn cảm thấy thiếu tự nhiên, chính bởi vì cách nhìn nhận về chuyện này vẫn chưa đạt đến tầng lý trí và nội hàm. Nhưng, gần đây càng nghe nói tình cảm của Đông Hoa với Cơ Hoành rất sâu nặng, nàng lại ngờ ngàng phát giác, nhìn nhận của nàng càng thấu triệt. Nàng vận dụng tất cả trí tuệ để rút ra logic vấn đề, vẫn không rút ra được logic nào. Lại thêm chuyện lấy trộm quả bần bà đang cấp thiết, khiến nàng không có thời gian nghĩ sâu hơn, tạm thời gác sang một bên.

Phạm trần có câu “Cổ tình chăm hoa, hoa chẳng nở. Vô tình trồng liễu, liễu đâm bông”. Phượng Cửu quả thực đã trải nghiệm ít nhiều.

Hôm đó, Mạnh thiếu gia nhàn rỗi mời nàng và Tiểu Yến đi Túy Lý Tiên, một tửu lầu có tiếng ở kinh thành uống rượu, Túy Lý Tiên vừa có thêm một vũ nữ múa đẹp nhất kinh thành, Mạnh thiếu gia xem rất hào hứng, uống quá vài ly rượu, trong lúc chén choáng hứng khởi thế nào lại tiết lộ cho Phượng Cửu bí mật về bốn con ngựa xà canh giữ quả bần bà. Nhưng Mạnh thiếu gia xưa nay nói năng cũng thiếu mạch lạc như hành văn của chàng, những bí mật mà chàng nói rất hàm hồ lộn xộn, cũng may khả năng nắm bắt tổng kết của Tiểu Yến không tồi, quy gọn lại là: vào đêm rằm hàng tháng, ngựa xà trong các tấm bia đá sẽ đi hút linh khí thiên địa trong khoảng vài canh giờ, không chú ý canh giữ cây thần.

Có nên tranh thủ thời gian đó thử vận may?

Thật khéo, đêm đó lại chính là đêm rằm, là cơ hội hành động tốt nhất. Biết đâu quả bần bà thần kỳ đêm nay sẽ vào tay mình.

Phượng Cửu lòng dạt dào xúc động, nhưng không thể rút dây động rừng, bề ngoài vẫn tỏ ra bình thường như không, còn ân cần bóc mấy củ lạc rang cho Mạnh thiếu gia đang ngờ ngẩn ngẩn vũ nữ múa. Tiểu Yến nghi ngờ tách bàn tay Mạnh thiếu gia lấy ra mấy cái vỏ lạc, nhanh tay nhón vài hạt lạc Phượng Cửu ném nhắm lên bàn, bỏ lại vào tay chàng ta. Động tác rất mau lẹ, cũng may Mạnh thiếu gia đang mê mẩn dán mắt vào thân hình vũ nữ không phát hiện ra.

Trăng tròn vành vạnh treo đầu cành, phóng tầm mắt nhìn ra thảo nguyên vạn dặm tuyết phủ, ánh trăng tãi trên tuyết tựa như lớp sữa đồ trên mặt đất.

Tiểu Yến nghe Phượng Cửu nói, tưởng là quả bần bà năm nay, ngoài những công dụng không mấy hứng thú mà chàng đã biết, còn có thêm hiệu quả thần kỳ là sau khi ăn sẽ khiến chàng nam nhi càng trở nên anh hùng vĩ đại, vì vậy rất hào hứng tham gia. Đầu tiên chàng ra ngoài tường thành thực thi pháp thuật, mở một địa đạo bí mật thông đến cây bần bà trên núi Giải Ưu, lại tình nguyện một mình dẫn thân trắng sẽ đi trước thăm dò.

Trước khi Tiểu Yến mặt đầy hưng phấn, hào hiệp nhảy xuống địa đạo tối om đó, cùng với xúc động trào dâng, Phượng Cửu cũng có phần áy náy. Nhưng Tiểu Yến nhảy xuống đã lâu, mãi không thấy quay lại, xem chừng thời hạn an toàn đã qua một nửa, Phượng Cửu thầm nghĩ, nếu thân trắng sẽ của Tiểu Yến bị mấy con ngựa xà đang hút linh khí đất trời nuốt mất thì sẽ thành chuyện đàm tiếu thế nào. Nhưng lại thấy, rốt cuộc trước đây chàng cũng là một Ma quân làm nhiều chuyện ác, chưa biết chừng phen này bị trời phạt cũng nên... càng nghĩ càng lo, cúi nhìn địa đạo tối om như cái hang không đáy, nhắm mắt cũng nhảy xuống.

Thiên động là một từ rất hay, hàm nghĩa của nó là, đằng sau động tối sẽ là khoảng trời xanh, nội hàm của từ này quả rất rộng, chỉ có điều lúc trước Tiểu

Yến chỉ mở một địa đạo ngoài tường thành, nhưng khi nàng rơi xuống giữa chừng không hiểu sao lại gặp một ngã ba. Nàng bỗng dừng lại, chưa kịp dừng lại, khi phản ứng được thì đã rơi thẳng xuống đáy động của một trong ba lối rẽ kia. Lúc trước Tiểu Yến nói, địa đạo chàng tạo ra thông với suối Giải Ưu, ra khỏi động là đi thẳng đến con suối rộng, chỉ thấy nước không thấy trời, vì vậy trước đó Phụng Cửu còn đến tìm Mạnh thiếu gia xin một hạt ngọc tránh nước.

Nhưng lúc này cái động mà nàng rơi xuống rất rộng, ngẩng đầu chỉ thấy gió âm âm, mây cuộn cuộn, cúi đầu thấy một khoảng rừng xanh ngắt ngả nghiêng trong gió, nàng thu mình đứng trên một tán cây rậm. Cảm thấy đây không phải là thế giới nước như Tiểu Yến nói. Lẽ nào, đi nhầm đường? Tiểu Yến đi thăm dò mãi không thấy quay lại, liệu có phải cũng bị nhầm đường? Giời thật, địa đạo do mình mở ra, lại còn đi nhầm, quả là cao tay! Tiểu Yến là Ma quân lâu như vậy, không bị kẻ dưới soán ngôi tiếm quyền, xem ra Ma tộc quả bao dung.

Phụng Cửu ẩn mình trong tán cây, tay xoa bên vai bị va đập lúc nhảy xuống động, neho mắt nhìn thấy chân trời phía xa một vầng trăng đỏ quạch sà thấp. Quang cảnh như thế, rõ ràng là yêu dị, có lẽ hôm nay nàng xui quấy rơi vào cấm địa ma quỷ nào. Đầu vẫn vương vấn Tiểu Yến, đang trầm nghĩ, tìm chàng ta ở đây hay là quay về, đến suối Giải Ưu tìm, đột nhiên nghe thấy một chuỗi tiếng cười khanh khách của một cô gái trẻ từ cánh rừng dưới chân vọng lên. Phụng Cửu trầm nghĩ, chắc là yêu quái nào đó, tiếng cười mới chói tai như vậy, có lẽ là một yêu quái xinh đẹp. Nhiều năm rồi nàng chưa được gặp yêu quái, cảm thấy trước khi chuồn khỏi đây, nên lên xuống dưới ngó trộm một cái rồi đi cũng không muộn, vậy là dò dẫm tụt xuống một đoạn, nép vào tán lá nhìn về phía phát ra tiếng cười.

Lọt vào tầm mắt, phía cuối con đường hoa không dài, có một thần quân áo tím ngồi xếp bằng trang nghiêm, kiểm chống bên cạnh... ôi, chẳng phải chính là Đông Hoa Đế Quân? Sao chàng lại xuất hiện ở đây vào lúc này, nàng quá đỗi kinh ngạc. Nhìn dáng chàng, hình như đang nhắm mắt dưỡng thần, đang định nhích lại gần nhìn kỹ hơn, bỗng thấy đôi cánh tay ngọc mềm như lụa từ phía sau quàng ôm vai chàng, lại từ từ dịch xuống ôm chặt eo. Khuôn trắng kiêu mị của cô gái hiện ra trên vai Đông Hoa, suối tóc đen tơ vắn vút với dải tóc trắng của chàng, nụ cười thanh nhã như ngọc lan: “Tôn Quân mười năm mới đến một lần, có biết thiếp nhớ Tôn Quân, chờ đợi khổ sở thế nào...”

Lời ngọt lọt vào tai, Phụng Cửu ngồi trên cây, sững ra nhìn, không chú ý, bỗng “ùch” một tiếng, từ trên cành rơi xuống, đôi mắt mê hồn của yêu nữ rõ ràng đã quét đến phía nàng, hai cánh tay trần vẫn ôm riết cổ Đông Hoa, đôi mắt đa tình lúng liếng, lại cười khanh khách, nói: “Bất hoàng có ai kém phong tình như chàng không, đi hẹn hò với thiếp lại còn mang theo hai tri kỷ, không sợ làm thiếp buồn ư...”

Phụng Cửu trầm nghĩ, gió lớn thế này chàng lại mặc phong phanh như thế, ngoài đầu nhìn, mới hiểu cái từ “hải” mà yêu nữ vừa nói là thế nào, thì ra dưới gốc cây, ngoài nàng còn có một người hình như đã đứng từ lâu – công chúa Cơ Hoành xiêm áo trắng tuyết tung bay. Hôm nay Cơ Hoành công chúa không chỉ xiêm y trắng tuyết, sắc mặt cũng trắng tuyết, đôi mắt hạnh đào đắm đắm nhìn Đông Hoa, môi mím chặt, sắc mặt bi ai đau đớn và bề bàng, dung sắc đó không khỏi khiến Phụng Cửu động lòng thương. Công chúa Cơ Hoành bề bàng, đau đớn khi nghe yêu nữ nói như vậy, đột nhiên ngược mắt liếc Phụng Cửu vừa từ trên cây rơi xuống, hai hàng chân mày thanh thanh càng nhíu chặt, ngẩng đầu lại nhìn Đông Hoa, ánh mắt càng sâu thẳm... Nhưng cũng may, Đông Hoa vừa rồi còn nhắm mắt dưỡng thần, đúng lúc này mở mắt, gió lớn làm rừng cây rung lên, hoa rơi toả tã, trong màn hoa bay Đông Hoa nhíu mày nhìn về phía hai thiếu nữ, nói: “Sao nàng lại đến đây?”

Không phải là hai nàng, mà là nàng. Phụng Cửu gãi đầu, đang định trả lời, đã thấy tiếng Cơ Hoành sau lưng, ghen ngào: “Nô tỳ lo cho sự phụ, vất vả mãi mới tìm được đến đây, sự phụ lại... nô tỳ...”. Phụng Cửu thầm à một tiếng, thì ra Đông Hoa hỏi Cơ Hoành. Nàng vuốt mũi, nghiêng người đóng tai, chờ nghe Cơ Hoành nói tiếp. Vừa chờ đợi vừa chú ý đến những cánh hoa bay hình như là hoa Phật linh, đó là thánh hoa của Cửu Trùng Thiên ngày xưa nàng thích nhất, lẽ ra không nên mọc ở một nơi mà quái thế này. Nhưng Cơ Hoành mãi không nói tiếp, Phụng Cửu ngược mắt nhìn nàng ta, đằng kia nữ yêu, lúc này mặt đã tảo tợn áp vào Đông Hoa, mà xem chừng Đông Hoa cũng không có ý từ chối, Cơ Hoành dường như cuối cùng không thể nhẫn nhịn hơn, bàn tay nắm chặt trong ống tay áo, không nói gì thêm, loạng choạng quay người bỏ chạy.

Yêu nữ đang ôm Đông Hoa đuôi mắt vẫn lúng liếng cười tình, vui vẻ nói với Phụng Cửu: “Cô nương này rất gan dạ, không bỏ đi như cô nương kia, lẽ nào muốn lưu lại đây chiêm ngưỡng cảnh phong tình của ta với Đế Quân?”

Phụng Cửu mò mãi trong ống tay áo mới tìm thấy thanh kiếm Đào Chú mấy tác bị bỏ xó đã lâu, nắm trong tay hóa thành cây kiếm ba thước, ngẩng đầu cũng tươi cười: “Có bản lĩnh người tiếp tục đi, ta đứng đây xem, có hề chi”.

Phụng Cửu cảm thấy nụ cười của mình thực ra rất ôn hòa, lâu nay nàng không được bình tâm nên cũng ít cười như thế, yêu nữ gục trên vai Đông Hoa chớp mắt, mặt biến sắc, tối sầm, khẽ nói: “Người nhìn ra rồi chăng?”. Lại cười khẩy hai tiếng: “Cũng được, người đã muốn lợi xuống bùn, bản cô nương sẽ cho người toại nguyện”. Chớp mắt đã vọt xa ba, bốn bước, một sợi tơ hồng quăng ra, chính là chiêu tơ hồng siết cổ rất hiểm ác.

Mãi đến vừa rồi, Phụng Cửu trong đầu vẫn đang nghĩ mình có nên can dự vào chuyện này.

Khi nhìn thấy hai người qua kẻ lá, nàng cũng tưởng Đông Hoa không biết từ bao giờ đã phải lòng yêu nữ tuyệt sắc kia, chủ tâm đến đây hẹn hò với nàng ta, đồng thời cũng thoáng băn khoăn, sao Đông Hoa có thể cùng lúc vừa thích Cơ Hoành lại vừa có tình cảm với mỹ nhân khác, lẽ nào thế gian có kiểu tình cảm như vậy, chữ “tình” quả nhiên muôn vàn ngoắt ngoéo, khiến nàng mất bao nhiêu thời gian vẫn không thể nào lý giải.

Đến khi vô tình ngẩng đầu nhìn thấy mây trên trời mỗi lúc càng đen kịt lồng lộn và ánh trăng lúc trắng lúc đỏ, đột nhiên trong đầu lóe sáng, hiểu ra.

Hai người này phải là khí trạch cực mạnh tương kháng mới xuất hiện cảnh tượng yêu dị đó. Cơ Hoành ghen tức bỏ đi, có lẽ do xúc động không chú ý, cũng có thể không nhận ra, Đông Hoa và yêu nữ, thoát nhìn mặc dù có vẻ thân mật, nhưng mỗi người lại giống như đang ngầm đấu kịch liệt.

Đông Hoa dung quang đẹp như vậy, yêu nữ kia thích chàng có lẽ là thật, chàng để mặc yêu nữ muốn làm gì thì làm, theo suy đoán của nàng, có lẽ chàng định nhân cơ hội khiến nàng và Cơ Hoành tức giận bỏ đi, bởi những nơi cao nhân đầu pháp vô cùng nguy hiểm. Nàng thầm đoán Đông Hoa hẳn là rất lo cho nàng và Cơ Hoành, đột nhiên lại thấy chàng rất có tình có nghĩa. Chàng đã có tình có nghĩa như vậy, mình không nhìn ra thì thôi, đã nhìn ra mà lại bỏ chàng một mình, sau này đầu còn xứng với hai chữ “trượng nghĩa”.

Nghe nói yêu quái có yêu đạo, trong yêu đạo, mê hoặc là đạo thuật vô cùng lợi hại, yêu nữ càng đẹp càng dễ mê hoặc lòng người, bất luận là tiên, là ma, phạm trong lòng có vương vấn trần tục, đều rất dễ bị mê hoặc. Mặc dù tu luyện của Đông Hoa cao thâm vô hạn, nhưng chàng có tình với Cơ Hoành. Trong sáu lòng đục, tình luôn đứng đầu, vạn nhất nữ yêu này sử dụng thuật mê hoặc với chàng, hậu quả thế nào cũng khó nói, mình ở lại đây thực ra cũng chỉ có thể trợ giúp chàng phần nào. Phụng Cửu lại lần nữa than thở, Cơ Hoành không nhìn ra điều này, nếu không, có thêm nàng ta cũng thêm một phần trợ lực, thêm một phần thắng. Nữ nhi, chung quy vẫn là nữ nhi, hành sự quá thiên về cảm tính!

Phụng Cửu cảm thấy hôm nay nàng nhìn nhận thế sự rất nhanh nhạy, thân thủ cũng nhanh, trong trận mưa hoa Phật Linh tan tác, thanh trường kiếm của nàng tung hoành như ánh sáng, giao đấu đã nửa khắc, sợi tơ hồng của yêu nữ vẫn không thể chạm vào nàng. Phụng Cửu rất hài lòng về biểu hiện hôm nay của mình.

Đông Hoa chống tay nhìn Phụng Cửu bay liệng như cánh bướm trong màn hoa. Đây là lần đầu tiên chàng nhìn nàng múa kiếm một lần trọn vẹn. Nghe nói, kiếm thuật của nàng là học từ thượng thân Bạch Dịch, phụ thân nàng. Kiếm thuật của Bạch Dịch, nếu chàng không nhớ nhầm, có lẽ nổi tiếng bởi sự quyết liệt, nhưng được nàng thể hiện mềm mại hơn nhiều. Có điều, một chiêu một thức trăm hoa Phật Liễu vẫn rất đẹp mắt, sự ung dung và phong lưu trong thân thái cũng rất được. Xem ra, ở tuổi nàng, tu luyện như thế, có thể đấu với Miêu Lạc vốn là yêu tinh do tam độc trong Tuệ Minh Cảnh tích tụ biến hóa mà thành, lại có thể đấu được lâu như vậy cũng coi là hiếm có.

Thực ra lúc đầu Phụng Cửu đoán không sai, Đông Hoa đi chuyển này quả thật là để hàng yêu, chính là nữ yêu Miêu Lạc do tam độc trong Diệu Nghĩa Tuệ Minh Cảnh biến hóa thành. Nếu Miêu Lạc hiện nguyên hình nhất định phải Đông Hoa ra tay, nhưng nguyên hình đã bị Đông Hoa nhốt trong Tuệ Minh Cảnh không ra ngoài được, cứ mười năm Tuệ Minh Cảnh lọt ra một ít tam độc, lưu lạc đến thế gian chẳng qua là một hóa tướng của Miêu Lạc, lợi hại hơn yêu quái thông thường, nhưng đối với Đông Hoa vẫn không phải là đối thủ.

Chàng hoàn toàn không nghĩ để Miêu Lạc thân mật với mình là khiến Cơ Hoành và Phụng Cửu tức giận bỏ đi, để tránh nguy hiểm cho họ. Khi Miêu Lạc ôm chàng, bởi dùng thuật mê hoặc, càng gần gũi đối tượng càng có hiệu quả, nhưng đối với chàng, yêu nữ càng áp vào thực ra càng khiến Đông Hoa dễ diệt trừ, cho nên không cần phải dấy ra.

Phụng Cửu quả thật đã hiểu lầm khi nghĩ chàng làm vậy là tình nghĩa đối với nàng và Cơ Hoành, lại còn cảm động vì chút tình đó.

Có điều, nơi này rốt cuộc vẫn là yêu dị, Miêu Lạc hiện giờ mặc dù chỉ là hóa tướng, không phải nguyên hình. So với Phụng Cửu và Cơ Hoành tu luyện chưa tinh thâm, vẫn là ác yêu cao tay, cho nên bất luận thế nào họ cũng sợ hãi. Cơ Hoành trong mắt chàng hình như rất thú vị, không biết vì sao lại đến đây, giữa chừng ý thức được nguy hiểm nên đã chạy trước. Phụng Cửu trong ấn tượng của chàng rõ ràng nhanh nhẹn thông minh hơn Cơ Hoành, nhìn thấy nguy hiểm lẽ ra nên chạy, nhưng không hiểu sao vẫn đứng lại.

Chàng quan sát một hồi, đột nhiên thấy hoài nghi, nhất thời không thể xác định, thiếu nữ áo trắng rút trường kiếm trong ống tay áo đứng thế thủ một bên định giúp chàng, rốt cuộc có phải là Phụng Cửu chàng đã quen. Nhưng đóa hoa dấu hiệu Phụng tộc trên đầu nàng là thật, tuy không hiển hiện nhưng chàng đã nhận ra, ánh mắt vui cười cũng là thân thái chàng rất quen thuộc hồi còn ở Cửu Trùng Thiên. Nàng quả quyết rút kiếm ba thước, lẽ nào tưởng là chàng bị trúng tà yêu có ý muốn cứu chàng?

Đông Hoa chống tay trầm tĩnh nhìn Phụng Cửu cầm kiếm đứng đó, từ khi chàng hóa sinh trong Bích Hải Linh Thiêng, chân giẫm lên chông chất xương cốt đến ngày nay, khắp lục hợp bát hoang chưa từng có người phù trợ, bảo vệ. Tuy hai từ “bảo vệ” này gắn với tôn hiệu của chàng e chỉ là trò cười. Nhưng lúc này, tại đây, trong màn mưa hoa, vị tiểu nữ vương Thanh Khâu thân hình liễu yếu đào tơ, cầm thanh kiếm mỏng, ngang nhiên đối đầu với nữ yêu pháp thuật cao hơn không biết bao nhiêu lần để bảo vệ chàng. Đế Quân cảm thấy chuyện này thực thú vị, thực bất ngờ.

Khi Phụng Cửu lần thứ hai rút kiếm vung ra liên hồi, đấu với yêu nữ này khả năng thắng của nàng là rất nhỏ. Có điều, mặc dù định ở lại giúp chàng, nhưng vẫn nghĩ chỉ là hỗ trợ, hỗ trợ Đông Hoa kéo dài thời gian hoặc tìm thời cơ thích hợp để ra tay, chứ không nghĩ sức mình có thể cướp Đông Hoa khỏi tay yêu nữ.

Trong nửa đầu trận chiến, Phụng Cửu cảm thấy mình phòng thủ khá tốt, thể hiện khá kiên cường. Trong phần giao đấu tiếp theo, nàng rất mong Đông Hoa có thể nhanh chóng ra khỏi Thiên Tọa, hồi thân thay nàng đấu tiếp. Lúc liếc về phía chàng, thấy Đế Quân chống tay mắt sáng ngồi đang nhìn nàng. Loáng thoáng thấy cặp môi mỏng của chàng mấp máy ba chữ. Phụng Cửu suy nghĩ, giữa chữ thứ nhất và chữ thứ hai, thứ ba có ngừng ngắt rất ngắn, có lẽ là một câu gọi ý cao thâm, giúp kiếm thuật của nàng trong chớp mắt có thể thắng hoa, như tiếng kiếm bạt gió gào thét, ba chữ mà Đế Quân vừa nói rốt cuộc là ba chữ gì? Đến khi sợi tơ hồng phía sau chụp vào vai, cuối cùng mới nghĩ ra, chàng nhắc nàng: “Này, cẩn thận!”.

May là sợi tơ nhanh nhưng không mạnh lắm, chỉ chém rách một mảnh áo lụa, nhát bổ tiếp theo, nàng đã giờ kiếm chặn được.

Phụng Cửu vừa đỡ đòn tấn công của nữ yêu vừa băn khoăn, vừa rồi rõ ràng cảm thấy đường lực của sợi tơ hồng Miêu Lạc quăng ra cực lớn, sắp đánh bật lưỡi kiếm của nàng, không hiểu sao đường lực đó bỗng dừng yếu hẳn, nàng mới nhân cơ hội vung kiếm đâm trả, lại còn ép Miêu Lạc loạng choạng lùi hai bước. Kiếm pháp của nàng trở nên thần tốc như vậy từ lúc nào?

Sau khi Miêu Lạc đứng vững, quắc mắt phẫn nộ, mặt bỗng hiện nụ cười ma quái, nhìn Phụng Cửu. Một ý nghĩ như tia chớp lóe trong đầu, đột nhiên nhận ra trong cuộc giao đấu vừa rồi cả hai đã di chuyển đến cách chỗ Đông Hoa ngồi chừng mười bước, nụ cười đó của Miêu Lạc rõ ràng là cười với Đông Hoa. Đầu chưa kịp nghĩ, cơ thể đã có phản ứng, xoay người lao về mé trái phía sau, lần này quả nhiên năm sợi tơ hồng như năm con rắn từ trong tay Miêu Lạc phóng về phía Đông Hoa trên Thiên Tọa.

Phụng Cửu nhào đến đè lên người Đông Hoa, cả hai văng xa hai bước, trong chớp mắt thấy tọa đài chàng vừa thiên bị chùm tơ hồng như chùm sét phá nát, mới rùng mình toát mồ hôi. Trong lúc đè ngã Đông Hoa, nàng hiểu ra vì sao chàng ung dung ngồi một bên không nhảy vào giúp nàng, nhìn cảnh tượng này, có lẽ chàng bị trúng tà đạo của nữ yêu kia, bị nữ yêu chú ý không thể thoát ra. May hôm nay nàng phát tâm Bồ Tát, chỉ sau một hồi suy nghĩ đã quyết định ở lại giúp chàng, nếu không không biết hậu quả sẽ thế nào. Tính nàng xưa nay luôn thương kẻ yếu, lúc này nghĩ đến hiểm họa mới thấy Đông Hoa rơi vào thế yếu bị lạc hồn phách, nhìn vào mắt chàng ở dưới đang nhìn mình không bối rối, bèn dịu dàng nhìn trả, lòng chẳng hiểu sao lại

trần ngập xót thương... rõ ràng, này giờ nàng hiểu lắm chàng hơi nhiều, thật ra Đông Hoa Đế Quân mãi không ra tay, hoàn toàn là muốn chờ xem để cứu chàng, rồi cuộc Phụng Cửu có thể làm được đến đâu.

Chùm tơ bị Miêu Lạc điều khiển như một vật sống, đánh không trúng, lập tức chuyển hướng, một lần nữa phóng về phía hai người, nhìn chùm sét phóng về phía mình, nếu kích trúng, chắc chắn thổ ra máu, nếu né tránh, một mình nàng rất dễ, nhưng quá khó nếu phải kéo theo Đông Hoa ngậy như tượng gỗ... trong lựa chọn khó khăn, Phụng Cửu bất chợt cảm thấy cả người bị kéo lên mấy vòng trên mặt đất, khéo léo tránh được tấn công của chùm sét, chưa kịp ra đòn đã bị gió cuốn lên, tay cầm kiếm bị tay ai nắm chặt, cả thất lung cũng thế, Đông Hoa ép vào lưng nàng, một giọng trầm trầm vang sát bên tai nàng: “Nhìn xong chưa?”. Nàng mở to mắt, cơ thể bất giác di chuyển về phía trước, ánh kiếm sắc loang loáng như tuyết bay, nàng nhìn không rõ Đông Hoa đưa nàng đi, cầm thanh kiếm của nàng, vịn ra chiều gì, khi mắt ổn định nhìn ra, chỉ thấy những mảnh vụn của chùm tơ hồng bay đầy trời, đầu mũi kiếm sáng như tuyết đang rỉ máu, cắm vào giữa trán Miêu Lạc nứt mở trùng trùng.

Phụng Cửu xưa nay cũng coi mình là vị tiên có tri thức, chuyện hàng yêu phục ma, mặc dù tự tay làm không nhiều, tuy mấy vạn năm nay không ít lần chứng kiến thức phụ và cô cô ra tay, nhưng chưa bao giờ nhìn thấy yêu quái nào có yêu nghiệp nặng như Miêu Lạc, đối với nữ yêu lợi hại nhất Cửu Trùng Thiên kia, Đế Quân lại có thể một nhát kiếm diệt gọn, nàng bất giác khâm phục bản lĩnh cao cường của Đế Quân.

Đông Hoa rút lại thanh kiếm Đào Chú, trở tay tra vào bao, những cánh hoa Phật linh trong rừng bay toả như hoa tuyết, xa dần rồi biến mất, thỉnh thoảng có vài cánh rơi trên tay nàng, nhưng không thấy cảm giác gì, Phụng Cửu mới hiểu biển hoa dập dờn nàng vừa nhìn thấy chỉ là ảo cảnh do nữ yêu hóa ra.

Gió rít ù ù trong rừng cây, khói bắt đầu bốc ra dưới hai bàn chân Miêu Lạc, là dấu hiệu dầu cạn bắc tàn, chỉ thấy nữ yêu mở to đôi mắt luy tình, hướng vào Đông Hoa cười khẩy: “Ta nghe nói Tôn Quân là bậc tiên giả thanh tịnh vô vi nhất tứ hải bát hoang, từ lâu đã muốn biết lòng Tôn Quân có thật một phiến thanh tịnh vô cầu như lời đồn, lần này cuối cùng coi như đã thỏa tâm nguyện”. Đôi mắt ám lạnh của yêu nữ hơi khép, gian xảo lóe sáng, tựa như nhìn thấy một trò quá mực cười: “Thì ra điểm yếu của Tôn Quân lại là biển hoa Phật linh. Thú vị, thú vị thay! Không biết được Tôn Quân để trong lòng như vậy rồi cuộc là biển hoa này, hay là giấu ai trong đó?”.

Nói đoạn lại cười hai tiếng: “Thì ra bậc tiên giả tâm tịnh như nhất lại có bí mật tày trời như vậy, thú vị thú vị...”. Chữ cuối cùng còn chưa kịp nói ra đã cùng với cơ thể hóa thành làn khói tiêu tán trên không.

Phụng Cửu tròn mắt nghe Miêu Lạc thốt ra câu nói cuối cùng, tròn mắt nhìn yêu nữ hóa thành khói trắng tan biến, vốn tưởng đây sẽ là một trận ác chiến vô tiền khoáng hậu của mình, cho dù Đông Hoa bắt đắc dĩ không thể giúp nàng cũng được, nhưng hàng phục ác yêu này không phải ai cũng có cơ duyên, nhiệt huyết vẫn sôi sục trong người, vậy mà đã... kết thúc?

Mất nhìn làn khói biến mất, chỉ còn trắng thanh và gió nhẹ. Phụng Cửu rất hoài nghi, một khắc trước Đông Hoa còn ngồi ngậy như tượng gỗ, làm sao có thể bình tĩnh ra tay đúng thời khắc hiểm nghèo như vậy? Ngẫm nghĩ một lát, lại đoán có lẽ chàng lại lừa nàng một vỏ. Bất giác khâm phục bản thân đã nhìn ra ẩn tình, mà vẫn có thể điềm tĩnh như vậy, quả nhiên bị lừa quá nhiều thành quen. Phụng Cửu lơ đãng thu thanh kiếm thành một tác nhét vào ống tay áo, điềm nhiên quay người gạt đầu với Đông Hoa coi như cáo từ. Tự biết bản lĩnh của mình có hạn lại còn muốn lưu lại đây định tượng nghĩa một phen, không khéo bị chàng ta cười cho, thôi vậy, mình độ lượng không chấp, lần tượng nghĩa này coi như biểu không chàng ta.

Đang nhón chân cất bước, trong cảnh trắng thanh gió nhẹ, Đông Hoa đột nhiên thung thảng lên tiếng: “Sao nàng lại đến đây?”.

Phụng Cửu hơi sững người, cảm thấy câu hỏi này quen quen, nghèo đầu suy nghĩ một hồi, ngạc nhiên, nghi hoặc ngoài đầu, bản khoả chỉ vào cảm mình hỏi Đông Hoa: “Vừa rồi là tiên bối hỏi tiểu bối?”.

Ánh trăng bị đám mây che khuất, Đế Quân thần nhiên nhìn lại nàng: “Trông ta có giống đang tự hỏi mình?”.

Phụng Cửu vẫn kinh ngạc, chỉ vào mình: “Ý tiểu bối là, vừa rồi khi tiểu bối từ trên cây rơi xuống, câu chàng hỏi Cơ Hoàn ‘sao nàng lại đến đây’ thực ra là chàng định hỏi tiểu bối?”.

Đông Hoa khoát tay hóa ra một chiếc giường thấp, dài, ngồi xuống hơi ngạc nhiên khẽ ngẩng nhìn nàng: “Nếu không, cô nương tưởng ta hỏi ai?”. Thấy nàng vẫn bản khoả, chàng nhắc lại: “Cô nương vẫn chưa trả lời ta, cô nương đến làm gì?”.

Câu nhắc lại của chàng, khiến cái đầu hỗn loạn của Phụng Cửu đột nhiên lóe lên một đường sáng trắng, đêm nay vốn đi đi lấy trộm quả bần bà, cuối cùng hăng máu thế nào, rút kiếm ra vậy là quên bém mực đích ban đầu. Nhảm tính không biết đã để lỡ bao nhiêu thời gian quý báu, bỗng toát mồ hôi, trả lời qua loa: “Chỉ ngẫu hứng đi dạo loanh quanh, thấy Đế Quân bị bắt nạt cũng ngẫu hứng ra tay cứu, đâu có biết lại bị đánh lừa”. Vừa dứt lời, chân vội vàng cất bước.

Tiếng Đông Hoa vẫn chậm rãi vang phía sau: “Cô nương bỏ đi như vậy, không định đưa ta đi cùng chăng?”.

Phụng Cửu đang vội, ngạc nhiên ngoài đầu: “Tại sao tiểu bối phải đưa Đế Quân đi cùng?”. Lại thấy Đông Hoa vẫn ung dung ngồi trên giường, không hề đi đến, thấy nàng ngoài đầu, dừng dừng nói: “Ta bị thương, để mình ta ở đây cô nương yên tâm được chăng?”.

Phụng Cửu thành thực gạt đầu: “Yên tâm”. Đôi mắt phụng nhìn thấy Đông Hoa nhướn mày, lại dứt khoát bồi thêm một câu: “Vô cùng yên tâm”. Lời vừa dứt, bước chân đi về phía trước không hiểu sao lại thành loạng choạng lùi sau, chớp mắt đã dừng lại cạnh chiếc giường Đông Hoa đang nằm tận tựa vào. Nàng đứng vịn thành giường, bực tức đang định nói, đã bị Đông Hoa chặn họng: “Xem ra cô nương đâu có vô cùng yên tâm”.

Phụng Cửu không biết nói sao, lòng bực bội chỉ muốn châm chọc một câu, mấy ngày không gặp pháp lực của Đế Quân quả nhiên lại tăng thêm mấy phần, lời đã đến cổ họng bị lý trí còn sót trong não ngăn lại, nén nhịn âm ức thay bằng một câu uyển chuyển khác: “Tha lỗi cho tiểu bối thô thiển, quả thật không nhìn ra mình vàng của Đế Quân rồi cuộc bị thương ở chỗ nào”.

Một cơn gió nhẹ thổi tới, ống tay áo tím của Đông Hoa hất lên, cánh tay phải quả nhiên lộ ra vết thương dài chừng một thốn (bằng chừng một đốt tay), vẫn còn đang bốc máu nóng, vừa rồi không nhìn thấy, có lẽ là do lẫn vào màu áo. Nghe đồn, từ khi trở thành bá chủ thiên địa Đông Hoa khi đánh trận không bao giờ chảy máu, nhìn thấy chàng chảy máu bị thương thế này quả không dễ. Phụng Cửu hân hoan ghé lại: “Trong đó có pha vàng, quả xứng là máu Đế Quân, tiểu bối từng đọc một điển tịch nói, nếu được uống một chén loại máu này có thể tương đương với một ngàn tám trăm năm tu luyện của một bậc tiên, không biết thực hư thế nào?”.

Đông Hoa nheo mi nhìn nàng, thờ dãi: “Nhìn chung, trong tình huống này việc đầu tiên cô nương nên nghĩ đến là tìm cách cầm máu cho ta”.

Phụng Cửu vẫn chưa hết hứng thú, nghe chàng nói vậy, vội tiếp: “Mặc dù hiện tại tiểu bối chưa được coi là mỹ nhân tuyệt thế, nhưng trong mệnh thọ một vạn tám ngàn năm của mình, nhất định đến lúc có nhan sắc đó. Trong các thư tịch của cô cô Bạch Thiên, chưa thấy nói, vị anh hùng nào sau khi cứu mỹ nhân lại cố tình để lộ điểm yếu của mình, tiền bối cho tiểu bối nhìn thấy vết thương, tiểu bối không tin phía sau không có âm mưu nào. Tiền bối đã lừa tiểu bối không chỉ một hai lần, vết thương này chẳng qua là thuật chưởng nhân thôi, chàng tưởng tiểu bối này ngốc ư?”.

Đông Hoa nhìn vết thương của mình, lại nhìn Phụng Cửu, lát sau, dịu giọng nói: “Đạo này quả thật cô nương thông minh hơn trước, có điều vị sư phụ dạy cô nương thuật đạo tiên pháp trong bài nhập môn không nói với cô nương, thuật chưởng nhân có máu xưa nay chỉ có thể che mắt người phạm, không che được mắt thần tiên?”.

Phụng Cửu chưa bao giờ thấy Đông Hoa nói nhiều như vậy, ngẫm ra lời chàng cũng đúng, nhất thời hoảng hốt lùi sau: “... Thế, vết thương này là thật sao?”. Nàng nghi hoặc bước lên một bước, máu vẫn chảy nhiều làm nàng hơi choáng, cuồng quyết xé một đoạn gấu váy băng lại, miệng vẫn hồ nghi lắm lắm: “Nhưng những bậc anh hùng tiểu bối từng gặp, ví dụ thúc phụ của tiểu bối, khi bị thương luôn tìm cách giấu thể thiếp, phụ thân tiểu bối cũng vậy, chưa bao giờ cho mẫu thân tiểu bối biết, ngay như Chiết Nhan trông không thật có dáng sư phụ lúc bị thương cũng một mình lặng lẽ chữa trị, hành động này của tiền bối, quả thật tiểu bối chưa từng gặp...”.

Đông Hoa thần nhiên nhìn nàng vụng về băng vết thương cho mình, nhẩn nại giải thích: “À, bởi vì so với họ ta là vị anh hùng yếu đuối”.

“...”.

Phụng Cửu ngồi trên chiếc giường một khắc trước Đông Hoa đã ngồi, tay phải chống vào thành giường suy nghĩ, trên đùi là đầu Đông Hoa, nói cách khác, Đông Hoa lúc này đang gối đầu lên đùi ngọc của nàng nằm nghỉ. Sự việc rốt cục tiến triển thế nào mà thành ra như vậy, Phụng Cửu vắt óc nghĩ nửa ngày cảm thấy quá kỳ quặc.

Trong thời gian một tuần trà, nàng lấy đức báo oán sau khi băng bó vết thương ở cánh tay cho Đông Hoa, khách khí cáo từ đi làm việc chính của mình, thực ra Đông Hoa cũng không níu giữ nữa, nhưng khi nàng theo trí nhớ quay lại con đường lúc trước, lại không sao tìm thấy chỗ đã rơi xuống. Trong lúc cuồng lại sinh ra mưu trí, cảm giác chuyện này là do Đông Hoa làm, sát khí đằng đằng quay lại tìm chàng, chưa đến nơi đã nghe thấy chàng đang nhắm mắt nằm trên giường thung thảng hỏi: “Vừa rồi quên không nói với cô nương, nội trong vòng mười hai canh giờ sau khi Miêu Lạc chết nơi này tự nhiên đóng lại, muốn ra e cũng khó”.

Phụng Cửu hoang mang, Đông Hoa lại tiếp: “Cô nương có việc gì quan trọng cần đi gấp ư?”

Phụng Cửu bật khóc: “Tiểu bối và Yến Trì Ngộ đã hẹn...”, vốn định nói “... đến tuổi Giải Uất lấy trộm quả bần bà”. Nhưng lại lập tức nhận ra, không thể tiết lộ chuyện cơ mật, đành nói tránh: “... có việc cần đi”. Quả thật là tình huống bất ngờ, làm thế nào đây? Lúc chạy khắp nơi trong rừng tìm đường ra, nàng đã tự phản tỉnh có phải mình quá bao dung với Đông Hoa, bây giờ lại thấy cũng may mình bản tính lương thiện, nhân lúc Đông Hoa bị thương không té nước theo mưa, lại còn băng bó cho chàng. Trong lúc cuồng, nàng chạy vội đến nắm cánh tay phải bị thương của Đông Hoa, chừa cho chàng thấy chứng cớ ân tình của nàng, trang nghiêm nhìn chàng hỏi: “Đế Quân, chàng xem vết thương tiểu bối băng cho chàng có tốt không? Có phải chàng đã mạng ơn tiểu bối, chàng có nên báo đáp?”.

Đông Hoa nhìn nàng: “Băng bó như vậy cũng bình thường, cô nương cần ta báo đáp thế nào?”.

Phụng Cửu càng cuồng, nắm cánh tay chàng: “Nói hay lắm, thực ra tiểu bối rất sốt ruột vì một vụ việc quan trọng đang làm. Lúc này, nơi này có thể giam được một tiểu thần tiên tu luyện sơ sài như tiểu bối, nhưng không thể giam được bậc thần tiên pháp thuật siêu nhiên như chàng, nếu Đế Quân giúp tiểu bối thoát khỏi nơi đây, chuyện Đế Quân vớt tiểu bối ở cốc Phạn Âm suốt nửa năm không cứu và biến thành chiếc khăn đùa giỡn tiểu bối, từ nay tiểu bối không ghi hận nữa, chàng thấy thế nào?”.

Đông Hoa tiếp tục tư lự nhìn nàng: “Ta cảm thấy, hình như cô nương đặc biệt hận ta?”.

Phụng Cửu trầm rên, dưới ánh mắt chăm chú như vậy của Đông Hoa, lòng lại không chút sóng xao, vừa tự cảm thấy khi làm việc lớn quả nhiên mình rất biết nhẫn nại, vừa tỏ ra thành khẩn nói: “Sao có chuyện?”. Mắt nhìn về hồ nghi của Đông Hoa, ngừng một chút, lại tiếp: “Đó là bởi vì ngoài chàng ra, hầu như không có ai thích đắc tội với tiểu bối”.

Nghe Đông Hoa hỏi: “Yến Trì Ngộ thì sao?”.

Phụng Cửu nghĩ thầm, Tiểu Yến rất ngốc, nàng không bắt nạt chàng ta đã là tốt lắm rồi, nếu chàng ta không biết điều dám đắc tội với nàng sẽ là sự lạ nhất từ thừa Bàn Cổ khai thiên lập địa, nhưng Tiểu Yến chung quy cũng là Ma quân một thời, Phụng Cửu cảm thấy đã là huynh muội không nên làm mất mặt chàng ta, nói mập mờ: “Tiểu Yến à? Ồ, Tiểu Yến cũng được”.

Nhưng lời trả lời mập mờ đó trông giống như lúng túng, thấy Đông Hoa không nói nữa, lại nhắm mắt dưỡng thần, Phụng Cửu tưởng mình nói lạc đề, vội vàng quay trở lại chủ đề: “Tiểu bối ghi hận hay không lúc này tạm thời chưa nói, có điều thái độ của Đế Quân chàng như vậy, rốt cuộc có đồng ý báo

đáp tiểu bối không?”.

Đồng Hoa vẫn nhắm mắt, hàng mi dài, rậm đỏ bóng, rất lâu mới lên tiếng: “Tại sao ta phải giúp, để cô nương đi hẹn hò với Yến Tri Ngô?”.

Phượng Cửu cảm thấy câu phản vấn này của chàng rõ ràng là khiêu khích, nhưng biết tính Đồng Hoa xưa nay ưa ngọt không ưa đắng, mặc dù đang sốt ruột vẫn kiềm chế, nói mạch lạc: “Bởi vì tiểu bối đã giúp chàng, đều là thần tiên nên giúp nhau, tiểu bối đã giúp chàng, khi tiểu bối lâm nguy, đương nhiên chàng phải giúp lại, như thế mới phải đạo”. Lúc này nàng vẫn nắm cánh tay Đồng Hoa, này giờ vẫn thế. Nàng thầm nghĩ, nếu chàng ta lại đưa ra chiêu lý sự cùn đối phó kiểu như: “Hôm nay ta không thật trọng đạo, không muốn giúp cô nương”. Nàng sẽ cấu chàng một cái, ít nhất khiến chàng đau một trận mới được. Đầu gối Đồng Hoa đã mở mắt, ánh mắt dừng trên mặt nàng một lúc, dừng dừng nói: “Ta không có cách nào đưa cô nương ra khỏi đây, dù cô nương và chàng Yến có hẹn hò khẩn cấp thế nào, cũng đành phải đợi ở đây sau mười hai canh giờ”.

Đầu Phượng Cửu như vỡ tung: “Đầu phải là hẹn để chơi?”. Mọi giả thiết đặt ra của nàng đều trông cậy vào sự vạn năng của Đồng Hoa, không hề nghĩ thật sự không thoát ra, để lỡ thời gian không lấy được quả bần bà, nhưng thái độ Đồng Hoa cũng không giống đang đùa, sau mấy câu đó, chàng cũng không nói gì thêm.

Phượng Cửu ngơ ngẩn một hồi, ngược mắt nhìn trời, đột nhiên sao dày đặc không thấy mặt trăng đâu, gió rung cây ào ào. Nếu để lỡ đêm nay, dù có thời cơ nữa cũng phải đợi đến ngày rằm tháng sau, còn đúng một tháng nữa, Phượng Cửu ngao ngán trượt từ thành giường ngồi thụp xuống đất. Trời đang sáng rực ánh sao, đột nhiên mưa trút âm ỉ, nàng giật nảy mình, vội nhảy lên giường, nhìn màn mưa sầm sập bao vây khu rừng, đêm đen trên đầu giống như có bàn tay yêu ma đổ thẳng nước từ Thiên Hà xuống, chỉ có chỗ chiếc giường không bị mưa, là nơi duy nhất khô ráo.

Nàng từng nghe, loại yêu quái lợi hại sau khi bị diệt, do yêu khí vẫn còn lưu tán trong không gian, dễ tụ hợp, vì vậy cần một cơn mưa to suốt bảy bảy bốn chín canh giờ, xối sạch yêu khí còn lớn vồn trên không, như vậy mới coi triệt để trừ yêu, vậy trận mưa này có lẽ là do Đồng Hoa làm ra.

Mưa đêm luôn gợi buồn, chẳng thế đã có những câu thơ như: “Đêm xuân bên ngọn đèn tàn, mưa thánh thót giọt giọt thêm sầu”. Tiếng mưa hối thúc, nỗi buồn trong lòng Phượng Cửu cũng ập đến. Nàng hiểu, lúc này mặc dù Đồng Hoa nhắm mắt tình dường như thực ra đang dùng trận mưa để xối rửa yêu khí còn sót của Miêu Lạc, thảo nào, vừa rồi chàng phải hóa ra chiếc giường, một là để tránh mưa, hai là có chỗ để nghỉ trong thời gian chờ yểm chưa thoát ra được, Đồng Hoa đã nghĩ rất chu toàn.

Phượng Cửu ủ rũ ngồi trên giường, đành chấp nhận con vịt đã vào tay lại bị cơn mưa làm xổng mất, vốn tưởng đêm nay quả bần bà sẽ về tay mình, ai ngờ giữa chừng lại xảy ra chuyện này, ý trời quả nhiên khó tránh. Có điều lần này chính nàng kéo Tiểu Yến vào cuộc, cuối cùng khi bắt tay vào việc, người chủ sự là nàng lại mất tích, không biết rằm tháng sau, khi bị lôi kéo lần nữa, Tiểu Yến có mắc lừa? Nghĩ đến đó lại đau đầu.

Phượng Cửu đang nghiền ngẫm tìm lý do thế nào nói với Tiểu Yến để chàng ta không giận. Nói thật mọi sự là không thể, Tiểu Yến vốn đã ghét Đồng Hoa, nay lại thấy lẽ ra phải nhân cơ đâm Đồng Hoa mấy nhát dao rửa hận thay cho Tiểu Yến thì mình lại bỏ mặc chàng ta mà cứu Đồng Hoa, như vậy là phản bội tình bằng hữu bấy lâu giữa hai người. Ôi dào, hay cứ nói giữa đường mình bị lạc vào cấm địa của cốc Phạn Âm, bị một con ác yêu giam cầm suốt một đêm, cho nên không cách nào đến chỗ hẹn với chàng ta, lý do này xem ra cũng khá lọt tai, nhưng nếu vậy lại phải bịa tiếp mình làm thế nào thoát khỏi ác yêu đó, vấn đề này hơi phiền phức. Bụng đang thầm nghĩ, không hiểu sao lại nói ra miệng: “Bịa ra lý do gì xem chừng cũng không ổn, lừa người ta cũng phải lừa như thật, nhất là lừa một tráng sĩ đệ nhất đao kiếm như Tiểu Yến. Ôi trời!”. Đồng Hoa vẫn nhắm mắt, cơ hồ không có phản ứng gì, mưa xung quanh đột nhiên dữ hơn, tiếng mưa gội xuống rừng cây âm ỉ như thiên binh vạn mã. Nghe rất đáng sợ. Phượng Cửu hơi hoảng, cố tỏ ra bình thường, khẽ nhích người về phía Đồng Hoa, khi hai chân chạm đùi chàng cảm thấy yên tâm hơn. Bỗng thấy giọng chàng lẫn trong tiếng mưa: “Xem ra cô nương không mấy lo lắng cho Yến Tri Ngô!”.

Đế Quân hay nói những câu khiến Phượng Cửu vô cùng bất ngờ. Đã biết cách nói năng của chàng dù luôn lấp lửng, nhưng lúc này ít nhất cũng nên là một câu khuyên bảo, đại loại như: “Thuyết phục người ta cần suy nghĩ thấu đáo, xem ra cô nương cần nâng cao trí tuệ hơn” mới phải. Tuy nhiên một câu hỏi bình thường như vậy lại khiến Phượng Cửu nhất thời chưa biết nên trả lời thế nào, buột miệng nói: “Tiểu bối sợ ngày rằm tháng sau đi lấy quả bần bà, Tiểu Yến không chịu giúp...”. Lời vừa nói khỏi miệng, mặt đã tái xanh, lúng túng chữa lại: “Thực ra, chuyện này, là tiểu bối...”.

Tiếng mưa đột nhiên nhỏ đi nhiều, nước mưa chảy dọc theo bức tường kết giới, trắng xóa, gió mạnh thốc tới trông tựa cơn thác bay, trong làn thác trắng thấp thoáng bóng Đế Quân nằm thư thái trên giường, mở tóc trắng buông xõa tựa dải bạch lụa lỏng lẻo. Đầu Phượng Cửu bỗng nhiên trống rỗng, ngửa ra nhìn bóng Đế Quân ánh lên bức tường kết giới, bất luận thế nào, đi ăn trộm cũng không phải là chuyện về vang, hưởng hờnàng còn là nữ vương Thanh Khâu, mang thể diện của Thanh Khâu, nếu Đồng Hoa tiết lộ chuyện này với nữ vương Tỳ Dục Điều hay bán tin đến phụ mẫu nàng ở Thanh Khâu, e là nàng hết đời. Phượng Cửu há miệng, muốn nói một hai câu cứu vãn, trí thông minh lại không phát huy vào những tình huống khẩn cấp thế này, ngây ra mãi, cuối cùng lại là Đồng Hoa lên tiếng trước, giọng nghe đã dịu dàng hơn nhiều: “Đêm nay cô nương hẹn với Yến Tri Ngô, thì ra là định đi lấy trộm quả bần bà?”. Phượng Cửu cười khan hai tiếng, thu mình lui về phía cuối giường: “Không, không, tuyệt đối không phải, tiểu bối thân là nữ vương Thanh Khâu sao có thể làm chuyện trộm cắp đó, ha ha chàng nghe nhầm rồi”.

Đồng Hoa ôm đầu, ngồi dậy, Phượng Cửu tìm đập chân run nhìn chàng gợn tay bóp trán, giọng chàng vẫn ôn tồn: “Ồ, có lẽ đúng là nghe nhầm, bây giờ ta đang đau đầu, cô nương dịch lại đây cho ta dựa một chút”. Bím tóc của Phượng Cửu bị tay ai mân mê, cứ chỉ đó cộng với lời nói kia của Đồng Hoa làm rung từng sợi dây đàn trong lòng nàng. Nàng lập tức ân cần: “Dựa vào tiểu bối có lẽ không dễ chịu lắm, để tiểu bối biến ra cái gối cho chàng dựa...”. Sự ân cần này đã đặt nhầm hướng, bàn tay Đồng Hoa đang bóp trán dừng lại, “Ta cảm thấy hình như lại nhớ ra điều gì, vừa rồi cô nương nói ngày rằm tháng sau...”. Phượng Cửu nhanh chóng hiểu ý, vội vàng ghé lại, quàng lấy đầu chàng ấn lên đùi mình: “Dựa thế này không biết chàng có thấy dễ chịu không, hay là thiếp nằm xuống để chàng dựa? Chàng thấy thiếp nằm ngủ hay nằm sắp chàng dựa dễ chịu hơn?”. Nàng thức thời như vậy, rõ ràng khiến Đồng Hoa rất hài, chàng gối đầu lên đùi nàng điều chỉnh lại tư thế, hình như thấy dễ chịu hơn mới mở mắt, nói: “Cô nương thấy ngồi dễ chịu hơn hay nằm dễ chịu hơn?”. Phượng Cửu tưởng tượng một chút, nếu nằm xuống... lập tức nói: “Ngồi dễ chịu hơn”, Đồng Hoa lại nhắm mắt: “Vậy cứ thế đi”.

Phượng Cửu cúi đầu nhìn Đồng Hoa đang nhắm mắt, bỗng nhớ trước đây lúc còn là hồ ly nàng cũng thích gối đầu lên đùi chàng thế này, hồi đó hoa phạt linh thi thoảng rụng, rơi trên trán nàng nhồn nhột, Đồng Hoa nhìn thấy là phui đi cho nàng, lại vuốt bộ lông mềm như bông của nàng, nàng nhân cơ hội cúi đầu, liếm tay chàng... hồi ức đến đó thì dừng lại, vô thức âm thầm thở dài, hồi đó mình đúng là tiểu hồ ly xinh đẹp, con tạo xoay vần, hôm nay đến lượt



chàng gói lên đùi nàng. Phụng Cửu ảo não nghĩ, nếu Đông Hoa cứ gói thế này mười hai canh giờ... vậy thì, có thể cần mua ít dầu thuốc trị chứng tê chân.

Ý nghĩ đang tản mạn, nghe thấy tiếng Đông Hoa: “Có lẽ do mất quá nhiều máu, tay hơi lạnh, cô nương không có việc gì làm, cũng không câu nệ, có thể ừ ả giúp ta không?”. Phụng Cửu nhìn cánh tay chàng hồi lâu, nói: “Nam nữ thụ thụ bất thân...”. Đông Hoa khẽ nói: “Qua lần này ta sẽ đến gặp nữ vương Tỷ Dực Điều, thỉnh giáo bà ta quả bần bà nên trông thế nào, cô nương thấy ta có nên...”. Phụng Cửu vội vàng nắm cánh tay phải của chàng mà nghe nói là đang lạnh do mất máu, nói rất thật lòng: “Đề phòng nam nữ bất thân đúng là lễ giáo vô vị nhất mà Đạo gia nêu ra từ thừa khai thiên lập địa”. Nói đoạn ả cần ỏm cánh tay phải của chàng: “Không biết tay tiêu bối có đủ ả để sưởi cho cánh tay Đế Quân?”. Đế Quân đương nhiên rất hài lòng, lại thư thái nhắm mắt dưỡng thần: “Hơi mệt, ta muốn ngủ một lát, cô nương cứ tự nhiên”. Phụng Cửu trầm nghĩ, trong hoàn cảnh này bảo mình tự nhiên chẳng lẽ đẩy cái đầu và cánh tay phải tôn quý của chàng xuống đất? Thấy hơi thở của Đông Hoa đều dần, nàng không kìm được cúi xuống, chun mũi làm xấu, miệng làm bầm: “Vừa rồi từ đầu đến cuối chẳng qua là chàng ngồi xem trò hay, vậy mà vẫn còn mặt mũi kêu một muốn ngủ, bần cô nương ta vừa qua một trận đấu ác liệt không cân sức, lại còn vất vả phục dịch chàng, mệt hơn bao nhiêu”. Nàng chỉ dám ướm môi vào môi chàng, tự an ủi, như thế này, mặc dù coi như mình cũng được xả giận rồi. Lúc cúi đầu không để ý, mấy sợi tóc mai rủ xuống chạm vào tai chàng, còn chưa kịp ngẩng lên, Đông Hoa đã mở mắt. lát sau, Đế Quân nhìn nàng, mắt thấp thoáng cười: “Vừa rồi cô nương nói ta chỉ ngồi xem trò hay ư?”. Nhìn bộ dạng ngây ngây của nàng, chàng dừng lại: “Sao có thể coi là xem trò hay, ta rõ ràng chăm chú ngồi bên...” không biết ngưng nói tiếp: “...cô vũ cho cô nương”.

“...”. Phụng Cửu ngó ra.

Ngày hôm sau, khi Phụng Cửu tỉnh khỏi giấc mơ, nghĩ lại loạt biến cố xảy ra trong đêm, có ba điều nghi ngờ không thể không suy nghĩ và giải đáp.

Thứ nhất, vết thương trên cánh tay Đông Hoa xuất hiện quá mập mờ, nói là bị thương khi Miêu Lạc hất ngã nàng, Phụng Cửu không tin, bởi nàng vẫn nhớ lúc đó cánh tay phải chàng nắm tay nàng rất chắc và thanh kiếm đâm vào Miêu Lạc rất mau lẹ gọn gàng, không thấy có gì bất thường. Thứ hai, thái độ của Đông Hoa đối với nàng luôn rất khó hiểu, nhưng lúc đó nàng bận đối phó với chàng không có thời gian nghĩ kỹ. Thực ra, nếu nói Đế Quân cố tình lưu lại mười hai canh giờ để hóa giải yêu khí của Miêu Lạc, do thấy vô vị mà nhất quyết giữ nàng để giải khuây, nên không tiếc mình vàng, tự gây thương tích lấy cớ giữ chân nàng, giả thiết này hiện tại là thỏa đáng nhất. Nhưng, Đế Quân là người hoang đường vô vị như vậy sao? Suy ngẫm lần nữa, nàng nhận thấy Đế Quân bất luận từ phương diện nào, thực ra quả thật có thể coi rất vô vị, rất hoang đường, nhưng, chẳng có thể vô vị hoang đường đến mức đó không?

Rồi lại thấy không thể nhìn nhận Đế Quân thô thiển như vậy, vợ vẫn một hồi rồi thôi không nghĩ nữa. Trên thực tế, suy luận của nàng hoàn toàn hợp lý...

Nghi hoặc thứ ba, trong đầu Phụng Cửu nhớ như in chiếc giường và chiếc chăn bông mềm ở Tật Phong Viên quen thuộc của mình, ở một góc chăn vẫn còn mấy bông hoa cúc nàng thêu hồng mấy hôm trước. Còn nhớ trước khi ngủ thiếp đi vẫn nghe thấy mấy tiếng mưa lác đác và hơi thở đều đều của Đông Hoa, trong bức màn dệt bằng tia nước mưa thưa thớt vẫn có ánh sao chói lọi, nàng bị ép buộc phải ỏm cánh tay Đông Hoa cảm thấy rất ả, trên người chàng cũng có hơi ả, sau đó nàng cúi thấp dần đầu hạ cái đầu trứ danh của chàng, rồi ngủ lúc nào không hay.

Nàng còn nhớ rõ đã tựa vào thành chiếc giường hẹp của Đông Hoa mà ngủ, lúc đầu hơi lạnh, nhưng ngủ rồi càng ả, vì vậy ngủ rất sâu, ngủ liền một mạch không biết mấy canh giờ. Nhưng, lúc này sao lại tỉnh dậy trong phòng của mình?

Nàng trùm chăn, ngó ngàng nghĩ, hoặc tất cả chỉ là giấc mộng hoàng lương [1], hôm nay là rằm, nàng cùng với Manh thiếu gia và Tiểu Yến đi uống rượu ngắm mỹ nhân, ngắm rất thú vị, uống rất vui, vậy là ngủ liền đến tận bây giờ.

[1] Hoàng lương: kê. Trong sách “Châm trung ký” có ghi: Chàng thư sinh nghèo họ Lư trên đường đến Hàm Đan mưu cầu công danh, trong lữ quán gặp một đạo sĩ, đạo sĩ cho mượn cái gối, Lư sinh ngủ thiếp, trong mơ thấy mình hưởng tận mọi vinh hoa phú quý, khi tỉnh dậy nôi cháo kê của chủ quán nấu lúc trước vẫn chưa chín. Sau dùng để ví với giấc mộng đẹp không thể trở thành hiện thực.

Do trí tưởng tượng quá phong phú, cho nên trong khi ngủ, rất có thể nàng đã mơ một giấc mơ vừa chi tiết rõ ràng vừa chấp chôn như vậy. Trần tình suy nghĩ thật nghiêm túc, cho rằng có lẽ cứ coi là thế đi, thấy ánh mặt trời đã chiếu đến nửa giường, đang định xuống giường rửa mặt, bỗng thấy có bóng đen lướt qua cửa sổ, ngược nhìn bắt gặp Tiểu Yến đang vén rèm bước vào.

Mi mắt Phụng Cửu bỗng giật liên hồi. Hôm nay Tiểu Yến trang phục rất đặc sắc, bên trên là chiếc áo lụa cổ chéo đỏ chói, bên dưới là quần chùng màu xanh bóng, trên vai khoác cái túi da cũng xanh bóng cùng với màu quần, toàn thân tươi bóng như củ cà rốt vừa mới ỏm dưới tuyết lên.

Củ cà rốt rầu rĩ nhìn Phụng Cửu: “Lạc viên này có người thích rồi, yêu cầu ta chuyển đi, ta đã thu xếp xong đến cáo từ muội, núi cao sông dài, có thời gian ta lại đến thăm muội”.

Phụng Cửu ngơ ngác: “Là muội đang mơ hay huynh chưa tỉnh ngủ?”.

Củ cà rốt nhảy như tên bắn dừng trước mặt Phụng Cửu ba bước, muốn tiến thêm bước nữa nhưng lại đứng sững: “Ta không thể đến gần muội hơn nữa, sự thế là vậy”. Đột nhiên cao giọng năn nỉ: “Muội đừng ngủ tiếp, nghe ta nói đã!”.

Sự thế là vậy nghĩa là thế nào? Phụng Cửu nửa thức nửa ngủ không hiểu, thì ra tất cả không phải giấc mơ, nghe Tiểu Yến kể, đêm trước chàng đi thăm dò đường, giữa chừng bị lạc, loay quanh mãi khi quay lại thì Phụng Cửu đã biến mất, chàng lo lắng tìm suốt đêm hôm đó và ngày hôm sau vẫn không thấy, chán nản trở về Tật Phong Viên lại nhìn thấy một con hồ ly đỏ đang ngủ khò khò trên giường của Phụng Cửu, còn Đông Hoa Đế Quân, tình địch của chàng lại ngồi bên cạnh ngây người nhìn nó, chăm chú đến mức Tiểu Yến đến gần cũng không biết. Tiểu Yến lờ mờ cảm thấy chuyện rất kỳ lạ, vậy là nhân lúc Đông Hoa không biết ta ngoài có việc gì liền vào phòng. Nói đến đây, Tiểu Yến tỏ vẻ tế nhị, rằng lúc đó chàng không biết hồ ly đỏ nằm trên giường chính là Phụng Cửu, cứ tưởng là con linh thú quý hiếm nào Đông Hoa vừa săn được, chàng ghé lại gần nhìn, thấy con hồ ly rất đáng yêu, không kìm được liền bế lên, cung nựng vuốt ve, sau đó bị kịch xảy ra.



Phượng Cửu nhìn củ cà rốt run run giờ bàn tay bị băng bó như cái móng lợn, bật cười nói đùa: “Sau đó muội nằm mơ, thối ra một quả cầu lửa làm bỏng tay huynh à? Muội rất lợi hại nè”.

Củ cà rốt bối rối nói: “Ô, không”. Đột nhiên lại nổi giận: “Không biết Mặt lạnh xuất hiện từ lúc nào, đứng tựa cửa, ta chưa kịp phản ứng hấn đã làm tay ta thành ra thế này. Bối tay ta bị như vậy nên đánh roi muội xuống giường, vậy mà muội vẫn không tỉnh giấc, quả thật rất đáng nghi. Sau đó ta đau khổ phát hiện, nội trong ba bước xung quanh giường của muội, ta không thể tiến lại gần. Ta giận lắm đang định phản đối, Mặt lạnh lại đột nhiên hỏi có phải ta đang chung sống cùng muội, chung sống bao lâu rồi”.

Phượng Cửu gãi đầu giải thích với Tiểu Yến: “Ồ, khi muội ngủ say, nếu trời đột nhiên trở lạnh, là vô thức trở lại nguyên hình, khi muội trở về nguyên hình, lúc ngủ chẳng có ưu điểm gì chỉ là không sợ lạnh và ngủ rất say”. Lại gãi đầu cũng bản khoăn như Tiểu Yến: “Có điều, Đế Quân, chàng ta... chàng ta như thế là sao?”.

Tiểu Yến nhún vai tỏ ý không hiểu, nói tiếp: “Là thế nào, ta không biết, nhưng cụ thể chúng ta sống ở lạc viên này được bao lâu ta cũng không nhớ, trả lời đại khái là khoảng nửa năm. Bởi vì ta phải nhớ lại để trả lời ông ta nên để mất cơ hội tấn công trước, không lưu ý bị Mặt lạnh dùng phép định thân khiến ta không thể nhúc nhích. Mặt lạnh cau mày nhìn ta rất lâu, sau đó đột nhiên nói thích ta”.

Phượng Cửu đầu đập xuống giường đánh “cộc”, Tiểu Yến lúng túng nói chữa: “Đột nhiên nói thích lạc viên ta đang ở”. Nói đoạn hốt hoảng nhìn Phượng Cửu: “Sao muội lại để đầu đập xuống giường, có đau không? Ôi, một cái u to tướng!”.

Phượng Cửu xua tay tỏ ý bảo chàng nói tiếp, Tiểu Yến vẫn quan tâm đến nàng: “Muội xoa đi, cái u to thế, nên xoa để tránh máu tụ. À, đúng, Mặt lạnh thích lạc viên của chúng ta. Hết”.

Phượng Cửu ngây người: “Hết?”.

Củ cà rốt đột nhiên lúng túng: “Ông ta nói lạc viên nơi chúng ta ở gần học phủ, chỗ ông ta quá xa, chỗ chúng ta có ao cá chỗ ông ta không có, chỗ chúng ta có muội là đầu bếp cao tay, cho nên ông ta muốn đổi chỗ với ta. Ta với tình thân vô tư vì người khác, cho nên vì người khác hy sinh bản thân, đã bằng lòng, vậy là thu dọn đồ đạc, đến đây chào muội một tiếng, mặc dù ta rất không nỡ xa muội nhưng chúng ta là ma, là tiên, chẳng phải đều coi giúp người là niềm vui sao?”.

Phượng Cửu sững sờ một hồi, thành thật nói: “Muội nghe nói, một vị tiên chân chính phải rất trọng đạo lý coi giúp người là niềm vui, không thấy nghe nói ma cũng trọng đạo lý này”. Dừng một lúc, lại tiếp: “Huynh vô tư lập tức bằng lòng đổi tâm cư với Đế Quân bởi vì biết rằng, từ khi Đế Quân đến cốc Phạn Âm, nữ vương ở đây đặc biệt phái Cơ Hoành đến tâm điện của Đế Quân phục dịch ông ta, thực ra chủ ý của huynh là nhằm vào đó”.

Củ cà rốt ngây ra nhìn Phượng Cửu, rồi đưa tay xoa mũi: “Chuyện này... muội đoán trúng rồi, nếu nay mai sự thành, thế nào cũng mời muội đến chơi, uống rượu”. Nghĩ một lát lại bổ sung: “Còn miễn cho muội khỏi phải quà mừng”.

Phượng Cửu bỗng thấy hơi đau đầu, xua tay: “Được rồi, ngọn nguồn lạch sông muội đã hiểu, lần này chúng ta hành động không thành, mười rằm tháng sau lại hẹn huynh, huynh về ngủ đi”.

Tiểu Yến gật gật đầu đi đến cửa, chợt quay lại, nghiêm túc nói: “À, còn chuyện này nữa, đêm trước chẳng phải ta đã ôm muội lúc muội là hồ ly sao? Ăn của hời của muội, hai mươi vạn lần xin lỗi. Huynh đệ với nhau sao có thể hưởng không món hời đó, khi nào tiện, muội nói với ta một câu, ta sẽ để muội đòi lại”.

Phượng Cửu xoa cái u trên trán: “...Không cần đâu”.

Tiểu Yến bỗng dưng nhỏ nhẹ nói: “Muội khách khí gì với huynh chứ, bảo muội đòi lại thì muội cứ đòi. Nhờ đâu trí nhớ huynh kém, hai ba ngày sau quên mất, khiến muội thiệt thòi. Nào nào, chúng ta giao kèo trước bằng văn tự, ngày nào đòi lại, đòi bằng cách nào. Ô, hay là muội đòi huynh gấp đôi cũng được, nếu thời gian dài thì phải có lợi tức”.

Phượng Cửu: “...Cút!”.

Bên ngoài song cửa trời sáng lờ mờ, Phượng Cửu tay sờ cảm ôm chặt cái chăn, hai mắt trống rỗng lại ngồi ngây một lát, nhìn thấy bên ngoài cửa sổ một cây quế thiên trúc xanh biếc giữa trời tuyết, bất giác lại chăm chú nhìn ra phía đó.

Cốc Phạn Âm bốn mùa tuyết phủ, thỉnh thoảng có nắng cũng chỉ là những tia trắng đục chiếu xuống tuyết, cảnh tượng này đã nhìn suốt nửa năm, cũng bắt đầu nhớ hồng trần trần trề sinh khí, phơi phới bụi bay. Nghe Manh thiếu gia nói, hơn hai ngàn năm trước, cốc Phạn Âm cũng có bốn mùa xuân hạ thu đông, biến thành thung lũng tuyết cũng chỉ gần hai trăm năm nay. Nguyên do phải truy về Trầm Hoa, trưởng thần của bộ tộc Tỷ Dực Điều ẩn dật đã lâu. Nghe nói, vị trưởng thần này năm xưa không biết vì nguyên nhân gì khi lui về ở ẩn trong phủ, liền thu ba mùa, xuân, hạ, thu vào một thanh kiếm cát trong ống tay áo, mang theo, suốt nhiều năm trưởng thần không ra khỏi thần phủ, từ đó cốc Phạn Âm cũng không có ba mùa kia.

Manh thiếu gia còn nói mập mờ rằng, hành động đó của Trầm Hoa là để kỷ niệm sự ra đi của A Lan Nhục, bởi sau khi nàng qua đời, nữ vương liền ra lệnh cấm người trong bộ tộc nhắc tới cái tên đó, coi như là một cấm ngữ. Nghe nói hỏi A Lan Nhục còn sống, rất thích ba mùa xuân, hạ thu trần trề sinh khí, Trầm Hoa mang đi ba mùa đó với dụng ý dù bộ tộc vĩnh viễn không nhắc tới tên A Lan Nhục, nhưng từng ngày từng khắc không thể quên được nàng ta. Trên bàn rượu, Manh thiếu gia sau khi nhấm nháp mấy câu đó đột nhiên im bật, dường như thấy lỗ miệng vì đã tiết lộ Thiên cơ. Lúc đó Phượng Cửu vừa uống rượu, vừa nghe rất hứng thú muốn biết A Lan Nhục rốt cuộc là ai, nhưng Manh thiếu gia dứt khoát không chịu nói nữa. Nàng cũng không hỏi thêm được gì.

Lúc này, nhìn cảnh điêu hiu chỉ toàn tuyết trắng, Phượng Cửu bỗng nhớ đến câu chuyện đã nghe từ nửa năm trước. Hôm nay, giữa Trầm Hoa và A Lan

Nhược có ân oán bi tình gì, nàng đã không còn mấy hứng thú, lòng chỉ có thầm thở than, nếu năm xưa A Lan Nhược thích mùa đông lạnh buốt thì hay biết mấy, chỉ còn ba mùa xuân hạ thu ẩm áp cho thung lũng này thì bây giờ mọi người đều đến nỗi khổ sở như vậy. Đang nghĩ thì hắt hơi một cái, khi ngược mắt đã thấy giữa bao la tuyết trắng lại xuất hiện một góc áo chùng tím.

Phượng Cửu ngạc nhiên một lát, nghiêng cổ nhìn ra phía sau cây quế thiên trúc ngoài cửa sổ, quả nhiên thấy Đông Hoa nhàn tản ngồi trên chiếc ghế gấp bên bờ ao câu cá. Ngồi trên ghế gấp bằng gỗ tảo mộc mà khí độ vẫn ngời ngời như vậy, Phượng Cửu không khỏi thầm khâm phục, người này quả xứng là bậc Đế Quân. Nhưng nàng nhớ, trước đây mỗi khi chàng câu cá, luôn thích nằm dài sưởi nắng hoặc đọc mấy cuốn kinh Phật chờ cá cắn câu, lần này lại đăm đăm nhìn mặt nước, tựa như tập trung tinh thần vào đầu cần câu cách xa hai trượng. Phượng Cửu nhìn một lát, cảm thấy bộ dạng đó của Đông Hoa thực ra là đang suy nghĩ chuyện gì, mỗi khi chàng suy nghĩ, khách quan mà nói, đều rất đẹp.

Tại sao Đế Quân bỗng dưng muốn đổi chỗ ở với Yến Tri Ngô, Phượng Cửu lúc này cũng suy nghĩ một chút. Vừa rồi Tiểu Yến nói gì nhỉ? Nói là, Đế Quân cảm thấy Tật Phong Viên ở gần học phủ, có cảnh trí đẹp, có ao cá lại có đầu bếp cao tay là nàng? Nếu trước đây không được Tiểu Yến nhắc nhở, hôm nay chưa biết chừng nàng đã tin những lý do hoang đường của Đông Hoa. Nhưng may nàng đã được Tiểu Yến cảnh báo trước, vậy là những vòng vo rắc rối của chuyện phong nguyệt nàng đã hiểu sâu hơn một bậc, nhận ra, hành động đó của Đế Quân nhất định có ẩn ý sâu xa. Cau mày suy trước nghĩ sau một trận, đột nhiên vỡ lẽ, hành động đó của Đế Quân lẽ nào là để khiêu khích Cơ Hoành lần nữa?

Mặc dù Đông Hoa đã bằng lòng để Cơ Hoành qua lại với Tiểu Yến, nhưng khi hai người đó qua lại với nhau thật, quả nhiên chàng lại tức. Hồi đầu Đông Hoa cứu nàng đưa nàng lên giường đó là lần trả đũa đầu tiên của chàng với Cơ Hoành, cuối cùng bị nàng phá hỏng. Lúc trừ yêu nữ Miêu Lạc, Cơ Hoành cũng có mặt, có khi Đông Hoa lợi dụng cơ hội chọc tức nàng ta lần nữa, nhưng Cơ Hoành ghen bỏ chạy, thái độ đó có lẽ khiến Đông Hoa hài lòng, bởi nàng nhớ sau khi Cơ Hoành bỏ chạy, nàng ở lại giúp chàng, rồi khi nàng hầu hạ chàng ngủ, Đông Hoa hình như rất vui. Vậy thì, Đế Quân lúc này muốn chuyển đến ở chỗ nàng, còn đưa Tiểu Yến đến tâm cư của chàng, nhất định là muốn lợi dụng nàng chọc tức Cơ Hoành lần nữa. Khi Cơ Hoành đã uất ức không chịu nổi, chàng mới thân nhiên đưa ra tờ hôn ước, ép Cơ Hoành lúc đó đã mặt đầy nước mắt thổ lộ nỗi lòng với chàng, rồi điểm chỉ vào hôn ước. Sau đó lại ngon ngọt dỗ dành, cuối cùng cho dù Ti Mệnh đem nhân duyên của Cơ Hoành và Yến Tri Ngô dùng dao khắc rõ ràng thì hai người đó cũng không thể thành đôi.

Sau khi Phượng Cửu phát giác ra ẩn tình đó, đột nhiên cảm thấy con người Đế Quân quả nhiên quá phức tạp, có điều những ẩn tình ngoắt ngoéo như vậy vẫn bị nàng nhìn thấu, dạo này nàng nhìn mọi sự đúng là quá sáng suốt. Bất giác tự khen mình, nhưng khen xong, xúc cảm trong lòng dường như tê liệt vô cớ, sau đó là cảm giác trống rỗng lạ kỳ. Nàng thấy Đông Hoa quả thực quá vương vấn Cơ Hoành.

Gió lạnh lùa qua cửa sổ, Phượng Cửu lại hắt hơi lần nữa, cuối cùng nhớ ra bên cạnh giường có một cái áo choàng rộng liền choàng lên vai như khoác cái chăn xuống giường, bỗng phía trước hơi chếch một chút có tiếng lâm lâm: “Nếu có Trọng Lâm, thì trà đã pha xong.”

Phượng Cửu ngạc nhiên, ngược mắt nhìn về phía tiếng nói, quả nhiên là Đông Hoa đang mò nắp ấm trà, nhìn chiếc ấm không. Chàng vào phòng từ lúc nào nàng không hay biết, nhưng có thể ngang nhiên đi vào phòng của người khác như vậy, kể ra cũng là một bản lĩnh.

Phượng Cửu nhìn chàng một lát, trải qua vụ diệt trừ yêu nữ Miêu Lạc, muốn giận chàng nửa khắc cũng không giận được, lời phản nản chưa kịp ra miệng đã quay trở lại: “Vậy sao chàng không mang Trọng Lâm đến đây?”

Đông Hoa đặt cái ấm trà không xuống, nói: “Có cô nương ở đây tại sao ta phải mang ông ta đến?”

Phượng Cửu ấn tay vào đường gân xanh nổi trên thái dương: “Tại sao có tiểu bối ở đây chàng lại không mang ông ta đến?”

Đông Hoa trả lời rất tự nhiên: “Ông ta đến ta không tiện sai cô nương?”

Phượng Cửu ngăn ra, định dùng câu phản vấn khiến chàng xấu hổ, vốn định nói: “Ông ta không đến thì chàng tiện sai ta à?”. Trong lúc vội lại nói thành: “Tại sao ông ta đến chàng lại không tiện sai tiểu bối?”

Đông Hoa nhìn nàng, gật đầu: “Nói cũng phải, ông ta đến ta vẫn có thể sai cô nương”. Nói xong, thuận tay nhắc giỏ cá trên bàn đưa cho nàng: “Đi nấu com thôi”.

Phượng Cửu đứng ngậy ra mãi mới hiểu vừa rồi mình nói gì, Đông Hoa trả lời thế nào, bỗng thấy đầu đau âm ỉ, gờ tay bóp trán, nhìn giỏ cá: “Tiểu bối cảm thấy, có lúc Đế Quân da mặt hơi dày”.

Đế Quân mặt vẫn thản nhiên: “Cảm giác của cô nương rất chuẩn”. Lại chìa giỏ cá trước mặt nàng: “Cá này đem nấu canh”.

Đông Hoa thành thực như vậy khiến Phượng Cửu mãi không thể tiếp lời, nàng cảm giác có thể lúc trước đầu mình bị va đập vẫn chưa trở lại bình thường, không nghĩ ra lời nào có thể chọc tức, từ chối chàng. Ám ức một trận, lại giao ngán nghĩ, quả thực bất lực, thôi nấu giúp người ta bữa com cũng chẳng sao. Nàng ngó nhìn vào giỏ, thấy một con cá nheo hoa nhảy lên vướng hom lại rơi xuống, nàng vội lùi lại: “Thế này là... phải sát sinh?”.

Đông Hoa đang đứng trước mặt liếc nhìn con cá đang nhảy trong giỏ: “Trông ta giống người bảo cô nương đi phóng sinh ư?”.

Phượng Cửu than thở: “Tiểu bối tưởng là thần tiên ở Cửu Trùng Thiên xưa nay không sát sinh”.

Đông Hoa nhét quai giỏ vào tay nàng: “Cô nương hiểu lầm chúng ta quá lớn”. Thấy nàng miễn cưỡng cầm giỏ cá, chàng lặng lẽ nhìn ra xa, đột nhiên nói: “Ta còn nhớ láng máng, đêm hôm trước cô nương nói rằm tháng sau...”.

Phượng Cửu giật mình, con ngái ngủ lập tức tiêu tan đầu óc trở nên tỉnh táo, ngắt lời Đông Hoa: “Đầu có, đầu có, chàng mơ ngủ rồi, tiểu bối không nói gì hết, chàng cũng không nghe thấy gì hết”. Phượng Cửu vừa bắt gặp ẩn ý trong mắt Đông Hoa, cúi đầu nhìn giỏ cá trong tay, vội nói: “Có thể làm món cá

hấp cho Đế Quân thưởng thức là vinh hạnh của Phụng Cửu, nhưng mãi không có cơ hội. Đế Quân khẩu vị thế nào, mặc dù chỉ là món hấp đơn giản nhưng cũng có nhiều kiểu, có thể rạch hình hoa đồ quyền trên mình cá, thái nhỏ nắm hương ngọc lan nhét vào đó đem hấp, hay là nhét nắm hương, măng non vào bụng cá đem hấp?”. Những lời này nàng nói liền một mạch, rất tha thiết chân tình, ngay nàng cũng không để ý. Tuy chỉ là nhất thời nói vậy để nịnh Đông Hoa nhưng từng chữ đều là sự thật. Ngày trước khi còn ở cung Thái Thần, nàng không có gì để so sánh với Cơ Hoàn, quả thực thâm tâm rất muốn thể hiện tài nấu ăn của mình, nhưng cũng quả thật không có cơ hội.

Con cá nheo trong giỏ lại nhảy lên, làm quai giỏ tuột khỏi tay Phụng Cửu, may Đông Hoa nhanh tay tóm được, cảm thấy tay hơi lạnh, thì ra bị Đông Hoa nắm, có tiếng chàng phía trên đầu: “Cầm chắc chưa?”. Dừng một lát lại tiếp: “Hôm nay làm kiểu thứ nhất trước, ngày mai làm kiểu thứ hai, những bữa sau có thể đổi thành canh chua hoặc xốt”.

Phụng Cửu trầm nghĩ sao mà chàng tính xa như thế, cúi đầu ánh mắt dừng trên cánh tay phải của Đông Hoa, thấy có một đoạn tay áo dính bết vào da, loang vết máu nhò nhò, nàng cảm giác cá, hát hàm hỏi: “Tay chàng sao vậy?”.

Mắt Đông Hoa hơi lóe, hình như không ngờ nàng lại chú ý đến chỗ đó, lát sau, ôn tồn nói: “Vết thương bị toác ra lúc bế cô nương về”. Sau đó đắm đắm nhìn nàng.

Phụng Cửu sững sốt: “Nói bừa, tiểu bối đâu có nặng như vậy!”.

Đế Quân trầm ngâm một lát: “Ta nghĩ trọng điểm quan tâm của cô nương nên là cánh tay bị thương của ta, không phải là người cô nương nặng hay nhẹ”.

Phụng Cửu xách giỏ cá, bước tới ngó nhìn: “Ồ, vậy tay chàng sao lại yếu thế?”.

Đế Quân trầm ngâm một lát: “...Bởi vì cô nương quá nặng”.

Phụng Cửu tức điên: “Nói bừa, tiểu bối không nặng”. Lời vừa dứt, cảm thấy những câu này vô cùng quen thuộc, giống như trở lại cuộc cãi vã lúc trước, đang suy nghĩ, thấy Đông Hoa giơ tay, nàng hơi hoảng vội né sang bên: “Khi tiểu bối không nói lại được chàng, cũng không đánh chàng, chàng không nói lại được tiểu bối, cũng không được động thủ!”. Cánh tay đó hạ xuống, lại đặt lên đầu nàng. Phụng Cửu cảm giác nhồn nhột nơi chân tóc dưới bàn tay xoa vuốt đó, không khí trong phòng đột nhiên yên tĩnh lạ thường, thậm chí có thể nghe thấy tiếng tuyết rơi trên cây quế thiên trúc bên ngoài. Cả người nàng chìm chìm trong bàng hoàng ngơ ngẩn, không hiểu Đế Quân đang diễn trò gì, thận trọng ngước lên, bắt gặp ánh mắt nhẫn nại an tĩnh của Đông Hoa: “Có món tóc rối, Tiểu Bạch, nàng ngủ dậy chưa chải đầu sao?”.

Lời nói ra quá nhanh, đây là lần thứ hai nghe chàng gọi mình là Tiểu Bạch, mặt Phụng Cửu bất chợt đỏ ửng, lắp bắp: “Chàng... chàng... chẳng hiểu gì, đây là kiểu tóc ưa chuộng trong năm”. Nói đoạn xách giỏ cá chạy biến ra khỏi phòng. Trên sân rộng bên ngoài, tuyết phủ một lớp dày, Phụng Cửu vừa chạy vừa giơ tay sờ khuôn mặt nóng bừng của mình, lòng băn khoăn, tại sao mình lại đỏ mặt, lại còn nói lắp bắp? Lẽ nào do Đông Hoa gọi mình là Tiểu Bạch, cái tên chưa ai gọi. Có phải nàng vốn không hài lòng về cái tên của mình, khi Đông Hoa gọi lại thấy hay hay, cho nên mới cảm động, cho nên mới đỏ mặt? Làm rõ nguồn cơn đó, cảm thấy mình quá dễ xúc động, dễ mềm lòng vậy, sau này chịu thiệt thòi thì sao...

Bạn đang đọc truyện *Tam Sinh Tam Thế Châm Thượng Thư* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

## Chương 11

Ba ngày sau, trong tuyết trắng mênh mang, chỉ thấy tiếng chim không thấy mùi hoa.

Phụng Cửu bấm bụng bỏ một món tiền lớn bao trọn từ lâu Túy Lý Tiên, mời vũ nữ nổi tiếng lần trước đến góp vui, mời Đông Hoa uống rượu. Thực ra theo hiểu biết của nàng về Đông Hoa, Đế Quân hình như thích uống trà hơn. Nhưng trong vương thành Tỳ Dục Điều không có nơi giải trí nào sang hơn từ lâu này. Tiểu Yến gợi ý, đã mời khách, nên mời đến những nơi sang trọng mới thể hiện thành ý của mình, xiêu lòng bởi lời Tiểu Yến, Phụng Cửu hồ đồ gật đầu chọn Túy Lý Tiên.

Vì sao Phụng Cửu mời Đông Hoa uống rượu, chuyện này phải truy về hai ngày trước. Hai ngày trước đầu óc nàng vẫn lẩn quẩn quanh chuyện làm thế nào có được quả bần bà, lại thêm sau đó hàng ngày bận rộn phục dịch Đông Hoa, cộng thêm sáng sớm chưa hết ngái ngủ đã bước thấp bước cao đến học phủ, vừa ngừng đầu đã nhìn thấy Tế Hân phu tử cũng đang bước nhanh đến.

Do vẫn còn buồn ngủ, không có tâm trạng hàn huyên với phu tử, nàng ngoan ngoãn cúi đầu tránh sang bên. Nhưng Tế Hân phu tử lại chạy thẳng đến trước mặt nàng, hân hoan nụ cười khoan hậu từ bi, cả đôi mắt nhỏ xuất chúng cũng chan chứa nụ cười, Phụng Cửu rung mình, hết buồn ngủ, đầu óc lập tức tỉnh táo, đã thấy phu tử cúi mình, ánh mắt quan tâm triu mến nhìn nàng: “Danh sách dự thi năm nay... mấy hôm trước tiểu quan sơ suất để sót, tới qua Đế Quân nhắc lão phu mới phát hiện bỏ sót tên cô nương”. Lại vuốt bộ râu dê tươi cười nhin: “Thứ lỗi lão phu thiên cận, ha ha, thứ lỗi lão phu thiên cận”.

Phụng Cửu bàng hoàng nghe tin mình được dự thi đầu, có hy vọng đoạt được quả bần bà, đúng là đại hỷ. Lại nghe phu tử vừa nhắc gì hình như là Đế Quân, lại còn cười gian tự nhận mình thiên cận. Lập tức hiểu ra nguyên do, phu tử lại nhầm lẫn chi đây. Trong đời, lần đầu tiên nàng suy nghĩ nhanh nhạy trong hoàn cảnh như thế. Tuy nhiên Tế Hân phu tử dù đã cao tuổi nhưng hành động còn nhanh hơn suy nghĩ của nàng, Phụng Cửu đang định giải thích, vừa ngừng lên, trong tâm mắt chỉ còn bóng lưng ông già như hạt đậu đen biến mất trong sương mù.

Phượng Cửu cảm thấy Đông Hoa đã giúp nàng toại nguyện. Khi người ta có lòng giúp, bất luận là ai cũng nên mời người ta bữa rượu cảm ơn. Nhưng Đông Hoa, từ khi gặp lại, cũng khiến nàng gặp không ít xúi quẩy, bây giờ xem xét kỹ lại đối với nàng, chàng công lớn hơn tội, tội lớn hơn công hay là công tội như nhau, nàng rất băn khoăn. Phân vân suốt buổi học, sau đó vẫn phân vân, vậy là đưa vấn đề ra thỉnh giáo Yến Tri Ngộ.

Hôm trước Tiểu Yến mặt mũi hớn hở vẫy chào nàng, chuyển đến tầm cư lộng lẫy của Đông Hoa, đương nhiên nhất cử lưỡng tiện, gặp được Cơ Hoành – người trong mộng của mình. Cơ Hoành gặp Tiểu Yến, được biết Đông Hoa đổi chỗ ở cho chàng, cũng sờ một hồi, trên khuôn mặt xinh đẹp đoạn nhãn đột nhiên lăn ra hai giọt nước mắt. Hai giọt nước mắt của công chúa Cơ Hoành tựa hai hòn đá tảng đè lên lòng Tiểu Yến, khiến chàng đột nhiên nhận ra con đường đến trái tim người trong mộng vẫn còn vô vàn chông gai, chàng muôn phần phiền muộn.

Tối đó, Tiểu Yến mang hai bình rượu ra sân, đối ẩm với vầng trăng tới nửa đêm. Sau ly rượu cuối cùng chàng đột nhiên thức ngộ, mặc dù trước đây, khi biết Phượng Cửu là nữ vương Thanh Khâu, chàng rất kinh ngạc, không thể tin vị nữ vương được chúng tiên ở Đông Hoang sùng bái lại có vẻ như vậy, nhưng Phượng Cửu quả thật có dung mạo tuyệt trần, bây giờ lại sớm chiều sống bên Đông Hoa... đương nhiên Tiểu Yến chàng cũng từng cùng Phượng Cửu sớm chiều bên nhau không ít thời gian, nhưng chàng là người chung tình, một người như Đông Hoa đương nhiên không chung thủy bằng chàng, nếu Đông Hoa và Phượng Cửu sống chung trong một lạc viên... Lần này trái tim Cơ Hoành đã bị Đông Hoa làm tổn thương như vậy, chàng nhân cơ ngọt ngào an ủi, nhất định thành công!

Còn về Đông Hoa và Phượng Cửu, lần đầu gặp Phượng Cửu, quả thật chàng tưởng nàng là người trong lòng của Đông Hoa, nhưng lúc đó không mấy để ý đến nhan sắc của nàng. Về sau, khi đã để ý, đồng thời cũng biết nàng là nữ vương Thanh Khâu, chẳng có quan hệ gì với Đông Hoa, cũng không nghĩ nàng và Đông Hoa có hợp hay không. Bây giờ nhìn lại, hai người bên nhau, quả rất xứng đôi. Tiểu Yến hình dung ra một cảnh rất tốt đẹp, cả mừng. Có con lạnh thổi qua, chàng đột nhiên lại nghĩ ngày trước lúc ở cùng Phượng Cửu, chàng đã nói xấu Đông Hoa không ít... lòng đột nhiên ngán ngẫm. Tiểu Yến cầm chiếc chén không suy nghĩ đến nửa đêm, làm thế nào sửa lại hình ảnh Đông Hoa trong ấn tượng của Phượng Cửu. Nghĩ đến khi trời sáng, bị cảm thương hân, vẫn không nghĩ ra điều kế gì. Nhưng trong buổi học sáng hôm sau, Phượng Cửu lại chủ động chạy đến thỉnh chàng tham vấn làm sao hóa giải khúc mắc giữa nàng và Đông Hoa. Yến Tri Ngộ ngẩng cao đầu, hít nước mũi, ông trời đúng là anh minh!

Tiểu Yến một lòng tác hợp cho Phượng Cửu và Đông Hoa, trước thành ý xin thỉnh giáo của Phượng Cửu, chàng nho nhã nói trái lòng mình: “Mặt lạnh, à không, ý huynh nói là Đông Hoa, Đông Hoa xưa nay là người nghiêm cẩn, tiếng thơm không chỉ ở xứ thần của muội, ngay Ma tộc của huynh cũng biết. Nhưng hôm nay vì muội người ta lại có thể hạ mình có lời với vị phu tử kia, ân tình đó không đơn giản. Muội nói nào là nửa năm không đến cứu muội, nào là biến thành cái khăn lừa muội, tất cả chỉ là chuyện vặt, so với đại ân đại đức này quả thật không đáng nói!”. Nói đến đây, lòng thầm nghĩ phi báng bản thân, nhưng nghĩ tới hạnh phúc tương lai, lại tiếp tục: “Muội nên biết, Đông Hoa Đế Quân vì muội đã cam lòng hy sinh danh dự, thứ mà những bậc nam tử thành đạt như ta và Đế Quân coi trọng nhất. Chàng ta đối tốt với muội như vậy, muội nhất thiết phải mời chàng bữa rượu báo đáp, hơn nữa bữa rượu này phải mời ở Túy Lý Tiên đất nhất kinh thành, mời cả vũ nữ đẹp nhất đến góp vui”. Chàng nghiêm trang nhìn Phượng Cửu: “Chúng ta phải hiểu đạo lý chịu ân tất báo, nếu người ta từng có lỗi nhỏ với mình, mình lại hẹp hòi chấp nê, không biết tri ân, thì khác chi loài súc sinh vô tình, chưa từng tu tiên?”

Phượng Cửu hoàn toàn bất ngờ: “Vậy những gì muội nói với huynh, chuyện chàng ta bắt nạt muội, hóa ra chỉ là chuyện vặt? Đối những người ngoài cuộc, thực ra không đáng nói? Thì ra xưa nay muội là kẻ hẹp lòng?”. Lại rầu rĩ tự hỏi: “Muội hẹp lòng ư? Như thế đâu xứng là nữ vương của Đông Hoang?”.

Tiểu Yến thầm nghĩ Mặt lạnh đúng là vô liêm sỉ, ngay bản thân chàng cũng thế. Nhìn thần sắc Phượng Cửu bàng hoàng như thế cả thể giới sụp đổ, lại nghĩ đến nhan sắc và vẻ dịu dàng của Cơ Hoành, chàng nghiêng rãnh, vẫn thành khẩn nghiêm trang thuyết phục: “Đương nhiên không đáng nói, Đông Hoa làm thế, rõ ràng có ý muốn kết giao với muội. Được giao du với người như vậy, muội nên trân trọng. Theo quan sát lâu nay của huynh, trước đây huynh hiểu lầm Đông Hoa quá sâu, thực ra Đông Hoa Đế Quân là... người tốt hiếm thấy”. Chàng lại lần nữa thầm phi báng bản thân.

Phượng Cửu cau mày trầm tư một lát, Tiểu Yến nheo mắt nhìn đám mây lơ lửng cuối trời, rồi thần thờ bỏ đi. Sau đó, ngày thứ ba là có bữa tiệc ngàn vàng mời khách ở Túy Lý Tiên sang trọng nhất kinh thành.

Tiệc, lại là bữa tiệc giá ngàn vàng. Vũ nữ nhảy múa vui kia cũng ngàn vàng một điệu khúc, dưới mỗi gót sen uyển chuyển là một đồng bạc trắng xòe hoa. Phượng Cửu nhìn mà xót, bởi hồi đầu, nàng thân không các bạc rơi xuống cái vực này, suốt nửa năm nay thu nhập chỉ có chút bạc vụn tiền công nấu ăn cho Tiểu Yến, bữa tiệc hôm nay tiêu hết nửa gia tài tích góp của nàng.

Đông Hoa ngồi chính giữa lầu hai, lơ đãng nghịch chung rượu trong tay, tỏ ra không mấy hứng thú với vũ nữ mà Phượng Cửu đã chi khối bạc thuê đến. Bên phải chàng là Yến Tri Ngộ không mời mà đến, đang xem rất hào hứng, cạnh chàng là công chúa Cơ Hoành cũng không mời mà đến, mắt thu ba sóng sánh vô tình hay hữu ý luôn liếc về phía Đông Hoa. Nhìn cảnh đó Phượng Cửu thờ dài, thực ra hai vị khách không mời mà đến kia cũng chẳng sao, chẳng mấy khi nàng vung tay một trận, thêm hai người chứng kiến cũng tốt. Chỉ có điều, Tam điện hạ Liên Tông ở cung Nguyên Cực trên Cửu Trùng Thiên, ngồi mé trái gõ phách theo nhạc công và biểu đệ của nàng, A Ly Cục bột nhỏ cầm chiếc quạt gỗ nhíp... hai người này sao lại cũng xuất hiện ở đây, là nàng hoa mắt hay chưa tỉnh ngủ?

Bởi vì tuy nàng là chủ nhân nhưng lại đến sau cùng, lúc đến đã thấy hai người an tọa trên lầu hai, mọi người cơ hồ cũng không mấy mặn mà trước sự xuất hiện của Liên Tông và A Ly. Vừa nhìn thấy nàng, A Ly đã đứng dậy, ánh mắt ngay thơ lo lắng dừng trên mặt nàng giấy lát, lại giả bộ ngoảnh quanh một lượt, giả bộ ho một tiếng, sau đó ngồi xuống.

Phượng Cửu nghi hoặc đi lên lầu, gật đầu với tân khách coi như lời chào. Đông Hoa đang nghịch cốc rượu trong tay, nhìn thấy nàng, liền đưa mắt sang chiếc ghế bên cạnh mình, nàng hiểu ý, bởi rồi gãi đầu, ngoan ngoãn thưa bước đến ngồi xuống chiếc ghế chàng đã chỉ.

Vừa ngồi xuống, tiểu nhị đứng hầu một bên đã vội dâng ly trà còn đang bốc khói. Đằng sau bức rèm trắng đối diện vẳng ra tiếng đàn dạo như sóng, lượn lờ như cá bơi quanh những xà, cột chạm trổ, phía bên kia, khuôn mặt tròn vành vạnh đáng yêu của A Ly thấp thoáng sau làn khói trà nhàn nhạt.

Phượng Cửu nhấp ngụm trà, thầm rên, cảm giác tất cả giống như giấc mơ. Nhưng cách mấy người, ánh mắt nóng bỏng của Cơ Hoành nhìn Đông Hoa lại

rất thật. Phụng Cửu nhất thời không biết thực hay mơ, nghĩ một lát, lặng lẽ giờ tay cấu mạnh vào đùi mình... không thấy đau, trời ơi, quả nhiên là mơ, lại cấu lần nữa thì có tiếng Đông Hoa vang trên đầu: “Cấu có thuận tay không?”. Ngón tay cứng lại, Phụng Cửu cúi đầu nhìn thấy bàn tay mình đặt trên đùi Đế Quân, lặng lẽ rút về, cười gượng: “Là tiểu bối thấy trang phục của Đế Quân bị nhăn, chỉnh lại giúp chàng”.

Mắt Đông Hoa hình như thoáng cười, Phụng Cửu còn chưa nhìn chính xác, nhưng thấy chàng bỏ qua, liền cúi đầu nhìn kỹ đùi mình, lại cấu mạnh một cái, đau quá, suýt bật kêu thì nghe thấy Liên Tổng bên kia ngừng gõ phách bỗng bật cười khe khẽ: “Xem ra công chúa Cửu Ca nhìn thấy bản quân và điện hạ A Ly quả nhiên kinh ngạc. Thực ra bản quân đi chuyến này là mang đến cho Đông Hoa bình đàn được Lão Quân mới luyện xong, A Ly vô ý làm mất người chơi với mình, suốt ngày ủ rũ nên ta đã đưa đến đây cho khuây khỏa. Có điều...”. Tam điện hạ cười cười liếc Đông Hoa: “Có lẽ bản quân đã mang đến hơi muộn, lúc này e là Đông Hoa Đế Quân đã không còn cần dùng đến nó?”.

Phụng Cửu nghe Liên Tổng gọi nàng là Cửu Ca, mới hiểu vì sao lúc nàng lên lầu A Ly trông có vẻ lo lắng như vậy, xem ra họ cũng biết Tỷ Dục Điều có quan hệ với Thanh Khâu, cần giúp Phụng Cửu giấu thân phận. Hóa ra Liên Tổng Quân mặc dù luôn phong lưu, khi có việc vẫn tương đối chu đáo.

Đông Hoa hình như đã chán nghịch cốc rượu vừa giờ ống tay áo rộng, chiếc bình ngọc trắng bóng trên tay Liên Tổng đã nhảy sang tay chàng, chàng xoay nó một vòng nói: “Bây giờ mặc dù không cần dùng, nhưng sau này biết đâu có lúc cần”.

Liên Tổng gõ chiếc quạt: “Đã sớm biết hiền huynh sẽ như vậy”.

Mấy lời trao đổi của họ nghe như câu đố, Phụng Cửu rất hiếu kỳ, đang định ngó xem chiếc bình ngọc trong tay Đông Hoa đựng linh đan diệu dược gì, thì thấy A Ly nãy giờ bị mọi người bỏ rơi, đang sầm mặt giận dữ.

Hôm nay A Ly mặc áo chần ngắn màu lam bóng, chạy vụt đến như một làn khói lỏng lẻo.

Phụng Cửu cảm giác ánh mắt A Ly nhìn mình có gì rất buồn, nửa năm không gặp, tiểu tử đó đã biết buồn rồi ư! A Ly buồn rầu nhìn Phụng Cửu một lát, đột nhiên vung về cời cái tay nải giắt ở thắt lưng, tay nải trong tay bỗng phồng to gấp mười lần, đề lên người làm A Ly ngã ỵch xuống sàn, Phụng Cửu vội đỡ lên. Miệng tay nải tuột ra, một luồng sáng trắng chói mắt, dạ mình châu từ bên trong tràn ra trùm hết cả tay nải, Phụng Cửu trở mắt sững sờ.

A Ly da diết nhìn nàng, cao giọng: “Cô nương, cô nương xinh đẹp tuyệt trần, quả là chim sa cá lặn, nguyệt thẹn hoa hờn, bản thiên tôn rất ngưỡng mộ, túi ngọc minh châu này là quà gặp mặt”. Phụng Cửu lão đảo, A Ly giờ tay đỡ nàng, nói thâm vào tai: “Phụng Cửu tỷ tỷ, tiền của tỷ hôm đó đệ mang đi đánh cược rồi, nhưng nghe nói, cuộc sống ở đây cần tiền, đệ liền đem tất số tiền được mừng tuổi từ nhỏ đến giờ mang đến cứu trợ khẩn cấp. Vừa rồi đệ diễn rất đạt phải không...”. Phụng Cửu ngồi tựa vào A Ly, cũng nói nhỏ vào tai: “Diễn rất tốt, rất hào hiệp”.

Nhưng, hôm nay không chịu được cô đơn không chỉ một mình A Ly. Vừa rồi lúc lên lầu, Phụng Cửu đã nghĩ người đồng đủ như vậy, bao cả lâu hai, không diễn mấy trò hay e có lỗi với ngân lượng mình bỏ ra. Trên bục cao bằng đá từng vân, vũ điệu của đào nương vừa dừng theo tiếng nhạc, công chúa Cơ Hoành quả nhiên không phụ mong đợi, vội vàng vòng qua mọi người, bê một âu sứ trắng hoa văn màu lam chia trước mặt Đế Quân.

Nắp âu vừa mở, một mùi thơm kỳ diệu, bay vào mũi, lọt vào cổ họng. Phụng Cửu nhận ra đây là mùi canh cá ngân tuyết nấu với mộc liên tử và đẳng trường sinh. Tà nấu bếp của Cơ Hoành đương nhiên không bằng nàng, có điều về món canh, coi như nàng ta cũng nấu tạm tạm. Phụng Cửu còn nhớ, Đông Hoa đặc biệt thích món canh mộc liên tử, bằng ấy năm, khẩu vị của chàng vẫn không thay đổi.

Trong phòng chợt yên ắng, chỉ nghe thấy tiếng lách cách của chiếc muôi trong tay Cơ Hoành va vào thành âu. Phụng Cửu ghé mắt nhìn sang, Đông Hoa đang cúi đầu nhìn Cơ Hoành múc canh, trên đôi tay mảnh dẻ trắng như tuyết của nàng ta không hiểu sao lại nổi những nốt mẩn đỏ rất rõ, Cơ Hoành múc xong canh, chia trước mặt Đông Hoa. Chàng bỗng nói: “Chẳng phải đã bảo, nàng không thể động tay vào đẳng trường sinh?”. Hai người ngồi cạnh chàng, bên này Phụng Cửu tay đang rót trà chợt dừng, bên kia Liên Tổng Quân ung dung phe phẩy cái quạt.

Vai Cơ Hoành dường như cứng lại, lát sau, khẽ đáp: “Sự phụ vẫn còn nhớ nô tỳ dị ứng với đẳng trường sinh”. Nói xong, ngẩng đầu cười bên lên: “Nô tỳ sợ sự phụ dùng bữa ở chỗ công chúa Cửu Ca không quen, nhân tiện hôm nay hầm canh mang đến. Canh mộc liên tử nếu không có vị đẳng trường sinh e mất hương vị mà sự phụ đã quen, nhưng nô tỳ cũng không động nhiều vào đẳng trường sinh, không sao cả”. Lại ngừng, sắc hồng bỗng hiện trên má: “Nhưng, sự phụ lo lắng cho nô tỳ như vậy, nô tỳ cũng thấy...”.

Nửa câu sau có lẽ đang không biết nên nói hay nên dừng, Phụng Cửu đặt ấm xuống bàn đánh “cạch”, khẽ ho một tiếng: “Tiểu bối đi ra xem họ chuẩn bị thế nào”. Tiểu Yến buồn rầu đứng dậy, “Ta đi cùng”. A Ly nhìn phải nhìn trái, đứng lên góp vui: “Đệ cũng muốn đi, đệ cũng muốn đi!”.

Tay Đông Hoa đang cầm bát canh bỗng dừng, ngẩng nhìn Phụng Cửu lúc này đã đứng lên, tâm tư Phụng Cửu còn đang đặt cả vào vật gì trong ống tay áo, tìm mãi mới lôi ra gói bánh rất đẹp, bóc ra, tiện tay rút hai cái đưa cho A Ly đang đi cùng: “Đệ ở đây ăn bánh, đừng đi theo vương chân”. Ngóai đầu lại đưa cho Tiểu Yến hai chiếc: “Huynh cũng ăn bánh đi, đừng đi theo vương chân”. Tay chia ra, nghĩ sao lại thu về: “Ồ, nhưng mà huynh nhiều bệnh, không nên ăn bánh củ cải”. Tiện tay đưa luôn cho A Ly, Cục bột nhỏ nhìn chiếc bánh củ cải hồi lâu, cảm thấy hơi bất tiện nếu ngồi đây ăn, bởi xưa nay A Ly ăn bánh luôn thích cắn, gặm thoải mái, nghĩ một lát, ngại ngần nói: “Đệ vừa ăn vừa đi theo tỷ, đệ muốn ra ngoài dạo một lát, bánh vẫn ăn như thường”.

Phụng Cửu lờ mắt với tiểu tử đó, rồi liếc đến Tiểu Yến đang ngồi im như tượng. Trong ấn tượng của nàng, Tiểu Yến lúc nào cũng sôi nổi, giờ lại thấy ngồi yên quá thật có hơi lạ lùng, không nén được lại nhìn lần nữa.

Khi Phụng Cửu liếc nhìn Tiểu Yến, lòng chàng đang rất giận, ba bốn lần liếc về phía âu canh trước mặt Đông Hoa. Phụng Cửu đột nhiên vỡ lẽ, Tiểu Yến nhất định đang thích bát canh Cơ Hoành nấu cho Đông Hoa, lại buồn vì nàng ta không nấu cho mình. Về tội nghiệp đó làm Phụng Cửu mũi lòng, vừa thở than, vừa rút gói bánh định ăn ừ chàng.

Ngắm nghía gói bánh thăm nghĩ, không thể đỡ Tiểu Yến bằng gói bánh này, lại thờ dài nói với chàng: “Buổi sáng muối đã làm ít bánh củ cải, bánh đậu xanh, đậu đỏ và bánh hoa mai để ăn dần, bánh đậu xanh, đậu đỏ huynh không thích ăn, bánh hoa mai muối lại cho vị gừng huynh không thích”. Lại thờ dài, “Thôi, huynh cứ đi theo làm vương chân muối vậy”.

Tiểu Yến đang ủ rũ chột phần chân, vòng qua bàn lẩm bẩm: “Muối không thể làm món bánh huynh thích sao?”. Lại nghĩ tới điều gì, nhìn nàng bằng ánh mắt tội nghiệp: “Có phải muối đã quên huynh thích ăn bánh gì?”.

Chưa bao giờ thấy Tiểu Yến tủi thân, đáng thương như vậy, sâu trong lòng Phụng Cửu có gì đó sụp đổ, giọng bất giác dịu dàng xen lẫn xót thương: “Nhớ chứ, bánh hoa mai lạnh, thêm vị cam thảo”. Nàng trầm ngâm lại tiếp: “Hay là, hôm nay gọi một đĩa bánh này, Manh thiếu gia nói, đầu bếp ở đây nấu ăn rất giỏi, có lẽ sẽ hợp khẩu vị của huynh”. Tiểu Yến vẫn chưa hết rầu rĩ, nói: “Được, vậy bảo họ làm thử xem”.

Lại rầu rầu nói thêm: “Đạo này huynh thích vị mặn, hay là bảo họ cho thêm chút muối đừng cho cam thảo”. Lại tiếp: “Nếu không ngon thì làm vị cũ, hoặc cho thêm lòng đỏ trứng gà huynh cũng miễn cưỡng nếm thử”. Phụng Cửu nghe vậy choáng đầu, bình thường nếu Tiểu Yến đưa ra nhiều yêu sách như vậy đã bị nàng bóp chết, nhưng lúc này nể tình chàng đang thất vọng yếu đuối, nàng đành nín nhịn nhẫn nại nói: “Được, sẽ bảo họ làm bánh mặn để huynh nếm”. Lời vừa dứt đã nghe tiếng Cơ Hoàn ngạc nhiên khê khê: “Sự phụ, canh đồ kia”.

Phụng Cửu ngừng lời nhìn sang, đúng lúc bắt gặp ánh mắt Đông Hoa. Cơ Hoàn đang ngoan ngoãn thu dọn chỗ canh tràn ra bàn, Đông Hoa hơi ngẩng đầu, dăm dăm nhìn Phụng Cửu. Bị chàng nhìn như thế, Phụng Cửu cảm thấy hơi bất thoải. Canh mộc liên từ vẫn bốc khói, Liên Tổng Quân ho khan một tiếng, phá vỡ không khí trầm lắng: “Đã sớm nghe đồn tài nấu ăn của công chúa Cửu Ca, bản quân xưa nay thích nhất bánh đậu xanh, đậu đỏ, không biết hôm nay liệu có được vinh hạnh thưởng thức tài của công chúa?”.

Phụng Cửu bị Đông Hoa nhìn đến tê cả da đầu, đang muốn tìm cơ thoát khỏi ánh mắt đó mà lại không khiếm nhã, nghe Liên Tổng Quân nói vậy cười tươi, thầm khen chàng xen lời đúng lúc, lập tức lấy túi bánh chia ra mấy chiếc còn lại. Tiếng đàn lại vang, ánh mắt Đông Hoa vô tình liếc lại, Cơ Hoàn này giờ bị bỏ bằng, chột lên tiếng: “Sự phụ, ăn thêm bát canh nữa chứ?”. Yên Trì Ngộ đã đi ra cửa lâu, đứng tựa cầu thang đưa mắt giục Phụng Cửu đi nhanh. Nhạc sư chơi khúc mới, trên đài vũ nữ lại biểu diễn vũ khúc khác, Phụng Cửu thăm rên, lại một món tiền phải chi! Tay nàng vẩy quay ra, đi ngang qua Đông Hoa đột nhiên nghe tiếng chàng nói nhỏ: “Cô nương rất hiểu khẩu vị của ta”.

Phụng Cửu vô thức cúi đầu, ánh mắt lại gặp mắt chàng lần nữa. Thái độ Đế Quân càng lạnh nhạt, Phụng Cửu bỗng giật mình, thái độ của chàng như thế lẽ nào vừa rồi mình có gì đặc tội với chàng? Bắt đầu điểm lại mọi sự vừa rồi, tưởng là đã hiểu ra, nói: “Ồ, thì ra chàng cũng muốn thưởng thức tay nghề của tiểu bối? Thực ra tiểu bối làm bánh không có gì đặc sắc, nấu canh cá là ngon nhất, chẳng phải đã nấu cho chàng ăn rồi?”.

Nói một thôi, sắc mặt Đông Hoa vẫn không thay đổi, Phụng Cửu gãi đầu, lát sau lại tiếp: “Ồ, thì ra chàng cũng muốn ăn thật... nhưng bánh đã hết mất rồi” bối rối nhìn A Ly: “Hay là hỏi điện hạ có bằng lòng chia cho Đế Quân một miếng...”. Lời còn chưa nói hết, A Ly điện hạ đã nhanh trí “soạt” một tiếng giấu chiếc bánh ra sau lưng, cảnh giác nói: “Tam điện hạ có sáu miếng, tiểu bối chỉ có bốn miếng nên để tam điện hạ chia cho, tại sao bắt tiểu bối chia?”. Nghĩ một lát lại bổ sung: “Hơn nữa, tiểu bối nhỏ người, nhất định phải ăn nhiều mới cao lên được”.

Phụng Cửu xen vào: “Tỷ thấy ăn thêm hay bớt một cái bánh cũng không ảnh hưởng nhiều đến phát triển chiều cao của đệ...”.

A Ly cau mày, không chịu: “Nhưng tam điện hạ có sáu cái, đệ có bốn cái, nhất định không chia cho Đông Hoa... ca ca”. Chột ngừng, lại nói chữa: “... à, Đông Hoa Đế Quân”.

Liên tam điện hạ chỉ thích chọc cho thiên hạ đại loạn, tay cầm sáu cái bánh, miệng cười tươi, ghé lại, không mấy khi có cơ hội công kích Đông Hoa, tam điện hạ rất khoái trá, phần khởi nói với Đế Quân: “Mặc dù công chúa Cửu Ca rất hiểu khẩu vị của Yên Trì Ngộ, nhưng có lẽ không hiểu lắm khẩu vị của Đông Hoa Đế Quân, cũng như mấy cái bánh này rất hợp khẩu vị của tiểu đệ, nhưng chưa hẳn hợp khẩu vị của Đông Hoa Đế Quân, hà tất Đế Quân phải tranh với tiểu đệ cái bánh chưa chắc hợp khẩu vị của mình, chúng ta là chỗ bằng hữu lâu năm, hà tất phải thế?”.

Đông Hoa: “...”.

Tiểu Yến đứng ở cầu thang, đã chờ sốt ruột, to tiếng giục Phụng Cửu: “Có đi không, nếu đầu bếp ở đây không làm kịp bánh cho huynh, muối phải làm đèn đỏ!”. Lời vừa dứt, có vật gì bay đến, Tiểu Yến ngã nhào xuống cầu thang, sau một loạt tiếng động, bên dưới một giọng rên rầm tức tối vọng lên: “Kẻ nào định ám sát ta!”.

Âu canh vốn trong tay Đông Hoa bỗng không cánh mà bay, chàng thần nhiên nói từ xa: “Xin lỗi, ta tuột tay”.

A Ly miệng nhét đầy bánh củ cải, lúng búng khen: “Ồi, lặn xa thế!”.

Liên Tổng: “...”.

Phụng Cửu: “...”.

Ngày thứ hai sau bữa tiệc ở Túy Lý Tiên, Phụng Cửu không thể ngờ nàng dốc sạch toàn bộ tài sản mời được Đông Hoa bữa tiệc xa xỉ đó, cuối cùng lại rơi vào cảnh bị cầm tù. Thực ra, sáng sớm nàng đã dậy trang điểm, men theo con đường nhỏ trong lạc viên đi thẳng ra cổng, định đến học phủ, một chân vừa ung dung đặt lên đường, bỗng “pằng” một tiếng, va vào bức tường kính bị hất trở lại.

Phụng Cửu từ nhỏ cùng sống với cô cô Bạch Thiên, được cô cô cưng chiều, cho nên từ khi còn là hồ ly bé tí nàng đã ương bướng không chịu nghe ai, mấy lần bị phụ thân tức giận nhốt lại, nàng đều phá cửa chính, hoặc phá cửa sổ trốn ra. Lúc nhỏ, quả thật nàng rất khí phách, cũng rất có kinh nghiệm đối phó mọi hình phạt. Nhưng lần này, trí thông minh trước đây hoàn toàn vô dụng, Đông Hoa lại tề đến mức đưa toàn bộ Tật Phong Viên vào kết giới do chàng hóa ra. Tu luyện của nàng không thể phá được kết giới, bằng này tuổi cuối cùng nàng vẫn bị người ta giam giữ thật sự. Nàng tức đầy ruột đầy gan

xông thẳng đến tấm phòng của Đông Hoa hỏi tội. Đế Quân vừa ngủ dậy, đang thắt dài áo ngoài, mắt vừa ngược, bắt gặp ánh mắt bùng bùng hòa khí của nàng, giọng uể oải của người vừa ngủ dậy: “Hình như nghe nói, cô nương rất hứng thú với quả bần bà, giải thưởng của cuộc đua tài”.

Phượng Cửu không hiểu.

Đế Quân thư thả nói: “Ta dùng danh nghĩa của mình đưa cô nương vào dự cuộc đua tài, nếu cô nương không thắng, chẳng sẽ làm ta mất mặt?”.

Phượng Cửu vừa cảm thấy lạ bởi bao nhiêu năm nghe đồn cái gọi là thể diện đối với Đế Quân đều như phù vân, chàng bắt đầu quan tâm đến thể diện từ bao giờ? Vừa không hiểu, hỏi lại: “Nhưng chuyện này có gì liên quan đến tiểu bối?”.

Đế Quân ngược nhìn nàng, đã thắt xong dây lưng, thông thả nói: “Giám lại để đích thân ta dạy cô nương”.

Bên ngoài có tiếng cành cây khô gãy vì tuyết đọng quá dày, mấy con chim kinh động bay ra va vào vòm kính kết giới rơi xuống. Đông Hoa Đế Quân từ Bích Hải hóa sinh vạn vạn năm, chưa từng nghe chàng thu nhận đồ đệ, được chàng chỉ giáo càng là chuyện xa vời, mặc dù Cơ Hoành gọi chàng là sư phụ, nhưng Phượng Cửu không tin chàng có thể thực sự dạy nàng ta điều gì. Một Đông Hoa như thế, lần này lại có nhã hứng đích thân dạy nàng, Phượng Cửu cảm thấy chuyện quá lạ kỳ.

Nhưng xưa nay nàng tự nhìn nhận mình là vị tiên thông tỏ sự đời, biết lẽ thiệt hơn, nếu có thể được Đông Hoa chỉ giáo riêng, học được vài tuyệt chiêu diệu thức, trong cuộc đua tài quần hùng tranh bá sắp tới, quả bần bà khó gì không vào tay mình? Vậy là xua đi nộ khí vừa rồi, trở mặt làm tươi nghe theo.

Phượng Cửu thay đổi thái độ như vậy, thực ra còn một nguyên nhân sâu xa nữa, nàng đặc biệt coi trọng cuộc đua tài sẽ diễn ra sau mười ngày nữa. Từ cổ tới giờ, phàm những cuộc so tài không ngoài đấu kiếm đấu thương, hai ngày trước, nghe nói nơi thi đấu lần này sẽ là bên ngoài vương thành. Theo quy chế của cốc Phạn Âm, ngoài thành không thể thực thi pháp thuật, cho nên, Phượng Cửu nghĩ, cuộc thi biết đâu sẽ chuyển thành đua tài gọt lê, bỏ dứa nàng vốn không thạo. Cũng may đã hỏi Manh thiếu gia được tin, lần này không yêu cầu quá nhiều chiêu thức, vẫn là đấu kiếm, nhưng do quy định cấm dùng phép thuật, cho nên khi đánh giá thắng thua sẽ chú trọng kiểm đạo và kiếm thuật.

Trò đấu kiếm, đối với Phượng Cửu quá đơn giản, từ nhỏ nàng đã chơi với thanh kiếm Đào Chú. Nhưng khi Manh thiếu gia phát ổng tay áo chỉ cho nàng xem sần dầu trên không, trên sườn núi trơ trụi, một trận địa cọc băng ẩn hiện trong sương mù, nàng quá bất ngờ, đứng ngây như tượng. Nghe Manh thiếu gia nói, các đối thủ sẽ đấu kiếm trên trận địa cọc băng đó, ai rơi xuống trước coi như thua, nàng lại càng sững sốt, ở Thanh Khâu không có trò chơi đó. Cho nên mới sáng sớm nàng đã đến học phủ, định nhờ Manh thiếu gia dạy cho tuyệt chiêu nào chế phục đối thủ. Không ngờ bị Đế Quân chặn lại, Đông Hoa lại như uống nhầm thuốc, muốn đích thân dạy nàng.

Phượng Cửu được vận may rơi trúng đầu, kinh ngạc mừng rơn, ngờ ngẩn một phen, khi định thần trở lại, thấy mình đang đứng trong bếp nhặt đậu đỗ nấu bữa sáng cho Đông Hoa, mãi miết nhất mãi, lý trí dần dần quay về, lòng đột nhiên trầm xuống. Đông Hoa giam mình ở đây, có đúng là để dạy mình giành phần thắng trong cuộc đua tài sắp tới? Chàng ta tốt bụng thế sao? Hay là uống nhầm thuốc? Nhưng Đế Quân dù uống nhầm thuốc cũng chưa chắc tốt bụng như thế.

Phượng Cửu lòng đầy tâm sự, hầu Đông Hoa xong bữa sáng, trong bữa đó nàng cũng chỉ động mấy miếng, mà ăn gì cũng không biết, lúc thu dọn bát đĩa, loáng thoáng nghe tiếng Đông Hoa nói kế hoạch luyện tập mười ngày tới. Ba ngày đầu hình như là tập đi lại vững vàng ở nơi nào đó. Cảm thấy, Đông Hoa quả nhiên đang giỡn mình, qua kinh nghiệm xương máu mấy ngày nay, nàng đã hiểu ra, cho dù biết Đế Quân đùa giỡn cũng không thể tỏ ra cứng rắn với chàng, trước tiên cần tìm hiểu, nắm được mọi ý đồ của chàng, sau đó sẽ tìm cơ hội lặng lẽ chuẩn bị, đó mới là thượng sách.

Cuối giờ Thìn, Phượng Cửu thùng thảng đi đến hậu viên chỗ hẹn với Đông Hoa, vừa bước qua ô cửa vòm, mắt bỗng tròn tròn. Khu hậu viên vốn rộng thênh thang đã trở thành đấu trường cọc băng sáng lóa hắt lên không. Những cọc băng cao bằng hai thân người, chôn thành hàng, ngang dọc vuông vắn, giống hệt đấu trường trên sườn núi mà Manh thiếu gia đã chỉ cho nàng. Trong hậu viên ngoài chỗ đó, những nơi khác mọi ngày ngập trong tuyết, bây giờ là cảnh xuân sắc tung bừng, cành đầy lộc biếc, hoa nở trắng như sương sa, nắng sớm nhảy nhót rắc vàng trên vòm kết giới trong veo, trên ghế băng, dưới gốc cây cỏ thụ Đế Quân đang ung dung ngả mình lên thành ghế. Phượng Cửu cảm thấy, để có thể thư nhàn sưởi nắng giữa trời băng, Đông Hoa quả thực rất công phu.

Khi ánh mắt bắn khoắn lần nữa liếc về phía trận địa cọc băng, đột nhiên toàn thân nhẹ bẫng, lúc sực tỉnh, đã thấy gió mang bụi tuyết rào rào quét qua mặt, cúi đầu thấy một mình đang đứng trên ngọn cọc băng. Đông Hoa đã rời khỏi ghế từ lúc nào, hôm nay chàng một thân áo trắng thanh khiết, dáng cao tuấn lãm khoan tay đứng ngoài đấu trường, ngẩng đầu nhìn nàng một hồi, chậm rãi nói: “Trước tiên bỏ ra một ngày để tập đi đứng trên đó, nếu ngày mai ngày kia có thể bịt mắt mà vẫn đi lại bình thường như đi trên mặt đất thì ba ngày sau sẽ bắt đầu luyện kiếm đạo, kiếm thuật”.

Lại nhìn nàng một hồi: “Tiên thuật của cô nương đã bị thu hồi, vẫn có thể đứng trên đó lâu như vậy, kể ra tư chất không tồi”.

Phượng Cửu cố giữ thẳng băng, đứng yên, giọng run run một cách đáng ghét: “Tiểu bối... tiểu bối chưa nói với chàng, không có pháp thuật, tiểu bối rất sợ độ cao, ôi... Đế Quân cứu với...”.

Lời vừa ra khỏi miệng, chân đã trượt nhưng rơi xuống đất cũng không thấy đau lắm như tưởng tượng. Phượng Cửu chớp chớp mắt nhìn Đông Hoa đang đỡ nàng, lát sau hỏi: “Này, có phải chàng cố tình để tiểu bối lên đó muốn tiểu bối rơi xuống thừa cơ lợi dụng tiểu bối?”.

Tay Đế Quân vẫn giữ thắt lưng nàng, nghe vậy ngẩng ra hỏi: “Cô nương đang nói mơ chẳng?”.

Phượng Cửu cup mắt khẳng khái nói: “Vậy sao chàng vẫn còn ôm tiểu bối? Nhìn kìa tay chàng vẫn giữ chặt thắt lưng tiểu bối đây này”.

Đế Quân quả nhiên nhìn vào tay mình, lại nhìn nàng một lượt từ đầu xuống chân, xong xuôi, tuyên bố: “Nói vậy là cô nương đã đứng vững rồi?”. Không

đội Phụng Cửu trả lời thần nhiên buông tay, người Phụng Cửu vốn đang tựa vào chàng lập tức mất chỗ dựa, tay chàng vừa buông, liền ngã uest xuống đất, may mặt đất đầy tuyết, ngã cũng không đau lắm, nàng nghiêng rắng lồm cồm bò dậy, ngửa đầu thấy bàn tay kiều kỳ chìa ra cho nàng. Đôi mắt Đông Hoa xưa nay vốn tỉnh lặng hơi lóe lên tia sáng ranh mãnh, khiến Phụng Cửu tức điên, ngoảnh mặt hừ một tiếng, đẩy tay chàng tự bò dậy, vừa phúi tuyết bám trên người, phần nộ nói: “Chỉ đùa chàng một chút, sao phải hẹp lòng như thế”. Nghĩ ra điều gì, càng phần nộ: “Thực ra chàng đang giỡn tiểu bối, sao có thể trong một ngày, nhắm mắt đi lại bình thường trên đó. Có tuyết chiều nhưng không chịu dạy tiểu bối. Đúng là hẹp hòi, cũng may xưa nay chàng không thu nạp đệ tử, làm đệ tử của chàng có khi suốt ngày bị chàng bốn cọt, tiền thọ hao tổn một năm cũng chưa chắc học được gì”.

Nàng ngẩng đầu, nói rất hùng hồn, khiến chiếc nơ hoa trắng trên tóc mai vốn cài không chắc, lắc lư sắp rơi, cuối cùng không phụ mong đợi, tuột khỏi mái tóc, Đông Hoa chờ mãi, giờ tay bắt được. Cúi đầu nhìn chiếc nơ kết bằng tơ trắng trên tay, mắt chợt sáng hình như nhớ ra điều gì: “Nghe nói, khi người ta đang độ xuân xanh gặp được vị sư phụ có thể bốn cọt mình, thực ra là chuyện có lợi suốt đời”.

Phụng Cửu không biết nói sao: “Chàng đừng tưởng tiểu bối không đọc sách, sách viết rõ ràng, sư phụ nghiêm không bao giờ đùa bốn học trò”.

Đông Hoa tỏ vẻ ngạc nhiên: “Ồ, thì ra sách viết vậy? Ta quên mất, hình như cũng đại khái như thế”. Nói đoạn cảm nơ bước đến cài ngay ngắn lên tóc cho nàng, ngắm nghía xong lại nói: “Cô nương nếu muốn có quả bần bà, cứ làm theo lời ta, không sai đâu. Mặc dù có thể mập mờ trong quy chế cho cô nương thăng, nhưng không may lần này họ mời ta làm quan chủ khảo, cô nương có thấy ta là người có thể dung túng cho những trò mập mờ không?”.

Những lời như thế từ miệng Đông Hoa nói ra quả thực kỳ lạ, Phụng Cửu giờ tay ấn quai hàm nẩy giờ vẫn há không ngậm lại được: “Những chuyện thế này trước đây chàng từng làm nhiều lần rồi ư...”.

Đế Quân hình như có vẻ không thật hài lòng với chiếc nơ trên tóc Phụng Cửu, lại lấy xuống trở tay làm ra một đóa hoa màu phấn hồng, vừa cài lại lên đầu nàng vừa nói: “Vậy thì coi như đạo này ta đột nhiên trở nên đặc biệt thận trọng”.

Mặc dù Đông Hoa nói vậy, nhưng nghĩ lại, Phụng Cửu vẫn hiểu chàng dạy nàng theo trình tự thực ra là rất đúng. Thân phận nàng có phần đặc biệt, nghe đồn nữ vương Tỷ Dực Điều cũng đến dự, nếu chuyện mập mờ bị phát hiện, sẽ liên lụy đến thân thế của nàng, tiểu sự lại thành đại sự, nhất định ảnh hưởng đến tình bang giao của Thanh Khâu và Phạn Âm. Đế Quân không giỡn nàng, Đế Quân nghĩ rất thấu đáo, trong lòng lại thấy ngọt ngào.

Nhưng, Đế Quân không nói rõ, nàng cũng không nhảy cảm hiểu hàm ý ngoắt ngoéo, lặng lẽ sờ chiếc nơ mới trên tóc, ho khan một tiếng: “Nói vậy là, còn phải cảm ơn chàng đã coi trọng tiểu bối, chịu bỏ công sức chỉ giáo tiểu bối”. Lời vừa dứt, thầm nghĩ mặc dù đã hiểu ý Đông Hoa, nhưng nói vậy quả thực hơi thất lễ, đang xấu hổ định nói câu gì cứu vãn, Đế Quân đã ung dung nói: “Không cần khách khí, có điều xưa nay khó gặp ai đầu óc tri tri như cô nương, muốn khai sáng một chút”. Phụng Cửu không biết nói sao, lập tức thu hồi chút á náy lồn vồn trong đầu, lại nôi đóa: “Tiểu bối không tin tư chất của mình kém Tri Hạc, chẳng phải chàng vẫn dạy nàng ta!”.

Bộ dạng tức giận của nàng cơ hồ khiến Đông Hoa cảm thấy rất thú vị, ngắm nghía một hồi mới hỏi lại: “Tri Hạc? Nhiều năm trước, quả thật do bốn phận ta có dạy tiểu muội đó một đạo, nhưng sư phụ của Tri Hạc không phải là ta, sau khi theo học ta không được, tiểu muội bái Đầu Mầu Nguyên Quân làm sư phụ”. Lại tiếp: “Chuyện này, nàng rất dễ bụng phải không?”.

Phụng Cửu bị thu hút chú ý bởi ba chữ “do bốn phận”, câu sau chàng nói gì nàng nghe không vào, cũng quên là mình đang giận, vô thức lặp lại ba chữ đó “Do bốn phận?”. Vừa rồi có cơn gió cuốn tung bụi tuyết, làm mất nàng vương lãn sương mỏng.

Đông Hoa ngậy người, mãi mới trả lời: “Luc nhỏ ta không cha không mẹ, khi mới hóa sinh, linh khí chưa đủ, suýt bị hổ sói ăn thịt, song thân của Tri Hạc thương tình mang về nhà, có công nuôi dưỡng ta. Chín vạn năm sau, trước lúc sắp vũ hóa, họ mới sinh được Tri Hạc, trao cho ta chăm sóc, ta đương nhiên không thể từ chối...”.

Có lẽ thời gian đã quá lâu, không dễ nhớ ra, chàng trầm ngâm: “Có điều, hình như Tri Hạc không học được gì từ ta. Nghe Trọng Lâm bảo, Tri Hạc nói, đã có ta nên không cần phải học gì hết”. Gần đây, mặc dù xem ra Đông Hoa có vẻ không muốn tiến thủ, nhưng là bởi vì không còn không gian tiến thủ nữa, từ xưa đến nay, chàng luôn không thích người thiếu chí khí, về mặt này chàng nổi tiếng khát khe, cho nên rất có thể chàng không hài lòng với Tri Hạc.

Nhưng, Phụng Cửu tự nhận mình cũng không thuộc loại có chí tiến thủ bao nhiêu. Nghe chàng nói vậy không khỏi có chút cảm thông với Tri Hạc, hắng giọng nói: “Thực ra, nếu là Tri Hạc, tiểu bối cũng cảm thấy đã có chàng, không cần phải học gì hết”.

Phía xa, hoa hạnh theo gió bay tới, mấy cánh hoa lướt qua đầu Phụng Cửu. Nàng giờ tay vén món tóc xoắn xuống trán, nghe tiếng Đông Hoa: “Nàng thi khác, Tiểu Bạch”. Phụng Cửu kinh ngạc ngẩng đầu, bắt gặp ánh mắt chàng. Đông Hoa lặng lẽ nhìn nàng một lát: “Nói nhiều như vậy, sẽ khát nước, ta đi pha trà, nàng tranh thủ tập đi”.

Phụng Cửu: “...”.

Đông Hoa: “Nàng có uống một chén không?”.

Phụng Cửu: “...”.

....

Ngày đầu tiên bị cầm cố trong kết giới, có nắng nhạt và gió nhẹ, Phụng Cửu tập đi tập lại mấy trăm lần trên cọc băng, lúc đầu vô cùng sợ hãi, rơi xuống hai lần, nhưng không thấy đau, dần dần yên tâm. Một ngày tổng cộng rơi xuống mười bảy, mười tám lần, bàn chân bị xước ba miếng da, trán có hai cái bướu. Cô nghĩ có câu, thầy nghiêm có trò giỏi, mặc dù bị mấy vết thương, nhưng hiệu quả đúng như Đông Hoa nói, khi mặt trời xuống núi, vốn rất sợ độ cao, Phụng Cửu đã có thể đi lại bình thường trên cọc băng.



Đông Hoa pha ấm trà, ngồi bên ngoài đấu trường, chơi cờ một mình suốt cả ngày.

Ngày thứ hai, thời tiết khá hơn ngày đầu, gió tuyết đỡ lòng lộn, Đế Quân quả nhiên giữ lời, lấy một dải lụa trắng bịt mắt nàng, ném vào đấu trường để nàng tập đi lại trên cọc băng.

Phượng Cửu loạng choạng tập đi lại theo con đường trong trí nhớ, được một nửa, bỗng thấy dưới chân đất rung núi lở, tưởng là phép thuật của Đông Hoa thử thách, vội quờ tay bám lấy vật gì để khỏi ngã. Không ngờ cọc băng phía sau đột nhiên gãy gục, cái vật mà nàng đang bám lại ôm nàng sang một bên, trong hoảng loạn, chân không biết thế nào bước hụt ngã nhào xuống đất, môi va vào vật gì mềm mềm.

Nàng vô thức cắn vào vật đó, trong bóng tối nghe thấy Đế Quân hừ một tiếng. Phượng Cửu giật mình vội lột dải lụa bịt mắt, đập vào mắt là khuôn mặt Đế Quân gần trong gang tấc, môi dưới chàng có mấy dấu răng nổi bật, mặt Phượng Cửu đột nhiên trắng bệch rồi đỏ ửng.

Trên không trung, Liên tam điện hạ phe phẩy chiếc quạt cười ha hả: “A Ly làm âm ỉ đòi ta dẫn đi tìm tỷ tỷ của nó, ta thấy hai vị bố trí kết giới ở đây, đành miễn cưỡng mở ra, không ngờ làm phiền hai vị, đắc tội đắc tội”.

A Ly quả nhiên đứng trên không nhìn họ, hai mắt tròn tròn, miệng há to đến mức nhét đủ hai con gà, kinh ngạc hỏi: “Vừa rồi có phải Phượng Cửu tỷ tỷ hôn Đông Hoa ca ca?”, rồi lại băn khoăn: “Có phải đệ sắp có cháu?”. Rồi lại hoảng hốt nói thêm: “Làm sao bây giờ, đệ vẫn chưa chuẩn bị tâm lý bế cháu”. Nói xong giận dỗi vọt lên một đám mây ngũ sắc bay đi, Liên Tổng sợ A Ly gây chuyện, cúi nhìn hai người bên dưới vẫn ngồi co ro, đành đi theo A Ly, nhưng mắt vẫn tiếc rẻ muốn xem tiếp trò hay.

Phượng Cửu lặng lẽ bỏ khỏi người Đông Hoa, lặng lẽ quay trở lại đấu trường, vừa được ba bước, nghe giọng Đế Quân phía sau: “Tiểu Bạch, có phải ít nhất nàng cũng nên nói một câu xin lỗi đã cắn ta?”. Giọng nghiêm túc nhưng nghe rõ ràng hàm ý trêu chọc, trêu chọc người ta mà vẫn có thể thẳng thắn như vậy đích thực là phong cách của Đế Quân. Phượng Cửu không ngoái lại, nói khô khan: “Xin lỗi đã cắn tiền bối”. Đông Hoa lặng lẽ một hồi, đột nhiên dịu dàng nói: “Có thật lòng xin lỗi không?”. Phượng Cửu vấp một cái, tức giận ngoái đầu: “Lừa chàng được lợi gì?”. Đông Hoa tư lự một lát, nghi hoặc hỏi: “Đã đánh lừa người khác còn mong được gì? Chẳng phải mong mình sung sướng sao?”.

Phượng Cửu: “... Tiểu bối chịu thua”.

Ngày thứ ba, qua hai ngày vất vả tập luyện, Phượng Cửu cơ bản đã nắm được bí quyết “nhắm mắt đi trên cọc tuyết như đi trên mặt đất” trong nắng ấm và gió nhẹ, thậm chí nghiêm túc từng bước dần dần đi vững. Dù gì cũng từng đọc sách, Phượng Cửu vẫn nhớ không biết cuốn sách nào đã viết câu này: “Tâm sơ đảo sở, thị vi không, thị vi giả tướng, thị dĩ giả tướng nãi không, ngộ thử kính giới, đạo đại thành”[1] luận từ câu Phật ngữ đó, suy ra trong bối cảnh này cái gọi là “giả tướng” chính là cọc băng, có thể tung hoành thể hiện kiếm pháp trên đỉnh cọc băng mà không bị chúng trói buộc chân tay mới gọi là hảo hán, điều hôm nay nàng cần luyện là làm sao coi vạn vật như không. Nàng nói ý nghĩ này với Đông Hoa, chàng rất tán thưởng, cho phép nàng coi dải lụa bịt mắt, đi lại mấy vòng trên trận địa cọc băng, cảm thấy không có gì trở ngại.

[1] Tạm dịch nghĩa: Cái mà tâm cần đạt tới là coi vạn vật như không, những gì nhìn thấy trước mắt cũng là không, ngộ ra được đạo này, sự ắt thành.

Những phiến hoa hạnh trắng muốt như rêu mây lơ lửng trên không. Có lẽ Đế Quân hai ngày liền đánh cờ một mình chán rồi, hôm nay không biết kiếm đâu được ít đất hảo hạng, ngồi ngoài đấu trường đang nhào nặn gì. Trước đây Phượng Cửu đã nhìn thấy chàng làm đồ gốm, trông rất chăm chú cơ hồ tập trung mọi tinh lực vào công việc, nhưng hôm nay thần sắc rất khác, nàng vừa tập luyện vừa thỉnh thoảng liếc nhìn, một lần, hai lần, ba lần, đến lần thứ tư thì ngã nhào từ cọc băng cao cả xuống đất, nhưng dù sao cũng đã kịp nhìn rõ Đế Quân đang làm gì, hình như đang nặn một con rôi.

Ngày hôm nay nàng chỉ bị rơi duy nhất lần đó, tiến bộ hơn nhiều so với hai ngày đầu, trong bữa tối, Đế Quân gấp thêm cho nàng mấy đĩa cá hấp, coi như phần thưởng. Đang nghĩ nhân lúc ăn cá định làm như vô tình hỏi Đế Quân ban ngày rốt cuộc làm con rôi gì, không ngờ mãi nghĩ, nuốt phải một cái xương cá, mắc trong họng, bị Đế Quân bóp mũi đồ vào nửa bát dấm mới nuốt xuôi, sau việc đó lại quên mất vấn đề định hỏi.

Rốt cuộc Đế Quân làm con rôi gì, trước lúc ngủ Phượng Cửu vẫn băn khoăn. Theo nàng biết, Đông Hoa đã tự tay làm rất nhiều đồ gốm, nhưng con rôi gốm thì chưa thấy chàng làm bao giờ. Ban ngày do nàng nhìn trộm chàng làm nên mới bị ngã, Đông Hoa sau khi phát hiện, đầu tiên trầm ngâm nhìn nàng một hồi, sau dứt khoát, đổi hướng xoay lưng lại phía nàng, Phượng Cửu không hiểu rốt cuộc chàng định làm gì. Nhưng, càng không biết càng tò mò muốn biết. Vậy có nên nửa đêm nhân lúc Đông Hoa ngủ lên vào phòng chàng ngó trộm? Mặc dù nàng là nữ nhi nửa đêm canh ba vào phòng nam nhân có vẻ không hợp lễ, nhưng phòng ngủ của Đông Hoa, nàng cũng vào không biết bao nhiêu lần, ngay giường của chàng cũng hân hạnh chiếm một hai lần, quả thật gần như là hậu viên nhà mình, vậy thì nửa đêm đến đó lần nữa chắc cũng không sao.

Nửa vầng trăng chiếu qua song cửa, Phượng Cửu đầu nhúc lưng môi vừa ngủ gật vừa suy nghĩ chuyện đó. Vốn định chỉ chợp mắt một lúc rồi sẽ lẳng lẳng lên vào phòng Đông Hoa, nhưng do cả ngày luyện tập mệt vừa nằm xuống giường mắt đã díp lại, mơ màng chìm vào giấc ngủ.

Tuy nhiên do trong đầu vẫn lờn vờn chuyện kia nên ngủ không sâu, quá nửa đêm, lẳng máng nghe thấy ngoài cửa có tiếng chân đi đến gần, lát sau lại có tiếng đẩy cửa và tiếng chân đến bên giường. Tiếng bước chân dù trong hoàn cảnh nào cũng toát ra vẻ trầm tĩnh uy nghiêm mà nàng từng nghe không biết bao lần hồi còn ở cung Thái Thân. Trong mơ màng Phượng Cửu thử mở mắt, nhưng con buồn ngủ đè lên mí nặng trĩu như bị quỳ ám.

Trong phòng yên lặng một lát, Phượng Cửu chấp chôn cảm giác đang mơ, trước lúc ngủ nàng định nửa đêm lên vào phòng Đông Hoa, cho nên mới mơ như thế, liền trở mình quần chặt chân quanh người, ngủ tiếp. Nhưng trong giấc chấp chôn lại thấy một loạt tiếng động khe khẽ, trước khi lại chìm vào giấc ngủ, đột nhiên hít phải mùi hương an thần, mùi hương lọt vào phổi, trí não đang sáu bảy phần mơ hồ, cuối cùng tê hần. Nhưng vẫn có một sợi thần kinh còn tỉnh, thầm nghĩ loạt tiếng động khe khẽ vừa rồi có phải là Đế Quân đang thấp hương? Sáng mai tỉnh dậy phải nhìn lư hương xem có tàn hương an thần không thì sẽ biết có phải Đế Quân khó ngủ, nửa đêm dậy chăm sóc nàng.

Suy nghĩ đang phiêu du trong đêm tối, chiếc giường đột nhiên hơi trũng xuống, chiếc giường đã khá cũ, kêu cọt két, trong tiếng cọt két đó, Phượng Cửu

cảm thấy có bàn tay lạnh lạnh đặt lên trán mình, nhẹ nhàng dịch xuống chỗ hai cái bướu sưng to do ngã lúc tập luyện ban ngày, khi ngón tay xoa lên đó, cảm giác hơi đau, lòng lại hồ nghi, sao mơ lại chi tiết, chân thực như vậy, nghiêng rằng hít một hơi, miệng lẩm bẩm câu gì, lại trở mình, bàn tay đó rút lại, lát sau có mùi hương nhài thoảng thoảng át mùi hương an thần lọt vào mũi. Nàng hắt hơi một cái, lại lẩm bẩm, xoay người, bàn tay vừa nãy quệt chất gì dính dính tựa như loại cao nào đó xoa lên cái u trên trán nàng, ngón tay nhẹ nhàng xoa mãi, nàng thấy vô cùng dễ chịu, thì ra đây là giấc mơ đẹp, lập tức chìm vào giấc ngủ sâu.

À, đó là mùi bột hoa mộc phù dung, nàng nhớ ra rồi!

Bột mộc phù dung có thể thông kinh giảm đau, tán huyết tụ rất công hiệu, Phụng Cửu biết rõ điều đó. Ngày trước ở cung Thái Thần, khi còn là tiểu hồ ly, vào ngày gió êm, trời âm u nàng thường một mình chạy đến mảnh vườn trong khu rừng nhỏ hái hoa mộc phù dung. Hồi đó trên bức tường bao cạnh cây bồ đề trong vườn có mấy cây mộc phù dung trồng làm cảnh, gặp gió thổi hoa rơi đầy đất, nàng dùng móng nhặt những cánh hoa gói vào chiếc khăn lụa do Trọng Lâm tặng, nhặt đủ số hoa tìm sợi dây ghé rập buộc lại, phân khối chạy đến con suối nhỏ gần đó, tìm tảng đá nhẵn, đồ hoa lên, dùng hòn đá trũng ngỗng đập nát, chế thành bột hoa, mang đến cho Đông Hoa đắp vào vết thương. Hồi đó không hiểu sao, tay Đông Hoa thường bị nứt do rất nhiều nguyên nhân. Nàng đem bột hoa đến cho chàng, Đông Hoa âu yếm vuốt tai nàng, Phụng Cửu rất vui, nàng vốn không sinh văn chương, nhưng cũng làm một câu thơ nhỏ rất văn chương để kỷ niệm tâm trạng đó của mình, “Hoa nở hoa tàn hoa tán bột, thuận hòa yên ấm mãi bên nhau”. Khi nàng dùng móng viết lại câu thơ đó đưa cho Ti Mệnh xem, Ti Mệnh ôm bụng cười ngặt nghẽo, ngã rưng cả răng, nàng hừ hừ hai tiếng dùng móng viết một câu: “Rưng rưng người, không rưng răng ta”, sau đó ngao nghể vẩy đuôi bỏ đi. Lại nghĩ cả đời nàng chỉ làm duy nhất một câu thơ tình như vậy mà chưa kịp đọc cho người ấy nghe. Trong phút mơ màng đột nhiên thấy nổi lạnh lẽo và sâu bi vô hạn.

Bỗng thấy cánh tay bị nhấc lên, chiếc áo lụa mỏng dính vào thân bị kéo đến tận bả vai, cái lạnh trong lòng bỗng chốc lan đến ngón tay. Lễ giáo bắt buộc nam nữ thụ thụ bất thân, Phụng Cửu là nữ thân, không câu nệ lễ giáo như người phạm. Nhưng không câu nệ đến mức này quả thật hơi quá, đến khi bàn tay người đó giữ vai nàng, những ngón tay hơi lạnh xoa vào vết bầm do va đập trong lúc luyện tập ban ngày. Phụng Cửu rung mình, giấc mơ này quá thật. Ý thức hỗn độn bỗng tỉnh ra mấy phần sau cái rung mình đó, nhưng vẫn không sao mở được mắt. Tuy mí mắt vẫn nặng trĩu, nhưng hé ra một khe sáng. Cảm giác này càng giống trong mơ. Cái bóng rõ dần trong khe sáng đó, quả nhiên là Đế Quân, đầu hơi cúi, tay vẫn đề trên vai nàng, mái tóc dài màu bạc, như ánh trăng đổ xuống chần gấm, trên khuôn mặt anh tú là vàng trán cao tư lự, dưới ánh đuốc hồng, ánh mắt đó thư thái nhìn nàng.

Đế Quân có thói quen, bất luận trong hoàn cảnh nào, tư thế ngủ luôn nghiêm ngặt đoan trang, nhưng mái tóc trắng thường buông xõa, trước đây Phụng Cửu cảm thấy điểm này của chàng lại rất đáng yêu. Lúc này lòng lại thầm nghĩ nếu đây đúng là giấc mơ thì giấc mơ này thực đến khó tin. Tuy nhiên, dù là giấc mơ cũng phải có nguyên do.

Nàng muốn hỏi Đông Hoa, nửa đêm đến thăm có việc gì quý hóa, lại tự trả lời, có lẽ đang giúp nàng đếm xem có bao nhiêu vết bầm bị thương lúc ban ngày. Lại muốn hỏi, tại sao nhất định phải đến vào nửa đêm, rồi lại tự trả lời, trị thương bằng mộc phù dung nên tiến hành lúc cơ thể thư thái hoàn toàn mới cho hiệu quả tốt nhất. Lại muốn hỏi, tại sao phải cời xiêm y của nàng, lẽ nào không biết lễ giáo nam nữ thụ thụ bất thân, lòng lại thờ dãi tự trả lời, người ta quả thực coi những thứ đó là hư không, mình lại nói ra người ta lại tưởng mình phong tình. Nhưng ngoài mấy câu đó, không có gì để hỏi nữa.

Lẽ ra, nàng nên kinh ngạc hét lên rồi lùi tận góc giường, quần chặt chần vào người, vẻ hốt hoảng, phần nộ vì bị xúc phạm, quát mắt nhìn Đế Quân. Điều này không phải nàng chưa nghĩ đến, nhưng như vậy càng tỏ ra phong tình, càng khiến người ta chê cười.

Phạm việc gì gặp phải Đế Quân cũng không thể hành xử theo lẽ thường, phải dùng dung, phải ung dung, phải độ lượng và phong độ hết mực.

Phụng Cửu cứng người mặc cho tay Đế Quân đặt lên bờ vai hơi sưng của mình, thầm nhẩm bảy lần, hai từ đường hoàng, phong độ, rồi bình tĩnh cất tiếng: “Tiểu bối tình rồi”.

Trong ánh đuốc, Đông Hoa nhìn nàng một lát, thu tay về, lại dùng ngón tay quệt cao trong chiếc bát gốm bôi lên vai nàng, nói: “Vừa hay, tự cời hai nút áo ngực đi, cô nương cài chặt quá, ta không bôi được phía sau bả vai”.

Chàng lại có thể thân nhiên như vậy bảo nàng cời cúc áo, Phụng Cửu quả thực sùng sốt hết nỗi, lát sau, lặng lẽ kéo chần lên tận cằm, trở mình quay lưng lại: “Tiểu bối ngủ đây”.

Đang quay đi, đã bị Đông Hoa giữ tay cản, tay chàng nắm đầu vai trái nàng, chỗ không có vết bầm, nghiêng người ghé lại gần: “Cô nương sợ ta làm gì chẳng?”. Giọng nói cơ hồ có gì buồn cười thú vị, Phụng Cửu kinh ngạc ngoái lại, thấy mặt Đông Hoa cách mình không quá một tấc, viên bảo thạch màu huyền lam trên trán in hình bóng đuốc, ánh mắt tươi cười. Nàng ngó ra.

Trong khoảng cách đó, Đế Quân điềm nhiên nhìn nàng từ trên xuống dưới: “Cô nương bị thương như vậy, ta còn có thể làm gì?”.

Phụng Cửu co người lùi về sau, nghĩ một lát, tức giận nói: “Chàng đã biết tiểu bối bị thương không nhẹ, sao ban ngày không lấy cho ít nước?”. Nửa đêm tỉnh giấc, giọng nói nạt như bột mỳ nhão, bồi thêm: “Lúc này lại đến giả làm người tốt”. Khi đầu nghẹo về sau, cảm chạm vào vết thương trên vai, rên một tiếng, mới biết vừa rồi không nhận thấy các vết bầm trên người đều đã được xử lý, chỉ còn vết sau vai là chưa, cũng chỉ có chỗ đó còn đau.

Đế Quân hơi nhích ra xa một chút, nói: “Luyện tập đương nhiên bắt buộc phải tự đứng dậy sau mỗi lần ngã, như thế mới có hiệu quả, ta không phải lúc nào cũng ở bên hỗ trợ cô nương mới là tốt”. Nói đoạn, giờ tay hất cúc cổ áo nàng, lại lấy gối chèn vào lưng kê cao người nàng, một loạt động tác chàng làm rất mau lẹ, không chần chừ, khi lớp cao mát lạnh bôi lên vết bầm phía sau bờ vai trắng tuyết của mình, Phụng Cửu lại cứng người.

Thực ra, Đông Hoa nói rất có lý, đó mới là suy nghĩ đúng đắn, mặc dù trong lòng tin phục, nhưng vì sĩ diện, nàng vẫn cứng cổ hừ một tiếng: “Nói cứ như tiểu bối là đồ bỏ đi, tiểu bối rơi xuống cốc Phan Âm này không có chàng giúp chẳng phải vẫn sống rất tốt?”. Lại thêm một câu: “Thậm chí trước khi gặp lại chàng, cả người không hề bị xây xước! Về sau thương tích đầy mình đều là do chàng gây ra!”.

Đông Hoa hình như cố ý dùng tay hơi lâu trên vai nàng, nhưn mảy: “Không có lòng Thiên Cưng của ta trùm lên người, khi cô nương rơi xuống cốc

vuơng cung Phạn Âm đã xương tan thịt nát rồi, còn đầu để ta dày vò nữa”.

Phượng Cửu không chịu, phản bác: “Đó là do Tiểu Yến tình nghĩa giúp tiểu bối...”. Mới nói đến đó liền im bặt, trong thời gian ở cốc Phạn Âm, ngoài một số nơi không thể thực thi pháp thuật như cổng vuơng cung chỗ họ rơi xuống, nàng và Tiểu Yến hai lần rơi từ vách đá, trong đó, ngoài lần thứ hai rơi đúng vào Mạnh thiếu gia, đầu óc choáng váng, quả thật đều khá suôn sẻ, không có gì trở ngại, nàng cũng nghĩ không biết mình may mắn hay Tiểu Yến may mắn, thì ra là do lòng Thiên Cung của Đông Hoa bảo vệ ư? Phát hiện này khiến Phượng Cửu có phần cứng lưỡi, cần mỗi không biết nên nói gì, thì ra không phải Đế Quân bỏ mặc nàng, lòng Thiên Cung đối với tôn thần quan trọng thế nào nàng cũng nghe nói, vậy mà chàng lại để ở chỗ nàng, bảo vệ nàng bình an, thật là chí tình chí nghĩa, nhưng sao chàng không nói sớm?

Hơn nữa, một vật quan trọng như vậy để nàng mang cũng không thỏa đáng, nàng chỉ nhìn thấy lòng Thiên Cung một lần trong trận đấu giữa Đông Hoa và Tiểu Yến, khí trường của nó khác hẳn linh vật khác, không biết chàng giấu nó chỗ nào trên người nàng. Phượng Cửu rất băn khoăn, ngẩng đầu hỏi Đế Quân: “Vậy nó... ở chỗ nào?”. Lại bối rối ho khan một tiếng, ngoảnh mặt đi: “Lòng Thiên Cung bảo vệ lâu như vậy rất cảm kích, nhưng một thứ quý giá quan trọng thế để ở chỗ tiểu bối e là không thỏa, vẫn nên lấy ra trả lại chàng”.

Tay Đế Quân cầm cây nến, vừa soi xoa vết bầm sau vai nàng vừa nói: “Trả ta làm gì, vật đó chỉ là tiên lực diễn sinh của ta, khi ta vũ hóa tự khắc tiêu tan”.

Chàng nói rất tự nhiên, Phượng Cửu càng băn khoăn, vội hỏi: “Chàng cũng sẽ vũ hóa? Vì sao phải vũ hóa?”.

Mặc dù nói thần tiên tuổi thọ ngang trời, nhưng chỉ được như vậy nếu thiên địa không có đại họa, tai ương. Tuy nhiên, tứ hải bát hoang, trên Cửu Trùng Thiên, dưới phạm trần có biết bao tai ương, tự thượng cổ đến nay rất nhiều tôn thần vũ hóa đều có căn nguyên từ tai ương của tạo hóa.

Phượng Cửu từng nghe nói, cuối thời hồng hoang, giữa thiên địa tồn tại ba thiên thế lớn và rất nhiều phạm thế, tộc người yếu đuối nhất bị đuổi đến phạm thế, nhưng phạm thế mới kiến tạo, có bao nhiêu hành luật không được kiểm soát, hồng hoang hạn hán, lũ lụt, băng tuyết triền miên, khiến tộc người khó bề sinh sống, một số đáng tạo thế trước Đông Hoa đã mất nhiều thời gian để điều phục tự nhiên phù hợp điều kiện cho tộc người an cư, cuối cùng thần lực cạn kiệt mà vũ hóa, thân quy vào hỗn mang, đến nay tứ hải bát hoang không còn nhìn thấy dấu vết các vị thần sáng thế. Phượng Cửu cũng hiểu sơ sơ, những vị lão thần thời hồng hoang do tiên lực cao siêu nên phải gánh vác trọng trách nặng nề nguy hiểm, hơn nữa đa phần vũ hóa thân mình mới giữ cho thiên địa bình an. Nhưng Đông Hoa vẫn sống đến ngày nay, nàng tưởng chàng khác họ, cho dù có ngày vũ hóa nhưng cũng là chuyện xa vời, giờ nghe chàng nói vậy, tưởng như chuyện sắp xảy ra, bỗng dưng kinh hãi, toàn thân lạnh ngắt, cổ họng khô khát, liếm môi, lắp bắp: “Nếu nhất định phải thế... khi nào chàng sẽ...?”.

Hương an thần rất đậm, có mấy con đom đóm lọt vào qua khe cửa, hình như Đông Hoa hơi ngạc nhiên trước câu hỏi của nàng, giờ tay cài cúc ngực cho nàng, nghĩ một lát, nói: “Từ ngày khai thiên lập địa, vẫn chưa có thảm họa nào của tạo hóa nguy hại đến tồn vong của tứ hải bát hoang, nếu có ngày xảy ra thảm họa đó có lẽ cũng là ngày ta vũ hóa”. Nhìn nàng một hồi, ánh mắt vui cười: “Có điều chuyện này ít nhất cũng mấy chục vạn năm nữa. Ồ, bây giờ cô nương chưa cần lo đến phát khóc”.

Bị hấp dẫn bởi mùi hương an thần đặc biệt, đom đóm bay vào phòng mỗi lúc một nhiều, trông như những viên ngọc bích điểm xuyết trong màn đêm màu xám. Đông Hoa vốn bị Yên Trì Ngộ và những kẻ không ưa chàng gọi là Mặt lạnh, thực ra rất có lý, nhưng không có ý ám chỉ tính cách chàng lạnh lùng, mà ám chỉ vẻ an nhiên trầm như mặt nước cho dù châm biếm người khác và khuôn mặt hầu như không ním cười của chàng. Nhưng đêm nay chàng cười nhiều như vậy, mặc dù chỉ là cười trong mắt hoặc trong giọng nói, cũng khiến Phượng Cửu nhất thời choáng váng. Có điều, vừa rồi chàng nói gì nàng vẫn nghe rất rõ, yếu ớt phản bác: “Tiểu bối không thêm lo lắng”. Nhưng thấy chàng nói vậy, lại thầm thở phào. Cười cười nhìn Đông Hoa, im lặng một lát, rồi lảng sang chuyện khác: “Nhưng mà, gần đây tiểu bối có thấy tay chàng bị vết thương nào nữa đâu, sao lại mang bột mộc phù dung bên người?”.

Đông Hoa nghe nàng hỏi, im lặng một lát, mới nói: “Sao cô nương biết tay ta hay bị thương?”.

Phượng Cửu bỗng toát mồ hôi, lẽ ra chuyện tay chàng thường có vết thương ngoài người hầu thân cận nhất và con tiểu hồ ly năm xưa, không ai biết, ngay đến cô cô Bạch Thiên của nàng có quan hệ thân thiết nhất với Cửu Trùng Thiên cũng không nghe nói, huống hồ là nàng, may lúc nguy cấp lại sinh mưu trí vội nói chữa: “À, bột phù dung chẳng phải chuyên trị vết thương ở tay và lưng sao?”. Sau đó giả bộ thờ đầu ngó vào chiếc bát gốm trên tay chàng: “Bột hoa này là chàng làm ư? Trộn rất đều, lại còn...”.

Đông Hoa vừa đảo chỗ bột hoa còn lại trong bát, vừa cúi nhìn nàng, trả lời: “Trước đây ta có nuôi một tiểu hồ ly, bột này là nó làm”.

Phượng Cửu hào phóng tự khen: “Con hồ ly đó móng vuốt cũng khéo thật, bột hoa làm vừa mịn, vừa thơm... à, mà chàng xoa lên mặt tiểu bối làm gì?”.

Đông Hoa khom người đem bôi chỗ bột hoa còn lại lên mặt nàng, thần nhiên đáp: “Còn thừa một ít, nghe nói thứ này có công dụng dưỡng nhan, không nên lãng phí”.

Phượng Cửu giỡn giỡn vùng ra, tay quét ít bột hoa trong bát gốm trắng, lao đến trả thù, nhe răng cười: “Nào, có phúc cùng hưởng, chàng cũng bôi một ít...” thuận tay đè Đông Hoa xuống, tay kia xoa bột phù dung lên trán Đế Quân, lại nhìn thấy mặt chàng lông lính. Mấy con đom đóm đậu trên vai chàng, mấy con khác đậu trên bức bình phong phía trước, khiến bức họa đầm sen đều hui mùa sen tàn trở nên sinh động. Phượng Cửu quỳ trên người chàng, một tay đè cánh tay chàng dưới chân, bàn tay kia tháo dải lụa buộc trên trán chàng, lần đầu tiên nhìn mặt Đông Hoa ở khoảng cách gần như vậy, đây là vị thần tôn quý nhất thế gian, người nàng sùng bái nhất. Đột nhiên nhận ra hai người trong tư thế này thật kỳ khôi, chợt sững ra. Đế Quân bị nàng hành hạ nhưng cũng không phản kháng, chỉ thông thả nói: “Không phải vừa nói có phúc cùng hưởng sao? Không bôi đi?”. Vừa nói vậy vừa nắm cổ tay vốn định rút lại của Phượng Cửu, đặt lên mặt mình, trong suốt quá trình, vẫn thần nhiên nhìn vào mặt nàng.

Phượng Cửu cảm thấy mặt mình nóng đỏ. Lát sau hốt hoảng tụt khỏi người chàng, chân tay luống cuống lùi vào góc giường, trùm chăn kín người, gối lên chiếc gối sứ, cả người nằm thu lu trong góc, giả bộ ngủ: “Tiểu bối buồn ngủ quá, phải ngủ đây, chàng đi ra nhớ đóng cửa giúp”. Giọng không hiểu sao run run.

Đế Quân hình như tiếc rẻ nói: “Chưa rửa tay đã định đi ngủ?”.

Phượng Cửu: “...Không cần, ngày mai giặt chần”.

Đông Hoa ngồi dậy, lưu lại trong phòng một lát, có con gió lùa vào, ngọn đuốc bỗng tắt phụt, giống như có tiên pháp trù lên, Phượng Cửu hơi căng thẳng, cảm thấy hơi hương của Đế Quân lại gần, tóc đã chạm vào má nàng, nhưng không có động tác nào khác, hình như chỉ định kiểm tra xem, rốt cuộc nàng buồn ngủ thật hay giả bộ.

Trong bóng tối tiếng bước chân càng rõ, đến khi nghe thấy tiếng cửa mở, rồi lại đóng, mới thở phào, quay người lại mở mắt nhìn trong phòng vẫn còn mấy con đom đóm đậu trên bàn ghế, trông chúng lơ đãng không sinh động như lúc trước, hình như cũng buồn ngủ.

Phượng Cửu cảm thấy Đông Hoa đêm nay có gì rất lạ, nghĩ đến những gì vừa diễn ra, tìm bỗng đập thình thịch, vội áp tay lên ngực, chợt nghĩ tay vừa rồi còn quệt bột hoa, cúi nhìn, trong ánh đom đóm lấp lờ, lại nhìn thấy đôi tay trắng muốt, làm gì có dấu bột hoa, có lẽ trước lúc đi Đông Hoa dùng phép thuật xóa đi. Lòng vui vui, khoe miệng hơi nhếch, mỉm cười mà bản thân cũng không biết, nhắm mắt niệm một hồi “Đại định thanh tâm chú[2]” mới bình yên đi vào giấc mộng.

Cuối giờ dần, ống tay áo Phượng Cửu bị ai lay mạnh, mắt lơ đãng vừa trở mình vừa lẩm bẩm: “Đế Quân, ban đêm đừng có lắm chuyện, để cho người ta...” chữ “ngủ” chưa kịp nói đã chìm chìm trong ánh mắt kinh ngạc long lanh của Tiểu Yến đang cúi xuống giường.

Sao mai treo tím trên trời, miệng Tiểu Yến há to đến nỗi có thể nhét vừa quả trứng vịt, ấp ứng hỏi: “Muội và Mặt lạnh đã... đã tiến triển đến bước đó ư?”. Đập hai tay vào nhau: “Quả nhiên huynh không nhìn nhầm ông ta!”. Cười ha hả: “Vậy là, Cơ Hoàn cũng nên dứt tình với ông ta thôi, huynh đã biết ông ta không chung tình như huynh, không cưỡng nổi mỹ nhân kế của muội”. Nói xong phẫn khởi gãi đầu: “Lúc này huynh nên đi an ủi Cơ Hoàn thế nào để nàng tự nguyện lao vào lòng huynh mà không hối hận?”.

.....

Trong phòng chỉ có một viên dạ minh châu chiếu sáng, Phượng Cửu thấy Tiểu Yến đứng tựa chân giường ngược nhìn ánh trăng, lúc vui, lúc tư lự, lúc lo lắng dăm chiêu, nàng ngơ ngác, không hiểu chuyện gì, sau khi dụi mắt, giờ tay cầu Tiểu Yến một cái, hỏi: “Đau không?”.

Tiểu Yến nhảy dựng lên: “Đừng cầu, muội không nằm mơ đâu! Huynh cố tình chọn thời cơ mở một lối nhỏ đi vào kết giới của Mặt lạnh vào đây là để đưa muội đi khuyên bằng hữu của chúng ta!”.

Tiểu Yến hình như cuối cùng cũng nhớ ra mục đích đến đây, vẻ mặt nghiêm túc nói: “Muội có biết Lý Manh xảy ra chuyện không?”.

Phượng Cửu bị nhốt ở Tật Phong Viên ba ngày, đến cả một con muỗi bên ngoài nàng cũng không thể giao du được, đương nhiên làm sao biết, nhưng thần sắc nghiêm trọng của Tiểu Yến lập tức xua hết nửa con buồn ngủ, nàng giật mình hỏi lại: “Lý Manh?”.

Thần thái Tiểu Yến càng nghiêm trọng: “Tướng quân Thường Thắng mà thiếu gia yêu thương nhất vừa qua đời tại phủ đệ, thiếu gia đau buồn thương tiếc uống rượu say mèm ở Tủy Lý Tiên chần một ngày một đêm, không ai khuyên can được, đường muội Khiết Lục sợ hoàng huynh say chết ở đó, không biết làm thế nào, chạy đến tìm huynh nhờ khuyên giải, nhưng muội xem, huynh có thể khuyên giải được người khác không? Những chuyện đó, suy cho cùng vẫn là nữ nhi làm hợp lý hơn...”.

Phượng Cửu khoác áo ngoài, hỏi: “Chưa nghe nói Lý Manh còn nuôi cả trai ở trong phủ đệ, chàng ta có thị hiếu đó vậy mà trước đây chúng ta sống ở đó không phát hiện ra, thực oan uổng là chỗ bằng hữu thân tình. Ôi dào, người trong lòng đột ngột tạ thế, bất luận thế nào cũng là một đòn tổn thương nặng nề, Manh thiếu gia quả đáng thương”. Vừa nói xong, lại sực nhớ chuyện đêm qua vẫn không biết là mơ hay thực, bèn đến cạnh chiếc án cao sát tường nhắc lư hương có hình kỳ lân đúc nổi đưa lên ngửi, không thấy mùi an thần, lại mượn viên dạ minh châu của Tiểu Yến soi kỹ, cũng không thấy tàn hương mới, nhìn vào gương đồng, hai cái u trên trán cũng biến mất, nhưng lại không có dấu vết bột hoa mọc phủ dung. Hay đúng là nằm mơ? Nhưng sao lại mơ như vậy?

Tiểu Yến đón viên dạ minh châu nàng trả, ngạc nhiên hỏi: “Muội sao thế?”.

Phượng Cửu trầm ngâm một lát, nói: “Vừa có một giấc mơ”. Dùng một lát lại tiếp: “Không có gì”. Nói đoạn, đi ra gần cửa lại quay về mở chiếc tủ cạnh cửa sổ, lấy ra một bình sứ màu xanh, nói: “Bình mật ong thượng hạng lần trước mượn Lý Manh, định làm bánh mật, ai dè chưa kịp làm đã phải trả để giải rượu cho chàng ta, tiếc quá, tiếc quá!”.

Tiểu Yến chau mày: “Mật ong là bình bên phải, chiếc bình trong tay muội vẫn còn ghi hai chữ xì dầu kia”. Nhìn nàng một hồi, thở dài: “Huynh thấy hôm nay muội rất kỳ cục, hay là muội cứ ngủ tiếp đi, nếu quả thực không khuyên giải được Lý Manh, huynh sẽ một gậy đánh nát chàng ta, tình dài ý dài không bằng một gậy là xong!”.

Phượng Cửu xoa trán, nói: “Có lẽ ngủ không đủ nên đầu hơi váng, đã tỉnh rồi mượn vẫn nên đi một chuyến”. Rên rầm một lát lại tiếp: “Nhưng mà, nhân tiện chúng ta vẫn nên mang theo cái gậy”.

Nhờ ánh sao đêm đi một mạch tới Tủy Lý Tiên, Manh thiếu gia nước mắt, nước mũi hòa với rượu đang nhìn thi thể tướng quân Thường Thắng nằm trong chiếc hộp sành, một đám thị nữ quỳ xung quanh, nước mắt ngấn dài khuyên giải chàng, rằng dù gì người cũng đã chết nên sớm được bình an nhập thổ, hoàng tử điện hạ cần phần chần lên mới khiến tướng quân yên lòng. Manh thiếu gia mắt đỏ hoe, ba hồn bảy vía cơ hồ chỉ còn một, vẫn dăm dăm nhìn tướng quân, nước mắt, nước mũi, hòa với rượu, cảnh tượng đến nát lòng!

Phượng Cửu sững sờ, Tiểu Yến cũng sững sờ. Thì ra tướng quân Thường Thắng khiến nhị hoàng tử Lý Manh đau buồn muốn chết uống rượu quên sầu lại là một con đế đầu đỏ to tướng.

Quận chúa Khiết Lục thần sắc mệt mỏi, được hai hầu nữ dìu đến, Tiểu Yến gãi đầu hồi lâu, bối rối nói với nàng: “Manh huynh đệ tâm hồn nhạy cảm đến mức vì một con đế mà đau lòng đến vậy, quả thực ta không biết nên khuyên giải thế nào”.

Phượng Cửu liếc chiếc quách sành để thi thể tướng quân Thường Thắng, cảm thấy chiếc hộp đó không hiểu sao có vẻ quen quen, trên thành vẽ chùm hoa rụng trong mưa, giống đồ dùng của các tiểu thư, rất không hợp với công tử Lý Manh. Nhìn kỹ lần nữa, tướng quân Thường Thắng chân duỗi cứng đờ nằm trong hộp, từ di thể của nó có thể nhận ra lúc còn sống nó là một con đế dũng mãnh uy phong. Phượng Cửu cau mày nói với Khiết Lục: “Có phải con đế này sống lâu trong cốc, hút được linh khí tiên tu, nửa đêm biến thành thiếu lang mỹ miều mới được Manh thiếu gia yêu mến như vậy?”.

Khiết Lục kinh ngạc hét một tiếng vội bịt tai, tròn mắt nói: “Công chúa dám xúc phạm thanh danh đường huynh ta như vậy?”.

Phượng Cửu bất lực nói: “Ta cũng muốn đoán con đế này nửa đêm biến thành một tiên nga, nhưng đây lại là con đế đực... a, vương huynh nhìn xem, có phải là con đế đực không?”.

Tiểu Yến nghe lời, ghé lại nhìn, trả lời: “Theo kinh nghiệm chơi đế lâu năm của ta con đế đầu đỏ này đích thực là đế đực!”.

Khiết Lục tức tím mặt, giơ tay chỉ hai người, mãi không nói được, định quay đi. Hầu nữ biết ý vội bưng đến cốc trà để quận chúa hạ hỏa. Lát sau con giận của Khiết Lục hơi dịu, thất vọng nhìn hai người nói: “Thôi, mặc dù bây giờ ta không thật tin hai vị, nhưng lúc này cũng chỉ có hai vị có thể thuyết phục được đường huynh, có lẽ huynh ấy sẽ nghe lời hai vị. Con đế này chỉ là con đế. Nửa đêm không thể biến thành thiếu lang mỹ miều, cũng không thể biến thành tiên nga diễm lệ”. Lại liếc xéo hai người lần nữa: “...nhưng người tặng đường huynh con đế là người đặc biệt, chính người trong lòng huynh ấy”.

Phượng Cửu và Tiểu Yến lập tức đóng tai ghé lại nghe.

Tỷ Dực Điều xưa nay không liên hôn với các tộc khác là do tộc quy ràng buộc, mà tộc quy từ xưa luôn là sinh mệnh của bộ tộc này. Trong các linh cảm linh thú có thể hút linh khí của thiên địa để tu tiên, thành thần, thành tiên hơn nữa một khi kinh qua kiếp nạn là có tuổi thọ ngang trời như Long tộc, Phượng tộc, Hồ ly tộc là rất hiếm, các tộc khác đều có tuổi thọ giới hạn, ngàn năm hoặc vạn năm. Trong đó tuổi thọ của tộc Tỷ Dực Điều là ngắn nhất, không quá ngàn năm, so với tuổi thọ mấy vạn năm của thần tiên bên ngoài cốc Phạn Âm có thể coi là ngắn như sáng sinh tối tử, liên hôn với các tộc có tuổi thọ cao rất dễ dẫn tới bị kịch cho nên bộ tộc mới có cấm chế liên hôn với ngoại tộc. Đối với bộ tộc Tỷ Dực Điều, sáu mươi tuổi coi như thành niên, có thể kết hôn. Nghe nói hai tiểu đệ và ba tiểu muội của nhị hoàng tử Lý Manh đã kết hôn, nhất là tam hoàng tử đã lần lượt sinh bảy người con, nhưng nhị hoàng tử hơn tam hoàng tử hai chục tuổi đến giờ vẫn một mình, sau bữa ăn Phượng Cửu và Tiểu Yến từng nhiều lần bàn luận chuyện này, nhưng không tìm ra lời giải.

Cho nên, hôm nay mới đông tai chờ quận chúa Khiết Lục tiết lộ.

Quận chúa Khiết Lục uống thêm ngụm trà, hắng giọng, kể lại câu chuyện tình vô vọng bắt đầu từ bảy mươi năm trước. Chàng thiếu niên tuấn tú tình cờ gặp một thiếu nữ, sau về tương tư không thiết ăn uống rồi sinh bệnh, nhưng vẫn một mực nếu không lấy được nàng chàng quyết đơn thân suốt đời, cho đến tận bây giờ.

Nghe nói, thiếu nữ năm xưa đã tặng tướng quân Thường Thắng và chiếc hộp sành cho chàng thiếu niên, chàng thiếu niên sau khi hồi hương ngày đêm nhìn vật nhớ người. Đương nhiên, thiếu niên đó chính là hoàng tử Lý Manh hào hoa của cốc Phạn Âm hôm nay. Lý Manh ngày đêm ngắm tướng quân Thường Thắng và chiếc hộp sành, tương tư cô thiếu nữ năm xưa, đối với chàng tướng quân Thường Thắng giống như sứ giả của tình yêu. Hôm nay tướng quân đã quy tiên, từ nay Lý Manh biết lấy gì gửi gắm nỗi niềm? Lấy gì hoài niệm nụ cười của thiếu nữ năm xưa? Cho nên hoàng tử đau lòng ngày đêm mưa say ở từ lâu.

Câu chuyện tình bi lụy đó khiến Phượng Cửu và Tiểu Yến động lòng trắc ẩn, thở dài thương cảm.

Tiểu Yến nói: “Thiếu nữ mà Manh huynh tương tư hẳn là người ngoại tộc? Nhưng nếu nàng còn sống, theo suy nghĩ của ta, có thể tác hợp, cho dù vi phạm tộc quy cũng chẳng phải chuyện gì lớn. Ở bộ tộc của mình, ta cũng thường vi phạm tộc quy, các bậc trưởng bối cũng chẳng làm gì được. Ngày ngày nhìn con đế, sầu héo chết mòn đầu phải là phong độ của bậc đại công tử!”.

Phượng Cửu trầm nghĩ các trưởng lão Ma tộc ai dám làm gì quân vương của Thanh chi, tộc quy của Ma tộc thì ra định ra chỉ để chơi, nhưng những lời khác của Tiểu Yến nàng vẫn rất tán đồng, gật đầu lia lịa, sau đó rất thành tâm nói với Khiết Lục: “Thiếu nữ đó không biết là thiên kim của bộ tộc nào, danh tính gì, chúng ta sẽ đi thăm dò giúp, nếu có thể viên tròn nguyện ước của nhị hoàng tử, là chỗ bằng hữu chúng ta cũng yên lòng”.

Khiết Lục lại uống một ngụm trà nữa, hình như có phần cảm động trước tấm lòng của hai người: “Đế cơ Thanh Khâu Bạch hồ tộc chín đuôi, nữ vương Đông Hoang, điện hạ Phượng Cửu, không biết hai vị có từng nghe danh, chính là người trong lòng của đường huynh”.

Phượng Cửu choáng váng lần từ trên ghế xuống, Tiểu Yến há miệng: “Cái gì?”.

Khi Phượng Cửu bám tay Tiểu Yến đứng lên, nhìn khuôn mặt trông nghiêng của Lý Manh đang uống rượu một mình cách đó hai chiếc bàn dài, đột nhiên có một hạt giống rơi xuống ký ức nàng, nảy mầm trở hoa. Nàng đã nhớ ra, tại sao chiếc hộp sành trông lại quen như vậy.

Có một câu chuyện thế này, cũng quả thật đã xảy ra bảy mươi năm trước.

Bảy mươi năm trước, một bằng hữu vong niên của thượng thần Chiết Nhan đến rừng đào mười dặm của ngài, tình cờ gặp Phượng Cửu đến hái đào, lập tức khuyh đảo vì dung nhan của nàng vừa gặp đã si mê. Người bạn vong niên của thượng thần Chiết Nhan là chúa tể sơn thần, cai quản vạn vạn sơn hà

dưới trần thế, sống ở Chức Việt tiền sơn linh địa bậc nhất Bắc Hoang, tôn xưng là Thương Di Thần Quân... Thương Di Thần Quân không xuất thân từ thượng cổ Thần tộc hiền hách, được phong đệ nhất sơn thần là do chiến tích lẫy lừng mấy vạn năm nay, cho nên Chiết Nhan rất kính trọng, đánh giá ngài là vị thần tiêu bỏi mạnh nhất sau thời hồng hoang.

Thương Di Thần Quân tính tình rất quả quyết, sau khi ứng Phượng Cửu, không hề đắn đo, thành tâm thành ý thỉnh cầu thượng thần Chiết Nhan đến Thanh Khâu làm mối, Chiết Nhan nhận lời.

Không ngờ công lao to lớn mấy vạn năm trợ giúp trần thế sơn hà thịnh vượng và bản tính phóng khoáng của ngài, lập tức vừa ý thượng thần Bạch Dịch phụ thân của Phượng Cửu. Sau khi Phượng Cửu kế thừa vương vị Đông Hoang, đại sự đầu tiên mà Bạch Dịch lo liệu là tìm cho ngài một phụ quân xứng đáng để cùng cố vương vị, đôi mắt lão luyện tinh tường, qua ngàn vạn sàng lọc cuối cùng ứng Thương Di. Nhưng Phượng Cửu không đồng ý hôn sự đó, mặc dù cực lực phản đối, nhưng đương nhiên không chống lại được phụ thân, khi đoàn đón dâu của núi Chức Việt tiến vào Thanh Khâu, ngài bị phụ thân cho người trói lại, đưa vào kiệu tám người khiêng, theo đường núi khúc khuỷu về nhà chồng.

Thương Di Thần Quân lúc đó đang bận lo một việc quan trọng ở trần thế, đến đón dâu là một viên mãnh tướng dưới quyền, Phượng Cửu từ kiệu hoa nhìn ra thấy viên mãnh tướng thân cao chỉ ít mười thước, cảm giác không đánh nổi chàng ta, nên ngoan ngoãn án binh bất động suốt dọc đường, dự định khi kiệu đến Thần Cung mới hành sự. Ngài sẽ làm loạn Thần Cung, nhất định không chịu xuống kiệu lấy Thương Di để cho cả thiên hạ trên dưới đều biết, để xem phụ thân có ép được ngài. Sắp đặt như vậy, lòng bỗng nhẹ nhõm, suốt dọc đường đến núi Chức Việt vô cùng ngoan ngoãn ngồi yên trong kiệu. Kiệu hoa được phu khiêng đi rất nhanh nửa ngày đã tới chân núi Chức Việt.

Đoàn đón dâu đang rầm rập đi vào sơn môn, đột nhiên bên ngoài kiệu có tiếng kêu thảm thiết, Phượng Cửu vén rèm nhìn ra, thấy viên mãnh tướng thân cao mười thước kia đang vung chiếc roi chín đốt đánh một thiếu niên mảnh khảnh có vẻ là tùy tùng trong đoàn. Giữa thanh thiên bạch nhật một hảo hán to khỏe bắt nạt một thiếu niên yếu ớt khiến Phượng Cửu không chịu nổi, vội rút chiếc trâm vàng phóng tới chặn cây roi, rồi sai hầu nữ đi hỏi nguồn cơn. Thì ra sự rất đơn giản, thiếu niên đó không phải ở Thần Cung, có lẽ là giữa đường lọt vào đoàn đón dâu, muốn đến núi Chức Việt không biết định làm gì. Núi Chức Việt có lệ, không phải là đệ tử của sơn môn không được vô cớ vào trong, chàng thiếu niên vừa bước qua sơn môn, chuông ngũ sắc đã ngân vang, vậy là bị lôi ra đánh.

Hai chân chàng thiếu niên hình như bị đánh rất đau, máu thấm ướt ống quần, yếu ớt phản trần: “Tiểu bỏi bị lạc mất ca ca, đang đi tìm thì nhìn thấy đoàn đón dâu, vì chưa bao giờ nhìn thấy tân nương ngoại tộc cho nên hiếu kỳ muốn xem mặt, tiểu bỏi không có dụng ý gì”.

Phượng Cửu từ xa nhìn chàng thiếu niên đau đớn phục trên đất, trông rất thảm thương. Tạm thời chưa cần biết chàng ta nói thật hay không, nếu là thật, một đứa trẻ muốn xem trò hay, núi Chức Việt hà tất hẹp hòi. Nếu là giả, ngày mai mình gây sự đại náo Thần Cung núi Chức Việt, nhân sự này trong cung càng náo loạn, lại có lợi cho mình... nghĩ vậy, Phượng Cửu vội vén rèm kiệu bước nhanh đến, đỡ chàng thiếu niên đứng dậy, làm bộ ngạc nhiên nói to: “Ồi, Tiểu Minh phải không, vừa rồi nhìn từ xa tỷ đã thấy giống đệ, nhưng ca ca đệ lúc này có lẽ đang ở chỗ Chiết Nhan hoặc ở Thanh Khâu chúng ta, sao đệ lại bị lạc? Ô, hay là đệ theo tỷ xuống núi, hai ngày nữa tỷ sẽ cho người đưa đệ về Thanh Khâu đoàn tụ với ca ca”. Vừa đỡ chàng ta đứng lên, càng kinh ngạc thất sắc kêu to: “Ồi chà, sao lại bị thương nặng thế này, không được! Ngươi ngươi ngươi, cả ngươi nữa, mau điu Minh thiếu gia vào kiệu của ta”. Chàng thiếu niên ngờ ngạc bị một đám người hầu hốt hoảng dìu đi, lúc yên vị trên kiệu, vẫn chưa hiểu rõ cuộc xảy ra chuyện gì.

Trong ấn tượng của Phượng Cửu, chàng thiếu niên được ngài cứu trông vô cùng nhút nhát, từ khi vào kiệu chỉ yên lặng không nói. Vết thương ở chân tuy vẫn đau nhưng cũng đành chịu đựng đến khi vào Thần Cung núi Chức Việt mới được dùng bột giảm đau, băng bó chữa trị. Thấy chàng nhút nhát cần răng chịu đau, ngài rút trong ống tay áo một ống trúc trong có con dế đầu đỏ, các thiếu niên thường thích chơi dế, có lẽ con dế này có thể làm chàng ta chú ý, mà đỡ đau hơn. Ngài lại biến hóa ra một cái hộp sành, đồ con dế vào đó tặng tất cho chàng. Ngài không vô tư cứu chàng ta, lòng cũng có phần áy náy, tặng chàng món quà nhỏ coi như bù đắp, thiếu niên đỏ mặt đón lấy, miệng lí nhí cảm ơn, ngẩng đầu liếc ngài một cái, lại lập tức cúi xuống: “Cô nương đã có lòng cứu ta, sau này nhất định báo đáp”.

[2] Bài chú đề lòng thanh tịnh.

....

Cuối giờ dần, ống tay áo Phượng Cửu bị ai lay mạnh, mắt lơ dờ vừa trở mình vừa lẩm bẩm: “Đế Quân, ban đêm đừng có lắm chuyện, để cho người ta...” chữ “ngủ” chưa kịp nói đã chìm chìm trong ánh mắt kinh ngạc long lanh của Tiểu Yến đang cúi xuống giường.

Sao mai treo tít trên trời, miệng Tiểu Yến há to đến nỗi có thể nhét vừa quả trứng vịt, áp ứng hỏi: “Muội và Mặt lạnh đã... đã tiến triển đến bước đó ư?”. Đập hai tay vào nhau: “Quả nhiên huynh không nhìn nhầm ông ta!”. Cười ha ha: “Vậy là, Cơ Hoành cũng nên dứt tình với ông ta thôi, huynh đã biết ông ta không chung tình như huynh, không cưỡng nổi mỹ nhân kế của muội”. Nói xong phần khởi gãi đầu: “Lúc này huynh nên đi an ủi Cơ Hoành thế nào để nàng tự nguyện lao vào lòng huynh mà không hối hận?”.

Trong phòng chỉ có một viên dạ minh châu chiếu sáng, Phượng Cửu thấy Tiểu Yến đứng tựa chân giường ngược nhìn ánh trăng, lúc vui, lúc tư lự, lúc lo lắng đăm chiêu, ngài ngờ ngác, không hiểu chuyện gì, sau khi dụi mắt, gãi tay cầu Tiểu Yến một cái, hỏi: “Đau không?”.

Tiểu Yến nhảy dựng lên: “Đừng cầu, muội không nằm mơ đâu! Huynh cố tình chọn thời cơ mở một lối nhỏ đi vào kết giới của Mặt lạnh vào đây là để đưa muội đi khuyên bằng hữu của chúng ta!”.

Tiểu Yến hình như cuối cùng cũng nhớ ra mục đích đến đây, vẻ mặt nghiêm túc nói: “Muội có biết Lý Manh xảy ra chuyện không?”.

Phượng Cửu bị nhốt ở Tật Phong Viên ba ngày, đến cả một con muỗi bên ngoài ngài cũng không thể giao du được, đương nhiên làm sao biết, nhưng thần sắc nghiêm trọng của Tiểu Yến lập tức xua hết nửa con buồn ngủ, ngài giật mình hỏi lại: “Lý Manh?”.

Thần thái Tiểu Yến càng nghiêm trọng: “Tướng quân Thường Thắng mà thiếu gia yêu thương nhất vừa qua đời tại phủ đệ, thiếu gia đau buồn thương tiếc

uống rượu say mê ở Tủy Lý Tiên gần một ngày một đêm, không ai khuyên can được, đường muội Khiết Lục sợ hoàng huynh say chết ở đó, không biết làm thế nào, chạy đến tìm huynh nhờ khuyên giải, nhưng muội xem, huynh có thể khuyên giải được người khác không? Những chuyện đó, suy cho cùng vẫn là nữ nhi làm hợp lý hơn...”.

Phượng Cửu khoác áo ngoài, hỏi: “Chưa nghe nói Lý Manh còn nuôi cả trai ở trong phủ đệ, chàng ta có thị hiếu đó vậy mà trước đây chúng ta sống ở đó không phát hiện ra, thực oan uổng là chỗ bằng hữu thân tình. Ôi dào, người trong lòng đột ngột tạ thế, bất luận thế nào cũng là một đòn tổn thương nặng nề, Manh thiếu gia quả đáng thương”. Vừa nói xong, lại sực nhớ chuyện đêm qua vẫn không biết là mơ hay thực, bèn đến cạnh chiếc án cao sát tường nhắc lư hương có hình kỳ lân đúc nổi đưa lên ngửi, không thấy mùi an thần, lại mượn viên dạ minh châu của Tiểu Yến soi kỹ, cũng không thấy tàn hương mới, nhìn vào gương đồng, hai cái u trên trán cũng biến mất, nhưng lại không có dấu vết bột hoa mộc phủ dung. Hay đúng là nằm mơ? Nhưng sao lại mơ như vậy?

Tiểu Yến đón viên dạ minh châu nàng trả, ngạc nhiên hỏi: “Muội sao thế?”.

Phượng Cửu trầm ngâm một lát, nói: “Vừa có một giấc mơ”. Dừng một lát lại tiếp: “Không có gì”. Nói đoạn, đi ra gần cửa lại quay về mở chiếc tủ cạnh cửa sổ, lấy ra một bình sứ màu xanh, nói: “Bình mật ong thượng hạng lần trước mượn Lý Manh, định làm bánh mật, ai dè chưa kịp làm đã phải trả để giải rượu cho chàng ta, tiếc quá, tiếc quá!”.

Tiểu Yến chau mày: “Mật ong là bình bên phải, chiếc bình trong tay muội vẫn còn ghi hai chữ xì dầu kia”. Nhìn nàng một hồi, thở dài: “Huynh thấy hôm nay muội rất kỳ cục, hay là muội cứ ngủ tiếp đi, nếu quả thực không khuyên giải được Lý Manh, huynh sẽ một gậy đánh nát chàng ta, tình dài ý dài không bằng một gậy là xong!”.

Phượng Cửu xoa trán, nói: “Có lẽ ngủ không đủ nên đầu hơi văng, đã tỉnh rồi mượn vẫn nên đi một chuyến”. Rên rầm một lát lại tiếp: “Nhưng mà, nhân tiện chúng ta vẫn nên mang theo cái gậy”.

Nhờ ánh sao đêm đi một mạch tới Tủy Lý Tiên, Manh thiếu gia nước mắt, nước mũi hòa với rượu đang nhìn thi thể tướng quân Thường Thắng nằm trong chiếc hộp sành, một đám thị nữ quý xung quanh, nước mắt ngấn dài khuyên giải chàng, rằng dù gì người cũng đã chết nên sớm được bình an nhập thổ, hoàng tử điện hạ cần phấn chấn lên mới khiến tướng quân yên lòng. Manh thiếu gia mắt đỏ hoe, ba hồn bảy vía cơ hồ chỉ còn một, vẫn đăm đăm nhìn tướng quân, nước mắt, nước mũi, hòa với rượu, cảnh tượng đến nát lòng!

Phượng Cửu sững sờ, Tiểu Yến cũng sững sờ. Thì ra tướng quân Thường Thắng khiến nhị hoàng tử Lý Manh đau buồn muốn chết uống rượu quên sầu lại là một con dê đầu đồ to tướng.

Quận chúa Khiết Lục thần sắc mặt mòi, được hai hầu nữ dìu đến, Tiểu Yến gãi đầu hồi lâu, bối rối nói với nàng: “Manh huynh đệ tâm hồn nhạy cảm đến mức vì một con dê mà đau lòng đến vậy, quả thực ta không biết nên khuyên giải thế nào”.

Phượng Cửu liếc chiếc quách sành để thi thể tướng quân Thường Thắng, cảm thấy chiếc hộp đó không hiểu sao có vẻ quen quen, trên thành vẽ chùm hoa rụng trong mưa, giống đồ dùng của các tiểu thư, rất không hợp với công tử Lý Manh. Nhìn kỹ lần nữa, tướng quân Thường Thắng chân duỗi cứng đờ nằm trong hộp, tử di thể của nó có thể nhận ra lúc còn sống nó là một con dê dũng mãnh uy phong. Phượng Cửu cau mày nói với Khiết Lục: “Có phải con dê này sống lâu trong cốc, hút được linh khí tiên tu, nửa đêm biến thành thiếu lang mỹ miều mới được Manh thiếu gia yêu mến như vậy?”.

Khiết Lục kinh ngạc hét một tiếng vội bịt tai, trợn mắt nói: “Công chúa dám xúc phạm thanh danh đường huynh ta như vậy?”.

Phượng Cửu bất lực nói: “Ta cũng muốn đoán con dê này nửa đêm biến thành một tiên nga, nhưng đây lại là con dê đực... a, vương huynh nhìn xem, có phải là con dê đực không?”.

Tiểu Yến nghe lời, ghé lại nhìn, trả lời: “Theo kinh nghiệm chơi dê lâu năm của ta con dê đầu đồ này đích thực là dê đực!”.

Khiết Lục tức tím mặt, gơ tay chỉ hai người, mãi không nói được, định quay đi. Hầu nữ biết ý vội bụng đến cốc trà để quận chúa hạ hỏa. Lát sau con ghê của Khiết Lục hơi dịu, thất vọng nhìn hai người nói: “Thôi, mặc dù bây giờ ta không thật tin hai vị, nhưng lúc này cũng chỉ có hai vị có thể thuyết phục được đường huynh, có lẽ huynh ấy sẽ nghe lời hai vị. Con dê này chỉ là con dê. Nửa đêm không thể biến thành thiếu lang mỹ miều, cũng không thể biến thành tiên nga điểm lệ”. Lại liếc xéo hai người lần nữa: “...nhưng người tặng đường huynh con dê là người đặc biệt, chính người trong lòng huynh ấy”.

Phượng Cửu và Tiểu Yến lập tức đồng tai ghé lại nghe.

Tỷ Dục Điều xưa nay không liên hôn với các tộc khác là do tộc quy ràng buộc, mà tộc quy từ xưa luôn là sinh mệnh của bộ tộc này. Trong các linh cầm linh thú có thể hút linh khí của thiên địa để tu tiên, thành thần, thành tiên hơn nữa một khi kinh qua kiếp nạn là có tuổi thọ ngang trời như Long tộc, Phượng tộc, Hồ ly tộc là rất hiếm, các tộc khác đều có tuổi thọ giới hạn, ngàn năm hoặc vạn năm. Trong đó tuổi thọ của tộc Tỷ Dục Điều là ngắn nhất, không quá ngàn năm, so với tuổi thọ mấy vạn năm của thần tiên bên ngoài cốc Phạn Âm có thể coi là ngắn như sáng sinh tối tử, liên hôn với các tộc có tuổi thọ cao rất dễ dẫn tới bị kịch cho nên bộ tộc mới có cấm chế liên hôn với ngoại tộc. Đối với bộ tộc Tỷ Dục Điều, sáu mươi tuổi coi như thành niên, có thể kết hôn. Nghe nói hai tiểu đệ và ba tiểu muội của nhị hoàng tử Lý Manh đã kết hôn, nhất là tam hoàng tử đã lần lượt sinh bảy người con, nhưng nhị hoàng tử hơn tam hoàng tử hai chục tuổi đến giờ vẫn một mình, sau bữa ăn Phượng Cửu và Tiểu Yến từng nhiều lần bàn luận chuyện này, nhưng không tìm ra lời giải.

Cho nên, hôm nay mới đồng tai chờ quận chúa Khiết Lục tiết lộ.

Quận chúa Khiết Lục uống thêm ngụm trà, hắng giọng, kể lại câu chuyện tình vô vọng bắt đầu từ bảy mươi năm trước. Chàng thiếu niên tuấn tú tình cờ gặp một thiếu nữ, sau về tương tư không thiết ăn uống rồi sinh bệnh, nhưng vẫn một mực nếu không lấy được nàng chàng quyết đơn thân suốt đời, cho đến tận bây giờ.

Nghe nói, thiếu nữ năm xưa đã tặng tướng quân Thường Thắng và chiếc hộp sành cho chàng thiếu niên, chàng thiếu niên sau khi hồi hương ngày đêm nhìn vật nhớ người. Đương nhiên, thiếu niên đó chính là hoàng tử Lý Manh hào hoa của cốc Phạn Âm hôm nay. Lý Manh ngày đêm ngắm tướng quân Thường Thắng và chiếc hộp sành, tương tự cô thiếu nữ năm xưa, đối với chàng tướng quân Thường Thắng giống như sứ giả của tình yêu. Hôm nay tướng quân đã quy tiên, từ nay Lý Manh biết lấy gì gửi gắm nỗi niềm? Lấy gì hoài niệm nụ cười của thiếu nữ năm xưa? Cho nên hoàng tử đau lòng ngày đêm mua say ở từ lâu.

Câu chuyện tình bi lụy đó khiến Phượng Cửu và Tiểu Yến động lòng trắc ẩn, thờ dài thương cảm.

Tiểu Yến nói: “Thiếu nữ mà Manh huynh tương tự hẳn là người ngoại tộc? Nhưng nếu nàng còn sống, theo suy nghĩ của ta, có thể tác hợp, cho dù vi phạm tộc quy cũng chẳng phải chuyện gì lớn. Ở bộ tộc của mình, ta cũng thường vi phạm tộc quy, các bậc trưởng bối cũng chẳng làm gì được. Ngày ngày nhìn con đẻ, sầu héo chết mòn đâu phải là phong độ của bậc đại công tử!”.

Phượng Cửu thầm nghĩ các trưởng lão Ma tộc ai dám làm gì quân vương của Thanh chi, tộc quy của Ma tộc thì ra định ra chỉ để chơi, nhưng những lời khác của Tiểu Yến nàng vẫn rất tán đồng, gạt đầu lia lịa, sau đó rất thành tâm nói với Khiết Lục: “Thiếu nữ đó không biết là thiên kim của bộ tộc nào, danh tính gì, chúng ta sẽ đi thăm dò giúp, nếu có thể viên tròn nguyện ước của nhị hoàng tử, là chỗ bằng hữu chúng ta cũng yên lòng”.

Khiết Lục lại uống một ngụm trà nữa, hình như có phần cảm động trước tấm lòng của hai người: “Đế cơ Thanh Khâu Bạch hồ tộc chín đuôi, nữ vương Đông Hoang, điện hạ Phượng Cửu, không biết hai vị có từng nghe danh, chính là người trong lòng của đường huynh”.

Phượng Cửu choáng váng lẫn từ trên ghế xuống, Tiểu Yến há miệng: “Cái gì?”.

Khi Phượng Cửu bám tay Tiểu Yến đứng lên, nhìn khuôn mặt trông nghiêng của Lý Manh đang uống rượu một mình cách đó hai chiếc bàn dài, đột nhiên có một hạt giống rơi xuống ký ức nàng, nảy mầm trở hoa. Nàng đã nhớ ra, tại sao chiếc hộp sành trông lại quen như vậy.

Có một câu chuyện thế này, cũng quả thật đã xảy ra bảy mươi năm trước.

Bảy mươi năm trước, một bằng hữu vong niên của thượng thần Chiết Nhan đến rừng đào mười dặm của ngài, tình cờ gặp Phượng Cửu đến hái đào, lập tức khuynh đảo vì dung nhan của nàng vừa gặp đã si mê. Người bạn vong niên của thượng thần Chiết Nhan là chúa tể sơn thần, cai quản vạn vạn sơn hà dưới trần thế, sống ở Chức Việt tiên sơn linh địa bậc nhất Bắc Hoang, tôn xưng là Thương Di Thần Quân... Thương Di Thần Quân không xuất thân từ thượng cổ Thần tộc hiển hách, được phong đệ nhất sơn thần là do chiến tích lẫy lừng mấy vạn năm nay, cho nên Chiết Nhan rất kính trọng, đánh giá ngài là vị thần tiêu biểu mạnh nhất sau thời hồng hoang.

Thương Di Thần Quân tính tình rất quả quyết, sau khi ưng Phượng Cửu, không hề đắn đo, thành tâm thành ý thỉnh cầu thượng thần Chiết Nhan đến Thanh Khâu làm mối, Chiết Nhan nhận lời.

Không ngờ công lao to lớn mấy vạn năm trợ giúp trần thế sơn hà thịnh vượng và bản tính phóng khoáng của ngài, lập tức vừa ý thượng thần Bạch Dịch phụ thân của Phượng Cửu. Sau khi Phượng Cửu kế thừa vương vị Đông Hoang, đại sự đầu tiên mà Bạch Dịch lo liệu là tìm cho nàng một phu quân xứng đáng để cùng có vương vị, đôi mắt lão luyện tinh tường, qua ngàn vạn sàng lọc cuối cùng ưng Thương Di. Nhưng Phượng Cửu không đồng ý hôn sự đó, mặc dù cực lực phản đối, nhưng đương nhiên không chống lại được phụ thân, khi đoàn đón dâu của núi Chức Việt tiến vào Thanh Khâu, nàng bị phụ thân cho người trời lại, đưa vào kiệu tám người khiêng, theo đường núi khúc khuỷu về nhà chồng.

Thương Di Thần Quân lúc đó đang bận lo một việc quan trọng ở trần thế, đến đón dâu là một viên mãnh tướng dưới quyền, Phượng Cửu từ kiệu hoa nhìn ra thấy viên mãnh tướng thân cao chỉ ít mười thước, cảm giác không đánh nổi chàng ta, nên ngoan ngoãn án binh bất động suốt dọc đường, dự định khi kiệu đến Thần Cung mới hành sự. Nàng sẽ làm loạn Thần Cung, nhất định không chịu xuống kiệu lấy Thương Di để cho cả thiên hạ trên dưới đều biết, để xem phụ thân có ép được nàng. Sắp đặt như vậy, lòng bỗng nhẹ nhõm, suốt dọc đường đến núi Chức Việt vô cùng ngoan ngoãn ngồi yên trong kiệu. Kiệu hoa được phu khiêng đi rất nhanh nửa ngày đã tới chân núi Chức Việt.

Đoàn đón dâu đang rầm rì đi vào sơn môn, đột nhiên bên ngoài kiệu có tiếng kêu thảm thiết, Phượng Cửu vén rèm nhìn ra, thấy viên mãnh tướng thân cao mười thước kia đang vùng vẫy chiếc roi chín đốt đánh một thiếu niên mảnh khảnh có vẻ là tùy tùng trong đoàn. Giữa thanh thiên bạch nhật một hảo hán to khỏe bắt nạt một thiếu niên yếu ớt khiến Phượng Cửu không chịu nổi, vội rút chiếc trâm vàng phóng tới chặn cây roi, rồi sai hầu nữ đi hỏi nguồn cơn. Thì ra sự rất đơn giản, thiếu niên đó không phải ở Thần Cung, có lẽ là giữa đường lọt vào đoàn đón dâu, muốn đến núi Chức Việt không biết định làm gì. Núi Chức Việt có lệ, không phải là đệ tử của sơn môn không được vô cớ vào trong, chàng thiếu niên vừa bước qua sơn môn, chuông ngũ sắc đã ngân vang, vậy là bị lôi ra đánh.

Hai chân chàng thiếu niên hình như bị đánh rất đau, máu thấm ướt ống quần, yếu ớt phản trần: “Tiểu bối bị lạc mất ca ca, đang đi tìm thì nhìn thấy đoàn đón dâu, vì chưa bao giờ nhìn thấy tân nương ngoại tộc cho nên hiếu kỳ muốn xem mặt, tiểu bối không có dụng ý gì”.

Phượng Cửu từ xa nhìn chàng thiếu niên đau đớn phục trên đất, trông rất thảm thương. Tạm thời chưa cần biết chàng ta nói thật hay không, nếu là thật, một đứa trẻ muốn xem trò hay, núi Chức Việt hà tất hẹp hòi. Nếu là giả, ngày mai mình gây sự đại náo Thần Cung núi Chức Việt, nhân sự này trong cung càng náo loạn, lại có lợi cho mình... nghĩ vậy, Phượng Cửu vội vén rèm kiệu bước nhanh đến, đỡ chàng thiếu niên đứng dậy, làm bộ ngạc nhiên nói to: “Ồi, Tiểu Minh phải không, vừa rồi nhìn từ xa tỳ đã thấy giống đệ, nhưng ca ca đệ lúc này có lẽ đang ở chỗ Chiết Nhan hoặc ở Thanh Khâu chúng ta, sao đệ lại bị lạc? Ồ, hay là đệ theo tỳ xuống núi, hai ngày nữa tỳ sẽ cho người đưa đệ về Thanh Khâu đoàn tụ với ca ca”. Vừa đỡ chàng ta đứng lên, càng kinh ngạc thất sắc kêu to: “Ồi chà, sao lại bị thương nặng thế này, không được! Người người người, cả người nữa, mau điu Minh thiếu gia vào kiệu của ta”. Chàng thiếu niên ngờ ngác bị một đám người hầu hét hoảng đi đâu, lúc yên vị trên kiệu, vẫn chưa hiểu rốt cuộc xảy ra chuyện gì.

Trong ấn tượng của Phượng Cửu, chàng thiếu niên được nàng cứu trông vô cùng nhút nhát, từ khi vào kiệu chỉ yên lặng không nói. Vết thương ở chân tuy vẫn đau nhưng cũng đành chịu đựng đến khi vào Thần Cung núi Chức Việt mới được dùng bột giảm đau, băng bó chữa trị. Thấy chàng nhút nhát cần



răng chịu đau, nằng rút trong ống tay áo một ống trúc trong có con đế đầu đỏ, các thiếu niên thường thích chơi đế, có lẽ con đế này có thể làm chàng ta chú ý, mà đỡ đau hơn. Nàng lại biến hóa ra một cái hộp sành, đồ con đế vào đó tặng tất cho chàng. Nàng không vô tư cứu chàng ta, lòng cũng có phần áy náy, tặng chàng món quà nhỏ coi như bù đắp, thiếu niên đỏ mặt đón lấy, miệng lí nhí cảm ơn, ngẩng đầu liếc nàng một cái, lại lập tức cúi xuống: “Cô nương đã có lòng cứu ta, sau này nhất định báo đáp”.

Sau khi lên núi, Phụng Cửu được người hầu đưa vào tư phòng nghỉ ngơi, còn chàng thiếu niên được đưa vào gian phòng khác trị thương, Phụng Cửu ngồi trong phòng uống trà, nghĩ đến lời hứa trả ơn của chàng thiếu niên, rốt cuộc chàng ta lên núi vì lẽ gì, về tình về lý quả thực nàng đã cứu chàng một phen, chàng trả ơn, báo đáp là đương nhiên. Nhưng nàng hơi băn khoăn, từ đầu tới cuối mình đều trùm khăn hồng tẩm hương, thiếu niên còn chưa nhìn mặt mình, nếu trả ơn nhầm thì sao?

Lòng đang rối bời thì người hầu vào báo Thương Di Thần Quân hồi cung. Phụng Cửu càng cuống, vừa phải đối phó với Thương Di vừa phải nghĩ cách ra tay đại náo Thần Cung trước khi báỉ đường thành thân, cả hai việc đều hao tâm tổn trí. Trước tiên phải dồn tâm sức ứng phó hai chuyện khẩn cấp này đã, không có thời gian nghĩ đến chàng thiếu niên được mình đã cứu mạng.

Sau đó, Phụng Cửu không gặp lại chàng nữa, hình ảnh chàng giống như cánh lục bình trong đầm sen bị nàng lãng quên ở một góc nào đó trong ký ức. Nếu không có gió làm gợn sóng, ký ức này có lẽ mãi mãi bị phong ấn trong yên lặng, chàng thiếu niên chẳng qua là một trong những khách qua đường tình cờ trong vô số khách đã gặp trên đường đời hơn ba vạn năm qua. Hôm nay sau bao nhiêu năm, do cơ duyên mặc dù nàng đã nhớ lại chuyện cũ, nhưng bất luận thế nào cũng không thể gần chàng thiếu niên nhút nhát vừa nói đã đỏ mặt năm xưa với chàng công tử phong lưu luôn tự xưng là “bản thiếu gia” hôm nay. Bấy mười năm qua, Lý Manh rốt cuộc đã trải qua những gì để từ một thiếu niên nhút nhát yếu ớt trở thành vị công tử phong lưu thu hút bao ong bướm hôm nay? Phụng Cửu có cả trăm điều khó hiểu, bất giác đưa mắt hồ nghi một lần nữa nhìn về phía Thương Lý Manh. Nhưng chỗ chàng vừa ngồi, chiếc ghế trống không, trên mặt bàn sau một tiếng “cạnh”, chiếc bình bạc đựng rượu lỏng lảnh lác lư một hồi, rồi đứng yên, không còn gì khác, Lý Manh đã biến mất.

Nhị hoàng tử Lý Manh hai mắt đỏ ngầu vì rượu, loạng choạng bám vai Tiểu Yến. Bộ tộc Tỳ Dực Điều nổi tiếng tai thính, những lời vừa rồi của Khiết Lạc nói với Tiểu Yến và Phụng Cửu hình như đã lọt hết vào tai Manh thiếu gia, khiến chàng rất mực cảm kích, lớn tiếng nói: “Thật thế ư? Các vị cũng cảm thấy bản thiếu gia không nên tuân thủ tộc quy, đừng cảm theo đuổi tình yêu?”.

Nói đoạn, lại than thở: “Thực ra nửa năm trước bản thiếu gia không muốn chôn vùi mối tình lâu hơn nữa, đã muốn phá lòng son đi tìm người trong mộng, nhưng bản thiếu gia vừa ra khỏi cổng thành thì bị các người đề nghị, vì thế đột nhiên nghĩ, đó là ý trời, ý trời đã định bản thiếu gia và điện hạ Phụng Cửu vô duyên, cho nên dần dần từ bỏ ý định”. Mắt chàng lóe sáng nhìn Tiểu Yến và Phụng Cửu trong căn phòng tràn ngập ánh sáng: “Nhưng không ngờ, hôm nay các vị đã cổ vũ bản thiếu gia như thế, một người lấy mình làm gương khích lệ ta đừng cảm phá bỏ trói buộc của tộc quy, một người nhiệt thành giúp bản thiếu gia thăm dò tông tích điện hạ Phụng Cửu...”.

Phụng Cửu nhăn nhó liếc Tiểu Yến, chỉ muốn và cho mình và chàng ta một cái, áp úng nói chữa: “Chúng tôi lại đột nhiên cảm thấy nên nhìn xa một chút, suy nghĩ vừa rồi thực ra... thực ra có chỗ không ổn”. Ngóang sang Yến Trì Ngộ nháy mắt nói: “Vương huynh, muội thấy huynh đã tỏ ý hối hận vì những lời vừa rồi, có phải huynh cũng thấy kiến nghị vừa rồi của chúng ta hơi bông bột, có chỗ không ổn?”.

Tiểu Yến hiểu ý Phụng Cửu, lập tức tỏ vẻ hối hận: “Đúng đúng, không ổn không ổn”. Giọng đầy ăm ắp nói tiếp: “Mặc dù các vị trưởng bối xưa nay không trách phạt ta, nhưng vi phạm tộc quy khiến các vị đau lòng, bao nhiêu năm lòng ta luôn áy náy ân hận, mỗi lần nghĩ đến là lòng đau như cắt. Tộc quy vẫn không nên khinh suất vi phạm thì hơn để khỏi suốt đời lương tâm răn rứt!”. Quận chúa Khiết Lạc tròn mắt há mồm nhìn hai người, Lý Manh nhìn họ ánh mắt hoang mang.

Phụng Cửu nghiêm túc bổ sung: “Năm xưa điện hạ Phụng Cửu... khụ khụ... điện hạ Phụng Cửu tặng huynh con đế và chiếc hộp sành có chi huynh chỉ gửi tương tư vào con đế, cái hộp sành chẳng phải cũng như nhau? Con đế đã chết, nhưng hộp vẫn còn, phải chăng chứng tỏ ý trời là vẫn chưa đến lúc từ bỏ tất cả đi tìm điện hạ Phụng Cửu?”. Rồi lại dụ dỗ: “Nếu ý trời cho rằng huynh nên bắt chấp tất cả đi tìm cô thiếu nữ thì khi gọi tướng quân Thường Thắng đi cũng sẽ đập luôn cái hộp sành, nhưng sao ông trời không làm vậy, bởi cho rằng vẫn chưa đến lúc, huynh nói xem, có phải không?”.

Về hoang mang trong mắt Lý Manh càng đậm, lát sau mới lên tiếng: “Cô nương nói cơ hồ rất có lý, nhưng nghe kiến giải đó bản thiếu gia hơi choáng váng”.

Phụng Cửu nhăn nạy giải thích: “Đó là bởi vì huynh luôn uống rượu mua say, làm hao tổn trí tuệ mình mất”. Lại giải thích thêm: “Huynh xem, hay là huynh lên giường nằm nghỉ cho tỉnh rượu, khi đầu óc tỉnh táo sẽ thấy những lời muội nói rất có lý”.

Manh thiếu gia nghĩ một lát, cho là phải, sau một ngày một đêm uống rượu, cuối cùng lệnh cho người của tửu lầu lui, được quận chúa Khiết Lạc cùng đám người hầu đưa đến phòng khách của Túc Lý Tiên, Khiết Lạc thờ phào trút được gánh nặng.

Mọi người đi hết, khi trong đại đường chỉ còn lại hai người bọn họ và hai tiểu nhị đang ngồi ngáp vặt, Tiểu Yến nãy giờ chứng kiến trò hay, khâm phục giờ ngón tay cái về phía Phụng Cửu, đang định nói gì, Phụng Cửu tranh lời: “Tại sao Lý Manh thích muội, muội cũng thấy lạ lùng, chuyện này huynh có hỏi, muội cũng chịu không nói ra được”.

Mặt Tiểu Yến lộ vẻ thất vọng. Phụng Cửu thận trọng nhìn quanh, nói với Tiểu Yến: “Huynh có cảm thấy từ khi chúng ta bước vào Túc Lý Tiên này hình như có con mắt nào đó luôn nhìn muội?”.

Tiểu Yến ngẩn ra, giả bộ hốt hoảng: “Còn... còn không phải sao, hai con mắt đó vẫn ở trên vai muội, đang cười với muội...” đúng lúc có cơn gió lạnh từ phía sau thổi qua, Phụng Cửu sờn da gà, kêu một tiếng nhào về phía Tiểu Yến, Tiểu Yến vỗ lưng nàng cười ha hả: “Lần trước ta ôm muội một cái, lần này muội ôm ta một cái, coi như hòa”.

“...”

Trời không có gió, phía đầu hồi từ lâu, khóm quỳnh lá xanh biếc tốt um đứng im trong nắng sớm đột nhiên lay động, một bóng người áo tím lặng lẽ lướt qua nhưng hai người bên trong không để ý.

Bảy ngày sau, cuộc đua tài ở học phủ được mong đợi cuối cùng đã khai mạc trên sườn núi phía tây vương thành. Nghe nói ngày trước, khi cốc Phạn Âm còn chia bốn mùa rõ rệt, sườn núi này mọc đầy thanh mai, cho nên được gọi là dốc Thanh Mai, nhưng gần hai trăm năm nay bị băng tuyết hủy hoại chỉ còn thừa thớt, nên vương cung chuyển hẳn thành đấu trường.

Phượng Cửu từ khi bước chân vào đấu trường luôn miệng hàn huyên với đồng môn. Bởi mười ngày trước Đế Quân đã ngụy tạo một triệu chứng thương hàn giúp nàng cáo bệnh với phụ tử, bạn học thấy nàng vừa ra khỏi giường bệnh đã đứng cảm ra đấu trường dự thi, lấy làm khâm phục, đua nhau vây quanh trò chuyện. Phượng Cửu tranh thủ liếc nhìn đấu trường, trên đó quả nhiên cắm đầy cọc băng, chính là trận địa hôm xưa Lý Manh đã chỉ cho nàng. Những cọc băng nhọn hoắt loe loe ánh bạc trong nắng sớm trắng đục nhờ nhờ, nhìn rất sợ, nhưng do được Đế Quân rèn rửa suốt mười ngày, hôm nay nàng không bận tâm đến những cọc băng đó, nhìn chúng tựa như đám phù vân. Lại nói đến nhị hoàng tử Lý Manh, chiều qua sau khi được Đông Hoa phóng thích khỏi kết giới, Phượng Cửu đã đi thăm dò, nghe nói mấy ngày nay chàng không còn dấu hiệu quá kích động, có phải đã nghĩ thông rồi? Lý Manh không còn tự dằn vò bản thân khiến nàng cũng yên tâm.

Phượng Cửu đi men theo khán đài dựng bằng những cây tùng, cây bách xung quanh đấu trường, nhìn khán đài người đã ngồi kín. Cuộc đua tài ở học phủ mười năm mới có một lần nên bá tính kéo đến xem rất đông, mặc dù những lần trước người xem cũng nhiều, nhưng chưa năm nào dân chúng kéo đến nhiều như năm nay, chen chúc sực sập khán đài bởi nghe đồn Đông Hoa Đế Quân cũng đến dự. Mặc dù Đế Quân nhiều lần đến cốc Phạn Âm giảng bài ở học phủ vương cung, nhưng dân chúng chưa từng có cơ hội ngưỡng vọng tiên nhan.

Tin Đế Quân có thể xuất hiện ở đấu trường vừa lan truyền, không chỉ dân chúng mà ngay nhiều tôn thần ở các chư thiên chưa có cơ duyên chiêm ngưỡng chàng cũng kéo nhau đến, vương thành nhất thời đông như trẩy hội. Dân chúng thậm chí còn mang chiếu đến nhận chỗ trước, dốc Thanh Mai đầu hiu suốt hai trăm năm, trong một ngày bỗng trở nên náo nhiệt như chảo dầu sôi.

Ở chỗ cao nhất trên khán đài, nữ vương của Tỷ Dực Điều đã an tọa, nhưng vị trí tôn quý nhất vẫn còn để trống, chắc hẳn để dành cho Đông Hoa Đế Quân. Trên nữ quân, dưới quần thần đều một thần sắc nghiêm cẩn gần như căng thẳng, sắp được gặp Đế Quân lại có thể cùng chàng uống rượu luận đàm kiếm thuật, không khỏi khiến họ thấy căng thẳng.

Phượng Cửu nghĩ, theo phong cách cổ hủ của Đế Quân, những cuộc tỷ thí như thế này hầu như chàng không mấy bận tâm, thường đến sớm, hoặc đến muộn, hôm nay xem chừng sẽ đến muộn, nhưng đến muộn một hay hai tuần nhang nàng không đoán được. Sáng nay lúc chuẩn bị xuất phát, nàng đã nghĩ có nên đi thêm vài bước đến phòng chàng nhắc một câu, chân vừa đi hai bước lại quay về, thấy hơi ngại bởi mấy ngày nay quan hệ của nàng với Đông Hoa hình như có phần lạnh nhạt.

Lại nói chuyện hôm đó, chuyện giấc mơ Đông Hoa bôi thuốc cho nàng, sau khi tỉnh dậy đi đến Tỷ Lý Tiên khuyên giải Lý Manh trở về Phượng Cửu lại suy nghĩ một hồi, cảm thấy có thể chuyện là thật, có thể trước lúc rời phòng nàng, Đế Quân đã dùng tiên pháp xóa mọi dấu vết, không lưu lại dấu vết chưa hẳn chứng tỏ mình nằm mơ. Lòng không hiểu sao thấy vui vui, nhưng cũng không muốn tìm hiểu sâu hơn, chỉ vội vàng quyết định, phải đền ơn Đế Quân thật tốt, bữa bánh ngọt sáng chuẩn bị cho chàng có thể thêm mấy cánh hoa, còn phải trang trọng nói lời cảm ơn. Phượng Cửu vừa ngáp vừa ngân nga hát, tay vẫn nhanh nhẹn làm một bữa thịnh soạn, nhưng Đế Quân hôm nay phá lệ không đến ăn sáng. Nàng hơi thất vọng nhưng lòng đang vui nên đích thân mang bữa sáng đến phòng chàng, đáng buồn là trong phòng cũng tịnh không thấy bóng dáng Đông Hoa. Đã sắp đến giờ luyện kiếm, nàng vội mang thanh kiếm Đào Chú nhanh chóng chạy ra hậu viên, không ngờ dưới gốc cây hạnh đang trổ đầy hoa, Đông Hoa đang ngồi ngơ ngẩn với cuốn sách trong tay.

Phượng Cửu ghé đến gọi chàng, Đông Hoa ngẩng đầu nhìn, thần sắc bình lặng như ngọn núi yên ngủ phía xa. Nàng bỗng ngăn người.

Theo lẽ thường, nếu mọi chuyện đêm qua là thật, ánh mắt Đế Quân nhìn nàng bất luận thế nào cũng nên dịu dàng một chút, hoặc là ít nhất cũng hỏi một câu tình hình vết thương thế nào. Nàng lặng lẽ thu lại nụ cười, cảm thấy quả nhiên mình mơ giấc mơ hoang đường, đêm qua thực ra chỉ là giấc mơ, không hề có chuyện gì xảy ra. Người ta bảo, ngày nghĩ gì đêm thường mơ cái đó, cho đến giờ nàng vẫn còn mơ giấc mơ như vậy, lẽ nào xưa nay trong những giấc mộng tình yêu nàng đều mơ thấy Đế Quân, cho nên dần dần thành thói quen?

Lòng thất vọng ê chề, không biết thất vọng về mình hay về chuyện khác, cúi đầu đi vào chỗ tập, bỗng nghe thấy tiếng Đế Quân từ phía sau: “Cô nương muốn có quả bần bà như vậy, là vì sao?”. Đang chần chừ, nghe chàng hỏi, Phượng Cửu cũng không ngần ngại, trả lời đối phó: “Chưa ăn bao giờ, muốn ngắm xem mùi vị thế nào”. Đế Quân trầm ngâm một lát rồi hỏi một câu khiến nàng khó hiểu: “Định dùng để làm bánh bần bà ư?”. Phượng Cửu không biết nên trả lời thế nào, quả bần bà vốn để hoàn lại xương thịt cho người chết, nhưng đem làm bánh liệu có ảnh hưởng đến công hiệu của nó hay không thì chưa nghĩ đến, nàng hàm hồ trả lời đơn giản: “Có thể”. Sau đó, Đế Quân lại hỏi một câu khó hơn: “Dạo này Yến Trì Ngộ thích ăn bánh nhân bần bà ư?”. Phượng Cửu ngớ ra: “Tiểu Yến?”. Hình như đúng là Yến Trì Ngộ đã cười cười nói với nàng, rằng nếu chúng ta lấy trộm được quả bần bà đó hay là muội làm cái bánh mỗi người một nửa. Nàng băn khoăn nhìn đôi mắt đen như đêm sâu của Đông Hoa vẫn hàm hồ trả lời: “Tiểu Yến, có lẽ cũng thích ăn, nhưng huynh ấy không ăn bánh đậu xanh, đậu đỏ có vị gừng”. Rồi lại lẩm bẩm: “Thực ra huynh ấy cũng không kén ăn lắm”. Đột nhiên có trận gió lửa tới, cuốn sách lúc trước Đế Quân vừa để trên bàn đá, bị gió lật rào rào, chàng cau mày đặt tay lên chặn lại, Phượng Cửu không biết chàng có hải lòng với câu trả lời của nàng không, nhưng chàng không hỏi gì thêm.

Mấy ngày tiếp theo, Đế Quân hình như càng thất thường, hình như luôn suy tư gì đó, Phượng Cửu không hiểu nguồn cơn, sau mấy ngày nghiền ngẫm mới vỡ lẽ, nàng đã quên Đông Hoa lúc đầu dời chỗ ở với Tiểu Yến, chuyển đến Tập Phong Viên là muốn dùng nàng để chọc tức Cơ Hoành, nay thấy Cơ Hoành không bức tức như mong đợi nên chàng vẫn nán nã ở lại đây... đã vậy, giờ ngón tay tính đốt, bốn, năm ngày không gặp Cơ Hoành, chắc Đế Quân rất nhớ. Nhưng, cũng tại chàng ban đầu suy tính thiếu chu toàn, dùng kết giới phong ấn Tập Phong Viên, khiến Cơ Hoành tu luyện chưa đủ, không vào thăm chàng được. Bây giờ, nếu chủ động phá bỏ kết giới, e là hơi mất thể diện, Đế Quân hẳn đang vẩn vương chuyện này, cho nên mấy ngày nay mới ngơ ngẩn mất hồn.

Vào cái đêm Phụng Cửu vỡ lẽ mọi chuyện đã chủ động khuyên Đông Hoa phá bỏ kết giới, nàng nghĩ hẳn Đế Quân chàng không muốn thiên hạ biết tâm tư của mình, muốn giữ bí mật mối quan hệ với công chúa Cơ Hoành, cho nên Phụng Cửu khéo léo nói: “Đế Quân phá bỏ kết giới vừa tiện cho bằng hữu của chúng ta thỉnh thoảng đến thăm, như vậy, chúng ta yên tâm, mà bằng hữu chúng ta cũng yên tâm, nhất cử vìn đôi đường”. Đế Quân nghe lời khuyên đó, ngay trong đêm lại vạch một kết giới khác trùm lên ngoài kết giới cũ, Tập Phong Viên bị phong ấn chặt hơn, đừng nói Tiểu Yến, mười Tiểu Yến cũng khó mở một lối nhỏ đi vào, những ngày sau Đông Hoa càng trầm lặng với nàng, tâm càng bất tại, càng lặng lẽ kiêu kì. Phụng Cửu nghĩ nát đầu cũng không hiểu căn nguyên. Nhưng về sau cũng lý giải được thái độ của Đế Quân, chàng đang chiến tranh lạnh với nàng. Đương nhiên tại sao lại chiến tranh lạnh, Phụng Cửu vẫn không thể hiểu.

Hôm nay có nắng nhẹ, trời xanh như được rửa, vài đám mây nhón nhơ trôi, là một ngày đẹp trời. Các đệ tử tham gia đua tài, hai người một đội đã được phân bổ xong xuôi, chỉ đợi Đông Hoa Đế Quân đến là cuộc tỷ thí bắt đầu. Theo thể lệ cuộc thi, những người chiến thắng của vòng đầu, hai người một đấu với nhau, hết một tuần hương nhiều nhất chỉ để lại ba người, sau đó chia cặp đấu phân giải nhất, nhì, ba.

Đối thủ vòng đầu tiên của Phụng Cửu là một công tử không biết võ thuật, nàng không ngại. Thấy thời gian còn sớm, các đệ tử đua nhau lấy kiếm khởi động, nàng cũng rút thanh kiếm Đào Chú trong ống tay giả bộ đi vài đường, vừa đi kiếm vừa liếc mắt lên khán đài thấy Cục bột nhỏ không biết đến từ lúc nào đang đứng vịn lan can, sợ nàng không nhìn thấy còn nhay lên vẫy tay, đứng sau Cục bột nhỏ là Liên Tổng Quân miệng mỉm cười, hai người đứng lẫn trong đám đông có lẽ là lên đến xem. Hình như Cục bột nhỏ đang lo lắng lắm lắm điều gì, Phụng Cửu chăm chú nhìn miệng tiểu đệ, đoán ra Cục bột nhỏ đang nói: “Phụng Cửu tỷ tỷ, tỷ phải thận trọng nhất định không được làm động thai, phải giữ mình, nếu giữa chừng thấy đau bụng nhất định phải dừng lại ra khỏi đấu trường ngay, hiểu không...”. Tay Phụng Cửu run lên, cầm thanh kiếm chỉ muốn phóng vào tiểu tử đó.

Cuối giờ Thìn, cuối cùng Đông Hoa Đế Quân cũng xuất hiện, khác với dự đoán của mọi người, chàng sẽ uy phong cưỡi gió đằng mây hoặc giẫm trên vạn tia sét mà đến, Đế Quân lại cực kỳ giản dị ung dung đi bộ tiến vào đấu trường, đi hết cả trăm bậc phía trước, lại ung dung bước lên bậc gỗ đi lên khán đài.

Nữ vương và các đại thần đã an tọa trên khán đài không thể hình dung Đông Hoa lại xuất hiện bằng cách đó, trong hình dung của họ, Đông Hoa dù cười mây hay cười gió đều từ trên không giáng xuống, lúc đó nữ vương sẽ dẫn quần thần quý bái suốt dọc lối đi dẫn tới đỉnh cao nhất trên khán đài nghênh đón... một nghi lễ vô cùng trang trọng, nhưng lúc này Đế Quân còn ở dưới khán đài, họ đã ung dung ngồi vào vị trí cao nhất quả thật hết sức bất kính. Phụng Cửu thấy nữ vương hốt hoảng, vội vàng dẫn quần thần hóa nguyên hình loài chim Tỷ Dực lên bay vòng phía sau khán đài, rồi hóa thành người vội quý bái trước mặt Đông Hoa đang bước lên bậc thứ năm, nhất tề hô: “Chúng thần cung nghênh Đế Quân tiên giá”.

Đông Hoa Đế Quân từng là bá chủ thiên địa, đương nhiên xứng đáng để chư vương mọi tộc xưng thần trước mặt.

Dân chúng trên khán đài xung quanh trở mắt nhìn cảnh tượng đó, đấu trường đang ồn ào, chớp mắt im phăng phắc, chỉ có tiếng cót két phát ra từ bậc gỗ dưới chân Đông Hoa. Không thấy Đế Quân dừng bước, từ quan giám trường thì đến từ phía khán đài chúng dân đang im lặng bỗng nhất loạt đứng lên quý bái, tiếng hô: “Cung nghênh Đế Quân tiên giá” vang dội từ phía sơn dã, Đế Quân vẫn gót tiên thư nhàn bước trên bậc gỗ khán đài, tiến thẳng tới bảo tọa trên cao, sau khi yên vị, mới thông thả phất ống tay áo, nói: “Quý làm gì, ta đến hơi muộn, khi nào cuộc thi bắt đầu?”. Nữ vương, quần thần và dân chúng vãi một bãi lấm nữa mới đứng lên. Phụng Cửu cũng đứng lên với mọi người, khi ngẩng đầu nhìn về phía Đông Hoa, thấy chàng cũng đang thư thả lướt ánh mắt về phía nàng, dừng một lát, lại điềm nhiên quay đi.

Phụng Cửu hơi bàng hoàng, chiến tích và uy danh của Đông Hoa thế nào, đương nhiên nàng biết, nhưng từ ngày quen chàng, Đông Hoa đã ẩn dật, ngày ngày chế hương, làm gốm, câu cá, những thú vui giản dị đã khiến chàng trông rất thân thiện, chưa bao giờ nàng nghĩ xa xôi năm xưa khi chàng là bá chủ thiên địa được lục giới triều bái uy nghi thế nào. Thì ra đó chính là khí độ của đáng bá vương lục giới, lần đầu tiên nàng cảm thấy Đông Hoa xa vời ngàn trùng, cao không thể với. Tiếc là đến giờ nàng mới nhận ra, nếu năm xưa từ nhỏ đã nhận ra đạo lý này thì nàng đã sớm rút lui khỏi con đường theo đuổi chàng, cũng không phải chịu nhiều khốn khổ như vậy. Hồi đó nàng quả quá can trường. Có điều, nói đi cũng phải nói lại, một người như Đế Quân có thể vương vào chuyện hồng trần, yêu một thiếu nữ cũng thật là chuyện lạ kỳ. Nàng ngược nhìn Cơ Hoành xiêm y trắng muốt vẫn đi theo chàng, thầm nghĩ nàng công chúa này đã bỏ bao nhiêu tâm huyết vì chàng lại càng là sự lạ.

Tiếng trống vang rền như sấm, Tể Hân phu tử chủ trì cuộc thi tài theo chỉ lệnh của nữ vương, oai phong xuất hiện trên đài cao mới dựng bên cạnh đấu trường, thay mặt nữ vương đọc lời khai mạc, tuyên bố thể lệ cuộc thi, sau đó hai thư đồng cùng đốt một cây hương dài tính giờ, coi như cuộc đua tài chính thức bắt đầu.

Lại một hồi trống vang trời, các đấu sĩ đứng thành hàng tay cầm lợi kiếm sai bước dài uy nghiêm tiến vào đấu trường trong tiếng trống thúc như sấm. Sau tiếng hô khởi lệnh, tiếng kiếm vung vun vút, ánh kiếm loang loáng chói mắt, đã có người đầu tiên từ đỉnh cột băng rơi xuống rừng tuyết. Phụng Cửu chỉ ba chiêu hai thức đã buộc đối thủ nhảy từ trên cột băng xuống, đành ngồi một bên xem thi đấu. Lần này mặc dù thừa lệnh nữ vương, phu tử đã sàng lọc kỹ, nhưng người tham dự vẫn rất đông, hết vòng đầu đã có bao nhiêu người bị ép nhảy khỏi trận địa cọc băng, quả thực rất oan uổng.

Hương cháy rất nhanh, hết tuần hương thứ nhất đấu trường chỉ còn một phần ba số người dự thi, phu tử đếm, tổng cộng có hai sáu người. Không có giải lao, tiếng trống dồn lên, vòng hai bắt đầu, Phụng Cửu do từ nửa vòng một đã ngồi một bên xem đấu, ngoài lúc đứng lên chân hơi tê, quả thực đã được nghỉ ngơi nhiều hơn người khác, ba chiêu hai thức lại ép đối thủ nhảy xuống, những người lọt vào vòng này kiếm thuật đều ngang ngửa, cuộc so tài diễn ra rất quyết liệt, tiếng hô reo tán thưởng thỉnh thoảng lại dội lên.

Bộ tộc Tỷ Dực Điều do tuổi thọ ngắn nên trông người cũng già hơn, những đồng môn cùng đấu với Phụng Cửu không quá trăm tuổi, cho dù học kiếm thuật ngay từ lúc mới mọc răng sữa cũng mới chỉ trăm năm, không thấm tháp gì so với kiếm thuật đã luyện hai vạn năm có dư của nàng. Đông Hoa nói đúng, chỉ cần nàng có thể đi lại tự nhiên trên cọc băng, quả bần bà đã có thể nằm trong tay.

Vòng này, mặc dù thời gian không tính bằng tuần nhang, hai tiểu đồng vẫn đốt hai thếp nhang để tiện so sánh với những cuộc thi sau này, nếu vẫn tiếp tục thi đấu kiếm. Nhưng điều khiến mọi người ở từ phía khán đài nhất loạt trở mắt kinh ngạc là, thếp hương còn chưa cháy hết, trên mặt đất phủ đầy tuyết dưới trận địa cọc băng, hai mươi năm người đã nằm ngổn ngang như những chiếc bánh chèo lán lóc tứ tung, trên trận địa cọc băng như những cây nấm ngọc chìa lên trời, chỉ còn duy nhất một người hiên ngang đứng thẳng, chính là Phụng Cửu.

Trong ngoài đấu trường bỗng chốc im phắc như tờ, sau đó là tiếng vỗ tay rền rền như sấm, kết cục này quả thực rất hiếm gặp trong những cuộc đua tài trước đây. Phụng Cửu cảm kích thở phào một hơi, coi như đã thắng, chiếm được quả bầu bà, không uống mười ngày nay bị Đông Hoa hành hạ, mười ngày bị hành hạ cũng đáng. Từ cộc băng phi thân xuống, nàng chấp tay chào các đồng môn nằm la liệt trên mặt đất, coi như cảm ơn họ nhường nhịn. Tranh thủ liếc lên khán đài, Đông Hoa đang tựa mình vào thành ghế ung dung nhìn xuống trận địa cộc băng hỗn loạn, không biết nghĩ gì. Mặc dù được chàng hướng dẫn mà giành thắng lợi, vậy mà một ánh mắt động viên chàng cũng không dành cho nàng, khiến Phụng Cửu ngấm ngấm thất vọng, nhưng niềm vui được quả bầu bà nhanh chóng lấn át nỗi thất vọng đó. A Ly và Liên Tổng Quân chen vào đám đông đến chúc mừng nàng, Phụng Cửu cố kiềm chế niềm vui như sóng rợn trong lòng, thản nhiên khách sáo đáp lại hai câu, thì nghe thấy Tế Hân phu tử từ trên đài cao tuyên bố kết quả cuộc tranh tài.

Qua giọng sang sảng của phu tử, Phụng Cửu nghe thấy tên mình, nghe thấy giải thưởng dành cho nàng là một lăng đào tiên do chính tay Thiên Hậu nung nung hái, giải nhì và giải ba lần lượt là một thanh thần kiếm và một bình ngọc có công dụng đặc biệt nào đó, không nghe thấy quả bầu bà nào hết.

Trong gió lạnh ù ù, Liên Tổng Quân phe phẩy chiếc quạt trong tay đột nhiên hiểu ra nói: “Hèn chi tối qua Đông Hoa vội vàng đến tìm ta, bảo nhất định phải mang gấp về một lăng đào, thì ra là để dùng vào việc này”. Lại nhủ mày: “Tộc Tử Dục Điều cũng thật lạ, giải nhất nên thưởng gì lẽ nào đến đêm trước cuộc tranh tài mới định ra?”. Nói đoạn lại cười: “Nhưng lăng đào này rất ngọt, bình thường ta muốn ăn một trái còn bị mẫu hậu lườm mấy cái, lát nữa họ mang đến Tật Phong Viên hay là mở một tiệc nhỏ chúng ta cùng thưởng thức”. Phụng Cửu nhếch mép: “Rất phải”. Quay người bỏ đi, lại nhìn lên khán đài, người trên đó đã không thấy tăm hơi. A Ly ngây thơ hỏi: “Vậy đệ có thể mang hai quả về cho phụ thân và mẫu thân không?”. Liên Tổng Quân nói: “Ta thấy người vừa ăn vừa mang về thì không hay lắm”.

A Ly trầm ngâm một lát lại nói: “Cứ coi như đệ ăn liền một lúc ba quả không được sao?”. Liên Tổng Quân nâng chiếc quạt, miệng mỉm cười định nói gì, Phụng Cửu gượng cười: “Tỷ không hứng thú với mấy trái đào đó, phần của tỷ, nhường cho đệ”. Dứt lời, quay người bỏ đi, bước hai bước, không lưu ý va vào cộc băng, sực nhớ điều gì lại nói: “Tiểu bối thấy hình như người hơi khó chịu, hay là khi học mang đào đến, phiên tam diện hạ thay tiểu bối mở tiệc nhỏ, mời nhị hoàng tử Lý Manh, Tiểu Yến và Khiết Lục cùng đến thưởng thức quả ngon”. A Ly kéo tay áo Liên Tổng: “Phụng Cửu tỷ tỷ làm sao thế?”. Liên Tổng Quân chậm rãi thu cái quạt về: “Hình như có chuyện không ổn”.

Đi một mạch ra khỏi dốc Thanh Mai, chỉ thấy trên nền tuyết trắng mênh mông, dày đặc dấu chân xuôi về hướng vương thành, Phụng Cửu hít sâu một hơi, khí lạnh thấm vào phủ tạng. Tiểu Yến thường nói mỗi khi tâm trạng không vui thường đến Túy Lý Tiên uống rượu, dù sau khi tỉnh rượu vẫn không hết buồn nhưng có thể tạm thời quên đi, thời gian này đúng lúc Cơ Hoành không mặn mà với Tiểu Yến, những lời đó mặc dù bị quan, nhưng có lý.

Đang đi về phía vương thành, lục trong ống tay áo, phát hiện sáng nay đi vội, quên không mang ngân lượng, Phụng Cửu phân vân đứng giữa ngã ba đường, ngoài Túy Lý Tiên còn nơi nào có thể đi, bỗng không thể nghĩ ra. Sự việc đến giờ đã quá rõ ràng, Đông Hoa dùng một lăng đào thay quả bầu bà. Chàng đương nhiên biết nàng mong muốn có được quả bầu bà thế nào. Để có nó, nàng đã bỏ công sức ra sao chàng có lẽ cũng biết, tại sao đến lúc chót lại đem đổi, Phụng Cửu nghĩ suốt dọc đường vẫn không tìm ra nguyên do, hay là có nên đích thân đi hỏi chàng? Nếu chàng không thực sự cần, có thể cầu xin chàng thưởng lại cho mình? Nghĩ đến đây thấy lòng chua chát, đang định quay về Tật Phong Viên, thì nghe thấy giọng oanh vàng từ phía sau lưng: “Công chúa Cửu Ca xin dừng bước!”.

Phụng Cửu ngoái đầu, người đang sai bước đi đến quả nhiên là Cơ Hoành. Lần gặp gần nhất là ở bữa tiệc ngàn vàng mười ngày trước nàng bỏ tiền túi mời khách, còn nhớ mang máng lúc đó tinh thần Cơ Hoành không được tốt, sắc mặt có phần ảo não, hôm nay thần sắc lại vô cùng rạng rỡ, thấp thoáng thấy lại hình bóng thiếu nữ hồn nhiên khi bước vào cung Thái Thần ba trăm năm trước.

Phụng Cửu liếc về phía sau lưng nàng ta, ánh mắt Cơ Hoành cũng nhìn theo, tươi cười nói: “Sư phụ không có ở đây, ta giấu chàng tìm gặp riêng công chúa. Bởi vì bất đắc dĩ cướp mất thứ công chúa thích, lòng lấy làm áy náy, đích thân đến xin lỗi”.

Thấy Phụng Cửu cơ hồ chưa hiểu, lại tiếp: “Kỳ thực, quả bầu bà ở tuổi Giải Ưu năm nay ta cũng rất muốn có, cho nên tối qua đã thỉnh cầu sư phụ, sư phụ liền dùng lăng đào ở chỗ Thiên Hậu đổi cho công chúa, nhưng vừa rồi gặp Yến Tri Ngô, nghe nói lần này công chúa tham gia thi đấu là vì muốn có quả đó, ta suy đi nghĩ lại, cảm thấy chuyện này ít nhiều cũng có lỗi với công chúa...”.

Phụng Cửu vỡ lẽ, thì ra là thế, vậy là mọi chuyện đã sáng tỏ. Nhưng tại sao Cơ Hoành lại đích thân đến nói với nàng...

Phụng Cửu lặng lẽ nhìn Cơ Hoành, mặc dù không thích nàng ta lắm, nhưng trong ấn tượng, Cơ Hoành không phải là người xấu. Có điều lúc này nàng ta thật lòng áy náy đến xin lỗi nàng, hay là chọn đúng thời điểm, nói những lời bóng gió khiến nàng phải suy nghĩ, Phụng Cửu nhất thời chưa nắm được. Cơ Hoành xưa nay vẫn dịu dàng đối tốt với nàng, nhưng Phụng Cửu biết nàng ta không ưa mình.

Mà không biết Cơ Hoành cần quả bầu bà dùng vào việc gì, có cần thiết bằng nàng hay không? Nếu Cơ Hoành không quá cần, lại thực lòng áy náy thì... nàng ngược mắt nói: “Công chúa có thể chia cho ta một nửa quả bầu bà đó không? Muốn ta dùng thứ gì để đổi cũng được”.

Cơ Hoành sững người, dường như không ngờ Phụng Cửu trầm ngâm mãi, cuối cùng lại đề nghị như vậy, miệng khẽ nhếch: “Ta đến để xin lỗi công chúa, chính là bởi quả bầu bà đó không thể chia cho công chúa, một nửa cũng không”.

Cơ Hoành xưa nay luôn giữ lễ, là trưởng công chúa của Ma tộc, mọi ngôn hành đều thậm xứng với tôn vị của mình, nói năng luôn đoan trang tế nhị, chưa từng thấy nàng ta nặng lời, thì ra khi nặng lời bộ dạng là như thế.

Nàng ta quả nhiên không phải đến tìm nàng để xin lỗi.

Cơ Hoành đi đến gần hơn một chút, giọng oanh vàng hạ rất thấp, rất điềm tĩnh, mắt vẫn dịu dàng lóng lánh cười: “Ngoài ra, còn có một lời thỉnh cầu khiêm nhả, từ nay, cảm phiền công chúa hãy tránh xa sư phụ”.

Phượng Cửu hiểu ra, có lẽ đây mới là vấn đề chính Cơ Hoành muốn nói, lời xin lỗi chẳng qua là cái cớ giữ nàng đứng lại. Gần đây nàng đã không mấy chấp nhận lời nói của người khác, lại thêm vừa rồi đầu trường còn đang bàng hoàng bởi những diễn biến đột ngột, thực sự đã quá mệt, lùi sau một bước, cách Cơ Hoành xa hơn một bước, đứng lại nói: “Xin thứ lỗi, ta không hiểu tại sao công chúa nói như vậy, quả bản bà công chúa không bằng lòng chia sẻ, hai ta hà tất phải nói nhiều?”.

Cơ Hoành không cười nữa, giọng nghiêm túc: “Ta biết những lời đó khiến công chúa không vui. Nhưng ta nói vậy cũng là muốn tốt cho công chúa, gần đây ánh mắt sư phụ với công chúa có khác, hẳn làm công chúa xao lòng?”. Liếc nàng một cái lại tiếp: “Sư phụ tuổi thọ ngang trời khiến chàng thấy vô vị buồn tẻ, luôn thích những gì mới mẻ, công chúa quả thật thông minh dung mạo như hoa, cảm giác sư phụ có tình cảm với mình cũng là đương nhiên, nhưng sư phụ chỉ coi công chúa như một món đồ chơi mới, nếu công chúa lại lún sâu vào đó, e chỉ càng thêm đau khổ”. Không để Phượng Cửu phản ứng, mắt hơi khép, nhìn xuống nói tiếp: “Có lẽ công chúa cho rằng vì ta ái mộ sư phụ, cho nên cố tình nói những lời như thế”. Cơ Hoành giọng sôi nổi: “Không giấu công chúa, ta từng có hôn ước với sư phụ, nhưng hồi đó tuổi trẻ ấu trĩ, công chúa xuất hiện làm ta nhận rõ lòng mình. Vừa rồi sư phụ ưu ái công chúa bao nhiêu, quả thực khiến ta đau lòng. Cho nên ta hỏi xin quả bản bà, thăm tâm cũng muốn thử xem ta có phần lượng thế nào trong lòng chàng. Vốn cũng e ngại, ngày trước ta với chàng đã lỡ một lần, không biết liệu có cơ tiếp tục tiền duyên, nhưng sư phụ không do dự, tặng ngay cho ta”. Cơ Hoành trầm ngâm một lát, “Ta muốn cùng sư phụ mãi mãi, xin công chúa, xin đừng chen vào giữa hai chúng ta”.

Cơ Hoành rời đi đã lâu, Phượng Cửu vẫn đứng ngây chỗ cũ. Gió thành ngoại mỗi lúc một lớn, xua cả ánh mặt trời, bầu trời càng nặng nề. Vừa rồi lúc Cơ Hoành bỏ đi nàng đã nói gì? Hình như đã nói những lời khách khí, chúc công chúa và Đế Quân thiên trường địa cửu. Khi Cơ Hoành đã bạch thẳng thần nỗi niềm riêng, vậy mà nàng có thể đón nhận với thái độ bình thản như vậy, sau đó Cơ Hoành đáp lại thế nào, Phượng Cửu lại không nhớ. Hình như nàng ta hân hoan khách khí khen rằng từ lâu đã biết công chúa Cửu Ca là người thông tỏ lẽ đời.

Quả thật nàng là người thông tỏ lẽ đời. Để có được quả bản bà, nàng đã bỏ ra bao nhiêu công sức, chịu đựng bao nhiêu khó nhọc, nhưng không địch nổi mấy câu bình thường của Cơ Hoành trước mặt Đông Hoa, lòng cũng tủi thân cay đắng, nhưng có thể làm gì, thăm tâm nàng cũng có thể thông cảm, Cơ Hoành là người trong lòng Đông Hoa, lại thêm vừa rồi hai người có mâu thuẫn chưa hóa giải, Đông Hoa dùng quả bản bà đồ dành Cơ Hoành, mong hóa giải mâu thuẫn của hai người, cũng chẳng có gì quá đáng. Đông Hoa cũng không muốn làm nàng phật lòng, đến tận chỗ Thiên Hậu nương nương xin một lạng đào cho nàng, cũng coi như chiếu cố đến tiểu bối này. Minh bạch rồi có lẽ là vô lý.

Tiểu Yến từng nói, Đông Hoa giao du với nàng đã là một sự chiều cố, Tiểu Yến đã đánh giá nàng quá cao, nhưng chàng ta nói đúng. Đế Quân chỉ là nhất thời cảm thấy vô vị, thiếu một người mới mẻ bầu bạn. Lời Tiểu Yến tuy thẳng, nhưng thành ý thật lòng, nàng tự ái muốn phản bác vài câu nhưng không biết nói thế nào. Tất cả những cái đó cơ hồ cũng chứng tỏ Đế Quân xưa nay luôn dùng nàng để chọc tức Cơ Hoành, những lời Cơ Hoành vừa nói với nàng, nếu Đế Quân nghe được nhất định rất vui. Nghĩa là, nàng có thể tác thành cho họ, coi như cũng hữu dụng. Cơ Hoành nói muốn cùng Đế Quân mãi mãi, chẳng phải đó cũng là ước nguyện của chàng? Nếu hai người có thể hòa giải, như vậy không cần đến nàng nữa? Chàng đương nhiên sẽ chuyển khỏi Tập Phong Viên trở về cùng với Cơ Hoành sớm tối bên nhau, đương nhiên không cần nàng hầu hạ ngày ba bữa, đương nhiên cũng không cần ép nàng luyện tập trên cọc bằng. Như vậy, thực ra rất tốt.

Nàng không hiểu, sau khi đã làm rõ mọi việc như vậy, lòng lại càng buồn, gió lạnh thổi qua, nàng nheo mắt, giờ ồng tay áo lên dụi, khi mờ ra đã thấy trăm dặm băng tuyết đã nhập nhòa trước mắt.

Phượng Cửu run run ngồi xuống ven đường chốc lát, khi lòng đã yên, lại nghĩ đến quả bản bà. Cảm thấy vẫn nên trở về Tập Phong Viên lần nữa, vì nó nàng đã nỗ lực đến nay, Cơ Hoành không thích nàng, không muốn chia cho nàng, nhưng nếu thỉnh cầu Đông Hoa biết đâu có thể được. Đông Hoa sẽ đồ Cơ Hoành, còn rất nhiều bảo bối quý giá khác có thể đền cho nàng ta, nhưng nàng muốn cứu Diệp Thanh Đề, nhất định phải có quả bản bà mới được. Cho dù những ngày qua Đông Hoa chỉ coi nàng là người mua vui mới mẻ, nàng cũng thấy mình là người mua vui không tồi, nếu chàng bằng lòng chia cho một ít, nàng có thể tiếp tục làm người mua vui cho chàng, hơn nữa bảo gì nàng cũng sẽ nghe theo.

Mặc dù cũng thoáng thấy mình làm vậy quá mất tự tôn, nhưng sự đã đến nước này không còn cách nào khác. Nếu khóc lóc cầu xin không được, nàng sẽ níu tay áo chàng khóc thảm thiết, nhưng có lẽ Đông Hoa sẽ không bận tâm tới nước mắt của nàng, ngoài một số ít người chàng bận tâm, những người khác chẳng là gì với chàng hết, giống như việc chàng trao quả bản bà cho Cơ Hoành, khi đó hẳn chàng cũng không hề bận tâm tới thành ý và nỗ lực của nàng, về mặt này nàng quá hiểu Đông Hoa.

Một lúc sau, Phượng Cửu lau nước mắt, đứng dậy đi về phía Tập Phong Viên, trên đường vấp phải đá, ngã một lần.

Tập Phong Viên cổng mở toang, Phượng Cửu đứng ngoài, nhìn xuống dòng suối trong vắt, chinh qua loa xiêm áo, nhìn xuống nước thấy mắt mình hơi đỏ, liền vơ nắm tuyết trên bờ đắp lên, nhắm lại ngồi một lúc, sau đó lại soi xuống nước, thấy không còn vết đỏ, chắc chắn tất cả đều ổn mới quay người đi vào lạc viên. Trong sân vô cùng yên ắng, mặt ao vẫn còn lơ thơ mấy phiến sen tàn, bình thường vào lúc này Đông Hoa hoặc thiên tọa dưỡng thần ở hậu viên, hoặc buông cần câu bên bờ ao, Phượng Cửu hít sâu một hơi đang định đi về phía hậu viên, lại nhìn thấy một người áo chùng đen tuyền từ cửa vòm thông dong bước ra, Tiểu Yến giờ tay vịn mấy dây hoa leo rủ xuống vòm cửa, nhìn thấy Phượng Cửu có vẻ ngạc nhiên, chưa kịp lên tiếng, nàng đã hỏi trước: “Đế Quân có trong đó không?”.

Đế Quân không có bên trong, Tiểu Yến cau mày, giọng ồm ồm: “Muội về chậm ba bốn bước, Mặt lạnh vừa ôm một con linh hồ bị thương trở về Cửu Trùng Thiên tìm thuốc chữa rồi”. Vẫn cau có nói tiếp: “Nghe đâu trên đường từ dốc Thanh Mai trở về Mặt lạnh nhặt được một con linh hồ bị thương chỉ còn thoi thóp, liền dùng chút tiên lực giữ mạng sống cho nó, sau đó cho ăn một viên tiên đan, rồi đưa về Cửu Trùng Thiên. Theo huynh, Mặt lạnh không giống người có thiện tâm như vậy, có lẽ cảm thấy con linh hồ đó giống con tiểu linh hồ ông ta bị mất năm xưa cho nên đột nhiên nổi lòng từ bi?”. Rồi tỏ ra bất bình: “Một chút từ bi như vậy lại khiến Cơ Hoành cảm động, nếu không phải nàng tu luyện chưa đủ, không thể ra khỏi cốc Phạn Âm, chắc đã sớm đi theo ông ta rồi”. Mặt đầy phiền muộn: “Cơ Hoành đã đi tiền ông ta, huynh không muốn gặp Mặt lạnh nên không đi, ở đây đợi muội, đưa muội đi uống rượu”. Lại tiếp: “Theo huynh ba, bốn hôm nữa Mặt lạnh chưa chắc quay về được, muội tìm ông ta có việc gì gấp không?”. Vừa dứt lời, đột nhiên nghĩ ra: “Hình như Mặt lạnh... đã làm xong mọi việc ở đây, có lẽ không quay lại nữa?”. Tiểu Yến còn lâm bầm gì, Phượng Cửu cơ hồ không nghe thấy, chỉ có nửa câu sau của chàng lọt vào tai, ngây ngây hỏi: “Huynh nói Đế Quân dù quay về cũng phải ba bốn ngày nữa ư?”.

Ba, bốn ngày quả thực hơi dài. Nàng đã nghe Lý Mạnh nói tới những quy định của vương cung khi hái quả bần bà. Cây thần vốn trời sinh trời dưỡng như thần hoa cỏ ở Đông Hải năm xưa được các hung thủ bảo vệ, quả bần bà được mắng xà trong bia đá đêm ngày canh giữ. Trước khi hái quả, nữ vương phải lấy máu ở đầu ngón tay nhỏ vào bụng mắng xà trong bia đá, đợi một ngày một đêm mắng xà ngủ say, mới có thể đến gần cây hái quả. Chính vì vậy, xưa nay, sau khi cuộc đua tài ở học phủ kết thúc, ngay đêm đó nữ vương sẽ lấy máu ở ngón tay nhỏ vào bụng mắng xà, đợi đến cùng giờ đêm sau mới đến hái quả.

Đêm mai hoặc nhiều nhất là ngày kia, quả bần bà sẽ được đưa đến tay Cơ Hoành.

“Cầu cứu Đông Hoa, hình như không được rồi”.

Còn cách nào nữa không? Hoặc có nên thử đi cầu xin Cơ Hoành lần nữa? Nghĩ đến đây Phượng Cửu bỗng giật mình, một sự nhục nhã như vậy nàng cũng định làm, có nghĩa quả thật đã đến đường cùng. Cầu xin Đông Hoa, có thể chẳng còn thương tình chia cho một ít, nàng cảm giác thực ra chẳng cũng không ghét mình. Nhưng đi cầu cứu Cơ Hoành, cho dù thâm thiết đến đâu, chưa chắc nàng ta động lòng, mình là cái gai trong mắt Cơ Hoành, điều này chính nàng ta đã nói. Nếu mình chỉ là con tiểu hồ ly đơn thuần, mất thể diện một chút để cầu may cũng không sao, nhưng mình là nữ vương Đông Hoang, đế cơ của Thanh Khâu, thể diện của Thanh Khâu không thể để người ta làm nhục, không, việc này tuyệt đối không thể. Chi bằng nhân lúc quả bần bà chưa bị hái, lên vào suối Giải Ưu thử vận may xem sao. Ý nghĩ vừa nảy trong đầu, nàng đột nhiên vỡ lẽ, khi vạn bất đắc dĩ, thực ra đó cũng là con đường hy vọng, mà bây giờ chính là lúc vạn bất đắc dĩ.

Lên vào suối Giải Ưu, nguy hiểm thế nào, nàng hiểu hơn ai hết. Nếu có thể nàng cũng không muốn mạo hiểm, nhưng nàng nợ Diệp Thanh Đề một đại ân, bằng ấy năm không có cách nào báo đáp, mang trên vai gánh nặng ân tình, luôn canh cánh nặng lòng, ngẫu nhiên lọt vào cớ Phạn Âm gặp cơ duyên có thể cứu chàng, nàng không muốn bỏ lỡ. Không phải chưa nghĩ đến những cách thức an toàn hơn để có được quả bần bà, không phải không cố gắng, chỉ là có lúc ý trời nông sâu khó dò, có lẽ năm xưa Diệp Thanh Đề xả thân vì nàng, ông trời thấy không thể để nàng trả ơn nhẹ nhàng, nhất định phải mạo hiểm tính mạng để trả ơn mới công bằng, ông trời vốn dĩ công bằng. Nghĩ đến đây cảm thấy không có gì khó lý giải, nhìn sắc trời, thâm nghĩ muốn lấy trộm quả bần bà, cũng chỉ có mỗi đêm nay.

Tiểu Yến thấy nàng vượt qua chàng, đi thẳng vào cửa, nghi hoặc hỏi: “Không đến Túy Lý Tiên uống rượu với huynh à?”. Nàng âm ừ, để hôm khác, dù nói vậy, nhưng bụng nghĩ, còn phải xem vận may đêm nay. Nếu vận may kém, không biết hôm khác đó phải đợi đến bao giờ. Tiểu Yến nói dối một câu, bước nhanh ra cổng lạc viên. Khi sắp ra khỏi, nàng cất tiếng gọi, chàng phản khởi quay lại: “Huynh biết, muội vẫn nghĩ khi muốn đi cùng huynh”. Phượng Cửu nhìn Tiểu Yến một lượt từ đầu xuống chân, nói: “Vẫn nên để hôm khác, chỉ là muội cảm thấy chúng ta dù gì cũng kết giao huynh muội một thời, muốn ngắm huynh thêm chút nữa”. Tiểu Yến ngơ ngác gãi đầu: “Trông muội giống như sắp có chuyện quan trọng, vậy thì thôi. À, nghe nói Túy Lý Tiên thay đầu bếp mới, có cần huynh mang về cho muội vài món không?”. Nàng gật đầu: “Cũng được, nhưng dạo này muội ăn nhạt, bảo họ cho vừa ớt thôi”.

Đêm không trăng, trên trời lác đác mấy ngôi sao, mặt đạo Tiểu Yến tạo ra nửa tháng trước vẫn còn dùng được, do lần trước đi nhầm đường, lần này rút kinh nghiệm, thận trọng men theo mặt đạo đi thẳng tới suối Giải Ưu, Phượng Cửu thâm nghĩ, quả nhiên ở đời vạn sự đều tương đối, đều tương quan, đó chính là duyên phận mà đạo Phật nói.

Suối Giải Ưu một dòng nước xanh biếc long lanh, cây bần bà trên bờ giống như một đám mây lớn dày đặc, giữa đám mây đó khảm một trái đỏ tươi phát quang rực rỡ, bốn tám bia đá xung quanh im lìm không một tiếng động, không biết bốn con mắng xà lúc nào sẽ phá đá lao ra. Đông Hoa từng hỏi, có phải nàng sợ nhất đi đêm, bởi hồi nhỏ có lần đi đêm bị sa vào ổ rắn. Đúng, nàng sợ nhất đi đêm, trong các loài cầm linh thú quý của thế gian nàng đặc biệt sợ rắn. Nhưng lúc này, trong đêm tối đứng giữa nơi có loài rắn lớn nhất, lại không thấy sợ bao nhiêu. Bởi vì người ta chỉ sợ khi lo lắng điều gì, mà trên đường đến đây, nàng đã lường đến tình huống xấu nhất, chuẩn bị tâm lý đón nhận tất cả, nên mọi thứ chỉ như phù vân.

Chỗ này cách cây bần bà gần trăm trượng, muốn đánh bại lũ mắng xà trong khoảng cách trăm trượng này, lấy quả bần bà là không thể, giống như thái tử Dạ Hoa cô phụ của nàng, năm xưa dù tiên pháp trác việt đến Thương Châu Đông Hải lấy trộm cớ Thần Chi cũng bị linh thú canh có nuốt mất một cánh tay, đi theo đường chiến đấu trực diện như vậy nàng không dám.

Ý định của nàng là, dốc toàn bộ ba vạn năm tu luyện vào tiên chương hộ thân, mặc mắng xà tấn công thế nào, vẫn dứ khoát xông về phía quả bần bà, sau khi hái được quả quý, mới quay ra chống lại mắng xà. Làm như vậy sẽ thử thách tốc độ của nàng, nếu chạy nhanh, tiên chương mang tiên lực tu luyện cao đời của nàng có thể trụ được đủ thời gian lấy quả bần bà, mặc dù tiên lực tu luyện ba vạn năm đều trút hết vào đây, nhưng sau này có thể tu tiếp cũng không sao. Nhưng, nếu tốc độ không nhanh, tiên chương không trụ được cho đến khi nàng thoát khỏi lãnh địa của mắng xà, kết cục thế nào cũng khó nói.

Có điều, nghe Đông Hoa nói, lòng Thiên Cung của chàng vẫn ở trên người nàng, mặc dù lòng Thiên Cung có linh khí, ngoài chủ nhân của nó không ai điều khiển được, nhưng nàng mang trên người, nó sẽ tự khắc bảo vệ tính mạng nàng khi gặp nguy cấp, dù tình huống xấu nhất cũng không bị mất mạng, thật ra cũng không có gì đáng lo lắng.

Gió đêm ừ ừ, Phượng Cửu gợn ngón tay ấn quyết, hô tiên chương hộ thân, đột nhiên nghĩ, nếu mình may mắn lấy được quả bần bà, nhưng làm Cơ Hoành giận dữ, khiến Đông Hoa đến ép mình trả lại thì sao? Nàng không chắc liệu Cơ Hoành có làm như vậy. Ôi, cho dù thế, nàng nhất quyết không trả, cùng lắm là tuyệt giao với Đông Hoa. Nghĩ vậy bỗng thấy lòng yếu đuối, nếu Đông Hoa đối tốt với mình chỉ bằng một phần đối với Cơ Hoành cũng được, nàng cũng không cần nhiều, chỉ một phần là đủ, nếu nàng cũng có thể chỉ cần thuyết phục là Đông Hoa bằng lòng nhượng cho thì tốt biết bao, nhưng chuyện này hơn ba trăm năm trước không xảy ra, ba trăm năm sau đương nhiên cũng chỉ là ảo tưởng. Ảo tưởng đó không khỏi khiến Phượng Cửu náo lòng.

Nàng hít một hơi, nhìn ra màn đêm tĩnh mịch đầy nguy hiểm, ấn quyết gọi ra tiên chương, lại nhắm mắt truyền hết tiên lực vào tiên chương, cùng với tiên lực mất dần, sắc mặt cũng dần tái nhợt, đồng thời tiên chương quanh người từ màu hồng ban đầu chuyển thành màu vàng kim chói mắt.

Chùm kim quang đột nhiên phóng về phía suối Giải Ưu, mặt đất tức thì ầm ầm rung chuyển, núi rừng mình ngã nghiêng, cùng với tiếng rú như quỷ khóc,

bốn con mãng xà phá bia đá lao ra, miệng há hoác phì phì phun nọc độc, hàm răng dài nhọn hoắt đâm tua tủa, chùm kim quang bắt chập tấn công của bốn con mãng xà vẫn lao về phía suối Giải Ưu, bốn con mãng xà trợn mắt phẫn nộ, ngửa miệng lên trời gầm thét, lửa cùng với sét từ những cái miệng đỏ ngầu như máu phun ra, từng đợt phun vào chùm kim quang, tốc độ của chùm kim quang giảm dần, nhưng vẫn lao nhanh về phía cây bần bà, chớp mắt lao đến gốc cây lẫn vào tán lá dày đặc. Có lẽ sợ cây thần bị thương, mãng xà giảm tấn công, chỉ đứng bên ngoài quật đuôi làm trời rung đất chuyển, suối Giải Ưu bị khuấy đảo nước vọt cao cả trượng. Phụng Cửu môi tái nhợt lau mồ hôi toát đầy trán, run run hái quả thần trên cây, mãng xà phẫn nộ lao tới, nàng vội ép người vào thân cây mới tránh được bộ răng kinh khủng của chúng. Những đợt tấn công của mãng xà làm tiên chương bắt đầu rạn nứt, mấy con hung thú lợi hại hơn nàng tưởng, lúc quay ra sẽ rất khó khăn, đề phòng tiên chương không trụ được, lửa và sét từ miệng mãng xà mặc dù tấn công vào tiên chương nhưng cũng đã thương không ít đối với cơ thể nàng, dù không gây vết thương, nhưng gân cốt toàn thân đau nhức, Phụng Cửu chưa từng nghĩ lại có thể đau đớn như vậy.

Đã hái được quả thần, mấy con mãng xà điên cuồng gầm thét, càng tấn công dữ dội khi nàng quay ra, trên trời mây đen ùn ùn kéo đến trùm kín một vùng, sấm sét ầm ầm đánh xuống tiên chương, toàn thân Phụng Cửu tê buốt từng trận, thậm chí nghe thấy tiên chương quanh người nứt vỡ. Toàn thân đau buốt như dao cắt, mắt đỏ đom đóm, đầu choáng váng, chân bước mỗi lúc một chậm, chùm kim quang bao bọc quanh người từ vàng chói chuyển thành phốt hồng rồi yếu dần thành màu bạc, còn khoảng mười bước nữa là thoát khỏi lãnh địa của mãng xà, đột nhiên một tiếng nổ long trời, tiên chương vỡ toác, Phụng Cửu kinh hãi ngẩn đầu, một chùm sét từ trên không nhằm thẳng vào đầu nàng, phía sau ánh sét là đôi mắt mãng xà đỏ rực như hai quả cầu lửa, răng độc tựa bàn chông nhăm vào nàng xông tới, Phụng Cửu né tránh một cách bản năng, răng độc tuy chỉ lướt qua tay áo, nhưng luồng gió bạt, hất nàng ra xa hơn một trượng, từ xa nhìn thấy những quả cầu lửa từ miệng mãng xà bay về phía mình, tiên lực tu luyện ba vạn năm của nàng đã cạn, chỉ còn một chút pháp lực không thể chống trả, trong một thoáng chớp mắt, nàng đã nghĩ, vậy là tất cả đã hết, trái tim đột nhiên như rơi xuống vực băng tuyết, đang định nhắm mắt đón nhận, lại thấy quả cầu lửa chỉ cách mình một trượng đột nhiên lại bắn trở lại. Phụng Cửu kinh ngạc, chính là lòng Thiên Cương, đến giây khắc cuối cùng, quả nhiên nó vẫn cứu mạng nàng.

Nàng vùng vẫy bò dậy, trước mắt cách hai, ba trượng đột nhiên lại xuất hiện mãng xà, nhưng nàng ôm quả thần vừa bước ra hai, ba bước lại lập tức lùi về, Thiên Cương không kịp di chuyển theo nàng. Lúc này mới hiểu, khí pháp của lòng Thiên Cương công dụng không có gì khác tiên chương hộ thân, nhưng lại không thể di chuyển theo cơ thể như tiên chương hộ thân. Vùng đất quanh suối Giải Ưu rung chuyển dữ dội, chớp mắt không biết người từ đâu kéo đến xem rất đông. Trước đó nàng cũng đã nghĩ, tình cảnh sẽ thế nào sau khi quả bần bà bị mất, có lẽ Đông Hoa, Cơ Hoành và Lý Mạnh sẽ đoán ra đó là kiệt tác của nàng, nhưng không có chứng cứ cũng chẳng làm gì được. Nhưng lúc này, nếu cứ núp trong lòng Thiên Cương để giữ tính mạng không chịu di chuyển, mọi người kéo đến nhìn thấy mình bị trói giữa pháp trận, đương nhiên hiểu ra. Nhưng sự đã đến nước này, một cuộc chiến tranh giữa Tỷ Dực Điều và Thanh Khâu e là khó tránh.

Bất luận thế nào, nàng phải thoát khỏi pháp trận này. Chặng đường chỉ mười bước hy vọng có thể thoát, không được hoảng sợ, chỉ cần mất đủ sáng, đầu đủ tỉnh táo, vận hết khí lực cuối cùng, nàng không tin mình không thoát ra được. Phụng Cửu thầm tự động viên, mắt đã bắt đầu mờ vì mồ hôi, nhưng rất bình tĩnh quan sát động tĩnh của bốn con mãng xà. Mãng xà sau những đợt tấn công vào lòng Thiên Cương cũng như bàn thạch cũng thấm mệt, tranh thủ cơ hội dễ thở, Phụng Cửu nhân cơ hội bất ngờ vọt khỏi lòng Thiên Cương, nhanh như chớp phóng về phía rìa pháp trận, chỉ còn hai ba bước là thoát ra, chân lại đột nhiên bước hụt, trên đầu vang lên tiếng gầm như sấm của mãng xà, hình ảnh cuối cùng nàng nhìn thấy là tia lửa phẫn nộ không hiểu sao bỗng tiêu tan trong đôi mắt đỏ rực của mãng xà, từ đôi mắt to đỏ ngầu như máu nước mắt bỗng ứa ra, nàng chưa bao giờ nhìn thấy nước mắt mãng xà, bỗng chốc sững sờ, trên không trung chợt có tiếng gọi rất lạnh rất nhỏ, hơi nghẹn ngào, “A Lan Nhục điện hạ!”. Nàng nghe rõ chính là tiếng mãng xà. Chuyện về A Lan Nhục, Phụng Cửu cũng nghe loáng thoáng, nhưng không hỏi kỹ. Cùng với tiếng gọi từ hư không, hơi lạnh đang tắc tắc thâm nhập vào cơ thể nàng, con đau buốt lan khắp toàn thân, cuối cùng đau như xé thịt. Từ khi bước vào pháp trận mãng xà con đau chưa lúc nào buông tha, nhưng nàng vẫn nín nhịn không rên một tiếng, lúc này cuối cùng không thể chịu đựng bật ra tiếng rên, ý thức dần dần mất đi trong cơn đau vô tiền khoáng hậu.

Trọng Lâm, trưởng tiên cai quản cung Thái Thần, đạo này đang có nổi băn khoăn, Đế Quân sau khi từ cốc Phạn Âm trở về có gì đó bất thường. Đương nhiên Đế Quân xưa nay luôn kín đáo, không dễ bộc lộ, Trọng Lâm dù đã theo hầu nhiều năm cũng không nắm bắt được, nhưng lần này, sự bất thường bộc lộ hơi rõ. Ví dụ, tay cầm cuốn sách ngọc gần suốt nửa ngày vẫn không giờ sang trang, ví dụ khi pha trà không dùng nước sôi, lại dùng nước lạnh, ví dụ khi dùng bữa, tay cầm đũa nhưng suốt bữa ăn không biết đang ăn gì. Có lần lại còn hỏi ông, giả sử muốn loại bỏ một người, nhưng phải để không ai cảm thấy người đó đã biến mất, ông có cao kiến gì không. Trọng Lâm cả đời là một vị tiên sứ chính trực, đương nhiên về chuyện này không thể đưa ra cao kiến gì có thể tham khảo, Đế Quân dường như tỏ ra thất vọng. Ông nhận ra đạo này Đế Quân quả thực hôn vía để tận đâu đâu.

Liên Tổng Quân đã đến tìm Đế Quân ngay buổi chiều sau hôm chàng trở về cung Thái Thần. Liên Tổng thường đến đây chuyện phiếm với Đông Hoa, vốn chẳng có gì lạ. Nhưng Liên tam điện hạ xưa nay lúc nào cũng mặt mũi hờ hờ phờ phờ, hôm nay lại xuất hiện vẻ trang nghiêm khác thường khiến Trọng Lâm thấy lạ, lâu lắm rồi không thấy sắc diện ngài như thế, lần trước hình như là lúc Thành Ngọc Nguyên Quân rời cõi trần, lên Thiên giới hơn bốn trăm năm trước. Con linh hồ bị trọng thương mà Đế Quân mang về, hôm nay mới được hai tiểu đồng cáng về từ phủ của lang y, dưới bàn tay thần diệu của lang y, nó đã không có gì nghiêm trọng, gương đôi mắt hàm ơn cảm động nhìn Đế Quân, đây là con hồ ly có thể hóa thành người.

Thực ra Đế Quân xưa nay không phải là bậc đại từ đại bi, sẵn lòng cứu người, lần này lại cứu một con hồ ly, Trọng Lâm cũng cảm thấy có phần khó hiểu, nhưng nhìn bộ lông đỏ của con hồ ly, đột nhiên ông nhớ tới con tiểu hồ ly thông minh hiếu động ba trăm năm trước cung Thái Thần từng nuôi. Đế Quân có lẽ đang nhớ chuyện xưa, mới phát thiện tâm cứu nó. Con tiểu hồ ly năm xưa mặc dù không thể hóa hình, bề ngoài cũng không có gì đặc biệt, nhưng có linh khí hơn nhiều các tiên cầm tiên thú có thể hóa hình, khiến Đế Quân vô cùng yêu thích, bằng ấy năm, ông thấy Đế Quân cưng sủng con hồ ly đó hơn tất cả mọi thứ, nhưng không biết tại sao nó lại đi mất, có lẽ là duyên phận với Đế Quân hơi mỏng.

Trọng Lâm mơ màng nhìn xa, thờ dài, đang định đi đến chính điện thu xếp công việc, đột nhiên phát hiện Liên Tổng Quân vừa rồi đã đi lại quay về đang đứng trước mặt mình, nâng chiếc quạt trong tay hỏi: “À, Đông Hoa bây giờ đang ở hậu viên, chính điện hay tam điện? Ta không muốn đi oan đường”.

Trọng Lâm tưởng quả thật luôn nắm chắc hành tung của Đế Quân, Liên Tổng đến thẳng tam điện của Đông Hoa không phải đi oan một bước nào, nhìn thấy Đông Hoa đang bày bàn cờ nhưng trên bàn chỉ có mấy quân cờ, trong tay cầm quân cờ cũng mãi không đặt xuống, xem chừng không giống đang suy tính bước đi, mà giống như đang thất thần ngẩn ngơ. Sau bức bình phong có cái ổ nhỏ, một con hồ ly đỏ đang rụt rè thò đầu ra, đôi mắt đen lấp ló nhìn Đế Quân.

Liên Tổng đến đây là có việc, đi thẳng tới trước mặt Đông Hoa, chàng sức tình liếc nhìn, ý bảo ngồi xuống, Liên tam điện hạ thần sắc nghiêm trọng tự đi lấy chiếc ghế dài ngồi xuống, vào thẳng câu chuyện: “Quả bần bà của bộ tộc Tỷ Dực Điều năm nay cố công dụng hoàn lại xương thịt cho người phạm đã chết, điều này hiền huynh có nghe nói?”.

Đông Hoa đặt một quân đen vào ô cờ, lại nhấc lên một quân trắng, lơ đãng đáp: “Có nghe, sao?”.

Liên Tổng Quân cau mày: “Nghe nói Phụng Cửu đã lấy một phạm phu để báo ân, sau khi phạm phu đó chết, nàng mới trở về Thanh Khâu, mặc dù Ti Mệnh nói, nàng và phạm phu kia không có gì. Nhưng nếu gắn với chuyện quả bần bà, đệ thấy rất kỳ quái, sáng nay liền gọi Ti Mệnh đến cung Nguyên Cực uống rượu. Ti Mệnh tửu lượng kém, chỉ mấy chung, bao nhiêu chuyện để trong bụng, đệ chưa kịp hỏi, đã vô ý lộ ra một chuyện khác”. Ngắc đầu: “Chuyện này liên quan đến hiền huynh”.

Quân trắng rơi xuống bàn cờ, Đông Hoa thủng thảng: “Chuyện của Tiểu Bạch liên quan đến ta là rất bình thường”. Ra hiệu cho chàng ta tiếp tục.

Liên Tổng Quân ngập ngừng, tiếp: “Nghe Ti Mệnh nói, năm xưa, để cứu người Phụng Cửu đã đem bộ lông của mình bán cho Nhiếp Sơ Dân quân vương Huyền chi của Ma tộc. Nhiếp Sơ Dân sau khi chiếm bộ lông của nàng, đã cho nàng mượn bộ lông đó khác khoác lên người”. Châm chú nhìn Đông Hoa nói: “Chuyện này vừa hay xảy ra ba trăm lẻ năm năm trước”.

Đông Hoa cơ hồ sững sốt, bàn tay đặt quân cờ trên bàn nãi vẫn giữ nguyên: “Ý đệ là, con tiểu hồ ly ta bị mất chính là Tiểu Bạch?”.

Liên Tổng rót cốc trà, nhấp một ngụm, nhuận khẩu, tiếp tục: “Nghe nói hồi nhỏ nàng được hiền huynh cứu mạng một lần, từ đó không thể quên huynh. Hơn bảy trăm năm trước khi cung Thái Thần tìm nữ tỷ, nàng đã yêu cầu Ti Mệnh đưa vào cung của huynh làm nữ tỷ, không hiểu sao mãi không được huynh chú ý, về sau hay tin huynh bị nhốt trong Thập ác liên hoa cảnh, nàng đi cứu huynh, hóa thành con tiểu hồ ly ở bên huynh, nghe nói là muốn làm huynh động lòng, nhưng về sau huynh định thành hôn với Cơ Hoành...”. Nói đến đây liếc Đông Hoa lúc này đang bị chấn động mạnh, dẫn dắt tiếp: “Có phải đã xảy ra một chuyện thế này, trước hôm huynh thành hôn với Cơ Hoành, nàng làm Cơ Hoành bị thương, sau đó huynh sai Trọng Lâm nhốt nàng, rồi bỏ mặc rất lâu?”. Thấy Đông Hoa cau mày gắt đầu mới nói tiếp: “Nghe đâu, về sau Trọng Lâm thấy nàng đáng thương mới tự ý thả ra, lại bị con sư tử trắng của Cơ Hoành dầy vò suýt chết, may được Ti Mệnh cứu sống. Lúc Ti Mệnh say xin đã than thở, lần đó nàng bị thương rất nặng, phải dưỡng thương ba ngày trong phủ ông ta mới tỉnh. Còn huynh vẫn mặc kệ, không đoái hoài, không đi tìm khiến nàng buồn bã, nản lòng cho nên sau khi bình phục liền quay về Thanh Khâu”. Sau đó nói như than: “Hèn chi huynh tìm khắp Thiên giới, Phàm trần cũng không thấy nàng. Hồi đó đệ cũng thấy lạ, chỉ một tiểu hồ ly, cho dù mất tích, cũng không thể biệt vô âm tín như vậy”. Lại tiếp: “Đệ nghĩ mãi những điều này, cảm thấy có lẽ huynh không biết, cho nên đến báo với huynh. Gần đây thấy quan hệ giữa hai người ngày càng tốt, có điều Phụng Cửu có thể còn những khúc mắc với huynh”.

Để Quân xưa nay ít bộc lộ tình cảm, lúc này lại phá lệ, bối rối tay xoa huyệt Thái Dương. Liên Tổng nhìn chàng thấy lạ, hỏi: “Huynh sao thế?”.

Giọng Đông Hoa hơi khác thường: “Đệ nói đúng, có lẽ nàng còn hận ta, ta đang nghĩ nên làm thế nào”.

Liên Tổng hình như nhớ tới điều gì, nói: “À, cuộc đua tài ở học phủ Tỷ Dực Điều hôm qua về sau đệ cũng nghe ngóng được một hai. Nghe đâu, giải nhất vốn định là quả bần bà, cuối cùng bị huynh đổi thành lăng đào? Lúc tuyên bố giải thưởng đệ thấy sắc mặt Phụng Cửu không được tốt”. Lại liếc nhìn con tiểu hồ ly đang đóng tai thò đầu ra khỏi bức bình phong, nói: “Con tiểu hồ ly này tạm thời đệ sẽ chăm sóc, huynh vẫn nên đi xem thế nào, e là nàng có chuyện gì bất trắc”.

Bàn tay xoa thái dương dừng lại, Đông Hoa ngẩn ra hỏi: “Sắc mặt Tiểu Bạch không tốt ư?”.

Có lẽ nói xong những bí mật vừa được Ti Mệnh tiết lộ, Liên Tổng Quân cảm thấy nhẹ nhõm, mặt trở lại tươi như trước, xoa tay nói: “Đệ cũng không rõ lắm”. Lại cười, liếc Đông Hoa: “Mặc dù đệ vốn hiểu tâm tư các tiểu thư, nhưng người như Tiểu Bạch quả thực rất khó đoán, chỉ là thấy bộ dạng nàng hình như rất tủi thân, cho nên mới báo huynh mau chóng đi thăm, có thể...”.

Lời chưa dứt, đã thấy bên ngoài có tiếng huyền oán, hai người vừa đứng lên thì cánh cửa tam điện đã bị đẩy đánh “rầm”, Yến Tri Ngộ đã đứng ở cửa tam điện, hăm hăm tức giận, lướt nhìn hai người, lại nhìn con hồ ly nằm trong ô sau bức bình phong, lớn tiếng mắng: “Khôn kiếp! Phụng Cửu lúc này đang bị giam ở pháp trận mãng xà không biết sống chết thế nào, hai người vẫn còn ngồi đây chơi cờ, ngắm hồ ly!”.

Liên Tổng nhất thời chưa hiểu ra chuyện gì, sững người vì bị mắng, Đông Hoa hiểu ngay, nhưng tai không nghe lọt câu chửi của Yến Tri Ngộ, cau mày hỏi nhỏ: “Tiểu Bạch làm sao?”.

Yến Tri Ngộ trợn mắt nhìn Đông Hoa: “Ông vẫn còn mặt mũi hỏi mỗ như vậy, Phụng Cửu làm sao? Mặc dù mỗ thích Cơ Hoành, nhưng cũng không khoai ông không nói không rằng đưa thứ vốn là của Phụng Cửu cho Cơ Hoành để nịnh nàng ta. Phụng Cửu có việc cần dùng đến quả bần bà, không phải ông không biết. Ông đem nó tặng cho Cơ Hoành, muội ấy không còn cách nào khác đành lên vào suối Giải Ưu ăn trộm trước khi nó bị hái, tu luyện ba vạn năm của muội ấy sao có thể địch nổi bốn con mãng xà hộ quả thần, bây giờ bị giam ở pháp trận mãng xà không biết sống hay chết. Mỗ, Lý Mạnh và cả nữ vương đều không biết làm thế nào...”.

Đang nói thao thao, đột nhiên một trận gió tạt qua bên cạnh, quay đầu hỏi Liên Tổng: “Mặt lạnh đâu rồi?”.

Liên Tổng gấp cái quạt, sắc mặt trầm xuống: “Đi cứu người”. Lại tiếp: “Ta đã biết sẽ xảy ra chuyện”.

Lời vừa dứt, người cũng biến mất trên không, chỉ còn Tiểu Yến và con tiểu hồ ly đang run run trong ô, nhìn nhau, Tiểu Yến sững người một lát, cũng vọt lên may bay theo.

Suối Giải Ưu quang cảnh tan hoang, tường thành bốn phía sụp đổ, dòng suối trong vắt cũng không còn dấu vết, trong pháp trận mãng xà ranh giới là những tấm bia đá chỉ có cây bần bà mọc trên gò cao vẫn còn nguyên vẹn. Bên ngoài pháp trận mặt trời đã lên cao, bên trong pháp trận vẫn tối om, bốn



con măng xà nằm phục bốn phía đông tây nam bắc uy nghi cuộn tròn trần thủ, những con mắt đỏ như đèn lồng đang cháy, chúng đang canh giữ một kết giới mù mịt khói xanh, trong đó một thiếu nữ áo trắng nhắm mắt lơ lửng giữa không trung, mái tóc dài như dải lụa đen đỏ xuống, không biết là hôn mê hay ngủ say

Bên ngoài tấm bia đá đỏ nát, cuồng phong từng trận gầm rít, Đông Hoa đứng trên không lặng nhìn Phượng Cửu bị treo trong kết giới. Sắc mặt dù tái nhợt, nhưng ngực vẫn phập phồng, còn may. Chàng thờ phào, nét mặt vẫn bình thường. Thực ra, chàng biết nàng rất đẹp, chỉ do quá hiếu động khiến người ta chỉ chú ý tính tình của nàng, lúc này khi yên lặng nằm trong kết giới, dung mạo mỹ miều đoan nhả mới càng nổi bật, nhưng nàng không hợp với màu trắng, phải là màu đỏ chói như hoa mạn châu sa yêu dị mới xứng. Trong cõi nhân sinh dài lâu của mình, có mỹ nhân nào chàng không gặp. Phượng Cửu chưa hẳn là người đẹp nhất, nhưng duyên phận luôn lạ kỳ như thế, các mỹ nhân dù kiều diễm thế nào, vẫn không ghi dấu trong ấn tượng của chàng duy chỉ có Phượng Cửu lúc cười, lúc nhăn mày, lúc râu rĩ, ngay khi chun mũi làm xấu chàng đều ghi nhớ trong lòng, mỗi hình ảnh của nàng đều tươi mới. Liên Tổng nói nàng chính là con tiểu hồ ly năm xưa, nếu đúng vậy thì tốt, nhưng cho dù không phải, chàng cũng không bận lòng.

Trong hư không như có tiếng niệm Phật văng vẳng, chìm trong tiếng sáo thánh thót, chỉ thoáng qua, rồi lại yên tĩnh như không. Chàng cúi đầu, ánh mắt dừng lại ở nữ vương và quân thần Tỷ Dực Điều quỳ phục bên dưới, lạnh lùng cất tiếng: “Kết giới kia là thế nào?”.

Nữ vương và thần tử quỳ bên dưới vẫn chưa hết kinh ngạc không hiểu sao Đế Quân lại tiên giá đến đây, mãi không thấy trả lời, cuối cùng hoàng tử Lý Manh vốn là bằng hữu của Phượng Cửu, thấy nàng bị giam trong đó vô cùng lo lắng, chấp tay hỏi đáp: “Bẩm tôn đế, giam giữ công chúa Cửu Ca không phải kết giới mà vẫn là A Lan Nhược chi mộng”.

Khi ba chữ A Lan Nhược vang ra từ miệng nhị hoàng tử Lý Manh, những người quỳ bên dưới ngoài Cơ Hoành tất thấy đều run lên.

Lý Manh kể rõ sự tình, chuyện thì ra là thế.

Trong truyền thuyết A Lan Nhược là một mỹ nhân tuyệt thế, nhưng không may chết oan, sau khi nàng chết, không được vãng sinh, lưu luyến hóa thành một mộng cảnh phiêu bạt trong cốc Phạn Âm, phạm người nào bị cuốn vào trong mộng, sẽ rơi vào tâm tư của A Lan Nhược khi còn sống. Người nội lực không đủ mạnh sẽ vĩnh viễn không thoát khỏi A Lan Nhược chi mộng, sẽ vĩnh viễn ngủ say trong giấc mộng đó, cho đến khi tiên lực tu luyện quanh thân bị giấc mộng hút hết sẽ tan thành khói.

Hắn là công chúa Cửu Ca đi nhầm vào pháp trận măng xà đúng lúc chạm vào A Lan Nhược chi mộng bay đến, cho nên bị cuốn vào. A Lan Nhược từ nhỏ đã được bốn con măng xà trong bia đá nuôi dưỡng, công chúa rơi vào mộng cảnh của nàng, có lẽ khiến măng xà tưởng công chúa Cửu Ca chính là A Lan Nhược, cho nên nhất quyết bảo vệ không cho người ngoài động vào.

Muốn phá A Lan Nhược chi mộng, ngoài chính người bị cuốn vào tự thoát ra, vẫn còn một cách an toàn hơn – chọn một người thân cận nhất với người đó đi vào trong mộng, đưa người đó trở về. Nhưng tình thế hiện nay, nếu muốn đi vào A Lan Nhược chi mộng, đưa công chúa Cửu Ca ra, trước tiên phải qua được pháp trận măng xà. Đấu với bốn con hung thú không khó, nhưng A Lan Nhược chi mộng thực ra chỉ là một hóa cảnh, khi cuốn người vào trong mới hiện ra thực thể, thực thể chính là kết giới màu xanh nhạt. Thực thể hiện thân của mộng cảnh vô cùng mỏng mảnh, cuộc chiến đấu diễn ra trong đó nhất định ác liệt, nhờ làm mộng cảnh tan vỡ, hậu quả khó lường, công chúa Cửu Ca nhẹ thì bị thương, nặng thì mất mạng.

Họ cũng từng nghĩ, liệu có thể cho người tu luyện lâu năm, có tiên chương hộ thân vững chắc giao đấu với hung thú, sau đó tiếp cận và đi vào giấc mộng đưa công chúa ra. Nhưng A Lan Nhược chi mộng rất kỳ, người có sức mạnh, ai đi vào mộng cảnh cũng phải trút bỏ tiên lực quanh người ở trăm trượng ngoài giấc mộng, dùng thân phạm trần mới có thể thuận lợi đi vào, nếu không mộng cảnh cũng có thể bị phá vỡ. Nhưng lúc này, nếu trút bỏ tiên lực, làm sao đấu lại được măng xà, tình thế muôn vàn khó khăn, nguy cấp, không ai tìm ra cách nào, từ tối qua lúc phát hiện ra công chúa Cửu Ca bị giam đến giờ, không dám manh động là vì thế. Công chúa Cửu Ca e là lãnh ít dữ nhiều.

Khi Liên Tổng vội vàng đi đến, thấy Lý Manh đang thao thao nói, nói những gì chàng không nghe rõ, chỉ thấy Lý Manh vừa dứt lời, những người quỳ dưới đất nhất loạt giơ tay gạt nước mắt, dù không hiểu tại sao họ khóc, nhưng nhiều người cùng trang trọng làm một động tác như thế, quả thực vô cùng cảm động.

Đang định đi lên phía trước, Đông Hoa đã quay lại nhìn thấy chàng trước.

Thần sắc Đông Hoa vô cùng bình thường, chàng lập tức yên lòng, nếu Phượng Cửu có chuyện, Đông Hoa mặc dù xưa nay vẫn bị Yến Tri Ngộ gọi là Mặt lạnh, nhưng do mỗi thâm giao bao năm, Liên Tổng biết, thần sắc Đông Hoa nhất định không phải như thế.

Đang định chào, Đông Hoa đã đến trước mặt chàng, giọng bình thản tự nhiên như mới chế xong mấy vị trà định tặng chàng vài gói: “Đệ đến đúng lúc, đang có hai việc cần nhờ đệ”. Nói đoạn, ngược nhìn Phượng Cửu đang ngủ say trong pháp trận măng xà: “Nếu cuối cùng chỉ có một mình nàng trở về, hãy đưa nàng bình an quay về Thanh Khâu giao tận tay Bạch Dịch, sau đó đến Côn Lôn tìm Mặc Uyên, nói là Đông Hoa Đế Quân phó thác Tuệ mình kính cho ông ta, ông ta sẽ hiểu nghĩa là gì”.

Nghe những lời đó, Liên Tổng ngẫm nghĩ, sao cứ thấy giống như di ngôn, liền mỉm cười liếc nhìn kết giới nói: “Mặc dù mấy năm nay ít đánh trận, chân tay e là cũng không được nhanh nhẹn như trước, nhưng mấy con măng xà kia muốn xiết chết hiền huynh, e cũng...”.

Lời chưa kịp nói hết, đã ngậm miệng, cho dù Thái Sơn sụp đổ trước mặt cũng không khiến Liên Tổng đang cười cười bỗng mặt biến sắc, nhảy lên một bước túm lấy Đông Hoa đang điềm nhiên trút bỏ tiên lực quanh mình ung dung bước vào pháp trận măng xà. Không ngờ bị Yến Tri Ngộ xuất hiện từ lúc nào, giơ tay ngăn lại, trong mắt Yến Tri Ngộ là vẻ trầm tư chưa từng thấy, nói khẽ: “Chỉ còn mỗi cách đó”. Mắt liếc về phía pháp trận măng xà lúc này sấm chớp bắt đầu nổi âm ầm, mưa như trút nước, nói tiếp: “Không còn cách nào khác, mỗ đã nghĩ suốt một đêm cộng với nửa ngày cũng không ra, mỗ không thể trút bỏ tiên lực một mình đi vào pháp trận măng xà, mỗ chưa đủ trượng nghĩa với bằng hữu, Mặt lạnh trượng nghĩa ngút trời, mỗ kính phục ông ta”.

Trong pháp trận mằng xà trời long đất lở, trong vòng không đầy hai ngày lần lượt có hai người đến xâm phạm khiến mằng xà đại nộ, gầm thét như quỷ khóc, chùm sét cùng chùm sáng như lợi kiếm nhất tề lao về phía Đông Hoa. Không có tiên lực hộ thân, cơ thể Đông Hoa trong chớp mắt bị rách mấy nhát, máu tứa ra lập tức bị nước mưa rửa trôi, nữ vương và chư thần quỷ bên ngoài, kinh hoàng trước cảnh tượng ấy nhưng không thể giúp gì, nhất loạt đứng ngầy.

Liên Tổng bị Tiểu Yến gạt ra phía sau, có lẽ đã hiểu nguyên do oán thân của Đông Hoa, trầm ngâm không nói. Chàng và Đông Hoa là chỗ bằng hữu vong niên, thực ra nếu tính tuổi, không biết Đông Hoa nhiều hơn chàng bao nhiêu, chàng ra đời sau thời loạn chiến hồng hoang, không thể tận mắt nhìn thấy chiến tích của Đông Hoa thừa đó, nhưng trước đây từng nghe Mặc Uyên nhắc đến Đông Hoa, vị tôn thần thượng cổ đó nói là chiến trường thời viễn cổ hồng hoang mới xứng danh là chiến trường, lúc đó mới đúng là chiến trường đầm máu, có thể can trường chịu sự khốc liệt đó phải kể đến Đông Hoa Đế Quân, mỗi khi từ chiến trận đi ra, mình đầm máu, nhưng mặt vẫn không biến sắc, uy dũng đó không mấy ai sánh được. Trong pháp trận mằng xà, tiếng sấm sét vẫn rền vang không ngừng một khắc, áo chùng trắng trên người Đông Hoa đã nhuộm máu thành màu đỏ kim. Để tránh kích động mằng xà, có thể gây hại đến mộng cảnh Phượng Cửu đang nằm, Đế Quân luôn duy trì bước chân chậm rãi thích hợp, nước mưa nhuộm máu từ vạt áo và ông tay nhỏ xuống, một màu đỏ tươi, chàng vẫn bình tĩnh bước.

Đột nhiên ai đó trong đám người quỷ sau lưng nữ vương đứng lên, loạng choạng lao về phía Yến Tri Ngô, xiêm áo một màu trắng muối, chính là Cơ Hoành, mặt đầy nước mắt, túm vạt áo Tiểu Yến cầu khẩn: “Hãy cứu Đế Quân, hãy kéo Đế Quân trở về, thiếp đồng ý với chàng mọi chuyện”.

Tiểu Yến trầm ngâm, quay lưng lại, không nói gì, Cơ Hoành vẫn túm vạt áo chàng nức nẻ.

Phượng Cửu thoáng nghe thấy tiếng sét và tiếng mưa từ nơi nào vọng đến. Nàng cảm thấy từ khi rơi vào khoảng không, con người mình đã nhẹ lâng hư ảo. Trong mơ hồ lúc thức lúc ngủ, đầu óc càng u mê, mỗi lần tỉnh, lại quên một số điều. Lần trước tỉnh lại, không nhớ tại sao mình rơi vào khoảng không đó, liệu có phải cứ như thế này, sau nhiều lần mê, tỉnh, nàng sẽ không còn nhớ mình là ai? Lòng hoang sợ muốn rời khỏi đây, nhưng mỗi lần tỉnh lại, hình như ý thức vẫn còn trong hôn mê, mở mắt chỉ thấy một màu lơ mờ, chân tay càng không thể nhúc nhích. Mà mỗi lần tỉnh lại, chờ đợi nàng chỉ là bóng đêm đen tịch mịch và cơn đau tê buốt toàn thân.

Nhưng lần này cơ hồ có khác, tiếng sét và tiếng mưa mỗi lúc một rõ, tiếng sét ầm ầm như đánh sấm bên tai, hình như có bàn tay đặt lên đầu mình, lạnh lạnh, dừng một lát, lại dịch xuống má, vén những lọn tóc xoắn vào sau tai. Phượng Cửu mơ màng mở mắt, nhìn thấy một chàng trai tóc nhũ trắng áo chùng tím đang cúi xuống nhìn nàng.

Lúc này, nơi này nhìn thấy Đế Quân, nếu tỉnh táo hẳn nàng sẽ vô cùng kinh ngạc, nhưng bây giờ đầu óc u u mê mê, ngay bây giờ là lúc nào, đang ở đâu cũng mơ hồ, rồi mình là Phượng Cửu hồi nhỏ hay Phượng Cửu đã lớn cũng không thể phân biệt, chỉ cảm thấy đây là chuyện rất bình thường. Nhưng người này nàng có quen, chính là Đông Hoa, lại mơ hồ nhận ra chàng là người mình rất thích, chàng đến đây tìm mình, ôi sung sướng quá! Nhưng vẫn hỏi một câu trái lòng mình: “Chàng đến làm gì?”. Ánh mắt trầm lặng của Đông Hoa nhìn nàng, không nói. Tầm nhìn rõ dần, Phượng Cửu thấy chàng khắp người ướt đầm, vô cùng ngạc nhiên, khẽ hỏi: “Hắn chàng lạnh lắm?”.

Đông Hoa vẫn không trả lời, chỉ lặng lẽ nhìn, rồi quàng tay kéo nàng vào lòng: “Rất sợ phải không?”.

Phượng Cửu bỗng ngậy người chân tay luống cuống. Nhưng Đông Hoa hỏi nàng có sợ không. Đúng, nàng rất sợ, liền thật thà gật đầu. Chàng vuốt tóc nàng, giọng trầm trầm an ủi: “Đừng sợ, ta đã đến rồi”.

Nước mắt đột nhiên ứa ra, trong đầu một phiến hoang mang, những túi cực chứa chất bấy lâu bất chợt trào ra, chân tay hình như đã có thể cử động, nàng thử chạm tay vào lưng Đế Quân, nghẹn ngào: “Thiếp cảm thấy thiếp luôn phải đợi chàng, cứ nghĩ chàng sẽ không đến, nhưng cuối cùng chàng đã đến, thiếp rất vui”. Tiếng Đế Quân trả lời: “Ta đã đến với nàng”.

Lòng mơ hồ cảm thấy Đế Quân hôm nay quá dịu dàng, thật sung sướng, khác hẳn Đông Hoa mọi khi, nhưng Đông Hoa mọi khi thế nào, bỗng chốc nàng cũng không nhớ được, đầu lại nặng dần, ý thức mập mờ, nắm lấy câu vừa rồi của chàng: “Mặc dù chàng đã đến, nhưng thiếp biết chàng sẽ đi ngay, thiếp vẫn nhớ hình như thiếp luôn nhìn theo bóng chàng, còn bây giờ thiếp rất buồn ngủ, thiếp...”.

Nàng thấy hình như mình lắm bầm nói gì, nhưng đầu óc càng chìm trong hỗn mang, chập chờn, cảm thấy được vòng tay ai ôm chặt hơn, trước khi lại chìm sâu vào giấc ngủ, câu cuối cùng của chàng thoảng bên tai: “Lần này ta sẽ không đi, ngủ đi Tiểu Bạch, nàng tỉnh dậy là chúng ta đến nhà”.

Nàng mãi nguyên, một lần nữa chìm vào giấc ngủ, bên tai cơ hồ vẫn có tiếng sét đánh, tiếng phi phi của mằng xà phun độc, nhưng lòng rất đổi, rất đổi bình yên, không hề sợ hãi. Trong vòng tay Đông Hoa mọi đau đớn đều tiêu tan.

Bạn đang đọc truyện *Tam Sinh Tam Thế Chấm Thượng Thư* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Chương 12

01.

Phượng Cửu không biết bản thân mình đã chìm nổi trong giấc ngủ bao lâu rồi.

Mặc dù thần trí luôn trong trạng thái mơ mơ màng màng, không biết rõ điều gì đang xảy ra xung quanh, nhưng thi thoảng nàng cũng có chút cảm giác. Nàng dường như được ai đó ôm trong lòng.

Nàng cảm thấy bản thân mình biết người đang ôm nàng là ai, nhưng không hiểu tại sao lại không thể nhớ ra được. Mỗi nàng thấp thoáng ngửi thấy mùi bạch đàn, mùi hương này cũng khiến nàng cảm thấy quen thuộc. Nhưng sự quen thuộc này lại như cách một màn sương mờ khiến nàng cảm thấy nghi hoặc.

Sau khi được ôm chặt hồi lâu, dường như nàng được đặt xuống một nơi vô cùng mềm mại. Nàng cảm thấy được nằm như vậy dễ chịu hơn, lười biếng để mặc hai cánh tay ôm nàng muốn làm gì thì làm.

Bởi vì trong phần lớn thời gian, ý thức của Phụng Cửu rơi vào trạng thái mê mông lung, hơn nữa, cảm giác đau đớn trên cơ thể dội đến từng con, bình thường chỉ cảm thấy một mõi rã rời chứ không hề thấy đau đớn, được nằm như thế này vừa hay rất hợp với ý nàng, cũng có thể coi là thoải mái.

Nhưng vẫn có những khi cơn đau ập tới, hơn nữa còn rất khó chịu, nàng không giỏi chịu đau lắm, nàng đoán rằng lúc đau quá chắc cũng đã kêu đau. Mỗi khi cơn đau lên tới đỉnh điểm, luôn có một cánh tay vững chãi đỡ nàng dậy để nàng tựa vào, bôn cho nàng từng thìa từng thìa thứ gì đó. Thứ này tanh nồng mùi máu, không hề dễ uống, nhưng vừa vào tới cổ họng, cơn đau liền giảm đi rất nhiều, nàng cảm thấy đây hẳn là một thứ rất tốt.

Khi nàng bị sặc, liền có người khẽ vỗ lưng cho nàng; khi nàng trần trọc, liền có người nắm chặt tay nàng; khi nàng rên rỉ, liền có người ôm nàng vào lòng. Vì vậy nàng thường xuyên rên rỉ, không có việc gì cũng rên rỉ, nhớ ra liền rên rỉ.

Khi thần trí tỉnh táo hơn một chút, nàng liền cố gắng suy nghĩ xem người đang chăm sóc cho mình có thể là ai, cách chăm sóc này rất ân cần chu đáo, nàng cảm thấy người này rất có tiền đồ. Nhưng mỗi lúc như vậy, tâm trí nàng lại bắt đầu trở nên mơ hồ.

Thời gian như dòng nước chảy, dần dần trôi đi lặng lẽ. Thần trí của nàng luôn có phần xao trộn, hình ảnh của rất nhiều người quen bắt đầu lướt qua trước mắt nàng như mây khói. Cuối cùng, hình ảnh dừng lại ở một quý phu nhân trong trang phục sang trọng, phong tư đẹp đẽ. Quý phu nhân đó chính là mẫu thân của mẫu thân nàng, là lão lão (bà ngoại) của nàng – Phục Mịch tiên mẫu. Nàng có chút choáng váng.

Lão lão của nàng lúc này đang ngồi ở tiểu hoa sảnh trong nhà, bàn luận điều gì đó với mẫu thân nàng.

Phục Mịch tiên mẫu, lão lão của nàng, nhìn bề ngoài mặc dù vô cùng dịu dàng và thân thiện nhưng thật ra lại là một vị tiên mẫu lợi hại giỏi tính toán, đại sự trong cuộc đời của bà là phải gả mấy người con gái của mình vào những nơi tốt đẹp. Nhờ sự tính toán chu toàn của bà, bảy người con gái quả nhiên đều đã được gả đi một cách ôn hòa, thực sự là một thành công. Nhưng sau khi gả hết con gái đi rồi, vị tiên mẫu này lại bắt đầu thường xuyên cảm thấy cô đơn trống trải.

Trông trải suốt một, hai nghìn năm, một ngày nọ, đến ngày mừng thọ lão gia (ông ngoại) của Phụng Cửu, phụ thân nàng đưa cả nhà tới chúc thọ nhạc phụ. Phụ thân đưa nàng tới trước mặt Phục Mịch tiên mẫu mời trà, vị tiên mẫu cô đơn đứng trên đỉnh cao thành công của cuộc đời lập tức mừng rỡ phát hiện ra rằng Phụng Cửu – cô cháu ngoại lớn nhất của bà năm nay đã được hơn ba vạn tuổi.

Ở tuổi này, có thể bắt đầu tìm cho nàng một đáng phu quân rồi.

Từ đó, tiên mẫu lại tìm được mục tiêu theo đuổi mới trong cuộc đời của mình, tới làm khách ở nhà con gái lớn thường xuyên một cách khác thường.

Phụng Cửu núp ở bên ngoài tiểu hoa sảnh, đồng tai lên nghe xem lão lão và mẫu thân rốt cuộc đang nói chuyện gì. Chỉ nghe thấy lão lão nói: “Nhân duyên của Cửu nhi, sơ dĩ ta tính toán sớm như vậy là vì muốn giúp nó lựa chọn kỹ càng. Cửu nhi của chúng ta có dung mạo và tính cách như vậy, nhất định phải gả cho con cháu thế gia từ ba đời trở lên. Tuy nhiên, trong số con cháu thế gia, không phải ai cũng đều có tài năng, ví dụ như đạo trước nhị muội phụ (chồng của em thứ hai) của con có tiền cử với ta con trai thứ của Nam Hải Thủy Quân, tướng mạo cũng tuấn tú, gia thế cũng tạm ổn, nhưng trong tay lại không nắm thực quyền, quả thực rất đáng tiếc. Ta cảm thấy rằng, từ tôn thế gia xứng đáng với Cửu nhi nhất định phải là một người nắm quyền lớn, như vậy mới có tiền đồ. Hơn nữa, ta cũng không thích hạng vô tướng, ví dụ như tứ muội phụ (chồng của em thứ tư) của con. Mặc dù tứ muội phụ của con cũng được coi là một nhân vật quyền cao chức trọng nhưng hôn sự này vẫn luôn là tâm bệnh của ta. Hồi đó, haizz, hồi đó nếu không phải vì từ muội của con tuyệt thực gây áp lực, không lấy ai khác ngoài hẳn ta, sao ta có thể gả con gái ngoại cho một kẻ lỗ mãng kia chứ. Vô tướng ấy mà, suốt ngày đánh đánh giết giết, đâu biết thương yêu trân quý người khác, con là mẫu thân của Cửu nhi, con không được mắc sai lầm giống như ta, sau này nếu Cửu nhi có kết giao thân thiết với một vô tướng nào đó, con phải chú ý một chút. Ngoài ra, còn một điều này cũng hết sức quan trọng, gọi là nhân duyên tương xứng, Cửu nhi của chúng ta tướng mạo xinh đẹp như vậy, đương nhiên cũng phải tìm một người có tướng mạo tương xứng với nó, con cái sau này mới kháu khinh đáng yêu được, không bôi nhọ thanh danh dòng tộc hồ ly đỏ và hồ ly trắng chín đuôi chúng ta. Ta giờ đây mới chỉ nghĩ được như vậy, đều còn rất sơ lược, chi tiết cụ thể để ta về suy nghĩ thêm đã.”

Mẫu thân của Phụng Cửu ngồi bên cạnh ca ngợi lão lão của nàng suy nghĩ thật thấu đáo, họ nhất định sẽ giúp Phụng Cửu tìm được một đức lang quân theo đúng ý của bà, bà đừng quá lo lắng gì đó.

Cuộc đối thoại giữa lão lão và mẫu thân như một tảng đá nặng nghìn cân đè lên trái tim Phụng Cửu, nàng loạng choạng rón ra rón rén rời khỏi tiểu hoa sảnh, suốt dọc đường cảm giác nặng nề như trên đầu mình đang phải đội một ngọn núi vậy.

Đông Hoa Đế Quân – người trong mộng của nàng, mặc dù tay trắng lập nghiệp, địa vị cao quý nhưng lại không phải là thế gia ba đời trở lên, ngoại tổ mẫu nhất định sẽ không thích. Đế Quân trước đây mặc dù nắm giữ quyền lực lớn nhưng đã thoái ẩn về ở cung Thái Thần từ lâu, không màng tới thế sự, giờ đây chẳng còn nắm giữ thực quyền gì, bà nhất định càng không thích. Đế Quân rất giỏi đánh nhau, giỏi đến nỗi rất nhiều trận chiến do ngài thống lĩnh đã được ghi vào sử sách của Thần tộc để hậu thế ngưỡng vọng, không biết còn vô tướng hơn vô tướng thuần túy như tứ di phụ (chồng của di thứ tư) bao nhiêu lần, bà nhất định lại càng không thích hơn nữa.

Đế Quân chẳng ngại trừ cái mặt đẹp ra, e rằng trong mắt của lão lão chẳng có điểm gì tốt cả, việc này, phải làm thế nào đây.

Bên ngoài hành lang, lá vàng bay bay, gió mùa thu, cây mùa thu, mùa thu mang nỗi sầu, cảnh vật khiến tâm trạng của nàng cũng mang một nỗi buồn vô hạn. Nàng cô đơn ngồi xỏm bên ngoài hành lang suy nghĩ, e rằng không thể nhờ phụ quân tới cung Thái Thần ở Nhất Thập Tam Thiên cầu thân. Việc theo đuổi Đông Hoa Đế Quân hoàn toàn phải dựa vào bản thân nàng rồi.

Trong chốc lát, một cảnh tượng khác lại hiện ra, nhưng Phượng Cửu không hề nghĩ ra vừa rồi chỉ là một giấc mộng, ngược lại, nàng còn cảm thấy việc thay đổi cảnh tượng này hết sức bình thường. Chỉ mơ hồ cảm thấy rằng, sự việc ban nãy chắc đã qua lâu rồi, là chuyện đã xảy ra rất lâu về trước rồi.

Nhưng nàng đã gần như quên rằng đó mới chính là nguyên nhân khiến nàng năm đó xin Ti Mệnh đưa nàng vào cung Thái Thần. Nếu không phải Đông Hoa không phù hợp với các điều kiện tuyển chọn con rể của gia đình nàng, nếu như năm xưa nàng cho mọi người trong nhà biết chuyện nàng ái mộ Đế Quân, rồi nhờ phụ quân tới Cửu Trùng Thiên cầu thân, không biết cục diện của ngày hôm nay sẽ như thế nào.

Trong lòng hiện lên từ ngày hôm nay, nàng cảm thấy từ này có phần kỳ lạ, ngày hôm nay, ngày hôm nay, bản thân mình dường như không hài lòng lắm với hiện trạng của ngày hôm nay, nhưng, ngày hôm nay như thế nào? Ngày hôm nay rốt cuộc là đêm nào ngày nào?

Nàng mơ màng nhìn bốn xung quanh, bối cảnh lại là trên một chiếc giường cưới. Chăn gối đỏ, màn trướng đỏ, nền đỏ, ánh trăng đẹp đẽ, tiếng côn trùng kêu không dứt, ồ, hôm nay là đại hôn của nàng và Thương Di thần quân.

Phụ quân của nàng chọn qua chọn lại, cuối cùng mới chọn được Thương Di thần quân ở núi Chức Việt làm phụ quân của nàng.

Nàng nhớ lại, đương nhiên là nàng không hề cảm thấy hài lòng với đức lang quân mà phụ thân lựa chọn cho mình, một khắc trước nàng còn đứng trước kiệu hoa tranh luận với phụ quân một hồi, nàng nói rằng nếu phụ quân coi trọng Thương Di như vậy, chỉ bằng phụ quân lên kiệu hoa tự gả cho hắn ta đi, sao lại ép buộc nàng. Những câu nói với lý lẽ xằng bậy đã khiến phụ quân nàng trợn mắt tức giận, dùng thùng trời tiên trói chặt nàng vào bên trong kiệu hoa.

Bỗng nhiên, mới chỉ trong một khắc, sao nàng đã nằm trên giường cưới của Thương Di rồi? Nàng mang máng thấy rằng quãng đường đi từ Thanh Khâu tới núi Chức Việt, còn xảy ra một vài chuyện thú vị nữa, sao lúc này lại giống như bị mất đi đoạn giữa nhỉ?

Lần đầu tiên nàng ý thức được rằng có thể bản thân mình đang nằm mơ. Nhưng mọi cảm giác, cảm nhận đều chân thực như vậy, nhất thời cũng không thể khẳng định được. Ánh nến khẽ lay động, chợt nghe thấy giọng thông báo trong trẻo của tiểu tiên đồng đứng hầu ngoài cửa: “Thần quân tới.”

Vị thần quân tới động phòng trong đêm động phòng hoa chúc đương nhiên phải là Thương Di. Phượng Cửu giật mình, nàng không hề nhớ bản thân mình từng bá thiên địa gì gì đó với Thương Di, bây giờ đã động phòng hoa chúc rồi ư? Trong lúc sợ hãi nàng lại sinh ra hoảng loạn, nàng cuống cuống đưa tay rút bừa một chiếc kim trâm trên đầu, nhắm mắt giả bộ như đang ngủ theo bản năng. Nàng thăm nhủ, chiếc trâm sắc nhọn như vậy, nếu Thương Di dám lại gần nàng một bước, đêm nay nàng nhất định sẽ khiến hắn đổ máu. Trong chốc lát nàng lại cảm thấy khó hiểu, tại sao trong trí nhớ của nàng, đêm nàng được gả tới cung Chức Việt, hình như không hề có chuyện này, sao nàng nhớ rằng trước khi bá đường, chính nàng đã phá hủy thần cung một cách oai phong lẫm liệt? Hoặc giả, lẽ nào, trừ phi, lúc này nàng quả thực đang ở trong một giấc Xuân Thu đại mộng(\*)?

(\*) Xuân Thu đại mộng: Thành ngữ, ý muốn nói về một cách suy nghĩ không thực tế. Bởi vì trong thời Xuân Thu chiến quốc, rất nhiều quân chủ vì muốn xưng vương xưng bá mà đã tốn nhiều công sức, hao binh tổn tướng, họ đã chiến đấu, tranh giành với nhau trong suốt nhiều năm mà không thu được kết quả gì, giống như đã mơ một giấc mơ rất dài. Từ đó mới có cách nói Xuân Thu đại mộng.

Nàng cảm thấy bình tĩnh hơn một chút, dù đó là mơ hay thực, nàng đã không thích tên Thương Di thần quân này, mà nàng luôn được coi là một người rất có khí tiết, đương nhiên dù là trong giấc mộng, hắn cũng đừng hòng lợi dụng dù chỉ là một chút xíu trên người nàng.

Cảm thấy thần quân tới gần, nàng hé mắt liếc nhìn, chiếc trâm trong tay sẵn sàng trong tư thế lao ra để bảo vệ trinh tiết của chủ nhân, nhưng trong giây phút ngắn ngủi khi chiếc trâm chuẩn bị rời khỏi tay, “bộp” một tiếng rơi xuống lớp chăn dày.

Phượng Cửu trợn mắt há miệng nhìn người đang cúi mình áp sát nàng, chớp chớp mắt, sửng sốt.

Người tới không phải là Thương Di, người tới là người mà ban nãy nàng vẫn còn nhắc đến – Đông Hoa Đế Quân.

Dưới ánh trăng, mái tóc trắng như tuyết, áo choàng tím lấp lánh sáng cùng dung mạo tuyệt đẹp bị Tiểu Yến đặt biệt danh Mặt lạnh.

Người đang đứng lại trước đầu giường, đích thực là Đế Quân lão nhân gia.

Nhìn thấy đôi mắt đang mở to của nàng, Đế Quân dường như hơi sững người một chút, đưa tay đặt lên trán nàng, sau khi kiểm tra xong lại không hề bỏ tay ra, chăm chú nhìn khuôn mặt của nàng hồi lâu mới hạ thấp giọng hỏi: “ Tỉnh rồi à? Có cảm thấy chỗ nào không thoải mái không?”

Phượng Cửu thận trọng và yên lặng nhìn vị Đế Quân này, ngay người suy nghĩ một lát, hồi lâu sau nàng mới đưa tay lên với một sắc mặt cao thâm, tỏ ý bảo chàng hãy lại gần nàng hơn một chút.

Đế Quân hiểu ý của nàng, ngồi xuống bên giường, quả nhiên cúi người ghé sát lại gần nàng hơn nữa.

Ở khoảng cách này, chỉ cần đưa tay ra, nàng có thể chạm tới cổ áo của chàng. Nhưng mục tiêu của nàng không phải là cổ áo của Đế Quân.

Ban nãy nàng cảm thấy toàn thân mềm nhũn, không còn chút sức lực, chống nũa người lên để thực hiện động tác tiếp theo cũng có phần khó khăn, tuy

nhien, với độ cao này, sẽ dễ dàng hơn rất nhiều.

Đế Quân chăm chú nhìn nàng, mái tóc trắng rủ xuống đôi vai nàng, trầm giọng hỏi: “Thực sự không thoải mái sao? Khó chịu ở đâu?”

Nàng không có chỗ nào khó chịu cả. Nhân lúc Đế Quân hỏi câu đó, đôi tay nàng đã ôm lấy cổ Đế Quân một cách vô cùng nhanh nhẹn, kéo chàng xuống thấp hơn một chút nữa. Tiếp theo, đôi môi nhỏ hồng của nàng gắn lên đôi môi của Đế Quân một cách rất chuẩn xác... Đế Quân cũng người lại một cách hiếm thấy trước một loạt hành động lôi – kéo – níu – hôn này.

Hai tay Phượng Cửu ôm chặt lấy cổ của Đông Hoa, gắn chặt môi mình lên môi chàng.

Nàng nhủ thầm trong lòng: “Một khắc trước còn nghi ngờ rằng đây là một giấc mơ, một khắc sau Thương Di thần quân lại biến thành Đông Hoa, điều đó cho thấy đây đích thị là một giấc mơ. Mơ vốn dĩ là để làm tròn mộng ước còn chưa thành. Năm xưa, khi rời khỏi Cửu Trùng Thiên, chỉ hận rằng một tấm chân tình đã trao gửi nhầm chỗ mà lại chẳng được một chút báo đáp nào, quả thực đã làm hổ thẹn gia phong của Thanh Khâu. Hôm nay được tương ngộ trong mơ, cái gọi là hư mộng lại thường biến đổi khôn lường, chưa biết chừng chỉ một lát nữa Đông Hoa lại lặng lẽ biến mất, thà rằng hãy tận dụng thời gian hôn một cái, vốn liếng chưa vớt vát được trong món nợ tình cảm này, giờ vớt vát một chút trong giấc mơ, cũng tạm coi là không tồi.

Đôi môi của Đông Hoa quả nhiên là lạnh như băng giống như trong tưởng tượng của nàng, bị môi nàng gắn chặt như vậy mà vẫn không có chút động tĩnh gì, dường như đang hiểu kỳ chờ đợi xem bước tiếp theo nàng còn muốn làm gì nữa.

Thái độ này khiến Phượng Cửu cảm thấy hài lòng, nàng đang lợi dụng chàng mà, chàng nên có biểu hiện dờ dẩn một chút, tốt nhất là sau khi bị nàng hôn xong, khuôn mặt còn nên ửng đỏ thẹn thùng chút xíu, như vậy mới giống điệu bộ của một người vừa bị lợi dụng.

Sau khi đã dán vào môi chàng đủ lâu, nàng vụng về thè lưỡi ra liếm lên môi của chàng, cảm thấy Đế Quân dường như hơi run lên. Phản ứng này lại rất hợp với ý của nàng, mùi vị của sự thỏa mãn giống như nhìn thấy một cây tử đằng lặng lẽ leo lên đến ngọn cây, lại giống như nghe thấy một giọt sương vô thanh lăn dài trên lá sen.

Nàng liếm hai cái rồi thả chàng ra, cảm thấy lợi dụng đến mức độ này coi như đã đủ rồi. Hơn nữa, còn phải làm như thế nào để lợi dụng được hơn nữa, kinh nghiệm của nàng có hạn, nàng không biết rõ lắm.

Ánh mắt của Đế Quân hàm chứa vẻ sâu xa, biểu hiện trên khuôn mặt lại vẫn rất trầm tĩnh, xem ra vị Đế Quân trong giấc mộng này cũng kế thừa được bản lĩnh dù Thái Sơn có sụp đổ ở trước, sau, trái, phải vẫn có thể quay đầu bước đi của chàng trong hiện thực.

Đế Quân không hề xấu hổ, điều này khiến Phượng Cửu có chút thất vọng, tuy vậy cũng không sao, da mặt chàng quả thực vẫn luôn rất dày.

Bàn tay ôm cổ Đế Quân của Phượng Cửu lại buông ra, vuốt ve khuôn mặt chàng, cuối cùng nàng miễn cưỡng, đầu nàng đang định ngã xuống gối thì bị giữ lại. Nàng còn chưa rõ chuyện gì đang xảy ra, khuôn mặt trầm tĩnh của Đế Quân đã ghé lại gần, viên bảo thạch màu xanh đen như ánh sao buổi sớm trên trán chàng phản chiếu rõ bộ dạng dờ dẩn phản ứng chậm chạp của nàng.

Ở một khoảng cách gần đến mức đầu mũi hai người gần như chạm vào nhau, Đế Quân ngẩng nhìn nàng trong giây lát, sau đó ung dung cúi đầu, lén môi và đầu lưỡi ấm nóng dịu dàng vượt qua viền môi nàng.

Trong trạng thái ngẩn ngơ sững sờ, Phượng Cửu nghe thấy trong đầu mình có một sợi dây đứt “phụt” một tiếng.

Đôi mắt đen láy gần ngay trước mắt đang tỉnh tề quan sát phản ứng của nàng, thấy đôi mi của nàng khẽ rung động, chậm rãi nhả mạnh đầu lưỡi, tách đôi môi của nàng ra, nhẹ nhàng tìm thấy đầu lưỡi của nàng, dẫn dắt phản ứng có phần vụng dại của Phượng Cửu. Trong suốt cả quá trình, Đế Quân luôn mở mắt nhìn nàng, quan tâm tới phản ứng của nàng.

Trên thực tế ngoài việc mở to đôi mắt để mặc Đế Quân làm gì thì làm ra, Phượng Cửu không hề có phản ứng đặc biệt nào khác. Đầu óc của nàng đã bị nụ hôn này quấy đảo thành một nồi cháo. Nồi cháo này ngây ngất nghĩ rằng: So với nụ hôn nhẹ như chuồn chuồn đập nước mà mình chủ động ban nãy, nụ hôn này của Đế Quân, quả thực là, hôn một cách quá triệt để, Đế Quân chàng quả nhiên là một vị thần tiên không bao giờ chịu thua thiệt. Làm thần tiên mà làm được tới mức mỗi hận dù nhỏ bằng móng tay cũng phải báo thù như chàng, quả thật cũng là một loại cảnh giới.

Nàng nín thở quá lâu, thở không ra hơi, muốn đưa tay đẩy Đế Quân ra nhưng đôi tay lại mềm nhũn bất lực. Đầu nàng giờ đây chỉ chứa một nồi cháo sôi sùng sục, đương nhiên là không nghĩ tới cách hiện nguyên hình để giải vây rồi.

Đúng lúc này, Đế Quân lại buông nàng ra, đôi môi vẫn gắn chặt trên khoe môi nàng, ung dung điềm tĩnh nói: “Nín thở làm gì, những lúc như thế này cần phải hít thở như thế nào cũng cần ta phải dạy nàng sao?”. Giọng nói lại có vài phần khàn đục.

Phượng Cửu từ ngày làm nữ vương của Thanh Khâu, trong đầu luôn tuân thủ một kỷ cương quan trọng hàng đầu, đó là dù trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng phải giữ thể diện của Thanh Khâu, trong bất cứ việc gì cũng không thể bôi nhọ uy danh của Thanh Khâu.

Câu nói vừa rồi của Đông Hoa thực sự đã làm tổn thương tới lòng tự trọng của nàng, lấy khí thế nàng giáo huấn: “Người Thanh Khâu trong những lúc ấy thường có phong tục như vậy, đừng có nhà quê thiếu hiểu biết mà bình phẩm bừa bãi về em”.

Khi làm những chuyện này, người Thanh Khâu rốt cuộc có phong tục như thế nào, nàng chẳng qua chỉ là một con hồ ly nhỏ, tuổi mới được ba vạn năm, đương nhiên chưa có vinh hạnh được chứng kiến, cũng không có duyên làm rõ. Ngay cả khi hôn một người, hôm nay cũng là lần đầu tiên nàng biết được rằng ngoài việc dùng môi ra còn có thể sử dụng cả đầu lưỡi. Trước đây nàng vẫn luôn cho rằng, nụ hôn chẳng qua chỉ là môi chạm môi mà thôi. Tình cảm sâu đậm bao nhiêu thì thời gian môi chạm môi dài bấy nhiêu. Ví dụ như ban nãy, môi nàng chạm vào môi của Đế Quân lâu như vậy, đã có thể coi như

xứng với bốn chữ “tình sâu như biển” rồi. Hóa ra, trong đó còn có rất nhiều vấn đề, quả đúng là một môn học vast.

Tuy nhiên, ngay cả một tiểu tiên sinh ra và lớn lên tại Thanh Khâu như nàng cũng không biết phong tục của người Thanh Khâu khi làm việc đó như thế nào, Đế Quân chẳng nhất định cang không biết được, nàng cảm thấy dùng lý do này để lừa Đế Quân, chắc là cũng được.

Thấy Đế Quân không có phản ứng gì, nàng làm bộ hiểu biết bổ sung thêm: “Ban nầy, có phải chàng đã hít thở không?”. Nàng nghiêm sắc mặt: “Việc này ở Thanh Khâu là một điều đại kỵ, một vị biểu huynh của sói xám đệ đệ ở cạnh nhà em cũng đã bị nhà gái thoái hôn vì chính lý do này. Bởi vì đây là một việc mà đối phương rất coi thường.”

Đồng Hoa nghe xong những lời đó, quả nhiên có chút suy tư.

Nàng thăm khám phục bản thân mình bịa chuyện như thật, cực kỳ cao siêu, Tiểu Phụng nhà ta thật lợi hại.

Nhưng có một chuyện mà Tiểu Phụng nàng lại không cẩn thận quên mất, đó là có lúc Đế Quân là một thần tiên vô cùng hiếu kỳ.

Quả nhiên, vị Đế Quân giàu tính hiếu kỳ ấy suy nghĩ một lát, rút ra kết luận: “Phong tục này rất thú vị, ta chưa từng thử qua, thử lại phong tục của Thanh Khâu các nàng thêm một lần nữa cũng không tồi.”

Phụng Cửu chưa kịp suy nghĩ gì đã hành động ngay, đưa tay ra chặn trước ngực của Đế Quân, khuôn mặt ửng đỏ như cánh hoa đào: “Lời nói đáng xấu hổ như vậy mà chàng cũng nói ra được!”

Thực ra Đế Quân cũng chỉ nói chơi vậy thôi, tuy nhiên, hiển nhiên là chàng không hề cảm thấy câu nói thuận miệng vừa rồi có điều gì không ổn, nhắc nhở nàng: “Là do ai chủ động trước, nàng còn nhớ không?”

Khí thế hùng hực của Phụng Cửu trong giây lát đã bị đè bẹp một nửa, chuyện này lại là một vấn đề liên quan tới thể diện.

Nàng suy nghĩ hồi lâu, lúng búng nói: “Quả thật... quả thật là do em chủ động trước.” Đưa tay lên xoa xoa mũi ngụy biện: “Tuy nhiên, đây là giấc mơ của em, em muốn làm thế nào thì làm”, nói đến đây, một tia sáng lóe lên trong đầu, nàng bỗng nhiên tỉnh ngộ. Đúng, đây là giấc mơ của nàng, Đồng Hoa chẳng qua chỉ là một nhân vật trong mơ mà tiềm thức của nàng sinh ra mà thôi, thường này, miệng lưỡi của nàng chưa từng thắng nổi chàng thì đã đành, ngay cả trong giấc mơ của mình mà chàng còn dám tỏ vẻ uy phong, thật là chẳng coi chủ nhân của giấc mơ là nàng ra gì nữa.

Trong chốc lát, hào khí của nàng bốc lên ngàn ngút, nàng mạnh dạn nhìn Đồng Hoa: “Chàng... chàng, thực ra chỉ là do em nghĩ ra mà thôi, trong giấc mơ của em, em muốn lợi dụng chàng đương nhiên là có thể lợi dụng chàng, muốn lợi dụng chàng như thế nào đương nhiên là có thể lợi dụng chàng như thế đó, nhưng chàng không thể lợi dụng lại em được.” Gật gù đắc ý nói: “Chàng cũng không cần nói với em về đạo lý hay phép tắc gì khác, những điều em nói ra là đạo lý duy nhất!”. Nàng nói một tràng hùng hồn mạnh mẽ như chém đinh chặt sắt, nói xong ngay cả bản thân mình cũng cảm thấy bị trấn áp đôi chút, chăm chú nhìn Đế Quân.

Đế Quân dường như đã phản ứng rất lâu.

Nàng băn khoăn trầm nghĩ, có thể Đế Quân cũng bị trấn áp rồi, giờ tay hươu hươu mấy cái trước mặt chàng. Đế Quân nắm lấy bàn tay hươu loạn xạ của nàng, rõ ràng đang nhìn nàng nhưng lại lăm bằm nư tự nói với bản thân mình: “Hóa ra tưởng đang nằm mơ?”. Dừng lại một lát, nói: “Ta còn nghĩ, sao nàng bỗng nhiên lại còi mở như vậy. Hơn nữa, lại không hề tức giận.”

Phụng Cửu nghe rõ từng chữ từng chữ trong hai câu nói này của Đế Quân, khi kết hợp lại thì lại không hiểu rõ lắm, mơ hồ nói: “Cái gì mà tưởng đang nằm mơ?”, mơ màng tiếp: “Đây, lẽ nào không phải là một giấc mơ? Nếu không phải đang nằm mơ, vậy chàng từ đâu chui ra vậy?”. Nàng cảm thấy khó hiểu và rối loạn, nói: “Tại sao em lại phải tức giận với chàng?”. Sừng người trong giây lát, đưa mắt liếc về phía đôi môi đỏ của chàng, sắc mặt trở nên trắng bệch, nói: “Lẽ nào, thật sự là em đã lợi dụng...”, chữ “chàng” còn chưa kịp thốt ra khỏi miệng, bàn tay còn lại chưa bị Đồng Hoa nắm chặt lạng lẽ kéo tấm chăn mỏng đắp trên ngực định trùm kín đầu mình lại. Hiện thực có chút tàn khốc.

Đế Quân đưa tay lên khẽ ngăn lại, một góc chăn mỏng mới được kéo lên bị chặn giữa lưng chừng không, chàng nắm tay nàng. Đế Quân chăm chú nhìn nàng hồi lâu: “Còn nhớ trước khi chìm vào giấc ngủ, nàng đang làm gì không, Tiểu Bạch?”

Trước khi ngủ nàng đang làm gì ư? Giờ đây nghĩ lại, Phụng Cửu mới phát hiện ra mình hoàn toàn chẳng có chút ấn tượng gì cả. Trong đầu nàng bỗng chốc giống như lầu cao bị gió thu thổi qua, tất cả những câu chuyện tình cảm bi thương liên quan đến việc mất trí nhớ cứ lần lượt được gió lạnh thổi tới, lập tức khiến trái tim nàng ớn lạnh. Triệu chứng này của mình, liệu có phải là mất trí nhớ không?

Nỗi buồn từ trong tim lan ra, con lạnh từ dưới chân bốc lên, ý nghĩ đó vừa nảy sinh, Phụng Cửu cảm thấy chân tay mình nhất thời đều trở nên lạnh cóng. Đúng lúc đó, bàn tay lạnh như băng lại được nắm chặt hơn, hơi ấm dâng lên, giọng nói của Đế Quân chậm rãi vang lên bên tai: “Ta ở đây, có gì phải sợ, nàng chẳng qua chỉ ngủ mê một mà thôi.”

Nàng ngẩng đầu lên, mơ màng nhìn Đế Quân.

Đế Quân vén lọn tóc mái mướt mồ hôi do say ngủ của nàng, bình tĩnh nói: “Đôi khi ngủ nhiều quá sẽ như vậy, không nhớ được việc xảy ra trước khi ngủ cũng không có vấn đề gì, nàng còn nhớ những sự việc xảy ra gần đây là được rồi.” Một tia sáng nhẹ lướt qua đáy mắt, lại nói tiếp: “Thực ra việc không nhớ được gì, ta thấy cũng chẳng có vấn đề gì.”

Câu an ủi này của Đế Quân thực ra không thể coi là một lời an ủi, nhưng sau khi nghe xong, lại khiến trái tim trống trải của nàng trở nên vững vàng hơn một cách rất thần kỳ.

Phượng Cửu lúc này mới thật sự nhìn rõ, mặc dù không phải đang nằm mơ nhưng bản thân nàng quả thực đang nằm trên một chiếc giường rất lớn. Tuy nhiên, đó không phải là chiếc giường cưới với màn trướng chắn gối màu đỏ. Nệm trải giường phía dưới và màn trướng trước mặt, tất cả đều là vải hoa màu xanh đen của hoa khố thực, ngoài tấm rèm trướng cũng không thấy đốt cặp nền long phượng, trên đỉnh màn lơ lửng một viên dạ minh châu to như quả trứng ngỗng.

Qua tấm rèm tơ mỏng, có thể thấy bầu trời như một tấm màn lớn còn mặt đất giống như một dải chiếu dài, rừng cây màu trắng với những chạc cây phát sáng khiến màn trướng bốn xung quanh toát lên một vẻ tiên khí trùng trùng. Đương nhiên, tiên khí tỏa ra mạnh mẽ nhất chính là vị Đế Quân đang ngồi trước mặt nàng kia.

Ban nãy Đế Quân nhắc tới sự việc xảy ra gần đây. Sự việc gần đây ư, Phượng Cửu suy nghĩ một lát, nhớ ra đôi chút, hạ thấp giọng nói với Đông Hoa: “Chàng đã không phải là mộng, vậy... trước chàng, mơ thấy hôn sự với Thương Di thần quân... Ồ, có thể đó mới là giấc mộng.”

Nàng suy nghĩ nguyên nhân ngủ mơ, thâm trầm tổng kết với vẻ mặt dờ dẩn: “Hai tháng trước đây, lão đầu, à không, phụ quân của em ép gả em cho Thương Di thần quân ở núi Chúc Việt, đêm thành thân hôm đó, em đã bỏ ra không ít công sức để phá hủy thần cung của Thương Di, chuyện hôn sự này vì thế đã được hủy bỏ. Nghe nói năm xưa, khi xây dựng tòa thần cung này, thực ra Thương Di đã tốn rất nhiều tiền của, nhưng khi em phá hủy nó thành một đồng đồ nát, hẳn lại không hề trách cứ em, khi phụ quân nhảy dựng lên chạy tới định giáo huấn em, hẳn còn nói đỡ cho em nữa.”

Nàng tiếp tục thâm trầm tổng kết: “Tuy nhiên hành động này của hẳn, em cảm thấy có thể là vì hẳn thống lĩnh sông suối núi non dưới phạm thế quá nhiều, những việc vụn vặt không kể xiết, đầu óc trở nên quá mệt mỏi. Nhưng hẳn nói đỡ cho em, việc nào ra việc nấy, em vẫn rất cảm kích, cảm thấy việc phá hủy nơi ở của hẳn có chút không phải, trong lòng cảm thấy ân hận. Em đoán chắc vì lý do này nên mới có giấc mộng ly kỳ như vậy.”

Mái tóc của Phượng Cửu rối tung vì giấc ngủ, Đế Quân lặng lẽ giúp nàng chỉnh lại. Nàng đưa ra kết luận một cách lộn xộn, Đế Quân một mặt để nàng tổng kết, mặt khác lại suy tính đại sự. Bạch Chi muốn gả Phượng Cửu tới núi Chúc Việt, nghe Ti Mệnh nói, chuyện này đã xảy ra bảy mươi năm về trước, nhưng lúc này Phượng Cửu lại nói chuyện đó mới xảy ra cách đây hai tháng. Xem ra, có lẽ khi rơi vào giấc mộng đã bị trọng thương, tiền lực không đủ khiến trí nhớ của Phượng Cửu bị giấc mộng của A Lan Nhược gây rối loạn.

Trí nhớ của nàng lúc này vẫn đang dừng lại ở bảy mươi năm về trước, vì vậy mới không giận chàng đã trao quả tần bà cho Cơ Hoàn.

Đế Quân cảm thấy công dụng làm rối loạn trí nhớ người bị trọng thương của giấc mộng A Lan Nhược quả là rất thấu hiểu lòng người.

Phượng Cửu trần tình một hồi lại cảm thán một hồi, cuối cùng vẫn có hai ba chuyện không thể hiểu rõ nguyên do, sắc mặt hiện rõ vẻ nghi hoặc, thâm trầm nói: “Thực ra, ngay từ ban nãy em đã cảm thấy có điều gì đó không đúng”, đưa mắt nhìn Đế Quân, trong ánh mắt dần hiện lên vẻ kinh ngạc: “Nếu ban nãy là một giấc mơ còn giờ đây không phải đang mơ, vậy đây là nơi đâu, Đế Quân chàng... sao chàng lại xuất hiện ở nơi này? Còn... còn chiếc giường này là của ai?”.

Đế Quân quan sát nàng một hồi, xem ra Tiểu Bạch bây giờ chỉ còn ký ức khi làm linh hồ của chàng ở Cửu Trùng Thiên thôi. Như vậy thì dễ xử rồi. Chàng nói bừa với sắc mặt hết sức thành khẩn: “Đây là một kết giới giống như Thập ác liên hoa cảnh, Yên Trì Ngộ đã nhốt ta ở trong này, nàng lo lắng cho ta nên mới vội vàng chạy tới cứu ta.”

Phượng Cửu há hốc miệng, kinh ngạc nhét nắm tay vào trong miệng: “Yên Trì Ngộ thật là quá bản lĩnh, lại có thể giam giữ chàng tới hai lần!”

Đế Quân không thay đổi sắc mặt, nói: “Hắn không chỉ giam giữ một mình ta, còn giam giữ cả nàng, vì vậy chúng ta không thoát ra được, chỉ có thể bị nhốt ở đây thôi.”

Phượng Cửu bưng bưng phần nộ, tức giận nói: “Yên Trì Ngộ đúng là kẻ tiểu nhân!”. Nhưng lại có chút nghi hoặc: “Tại sao chuyện Yên Trì Ngộ giam giữ chàng thêm một lần nữa, và chuyện em liều mạng tới cứu chàng, em đều chẳng có chút ấn tượng gì cả?”.

Đế Quân điềm tĩnh nói: “Bởi vì nàng đã ngủ đến lú lẫn rồi.”. Thấy trong mắt nàng vẫn còn vẻ bán tín bán nghi, chàng đưa tay vuốt ve khuôn mặt nàng, đắm đắm nhìn thẳng vào đôi mắt nàng, chậm rãi trầm giọng nói: “Tiểu Bạch, chẳng phải là nàng luôn tới cứu ta mỗi khi ta bị giam giữ hay sao?”.

Chẳng phải là nàng luôn tới cứu ta mỗi khi ta bị giam giữ hay sao?

Phượng Cửu sững người lại.

Suy nghĩ của nàng đêm nay rất lộn xộn, hành động cũng mỗi lúc một khác, tự cảm thấy chẳng có chút phép tắc nào cả, hơn nữa thấy rất khó hiểu, rất kỳ lạ. Câu nói này của Đông Hoa lại giống như tuyết trắng trong trời rơi trên hàng lông mày, quét sạch những nghiệt chướng trong tâm hồn chỉ trong giây lát.

Nàng mới cảm thấy bản thân mình tỉnh táo hơn đôi chút.

Ký ức ở Cửu Trùng Thiên mấy trăm năm trước bỗng ủa về, trong lòng lại cảm thấy chua xót.

Nàng còn nhớ, dạo trước trong một lần chuyện phiếm với cô cô, nói tới những điều huyền diệu trên thế gian, huyền diệu ở chỗ có rất nhiều thứ tương chừng như giống nhau nhưng lại không hề giống nhau. Ví dụ như “tình” và “dục”. Hai thứ này, thoạt nhìn có vẻ tương đồng nhưng lại rất khác biệt. Một trong những điểm khác biệt đó là dục có thể khống chế được nhưng tình lại không thể khống chế được. Vì vậy người phạm trần mới có một cách nói văn vẻ như thế này: “Tình không biết nảy sinh từ khi nào mà càng ngày sâu đậm.”

Bản thân nàng đối với Đông Hoa, từ trước đến nay không phải là dục vọng có thể khống chế mà là tình cảm không thể khống chế được. Vốn cứ nghĩ

rằng đã cắt bỏ được tận gốc nhưng đầu biết gốc rễ lại quá sâu, đoạn cắt được thoát nhìn rất dài, bên tường rằng đã tới gốc rồi. Thực ra nếu đào sâu hơn nữa, vẫn còn có thể đào thấy được.

Nàng tưởng rằng chuyện cũ đã theo gió cuốn đi, đã tan biến như mây khói, chỉ một câu nói đơn giản của Đông Hoa lúc này lại quét sạch lớp đất vàng che lấp gốc rễ, khiến nàng tận mắt nhìn thấy gốc rễ của mối tình này được chôn vùi sâu bao nhiêu, vững chắc bấy nhiêu.

Tại sao Yến Tri Ngộ lại giam giữ Đông Hoa, bản thân mình tại sao không nhớ tới bài học trước đây mà lại sấp sấp ngửa ngửa chạy tới cứu chàng, tất cả những nghi vấn này đều không cần tính toán so đo thêm nữa.

Đế Quân chàng đã nói, chẳng phải là nàng luôn tới cứu ta mỗi khi ta bị giam giữ hay sao?

Chuyện xảy ra đã hơn hai trăm năm, xem ra, chàng cuối cùng đã biết nàng chính là tiểu hồ ly đã cứu chàng trong Thập ác liên hoa cảnh năm xưa, chính là tiểu hồ ly bầu bạn bên cạnh chàng ở Cửu Trùng Thiên. Không biết chàng có biết những nỗi khổ cực mình phải chịu vì chàng không.

Nhưng biết được thì thế nào, không biết được thì thế nào, giờ chẳng phải là thời điểm thích hợp.

Nước mắt bỗng trào ra nơi khóe mắt, lăn xuống từ đuôi mắt, nàng nghe rõ giọng nói trống rỗng của mình: “Quả nhiên chàng đã biết em chính là tiểu hồ ly năm xưa rồi. Nhưng, sao bây giờ chàng mới biết?”.

Bầu không khí trong màn chướng bông chốc trở nên nặng nề, Đông Hoa dùng ngón tay lau nước mắt ở đuôi mắt cho nàng, yên lặng hồi lâu, nói: “Là lỗi của ta.”

Nàng nhìn Đông Hoa qua làn nước mắt, từ trước tới giờ, nàng chưa từng nhìn thấy vẻ mặt này trên khuôn mặt chàng.

Nàng hiểu rằng, chàng tỏ thái độ như vậy là đang tỏ ra yếu thế. Chàng làm như vậy, nói với nàng rằng đó là lỗi của chàng, nhưng thực ra nàng hiểu rõ, người không biết thì không có tội. Đó không phải là lỗi của Đông Hoa, đó là do ông trời không se cho họ mối nhân duyên này, Đông Hoa không cần phải xin lỗi.

Nàng khóc lóc trách hỏi chàng như vậy cũng không hợp lý.

Chỉ nghe nói tương phù nhất tiểu dẫn ân thù, chứ chưa nghe nói tương phù nhất khóc kết tân thù(\*).

(\*) “Tương phù nhất tiểu dẫn ân thù” là một câu thơ của Lỗ Tấn, có nghĩa là khi gặp nhau, chỉ cần một nụ cười là có thể tiêu tan mọi nỗi oán thù. Tương phù nhất khóc kết tân thù có nghĩa là khi gặp nhau mà khóc lóc sẽ kết thêm mối thù mới.

Nàng tự tay đưa tay lên lau khô nước mắt, cặp mắt nhìn xuống tiếp lời của Đông Hoa, khẽ nói: “Cũng không có gì cả, trước khi Cơ Hoành tới cung Thái Thần, thực ra chàng luôn đối xử với em rất tốt, khi Cơ Hoành xuất hiện chàng mới đối xử không tốt với em. Việc này, chàng không cần Cơ Hoành là người trong lòng của chàng, hồi đó chắc em chỉ được coi là một con thú cưng trong cung Thái Thần, em cáo mất Cơ Hoành khiến nàng bị thương, chàng nhốt em lại để trừng phạt, điều đó cũng không sai. Khi em bị nhốt, chàng không tới thăm cũng không sao, lúc đó chàng đang chuẩn bị hôn sự với Cơ Hoành, có rất nhiều việc vụn vặt phải chuẩn bị, có quá nhiều nghi lễ, có thể chàng bận đến nỗi nhất thời quên cả em cũng là chuyện có thể xảy ra.

Nàng sịt mũi, cố làm ra vẻ rộng lượng, nói: “Việc em suýt mất mạng dưới tay con thú cưng mới được chàng yêu thích, việc này, chàng càng không cần bận tâm. Việc này em đã suy nghĩ đúc rút ra một mớ đạo lý, có thể tự đã thông tư tưởng rồi. Hôm đó nếu em ngoan ngoãn để Trọng Lâm giam giữ, sẽ không gặp phải tai họa đó, vì vậy cũng không thể oán trời trách người, chung quy thực ra là số mệnh đã định sẵn vận số của em có thể không được tốt mà thôi.”

Nàng lại đưa tay lên lau nước mắt, nghiêm túc nói: “Bởi vì em đã phải chịu nhiều trắc trở trong cung của chàng, có thể ông trời đã dùng cách này để ám chỉ rằng cho dù thế nào chúng ta cũng không có duyên phận, vì vậy em...”.

Giọng nói của Đế Quân vang lên trên đầu nàng: “Vì vậy nàng?”.

Phượng Cửu sững sờ ngẩng đầu, trên cằm nàng vẫn còn hai giọt nước mắt chưa lau khô, bị Đế Quân cắt ngang, “vì vậy” như thế nào, nàng cũng có phần mơ hồ. Đế Quân nhún mày, sắc mặt lạnh như băng. Phượng Cửu lại cảm thấy ánh mắt của Đế Quân khi nhìn mình dường như có chút bi thương.

P/s: Thấy lỗi chính tả comment báo mình nha hixhix: .

Nghe bạn nói rất là cảm động hihi. Bạn diễn đạt ko dài dòng đâu lại còn rất hay nữa tình tế hơn mình nhiều. Tuy thế, ko hẳn mình trách CH vì ko nỡ buông tay, ko thể buông tay hay là “lỡ trí bảo đi, con tim bảo đừng”. Mình có ý thắc mắc ko hiểu vì sao CH ko nhận ra chính vì mình mà ĐH mới lâm vào nguy hiểm còn ko biết có qua được ko, chính cô ấy cũng khóc lóc cầu xin các vị tiên cứu lấy ĐH bằng mọi cách, thế mà cô chẳng hề để ý gì đến tình hình an nguy của ĐH sau đó, vẫn chỉ một lòng nghĩ thế ko buông tay. Đáng lý theo như tâm lý bình thường, hẳn CH phải chọn rộn đứng ngồi ko yên, liên tục theo dõi, hỏi han chất vấn ĐH thế nào có thoát được ko, mà ko phải còn có tâm trạng tranh đấu tiếp tục vì tình yêu của mình. Bạn nói cho dù có biết PC hy sinh cho ĐH còn nhiều hơn mình, CH vẫn ko thể bỏ qua tình cảm của mình nhưng có một điều mà chắc chắn chỉ có kẻ nào yêu thật lòng mới có thể chấp nhận rồi đi: chính là tính mạng của ng mình yêu! Đọc nhiều truyện, khi nam phụ điên cuồng đâm kiếm vào nam chính, ko ngờ nam chính ko chết mà nữ chính lao đến đỡ thay nhất kiếm đó, biết đâu sau đó nữ chính ko chết, nam phụ cũng vẫn buông tay.

À thông cảm, mình ghiền truyện lắm nên nhiều chuyện thêm một xí. Tình yêu là cảm xúc mang tính bí ẩn nhất, ko phải muốn đến là đến muốn đi là đi, đúng là cái ko thể quyết định được. Nhưng hành xử thế nào trong tình yêu lại là cái vẫn còn có thể chi phối được. CH chắc sẽ ko nguôi được tình yêu cho ĐH, song cô có thể lặng lẽ mà yêu ĐH, ko tranh giành chàng nữa, giống như cách mà nhiều nam phụ chung tình vẫn hay làm, giống như PC cũng đã



làm. Nói rằng CH là tấm gương chân thật nhất của tình yêu nguyên thủy, mình ko cho là thể, chẳng lẽ PC lại ko phải hay sao? Hìhì. Lâu lâu đàm luận chút chơi, làm như mấy nhân vật tài năng trong tiểu thuyết hehe

02.

Năm xưa, trên Cửu Trùng Thiên, nếu lúc đó biết rằng con linh hồ mà mình nuôi dưỡng là tiểu Đế cơ của nhà họ Bạch ở Thanh Khâu, chàng sẽ làm thế nào? Đông Hoa nghĩ tới vấn đề ấy, cảm thấy hơn phân nửa khả năng là sẽ đưa Phượng Cửu trả về Thanh Khâu. Ôn cứu mạng trong Thập ác liên hoa cảnh của tiểu hồ ly, chàng sẽ tặng Thanh Khâu báu vật của Cửu Thiên để cảm tạ. Về tình, chàng đương nhiên rất yêu quý tiểu hồ ly, về lý, lại quả thực không tiện giữ Đế cơ của một bộ tộc ở bên mình để nuôi dưỡng.

Tất nhiên, rất nhiều chuyện trước đây chàng quả thực không hay biết, nhưng bản thân việc không hay biết có thể cũng không là một sai lầm. Chuyện cũ không thể truy cứu lại, lúc này cũng không phải là lúc để hối tiếc.

Khuôn mặt của Phượng Cửu càng lúc càng hiện rõ vẻ mệt mỏi, ánh trắng sáng lơ lửng trên đầu chàng, từ lúc nàng tỉnh lại đến giờ đã được gần nửa canh giờ. Thời gian không còn nhiều nữa.

Roi vào giấc mộng của A Lan Nhược, tu vi của Phượng Cửu đã cạn kiệt, linh hồn và thể xác đều bị thương. Suốt ba tháng nay, nhờ Đông Hoa ngày ba lần cho nàng uống máu tươi mới tu bổ toàn vẹn được vết thương phần hồn, độ lại được tu vi ba vạn năm. Nhưng cơ thể của nàng vẫn vô cùng yếu ớt, vẫn cần phải điều dưỡng.

Khi thần tiên điều dưỡng tiên thể, tốt nhất cần tìm một nơi linh khí hội tụ. Nhưng trong Phạn Âm cốc nơi đám địa tiên sinh sống lại rất hiếm gặp linh sơn diệu cảnh, Đông Hoa liền dùng linh lực của bản thân mình tạo nên một phong ấn chuyên để điều dưỡng thân thể cho Phượng Cửu.

Theo quy luật của pháp thuật phong ấn điều dưỡng này, vì nó được tạo ra dành riêng cho Phượng Cửu, nên khi nàng vừa tỉnh lại, khí trạch lắng đọng quanh người bắt đầu chuyển động, phong ấn điều dưỡng gắn liền với nó cũng tự khởi động, cần phải đặt tiên thể của nàng vào trong đó trong vòng một canh giờ, phong ấn mới phát huy công dụng. Sợ dĩ nói là thời gian không còn nhiều nữa chính là vì lý do này.

Có điều, phong ấn mặc dù là một nơi rất tốt để nuôi dưỡng tiên thể, nhưng hồn phách lại không nên lưu trữ trong đó một thời gian dài, tốt nhất là nên mang đến một nơi khác. Với tình trạng của Phượng Cửu, đưa hồn phách vào trong một cơ thể sống, được nuôi dưỡng bằng cách thường xuyên hút sinh khí bên ngoài mới là tốt nhất. Còn về giấc mộng của A Lan Nhược, chưa cần phải thoát ra vội.

Phượng Cửu tựa mình vào một góc giường, vẻ mặt mơ hồ liếc nhìn tám chân đang đắp trên người.

Đông Hoa nhủ mảy yên lặng, lúc này trong lòng Tiểu Bạch đang hận chàng. Thực ra việc nàng hận chàng cũng không phải không có lý, nhưng chỉ còn nửa canh giờ cuối cùng nữa là phải đưa nàng vào trong phong ấn điều dưỡng. Khi đã vào trong phong ấn điều dưỡng, với cơ thể yếu ớt tới mức này của nàng, chưa đầy ba tháng e rằng không thể ra được. Trong nửa canh giờ cuối cùng này nếu để nàng tiếp tục căm hận chàng, đối với ai cũng là một sự lãng phí.

Bên trong màn trướng nhất thời vô cùng tĩnh mịch, tiếng ve sầu kêu ngoài trướng vọng lại bên tai.

Phượng Cửu ôm chân ngồi ở góc giường một lát, do dự nhìn Đông Hoa, nói: “Chàng sao vậy, Đế Quân?”

Đế Quân bưng tỉnh, nhìn nàng như đang suy nghĩ điều gì đó, hồi lâu mới nói: “Ban nãy nàng mới nói, vì vậy thế nào?”. Thấy nàng cau mày bắt đầu nhớ lại, chàng bỗng nói: “Chẳng có vì vậy gì cả, thực ra chúng ta đã thành thân rồi.”

“Rầm”, đầu Phượng Cửu đập vào thành giường, kêu lên: “Sao có thể thế được!”

Ánh mắt của Đế Quân tối đi, hỏi lại nàng: “Tại sao không thể được?”.

Phượng Cửu day day cục u trên trán: “Em hoàn toàn không nhớ...”. Nàng không hề nhớ rằng, bản thân mình đã trao đổi hôn thiếp(\*), bái thiên địa, vào động phòng với Đông Hoa... Tuy đoạn sau không nhớ ra cũng không đáng ngại, nhưng một chút ký ức cũng không có... Có thể thấy Đế Quân ngại đang lừa nàng. Nhưng biểu hiện của Đế Quân lúc này lại chân thành như vậy... Nàng bối rối nhìn Đế Quân.

(\*) Thời xưa khi nam nữ đính hôn, hai gia đình sẽ trao đổi một tấm thiếp trong đó ghi rõ tên, ngày tháng năm sinh của người đính hôn.

Đông Hoa đưa tay giúp nàng xoa cục u trên trán, xoa cho cục u tan ra rồi nói: “Không nhớ ra được là bởi vì nàng đã mất trí nhớ, ban nãy ta nói rằng nàng ngủ mê mệt là lừa nàng.” Kiên nhẫn nói: “Ta lo sau khi biết được, nàng sẽ sợ hãi, thực tế thì nàng đã mất trí nhớ rồi.”

Mất trí nhớ? Mất trí nhớ!

Là một thần tiên, sống trong một thời đại nguy hiểm mà dù là thuốc hay pháp thuật mất trí nhớ đều vô cùng thịnh hành như hiện nay, quả thực có phần dễ mất trí nhớ.

Phượng Cửu lắp bắp: “Em... em xui xẻo như vậy ư?”. Trong đầu nàng lúc này quả thực còn rất nhiều chuyện không thể nhớ ra được. Sau khi kiểm chứng so sánh trước và sau, nàng cảm thấy những điều Đế Quân nói có thể đều là sự thật, hoảng hốt nói: “Nhưng em rõ ràng là, sao có thể đồng ý hôn sự này, em...”

Tay của Đế Quân dừng lại, nhìn vào mắt nàng, nói một cách sâu xa: “Bởi vì, Tiểu Bạch, chẳng phải nàng thích ta sao?”.

Khi Đế Quân nhìn người khác với vẻ mặt như vậy thì quả thực là không ai đỡ nổi. Phụng Cửu đưa tay ôm lồng ngực nơi trái tim vừa lỡ nhịp, tuyệt vọng chống cự: “Nhất định không phải là lý do này, nếu đúng là lý do này, vậy những việc trước đây em làm...”

Đế Quân điềm tĩnh chữa lại: “Đó chỉ là một lý do.” Chẳng bỏ sung thêm “Chủ yếu vẫn là vì ta đã quý xuống xin nàng tha thứ.”

“...”

Phụng Cửu không còn tuyệt vọng nữa.

Phụng Cửu ngậy người.

Phụng Cửu ngậy người lặng lẽ nhét nắm đấm vào trong miệng.

Phong thái khi quý xuống của Đế Quân, hơn nữa còn quý xuống trước mặt nàng... nàng thử tưởng tượng, phát hiện ra không thể tưởng tượng nổi.

Một việc mà ngay cả tưởng tượng cũng không thể tưởng tượng nổi, một việc mà ngàn năm khó gặp lại đã xảy ra, nhưng nàng lại quên mất. Nàng quả thực quá kém cỏi.

Đế Quân nói, chàng đã từng quý xuống cầu hôn nàng. Khoan nhắc tới chuyện kỳ lạ là Đế Quân cũng có thể quý xuống, điều quan trọng hơn là tại sao Đế Quân lại muốn cưới nàng?

Điều này quả là một câu đố thiên cổ.

Lòng hiếu kỳ của nàng đã vượt qua cả sự kinh ngạc, trong lòng nặng nề dò đoán, buột miệng thăm dò: “Bởi vì chàng đã khiến em bị sao đó nên mới bị ép phải cưới em ư? Còn Cơ Hoành, người con gái trong lòng của chàng thì sao?”

Đế Quân ngậy người trong giây lát, nói về không hiểu: “Cơ Hoành và ta, sao nàng lại nghĩ như vậy, tuổi của nàng ấy và ta chênh lệch với nhau đến nỗi...” Bất giác đôi mắt đen láy long lanh của Phụng Cửu, chợt nhận ra tuổi của nàng dường như còn chênh lệch với tuổi của mình nhiều hơn. Nhíu mày cho qua chuyện đó, nói một cách đơn giản: “Cơ Hoành và ta chẳng có quan hệ gì cả.”

Nghe được câu nói đó từ chính miệng của Đông Hoa, Phụng Cửu vô cùng chấn động, khẽ lẩm bầm trong trạng thái kinh ngạc: “Thực ra, có phải em vẫn đang nằm mơ không?”

Nàng cau mày lên người một cái, đau đến nỗi trào nước mắt, khước mắt long lanh nước mắt, cất tiếng nói: “Ồ, hóa ra không phải là mơ, vậy thì quả thực em đã mất trí nhớ, đã quên đi rất nhiều. Em cảm thấy thế giới này đã thay đổi đến nỗi không còn nhận ra được nữa rồi.”

Nàng bối rối nhìn Đông Hoa, nói: “Thực ra em vẫn còn một điều nghi vấn, không biết có thể thỉnh giáo được không?”

Câu hỏi này có chút gây tổn thương, nhưng quả thực nàng rất hiếu kỳ, chưa đợi Đông Hoa gật đầu nàng đã nói luôn: “Nếu đúng như lời chàng nói, chúng ta quả thực đã thành thân, tại sao lão đầu nhà em (chỉ cha Phụng Cửu) lại đồng ý hôn sự này, em vẫn không thể hiểu được, bởi vì chàng...”. Nàng nói một cách khó nhọc: “Bởi vì lão đầu nhà em từ trước tới nay là một vị thần tiên rất thực tế, chàng không phải là con nhà thế gia ba đời, hơn nữa giờ đây đã không còn nắm giữ quyền lực trọng yếu, không phù hợp với điều kiện kén rể của ông...”

Đế Quân yên lặng giây lát: “Thanh Khâu hóa ra còn có quy tắc kén rể này, ta chưa từng nghe nói”, lại suy nghĩ giây lát, ngừng đầu lên thành khăn nói: “Có thể Bạch Dịch thấy ta mặc dù không có tiền đồ xán lạn nhưng đã quý gồi vì nàng, con người được cái chính trực trung hậu, thấy ta đáng thương nên đã đồng ý.”

Nghe những câu nói đó từ miệng của Đế Quân, Phụng Cửu suy nghĩ, thấy có chút kỳ quái.

Nhưng nàng không thể nói ra được điểm gì kỳ quái, bởi vì nếu xét về lý, lý do này có thể chấp nhận được. Thanh Khâu của bọn họ, quả thực luôn có thể gọi là những con người mềm lòng, dễ thấy đồng cảm với người khác.

Xem ra, Đế Quân quả nhiên đã không lừa nàng, nàng và Đế Quân, quả nhiên đã thành thân rồi.

Bất kể bản thân mình đã làm thế nào mới đã thông tư tưởng gả cho Đế Quân, nhưng mình lại có thể suy nghĩ thông suốt trong tâm trạng rối bời như vậy, điều đó chứng tỏ rằng Đế Quân chàng nhất định đã bỏ nhiều công phu, tốn nhiều trí lực. Đế Quân chàng thật là không dễ dàng. Hóa ra, nàng và Đế Quân, cuối cùng đã có kết cục như thế này, mọi trăn trở trước đây của nàng phần lớn đều vô ích. Ý trời quả nhiên thật khó lường, người cho rằng nó sẽ thế này, thì thường nó lại thế khác. Có điều, đây cũng là một thú vị của cuộc đời thần tiên dài đằng đặc.

Vì ý trời khó lường nên nàng cảm thấy rầu rĩ trong giây lát, bưng tỉnh lại thấy đôi mắt đen láy của Đế Quân đang nhìn mình chăm chú, trong lòng không hiểu sao bỗng lại cảm thấy vui sướng.

Nàng làm bộ ho một tiếng, cố gắng kiềm nén cảm giác hưng phấn đang trào dâng, thăm dò hỏi Đế Quân: “Đế Quân, chàng chắc chắn không chỉ quý xuống trước mặt em đúng không? Mặc dù em không nhớ rõ lắm, nhưng chắc chắn chàng còn làm những việc mất thể diện hơn nữa đúng không?”

Nàng cảm thấy, mặc dù bản thân đã khiêm tốn sử dụng hai câu nghi vấn chứ không phải câu phản vấn đầy khí thế, nhưng mỗi câu hỏi của nàng, không cần nghi ngờ gì cũng chắc chắn đó đều là sự thật. Đế Quân vừa nghe thấy những câu hỏi của nàng, thần sắc bỗng trở nên trầm lặng, đó chính là mình

chứng tốt nhất. Khả năng quan sát thế sự của mình quả là anh minh!

Nàng kiềm nén cảm giác khâm phục bản thân mình đang cuộn dâng, đặc ý nói: “Đừng vì em đã mất trí nhớ mà tùy tiện lừa em, chỉ quý một chút mà khiến em hồi tâm chuyển ý thì quả thực đã quá coi thường em rồi, em không tin!”.

Câu nói cuối cùng vốn dĩ nàng thêm vào chỉ vì muốn dụ Đông Hoa nói thêm vài câu ngọt ngào, nhưng không hiểu sao, lại thấy Đế Quân sau khi nghe xong liền rơi vào một trạng thái thất thần khá lâu, mãi cho tới khi một cành cây khô rơi xuống đình màn phá vỡ sự yên lặng, dường như mới đột nhiên bừng tỉnh, khẽ nói: “Nếu muốn nàng nghĩ thông”, chẳng hơi trầm ngâm: “Vậy phải làm thế nào, Tiểu Bạch?”

Phượng Cửu cho rằng, Đế Quân không trả lời mình mà ngược lại còn hỏi lại nàng, đó chính là một biểu hiện của sự xấu hổ. Cũng đúng, lúc đó, vì muốn níu giữ mình, chàng đã làm rất nhiều việc trái với lẽ thường, lúc này không muốn nhớ lại. Nàng khắp khởi mừng vui trong lòng. Mặc dù nàng vẫn còn chưa hiểu rõ lắm vì sao Đế Quân muốn níu kéo nàng nhưng lý do này chẳng phải nàng đã quên rồi sao, nàng đã quên quá nhiều chuyện, trong một thời gian ngắn không cần vội biết rõ hết mọi chuyện.

Đế Quân nhíu mày, dường như đang dăm chiêu suy nghĩ, lại hỏi nàng một câu: “Nàng muốn ta làm như thế nào, Tiểu Bạch?”

Bởi vì nàng đã nhận định một cách chắc chắn rằng Đông Hoa lúc này đang rất xấu hổ, trong lòng cảm thấy mất nguyện, cảm thấy không nên thúc ép Đế Quân thêm nữa. Đế Quân đã muốn dùng cách nói này để chuyển đề tài, tạm thời cứ cho chàng chuyển.

Nàng gãi gãi đầu, chậm rãi trả lời: “Việc này, theo cách của em, nhất thời em cũng chưa nghĩ ra cách gì cả.” Dừng một lát, nói: “Có điều, em nghe nói phẫu tâm vi chứng (mở tim ra làm chứng) mới là cách thức tốt nhất chứng minh tình cảm của một người dành cho một người khác... Ừm, cụm từ này có thể chàng chưa từng nghe qua. Nghe cô cô của em nói, dưới phạm giới rất thịnh hành, ý của nó là khi thổ lộ tình cảm với người khác, không có hành động nào có thành ý hơn là mở tim mình ra cho người ta thấy. Bởi vì với người phạm trần, mở tim là sẽ chết, lấy cái chết để chứng minh cho tâm lòng của mình, tâm lòng này không thể không chân thành, mới không thể không tin tưởng.”

Thấy điệu bộ cau mày suy nghĩ của Đế Quân, hắng giọng một tiếng: “Việc này, em chỉ nói bừa thôi, bởi vì chàng bỗng dưng hỏi em muốn chàng làm gì, em nghĩ đầu thì nói tới đó, nhưng đều là những câu nói lấp chỗ trống tạm thời mà thôi.”

Lại gãi đầu nói: “Nhưng lấp chỗ trống đến bước này em cũng không nghĩ ra thật sự em muốn chàng làm gì nữa”.

Nàng khẽ liếc nhìn về phía góc màn, chớp chớp mắt: “Nếu lúc này đốt một lò hương, lát nữa có thể sẽ dễ ngủ hơn một chút, hay chàng giúp em đốt một lò hương đi, còn điều gì nữa em sẽ nhớ, sau này sẽ nói với chàng. Phụ thể mà, không cần quá câu nệ”. Khi hai chữ “phụ thể” vừa thốt ra khỏi miệng, ánh mắt có phần long lanh, ngượng ngùng nhìn sang bên cạnh.

Nàng cảm thấy hai chữ đó có một dư vị rất mới lạ, nàng không phải chưa từng được gả chồng, hỏi ở phạm thế, được gả cho Diệp Thanh Đề cũng là vận bất đắc dĩ, hữu danh vô thực, chàng ta chưa bao giờ gọi nàng là thể tử, nàng cũng chưa từng tự xưng như vậy.

Hóa ra thành thân với người mình thích lại là như vậy.

Ánh mắt của Đông Hoa ẩn chứa hàm ý sâu xa, giọng điệu lại không có điều gì đặc biệt, hỏi lâu, chàng nói: “Cũng được, nàng cứ tạm gác lại đó, bất cứ lúc nào cũng có thể nói với ta.” Nói xong quay người đốt hương cho nàng, lại khiến nàng có chút mông lung mơ hồ.

Quả nhiên là đã thành thân rồi, hôm nay nàng nói điều gì Đế Quân cũng đồng ý, hiếm thấy còn hơn cả trời đổ mưa đỏ.

Đế Quân ngồi xoay lưng về phía nàng ở mép giường, phát tay biến ra một lư hương bằng đồng hình cái đỉnh, lấy hương và đá lửa trong tay áo ra, một loạt động tác vô cùng thành thục, uyển chuyển.

Phượng Cửu dành chút thời gian để nhớ lại, về mặt hôm nay của Đế Quân, mặc dù theo nàng, phần lớn vẫn là một vẻ mặt, nhưng dường như lại có vài vẻ mặt có một chút khác biệt. Mà chút biểu hiện khác biệt đó đều hơi khó hiểu. Nàng không hiểu, cũng không định tìm hiểu, quý gồi tiến lại gần chàng hơn một chút, muốn nhìn xem chàng đốt loại hương gì.

Không ngờ bóng áo tím trước mặt bỗng nhiên quay lại, nàng giật nảy mình. Ngắm nhìn khuôn mặt gần trong gang tấc của Đế Quân... và đôi môi đỏ mọng khi hôn có cảm giác lạnh lạnh của Đế Quân... nàng cố gắng trấn tĩnh: “Em chỉ lại gần xem chàng đốt loại hương gì.”

Vì nàng quý gồi nên còn cao hơn Đế Quân đang ngồi một chút, hiếm hơi lăm mồm khiến Đế Quân rơi vào thế thấp hơn.

Nàng lặng lẽ vươn thẳng lưng, muốn cách xa khuôn mặt của Đế Quân một chút.

Đang cách ra nửa chừng, vai trái của nàng lại bị Đế Quân đưa tay ra ôm lấy, hơi ép về phía mình, tư thế giống như nàng đang cúi người muốn làm chuyện gì đó với Đế Quân.

Đế Quân hơi ngẩng đầu lên: “Ta cảm thấy, trông nàng như đang suy nghĩ điều gì đó.”

Khi Đế Quân hỏi câu này, nàng hoàn toàn không nghĩ gì cả, nhưng Đế Quân đã hỏi như vậy, nàng liền nhớ ra điều gì đó. “Xoẹt” một tiếng, một ngọn lửa từ trán thoi bùng đến sau gáy.

Vì khoảng cách quá gần, hơi thở khi Đế Quân nói liền quán quýt bên môi nàng, Đế Quân truy hỏi: “Nàng đang nghĩ gì vậy?”.

Nhìn khuôn mặt khôi ngô tuấn tú áp sát mặt mình của Đế Quân, Phượng Cửu bỗng linh hội được điều đại ngộ trước cái sắc ấy.

Sống cuộc đời thần tiên, trải qua hàng vạn hàng vạn năm, mệnh mỏng vô tận, thoát nhìn tương bất cứ chuyện gì, bất cứ vật gì cũng đều có thể tận hưởng, nhưng thật ra, cũng chỉ là thoát nhìn mà thôi. So với đường đời hàng vạn năm nay, cả đời gặp được một mỹ nhân hợp với ý mình chỉ là vạn nhất(\*), việc kỳ diệu có thể hợp với ý mình chỉ là rất mong manh. Nếu đã là vạn nhất và mong manh rồi, khi gặp được nhất thiết không được lãng phí. Huống hồ, “vạn nhất” và “mong manh” ngay trước mắt này, còn là vị phu quân đã thành thân với mình.

Nàng đưa tay nâng khuôn mặt của chàng, nung nấu một quyết tâm sắt đá, đang định cúi xuống để hôn... lại cảm thấy bàn tay của Đế Quân kéo mạnh một cái, đầu nàng bỗng cúi hẳn xuống, chạm vào đôi môi của chàng.

Trong giọng nói của Đế Quân dường như ẩn chứa ý cười: “Hóa ra là đang nghĩ đến việc này.”

Nàng quả thực đang nghĩ đến việc này, nhưng nàng nghĩ tới nó là một chuyện, chàng nói ra lại là một chuyện khác. Những việc như thế này, dù chết cũng không thể thừa nhận. Nàng lấy lại khí thế, hùng hồn nói: “Ai đang nghĩ đến việc này chứ, em chỉ cảm thấy rằng, nếu chúng ta đã thành thân, vậy thì lần đầu tiên... chắc chắn không phải là em chủ động hôn chàng, lúc này... lúc này mặc dù là do em chủ động, nhưng chỉ là vì em đang mơ, có chút hồ đồ, khi tỉnh táo, thực ra em là một người vô cùng nề nếp...”

Đế Quân ngắt lời nàng: “Nàng nói đúng, quả thực là do ta chủ động.”

Nàng đang muốn nói thêm điều gì đó, lời nói còn chưa kịp thốt ra đã bị nhất chìm trong một nụ hôn.

Đế Quân nhắm mắt lại, bấy giờ nàng mới nhận ra lông mi của chàng rất dài.

Viên dạ minh châu trên đỉnh màn tỏa ánh sáng dịu nhẹ, bạch thụ soi bóng. Tay Phượng Cửu đặt trên vai Đế Quân, hơi cúi đầu xuống, đôi mắt cũng khép lại, từ từ vòng tay ôm lấy cổ Đế Quân.

Tất cả những động tác đó đều được nàng thực hiện một cách vô thức, đầu óc mơ mơ màng màng cảm thấy rằng nhân duyên quả thực là một chuyện rất li kỳ. Trước đây, ngay cả khi có những suy nghĩ hoang đường nhất, nàng cũng chưa từng nghĩ có một ngày Đế Quân sẽ trở thành phu quân của mình, sẽ hôn mình một cách đầy trân trọng như vậy. Bàn tay chàng nhẹ nhàng đặt sau gáy nàng, nhắm mắt lại một cách không chút đề phòng, dịu dàng cắn lên đôi môi của nàng.

Một vị thần tiên được coi là thần tiên nhất như Đế Quân, luôn luôn ở chốn Tam Thanh Áo Cảnh, bỏ đề tịnh thổ, không có ai trên thế giới này dám kéo chàng vào chốn hồng trần. Một chuyện bạo gan như vậy, nàng đã làm rồi, hơn nữa nàng đã thành công, nàng quả thật quá xuất sắc.

Nàng kéo chàng vào chuyện phong nguyệt này, đây là một việc mà chàng chưa từng trải qua, chàng nhất định sẽ không quên, nhưng mặc dù vậy, chàng cũng không hề rối loạn, vẫn theo cách làm của chàng, quy tắc của chàng, đây quả thực là Đế Quân mà nàng luôn biết. Nàng cảm thấy rất thích thú.

Một lát sau.

Đông Hoa cúi đầu ngắm Phượng Cửu đang say ngủ trong vòng tay của mình.

Thiếu nữ trong lòng chàng có cặp long mày mảnh và dài, hàng mi dày im lìm khép lại, đôi môi ứng hồng căng mọng, khí sắc đã tốt hơn một chút so với khi vừa tỉnh dậy.

Một canh giờ vẫn quá ngắn ngủi, mặc dù chàng dùng cách làm không được quang minh cho lắm mới khiến nàng không giận dỗi trong nửa canh giờ sau, nhưng chàng không hề quá bận tâm đến việc cách làm không quang minh đó có thỏa đáng hay không. Chàng luôn coi trọng hiệu quả thực dụng, cách làm có hiệu quả chính là cách làm tốt.

Việc quan trọng nhất lúc này là đưa hồn phách của nàng ra, đặt tiên thể của nàng vào trong phong ấn điều dưỡng, không thể để lỡ thời gian.

Đợi vài tháng sau, khi nào đã điều dưỡng thân thể và ra ngoài phong ấn, ký ức rối loạn có được điều chỉnh lại hay không, nhớ tới việc này nàng có hận chàng hay không, Đế Quân đương nhiên đã nghĩ tới. Nhưng chàng cảm thấy việc này không giống với việc hành quân bố trận, không thể nghĩ ra các đối sách đề dự phòng trước được, chỉ có thể tùy cơ ứng biến, xem đến khi đó, nàng có phản ứng gì, chàng sẽ xem xem làm thế nào để dỗ dành nàng.

Bé Phượng Cửu tới bên bờ đầm, nàng vẫn đang say ngủ.

Ánh trăng lạnh lẽo, Đế Quân một tay ôm Phượng Cửu trong lòng, khẽ giong tay, phong ấn điều dưỡng chìm sâu dưới đáy đầm Thủy Nguyệt đội nước mà lên. Mân nước xung quanh phong ấn từ từ rơi xuống, để lộ chiếc quan tài bằng băng tỏa ánh sáng trắng lấp lánh.

Mây mù giăng kín xung quanh chiếc quan tài bằng trong nháy mắt trải kín mặt nước, thoát nhìn là biết, đám mây mù này là tiên trạch dồi dào. Mặc dù ánh sáng trong đám mây mù hơi yếu nhưng hoàn toàn khác với màu xanh biếc của rừng cây, khác với vẻ sáng trong của ánh trăng, khiến cho rừng cây bạch lộ trải dài nườm dăm dăm trong phút chốc trở nên thất sắc. Đàn cá bơi trong nước được hưởng một chút tiên trạch, ngang với một trăm năm tu luyện, lần lượt biến hình, vội vàng hốt hoảng quỳ lạy trên mặt đầm, bái lạy vị tôn thần mặc áo choàng tím.

Đế Quân lạnh lùng bước trên mặt nước, thận trọng đặt Phượng Cửu lúc này còn đang say ngủ trong lòng mình vào trong quan tài bằng, nghe thấy nàng nhủ thầm nói trong giấc mơ: “Lạnh”.

Một tiểu ngư tinh bạo gan vờn dãi cổ lên, muốn nhìn ngắm dung nhan của thiếu nữ bên trong quan tài, liền bị bàn hồng hốt kéo giật trở lại, đưa tay ấn

đầu của tiểu ngư tinh đó xuống. Tiểu ngư tinh vẫn còn hiếu kỳ, cổ ngược mắt lên nhìn trộm.

Đế Quân coi áo choàng đắp lên người Phượng Cửu, nắm tay nàng cho tới khi nàng không còn run rẩy nữa, khe khẽ vỗ về: “Khi ở trong nàng nhớ ngoan ngoãn một chút, một thời gian nữa ta sẽ tới đón nàng.” Chàng đưa tay chỉnh lại mái tóc xõa tung của nàng rồi mới quay đầu nói với đám tiểu ngư tinh đang quỳ lạy: “Ta gửi nàng ở chỗ của các người, hãy thay ta chăm sóc cho nàng thật tốt”.

Chàng không hề cao giọng nhưng đám tiểu ngư tinh trong đầm đều cúi đầu thấp hơn nữa, cung kính phục tùng tới mức gần như thành kính, giọng nói dù yếu ớt nhưng cũng rất đều: “Xin tuân lệnh tôn thần.”

Trăng tròn khuất sau đám mây, lũ tiểu ngư tinh thấy vị tôn thần áo trắng chăm chú ngắm nhìn thiếu nữ bên trong quan tài bằng hồi lâu mới đưa ngón tay lướt nhẹ trên trán nàng, đưa hồn phách của nàng ra ngoài. Hồn phách vừa thoát ra khỏi cơ thể giống như một cụm khói trắng mềm mại quẩn quýt giữa các ngón tay của chàng, phát ra những tia sáng yếu ớt, vô cùng đoan trang mỹ lệ.

Hồn phách của Phượng Cửu phải được điều dưỡng trong cơ thể của một người sống, nhưng nếu đặt hồn phách của nàng vào một người bình thường, tu vi của nàng có hạn, e rằng đến lúc đó sẽ bị quán vào hồn phách của người ấy, đến lúc cần lại không tách ra được sẽ rất phiền hà. Tốt nhất là nên tìm một người phụ nữ đang có mang, giữ hồn phách của nàng vào bào thai ấy, như vậy là tốt nhất.

Đông Hoa thận trọng che chở cho hồn phách của Phượng Cửu, khi chàng quay người đi, chiếc quan tài bằng băng phía sau lưng dần dần chìm sâu xuống đáy nước.

Đêm nay lặng gió. Đúng là một ngày đẹp trời.

Bạn đang đọc truyện *Tam Sinh Tam Thế Châm Thuỵng Thư* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

## Chương 13

01.

Phượng Cửu tỉnh dậy sau một giấc ngủ sâu rất dài, nàng ngồi trên giường, ngậy người một hồi lâu.

Vài phút trước, nàng vừa mới đuổi mấy thị tỳ đứng túc trực trước giường ra ngoài. Đám thị tỳ đó ai nấy đều có dáng vẻ thướt tha yếu điệu, đúng đáng về mà nàng ưa thích, cách thức hầu hạ cũng thuần thực, chu đáo, khiến nàng rất thoải mái. Bọn họ cũng rất hiểu phép tắc, biết tôn kính nàng, gọi nàng là điện hạ. Về lý mà nói, nàng không cần phải có điều gì không hài lòng.

Điều khiến nàng ngậy người là bởi vì đám thị tỳ kia mặc dù gọi nàng là điện hạ, nhưng không phải là Phượng Cửu điện hạ, cũng không phải là Cửu Ca điện hạ mà là A Lan Nhục điện hạ.

A Lan Nhục, nàng biết cái tên này. Nàng còn biết A Lan Nhục đã chết từ lâu, có ngải trên mộ phần không biết đã mọc cao bằng ngần nào rồi, xương cốt chắc sớm cũng đã hóa thành cát bụi. Nàng còn nhớ, mới khắc trước nàng vẫn còn quyết chiến với mấy con mãng xà vì quả tần bà, trong lúc nguy hiểm dường như lại rơi vào một khoảng hư không, trong hư không đó đã xảy ra chuyện gì, nàng không biết, nhưng cho dù đã xảy ra chuyện gì, nàng cảm thấy đều không thể vừa mở mắt ra đã biến nàng thành A Lan Nhục được.

Chiếc gương đồng đặt ở đầu giường soi rõ dáng vẻ của nàng, một thiếu nữ trong bộ xiêm áo đỏ với hàng mi đen dài, ánh mắt trong sáng, sống mũi cao, làn môi mông, nước da trắng ngần. Nàng cau mày nghiền cứu hồi lâu, thấy rằng không phải bản cũ, đây là một mỹ nhân. Nhưng mỹ nhân này rốt cuộc có phải bản thân nàng hay không, nàng lại có chút nghi hoặc.

Nàng đã quên mất dáng vẻ vốn có của mình như thế nào rồi.

Đây không phải là trạng thái mất trí nhớ đơn thuần. Qua hơn ba vạn năm bải bẽ nương dẫu, từng việc từng việc mà nàng đã trải qua, từ việc nàng đội trên đầu một vầng mặt trời nóng bỏng từ trong bụng của mẫu thân chào đời, tới việc nàng dựa vào sự vũ dũng của mình một mình xông vào xà trận để lấy quả tần bà, nàng đều nhớ rất kỹ. Nhưng kiểu ghi nhớ sâu sắc đó lại giống như việc lật giở một cuốn sách, nàng biết đó là một câu chuyện như thế nào, cảnh trí và nhân vật trong câu chuyện ra sao nàng lại không có chút khái niệm. Ví dụ, nàng nhớ được cô cô Bạch Thiên của nàng nhưng lại không nhớ được dáng vẻ của cô cô Bạch Thiên. Quãng đời trong suốt ba vạn năm trước, mơ hồ không thực giống như những con chữ màu đen chép lại trên sách vở.

Sau khi ngậy người một hồi, nàng cũng có chút suy nghĩ. Mặc dù trong những quyển sách mà cô cô sưu tầm, nàng từng đọc được đoạn nói về việc xuyên thời gian rất giống với tình hình hiện tại, nhưng đó chẳng qua cũng chỉ là thứ mà đám người phạm nghĩ bừa ra mà thôi, trong tứ hải bát hoang hoàn toàn không có thứ pháp thuật có thể làm rối loạn thời gian như vậy. Nếu đúng là A Lan Nhục mà đám thị tỳ kia vừa gọi đúng là A Lan Nhục trong truyền thuyết của bộ tộc Tỷ Dục Điều, vậy e rằng nơi này là do một vị thần tôn có pháp lực cao siêu nào đó tạo dựng lại một thế giới khác phòng theo thời đại mà A Lan Nhục còn sống trong Phan Âm Cốc. Nàng mặc dù tuổi đời còn trẻ, chưa từng trải nhiều, nhưng là người thừa kế của Thanh Khâu, cũng đã từng được nghe nói qua về pháp thuật này.

Bản thân mình chắc vì một duyên cớ nào đó mà tình cờ rơi vào thế giới này, còn về việc bị ngộ nhận là A Lan Nhục... Nàng cau mày suy nghĩ, lẽ nào là

do hồn phách của nàng đã rời khỏi thể xác, nhập vào thân xác của A Lan Nhượng?

Mồ hôi lạnh lập tức túa ra trên trán. Nhưng suy nghĩ thật kỹ, suy luận này lại rất hợp lý. Thử nghĩ xem nếu lúc này hồn phách của nàng đang ở trong cơ thể của mình, trừ phi nàng vốn có ngoại hình giống hệt A Lan Nhượng, nếu không tại sao đám thị tỳ hôm nay nàng gặp đều nhất loạt cúi đầu gọi nàng là A Lan Nhượng điện hạ? Mà nếu như nàng thật sự có khuôn mặt giống hệt A Lan Nhượng, vài tháng trước khi mới vào Phạn Âm Cốc, tạm chưa nói tới Mạnh thiếu gia, các nguyên lão của bộ tộc Tỷ Dực Điều sao lại không nhận ra?

Ấy áy, việc trao đổi hồn phách lại không phải là chuyện đùa. Hồn phách của mình nhập vào thân xác của A Lan Nhượng, vậy hồn phách của ai nhập vào thân xác của mình? Điều quan trọng là, thân xác của mình hiện giờ đang ở nơi nào? Điều quan trọng hơn nữa là, nó rốt cuộc trông như thế nào?

Phượng Cửu nhất thời cảm thấy sồn tóc gáy, nếu như thật sự muốn tìm, cũng không biết phải bắt đầu tìm từ đâu. Hơn nữa, quả tần bà vẫn còn ở trên nguyên thân của nàng. May mà khi sắp ra khỏi lồng Thiên Cương nàng đã thông minh nhét quả tần bà vào trong chiếc túi giấu luôn mang theo bên mình, nếu không có câu thần chú của nàng, không ai có thể mở ra được, chắc quả tần vẫn được an toàn.

Sắp xếp lại chuyện cũ hồi lâu, phát hiện ra những điều nàng lo lắng phần lớn chỉ là lo lắng không đâu, cũng chẳng có chuyện gì trọng đại đang chờ mình giải quyết, lòng Phượng Cửu dần dần cảm thấy bình tĩnh hơn.

Nàng cảm thấy may mắn vì mình là một thần tiên bạo gan, nữ nhi bình thường nếu không may rơi vào một nơi như thế này, gặp phải một việc xúi quẩy như thế này, chẳng đường trước mắt không biết sẽ như thế nào mà đường về thì không có, lại chỉ có một mình, e rằng sớm đã nước mắt ngấn nước mắt dài rồi.

Mặc dù nàng cũng có vài giây phút hoảng hốt, nhưng sau vài giây phút hoảng hốt đó, lại có thể lập tức suy nghĩ thông suốt ngay. Đã tới đây rồi, tạm thời hãy yên tâm ở tại đây. Rơi vào nơi này, chắc cũng không ai biết, cũng không mong ai đó sẽ tới cứu mình. Nghĩ vậy, nàng cảm thấy bình tĩnh lại.

Nếu trong số mệnh đã có kiếp số này, muốn tránh cũng không thể tránh được, nếu trong số mệnh không có kiếp số này, sớm muộn gì cũng sẽ có cơ duyên giúp mình tìm thấy được cơ thể và ra khỏi nơi này. Dù nóng vội cũng không cần phải nóng vội trong lúc này. Hơn nữa, thoát nhìn là biết A Lan Nhượng sống trong một gia đình phú quý, bản thân mình cũng chẳng phải chịu thiệt thòi gì, coi như đây là một chuyến nghỉ ngơi cho tâm hồn được thư thái một chút. Việc này tốt hơn cả mượn danh công chúa Cửu Ca sống trong Phạn Âm Cốc, ngày ngày phải lo lắng cơm áo gạo tiền nhiều.

Nếu như vậy, nàng còn được lợi nữa.

Phạm nhân có câu thơ như thế nào nhỉ? “Bước đến nơi nguồn tận/ Ngồi ngắm mây bay lên” (\*). Sống trong đám người phạm trần lúc nào cũng bận rộn như con kiến ấy cũng có người đại trí tuệ. Câu nói này quả là rất đúng.

(\*)“Bước đến nơi nguồn tận/ Ngồi ngắm mây bay lên” là hai câu thơ trích trong bài thơ Chung nam biệt nghiệp của nhà thơ nổi tiếng Vương Duy. Âm gốc Hán Việt là: Hành đáo thủy cùng xứ, Tọa khan vân khởi thi. Người dịch: Lê Nguyễn Lưu. Ý của câu thơ này là cho dù vào tuyệt cảnh cũng đừng tuyệt vọng, vì đó là khởi đầu của hy vọng.

Sống cuộc sống của A Lan Nhượng, đóng vai A Lan Nhượng, hoàn toàn bỏ thân phận của Phượng Cửu qua một bên, mấy ngày sau đó, nàng sống một cách rất thoải mái phóng khoáng.

Chỉ ngoại trừ một việc có liên quan tới rắn.

Theo lời của đám kẻ hầu người hạ và suy đoán của Phượng Cửu, các thói quen ăn uống sinh hoạt của A Lan Nhượng thực ra cũng không có gì khác biệt so với nàng, không cần phải cố ý mô phỏng theo, nàng còn cảm thấy phần khởi một hồi.

Không ngờ mấy ngày sau, hai tiểu thị áo xanh lại khiêng một con mãng xà màu xanh to như miệng bát tới trước mặt nàng, lễ phép thỉnh thị nàng: “Điện hạ gần đây không triệu kiến Thanh Điện, Thanh Điện đã tức giận đến nỗi nuốt mất ba con bò, chúng nô nghĩ rằng Thanh Điện nhớ điện hạ nên mới đưa Thanh Điện tới gặp điện hạ. Hôm nay thời tiết ẩm áp, không biết điện hạ có muốn đưa Thanh Điện ra ngoài dạo chơi một chút không?”. Lúc đó, nhìn con rắn được gọi là Thanh Điện dài hơn ba trượng đang phi phi thè lưỡi trước mặt mình, Phượng Cửu thấy đầu óc choáng váng, ngã nhào từ trên ghế xuống.

Vì hồi nhỏ A Lan Nhượng bị mẫu thân đem bỏ vào trong hang rắn nuôi dưỡng nên rất thân thiết với loài rắn rít. Nghe nói Thanh Điện này chính là một chú rắn xanh đã được nàng cứu sống từ khi còn nhỏ, nuôi dưỡng bên mình và coi như một tiểu đệ, đặt tên là A Thanh. Trong cung, từ kẻ hầu chuyên phục dịch Thượng Quân cho tới tiểu nô bộc chuyên lau chùi quét dọn, tất cả đều phải tôn xưng con rắn này là Thanh Điện.

Hai chữ “trong cung” đã nói rõ rằng A Lan Nhượng là một công chúa, cách xưng hô Thượng Quân cũng là cách xưng hô tôn kính của bộ tộc Tỷ Dực Điều với người đứng đầu của họ, điều này chứng tỏ A Lan Nhượng là công chúa của bộ tộc Tỷ Dực Điều. Đối với Phượng Cửu, đóng vai một công chúa không phải là việc khó, nhưng đóng vai một công chúa rất yêu thích rắn thì... Ngày hôm đó, khi nàng tỉnh dậy sau nỗi khiếp sợ, nghĩ tới chuyện này, chưa đốt hết nửa tuần hương nàng lại ngất đi.

Sợ rắn, đó là một rào cản mà nàng không thể không vượt qua. Vượt qua được rồi, nàng chính là công chúa A Lan Nhượng “chính hiệu” trong mắt thế nhân, có thể ngày ngày mò cá bắt cua, hưởng thụ cuộc sống hạnh phúc nhân nhả của nàng. Nếu không vượt qua được, sớm muộn gì cũng bị phát hiện ra nàng là đồ giả mạo, nàng sẽ trở thành cá nằm trên thớt.

Phượng Cửu mông lung suy nghĩ đối sách suốt ba ngày liền. Đến buổi trưa ngày thứ ba, một tia sáng lóe lên, nhớ lại hồi nhỏ bản thân nàng rất ghét ăn cá rô, cô cô liền mở tiệc cá rô ở Thanh Khâu, bắt nàng phải ăn suốt mười ngày liền, rất có hiệu quả. Chưa biết chừng lần này lại có thể dùng cách đó.

Lại ba ngày sau, trên tầng hai của lầu Túy Lý Tiên nổi tiếng tại Vương đô, trong một gian phòng yên tĩnh sát góc trong đã được bao trọn, Phượng

Cửu nhìn bàn tiệc toàn rần, ngay ngắn ngồi yên lặng.

Trên bàn bày biện rất nhiều bát đĩa, nào là trứng rần xào, rần rang muối ớt, thịt rần hầm, canh rần, hơn mười món ăn được chế biến từ rần con tới rần cụ, chẳng thiếu món nào.

Cách bàn ăn vài bước có đặt một bức bình phong, phía sau bức bình phong là một cái chậu để nôn.

Phượng Cửu yên lặng hồi lâu, run rẩy cầm đũa lên, gắp một miếng, nuốt một miếng, nôn một miếng, gắp được mấy chục đũa, dường như muốn nôn cả dịch mật ra ngoài mới chịu thôi. Tự cảm thấy mấy vòng cuối cùng, ít nhất là tay cầm đũa không còn run nữa, cũng coi như đã có tiến triển, bất cứ việc gì cũng không được quá nóng vội, cần phải tiến hành theo trình tự, để ngày mai lại tiếp tục chiến đấu. Phượng Cửu mặt trắng bệch đẩy cử bước ra, loạng choạng đi ra cửa từ lâu để về phủ.

Món súp rần ban nãy, bình tâm mà nói thì rất tươi ngon. Nếu đem Thanh Điện ra làm món súp rần, với cơ thể to lớn như của Thanh Điện, không biết sẽ làm được bao nhiêu chậu. Trong đầu bỗng hiện lên bộ dạng uy phong phun lửa phì phì của Thanh Điện, một mùi tanh nồng của rần trào ra từ dạ dày lên cổ họng, khuôn mặt của Phượng Cửu biến sắc, đưa tay bịt miệng lao về phía phòng ăn.

Vì quay người quá nhanh, không để ý thấy phía sau lưng còn có một thiếu nữ áo trắng đang bước tới, trong lúc va chạm, thiếu nữ áo trắng hét lên một tiếng, ngã nhào xuống cầu thang.

Phượng Cửu ngó người nhìn theo, một chàng thanh niên áo đen đang định bước lên lầu trong lúc nguy cấp đã kịp đưa tay ra ôm, vừa hay đỡ trọn thiếu nữ áo trắng đã ngã xuống vào trong lòng.

Phượng Cửu thầm cảm thán, đúng là anh hùng cứu mỹ nhân. Nhưng còn chưa nhìn rõ gương mặt của vị anh hùng kia, dạ dày nàng lại cuộn lên, vội vội vàng vàng chạy tới chỗ cái chậu nôn trong phòng.

Vịn tay vào chậu nôn thốc nôn tháo hồi lâu, mới thấy dễ chịu hơn một chút. Khi lại mở cửa bước ra, bước chân nhẹ hẫng như đang trôi nổi bồng bênh. Lơ mơ trôi dạt đến cầu thang định bước xuống lầu, lại bất gặp ngay một ánh mắt lạnh lùng.

Tự cổ chí kim, anh hùng cứu mỹ nhân, lại là anh hùng cứu mỹ nhân như thế này, dưới con mắt mở to chăm chú ngắm nhìn của mọi người, mỹ nhân nằm gọn trong lòng, tất nhiên là bốn mắt nhìn nhau, nhìn qua nhìn lại, ánh mắt ẩn chứa tình cảm, định mối nhân duyên. Nhưng bốn mắt nhìn nhau này phải là bốn mắt của anh hùng và mỹ nhân nhìn nhau mới là một sự phong lưu.

Còn lúc này, vị anh hùng cứu người lại trừng mắt lên nhìn mình, điều này có nghĩa là gì nhỉ?

Phượng Cửu không hiểu.

Đến khi nhìn thấy mỹ nữ áo trắng được cứu nhón gót chân trái dựa cả nửa người vào chàng thanh niên kia với vẻ đầu hiểu ra, hóa ra mỹ nữ kia đã bị mình làm ngã bị thương ở chân, chàng thanh niên kia cứ chăm chăm nhìn mình như vậy, chắc là đang thầm lên án hung thủ làm người khác bị thương là mình đây.

Chuyện này vốn là vừa rồi nàng xử lý chưa thỏa đáng.

Phượng Cửu bước vội xuống lầu, đến hai bậc thang cuối cùng, vì bước hụt một bước nên nàng suýt nữa đã khụy xuống, chàng thanh niên liền giơ tay ra đỡ, lực đỡ không nhẹ cũng không mạnh, rất vừa vặn. Nghĩa cử này của chàng ta, nàng đương nhiên cần ngừng đầu lên cảm tạ, nhân tiện đặt mấy thỏi vàng vào tay của mỹ nữ áo trắng. Nàng làm vị công chúa này, những thứ khác thì không có, chỉ có rất nhiều tiền.

Mỹ nữ nhìn những thỏi vàng trong tay, có chút ngạc nhiên. Phượng Cửu bước tới chấp tay: “Ban nãy do vội vàng đã va phải cô nương, còn khiến cô nương bị thương, trên người không có thứ gì khác, chỉ có mấy thứ tầm thường này, mong cô nương hãy nhận lấy làm tiền chữa bệnh. Nếu cô nương chịu nhận là đã lượng thứ cho ta, nếu cô nương không thích vàng”, nàng rút túi tiền căng phồng ra: “ta còn có bạc quý, trân châu, bảo thạch, minh ngọc, cô nương thích loại nào? Xin đừng khách khí!”.

Một tràng lời xin lỗi khéo léo vừa nói xong, cô nương kia còn chưa kịp phản ứng, lại nghe thấy chàng thanh niên áo đen khẽ gọi nàng: “Điện hạ.”

Bên ngoài cửa sổ bỗng đổ một trận mưa lớn, lộp bộp lộp bộp giống như đang làm vãi tung cả một bình ngọc châu. Phượng Cửu mơ hồ quay đầu lại.

Nước vô căn từ Cửu Thiên trút xuống, giống như một tấm rèm trắng tinh treo rủ từ trên mái nhà xuống. Phía trước tấm rèm nước, chàng thanh niên dáng người cao lớn, tóc đen như mực, mày mắt như vẽ. Khi ánh mắt giao nhau, dường như có một luồng băng tuyết tiết cuối đông.

Chàng ta gọi mình là... điện hạ?

Đầu óc Phượng Cửu nổ tung, chàng thanh niên áo đen lạnh lùng này chắc là một người quen của A Lan Nhược. Hôm nay ra ngoài không dẫn theo đám thị tỳ quá là thất sách. Thông thường, khi gặp phải người quen của A Lan Nhược, đám thị tỳ đều có thể giúp nàng chống đỡ một chút, thông thường chỉ đỡ vài ba chiêu, nàng cũng đã nắm bắt được tương đối về thân thể của đối phương, nhưng trong tình cảnh ngày hôm nay... xem ra chỉ có một hạ sách. Giả bộ không quen biết.

Phượng Cửu làm ra vẻ không hiểu, nói với chàng thanh niên: “Ban nãy cũng có mấy người gọi ta là điện hạ gì đó, có phải người cũng giống như bọn họ, đều đã nhận nhầm người rồi không?”.

Ánh mắt vốn rất bình tĩnh của chàng thanh niên kia bỗng nhiên trở nên thâm trầm, chăm chú nhìn nàng với vẻ sắc bén, hồi lâu, chậm rãi nói: “Nàng không nhớ ta ư?”.

Phượng Cửu sờn gai ốc vì ánh nhìn đó, điệu bộ này của chàng thanh niên kia dường như chỉ nhìn một cái là đã biết nàng đang nói dối.

Nàng rung mình, tự an ủi bản thân mình, thế gian này biết bao người có ngoại hình giống nhau, sao biết được chàng thanh niên kia có tin những lời nàng vừa nói hay không, chưa biết chừng chỉ tỏ ra thần sắc này để lừa nàng, không nên tự mình hù dọa bản thân mình.

Nàng định thần lại, biện bạch với chàng thanh niên: “Không có gì là nhớ hay không nhớ cả, ta chưa từng gặp ngươi, cũng không phải là điện hạ như ngươi vừa gọi...”.

Còn chưa nói hết câu đã bị chàng thanh niên cắt ngang, vẫn chăm chú nhìn nàng, lạnh lùng nói: “Ta là Trầm Diệp”.

Đã nói tới mức này mà chàng ta vẫn còn cố chấp như vậy, Phượng Cửu làm ra vẻ tức giận: “Ta không cần biết ngươi là Phù (\*) Diệp hay là Trầm Diệp.”, trong lòng bỗng sững lại, Trầm Diệp, cái tên này đối với nàng rất quen thuộc, chỉ sau mỗi cái tên A Lan Nhưộc. Trước đây, những truyền thuyết có liên quan tới cái tên này, hóa ra người đang đứng trước mặt kia chính là thần quan Trầm Diệp.

(\*) Phù: Nổi, trái nghĩa với Trầm: Chìm.

Nếu người đứng ngay trước mặt kia chính là Trầm Diệp, chắc chắn càng nói sẽ càng sai, đã đến nước này, mau chuẩn mới là thượng sách. Trong lúc nghĩ vậy, nàng vẫn làm bộ tức giận rất vừa phải, hùng hổ nói: “Đã nói không quen ngươi là không quen ngươi, có chuyện gấp cần phải đi trước, tránh ra!”.

Chàng thanh niên kia có chút sững sờ, nhưng không hề ngăn cản nàng, mà ngược lại còn tránh sang một bên, nhường cho nàng một lối đi. Trái tim nàng đập thình thịch trong lồng ngực, cho tới khi ra tới cửa của tửu lâu, nhân lúc giở lưng ô lên để quay đầu nhìn lại. Vị thần quan áo đen vẫn đứng yên ở lối lên cầu thang, sững sờ như một cây tùng đơn độc, thấy nàng quay đầu lại, ánh mắt dường như lóe lên một tia nhìn đau khổ. Nàng dụi dụi mắt, lại giống như không nhìn thấy gì cả.

02.

Đêm hôm đó, vị Thủy Quân cai quản việc làm mưa trên trời dường như đã ngủ quên, quên cả việc thu mưa lại, nước vô căn ngập trời, hào phóng trút xuống. Phượng Cửu đứng dựa vào lan can suy nghĩ. Nàng nhớ lại một truyền thuyết đã từng được nghe nói, A Lan Nhưộc và Trầm Diệp, hai người này quả thực có mối liên hệ rất lỏng lẻo. Nhưng giữa họ rốt cuộc có mối liên hệ như thế nào, hồi đó nàng không đủ hống hót, đã không bắt Mạnh thiếu gia phải kể lại kỹ càng.

Chuyện xảy ra lúc ban ngày, may mà nàng đã nhanh trí đánh lừa cho qua, nhưng nếu Trầm Diệp quả đúng là tri âm của A Lan Nhưộc... Chết chết, lần đầu còn lạ lẫm, lần thứ hai sẽ trở nên quen thuộc, cứ gặp chàng ta vài lần, khó tránh khỏi việc chàng ta sẽ nhận ra mình là “hàng giả”. Hơn nữa, hôm nay, trước đông đảo mọi người, nàng đã không chút nể mặt Trầm Diệp, cho dù trong lòng chàng ta có còn nghi hoặc hay không, chưa biết chừng, ngày mai sẽ tới tận điện của nàng để thăm dò, đến lúc đó...

Nàng khẽ rung mình, vội vàng gọi tiểu cung nữ Trà Trà – người luôn hầu cận bên mình vào, cau mày dặn dò: “Nếu Trầm Diệp đại nhân ở dinh thần quan tới đây hỏi thăm hôm nay ta đã đi đâu, nhớ dặn đám người dưới, hãy nói rằng cả ngày hôm nay ta đều ở trong cung.”

Trà Trà sững người lại hồi lâu, bỗng cất giọng đầy căng thẳng: “Trầm Diệp đại nhân và điện hạ thường không hay qua lại, lần này lại tới thăm dò chuyện của điện hạ, trừ phi, trừ phi điện hạ lại gây nên tai họa gì rồi ư...”. Khi nói đến hai từ “tai họa”, nàng ta khẽ rung mình một cái.

Phượng Cửu bỏ qua sự run rẩy của Trà Trà, ngạc nhiên nói: “Ngươi nói ta và Trầm Diệp không có giao tình gì ư?”. Việc này thật kỳ lạ, nàng nhớ lại ánh mắt của Trầm Diệp nhìn mình trong Túy Lý Tiên lúc ban ngày, ánh mắt đó không giống với ánh nhìn dành cho một người không có giao tình gì.

Trà Trà ngây người suy nghĩ trong giây lát, vẻ mặt u uất nói: “Điện hạ hỏi như vậy, lẽ nào muốn nói tới mối giao tình lúc còn nhỏ sao?”, nàng ta giận dữ nói: “Hồi nhỏ điện hạ nghĩ Trầm Diệp đại nhân là biểu ca, chủ động tới chúc mừng sinh nhật của ngài ấy, nhưng ngài ấy lại nghe theo lời xúi giục của đại công chúa và tam công chúa, nói rằng điện hạ thật dơ bẩn, đem vứt bỏ hết quà mừng của điện hạ, từ đó, chẳng phải điện hạ không bao giờ tới chúc mừng sinh thần của ngài ấy, không bao giờ qua lại với ngài ấy nữa hay sao?”. Khóe mắt đỏ hoe, nói tiếp: “Điện hạ nhân hậu, giờ đây cảm thấy rằng chuyện như vậy cũng được coi là có giao tình, nhưng Trà Trà cảm thấy, Trầm Diệp đại nhân không xứng với giao tình của điện hạ.”

Phượng Cửu ngây người hồi lâu. Trong những câu nói đó, nàng nhận thấy Trà Trà là một tỷ nữ trung thành, là một tỷ nữ vô cùng trung thành với nàng.

A Lan Nhưộc luôn bất hòa với tỷ tỷ cùng mẹ khác cha và muội muội cùng cha cùng mẹ của mình, điều này Phượng Cửu biết. Trầm Diệp tuổi còn trẻ đã đảm nhận chức thần quan là cháu của mẹ ruột nàng ấy, có thể coi là biểu ca của nàng ấy, việc này nàng cũng biết. Trong ba công chúa, đại công chúa Quất Nặc được mẫu thân sủng ái nhất, tiểu công chúa Thường Đệ được phụ thân sủng ái nhất, A Lan Nhưộc mới sinh ra đã bị quăng vào trong hang rắn, do rắn nuôi lớn, là vị công chúa xúi quẩy nhất trong ba chị em vì không được cha mẹ yêu mến, việc này, Phượng Cửu cũng biết. Nhưng còn về Trầm Diệp, nàng vốn nghĩ rằng chàng ta từ đầu tới cuối phải đứng về phía A Lan Nhưộc, tìm hiểu một hồi, chàng ta và cặp tỷ muội kia mới được coi là thanh mai trúc mã thật sự, việc này, Phượng Cửu lại không hay biết.

Chuyện này thật kỳ lạ.

Phượng Cửu suy nghĩ suốt một đêm vẫn không có kết quả, thấy những tia nắng ban mai đã bắt đầu xuất hiện, nàng buồn ngủ đến nỗi không biết gì nữa, ngáp một cái rồi ngủ thiếp đi. Lúc tỉnh dậy, thấy Trà Trà hai tay xách váy, sắc mặt đỏ lựng vội vàng chạy tới, thàn thờ quả nhiên ta liệu việc như thần, đưa tay nâng ly trà lạnh, vừa uống vừa hỏi Trà Trà: “Trầm Diệp hôm nay tới phủ, đã thăm dò về ta như thế nào?”.



Trà Trà hoan hỉ lắc đầu: “Trầm Diệp đại nhân hôm nay không có động tĩnh gì, tuy nhiên, thông tin mà Trà Trà sắp bẩm báo nhất định sẽ khiến điện hạ vừa ý.”. Hón ha hón hờ ghé sát lại nói: “Sur phụ của điện hạ trở về rồi! Đang chờ điện hạ ở trong sảnh trước!”.

Ngậm trà trong miệng của Phượng Cửu phì cả vào trong mặt của Trà Trà.

Trà Trà lau nước trà trên mặt: “Điện hạ nhất định rất kinh ngạc đúng không ạ, Mạch tiên sinh trước đi rồi đi rõ ràng đã nói rằng nửa năm sau mới quay trở lại, bây giờ mới qua một tháng, Trà Trà cũng cảm thấy có chút kinh ngạc ấy chứ!”.

Phượng Cửu quả thật rất kinh ngạc, khi định thần lại, cảm thấy hôm nay quả đúng là một ngày cực kỳ xui xẻo của nàng.

Vận xui này phải bắt đầu nói từ đâu nhỉ, điều này nàng còn cần phải truy ngược lại một chút về thân thể của A Lan Nhược.

A Lan Nhược là một đứa trẻ cha không thương mẹ không yêu, vì vậy, dù Phượng Cửu đã chiếm dụng thân xác của A Lan Nhược, song thân của nàng ấy cũng không nhận ra, những ngày vừa qua, Phượng Cửu cũng yên lòng chiếm cứ.

Nhưng ngoài hai vị phụ mẫu, người thân cận nhất với A Lan Nhược lại còn một vị sư phụ. Năm xưa mẫu thân của A Lan Nhược đã nhẫn tâm vứt nàng ấy vào trong hang rắn, may mà A Lan Nhược mệnh lớn, không bị những con rắn xà to lớn nuốt chửng mà còn được nuôi dưỡng như một con rắn nhỏ. Tuy nhiên, mặc dù được nuôi sống nhưng khi đó A Lan Nhược không hề giống một con người, sư phụ của nàng ấy đi ngang qua thấy nàng ấy đáng thương, đã cứu nàng ấy ra khỏi đó và giữ lại ở bên mình để giáo dưỡng.

Từng lời nói, hành động của A Lan Nhược đều được sư phụ tận tâm dạy bảo, lúc này, vị sư phụ đang ngao du bên ngoài của nàng ấy không hiểu tại sao lại quay trở về trước thời hạn, lẽ nào không phải là vận xui xẻo của mình ư? Mà vị sư phụ này có lý nào lại không nhận ra “kẻ giả mạo” là nàng?

Phượng Cửu đau khổ đưa tay ôm trán, trong tâm trạng đau khổ vẫn phải giả bộ vui vẻ, nói: “Sư phụ quay trở về đương nhiên là một hỷ sự lớn rồi, nhưng chắc vì tối qua ngủ không yên giấc, giờ bị gió sớm thổi ta cảm thấy đau đầu, người hãy lo liệu ổn thỏa cho sư phụ, lát nữa ta sẽ tạ tội thỉnh an với sư phụ.”

Trà Trà là một tỷ nữ trung thành, mới nghe thấy hai chữ “đau đầu” thốt ra từ miệng của Phượng Cửu đã cuống quýt định chạy đi mời dược sư.

Trong sân bỗng vang lên một tiếng cười nhẹ, Phượng Cửu ngược mắt nhìn qua cửa sổ, một cây tiêu màu xanh chậm chậm vạch thùy liễu, lộ ra một vật áo trắng.

Phượng Cửu lần theo vật áo trắng ngược nhìn lên, khoe môi của người thanh niên áo trắng ẩn chứa một nụ cười: “Hơn một tháng không gặp, thấy vì sư lại kêu đau đầu, không biết là bệnh gì, chi bằng để vì sư chuẩn trị cho người.”

Khi hai chữ “vì sư” thốt ra từ miệng của chàng thanh niên kia, Phượng Cửu ngớ người.

Hai chữ “sư phụ” trong tưởng tượng của Phượng Cửu là hai chữ đi kèm với “tuổi cao”. Đương nhiên, Mặc Uyên thượng thần – sư phụ của cô cô nàng là một ngoại lệ, nhưng mọi chuyện trong thiên hạ, không thể bất cứ chuyện gì cũng là ngoại lệ được. Đã là sư phụ, thì nhất định nên để râu tóc bạc phơ giống như Thái Thượng Lão Quân trên Cửu Trùng Thiên mới không bị coi là đã phụ hai tiếng ấy. Nhưng vị công tử áo trắng khôi ngô tuấn tú trước mắt kia lại là sư phụ của A Lan Nhược? Lại còn là vị sư phụ đã tự tay giáo dưỡng A Lan Nhược trưởng thành? Phượng Cửu cảm thấy tín ngưỡng của mình đã bị thương tổn.

Chỉ cần vài ba bước, người thanh niên áo trắng đã tới ngay trước mặt nàng, thấy nàng đang ngây người bất động, liếc mắt nhìn về phía Trà Trà. Nữ tỷ này lập tức thi lễ, vui vẻ lui ra ngoài. Phượng Cửu cố gắng trấn tĩnh, đưa tay lên: “Sư phụ thượng tọa...”, mồ hôi túa ra trên trán, rót một ly trà mời sư phụ, lại rót một ly trà cho mình để trấn áp sự kinh ngạc.

Người thanh niên áo trắng mỉm cười nhìn nàng như đang suy nghĩ điều gì đó, hồi lâu mới nói: “Phượng Cửu điện hạ vẫn khỏe chứ?”, lại nói: “Ta là Tô Mạch Diệp.”

Ngậm trà trong miệng Phượng Cửu lại phụt thẳng vào mặt chàng ta.

Tô Mạch Diệp chính là nhị hoàng tử của Tây Hải Thủy Quân.

Vị thần quân này ăn chơi nổi tiếng trong tứ hải bát hoang, chàng ta và vị thần quân phong lưu Liên tam điện hạ khá là hiểu nhau, hơn nữa còn là bạn nhậu thân thiết nhất của Bạch Chân – tiểu thúc của nàng.

Tô Mạch Diệp rất sành về chế biến trà, trước đây nàng cũng thường tới Tây Hải lấy trà của chàng ta một vài lần, có chút giao tình với chàng ta. Nếu chỉ dựa vào mối giao tình này mà khiến Tô Mạch Diệp xông vào giấc mộng của A Lan Nhược để cứu nàng, trong ấn tượng của nàng, vị thần quân này hoàn toàn không phải là một người đại nghĩa như vậy. Hơn nữa vì nàng đã bị trí nhớ nên đương nhiên không nhận ra người quen Tô Mạch Diệp, nhưng đôi phương làm sao có thể thoáng nhìn một cái là nhận ngay ra nàng dưới hình hài của A Lan Nhược, điều này cũng khiến nàng cảm thấy ngạc nhiên.

Mặc dù như vậy, gặp được người quen ở nơi đất khách quê người luôn là một việc vui mừng. Hai người cùng ngồi xuống, Phượng Cửu không kìm chế được, liên tục thỉnh giáo.

Ánh mắt của Tô Mạch Diệp đầy vẻ trêu chọc, rút từ trong tay áo ra một chiếc khăn tay bằng lụa trắng tinh xảo, ung dung lau sạch nước trà trên mặt rồi mới nói: “Là thế này, người gặp nguy hiểm mà rất lâu không thấy quay về, hơn nữa còn bị bốn con rắn xà ngày đêm vây hãm, nữ vương của bộ tộc Tỷ Dục Điều nhớ ra Vua của loài rắn có thể đuổi được bốn con rắn xà kia, Liên Tổng mới mời ta tới cứu người.”

Vua của loài rắn, chính là một con Bạch xà của thời đại hậu hồng hoang, hút linh khí của trời đất, tu luyện nguyên chân tịnh cư thành tiên, trên Cửu Trùng Thiên được xưng là Thái Nhất Thanh Huyền, do Thiên Quân đích thân phong hiệu Nguyên Quân, xưng là Kỳ Sơn Thần Nữ. Vị Kỳ Sơn Thần Nữ này chính là mẫu thân của Tô Mạch Diệp.

Phượng Cửu áy náy nói: “Mộng cảnh này có thể vô cùng nguy hiểm, ngài đại nghĩa như vậy, không chút do dự đi vào mộng cảnh cứu ta, trước đây ta thật sự đã hiểu nhầm ngài.”

Nụ cười âm áp như gió xuân trên khuôn mặt của Tô Mạch Diệp bỗng dừng lại, cúi đầu nắm chặt ly trà, chăm chú nhìn bọt trà nổi trong chén, hồi lâu mới nói: “A Lan Nhược quả đúng là đồ đệ của ta. Ta đã cứu nàng ấy ra khỏi hang rắn năm mươi năm tuổi, một tay nuôi dưỡng cho tới năm sáu mươi tuổi. Mặc dù không phải cốt nhục của ta nhưng cũng là cốt trong cốt, huyết trong huyết của ta.”

Cách nói này của Tô Mạch Diệp khiến Phượng Cửu sững sờ. Trong số con cháu hậu duệ của Tứ Hải Thủy Quân, tính ra Tô Mạch Diệp là người tuân thủ phong lưu hạng nhất, nói chẳng ta là một công tử ăn chơi chỉ là vì những nữ tử yêu thích Mạch thiếu gia không đến một nghìn thì cũng phải tám trăm. Tuy nhiên, người ta lại không biết rằng trái tim của những nữ tử đó không phải là do Mạch thiếu gia chủ ý chiếm đoạt. Từ trước đến nay không phải là Mạch thiếu gia đi tìm mỹ nhân mà là mỹ nhân tự tìm tới chàng ta. Do vậy, ngày hôm nay, chàng ta nói ra sáu chữ cốt trong cốt, huyết trong huyết với thần sắc như vậy khiến Phượng Cửu vô cùng chấn động.

Tô Mạch Diệp liếc nhìn nàng, vuốt ve cây tiêu trong tay, nói: “Vị Tây Hải có chuyện, ta phải rời xa Phạn Âm Cốc hai năm, thiếu nữ vô cùng hoạt bát trước khi rời đi lại chỉ còn là một nắm mồ xanh cỏ. Cả bộ tộc Tỷ Dực Điều khẳng định chắc chắn rằng nàng ấy đã treo cổ tự vẫn...”. Chàng yên lặng một lát: “Hơn nữa hai trăm năm qua, ta vẫn luôn truy cứu nguyên nhân cái chết của nàng ấy nhưng cả bộ tộc bọn họ lại che giấu việc này một cách rất kỹ lưỡng. Lần này Liên Tông tới tìm ta nhờ cứu người, nói rằng người bị rơi vào giấc mộng của A Lan Nhược. Nếu đã là mộng cảnh của nàng ấy, ta đương nhiên phải vào trong xem một chút.” Lạnh lùng liếc nhìn Phượng Cửu một cái, nói: “Vị vậy, cứu người cũng chỉ là nhân tiện, người không cần phải mang ơn ta.” Trên khuôn mặt không có bất kỳ biểu hiện gì chợt xuất hiện một nụ cười: “Hơn nữa, lần này vào đây, ta còn có việc cần người giúp đỡ.”

Phượng Cửu lần đầu tiên được lĩnh giáo, người ta nói Tô Mạch Diệp đôi khi tính cách rất cổ quái, cách nói này quả không sai. Nụ cười của Tô Mạch Diệp khi âm áp thì thật sự rất âm áp, lúc lạnh lùng lại thực sự rất lạnh lùng, khi hào sảng giống như lúc này lại thật sự rất hào sảng. Càng hiếm có hơn là trong cùng một thời khắc chàng ta có thể biến hóa ra ba kiểu sắc mặt, mỗi kiểu đều chân thành như vậy, đúng là thiên diện thần quân.

Phượng Cửu là một người biết ơn, trầm ngâm gật đầu: “Trước đây đã lấy của ngài không ít trà ngon, ngài có việc gì cần giúp đỡ, nếu ta giúp được, đương nhiên sẽ sẵn sàng giúp đỡ.”

Tô Mạch Diệp hẳn nhiên rất hài lòng với câu trả lời của nàng, chậm rãi đưa mắt nhìn bốn xung quanh, nói: “E rằng người cũng đã nhận thấy, nơi này là do có người tạo ra một thế giới mô phỏng theo thời đại khi A Lan Nhược còn sống. Trong Phạn Âm Cốc lúc đó có những người nào, cảnh vật nào, nơi đây cũng có những con người ấy, cảnh vật ấy. Còn nữa, người trong Phạn Âm Cốc nếu rơi vào đây, sẽ thay thế người tương ứng với người được tạo ra nó.” Chàng chỉ vào bản thân mình: “Ví dụ khi ta vào đây, sự phụ trước đây của A Lan Nhược, một cái tôi khác của ta được tạo ra trong thế giới này liền lập tức biến mất.”

Phượng Cửu lầm bầm: “Ngài muốn nói rằng, ta đã chiếm thân xác của A Lan Nhược vì A Lan Nhược là ta, ta là A Lan Nhược?”. Chuyện này thật quá sức tưởng tượng, Phượng Cửu chỉ cảm thấy như có sét đánh thẳng vào đầu khiến nàng lóa mắt chóng mặt.

Tô Mạch Diệp nhìn nàng hồi lâu, lại lắc đầu: “Người ấy à, ta đoán rằng phép thuật của người tạo nên thế giới này chưa đủ thuần thực, để xảy ra một vài sơ suất. Người rơi vào trong mộng cảnh này đều bị mất một vài ký ức về thế giới trước đây, người như thế, ta cũng như vậy. Đây chính là điểm sơ suất của mộng cảnh này. Nếu đã để xảy ra một sơ suất, người có lẽ là sơ suất thứ hai.” Chàng ngừng đầu nhìn ra ngoài cửa sổ: “Hồn phách của A Lan Nhược đã tan biến thành tro bụi, bộ tộc Tỷ Dực Điều cho dù có thể chuyển thể sang kiếp khác nhưng A Lan Nhược lại không thể. Trong thế giới này, ai cũng có khả năng bị chính chủ trong Phạn Âm Cốc rơi vào thay thế, duy chỉ mình A Lan Nhược là không thể.”

Nghe xong những câu nói của Tô Mạch Diệp, tâm trạng cân bằng của Phượng Cửu trong chốc lát liền bình tĩnh lại, ngược mắt thấy Tô Mạch Diệp chăm chú nhìn bóng liễu rủ ngoài cửa sổ, lại cảm thấy có chút bị thương, ho một tiếng, nói: “Ban này ngài nói muốn ta giúp một việc, nếu không ngài xin hãy nói luôn, cần ta giúp đỡ việc gì, ta cũng xem xem có cần chuẩn bị gì không. Giúp xong việc này, chúng ta cũng tiện cân nhắc xem nên thoát ra như thế nào.”

Đợi rất lâu sau, Tô Mạch Diệp mới trả lời, hạ thấp giọng nói: “Mộng cảnh này từ ban đầu khi được tạo ra, có thể không có gì khác biệt so với Phạn Âm Cốc năm xưa, nhưng sự chuyển động sau khi được tạo ra lại không liên quan gì tới Phạn Âm Cốc nữa. Người tạo ra cảnh này, chắc là muốn nhân cơ hội xoay chuyển bi kịch xảy ra trong cốc năm xưa, đạt được một sự giải thoát viên mãn.”

Chàng nhìn Phượng Cửu: “A Lan Nhược đã chết rồi, viên mãn hay không viên mãn đều là lừa mình dối người. Lần này người đóng vai A Lan Nhược, ta hy vọng người có thể tuân theo mọi hành tung tác phong của A Lan Nhược, để thế giới này có thể tái hiện lại những sự việc trong Phạn Âm Cốc năm xưa cho ta hiểu rõ về nguyên nhân thực sự dẫn đến cái chết của A Lan Nhược.”

03.

Việc mà Tô Mạch Diệp muốn Phượng Cửu giúp thực ra cũng khá dễ dàng. Trong cuộc đời của A Lan Nhược, đã từng gặp phải một vài đại sự quyết định kết cục của nàng ấy. Năm xưa, trước những đại sự đó, A Lan Nhược đã quyết định như thế nào thì bây giờ nàng cũng quyết định như thế ấy là được. Tô Mạch Diệp biết Phượng Cửu là một người có tính cách không thể gò ép, ngoài mấy chuyện lớn kia ra, những chuyện nhỏ nhặt khác đều do nàng tự quyết định, muốn làm như thế nào thì làm.

Phượng Cửu nhận ra, Thượng Quân và Quân Hậu của bộ tộc Tỷ Dực Điều, hay nói một cách khác là song thân của nàng, mặc dù đối xử không ra gì với đứa con gái ruột của mình nhưng đối xử với Tô Mạch Diệp cũng có thể coi là kính trọng. Có chỗ dựa biết hết ngọn nguồn là Tô Mạch Diệp, Phượng

Cửu cảm thấy ngày tháng thanh nhàn, vui vẻ, lảng lảng.

Duy nhất có một chuyện không được như ý muốn – đám thi từng ngày nào cũng đưa Thanh Điện vào trong đình viện của nàng, khăn cầu nàng nói vài câu ân cần với Thanh Điện, dịu dàng an ủi vuốt ve nó. Chuyện này khiến Phụng Cửu cảm thấy hơi đau đầu, ăn tiệc rần suốt nửa tháng trời, vậy mà khi đặt tay lên đầu Thanh Điện, nàng vẫn cảm thấy run rẩy khủng khiếp.

Làm thế nào để có thể tránh xa Thanh Điện một cách quang minh chính đại mà lại không khiến người khác nghi ngờ... Phụng Cửu đã phải rất nhọc công suy nghĩ về chuyện này, những ngày tháng vốn lảng lảng nhẹ nhàng lại lảng lảng đến nỗi rất không yên ổn. Đang trong lúc lo nghĩ không biết giải bày cùng ai, lại đến thọ thân (sinh nhật) của mẫu thân của A Lan Nhược.

Thọ thân của Khuynh Hòa phu nhân – mẫu thân của A Lan Nhược luôn được tổ chức rất đặc biệt. Bởi vì nghe nói Khuynh Hòa phu nhân là một tài nữ rất phong nhã, tiệc tùng ca múa thông thường không lọt được vào mắt xanh của bà. Phụ thân của nàng vì muốn lấy lòng mẫu thân nàng, mỗi năm khi tới sinh nhật của bà, đều phải dốc hết sức suy nghĩ ra đủ trò. Theo tin tức mới nhận được của năm nay, phụ thân của nàng đóng một chiếc thuyền lớn, muốn đưa mẫu thân của nàng đi dọc theo sông Tư Hành tiến xuống phía Nam, tới hành cung Quan Trần cung ở phía Nam để thưởng thức hoa trà.

Với tư cách là con gái, mặc dù không phải là đứa con được yêu chiều sủng ái, Thượng Quân bút son phê duyệt, trong danh sách người đi theo hầu hạ cũng có tên A Lan Nhược.

Phụng Cửu chuẩn bị hành trang, thăm nghĩ nếu theo đoàn tùy tùng đi Nam du, Thanh Điện – một con rắn to như miệng bát và dài ba trượng đương nhiên là không thể lên thuyền cùng đi được, mới lo lắng trong mấy ngày qua lại được hóa giải, trong lòng cảm thấy thật sáng khoái. Hai ngày trước ngày khởi hành, thi từng lại đưa Thanh Điện vào trong đình viện của nàng, nàng lúc đó đang rất thoải mái, tất nhiên không hề bùn xìn thể hiện sự lưu luyến đối với Thanh Điện, khỏe mắt còn nặn ra hai giọt nước mắt khiến đám thi từng càng thêm tin tưởng rằng điện hạ của họ vẫn là điện hạ trước đây, việc mấy ngày gần đây điện hạ không thân thiết với Thanh Điện chẳng qua chỉ là ảo giác của họ.

Nào ngờ màn kịch này được Phụng Cửu thực hiện một cách quá chân thật, lại gặp đúng lúc Thượng Quân – một người mà tám trăm năm nay không vào đình viện của nàng tình cờ giá đáo. Mấy ngày nay tâm trạng của Thượng Quân rất tốt, ngẫu nhiên nhớ tới cô con gái A Lan Nhược, cảm thấy thương ngày đã quá lạnh nhạt với con, có chút áy náy, do đó vào trong đình viện thăm nàng một chút. Khi vào lại bất gặp cảnh tượng vừa rồi, Thượng Quân cau mày trầm ngâm suy nghĩ trong giây lát, lại hiện từ nhìn Phụng Cửu thêm giây lát.

Ngày thứ ba khi khởi hành, Phụng Cửu nhìn phía sau chiếc thuyền rồng to lớn có một chiếc thuyền nhỏ cách đó không xa. Mấy tiểu thi từng hầu hạ Thanh Điện vén bức rèm trên thuyền cười với nàng, Thanh Điện cũng thò đầu ra từ sau bức màn, thân thiết lè lè lưỡi về phía nàng. Phụng Cửu đứng trên bờ, trong lúc mơ màng, bị gió sông thổi cho loạn chaoạng.

Trà Trà mang theo một chồng chăn gấm đang toan bước xuống chiếc thuyền đó, Phụng Cửu đã tìm lại được giọng nói, hỏi với theo từ phía sau: “Người đi làm gì vậy?”. Trà Trà quay đầu lại mỉm cười, hớn ha hớn hở nói: “Điện hạ không nhớ ư? Thanh Điện rất nhát gan, một khi rời xa vương cung, đêm xuống nhất định phải có điện hạ ở bên, trên sông gió lớn, Trà Trà sợ lúc đó điện hạ sẽ bị lạnh nên mới mang theo chăn gấm xuống thuyền”. Hai chân Phụng Cửu mềm nhũn, sắp khụy xuống đất thì may có Tô Mạch Diệp đưa tay ra đỡ. Phụng Cửu nắm chặt cánh tay của Tô Mạch Diệp, rầu rĩ nói: “Mạch thiếu gia, ngài hãy giúp ta một việc, buổi tối hãy đánh cho ta ngất đi rồi hãy đưa ta lên thuyền, ta thay mặt cả gia đình cảm tạ ngài!”.

Đêm xuống, gió sông thổi phàn phật, bên trong thuyền được ngăn riêng một sảnh điện, trong điện minh châu chiếu rọi, tỏa ra thứ ánh sáng trắng như ban ngày. Mấy chục bóng người ngồi quanh một bàn tiệc, ngồi ở vị trí thượng tọa là song thân của A Lan Nhược, tiếp đến là chỗ ngồi của ba vị công chúa và một số cận thần. Cận thần ngồi ở vị trí cao nhất là Trầm Diệp – người Phụng Cửu từng có duyên được gặp một lần, Tô Mạch Diệp ngồi ngay sau đó.

Lần đầu tiên được gặp hai vị công chúa Quất Nặc và Thường Đệ, Phụng Cửu đưa mắt nhìn, thấy hai tỷ muội đều là mỹ nhân mặt hoa da phấn, nhìn bề ngoài đều rất phong lưu, cử chỉ hành động đều rất có thần thái, thực là mỹ nhân. Mặc dù ấn tượng về thế giới trước đây không nhiều, đoán rằng nếu dung mạo này lên Cửu Trùng Thiên, nhan sắc có thể vượt qua họ chắc cũng không nhiều, Phụng Cửu thầm cảm thán, Khuynh Hòa phu nhân thực biết sinh nở.

Ở giữa sảnh điện, một vài vũ cơ đang múa hát, Phụng Cửu không hề tập trung, tạp âm cứ ra vào vào bên tai, cũng không biết bọn họ đang hát gì nữa.

Ca cơ đang hát rằng, “Giữa mây mờ nước ảo, xa xăm một giấc chiêm bao”, Phụng Cửu nâng ly rượu nhỏ, uống hết chén này tới chén khác, muốn chúc cho bản thân say mềm, đến lúc đó Tô Mạch Diệp đánh cho nàng ngất đi mới không cảm thấy đau. Dần dần, cảnh vật trước mắt đã có phần mờ ảo, nhìn mỹ nhân múa lại giống như ngắm hoa quỳnh trong sương, chỉ thấy một hình dáng lơ mơ.

Bỗng nhiên ánh sáng của viên minh châu ở phía bên ngoài lại tối đi một chút. Phụng Cửu chậm rãi quay đầu lại nhìn, ánh sáng trong điện xoáy tròn, một vị công tử áo tím đột nhiên xuất hiện nhẹ nhàng ngồi xuống ngay bên cạnh nàng. Vị công tử đó toát lên vẻ lạnh lùng, hoàn toàn khác biệt với âm thanh và màu sắc trong điện, mái tóc dài màu trắng vô cùng bắt mắt, viên bảo thạch màu xanh đen đeo trên trán e rằng cũng có giá trị không nhỏ. Khi ánh mắt lạnh lùng nhìn nàng, lại có một chút cảm giác thân thiết quen thuộc.

Một khuôn mặt lạnh lùng như vậy mà mình nhìn ra thành thân thiết, Phụng Cửu chậm rãi cân nhắc, đêm nay nàng quả thực đã uống say rồi.

Đang suy nghĩ xem người này là ai, sao lại ngồi ngay bên cạnh mình, tới khi lời ca điệu múa đã ngừng, Thượng Quân ngồi trên cao lại mỉm cười nhìn bọn họ, cất giọng sang sảng: “Tức Trạch đã tới rồi, bản quân thấy A Lan Nhược cứ uống hết ly rượu này tới ly rượu khác, chắc là bởi vì người mãi chưa tới. Lần này mặc dù là do bệnh tình của Quất Nặc nên mới xuống núi, tuy nhiên người và A Lan Nhược đã lâu không gặp mặt, phu thê hai người cũng cần phải hàn huyên một chút!”.

Trong điện nhất thời trở nên vô cùng yên lặng, vị công tử được gọi là Tức Trạch ngồi bên cạnh lạnh lùng đáp một tiếng “Vâng”.

Chỉ trong chốc lát, Phương Cửu đã tỉnh rượu.

Đêm trăng thanh, bóng trăng soi đầy nước, trời nước một màu trong veo, vàng trắng cô đơn vắng vặc treo trên không trung, dưới bóng trăng là một con thuyền, phía đuôi thuyền, Phương Cửu và Tô Mạch Diệp đang đứng đối diện với nhau, bóc quả hồ đào trò chuyện tâm sự. Hồ đào là loại hồ đào núi được sấy đúng vào ngày nắng to nên vừa giòn vừa thơm, câu chuyện liên quan đến việc Phương Cửu bỗng nhiên lại có một phò mã hờ - Tức Trạch thân quân.

A Lan Nhược chỉ mới thành niên, sao lại đã có một vị phò mã, chuyện này nói ra rất dài. Tô Mạch Diệp vừa chỉ huy Phương Cửu bóc hồ đào vừa nhớ lại chuyện cũ.

Người tên Tức Trạch này, theo lời của Tô Mạch Diệp, có lai lịch rất ghê gớm.

Trong Phạn Âm Cốc có một Kỳ Nam Thần Cung, Thần Cung do Thần Quan Trưởng trấn giữ. Thần Quan Trưởng tự cổ vẫn do Thượng Thiên lựa chọn, ngày được hạ sinh chắc chắn sẽ có dị tướng, sau khi kế thừa chức vụ sẽ làm một vị quan nhân tản, thường ngày không quan tâm tới chính sự. Nhưng nếu Quân Vương thất đức, Thần Quan Trưởng có thể yết kiến Cửu Thiên cách chức quân vương, đảm bảo cho sự tồn tại lâu dài của Phạn Âm Cốc, hay nói cách khác, Thần Quan Trưởng là chức quan giám sát giữ trọng trách bẩm báo với thượng giới và giám sát Thượng Quân ở Phạn Âm Cốc. Vì thế mà các đời Thần Quan Trưởng đều là nhân vật đầu tiên mà Thượng Quân sau khi lên ngôi đều phải lôi kéo thiết lập quan hệ.

Chủ nhân đương nhiệm của Kỳ Nam Thần Cung là Trầm Diệp, chủ nhân tiền nhiệm lại chính là Tức Trạch. Phụ thân của A Lan Nhược cũng chính vì lý do này mà khi nàng mới ba mươi tuổi, còn chưa trưởng thành đã cử hành hôn sự cho nàng và Tức Trạch. A Lan Nhược chính là một hòn đá mà phụ thân nàng muốn dùng để kìm chân Tức Trạch, may mà năm ấy nàng còn nhỏ tuổi, hôn sự mặc dù đã thành nhưng hai người lại chưa hề sống chung. Hai năm sau, nghe đồn Tức Trạch vì nhiễm trọng bệnh nên đã xin với Cửu Thiên từ chức Thần Quan Trưởng, thoái ẩn ở Kỳ Nam hậu sơn, truyền lại ngôi vị cho Trầm Diệp.

Tô Mạch Diệp nhìn vàng trắng trên trời cao: “Tức Trạch đã xin từ chức ở Kỳ Nam Thần Cung, dường như chàng ta cũng không có hứng thú với A Lan Nhược, thêm vào đó hai người lại chưa từng sống chung, không ai còn nhắc tới hôn sự này nữa, chỉ coi như chưa từng xảy ra”. Liếc mắt nhìn Phương Cửu, nói: “Trước đây chàng ta thoái ẩn ở ngọn núi phía sau Kỳ Nam, A Lan Nhược mặc dù trên danh nghĩa là thê tử của chàng ta, nhưng cho tới khi A Lan Nhược chết đi, chàng ta cũng không xuống núi một lần, vì vậy ta cũng không kể việc này với người, đã khiến người hôm nay bị một phen kinh hoàng, là do ta suy nghĩ chưa thấu đáo”. Cau mày nói: “Nhưng không hiểu sao trong thế giới mô phỏng này, ta và người lại có thể tận mắt chứng kiến Tức Trạch xuống núi”. Lại tiếp: “Tức Trạch này trước đây ta cũng chưa từng gặp mặt, hôm nay cũng là lần đầu tiên diện kiến chàng ta”.

Phương Cửu dẫn đo một hồi, nhắc: “Phụ thân của ta hình như đã nói rằng chàng ta vì bệnh tình của Quất Nặc nên mới xuống núi”.

Tô Mạch Diệp sững người lại, nói: “Y thuật của Tức Trạch quả thật rất cao minh, nhưng nếu ta nhớ không lầm, Quất Nặc chẳng qua chỉ bị ghen một chút...”.

Vỏ hồ đào trong tay Phương Cửu rơi đầy ra đất, kinh ngạc nói: “Quất Nặc còn chưa thành thân sao có thể mang thai được, có phải ngài đã lớn tuổi rồi nên nhớ nhầm không?”.

Tô Mạch Diệp cười mà như không cười, rút cây tiêu ra, cầm trên tay ước lượng: “Người vừa nói ta... làm sao?”.

Phương Cửu cười gượng cung kính dâng lên một vỏ hồ đào đã bóc vỏ, chân thành nói: “Nói rằng phẩm vị của ngài lại được tăng thêm một bậc, quả rất đáng mừng, rất đáng chúc mừng”.

Tô Mạch Diệp không hề khách khí, đón quả hồ đào, trên khuôn mặt vẫn hiện lên một nụ cười hàm ý sâu xa, nói: “Chuyện của Quất Nặc ấy à, có phải do ta đã ăn nói hồ đồ hay không, tới lúc đó, người tự nhiên sẽ hiểu”. Đứng lên chỉnh trang lại áo xống, nói: “Muộc rồi, có cần ta đánh người ngất đi rồi đưa tới chỗ con rắn xanh kia của người ngay bây giờ không?”.

Phương Cửu run rẩy, vẻ mặt đau khổ nói: “Trời rộng trăng thanh, cảnh đẹp như thế này sao nỡ bỏ qua, hãy cho ta được hóng gió sông thêm một chút, nửa canh giờ nữa ngài hãy tới hạ độc thủ”.

Tô Mạch Diệp bật cười một tiếng, uể oải xách cây tiêu về phòng, để nàng lại một mình trên đuôi thuyền hóng gió.

Ban ngày đã chịu một phen kinh hoàng, ban này trong bữa tiệc lại chịu thêm một phen kinh hoàng nữa, thêm vào đó đông dài làm nhảm với Tô Mạch Diệp khá lâu, ánh trăng chiếu rọi, gió hiu hiu thổi, hai mắt lim dim, Phương Cửu cảm thấy mất tinh thần, chiếc thuyền đi thẳng, khiến nàng chéch choáng như muốn chìm sâu vào trong giấc mộng. Đang trong lúc thoái mái, lại nghe thấy tiếng trò chuyện chỉ cách vài bước chân ngay sau lưng.

Giọng trong trẻo hơn, nói: “Trong bữa tiệc ban này tỷ ăn ít, vừa rồi lại nôn rất nhiều, Tức Trạch đại nhân đích thân nướng khoai sai người mang tới, tỷ tỷ dùng một chút có được không?”. Lại nói: “Vốn cứ nghĩ rằng một người như Tức Trạch đại nhân sẽ không đến gần việc bếp núc giống các con cháu tông thất khác, không ngờ lại nướng khoai rất ngon”.

Giọng dịu dàng hơn trả lời: “Tức Trạch đại nhân thoái ẩn ở Kỳ Nam hậu sơn, rất ghét bị người khác quấy nhiễu làm phiền sự thanh tu của mình, rất nhiều năm nay không cần kẻ hầu người hạ, những việc như nướng khoai này, ngài đương nhiên có thể làm một cách rất thuần thục”.

Nghe tới đoạn này, Phương Cửu đã rõ hai người đang nói chuyện kia là ai. Nếu không nhầm, đó chính là cặp tỷ muội của nàng. Nàng vốn không định nghe lén, có lẽ vì nơi nàng và Tô Mạch Diệp lựa chọn để nói chuyện là một góc khuất rất yên tĩnh, sắc trời lại tối, hai chị em đang nói chuyện kia không hề chú ý thấy ở đây còn có một đôi tai nữa.

Nghe tiếp thì không ổn, lúc này đi ra hình như cũng không được thỏa đáng. Đang trong lúc đắn đo, lại nghe thấy Thường Đề, người có giọng nói trong trẻo cười ha ha nói: “Những việc này của Túc Trạch đại nhân, e rằng chỉ có tỷ tỷ là biết được, theo muội muội được biết, Túc Trạch đại nhân xuống núi chỉ vì tỷ tỷ, đã vào cung mười ngày mà không hề tới chỗ A Lan Nhược một lần, có thể thấy đúng như lời đồn đại, ngài ấy không hề để tâm đến A Lan Nhược. Tỷ tỷ có nhìn thấy vẻ mặt của A Lan Nhược nhìn Túc Trạch đại nhân trong bữa tiệc tối nay khi nghe phụ quân nói Túc Trạch đại nhân vì bệnh tình của tỷ tỷ mới xuống núi không? Muội đã nhìn thấy rất rõ, sắc mặt của nó trong chốc lát đã trắng bệch như tờ giấy, thật là đã”.

Quất Nặc dịu dàng hạ thấp giọng: “Câu nói này của muội muội không được thỏa đáng, đừng nên ăn nói lung tung như vậy nữa, để người khác nghe được, sẽ không hay”.

Thường Đề hừ một tiếng: “Tỷ tỷ lúc nào cũng tốt bụng, nhưng lại không thấy vẻ hung hăng của nó trong mấy ngày gần đây, tưởng rằng năm nay phụ quân cho phép nó đi cùng chúng ta là đã đối xử khác với nó, hừ, cũng không biết tự nhìn xem bản thân mình chẳng qua chỉ là một đồ bán thịt được răn nuôi lớn! Kể cả nó đang đứng ngay trước mặt muội, thử xem, muội vẫn dám nói như vậy đấy!”. Lại nói: “Muội thật không hiểu nổi, Túc Trạch đại nhân đã không có tình cảm với nó, sao không bỏ nó đi, để nó làm liên lụy tới thân phận của mình!”.

Mấy câu nói theo gió đêm lọt vào tai, tiếp tục nghe hay lập tức đi ra? Phụng Cửu không còn đắn đo nữa. Ngáp một cái bước từ góc khuất ra, tươi cười nói: “Đêm nay thật may mắn, hóng gió ở đuôi thuyền, cũng có thể nghe được tỷ muội ruột thịt lại quang minh chính đại với tỷ phu muội phu của họ, những người thân thiết lại lên nói những câu vô liêm sỉ, làm những việc vô liêm sỉ, không sợ tai vách mạch rừng hay sao?”.

Phụng Cửu bất ngờ xuất hiện khiến Quất Nặc sững sờ, Thường Đề ngây người. Thường Đề phản ứng khá nhanh, sau khi ngẩng người ra lập tức cười nhạt: “Năm xưa chính người đã trèo cao, muốn được kết duyên với Túc Trạch đại nhân, Túc Trạch đại nhân quan tâm tỷ tỷ, điều này khiến người ghen tức ư? Nói đến liêm sỉ cũng phải là những người xứng với thân phận này mới được nhắc tới, với thân phận như người, cũng xứng nói chuyện liêm sỉ gì đó với chúng ta ư?”.

Là muội muội mà có thể mồm miệng liếng thoắng sỉ nhục tỷ tỷ như vậy, thoát nhìn là biết không được quản giáo rồi. Đám tiểu tiên ở Thanh Khâu ai nấy đều phục tùng sự quản giáo của Phụng Cửu, khiến nàng bao nhiêu năm qua muốn quản giáo người khác mà chẳng có cơ hội để quản giáo, đúng lúc này Thường Đề lại giờ đầu chịu báng, thực ra, cũng khiến nàng có chút kích động.

Phụng Cửu làm ra vẻ đã hiểu ra, gật đầu cười nói: “Hóa ra là bởi vì thân phận của Thường Đề người chưa xứng để nói chuyện liêm sỉ, lời nói hành động mới hết sức vô liêm sỉ như vậy, hôm nay A Lan Nhược đã được thụ giáo rồi”.

Thường Đề vô cùng tức giận, hần học nói: “Người!”. Nhưng lại bị Quất Nặc ngăn lại, hạ thấp giọng nói: “Túc Trạch đại nhân sớm đã dặn dò, đã tới giờ bắt mạch rồi, hãy cùng tỷ tỷ quay về thôi”. Dường như vô tình đưa mắt liếc nhìn Phụng Cửu một cái, nhưng lại nói với Thường Đề: “Có một số chuyện, không cần phải tranh cãi, lại hạ thấp bản thân”.

Nói xong kéo Thường Đề quay người bước đi.

Trong một sương phòng nhỏ hẹp, trên tấm nệm ngồi bằng gấm thêu, bên chiếc bàn khảm vàng, Tô Mạch Diệp tự rót cho mình một ly rượu, trên bàn, minh châu trong vỏ ngọc trai tỏa ánh sáng êm dịu, chiếu sáng cả căn phòng. Bộ tộc Tỷ Dục Điều mặc dù chỉ là địa tiên nhưng lại giàu có hơn cả Thủy Quân của tứ hải.

Tô Mạch Diệp lơ đãng cầm ly rượu trên tay đùa giỡn. Tất cả mọi người đều thề thốt thành khẩn rằng đây là giấc mộng do chấp niệm của A Lan Nhược hóa thành, thực ra, người đã tan thành mây khói, thì lấy đâu ra chấp niệm, lấy đâu ra mộng cảnh. Vậy mà ban đầu, khi nghe được điều đó, chàng lại không nén được ý nghĩ viên vọng, suýt nữa tin rằng đó là sự thật.

Lúc đó chàng lại vô cùng vui mừng, nếu đúng như lời nói của mấy lão già trong bộ tộc Tỷ Dục Điều, đây là chấp niệm của A Lan Nhược, bước vào sẽ rơi vào tâm ma của nàng ấy, chàng chỉ muốn nhanh chóng lao vào. Tâm ma của nàng là gì, trong đó liệu có một vị trí dành cho chàng, trước đây chàng chưa từng hiểu rõ, bây giờ cũng không hiểu rõ, nhưng chàng lại muốn hiểu. Nhưng khi đã thực sự bước vào, nhìn thấy vật nhìn thấy người mới biết rằng nơi đây chẳng qua chỉ là một thế giới song song được mô phỏng ra mà thôi. Chàng không khỏi thất vọng.

Chàng tới cứu người, quả thực có ý đồ riêng. Những lời nói của Liên Tổng khi tới nhờ vả chàng, chàng vẫn còn nhớ: “Có Đông Hoa ở đó, chắc chắn sẽ bảo vệ Phụng Cửu chu đáo, ta không hề lo lắng về chuyện này, Đông Hoa chắc là ở chung một chỗ với Phụng Cửu, tìm được Đông Hoa nhất định cũng sẽ tìm thấy Phụng Cửu, lần này ngài đi, điều quan trọng là phải tìm được hai người bọn họ trước”.

Tìm Phụng Cửu, coi như đã tìm thấy dễ dàng. Hôm đó vừa hay chàng tới uống rượu ở Túy Lý Tiên, gặp cảnh va chạm giữa A Lan Nhược và Trầm Diệp, trong lòng đã nghi ngờ, ngày hôm sau liền tới phủ của nàng để thăm dò. Ngụm trà đó của nàng khiến chàng tới tận hôm nay vẫn còn nhớ rất rõ. Còn Đông Hoa, Liên Tổng liệu việc cũng không hoàn toàn đúng. Đông Hoa Đế Quân đến tận hôm nay mới hiện thân. Ngài ấy và Phụng Cửu, lại không ở cùng một chỗ.

Mấy câu nói liên quan tới Túc Trạch mà chàng kể cho Phụng Cửu nghe ngày hôm nay cũng không thể là đã lừa dối nàng. Chàng quả thực chưa từng gặp Túc Trạch, đâu rằng vì khi tạo ra thế giới này đã có sai sót, sau khi chàng rơi vào đây đã quên mất Đông Hoa Đế Quân có diện mạo như thế nào. Nhưng mấy ngày trước khi chàng đột nhập Kỳ Nam Thần Cung vào ban đêm để thăm dò, đã từng nhìn thấy chân dung của Túc Trạch trong một mặt thất của Thần Cung, Túc Trạch trong tranh vẽ không hề có diện mạo áo tím tóc trắng như ngày hôm nay.

Đông Hoa đã có ý muốn mượn thân phận của Túc Trạch, với tiên pháp của ngài ấy, sử dụng pháp thuật sửa đổi, thay đổi diện mạo của Túc Trạch trong trí nhớ của cả bộ tộc Tỷ Dục Điều thành diện mạo của ngài ấy không phải là chuyện khó. Pháp thuật sửa đổi không phải là phép thuật gì lớn, không gặp trở ngại trong mộng cảnh này. Thà sử dụng phép thuật sửa đổi chứ không chịu biến hóa thành diện mạo của Túc Trạch để diễn nốt màn kịch này, quả là tác phong của Đế Quân.

Tô Mạch Diệp trầm tư suy nghĩ về ngọn nguồn của sự việc. Có lẽ Phụng Cửu hôm đó đã bị trọng thương, có thể đã phải phân tách thể xác và hồn phách để điều dưỡng. Việc điều dưỡng hồn phách, những thần tiên có tiên pháp xuất sắc như họ đương nhiên đều biết rằng tốt nhất là nên điều dưỡng hồn phách trong bào thai của một thai phụ. Chẳng lẽ... Đế Quân đã đưa hồn phách của Phụng Cửu vào trong bào thai của Quất Nặc?

Nếu đúng như vậy, có thể giải thích được tại sao Đông Hoa Đế Quân lại coi trọng Quất Nặc như vậy. Nhưng không ngờ Phụng Cửu là một biến số, hồn phách cuối cùng lại nhập vào thân thể của A Lan Nhược, xem ra Đế Quân dường như vẫn chưa hay biết. Màn kịch này xem ra rất thú vị.

Tô Mạch Diệp mỉm cười, mấy việc này chàng đã hiểu rõ. Phụng Cửu và Đế Quân lại cần phải che giấu một chút, chàng còn đang muốn nhờ Phụng Cửu giúp đỡ mình, sao có thể để bọn họ đoàn tụ ngay được. Việc này không phải là chàng không trọng nghĩa, tiền đồ dang dở, vướng phải hồng trần, chìm vào sắc tướng là sẽ có chấp niệm, chấp niệm này đã bám riết theo chàng bao nhiêu năm qua, duy chỉ có Phụng Cửu có thể hóa giải.

Trong cuộc đời chàng, cho tới khi chàng gặp A Lan Nhược, chàng chưa từng mang hình bóng của ai trong tim. Mãi cho tới ngày hôm nay, chàng vẫn nhớ một ngày như thế, gió xuân ấm áp, thiếu nữ còn trẻ con khoác trên mình trang phục tân nương màu đỏ, khuôn mặt trang điểm còn đẹp hơn tranh vẽ, ngón tay thon dài như đầu hành trắng khê gỗ trên bàn cờ, dịu dàng hỏi chàng: “Sự phụ tại sao lại rầu rĩ như vậy? Đang than thở vì A Lan Nhược còn nhỏ tuổi đã phải kết hôn vì phụ thân ư? Những chuyện như thế này, nếu suy nghĩ mà không có kết quả, vậy suy nghĩ có tác dụng gì? Nếu suy nghĩ mà có kết quả, suy nghĩ cũng có tác dụng gì? Nhân lúc tiết xuân tươi đẹp, kiểu hoa còn chưa tới, chi bằng để A Lan Nhược chơi với sự phụ một ván cờ?”.

Một tính cách như vậy, sao có thể xảy ra kết cục treo cổ tự vẫn?

Chén rượu ấm dần lên trong tay chàng, trong ánh sáng trong trẻo của ngọc trai, trang nam tử áo trắng nhắm mắt đỏ ly rượu ra đất như té rượu, khe khẽ nói: “Bích Liên Xuân, làm ấm đến khi thấy mùi hương của hoa sen sau cơn mưa thì uống là ngon nhất, hãy thử xem, có phải là mùi vị mà nàng thường dùng không?”. Giọng nói ôn hòa, chứa một chút lạnh lẽo cô đơn. Ngoài cửa sổ, gió sông mạnh dần, nghe kỹ lại có tiếng gào thét, giống như tiếng ai đó đang khê kháng thôn thức.

Bạn đang đọc truyện *Tam Sinh Tam Thế Châm Thuợng Thư* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

## Chương 14

01.

Sáng hôm sau, Phụng Cửu cô đơn ngồi ở đầu giường, lĩnh ngộ nhân sinh.

Đêm qua may mà Tô Mạch Diệp ra tay đánh ngắt nàng, cho nên nàng đã có thể chung sống hòa thuận với Thanh Điện trên một chiếc thuyền nhỏ. Nghe nói Thanh Điện cứ bỏ quanh nàng tới quá nửa đêm mà chẳng có kết quả gì, mãi tới rạng sáng, tiếng gà gáy vang lên mới uể oải chui vào trong khoang dành riêng cho mình nghỉ ngơi. Phụng Cửu vừa mừng vừa lo. Mừng vì ngày hôm nay không cần gặp Thanh Điện, thật quá tốt, quá tốt. Lo vì đêm xuống, chẳng lẽ lại để Tô Mạch Diệp đánh thêm lần nữa? Dù rằng thủ pháp của Tô Mạch Diệp rất tốt, nàng đã ngắt đi cả đêm, ngày hôm sau lại không tránh được việc đau đầu mỏi cổ, nếu cứ kéo dài như thế này, cũng không phải là kế hay.

Tỳ nữ trung thành Trà Trà đang đứng hầu bên cạnh nhìn Phụng Cửu trầm ngâm suy nghĩ cũng vừa mừng vừa lo. Mừng vì gần đây điện hạ ngày càng được Thượng Quân yêu quý, tòi qua Thượng Quân còn đích thân dặn dò Túc Trạch đại nhân lúc rảnh rỗi ở bên điện hạ nhiều hơn, điện hạ coi như đã khở tận cam lai rồi. Lo là vì, Túc Trạch đại nhân đêm qua lại không tuân theo thánh ý, không tới gặp điện hạ, phải chăng khe cửa mà mình có ý để ngỏ chờ đại nhân quá nhỏ? Vậy thì, đêm nay có lẽ không cài cửa nữa, chỉ buông rèm thôi? Nhưng trên sông lạnh buốt, ngộ nhờ điện hạ bị cảm...

Chủ tớ hai người, mỗi người bắn khoãn một chuyện, lại nghe thấy tiếng bẩm báo từ bên ngoài truyền tới, nói rằng Thanh Điện đã ngủ được nửa canh giờ, đoán rằng điện hạ chắc đã tỉnh dậy rồi, nhớ tới việc cùng dùng bữa sáng với điện hạ, cố gắng tỉnh dậy, hiện giờ đang án ngữ ở bên ngoài chờ đợi.

Phụng Cửu trong lòng thầm than cái đồ âm hồn bất tán Thanh Điện này, ngoài mặt lại tỏ vẻ quan tâm lo lắng: “Mới ngủ nửa canh giờ sao đủ được, nó đã trằn trọc suốt đêm, chắc chắn rất mệt, phải ngủ thêm nữa, các người đồ dành nó đi ngủ đi, nếu nó mệt quá mà đau ốm, người làm tỳ tỳ như ta sẽ là người đau lòng nhất”.

Trà Trà có phần ngạc nhiên, nói: “Tính ra đã hai ngày rồi không gặp Thanh Điện, nếu là trước đây điện hạ chắc chắn sẽ triệu Thanh Điện vào ở bên mình, để Thanh Điện gối lên chân của điện hạ nằm ngủ cũng được, hôm nay sao lại...”

Phụng Cửu giật thót trong lòng.

Trà Trà bỗng nhiên yên lặng, sắc mặt bỗng chốc ửng hồng khác thường, hồi lâu, xấu hổ nói: “Lẽ nào... lẽ nào điện hạ hôm nay muốn đi tìm Túc Trạch đại nhân nên mới không tiện để Thanh Điện mà trước giờ điện hạ yêu quý nhất làm phiền?”.

Bàn tay cuộn thành nắm đấm, sắc mặt đỏ hồng, nói: “Túc Trạch đại nhân là phu quân của điện hạ, nếu đem so sánh Túc Trạch đại nhân với Thanh Điện, đương nhiên... đương nhiên là không giống nhau rồi”.

Lại nhớ ra điều gì đó, xấu hổ nói: “Điện hạ chắc là muốn tới phòng của Túc Trạch đại nhân cùng dùng bữa sáng ngay bây giờ? A, việc này đương nhiên không thể chậm trễ được, Trà Trà ngốc nghếch, không những bây giờ mới hiểu được dụng ý của điện hạ, lại còn hỏi những câu hồ đồ như vậy. Điện hạ yên tâm, Trà Trà sẽ chạy tới báo với Túc Trạch đại nhân ngay lập tức!”

Nói xong liền chạy biến đi như một chú thỏ.

Nửa từ “không” còn chưa kịp thốt ra khỏi miệng của Phụng Cửu, Trà Trà đã mất hút không còn chút bóng dáng.

Phụng Cửu ngây người một lát, lặng lẽ thu cánh tay đang định đưa ra ngăn Trà Trà lại về.

Cũng phải, đặt hai thứ có hại trước mắt, đương nhiên phải chọn thứ có hại ít hơn. Cả ngày hôm nay nàng đi đòi trong tay của Thanh Điện hay là trong tay của Túc Trạch thần quân, dùng ngón chân để suy nghĩ nàng cũng biết nên chọn Túc Trạch.

Năm xưa, cô cô của nàng cũng phải chịu thiệt trong tay một con rắn nhỏ, lúc này nàng cảm thấy rằng, sớm muộn gì nàng cũng đi đòi trong tay của kẻ âm hồn bất tán Thanh Điện này. Thanh Khâu bọn họ quả nhiên không hợp với loài rắn.

Vì đang ở trên thuyền nên căn phòng dành cho Túc Trạch thần quân cũng không rộng lắm, một tấm bình phong Hàn nha hí thủy (quạ đen nghịch nước) ngăn cách trước sau, khi Phụng Cửu chậm chạp đẩy cửa bước vào, thấy Quất Nặc và Thường Đề đang ngồi quanh một chiếc bàn gỗ tứ đàn hình vuông, nho nho nhả nhả ăn cháo. Túc Trạch ngồi trước một chiếc hương kỷ (bàn đặt lò hương) cách đó vài bước chân đang chỉnh một lò hương.

Tiếng động khi nàng bước vào rất lớn, nhưng Túc Trạch ngay cả đầu cũng chẳng buồn ngẩng lên, khóe môi của Thường Đề cong lên, nhìn nàng như đang xem trò cười, Quất Nặc vẫn nho nho nhả nhả ăn cháo.

Phụng Cửu nhướn mày, cho dù Quất Nặc có bệnh, Túc Trạch cần luôn ở bên chăm sóc nhưng lẽ ra Túc Trạch phải tới nơi ở của Quất Nặc để thăm nom, cách hành sự của cặp tỷ muội này lại chẳng có chút kín đáo tránh hiềm nghi gì cả, lại còn phóng khoáng hơn cả nàng, nàng thực lòng khâm phục họ.

Thường Đề thấy Túc Trạch không hề có ý định để mắt tới Phụng Cửu, liền cảm thấy rất đắc ý, đoán chắc rằng lần này nàng sẽ ngượng ngùng, chắc chắn không ở lại được bao lâu, trong lòng vô cùng phấn khởi, nụ cười trên khuôn mặt càng rạng rỡ hơn.

Nhưng chỉ trong nháy mắt, nụ cười đã cứng đờ trên khuôn mặt nàng ta.

Thường Đề quả thực đã đánh giá thấp da mặt của Phụng Cửu, nền tảng vốn có của nàng đã không tồi, khi ở trong Phạn Âm Cốc, lại được đích thân Đông Hoa Đế Quân dạy dỗ bằng cách mặt nhìn tai nghe hết lần này tới lần khác, độ dày của da mặt hiện nay mặc dù không thể nói là đao kiếm bất xâm, nhưng để đối phó với những tình huống như thế này thì quá đủ. Chỉ thấy nàng tự tìm bàn ghế như trong phòng không có ai, tự lấy đồ ăn cho mình như không có ai bên cạnh, sau đó, bọn họ ăn cháo loãng, cảm thấy nhạt nhẽo vô vị, từng thìa từng thìa một, còn nàng, chẳng hề kiêng nể gì cứ ăn uống vô cùng thoải mái. Điều bộ của nàng cho thấy nàng ăn một cách rất vui vẻ.

Thường Đề cảm thấy khó hiểu, A Lan Nhược bám riết không chịu rời Túc Trạch nửa bước như vậy, chắc chắn đã rất nặng tình với Túc Trạch thần quân, mới sáng sớm đã bị Túc Trạch đối xử lạnh lùng như vậy, nỗi ám ức của nàng ta đâu? Cảm giác không cam tâm của nàng ta đâu? Nỗi oán hận của nàng ta đâu? Sự tổn thương của nàng ta đâu? Nhưng, A Lan Nhược trước nay rất giỏi đóng kịch, chưa biết chừng chỉ là cố gượng cười, nếu đúng như vậy, nàng hẳn chộc tức nàng ta một phen.

Sau khi suy tính xong, Thường Đề lạnh lùng nở một nụ cười: “Nghe nói A Lan Nhược tỷ tỷ lần này tới cùng dùng bữa sáng với Túc Trạch đại nhân, nếu tỷ tỷ đã dùng xong, thì nên ra về trước đi kéo lại gây trở ngại cho Túc Trạch đại nhân chẩn bệnh cho Quất Nặc tỷ tỷ”.

Phụng Cửu rút từ trong ống tay áo ra một cuốn sách: “Không sao, các người cứ chẩn bệnh của các người, ta đọc sách một chút, đừng quá khách khí, sợ rằng sẽ gây trở ngại cho ta, con người ta chẳng có đức tính gì tốt cả, chỉ được cái độ lượng”.

Thường Đề gằn cổ lên: “Không biết xấu hổ, ai sợ gây trở ngại tới người!” Bị Quất Nặc khề hắng giọng ngắt lời, nói: “Không được vô lễ”. Quay sang Phụng Cửu, nói: “E rằng muội muội không biết, tỷ tỷ gần đây tinh thần không được tốt, nếu là thường ngày muội muội tới thăm, tỷ tỷ đương nhiên là rất vui mừng, nhưng mấy ngày gần đây nếu trong phòng quá đông người sẽ...”

Lời nói dành cho Phụng Cửu, nhưng ánh mắt lại như có ý như vô ý liếc về phía Túc Trạch.

Phụng Cửu ân cần, quan tâm nói: “Đúng vậy, tỷ tỷ đã mắc chứng bệnh này, xem ra cần phải mau chóng về phòng nằm nghỉ ngơi tĩnh dưỡng mới đúng, phòng ngủ của tỷ tỷ hình như cách nơi này không gần lắm, đợi muội muội gọi hai cung nữ đưa tỷ tỷ về phòng”. Vừa nói vừa định đứng lên.

Quất Nặc sững người lại, Thường Đề hận đến nỗi nghiêng răng nghiêng lợi, nói với Túc Trạch: “Ngài thấy nó...”

Phụng Cửu khiêm tốn nói: “Muội muội chắc là muốn khen tỷ tỷ đã suy nghĩ thật thấu đáo, haizz, muội muội thật là khách khí, thật là hiểu lễ nghĩa”.

Những lời nói ngông cuồng của Thường Đề còn chưa kịp thốt ra đã nghẹn lại trong cổ họng, nói ra lúc này, chứng tỏ bản thân mình không hiểu lễ nghĩa, nếu không nói, cục tức này sao có thể nuốt trôi xuống được. Thoáng suy nghĩ một lát, bèn đưa tay đỡ lấy Quất Nặc ngay bên cạnh, làm ra vẻ hốt hoảng, nói: “Quất Nặc tỷ tỷ, tỷ sao vậy?”. Hai tỷ muội tâm linh tương thông, liền thấy Quất Nặc đưa tay lên đỡ trán: “Bỗng nhiên cảm thấy chóng mặt...”. Hai người phối hợp rất ăn ý.

Cái này được gọi là kịch đồng cảm, diễn ra chuyên để tranh thủ sự đồng cảm. Liếc mắt một cái, Phụng Cửu đã nhận ra ngay, bởi vì từ nhỏ, mỗi lần gây họa, nàng liền thích diễn loại kịch này, từ nhỏ tới lớn không biết đã diễn bao nhiêu vở rồi. Nàng thầm than vãn về kỹ năng diễn xuất kém cỏi của Quất

Nặc và Thường Đệ, nhưng kỹ năng diễn xuất như vậy lại khiến Tức Trạch thần quân bỏ lò hương xuống bước tới vài bước, ánh mắt ngài dường như còn như có ý như vờ ý lột qua bụng của nàng ta.

Việc này có chút khó xử, nhìn điệu bộ của vị phu quân hồ này của A Lan Nhược, thực sự rất lo cho Quất Nặc, chắc hẳn dù có đoán ra cái gì hay không, vị Tức Trạch thần quân này đều sẽ đích thân hạ lệnh đuổi khách. Phụng Cửu thầm than thở trong lòng, ông trời ơi, nếu Thanh Điện đã ngủ rồi, nàng đương nhiên sẽ không phải ở lý tại đây, nhưng nếu nó chưa ngủ, một khi nàng bước ra khỏi cánh cửa này, đám tỷ nữ chắc chắn sẽ rất tâm lý đưa nàng đến chơi với Thanh Điện ngay... Trán nàng toát mồ hôi lạnh, hay là mình giả vờ ngất vào lúc này, sẽ vẫn có thể ở lý trong phòng của Tức Trạch.

Phụng Cửu giả ngất bất thành bởi vì tỷ nữ Trà Trà ngay lúc đó đã đẩy cửa bước vào. Trà Trà tự cho rằng Phụng Cửu rất yêu quý Thanh Điện, bất cứ lúc nào, Thanh Điện trong trạng thái như thế nào đều phải kịp thời thông báo cho nàng, vậy nên đã ghé tai báo với Phụng Cửu một câu: “Thanh Điện đã ngủ yên, đang ngủ rất say, điện hạ không cần lo lắng”.

Đang bắt mạch cho Quất Nặc, Tức Trạch thần quân quả nhiên ngẩng đầu lên, hồ hững nói với Phụng Cửu: “Ngươi...”

Chữ ngươi còn chưa kịp nói xong, Phụng Cửu đã tươi cười hớn hờ nhảy lên: “Xem trí nhớ của ta kìa, lại quên mất rằng sáng nay đã hẹn với Mạch thiếu gia đi hóng gió, các người không thể hóng gió được, chịu khó ở lại trong phòng nghỉ ngơi, cáo từ, cáo từ, khi nào rảnh sẽ lại tới làm phiền”. Đã ra khỏi cửa rồi còn ghé đầu vào, nở một nụ cười rạng rỡ gật đầu với Quất Nặc, chân thành nói: “Tỷ tỷ bảo trọng, có bệnh thì phải chữa, phải uống thuốc đúng giờ, cố gắng mau chóng bình phục”. Sắc mặt của Quất Nặc lập tức trở nên xanh lè.

Tức Trạch dừng lại hồi lâu, quay sang Thường Đệ, bổ sung hoàn chỉnh câu nói ban nãy còn chưa nói hết với Phụng Cửu: “Ngươi giúp ta mang túi thuốc bột ở cửa lại đây”.

Thuyền mặc dù rất lớn, nhưng muốn tìm Tô Mạch Diệp, chỉ có hai chỗ, hoặc là phòng ngủ của chàng ta, hoặc là ở mũi thuyền.

Khi Phụng Cửu tìm thấy Tô Mạch Diệp ở mũi thuyền, đập ngay vào mắt là một bếp lửa đỏ rực, một bộ đồ pha trà bằng sứ trắng men xanh thiên phong thúy sắc (\*), Mạch thiếu gia đang nâng bình trà rót vào trà hải (\*), nhìn nàng như cười như không: “Vừa tỉnh dậy sau giấc ngủ đêm xuân, cảm thấy sách vở thật vô vị, nhân rồi tựa lưng vào lan can uống ly trà đắng. Cô nương vội vàng vàng chạy tới đây, có muốn thưởng thức một ly trà cùng Tô mỗ?”

(\*) Thiên phong thúy sắc: Được trích dẫn từ một câu thơ của Lục Quy Mông – nhà thơ đời Đường ca ngợi về màu xanh bí truyền của gốm sứ Việt Dao. Thiên là nghìn, phong là núi, thiên phóng thúy sắc là màu xanh như ngàn sắc núi. Màu xanh của gốm sứ Việt Dao đạt đến độ mịn màng mà không trong suốt, màu sắc giống như một viên ngọc màu xanh, là gốm xanh thượng hạng trên toàn quốc, rất được ưa chuộng dưới thời nhà Đường.

(\*) Trà hải: Cốc lớn đựng trà, khi pha trà, trà đã pha xong thường được rót vào một cốc sứ lớn sau đó mới chia trà vào các chén nhỏ. Làm như vậy sẽ đảm bảo rằng nước trà trong các chén nhỏ đều nhau, không bị chén rót trước thì nhạt quá, chén rót sau lại đậm quá.

Phụng Cửu coi như đã hiểu được rằng tại sao tứ hải bát hoang lại tôn Mạch thiếu gia là công tử ăn chơi, với điệu bộ như thế này, chẳng phải là công tử phong lưu hay sao? May mà nàng tu hành vững chắc, chỉ là hơi nháy mí mắt một chút, nếu là một nữ tử bình thường, một công tử tao nhã đun trà trước gió chân thành mời mọc như vậy, sao có thể cưỡng lại được?

Cùng là những người thích uống trà, rõ ràng Đông Hoa Đế Quân và Tô Mạch Diệp lại rất khác nhau. Nếu là Đế Quân pha trà, phong cách đương nhiên cũng nho nhã như chàng ta, nhưng lời nói lại không thú vị như Mạch thiếu gia, Đế Quân thường chỉ nói ba từ: “Có uống không?”.

Phụng Cửu khẽ cười một tiếng.

Trong giây lát lại có chút mơ màng, Đông Hoa Đế Quân, thời gian gần đây thực ra nàng rất ít khi nhớ tới chàng. Lúc đó nàng bận đi lấy trộm quả tần bà, lấy được quả rồi lại bị rơi vào thế giới này, không biến diễn biến mối quan hệ giữa Đông Hoa và Cơ Hoành như thế nào. Có lẽ hai người coi bỏ được khúc mắt trong lòng, đã ở bên nhau rồi, đúng như Cơ Hoành nói, tiền đồ dài đằng đặc, tương lai của họ nhất định sẽ lâu dài bền chặt.

Phụng Cửu hà hơi sưởi ấm đôi bàn tay. Mặc dù đôi khi vẫn nhớ tới Đế Quân, nhưng đó là một phần quá khứ có liên quan tới bản thân mình, cũng không nhất thiết phải cố tình quên đi, sau này, bốn chữ Đông Hoa Đế Quân đối với nàng, chẳng qua cũng chỉ là bốn chữ mà thôi.

Tô Mạch Diệp đưa ra một tấm đệm mời nàng ngồi: “Chẳng qua chỉ đùa với ngươi một chút thôi, sao thế, đã gọi lại cho ngươi vết thương lòng nào ư?”.

Phụng Cửu ngây người: “Ta còn nhỏ tuổi, sao có chuyện đau lòng gì được”. Cố gắng kìm nén, lại không kìm nén được, cau mày hỏi Tô Mạch Diệp: “Những lời mời uống trà ban nãy, trước đây ngài cũng đã từng nói với A Lan Nhược sao?”.

Tô Mạch Diệp khẽ nhướn mày.

Phụng Cửu nói: “Vậy A Lan Nhược đã trả lời ngài như thế nào?”.

Bàn tay đang chia trà vào chén của Tô Mạch Diệp khẽ run run, trước mắt dường như lại hiện lên khuôn mặt nhíu mày khẽ cười của một thiếu nữ, nàng chớp chớp mắt nhìn chàng, bỗng vẫy tay với đám vũ cơ cách đó không xa: “Sur phụ muốn mời các vị uống trà, các tỷ tỷ còn không mau lại đây...”, rồi nhanh chóng tránh sang một bên, chỉ nhìn chàng bắt lực bị các vũ cơ vây hãm vòng trong vòng ngoài.

Tô Mạch Diệp thu trà hải lại, mỉm cười phóng khoáng: “Tại sao ta phải nói với ngươi?”.

Phụng Cửu phân tích kỹ thần sắc của chàng ta một hồi, mới nói: “Thôi được”. Đắn đo một lát nói: “Thực ra lúc này tới tìm ngài, là có chuyện muốn nhờ ngài giúp đỡ. Đêm qua, ngài đã đánh ta ngất đi, tốt xấu gì cũng đã ứng phó được một đêm, nhưng không thể đêm nào cũng như vậy, nghe nói đêm nay



thuyền sẽ cập bến, ở đó có một vùng đất phong cảnh rất đẹp, ta muốn tới đó ngắm nhìn, nhưng nếu A Thanh cứ bám riết, đương nhiên sẽ chẳng thể làm gì được. Trên đường tới đây ta đã nghĩ ra một diệu kế, ngài nghe thử xem có được không?”.

Tô Mạch Diệp thông cảm nói: “Để tránh xa Thanh Điện, thật là làm khó người phải nhọc lòng như vậy”.

Quả thực Phụng Cửu đã phải suy nghĩ rất nhọc công mới nghĩ ra diệu kế này, cũng quả thực cần dùng tới chút bản lĩnh.

Nhân thân của Thanh Điện không tốt, mỗi khi tìm đến nàng thường phải nhờ vào khứ giác.

Chập tối, thuyền rồng cập bến ở núi Đoạn Trường, trên núi Đoạn Trường có vách Đoạn Trường, dưới vách Đoạn Trường là vịnh Minh Khê.

Đêm nay Phụng Cửu muốn tới vịnh Minh Khê ngắm hoa nguyệt lệnh, tuy nàng cũng đã nghĩ tới việc xúc thêm chút phấn hoa để trốn tránh Thanh Điện, nhưng với tính cách của Thanh Điện, nếu không tìm được nàng sẽ nổi giận lôi đình, lúc đó có khi nó nuốt chửng cả chiếc thuyền rồng cũng chưa biết chừng.

Suy đi tính lại, tìm một người mặc quần áo của nàng, nhuộm mùi của nàng để thay nàng là cách tốt nhất, nhưng nghĩ tới vẻ uy phong dũng mãnh của Thanh Điện, tìm ai nàng cũng thấy không nhẫn tâm. Tuy nhiên, trời không phụ người cố gắng, đúng lúc nàng còn đang đắn đo suy nghĩ, Thường Đề xuất hiện ngay trước mặt nàng một cách rất đúng lúc...

Phụng Cửu nói với Tô Mạch Diệp: “Theo những gì ta quan sát thấy, Thường Đề dường như cũng thâm có chút tình cảm với Tức Trạch, tối nay ta sẽ mượn danh nghĩa của Tức Trạch gửi một phong thư, hẹn nàng ta tới gặp gỡ bên bờ sông, Mạch thiếu gia ngài có thân hình gần giống với Tức Trạch, đóng giả Tức Trạch là chuyện rất đơn giản”.

Dừng lại một chút, chu đáo nói: “Chúng ta hãy đào sẵn một cái hố trước chỗ ngài đứng vài bước chân, dẫn nước sông vào trong đó, sau đó dùng chướng nhãn pháp. Đến lúc ấy, khi Thường Đề chạy lại chỗ ngài, nhất định sẽ bị rơi xuống hố. Thuyền của ta nhỏ gọn, cũng rất linh hoạt, có thể neo đậu gần đó. Ta sẽ chuẩn bị sẵn quần áo trên thuyền, ngài nhảy xuống nước vớt nàng ta lên, rồi đưa nàng ta vào trong thuyền thay quần áo là được. Chuyện này nếu thành công, ngài được coi là đại ân nhân của ta, ta sẽ đưa ngài đi ngắm hoa nguyệt lệnh”.

Tô Mạch Diệp nhìn Phụng Cửu đang chăm chú đưa tay chấm nước trà về sơ đồ lên bàn uống trà cho chàng xem, bật cười thành tiếng: “Tiểu thúc của người trước đây thường nói, Thanh Khê chỉ có mình người là thuộc hàng cháu, đến nỗi được chiều chuộng quá nên hình thành tính cách nghịch ngợm quỷ quái, tai họa gì cũng dám gây ra, trước đây ta còn không tin, lần này được chứng kiến, quả nhiên là danh bất hư truyền”.

Phụng Cửu phần nộ nói: “Tiểu thúc ý thế có tiểu thúc phụ làm chỗ dựa, tiểu thúc mới là người dám gây ra bất cứ tai họa gì, vậy mà còn có mặt mũi nói ta như vậy”, âm ức nói: “Thực ra, ta và cô cô, chúng ta mỗi lần trước khi gây ra tai họa đều đã đắn đo cân nhắc kỹ lưỡng”, đau khổ tiếp: “Cô cô gần đây vì đã có cô cô phụ làm chỗ dựa nên tương đối phóng khoáng thoải mái, nhưng ta, ta vẫn phải đắn đo cân nhắc”.

Tô Mạch Diệp sắc mặt ngưng trệ, tán thưởng nói: “Cũng coi là một thói quen tốt”. Đưa tay day day đầu lông mày, nói tiếp: “Nhưng kế hoạch này của người, những cái khác còn dễ nói, nhưng lời Tức Trạch thần quân vào...”. Ánh mắt chàng ta thần bí khó lường, nói: “Tức Trạch thần quân không phải là một người dễ bị lừa, nếu ngài ấy biết được việc người dùng ngài ấy để giờ trò, e rằng sẽ gây ra phiền phức gì đó”.

Phụng Cửu nghiêm túc suy nghĩ một hồi, lại suy nghĩ thêm một lát nữa, trịnh trọng thốt lên ba chữ: “Kệ ngài ấy.”

02.

Đêm xuống, Phụng Cửu đội một chiếc mặt nạ trên đầu, ngồi xổm bên bãi lau sậy xanh mướt bên hồ, hai mắt phát sáng lấp lánh quan sát tình hình ở bên ngoài.

Sông Tư Hành gặp núi Đoạn Trường, bị ngọn núi ngăn lại, thành một cái vịnh tĩnh mịch, bên trong vịnh trôi rất nhiều đèn hoa cầu nguyện của sơn dân, từng ngọn đèn từng ngọn đèn như những ánh sao đêm trên bầu trời.

Đêm nay vừa hay gặp lúc sơn dân gần đó tổ chức ngày lễ Ngọc Nữ Đan (Ngọc Nữ ra đời). Ngọc Nữ Đan là ngày hội nhân duyên của các cặp nam thanh nữ tú. Nơi đây có một tập tục có lịch sử hơn vạn năm rồi, cứ vào đêm Ngọc Nữ ra đời, nam nữ trẻ tuổi chưa lập gia đình đều có thể đeo mặt nạ ra ngoài dạo chơi, giữa thiên nhiên hoang vắng có thể dùng lời ca, điệu múa để bày tỏ tình cảm, định mối lương duyên của cả cuộc đời.

Vì cần làm một sự kiện trọng đại như vậy, núi Đoạn Trường trong đêm nay nghe nói đã được phong tỏa.

Phụng Cửu đưa một ngón tay lên nghịch chiếc mặt nạ trên đầu, mừng thầm trong bụng, may mà nàng nhanh trí, kiếm được chiếc mặt nạ này, đêm nay đội nó lên đầu, bí mật chuẩn vào trong núi chẳng phải dễ như bàn tay hay sao?

Một cơn gió thổi qua mặt nước, Phụng Cửu hắt xì hơi một cái, rút khăn tay trong tay áo ra lau nước mũi, khi ngược mắt nhìn lên, đã thấy Tức Trạch áo tím mà Tô Mạch Diệp đóng giả thong thả đứng trước hố nước mà nàng đào ban chiều.

“Ngọn liễu mảnh trăng treo/ Hoàng hôn người hẹn ước (\*)”. Chưa đến một khắc sau, thiếu nữ áo xanh cũng nhẹ rảo gót sen thướt tha bước tới, vừa hay lại dừng bước ngay trước hố nước đã dùng chướng nhãn pháp, trong ánh đèn đánh lửa của tiêu phu và ngư dân, đắm đuối nhìn Tô Mạch Diệp.

(\*) Hai câu thơ trên do Nguyễn Xuân Tảo dịch. Nguyên tác là: Nguyệt thượng liễu liễu đầu, Nhân ước hoàng hôn hậu. Đây là hai câu thơ được trích trong bài thơ Sinh tra tử - Đêm nguyên tiêu của Âu Dương Tu - một nhà thơ nổi tiếng thời Bắc Tống của Trung Quốc.

Phượng Cửu nắm chặt tay lại thầm cầu khẩn: “Thêm một bước nữa, thêm một bước nữa...”.

Thường Đệ trong bộ váy áo màu xanh lại cứ đứng yên tại chỗ, bẽn lèn xấu hổ, cất giọng yếu điệu thổ lộ nỗi lòng: “Bước thư mà Tứ Trạch đại nhân gửi cho Thường Đệ, Thường Đệ đã đọc rồi, trong thư, đại nhân nói rằng đã ngưỡng mộ Thường Đệ từ lâu, ngày nào cũng trần trọc nhớ tới Thường Đệ, đêm xuống không thể ngủ...”.

Phượng Cửu nhìn thấy cơ thể của Tô Mạch Diệp khẽ lảo đảo trong gió đêm.

Thường Đệ xấu hổ ngẩng đầu lên: “Đại nhân còn nói ban ngày nhiều người qua lại, không thể giấu kỹ Thường Đệ được, nên mới cố ý mời Thường Đệ đến đây để giải nỗi tương tư, nhưng lại e mạo phạm Thường Đệ...”

Phượng Cửu nhìn thấy cơ thể của Tô Mạch Diệp lại khẽ lảo đảo trong gió đêm.

Ánh mắt của Thường Đệ dịu dàng, lời nói nhẹ nhàng nũng nịu: “Bây giờ Thường Đệ đã tới rồi, sao đại nhân cứ nhìn người ta mà không nói một lời nào. Đại nhân, đại nhân cứ nhìn người ta chăm chú như vậy, thật... thật khiến người ta xấu hổ chết đi được...”.

Phượng Cửu thấy cơ thể của Tô Mạch Diệp lại lảo đảo thêm một lần nữa, sau đó còn lùi lại phía sau một bước, vội vàng thăm động viên chàng ta: “Mạch thiếu gia, hãy cố chịu đựng”.

Thường Đệ chăm chú nhìn Tô Mạch Diệp, ánh mắt đắm đuối, uyển chuyển nở một nụ cười: “Thực ra đại nhân hà tất phải lo lắng sẽ mạo phạm Thường Đệ, đối với đại nhân, Thường Đệ cũng...”.

“À...”.

Thường Đệ rơi xuống hố nước.

Phượng Cửu ngây người, sau khi phản ứng lại, lau khô mồ hôi trên trán, thấy Tô Mạch Diệp vẫn đứng sững trước miệng hố, nàng nhảy lên từ bụi lau sậy, ra hiệu bằng tay cho chàng ta, ý muốn nói rằng con mồi đã vào bẫy, mặc dù vào một cách hơi bất ngờ nhưng bước tiếp theo chàng ta cần nhảy vào hố nước cứu người. Tô Mạch Diệp nhìn ám hiệu bằng tay của nàng, chân chừ trong giây lát, biến cây tiêu luôn mang theo bên mình dài ra hai trượng, chọc chọc xuống hố nước.

Trong hố vang lên giọng nói vô cùng âm ức của Thường Đệ: “Đại nhân, ngài chọc vào đầu của Thường Đệ rồi...”.

Tô Mạch Diệp vội vàng chọc thêm vài cái nữa rồi mới chậm rãi nói: “Ồ, xin lỗi, xin lỗi, vậy nàng hãy bám vào cây gậy này mà leo lên đi, sao nàng đi lại không cẩn thận như vậy, để ta đưa nàng đi thay đồ”.

Phượng Cửu chui lại vào trong đám lau sậy, qua kẽ hở của đám lau sậy, thấy Thường Đệ cả người ướt sũng bám vào cây tiêu của Tô Mạch Diệp leo lên bờ, thút tha thút thít đi theo sau Tô Mạch Diệp, bước về phía chiếc thuyền đã được nàng cho đậu ở đó từ trước.

Chuyện này quá trình có phần trắc trở nhưng cuối cùng cũng xong, coi như đã thành công được một nửa, chỉ có điều đoạn phía sau, Mạch thiếu gia dường như phát huy không được ổn định. Phượng Cửu thầm suy nghĩ lại trong đầu, lẽ nào, bức thư tình giả mạo nét bút của Tứ Trạch viết cho Thường Đệ quả nhiên đã quá “liều”, đến nỗi một công tử có nhiều kinh nghiệm trên tình trường như Mạch thiếu gia cũng có chút không chịu nổi? Nếu sau này có một ngày, Tứ Trạch biết rằng mình đã mạo danh của ngài ấy để viết bức thư tình này cho Thường Đệ, không biết ngài ấy có chịu đựng nổi không.

Phượng Cửu thở dài một tiếng, hơi thở vừa thoát ra khỏi miệng, một giọng nói liên vang lên ngay bên cạnh: “Người ở đây làm gì vậy?”.

Phượng Cửu quay đầu lại nhìn, thấy người vừa đến, vui vẻ cười nói: “Đương nhiên là đợi ngài rồi, chẳng phải đã nói là sau khi xong việc sẽ đưa ngài đi ngắm hoa nguyệt lệnh hay sao?”.

Đưa mắt nhìn về phía chiếc thuyền nhỏ: “Ngài cũng nhanh nhẹn thật đấy, không phải vừa đưa Thường Đệ vào trong thuyền đã quay ra ngay đấy chứ?”.

Quay đầu lại nhìn chàng: “Sao vẫn còn giữ nguyên hình dáng của Tứ Trạch thế này, biến trở lại đi, quanh đây đâu có ai khác”.

Vạch đám lau sậy bước đi hai bước, lại quay trở lại rút ra một chiếc mặt nạ bằng gỗ bách, đưa tay đeo lên khuôn mặt vẫn là khuôn mặt khô ngô tuấn tú của Tứ Trạch: “Suýt nữa thì quên mất, muốn vào trong núi ngắm hoa nguyệt lệnh, phải đeo cái này vào, ta cũng kiếm cho ngài một cái. Ngài không biết đường, hãy bám sát theo ta”.

Vỗ vồ vào vai của chàng: “Đứng rồi, nếu có cô nương lạ mặt nào cất tiếng hát mời gọi ngài, hãy nhớ kỹ tám chữ ‘bảo toàn bản nguyên, giữ vững tiên căn’, nếu có chàng trai lạ mặt nào tới cướp ta, cũng nhớ kỹ mấy chữ này, ‘đừng khách khí, hãy đánh cho hắn ta một trận như tử’. Chặng đường này của chúng ta trước sỏi sau hùm, đầy rẫy nguy hiểm, cần phải quan tâm chăm sóc nhau, khụ khụ, đương nhiên, thực ra chủ yếu vẫn là ngài lưu tâm chăm sóc cho ta”.

Tô Mạch Diệp ừ hử một tiếng.

Phượng Cửu nghiêng đầu: “Sao giọng nói của ngài vẫn còn giống giọng nói của Tứ Trạch vậy? Chẳng phải đã bảo ngài hãy biến trở lại hay sao?”. Ngửa cổ nhìn lên trời, lại nói: “Thôi được rồi, được rồi, cũng không còn sớm nữa, chúng ta phải nhanh lên một chút, nếu không sẽ không thể nhìn thấy đâu”.

Vào sâu trong núi, ngày càng tối hơn, bầu trời đêm xuân cũng không có lấy một vì sao, Phượng Cửu phải dùng một viên minh châu để soi đường, thấy rừng cây rậm rạp dọc hai bên đường, cũng tạo thành một phong cảnh khá đẹp mắt.

Đại danh vịnh Minh Khê là do Phụng Cửu đọc được trong một cuốn sách cổ có trong cung, sách cổ ghi chép rất cẩn thận, bên trên còn có thêm một bức tranh vẽ bản đồ hướng dẫn tỷ mỉ. Tấm bản đồ đó hiện giờ đang nằm trên tay của Phụng Cửu, phát huy tác dụng chỉ đường.

Núi Đoạn Trường tổ chức ngày hội họp hoan, Nguyệt Lão lại rất không hợp tác, cả vòm trời Cửu Thiên như được chụp lên một cái lồng đen sì, Nguyệt Lão núp sau cái lồng chụp đó, ngay cả một sợi râu cũng không để lộ ra ngoài, làm Phụng Cửu đi đứng loạng choạng suốt dọc đường.

Càng vào sâu trong núi, dân cư lại càng thưa thớt, thi thoảng vang lên vài tiếng hồ gầm sôi hú, Phụng Cửu cảm khái lần này đưa cái đuôi Tô Mạch Diệp đi theo trợ giúp, quả rất anh minh.

Tiếng hát trong trời bị bỏ lại rất xa sau lưng, khi vào trong vịnh Minh Khê, đập vào mắt: bốn bề đen kịt, đập vào tai: tám hướng tĩnh mịch, hoàn toàn khác với vẻ phồn hoa náo nhiệt nhuộm màu hồng trần phía trước núi.

Phụng Cửu thu viên minh châu vào trong tay áo, nằm xuống cạnh một vạt cỏ hơi ướt sương đêm, gọi Tô Mạch Diệp qua đó cùng nằm. Cách đó vài bước chân vang lên tiếng động chậm rãi, dường như Mạch thiếu gia đã nghe theo sự chỉ giáo của nàng.

Mạch thiếu gia đêm nay trầm lặng, Phụng Cửu vốn cho rằng là do bức thư tình mà Thường Đệ đọc, ban nãy trên đường đi, nghe thấy mấy khúc hát từ rừng cây vọng lại, nàng nghe được đoạn đầu và đoạn cuối. Hai đoạn là bốn câu như thế này: “Phu thê kết tóc xe to/ Ái ân thân thiết chẳng ngờ lẫn nhau/ Sống còn, trở lại gặp nhau/ Chết đi vĩnh viễn ôm sầu tương tư (\*)”. Khúc hát uyển chuyển bay vào tai nàng, trong giây lát giống như được linh quang chiếu rọi lên đầu, nàng mới hiểu ra.

(\*) Đây là bốn câu thơ trong bài thơ ‘Thơ từ biệt 2’ của tác giả Tô Vũ, người dịch: Nham Doanh Doanh. Nguyên tác âm Hán Việt là: Kết phát vi phu phụ/ Án ái lưỡng bất nghi/ Sinh đương phục lai quy/ Tử đương trường tương tư.

Mạch thiếu gia là ai? Một công tử phong lưu tao nhã đi qua cả vạn bụi hoa nhưng một chiếc lá cũng không dính thân, chẳng qua chỉ là một bức thư tình hơi quá vượt ra ngoài khuôn khổ phép tắc, làm gì kinh động đến nỗi khiến chàng ta yên lặng suốt cả chặng đường? Mạch thiếu gia không nói gì, chính là do thấy cảnh đêm đẹp để, ngọc nhân song toàn, nhớ tới A Lan Nhượng đã mất, vì vậy mới đau lòng không nói lời nào.

Bỏ mặc Mạch thiếu gia một mình bẽ tắc trong sự cô đơn không phải hành động của một người bạn, nên nhanh chóng tìm một chủ đề nào đó lôi kéo sự chú ý của chàng ta mới phải.

Màn đêm đen kịt tĩnh mịch dội vào tầm mắt, Phụng Cửu khẽ ho một tiếng, phá vỡ sự yên lặng, nói với Mạch thiếu gia: “Trong sách nói hoa nguyệt lệnh nở vào cuối giờ Tuất, khả năng còn phải đợi một lúc nữa. Có một bài ca dao nói về hoa nguyệt lệnh, ngài đã từng nghe chưa?”. Vừa nói vừa dùng ngón tay gõ lên thềm cỏ làm nhịp phách, cất giọng hát: “Nguyệt lệnh hoa, tuyết trên trời, hoa mới nở, đã sắp tàn, hoa nở không gặp trăng, nguyệt lệnh hoa không biết, hoa cũng không biết trăng, một khắc trước vừa nở, một khắc sau đã tàn”.

Phụng Cửu thuở nhỏ lười biếng, những môn học chính học rất dốt, khiến Bạch Chi Đế Quân vô cùng đau đầu, nhưng lại rất có tư chất ca vũ, hồi nhỏ cũng thích thể hiện, chỉ là sau này theo cô cô Bạch Thiển đọc mấy cuốn truyện, cho rằng ca vũ trước mặt người khác là hành vi của con hát, sau đó không múa hát nữa. Đêm nay, để an ủi Tô Mạch Diệp, không ngại làm con hát trước mặt nàng ta, Phụng Cửu tự thấy mình vì bạn bè mà hy sinh lớn lao như vậy, thật là hào sảng, thật là trượng nghĩa.

Lời ca rất bi thương, Phụng Cửu cũng hát rất xúc động, Tô Mạch Diệp nghe xong, lại chỉ lạnh lùng buông một câu: “Hát không tồi”, sau đó không nói gì nữa.

Đêm nay Mạch thiếu gia có chút khó chiều, nhưng chàng ta như vậy, lại càng cần đến sự an ủi của nàng. Nhìn đêm đen như mực, Phụng Cửu cố tìm chủ đề tiếp tục nói: “Ta thực ra cũng không hứng thú lắm với các loại hoa cỏ, nhưng lại muốn ngắm loại hoa nguyệt lệnh được ghi chép trong sách vở này. Có thể ngài không biết, nghe nói loại hoa này chỉ nở vào đúng dịp Ngọc Nữ Đản, khi hoa nở không gặp được ánh trăng, vì vậy hàng năm, vào thời điểm này đều không có trăng. Thực ra, so với hoa nguyệt lệnh, ngài và A...”.

Cái tên A Lan Nhượng đã lên đến miệng, Phụng Cửu lại nuốt vào trong. Mạch thiếu gia lúc này đang đau khổ vì tình, đau khổ vì A Lan Nhượng, theo kinh nghiệm của nàng, lúc này không nhắc đến cái tên A Lan Nhượng sẽ tốt hơn. Nàng tự cho rằng mình rất thông tuệ khi lấy từ “nàng ấy” để thay thế, nói: “Ngài và nàng ấy, hai người từng có hồi ức với nhau đã rất tốt rồi, ngài xem loài hoa nguyệt lệnh này, nghe nói thực ra nó luôn rất muốn được nhìn thấy ánh trăng, nhưng trăng lên không gặp hoa, hoa nở không gặp trăng, luôn luôn không gặp được nhau, hữu tình nhưng lại vô duyên, đây chẳng phải là một chuyện bi thương hơn hay sao?”.

Tô Mạch Diệp không trả lời, yên lặng một lát, Phụng Cửu định nói tiếp, lời nói lại tan biến trong ánh sáng bỗng nhiên từ từ xuất hiện, nàng nhất thời tròn tròn đôi mắt.

Ánh sáng từ từ xuất hiện soi rõ cảnh sắc bốn xung quanh, một dòng suối uốn lượn vạch ra một cách đồng hoa rộng lớn, giữa những cụm cây hoa nguyệt lệnh, những bông hoa cánh kéo nhỏ xíu kết lại tạo thành chùm hoa, phát ra thứ ánh sáng trắng mờ mờ lung, rồi khỏi đầu cành là lướt bay vào không trung, dường như nhuộm một lớp ánh trắng và sương đêm. Một dải cánh đồng hoa giống như một mảnh trời nhỏ bé, những đóa hoa lơ lửng giữa không trung trải thành một dải tinh hà lỏng lẻo.

Hóa ra đây chính là cảnh sắc khi hoa nguyệt lệnh nở. Cảnh đẹp như thế này, chưa từng được thấy ở Thanh Khâu, ngay cả ở Cửu Trùng Thiên cũng chưa từng được thấy.

Phụng Cửu xúc động nghiêng đầu nhìn Tô Mạch Diệp, thấy Mạch thiếu gia đang gồng đầu lên cánh tay, vẫn vô cùng trầm lặng, trầm lặng một cách rất phong độ. Phụng Cửu không kim được, thâm than thở trong lòng, khiến một lãng tử tình trường bị tổn thương tới mức độ này, đã hơn hai trăm năm trôi

qua rồi, vị lãng tử này vẫn đau lòng như vậy, A Lan Nhược quả là một nhân tài.

Nhìn Mạch thiếu gia ú ả rồi cô đơn không nói một lời, Phụng Cửu không nổi nhẫn tâm, nhích lại gần, chỉ cách Tô Mạch Diệp một bàn trà, đưa tay chỉ vào những đóa hoa nguyệt lệnh đang bay lượn như tuyết rơi trên không trung, quyết tâm thực hiện đại nghiệp an ủi tới cùng: “Oa, ngài nhìn xem, tại sao hoa nguyệt lệnh nở lại đẹp như vậy, bởi vì đêm nay không có gì cả, chỉ riêng một mình hoa nở, chỉ có một màu sắc ánh sáng duy nhất, mắt chúng ta chỉ có thể nhìn thấy nó, vì vậy mới cho rằng nó đẹp nhất”.

Nàng quay đầu sang nhìn chiếc mặt nạ trên mặt của Tô Mạch Diệp, chân tình khuyên nhủ: “Đã bao nhiêu năm qua mà ngài không có cách nào quên được nàng ấy, bởi vì ngài không để bất cứ thứ gì trong hồi ức của mình, chỉ có nàng ấy, ngài chủ động xóa nhòa tất cả những thứ khác, nàng ấy lại càng hiện rõ hơn, sâu đậm hơn, khiến ngài càng đau khổ hơn”. Nàng nghiêm túc ra dấu: “Nhưng thực ra như vậy là không đúng, ngoài nàng ấy ra còn có rất nhiều người khác, nhiều việc khác, nhiều thứ khác, đôi khi chấp niệm của chúng ta quá sâu sắc, thực ra là bởi vì một chiếc lá che khuất tầm nhìn. Mạch thiếu gia, không phải ngài không hiểu, ngài chẳng qua chỉ là không muốn gạt chiếc lá đó ra mà thôi”. Nói đến nước này, một người thấu triệt như Mạch thiếu gia nếu vẫn không thể hiểu ra, đạo nghĩa nàng cũng đã tàn, lười không muốn tốn lời chỉ bảo nữa.

Không ngờ Mạch thiếu gia lại mở lời. Hoa nguyệt lệnh không ngừng nở rộ rồi úa tàn, giống như thời gian đang dần trôi đi, trong làn ánh sáng ấy, Mạch thiếu gia lạnh lùng nói: “Chỉ giữ một người trong ký ức có gì không thỏa đáng? Những người khác, có đáng để ta phải đặc biệt chú ý không?”.

Mạch thiếu gia có thể nói ra những lời như vậy, kỳ thực Phụng Cửu cảm thấy rất khâm phục. Trong sự khâm phục, lại dấy lên cảm giác thương cảm, bất giác dịu giọng nói: “Ngài chung tình trước sau như một như vậy, quả là hiếm thấy, nhưng so với việc để nàng ấy trong tim và chịu đau khổ như vậy...”.

Mạch thiếu gia ngắt lời nàng, trong giọng nói có chút khó hiểu: “Ta đau khổ khi nào?”.

Phụng Cửu thông cảm cho Mạch thiếu gia nói cứng, không muốn bị người khác nhìn thấy sự yếu đuối của bản thân mình, phụ họa: “Ta hiểu, ta hiểu, cho dù đau khổ, đây cũng không phải là nỗi đau khổ thông thường, đó là một nỗi đau khổ ngọt ngào. Ta đều hiểu cả, đều hiểu cả, nhưng nỗi đau khổ ngọt ngào lại càng dễ giãy vò trái tim con người, mới không thể nhìn mà không thấy, mới biết kiểu đau khổ này mới chính là thứ ghê gớm nhất, xuyên thẳng vào trái tim...”.

Mạch thiếu gia lặng lẽ ngắt lời: “... Ta thấy người không hiểu rõ lắm”.

Phụng Cửu cau mày: “Haizz, đau thì cũng đau rồi, nam tử hán đại trượng phu, làm gì mà so đo như vậy, dám đau thì phải dám thừa nhận”. Chợt cảm thấy lúc này đang an ủi người khác, cần phải dịu dàng một chút, cố gắng giãn lòng mày, đau xót nói: “Ngài như thế này, chính là đang trốn tránh, nếu không đau khổ, sao tối nay ngài lại không nói nhiều với ta như mọi khi?”.

Mạch thiếu gia dường như quay đầu sang nhìn nàng một cái, sau đó lật người, yên lặng.

Trái tim Phụng Cửu giật thót, chắc không phải là do bản thân mình đã nhìn thấu vấn đề, tình huống nhìn ra tâm sự chôn sâu trong lòng của Mạch thiếu gia, khiến chàng ta xấu hổ quá mà tức giận đấy chứ?

Ồ, đã tức giận rồi, có một việc nàng quả thực rất hiếu kỳ, nàng đã từng nghe rất nhiều tin đồn về A Lan Nhược, A Lan Nhược rốt cuộc như thế nào, nàng lại không hề hay biết, nhân lúc chàng ta đang có chút phần nộ, chưa biết chừng có thể lừa chàng ta nói ra một vài câu thật lòng.

Phụng Cửu làm ra vẻ hòa nhã, hồ hững nói: “Ban nãy ngài nói, chỉ muốn giữ một mình nàng ấy trong ký ức, nàng ấy là người như thế nào?”.

Đêm tĩnh mịch, không biết từ nơi nào phía trước núi vọng lại tiếng hát trong trẻo, văng vẳng thướt tha, rất mơ hồ. Khi Mạch thiếu gia mở miệng nói, giọng rất nhỏ, nhưng nàng lại nghe thấy rõ ràng.

“Rất đẹp”, chàng ta nói, “Lớn lên sẽ càng xinh đẹp”, dừng lại một chút, bổ sung thêm, “Tính cách cũng tốt”. Dường như đang chìm vào một hồi ức nào đó, nói: “Cũng rất giỏi. Phương diện nào cũng rất giỏi”. Tổng kết lại: “Nói tóm lại là điểm nào cũng tốt”. Lại giống như tự nói với bản thân mình: “Ta lựa chọn, đương nhiên điểm nào cũng rất tốt”.

Phụng Cửu thầm nhắc lại mấy câu nói đó của Mạch thiếu gia một lượt, lại thêm một lượt nữa. Ngoại hình đẹp, tính cách tốt, lại giỏi giang. Thảo nào A Lan Nhược tuổi còn trẻ như vậy mà đã hôn về Ly Hận Thiên, có một câu nói là ông trời đổ kị kẻ hồng nhan, người như vậy sớm bị ông trời thu về quả thực không thể oán thán được. May mà nàng và cô cô chỉ có ngoại hình đẹp, tích cách cũng không được coi là quá tốt, cũng không được coi là quá giỏi giang. Nhưng Mạch thiếu gia lại nói một cách vô cùng trân trọng như vậy, Phụng Cửu cảm thấy không thể bỏ mặc chàng ta, nên đáp lại một câu, lại không biết nên đáp lời chàng ta như thế nào, lầm bầm: “Trước đây ta cũng từng thích một người, trong ấn tượng dường như người ấy có ngoại hình cũng rất đẹp, nhưng quả thực phải coi là một con người tồi tệ”, nói thêm một câu, “Vì vậy chàng ta có thể sống rất lâu”.

Mạch thiếu gia phụ họa theo một cách chẳng có ý nghĩa gì: “Có ta, nàng ấy cũng có thể sống rất lâu”.

Phụng Cửu thầm thở dài, câu nói này của Mạch thiếu gia, tuy trong giọng nói không toát lên sự đau khổ tiếc nuối nào, nhưng nỗi đau không thể biểu lộ ra ngoài chắc chắn là một nỗi đau cùng cực. Năm xưa nếu như có Mạch thiếu gia ở đó, với khả năng của Mạch thiếu gia, tất nhiên có thể bảo vệ được A Lan Nhược, chỉ có thể than thở một câu số mệnh đùa giỡn con người, khi Mạch thiếu gia nói câu này, không biết đã tự oán trách bản thân mình bao nhiêu nữa.

Mạch thiếu gia si tình biết bao. Mạch thiếu gia đáng thương biết bao.

Ngắm nhìn hoa nguyệt lệnh lụi tàn theo gió, giống như ánh sao băng, một màn hoa nở rộ rồi lập tức tàn lụi, rất đúng với sáu chữ: một khắc nở một khắc

tàn.

Tô Mạch Diệp đứng dậy trước, nói: “Đi thôi”.

Phượng Cửu cũng đứng lên, chỉnh trang lại váy áo, khi ngẩng đầu lên, lại bỗng sững sờ trong ánh sáng của hoa nguyệt lệnh đang tàn. Ban nãy khi nằm trên thảm cỏ, nàng không quá chú ý, giờ đây đứng mặt đối mặt với nhau, lại thấy chiếc mặt nạ với hoa văn tinh tế đã che kín khuôn mặt của Tô Mạch Diệp, nhưng mái tóc bên ngoài mặt nạ vẫn là một màu trắng sáng như ánh trăng.

Một suy nghĩ lóe lên trong đầu nàng, giống như vang lên một tiếng sấm, nàng sững sờ chấn động.

Hồi lâu, trong ánh sáng dịu dàng như sương mù buổi sớm, nàng đưa tay lên trước mặt vị công tử áo tím, bàn tay run rẩy thả lỏng, chiếc mặt nạ trên khuôn mặt của vị công tử rơi xuống theo, ánh sáng còn sót lại của những đóa hoa biến thành những đốm sáng vương trên cành cây, trên bãi cỏ, trên người họ. Giữa những đốm sáng khi mờ khi tỏ, Phượng Cửu lạc giọng nói: “Tức Trạch thần quân?”. Thấy vị công tử kia yên lặng, lại nói: “Sao ngài lại lừa ta?”.

Vị công tử đưa một tay ra đỡ chiếc mặt nạ đang rơi xuống, lạnh lùng nói: “Ta chưa từng nói mình là Mạch tiên sinh – sự phụ của ngươi”.

Bạn đang đọc truyện *Tam Sinh Tam Thế Chấm Thượng Thư* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

## Chương 15

01.

Mặc dù dẫn nhầm người cùng đi ngắm hoa, Phượng Cửu vẫn vui mừng vì bản thân mình tinh nhanh, đã không nói lời không nên nói, để lộ thân phận của mình với Tức Trạch.

Tức Trạch thần quân thoát nhìn giống như một núi băng, không ngờ lại nặng tình với Quất Nặc như vậy, thảo nào phạm nhân vẫn thường nói một câu: người đẹp trong mắt kẻ si tình.

Khi đi ngủ, Phượng Cửu còn lo nghĩ cho Tức Trạch thần quân, con người này mất mùa tới mức nào mới có thể cảm thấy Quất Nặc tính tình tốt đẹp lại giới giang chữ. Trông thì khôi ngô mà phẩm vị lại thấp tới mức đó, thật đáng tiếc biết bao.

Nàng vừa thở than vừa chìm vào trong giấc mộng, nhưng mới gà gât được một giấc ngủ mơ mơ màng màng, khi tiếng gà gáy sáng vang lên liền trở dậy đánh răng rửa mặt, chỉnh trang váy áo.

Đêm qua nàng đã không trượng nghĩa, bỏ mặc Mạch thiếu gia một mình đối mặt với Thường Đệ, không biết ứng phó có cực khổ hay không. Có lẽ mới sáng sớm chàng ta bèn tới hỏi tội, nàng làm ra vẻ ngoan ngoãn hiểu biết chờ sẵn chàng ta, chưa biết chừng Mạch thiếu gia mềm lòng, sẽ không so đo với nàng nữa.

Mang theo suy nghĩ này, nàng vội ngồi ngay ngắn trong khoang thuyền chờ đợi một hồi lâu.

Không ngờ khi Mão Nhật Tinh Quân đưa mặt trời lên cao tỏa ánh nắng khắp nơi, Mạch thiếu gia mới chậm rãi xuất hiện, sau khi xuất hiện lại không hề nhắc tới việc làm thất đức của nàng, chỉ nói rằng đêm qua Thanh Điện đã đuổi theo Thường Đệ kêu gào khóc lóc âm ỉ suốt bốn cánh rừng, Thường Đệ bị Thanh Điện bám riết đến nỗi áo quần rách nát, vừa về đến thuyền liền ngất xỉu, không may lại làm kinh động đến Thượng Quân và Quân Hậu. Nói tới đây còn quan tâm nhắc nhở nàng một câu, Thường Đệ không phải là một người ngoan hiền gì, chưa biết chừng tiếp theo nàng sẽ gặp phải một vài phiền phức.

Phượng Cửu bấy giờ mới vỡ lẽ tại sao hôm nay Mạch thiếu gia lại hiền từ khoan hậu như vậy.

Hôm nay không cần chàng ta đích thân động thủ, người cho chàng ta leo cây là nàng đây sắp gặp họa lớn, chàng ta đương nhiên vui vẻ làm bộ tốt bụng, giả làm một người tốt ở bên cạnh. Mạch thiếu gia vẫn là Mạch thiếu gia đó.

Oán trách thì oán trách, lời nhắc nhở của Mạch thiếu gia nàng vẫn ghi nhớ trong lòng.

Trước đây cứ nghĩ rằng Thường Đệ rất sĩ diện, tuyệt đối sẽ không cho mọi người biết một chuyện mất mặt như thế này, đâu ngờ rằng, lại bị Thượng Quân và Quân Hậu chủ động bắt gặp.

Trong tự điển của nàng, hai chữ “gây họa” được viết rất to, nhưng lại thiếu mất mấy chữ “giải quyết hậu quả”. Hơn nữa trước đây nàng tự phụ mình thân là Đế cơ của Thanh Khâu, luôn cảm thấy rằng là một Đế cơ, biết cách gây họa như thế nào là đủ rồi, giải quyết hậu quả không thuộc phạm trù mà một Đế cơ cần phải đào sâu nghiên cứu.

Nghĩ đi nghĩ lại, Phượng Cửu trong lòng tràn đầy hy vọng hỏi Tô Mạch Diệp: “Dù thế nào, A Lan Nhược vẫn là con gái ruột thịt của Thượng Quân và Quân Hậu, ta cảm thấy, chắc họ cũng sẽ không phạt quá nặng chứ?”.

Tô Mạch Diệp nhíu mày một cách hiếm hoi: “Khó nói”.

Bây giờ sau, Phụng Cửu ngồi xổm trong một cái lồng giam chết tiệt trong địa lao của Quan Trần cung, mới thật sự lĩnh giáo thủ đoạn ghê gớm của song thân A Lan Nhược khi quản giáo con cái, mới hiểu được ý nghĩa của cái nhíu mày của Mạch thiếu gia hôm đó.

Chiếc lồng giam được tạo nên bởi đá của núi Cửu Khúc Sơn này quả thực chỉ có thể coi là một cái lồng, cũng quả thật chỉ có thể ngồi xổm. Chỉ hơi duỗi người ra một chút, liền có khả năng chạm vào vách lồng, những viên đá được nạm trên vách lồng không biết đã được yểm phép gì mà mỗi khi chạm phải chúng đều bị đau như cắt, đúng là một cực hình.

Đây còn là do Tô Mạch Diệp nói đỡ cho nàng, cam tâm tình nguyện ngồi quay mặt vào tường phản tỉnh mười ngày nửa tháng, giúp nàng vác một phần xử phạt. Nếu không có Mạch thiếu gia tượng nghĩa giúp đỡ, e rằng không phải chỉ bị giam trong chiếc lồng này là xong đâu.

Mặc dù trước đây, khi nàng khiến Bạch Dịch tức giận, cũng từng chịu phạt bị giam giữ, cho đến bây giờ nàng vẫn còn oán trách vì lần bị giam giữ đó, nhưng hôm nay bắt đầu biết rằng, so với thủ đoạn dạy dỗ này của phụ thân A Lan Nhược, phụ thân Bạch Dịch của nàng quả thật vẫn được coi là một người cha nhân từ.

Tư thế ngồi xổm vươn thẳng lưng này, bình thường thực hiện còn thấy gượng gạo, huống hồ lại phải duy trì trong một thời gian dài. Mặc dù nơi nào trong thế giới được mô phỏng này so với Phạn Âm Cốc thực sự cũng đều có thể dùng pháp thuật, nhưng chiếc lồng giam nhốt nàng này lại có trùng trùng cấm chế, khiến nàng muốn niệm định thân chủ cũng không được. May mà nền tảng sức khỏe tốt, tốt xấu gì cũng cầm cự được một ngày, đến khi màn đêm buông xuống, nàng không thể cầm cự nổi nữa, đổ ập vào vách đá phía sau lưng, nhưng ngay cả thời gian hít thở cho đỡ mệt cũng không có, lập tức cảm thấy như có hàng vạn lưỡi rìu đang chặt chém trên da thịt mình, đau đến nỗi lập tức bùng tỉnh.

Sự dày vò như vậy cứ lặp đi lặp lại, ngày đầu tiên, Phụng Cửu còn kiên định nghĩ rằng chỉ cần chịu đựng một chút là được, ngày hôm sau, khi mồ hôi thấm đẫm váy áo nàng nghĩ có ai đó tới cứu mình thì tốt biết bao, ngày thứ ba, thứ tư, thứ năm, cuối cùng nàng đã hiểu ra sự dày vò này mãi mãi không có điểm cuối cùng, không đơn giản chỉ là chịu đựng một chút là được, hơn nữa, sẽ không có ai tới cứu mình. Không biết song thân của A Lan Nhược có mối thâm cừu đại hận gì với con gái mình mà có thể ra tay hiểm ác như vậy.

Trong nỗi đau đớn tột cùng, Phụng Cửu lần đầu tiên trong đời nảy sinh ý nghĩ muốn chết.

Khi chữ chết xuất hiện từ nơi sâu thẳm nhất trong đầu óc, thần trí của nàng chợt tỉnh táo một cách hiếm thấy trong chốc lát, nàng giật nảy người, nhưng không kịp nghĩ nhiều, cánh cửa lồng giam bị đóng chặt đã lâu lúc đó lại “két” một tiếng, mở ra, xuất hiện một bóng người nhỏ bé yếu ớt đứng ngược sáng.

Nàng gắng gượng mở mắt nhìn về phía đó, Thường Đế đứng trong luồng sáng mỉm cười nhìn nàng.

Trong ánh sáng hoàng hôn yếu ớt, nàng ta dường như ngấm ngấm thỏa thuê bộ dáng nhếch nhác của nàng rồi mới chậm rãi tiến lại gần, như nhìn xuống phía nàng, giọng điệu cực kỳ điệu đàng: “Tỷ tỷ mấy ngày vừa rồi không biết sống thế nào trong lồng giam?”.

Nghe được câu nói này đã là cố gắng lắm rồi, nói gì tới chuyện đáp lời nàng ta.

Thường Đế chờ đợi giây lát, nụ cười càng trở nên rạng rỡ hơn: “Chẳng phải thường ngày tỷ tỷ vẫn mau mồm mau miệng lắm hay sao, hôm nay sao lại mở miệng giả bộ nhơ nhĩ ít nói thế? Lẽ nào là đau quá không nói nổi?”.

Nàng ta ngồi thụp xuống, ngang bằng với Phụng Cửu: “Tỷ tỷ mưu tính thật khéo, để mặc con rắn ngu ngốc đó đùa giỡn khiến muội muội thật khổ sở, hôm đó khi tỷ tỷ bày mưu tính kế, lẽ nào chưa từng nghĩ tới việc muội muội lại không phải là một người cam chịu ức hiếp đáp trả lại ư?”. Đưa mắt quan sát kỹ chiếc lồng giam giữ nàng, khẽ nói: “Hôm đó phụ quân phạt nhốt tỷ tỷ trong lồng đá để tĩnh tâm suy nghĩ, sửa đổi tính cách, muội muội cảm thấy một chiếc lồng giam bằng đá thông thường thì có gì hay ho bèn ngầm sai khiến bọn họ đổi thành lồng Cửu Khúc cho tỷ tỷ, chiếc lồng này cũng coi như đã hầu hạ tỷ tỷ một cách thoải mái chứ?”.

Đôi chân nhất thời tê mỏi, cả người lại đổ vật vào vách lồng giam, cảm giác đau đớn cắt da cắt thịt khiến Phụng Cửu khẽ rên lên một tiếng. Thường Đế hai tay chống cằm, làm ra vẻ ngây thơ, nói: “Có phải tỷ tỷ đang nghĩ, phụ quân quả nhiên không đối xử với tỷ tỷ tuyệt tình như vậy, đợi đến khi ra khỏi chỗ này, nhất định sẽ tới trước mặt phụ quân tố cáo muội?”. Khuôn mặt bỗng trở nên khinh ghét, nói: “Thật nực cười, ta gọi mi một tiếng tỷ tỷ, mi lại nghĩ rằng mi thật sự là tỷ tỷ của ta ư? Phụ quân đưa ngươi tới Quan Trần cung một chuyến, ngươi lại quên mất bản thân mình là thứ gì rồi sao? Cho dù ta giết ngươi, phụ quân chẳng qua cũng chỉ trừng phạt bằng cách nhốt giam ta, ngươi còn thật sự nghĩ rằng phụ quân sẽ trả thù cho ngươi, sẽ hạ đao đối với đứa con gái nhỏ mà người yêu chiều nhất ư?”. Nàng ta cười nhạt nói: “A Lan Nhược, bắt đầu từ thời khắc ngươi được sinh ra, ngươi đã được định sẵn là đồ thừa thải rồi”.

Những câu nói ban đầu của Thường Đế, Phụng Cửu cảm thấy vì nàng trêu chọc nàng ta trước, nàng ta mới tìm đủ cách báo thù lại nàng, giày vò nàng ra nông nỗi này coi như nàng ta có bản lĩnh, bản thân mình không giỏi như người ta, thì phải chịu thua thôi. Nhưng những câu nói phía sau, Phụng Cửu lại thấy mừng vì người nghe được những câu nói đó không phải là A Lan Nhược mà là nàng, ngay cả một người ngoài cuộc như nàng khi nghe thấy những câu nói ấy cũng cảm thấy đau lòng.

Bên ngoài cánh cửa lồng giam đang khép hờ bỗng vang lên những âm thanh hỗn tạp, phía xa xa vang lên một hồi chiêng dài, có người hét hoảng hét lên: “Thiên Họa, là Thiên Họa! Họa hoạn, hành cung bị họa hoạn rồi!”. Âm thanh hỗn tạp ngày càng dữ dội, Thường Đế bỗng nhiên thò tay vào túi thắt lưng áo của Phụng Cửu, Phụng Cửu loạn choạng ngửa nhào vào vách lồng, lại một cơ đau cắt da cắt thịt. Đợi đến khi định thần, lại thấy một luồng khói nồng nặc ập vào lồng giam, Thường Đế bị mũi, ánh mắt sáng lấp lánh trong làn khói dày đặc, khẽ cười, nói: “Hành cung bị họa hoạn rồi, chưa biết chừng sẽ lập tức cháy tới đây, tỷ tỷ, xem ra ông trời cũng thương tỷ sống như vậy chẳng có ý nghĩa gì, muốn sớm siêu độ cho tỷ”.

Phượng Cửu gắng gượng chút sức lực còn lại, lật tay túm chặt cánh tay thò vào trong lồng giam của Thường Đệ, khoe miệng cố nặn ra một nụ cười, ấn mạnh cánh tay đó lên vách lồng, cảm giác đau đớn cát da cắt thịt nàng đương nhiên hiểu rõ hơn ai hết, lập tức nghe thấy tiếng hét thất thanh của Thường Đệ, Phượng Cửu khẽ thờ dốc: “Chỉ một chút thôi đã không chịu được rồi? Chỉ có chút xíu bản lĩnh như vậy sao? Lãi nhãi lấm lòi thật đáng ghét, nói đủ rồi thì cút đi cho ta”.

Thường Đệ ôm lấy cánh tay loạn choạng chạy đi, khi ra đến cửa nhà lao quay đầu lại nhìn nàng với ánh mắt đầy thù hận.

Cả căn phòng nồng nặc khói, Phượng Cửu vừa ho sặc sụa nghĩ, ban nãy, trước khi Thường Đệ vào, mình đang nghĩ gì nhỉ?

Đúng rồi, cái chết. Đương nhiên thần tiên sẽ không có kiếp sau, thứ gọi là cái chết của một vị tiên giả, đương nhiên là cả thể xác và linh hồn đều trở về với cát bụi, thứ có thể lưu lại trong trời đất bao la, chẳng qua chỉ là một chút khí trạch. Nhưng đây là thể xác của A Lan Nhược, chưa biết chừng khi thể xác này chết đi, lại có thể khiến hồn phách của mình được giải thoát, trở về với thể xác trước đây của mình. Tuy nhiên, cũng có khả năng hồn phách của mình đã hòa nhập một thể với thân xác của A Lan Nhược, sống cùng sống, chết cùng chết.

Thính giác của loài hồ ly rất nhạy bén, lúc này đầu óc của nàng trống rỗng, có thể nghe được rất xa. Trong bối cảnh tiếng la hét âm ỉ không ngớt đó, chỉ có duy nhất một âm thanh vang lên rất rõ ràng, đó là giọng nói của Tức Trạch. Vị phu quân hồ này của A Lan Nhược làm bất cứ việc gì cũng đều giữ một phong thái ung dung, bình tĩnh như một mặt nước không gợn sóng, không ngờ cũng có lúc chỉ nghe thấy giọng nói là người ta biết được rằng ngài ấy đang rất lo lắng.

Nhưng sự lo lắng này lại không can hệ gì tới nàng, giọng nói của Tức Trạch thoáng ẩn hiện, hỏi rằng: “Đại công chúa đang ở đâu?”. Cũng không biết là đang hỏi ai.

Có một khoảnh khắc Phượng Cửu cảm thấy chua xót cho A Lan Nhược, lấy một ví dụ, nếu như Thiên Hỏa đồng thời kẻ lừa dối kiểm soát trên cổ nàng ấy và Quát Nặc, vị phu quân duy nhất mà nàng ấy có thể trông cậy, tâm tâm niệm niệm lại toàn là sự an nguy của tỷ tỷ nàng ấy, đây là một bi kịch như thế nào. Hơn nữa, nàng ấy lại chẳng có người nào khác để trông cậy.

Lửa ngày một dữ dội, lưỡi lửa đã liếm tới cửa nhà giam, tục ngữ có câu “Củi khô bén lửa”, chỉ trong nháy mắt đã cháy rực lên. Trong thời khắc nguy hiểm như thế này, Phượng Cửu lại vô cùng bình tĩnh, cảm giác đau đớn trên cơ thể cũng theo từng đợt hơi nóng, dần dần bốc hơi hết.

Nàng bỗng nhớ tới năm đó trên Cửu Trùng Thiên, nàng bị thương dưới móng vuốt con sư tử trắng một cánh của Cơ Hoành, lúc đó nàng dường như không hề có ý nghĩ hy vọng Đông Hoa tới cứu mình. Khi lấy trộm quả tần bà bị nhốt trong xà trận, nàng dù sợ hãi như vậy cũng không hề có ý nghĩ ấy.

Không có ý nghĩ này là tốt. Như vậy sẽ không phải chịu tổn thương và thất vọng hết lần này đến lần khác.

Trong sách của cô cô, nếu là nhân duyên trời định, khi cô nương gặp nguy hiểm nhất định sẽ có một vị công tử lao tới ứng cứu. Từ nhỏ nàng đã luôn mơ mộng về cảnh tượng này một cách khó hiểu, có lẽ chính vì vậy nên mới thâm yêu Đông Hoa, người đã ra tay cứu mình trên núi Cẩm Nghiêu. Nhưng ngoài lần duy nhất đó ra, chẳng không hề tới cứu nàng mỗi khi nàng cần tới sự giúp đỡ lần nào nữa. Lần nào cũng là do bản thân nàng tự vượt qua. Lần nào nàng cũng đều vượt qua được. Nhưng không biết lần này, còn may mắn như vậy không.

Có một câu nói là: Hữu tình duyên mỏng, hữu tình là nàng, duyên mỏng là nàng và Đông Hoa. Có một từ là phúc mỏng, nàng phúc mỏng nên mới gặp chàng, chàng phúc mỏng nên mới bỏ qua nàng.

02.

Nàng khi thì cảm thấy bản thân mình trong đêm nay đúng là một nhà thơ, lúc lại cảm thấy mình thật chẳng ra gì, rõ ràng đã mạnh miệng nói rằng từ bây giờ, đối với nàng, Đông Hoa Đế Quân chẳng qua chỉ là bốn chữ mà thôi, trong thời khắc sự sống chỉ còn lại rất mong manh như thế này, lại vẫn nhớ tới chàng.

Nếu đêm nay bản thân mình thật sự chết đi, sau này thông tin ấy được truyền tới tai chàng, liệu chàng có đau lòng vì mình một chút không? Liệu chàng có cảm thán rằng: “Không ngờ nàng ấy tuổi đời còn trẻ mà đã gặp phải đại nạn như vậy, năm xưa trong Phạn Âm Cốc, nàng ấy và bản tọa đã có duyên ở chung một nhà, một ngày ba bữa, chăm sóc bản tọa rất chu đáo.”

Tình cảm và chấp niệm của nàng suốt hơn hai nghìn năm, đối với Đông Hoa mà nói, chắc là có thể đổi được một câu nói như vậy của chàng, cũng coi như nàng đã tích phúc không ít chẳng?

Lưỡi lửa đã liếm tới xà nhà, thoáng có thanh gỗ gãy rơi xuống. Phượng Cửu ngược nhìn lên trần nhà, chỉ thấy ánh lửa sáng loáng, chiếu rọi đến nỗi khiến người ta thấy nặng nề. Một thanh gỗ lớn đầy lửa trên xà nhà rơi thẳng xuống, Phượng Cửu nhắm mắt lại, trong lòng lạnh lẽo, là cát bụi trở về với cát bụi, đất trở về với đất hay một con đường sống khác, lúc này đã có thể biết được rồi.

Vận khí của nàng tốt.

Là một con đường sống.

Nhưng không phải con đường sống như nàng tưởng tượng.

Vị công tử áo đen gắng hết sức đẩy thanh gỗ lớn rơi trúng người ra, nhìn khuôn mặt trắng bệch dính những lọn tóc ướt mồ hôi của nàng, sững sờ nói: “Bọn họ lại dùng lồng Cửu Khúc để nhốt nàng?”. Đôi mắt sắc lạnh trong chốc lát bùng lên và giãn dãn, rút kiếm nhanh như cắt chém chiếc lồng đá ra

thành bốn mảnh. Phụng Cửu bỗng nhiên được giải thoát chỉ trong gang tấc, cảm giác đau đớn lại lập tức ủa về, lan tỏa từng tắc từng tắc da thịt trên cơ thể, đau đớn kêu lên một tiếng rồi ngã vật xuống, được vị công tử đỡ đỡ gọn trong vòng tay.

Áo choàng trùm đầu tránh lửa được khoác lên người nàng, Phụng Cửu khe khẽ nói: “Trầm Diệp? Sao ngài lại tới cứu ta?”.

Vị công tử không trả lời, vòng tay ôm nàng khẽ di chuyển trong khói lửa, địa lao vốn không được rộng lớn lắm đã biến thành một biển lửa mênh mông, Phụng Cửu cảm thấy chắc nó chưa bao giờ sáng rõ như lúc này. Trước mắt là biển lửa ngút trời, đầu mũi lại có cảm giác mát lạnh, cơ thể vẫn vô cùng đau đớn, có điều lúc này ngắt đi cũng không hề gì.

Hồi lâu sau, dường như cuối cùng đã được hưởng làn gió đêm mát lạnh. Một giọng nói vang lên bên tai nàng: “Tạo ra nơi này, chẳng qua là vì muốn nàng sống lại, mặc dù nàng vẫn chưa phải là chính nàng ấy, nhưng nếu thân xác này bị hủy hoại, tất cả những việc ta làm còn có ý nghĩa gì nữa? Ta nhất định sẽ mang nàng trở lại, A Lan Nhược, thứ ta mắc nợ nàng, bọn họ mắc nợ nàng, nàng phải trở lại để đích thân giành lại.” Nàng cảm thấy giọng nói này khi gọi ba chữ A Lan Nhược, có một sự đau khổ dồn nén.

Nhưng nàng không biết có phải bản thân mình đang nằm mơ hay không.

Khi nàng tỉnh lại từ cơn hôn mê, bóng trắng bạc chênh chếch treo phía chân trời xa xa, xung quanh không một bóng người, mấy khóm hoa gần đó khô héo ú rũ, mùi khét lẹt sau một trận hỏa hoạn.

Phụng Cửu mơ hồ nhìn áo choàng tránh lửa đắp trên thân mình, hồi lâu, đầu óc mới hoạt động trở lại: Hành cung bị hỏa hoạn, cháy lan tới địa lao, Trầm Diệp đã bất ngờ xuất hiện đúng vào lúc lâm nguy, giúp mình thoát chết, cứu được cái mạng nhỏ bé này.

Đưa mắt liếc qua khu đất hoang xung quanh, vật sống trong vòng bán kính ba trượng chỉ có vài con châu chấu uể oải, ân nhân cứu mạng chắc đã gỡ trống lui quân từ giữa đường, tùy ý vứt nàng ở đây. Trong miệng có vị thuốc, cảm giác đau đớn trên cơ thể đã giảm đi quá nửa, xem ra trước khi vứt nàng, ân nhân cứu mạng đã bón cho nàng một viên thuốc trị thương giảm đau rất hiệu nghiệm, cũng coi như là người có nghĩa khí rồi.

Gió lạnh thổi tới, Phụng Cửu hít hơi mạnh vài cái, bị giày vò suốt mấy ngày qua, cơ thể vốn đã có chút ốm yếu, nếu gặp gió lạnh, phong tà nhập thể nhất định sẽ bị thương hàn, đến lúc đó cũng chỉ có bản thân mình chịu khổ mà thôi.

Phụng Cửu nhận thức rõ tình thế hiện tại, quần chặt áo khoác hơn nữa, lần theo ánh trăng sáng vắng vặc, nhận ra một con đường nhỏ hẹp, loạng choạng bước về phía nơi ở xa xôi của mình.

Càng đi ra phía ngoài, tàn dư của trận hỏa hoạn càng nhẹ hơn một chút, đợi khi tới Hiểu Hàn Cư của mình, hoàn toàn không nhận ra cung điện vừa xảy ra một trận hỏa hoạn, xem ra ở xa cũng có cái lợi của ở xa.

Đẩy cổng bước vào, thốt tha tiến thẳng tới trước sân chính, mồ hôi trên trán Phụng Cửu đã to bằng hạt đậu. Nàng một mặt tự khám phục bản thân mình, ốm yếu tới mức ấy mà vẫn gắng gượng lần tìm về được đến chỗ ở của mình, đúng là một anh hùng, một mặt chân nàng bắt đầu run rẩy, chỉ đợi nhìn thấy chiếc giường là lập tức ngã lăn vào đó.

Thấy cánh cửa của đại sảnh gần trong gang tấc, đưa tay lên định mở cửa, một tiếng kêu khẽ vọng ra từ phía sau cánh cửa khắc hoa khiến cánh tay đang giơ lên của nàng khựng lại giữa lưng chừng không.

Phụng Cửu hơi nghiêng đầu nhìn vào bên trong, Cảnh tượng hiện ra trước mắt nàng: một cây nến Trường Minh đang cháy sáng trên chiếc bàn vuông kê chính giữa phòng, phía sau nến Trường Minh là một chiếc giường, Quất Nặc - người không nên xuất hiện vào lúc này tại nơi đây lại đang biếng nhác ngồi dựa vào thành giường. Tức Trạch thần quân - vị phụ quân trên danh nghĩa của A Lan Nhược đang ngồi trên một chiếc ghế vuông đặt cạnh giường, nghiêng người quay lưng về phía cửa, cúi đầu giúp Quất Nặc băng bó vết thương trên tay. Có lẽ vì từng giữ chức thần quan, vị phụ quân này của A Lan Nhược thoát nhìn rất không giống với cả bộ tộc Tỷ Dục Điều, cử chỉ động tác tạo nên một phong cách riêng, trong xa cách có sự biếng nhác, trong biếng nhác có vẻ chiều lệ, trong vẻ chiều lệ lại thấy sự lạnh lùng. Lúc này, khi giúp Quất Nặc băng bó vết thương, miến cường có thể tìm thấy vài phần nghiêm túc, tỷ mỉ, chu đáo khác với thường ngày trong động tác.

Phụng Cửu đứng ngây người trước cửa sảnh, chỉ nghĩ rằng cực hình trong lồng Cửu Khúc đã giày vò đến nỗi đầu óc nàng trở nên hồ đồ, đã đi nhầm đình viện. Rón rén quay trở ra, thốt tha lui tới cổng viện, đột nhiên nhìn thấy Trà Trà bước ra từ nguyệt môn phía phân viện.

Tỷ nữ trung thành Trà Trà vừa nhìn thấy nàng, sau khi sửng người lại liền chạy ào tới, không kiềm chế được niềm vui sướng tột độ, nắm lấy tay áo của nàng: “Điện hạ, điện hạ đã tự mình bình an trở về rồi, ban này hỏa hoạn xảy ra ở chính điện và một số điện bên cạnh, Trà Trà còn lo rằng lửa sẽ cháy lan tới địa lao, điện hạ có bị thương ở đâu không?”. Không đợi Phụng Cửu trả lời, lại vội vàng nói: “Khi vừa xảy ra hỏa hoạn, Mạch tiên sinh đã vội vàng quay về tìm điện hạ, khi điện hạ quay về, không gặp Mạch tiên sinh ư?”.

Phụng Cửu ngắm Trà Trà một lượt, lại nhìn ngắm đại sảnh chỉ lộ một góc mái hiên sau cây hoa, trầm ngâm nói: “Nói như vậy là ta đã không đi nhầm đường, tuy nhiên, ban này ta dường như đã nhìn thấy Quất Nặc...”

Trà Trà bĩu môi nói: “Tiểu viện của Tức Trạch đại nhân và cung điện của đại công chúa gần chính điện, đều bị lửa thiêu rụi, đại công chúa trong người mang bệnh, Quân Hậu sắp xếp cho nàng ta đến nghỉ ngơi ở chỗ chúng ta”, rồi thận trọng ngược mắt quan sát sắc mặt của Phụng Cửu: “Việc Tức Trạch đại nhân ở bên chăm sóc... cũng là... cũng là lệnh của Quân Hậu”.

Phụng Cửu đương nhiên nhận ra vì sao ánh mắt của Trà Trà lại có vẻ né tránh như vậy, mượn cơ muốn hóng gió và uống trà nóng trong sân, sai nàng ta đi chuẩn bị trà cụ. Lúc này, thực ra nàng chỉ muốn nằm nghỉ ngơi trên giường chứ không hề muốn uống trà, nhưng Hiểu Hàn Cư có kiến trúc một viện đi kèm một lầu, phòng ngủ của nàng tình cờ lại ở ngay phía trên sảnh chính. Lúc này, nàng chẳng còn tinh thần để ứng phó với hai nhân vật trong sảnh chính,



trong sân hoa cỏ rất nhiều, san sát mọc xen lẫn nhau cũng coi như có thể chắn gió, cơ thể dường như cũng vẫn còn gắng gượng được, chỉ bằng ngời tựa dưới gốc cây uống ly trà nóng, chớp mắt một chút cũng là để đợi Tô Mạch Diệp.

Nàng chớp mắt rất lâu, khi ngủ rõ ràng còn cảm thấy có chút gió lạnh, khi mở mắt ra lại cảm thấy rất ấm áp, cúi đầu nhìn xuống thấy người mình được quấn trong một chiếc áo choàng của nam tử, một giọng nói vang lên bên tai: “Tình duyên rồi à?”. Ngẩng đầu lên quả nhiên thấy Tô Mạch Diệp đang ngồi trên một chiếc ghế đá bên cây hoa.

Phượng Cửu mơ màng nhìn chàng ta một lát, nói: “Ngài sớm biết rằng hành cung đêm nay sẽ gặp đại hỏa hoạn, A Lan Nhược sẽ bị nhốt trong biển lửa chứ?”.

Tô Mạch Diệp dường như sớm đã định liệu rằng nàng sẽ hỏi câu này, hồi lâu sau, nói: “Hôm nay xảy ra hỏa hoạn, ta biết, nhưng năm xưa, khi xảy ra hỏa hoạn, A Lan Nhược luôn ở trong Hiếu Hân Cư, nửa bước không rời, ta cũng không lưu tâm đến việc lửa có cháy lan tới địa lao hay không”. Liếc nhìn nàng, lại nói: “Thực ra, nàng ấy chưa từng gây họa gì để bị nhốt giam trong địa lao, người và nàng ấy không giống nhau, những việc mà hai người gặp phải đương nhiên cũng sẽ khác nhau.”

Đáp án này Phượng Cửu đã lờ mờ nghĩ ra, khẽ nói: “Nếu cho dù thế nào ta cũng không thể khôi phục được nhân sinh của nàng ấy, ngài sao có thể biết được nguyên nhân dẫn tới cái chết của nàng ấy?”.

Tô Mạch Diệp hững hờ nói: “Thực ra, thế giới này vốn dĩ đã sai một ly đi một dặm rồi, biến số nhiều như cánh hoa sen trong biển Hương Thủy, có lẽ ai đó tự dung hất hơi thêm một cái cũng khiến nó không giống với thế giới năm xưa. Nhưng người có biết trong nhiều biến số đa dạng như vậy, có thứ gì cho dù thế nào cũng không dễ thay đổi không?”.

Nhìn đôi mắt mơ màng của nàng, nói: “Còn nhớ hoa sen trắng trong ao Phấn Đà Lợi trước cung Thái Thần do nhân tâm biến thành chứ? Hoa sen ở Dao Trì thường thay đổi theo bốn mùa, ngày đêm sớm tối, nhưng vạn đoá sen trắng trong ao Phấn Đà Lợi lại mãi mãi không hề thay đổi.” Giọng nói nhất thời trở nên mơ hồ, giống như đang tự hỏi tự trả lời: “Thứ bất biến là hoa sen, hay là lòng người?”

Phượng Cửu tiếp lời: “Là lòng người.”

Tô Mạch Diệp đưa mắt nhìn nàng một cách tán thưởng: “Đúng vậy, chỉ có lòng người là không dễ dàng thay đổi như vậy, ví dụ như Quát Nặc đối với người, ví dụ như Thường Đệ đối với người, lại ví dụ như Thượng Quân và Quân Hậu đối với người.” Ánh mắt nhìn xa xăm “Chuyện thế tục rồi ren chỉ là phù vân, phía sau những chuyện thế tục ấy, thứ ta muốn thấy cuối cùng chính là bản tâm của bọn họ đối với A Lan Nhược, đó chính là nguyên nhân dẫn tới cái chết của A Lan Nhược.” Chàng ta chuyển chủ đề, nói: “Vì vậy người muốn làm thế nào thì hãy làm như thế ấy, không nhất thiết phải câu nệ bản tính trước kia của A Lan Nhược, chỉ là trong mấy chuyện đại sự đó, nhớ kỹ rằng hãy lựa chọn giống như nàng ấy.”

Phượng Cửu suy nghĩ một lát, gật đầu đồng ý, tiện tay chỉnh sửa lại tấm áo choàng đang đắp trên người, tựa lưng vào gốc cây hạnh già, ngẩng đầu nhìn vầng trăng tròn trên cao, nói: “Ngài hãy về trước đi, ta còn muốn ngắm trăng thêm chút nữa.”

Tô Mạch Diệp nhìn nàng một lát, đưa tay làm bộ muốn đỡ nàng, trêu chọc: “Trà Trà nói người một tấm lòng son, chỉ vì sự phụ ta đây, đêm khuya thanh vắng hứng gió lạnh trong sân cũng là vì muốn đợi ta, vì sự đã về rồi, đương nhiên người không cần ngồi một mình trong đêm lạnh như vậy, đứng lên, ta đưa người về phòng.”

Hoa hạnh khắp sân nở trắng như tuyết dưới ánh trăng. Phượng Cửu không hề để ý tới bàn tay đang đưa ra của chàng ta, vẫn lặng ngắm vầng trăng sáng trong như đĩa ngọc trên bầu trời, hồi lâu, bỗng cất tiếng nói: “Chuyện giữa ta và Đông Hoa Đế Quân, không biết ngài đã từng nghe nói tới chưa?” Câu nói vừa buột khỏi miệng, dường như bỗng cảm thấy không ổn, sững sờ nói: “Đêm nay ta hóng gió lâu, có chút thương cảm, ngài hãy coi như chưa nghe thấy gì, hãy về trước đi.”

Nụ cười trên khóe môi của Tô Mạch Diệp nhạt dần, ngón tay chạm vào ấm trà trên bàn đá, hâm nóng nước trà, rót thêm cho nàng một ly trà để ủ ấm tay, mới nói: “Đã được nghe Liên Tông nói qua.” Lại nói: “Bạch Chân thường nói tính cách của người vốn không thể giấu chuyện buồn bực trong lòng, lúc này để người ở lại một mình lại khiến người ta lo lắng. Có chuyện gì thương tâm, cứ nói cho ta nghe, đừng ngại, mặc dù chỉ là hư danh, nhưng ta cũng được coi là trưởng bối của người.”

Phượng Cửu trầm mặc hồi lâu, nói: “Thường Đệ đã tráo đổi lồng đá mà Thượng Quân nhốt giam ta để tỉnh tâm thành lòng Cửu Khúc.”

Bàn tay đang cầm ấm trà của Tô Mạch Diệp run run: “Cái gì?”

Phượng Cửu nghiêng đầu nhìn chàng ta, nhanh chóng nói: “Thực ra cũng chẳng có gì, ta đã uống thuốc trị thương, đã không còn đau đớn nữa rồi.” Lại ngược lên nhìn bầu trời: “Chỉ là khi phải chịu hành hạ ở trong lồng giam, ta từng nghĩ tại sao đến lượt ta lại như vậy. Cô cô nói trước đây cô cô từng bị thượng thần Dao Quang nhốt trong thủy lao, thượng thần Mặc Uyên đã cứu người, còn từng bị Quỷ Quân tiền nhiệm bắt tới cung Đại Từ Minh, thượng thần Mặc Uyên vẫn tới cứu người. A, xem ra lần nào cũng là thượng thần Mặc Uyên tới cứu người. Ngài thử nói xem liệu có phải bởi vì cô cô đã dùng hết vận may của ta, vậy nên mỗi lần gặp nguy hiểm, ta mới đều chỉ có một mình?”. Giọng nói của nàng vô cùng bình tĩnh, không hề nhận thấy một chút bi thương u uất, nói tới câu cuối cùng lại giống như đang thật sự nghi hoặc.

Tô Mạch Diệp hạ thấp giọng, nói: “Mỗi lần?”, dường như vừa nhìn thấy một bóng người ở sâu bên trong vườn hạnh, định thần nhìn kỹ lại chẳng có gì, tập trung tinh thần cũng không thể nhận ra được trong sân còn có khí trạch của người nào khác nữa. Phượng Cửu ngẩng đầu lên lầm bầm: “Ừm, thời khắc nguy hiểm tới mức suýt mất mạng, trước đây cũng từng gặp vài lần. Nếu chưa từng trải qua những chuyện đó, e rằng ta sẽ không thể nào chịu đựng được sự tra tấn trong lòng Cửu Khúc. Vì ta là đứa cháu duy nhất của nhà họ Bạch ở Thanh Khâu, thực ra lúc nhỏ còn rất được nuông chiều, sau này vì đem lòng yêu mến Đông Hoa Đế Quân, đã phải chịu một chút cực khổ, nên trở nên khá là kiên cường”. Dừng lại một chút, lại nói: “À, cũng không thể nói không có ai tới cứu ta, ví dụ như lần này, Trầm Diệp đã tới cứu ta, mặc dù đã vứt ta ở giữa đường. Ta vốn cảm thấy chẳng có vấn đề gì cả. Lòng

Cửu Khúc, người bình thường, ai có thể chịu đựng nổi năm ngày chứ? Ta lại đã chịu được, ta còn tự trở về, ta vốn dĩ cảm thấy thật vui sướng, thật đặc ý kia.”

Tô Mạch Diệp đổ bỏ ly trà đã nguội lạnh, rót thêm trà nóng, đưa cho nàng: “Sau đó thì sao?”

“Sau đó ư?”. Nàng suy nghĩ một lát, mới chậm rãi nói: “Khi quay trở về, vừa hay nhìn thấy Túc Trạch thân quân đang giúp Quất Nặc băng bó vết thương. Thực ra ta cảm thấy vết thương của Quất Nặc không hề nghiêm trọng chút nào, nhưng Túc Trạch thân quân lại băng bó một cách cẩn thận như vậy, đột nhiên khiến ta cảm thấy hơi buồn. Lúc ấy, ta cảm thấy dường như mình chính là A Lan Nhược, nhưng lại cảm thấy nàng ấy thật đáng thương, thậm chí nếu nàng ấy nhìn thấy cảnh tượng đó nhất định sẽ còn buồn hơn ta, còn ta buồn là vì nhìn thấy một người con gái được chăm sóc bảo vệ chu đáo sẽ như thế nào. Ta coi thường Quất Nặc làm bộ làm tịch chỉ vì một vết thương nhỏ xíu, nhưng ta lại rất ngưỡng mộ nàng ta.”

Nàng đưa tay đặt lên mắt: “Đề quân, tại sao mỗi khi ta cần chàng, chàng đều không có mặt chứ? Có một khoảnh khắc ta đã nghĩ như vậy. Trước đây, khi gặp nguy hiểm, chàng không xuất hiện, ta tự nói với bản thân mình, bởi vì chúng ta không có duyên phận. Thực ra những lúc đó, ta không thực sự tin vào điều đó, ta cảm thấy ta nỗ lực như vậy, ông trời cũng sẽ bị ta làm cho cảm động. Lần này, ta mới thật sự tin, nếu Tô Mạch Diệp không tới cứu ta, ta thực sự đã chết rồi. Trước đây ta không tin là chúng ta không có duyên phận, có lẽ bởi vì chưa hoàn toàn thất vọng chăng?”

Tô Mạch Diệp yên lặng hồi lâu: “Vậy thì, ngươi có hận ngài ấy không?”

Phượng Cửu bỏ tay ra, ngắm nhìn hoa hạnh nở rộ dưới ánh trăng, cố gắng chớp chớp mắt: “Có lẽ không hận đâu. Ta chỉ cảm thấy thật mệt mỏi. Để Quân chàng rất tốt, ta và chàng chỉ là không có duyên phận mà thôi.”

Tô Mạch Diệp dịu dàng nói: “Ngươi còn nhỏ, sau này sẽ gặp được người tốt hơn.”

Phượng Cửu gật đầu một cách vô thức: “Ngài nói đúng, sau này ta sẽ gặp được người tốt hơn.”

Tô Mạch Diệp mỉm cười: “Sau này ngươi muốn gặp một người như thế nào?”

Phượng Cửu suy nghĩ trong giây lát: “Mặc dù ta cũng không phải là người yếu đuối, khi gặp nguy hiểm không có người tới cứu là sẽ chết, nhưng ta hy vọng gặp được một người mà mỗi khi ta gặp nguy hiểm liền tới cứu ta, cứu được ta rồi sẽ không tùy tiện vứt bỏ, sẽ an ủi vỗ về ta khi ta đau đớn.”

Tô Mạch Diệp khẽ nói: “Lẽ nào ngươi chưa từng nghĩ rằng sẽ gặp được một người không để ngươi phải chịu khổ, không để ngươi gặp phải nguy hiểm nữa?”

Nàng không nói gì.

Tô Mạch Diệp nói tiếp: “Ngươi cứ nghĩ cổ như vậy, không cảm thấy đau cổ sao? Hay là ai đó đã nói với ngươi rằng chỉ cần nghĩ cổ, nước mắt sẽ không rơi xuống? Đó đều là nói dối, ngươi không biết sao? Ngươi đang kìm nén gì chứ?”

Gió đêm lạnh buốt từng trận từng trận thổi tới, Phượng Cửu vẫn nghĩ cổ nhìn lên, như thể vầng trăng tròn trên bầu trời cao kia là một thứ gì đó đáng để nghiên cứu, hồi lâu, hai hàng nước mắt lăn xuống từ khóe mắt, tiếp sau đó là tiếng nức nở rất khẽ, lại một hồi lâu sau, cuối cùng mới òa một tiếng khóc to lên, khóc một cách vô cùng thương tâm.

Không biết một trận cuồng phong từ đâu thổi tới, hoa hạnh là tả rụng xuống, bay lượn trong gió giống như một trận tuyết lớn phủ kín bầu trời. Trong cơn mưa hoa hạnh, Tô Mạch Diệp lại nhìn thấy bóng áo tím đó. Hóa ra không phải chàng hoa mắt. Qua lớp mưa hoa dày đặc, sắc mặt của vị thần tôn áo tím trắng bệch, dưới chân là một bát thuốc bị đánh đổ, ngón tay nắm chặt cành hạnh già, ánh mắt sững sờ nhìn Phượng Cửu. Phượng Cửu hoàn toàn không hề hay biết, chỉ càng ngày càng khóc to hơn. Chàng nhủ chặt chân mày, đăm đăm nhìn nàng, dường như muốn tiến lại gần thêm một bước, nhưng lại không thể cất bước được.

03.

Vì hành cung bị hỏa hoạn, hình phạt giam A Lan Nhược mười ngày để tĩnh tâm suy nghĩ của Thượng Quân đành kết thúc. Thường Đế hăm hại nàng, Phượng Cửu cũng không tố cáo chuyện đó, đúng như Thường Đế đã nói, với hoàn cảnh của A Lan Nhược, cho dù làm to chuyện, chẳng qua cũng chỉ khiến Thường Đế bị phạt qua loa một chút mà thôi. Không gây âm ỉ, nàng còn có thể hăm hại lại, vậy thì không gây âm ỉ vẫn tốt hơn. Bị hăm hại, sẽ hăm hại lại, lại bị hăm hại, vẫn tiếp tục đáp trả, xem ai là người hăm hại cuối cùng mới là người hăm hại tốt nhất.

Hành cung bị Thiên Hỏa gần như thiêu rụi, hoa trà trên núi cũng bị thiêu cháy phân nửa khiến khung cảnh trong ngày sinh nhật của Quân Hậu cũng trở nên ảm đạm, Thượng Quân nổi trận lôi đình, nhưng vì Thiên Hỏa không liên quan đến ai, lại không có chỗ nào để trút hết nỗi bức tức trong lòng, nhìn cảnh tượng tiêu điều càng thêm đau lòng, cho rằng không nhìn thấy sẽ dễ chịu hơn bèn sai người ngay trong đêm thu xếp chuẩn bị thuyền rồng quay về Vương đô.

Sương trắng mờ mịt giăng kín sông Tư Hành, vài ngọn đèn treo trên cột buồm, vài ngôi sao mờ nhạt còn sót lại trên bầu trời buổi sớm. Trời sắp sáng rồi.

Phượng Cửu nằm cuộn mình trong lớp chăn gấm mềm mại, nghe được tiếng mũi thuyền rẽ sóng, từng âm thanh lọt vào tai, nghĩ thấy chiếc lò hình thùy thú phun hương Trướng Trung (loại hương chuyên đốt trong màn trướng vào buổi tối), vô cùng dễ chịu, trong đầu chậm rãi suy nghĩ một vấn đề: Khi ngủ dậy, giữa cảnh tối lửa tắt đèn, phát hiện ra có một người xa lạ mà quen thuộc đang ngồi cạnh giường mình, lúc này, phản ứng đầu tiên của người bình thường nên là gì?

Xét về lý, có nên hét lên một tiếng, kéo kín chăn thu mình vào góc giường, run rẩy quát bằng một giọng hoảng sợ mà vẫn không mất đi vẻ uy nghiêm: “Cuồng đồ to gan, ngươi định làm gì?”. Tuy nhiên, người đang ở trước mặt này thực sự không thể gọi là cuồng đồ, hơn nữa luôn coi nàng là một cây cột gỗ, cho dù hiện đang trong cảnh tối lửa tắt đèn, ngươi có thể tưởng tượng được có ai có thể làm gì đó với một cây cột gỗ chỉ vì tối lửa tắt đèn không?

Nghĩ thông suốt như vậy, Phụng Cửu vô cùng yên tâm, chậm rãi ngồi dậy, chậm rãi dựa vào đầu giường thấp một cây nệm, đưa cây nệm tới trước mặt mỹ nam đang ngồi lặng yên ở đó, khe khẽ đưa, xác nhận rõ gương mặt ấy quả nhiên là chàng ta, chậm rãi nói: “Tức Trạch thần quân, ngài tới đây... chắc không phải đã đi nhầm phòng chứ?”.

Dưới ánh nến, sắc mặt của Tức Trạch thần quân đêm nay không tốt lắm, lặng lẽ nhìn nàng một hồi, ánh mắt như muốn hòa tan trong mắt nàng, nhưng lại không hề có động tĩnh gì, cũng không biết đang nghĩ gì.

Phụng Cửu biết ý kéo chăn ra trời dậy, miệng nói: “Ta ngủ đủ rồi, dường như thần quân ngài cũng rất mệt, chắc ngài không muốn đi tìm phòng, muốn ngồi tạm trong phòng của ta phải không? Vậy ta ra ngoài hóng gió cho tỉnh táo, nếu ngài muốn đi hãy nhớ đề cửa cho ta...”

Những lời nàng nói thực ra là có dụng ý tránh gây hiềm nghi, mặc dù A Lan Nhược và Tức Trạch trên danh nghĩa là phu thê, nhưng nàng không phải là A Lan Nhược, cũng chẳng có điều gì để nói với Tức Trạch, đêm hôm khuya khoắt, có thể tránh được tất nhiên phải tránh.

Chiếc chăn mới được kéo ra một nửa đã bị bàn tay phía đối diện đưa ra đắp kín cả lại. Tức Trạch thần quân nhú mày, khoác một tấm áo choàng lớn lên vai nàng, lại đưa cho nàng một cốc nước đường nóng bốc khói rồi mới hạ thấp giọng, nói: “Hết đau rồi? Uống thứ này đi.” Biểu hiện trên nét mặt mặc dù vẫn không hề thay đổi, nhưng trong mày chữ này, lại thấy rõ một sự quan tâm.

Phụng Cửu đỡ cốc nước đường, cảm thấy khó hiểu, vẻ mặt này của chàng ta, đương nhiên là phải dành cho Quất Nặc - người đang bị thương ở ngón tay mới đúng, lúc này, chàng ta lại có mặt trong phòng của mình, nhọc công chăm sóc mình như vậy, không phải đã trúng tà rồi chứ?

Phụng Cửu đưa cây nệm soi rõ mặt mình, lo lắng mà thành khẩn nói với Tức Trạch: “Thần quân, ngài... có phải đã nhận nhầm người rồi không? Ta là A Lan Nhược, không phải là Quất Nặc, hoặc giả... người bị trúng tà lúc này nhìn ta thực sự rất giống với dáng vẻ của Quất Nặc? Nhưng ta thực sự là A Lan Nhược, ngài thấy ta giống với Quất Nặc, đó là do ngài đã bị trúng tà...”

Tức Trạch trầm lặng nhìn nàng hồi lâu: “Ta không bị trúng tà.”

Thoạt nghe thấy những lời nói đó, Phụng Cửu lại càng thêm nghi hoặc, thăm dò nói: “Nhưng bình thường, lúc này ngài cần tới chăm sóc cho Quất Nặc chứ.”

Ánh mắt của Tức Trạch dừng lại trên khuôn mặt nàng, nói: “Ta tới chăm sóc cho nàng, như vậy không được sao?”

Phụng Cửu suy nghĩ một lát, đã hiểu rõ đôi chút, nói: “Ồ, vậy thì là Quất Nặc bảo ngài tới chăm sóc cho ta, dùng chút tình cảm này để xí xóa việc Thường Đệ giam ta trong lồng Cửu Khúc ư? Tình cảm của hai tỷ muội họ luôn rất tốt, ta vốn cũng không định làm ầm chuyện này lên cho Thường Quân biết. Ngài vì chuyện này mà phải nhọc công tới chăm sóc cho ta như vậy, ta hờn thì không dám nhận, thực ra những việc đại loại như thêm nước uống trà của ta, có Trà Trà ở bên cạnh là được rồi, hoặc giả không có Trà Trà, một mình ta cũng tự lo liệu được, không cần người đặc biệt hầu hạ.”

Nàng đưa cốc nước đường lại cho chàng ta, lại dẫn đo nói: “Mặc dù chúng ta không có tình cảm vợ chồng, nhưng Tức Trạch ngài lần nào cũng giúp đỡ bọn họ như vậy, thực ra ta cảm thấy... không phù hợp lắm.” Nàng dùng bốn chữ “không phù hợp lắm”, thực ra đâu chỉ là không phù hợp lắm, nàng thực sự đã cảm thấy bất bình thay cho A Lan Nhược, nhưng thân phận này của nàng, cũng chỉ có bốn chữ này nói ra mới thỏa đáng một chút.

Nàng thản nhiên nhìn trả lại Tức Trạch, nhưng lại thấy chàng ta ngẩng người nhìn cốc nước đường nàng trả lại trên tay, một hồi lâu sau mới đáp: “Không liên quan gì tới cặp tỷ muội đó.” Lại ngẩng đầu lên nhìn nàng, nói: “Bây giờ, ngay cả một cốc nước ta rót cho nàng, nàng cũng không muốn uống sao?”.

Rõ ràng trên khuôn mặt của chàng ta không có biểu hiện gì, nhưng câu nói này nghe ra khiến Phụng Cửu cảm thấy có chút ừ rừ, nàng không uống cốc nước đường này vốn là do nàng không muốn nhận ân tình chàng ta trả thay Thường Đệ, nhưng chàng ta đã nói là không phải, nàng còn từ chối nữa cũng quá là thiếu phóng khoáng, ngập ngừng đắn đo, nói: “Thực ra ban nãy chỉ là do không khát, ờ, bây giờ lại cảm thấy hơi khát rồi”, một hơi uống cạn cốc nước đường.

Rõ ràng là cốc nước đường ngọt, miệng nàng lại cảm thấy có chút vị tanh của máu, cũng không biết là do mấy ngày trước bị hành hạ đến nỗi mất vị giác hay là bị làm sao nữa.

Nói tới việc bị hành hạ mấy ngày trước, viên thuốc trị thương mà Trầm Diệp cho nàng uống thực ra chỉ giảm được một nửa đau đớn, đêm qua, khi nói chuyện với Mạch thiếu gia trong vườn hạnh, nàng vẫn cảm thấy mình mấy đau nhức, lúc này đây lại thấy người nhẹ nhõm, sáng khoái, cũng không biết là vì duyên cớ gì. Quả nhiên là người trẻ tuổi, xương cốt cứng cáp, ngủ một giấc là có thể trị được bách bệnh ư?

Trong lúc mải suy nghĩ Tức Trạch đã đón lấy chiếc cốc sứ trên tay nàng, đặt lên bàn, lại đỡ nàng nằm xuống, kéo chăn cho nàng, nói: “Còn một lúc nữa trời mới sáng, ngủ thêm chút nữa đi.”

Uống xong cốc nước đường, Phụng Cửu quả thực có chút buồn ngủ, nhưng hành động của Tức Trạch trong đêm nay lại khiến nàng vô cùng khó hiểu, khi chàng ta cúi đầu gần sát nàng, nàng có thể ngửi được mùi hương bạch đàn thoang thoảng trên người chàng ta, khiến nàng cảm thấy quen thuộc và hoài niệm. Chỉ có điều, Tức Trạch không bị trúng tà, lại không phải đến để nói giúp cho Thường Đệ, đêm nay chàng ta như vậy, lẽ nào đã bị kẹp đầu vào cửa?

Hương thơm trong phòng thoang thoảng và ấm áp, rất dễ chìm vào giấc ngủ, khiến Phụng Cửu rất dễ chịu, mặc dù vẫn còn nhiều nghi vấn, nhưng đều

là phù du trước con buồn ngủ, đang sắp chìm vào trong giấc mộng, trong bóng tối, đột nhiên lại nghe thấy giọng nói của Tức Trạch: “Buổi tối hôm đó, nàng nói rằng trước đây nàng từng thích một người?”. Dừng lại một lát, nói: “Người đó, hẳn ta khiến nàng rất thất vọng, đúng không?”.

Phượng Cửu giật mình, tối hôm đó, đương nhiên là tối nàng tưởng nhầm Tức Trạch là Tô Mạch Diệp và đưa chàng ta đi ngắm hoa nguyệt lệnh, nàng đã nói với Tức Trạch rằng mình từng thích một người, nhưng người này quả thực là một người rất tồi tệ.

Đã mười mấy ngày trôi qua rồi, đêm nay Tức Trạch đột nhiên hỏi lại, cũng không biết chàng ta muốn nói điều gì. Nhưng câu hỏi này, quả thực không giống câu hỏi do Tức Trạch đặt ra. Trong mắt nàng, Tức Trạch thần quân quả thực vô cùng thần tiên, tiên khí bay bổng, không cần nói tới bộ tộc Tỷ Dục Điều, nhiều vị lão thần tiên nghiêm túc đường hoàng mà nàng quen biết cũng khó có thể sánh được về siêu phàm thoát tục của chàng ta, sau này dù biết rằng chàng ta thích Quất Nặc, nàng cũng không có cảm giác chân thực, luôn cảm thấy tình cảm này bị ngăn cách bởi một lớp tiên khí bay bổng, thực ra không hề giống với tình cảm yêu thích trong chốn hồng trần thế tục. Nàng hoàn toàn không thể ngờ rằng Tức Trạch thần quân lại có thể hỏi một câu hỏi đây về hồng trần như vậy.

Mặc dù chàng ta luôn miệng nói rằng mình không bị trúng tà, nhưng nàng lo lắng thầm nghĩ, thực ra, chàng ta đã bị trúng tà rồi chẳng?

Thấy nàng hồi lâu không nói, Tức Trạch lên tiếng: “Hẳn ta quả nhiên đã khiến nàng rất thất vọng.”

Phượng Cửu thờ dãi một tiếng trong chần, ngại ngùng nói: “Thực ra không có gì là thất vọng hay không thất vọng cả, chỉ là đôi khi, một mối nhân duyên còn cần có một duyên phận, ta đã dùng rất nhiều thời gian để đánh cược duyên phận đó, kết quả đã không thắng được, gần đây ta đã ngộ ra bị kịch của việc không có duyên phận nhưng vẫn cố cưỡng cầu, cũng đã có phần suy nghĩ thoáng hơn. Nếu thần quân có điều gì đó còn vướng mắc trong vấn đề này, chúng ta có thể cùng trao đổi bàn luận.”

Rõ ràng là đêm đen vô cùng tĩnh mịch, nhưng Phượng Cửu lại có thể cảm nhận được ánh mắt của Tức Trạch chăm chú nhìn mình, nói: “Nếu bây giờ hẳn ta xuất hiện trước mặt nàng, nàng vẫn không tin rằng hai người có duyên sao?”.

Phượng Cửu bật cười một tiếng, quả thực rất buồn ngủ, nói: “Giữa hai chúng ta, quả thực không có chữ duyên đó, ta đã đánh cược với bản thân mình lâu như vậy, cũng đã đến lúc cần hoàn toàn từ bỏ, vì vậy lúc này đây, chàng ta có xuất hiện hay không, thực ra cũng không có gì khác biệt, chỉ bằng nói rằng chàng ta không xuất hiện lại tốt hơn, ta không hề muốn gặp chàng ta”.

Hồi lâu, nghe Tức Trạch nói: “Vậy ư?”.

Phượng Cửu điềm tĩnh nói: “Đúng vậy”. Lại lải nhải tiếp: “Thực ra thần quân ngài đêm nay vì sao lại nói với ta những điều này, ta cũng đã hiểu rõ, mặc dù chúng ta mang danh nghĩa phu thê, ta biết ngài luôn rất không muốn vậy, cũng lo rằng ta sẽ bám riết lấy ngài, nên mới hy vọng ta sớm có thể có một mối lương duyên đúng không? Chuyện này, ngài không cần phải bận tâm, mỗi người đều có số mệnh của riêng mình, ta thực sự rất buồn ngủ, còn chuyện gì ngày mai chúng ta lại bàn tiếp, khi ngài ra về nhớ giúp ta đóng cửa.”

Tức Trạch không đáp lời, Phượng Cửu tự cho rằng vì tâm tư của chàng ta đã bị nàng nhìn thấu nên có chút thẹn quá hóa giận. Nàng cảm thấy đêm nay bản thân mình thật sự bản lĩnh, lại có thể đoán được tâm tư của người khác. Nhưng không hiểu sao trong phòng lại có một cảm giác đau thương đè nén khiến nàng không thở nổi, Tức Trạch thần quân ngồi trong phòng nàng rất lâu, cho tới khi nàng chìm vào giấc ngủ, cũng không nghe thấy tiếng đóng cửa khi chàng ta rời đi, mùi hương bạch đàn đó vẫn thoát ẩn thoát hiện trong mùi hương an thần, mãi không tan biến.

Phượng Cửu ngủ một mạch tới khi mặt trời đã quá Ngọ, bụng dạ trống rỗng, đói đến mức không thể chịu đựng nổi. Vừa hay gặp đúng lúc Trà Trà đẩy cửa bước vào mang theo khẩu dụ của Tô Mạch Diệp, mời nàng tới mũi thuyền ăn cá nướng, Phượng Cửu lê dếp, hôn hờ dên đó. Lúc đóng cửa nhìn vào trong một cái, giường chiếu bàn ghế trong phòng, tất cả đều ngay ngắn gọn gàng, chiếc ghế đôn nhỏ đem qua Tức Trạch bê tới ngồi trước giường của nàng, cũng được đặt nơi chân giường, cốc nước đường nàng uống cũng không thấy tăm hơi đâu cả, như thể đem qua nàng không hề tỉnh dậy lúc nửa đêm, cuộc trò chuyện với Tức Trạch chẳng qua chỉ là một giấc mộng.

Khi tới mũi thuyền, nàng đưa mắt nhìn, Tô Mạch Diệp tay kẹp xiên cá, đầu tóc mặt mũi nhem nhuốc đứng cạnh một chiếc lò, đang nhìn lại nàng.

Mạch thiếu gia phong lưu, giỏi nhất việc đốt than pha trà, chắc tự nghĩ rằng nướng cá, pha trà đều là những việc cùi lữa thông thường, không thể làm khó chàng ta được, nhưng lại không biết rằng pha trà và nấu ăn là hai thứ hoàn toàn khác biệt.

Con đói bụng thèm ăn của Phượng Cửu khi nhìn thấy cảnh tượng bữa bãi do Mạch thiếu gia tạo ra liền bỗng chốc tan thành mây khói, nói thì dễ nghe, mời nàng tới ăn cá nướng, nhìn cảnh tượng này, thực chất là mời nàng tới ứng cứu, nướng cá cho chàng ta ăn thì đúng hơn.

Mạch thiếu gia chỉ tay vào hộp gỗ từ đàn bên cạnh, mặc dù mặt mũi lem luốc, nụ cười vẫn rất phong độ nho nhã: “Biết người còn chưa ăn gì đã vội vàng chạy tới đây, ta đã đặc biệt chuẩn bị cho người một bát cháo.”

Phượng Cửu mừng rỡ, cảm thấy Mạch thiếu gia vẫn còn chút lương tri, không khách khí ngồi xuống ăn cháo. Bát cháo này là loại cháo ngọt, vừa mềm vừa ngon, nhưng không hiểu tại sao, luôn cảm thấy mỗi ngụm cháo sau khi trôi xuống họng, nơi đầu lưỡi vẫn đọng lại vị mầu tanh tanh, bỏ qua chút vị tanh đó, mùi vị cũng có thể coi là tạm ổn.

Tô Mạch Diệp nhìn nàng ăn hết bát cháo, đưa tay chỉ vào thùng gỗ đặt bên chân, vẫn nở nụ cười phong độ nho nhã: “Ăn cháo xong hãy hướng dẫn ta cách nướng cá, cá này không dễ có đâu, Tức Trạch thần quân đã đặc biệt dặn dò, phải nướng lên cho người ăn mới có công dụng, đáng tiếc là ta tuy văn võ song toàn, duy chỉ có việc nướng cá là có chút...”

Nghe thấy hai chữ Tức Trạch, Phượng Cửu bị sắc ngậm cháo cuối cùng trong cổ họng, Mạch thiếu gia vội vàng đưa cho nàng cốc nước, uống vào, vẫn là loại nước đường giống đêm hôm qua. Phượng Cửu chiêu ngụm nước đường khó khăn nuốt cháo xuống, vô cùng mơ hồ nhìn Tô Mạch Diệp: “Món cá

này cũng là do Tức Trạch thần quân đưa tới ư? Đêm qua ta đã thấy ngài ấy có chút gì đó không bình thường, dường như là bị trúng tà, xem ra quả nhiên đã bị trúng tà nặng rồi, đến hôm nay vẫn chưa hóa giải được. Có điều, món cá này ngài ấy không đưa cho đầu bếp mà lại giao cho ngài làm, ngài và ngài ấy có mối giao tình sâu đậm như vậy từ khi nào thế?”.

Tô Mạch Diệp sững sốt: “Đêm qua sau khi bế người về thuyền, Tức Trạch không nói gì với người sao?”.

Phượng Cửu còn sững sốt hơn cả chàng ta, ngây người bê bát nước đường: “Đêm qua tâm trạng của ta không tốt, đã khóc trong vườn hạnh... ừm, khóc đến nỗi mệt quá ngủ thiếp đi, không phải là ngài đã công ta về thuyền sao?”.

Tô Mạch Diệp ung dung đưa xiên cá cho nàng: “Chuyện này, quả thực không phải vậy.”

Ừm đêm qua.

Đêm qua đúng là đã xảy ra không ít chuyện, giây phút Phượng Cửu bật khóc không chút ngại ngùng, trận cuồng phong trong vườn hạnh ấy, Tô Mạch Diệp không rõ đó có phải là tâm trạng của Đông Hoa Đế Quân ẩn mình trong vườn hoa hay không, một trận tựa như bối rối, một trận tựa như giá lạnh. Chàng mặc dù đã quen làm hoàng tử tiêu điều tự tại của Tây Hải, không thường xuyên tới Cửu Trùng Thiên bái kiến nhưng cũng biết rõ danh tiếng vô tình vô dục tiên căn vững chắc của Đông Hoa Đế Quân. Lần đầu tiên chàng biết được rằng, hóa ra vị chủ nhân của trời đất này cũng có tình cảm.

Phượng Cửu khóc rất chuyên tâm, rất nghiêm túc, tiếng sụt sịt cứ nhỏ dần nhỏ dần rồi không nghe thấy gì nữa, tựa lưng vào gốc hạnh, quần áo choàng của chàng, mệt quá ngủ thiếp đi. Chàng quả thật vốn định công nàng ấy về phòng, đúng lúc đang định đứng lên, vị thần tôn áo tím đã tới trước gốc hạnh, cúi người xuống bế Phượng Cửu lên, ngài dường như chỉ đợi thời khắc nàng ấy ngủ thiếp đi.

Hồi nhỏ, Tô Mạch Diệp đã từng tới bái kiến Đông Hoa Đế Quân một lần, cũng chỉ một lần đó thôi. Phạm nhân sống trong chốn hồng trần thế tục, thần tiên sống trong Tam Thanh Ảo Cảnh, hồi đó chàng cảm thấy vị Đế Quân cao cao tại thượng kia, dường như vừa ở ngoài chốn hồng trần thế tục lại cũng ở ngoài Tam Thanh Ảo Cảnh, vẻ lạnh lùng trong ánh mắt cho thấy ngài thực sự coi trời đất vạn vật là hư không.

Hồi đó chàng nghĩ rằng, có lẽ đây chính là phong độ của người làm chủ thiên địa.

Vào trong thế giới này, chàng thấy Đế Quân dường như có điểm khác với năm xưa, nhưng vì lần nào cũng ở khoảng cách rất xa, nên chưa nhìn ra được điều gì. Hôm nay ngài đã đứng trước mặt mình, bế Phượng Cửu đang ngủ say trong lòng, ánh mắt để lộ sự dịu dàng hiếm thấy, chàng mới hiểu ngài có gì khác năm xưa, trong mắt Đế Quân của ngày hôm nay đã có một vài cảnh vật.

Còn về việc Phượng Cửu hỏi chàng và Tức Trạch có giao tình với nhau từ khi nào, cũng chẳng qua là khi Đế Quân chuẩn bị rời đi đã hỏi chàng một câu: “A Lan Nhược có một vị sư phụ tên gọi Tô Mạch Diệp, người không phải là Tô Mạch Diệp của thế giới này, người đã vào đây từ Phạn Âm Cốc, thay thế người đó rồi?”.

Trước đây một số việc có thể giấu Đông Hoa, bởi vì Đông Hoa quá quan tâm Phượng Cửu nên không nhận ra, giờ đây Đông Hoa đã biết rõ thân phận của Phượng Cửu, chàng đương nhiên biết mình không thể giấu diếm được nữa, đương nhiên phải trả lời rằng đúng.

Đế Quân lại hỏi: “Liên Tổng bảo người vào đây tìm ta và Tiểu Bạch?”. Đương nhiên đầu tiên chàng phải giả bộ hồ đồ không biết Tức Trạch thần quân chính là Đế Quân, sau đó nói rằng đúng là do Liên Tổng nhờ mình vào giúp họ thoát ra khỏi nơi này.

Trước đây chàng tìm trăm phương nghìn kế ngăn Đông Hoa và Phượng Cửu nhận ra nhau chẳng qua là vì lợi ích cá nhân, lần này thấy họ sắp nhận ra nhau lại không hề ngăn cản, cũng chỉ bởi vì cảm thấy Phượng Cửu thật đáng thương. Nếu Đông Hoa lập tức đưa Phượng Cửu ra khỏi nơi này cũng không sao, chàng chẳng qua chỉ đi thêm đường vòng để tìm hiểu nguyên nhân dẫn tới cái chết của A Lan Nhược.

Không ngờ, lòng tốt hiếm hoi của chàng lại đạt được một kết quả tốt đẹp, Đế Quân đưa mắt nhìn ra xa ngoài rừng cây hồi lâu rồi nói với chàng: “Hãy tạm giấu nàng về thân phận của ta. Linh khí ở đây mặc dù không nhiều như bên ngoài nhưng trong lành hơn, thích hợp cho nàng tĩnh dưỡng, chúng ta tạm thời chưa ra ngoài, người cũng không cần phải về trước, khi ta không có ở đây, người hãy giúp ta chăm sóc nàng.”

Cái gọi là mối giao tình giữa chàng và Đông Hoa, chẳng qua cũng chỉ có vậy.

Một tiếng hắt hơi kéo Tô Mạch Diệp ra khỏi hồi ức, Phượng Cửu bóp mũi ngay trước mặt chàng, tiếp tục hỏi chàng chuyện ban nãy: “Ngài và Tức Trạch đưa ta lên thuyền có nói điều gì không, ta nghĩ rất lâu, ngài ấy dường như toàn nói những lời thừa thãi, ta cũng không nhớ hết, lẽ nào ngài ấy đã nói gì đó với ngài?”.

Tô Mạch Diệp suy nghĩ một lát, nở một nụ cười hàm ý sâu xa, nói: “Chẳng nói gì cả”.

Bạn đang đọc truyện *Tam Sinh Tam Thế Châm Thượng Thư* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(châm)Net**.

## Chương 16

Một dòng sông lớn chảy về phương Đông, sông là sông Tư Hành, phía Đông là hướng về Vương đô. Làn trở về này vì đi xuôi dòng, nên thuyền chạy êm hơn lúc đi, chỉ ba bốn ngày đã tới núi Đoạn Trường.

Vịnh Minh Khê ở núi Đoạn Trường, Phụng Cửu không dám quên lãng, bản thân mình và Tức Trạch đã có giao tình cùng ngắm hoa nguyệt lệnh ở đó. Nhưng từ sau đêm cùng chàng ta trò chuyện trong phòng, ba ngày nay lại không thấy Tức Trạch thân quân lộ diện. Phụng Cửu tự cảm thấy mình là một người biết ơn, đã ăn cá của chàng ta, uống nước đường của chàng ta, luôn ghi nhớ rằng khi gặp chàng ta phải trực tiếp cảm tạ một tiếng, lại quan tâm thêm một câu xem trạng thái trúng tà của chàng ta đã có chút tiến triển gì chưa, đã nhẹ hơn chút nào chưa. Không gặp được chàng ta, cũng có chút đáng tiếc.

Được Mạch thiếu gia chăm sóc, Phụng Cửu mấy ngày qua sống một cuộc sống bình lặng, hết ăn rồi ngủ, ngủ dậy lại ăn, rất ung dung tự tại, không những vết thương ngoài da và nội thương khi bị giam trong lồng Cửu Khúc đều đã khỏi hết, lớp da bụng còn tích thêm ít mỡ. Sau khi phát hiện ra chuyện này, ngoài hai chữ ăn, ngủ ra, thì thoảng năng cũng bóp nặn lớp mỡ thừa trên bụng ra về sần sần.

Tỳ nữ trung thành Trà Trà thấy vậy, nhớ thăm trong bụng, vội vàng bẩm báo với Mạch thiếu gia: “Điện hạ rất nhớ Thanh Điện, ngày nào cũng đưa tay ôm bụng, thở ngắn than dài, chắc đã biết được chuyện sáng sớm ngày hôm đó, sau khi Tức Trạch thân quân tới thăm Thanh Điện, Thanh Điện bèn ngủ say cho tới tận hôm nay. Điện hạ đã biết được chuyện này, với tình yêu thương chân thành của điện hạ dành cho Thanh Điện, lại kim chế không hỏi đến tình hình gần đây của Thanh Điện trước mặt Trà Trà, chắc nghĩ rằng Thanh Điện là do Trà Trà chăm sóc, giờ lại xảy ra chuyện lớn như vậy, sợ Trà Trà tự trách mình.” Rung rung nước mắt: “Điện hạ thật dịu dàng, thật biết nghĩ cho người khác biết bao!”

Tô Mạch Diệp đưa mắt nhìn ra ngoài cửa sổ, thăm nghĩ điện hạ của nhà các người mấy ngày gần đây tiêu dao tự tại, đã sớm không nhớ Thanh Điện là cọng hành nào trên ngọn núi nào rồi, chỉ có một chuyện khiến nàng ấy thở ngắn than dài không ngớt, đó chính là trên người đã xuất hiện mỡ thừa. Ngoài miệng lại kính trọng nói: “Người thật không hổ danh là người được A Lan Nhược tin tưởng nhất, quả nhiên rất thông minh lanh lợi, có thể nhìn thấu được dụng ý của nàng ấy, cũng nên thuận theo ý muốn của nàng ấy, đó mới là bản phận của một nô bộc trung thành. A Lan Nhược không tiện hỏi người, nhất định sẽ hỏi ta, đến lúc đó ta sẽ nói cụ thể với nàng ấy.”

Trà Trà vừa được khen vừa được an ủi như vậy, vui mừng hơn hờn tạ ơn rồi chạy mất. Bỏ lại Tô Mạch Diệp trầm suy nghĩ, Đế Quân hành sự quả nhiên vẹn toàn mà chu đáo, trước khi đi vẫn còn nhớ Phụng Cửu sợ rắn, giải quyết Thanh Điện cho nàng. Đáng đời Thanh Điện gặp phải xui xẻo này, cũng không biết lần này nó ngủ, còn có thể tỉnh lại được hay không nữa.

Tô Mạch Diệp nuôi tiếc thở dài một tiếng.

Trong một khoang thuyền khác. Mất vui vì hành cung bị hỏa hoạn, Thượng Quân bức bối suốt mấy ngày, nổi bức bối vừa người ngoại bỗng lại thấy sự nhàm chán khi đi thuyền. Vừa đúng lúc thân quan theo hầu tính toán ra rằng đêm nay bầu trời đầy sao, cảnh sắc phong lưu. Thượng Quân nghe thấy vậy, lập tức tràn đầy hứng khởi, ra lệnh cho đám lễ quan thu dọn phong đài dành để giải trí trên nóc thuyền, muốn bày dạ tiệc trên phong đài.

Thứ gọi là dạ tiệc này, Phụng Cửu vốn không hứng thú lắm, nhưng mấy ngày nay đôi chân nàng chỉ đi đi lại lại giữa hai nơi là phòng nghỉ và mũi thuyền, đôi mắt nàng chỉ nhìn thấy mỗi hai người Trà Trà và Mạch thiếu gia, sớm đã buồn chán tới phát hoảng rồi, vậy nên nàng phá lệ đến dự tiệc từ rất sớm.

Đợi đến khi Thượng Quân dẫn theo Quân Hậu và hai vị công chúa làm ra vẻ cao sang sát giờ mới bước lên phong đài, Phụng Cửu đã ngồi ở đó, uống hết hai ly trà, ăn hết ba đĩa bánh ngọt, trên nền đất la liệt vỏ hồ đào, vỏ lạc, vỏ hạt dưa.

Thường Đế liếc mắt nhìn thấy nàng, ánh mắt hiện lên sự tàn ác và mỉa mai, nàng điềm tĩnh ăn nốt nửa miếng bánh, giả bộ như không nhìn thấy nàng ta.

Thường Đế hôm nay ăn vận rất đẹp, còn ôm theo một cây đàn, bộ váy áo trắng muốt phấp phới tung bay trong gió sông, trông khá là xinh đẹp. Nhưng, yến tiệc long trọng hơn nữa thì cuối cùng vẫn là yến tiệc, đâu khiến công chúa phải nhọc công chơi đàn. Ban đầu, Phụng Cửu không hiểu lắm, đóng tai lên nghe lời thì thầm của mấy thân tử ngồi cách đó rất xa mới nghe ra một chút huyền cơ. Hóa ra Tức Trạch thân quân cũng có chút tâm đắc với âm luật. Một tiểu thân tử còn làm ra vẻ mờ ám, nói rằng Thường Đế công chúa và Tức Trạch thân quân, xét về mặt sở thích, thực ra khá là xứng đôi.

Tuy nhiên, mãi cho tới khi khai tiệc, vị Tức Trạch thân quân có chút tâm đắc với âm luật kia vẫn không hề xuất hiện, để Thường Đế mặt lầm bầm ôm đàn ngồi bên cầm đài, sắp trở thành một phiến đá thử đàn, khiến Phụng Cửu có phần vui sướng trước sự xui xẻo của nàng ta, cũng cảm thấy có chút thông cảm.

Nhưng không ngờ Tức Trạch thân quân là một miếng bánh ngọt thơm phức, không chỉ một mình Thường Đế nhớ tới chàng ta, ngay cả Quân Hậu cũng hỏi thăm. Trên phong đài đông đúc, điệu múa mờ mịt kết thúc, giọng nói của Quân Hậu không cao không thấp truyền tới, hướng về phía Phụng Cửu: “Đã mấy ngày rồi không gặp Tức Trạch, đáng lý ra hôm nay Tức Trạch đã phải trở về rồi, sao lại không tới dự tiệc?”

Phụng Cửu ngơ ngác, nghe thấy câu hỏi đó, dường như mấy ngày nay không thấy Tức Trạch là do chàng ta không có trên thuyền mà đã đi đâu đó, ngay cả việc chàng ta đi lúc nào, nàng cũng không hay biết, huống hồ là khi nào chàng ta trở lại, nhất thời không biết phải nói như thế nào, đành hăm hồ nói theo câu hỏi của Quân Hậu: “E rằng trên đường đi có chuyện gì đó làm lỡ thời gian, chuyện đó cũng hay xảy ra, khiến mẫu phi lo lắng, quả thực rất áy náy.”

Đám người dự tiệc ở đó đều là những người tinh tường, đâu thể không nhận ra câu nói hàm hồ đó của nàng.

Thường Đế bỗng nói xen vào: “Núi Thủy Không địa hình hiểm trở, linh thú canh giữ có hộ hồn lại rất hung dữ, nếu lần này đi lấy cò hộ hồn vì Quát Nặc tỷ tỷ mà liên lụy khiến thân quân bị thương, thì thật không phải với A Lan Nhược tỷ tỷ. Chắc thân quân vội vã ra đi, chưa kịp từ biệt A Lan Nhược tỷ tỷ nên tỷ tỷ mới không biết rõ hành tung của thân quân chăng.” Lại nói tiếp với Quân Hậu: “Việc tới núi Thủy Không để lấy cò hộ hồn là do con cầu xin thần

quân, vì con thực sự lo lắng cho Quát Nặc tử tử, sợ tử tử bị kinh sợ trong đêm xảy ra hỏa hoạn đó sẽ làm kinh động hồn thể. Thần quân nói rằng hiếm khi con cầu xin ngài ấy, nếu là tâm nguyện của con, ngài ấy đương nhiên sẽ hoàn thành, ngày hôm sau liền đi luôn. Nhưng đến giờ vẫn chưa thấy thần quân quay lại, con cũng có chút lo lắng, cảm thấy cầu xin ngài ấy đi lấy cớ là con đã sai...”

Quân Hậu ngạc nhiên nhìn Thường Đệ, Phụng Cửu cũng có chút kinh ngạc, bên tai lại vang lên mật âm của Tô Mạch Diệp: “Tức Trạch từ sau khi lên thuyền không hề gặp hai tử muội kia, đừng nghe nàng ta nói bừa”.

Phụng Cửu nhìn thẳng vào đôi mắt giả bộ lo lắng mà xấu hổ của Thường Đệ, vừa dăm chiêu suy nghĩ vừa đùa nghịch chiếc chén trong tay. Sự việc tới bước này lại trở nên thú vị.

Nàng mặc dù đầu óc hơi lơ đãng một chút, nhưng hồi nhỏ thường xuyên phối hợp với cô cô bịa chuyện nói dối phụ thân nàng, khá quen với trò này, mọi uẩn khúc trong đó đều hiểu rất rõ. Mạch thiếu gia nói Thường Đệ nói dối, khi bịa chuyện nói dối cần phải có động cơ, vậy động cơ của Thường Đệ là gì?

Những câu nói vừa rồi rõ ràng ám chỉ rằng Tức Trạch thần quân và A Lan Nhục bất hòa, tình cảm còn không bằng tình cảm của chàng ta dành cho cặp tử muội Quát Nặc và Thường Đệ. Trò ghen tuông tranh giành như thế này diễn với nhau ở chỗ kín đáo còn được coi là chuyện phong lưu, bác loa hét tướng lên trước bàn dân thiên hạ, lại quả thực chẳng dễ coi chút nào. Nhưng nếu nói rằng Thường Đệ chỉ vì muốn làm mình tức giận mà nói ra những lời này... thì chỉ số thông minh của nàng ta cũng không đến nỗi thấp như vậy.

Phụng Cửu suy nghĩ hồi lâu, bỗng nhớ tới mấy câu nói của vị tiểu thần tử trẻ tuổi ban nãy, lập tức như được phát quang chiếu rọi, liền hiểu rõ mọi chuyện.

Lời nói hành động này của Thường Đệ, e là vì rất muốn được thành thân với Tức Trạch, nên mới bày ra kế này chăng.

Đồng thời gả hai công chúa cho một trọng thần, các đời trước không phải là không có tiền lệ này.

Tức Trạch xem ra có tình ý với Quát Nặc, nhưng Quát Nặc không phải là con ruột của Thượng Quân, hơn nữa nghe nói còn đính hôn với Trầm Diệp, hai người mặc dù có tình ý với nhau nhưng chẳng qua cũng chỉ là chút tình duyên ngắn ngủi, không thể thành chính quả. Còn việc Thường Đệ thích Tức Trạch không phải là chuyện ngày một ngày hai, với tính cách của nàng ta, chắc chắn đã từng cầu xin Thượng Quân. Chuyện này không thành hoặc là do Thượng Quân chưa nói với Tức Trạch, hoặc là đã nói rồi nhưng bị từ chối.

Tức Trạch mặc dù đã từ chức thần quan, nhưng gốc rễ căn chi của Kỳ Nam Thần Cung đã tích lũy ở đó mấy trăm năm, so với Trầm Diệp, vị thần quan tiền nhiệm này thực ra còn có uy tín và danh tiếng lớn hơn, Thượng Quân vẫn rất kiêng nể, đương nhiên phải thuận theo tâm tình của chàng ta.

Vậy muốn được gả cho Tức Trạch, cần phải có biện pháp gì nữa? Tự hủy hoại sự thanh bạch của mình, là một con đường tắt... có lẽ Tức Trạch luôn đề phòng rất nghiêm ngặt, khiến Thường Đệ tự hủy hoại không thành nên mới nghĩ ra hạ sách này, tự hủy hoại danh dự của mình trước đông đảo triều thần trong lúc chuyện phiếm.

Hay ở chỗ Tức Trạch không có mặt ở đây, sau này nếu chàng ta nghe được chuyện này, tự biện bạch cho sự trong sạch của mình, nhưng những chuyện kiểu này, không thể biện bạch ngay tại chỗ thì chẳng có ý nghĩa gì cả. Việc đã rồi biện bạch cũng chỉ khiến người ta cảm thấy chàng ta đang cố lấp liếm mà thôi. Sau này những lời bàn ra tán vào thêm dầu vào lửa ngày càng nhiều, đợi đến khi chuyện giữa Thường Đệ và Tức Trạch được lan truyền rộng rãi, Thượng Quân vì muốn bảo vệ danh dự của nàng ta, đương nhiên sẽ tìm cách gả nàng ta cho Tức Trạch.

Trước mưu kế diệu kỳ tới mức độ này, việc mà Phụng Cửu có thể làm chỉ là vô cùng bái phục mà thôi.

Mặc dù khi mấy vị sủng thần cùng đi theo hầu hạ Thượng Quân ngồi ở đó nhìn về phía mình, đều cùng lộ vẻ cảm thông, nhưng so với chuyện phiền não là cuối cùng một ngày nào đó Tức Trạch yêu cầu chung chăn chung gối, lúc đó mình phải làm thế nào, chàng ta lấy Thường Đệ về, lại là một việc vô cùng tốt.

Phụng Cửu mừng thầm trong lòng, mưu kế này của Thường Đệ, xét ở một mặt nhỏ, quả thực khiến nàng mất mặt một chút, nhưng xét về tổng thể, lại giúp nàng mở ra một con đường rộng lớn sáng sủa, hơn nữa, nàng lại không cần đáp trả ân tình này, thật quá tốt, quá tốt, quá kỳ diệu, quá kỳ diệu, đáng vui mừng, đáng chúc mừng.

Những câu nói vừa rồi của Thường Đệ, đương nhiên đã gây ra những động tĩnh không nhỏ trên bàn tiệc, nhưng ngồi dự tiệc ở đó đều là những người tinh nhanh, cho dù trong lòng như thế nào, ngoài mặt vẫn làm ra vẻ bình tĩnh, điềm đạm và hòa nhã.

Như Phụng Cửu đã tiên liệu, Thượng Quân dường như không tán đồng việc này, nối tiếp những câu nói ban nãy của Thường Đệ, chỉ lạnh lùng đáp lại một câu, một ngọn núi Thủy Không đâu thể làm gì được Tức Trạch, nghe nói thì y (thầy thuốc) đang có báu vật muốn dâng tặng? Thượng Quân lập tức nhẹ nhàng chuyển đề tài, một lão y chính tinh ý lập tức đứng lên, bẩm báo rằng quả thực có báu vật muốn dâng lên.

Lão y chính khom lưng cúi đầu nói: “Trước đây đã nghe Thượng Quân nhắc tới việc ngọc thể của ba vị công chúa thuộc thể hàn, gần đây có được mấy quả kê bách, loại quả này nhất thiết phải uống vào tiết Xuân Phân mới có hiệu quả tốt nhất, vì vậy thần đã lệnh cho dao đồng hâm thành cháo nóng, dâng lên ba vị công chúa để điều dưỡng chứng thể hàn, xin Thượng Quân ra lệnh, có cần lập tức dâng lên hay không?”

Thượng Quân đang gật đầu thì phía cầu thang gỗ vang lên tiếng bước chân điềm điềm, một giọng nói khác vừa hay vọng vào bàn tiệc: “Quả kê bách? A Lan Nhục gần đây không thể ăn loại quả này.” Phụng Cửu quay đầu lại nhìn, phía đầu cầu thang gỗ xuất hiện nửa thân người, dung mạo tóc trắng áo choàng tím đoan nghiêm đó chẳng phải là Tức Trạch thần quân giống như miếng bánh thom lừng đã mấy ngày không gặp, ban nãy còn được nhắc tới trên bàn tiệc hay sao?

Mọi ánh mắt đều đổ dồn về phía phát ra tiếng nói đó.

Núi xanh mờ ảo, gió sông hiu hiu. Tức Trạch thần quân trên tay cầm một chiếc áo choàng, thấy rõ vẻ phong trần khi vội vã trở về nhưng sắc mặt lại không chút nóng vội, rất điềm tĩnh, rất ung dung, sau khi đứng vững trên phong đài, lạnh nhạt hành lễ với Thượng Quân và Quân Hậu, thong dong tới bên cạnh Phụng Cửu, đặt một âu canh lên bàn, choàng chiếc áo trong tay lên đầu nàng: “Gió sông thổi mạnh, khi ra ngoài cũng không biết khoác thêm áo choàng hay sao?”

Phụng Cửu còn chưa kịp chui đầu lên khỏi chiếc áo choàng, Tức Trạch thần quân đã thuận thế ngồi xuống, cầm ly trà trước mặt nàng lên, đưa lên miệng, một hơi uống cạn. Xung quanh loáng thoáng vang lên vài tiếng hít thở.

Phụng Cửu khó nhọc chui đầu lên khỏi chiếc áo choàng, sự bình tĩnh khi phân tích Thường Đế ban nãy hoàn toàn biến mất, ánh mắt dừng lại trên chiếc chén bên môi Tức Trạch, đầu óc nổ rầm một tiếng, đưa tay ra ngăn lại: “Dừng tay, anh hùng đó là chén của ta!”

Tức Trạch quay đầu sang, sắc mặt lộ vẻ không hiểu: “Của nàng chẳng phải cũng là của ta, có gì mà phân biệt chứ?”

Đầu óc Phụng Cửu lại nổ rầm thêm một tiếng nữa, né tránh ánh mắt của người bên cạnh, che nửa bên mặt chân tình tha thiết nói: “Này, liệu có phải ngài đã uống nhầm thuốc rồi không? Trước đây rõ ràng ngài không như vậy...”

Tức Trạch dừng lại giây lát, nói một cách ngắn gọn: “Bởi vì trước đây ta đã uống nhầm thuốc”. Cúi đầu rót một bát canh nóng từ âu đựng canh, đưa cho nàng: “Nào, uống cái này đi”.

Từ lời nói đến hành động của Tức Trạch thần quân ngày hôm nay đều hoàn toàn không thể dự liệu được, Phụng Cửu cảm thấy rất mơ hồ, nghi hoặc đón lấy bát canh nóng: “Đây là món gì vậy? Ngài nấu ư?”. Đưa lên mũi ngửi, xuyết xoa khen: “Ngài còn có thể vào bếp, giỏi quá, giỏi quá, ta rất thích những người có thể vào bếp, hôm nào đó chúng ta cùng giao lưu trao đổi”.

Chén trà trên tay Tức Trạch khẽ chao đảo, nhưng thần sắc trên khuôn mặt vẫn không hề thay đổi, nói: “Ừm, ta... vào bếp, xem Trà Trà làm”.

Vì không phải là tiệc chính thức nên bầu không khí không hề bị gò bó, tiếng đàn sáo do nhạc cơ chơi vọng lại từ phía sau tấm màn nhung, mọi người dự tiệc râm ran trò chuyện, vài lời trò chuyện bên bàn của Phụng Cửu không hề có vẻ nổi bật.

Chỉ là, lúc trước Thường Đế đã lót đường sẵn như vậy, thế nhân đều có chung tâm lý hóng hớt, chur vị thần tử mặc dù người nói câu “Quyền chú giải mượn của hiền huynh lần trước, thấy những dòng phê chú trên sách của hiền huynh, có thể nói chữ chữ như châu ngọc khiến ngu đệ vô cùng kính phục”, người thì đáp lại một câu: “Một chút kiến thức nông cạn của ngu huynh sao có thể so sánh với hiền đệ được, biết được mấy chữ không dám tự phụ mình có học vấn, đã khiến hiền đệ chê cười”, bề ngoài thoát nhìn tưởng chừng đang trò chuyện rất rôm rả, nhưng thực ra ánh mắt đều sắc lém, đôi tai cũng đóng lên, toàn bộ hướng về phía bàn của hai người Tức - Phụng.

Tức Trạch không quản nghìn dặm xa xôi trở về dự tiệc, Thượng Quân đương nhiên phải tranh thủ lúc rảnh rỗi quan tâm thăm hỏi vài câu, nề mặt Tức Trạch, cũng quan tâm tới A Lan Nhược vài câu, nói: “Ban nãy Tức Trạch nói con hiện giờ không thể dùng quả ké bách, tại sao vậy?”.

Tại sao ư? Phụng Cửu đương nhiên không biết. Đưa mắt liếc nhìn Tức Trạch, thử thăm dò nói với Thượng Quân: “Có thể... bởi vì quả ké bách là loại quả quý, Quất Nặc đang bị bệnh, cần ăn nhiều một chút, cho nên con không thể ăn được? Ồ, thực ra con...”

Nàng vốn định thể hiện rằng mình có một trái tim lương thiện, có được ăn quả quý hay không thực ra cũng không hề để bụng, nhưng ngay cả câu đầu tiên còn chưa nói ra đã bị Tức Trạch cắt ngang: “Nàng ấy đang dùng cô hộ hồn, cô hộ hồn và quả ké bách có được lý tương xung, nàng ấy không chịu được.”

Phụng Cửu nhủ thầm, người nghiêng về Quất Nặc thì cứ nghiêng về Quất Nặc đi, ta đâu có nói gì, hà cớ phải tìm cách nói dối, thâm tính toán trong bụng, buột miệng thốt lên: “Ta còn không nhớ là ta đang dùng cô hộ hồn đấy?”

Tức Trạch liếc nhìn nàng một cái, hất hàm: “Chẳng phải đang trong bát của nàng hay sao?”

Phụng Cửu nhìn vào bát, sững sờ nói: “Đây lẽ nào không phải là một bát canh cá nấu với gừng?”

Tức Trạch đưa mắt nhìn nàng dùng thìa múc lên hai lát gừng, nói: “Cô hộ hồn mọc ở vùng đất cực âm, mùi tanh rất nặng...” Còn chưa nói hết câu, Phụng Cửu - người tinh thông nghệ thuật nấu nướng đã hiểu rõ: “Ồ, vì vậy trong món ăn này, ngài trước tiên đã dùng vị tanh của cá để giảm bớt vị tanh của cô hộ hồn, sau đó lại dùng gừng để loại bỏ mùi tanh của cá? Có thể coi là một ý tưởng không tồi, nhưng còn một cách làm khác mà ta vừa mới nghĩ ra, cũng có thể trao đổi với ngài. Loại cô này mặc dù có vị tanh, dùng mùi gây của thịt dê ta thấy cũng có thể át được...”

Tức Trạch hoàn toàn tán đồng, nói: “Lần sau chúng ta có thể thử xem sao?”

Trà Trà đứng hầu cận bên cạnh cuối cùng không nhịn được bèn nói xen vào một câu: “Nhị vị điện hạ, nhưng thực ra đây không phải là một món ăn...”

Phong đài dần dần yên lặng theo cuộc trò chuyện của họ, sắc mặt của Quất Nặc và Thường Đế trở nên tái xám, đám thần tử ngồi dự tiệc cúi đầu đưa mắt nhìn nhau, hồi lâu, lại là Thượng Quân với khuôn mặt đăm chiêu suy nghĩ phá vỡ sự yên lặng, nói với Tức Trạch: “Nói như vậy, cô hộ hồn đó, không phải là người lấy về cho Quất Nặc ư?”.

Phụng Cửu đã quên mất điều này.



Nói như vậy, mấy ngày không gặp Tức Trạch, chàng ta lên núi cao vào chốn hiểm nguy lại là để lấy cớ hộ hồn cho mình, bản thân mình có tài đức gì mà làm phiền chàng ta lo lắng như vậy, dù có danh phận phu thê, chàng ta buộc phải gánh trách nhiệm với nàng, nhưng làm tới mức này chàng ta cũng quá thực quá có trách nhiệm với công việc, đáng để học tập biết bao...

Phượng Cửu suy nghĩ lung tung trong đầu, ánh mắt cũng nhìn ngó loạn xạ, thấy Tức Trạch liếc nhìn Quất Nặc một cái, ánh mắt lại quay về hướng chủ tọa, thần sắc trên khuôn mặt lại vô cùng khó hiểu, nói: “Nếu không phải vì A Lan Nhược, núi Thủy Không xa xôi hiểm trở như vậy, tại sao ta phải tới đó một chuyến?”. Nghĩ một lát, lại nói: “Quân Hậu quả đã nhờ ta chẩn bệnh cho đại công chúa, theo ta thấy đại công chúa đã không còn vấn đề gì, không cần ta khám nữa, nhưng A Lan Nhược, nếu không chăm nom ta không thấy yên lòng.”

Phượng Cửu sắc ngưng trà trong cổ họng: “Ngài... ngài nói nhầm đấy à? Trước đây ngài rõ ràng rất xa cách với ta, ngài... quả thực đã uống nhầm thuốc rồi ư?”

Tức Trạch nghiêng người vỗ lưng giúp nàng đỡ sặc, vỗ một lúc mới chậm rãi nói: “Ồ, đó là bởi vì ta hiếm khi mới xuống núi một lần, nàng lại không tới tìm ta.”

Phượng Cửu không thể hiểu được logic này, cau mày tìm được một điểm sai trong câu nói của chàng ta: “Rõ ràng là ngài không tới tìm ta chứ?”

Tức Trạch thoáng cau mày, câu hỏi này cần trả lời như thế nào, chàng suy nghĩ một lát, nói bừa một cách thành khẩn: “Ta đã tới tìm nàng rồi, chỉ là nàng nhìn thấy ta nhưng lại giống như không nhìn thấy, suốt ngày chỉ ở bên cạnh sự phụ của nàng, vì vậy ta đã cố ý không để ý tới nàng, thực ra là vì ta đang ghen.”

Tô Mạch Diệp phản ứng nhanh, vội vàng xòe tay nói: “Thần quân không thể nghĩ oan cho ta...”

Phượng Cửu lại tròn mắt há miệng không nói nên lời.

Tức Trạch lại nói gì đó, Tô Mạch Diệp lại nói gì đó, Thượng Quân lại nói gì đó, bởi vì đầu óc của Phượng Cửu đã tức đến nỗi có chút hồ đồ, hoàn toàn không hề chú ý, ngay cả việc bữa tiệc kết thúc vào lúc nào, nàng cũng không biết nữa, khi bừng tỉnh lại, trên phong đài chỉ còn lại hai người là nàng và Tô Mạch Diệp.

Gió sông thổi tới, trận sau lạnh hơn trận trước, Phượng Cửu run rẩy nói với Tô Mạch Diệp: “Mạch thiếu gia, ngài có cảm thấy Tức Trạch hôm nay có chút... có chút... haizz, ta cũng không thể nói rõ được, cứ cảm thấy...”

Tô Mạch Diệp lại mỉm cười, tiếp lời nàng: “Có phải đã khiến người cảm thấy có chút quen thuộc?”.

Quen thuộc? Lời gợi ý của Tô Mạch Diệp khiến Phượng Cửu bỗng nhiên hiểu ra. Tức Trạch thần quân có những lúc, thực ra... có phần giống Đông Hoa Đế Quân. Nàng gãi đầu bước xuống phong đài, thầm nghĩ nếu Đông Hoa Đế Quân có may mắn tới đây, nhất định sẽ coi Tức Trạch thần quân là bạn tri kỷ cả đời, đến lúc đó e rằng Liên Tổng quân phải nhường vị trí bảo tọa bạn tri kỷ của Đế Quân rồi. Nếu như Đế Quân uống rượu, chơi cờ mà không tìm đến Liên Tổng quân nữa, Liên Tổng quân chẳng phải sẽ rất cô đơn sao, sẽ không khóc chứ? Ừm, không đúng, Liên Tổng còn có thể đi tìm Tô Mạch Diệp. Xem ra không có phụ nữ, bọn họ cũng vẫn sống rất hòa hợp...

02.

Khi trở về phòng đã là cuối giờ Hợi, có lẽ là do công dụng của cớ hộ hồn, cả đêm Phượng Cửu ngủ rất ngon giấc, sáng sớm hôm sau khi tỉnh dậy, lại phát hiện ra phía trước giường của mình có thêm một chiếc giường nhỏ hơn bữa bộn. Gọi Trà Trà lại hỏi, đáp rằng đêm qua Tức Trạch thần quân đã ngủ ở chiếc giường nhỏ đó, trời còn chưa sáng đã trở dậy đi xuống bếp, hình như đang học cách hầm cháo với mấy đầu bếp.

Phượng Cửu không giữ được thăng bằng, ngã lăn từ trên giường xuống. Trà Trà xấu hổ nói: “Có phải điện hạ thấy giận vì thần quân đã vào khoang thuyền của điện hạ, điện hạ có giường chiếu, sao ngài ấy còn ngủ ở giường khác?” Đồ mặt nói: “Trà Trà vốn cũng hỏi như vậy, sau đó mới hiểu ra, đó là do thần quân quan tâm tới ngọc thể của điện hạ còn chưa khỏe nên mới cho chuẩn bị giường khác. Không chung giường với điện hạ hoàn toàn không phải là thần quân không muốn cùng điện hạ viên... phòng...”

Phượng Cửu ngã vật xuống nền nhà, mồ hôi lạnh ướt đầm trán, run rẩy nói: “Người... người đỡ ta dậy trước đã.”

Viên phòng. Chuyện viên phòng, Phượng Cửu không hiểu, mẫu thân và cô cô không đáng tin cậy của nàng cũng chưa từng dạy nàng, nhưng nàng lò mò biết rằng, chuyện này vô cùng đáng sợ. Tức Trạch rốt cuộc đang nghĩ gì, điều này không thể dự liệu được, giờ e rằng chỉ còn cách tìm Mạch thiếu gia vạ nã cùng bản bạc đối sách.

Tuy nhiên, tìm Mạch thiếu gia, cũng cần phải lấp đầy bụng đã, dù vạ sự ập lên đầu, việc ăn vẫn là quan trọng nhất.

Nhưng hôm nay Mạch thiếu gia lại vô cùng hiểu ý nàng, nàng vừa rửa mặt chải đầu xong, đồ ăn còn chưa bày lên bàn, Mạch thiếu gia đã xuất hiện trong khoang thuyền của nàng, ánh mắt hấp háy cười: “Mới sáng sớm đã gửi thư vào phòng của ta mời ta tới, có chuyện gì vậy? Hơn nữa còn hẹn ta mặt đàm trong phòng của người nữa, không sợ Tức Trạch thần quân ghen hay sao?”

Tình cảnh này khiến Phượng Cửu văng đầu.

Vài phút trước nàng còn hào hứng kêu muốn ăn cháo thịt, nhưng không hiểu sao, từ khi thấy Tô Mạch Diệp đẩy cửa bước vào, nàng bắt đầu lò mò cảm thấy đầu óc choáng váng.

Trong lúc mơ hồ lại nghe Mạch thiếu gia nói tới bức thư gửi lại trong phòng gì gì đó.

Nàng không hề gửi lại bức thư nào trong phòng của chàng ta, lại càng không bảo chàng ta tới phòng của mình.

Nhưng lúc này khi nàng nhìn chàng ta, chỉ cảm thấy người đang đứng trước mặt này dung mạo tươi đẹp, đây chính là người mà hàng nghìn hàng vạn năm nay trong chốn Tam Thanh, trên con đường hồng trần nàng đã nhọc công tìm kiếm, đã tốn bao nhiêu sức lực để mong có được chàng.

Thấy Phượng Cửu bất động chăm chú nhìn mình, thần sắc trong ánh mắt dần dần khác lạ, nụ cười trên môi Tô Mạch Diệp tắt dần, vừa hỏi một câu: “Người sao vậy?”. Thiếu nữ kia đã ngã nhào vào lòng chàng, ôm chặt lấy chàng, vòng tay ôm chặt cổ chàng.

Dù là giả nhưng vẫn là khuôn mặt của A Lan Nhục, là thân thể của A Lan Nhục, là hơi thở như lan của A Lan Nhục phảng phất bên tai chàng.

Trên thuyền chính, Thường Đề đặt tay trong tay áo, ngồi đối diện với Quất Nặc, trong lòng sốt ruột, nói với Quất Nặc đến lần thứ năm: “Tỷ tỷ, sắp tới giờ rồi chứ?”

Quất Nặc đưa tay lên, chậm rãi rót một bình trà nóng, liếc nhìn nàng ta một cái: “Vội gì chứ, việc này cũng giống như pha trà, cần phải giữ lửa vừa đủ, hâm vừa đủ thời gian, sớm quá hoặc muộn quá cũng đều không đạt hiệu quả, muốn tốt phải đủ bốn chữ ‘đúng lúc thích hợp’”.

Thường Đề hừ một tiếng, đứng dậy: “Khó khăn lắm mới dùng được nước làm vật dẫn khiến hai người bọn họ trúng thuật tương tư dẫn, muối vội vàng một chút thì cũng có sao, cũng không hiểu tại sao gần đây Tức Trạch đại nhân lại đối xử với A Lan Nhục một cách khác biệt như vậy. Muối đã quá sốt ruột không thể chờ đợi được nữa, nếu ngài ấy nhìn thấy cảnh tượng quần quýt giữa người mà ngài ấy coi trọng với người đàn ông khác, trên mặt sẽ có biểu hiện như thế nào nhỉ?”. Cười nhạt một tiếng: “Còn A Lan Nhục, cảm chắc tội danh phản chồng tư thông rồi, khoan chưa nói tới việc phụ quân vốn không ưa nó, cho dù có yếu chiều hết mực, nhưng với tội danh lớn này, cũng sẽ không thể tiếp tục dung túng được.”

Quất Nặc thông thả đặt bộ đồ pha trà vào vị trí cũ: “Đó là chuyện đương nhiên, nếu muốn đẩy nó xuống tận đáy cốc mãi mãi không thể ngóc đầu lên được, đẩy nó rơi vào chỗ chết, thì đây chính là biện pháp sạch sẽ, nhanh gọn.” Đứng dậy mỉm cười nói: “Cũng đã tới giờ rồi, đêm qua nó làm mất mặt chúng ta trước mặt tất cả mọi người, hôm nay, chỉ có hai chúng ta tới đó sao đủ được”.

Mở cửa bước ra, dòng sông Tư Hành đang tung bọt trắng xóa.

Bên ngoài chiếc thuyền nhỏ là trời xanh mây trắng, bên trong chiếc thuyền hoa nhỏ lại trướng rủ màn che, để chắn gió, mấy ngày trước Trà Trà đã đổi loại màn trướng rất dày, khi hạ màn trướng xuống, những tia sáng yếu ớt của buổi sớm mai đều bị chặn hết ở bên ngoài.

Giường chiếu có vẻ hơi lộn xộn, chàng thanh niên áo quần xộc xệch nằm trên giường, người thiếu nữ chỉ khoác trên mình chiếc váy mỏng như lụa, để lộ một bên vai, túm chặt hai tay của chàng thanh niên, đôi mắt lim dim cúi xuống người chàng ta, lộ rõ gót chân trắng ngần, quần lay chân chàng thanh niên.

Sắc xuân trong trướng, hai chữ nồng nàn sao có thể diễn tả hết.

Phượng Cửu mơ màng nhìn chàng thanh niên nằm dưới mình, thực sự rối loạn, giờ này phút này, bản thân mình rốt cuộc đang làm gì, bước tiếp theo, lại muốn làm gì nữa?

Người đang nằm phía dưới lại rất trầm lặng, ánh mắt dừng lại trên khuôn mặt nàng giây lát, giống như đang suy tư gì đó: “Kéo vào giường, trút bỏ y phục, đẩy ngã, nằm đè lên”.

Phượng Cửu không hiểu. Chàng thanh niên chăm chú nhìn nàng: “Bốn bước này nàng làm một cách rất thuần thực.” Nói như đang thờ dài: “Nhưng ta không nhớ là ta đã dạy nàng, học ở đâu vậy?”

Chàng thanh niên luôn rất uy nghiêm kia lại bị mình nằm đè lên, còn thờ dài như vậy, Phượng Cửu cảm thấy thật hiếm có. Trong đôi mắt chàng ta phản chiếu bóng hình của mình, giống như ánh sao dịu dàng trong đêm giá lạnh, vừa lạnh lùng, vừa ấm áp.

Nàng cúi đầu hôn lên đôi mắt của chàng ta, cảm thấy hàng lông mi của chàng ta khẽ run lên, điều này cũng rất thú vị.

Nàng mơ hồ đáp: “Đọc trong sách, trong sách có vàng có ngọc, trong sách thứ gì chẳng có.”

Giọng nói của chàng thanh niên khe khẽ, nếu không ghé sát bên chàng ta sẽ không nghe rõ được: “Trong sách có nói với nàng rằng, bước tiếp theo cần làm gì không?”

Nàng nhòm người ra xa một chút để nhìn rõ khuôn mặt chàng ta, gật gật đầu: “Có”. Rất nhiều việc, nàng vẫn nghĩ không rõ, đã nghĩ không rõ, lại lười không muốn nghĩ cho rõ, chỉ theo bản năng muốn được gần gũi với chàng thanh niên đang nằm phía dưới kia hơn, nàng trịnh trọng nói: “Bước tiếp theo, phải tắt đèn, sau đó, là tới sáng ngày hôm sau rồi”. Nhòm người dậy nghĩ hoặc hỏi: “Nhưng đèn ở đâu nhỉ?”

Chàng thanh niên vẫn giữ tư thế bị nàng túm chặt hai tay mặc nàng muốn làm gì thì làm, chăm chú nhìn nàng, hồi lâu mới nói: “Ta cảm thấy quyền sách mà nàng đọc đó, đã cất mất một số thứ”.

Phượng Cửu đầu môi nói: “Là sách của cô cô đưa cho ta, còn lâu mới bị cất”. Vừa tự tìm xem trên giường có ngọn đèn nào không, nhưng suy nghĩ một lát, lại cảm thấy dù là sách của cô cô đưa cho, chưa biết chừng cũng có bản bị thiếu sót, hiếu kỳ hỏi: “Vậy người nói xem đã cất mất cái gì?”

Ánh mắt của chàng thanh niên lại có chút xâu xa: “Hiện tại không thể nói cho nàng biết được”.

Phượng Cừ nhìn thấy yết hầu khẽ nhấp nhô theo từng lời nói của chàng thanh niên, những bộ phận này của chàng, nàng chưa từng quan sát kỹ, bởi vì chưa từng áp sát như vậy. Hoặc giả trước đây thực ra cũng đã có lần gần gũi như vậy, nhưng nàng lại không bạo gan như hôm nay.

Nàng không còn cảm thấy hứng thú với thứ bị cắt bỏ trong sách, hàm hồ ậm ừ một tiếng coi như trả lời, buông một tay đang giữ chặt chàng thanh niên ra, di chuyển tới cổ áo của chàng ta, mở cổ áo luôn khép chặt một cách vô cùng nghiêm cẩn ra. Bàn tay nàng ngập ngừng một chút, nơi cổ áo mở rộng của chàng thanh niên, lộ ra một đoạn xương quai xanh tuyệt đẹp, đôi mắt nàng sáng bừng.

Chàng thanh niên không hề phản kháng, thản nhiên để mặc nàng tự do hành động. Nàng sấn lại gần dùng tay vuốt ve tỷ mỉ, vuốt ve một hồi, thốt lên một cách vô cùng ngưỡng mộ: “Xương quai xanh, haizz, ta lại không có.” Tiếc nuối nói: “Lúc còn nhỏ, có một năm ta đã ước là sẽ có xương quai xanh thật đẹp, kết quả là mãi vẫn không thấy xuất hiện, mẫu thân nói bởi vì ta tương đối mập mạp nên che mất xương quai xanh, thực ra vốn dĩ ta đã có rồi”. Vừa nói vừa rút tay lại, sờ lên vị trí xương quai xanh đã bị thịt che phủ của mình cho chàng thanh niên nhìn, khi vừa chạm vào, lại sững sờ, hất hơi nói: “Sao hình như lại có rồi.”

Rõ ràng chỉ một tay có thể cử động, chàng thanh niên lại có thể kéo chặn một cách rất nhẹ nhàng, vừa giơ tay lên, tấm chăn mỏng đã trùm kín vai nàng, ánh mắt vẫn sâu thẳm, giải thích cho nàng hiểu: “Bởi vì không phải là cơ thể của nàng, thực ra dù là cơ thể của nàng, cũng thấp thoáng thấy được xương quai xanh.” Khi cử động, cổ áo chàng ta mở rộng hơn, để lộ một vết sẹo mờ phía dưới xương quai xanh, nhìn giống như một vết thương do dao kiếm gây ra.

Một câu nói không đầu không cuối, Phượng Cừ không hiểu, chỉ chạm tay vào vết sẹo, chớp chớp mắt, thận trọng xoa xoa, nói: “Còn đau không?”

Chàng thanh niên sững người lại, nghiêng đầu, rõ ràng là một vết thương cũ từ rất lâu rồi nhưng vẫn thản nhiên ừ một tiếng: “Còn đau”.

Phượng Cừ thận trọng ghé lại gần, áp đôi môi đỏ hồng của mình lên vết sẹo, giữ yên hồi lâu, đưa lưỡi ra khẽ liếm, hàm răng lại vô tình va vào xương quai xanh. Chàng thanh niên khẽ rên lên một tiếng, Phượng Cừ lo lắng nói: “Thoa nước miếng lên vẫn đau ư?”

Chàng thanh niên nói theo lời nàng, không thể nhận ra cảm xúc gì trong lời nói của chàng: “Có lẽ vậy, bởi vì lại thêm một vết thương mới chẳng.”

Phượng Cừ sấn lại thêm một chút, ghé sát vào cổ áo của chàng thanh niên tìm kiếm một hồi, nhưng chỉ nhìn thấy một vết răng trên xương quai xanh, gi ngón tay vào đó, hơi ngẩng đầu lên, đôi môi nàng vừa hay chạm đúng vào tai chàng, dịu dàng nói: “Chỗ này phải không, vậy để ta thoa thêm chút nước miếng nữa...”

Còn chưa nói hết câu, không hiểu sao nàng lại nằm phía dưới chàng thanh niên, Phượng Cừ mơ màng tròn mắt, nhìn ngắm khuôn mặt vô cùng anh tuấn của chàng thanh niên gần ngay trước mắt.

Chàng ta nắm tay nàng, đè nàng dưới cơ thể mình, tấm chăn vốn khoác trên người nàng giờ lại khoác trên vai chàng ta, tấm chăn rủ xuống, bên trong đó là một thế giới vô cùng tĩnh lặng.

Nàng nghĩ, ban nãy nàng không hề dùng sức đè chặt chàng ta như vậy, cũng không có cảm giác bị đè nén như vậy, khiến nàng không thể động đậy. Nhưng nàng cũng không hề có ý định phản kháng.

Chàng thanh niên điềm tĩnh nhìn nàng, gần đến nỗi có thể nghe thấy hơi thở của chàng ta, nàng cảm thấy hơi thở của chàng ta không điềm tĩnh như sắc mặt của chàng ta. Chàng ta nhìn mình, lại giống như đang nhìn người khác. Hình bóng của mình trong mắt chàng ta nhìn cũng giống như người khác.

Nàng nghiêng đầu hiếu kỳ hỏi chàng ta: “Ngài đang nghĩ gì vậy?”

Chàng thanh niên ngập ngừng đôi chút: “Có lẽ là đang nghĩ, cần nhanh chóng đổi lại hai người.”

Nàng không hiểu về sau trong câu nói của chàng ta, nhưng lại khẳng khái dò hỏi về câu mà nàng hiểu, giọng nói vẫn dịu dàng: “Tại sao lại có lẽ chứ, lẽ nào ban nãy đầu óc trống rỗng sao?” Thấy khuôn mặt thoáng sững sờ của chàng thanh niên, xoay xoay cổ tay, nói: “Ngài có mệt không, ta hơi lạnh, ngài hãy nằm xuống đi.”

Khi Quát Nặc và Thường Đệ, nhị vị công chúa dẫn theo một đoàn tùy nữ hùng hùng hổ hổ xông vào khoang thuyền nhỏ, thì nghe thấy lời thì thầm dịu dàng sau tấm màn dây: “Ta hơi lạnh, ngài hãy nằm xuống đi.” Loáng thoáng có một hai tiếng thờ dốc, khiến cả khoang thuyền nhỏ bỗng chốc ngập tràn ý xuân.

Nhị vị công chúa đưa mắt nhìn nhau, mỉm cười, cảm thấy rất hài lòng.

Đến thật đúng lúc.

Nhưng bất gian, cần phải có kỹ thuật, có thuyết dùng văn để bắt, cũng có thuyết dùng võ để bắt. Dùng văn, cần chú trọng chữ “lễ”, đứng ngoài màn trướng nói đạo lý khiến đôi uyên ương bên trong run rẩy tự bước ra nhận tội. Dùng võ để bắt, cần chú trọng chữ “bình”, đánh thẳng lên giường bắt đôi uyên ương ngay tại trận.

Xét về mức độ khoái trá, đương nhiên là giải pháp dùng võ, nhưng nhị vị công chúa tự cảm thấy không thể đánh lại Tô Mạch Diệp, hơn nữa thân là công nương chưa xuất giá, giữa thanh thiên bạch nhật tới quấy nhiễu phòng the của người khác, cũng không ra thể thống gì, đành ngậm ngùi dùng văn.

Một bộ cẩm bào màu trắng vắt phía đầu giường, một chiếc đai lưng màu đen thông xuống, nguyên cơ đã có rồi. Thường Đệ giơ tay chỉ về phía đó, ra vẻ

nghe hoặc: “Đây chẳng phải là y phục của Mạch tiên sinh ư?”. Lại làm ra vẻ vô cùng kinh ngạc: “Lẽ nào người bên trong trường chính là Mạch tiên sinh?”. Ra về phần nộ, khó nói, nói: “A Lan Nhục, người hãy ra đây, giữa ban ngày ban mặt mà không biết liêm sỉ, lại dám tăng tịu với cả sư phụ của mình, đến loài sâu bọ còn biết xấu hổ hơn người, người làm như vậy, tông thất còn mặt mũi nào nữa?”.

Thường Đề diễn vai mặt đen mờ đầu diễn thật tuyệt vời, Quát Nặc lập tức phối hợp bằng cách đưa tay day day trán làm bộ choáng váng, nói với tỷ nữ hầu cận bên cạnh: “Đi, mau đi mời phụ quân, mẫu phi và Túc Trạch thân quân, nói rằng đã xảy ra đại sự, mời họ mau tới đây. Vốn định tới thăm A Lan Nhục muội muội, nhưng không ngờ lại bất gặp cảnh này, cần phải giải quyết như thế nào, ta nhất thời chưa có chủ ý...”

Nhị vị công chúa kẻ tung người hứng, tỷ nữ vừa được giao nhiệm vụ cũng vội vàng chạy biến ra khỏi khoang thuyền như một con thỏ, nhìn thoáng qua cũng biết đó là một kẻ chạy việc xuất sắc. Xung quanh thuyền sớm đã bố trí người trấn thủ, hai người bên trong trường lúc này giống như cá trong lưới, chìm trong rọ, bên ngoài trường là đám nữ quan trực sẵn với những đôi mắt mở trừng trừng, chỉ đợi ba người Thượng Quân, Quân Hậu và Túc Trạch tới đây, sẽ được xem một màn kịch hay sau khi tấm màn kia được vén lên.

Từ thuyền rồng phía trước tới thuyền nhỏ phía sau của Phượng Cửu, tổng cộng cũng chỉ vài bước chân, lại thêm sự tính toán chính xác của Quát Nặc, chỉ một lát sau, Thượng Quân đã lên tới thuyền nhỏ, vào trong khoang thuyền.

Trong thuyền, màn trường khép chặt, vọng ra vài tiếng cọt sạt của y phục, vì nhị vị công chúa phía trước rèm nhìn thấy Thượng Quân bèn vội quỳ xuống để diễn kịch nên không để ý rằng tiếng cọt sạt của y phục đó lại không hề vội vàng.

Quát Nặc là một nhân tài, Thường Đề lại càng tài giỏi hơn, mới một khắc trước còn đứng khua môi múa mép trách mắng người khác ngay trước trường, hận một nỗi không thể phi đao bạc từ trong miệng ra khiến A Lan Nhục chết ngay tại chỗ, khi mũi chân của Thượng Quân vừa chạm vào khoang thuyền, lưỡi đao bạc trong miệng nàng ta lập tức biến thành một bản ai oán trần tình, quỳ xuống nói rằng vạn bất đắc dĩ đã làm kinh động tới Thượng Quân, nhưng vì A Lan Nhục và Tô Mạch Diệp bất chấp luân thường đạo lý giữa thầy và trò, ngầm ngầm tư thông với nhau, lúc này cả hai đều đang ở trong trường, nàng ta và Quát Nặc đều là cô nương, bất gặp chuyện này đều vô cùng kinh sợ, không biết phải xử trí như thế nào mới phải, vân vân.

Bởi vì từng phân đoạn của màn kịch này đều đúng với ý đồ của Thường Đề, bởi vậy nàng ta diễn xuất một cách vô cùng thỏa thích. Khi cảm hứng dâng trào, thấy Thượng Quân tức giận nhìn về phía màn trường, hơn nữa có vẻ sắp nổi trận lôi đình, trong lòng vô cùng đắc ý. Trong lúc đắc ý lại hơi lơ đãng, khi lại ngược lên nhìn Thượng Quân thì thấy ngài nhìn về phía sau nàng ta, vẻ giận dữ ngùn ngụt trong ánh mắt bỗng chốc lại tan biến như trâu đất xuống biển, trở nên đầy kinh ngạc.

Thường Đề hiểu kỳ, không kìm nén được cũng quay đầu lại nhìn về phía sau.

Vừa nhìn thấy cảnh đó, cơ thể của nàng ta mềm nhũn, ngã vật xuống sàn.

Bức màn trường lớn phía sau không biết đã được vén lên từ lúc nào, A Lan Nhục nằm ở góc giường phía trong, chàng thanh niên tóc trắng ngồi bên mép giường đang ung dung xỏ giày, nhưng đầu phải là Tô Mạch Diệp. Mặc dù khoác trên người không phải là chiếc áo tím như thường ngày, nhưng vì nhân huynh đang ung dung xỏ giày kia, tên gian phu mà bọn họ cứ một mực khẳng định kia, quả thực lại chính là Túc Trạch thân quân - vị phụ quân mà A Lan Nhục đã cưới hồi đàng hoàng.

Bầu không khí trong khoang thuyền nhất thời trở nên vô cùng yên lặng. Thượng Quân liếc nhìn Quát Nặc đang đứng sững như trời trồng bên cạnh, sắc mặt không rõ là vui hay giận.

Đám tỷ nữ cúi đầu đứng xếp thành hai hàng, không ai dám thở mạnh. Mấy người bạo gan đứng xa hơn một chút thầm nghĩ, trước đây đám chủ nhân thường chê cười sau lưng A Lan Nhục diện hạ, nói rằng nàng ấy chỉ mang hư danh thân quân phụ nhân, nhưng không thể có được sự yêu mến của thân quân đại nhân, hôm nay mặt trời đã lên cao như vậy, thân quân đại nhân mới vừa thức giấc, nhị công chúa diện hạ, nàng ấy... chẳng phải rất được thân quân đại nhân yêu thích hay sao?

Vì mới ngủ dậy, mái tóc trắng của Túc Trạch thân quân hơi rối, y phục xét toàn diện vẫn ngay ngắn chỉnh tề, duy chỉ cổ áo không khép chặt như thường ngày, ánh nắng ban mai chiếu rọi vào, tạo thành một cảnh sắc tuyệt đẹp.

Cảnh sắc tuy đẹp, bầu không khí trong khoang thuyền lại đặc quánh nặng nề, thân quân tỏ vẻ thân nhiên, đi giày xong, không buồn nhìn đám đông trong phòng, quay đầu lại choàng chiếc chăn gấm lên người Phượng Cửu, quấn chặt quanh người nàng, nhẹ nhàng bế bổng nàng lên, khi đi ngang qua chiếc bàn vuông đặt cạnh bức bình phong, mới hồ hững gật đầu với Thượng Quân: “Ồn ào quá, ta đi trước đây”.

Thượng Quân liếc nhìn về phía Quát Nặc và Thường Đề đang quỳ mọp dưới đất, dù là người đứng đầu một bộ tộc, đã kinh qua nhiều chuyện, trong tình cảnh này cũng quả thực không biết nên nói gì, cũng hàm hồ gật đầu, nói: “Chuyện này, đợi điều tra rõ ràng sẽ báo lại với thân quân”. Người đứng đầu của một bộ tộc nói ra câu này, đã có ý nhún nhường rồi. Không ngờ Thường Đề sắc mặt trắng bệch bỗng hét lên: “Hắn không phải là Túc Trạch, hắn nhất định là Tô Mạch Diệp biến thành, vì biết rằng việc xấu xa của mình và A Lan Nhục không thể che giấu được nên mới nghĩ ra hạ sách này, phép thuật biến hóa của Tô Mạch Diệp rất cao siêu, ngay cả phụ quân cũng chưa chắc đã nhận ra, nhưng phụ quân nhất định phải tin con gái...”

Sắc mặt của Thượng Quân thay đổi tới vài lần, cuối cùng cũng trầm giọng quát: “Im miệng”. Thường Đề sợ đến nỗi lùi lại một bước, cắn chặt môi, sắc mặt trắng nhợt. Khoang thuyền nhất thời trở nên yên lặng, duy chỉ có Túc Trạch bế A Lan Nhục đi rất dứt khoát, tiếng bước chân thông thả, không nhanh không chậm, xa dần. Thường Đề cúi đầu, móng tay chọc sâu vào lòng bàn tay, để lại vài vết móng hằn rất sâu, những lời nói ban nãy của nàng ta, tên Túc Trạch giả này lại dám không để ý tới.

Thượng Quân dường như có chút mệt mỏi, yên lặng một lát, bỗng hướng ra phía cửa khoang thuyền, nói: “Sao ngài cũng tới đây?”

Thường Đề kinh ngạc, lập tức ngẩng đầu lên, cơ thể lại mềm nhũn, dường như ngay cả việc quỳ gối cũng quỳ không vững nữa. Cho dù thế nào cũng

không thể ngờ rằng, người đang đứng ngoài cửa khoang thuyền kia lại chính là Tô Mạch Diệp, vị công tử trong bộ y phục màu trắng, tay cầm ống tiêu màu xanh ngọc bích ấy. Sao lại có thể là Tô Mạch Diệp được?

Mạch thiếu gia phong tư tao nhã đứng trước cửa khoang thuyền, nở một nụ cười rất chừng mực, hành lễ rất chừng mực với Thượng Quân, trong lòng lại thầm nguyên rủa một cách rất chừng mực.

Đế Quân, Đế Quân ngài quả biết tính toán quá chừng. Rõ ràng là lão nhân gia ấy đã tương kế tựu kế bày ra màn kịch này, vậy mà ngài ấy lại chuồn nhanh như vậy, lại đẩy mình ra để diễn nốt màn cuối, mẹ kiếp!

Chàng thầm chửi thề trong lòng nhưng ngoài mặt vẫn nở một nụ cười, cất giọng nói: “Quả thực không thể ngờ rằng Thượng Quân cũng có mặt ở đây, hôm nay, mới sáng sớm, Tô mỗ đã nhận được một phong thư, ký tên A Lan Nhục, hẹn ta cuối giờ Thìn tới khoang thuyền của nàng ấy để gặp gỡ. Nhưng nét bút của A Lan Nhục vốn là do Tô mỗ một tay dạy dỗ, có phải là bức thư do chính tay nàng ấy viết không, người bình thường không thể nhận ra được, nhưng Tô mỗ lại có thể phân biệt được, do đó muốn chọn một thời khắc khi trời đã sáng hẳn để tới dò hỏi A Lan Nhục, không ngờ lại gặp Thượng Quân cùng nhị vị công chúa cũng tới thăm nàng ấy, hóa ra ta đã chọn nhầm giờ rồi.”

Sau khi những câu nói đó được thốt ra, việc xảy ra ngày hôm nay trong phòng của A Lan Nhục, nguồn cơn rốt cuộc như thế nào, dù là kẻ ngốc nghếch cũng có thể đoán ra được.

Khuôn mặt Thường Đế lộ rõ vẻ hoảng loạn, quỳ gối lết đến ôm lấy chân Thượng Quân: “Phụ quân, xin người đừng tin lời hấn ta, hấn toàn nói bừa!”

Tô Mạch Diệp làm ra vẻ không hiểu: “Chuyện này tam công chúa không thể vu oan cho Tô mỗ nói bừa được, Tô mỗ còn giữ bức thư không rõ là do ai viết để làm vật chứng.”

Khuôn mặt vốn trắng bệch của Thường Đế bỗng trở nên tím tái, đăm đăm nhìn Quất Nặc cầu cứu, Quất Nặc chỉ lặng im cúi đầu, giấu hai tay vào trong tay áo, cả cơ thể cứng đờ như đang bị cột chặt.

Ánh mắt tức giận của Thượng Quân hết nhìn Quất Nặc lại chuyển sang nhìn Thường Đế, rồi sau đó lại nhìn Quất Nặc, trầm giọng nói: “Người đâu, đưa nhị vị công chúa về nhốt lại trong phòng, không có lệnh của ta thì không được phép ra ngoài một bước.”

Thượng Quân thấy tay bước đi, xem ra đang rất giận dữ. Cho dù A Lan Nhục và Tô Mạch Diệp thật sự như thế nào, hay hai tỷ muội Quất Nặc, Thường Đế hăm hại A Lan Nhục và Tô Mạch Diệp như thế nào, cũng đều là chuyện xấu trong nhà. Nếu ngài không biết, thực ra cũng không có vấn đề gì, nhưng hai đứa con gái thiếu suy nghĩ lại biến bản thân ngài thành một nước cờ của chúng, khiến ngài biết chuyện. Muốn che giấu chuyện này, đương nhiên không khó, nhưng làm thế nào để xoa dịu nội tâm và thể diện của Tức Trạch, lại cần phải cân nhắc. Chuyện này, quả khiến ngài bức đến phát đau đầu.

Tô Mạch Diệp nhìn theo gáy đám nữ quan theo Thượng Quân rời đi, nhắc nhắc cây tiêu trong tay, nụ cười trên khuôn mặt nhạt dần. Ban nãy khi Thường Đế hoảng hốt đã buột miệng nói chẳng nói bừa, vậy mà cũng nói trúng một lần, chẳng quả thực đã nói bừa. Bọn họ giả bút tích của A Lan Nhục rất công phu, ngay cả chàng cũng bị đánh lừa, cầm phong thư tới gặp Phượng Cửu, mãi cho tới khi nàng ấy lao tới ôm chặt lấy chàng, chàng mới cảm thấy có điều gì đó khác thường, dường như nàng ấy đã trúng mê thuật nào đó.

Chàng có tình cảm sâu đậm với A Lan Nhục, chính vì có tình cảm sâu đậm nên mới chưa từng coi Phượng Cửu là nàng ấy. Nhưng nếu bản thân chàng không luyện mê thuật, có trình độ khá cao về mặt này, chưa biết chừng hôm nay sẽ thuận theo chủ ý của nhị vị công chúa Quất Nặc và Thường Đế bị rơi vào tròng rồi.

Khi chàng nhận ra đây là một âm mưu, đương nhiên việc cấp bách đầu tiên là lập tức tới nhà bếp tìm Đế Quân, chàng vốn nghĩ bản thân mình và Đế Quân thay đổi vị trí cho nhau là xong, khiến hai kẻ chủ mưu kia bị hớ một phen coi như đã trừng phạt họ rồi. Đế Quân đứng trước một bếp lửa nhỏ, nghe chàng nói dự định của mình, bàn tay quen cầm kinh Phật nắm cán chiếc muôi gỗ, chậm rãi quấy cháo đặc trong nồi: “Đối phương là phái yếu, nên người không thể ra tay? Còn nhớ hai chữ ‘dứt khoát’ viết như thế nào không?”. Khi Đế Quân nói những lời này, thần sắc vô cùng bình thản, nhưng giọng nói lại khiến chàng cảm thấy hơi ớn lạnh.

Chàng sớm đã nghe danh Đế Quân hành sự rất dứt khoát, nhưng đó đều là những đại sự liên quan tới lục giới, chuyện ngày hôm nay chỉ là chuyện vụn vặt trong nhà, thực ra chàng muốn xem xem Đế Quân muốn giải quyết dứt khoát như thế nào.

Đế Quân quả thực cũng không hề làm chuyện gì khác, ngài chỉ đợi tới khi nhị vị công chúa mời Thượng Quân vào trong khoang thuyền mới vén màn trướng lên. Tuy nhiên, thời cơ vén màn trướng này lên, chàng ngộ ra rằng hành động đó rất có học vấn. Nếu Đế Quân vén màn trướng lên trước khi Thượng Quân tới, nhiều lắm cũng chỉ khiến nhị vị công chúa bề mặt giống như chàng nói, với thân phận hiện giờ của Đế Quân, vì cần nể mặt Thượng Quân, quả thực cũng không thể trách phạt nhị vị công chúa. Nhưng vén màn trướng sau khi Thượng Quân tới, chuyện này lại biến thành Thượng Quân cần xoa dịu thể diện của ngài mà đích thân dạy bảo hai cô con gái thiếu hiểu biết. So với kế hoạch trước, vừa có thể khiến nhị vị công chúa có được một bài học, lại không cần Đế Quân phải động nào động thủ, quả là rất dứt khoát.

Ánh sáng rực rỡ, chiếu sáng bàn ghế đồ đạc màu trắng bên trong khoang thuyền nhỏ, Tô Mạch Diệp liếc xéo về phía giường chiếu bừa bộn, nhún nhún mày, thảo nào ban nãy khi nhìn Đế Quân, chàng cảm thấy ngài không giận dữ như khi ở trong bếp. Trong chuyện này, nhị vị công chúa lại vô tình tròng liễu liễu mọc xanh, tạo cơ hội cho Đế Quân lão nhân gia được chơi đùa rất vui vẻ.

Bạn đang đọc truyện *Tam Sinh Tam Thế Chấm Thượng Thư* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

# Chương 17

01.

Hoa ở Vương đô thường nở muộn hơn một chút so với hoa trà của Quan Trần cung ở phương Nam. Thường thức xong hoa trà ở Quan Trần cung, quay trở về Vương đô, đúng vào mùa các loại hoa như anh đào nở muộn, ngọc lan đua nhau khoe sắc, từng dải hoa nở đầy hai bên đường đi, ngắm cảnh đẹp thật vui lòng người.

Cảnh xuân tươi đẹp này lại không khiến tâm trạng của Phụng Cửu hứng khởi, từ khi trở về vương cung, nàng đóng cửa ở lý trong phòng, không chịu ra ngoài, luôn trăn trở xem phải hãm hại lại cặp tỷ muội Quát Nặc và Thường Đệ như thế nào.

Trong lòng Cửu Khúc, Thường Đệ đã gây thù chuốc oán với nàng, còn chưa đợi nàng tỉnh dưỡng lấy lại tinh thần, Quát Nặc lại đã chen vào, khiến nàng trúng tương tư dần.

Nàng lớn đến từng này, lần đầu tiên bị người ta hắt lần này tới lần khác hãm hại như vậy, lòng tự trọng đã phải chịu ít nhiều đã kích.

Nhị vị công chúa vẫn bị Thượng Quân giam lỏng, không tuyên bố trách phạt cũng không nói rằng không phạt. Phụng Cửu suy tính, với sự sùng ái của Thượng Quân dành cho Thường Đệ, e rằng chỉ giam giữ vài ngày rồi chuyện này cũng sẽ được bỏ qua. Nhưng rõ ràng là nàng không thể bỏ qua được, nàng phải đợi đến khi bọn họ được thả ra rồi lại khiến bọn họ bị nhốt lại vào trong đó.

Dự định này vừa đầy ấp hoài bão vừa có chí khí, nàng môi mắt bấm đốt ngón tay chờ đợi mấy ngày, nhưng cuối cùng, kế hoạch lại không thực hiện được.

Ngày hai mươi bảy tháng ba, một thông tin được lan truyền từ trong cung, nói rằng Quát Nặc công chúa không tuân thủ khuê huấn, tư thông với người khác, đã mang nghiệt tử, là mối đại nhục của tông thất, đã bị tuyên phạt chém đầu, vĩnh viễn tiêu trừ tiên danh trong bảng công đức, mấy ngày tới sẽ bị hành hình.

Còn về Thường Đệ, bên ngoài mặc dù không nghe thấy điều tiếng gì, nhưng nội bộ bên trong lại loáng thoáng truyền ra mấy lời bàn tán riêng, nói rằng Thường Đệ công chúa vì mấy ngày trước đánh vỡ một ngọn đèn mà Thượng Quân rất yêu thích, đã bị Thượng Quân lưu đầy tới một địa giới hoang vu để tự suy ngẫm về tội lỗi của mình.

Khi Phụng Cửu biết được những chuyện này, có hơi ngớ người ra.

Quát Nặc mang thai khi chưa kết hôn, đứa bé trong bụng lại rất được Thượng Quân và Quân Hậu coi trọng, ban đầu nàng cũng có chút nghi hoặc, thậm chí nghĩ, một bộ tộc nhỏ bé như Tỷ Dực Điều, lẽ nào phong tục tập quán còn thoáng hơn cả Thanh Khâu của bọn họ? Sau đó khi hỏi Tô Mạch Diệp, mới biết rằng đứa trẻ mà Quát Nặc mang trong bụng không hề bình thường, đứa trẻ đó sẽ là Thần Quan Trưởng đời tiếp theo của bộ tộc Tỷ Dực Điều. Các đời Thần Quan Trưởng đều do các thiếu nữ chưa chồng cảm nhận linh khí của trời đất mà thụ thai, đây cũng chính là lý do tại sao Quát Nặc chưa được gả chồng lại dám có thai, lại mang thai một cách rất đường hoàng, hơn nữa còn mời được Túc Trạch thần quân xuống núi để điều dưỡng cho nàng ta. Phụng Cửu nhớ ngày hôm đó bản thân mình còn cảm thán rằng Quát Nặc thật là may mắn, nhưng hôm nay, sao lại nói đứa bé trong bụng của nàng ta là do tư thông với người khác.

Đang định sai người đi dò la tin tức, Trà Trà lại đưa Tô Mạch Diệp vào.

Từ sau chuyện tương tư dần, để tránh hiềm nghi, Mạch thiếu gia thực ra rất ít khi một mình tới tìm nàng bàn chuyện, hôm nay đột ngột tới như vậy, có thể thấy đã có chuyện gấp bất đắc dĩ.

Quả nhiên, hôm nay Mạch thiếu gia không điềm tĩnh như mọi ngày, bỏ qua kiểu nói vòng vo tam quốc, mới nhấp một ngụm trà nóng cho nhuận cổ họng đã nói luôn: “Tháng trước ta đã nói, có vài việc lớn quyết định kết cục cuối cùng của A Lan Nhục, cần nhờ người giúp ta làm đúng theo những quyết định trước đây của nàng ấy, việc này, người còn nhớ chứ?”

Phụng Cửu cảm lý trà, gật đầu.

Mạch thiếu gia trầm ngâm: “Việc đầu tiên, đã tới rồi.”

Phụng Cửu ừm một tiếng lấy tinh thần.

Mạch thiếu gia cau mày nói: “Việc này, có thể người không cam tâm thực hiện, nhưng giờ đây cần lấy đại cục làm trọng.” Chàng ta nhìn nàng, hạ giọng nói: “Hãy cứu Quát Nặc.”

Phụng Cửu tròn mắt ngạc nhiên.

Con người Phụng Cửu, thực ra rất có khí khái của người Thanh Khâu, ai tôn trọng nàng một phần, nàng sẽ tôn trọng lại người đó mười phần, ai hạ nhục nàng một phần, mặc dù không đến nỗi đáp trả gấp mười lần nhưng chắc chắn nàng sẽ đáp trả[1].

[1] Nguyên văn ở đây là “con số đáp trả ít nhất cũng phải là số nguyên”.

Mỹ đức mà tộc Hồ ly chín đuôi ở Thanh Khâu tuân thủ và thực hiện từ trước đến nay không có chuyện khoan dung một cách không rõ ràng, cũng không có chuyện bỏ qua một cách không rõ ràng. Càng không nói đến chuyện lấy đức báo oán như lần này.

Mạch thiếu gia là người có đầu óc thông minh nhất Tây Hải, khả năng tính toán cũng đứng thứ nhất thứ nhì trong số các vị thần tiên cùng thế hệ. Trong chuyện của A Lan Nhược, chàng tình tường phát hiện ra rằng, với sự tiến triển của mọi việc trong kiếp này, việc Thượng Quân đưa Quất Nặc lên đài hành hình hồi tội cũng chỉ là chuyện sớm muộn. Chàng khôn ngoan suy tính, trước đây là do Quân Hậu xử lý một cách không thỏa đáng, mới để lộ bằng chứng, dẫn đến chuyện chân tướng việc hoài thai của Quất Nặc cuối cùng cũng bị bại lộ. Chàng khôn ngoan dự định rằng, lần này chỉ cần đẩy lùi nguyên nhân xảy ra sự việc lại một chút, cho Phượng Cửu đủ thời gian để nâng ấy kết thúc ân oán riêng tư với Quất Nặc và Thường Đế trước, sau đó Quất Nặc bị đưa lên đài hành hình, chàng sẽ yêu cầu Phượng Cửu thực hiện lời hứa nỗ lực cứu giúp, với tính cách hào sảng không câu nệ của nàng ấy, việc này sẽ thành công.

Nhưng Mạch thiếu gia dù tính toán kỹ lưỡng, nhưng vẫn tính sót Đông Hoa Đế Quân.

Chàng còn nhớ, trước đây, việc Quất Nặc hoài thai bị bại lộ xảy ra vào ngày mười bảy tháng tư, nhưng tin tức được truyền ra từ trong cung lần này lại sớm hơn đúng hai mươi ngày. Lúc đó trong đầu chàng đã xẹt qua hai chữ “đứt khoát” mà Đế Quân bình thân nói với chàng trong bếp.

Đến lúc này, chàng mới hiểu được hai chữ “đứt khoát” mà Đế Quân nói có ý nghĩa như thế nào.

E rằng Đế Quân đã sớm biết được bí mật trong đời vương thất này của bộ tộc Tỷ Dực Điều.

Trong tứ hải đại hoang, có quyền lực, có nữ nhân, có tranh chấp, thì sẽ có bí mật. Mỗi vương thất đều có một bí mật như vậy. Bí mật của bộ tộc Tỷ Dực Điều cũng không được coi là mới mẻ, chuyện cũng chỉ liên quan đến hai thứ là vương vị và nữ nhân.

Câu chuyện cũ rối ren này, nói ra quả thực rất đơn giản, nghe nói Trương Lý Khuyết - Thượng Quân đang tại vị đã giết anh trai để chiếm ngôi, Khuynh Họa phu nhân, vị Quân Hậu mà Thượng Quân hết mực yêu chiều này thực ra chính là chị dâu mà ngài đã cướp về từ tay của anh ruột.

Nghe nói Khuynh Họa phu nhân năm xưa cũng rất kiên trinh, vốn định chết theo phu quân, nhưng vì lúc đó phu nhân đang mang thai Quất Nặc, Trương Lý Khuyết tha thiết yêu bà, nói rằng nếu phu nhân không tự vẫn sẽ cho phép để lại cốt nhục của anh trai, vì thế phu nhân mới tiếp tục sống. Khuynh Họa phu nhân đã sinh hạ Quất Nặc đúng như ước nguyện, nuôi dưỡng như một báu vật. Sau đó phu nhân lại sinh hạ A Lan Nhược - cốt nhục của Trương Lý Khuyết, nhưng vì lúc đó phu nhân còn cấm hận Trương Lý Khuyết, đứa trẻ vừa mới được sinh ra đã bị bà đích thân ném vào trong hang rắn. Đây cũng là một đoạn thân thể đáng thương của A Lan Nhược.

Giữ lại Quất Nặc, đó là hạ sách mà năm xưa Trương Lý Khuyết vạn bất đắc dĩ phải thực hiện. Thấy thiếu nữ đó ngày một trưởng thành, thông minh xinh đẹp, lại càng là một chiếc gai nhọn cắm vào trong tim của ngài. Trương Lý Khuyết sớm đã có ý định trừ khử cái gai đó, nhưng không làm được vì Khuynh Họa phu nhân bảo vệ con gái một cách rất chu toàn.

Chuyện xảy ra sau đó, cũng là do bản thân Quất Nặc tự hại mình, đã tư tình rồi hoài thai với vị phu tử dạy chữ cho nàng. Thể chất của bộ tộc Tỷ Dực Điều rất đặc biệt, hoài thai không dễ, bỏ thai lại càng khó hơn, rất dễ mất hai mạng người. Bỏ thai sẽ chết, chuyện này nếu để Trương Lý Khuyết biết được cũng sẽ chết. Để giữ lại giọt máu duy nhất của người chồng trước, Khuynh Họa phu nhân không còn cách nào khác, sau khi trần trọc suy tính, cuối cùng đã nói một lời nói dối động trời.

Tô Mạch Diệp thờ dài. Những chuyện quá khứ này thực sự đều đã từng xảy ra, dù có che giấu kín đáo đến mấy cũng không thể tránh khỏi việc bị rò rỉ, những chuyện có hình có bóng như vậy, Đế Quân nếu muốn biết, đương nhiên sẽ có cách để biết.

Mặc dù Đế Quân ngày ngày trồng cây, nuôi cá, có vẻ không màng đến thế sự, nhưng đã từng được nghe nói tới sự nghiêm cẩn cứng rắn của vị chủ nhân thiên địa này khi còn cai quản lục giới, chàng đương nhiên không tin rằng sau khi vào trong mộng cảnh này Đế Quân lại thực sự không hỏi đến mọi chuyện.

Nhìn nhỏ biết lớn, nhìn đầu biết cuối, đó mới là Đế Quân. Hôm đó khi Đế Quân nói hai chữ “đứt khoát” ở trong bếp, e rằng trong lòng đã chuẩn bị sẵn kết cục của ngày hôm nay rồi.

Tô Mạch Diệp thần thờ nhìn lớp nước trà màu xanh trong chén sứ, Quất Nặc tuyệt đối không thể chết được, nếu nàng ta chết đi, những chuyện sau đó cũng không thể tiếp diễn nữa. Lần này là do Đế Quân chủ động phơi bày chuyện của Quất Nặc cho Thượng Quân biết, Đế Quân muốn mượn đao của Trương Lý Khiết để trừng trị Quất Nặc, nếu người khác cứu Quất Nặc, như vậy chẳng phải là muốn đối đầu với Đế Quân hay sao?

Quả nhiên cho dù thế nào, vẫn chỉ có thể nhờ Phượng Cửu ra mặt giúp đỡ thôi.

Khi Mạch thiếu gia định thần lại, thấy Phượng Cửu đang trừng mắt nhìn mình, hai hàng lông mày nhăn tít lại, nghi hoặc nói: “A Lan Nhược mặc dù không gây chuyện như ta, nhưng mối thù hận với Quất Nặc trước đây cũng không nhẹ, vì sao trong thời điểm mấu chốt này lại muốn cứu Quất Nặc, ta thực sự không hiểu. Nếu hôm nay ngài nói rõ cho ta hiểu, ta sẽ hoàn toàn nghe theo lời ngài, nếu ngài không thể nói rõ được, ta còn muốn suy nghĩ thêm một chút.”

Mạch thiếu gia cảm thấy vui mừng vì nàng cũng biết bản thân mình hay gây chuyện, tiện tay kéo một chiếc ghế đôn hình tròn rồi ngồi xuống, lại rót thêm cho mình nửa ly trà, bày ra bộ dạng sẽ kể một câu chuyện dài rồi mới nói: “Năm xưa người mà A Lan Nhược muốn cứu, không phải là Quất Nặc, mà là Trầm Diệp.” Lại hỏi nàng: “Chuyện giữa A Lan Nhược và Trầm Diệp, người biết được bao nhiêu?”

Phượng Cửu giờ một ngón tay lên, ngón cái chặn trên đầu ngón tay đó cho Mạch thiếu gia nhìn: “Biết được chút xiu như thế này.”

Mạch thiếu gia cầm ly trà, hồi lâu mới nói: “Ta có thể cho người biết thêm một chút xiu nữa.”

02.

Chuyện trong thế gian, bắt đầu dĩ nhất cũng chỉ là bốn chữ “giả như lúc đó.”

Trong đoạn hồi ức này của Mạch thiếu gia, “lúc đó” chính là ngày hai mươi bảy tháng tư của nhiều năm trước, Quát Nặc bị hành hình trên đài hành hình. “Giả như” chính là năm xưa, chàng đã đưa A Lan Nhục tới xem hành hình.

Trong thơ ca của người phạm trần khi ngâm vịnh về tháng tư, đều không tránh khỏi hàm chứa nỗi buồn ly biệt hoa đẹp lại tàn, về sự ngăn cách giữa sự sống và cái chết, theo cách nói của Tỉ Mệnh, tháng tư chính là tháng chủ sát.

Phạm Âm Cốc mặc dù tách biệt rất xa với chốn hồng trần, nhưng tháng tư năm đó cũng bị bao trùm bởi một bầu không khí chết chóc. Đầu tiên là tông học xử quyết vị tiên sinh dạy chữ cho đại công chúa, sau đó trong vương cung cũng xử tử vài cung nô hầu cận của đại công chúa. Mấy ngày sau bản thân đại công chúa cũng bị đưa ra hỏi tội trên Linh Sơ đài.

Nàng ta gánh hai trọng tội, một là khi quân phạm thượng, hai là chưa lập gia thất mà tư thông với người khác.

Đại công chúa là cốt nhục của ai, những người trong tông thất biết được chuyện này mặc dù đều im lặng trong nhiều năm qua, lúc này rốt cuộc lại thăm dò đoán trong lòng, đây liệu có phải lại là một thủ đoạn của Thượng Quân không? Những người không biết, thì một mặt phần nộ vì đại công chúa không biết liêm sỉ, coi thường lễ giáo, một mặt lại chấp tay ca tụng sự nghiêm minh của Thượng Quân. Trong chuyện này Trương Lý Khiết được cả tiếng và miêng.

Dù sao cũng là công chúa bị xử chém, tuy không phải là chuyện về vang gì, cũng cần ghi vào sử sách của tông thất. Để viết hay một chút lưu lại cho đời sau, viên Hình quan đã vào đầu bút sạch cả chum râu dê để suy nghĩ, dồn rất nhiều tâm huyết vào đó. Người đến xem hành hình cũng phải chú trọng, đều là những người thân thích trong tông thất; nơi hành hình cũng phải lựa chọn kỹ, là Linh Sơ đài phía trước thần cung; ngay cả đao phủ hành hình cũng cần chú trọng, là người được chọn ra từ trong số rất nhiều con cháu thế gia chuyên nghề đao phủ ba đời trở lên.

Buổi hành hình được chuẩn bị tươm tất chu đáo như vậy, ngay cả Tây Hải và Cửu Trùng Thiên của bọn họ cũng không sánh kịp, Tô Mạch Diệp cho rằng thực là hiếm có, đến ngày hành hình, hồ hởi mang theo một túi hạt dưa, dẫn A Lan Nhục tới đài xem hành hình ngồi ngay ở hàng ghế đầu tiên.

Chàng đến đó với một tâm trạng hào hứng xem trò vui, còn sắc mặt của A Lan Nhục lại rất nghiêm nghị, trên tay cầm một cuốn kinh vãng sinh, giống như thực sự tới tiễn đưa người tử tử vốn bất hòa với mình đi nốt chặng đường cuối cùng.

Linh Sơ đài dùng để hành hình vốn là một đài cao để thần quan cầu phúc, lơ lửng trên không trung, phía sau có một tòa Thần điện nổi giữa lưng chừng không, cao hơn Linh Sơ đài một chút, vọng ra từng hồi từng hồi Phật âm, có vẻ phiêu diêu tiên cảnh, đó chính là Kỳ Nam thần cung.

Hương hoa núi thoảng bay trong gió, mây ngũ sắc bay trên bầu trời, Quát Nặc mặc bộ xiêm y màu trắng, đứng trên Linh Sơ đài, không giống với một tội phạm sắp bị hành hình, lại giống như một vũ cơ tuyệt sắc sắp hiển vũ trên vân đài, mặc dù tiêu tụy vì phải gánh trọng tội trên vai, nhưng thần sắc vẫn có vài phần phong độ của người trong vương tộc.

Trên đài xem hành hình, chư vị đã ngồi vào chỗ, hai hàng đao phủ đợi đến giờ khiêng ra cây đại đao dài bằng ba thân người, trong đao ẩn hiện tiếng gào thét của hồ dữ. Thanh đao này chính là thánh vật của Hình ty[2], lấy máu cổ tay của người bị hành hình để khai đao, thả hồ trán trắng hai cánh bảo vệ đao ra, nuốt gọn linh hồn máu thịt của người bị hành hình, đồng thời nhốt chặt linh hồn vào trong đao, bao nhiêu năm sau cũng không thể vãn sinh được. Dưới ngòi bút mặc dù cũng là hai chữ chém đầu, nhưng ở đây lại có điểm không giống với việc chặt đầu ở phạm giới.

[2] Nơi quản lý việc điều tra án, xử phạt.

Đại đao được dựng thẳng lên, trong thời khắc máu ở cổ tay của Quát Nặc được vẩy lên thân đao, gió nhẹ thổi xung quanh lập tức biến thành cuồng phong, tiếng hồ dữ gào thét liên hồi, trên thân đao sáng loáng hiện lên hình dáng mãnh hổ rõ nét. Mây đen kéo tới che kín ánh sáng mặt trời, cái đầu hồ hung dữ đã vùng vẫy thoát ra khỏi lưỡi đao, Quát Nặc mặt trắng bệch, lão đảo như sắp ngã xuống, một tia sáng trắng lóe lên, tiếng lưỡi kiếm sắc nhọn chém vào không khí vang rõ bên tai.

Phía cuối của âm thanh đó, một thanh trường kiếm xuyên sâu bảy tấc vào đầu mãnh hổ, nhanh chóng ép hồ trán trắng vào trong thân đao.

Màn kịch anh hùng cứu mỹ nhân, dù diễn như thế nào, cũng đều là kịch hay, đều không sợ bị lỗi thời.

Bầu trời tối sầm, cuồng phong gào thét từ phía, mãnh hổ bị thương thở dốc trong lưỡi đao. Sau làn mây gió biến sắc đó, lại thấy cánh cửa khép chặt của Kỳ Nam Thần Cung đột nhiên có kết mở ra.

Đôi cánh màu đen in bóng mờ nhạt trên Linh Sơ đài, vị Thần Quan Trưởng trẻ tuổi đứng trên đài cao, vẻ mặt vô cùng lạnh lùng xa cách, đôi cánh phía sau lưng còn chưa kịp thu lại đã đứng chắn ngay trước mặt Quát Nặc đang run rẩy bầy, nhìn về phía Thượng Quân trên đài xem hành hình, giọng nói rõ ràng mà kiềm chế: “Thần trước đây đã nghiên cứu hình thư (sách luật), tìm hiểu trong chương dùng đao hành hình, nói rằng khi thánh đao đã xuất, nếu mãnh hổ trong đao bị khóa vào đao trước khi linh hồn tách rời khỏi thân thể của người bị hành hình, thì đó là trời cao có đức hiếu sinh, bất luận người bị hành hình phạm tội nặng như thế nào, đều có thể miễn tội chết cho họ. Thượng Quân anh minh, không biết buổi xử tử hình của công chúa Quát Nặc ngày hôm nay có thể chiếu theo luật này để phán quyết không?”



Anh hùng cứu mỹ nhân không hề lỗ mãng, có dũng có mưu, có tiến có lùi. Thượng Quân lạnh lùng gật đầu. Chế độ pháp lệnh trong hình thư là chế độ pháp lệnh do tổ tông đặt ra, những người làm chứng ngồi đây đều là người trong tông thất, trước mặt chư vị ái khanh, Thượng Quân đương nhiên không thể nói “không”.

Nhưng hồ trán trắng hai cánh từ khi được sinh ra, luôn nổi tiếng là vô cùng cố chấp, một khi đã xuất đao, không uống đủ máu của người bị hành hình tuyệt đối sẽ không dễ yên, mặc dù tổ tông có pháp chế miễn tội, đồng thời số vụ cướp pháp trường khi đang xét xử cũng không ít, nhưng hàng nghìn hàng vạn năm qua, chưa có ai thật sự có thể thoát khỏi hai hàm răng sắc nhọn của hồ trán trắng. Nếu nói vừa rồi thanh kiếm sắc của vị anh hùng đã đẩy lùi nó được một chút, nhưng con hồ này lại không vô dụng đến thế, nó sẽ nhanh chóng lấy lại sức lực rồi tiếp tục giãy giụa thoát ra khỏi thanh đao.

Vị anh hùng có dũng có mưu này liệu có thể cứu được mỹ nhân trở về, còn phải xem thời vận thế nào.

Gió lạnh ào ào, Thần Quan Trưởng áo đen khẽ phát ông tay áo, thanh kiếm sắc đã bay trở lại trong tay, hồ trán trắng lại một lần nữa nhảy ra khỏi đao, Quất Nặc sững người chờ đợi, bị đẩy lùi vào một góc, trên khán đài Thượng Quân trầm mặc vuốt râu, chư vị ngồi xung quanh lại háng hái phần khích theo dõi trận quyết đấu trên đài hành hình.

Trận đấu giữa chàng thanh niên và mãnh hổ diễn ra trong thế giằng co, ánh kiếm sắc lạnh đôi cánh tung bay, cả hai bên đều bị thương, khó phân cao thấp, trận đấu quả là đặc sắc và cũng rất hấp dẫn. Nhưng hồ trán trắng sinh ra từ tà khí, hình dáng con hồ chỉ là một hình ảnh biến hóa ra mà thôi, vết thương trên người nó không quá nghiêm trọng như bề ngoài, so với nó, vị thần quan kia lại kém hơn một bậc, nhưng trong từng chiêu thức vẫn vô cùng phong độ khí phách, không hề dễ mất đi khí thế cao quý của Kỳ Nam thần cung.

A Lan Nhược nghiêng người dựa vào thành ghế, nói với sư phụ: “Vừa phải dùng đao kiếm ứng phó với con súc sinh trán trắng này lại phải dồn sức tìm cách nhốt nó lại, một mình Trầm Diệp đơn thương độc mã quyết đấu như vậy, không tránh khỏi có chút khó khăn.”

Tô Mạch Diệp xoay ly trà, mỉm cười: “Không phải là không có cách, hồ trán trắng thích uống máu, nếu Quất Nặc chịu chủ động để con súc sinh đó uống một nửa số máu, Trầm Diệp lại dùng toàn bộ linh lực nhốt nó, chắc còn giành được một hai phần cơ hội sống sót. Chỉ có điều Quất Nặc lại đang hoài thai, mất đi một nửa số máu, e rằng khó giữ được tính mạng.” Hừng hờ gõ vào miệng cốc, nói: “Ngươi và Quất Nặc cùng một mẹ sinh ra, đương nhiên máu cũng giống nhau, chỉ có điều nếu ngươi động lòng thương muốn giúp đỡ bọn họ, theo ta thì hãy thôi đi, vì thứ nhất sẽ đắc tội với phụ thân ngươi, khiến ngài không vui, thứ hai vị thần quan đại nhân trên đài kia luôn kiêng kỵ vì ngươi lớn lên trong hang rắn, e rằng cũng không muốn nhận ân huệ này của ngươi.”

A Lan Nhược gật đầu mỉm cười, chợt hiểu ra: “Ồ? Thì ra làm chuyện này còn khiến phụ thân không vui? Vậy thực sự là không thể không làm rồi.”

Tô Mạch Diệp còn chưa kịp đưa tay ngăn lại, đôi cánh trắng như tuyết đột nhiên giang rộng, trong chớp mắt đã bay về phía Linh Sơ đài mù mịt mây đen. Tô Mạch Diệp sững người ngồi trên ghế, khi định thần lại thậm chí còn có ý định đập đầu vào miêng đậu phụ mà tự sát.

A Lan Nhược rất thích xiêm y màu đỏ, trong một ngày không tốt lành như hôm nay nàng cũng vẫn mặc y phục toàn màu đỏ, nhưng dung mạo lại lạnh lùng, người khác mặc màu đỏ thì toát lên vẻ vui tươi phấn khởi, còn nàng mặc màu đỏ lại toát lên vẻ lạnh lẽo. Nhưng, cho dù lạnh lẽo, màu sắc này cũng khá bắt mắt. Khi tung cánh bay trên không trung, ngay cả vị thần quan còn đang tranh đấu quyết liệt với con hồ trán trắng cũng phân tâm đưa mắt nhìn nàng một cái.

Theo kịch bản dưới phạm giới, trong thời khắc nguy hiểm như thế này, khi tuyệt sắc giai nhân cùng công tử nho nhã nhìn nhau như vậy, chắc chắn sẽ nảy sinh vài phần tình ý, từ đó về sau sẽ có mối liên hệ văn vương. Nhưng đáng tiếc là màn kịch lần này lại không phải là một màn kịch bình thường, khi vị công tử ngược nhìn giai nhân, nàng đang giương cung tên, ánh mắt trầm lạnh như nước nhìn hồ hai cánh trán trắng đang trong cơn cuồng nộ. Hai mũi tên lao vút đi, đâm trúng vào đôi mắt của con hồ trán trắng trong cơn cuồng phong, con mãnh hổ đau đớn rống lên một tiếng, trong phút chốc đã bị mất phương hướng tấn công. Tuy nhiên, đây là một con hồ không một loại binh khí nào có thể giết chết được, hành động này chẳng qua cũng chỉ là để tranh thủ thời gian trước khi tìm ra cách mà thôi.

Cuồng phong khiến người ta nhìn không rõ, tiếng hồ gầm vang lên từng hồi, thiếu nữ lơ lửng giữa không trung cách mặt đất vài thước, cúi người nhìn vị thần quan áo đen, áp sát chàng ta: “Nàng ta đã phản bội lại huynh, huynh lại vẫn muốn cứu nàng ta?”

Về lạnh lùng trời sinh hiện lên trên khuôn mặt thần quan, chàng hơi cau mày: “Nàng ấy là vợ chưa cưới của ta, là muội muội cùng ta lớn lên từ nhỏ, dù đã phạm sai lầm, có một cơ hội sống sót, tại sao lại không cứu?”

Thiếu nữ sững người lại, nụ cười nở trong ánh mắt: “Huynh nói thật hay”, khe khẽ nói: “Huynh còn nhớ chứ? Mặc dù không cùng lớn lên như huynh và Quất Nặc, ta cũng là muội muội của huynh, hồi nhỏ huynh từng nói ta rất bản thủ, được loài rắn nuôi lớn, gặm cây cỏ mục, thứ chảy trong cơ thể ta không sạch sẽ. Ta từng tặng huynh quả sinh nhật, bị huynh vứt đi.”

Vị Thần Quan Trưởng trẻ tuổi trầm lặng trong giây lát: “Ta còn nhớ ngươi, Tương Lý A Lan Nhược.”

Khóe môi của thiếu nữ cong lên, bỗng ghé sát vành tai chàng: “Ta đoán, huynh vẫn chưa tìm được cách để nhốt hồ trán trắng vào lại thanh đao?”

Cuối cùng con mãnh hổ dường như cũng đã thích ứng được với cơn đau đớn khi bị mù mắt, biết cách nghe âm thanh để phân biệt phương hướng, nó gầm lên một tiếng, tạt móng vuốt sắc nhọn về phía hai người. Chàng thanh niên ôm lấy thiếu nữ đang lơ lửng chừng không vội vàng lùi lại mấy bước, vừa mới đứng vững lại thấy giữa những ngón tay thiếu nữ đột ngột biến ra một lưỡi dao gậy, nàng giơ tay lên, thuận thế đan tay vào tay trái của chàng, lưỡi dao đồng thời đâm rách lòng bàn tay của hai người, máu tươi trào ra.

Chàng thanh niên hơi sững sốt, hai người gần như dùng bản năng để né tránh đòn tấn công của mãnh hổ, mười ngón tay vẫn nắm chặt vào nhau, trong lúc

đi chuyển, thiếu nữ nhìn thẳng vào mắt chàng, thần thái thản nhiên, mỉm cười nói: “Nghe nói máu của thần quan có thể làm sạch những thứ ô uế, hôm nay nhờ ân trạch của thần quan đại nhân, không biết máu của ta có sạch sẽ hơn không?”

Máu của hai người hòa vào nhau, nguồn nghèo chảy xuống theo lòng bàn tay, mùi máu tanh lan tỏa trong không trung, thần sắc của chàng thanh niên không rõ ràng nhưng chàng cũng không hề rút tay lại: “Chọc giận ta là có ý gì? Người không phải là người kỳ kèo những chuyện như thế trong những lúc thế này.”

Thiếu nữ đưa mắt nhìn xung quanh, hờ hững đáp: “Sống uống phí bao nhiêu năm như vậy, ta cũng không biết rằng hóa ra ta không phải là loại người này.” Liếc thấy lúc này hai người đã né tránh tới gần cây trường đào dựng đứng, nàng nghiêm mặt, đưa tay đẩy chàng thanh niên ra theo chiều gió, giang cánh tay lao thẳng về phía thanh trường đào. Chàng thanh niên cũng giang cánh nhanh chóng đuổi theo, nhưng lại bị hồng quang đột ngột bộc phát ra từ thân đào cản lại.

Bên trong hồng quang, bàn tay phải vừa bị cửa rách ban này của thiếu nữ nắm chặt lấy lưỡi dao của thánh đạo, vết thương cũ lại thêm vết thương mới, máu tươi không ngừng chảy vào thân đạo. Hồ trán trắng bồng bềnh tấn công, khẽ thỏa mãn gầm lên một tiếng. Sắc mặt của thiếu nữ trở nên trắng bệch, khuôn mặt lại hiện lên vẻ trêu chọc, hướng về phía con mãnh hổ đột nhiên trở nên ngoan ngoãn, nói: “Ngao nào, chỗ máu này đã đủ cho người uống một thời gian rồi, ham chơi cũng phải có chừng mực, mau quay về đi.” Mãnh hổ lắc đầu vẫy đuôi, quả nhiên dần dần biến vào trong thân đạo, vì trong máu đó có lẫn máu gột rửa mọi ô uế của thần quan, linh lực tràn trề, vừa nhập vào thân đạo liền bị phong ấn.

Hồng quang tan biến, khói đen bao quanh thân đạo khi mãnh hổ tấn công cũng biến mất, cây thánh đạo dựng đứng dường như bị mất điểm tựa, đổ ập xuống.

Quất Nặc lão đạo nấp phía sau lưng Trầm Diệp, Trầm Diệp đưa mắt nhìn cây trường đào nằm trên đất, A Lan Nhược từ phía sau cây đào đi ra trước mặt, loạng choạng một bước, rồi lại gượng đứng thẳng như không có chuyện gì xảy ra, tiện tay xé rách một bên áo, băng bó tạm bàn tay phải bị thương sâu tới tận xương, thất nút lại.

Chư vị trên khán đài nhất loạt đồng cảm vừa rơi xuống vì quá kinh ngạc, xem ra quả thực có rất nhiều điều muốn dòc bầu tâm sự về biến cố đặc sắc này, nhưng là thần tử, cần chú ý hai chữ hiếu thuận, không thể không chú ý tới con thịnh nộ của Thượng Quân, đành kìm nén lòng nhiệt tình này.

Bề ngoài Thượng Quân có vẻ cao thâm khó dò, nhưng trong lòng ngài chắc sắp giận điên lên rồi. Ngài đã muốn giết Quất Nặc từ lâu, cuối cùng cũng được như ý nguyện, tình cờ Trầm Diệp lại tới cướp pháp trường. Chắc ngài đã đặt nhiều hy vọng vào hồ trán trắng, mong nó cũng giết luôn cả Trầm Diệp, chức Thần Quan Trưởng thay Cửu Trùng Thiên giám sát Thượng Quân, bản tính Trầm Diệp lại quá kiêu ngạo và cương trực, cũng là một cái gai trong tim ngài, ai ngờ giữa đường lại xuất hiện thêm một A Lan Nhược, đúng là xui xẻo.

Sự việc tới bước này, phải xử trí như thế nào, chư vị lúc này đương nhiên phải đợi mệnh lệnh của Thượng Quân. Thượng Quân sắc mặt lạnh lùng, uy nghiêm nhìn về phía đài hành hình, đưa ra một kết luận đã được suy nghĩ nung nấu rất kỹ. Quất Nặc công chúa mặc dù đã thoát được tội chết, nhưng không thể miễn tội sống, phạt bị đuổi ra khỏi tông thất, phế xuống thành thường dân, vĩnh viễn không được vào Vương đô. Thần Quan Trưởng Trầm Diệp cứu người mặc dù không vi phạm tổ pháp nhưng lại vì tình riêng, mang trọng trách giám sát nhưng lại phá bỏ nguyên tắc vì tình riêng, làm nhục thánh chức, ngay ngày hôm nay sẽ bẩm báo với Cửu Thiên, đuổi hẳn ra khỏi Kỳ Nam thần cung, cũng bị giáng xuống thành dân thường, vĩnh viễn không được vào Vương đô. Về phần A Lan Nhược, thân là một công chúa mà đại náo pháp trường giữa thanh thiên bạch nhật, làm mất thể thống, phạt tước bổng lộc phản tính lỗi lầm của bản thân.

Thượng Quân suy nghĩ rất chu toàn, nếu một ngày nào đó trong hoàng cung mất đi một vị công chúa hoặc Thần Quan Trưởng trong thần cung chết đi, quả thực là một chuyện kinh thiên động địa. Nhưng trong bộ tộc có hai thường dân chết không rõ ràng cũng chẳng phải là chuyện gì to tát.

Không chết đã là may mắn lắm rồi, Quất Nặc quý bá trong tư cách là công chúa lần cuối cùng, Trầm Diệp cụp mắt xuống, khuôn mặt không chút biểu cảm, còn A Lan Nhược lại ngược nhìn Thượng Quân, khuôn mặt hiện lên vẻ nghịch ngợm: “Hôm nay con gái vì tình nghĩa tỷ muội đã anh dũng như vậy, vốn còn mong được một lời tán thưởng của phụ quân, mức phạt tước bổng lộc này thật vô lý”. Không đợi Thượng Quân buông một tiếng “hỗn xược”, lại nói: “Còn về Thần Quan Trưởng đại nhân, mấy ngày trước Túc Trạch gửi cho con gái một phong thư, trong thư nhờ Thần Quan Trưởng đại nhân làm một tấm gương lưu ly, lúc khi nào tiên sư Cửu Thiên vào trong cốc sẽ nhờ ngài ấy mang về trời làm quả sinh nhật cho thái tử điện hạ. Nói ra cũng là do chàng ta chẳng ra gì, lúc trước lên trời diện kiến thần nhân, đã khoe khoang vài câu về bản lĩnh chế tạo gương của Trầm Diệp đại nhân với thái tử điện hạ, không ngờ rằng từ đó thái tử điện hạ đã để tâm tới chuyện này”. Làm bộ bất đắc dĩ, nói: “Túc Trạch dặn con mời Trầm Diệp đại nhân vào trong phủ để chuyên tâm chế tác gương, nhưng lần này phụ quân lại ra lệnh cho chàng ta vĩnh viễn không được vào Vương đô, thánh chỉ của phụ quân đương nhiên là rất uy nghiêm, không thể vi phạm, nhưng lời dặn dò của phụ quân cũng không thể làm trái, vì vậy con cũng có chút nghi hoặc, có phải dời phủ đệ ra ngoài Vương đô sẽ tốt hơn? Còn nghi hoặc rằng chi phí chuyển phủ đệ lấy từ đâu mới phải?”.

Thượng Quân day trán, nói: “Túc Trạch ái khanh quả thực đã gửi thư về ư? Bức thư ở đâu?”

A Lan Nhược không đổi sắc mặt, nói: “Quả thực có thư gửi về, nhưng hiện giờ con không mang theo bức thư bên mình, tuy nhiên, khi thư tới, sự phụ đại nhân cũng có mặt ở đó”, liếc mắt nhìn về phía bên cạnh Thượng Quân: “Mẫu phi cũng vừa hay tới thăm con, họ đều nhìn thấy. Bởi vì trong thư còn nhắc tới việc con cần chuẩn bị một vài nguyên liệu để chế tạo gương lưu ly, con không hiểu lắm, còn đưa bức thư cho sự phụ nhờ người chỉ giáo vài câu”.

Ánh mắt này lửa của Thượng Quân nhìn về phía Tô Mạch Diệp, Mạch thiếu gia xui xẻo giật giật khóe miệng, gật gật đầu: “Đúng vậy, nhưng ta không phải là người của tộc Tỷ Dục Điều, có một số nguyên liệu cũng không hiểu lắm, liền đưa bức thư đó cho Quân Hậu nhờ người xem giúp”.

Quân Hậu nóng lòng muốn cứu cháu trai, cũng gật đầu.

Thượng Quân trầm tư suy nghĩ hồi lâu, phán rằng để bảo toàn quốc khố, A Lan Nhược không phải di dời phủ đệ, Trầm Diệp thân mang tội danh vào

phủ đệ của A Lan Nhượng để chế tạo gương, chưa chế tạo xong tuyệt đối không được ra ngoài, sau khi hoàn thành phải lập tức rời khỏi Vương đô.

Chuyện này đã kết thúc như vậy.

Đám thị vệ khoan dung, chưa áp giải Quất Nặc đi ngay, để nàng ta quỳ dưới đất giúp Trầm Diệp băng bó vết thương. Trên Linh Sơn đài trống trải, thiếu nữ áo đỏ không hề có ý định rời đi, sắc mặt trắng nhợt vì mất quá nhiều máu, nhưng lại thông dong rào bước lại gần, nửa ngồi xuống trước mặt đôi uyên ương trắc trở, nhìn thẳng vào mắt của Quất Nặc.

Hồi lâu, bật một tràng cười giễu cợt đầy lạnh lùng: “Đúng là một cặp phu thê chưa cưới vừa đáng thương vừa đáng kính. Có điều, bắt đầu từ ngày hôm nay, hai người chẳng còn quan hệ gì nữa rồi, hãy nhớ tránh xa huynh ấy ra một chút”. Đặt bàn tay phải bị thương lên vai Trầm Diệp: “Huynh là do ta cứu, thì huynh là của ta”.

Quất Nặc giàn giụa nước mắt, cất giọng thù hận: “Trầm Diệp không phải của ngươi, ta biết rằng giờ đây ta không xứng với chàng, nhưng ngươi cũng không xứng”.

Linh Sơn đài cao lớn hùng vĩ trên cao, sau một trận gió, vài đám mây bông bênh tụ lại bên đài, thiếu nữ áo đỏ dường như đang rất vui vẻ, rào bước đến bên đường biên của Linh Sơn đài, luồn tay vào trong mây: “Những chuyện phiêu diêu bất định trên thế gian rất nhiều, vạn sự tùy tâm, nếu không thể tùy tâm thì tùy duyên phận, nếu không tùy theo duyên phận được bèn tùy thời thế. Ngươi xem, thời thế hiện nay là thế nào?”

Trong ánh mắt vốn lạnh lùng bình thản của thần quan, có thứ gì đó dần dần đông đặc lại, giống như băng giá lạnh lẽo.

Trà ngội, câu chuyện cũng dừng, có thể thấy mỗi lần nhớ lại chuyện của A Lan Nhượng, Mạch thiếu gia lại thêm một lần đau khổ.

Phượng Cửu biết ý, thay cho Mạch thiếu gia một ly trà mới, đợi sau khi chàng ta bình tâm lại, khéo léo đưa ra nghi vấn trong lòng mình: “Thứ gọi là tình cảm này, giống như cây Tử Mầu ở trên trời, một cây có thể sinh ra trăm quả, ta cũng tự biết rằng mỗi tình cảm đều không giống nhau. Nhưng A Lan Nhượng lúc này đã được gả cho Túc Trạch, lại nảy sinh tình cảm với Trầm Diệp, liệu có chút gì đó không thỏa đáng?”. Gần đây nàng tiếp xúc với Túc Trạch nhiều hơn một chút, tự thấy có thể coi như một người quen, khó tránh khỏi việc bênh vực cho chàng ta.

Mạch thiếu gia nói: “Nàng ấy và Túc Trạch nói là phu thê không bằng nói là một đôi bạn vong niên. Những địa tiên như Tỷ Dực Điều này, theo cách chúng ta nhìn nhận thì đời sống quá ngắn ngủi, thật yếu ớt biết bao, dường như càng chìm đắm trong việc hưởng lạc hơn, nhưng Túc Trạch lại còn vô dục vô cầu hơn một số thần tiên ngoài cốc kia, ngài ấy đối với A Lan Nhượng, càng xứng với cái danh sự phụ hơn ta.”

Phượng Cửu yên lặng hồi lâu, nói: “Ngài đang nói tới vị Túc Trạch thần quân - người mà... ngày trước có dây dưa với Quất Nặc và Thường Đệ, mấy ngày gần đây không hiểu sao lại đối rất tốt với ta... đó ư?”.

Mạch thiếu gia ho một tiếng, nói: “Chuyện này ấy à, nơi đây được tái tạo lại, chắc là đã có chút sai sót, chưa biết chừng đã làm tính cách của thần quan thay đổi ít nhiều cũng nên, khụ, trước đây... trước đây Túc Trạch thần quân quả thực là người vô dục vô cầu nhất”.

Phượng Cửu đã kiềm chế không hỏi Mạch thiếu gia liệu có cách nào để khiến thần quân quay trở lại tính cách như trước đây không, chuyển chủ đề sang một chuyện khác mà nàng còn hiếu kỳ hơn: “A Lan Nhượng và Trầm Diệp sau này đã có khá nhiều vương vấn với nhau, hỏi đó nàng ấy đã cứu chàng ta, có phải chàng ta đã thích nàng ấy không?”.

Tô Mạch Diệp nhìn ra ngoài cửa sổ: “Bộ tộc Tỷ Dực Điều rất coi trọng hai chữ trinh tiết, Khuynh Họa phu nhân có hai đời chồng, Trầm Diệp thực ra rất không tán đồng, trong ba chị em nhà họ, chỉ có một mình Quất Nặc thành thạo mới lọt vào mắt xanh của hần ta, sau khi Khuynh Họa tái giá, sinh hạ A Lan Nhượng và Thường Đệ cho Thượng Quân, hần ta đều không mấy coi trọng, đặc biệt là A Lan Nhượng, nàng đứng đầu trong danh sách những người mà hần ta coi thường nhất.”

Phượng Cửu ngạc nhiên nói: “Nhưng nàng ấy đã cứu chàng ta, đây chẳng phải là một đại ân cần đem thân mình ra báo đáp sao?”.

Mạch thiếu gia lạnh lùng nói: “Trầm Diệp lạnh lùng kiêu ngạo, trong mắt hần ta, trước kia hần ta coi thường A Lan Nhượng, đã sỉ nhục nàng, nàng đưa hần ta vào phủ giống như muốn có một món đồ chơi, chẳng qua chỉ là muốn giam cầm để báo thù hần ta mà thôi, nói rằng hần ta vì cảm kích mà thích nàng, chỉ bằng nói rằng lúc đó thực ra hần ta có chút hận nàng.” Hồi lâu, lại nói: “Đôi khi ta lại nhớ tới câu nói đó của A Lan Nhượng, cho dù là tiên hay là người, đều cần tùy tâm tùy duyên tùy thế, nàng đã hiểu thấu câu nói này, nhưng trái tim của nàng có lẽ đã thuộc về Trầm Diệp, duyên phận và thời thế, lại không ở phía Trầm Diệp.”

Những câu nói đó khiến Phượng Cửu thờ dãi.

Bạn đang đọc truyện *Tam Sinh Tam Thế Chấm Thượng Thư* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

## Chương 18

Tô Mạch Diệp nhấp một ngụm trà, nói: “Người hãy suy nghĩ kỹ đi, nếu như muốn giúp ta, hãy nhờ Trà Trà chuyển cho ta một bức thư”.

Trời mưa âm u, mưa nhỏ tí tách rơi suốt một canh giờ lẻ ba khắc rồi. Vào cuối giờ Mùi, có thư gửi tới từ tiền phủ, Mạch thiếu gia đang tựa người vào song cửa sổ, nghe mưa pha trà, nhón lấy một góc thư ướ oải mở ra trước mắt, nhìn thấy mấy chữ đồng ý của Phụng Cửu viết trên đó, trên khuôn mặt xuất hiện một nụ cười như đã định liệu được từ trước.

Mộng cảnh này rốt cuộc là do ai tạo ra? Tô Mạch Diệp đã từng nghi ngờ Trầm Diệp, nhưng hẳn ta đối xử với A Lan Nhược do Phụng Cửu diễn không có gì khác so với trước đây, nếu quả thực là do Trầm Diệp tạo nên, theo hình dung về hẳn ta sau khi A Lan Nhược qua đời, có thể có lại nằng lãn nữa, cho dù là giả, cũng phải trân trọng như châu như ngọc, về hồ hững không chút quan tâm như vậy thật đáng để người ta suy ngẫm.

Hơn nữa đã mấy ngày nay không gặp Đế Quân, hành tung của lão nhân gia ngài luôn không thể đoán biết được, nhưng biến mất một cách triệt để như vậy lại không phải là một chuyện bình thường. Đế Quân đang mưu tính đại sự gì, Mạch thiếu gia tự giác không dám nói bừa. Mấy ngày gần đây Đế Quân hình như dùng chàng khá thuận tay, thường xuyên đặt một vài nhiệm vụ quan trọng lên vai chàng, biết mưu kế của Đế Quân muộn một ngày, coi như có thêm vài ngày yên tâm và bớt vài ngày đau đầu.

Chàng ích kỷ mong rằng Đế Quân tốt nhất là nên biến mất lâu hơn một chút, vậy cũng không sao.

Trong một gian phòng khác, sau khi gửi thư đi, Phụng Cửu liền rất buồn rầu.

Trong hồi ức của Mạch thiếu gia, A Lan Nhược tay không nắm lưỡi dao một cách nhẹ nhàng như vậy, xé tay áo lại xé một cách hào sảng và khí thế như thế. Phụng Cửu tìm một con dao cùn cùi có vài phần giống với cây thánh đao trong truyền thuyết, cầm trên tay thử một chút, lưỡi dao còn chưa hạ xuống đã nổi hết cả da gà, lại diễn cảnh dùng một tay xé ống tay áo băng bó vết thương, bàn tay đã đỏ tấy cả lên mà một góc áo cũng không hề rách.

Phụng Cửu cảm thấy A Lan Nhược thật đúng là hào kiệt, nhưng nằng thật là bối rối. Vậy thì, nếu lấy máu từ trước rồi đựng vào trong một túi, đến khi nằng lên Linh Sơ đài cứu người, “bụp” một tiếng, vút thẳng túi máu lên thân đao, như vậy có được không nhỉ? Liệu có lộ liễu quá không?

Nằng ngày nghĩ đêm nghĩ, tự cảm thấy ngày càng tiều tụy.

Ngày hành hình của Quất Nặc được ấn định vào ngày mùng bảy tháng tư.

Ngày mùng hai tháng tư, Phụng Cửu quan sát sao trên trời, xuýt xoa thờ dài, Tam viên Nhị thập bát tú[1] tán mát trên bầu trời cao rộng, trong Thái Vi viên thấy được tán trắng, mặc dù nằng chỉ hiểu biết lơ mơ về thiên văn, đại khái cũng biết được đây là điềm báo được xá tội, thấy an lòng một chút

[1] Tam viên Nhị thập bát tú: Người Trung Quốc cổ đại chia bầu trời sao vào hệ thống Tam viên Nhị thập bát tú với hai mươi tám chòm sao và ba nhóm sao Tử Vi, Thái Vi, Thiên Thị. (Tam viên)

Sau khi cảm thấy an lòng bất chợt hiểu ra trong vở kịch này của Mạch thiếu gia Tức Trạch thần quân cũng là một nhân vật rất quan trọng, trước đây vì ngài ấy không xuống núi, A Lan Nhược thoải mái bịa chuyện nói dối trước mặt Thượng Quân, nhưng lần này Tức Trạch thường xuyên lượn lờ trước mặt Thượng Quân, trước khi bày trò nói dối, liệu nằng có cần thông báo trước một tiếng với ngài ấy không?

Tức Trạch Thần Quân, mấy ngày gần đây ngài ấy ở đâu nhỉ?

Đang trong lúc trầm tư suy nghĩ, nằng chợt thấy phía chân trời hiện lên một luồng ánh sáng màu lam bạc, Phụng Cửu sớm đã biết thế giới này có đường biên giới, chân trời đương nhiên cũng không thể là chân trời thực sự, nhìn theo phương hướng này, giống như đầm Thủy Nguyệt bên rừng bạch lộ.

Đầm Thủy Nguyệt trong Phạn Âm Cốc thật là vùng cấm địa chỉ dành riêng cho nữ vương tới tắm suối nước nóng, đầm Thủy Nguyệt trong mộng cảnh này, lại là nơi ngay cả vương tộc cũng không được phép đặt chân tới, càng thêm thần bí hơn. Mạch thiếu gia từng nhắc tới một vài câu, nói rằng đầm Thủy Nguyệt giống như một thông đạo kết nối giữa thế giới thực và thế giới mới được tạo nên, vừa không tuân thủ theo quy luật của thế giới hiện tại, cũng không chịu sự trói buộc của quy luật trong thế giới được tái tạo này, là một nơi nguy hiểm, cũng là một nơi hỗn loạn.

Nếu đã là một nơi như vậy, lúc này lại đột nhiên phát sáng, mặc dù chỉ trong tích tắc, cũng rất không bình thường. Mạch thiếu gia có một câu nhận xét về Phụng Cửu rất đúng đó là: Tính hiếu kỳ của nằng rất lớn. Nằng dùng phép thuật, chỉ loáng một cái, thiếu nữ có tính hiếu kỳ rất lớn này đã đứng trên một tảng đá lớn giữa đầm nước trong rừng bạch lộ.

Vừa đứng vững, còn chưa kịp đưa mắt liếc nhìn bốn xung quanh, đã nghe thấy một tiếng muỗi vo ve phía sau lưng: “Cô nương, cô nương, cô chần ngay trước mặt ta rồi, phiền cô nương đứng tránh ra một chút”.

Phụng Cửu giật nảy người, quay đầu nhìn lại, lá sen to như cái ô kết lại thành mảng cách đó vài bước chân, mọc thẳng đứng như tấm lá chắn bên cạnh đầm nước, ngút ngàn một màu xanh biếc nhức mắt. Giọng nói nhắc nhở nằng vang lên từ phía sau đó.

Phụng Cửu tiến vài bước lại gần, vạch một phiến lá sen trong đó ra. Phía sau phiến lá xuất hiện một khuôn mặt tiểu đồng, kinh ngạc nhìn nằng một lát, lập tức nhích người sang bên cạnh, ngượng ngùng nói: “Ban này không nhận ra là một tỷ tỷ xinh đẹp như vậy, lại đây, ngồi xuống bên cạnh ta, mấy vị trí tốt ở xung quanh đây đều đã bị chiếm mất rồi, may mà người ta nhỏ bé nên có thể nhường cho tỷ tỷ một chỗ ngồi...”.

Phụng Cửu thực ra còn chưa rõ họ đang làm gì, nhưng vừa thấy chỗ ngồi, với tâm thế muốn được hưởng lợi liền tự nhiên ngồi ngay xuống. Liếc nhìn sang bên trái bên phải, quả nhiên đã chật cứng các tiểu đồng, trong tay mỗi người đều cầm một phiến lá sen che chắn cho mình, cung kính ngược nhìn lên bầu trời cao.

Phượng Cửu đưa tay búng phiến lá sen trước mặt: “Các người dựng cái này lên làm gì vậy?”.

Tiểu đồng bên cạnh rất nhiệt tình nói: “Việc này ấy à, đây là một kiểu nguy trang, mảnh giao lão gia ẩn cư trong đầm đang giao đấu với một vị thần tiên rất lợi hại, trận đấu rất đặc sắc, toàn tộc tiểu ngư tinh của chúng ta đều ra đây xem, che lá sen để tránh bị mảnh giao lão gia chú ý thấy, ha ha...”.

Khỏe miệng Phượng Cửu giật giật, mảnh giao lão gia tới tận bây giờ vẫn không chú ý thấy đồng lá sen bắt mắt này thật là không dễ dàng, trong lòng đã hiểu ra luồng sáng ban nãy nàng nhìn thấy là do đâu mà có, thành khẩn thỉnh giáo, nói: “Không biết vị thần quân nào đang thu phục giao long ở đây? Con mảnh giao ấy... mảnh giao lão gia đã phạm phải tội gì?”.

Tiểu đồng đó đưa cho Phượng Cửu một vốc đậu tương luộc, nhích lại ngồi gần nàng hơn một chút, đưa tay chỉ về đầm Thủy Nguyệt phía trước mặt, nói: “Chuyện là thế này, trong đầm có một quan tài bằng gỗ chứa rất nhiều linh khí, trong quan tài bằng ấy có một mỹ nhân đang ngủ, khi ta chơi ở dưới nước cũng đã được nhìn thấy. Linh khí trong quan tài bằng đôi khi cũng tỏa ra ngoài, liền thu hút mảnh giao lão gia sống ở đầu kia của đầm, vì pháp thuật bảo vệ quan tài này rất cao siêu, mảnh giao lão gia ban đầu chỉ dám nấp ở xung quanh ăn một chút linh khí tỏa ra ngoài đó, sau này cảm thấy thêm thường, liền muốn đập vỡ quan tài để toàn bộ linh khí thoát ra ngoài. Hôm đó mảnh giao lão gia không gặp may, trong lúc phá quan tài đã bị vị thần tiên lợi hại này đi ngang qua bắt gặp, liền đánh nhau với nó, đã giao đấu được hai ngày rồi. Bọn họ bây giờ có lẽ đang đánh nhau ở dưới nước phía đằng trước nên không nhìn thấy, lát nữa sẽ ngoi lên thôi. Chúng ta tạm nghỉ ngơi một chút, ăn chút lạc luộc và đậu tương luộc...”. Nói xong lại đưa cho Phượng Cửu một vốc đậu tương.

Phượng Cửu bóc vỏ đậu tương, cảm thấy chuyện về người đang ngủ trong đầm kia thật kỳ lạ, nhưng lúc này lại không an toàn, đợi hai vị kia ngoi lên khỏi mặt nước giao đấu thì có thể xuống xem một chút.

Nhai miếng đậu tương nhặt nhèo vô vị trong miệng, Phượng Cửu thầm than đám tiểu ngư tinh này kỳ thực ra rất biết hưởng thụ. Ngồi ở chỗ của người ta, lại ăn đậu của người ta, không tránh khỏi việc chỉ bảo họ một hai câu về nghệ thuật nấu nướng: “Chỗ của các người có thất hương thảo không? Phơi khô, tán thành bột, đựng trong lọ đậy kín, sau này luộc, đậu tương hoặc rang hạt dưa, hạt dẻ có thể cho thêm một hai muống, hương vị sẽ ngon hơn nhiều”.

Tiểu đồng từ chớp chớp đôi mắt to long lanh nước, trong đầu đầy ấp sự ngưỡng mộ và kính phục, thành khẩn thụ giáo.

Chỉ một lát sau đó, phía xa xa quả nhiên có cột sóng nước dội lên, khiến tán lá sen trước mặt bọn họ cũng chao đảo theo, vừa hay để lộ một khe hở, Phượng Cửu nhân cơ hội ném nắm vỏ đậu tương bên cạnh đi. Tiểu đồng từ dùng một tay giữ vững cuống lá sen, kích động nói: “Nhìn kìa, bọn họ xuất hiện rồi!”. Tay kia lại đưa thêm cho nàng một vốc đậu tương.

Phượng Cửu ngẩng đầu lên, giật mình kinh ngạc.

Ánh sáng phát ra từ cái cây cao lớn trong rừng cây sáng như ban ngày, làn sương mù nghi ngút bao phủ quanh tán cây xanh biếc, nhìn từ xa lại có vài phần giống với Dao đài ở Cửu Thiên. Lúc này con giao long bạc tho phỉ phò đang cuộn mình trên đài cao, còn dưới ánh trăng sáng trong, người đang cầm kiếm trong tà áo bay bay đối diện với con giao long bạc kia, không phải là Tứ Trạch thần quân đã mấy ngày không gặp thì còn ai nữa?

Vị thần quân áo tím điểm tinh đứng trên ngọn cây bạch lộ lớn nhất, phía sau lưng là vầng trăng khuyết, tay áo rộng phát phơ trong gió nhẹ.

Đây là lần đầu tiên Phượng Cửu nhìn thấy Tứ Trạch cầm kiếm, phần lớn thời gian khi nhìn thấy chàng ta đều thấy chàng ta đang xử lý đồng nguyên liệu cây thuốc, do đó nàng thầm đánh giá chàng ta có chút yếu ớt. Lúc này, chứng kiến khí thế và uy phong khi đối đầu với mảnh giao của chàng ta, lại cảm thấy kiểu thần thái này phù hợp với chàng ta hơn.

Bộ dạng cầm kiếm của chàng ta có nét quen thuộc rất ưa nhìn.

Con giao long bạc sống lâu trong đầm nước, có sở trường đặc biệt về nước, găm lên một trảng dài, phân nửa số nước trong đầm trào lên, hóa thành hàng vạn mũi tên sắc nhọn bằng băng. Làn mưa tên nhắm thẳng về phía vị thần quân áo tím.

Phượng Cửu nổi da gà khi nhìn thấy thế trận này, thầm nghĩ may mà Tứ Trạch vốn là người trong mộng cảnh này, lúc này có thể tập hợp tiên chương để chống cự, với người ngoài mộng cảnh như nàng, sẽ bị hạn chế về pháp thuật, tiên thuật thông thường có thể dùng được, nhưng những pháp thuật mạnh hơn thì không thể thực hiện nổi, lúc này chắc chắn sẽ bị cơn mưa tên kia bắn thủng lỗ chỗ.

Cơn mưa tên lao nhanh, ào ào kéo tới, nhưng Tứ Trạch lại không tập hợp tiên chương, ngược lại còn xoay người xuất kiếm. Trong ánh kiếm trắng xóa hàng loạt mũi tên rụng xuống, đôi khi ánh kiếm trong tay Tứ Trạch chậm lại, nàng tinh mắt nhìn thấy mấy mũi tên cuối cùng đã bị chàng ta dùng mũi kiếm khẽ xoay chuyển, chúng liền chuyển hướng nhằm thẳng về phía con giao bạc đang vô cùng phẫn nộ.

Con giao bạc cuộn người né tránh, thần quân áo tím bình tĩnh nhắm trúng vào kẽ hở đó ra tay nhanh như cắt, lưỡi kiếm lướt qua đuôi của con giao long, cắt phẳng cả cái đuôi của nó.

Con giao bạc đau đớn rống lên một tiếng, chiếc đuôi bị cắt đứt rơi xuống rừng cây bạch lộ phía dưới, một vạt rừng cây đổ rạp, trên cây nhuộm máu của giao long, rơi xuống liền hòa tan vào nước, từ xa đã ngửi thấy mùi máu tanh nồng.

Đám tiểu ngư tinh ai nấy đều vô cùng hưng phấn, tiểu đồng ngồi bên cạnh Phượng Cửu kích động đến nỗi quên cả bóc đậu tương, bàn tay nín chặt lấy đầu gối của Phượng Cửu: “Mảnh giao lão gia là một con giao nhiều đuôi, đuôi của lão có thể mọc bảy bảy bốn mươi chín lần, trước đó khi bị chặt bốn mươi chín lần, đuôi của lão đều lập tức mọc dài ra, người xem, lần này không hề mọc nữa!”.

Phượng Cửu tròn mắt há miệng ngạc nhiên, sợ bản thân nhìn nhầm, do dự nói: “Ban nãy dường như ta thấy thần quân không hề sử dụng một chút pháp

lực nào, chỉ dựa vào kiếm thuật mà phá tan trận mưa tên, còn chém đứt đuôi của mãnh giao nhà các người nữa ư?”.

Tiểu đồng tử nắm tay gật đầu nói: “Hai ngày nay đều giao đấu như vậy đấy, vị thần tiên lợi hại kia nếu như sử dụng pháp thuật sẽ không thể giao đấu lâu như vậy được. Mẹ ta nói khi đánh nhau, điều tối kỵ nhất là thực lực hai bên chênh lệch quá lớn, mới một vài chiêu đã phân định thắng thua thì chẳng còn gì đáng xem nữa. Điều thú vị của việc đánh nhau nằm ở chỗ khả năng chiến thắng của hai bên mơ hồ không rõ ràng, mạng của người đánh nhau treo lơ lửng, trái tim của người xem cũng treo lơ lửng, gay cấn đến nỗi người xem không rời mắt đi, đó mới là một trận đấu đặc sắc có trách nhiệm, vị thần tiên lợi hại này rất có trách nhiệm đấy chứ!”.

Chỉ dùng kiếm đấu với giao long khác nào tay không bắt hổ, kiếm thuật của người này rốt cuộc biến thái đến mức nào, Phụng Cửu yên lặng hồi lâu, tán tụng một cách cân nhắc: “Thần quân rất có trách nhiệm, mẹ của người cũng là một người có cao kiến”.

Tiểu đồng tử lộ vẻ đắc ý, bỗng kinh ngạc hét lên một tiếng: “Á, mãnh giao lão gia trốn xuống nước rồi”, lo lắng nói: “Lão không biết rằng vết thương bị chảy máu nếu xuống nước sẽ càng chảy ra nhanh hơn ư?”.

Phụng Cửu thầm cảm thán đây quả là một tiểu ngư tinh có văn hóa, cũng xoay đầu nhìn về phía chiến trường theo tiếng kêu của tiểu đồng tử.

Trong lúc tìm kiếm xung quanh, trong đầm nước bỗng nổi lên một con sóng lớn, con mãnh giao chìm dưới đáy nước bỗng đội nước ngoi lên, trên đầu đội một quả sáng trắng, nhìn kỹ bên trong quả sáng trắng đó là một chiếc quan tài.

Sắc mặt của Tức Trạch thần quân vốn luôn điềm tĩnh dường như có chút biến đổi, Phụng Cửu đoán rằng chiếc quan tài mà con giao bạc đang đội trên đầu kia có lẽ chính là chiếc quan tài bằng gỗ mỹ nhân đang ngủ bên trong mà tiểu ngư tinh nói tới lúc này, nhất thời cảm thấy rất hứng thú, thò đầu ra muốn nhìn cho rõ hơn.

Trong kiếm Tức Trạch có sát khí. Ban nãy mặc dù chàng ta chặt đứt đuôi của con giao bạc, nhưng nàng không cảm nhận được sát khí đó, con giao bạc dường như cũng cảm thấy điều đó, lắc lắc đầu một cách đắc ý, nhưng trong giây lát đã bị lưỡi kiếm đâm trúng bụng.

Chiếc quan tài bằng roi trắng xuống từ trên cao.

Trong quá trình chiếc quan tài rơi xuống, Phụng Cửu cảm thấy trong một giây ngắn ngủi đã nhìn rõ khuôn mặt của người nằm trong đó, còn chưa kịp ngạc nhiên, lại có cảm giác bông bênh như hòn phách đang lia khỏi cơ thể, đầu óc tối sầm lại. Đến khi nàng giữ vững tâm thần, hết cảm giác chóng mặt, nàng kinh ngạc phát hiện ra rằng bản thân mình dường như đang rơi giữa chừng không.

Có một cánh tay ôm lấy eo nàng, tiếp đó ép nàng vào một lồng ngực thoang thoảng hương bạch đàn và mùi tanh của máu. Bên tai nàng là tiếng gió ào ào và tiếng tim đập trầm ổn.

Phụng Cửu thử ngược đầu lên, trong khoảnh khắc đó, nàng bắt gặp một đôi mắt sâu thẳm. Đôi mắt này mới lúc trước còn mang vẻ lạnh lùng như băng tuyết, khi bắt gặp ánh mắt của nàng, lại bất ngờ mở to.

Thật là đẹp. Ánh nắng đầu tiên của mùa xuân chiếu qua bình nguyên tuyết ở Thanh Khâu chẳng qua cũng chỉ như vậy.

Phụng Cửu phân tâm suy nghĩ, cảm thấy cánh tay đang ôm nàng có chút siết chặt hơn, hơi thở bên tai nàng lại có chút gấp gáp.

Tức Trạch thần quân có chút mất bình tĩnh.

Nhìn thấy mình ở đây là một việc đáng kích động như vậy sao? Phụng Cửu cảm thấy rất kỳ lạ.

Tiếng gió ù ù, chỉ thoáng một lát, giọng nói hơi khàn ghé sát tai nàng nói hai chữ: “Trốn kỹ”, khắc sau đã đẩy nàng ra. Mặc dù đang trong thời một thời khắc nguy cấp, lực đẩy lại được tính toán rất kỹ, khi rơi xuống một cành cây bạch lộ nàng không hề cảm thấy khó chịu.

Khi ngẩng đầu nhìn lên, Tức Trạch đã cười gió bay đi rất xa, dù con giao bạc hoàn toàn rời xa khỏi đầm nước này, dường như định chuyển chiến trường đến một ngọn núi trọc cạnh đầm nước.

Phụng Cửu ngồi trên cành cây bạch lộ, đưa tay phải lên ngang mí mắt che nắng nhìn về phía ngọn núi trọc, không nhìn thấy gì cả, bên tai chỉ thi thoảng vang lên tiếng gào thét đau đớn của con mãnh giao, đoán rằng Tức Trạch đang chiếm thế thượng phong, trong lòng không mấy lo lắng. Trăng non như lưỡi câu, đầm nước như mảnh gương sáng, khi nàng định nhảy từ trên chạc cây xuống, lại thấy hình bóng một giai nhân phản chiếu trong đầm nước. Phụng Cửu định thần nhìn thật kỹ bóng hình đẹp đẽ của giai nhân in trong nước đó, liền ngã lộn nhào từ trên cành cây xuống.

Khi lập cập từ dưới nước bò được lên bờ, Phụng Cửu rất muốn khóc. Nàng rốt cuộc đã hiểu rõ ban nãy vì sao Tức Trạch lại kinh ngạc như vậy. Hóa ra mỹ nhân trong quan tài bằng gỗ đã tỉnh dậy.

Mỹ nhân đã tỉnh lại giờ đang ở đâu? Mấy phút trước còn ở trong vòng tay của Tức Trạch, giờ đây đang nằm gục trên bờ chuẩn bị khóc.

Phụng Cửu đang toàn tâm toàn ý chuẩn bị khóc cảm thấy rằng, ngày hôm nay nàng quả thực rất xui xẻo. Khắp thiên hạ ai có được vận may như nàng chứ, đi xem trò vui lại có thể xem đến nỗi nhập hồn phách của mình vào cơ thể của người khác. Mạch thiếu gia đã nói nơi đây rất hỗn loạn, nhưng nàng không ngờ lại hỗn loạn đến mức này. Giờ đây nàng đang ở trong thân xác của mỹ nhân trong quan tài bằng gỗ, ngay cả việc bản thân mình đã nhập vào thân xác này như thế nào nàng cũng không hề biết. Nàng rời khỏi thân xác của A Lan Nhược, cũng không biết thân xác đó giờ đây như thế nào nữa.

Còn chưa đợi nàng bật khóc, phía sau mấy thân cây bạch lộ đã vọng lại những tiếng kêu khóc như đứt từng khúc ruột. Nàng nhận ra tiếng khóc thảm

thiết đó chính là tiếng của tiểu ngư tinh ban nãy ngồi cạnh nàng, hai hàng tiểu ngư tinh khác vây xung quanh tiểu đồng cũng đang lặng lẽ lau nước mắt, trên nền đất giữa vòng vây của bọn họ, thân xác của A Lan Nhược đang nằm cứng đờ ở đó.

Tiểu ngư tinh tinh cờ gấp gờ đó đang khóc như muốn ngắt đi: “Tỷ tỷ xinh đẹp ơi, sao tỷ lại nhát gan như vậy, sao lại khiếp sợ đến chết đi như thế...” Cơ thể nhỏ bé cố gắng gượng để không ngắt đi, sục sịt mũi: “Mẹ đã nói nếu người chết rồi thì phải thấp cho người ấy hai nén hương, chúng ta không có hương, chúng ta sẽ cho tỷ hai vốc đậu tương...” Các tiểu ngư tinh khác cũng đồng loạt hưởng ứng, chỉ một lát sau, trên người A Lan Nhược đã chất đầy lạc luộc và đậu tương luộc.

Nghĩa khí của đám tiểu ngư tinh khiến cho Phượng Cửu có chút cảm động, cứ cảm động cho đến khi bọn họ lấy đá lửa ra định hỏa tang A Lan Nhược. Nhân lúc còn chưa đánh lửa xong, Phượng Cửu nấp phía sau thân cây, vội vàng bắt quyết đẩy thân xác của A Lan Nhược xuống nước. Khoảnh khắc khi thân xác đó rơi xuống nước, nàng lau mồ hôi lạnh trên trán, lặng lẽ lặn xuống đầm.

Trong tính toán của Phượng Cửu, một khi nàng lại gần thân xác của A Lan Nhược, chưa biết chừng có thể lập tức đổi lại, lúc đó nàng và mỹ nhân trong quan tài bằng ai về vị trí của người đó, như vậy mới phù hợp với tạo hóa.

Nàng nắm tay của A Lan Nhược dưới đáy nước, chẳng có phản ứng gì cả; ôm lấy A Lan Nhược, vẫn không thấy phản ứng gì; bắt quyết hồn lìa khỏi xác, lại cảm thấy lúc này ba hồn bảy vía của mình bị trói chặt trong thân xác của mỹ nhân trong quan tài bằng, không có cách nào thoát ra ngoài được.

Sự việc có chút rắc rối rồi đây.

Tuy nàng không phải là A Lan Nhược thực sự, không biến trở lại được trong lòng cũng cảm thấy không có vấn đề gì, nhưng mang cái mặt của A Lan Nhược, mọi việc ăn mặc đều không cần phải bận tâm, còn nếu mang mặt của mỹ nhân trong quan tài bằng này, chẳng lẽ ngày nào cũng theo đám tiểu ngư tinh ăn đậu tương? Cái món đậu tương này thỉnh thoảng ăn còn có chút mới lạ, nếu ngày nào cũng ăn thì thật đáng sợ. Hơn nữa nàng còn nhận lời với Mạch thiếu gia sẽ giúp chàng ta với thân phận của A Lan Nhược, bỏ dở giữa chừng cũng không phải là phong cách hành xử của nàng.

Phượng Cửu trầm ngâm suy nghĩ trong nước, nếu đã không biến trở lại được, mà nàng buộc phải khiến mọi người tiếp tục coi nàng là A Lan Nhược, có cách nào nhỉ?

Ồ, sử dụng thuật sửa đổi, khiến ký ức của cả bộ tộc Tỷ Dực Điều về hình dáng của A Lan Nhược trở thành hình dáng của mỹ nhân trong quan tài bằng, có lẽ cũng là một cách.

Phượng Cửu nhớ lại một câu nói nổi tiếng của cô cô Bạch Thiên, “Chỉ những người có thành tích học tập kém mới là những người thật sự thông minh”. Trong tình cảnh này, chỉ loáng một cái đã có thể nghĩ ra chủ ý hay như vậy, Phượng Cửu thâm khâm phục bản thân mình đúng là một người thực sự thông minh, tiện thể tán thưởng kiến giải của cô cô. Nhưng học kém cũng là một vấn đề. Hồi đó, khi phụ tử dạy thuật sửa đổi, nàng luôn ngủ gật, pháp quyết để thực hiện pháp thuật này như thế nào nhỉ?

Chiếc quan tài bằng bị con giao bạc đội lên giờ cũng đã lại rơi vào trong đầm, nằm ngay dưới chân họ, Phượng Cửu nhét bừa A Lan Nhược vào trong quan tài bằng, lại thì triển bừa thuật sửa đổi theo ấn tượng mang máng trong đầu, an ủi bừa bản thân rằng đã là một người thông minh thật sự, một chút thuật sửa đổi còn con có gì là khó. Sau khi làm xong mọi việc, nàng lập tức gạt bỏ mọi điều phiền muộn ra khỏi đầu, đập bọt nước nổi lên mặt nước, định xem xem trận giao chiến của Tức Trạch như thế nào rồi.

Đám tiểu ngư tinh đến xem trò vui đã tản đi hết, bỏ lại đám lá sen nhừ mất ừ ừ bên bờ đầm, ngọn núi trọc phía xa xa dường như cũng chẳng có động tĩnh gì, Phượng Cửu bất chợt cảm thấy trống rỗng một cách khó hiểu.

Khi lại cúi đầu nhìn xuống mặt nước, người trong nước có mái tóc dài quá vai, bên ngoài lớp váy trắng khoác thêm một tấm áo choàng tím của nam giới, nhìn lại có chút quen thuộc mơ hồ.

Một tia sáng bỗng lóe lên trong đầu Phượng Cửu, thiếu nữ trong quan tài bằng kia, liệu có phải là thân xác thực sự của nàng? Nàng không thể trở lại thân xác của A Lan Nhược vì cơ duyên tình cờ đã khiến nàng trở về với thân thể của mình? Ý nghĩ này khiến nàng kích động đến nỗi loạng choạng lùi lại phía sau một bước.

Nhưng còn chưa kịp nghĩ xa hơn, phía chân trời bỗng xuất hiện những tia chớp chằng chịt, tiếp theo đó là tiếng sấm dồn dập vang dội, bầu trời xuất hiện hiện tượng khác lạ này, chắc chắn là có yêu nghiệt sắp bị thu phục. Quả nhiên, từ phía đỉnh núi trọc vọng lại từng tiếng rống thảm thiết của con mãnh giao, mưa lạnh trút xuống, nhờ ánh sáng của rừng cây bạch lộ, có thể thấy đây là một cơn mưa máu lớn.

Phượng Cửu lo lắng ngẩng đầu lên tìm kiếm hình bóng của Tức Trạch, trong làn mưa khói mù mịt, chỉ thấy bóng dáng nghiêng nghiêng của vị thần quân áo tím, quanh mình vẫn không có tiên pháp hộ thân nào, mái tóc trắng tung bay trong gió, thanh kiếm trong tay như đã uống đủ máu, phát ra ánh sáng màu đỏ nhạt, khí thế ngút trời.

Thân mình con mãnh giao nhuộm đầy máu, đã không còn nhìn ra lớp váy bạc vốn có nữa, ánh mắt lại lộ ra hung quang, bộ dạng cực kỳ dữ tợn.

Phượng Cửu bắt giác rung mình.

Con mãnh giao bị kích động đến nỗi cuồng nộ ngẩng đầu lên gào thét, điên cuồng lao đầu về phía thần quân áo tím trong ánh chớp, giống như đã từ bỏ pháp thuật, dùng sức mạnh thuần túy để phân định thắng thua một lần cuối cùng. Trái tim của Phượng Cửu như muốn nhảy ra khỏi lồng ngực, vội hét lên mau tránh ra. Thần quân áo tím lại không hề né tránh, ngược lại còn giương kiếm nghênh đón, mũi kiếm vô cùng chắc chắn và mau lẹ, chém thẳng vào đầu con giao long với một khí thế mạnh mẽ, nhưng với tư thế dùng sức mạnh đối đầu với sức mạnh như vậy, khó tránh khỏi việc cái sừng sắc nhọn của con giao long đâm vào người của chàng ta. Giây phút ngắn ngủi ấy không hiểu sao mắt nàng lại tình huống như vậy, Phượng Cửu thấy chàng ta lật tay lại

chặt đứt cái sừng đâm vào cơ thể mình, chỉ khẽ cau mày một chút, trên khuôn mặt thậm chí không có vẻ đau đớn.

Ánh sáng của rừng cây bạch lộ bỗng chốc lại tàn, trong màn đêm đen kịt, Phụng Cửu cảm thấy mình nghe được tiếng động mạnh khi con giao long rơi xuống đất. Nàng gọi hai tiếng Tức Trạch, không có tiếng trả lời. Nàng loạng choạng trèo lên một đám mây nhỏ, tiến lại gần đỉnh núi trọc hơn một chút, trong mùi máu tanh nồng, nàng liên tiếp gọi tên Tức Trạch, nhưng vẫn không có người đáp lại.

02.

Trên không trung hiện lên một vầng trăng tròn, đêm mừng hai tháng tư lại có trăng tròn, cũng là chuyện kỳ lạ. Mưa càng nặng hạt hơn, rửa trôi sắc máu. Đám mây nhỏ của Phụng Cửu đã thu hút đầy nước mưa, động một chút là đã trở nên mềm nhũn, không đỡ nổi vật nặng, cuối cùng đã dừng ở cửa một sơn động trên ngọn núi trọc.

Toàn thân nàng ướt sũng nước mưa, lồng ngực cũng lạnh buốt.

Tức Trạch đang ở đâu, liệu có phải đã bị thương rất nặng, hay là đã... gần đây chàng ta đối xử với mình không tồi, đã mạo hiểm tới núi Thủy Không lấy cớ hộ hồn cho nàng, tặng cá cho nàng ăn, khi nàng bị chị em Quất Nặc bày mưu hãm hại, chàng ta còn tới giải vây giúp nàng.

Nàng không biết nỗi lo sợ trong lòng mình là không nỗi hay là cái gì, cũng không biết mình run rẩy là vì lạnh hay vì sợ điều gì. Nàng cảm thấy nàng không thể ở trong sơn động này, dù bên ngoài mưa to hơn đi nữa, cho dù chàng ta bị thương hay bị làm sao, nàng cũng phải tìm chàng ta bằng được.

Đang định tiếp tục lao vào trong màn mưa, bên trong sơn động phía sau lưng lại vang lên một tiếng động khe khẽ. Kiểu hang động trong rừng sâu như thế này, rất có thể là nơi cư ngụ của một vài con thú kỳ lạ quý hiếm. Phụng Cửu vịn vào vách động lần bước vào bên trong, không nghe thấy hơi thở của loài thú quý hiếm nào, lại dò dẫm thêm vài bước nữa, một mùi máu tanh quen thuộc bay vào mũi.

Không kịp thận trọng bám vào vách đá, Phụng Cửu run rẩy thử gọi hai tiếng Tức Trạch, nàng gần như ngã vào trong sơn động.

Ngoài cửa động đỡ hơn một chút, còn có ánh tranh lờ mờ có thể nhìn được bóng người, bên trong động lại tối đen như mực. Nàng luôn sợ bóng tối, từ khi còn nhỏ trong một lần đi đêm không may rơi vào một hang rắn, từ đó không dám đi đêm nữa, đêm nay không hiểu sao lại bạo gan như vậy. Bóng tối ngập tràn, trong sơn động không có lấy một tia sáng, nàng nổi hết gai ốc, run rẩy chuẩn bị lấy viên minh châu trong tay áo ra để soi sáng. Ban nãy đáng ra nàng phải lùi nó ra từ khi ở ngoài cửa động thì sẽ không đến nỗi bị lẫn lộn lóc vào trong sơn động một cách mất mặt như thế này, nàng cũng không hiểu tại sao lúc đó nàng lại quên mất.

Vừa chạm vào viên minh châu trong tay áo, bỗng cảm thấy một lực mạnh kéo nàng lại phía sau. Nàng hét lên một tiếng, viên minh châu rơi cách xuống nền đất, lăn theo triền dốc rơi vào một đầm nước nhỏ. Đ潭 nước nhỏ hắt lên một vầng sáng nhàn nhạt, nhưng chỉ chiếu sáng được tới dưới chân nàng. Nàng bấy giờ mới phát hiện ra ban nãy mình đã đứng ngay bên cạnh một con rắn đang ngủ, nếu tiến thêm một bước nữa, giẫm lên mình nó, chắc chắn sẽ không tránh khỏi việc bị hai chiếc răng sắc nhọn có nọc độc của nó cắn ngập vào bắp chân. Lúc này, con rắn đó đã bị chặt đứt thành hai khúc.

Một cánh tay ôm quanh eo nàng, vững chắc ôm nàng vào trong lòng. Nàng mặc dù là một cô gái trẻ, nhưng dù gì cũng đã ngồi ở ngôi vị Đế cơ của Thanh Khâu bao nhiêu năm như vậy, cũng học hỏi được một chút học vấn của gia tộc, biết phán đoán trong lúc như thế này, người cứu mình chưa chắc đã là bạn chứ không phải kẻ địch, cần phải cảnh giác. Nàng định thần lại, giống như thầy bói mù dưới phạm trần chỉ cần căng bùa một tấm vải là có thể làm biến hiệu, như hữu ý như vô ý vuốt ve bàn tay đang ôm quanh eo mình, muốn nhân cơ hội đó phán đoán xem người đang đứng phía sau đại thể có thân phận như thế nào.

Một bàn tay rất nhẵn nhụi, ở huyệt Thương Dương[2] trên ngón tay trở không hề có vảy, không biết là sơn yêu địa tinh gì. Đầu ngón tay tròn trịa, mượt mà, cũng không phải là người của ma tộc hay quỷ tộc. Lòng bàn tay to hơn lòng bàn tay của mình rất nhiều, chắc là một nam nhân. Ngón tay thon dài, làn da mịn màng, xem ra đó là một công tử sống trong nhung lụa. Lòng bàn tay hơi có vết chai, ồ, công tử thi thoảng còn luyện đao kiếm nữa.

[2] Huyệt Thương Dương: Huyệt ở góc ngoài chân móng ngón tay trở cách khoảng một milimét.

Đang định dò dẫm sờ thêm chút nữa, bỗng cảm thấy hơi thở phía sau nghẹn lại, lại một lực kéo mạnh, khi phản ứng lại, Phụng Cửu phát hiện ra lưng của mình đang dựa vào vách đá, nàng bị kẹp giữa vị công tử kia và vách động.

Nước trên măng đá ở đỉnh động nhỏ xuống đầm nước tí tách.

Trong ánh sáng lờ mờ, hai tay nàng bị kẹp chặt phía trên đầu, công tử áp sát mặt nàng, nhìn nàng bằng một khuôn mặt không chút biểu cảm, ngón tay khô ráo lại vuốt ve trên má nàng, giống như ban nãy nàng vuốt ve tay của chàng ta vậy, lông mày, đuôi mắt, sống mũi, giả bộ như vô tình, hờ hững.

Nàng không biết rằng hóa ra kiểu vuốt ve này thực ra là một hành động kêu gọi, nếu nàng biết chuyện đó, dù có cho nàng mượn thêm một nghìn lá gan ban nãy nàng cũng không làm như vậy.

Đúng rồi, công tử này là Tức Trạch thần quân.

Ban nãy nàng không đoán được đó là Tức Trạch là bởi vì bàn tay ấm áp khô ráo, không hề dính máu, sạch sẽ đến nỗi không hề giống một bàn tay vừa giết chết giao long. Giờ đây nghĩ lại, số lần nàng và Tức Trạch gặp gỡ nhau cũng nhiều, nhưng quả thực chưa bao giờ nhìn thấy chàng ta trong bộ dạng nhếch nhác cả, phong cách hành sự như vậy, giống như một người vừa rời khỏi chiến trường liền có thể chỉnh trang lại cho bản thân thỏa đáng vậy.

Ngón tay của chàng ta dừng lại trên môi nàng, vuốt ve bờ môi của nàng, giống như đang đứng trước một tấm bình phong, thân nhiên tỏ vẻ yên cho một bức tuyệt thế danh họa. Phụng Cửu không kim chế được, thờ dốc một hơi, ngón tay đang vẽ viền môi nàng dừng lại, Phụng Cửu căng thẳng liếm khóe



môi. Đôi mắt lạnh như băng của Tức Trạch bỗng nhiên trở nên sâu thẳm, tự dưng nàng cảm thấy có điều gì đó không ổn, lùi lại phía sau theo bản năng. Khi cơ thể căng nép sát vào vách đá phía sau lưng, đôi môi của Tức Trạch đã phủ xuống.

Một tiếng kêu kinh ngạc muộn màng đã bị bịt kín lại, đầu lưỡi khẽ tách hai hàm răng của nàng, trượt vào trong khoang miệng của nàng. Chàng nhắm mắt lại, từng bước đều nhỏ nhả điềm đậm, nhưng sức mạnh lại giống như gió bão, nàng thử giãy giụa, hai cánh tay đã bị chàng giữ chặt, không thể kháng cự. Nàng ngửi thấy mùi máu tanh và mùi hương bạch đàn, đầu óc vốn tỉnh táo bỗng chốc như bị bao phủ một lớp sương mù.

Nàng cảm thấy đầu óc văng vát.

Dưới tác động như vậy, nàng gần như đã mất tiếng rên rỉ, may mà không chế được bản thân, nhưng miệng nàng thở dốc, khi chàng vừa hôn nhẹ nhàng hơn, liền vô tình lọt ra ngoài.

Hai tay bị túm chặt phía trên đầu được thả ra, chàng đỡ lấy eo nàng, khiến nàng nép sát vào gần chàng hơn nữa, bàn tay còn lại đỡ lấy vai nàng, nhích từng chút từng chút, đỡ lấy đầu nàng để tránh việc nàng không cầm cự được mà trượt xuống dưới. Đôi bàn tay được tự do của nàng chủ động ôm lấy cổ chàng, nàng quên cả giãy giụa. Chàng hôn sâu hơn. Nàng không biết tại sao lại cảm thấy cảm giác này thật quen thuộc, dường như vào những lúc như thế này, tay của nàng cần phải đặt vào vị trí đó.

Đầu óc nàng trở nên trống rỗng. Đôi môi của chàng di chuyển tới cổ nàng. Nàng cảm thấy hơi thở ấm áp của chàng lướt qua tai nàng. Trong cơ thể dường như trỗi dậy một đóa sen, bị tay chàng đốt cháy, bùng lên một ngọn lửa ngất trời. Cảm giác này có chút giống với, có chút giống với... Đầu nàng bỗng nhiên đau buốt, mưa lạnh ào ào trong đầu óc nàng, sương mù bỗng chốc tan biến, một làn gió trong lành thổi vào.

Thần trí đã trở lại.

Tiếng động bên trong động lại lọt vào tai nàng, nước từ nhũ đá nhỏ xuống đá giống như ai đó đang hứng hờ gảy dây đàn, trong sơn động tĩnh mịch phát ra một đon âm khe khẽ. Nàng đưa tay đẩy mạnh ngực của Tức Trạch, nhưng lại không đẩy được. Đôi môi của chàng lướt qua xương quai xanh của nàng, khẽ kêu rên lên một tiếng đau đớn, gục đầu lên vai trái của nàng, vẫn ôm chặt eo nàng, khẽ nói: “Này, đừng đẩy, ta chóng mặt”.

Bàn tay đang đặt lên ngực của Tức Trạch có cảm giác ươn ướt, nàng giơ lên trước mặt, nhờ ánh sáng của viên minh châu trong đầm nước, Phượng Cửu hít một hơi lạnh, nhìn bàn tay dính đầy máu, chỉ cảm thấy tiếng mình nói như rít qua kẽ răng: “Chảy nhiều máu như vậy, không chóng mặt mới là lạ”.

Người đang gục trên vai nàng lúc này lại có vẻ yếu ớt: “Đừng động đây, hãy để ta dựa một lát”.

Mùi máu tanh càng ngày càng nồng nặc, Phượng Cửu cắn răng nói: “Chỉ dựa thôi không được, ngài phải nằm xuống, vết thương còn chưa băng bó sao?”.

Tức Trạch khẽ đáp: “Đang chuẩn bị băng bó thì nàng tới.”

Giọng điệu cứng đờ, Phượng Cửu nói: “Ta không bảo ngài ấn ta vào vách đá”.

Tức Trạch không buồn để ý, nói: “Ban nãy không cảm thấy đau nên mới làm vậy”, lại nói: “Đừng khiến ta nói chuyện, khi nói càng đau hơn”.

Nàng đỡ lấy Tức Trạch đang bị thương rất nặng, sau khi sắp xếp mọi việc ổn thỏa, Phượng Cửu mới phân tâm suy nghĩ, chuyện này là sao?

Nàng đã bị lợi dụng. Còn bị lợi dụng một cách triệt để.

Về lý mà nói, nàng nên nổi giận, phàn nàn những cô nương có chí khí, lúc này tát chàng ta một trận còn là nhẹ. Nhưng người lợi dụng nàng hiện giờ đang bị thương rất nặng, không dợi nàng tát, đã mệt mỏi nằm ngất lịm ngay trước mặt nàng, nàng có thể kỳ kèo gì với một kẻ đang bị thương chứ?

Nàng không hiểu, sức lực ban nãy của chàng ta rốt cuộc lấy từ đâu ra?

Vừa rồi bị hôn như vậy, quả thực khiến cho nàng có chút kinh ngạc, chữ hôn lại có thể mang ý nghĩa lớn đến thế, ngay cả nằm mơ nàng cũng chưa từng nghĩ tới. Thực ra hôm nay cũng coi như nàng đã được tăng thêm hiểu biết.

Trong động chỉ có chút ánh sáng yếu ớt và hình bóng in trên vách động của hai người, lắng tai nghe, cơn mưa bên ngoài vẫn chưa dứt.

Nghe tiếng mưa rơi rả rích, Phượng Cửu nhất thời có chút xuất thần.

Ở Thanh Khâu, đối với tộc Hồ ly chín đuôi của bọn họ mà nói, ba vạn tuổi quả thực còn nhỏ, vẫn được coi là một ấu tiên. Ở độ tuổi của nàng, được coi là đủ tư cách để chạm một chút vào chuyện gió trăng, còn chuyện phòng the sâu xa hơn, lại vẫn còn hơi sớm mấy nghìn năm. Hơn nữa khi nàng còn là một tiểu hồ ly chưa mọc đủ lông đã sùng bái và yêu mến Đông Hoa Đế Quân, nghe Chiết Nhan nói, so với những cô nương có tình cảm mãnh liệt, Đế Quân ngài có vẻ thích những cô nương trong trắng thuần khiết hơn, nàng liền dồn hết tâm sức khiến cho bản thân mình trở nên trong trắng thuần khiết.

Hồi còn đi học, lũ bạn hư hỏng của nàng đã mang mấy quyển sách không ra gì tới rủ nàng cũng đọc, nếu không có Đông Hoa Đế Quân làm chỗ dựa tinh thần, nàng đã đọc rồi. Nhưng cứ nghĩ tới việc Đế Quân thích những cô gái trong trắng thuần khiết... nàng lại tịch thu số sách đó, không động tới chút nào, hiểu kính biểu cô cô của nàng.

Năm xưa, khi phụ thân ép gả nàng cho Thương Di, thực ra đó là một cơ hội tốt để tìm hiểu chuyện về phòng the. Về lý mà nói, trước khi được gả đi, mẫu thân của nàng cần dạy bảo nàng một chút về chuyện đó, nhưng vì năm xưa nàng bị trời lên kiêu hoa, gây rối khiến cả Thanh Khâu náo loạn, mẫu

thân bị nàng làm rối loạn, mấy ngày đó nhìn nàng một cái cũng cảm thấy bị tổn thọ, đương nhiên đã quên dạy nàng

Trong vụ nàng xuống phạm trần báo ân năm đó, dù là vị hoàng đế họ Tống hay Diệp Thanh Đề kia, đều là những người thật thà cho rằng dù chỉ cảm vào một ngón tay út của nàng khi nàng không cho phép cũng là làm ô uế nàng, việc này đương nhiên không cần phải nhắc tới.

Đến lúc này, Phụng Cửu mới ngạc nhiên phát hiện ra rằng, nàng đã lớn như vậy, Tống hoàng đế, Diệp Thanh Đề, thêm cả Túc Trạch thần quân, nàng bị ép gả đi ba lần, thêm một lần gả đi không thành ở chỗ Thương Di thần quân; hơn nữa lúc này vừa mang danh quả phụ vừa bị ép buộc có thêm một phu quân. Đương nhiên, những chuyện đã trải qua này đối với thần tiên bọn họ mà nói không hề quá lý kỳ, điều lý kỳ là ở chỗ, cho tới tận lúc này, nàng vẫn không biết chút gì về chuyện phòng the cả. Năm xưa khi nàng cố chấp theo đuổi Đế Quân, nàng trộm nghĩ rằng với những gì đã trải qua, khiêm tốn mà nói bản thân mình cũng được coi là một người say tình, nhưng dưới gầm trời này làm gì có một người say tình nào giống như nàng?

Trước đây chưa từng suy xét kỹ, hôm nay so sánh trước sau, nghiên cứu kỹ một chút, trong số các nữ thần thọ ngang trời đất, người say tình trong sáng thuần khiết như nàng và vị cô cô mười bốn vạn tuổi mới được gả đi của nàng, trong nhân duyên của mỗi người, quả thực đã yên phận tới mức khác thường, đúng là hai đóa hoa kỳ lạ.

Mấy người di của nàng thường hận rằng nàng có ngoại hình xinh đẹp nhưng lại không trở thành một đại yêu cơ biết đùa giỡn nam tiên, quả là kém cỏi, lần nào nhìn thấy nàng cũng đều than thở. Đến hôm nay nàng mới hiểu ra, bản thân mình quả thực đã khiến tộc Hồ ly đỏ phải hổ thẹn. Trước đây, trong những lời xuýt xoa than thở bất lực của các di, nàng còn từng nghĩ nếu nàng chiếm được Đông Hoa Đế Quân vô tình vô dục, đó sẽ là một thành tựu còn tuyệt đại yêu cơ hơn cả tuyệt đại yêu cơ, lúc đó nhất định sẽ lấy lại được thanh uy trong tộc Hồ ly đỏ, các tiểu hồ ly trong tộc đều sẽ sùng bái mình. Theo đuổi Đông Hoa bất thành, nàng mới hiểu ra rằng hóa ra muốn làm một tuyệt đại yêu cơ không hề dễ dàng. Mà giờ đây, ngay cả chí khí đó nàng cũng không còn nữa, đều đã quên đi rồi.

Nàng suy nghĩ rất nhiều, chỉ cảm thấy, những năm qua, nàng thực sự đã khiến bản thân mình trở nên quá trong sáng thuần khiết, khi rảnh rỗi cũng cần ra chợ mua mấy cuốn Xuân Cung. Loại sách đó không biết bán ở đâu nhỉ.

Cùi khô cháy trong lửa đỏ vang lên tiếng lách tách. Ban nãy nàng sử dụng pháp thuật kéo vào trong động vài bó cùi ướt mềm, hong khô, một nửa dùng để đốt, vừa đỡ lạnh vừa đuổi rắn, một nửa còn lại nàng đập cho mềm ra, lại cời chiếc áo choàng màu tím trên người mình ra trải lên đó, tạm thời làm thành một chiếc giường cho Túc Trạch. Nàng cảm thấy chiếc áo bào tím đỏ của nàng có phần giống với áo choàng trên người Túc Trạch, nhưng cũng không nghĩ ngợi gì nhiều.

Lúc này ánh lửa chiếu sáng của sơn động, đầm Thủy Nguyệt mặc dù là một nơi hỗn loạn, nhưng cũng được coi là một vùng đất tốt, vài ngọn núi nhỏ xung quanh đều xinh đẹp phi phàm, ngay cả tiểu sơn động này cũng đẹp hơn những cái động bình thường một chút.

Ở nơi họ tạm nghỉ này, động cao mà rộng rãi, vài thân cây tử đằng bám trên vách động, phản xạ ánh sáng mờ mờ trong ánh lửa. Bên đầm nước nhỏ lại có một cây an thiên, dù trong động không có ánh nắng mặt trời mà nó vẫn xum xuê tươi tốt, trong đầm lác đác vài khóm sen tám lá màu trắng và đỏ, quả là một nơi lý tưởng trời sinh để ngồi thiền tu hành.

Túc Trạch thần quân nằm trên chiếc giường cỏ mà nàng chế tạm, sắc mặt vẫn trắng nhợt, sau khi băng bó vết thương rỉ máu trên vai do bị con mãnh giao đâm thủng, tinh thần xem ra đã tốt hơn rất nhiều.

Phụng Cửu cảm thấy mừng vì sừng của con giao long đâm vào vai, ngồi cách chàng ta rất xa, nàng hỏi: “Hiện giờ ngài còn đau nữa không? Có thể nói chuyện với ngài được không?”.

Túc Trạch thấy nàng dường như đã ngồi tận đầu bên kia của sơn động, khẽ cau mày: “Được”. Lại bổ sung thêm: “Nhưng với khoảng cách như vậy, chắc nàng phải hét lên đấy”.

Phụng Cửu lừng chừng ngồi xích lại vài tấc, ánh mắt dừng lại trên bờ vai vẫn đang rỉ máu của Túc Trạch, cảm thấy đau đớn thay cho chàng ta, hỏi: “Khi nó lao đến, sao ngài không né tránh?”.

Túc Trạch lạnh lùng nói: “Nghe không rõ, nói to hơn một chút nữa”.

Phụng Cửu phồng má, lại ngồi xích gần thêm vài tấc nữa, hần học nói: “Ngài nhất định đã nghe rõ”. Nhưng Túc Trạch vẫn không có chút động tĩnh gì, dường như nếu nàng không đến ngồi cạnh chàng ta, chàng ta tuyệt đối không mở miệng nói. Nàng quả thực rất hiếu kỳ, ôm một đồng cỏ làm thành đệm ngồi ngai ngừng ngồi cạnh chàng ta, hỏi lại: “Sao ngài không né tránh?”.

Túc Trạch nhìn nàng: “Tại sao phải né tránh, ta đợi hai ngày, chỉ đợi thời cơ đó. Không đặt mình vào thế nguy hiểm, sao có thể đưa đối phương vào chỗ chết?”.

Chàng ta nói câu đó một cách hết sức nhẹ nhàng thân nhiên, Phụng Cửu nghe xong lại cảm thấy kinh ngạc, tìm lý lẽ phản bác lại: “Cũng có người lần nào ra trận cũng đánh thắng, nhưng tuyệt đối không làm như ngài, ngài thật quá lỗ mãng”. Nhưng trong lòng nàng biết rõ chàng ta không hề lỗ mãng, nhất cử nhất động đều rất điềm tĩnh, nếu không sừng của con giao long tuyệt đối không chỉ đâm vào vai của chàng ta. Nàng mặc dù chưa từng ra chiến trường, nhưng cũng hiểu một chút về mưu lược khi giao đấu. Tuy nhiên, việc đấu khẩu đương nhiên phải làm thế nào để đối phương thấy khó chịu, đấu thắng thì cũng được coi là hào hán.

Nhưng Túc Trạch dường như không hề tỏ ra bị kích động, ngược lại còn tỏ ra nghi hoặc: “Mấy trận đánh con con trong mấy năm gần đây mà các người gọi là chiến trường ư? Chẳng qua chỉ là trò trẻ con mà thôi. Trận đấu ngày hôm nay của ta cũng không được coi là ra chiến trường, giết một con giao long thì có gì ghê gớm chứ”.

Phượng Cửu nói một cách khô khan: “Bây giờ thì ngài giỏi rồi, nếu dùng pháp thuật sẽ chẳng phải chuyện gì lớn, tại sao ngài lại không dùng pháp thuật?”.

Tức Trạch suy nghĩ về câu hỏi này một chút, hỏi một cách thăm dò: “Để thể hiện rằng ta đánh giỏi?”.

Phượng Cửu nhặt một viên đá nhỏ ngay bên chân định khiến chàng ta bị thương thêm chút nữa, bàn tay lại bị Tức Trạch nắm chặt, nhìn nàng, hạ thấp giọng nói: “Tức giận thế sao, vì ban nãy ta hôn không đủ tốt?”.

Phượng Cửu cầm viên đá nhỏ, đầu óc nhất thời trở nên trống rỗng, câu chuyện sao lại chuyển sang đề tài này, nàng cũng không hiểu nổi, ban nãy họ còn đang nói chuyện nghiêm túc kia mà. Nàng phản ứng chậm chạp trong giây lát, máu toàn thân nhất thời đều bốc lên đầu, nghiêng rặng nói: “Chẳng phải bọn họ đều nói ngài là một vị tiên vô dục vô cầu sao?”.

Tức Trạch lại suy một chút về câu hỏi này, đáp: “Ta đã trúng độc rồi, trong máu của giao long có độc”.

Phượng Cửu nhìn khuôn mặt của chàng ta, khuôn mặt tuấn mỹ của chàng ta lúc này trắng bệch, biểu hiện rất thành khẩn, Phượng Cửu cảm thấy, nói như vậy cũng có vài phần đáng tin. Không hiểu sao mấy ngày gần đây Tức Trạch quả thực có chút cảm tình với nàng, nhưng nghĩ lại ngày hôm đó, khi nàng bị trúng tương tự của Quất Nặc, tìm mọi cách để quyến rũ chàng ta, chàng ta vẫn có thể ôm mỹ nhân trong lòng mà không rối loạn, không hề xử nàng ngay lúc đó, mặc dù chàng ta có chút khó hiểu, nhưng chắc cũng là một vị chính nhân quân tử.

Nàng thầm cảm thấy, ban nãy chàng ta chỉ là bất đắc dĩ, nàng mặc dù đã bị lợi dụng, nhưng trong lòng chàng ta chắc chắn cũng không dễ chịu, chợt thấy đáng thương, nói: “Ta từng đọc trong sách của cô cô, quả là có người thường xuyên bị trúng loại độc này, có những người còn nghiêm trọng hơn ngài. Nếu ban nãy chỉ là để giải độc, ta cũng không phải loại thần tiên không có tâm lòng cứu thế, chuyện này không cần phải nhắc đến nữa, ngài cũng không cần phải áy náy, cho qua đi”.

Tức Trạch tán đồng nói: “Được, ta sẽ cố gắng không áy náy”. Nghiêng người nói với nàng: “Hát một bài đồng dao đi”.

Phượng Cửu nghi hoặc: “Tại sao?”.

Tức Trạch nói: “Đau quá, không ngủ được”.

Mặc dù chàng ta toàn nói dối nhưng Phượng Cửu lại tin ngay không chút nghi ngờ, hơn nữa chữ đau ấy còn đâm thẳng vào trong tim nàng.

Một người mạnh mẽ thi thoảng tỏ ra yếu mềm lại càng đáng thương, nàng cảm thấy càng thương xót hơn, chú ý thấy Tức Trạch vẫn nắm tay của mình, cũng không cảm thấy mình đang bị lợi dụng, ngược lại còn nghĩ là quả thật chàng ta rất đau, làm vậy chỉ là muốn tìm một điểm tựa.

Trái tim một khi đã trở nên thương xót, liền trở nên vô cùng nhạy cảm, cảm thấy Tức Trạch nắm tay mình như vậy không được tiện lắm, nàng bỏ luôn đệm cỏ đang ngồi, tiến đến ngồi xuống bên cạnh giường của chàng ta. Biết tinh thần của Tức Trạch lúc này không tốt, nàng chỉ chọn một vài bài đồng dao nhẹ nhàng dịu dàng để hát.

Có tiếng vọng lại, giống như một làn sương khói bồng bềnh trong sơn động, Tức Trạch gối đầu lên đùi nàng, nắm tay nàng đặt lên ngực, khẽ nhắm mắt, dáng vẻ rất yên bình.

Nàng đoán chàng ta đã ngủ rồi, bèn không hát nữa, nhưng lại nghe thấy giọng chàng ta khẽ gọi: “Hồi nhỏ ta cũng từng nghe người ta hát vài bài đồng dao, không giống với bài nàng hát”.

Phượng Cửu nói: “Ngài đâu có biết hát”.

Tức Trạch vẫn nhắm mắt: “Ai bảo không biết”. Ngài khẽ cất giọng: “Đêm mười lăm, ánh trăng sáng, trăng chiếu trên ngọn núi xanh, dưới chân núi một dãy tường rào thấp, cô nương gieo hạt đậu xanh, dây leo bò trên tường rào thấp, dây leo nở đóa hoa xanh biếc, hái đóa hoa xanh về làm kẹo mật”.

Trong ấn tượng của Phượng Cửu, khi còn nhỏ, ngay cả phụ thân cũng chưa từng hát đồng dao để dỗ dành nàng. Trong hiểu biết hơn ba vạn năm qua của nàng, luôn cho rằng nam nhân chẳng liên quan gì đến hai chữ đồng dao cả. Nhưng giờ đây khi nghe Tức Trạch hát, lại khiến nàng có ảo giác rằng đồng dao vốn dĩ đã dễ nghe, lúc này lại hát bằng chất giọng trầm ấm đó, giống như một bài ca cầu chúc từ thời thượng cổ.

Mãi lâu sau, nàng mới bừng tỉnh lại, khẽ nói: “Bài này ta đã được nghe rồi, câu cuối cùng không phải như vậy, về làm của hồi môn. Dây leo nở đóa hoa xanh biếc, hái đóa hoa xanh về làm của hồi môn. Ngài tự sửa lời hát, đúng không, hồi nhỏ chắc ngài rất thích ăn kẹo?”.

Trong động nhất thời trở nên tĩnh mịch, đồng lửa cũng sắp tàn, nàng dựa vào cây an thiền, giọng nói của Tức Trạch còn thấp hơn cả giọng của nàng: “Nếu đã từng ăn, chắc sẽ thích. Ta không có cha mẹ, hồi nhỏ không ai làm kẹo cho ta ăn. Khi thấy người khác ăn kẹo, chắc cũng có chút ngưỡng mộ”. Nàng rất buồn ngủ, nhưng nghe câu nói của chàng ta lại khiến nàng hơi đau lòng, bất giác nắm lấy ngón tay của chàng ta, tựa như đêm nay, nàng mới càng hiểu thêm về Tức Trạch.

“Sau này nàng sẽ làm cho ta ăn chứ?”. Nàng nghe thấy chàng ta hỏi như vậy, liền khẽ khẽ gật đầu. Trong cơn buồn ngủ dần dập, nghĩ rằng chàng ta đã nhắm mắt chắc sẽ không nhìn thấy, lại vuốt ve ngón tay của chàng ta như đồ dành trẻ con: “Được, ta sẽ làm cho ngài ăn, ta làm món kẹo mật rất ngon”.

Trong ánh lửa yếu dần, ánh sáng của cây tử đằng trên vách động cũng yếu dần, những đóa sen lá trong đầm cũng khép cánh lại.

Thần quân áo tím mờ mắt ra, ngắm nhìn dung nhan của thiếu nữ chìm sâu trong giấc ngủ. Mái tóc dài đen như mực buông xõa, rủ xuống nền đất, giống như một dải lụa đen, không vấn tóc, gương mặt nàng có vẻ vừa thanh tú lại ngây thơ, đóa hoa phượng vũ đỏ trên trán tựa như cánh phượng xòe ra, điểm

xuyết cho khuôn mặt trắng ngần càng thêm xinh đẹp. Đây mới thật sự là Phụng Cửu, vị Đế Hậu mà chàng đã lựa chọn.

Tuy nhiên, thuật sửa đổi mà nàng thực hiện cho mình thật là chẳng ra sao. Thuật sửa đổi ở mức độ này, chắc chỉ có thể lừa đám tiểu địa tiên có pháp lực thấp kém như Trà Trà mà thôi.

Chàng đưa tay vuốt ve bông hoa trên trán nàng, bỏ khuyết thuật sửa đổi trên người nàng. Nàng khẽ lảo bầm vài câu, nhưng vẫn không tỉnh dậy. Con lai giữa hồ ly trắng chín đuôi và hồ ly đỏ vốn dĩ đã khó sinh ra, nàng lại là con hồ ly đỏ chín đuôi duy nhất trong thiên hạ, lớn lên có ngoại hình xinh đẹp như vậy cũng có thể hiểu được. Chàng cảm thấy nhân quang của mình thật tinh tường.

Nhưng còn một chuyện lại có chút ly kỳ.

Chàng tin chắc rằng, ban đầu, chính chàng đã đặt hồn phách của Tiểu Bạch vào trong bụng của Quất Nặc, kết quả nàng lại chạy vào cơ thể của A Lan Nhược. Trước đây mặc dù có thể nói rằng vì thế giới được tạo ra này có chút sai sót, nhưng hôm nay, linh hồn của nàng lại tự quay về với cơ thể vốn có của mình.

Chuyện này không được bình thường cho lắm.

Nếu nói Tiểu Bạch chính là A Lan Nhược, A Lan Nhược chính là Tiểu Bạch. ...

Đế Quân bắt quyết ngủ say lên trán của Phụng Cửu, trở dậy bế nàng bước ra khỏi sơn động.

Vết thương trên vai đương nhiên vẫn còn đau, nhưng cảm giác đau đớn này với chàng chẳng là gì, chàng rất sẵn lòng giả bộ trước mặt Phụng Cửu, bởi vì chàng đã nhận ra rằng Tiểu Bạch có một trái tim thương xót kẻ yếu, chỉ cần chàng thường xuyên giả bộ yếu đuối, cho dù chàng đã khiến nàng vô cùng tức giận đều có thể dễ dàng hóa giải được. Tiểu Bạch có nhược điểm chí mạng này, nhưng chàng lại không hề lo lắng các tiên nam khác có lợi dụng nhược điểm này của nàng hay không. Chàng thấy cho dù họ có muốn làm như vậy, có thể cũng không mặt dày làm được như vậy. Đôi khi chàng quả thực không hiểu nổi đám người đó, một vật ngoại thân như da mặt có gì quan trọng đến thế?

Ngoài núi, ánh sao lung linh, mưa lạnh đã tạnh.

Chỉ một thoáng, chàng đã tìm được thân xác của A Lan Nhược bên trong quan tài bằng chì chìm dưới đáy nước. Đế Quân bế Phụng Cửu, gọi một đám mây tới đỡ quan tài bằng đỡ A Lan Nhược lên. Vừa ra khỏi đầm Thủy Nguyệt không bị quy luật của thế giới này ràng buộc, khi chàng chăm chú quan sát phía bên trong quan tài, thân thể của A Lan Nhược đã dần dần tan biến đúng như trong dự liệu. Thoáng một cái, trong quan tài không còn giai nhân tuyệt sắc khuynh thành nào nữa.

Phụng Cửu níu chặt lấy cổ chàng trong mơ, dụi dụi vào lồng ngực chàng. Chàng tìm đến một gốc cây cổ thụ, ngồi xuống để nàng được thoải mái hơn một chút trong lòng chàng. Chàng khẽ cau mày, có chút trầm tư.

Đây là thay thế.

Bởi vì Tiểu Bạch là A Lan Nhược, hoặc A Lan Nhược từng là chuyển thế của Tiểu Bạch, vì vậy lúc đó hồn phách của nàng mới bất chấp linh lực của chàng, nhập vào cơ thể của A Lan Nhược, thay thế hồn phách của A Lan Nhược trong thế giới này. Nếu lúc đó, không phải chàng đặt cơ thể của Tiểu Bạch vào trong đầm Thủy Nguyệt để điều dưỡng, nếu cơ thể của nàng cũng rơi vào trong quy luật của mộng cảnh này, chắc chắn là từ hình hài tới hồn phách, đều hoàn toàn thay thế A Lan Nhược, cũng giống như lúc này.

Nhưng nếu Tiểu Bạch thực sự là A Lan Nhược. ...

Nếu chàng nhớ không nhầm, A Lan Nhược được sinh ra từ hai trăm chín mươi lăm năm trước, vào năm thứ năm Vũ Đức Quân Tương Lý Khuyết thuộc vương triều Thịnh Tịch của bộ tộc Tỷ Dực Điều lên ngôi.

Ba trăm năm trước, Diệu Nghĩa Tuệ Minh Cảnh có dấu hiệu sụp đổ, dẫn tới đại kiếp thiên địa đầu tiên, chàng phải dùng hơn nửa tu vi để tu bổ, muốn lấy lại tu vi đã mất đi, cần phải ngủ gần một trăm năm. Khi A Lan Nhược chào đời, chắc chàng đang chìm trong giấc ngủ dài. Mặc dù không biết rõ lắm về thế sự, nhưng nghe Trọng Lâm bẩm báo lại về chuyện lớn nhỏ trong thần giới, hỏi đó Tiểu Bạch chắc đang tu thân dưỡng tính ở Thanh Khâu.

Ti Mệnh hay buôn chuyện cũng đã từng nhắc tới, gần ba trăm năm nay, Tiểu Bạch chỉ có một lần duy nhất rời xa Thanh Khâu dài ngày, đó là vào hai trăm hai mươi tám năm trước, xuống phàm giới để báo ân gì đó gần mười năm.

Nói như vậy, thời điểm A Lan Nhược chào đời, Tiểu Bạch không thể đến Phạn Âm Cốc, thời gian không trùng khớp. Hơn nữa, tướng mạo cũng không giống nhau.

Tiểu Bạch và A Lan Nhược chắc chắn có mối liên hệ gì đó, nhưng rốt cuộc là mối liên hệ gì, lúc này lại không thể khảo chứng được.

Nếu có gương Diệu Hoa ở đây, có thể nhìn thấy kiếp trước và kiếp này của A Lan Nhược, tất cả sẽ có thể giải quyết một cách thuận lợi, đáng tiếc là gương Diệu Hoa lại ở Thiên Cửu.

Thường ngày chàng cảm thấy chiếc gương được làm từ thác nước này ngoài việc nhìn có vẻ phong nhã ra, chẳng có tác dụng gì lớn, không ngờ cũng có lúc rất cần dùng đến.

Hiện giờ chỉ còn cách duy nhất là làm một chiếc gương khác. Chắc phải tìm kiếm quanh đây xem có nguyên liệu phù hợp không, chàng nhớ trong Phạn

Âm Cốc có mấy ngọn núi tiền khá nhiều linh khí. Đã lâu rồi chàng không chế tạo gương, gương Diệu Hoa cũng được coi là một tấm gương khó chế tạo. Chắc phải mất khá nhiều thời gian.

Bạn đang đọc truyện *Tam Sinh Tam Thế Chấm Thượng Thư* được tải miễn phí tại [WwW.EbookFull.Net](http://WwW.EbookFull.Net).

Tài miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

## Chương 19

01.

Mùng bảy tháng tư, ngày Quất Nặc bị hành hình đã đến rất nhanh.

Phượng Cửu còn nhớ mang máng cô cô Bạch Thiên của nàng đã từng đọc cho nàng nghe một câu thơ của phàm nhân, ý muốn bồi dưỡng khí phách cho nàng. Câu thơ này thể hiện khí phách rất lớn: “Mặc sắc thương mang khăn kính tưng, loạn vân phi độ nhưng tông dung[1]”.

[1] Ý nghĩa của câu thơ: Cây tùng đứng hiên ngang mạnh mẽ giữa đất trời, dù mây mù cuộn cuộn bay tới nó vẫn ung dung đứng thẳng.

Phượng Cửu cảm thấy tiếc vì cô cô không nhìn thấy được khí phách ung dung hiên ngang của mình trên Linh Sơ đài hành hình Quất Nặc. Mặc dù khí phách đó của nàng thực ra là do bị ép buộc mà ra.

Nghe nói cây thánh đao đó rất kén ăn, từ trước đến giờ không uống thứ gì khác ngoài máu tươi, kể sách ném túi máu vào cây thánh đao của nàng xem ra không thể thực hiện được, sự việc đã đến nước này rồi, đành phải cố mà xông lên thôi.

Có điều, nàng bất chấp tất cả để dừng cảm chiến đấu với mãnh hổ và dùng mưu trí đấu với Thượng Quân, mặc dù khi nắm tay vào lưỡi đao, mồ hôi lạnh trên trán nàng đã túa ra như mưa, nhưng may mà không giữa đường đứt gánh, cứu được đôi uyên ương trên đài một cách oai phong, cũng coi như nổi tiếng một lần.

Chỉ có một việc duy nhất đáng tiếc là khi còn ở đầm Thủy Nguyệt, nàng đã quên không nói trước với Tứ Trạch.

Tuy nhiên may mà mấy ngày gần đây chắc Thượng Quân cũng không tìm được chàng ta. Hôm đó, khi nàng và Tứ Trạch chia tay trước lối rẽ vào đầm Thủy Nguyệt, Tứ Trạch nói rằng chàng ta phải đi xa một chuyến, mười ngày sau sẽ trở về Kỳ Nam Thần Cung, nếu có việc gì có thể tới thần cung tìm chàng ta.

Nàng suy nghĩ trong giây lát, cảm thấy trước tiên cần lưu lại một phong thư, đợi khi Tứ Trạch quay trở về thần cung lập tức sai Trà Trà mang tới đó, để chuyện nói dối lần này được trót lọt, chuyện này mới chính thức kết thúc được.

Hơn nữa, ngoài việc viết bức thư này cho Tứ Trạch, còn phải viết thư cho Trầm Diệp nữa.

Mà không phải chỉ một bức thư, mà là rất nhiều bức thư.

Nàng nhìn bàn tay phải của mình bị bao bọc giống như một chiếc bánh mìn thầu nhân thịt, vô cùng đau đầu thờ dài một tiếng.

Phượng Cửu đương nhiên hiểu rằng, A Lan Nhược liệu mình cứu Trầm Diệp trên Linh Sơ đài tuyệt đối không phải chỉ vì muốn chọc giận phu quân của nàng ấy.

Theo lời của Mạch thiếu gia nói, tính cách của A Lan Nhược rất hay thay đổi, có lúc trầm ngâm yên lặng, có lúc phấn khởi nồng nhiệt, lúc lại tình nghịch hiếu động, nhưng nếu tìm hiểu sâu một chút, thực ra nàng ấy là một người yêu ghét hết sức rõ ràng. Ví dụ Thượng Quân và Quân Hậu từ nhỏ đã không yêu quý nàng ấy, nàng ấy cũng không quý mến bọn họ. Mạch thiếu gia đối tốt với nàng ấy từ nhỏ, nàng ấy luôn ghi sâu ân tình đó trong lòng. Nhưng tại sao Trầm Diệp từ trước đến giờ đều không thích nàng ấy, nàng ấy lại vẫn gieo gốc tình với chàng ta trên Linh Sơ đài, điều này quả thực rất khó lý giải.

Hoặc giả nói mọi tình cảm dưới gầm trời này đều có nguyên nhân của nó, nhưng riêng tình cảm nam nữ lại nảy sinh không theo bất kỳ một đạo lý nào, khi nó phát tác lại có thể lấy đi cả tính mạng của con người.

Trước đây, sau khi Quất Nặc thụ hình trên Linh Sơ đài, sự việc sau đó rốt cuộc như thế nào?

Theo như lời Tô Mạch Diệp nói, ngày hai mươi tám tháng tư, Trầm Diệp một mình vào trong phủ của A Lan Nhược, được lão quản gia sắp xếp cho nghỉ tại đình viện phụ. A Lan Nhược buổi sáng luyện viết chữ, buổi chiều nghe hát, đêm xuống lại cùng Mạch thiếu gia phân tích mấy câu huyền cơ, không tới gặp chàng ta. Ngày hôm sau thủ trong tay áo mấy cuốn sách, nhân nhả chơi cả ngày trời ở thủy các, cũng không tới gặp chàng ta. Hôm sau nữa trời mưa âm u, thủy các không phải là nơi lý tưởng để đến, bèn bày bàn cờ trong hoa sảnh nghiền ngẫm, cũng không tới gặp chàng ta.

Đêm xuống, lão quản gia tới bẩm báo, nói rằng ngày đầu tiên lão đã chuyển lời tới thần quan đại nhân đúng như lời dặn của công chúa rằng ngài ấy là khách quý tới phủ này, nếu đình viện không hợp ý của ngài ấy, trong phủ vẫn còn một vài đình viện có thể dành cho ngài ấy, những lúc rảnh rỗi trừ khuê phòng của công chúa ngài ấy có thể tùy ý đi dạo trong phủ để ngắm cảnh cho thư giãn.

Nhưng ba ngày qua, thần quan đại nhân lại không hề rời khỏi đình viện nửa bước, hơn nữa có thể thấy tâm trạng của ngài ấy thực sự không tốt, thường xuyên cau mày.

Hơn nữa lão quản gia mặc dù đã làm theo lời dặn dò của công chúa, tới thần cung thăm dò trước về khẩu vị của thần quan đại nhân, nhưng những món ăn được làm theo khẩu vị đó, ngài ấy cũng ăn rất ít.

Không biết phải xử lý tình thế này như thế nào, lão quản gia đành tới bẩm báo.

Lão quản gia chấp tay trong áo, đóng tai nghe lời dặn dò của nàng. A Lan Nhược trầm tư giây lát, tiện tay cầm một tập giấy trắng, mài mực cầm bút, viết một bức thư.

Đây là bức thư đầu tiên mà nàng viết cho Trầm Diệp.

A Lan Nhược tổng cộng đã viết cho Trầm Diệp hai mươi bức thư. Khi cắt đứt với Trầm Diệp, những bức thư này bị trả lại cho nàng, sau khi nàng qua đời, chúng lại được chuyển đến tay Tô Mạch Diệp, tuy nhiên, hai mươi trang giấy đó đã bị chàng ta thiêu rụi trước linh vị của A Lan Nhược.

Tình cảm nửa đời người, chỉ như một làn khói mỏng.

Nhưng đến tận bây giờ Mạch thiếu gia vẫn có thể nhắc lại nhiều câu viết trong thư, ví dụ như phần mở đầu của bức thư đầu tiên: “Vừa nghe có khách mới chuyển đến Mạnh Xuân viện, xin gửi thiệp tới bái chào. Trước đây ta đã từng làm khách trong viện suốt ba năm, e rằng không có người tới ở, tiểu cảnh trong viện sẽ héo mòn, nay nghe nói thần quân đến ở, trong lòng ta cảm thấy rất vui mừng”.

Trong thư nàng giả làm một nữ tiên sinh từng làm khách trong phủ công chúa, năm ngoái đã ra khỏi phủ để vào tông học của vương tộc, khi nhàn rỗi thích pha trà, uống rượu, khi còn làm khách trong Mạnh Xuân viện, đã chôn rất nhiều rượu ngon ở đó, đặc biệt là một vỏ rượu mơ chôn ở dưới Ba Tâm đình. Nàng đã ra khỏi phủ, không có phúc được hưởng, liền tặng lại vỏ rượu ấy cho chàng, nghĩ tới việc làm khách nhà người luôn khiến người ta cảm thấy đau lòng, mong rằng chàng có thể mượn chút rượu đó để an ủi tinh thần.

Bức thư kết thúc ở đây, câu nào cũng đều rất nhẹ nhàng, cũng không nói thêm gì nữa.

Khi đề tên, nàng viết hai chữ Văn Điềm.

Văn Điềm quả đúng là một tài nữ trong tông học, năm xưa cuộc sống nghèo khó, nhờ tài danh học vấn mới được thu nạp vào cửa phủ của nàng, nàng nhờ Túc Trạch tiến cử mới vào được tông học. Tuy nhiên, Văn Điềm chưa từng ở Mạnh Xuân viện.

Đặt tên là Mạnh Xuân vì mỗi độ đầu xuân, cảnh trí trong điệp viên đẹp nhất. Mỗi mùa xuân đến, A Lan Nhược đều tới đó ở một thời gian, trồng vài cây trà, ủ vài vỏ rượu mới.

Thư được phong kín, lão quản gia cung kính nhận phong thư, A Lan Nhược chợt nhớ ra điều gì, dặn dò: “Nếu Trầm Diệp hỏi bức thư này từ đâu gửi tới, hãy nói là một vị tiên sinh trong tông học nhờ người mang đến, về phần ta, nửa chữ cũng không được nhắc tới”.

Lão quản gia cúi đầu vâng lời, trong lòng nghi hoặc nhưng không hề thể hiện ra bên ngoài. A Lan Nhược tự rót cho mình một ly trà, nói tiếp: “Nếu biết đó là thư do ta viết, dù nửa chữ chàng cũng không đọc. Bị giam lỏng ở đó, quả thực rất buồn phiền, có một người nói chuyện với chàng, cũng coi như có chút an ủi. Người có thể nói chuyện với chàng, ta đoán cũng không nhiều, chắc cũng chỉ có mấy vị tiên sinh trong tông học thì chàng mới coi trọng một chút”.

Phong thư mạo danh Văn Điềm này quả nhiên đã phát huy tác dụng. Ngày thứ ba sau khi bức thư được gửi đi, theo lời bẩm báo của lão quản gia, trong hai ngày liền, thần quan đại nhân đã ăn được nhiều hơn mấy ngày trước. Tối qua, sau khi dùng bữa, Thần Quan đại nhân còn tới Ba Tâm đình đi dạo một chút, đám người dưới không dám đến quá gần ngài, nhưng thời gian ngài dừng lại ở đó cũng không dài, khi trở về đã viết một bức thư trả lời, lệnh cho lão quản gia đưa tới cho Văn Điềm tiên sinh ở tông học.

A Lan Nhược mở phong thư, cũng là một tờ giấy màu trắng, Trầm Diệp viết chữ rất đẹp, nội dung lại rất đơn giản, chỉ tỏ ý cảm ơn. Nếu là người bình thường, một bức thư đơn giản thế này, phần lớn chỉ là lễ tiết lấy lệ. Nhưng bởi tính cách của Trầm Diệp. Nếu thật sự là muốn làm lấy lệ, không trả lời thư mới là cách hành xử của chàng. Khoé môi của A Lan Nhược khẽ cong lên, một ý cười nở trong ánh mắt. Lão quản gia hiểu ý vội vàng trình giấy bút và nghiên mực, thúc giục chủ nhân cất bút.

Trong bức thư thứ hai, nàng nhắc tới thư phòng trong Mạnh Xuân viện, ý muốn giúp chàng giết thời gian. Sách được lưu giữ trong thư phòng đó thực ra còn phong phú hơn cả thư phòng mà nàng đang sử dụng, tất cả cũng đều do đích thân nàng sắp xếp, hơn nữa, buổi tối trước ngày Trầm Diệp tới, lại được bổ sung thêm một vài quyển sách mới. Trong số sách ở đó, nàng đặc biệt yêu thích mấy quyển sách du ký, ngôn ngữ mạnh mẽ hào hùng như sóng dâng trào, vì vậy lời phê chú trên đầu sách của nàng cũng có hơi khác. Nàng đặt chúng ở ngăn dưới cùng của giá sách, thực ra bình thường không ai chú ý tới.

Nàng đương nhiên cũng không viết rõ về những chuyện đó trong thư, chỉ giới thiệu cho chàng vài cuốn sách cổ quý giá, khi nhận được thư trả lời của chàng, bức thư của chàng dài thêm được hai câu, nói rằng phần phê chú trên mấy quyển sách du ký khá thú vị, nhìn bút tích giống như là bút tích của nàng, lại giới thiệu hai cuốn sách du ký mà chàng yêu thích cho nàng.

Sau đó có một ngày, Tô Mạch Diệp bày một thế cờ có tên gọi là Thiên Thư Hội cho nàng phá giải, nàng nhọc công suy nghĩ nhưng vẫn không ra kết quả, vừa hay lúc đó lão quản gia trình lên bức thư thứ sáu của Trầm Diệp, nàng tiện tay vẽ thế cờ này vào trong thư. Ngay buổi chiều ngày hôm đó liền

nhân được bức thư thứ bảy của chàng. Hai trang thư, một trang là thể cò của Tô Mạch Diệp đã được phá giải, trang kia chàng vẽ một thể cò khác cho nàng phá giải.

Đến cuối mùa xuân, lời lẽ trong thư của chàng đã ngày một nhiều hơn, mặc dù vẫn lạnh nhạt, nhưng đã có nhiều khác biệt so với sự xa cách ban đầu.

Theo lời bẩm báo của lão quản gia, gần đây mặc dù không đoán biết được biểu hiện trên khuôn mặt của thần quan đại nhân nhưng tâm trạng của ngài ấy đã vui vẻ phấn chấn hơn trước một chút, ngài ấy vẫn chưa ra khỏi công Mạnh Xuân viện, nhưng lúc thì nghiền ngẫm phá giải các thể cò, vẽ kỳ phở, hoặc mang sách ra Ba Tâm đình ngồi đọc, hoặc đi đi lại lại trong viện. Chỉ riêng hành động cuối cùng - đi đi lại lại trong viện, lão quản gia không đoán biết được thần quan đại nhân đang làm gì.

Nhưng A Lan Nhược lại biết Trầm Diệp đang làm gì, trong một phong thư chàng đã nhắc qua về chuyện này, chàng tìm được một vò rượu mà nàng chôn trước đây, đựng vào trong bốn bình sứ trắng, đem xuống vừa đánh cò vừa uống hết nửa bình, đoán rằng nàng đã ủ rượu bằng các loại quả mọng được tẩm sương thu, phong kín lại chôn dưới đất suốt ba mùa, lại lấy hạt cải mọc vào mùa thu hong khô, cho vào trong rượu khoảng nửa tháng để lấy hương thơm, sau đó lại phong kín, chôn xuống đất thêm hai năm, hỏi nàng xem có đúng như vậy không?

Đương nhiên, chàng đã đoán không nhầm, đã nói rất đúng. Cùng với phong thư, lão quản gia còn trình lên một bình sứ trắng, nói rằng thần quan đại nhân dặn đưa bình rượu này cho Văn tiên sinh.

Đó là bức thư trả lời thứ hai mươi của Trầm Diệp.

Một đêm không trăng, gió thổi ào ạt, A Lan Nhược tay cầm bình sứ trắng đi tới bên ngoài Mạnh Xuân viện, tung người một cái, nhảy lên cây long não già bên ngoài viện.

Cây long não này vừa hay đối diện với phòng của Trầm Diệp, trong phòng còn một ngọn đèn chưa tắt, soi rõ bóng dáng nghiêng nghiêng của chàng bên cửa sổ. A Lan Nhược chọn một chạc cây vững chắc, nằm xuống, mở nắp bình rượu, vừa uống vừa nhìn về phía ô cửa sổ khép chặt.

Rượu mới uống được một nửa, tình cờ lại gặp Tô Mạch Diệp đi chơi đêm trên cây long não, nhàn tản tọa lạc trên một chạc cây bên cạnh nàng, mở miệng nói một tràng dài: “Vi sư dạy bảo người đã mấy chục năm, những thứ khác người học hành qua quýt cũng có thể bỏ qua, tình hoa của hai chữ phong lưu lại cũng không học được, chiều thư từ qua lại, còn có thể chấp nhận được, còn việc nhớ người rầu rĩ một mình uống rượu này quả thực rất hèn nhất”.

A Lan Nhược đang nằm thoải mái, lười không buồn cử động, nói: “Sur phụ nói sai rồi. Việc uống rượu một mình, nếu thiên không thời, địa không lợi, nhân không hòa, khi thực hiện đều có vẻ có ý. Còn đêm nay, một người bất đắc dĩ như con, ở một nơi bất đắc dĩ như thế này, trong một tâm trạng bất đắc dĩ, làm một việc bất đắc dĩ, lại tự nhiên như mặt trời mọc mặt trăng sẽ lặn, hoa nở rồi hoa sẽ tàn”. Nàng bật cười, giọng bình rượu lên, lắc lắc: “Như vậy là hèn nhất hay là phong lưu? Tất nhiên là phong lưu rồi”.

Hai chữ phong lưu vừa thốt ra khỏi miệng, ô cửa sổ nhỏ phía đối diện chợt mở tung, bóng người màu đen nhanh chóng đi ra. Mí mắt của A Lan Nhược khẽ động đậy. Khi Trầm Diệp đứng trên bức tường phía xa, đối diện với hai người, chiếc bình sứ trắng đã được nàng giấu trong tay áo một cách ổn thỏa.

Vị thần quan áo đen đứng trong gió, còn hai thầy trò nàng, một người nằm, một người ngồi chẳng ra thể thống gì. Trầm Diệp cau mày đưa mắt liếc nhìn hai người, lạnh lùng nói: “Nhị vị đêm khuya tới đây, chắc có điều gì chỉ giáo”. Tô Mạch Diệp đứng dậy trên cành cây: “Chỉ giáo thì không dám, đêm nay cảnh sắc tươi đẹp, mượn quý địa đây để đàm văn luận đạo một chút mà thôi”. Lại nói: “Nghe nói thần quan đại nhân rất tinh thông thiên cơ huyền lý, không biết có ý muốn cùng ngồi luận đạo không?”.

A Lan Nhược phì cười, nói: “Sur phụ muốn thần quan đại nhân ngồi trên tường luận đạo cùng sur phụ sao?”.

Tô Mạch Diệp nghiêm túc nói: “Việc luận đạo, quan trọng là thành tâm, năm xưa nghe nói rằng chim Kim Sí (cánh vàng) bên cạnh Phật Tổ trước khi chưa quy hóa, đã cùng ngộ ra nhân quả ân oán với kẻ thù trên cùng một ngọn cây...”.

Trầm Diệp lại nhìn A Lan Nhược chăm chăm, hỏi một câu không hề liên quan: “Người uống rượu gì vậy?”.

Nàng sững người lại, một lát sau đã lấy lại được thần sắc: “Của một người bạn tặng, tuy nhiên chỉ có một bình nhỏ, ban nãy đã uống hết rồi, đại nhân xuất hiện không đúng lúc rồi”.

Tô Mạch Diệp liếc nhìn hai người, nhướn mày, cười nói: “Người bạn tặng rượu này ngày mai sẽ tới phủ chơi, thần quan đại nhân nếu có hứng thú với loại rượu này, ngày mai đích thân tới gặp người bạn đó là sẽ hiểu cả thôi”.

Trầm Diệp nhìn chàng ta: “Người tặng rượu là ai?”.

Chưa đợi Tô Mạch Diệp đáp lời, giọng nói của A Lan Nhược đã bình thản vang lên: “Văn Điem của tông học, Văn Điem tiên sinh”.

Khi cái tên đó vừa vang lên, thần sắc lạnh lùng của Trầm Diệp có chút khác thường.

02.

Theo cách nói của Mạch thiếu gia, chuyện lúc đó A Lan Nhược mượn danh Văn Điem để thư từ qua lại với Trầm Diệp, chàng đã vô tình phát hiện ra. Đêm hôm đó, biết rõ rằng A Lan Nhược đang cố gắng giấu giếm sự việc với Trầm Diệp, vẫn đem chuyện tặng rượu ra nói vài câu, đó là do chàng cố ý làm như vậy.

Lúc đó, chàng không biết mình có tình cảm như thế nào với A Lan Nhược, chỉ cảm thấy rằng nếu nàng muốn có được Trầm Diệp, chàng sẽ giúp nàng toại nguyện. Trong chuyện này, nàng đã suy nghĩ quá nặng nề, một lòng thuận theo Trầm Diệp, quanh co lắt léo đến nỗi khiến chàng không thể trơ mắt ra nhìn. Khi chàng nói ra những lời đó, chỉ nghĩ rằng cần sớm tạo một cơ hội khiến Văn Diễm đứng trước mặt Trầm Diệp, như vậy mới khiến A Lan Nhược sớm đưa ra quyết định.

Hoặc là nàng thừa nhận mình mới là Văn Diễm trong các bức thư ngay trước mặt Trầm Diệp, mọi việc được làm sáng tỏ, mối tình này sẽ như thế nào còn phải chờ xem tạo hóa, nhưng chung quy vẫn còn một cơ hội. Hoặc là nàng tự biến mình thành cây cầu nối giữa Trầm Diệp và Văn Diễm, nhưng mỗi nhân duyên này cho Văn Diễm thật, cắt đứt hoàn toàn tình cảm của mình với Trầm Diệp. Nhưng cho dù là lựa chọn nào, vẫn còn tốt hơn việc kéo dài tình trạng hiện tại.

Mạch thiếu gia cảm thấy, mượn thân phận của người khác tự đau khổ trong một cuộc tình là một việc mà đồ đệ của chàng không nên làm.

Phượng Cửu trầm nghĩ, nếu là nàng, nàng sẽ chọn cách đầu tiên. Tất cả chỉ vì nàng đã từng được nghe một lời đồn đại, nếu làm mối cho người khác hai lần, bản thân mình sẽ khó lấy chồng. Nàng bấm ngón tay nhẩm tính, mình đã làm mối giúp Đông Hoa và Cơ Hoành một lần rồi, nếu làm thêm một lần nữa thì cả đời này coi như xong.

Nhưng A Lan Nhược, có lẽ thực ra đã được gả đi rồi, không cần phải lo lắng cho chuyện sau này, lại có lẽ chưa từng làm mối bao giờ, muốn thử xem nó như thế nào.

Nói tóm lại, sau một đêm ngồi thần thờ, nàng đã lựa chọn cách thứ hai. Khi trời mới tờ mờ sáng đã truyền gọi Văn Diễm vào trong phủ, đặt hai mươi bức thư của Trầm Diệp vào tay nàng ấy trong sự kinh ngạc của Văn Diễm. Nàng dặn dò Văn Diễm rất kỹ lưỡng và chu đáo, duy có tình cảm của nàng đối với Trầm Diệp là được giấu kín, bình thân bịa ra một lời nói dối: “Khi Quất Nặc bị đưa ra khỏi Vương đô đã cầu xin ta chăm sóc cho thân quan đại nhân, người biết là ta cũng khá lương thiện, đương nhiên đã nhận lời. Nhưng là ta và ngài ấy từ trước đến giờ nhìn nhau không thuận mắt, những bức thư thăm hỏi nếu đề tên của ta chắc chắn sẽ khiến ngài ấy tức giận, nên mới lấy tên của tiên sinh. Nhưng gần đây trong phủ có nhiều việc, ta cũng có chút lực bất tòng tâm, nên mới mời tiên sinh tới phủ, không biết tiên sinh có chịu nhận trách nhiệm nặng nề là thay ta viết thư thăm hỏi cho thân quan đại nhân được không? Cũng không phải chuyện gì đặc biệt, chẳng qua chỉ là chút thú vui trong cuộc sống lúc nhàn tản mà thôi”.

Trước đây Văn Diễm đã nhận khá nhiều ân huệ nàng, hơn nữa lại là một người hiểu rõ lẽ nghĩa, đương nhiên đã nhận lời giúp đỡ, hoàn toàn không chút nghi ngờ lời nói dối của A Lan Nhược.

Nàng nhìn Văn Diễm lật giở từng bức thư của Trầm Diệp, thi thoảng lại tán thưởng vài câu: “Trước đây không hề để ý, hóa ra thân quan đại nhân cũng là một người thú vị, mấy thế cờ đó, rất hay”.

A Lan Nhược mỉm cười, nói: “Tiên sinh tinh thông kỳ nghệ, trước đây, khi còn ở trong phủ, ta đã rất ít khi thắng được tiên sinh, lần này vừa hay có thể giao lưu học hỏi với thân quan đại nhân”. Dừng lại một chút, lại nói: “Tuy nhiên khi tiên sinh trả lời thư cũng cần mô phỏng theo bút tích của ta, lúc đó chưa kịp nghĩ ngợi nhiều, những bức thư ấy mặc dù đề tên của tiên sinh nhưng bút tích lại là của ta”.

Văn Diễm mỉm cười, nói: “Chuyện này cũng không khó”.

Trong buổi gặp mặt ngày hôm sau, Trầm Diệp quả nhiên đã xuất hiện.

A Lan Nhược vốn không cầu kỳ, nhưng Mạch thiếu gia lại là người rất cầu kỳ, vì vậy bữa tiệc gặp mặt được bố trí trên một đình hóng mát ở giữa hồ.

Mái đình này là tác phẩm tâm đắc của Mạch thiếu gia. Chỉ có một con đường nhỏ nối liền đình hóng mát với bờ hồ, đình được dựng ở giữa hồ, xung quanh trồng rất nhiều sen, đứng từ xa nhìn lại, mái đình giống như một búp hoa nở giữa tầng tầng lớp lớp lá sen. Tại sáu mái đình cong cong đều được treo chuông gió, mỗi khi gió thổi tới, chuông gió lại ngân vang, càng có ý thiên. Có thể coi đây là nơi tụ hội những nét phong nhã của thế gian, không có chỗ nào là không chú trọng câu kỳ.

Nhưng tên gọi của đình do A Lan Nhược đặt lại lấy ba chữ đơn giản nhất, gọi thẳng là Hồ Trung Đình (đình ở giữa hồ). Mạch thiếu gia đắn đo một hồi, cảm thấy tên gọi này cũng được coi là thẳng thắn một cách thú vị, bèn chấp nhận. A Lan Nhược lấy một miếng gỗ từ đàn chưa sơn, dùng bút lông ngòi to chấm loại mực đen nước vào cũng không dễ phai, viết ba chữ “Hồ Trung Đình” lên đó rồi treo lên mái đình coi như đã làm xong biển tên. Mạch thiếu gia giật giật khóe miệng, cảm thấy tấm biển này cũng được coi là rất tự nhiên mộc mạc, cũng chấp nhận.

Khi Trầm Diệp bước vào đình, dừng bước trước cửa đình, ánh mắt dừng lại trên ba chữ như rồng bay phượng múa trên tấm biển gỗ từ đàn. Thiếu nữ mặc xiêm áo màu trắng ngồi bên trong đình đưa mắt liếc nhìn A Lan Nhược, dường như đã hiểu ý, nói vọng ra ngoài: “Ba chữ kia Văn Diễm viết cũng không được đẹp lắm, nhờ ý tốt của công chúa mà đến giờ vẫn được treo trên cửa đình, hôm nay đã khiến cho đại nhân chê cười rồi!”.

Ánh mắt của Trầm Diệp nhìn về phía nàng ấy. Dung mạo của Văn Diễm chỉ có thể nói là thanh tú, nhưng mặc bộ xiêm y trắng đứng bên trong đình, sắc nước phiêu diêu làm nền phía sau lưng, nhìn lại rất thanh tịnh hòa nhã.

Ánh mắt của Trầm Diệp đã dịu dàng hơn, khẽ nói: “Văn Diễm?”.

Thiếu nữ khẽ mỉm cười: “Đúng vậy”.

Sau đó Tô Mạch Diệp đã hỏi A Lan Nhược, khi nhìn thấy cảnh tượng ấy, trong lòng nàng cảm thấy như thế nào? Sau đó này cũng không phải sau lâu lắm. Trầm Diệp vừa vào trong đình được một lát đã được Văn Diễm mời tới bên hồ đầu một vãn cò.



Trong đình chỉ còn lại mình chàng và A Lan Nhược, một người đang ngồi bên bếp lò đun trà, một người lơ đãng bóc quýt, ánh mắt trông trải đến nỗi không biết đang nghĩ gì nữa.

Câu hỏi này của Mạch thiếu gia thực ra có chút cay nghiệt, cay nghiệt đến nỗi như chọc thẳng vào cõi lòng của người khác.

Bên hồ, vị công tử áo đen và thiếu nữ áo trắng trông vô cùng đẹp đôi. A Lan Nhược ném quả quýt đã bóc sẵn cho Mạch thiếu gia, khuôn mặt vẫn nở được một nụ cười, chỉ có điều nụ cười có phần bất đắc dĩ: “Văn Diễm là một cô gái tốt, tài năng và vốn hiểu biết cũng xứng với chàng, gia thế tuy bần hàn một chút nhưng chàng bây giờ cũng đã sa cơ, Văn Diễm kết duyên với chàng vào lúc này, đã thể hiện sự thanh cao không màng vinh hoa phú quý của nàng ấy, hôm nay con đã làm được đến bước này, nếu hai người bọn họ nên duyên, cũng coi như con đã làm được một việc thiện”.

Tô Mạch Diệp cau mày: “Những lời người nói với Quát Nặc trên Linh Sơ đài hôm đó, không giống với việc người làm ngày hôm nay”.

A Lan Nhược nhướn mày: “Mấy lời nói đó à, chẳng qua con chỉ muốn trêu chọc Quát Nặc mà thôi”. Ngược nhìn hai bóng người một đen một trắng đang đánh cờ bên hồ, khẽ nói: “Con người chàng, lạnh lùng kiêu ngạo, lại có ngoại hình ưa nhìn, linh lực tốt, kiếm pháp tốt, viết chữ đẹp, chơi cờ giỏi, sở thích hay kiến thức cũng đều rất tốt, kiêu lạnh lùng tự kiêu đó lại rất hấp dẫn người khác”.

Lại cười nói: “Su phụ đã từng nghĩ chưa, chàng ghét con thực ra cũng không phải lỗi của chàng. Mẫu phi sau khi tái giá đã sinh ra con và Thường Đệ, đó là một hành động bất trạch, do đó con và Thường Đệ đều mang trong mình dòng máu nhơ bẩn. Chuyện này thực ra chẳng qua chỉ là một cách nhìn nhận mà thôi. Đối với vạn vật trên thế gian, mỗi người đều có cách nhìn nhận riêng, không thể nói ai sai ai đúng. Chỉ là chàng có suy nghĩ như vậy, con và chàng đương nhiên không có cơ hội gì rồi. Chàng nhìn Văn Diễm như vậy, thực ra con cũng có chút ngưỡng mộ”.

Hồi lâu, nàng nói: “Nhưng con cũng hy vọng chàng sẽ sống tốt”.

Tô Mạch Diệp đưa cho nàng một ly trà: “Chuyện tình cảm, khi vướng vào sẽ chẳng có ích lợi gì cả, may mà người còn chút lý trí trong chuyện này, đã tới bước này, người cũng nên sớm từ bỏ đi”.

A Lan Nhược đón lấy ly trà, cảm ơn chàng vài câu.

Chuyện này bèn được cho qua như thế, không hề được nhắc tới nữa, hai người chỉ nói chuyện phiếm, đợi cặp trai tài gái sắc ở bên kia chơi cờ xong quay trở lại.

Sau buổi gặp gỡ ở Hồ Trung Đình, nghe lão quản gia nói, Trầm Diệp và Văn Diễm đã gửi cho nhau bốn bức thư. Văn tiên sinh còn gửi kèm theo thư hai món quà nhỏ, một là con chim sẻ trắng được tết bằng cỏ, một là dây đeo quạt may mắn thêu tay, Trầm Diệp cũng tặng lại nàng ấy hai quyển sách.

Sách do Trầm Diệp chọn, sai quản gia ra chợ mua, hai quyển du ký của Thương Lăng Tử. A Lan Nhược lúc đó đang cầm trên tay một ly trà ngồi bên hồ sen cho cá ăn, không đề ý bị nước trà nóng làm bỏng lưỡi, khi cảm giác bỏng rát đã dịu lại, dằn dò lão quản gia rằng từ nay về sau, chuyện của hai người đó như thế nào, không cần bẩm báo lại, chung quy Trầm Diệp đến phủ của nàng không phải để ngồi tù. Lại nói, hai quyển sách mà Trầm Diệp mua tặng cho Văn Diễm, cũng mua thêm hai quyển về cho nàng đọc.

Xét về một số phương diện nào đó, Phụng Cửu có chút khâm phục A Lan Nhược. Nhớ lại năm xưa khi nàng đau khổ về chuyện tình cảm, thi thoảng còn khóc lóc, uống rượu giải sầu, còn A Lan Nhược lại tặng không người trong mộng của mình vào tay kẻ khác, chưa nói tới chuyện khóc lóc hay uống rượu, ngay cả một tiếng than thở thừa thãi cũng không có, thường ngày cần làm việc gì vẫn làm việc đó. Phụng Cửu cảm thấy, so với nàng ấy, cảnh giới của mình rõ ràng là còn kém hơn, có phần xấu hổ.

Nhưng ý trời, không phải người muốn nó như thế nào thì nó sẽ như thế ấy. Trong lúc sóng yên biển lặng không hiểu sao lại xảy ra chuyện ngoài ý muốn, đó mới là ý trời.

Ba, bốn ngày sau, trong một lần dạo chơi vào ban đêm ở Ba Tâm đình, Trầm Diệp vô tình nhìn thấy hai hàng chữ đề trên một thân cây đậu đỏ ngay bên cạnh đình. Nét chữ đã được viết từ rất lâu, khắc sâu vào thân cây, đúng là họa sát, móc bạc, nét chữ rất giống với nét chữ trong các bức họa được cất trong hộp đựng sách của chàng. Mười sáu chữ xếp thành hai hàng: Nguyệt ánh thiên hà, phong quá mậu lâm, khai hoài sương ẩm, trần ưu đồn thích[2].

[2] Mười sáu chữ đó có nghĩa là: Ánh trăng phản chiếu bầu trời sao, gió thổi qua rừng cây rậm rạp xanh tươi tốt, thoải mái uống rượu, lập tức quên hết mọi ưu phiền trên thế gian.

Phía dưới hai hàng chữ đó có một dòng lạc khoản. Chàng nhờ ánh trăng để đọc lạc khoản, sắc mặt chợt trở nên trắng bệch. Trong lạc khoản lại không đề ngày tháng, chỉ có một cái tên đứng chờ vợ đơn độc. Tương Lý A Lan Nhược.

Phụng Cửu đóng tai nóng lòng muốn nghe đoạn tiếp theo, Tô Mạch Diệp lại gõ gõ cây tiêu màu xanh ngọc bích trên tay, cổ tình úp úp mở mở: “Lúc này chân tướng sự việc đã được làm rõ, nếu người là Trầm Diệp, khi biết người viết thư cho mình là A Lan Nhược chứ không phải Văn Diễm, người sẽ cảm thấy như thế nào?”.

Phụng Cửu suy nghĩ một lát, thăm dò nói: “Rất... rất vui?”

Mạch thiếu gia cười nói: “Nếu là ta, ta cũng rất vui mừng, có một cô nương đối tốt với mình như vậy, còn là một trang tuyệt sắc, dù thế nào cũng là được hưởng lợi”.

Phụng Cửu như gặp được tri âm, lập tức ngồi sán lại gần thêm một chút: “Chẳng phải đúng thế sao!”.

Tô Mạch Diệp dừng lại một lát, nhưng lại nói: Đáng tiếc là người mà A Lan Nhược gặp phải là Trầm Diệp, mà Trầm Diệp lại không phải là người, cũng không phải là ta”.

A Lan Nhược đón nhận con thịnh nộ của Trầm Diệp trong thư phòng.

Lúc đó nàng đang ngả người trên một chiếc sập thấp cần hạt dưa và đọc quyển du ký mới ra của Thương Lăng Tử, chợt thấy một miếng vỏ cây có khắc chữ rơi xuống ngay trước mặt mình. Nhìn lên theo hướng của vỏ cây, là một chiếc áo bào màu đen và gương mặt tối sầm ẩn chứa sự giận dữ của Trầm Diệp.

Chàng đứng từ trên cao nhìn xuống, ánh mắt lạnh lùng tóe lửa: “Thư là do người viết, rượu là do người ủ, thế cò cũng là do người giải. Coi ta là một thứ đồ chơi, tùy ý đùa giỡn, có phải rất thú vị không?”.

Chàng tiến lại gần thêm bước nữa, ánh mắt càng nảy lửa: “Thấy ta bị người lừa chóng cả mặt, còn thật lòng viết thư trả lời cho người từng bức từng bức một, nghĩ đến việc sẽ có ngày ta như thế này, có phải trong lòng người vô cùng vui sướng không?”.

A Lan Nhược nhìn từng hàng chữ đen trong sách hồi lâu, bỗng cất giọng nói: “Sư phụ đã nói với ta, hoặc là ta nên tranh giành, hoặc là ta nên từ bỏ. Vốn dĩ ta đã từ bỏ, huynh không nên chạy tới đây”.

Nàng suy nghĩ một lát, nói tiếp: “Có những chuyện dù huynh đã biết được, thực ra huynh cũng nên giả vờ như không biết, hai chúng ta, chẳng phải nên như hai người xa lạ giống như trước đây sao?”.

Trầm Diệp nhìn nàng, giọng nói lạnh lùng: “Trước đây chúng ta lại chỉ là hai người xa lạ ư? Lẽ nào không phải là căm ghét lẫn nhau?”.

Bàn tay đang cầm cuốn sách của A Lan Nhược run rẩy, khẽ nói: “Hoặc giả, huynh chưa từng nghĩ, ta không hề căm ghét huynh như huynh căm ghét ta, có lẽ ta còn rất thích huynh, làm những việc đó thực ra chỉ vì muốn huynh được vui”.

Nàng ngẩng đầu lên: “Huynh xem, trước khi huynh biết rằng thư là do ta viết, chẳng phải đã rất vui vẻ hay sao?”.

Chàng lùi lại một bước: “Người đang đùa giỡn”.

Nàng dường như có chút rối loạn: “Nếu không phải đang đùa giỡn thì sao?”.

Thần sắc chàng cứng đờ, nói: “Giữa hai chúng ta, khả năng gì cũng có, người xa lạ, kẻ thù, kẻ tử thù, hoặc là cái khác, duy nhất chỉ không có khả năng đó”.

A Lan Nhược nhìn chàng hồi lâu, cười nói: “Lời ta nói có thể là thật, có thể là giả, có thể ta thật lòng thích huynh, có thể ta thật lòng muốn đùa giỡn với huynh”.

Nghe nói từ đó về sau, Trầm Diệp và Văn Diễm cũng không trao đổi thư từ qua lại nữa. Văn Diễm có viết thư hỏi A Lan Nhược một lần, A Lan Nhược chỉ nói đơn giản rằng Trầm Diệp đã biết rõ sự thật, cảm thấy không phải vì trước đây đã kéo nàng ấy vướng vào chuyện này. Văn Diễm không nói gì cả, chỉ gửi thư lại an ủi nàng vài câu.

Tô Mạch Diệp kể đến đó, thấy trời đã tối, tạm thời quay về nghỉ ngơi.

Phượng Cửu đã từng rất nhiều lần suy nghĩ xem A Lan Nhược và Trầm Diệp cuối cùng là như thế nào, nhưng không ngờ lại có một khởi đầu đau thương như vậy, khiến nàng cảm thấy có chút nặng nề, cũng cảm khái không nguôi. Do đó trước khi đi ngủ đã ăn thêm một chiếc bánh bao, no quá nên thấy khó ngủ, ra vườn hoa đi dạo một vòng, nhớ lại chuyện mà Tô Mạch Diệp kể lúc ban ngày, thờ dãi vài tiếng, phơi thêm chút sương đêm rồi mới lên giường đi ngủ.

Bạn đang đọc truyện *Tam Sinh Tam Thế Chấm Thượng Thư* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

## Chương 20

Ngày vết thương trên tay Phượng Cửu khỏi, có thể nhắc được chiếc muối to dùng để xào nấu, nàng bấm ngón tay nhắm tịt, Tức Trạch thần quân chắc cũng đã trở về Kỳ Nam thần cung rồi.

Trong đầm Thủy Nguyệt, nàng từng khoe khoang với Tức Trạch rằng mình làm món kẹo mật rất ngon, Ở Thanh Khâu ngũ hoang, điều mà nàng tự hào nhất chính là tài nghệ nấu ăn, hận một nỗi mấy ngày trước bị thương ở tay không thể kịp thời thể hiện, khó khăn lắm mới kìm nén được đến ngày vết thương khỏi hẳn. Thầy thuốc vừa mới tháo băng giúp nàng, nàng lập tức phấn chấn lao ngay vào trong bếp với tốc độ nhanh như gió. Nhưng món kẹo mật này, phải làm thành hình dạng như thế nào đây?

Ồ, trong thiên hạ, phàm là những người hiểu biết, nếu phải yêu thích một loại thú, đương nhiên nên yêu thích loài hồ ly. Nàng tự cảm thấy Tức Trạch có

thể được coi là một người hiểu biết. Nàng vô cùng tự tin với hình dáng hồ ly nguyên thân của mình, thể là nàng dứt khoát làm khuôn kẻo mặt hình tiểu hồ ly theo nguyên thân của mình. Đợi đường mật được đun chảy, vừa ngân nga hát vừa đổ đường mật đã nấu xong vào các khuôn mẫu, đợi đến khi nguội lạnh, đổ ra thành một tiểu hồ ly bằng đường vô cùng xinh xắn đáng yêu. Mỗi chiếc kẻo hình hồ ly đều được cắm thêm một que tre để tiện cầm ăn.

Nàng làm liền một mạch mười cái kẻo hồ ly xinh xắn đáng yêu, gói kín lại cùng với bức thư nhờ Tức Trạch giúp nàng che giấu việc nói dối mà nàng đã chuẩn bị từ mấy hôm trước, lệnh cho Trà Trà mau chóng mang tới Kỳ Nam Thần Cung, đưa tận tay cho Tức Trạch. Nàng còn dặn dò Trà Trà: “Kẻo so với thư, thư quan trọng hơn một chút, nếu gặp phải chuyện gì lớn, có thể bỏ kẻo để bảo vệ thư”.

Ánh mắt Trà Trà nhìn nàng có chút nghi hoặc, tiếp đó lại có chút giật mình như đã hiểu ra, có chút an ủi, lại có chút vui mừng.

Nàng nghe được một tiểu đồng đi cùng Trà Trà cất giọng hỏi với vẻ khó hiểu: “Tại sao thư lại quan trọng hơn một chút ạ?”.

Trà Trà đã đi ra tới nguyệt môn, hạ thấp giọng nói câu gì đó nàng không nghe rõ, hình như đã nói rằng: “Lần đầu tiên điện hạ viết loại thư đó cho thần quân đại nhân, đương nhiên thư phải quan trọng hơn một chút”.

Phượng Cửu gãi đầu quay về phòng định nằm nghỉ thêm chút nữa, loại thư đó, loại thư đó là thư gì? Một tiểu cung nữ lại còn hiểu biết hơn mình, còn biết được thể nào là loại thư đó. Nói lại thì rốt cuộc cái gì là loại thư đó?

Tô Mạch Diệp đến vào giờ Dậu, thần sắc vội vàng, nói rằng Tức Trạch cho gọi gấp, chàng ta phải tới Kỳ Nam thần cung một chuyến, chàng ta đoán rằng nàng vẫn chưa có động tĩnh gì với mấy bức thư A Lan Nhược viết cho Trầm Diệp, mấy ngày nay chàng ta đã viết lại hết rồi, cách vài ba ngày nàng hãy gửi một bức thư tới Mạnh Xuân viện.

Phượng Cửu quả thực vẫn chưa làm gì, thậm chí Mạch thiếu gia đúng là tri âm của nàng. Mặc dù có chút kỳ lạ, Tô Mạch Diệp thân là một vị cao nhân ở ngoài cốc, ngay cả Thượng Quân cũng phải nể mặt chàng ta vài phần, vốn không phải Tức Trạch muốn triệu kiến là có thể triệu kiến được ngay, nhưng niềm vui sướng khi nhìn thấy hai mươi bức thư trước mặt đã tạm thời xóa bỏ nghi hoặc này của nàng.

Hồi nhỏ, nàng ghét nhất là môn Phật lý, tiếp theo là ghét việc bị phu tử bắt viết văn. Nghĩa cử này của Mạch thiếu gia khiến hình ảnh của chàng ta trong tim nàng nhất thời trở nên vĩ đại vô song, gần như suốt dọc đường nàng đều nhảy chân sáo đưa tiễn chàng ta ra khỏi phủ công chúa.

Nhân lúc trăng lên đầu ngọn liễu, Phượng Cửu gọi lão quản gia tới, đưa bức thư đầu tiên đến Mạnh Xuân viện.

Bữa tối, nàng ăn hết một bát cháo, dùng hết nửa chiếc bánh, đang định thu dọn để nghỉ ngơi, một tiểu đồng từ loạng choạng lao vút vào trong đình viện của nàng. Tên tiểu đồng đó khóc thút tha thút thít, nói rằng Mạnh Xuân viện đã xảy ra chuyện lớn rồi.

Phượng Cửu giật nảy mình, chuyện lớn như thế nào mà khiến một đứa trẻ xinh xắn sợ đến mức này. Tiểu đồng từ đưa tay sờ cục u trên trán, khóc đứt cả hơi.

Lẽ nào trong phủ của nàng còn có chuyện ý mạnh hiếp yếu, lại còn hiếp đáp một người yếu ớt của yếu ớt thế này, đúng là bệnh hoạn mà. Phượng Cửu nắm lấy tay của tiểu đồng tử, phần nộ cau mày lại: “Đi, tỷ tỷ sẽ làm chủ cho người”.

Trong Mạnh Xuân viện, dường như tất cả người hầu trong viện đều tập trung ở phòng của Trầm Diệp, nhìn bóng người qua cửa sổ, quả giống như đang có một vụ lộn xộn.

Phượng Cửu đắn đo cân nhắc, việc dạy bảo đám người dưới này, nàng nên nghiêm khắc rắn đe hay hiền hòa chỉ bảo thì tốt hơn. Trên đường lao đến đây thực ra đã voi bót phân nửa con tức giận của nàng, nàng suy nghĩ một lát, cảm thấy cần phải hòa nhã hiền hậu một chút.

Vừa làm bộ mặt hiền hậu bước vào cửa, một chiếc bát sứ bay ra chào đón, đập ngay vào cái trán hiền hậu của nàng.

Chiếc bát sứ rơi xuống đất, tất cả mọi người trong phòng đều ngó người, lão quản gia - người đang chỉ huy đại cục quỳ sụp xuống, vừa lau mồ hôi vừa thỉnh tội: “Không... không biết điện hạ đại giá, lão... lão nô...”.

Phượng Cửu điềm tĩnh lấy tay áo lau sạch nước canh trên mặt, ngắt lời ông ta: “Sao vậy?”.

Đám người hầu đã qua huấn luyện thành thục, nhanh nhẹn mà lặng lẽ đứng dậy, người nâng khăn tay, kẻ quét dọn mảnh vỡ, lão quản gia vội vàng run rẩy đáp: “Đêm hôm nay Trầm Diệp đại nhân uống rất say, lão nô không thể rời đi bẩm báo với điện hạ, sợ rằng điện hạ sẽ lo lắng khi chờ lâu không thấy lão nô bẩm báo, nên mới sai Khúc Sinh chạy đi bẩm báo một tiếng, nhưng không ngờ lại làm kinh động tới điện hạ, lão nô thật đáng chết...”.

Phượng Cửu lúc bấy giờ mới nhìn rõ Trầm Diệp đang nằm trên giường.

Có vài người hầu đứng quanh giường, nhìn những thứ nằm trên đất, những thứ cầm trên tay, đoán rằng trước khi nàng bước vào, hoặc là đang thu dọn mảnh bát sứ bị đập vỡ, hoặc là đang cầm bát thuốc mới cho Trầm Diệp uống.

Hóa ra Trầm Diệp say rượu. Say rượu ấy à, chuyện nhỏ như hạt vừng, nếu nàng chỉ là Phượng Cửu, lúc này sẽ vứt khăn lau mặt ở đó rồi bỏ đi.

Nhưng lúc này nàng là A Lan Nhược.

A Lan Nhược luôn rất nặng tình với Trầm Diệp, chàng ta chỉ cần cau mày cũng khiến nàng lo lắng mất nửa ngày, còn chu toàn viết thư dỗ dành chàng ta, khiến chàng ta vui vẻ. Lúc này chàng ta lại say rượu, việc này, chắc chắn là một đại sự rồi.

Lão quản gia nhìn sắc mặt của nàng, thăm dò nói: “Trầm Diệp đại nhân uống say, tâm trạng có phần không ổn định, điện hạ... điện hạ ở đây khó tránh khỏi việc bị va chạm, ở đây có lão nô túc trực là được rồi, hay là điện hạ ra phòng ngoài nghỉ ngơi?”.

Phượng Cửu phân tích tình thế trước mắt, nếu là A Lan Nhược, lúc này nhất định sẽ vô cùng lo lắng, vừa nghĩ như vậy, nàng vội vàng lo lắng nói: “Như vậy sao được, lần này ta tới là vì muốn thăm huynh ấy, huynh ấy uống say đến như vậy, không túc trực bên cạnh huynh ấy, sao ta có thể yên tâm được?”. Vừa nói xong câu đó, không đợi người bên cạnh kịp phản ứng, bản thân đã tự thấy sên đến nỗi lồng ngực thất lại, vội vàng đưa tay lên xoa ngực.

Lão quản gia nghe xong câu nói đó, lại có vẻ như đã hiểu ra, bạo gan đỡ nàng ngồi lên một chiếc ghế ở gần đó, an ủi nói: “Đại nhân uống say nhưng thực ra lại rất trầm lắng, chỉ lúc bọn nô tài muốn bôn canh giải rượu cho đại nhân, ngài ấy mới có chút kháng cự, ban đầu còn không cho đám nô tài lại gần, nếu lại gần một chút, chén bát sứ dâng lên nhất loạt đều bị đại nhân đập vỡ, chỉ trong một chốc lát, không biết đã đập vỡ bao nhiêu cái rồi, haizz...”.

Trong khi lão quản gia đang nói, xoảng, lại thêm một chiếc bát sứ nữa bị đập vỡ. Có hai tỳ nữ và một thị tòng đang ngồi trước giường của Trầm Diệp, một người thuần thực thu dọn mảnh bát vỡ, một người thuần thực dâng một bát thuốc khác lên, tiểu thị tòng cao to lực lưỡng thì ngăn cản bàn tay đang định làm đổ thêm bát thuốc nữa của Trầm Diệp.

Lúc này, để thể hiện lòng khoan dung và yêu chiều đối với Trầm Diệp, Phượng Cửu đương nhiên phải nói một câu: “Huynh ấy muốn đập thì cứ đập đi, các người ngăn cản làm gì”.

Tiểu thị tòng vội vùng rút tay lại như phải bỏng, trên khuôn mặt của lão quản gia lại lộ ra thần sắc tiếc nuối và đau lòng: “Điện hạ không biết đấy thôi, đồ sứ mà đại nhân đập vỡ, đều là những vật phẩm quý giá bậc nhất do hoàng cung ban thưởng, ví dụ như cái bát ban này, đáng giá mười học[1] mình châu...”.

[1] Học: Dụng cụ đo lường dùng để đo lường chất hạt rời thời xưa thường làm bằng gỗ, có dung tích khoảng mười lít.

Phượng Cửu lập tức thấy tiếc như đứt từng khúc ruột, nhưng để tỏ vẻ ưu ái Trầm Diệp, không thể không làm trái với lương tâm nói: “Ha ha, thảo nào tiếc vỡ nghe lại vui tai như vậy”.

Lão quản gia nhìn nàng, đương nhiên lại càng hiểu rõ hơn một chút.

Một tỳ nữ biết quan sát dâng lên một chiếc khăn nóng đã được đắp nước thuốc cho Phượng Cửu đắp lên vết sưng trên trán. Trầm Diệp đang nằm trên giường bỗng nhiên cất tiếng nói: “Bảo bọn họ ra ngoài hết cả đi”.

Mí mắt của Phượng Cửu nháy nháy, chàng ta nói câu nói này một cách rất tỉnh táo.

Đám người hầu nhất loạt ngẩng đầu lên nhìn về phía nàng, Phượng Cửu bị những ánh mắt đó nhìn, lập tức quẳng chiếc khăn tay đi, chạy vội tới bên giường một cách rất chuyên nghiệp, vô cùng quan tâm hỏi một câu thừa thãi: “Huynh đã cảm thấy đỡ hơn chút nào chưa?”.

Lão quản gia ra hiệu cho đám người hầu lui ra ngoài chờ đợi, bản thân lão lại đứng tại một góc gần cửa bên trong phòng, ngộ nhờ Phượng Cửu có điều gì đó cần sai bảo.

Trầm Diệp mở mắt nhìn nàng, say rượu lại có thể say đến mức sắc mặt trắng nhợt, đây là lần đầu tiên Phượng Cửu được thấy. Lời nói xem ra có vẻ tỉnh táo, nhưng ánh mắt lại hoàn toàn mông lung, Phượng Cửu cảm thấy, chàng ta quả thực đã say rồi.

Trầm Diệp nhìn nàng hồi lâu, cuối cùng cũng mở miệng nói: “Ta biết nơi này không thể giống hệt như trước kia, rất nhiều chuyện đều có thể thay đổi. Nhưng chỉ cần thể xác này còn tồn tại, dù thay đổi như thế nào cũng không sao cả. Tốt nhất là tất cả đều thay đổi, ta mới không...”. Còn chưa nói hết câu, chàng ta dường như đang cố kìm nén điều gì, trong giọng nói ẩn chứa nỗi đau khổ to lớn: “Nhưng một cái vỏ, chỉ là một cái vỏ mà thôi, sao có thể viết ra bức thư đó được. Không, tốt nhất bức thư đó cũng không có, tốt nhất...”. Chàng ta nắm lấy tay nàng, nhưng lại buông ra, dường như đã kiệt sức: “Người không nên là nàng. Người không thể là nàng”. Hồi lâu, lại nói: “Người quả thực không phải là nàng”.

Phượng Cửu nghe vậy liền cảm thấy giật mình, khẽ cất giọng hỏi chàng ta: “Huynh nói, ta không nên là ai?”.

Trầm Diệp nhìn lên đỉnh màn, nhưng lại không trả lời câu hỏi của nàng, thần sắc anh tuấn đến mức đáng sợ, lạnh lùng đến mức đáng sợ, cũng mơ hồ đến mức đáng sợ, khàn giọng nói: “Ta đã nói với nàng, giữa hai chúng ta, có thể có bất cứ khả năng gì, người xa lạ, kẻ thù, kẻ tử thù, hoặc giả là những thứ khác, duy chỉ không có khả năng hai người cùng thích nhau. Lúc đó nàng đã cười. Người nói xem, nụ cười của nàng có hàm ý gì?”.

Phượng Cửu trầm mặc hồi lâu: “Có thể nàng ấy cảm thấy câu nói này của huynh rất hay”.

Trầm Diệp không buồn để ý, ngược lại còn chăm chú nhìn nàng, trong ánh mắt mơ màng có đau khổ kìm nén, hồi lâu, mỉm cười: “Nàng nói có thể đang đùa giỡn ta, có thể là thích ta, nhưng thực ra, cái sau mới là điều mà trong lòng nàng nghĩ, ta đoán như vậy có đúng không?”. Niềm vui ngẫu nhiên trong sự đau khổ, giống như một đoá mận thù sa màu trắng bỗng nhiên nở rộ trong sự im lặng chết chóc của nỗi tuyệt vọng. Phượng Cửu cuối cùng đã có phần hiểu được tại sao hồi đó A Lan Nhược lại một lòng yêu mến Trầm Diệp, thần quan đại nhân quả là có một ngoại hình đẹp.

Nàng im lặng một lát, không biết phải trả lời thế nào, hồi lâu, nói: “Ừm, cũng tốt”.

Trầm Diệp rõ ràng không hiểu nàng đang nói gì, ngay cả bản thân nàng cũng không biết. Thực ra nàng nhớ tới câu chuyện mà Tô Mạch Diệp kể cho nàng nghe, trong lòng vô cùng kinh ngạc, trong đầu cũng hoàn toàn rối loạn. Thấy Trầm Diệp dừng lại một lát, dường như lại muốn nói thêm điều gì đó, thấy có chút phiền phức, dùng tay chặt mạnh lên vai của chàng ta.

Xung quanh trở nên yên tĩnh rồi.

Nàng đang định sắp xếp lại dòng suy nghĩ của mình, vô tình ngược mặt lên, thấy lão quần gia đang đứng nép bên cửa, kinh ngạc nhìn nàng.

Phượng Cửu lập tức hiểu ra, cú chặt tay vừa rồi, nàng đã chặt một cách quá đường đột, liếc nhìn Trầm Diệp bị đánh ngất lịm trên giường, khóe môi nàng giật giật, vội vàng cứu vãn tình thế, nói: “Huynh ấy không chịu uống canh giã rượu, cũng không chịu nằm yên nghỉ ngơi một chút, chẳng phải sẽ càng khó chịu hơn, động thủ mặc dù là hạ sách, tốt xấu gì cũng còn có tác dụng, haizz, đánh lên người huynh ấy, thực ra lòng ta rất đau đớn, lúc này nhìn huynh ấy, trong lòng ta thật sự đau đớn từng cơn”.

Thần sắc kinh ngạc của lão quần gia quả nhiên đã biến thành vẻ lo lắng và thông cảm, thử an ủi nàng: “Điện hạ...”.

Phượng Cửu ôm ngực cắt ngang lời của lão: “Có lúc đau như bị móc vào tim, có khi lại đau như xé rách tâm can, còn nỗi đau lúc này, lại giống như có một mũi kim nhọn có gai đâm từng chút xuyên qua trái tim, ả, đau đớn vô cùng! Ta quay về nghỉ ngơi một chút, để cơn đau này dịu bớt, những chuyện còn lại, các người hãy thay ta hầu hạ ở đây!”. Vừa nói vừa ôm ngực bước đi, còn liên tục quay đầu lại nhìn cho tới khi ra khỏi cửa.

Trên mặt lão quần gia lộ vẻ cảm động trước sự si tình của nàng, lập tức thể hiện lòng trung thành, nói: “Lão nô nhất định sẽ hầu hạ đại nhân chu đáo, chia sẻ nỗi lo lắng cùng với điện hạ...”.

Vừa bước ra ngoài cửa, Phượng Cửu thở phào một hơi, đưa tay lên lau mồ hôi trên trán. Diễn kịch quả là một hoạt động kỹ thuật, may mà trước đây cũng coi như nàng đã có chút kinh nghiệm nên mới không bị luống cuống trong tình thế bất ngờ tới hôm nay.

Còn nhớ có một lần Tô Mạch Diệp uống quá lên hai ly rượu, đã cảm thán với nàng rằng tình cảm là thứ thật huyền diệu khó lý giải, sao lại có thứ có thể gắn kết hai người không liên quan gì tới nhau lại như vậy, nàng vui thì người cũng vui, nàng buồn thì người cũng buồn. Trong lòng Phượng Cửu lúc này cảm khái vô hạn, điều này có gì khó hiểu chứ, ví dụ như nàng và Trầm Diệp, đến nước này, cho dù là tình cảm gì thì họ cũng có một chút tình cảm. Chẳng ta vui vẻ, liền không tới làm phiền nàng, nàng sẽ rất vui vẻ, chẳng ta buồn phiền, liền tới gây vô nàng, nàng cũng sẽ rất buồn phiền.

Nàng thở dài một tiếng, quay đầu nhìn lại căn phòng ngủ lại bắt đầu trở nên huyền ảo của Trầm Diệp, nhớ lại những lời nói sến rện ban nãy với lão quần gia, khẽ rùng mình một cái, vội vàng chuồn đi.

Trong phòng ngủ của mình, Phượng Cửu cầm ly trà trên tay xoay qua xoay lại, khi nàng suy nghĩ điều gì đó, luôn có thói quen xoay xoay trên tay một vật gì đó.

Nàng biết rằng Tô Mạch Diệp luôn nghi hoặc người tạo ra thế giới này là ai. Trước đây bọn họ cũng chưa nhìn ra ai để lộ hành tung gì. Cho tới đêm này, khi Trầm Diệp uống say. Rượu quả thật chẳng phải là thứ tốt đẹp gì.

Nếu đúng là Trầm Diệp là người tạo ra thế giới này, chẳng ta tạo ra thế giới này là muốn có được kết cục tốt đẹp với A Lan Nhược, vậy tại sao từ khi nàng vào trong mộng cảnh này, Trầm Diệp lại luôn không buồn để ý tới nàng? Chuyện này nói như vậy không thông. Đêm nay chẳng ta còn nói một vài câu kỳ quặc, ví dụ như nàng không nên là A Lan Nhược, nàng chỉ là một cái vỏ....

Mạch thiếu gia đã từng nói, người tạo nên thế giới này không quá thần thông quảng đại như vậy, người rơi vào đây thay thế cho người trước đó, về lý mà nói chỉ có bản thân người rơi vào mới biết, người tạo nên thế giới này sẽ không thể biết được. Hay nói một cách khác, Trầm Diệp không thể biết nàng chính là Bạch Phượng Cửu chứ không phải A Lan Nhược, nhưng chẳng ta lại luôn miệng nói nàng chỉ là một cái vỏ, lẽ nào... chẳng ta tạo ra một A Lan Nhược khác, nhưng lại không có cách nào lừa dối bản thân rằng A Lan Nhược này là giả, vì vậy mới nói nàng chỉ là một cái vỏ?

Bắc đèn nổ tách một tiếng, một sợi ký ức mong manh bỗng hiện lên trong đầu nàng. Đêm hôm đó, sau khi nàng được Trầm Diệp cứu ra khỏi lồng Cửu Khúc, trong khi ngất đi vẫn nghe được một câu nói, mặc dù không nhớ được nhiều, nhưng vẫn có chút ấn tượng về đại ý: “Ta sẽ làm cho nàng sống lại, ta nhất định sẽ khiến cho nàng quay trở lại”. Giờ đây nghĩ lại, giọng nói đó hơi giống giọng của Trầm Diệp.

Phượng Cửu suy nghĩ một hồi, cảm thấy đau đầu, hơn nữa đêm khuya nếu suy nghĩ quá nhiều sẽ khó ngủ, nàng đặt chiếc chén xuống dự định khi nào tỉnh dậy sẽ tính sau. Ngủ một giấc đến sáng, khi tỉnh dậy, lão quần gia đã chờ nàng bên ngoài cửa, dâng lên một chén canh bổ dưỡng, nói rằng Trầm Diệp đại nhân đã tỉnh rượu, nghe nói đêm qua công chúa đích thân tới thăm ngài, đã rất cảm động, đoán rằng công chúa đêm qua hao tâm tổn trí, do đó đã dặn dò nhà bếp hầm bát canh này, lệnh cho lão nô mang tới dâng lên công chúa giúp công chúa tỉnh táo tinh thần, có thể nhận thấy Trầm Diệp đại nhân còn rất quan tâm tới công chúa.

Khi lão quần gia nói những lời này, trong mắt ánh lên những giọt nước mắt vui mừng. Phượng Cửu uống bát canh trong ánh mắt long lanh nước mắt của lão, quả nhiên thấy rất tinh tế. Trong bữa ăn sáng, nàng dùng thêm nửa bát cháo nữa, sau khi thu dọn xong xuôi, nàng cảm thấy hôm nay hình như có chuyện đại sự gì đó cần phải tìm tòi suy nghĩ, những chuyện đại sự này, hình như còn liên quan tới câu nói gì đó mà Trầm Diệp đã nói đêm hôm qua. Tồn bao nhiêu công sức, nhưng lại không nhớ nổi cần phải tìm tòi suy nghĩ điều gì. Nàng trầm ngâm hồi lâu, cảm thấy nếu không nhớ ra, chắc là chuyện không quan trọng lắm, hoặc bản thân mình nhất thời đã nhớ nhầm, cũng không bận tâm đến nữa.

Tô Mạch Diệp bị Tứ Trạch triệu đi mất, Trà Trà bị nàng phái đi mang kẹo hồ ly tới cho Tứ Trạch, còn Tứ Trạch giờ này cũng đang ở Kỳ Nam thần cung. Chưa biết chừng ba người bọn họ giờ này đang ngồi quanh một chiếc bàn nhỏ uống trà thưởng thức kẹo hồ ly, nhất định là vô cùng náo nhiệt vô cùng vui vẻ.

Phượng Cửu cảm thấy có chút thê lương, lại có chút cô đơn.

Nàng thê lương mà cô đơn chui trong bếp làm kẹo hồ ly cả ngày, sau khi làm xong, bản thân nàng ăn hai chiếc, tặng cho đám người hầu trong viện mỗi

người hai chiếc, để phần cho Tô Mạch Diệp năm chiếc, vẫn còn thừa năm chiếc.

Nàng suy nghĩ một lát, nghĩ đến chén canh ban sáng Trầm Diệp sai người mang tới cho nàng, nhận quà mà không đáp lễ thì thật là thất lễ, nàng là một người hiểu lễ nghĩa, liền gói hết số kẹo hồ ly còn lại, sai lão quản gia mang tới cho Trầm Diệp cùng phong thư thứ hai.

Bạn đang đọc truyện *Tam Sinh Tam Thế Chấm Thượng Thư* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

## Chương 21

01.

Buổi tối, Phụng Cửu nằm nghỉ trên giường từ rất sớm, nàng dự cảm rằng đêm nay Trầm Diệp lại gây ra chuyện gì đó hành hạ nàng, cứ thấp thỏm chờ đợi lão quản gia chạy tới thông báo.

Đợi suốt nửa canh giờ, mãi không thấy lão quản gia tới, bản thân mình càng chờ đợi lại càng tỉnh táo, bèn bước xuống giường xỏ giày, định tới Mạnh Xuân viện liếc trộm vài cái. Phụng Cửu thầm than thở bản thân mình thật quá chuyên nghiệp, năm xưa chưa chắc A Lan Nhược đã chu đáo tỉ mỉ như nàng bây giờ.

Trong lúc cảm thán, phía ngoài cửa sổ bỗng vọng lại tiếng chim hót riu rít. Trong phủ không nuôi loại chim nào, đêm xuống lại có tiếng cả đàn chim cùng hòa ca, thật kỳ lạ. Nàng đưa tay mở cửa sổ, thò đầu ra ngoài nhìn.

Phụng Cửu cảm thấy, nàng đã lớn bằng ngần này, nhưng chưa từng bị chấn động mạnh mẽ như vậy.

Trong đình viện, vì A Lan Nhược thích vẻ đẹp tự nhiên hài hòa nên cảnh vật trong viện đều rất giản dị, nên đình viện này của nàng là một đình viện hết sức bình thường, điểm đặc biệt trong sân chẳng qua chỉ là có một cây cổ thụ rễ lớn đan xen ở chính giữa sân, khi trời nắng to, đó là một nơi hóng mát lý tưởng.

Nhưng lúc này, dưới ánh trăng sáng trong, trước mắt nàng lại là cảnh từng khóm hoa lớn nở rộ liên tiếp nối đuôi nhau, tạo thành một biển hoa phát linh lay động, loài chim nhỏ phát sáng không rõ tên gọi bay nhảy giữa biển hoa, cánh hoa bay bay trong gió, rụng thành lớp thảm hoa trắng tinh trên mặt đất, phía trên thảm hoa vài tác dập dờn những đóa hoa mộc lan màu lam, giống như những ngọn đèn lơ lửng treo trên không trung.

Vị thần quân áo tím ung dung đứng dưới cây hoa, miệng ngậm nửa cây kẹo hồ ly, cúi đầu kết một vòng hoa trên tay, phát hiện ra nàng đã mở cửa phòng, lặng ngắm nàng một lát, đưa vòng hoa đã bện sẵn về phía nàng, hất hàm nói: “Lại đây”.

Rất lâu sau Phụng Cửu vẫn không có chút động tĩnh, mấy chú chim đã lanh lợi bay tới bên cạnh Tứ Trạch, mò ngậm vòng hoa chiêm chiếp bay về phía đình đầu của Phụng Cửu. Vòng hoa được bện từ cành non của cây an thần, gắn những bông hoa đại màu trắng hoặc màu xanh lam, đội lên đầu nàng rất vừa vặn.

Phụng Cửu vẫn sững sờ đứng tựa người vào khung cửa, trong đầu nhất thời có rất nhiều suy nghĩ. Ví dụ như Chiết Nhan thường khoe khoang rừng đào mười dặm của ngài ấy thế này thế kia, giờ đây xem ra rừng đào mười dặm đó của ngài ấy ngoài việc hơn hoa phát linh ở chỗ có thể kết trái thành mười dặm quả đào ra, nếu luận về cảnh sắc thì còn kém xa. Lại ví dụ như Kỳ Nam thân cung xa xôi như vậy, giờ này Tứ Trạch lại xuất hiện trong viện của nàng, có thể thấy chàng ta đã phải vội vàng đi tới đây, có nên mời chàng ta vào trong phòng ngồi uống một ly trà nóng hay không? Lại ví dụ trong các sử sách thời thượng cổ có ghi chép, thời thượng cổ, các tiên nam thường thích tết vòng hoa tặng cho tiên nữ mà mình yêu mến làm vật đính ước, Tứ Trạch tặng vòng hoa này cho mình làm quà cảm ơn vì mình đã làm kẹo hồ ly, có thể thấy chàng ta rất khách sáo, và chàng ta chưa từng đọc sử sách thời thượng cổ...

Trong tiếng chim hót líu lo, mặc những suy nghĩ phức tạp của nàng, Tứ Trạch vẫn ung dung nhàn nhã đứng dưới gốc cây hoa: “Lại đây, ta đưa nàng đi xem tết Nữ nhi”.

Câu nói đó vọng lại, giống như có một sức hút vô hình, khi đi về phía Tứ Trạch, gấu váy của nàng vương vào thảm hoa, kéo theo những cánh hoa rời khỏi mặt đất tạo thành những đốm sáng uốn lượn quanh mắt cá chân của nàng.

Phụng Cửu rút chân lại, đá tung lên nhiều cánh hoa, cánh hoa liền biến thành càng nhiều đốm sáng. Lũ chim nhảy nhót đùa nghịch huyền ảo giữa những đốm sáng, nàng cũng đá một cách vui vẻ, hớn hờ nói với Tứ Trạch: “Hiếm khi ngài biến nơi đây trở nên tươi đẹp như vậy, chúng ta chơi ở đây một lát, không ra ngoài nữa...”. Còn chưa nói hết câu, eo của nàng đã bị ôm gọn, ba chữ “Có được không” vừa thốt ra, hai người đã đứng vững trong chợ đêm của Vương thành.

Từng chòm sao lung linh trên bầu trời, ánh đèn màu rực rỡ dưới mặt đất, hoa phát linh và hoa mộc lan bay lơ lửng trong không trung, phía bên dưới là tiếng người ồn ào huyền ảo.

Phụng Cửu tròn xoe mắt, há miệng ngạc nhiên nhìn những cánh hoa bay lượn trong không trung: “Ngài phủ kín ảo cảnh này... khắp cả Vương thành ư?”.

Vừa hay có hai cô nương vui cười đi ngang qua trước mặt họ, nói với nhau: “Chắc là do vị thần quân nào đó đêm nay tâm trạng vui vẻ, để cô gái mình thích được vui nên mới tạo ra ảo cảnh đẹp thế này trong ngày tết Nữ nhi, chúng ta gặp may được thấy cảnh này, vị thần quân đó thật si tình, cô gái được ngài ấy thích cũng thật có điểm phúc...”.

Người có điểm phúc là Phụng Cửu đang chuyên tâm đuổi theo Tức Trạch đi vào chợ, nàng không nghe rõ mấy cô nương đó nói gì, khi đuổi kịp còn không quên chân thành nói: “Tạo ra ảo cảnh như vậy mặc dù không cần dùng pháp thuật mạnh, nhưng phủ kín cả một diện tích rộng lớn như vậy, khó tránh khỏi việc bị tổn hao tinh lực, ngài xem, mấy ngày trước ngài còn bị thương, lúc này còn chưa biết đã khỏi hẳn chưa, thực ra ta cũng chưa hiểu tại sao ngài lại làm một chuyện lợi bất cập hại như vậy, ngài nghĩ thế nào vậy, ban này khi còn ở trong viện, ta quên mất việc trên người ngài còn bị thương?”.

Bộ dạng của Tức Trạch giống như nàng hỏi một câu rất ngốc nghếch: “Chẳng phải bọn họ đã nói rồi sao, đêm nay tâm trạng của ta rất tốt”.

Phụng Cửu cảm thấy rất khó hiểu: “Đạo trước cũng không thấy tâm trạng của ngài vui vẻ đến mức này, hôm nay sao tâm trạng lại tốt như vậy chứ?”.

Tức Trạch chỉ cây kẹo mật hình hồ ly đã tan chảy tới mức mất hết hình dáng ban đầu: “Nàng đã tặng cho ta cái này”.

Phụng Cửu đứng ngẩn người.

Nàng lặng lẽ nhìn cây kẹo hồ ly một cái, lại lặng lẽ nhìn Tức Trạch một cái, hồi lâu, nói: “Ta tặng cho ngài vài cây kẹo hồ ly, ngài đã vui mừng đến vậy ư?”.

Giọng nói của Tức Trạch rất dịu dàng, “ừm” một tiếng đáp lại, nhìn nàng bằng ánh mắt sâu thẳm: “Nàng tặng kẹo hồ ly cho ta, ta rất vui mừng, quay về cùng nàng đi chơi tết Nữ nhi, tạo ra ảo cảnh mà nàng yêu thích, ta có ý gì, nàng đã hiểu chưa?”.

Một tiếng “ừm” của Tức Trạch đã khiến trái tim hồ ly của Phụng Cửu tan chảy thành nước, nghe xong câu hỏi khê của chàng ta, lượng nước vừa tan chảy lại nóng đến nỗi dường như muốn sôi lên. Đây là một chàng trai trẻ khiến người ta cảm thấy ấm áp trong lòng biết bao, khi còn nhỏ đã không có cha mẹ, không được ai yêu thương, lúc này chỉ tặng chàng ta vài cây kẹo hồ ly không đáng tiền, chàng ta lại vui mừng đến như vậy, chỉ mình chàng ta dùng cách này để báo đáp nàng, người bình thường một chút ân tình sẽ báo đáp lại gấp mười, còn chàng ta một chút ân tình lại báo đáp gấp trăm.

Phụng Cửu nhìn Tức Trạch bằng ánh mắt ta hiểu, trong giọng nói ẩn chứa sự xót xa và cảm động: “Ta hiểu, ta đều hiểu cả”.

Tức Trạch yên lặng một lát: “Ta cảm thấy nàng vẫn chưa hiểu”.

Phụng Cửu thương cảm nhìn chàng ta. Ở thời buổi bây giờ, tình cảm tốt đẹp nhận một chút ân tình báo đáp lại gấp trăm như Tức Trạch quả thực không còn nhiều, chắc cũng không dễ dàng tìm được tri âm. Tức Trạch nhất định là một thanh niên có nội tâm rất cô độc. Có quá nhiều người không hiểu chàng ta, vì vậy khi gặp được một người hiểu chàng ta như mình, nhất thời sẽ khó tiếp nhận nổi. Việc này cũng không nên ép chàng ta.

Nàng càng nhìn chàng ta, tình cảm của người mẹ càng cuộn cuộn dâng lên trong lòng, hận một nỗi không thể quay lại thời điểm chàng ta còn nhỏ, hóa thành mẫu thân của chàng ta để chăm sóc cho chàng ta, không kìm nén được, đưa tay lên vai chàng ta: “Ngài nói ta chưa hiểu, ta sẽ chưa hiểu vậy, ngài nói thế nào thì sẽ như thế đó”. Lại nhìn vào tay chàng ta: “Chiếc kẹo hồ ly này chỉ còn cái que thôi, chín chiếc kia ngài đã ăn hết rồi sao? Ngài thích ăn cái này? Hiện giờ ta không mang theo bên người, trong chợ đêm chắc có bán bánh ngọt, ta sẽ mua hai hộp cho ngài ăn lót dạ trước, sau khi về nhà sẽ làm tiếp cho ngài, được không? Hoặc ta sẽ làm cho ngài thứ khác, ta không chỉ biết làm mỗi món đó”.

Tức Trạch lại nhìn nàng hồi lâu, khê nói: “Ta không kén ăn, nàng làm món gì ta ăn món đó”. Lại nói: “Nàng vất vả vì ta như vậy, ta rất vui”.

Phụng Cửu gần như muốn khóc, câu nói này mới ân cần làm sao. Nàng cũng quen biết một số thiếu niên hoặc thanh niên có nội tâm cô độc, nhưng không ai ân cần dịu dàng như Tức Trạch. Điều này lại thể hiện thêm một nét đáng quý của Tức Trạch.

Phụng Cửu nhìn khuôn mặt của chàng ta, tượng tượng xem khi còn nhỏ chàng ta là một đứa trẻ ân cần đáng yêu như thế nào, không cha không mẹ, lớn bằng ngần này, không biết đã phải chịu đựng bao nhiêu nỗi ám ức, hận một nỗi không thể lập tức mua hết những thứ mà hồi nhỏ chàng ta chưa biết tới cho chàng ta, lần lượt dạy chàng ta chơi thỏa thích tất cả những trò chơi mà hồi nhỏ chàng ta chưa từng được chơi.

Nàng trêu mếu túm lấy tay áo của Tức Trạch, hào sảng nói: “Đi, ta dẫn ngài đi chơi những trò chơi thật hay”.

Tết Nữ nhi, xét theo mặt chữ, chính là ngày lễ tết của các cô gái, các thần tiên bên ngoài Phạn Âm Cốc đều không ăn tết này, nhưng hơn hai trăm năm trước, Phụng Cửu là khách quen của phàm giới, đương nhiên có chút hiểu biết, nhận thấy dưới phàm trần có ngày lễ Khất xảo[1], có vài phần giống với ngày lễ này.

[1] Khất xảo nghĩa đen là cầu mong được kéo tay, tết Khất xảo là ngày tết vào mừng bảy tháng bảy âm lịch của người Trung Quốc thời xưa, vào ngày này các thiếu nữ cầu xin Chức Nữ ban cho mình sự khéo tay.

Nhưng đám đũa tiên chơi tết, đương nhiên sẽ càng thú vị hơn. Ví dụ như phở đèn lồng này, mỗi hình vẽ thú thần trên đèn lồng đều có thể nói chuyện và cử động, dù là những chiếc đèn lồng chỉ vẽ hình hoa cỏ, khi ghé lại gần còn có thể nghe được tiếng gió dập dờn giữa những cánh hoa, Lại ví dụ sạp hàng bày bán hình người nặn bằng bột, cái nào cái nấy đều nghịch ngợm đáng yêu, sống động như thật, chỉ nhìn thôi cũng đã thấy rất thích thú.

Anh chàng bán người bột dùng bột thừa nặn thành hình một chiếc đàn không hầu[2] xiên que tre, cắm vào giữa đám người bọc bột rực rỡ sắc màu, cây đàn không hầu bằng bột nặn lại có thể phát ra tiếng đàn. Phụng Cửu cảm thấy rất thú vị, ngắm nghía nó lâu hơn, nghe thấy giọng nói của Tức Trạch vang lên trên đầu: “Nàng thích chiếc đàn không hầu này ư?”.

## [2] Một loại đàn dây cổ

Tức Trạch hỏi như vậy, lại khiến nàng nhớ tới biểu đệ của mình, Cục bột nhỏ. Cục bột nhỏ là đứa trẻ vô cùng khéo léo, muốn có thứ gì từ trước đến giờ không hề đòi hỏi trực tiếp, ví dụ nàng đưa nó đi chu du xuống phàm giới, nó mở to đôi mắt to tròn long lanh nước, vắn xoắn vạt áo xấu hổ hỏi nàng: “Phượng Cửu tỷ tỷ, tỷ muốn ăn bánh nướng không?”. Nàng liền hiểu ngay rằng Cục bột nhỏ muốn ăn bánh nướng.

Cách hỏi này của Tức Trạch hoàn toàn giống với kiểu hỏi của Cục bột nhỏ.

Anh chàng bán người bột mồm năm miệng mười nói với Tức Trạch: “Công tử quả nhiên có con mắt tinh tường, tiểu nhân mặc dù có hư danh là cao thủ nặn người bột, nhưng thực ra sở trường nhất của tiểu nhân là nặn đàn không hầu, rất nhiều công tử trong thành đều thích tới chỗ của tiểu nhân mua một cây đàn không hầu bằng bột nặn để tặng cho người trong mộng, chiếc đàn bày trên sạp này đã là chiếc cuối cùng của ngày hôm nay rồi, nếu công tử muốn mua thì tiểu nhân sẽ...”.

Còn chưa nói hết câu Phượng Cửu đã đập mạnh một thỏi vàng lên sạp hàng: “Được, ta mua, mau gói lại”.

Anh chàng bán người bột sững sờ há hốc miệng ngạc nhiên, lắp bắp nói: “Là... là tiểu... tiểu thư trả tiền? Bình thường... không phải đều là các công tử mua tặng các tiểu thư ư?”.

Tức Trạch còn chưa kịp phản ứng, Phượng Cửu đã đón lấy cây đàn bằng bột, vội vàng đặt vào tay chàng ta, giọng điệu hiền từ một cách khác thường: “Hồi nhỏ chắc ngài chưa từng được chơi trò này, đúng không, thứ này mặc dù được nặn bằng bột gạo, nhưng không thể ăn được, đặt nó ở đâu giường chơi thì được. Nếu muốn ăn, phía trước có một hàng bán đường hoa[3], ta sẽ mua cho ngài”. Lại nói một cách đầy háo hức chờ đợi: “Ngài thích cây đàn không hầu này không?”.

[3] Đường hoa là một loại kẹo, người nghệ nhân dùng đường nóng chảy để tạo nên rất nhiều hình thù khác nhau như con rồng, xe đạp, chim chóc....

Tức Trạch khó nhọc nhìn nàng một lát, dần dần nói: “... Thích”.

Phượng Cửu cảm thấy thỏa mãn, quay đầu sang hào sảng với anh chàng bán người bột đang sững sờ tròn xoe mắt ngạc nhiên: “Người nặn được cái này, ngài ấy rất thích, đây quả là một công lao rất lớn, tiền thừa không cần phải trả lại, coi như cảm tạ tài năng của người”.

Anh chàng bán người bột thu tiền thừa vừa trả lại như một người mộng du, kính nể đưa mắt nhìn theo bóng dáng Phượng Cửu đang khuất dần, lẩm nhẩm tán dương: “Thật là một kỳ nữ, thật vĩ đại”.

Phượng Cửu đã mua một cây đường hoa hình rồng biết phun lửa cho Tức Trạch đúng như lời hứa, nàng còn mua thêm hai hộp bánh ngọt nữa.

Suốt dọc đường, Tức Trạch đã hỏi nàng có muốn mua quả cầu được làm từ lông đuôi của Tỷ Dực Điều, một chiếc mặt nạ hồ ly bằng gỗ bách có thể nhún nhảy, một chiếc khóa bát quái bị ghép nhầm sẽ kêu lên hay không. Vậy là nàng lần lượt mua cho Tức Trạch một quả cầu, một chiếc mặt nạ, một chiếc khóa. Mỗi lần mua xong đều hỏi Tức Trạch một câu có thích không với thái độ đầy háo hức chờ đợi, đương nhiên Tức Trạch chỉ có thể trả lời rằng rất thích.

Nàng nghe Tức Trạch nói hai chữ rất thích, liền không kìm nén được cảm giác vui sướng, liền không kìm được thưởng ngay cho những người chủ sạp hàng đó.

Dạo chơi suốt cả đêm, chơi đến nổi nhả cả túi, nhưng nàng lại vô cùng hài lòng.

Ba, bốn đứa trẻ đeo mặt nạ nô đùa chạy ra trước mặt họ, một cậu bé cao lớn nhảy lên với một bông hoa mộc lan lơ lửng trong không trung, đóa hoa giống như có tri giác, cứ tránh né cậu bé, cậu bé sưng người lại trong giây lát, bật cười khanh khách rồi chạy biến đi.

Phượng Cửu liền nhớ tới tuổi thơ nghịch ngợm như quý sử của mình, quay đầu lại vui vẻ nói với Tức Trạch: “Khi ta còn nhỏ như chúng, cũng rất thích chạy đi chạy lại trên phố như thế”.

Tuổi thơ của nàng quả thực có rất nhiều chuyện thú vị, vừa đi vừa hóm hờ đắc ý kể cho Tức Trạch nghe một chuyện trong số đó: “Hồi đó ta có một người bạn học là một con sói xám, có một lần ta không cho cậu ta chép bài, cậu ta nhân lúc ta đang ngủ trưa ở trường đã bôi nhọ hết cả... ờ hết cả lông trên người ta”.

Tức Trạch gạt đóm sáng rút xuống đầu nàng ra: “Hồi nhỏ nàng thường xuyên bị bắt nạt ư?”.

Phượng Cửu nhướng mày: “Sao có thể như vậy được, những bạn học khác nịnh nọt hiểu kính ta còn không kịp, chỉ có mình sói xám đệ đệ thì thoảng còn dám phản kháng lại một chút, đương nhiên đều bị ta đáp trả hết. Một lần, phu tử đưa bọn ta vào trong núi để nhận biết về các loại thảo dược, buổi tối ngủ lại ở trong rừng, ta liền vào trong rừng bắt một chú thỏ xám, nhân lúc sói xám đệ đệ ngủ liền nhét con thỏ vào dưới bụng của cậu ta, sáng sớm hôm sau đã nói với cậu ta rằng đó là chú thỏ cậu ta sinh ra lúc nằm mơ, ta còn đỡ đỡ giúp cậu ta, sói xám đệ đệ liền sợ đến phát khóc”.

Một nụ cười nở trên môi Tức Trạch: “Làm tốt lắm”.

Phượng Cửu thờ dãi: “Nhưng sau đó cậu ta biết được là ta đã lừa gạt cậu ta, liền đuổi theo ta suốt hai tháng trời”.

Tức Trạch nói: “Chỉ đuổi có hai tháng thôi ư?”.



Phượng Cửu bắt lực liếc nhìn chàng: “Bởi vì hai tháng sau là tới kỳ thi cuối năm, cậu ta muốn chép bài môn lịch sử thời thượng cổ của ta”.

Tức Trạch gật đầu nói: “Xem ra nàng rất giỏi môn lịch sử thời thượng cổ”.

Phượng Cửu có một thoáng sững sờ, nhưng lập tức gạt bỏ tạp niệm trong đầu, thẳng thắn nói: “Điều này, bởi vì từ nhỏ ta rất sùng bái một vị tôn thần, ngài ấy là đại anh hùng thời thượng cổ, một bộ lịch sử thời thượng cổ đều ghi lại những chiến công huy hoàng của ngài ấy, ta đương nhiên phải học giỏi rồi”.

Thấy Tức Trạch bỗng nhiên dừng bước, nàng cũng dừng lại, lại nói: “Thực ra hồi đó, ta còn muốn dốc sức học những môn học mà ngài ấy yêu thích, thật tiếc là ngài ấy lại thích môn Phật lý, môn học này ta lực bất tòng tâm. Ta vẫn luôn không hiểu trước đây ngài ấy suốt ngày đánh đánh giết giết, sau đó tại sao có thể học được Phật lý một cách tinh thông như vậy, rồi một ngày ta cuối cùng đã hiểu, người vùng kiếm giết người, chưa chắc đã không thể bàn luận Phật lý. Thực ra ngài ấy còn thích câu cá, nhưng đáng tiếc là phu tử lại không dạy môn câu cá”. Nói xong lại thở dài một tiếng đầy tiếc nuối.

Chợt ngừng đầu lên, trong mắt Tức Trạch ẩn chứa điều gì đó mà nàng không hiểu rõ, bàn tay của chàng ta chỉnh sửa lại vòng hoa có phần hơi lệch trên đầu nàng, hạ thấp giọng nói: “Nàng đã làm rất nhiều việc vì người đó”.

Phượng Cửu nhận thấy đây là một lời khen ngợi, có chút ngại ngùng, tiện tay lấy chiếc mặt nạ bằng gỗ trên tay chàng đeo lên mặt, giọng nói ồm ồm vọng ra từ phía sau tấm mặt nạ: “Chuyện đó... chuyện đó thực ra cũng không đáng gì, chẳng qua hồi nhỏ có chút ngốc nghếch mà thôi”. Bỗng nghe thấy tiếng reo hò nhộn nhịp phía trước, nhón gót lên nhìn, lập tức túm lấy tay áo của Tức Trạch, giọng nói vui vẻ hơn ban nãy rất nhiều, hừng hực nói: “Hình như các cô nương đang ném túi hương ở phía trước, đi, đi, chúng ta cũng tới đó xem xem!”.

02.

Trong ngày tết Nữ nhi ở bộ tộc Tỷ Dực Điều, Phượng Cửu đã từng nghe nói việc các cô nương ném túi hương.

Nghe nói vào ban đêm trong thành có một ngôi lầu cao mọc lên, tên là Vụ Nữ Lâu, là lễ vật đính ước mà Vụ Nữ quân - người cai quản sao Vụ Nữ tặng cho một vị vương tử của tộc Tỷ Dực Điều. Vụ Nữ quân đã bỏ ra không ít công sức, tuy nhiên bộ tộc Tỷ Dực Điều thường không lấy người ngoại tộc, hai người mặc dù có tình cảm, nhưng cuối cùng chỉ có thể than hai tiếng vô duyên, để lại một tòa tháp cô độc chỉ xuất hiện vào đêm tết Nữ nhi, để các cô nương có tâm sự được lên đài cao, vịn tròn niềm mong mỏi trong lòng họ.

Trong truyền thuyết, đêm xuống, các cô nương mang theo túi hương chính tay mình thêu trèo lên lầu cao, nếu người trong lòng của mình đi ngang dưới lầu sẽ ném túi hương lên người đó, nếu chàng ta có ý sẽ nhận túi hương, nếu vô ý sẽ vứt bỏ túi hương, nhưng nếu đã nhận túi hương sẽ phải đi chơi một đêm với cô nương đã ném túi hương.

Từ tận đáy lòng Phượng Cửu cảm thấy rằng đây quả thực là một trò chơi vừa có tình lại vừa thú vị, nếu mấy vạn năm trước ở Thanh Khâu có trò chơi này, Mê Cốc cũng không đến nỗi độc thân tới tận bây giờ.

Nàng hăng hái hỏi dẫn Tức Trạch đi thẳng tới Vụ Nữ Lâu, trên đường đi lại ngang qua sạp hàng bán người bột ban nãy, anh chàng bán người bột vội vàng vẫy gọi họ: “Tiểu thư vội vàng như vậy có phải muốn tới Vụ Nữ Lâu? Xin khuyên tiểu thư một câu, công tử nhà tiểu thư có ngoại hình quá tuấn tú, không thể tới nơi đó được đâu!”.

Trong lúc vội vàng Phượng Cửu còn không quên quay đầu lại cảm ơn anh chàng đó một câu, vui vẻ nói: “Chúng ta chỉ tới xem trò vui thôi, chàng ta đã có nơi có chốn rồi, đương nhiên sẽ không nhận túi hương của các cô nương một cách bừa bãi đâu, cảm ơn tiểu ca nhắc nhở”.

Anh chàng ấy lại nói gì đó, tiếng nói chìm lẫn vào trong tiếng của đám đông, nhưng câu nói vừa rồi của anh chàng đó cũng nhắc nhở Phượng Cửu, nàng không yên tâm quay sang nhìn Tức Trạch, nói: “Những lời ta nói ban nãy, ngài đều nghe rõ cả chứ?”.

Tức Trạch tự nhiên nắm lấy tay nàng đề phòng hai người bị đám đông tách rời: “Ừm, ta đã có nơi chốn rồi”.

Phượng Cửu gỡ mặt nạ ra, vẻ mặt rất trịnh trọng: “Á, câu nói này cũng là câu của ta, nhưng đó không phải là trọng điểm, điều quan trọng là ngài tuyệt đối không thể nhận túi hương của các cô nương một cách bừa bãi, có hiểu không?”.

Ban nãy quên dặn dò chàng ta, một thanh niên cô độc không có tuổi thơ như Tức Trạch, lúc này thấy thứ gì cũng sẽ cảm thấy mới lạ, từ việc chàng ta thích quả cầu, mặt nạ tới khóa bát quái là có thể nhận thấy một phần. Nếu chàng ta cảm thấy túi hương của các cô nương cũng rất mới lạ, lại tò mò nhận túi hương của họ... cô nương ném túi hương sẽ nghĩ rằng tâm nguyện của mình đã thành sự thật, chàng ta lại chỉ muốn vui chơi một chút, khi các cô nương biết được, đau khổ khóc lóc một hồi còn tốt, nếu ai đó nghĩ quẩn, gieo mình từ trên Vụ Nữ Lâu xuống...

Nghĩ tới đó, nàng cảm thấy trong lòng trĩu nặng, lại nói với chàng ta lần nữa: “Nhất định không được nhận túi hương của bọn họ, hiểu không?”.

Tức Trạch chăm chú nhìn nàng, trong ánh mắt ẩn chứa một nụ cười, đáp: “Ừm, hiểu rồi”.

“Thật sự đã hiểu rồi chứ?”.

“Thật sự hiểu rồi”.

Phượng Cửu thờ phào nhẹ nhõm.

Đáng tiếc rằng nàng vừa mới thở phào một cái, từ Vụ Nữ Lâu ở phía trước, các túi hương đã bay thẳng vào hai người bọn họ.

Phượng Cửu chau mày, trong truyền thuyết, khi các cô nương ném túi hương, nhận hay không nhận là tùy vào các công tử, ném, chẳng qua thứ được ném đi là một cơ hội, một duyên phận. Nhưng mấy cái túi này lại dường như dính chặt vào người chàng ta, kiểu ném này lại là một sự cưỡng cầu.

Nàng cuối cùng đã hiểu được lời nhắc nhở của anh chàng bán người bột kia có ý gì.

Làn gió đưa hương thơm từ trên Vụ Nữ Lâu bay xuống, một hàng mỹ nhân đứng tựa vào lan can trên lầu khẽ cười, một loạt mỹ nhân khác đang vui vẻ huyền não định xuống lầu mời vị công tử bị túi thơm rơi trúng, cũng chính là mời Tức Trạch thân quân thực hiện lời hứa.

Đại nương bán son phấn bên cạnh lầu nhìn Phượng Cửu về thông cảm: “Cô nương chắc là người nơi khác đến đây nên đêm nay mới đưa người thương tới chỗ này phải không?”.

Phượng Cửu không để ý tới cách gọi người thương của vị đại nương kia, sán lại gần hỏi: “Sao đại nương biết chúng ta từ nơi khác tới? Đại nương có biết, tại sao những túi thơm kia không thể gỡ xuống được không?”.

Đại nương cả đời bán son phấn dưới chân Vụ Nữ Lâu đương nhiên biết rõ, thần sắc khó đoán, nói: “Trước đây những túi thơm này quả thực chỉ là loại túi thơm thông thường, Vụ Nữ Lâu cũng thực sự là nơi cầu lương duyên, nhưng một trăm năm trước trong thành xuất hiện một mỹ nam có dung mạo trác tuyệt, là người trong mộng của rất nhiều vị tiểu thư. Các cô nương vì muốn được làm bạn một đêm với vị mỹ nam tử này đã tập trung sức lực của tập thể, làm ra loại túi thơm khi ném vào người khác sẽ không thể gỡ xuống này”. Xuýt xoa một tiếng: “Vị mỹ nam tử đó vì thế đã không thể không một mình đi chơi khắp Vương thành cùng bảy mươi ba tiểu thư trong đêm tết Nữ nhi. Lão vẫn còn nhớ đêm đó, quả đúng là một cảnh tượng kỳ lạ hiếm có”.

Trong đầu Phượng Cửu thâm tưởng tượng một hồi, tán thưởng nói: “Quả đúng là một cảnh tượng kỳ lạ hiếm có. Không biết sau đó vị mỹ nam tử kia đã lấy ai trong số bảy mươi ba vị tiểu thư kia, tuy nhiên cho dù lấy ai, chắc cũng đều là một giai thoại”.

Vị đại nương nhìn lại nàng với vẻ thông cảm: “Sau đó ư, sau đó vị mỹ nam tử chín đời độc đinh này đã đoạn tụ luôn”.

Phượng Cửu sững sờ, quay phắt lại nhìn Tức Trạch. Thảo nào các trang nam tử qua qua lại lại trước lầu trong đêm nay đều là hạng đui què mè sứt, thảo nào Tức Trạch vừa xuất hiện đã bị ném túi thơm đầy người. May mà thân thủ của chàng ta nhanh nhẹn, có thể vì mãi bảo vệ che chắn cho nàng, lại thêm không để ý tới việc bị ném túi thơm, trên người mới khó tránh khỏi việc bị trúng vài túi.

Là do nàng cố ý kéo Tức Trạch tới đây, mặc dù nàng không cố tình nhưng nếu Tức Trạch đi theo lối mòn của người đi trước, cũng bị biến thành đoạn tụ ở đây... điều này thật không thể tưởng tượng nổi.

Nàng không dám tưởng tượng thêm, nắm lấy tay của Tức Trạch, kéo chàng ta bỏ chạy. Chỉ nghe loáng thoáng phía sau có giọng nữ nũng nịu vang lên: “Công tử, đừng bỏ chạy...”. Nàng càng cầm đầu kéo Tức Trạch chạy nhanh hơn.

Đám đông lũ lượt mở đường, tiếng gió vù vù thổi phía sau lưng, trên đường bỏ chạy cũng giẫm nát vài đóa hoa mọc lan rơi xuống.

Đèn đường dần dần trở nên thưa thớt, Tức Trạch - người đang bị kéo chạy theo phía sau chậm rãi nói: “Sao bỗng nhiên lại bỏ chạy?”.

Phượng Cửu nghe thấy câu hỏi này, nhớ tới đám mỹ nhân ở trên lầu, lập tức rung mình một cái: “Không chạy thì còn làm gì nữa? Lẽ nào ngài muốn suốt đêm ở bên cạnh họ, đưa họ đi chơi đêm khắp Vương đô?”.

Tức Trạch dừng lại một chút: “Nàng không muốn ta đi cùng bọn họ?”.

Vừa nói vừa kéo Phượng Cửu vào một ngõ nhỏ, nơi này tuy ít đèn hơn một chút nhưng hoa phật linh và hoa mộc lan lại dày đặc hơn ở chợ đêm nhiều, mặt trăng cũng lộ ra từ trong đám mây, tỏa ánh sáng vàng vọt.

Phượng Cửu đứng vững, vừa thở hổn hển vừa trầm nghĩ, đây đúng là một câu hỏi thừa thãi, ta đương nhiên không hy vọng ngài bị bọn họ biến thành đoạn tụ rồi, nhưng vừa rồi trong lúc chạy gấp nàng nói mấy câu, giờ hụt hết cả hơi, lúc này ngay cả việc ừ một tiếng cũng không ừ nổi, chỉ có thể miễn cưỡng gật đầu. Cái gật đầu này, lại dường như khiến Tức Trạch rất hài lòng.

Hoa phật linh và hoa mộc lan dập dềnh bay lượn, trong ngõ yên lặng một cách kỳ lạ, chỉ có thể nghe thấy tiếng thở hổn hển của nàng. Ban nãy chạy nhanh như vậy nhưng vòng hoa đội trên đầu cũng không bị rớt xuống, mái tóc dài buông xõa giống như một tấm lụa đen rủ xuống từ vòng hoa, mồ hôi hai bên Thái Dương dính ướt vài lọn tóc, bông hoa phượng vũ giữa trán trở nên vô cùng diễm lệ, khuôn mặt trắng ngần cũng ửng hồng.

Nàng quả thực rất xinh đẹp, nhưng vì tuổi còn nhỏ, còn chưa có vẻ phong tình, nhưng lúc này, lại giống như một mỹ nhân đã trưởng thành vô cùng phong tình quyến rũ.

Chiếc mặt nạ bằng gỗ bách đang đeo trên cổ nàng, tai hồ ly trên mặt nạ vướng vào cằm nàng, cọ vào cằm khiến nàng thấy khó chịu, đưa tay định đẩy ra, nhưng nó lại bật ngược trở lại, nàng lại đẩy tiếp, động tác này có vẻ trẻ con.

Tức Trạch bước lại gần, đưa tay giúp nàng giữ chặt chiếc mặt nạ, chỉ giữ như vậy, không nói giúp nàng gỡ ra, cũng không nói sẽ không giúp nàng gỡ ra. Đôi mắt đẹp của chàng ta nhìn nàng.

Phượng Cửu không biết chàng ta muốn làm gì, cũng ngược mắt lên nhìn lại, ánh mắt quẩn lấy nhau hồi lâu, nàng mới chậm chạp cảm thấy rằng, bầu không khí lúc này không ổn lắm. Thấy Tức Trạch nghiêng người về phía mình, nàng vội vàng lùi lại phía sau một bước, mở miệng nói: “Lâu lắm rồi không

chạy như thế này...”. Những tiếng cuối cùng còn chưa kịp thốt ra đã bị Tức Trạch nuốt gọn. Một tay chàng vẫn giữ chiếc mặt nạ, một tay ôm eo nàng khẽ thì thầm bên môi nàng: “Ta cũng vậy”.

Phượng Cửu chớp chớp mắt, đưa tay đẩy Tức Trạch ra, nhưng không đẩy được, hơi thở của chàng lướt qua môi nàng, khiến nàng cảm thấy ngứa ngứa. Bàn tay nàng đặt lên lồng ngực chàng, đẩy nhưng không được, không đẩy thì không ra sao, nàng lại đẩy thêm một lần nữa, vẫn không đẩy được. Còn muốn đẩy thêm nữa, cảm thấy bàn tay đang ôm eo nàng bỗng ép mạnh, cả người nàng nép sát vào người chàng. Nàng giật mình, mở miệng khẽ kêu lên một tiếng. Nàng nhìn thấy nụ cười lướt qua đôi mắt đen láy của chàng, trong chốc lát có một vật gì đó vừa tròn vừa mềm trượt vào trong miệng nàng, đầu óc nàng nô râm một tiếng, chân động nhận ra rằng đó là lưỡi của chàng.

Đôi mắt của chàng vẫn rất trầm tĩnh, dường như đã được ánh trăng thấp sáng, đầu lưỡi cuốn lấy đầu lưỡi nàng tấn công từng chút một, nàng không biết chàng muốn ép bản thân mình tới đâu, lơ lơ cảm thấy rằng cứ tiếp tục như vậy cũng không phải cách, nàng thử động đầu lưỡi cứng đờ của mình. Nhận thấy Tức Trạch hơi sững lại. Việc này lại càng kích lệ nàng, vụng về cuốn lấy lưỡi của Tức Trạch đẩy lưỡi của chàng ra, Tức Trạch chăm chú nhìn nàng, lưỡi chàng lại hết sức phối hợp, để mặc nàng ép lên lưỡi chàng cho tới lúc lưỡi nàng trượt sâu vào trong miệng chàng.

Đôi khi nàng quả thực rất hiếu thắng, cũng thích tỏ ra mạnh mẽ, mà một khi tâm lý hiếu thắng được nhen nhóm, thì không thu lại được ngay. Mùi hương bạch đàn bao trùm lấy nàng, là mùi hương trên người Tức Trạch. Đầu óc nàng trở nên trống rỗng, theo bản năng hiếu thắng, chỉ muốn cũng ép Tức Trạch đến mức hết đường lui mới thôi.

Tay nàng bám lên vai chàng, nhón chân, nép sát môi của mình vào môi của chàng, đầu lưỡi lục lọi quần quýt trong miệng chàng, tự cho rằng rất có tính công kích. Mãi lâu sau, khi môi lưỡi nàng rời khỏi miệng Tức Trạch, cảm thấy cuống lưỡi hơi tê tê, đau đau, còn thờ hồn hên. Hơi thở của Tức Trạch lại rất đều đặn, phả vào đầu mũi của nàng, miệng của chàng di chuyển tới khoe môi nàng, đùa nghịch làn môi khiến nàng run rẩy, chàng dừng lại một chút bên khoe môi nàng, sau đó buông nàng ra.

Mặt nạ bằng gỗ bách lại được đeo trên cổ nàng, tai của hồ ly vẫn cọ vào cằm nàng.

Thời gian dường như lắng đọng cuối cùng lại bắt đầu chuyển động, những đám hoa mộc lan tụ lại quanh người bắt đầu tách ra, va vào nhau tạo ra những đốm sáng, hệt như ánh đom đóm trong ngày hè.

Phượng Cửu cảm thấy mông lung hồi lâu, ngẩn ngơ hồi lâu, ý thức được ban nãy mình vừa làm gì, trở nên trầm lặng hồi lâu.

Tức Trạch vuốt ve vòng hoa trên đầu nàng, nàng nghiêng đầu né tránh, bỏ mặc tay chàng dừng lại giữa lưng chừng không, vừa hay một đóa mộc lan rơi xuống, chạm vào đầu ngón tay, đốm sáng vỡ vụn, giống như một ngọn sóng trong lòng bàn tay.

Nàng đứng trong bóng tối, nói: “Ta...”, cứ ta, ta ấp úng hồi lâu, vẫn không nói tiếp được, thấy Tức Trạch không để ý tới nàng, hồi lâu, trong giọng nói có chút áy náy, nói năng lộn xộn: “Ta không biết ban nãy mình đã làm gì nữa, tối nay ta vốn dĩ cảm thấy rất vui vẻ, giống như hồi nhỏ vô lo vô nghĩ, thực ra lúc này, vốn dĩ ta rất vui”.

Tức Trạch nhìn nàng: “Tại sao bây giờ lại không vui nữa?”.

Nàng trấn áp sự bối rối, cố giả bộ điềm tĩnh: “Gần đây ngài đã giúp đỡ ta rất nhiều, ta cảm thấy mối giao tình giữa hai chúng ta đã xứng đáng với hai chữ bằng hữu, hoặc giả ta đã làm điều gì đó khiến chàng hiểu nhầm, nhưng đó không phải là ý của ta. Chúng ta mặc dù mang danh vợ chồng, nhưng đây cũng không phải là ý của hai chúng ta. Chúng ta hãy làm bạn tâm giao, ngài cảm thấy có được không?”.

Tức Trạch lạnh lùng nói: “Nàng cảm thấy như vậy sẽ tốt ư?”, thần sắc điềm tĩnh, hỏi: “Vậy ban nãy, nàng nghĩ tới ai?”.

Nàng nghĩ tới ai? Nàng đương nhiên chẳng nghĩ tới ai cả, nàng chỉ cảm thấy ban nãy bản thân mình đã bị trùng tà nên mới hiếu thắng trong chuyện đó. Lắc đầu quầy quậy nói: “Ta chẳng nghĩ tới ai cả, ngài đừng vu oan cho ta”. Nàng chỉ mong chàng ta mau mau bỏ qua chuyện này, lại bỏ sung thêm: “Ta nghe nói không có chấp niệm, không vọng tâm có rất nhiều lợi ích. Trước đây ta không như vậy, giờ lại muốn biến thành như thế, ta không muốn có chấp niệm và vọng tâm, cũng không muốn bản thân mình trở thành chấp niệm và vọng tâm của người khác. Ta nói như vậy ngài hiểu chứ?”.

Tức Trạch lặng lẽ nhìn nàng, khi nàng nói những lời này, hoàn toàn không giống vẻ ngây thơ khi thỏa sức chạy nhảy đùa giỡn giữa những đóa mộc lan ban nãy, trong thần sắc lại ẩn chứa một vẻ thận trọng hiếm thấy. Quả nhiên, vẫn quá nhanh. Có lúc chàng cảm thấy nàng rất thông minh, nàng lại rất ngốc nghếch, có lúc cảm thấy nàng rất ngốc nghếch, nàng lại rất thông minh. Muốn giảm bớt sự cảnh giác của nàng, xem ra chỉ có thể thuận theo ý của nàng trước.

Ánh mắt của chàng dừng lại trên người nàng, giây lát, nói: “Ban nãy chỉ là do chất độc trong người ta còn chưa giải được hết, nàng đang nghĩ gì vậy?”.

Phượng Cửu ngó người.

Ban nãy khi Tức Trạch hôn nàng, nàng đương nhiên đã nghĩ tới việc hoặc là Tức Trạch lại trúng độc, hoặc là chàng ta thích nàng nên mới hôn. Nàng cảm thấy rằng chàng ta không thể xui xẻo đến như vậy, cả hai lần đều bị trúng độc, vậy đương nhiên là cũng có chút thích nàng, mà nàng lại hôn lại, rõ ràng là đầu nàng đã bị kẹt vào cánh cửa rồi.

Nàng lấy hết dũng khí, tự cho rằng đã nói được một lời giải bày hợp lý lại không gây tổn thương lòng tự trọng của Tức Trạch, nhưng không ngờ chàng ta lại chỉ vì chất độc còn chưa giải hết, có thể bản thân mình hôn lại chàng ta là vì mình cũng bị nhiễm chất độc trên người chàng ta. Quả nhiên vẫn là do độc.

Tức Trạch hỏi nàng đang nghĩ gì, nhất định là đã nhận ra việc nàng cảm thấy chàng thích nàng, câu nói này chắc chắn ám chỉ rằng nàng đã nghĩ quá nhiều,

nàng quả thực đã suy nghĩ quá nhiều, nghĩ đến đó, khuôn mặt liền đỏ ửng vì hổ thẹn, gượng cười lấp liếm nói: “Ồ, hóa ra là chất độc còn tồn dư, ta... con người ta tâm tư tinh tế, có lúc dễ suy nghĩ hơi nhiều, ngài đừng cười nhé, ha ha... ha ha. Có điều chất độc mà ngài trúng phải cũng thật lợi hại, đã mười mấy ngày rồi mà vẫn chưa hóa giải được hết, không nghiêm trọng đấy chứ?”.

Tức Trạch trầm lặng nhìn nàng hồi lâu, đắn đo nói: “Chất độc của giao long, có lợi hại hơn bình thường một chút, nhưng cũng không quá nghiêm trọng”.

Phượng Cửu dựa vào góc tường, nhất thời không biết nên nói thêm điều gì, thấy Tức Trạch không nói gì nữa, bầu không khí trở nên gượng gạo, hồi lâu, nói: “Vậy mấy ngày vừa rồi khi chất độc phát tác, ngài chắc hẳn đã rất khó chịu phải không?”.

Tức Trạch thản nhiên nói: “Ừm, đều phải cố gắng kìm nén”.

Phượng Cửu khẽ ồ một tiếng, ngộ nhỏ lại trở nên yên lặng trong giây lát, dưới bầu không khí yên lặng, trong đầu nàng lại hiện lên một câu hỏi, muốn kim chế không hỏi, cuối cùng lại không kim chế được, cất giọng: “Nếu đã đều phải cố gắng kìm nén, vậy ngài... ban này sao ngài không cố gắng kìm nén?”.

Tức Trạch thẳng thắn nói: “Kìm nén quá nhiều cũng không tốt”. Lại nói: “Nàng đã nói chúng ta là bạn tâm giao, nếu đã là bạn bè, chắc hẳn sẽ không dễ tâm khi gặp đỡ ta một việc nhỏ chứ”.

Không hiểu sao Phượng Cửu lại có chút bức mình, nhưng Tức Trạch nói cũng có lý, hơn nữa, nếu lúc này nổi giận thì chứng tỏ bản thân mình quá hẹp hòi, đành tiếp tục cười ha ha nói: “Ta đương nhiên không dễ tâm, nhưng dù sao ngài cũng đã kìm nén lâu như vậy rồi...”.

Tức Trạch chăm chú nhìn nàng: “Chính bởi vì đã kìm nén rất lâu rồi, khi không cần kìm nén mới không kìm nén nữa”. Không đợi Phượng Cửu trả lời, chàng đã đưa tay ôm ngực, nhíu mày làm bộ đau đớn, nói: “Ban này chạy gấp quá, vết thương dường như lại vỡ miệng, ta thấy hơi đau, hãy quay về thôi”.

Đã mười mấy ngày rồi vẫn còn chất độc, hơn nữa miệng vết thương còn chưa lành, nhưng Tức Trạch lại nói không nghiêm trọng. Rõ ràng đang muốn lừa nàng. Bản tính của Phượng Cửu đôi khi rất quan tâm đến người khác, lúc này đã quên hết cảm giác gượng gạo ban này, trong lòng chỉ còn lại cảm giác lo lắng, vội tiến lên một bước đỡ lấy Tức Trạch nói: “Ta thấy vết thương này của ngài còn chưa ổn định, sớm biết thế này đã không đi ra ngoài rồi, mau quay về thôi, ta sẽ bảo người chữa trị cho ngài”. Khi nàng cau mày lo lắng đỡ lấy Tức Trạch, lại không thấy một nụ cười đắc thắng trên khóe môi của chàng ta.

Trà Trà vẫn còn ở Kỳ Nam thần cung, tiểu cung nữ thay thế cho nàng ta có một khuôn mặt thông minh nhưng vì tuổi còn nhỏ, có một số việc lại không biết cân nhắc như Trà Trà. Ví dụ như vấn đề đêm nay Tức Trạch sẽ nghỉ ở đâu.

Nếu là Trà Trà, chắc sẽ lặng lẽ thần không biết quỷ không hay bỏ thêm một chiếc gối vào giường của Phượng Cửu mà thôi. Tiểu cung nữ thay cho nàng ta lại rất thận trọng, việc gì cũng phải hỏi ý kiến của Phượng Cửu: “Điện hạ, đêm nay thần quân vẫn nghỉ trong sương phòng như thường lệ à? Điện hạ đã chuẩn bị phòng nghỉ ở cả sương phòng phía Đông và sương phòng phía Tây cho thần quân, nhưng không biết thần quân muốn nghỉ ở phòng phía Đông hay phía Tây?”.

Thực ra Tức Trạch đang thoải mái nằm trên giường của Phượng Cửu, được sư vừa tới thăm khám vết thương trên người chàng ta.

Trên người chàng ta vốn dĩ chẳng có vết thương nào, không ngờ Phượng Cửu đêm hôm khuya khoắt vẫn có thể mò được được sư, chương nhãn pháp có máu lại không che giấu nổi thần tiên, vậy là đành phải tự tạo một vết thương trên lồng ngực, lúc này chàng ta đang thực sự dưỡng thương.

Phượng Cửu ngập một cái hỏi Tức Trạch: “Đã muộn rồi, ngài muốn nghỉ ở sương phòng phía Đông hay phía Tây?”.

Lòng ngực của Tức Trạch được băng bó, hai mắt nhắm nghiền, cũng không buồn ngẩng đầu lên, nói: “Ta cảm thấy ta không thể nhúc nhích được nữa, đêm nay ta sẽ nghỉ ở đây vậy”.

Phượng Cửu díp hết cả mắt lại, ngập một cái, nói: “Cũng được, đêm nay ngài cứ nghỉ ở đây, ta sẽ tới sương phòng phía Đông nghỉ ngơi, à, cần phải để một đứa hầu túc trực ở trong phòng, nếu có việc cũng tiện sai nó tới thông báo cho ta”.

Tức Trạch vẫn không động đậy, miệng nói: “Một kẻ hầu sao có thể chăm sóc chu đáo như bạn bè tâm giao được”. Làm ra vẻ nghi hoặc nhìn nàng, khẽ nói: “Chẳng phải nàng đã nói chúng ta là bạn tâm giao hay sao?”.

Bạn tâm giao, quả đúng là nàng đã nói như vậy. Nhưng khi nàng nói ra câu này, là chiếu theo cách làm của Tiểu Yến trắng sứ. Tiểu Yến cũng là bạn tâm giao của nàng, thường cùng nàng uống rượu tâm tình, mặc dù không có văn hóa gì, nhưng luôn thử trở nên có văn hóa. Nhưng người bạn tâm giao Tức Trạch này, lại cứ như ông lớn của nàng.

Nàng gãi gãi đầu một cách bất đắc dĩ, đành nói: “Thôi được, nhưng đêm nay nếu chất độc lại phát tác, ngài phải kìm nén đấy”. Lại nghiêng đầu dặn dò tiểu cung nữ, chỉ vào bức bình phong sáu tấm phía trước giường nói: “Hãy chuẩn bị cho ta một chiếc giường nhỏ bên ngoài tấm bình phong”.

Phượng Cửu dễ mềm lòng, lại dễ bị kích thích tình mẫu tử, nếu đêm nay tình cảm của người mẹ trong lòng nàng vẫn mãi không dứt, chưa biết chừng không cần Tức Trạch nhắc nhở, nàng đã tích cực ở lại đích thân chăm sóc cho chàng. Đáng tiếc là nụ hôn của Tức Trạch lại khiến cho trái tim mềm nhũn thấm đượm tình yêu thương của người mẹ trong nàng bị rơi xuống một hố băng lạnh ngắt.

Tức Trạch đã phản tỉnh rất đúng, bước đi của chàng quả là hơi nhanh. May mà sau đó ứng biến thần kỳ, coi như đã cứu vớt được một nửa cục diện.

Mấy ngày Tức Trạch tạm nghỉ trong viện của Phượng Cửu để dưỡng thương, mỗi lần nàng định ra ngoài làm một việc gì đó thì chàng lại có triệu chứng

của vết thương tái phát. Là một người bạn tâm giao, nàng đương nhiên không thể làm việc khác, chỉ có thể suốt ngày túc trực không rời nửa bước bên cạnh chàng.

May mà khi ở bên Tức Trạch lại không hề cảm thấy vô vị, còn khiến nàng hiểu biết nhiều hơn.

Ví dụ như việc uống trà, nàng vốn nghĩ rằng Đông Hoa pha trà thích dùng chén sứ men đen đã được coi là cầu kỳ, nhưng khi ở bên Tức Trạch mới biết rằng, cầu kỳ kiểu đó là cầu kỳ quá lớn, ý vị lớn lao của việc uống trà là ở chỗ thiên địa hợp nhất, tự địa thủ tài[4].

[4] Có nghĩa là dùng ngay nguyên liệu ở đó.

Đang đầu mùa hạ, trong đình viện đã có vài đóa sen nở, Tức Trạch bảo nàng đi kiếm mấy đóa, đặt lá trà vào trong nhụy hoa, đợi sau khi đêm xuống, cánh hoa khép lại, ủ lá trà bên trong, ngày hôm sau lấy ra dùng nước sôi từ trên núi chảy xuống để đun trà, cho dù uống bằng cốc lớn, thì cũng là uống hương vị thiên nhiên tuyệt diệu, tự nhiên sẽ thấy thú vị.

Lại ví dụ như hoa cỏ trong đình viện, trước đây nàng chỉ biết thích cảnh nào thì ngắt vài ba cành về chơi trong lọ, chưa từng nghe nói tới việc cắm hoa vào trong chậu. Tức Trạch lại có hứng thú nhân văn, lấy một chiếc bát rộng làm chậu hoa, đổ đầy đất vào trong đó, lựa chọn những cành non trong vườn hoa cắm vào trong đất, điểm xuyết những hòn đá linh bích, thêm những đóa hoa nhỏ liền trở thành một tiểu cảnh sơn thủy hết sức phong lưu. Những cánh hoa thừa còn lại thì thoảng còn được chàng tết thành những con bướm hay con thỏ cho nàng.

Thi thoảng họ cũng chơi cờ, nàng đương nhiên không phải là đối thủ của chàng, nhưng chàng không phải lúc nào cũng giành phần thắng, thi thoảng cũng nhường cho nàng thắng một hai ván, nhưng việc nhường đó cũng rất có học vấn, nhường một cách có lý có tình, không hề lộ liễu.

Khi nàng trần trọc khó ngủ, chàng liền đọc sách cho nàng nghe qua tấm bình phong, giọng đọc của chàng trầm ấm, khi dịu dàng giống như gió nhẹ mơn man trên khuôn mặt, nhanh chóng khiến nàng chìm vào giấc ngủ. Mỗi lần như vậy, nàng đều cảm thấy rằng có một người bạn tâm giao có văn hóa thật hiếm có biết bao, nàng có thể tưởng tượng được rằng nếu Tiêu Yên đọc sách cho nàng nghe, nhất định có tới một nửa số chữ trong sách mà chàng ta không biết, cần phải thỉnh giáo nàng, chỉ có thể càng đọc càng khiến cho nàng thêm tỉnh táo.

Càng ở bên nhau, nàng cảm thấy Tức Trạch là một con người thú vị, ở bên chàng như vậy, thời gian trôi đi rất nhanh, nàng chẳng để ý tới thời gian nữa.

Hôm nay nàng bỗng nổi hứng, đích thân xuống bếp chuẩn bị thuốc cho Tức Trạch, phía sau bụi trúc cạnh hành lang, hai cung nữ đang thi thắm to nhỏ, lời thì thầm bàn tán vô tình lọt vào tai nàng: “Ta đã nói là thần quân thực ra có tình cảm rất sâu sắc với điện hạ của chúng ta mà lại, nghe nói trong đêm tết Nữ nhi, biến hoa trong khắp Vương đô là tác phẩm của thần quân, chắc chắn điện hạ đã động lòng rồi, từ sau đêm đó, điện hạ và thần quân ở riết trong phòng, ngày đêm bên nhau, tính ra đã được sáu ngày rồi, oa... chưa biết chừng phủ chúng ta sắp có thêm một tiểu điện hạ nữa, người nói xem chúng ta có nên chuẩn bị một ít quần áo trẻ con, tới lúc đó nhờ Trà Trà tỷ tỷ mang cho tiểu điện hạ, nghĩ tới việc tiểu điện hạ mặc quần áo do chúng ta may chạy đi chạy lại bắt bướm trong sân viện, chẳng phải sẽ rất vui sao, thần quân ngài phải hành động nhanh hơn chút nữa...”

Phượng Cửu trượt chân một cái, suýt nữa cắm đầu vào hồ cá ngay bên cạnh, may mà nàng nhanh tay bám được vào lan can. Nhưng qua lời nhắc nhở đó, nàng mới chợt nhận ra bản thân mình đã quanh quẩn bên Tức Trạch suốt sáu ngày rồi. Nàng vốn là một người không thể ngồi yên một chỗ, lần này lại có thể ở trong phòng suốt sáu ngày... Từ tận đáy lòng nàng cảm thấy kinh ngạc. Lại nghe hai cung nữ kia nói rằng Tức Trạch có tình cảm sâu đậm với nàng, còn mong mỗi hai người đóng cửa ở trong phòng để tạo ra một tiểu điện hạ nữa. Nàng có phần dờ khóc dờ cười, khoe môi giật giật suốt dọc đường đi xuống bếp.

Đợi đến khi bê thuốc về phòng, vốn định kể câu chuyện thú vị này cho Tức Trạch nghe, trong chính phòng sáng sủa, lại không thấy bóng dáng của chàng đâu, nhưng trên chiếc bàn dài cạnh cửa sổ lại có một mẫu giấy ghi lời nhắn.

Trên trang giấy, nét bút uốn lượn rất có khí thế, nói rằng phải ra ngoài một chuyến, hôm nay hoặc ngày mai sẽ quay về. Ra ngoài làm gì, chàng lại không nói rõ.

Bạn đang đọc truyện *Tam Sinh Tam Thế Châm Thượng Thư* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

## Chương 22

01.

Trường Phượng Cửu học khi nàng còn nhỏ dạy rất tạp, cái gì cũng dạy, do đó nàng đã từng học Phật, cũng từng học Đạo. Nàng cho rằng, điều quan trọng nhất trong chữ Đạo là hài hòa, ví dụ đã có trời thì sẽ có đất, đây là một kiểu hài hòa. Có nam thì sẽ có nữ, đây cũng là một kiểu hài hòa. Tức Trạch đi rồi, Tô Mạch Diệp trở về, đây cũng là một kiểu hài hòa.

Khi Mạch thiếu gia đột nhiên xuất hiện ở Hồ Trung Đình, Phượng Cửu đang bám vào lan can hồ hứng cho cá ăn.

Nghe có tiếng động phía sau lưng, hững hờ quay đầu lại, khi nhìn kỹ bộ dạng của Tô Mạch Diệp, rung mình một cái suýt nữa thì ngã từ trên lan can xuống.

Tô Mạch Diệp, Tô nhị hoàng tử đệ nhất phong nhã đệ nhất phong lưu của Tây Hải lúc này đầu tóc rũ rượi, hai mắt đỏ ngầu, trên bàn tay thon dài là một bình trà lớn, hào sảng dốc trà lạnh vào miệng mình.

Yên lặng trong giây lát, Phụng Cửu tự cấu mình một cái, xác định bản thân mình lúc này không hề nằm mơ, sán lại gần nghi hoặc nói: “Mạch thiếu gia, bộ dạng này của ngài, lẽ nào là do đêm qua đã xông vào khuê phòng của cô nương nhà nào đó rồi bị phụ thân của cô nương ấy vác gậy đuổi đánh?”.

Tô Mạch Diệp quảng bình trà xuống, liếc nhìn nàng một cái, ánh mắt ẩn chứa vẻ bị phẫn: “Tức Trạch mời ta tới thần cung giúp ngài ấy chế tạo một loại pháp khí, đúng vào lúc quan trọng, người sai Trà Trà đem kẹo hồ ly gì đó tới, ngài ấy nhận thứ quà quý quái đó, chẳng nói thêm lời nào giao phó toàn bộ việc còn lại cho ta, sau khi xuống núi lại không buồn quay về. Ta vô cùng mệt mỏi, lúc này tay chân đã cứng đơ, mặt mũi cũng cứng đơ rồi”.

Thấy vẻ kinh ngạc trên khuôn mặt nàng, thờ dãi nói: “Ta nói những lời đó không phải vì muốn trách tội người, nhưng người phải thông cảm, bộ dạng ngày hôm nay của ta là bộ dạng của bây, tám ngày hao tổn tiền lực hơn nửa còn chưa hề chớp mắt, lúc này đây vẫn còn hơi sức để nói chuyện với người, thực sự là nhờ phúc của Tây Hải, còn nhờ ta cao số”.

Ban này Phụng Cửu có chút sững sốt, thực ra lại không liên quan tới chuyện ấy nấy, chỉ là cảm thấy Tức Trạch quá muốn báo đáp ân tình. Nhìn dung nhan ủ rũ phờ phạc của Mạch thiếu gia lúc này, trong lòng nàng không hiểu sao lại nhen lên một cảm giác thông cảm, an ủi chàng ta: “Ngài xem, Tức Trạch là một người tri ân, ngài có công lớn như vậy với ngài ấy, đợi khi thứ pháp khí kia thành công, không biết ngài ấy sẽ báo đáp ngài như thế nào nữa, chỉ nghĩ đến thôi cũng khiến người ta kích động”. Nói đến đó, quả nhiên có chút kích động, xúc động nói: “Tuy nhiên, Mạch thiếu gia, ngài lại thiếu gì báu vật, cũng không thích mỹ nhân, ta đoán rằng ngài ấy nhất định sẽ lựa chọn một cách báo ân có tình có nghĩa, càng đáng được trân trọng hơn, ví dụ như sẽ đích thân vào bếp làm một bữa tiệc để khoản đãi ngài...”.

Tài nghệ nấu nướng của Đế Quân là một thứ rất mơ hồ huyền hoặc hơn nữa cũng rất nguy hiểm. Lời than thở của Liên Tổng như vẫn còn vang lên bên tai. Bình trà trong tay Mạch thiếu gia khẽ run rẩy, nói: “Nếu ngài ấy không nhớ tới việc báo đáp, người tuyệt đối đừng có nhắc nhở ngài ấy đấy”. Thấy Phụng Cửu lộ vẻ nghi hoặc, đỡ mặt bổ sung thêm: “Bởi vì mỗi ngày làm việc thiện là gia quy của Tây Hải chúng ta, cần phải không mong được báo đáp, khi giúp đỡ người khác còn mong báo đáp, sẽ bị tụt xuống một hạng, sẽ bị người trong tộc coi thường”.

Phụng Cửu lập tức hiểu ra, ánh mắt lộ rõ vẻ tán thưởng. Mạch thiếu gia háng giọng, vội vàng chuyển sang chủ đề khác: “Chuyện này không nhắc đến nữa, lần này ta quay về, một là tới vương cung để lấy một thứ, hai là thực ra cũng có điều muốn hỏi người, ở chỗ Trầm Diệp, mấy ngày qua có điều gì không ổn thỏa không?”.

Thế nào là ổn thỏa, thế nào là không ổn thỏa. Phụng Cửu trầm tư suy nghĩ về vấn đề này. Trầm Diệp mấy ngày gần đây trầm lặng nhốt mình trong Mạnh Xuân viện, trầm lặng đến nỗi nếu Mạch thiếu gia không nhắc tới, nàng sẽ quên mất trong phủ nàng còn có vị này, trong khái niệm của nàng, cái này được gọi là ổn thỏa. Nhưng nàng không biết liệu đây có phải là điều ổn thỏa mà Mạch thiếu gia cần không, hăm hồ nói: “Chàng ta không tới kiếm chuyện với ta, chắc có thể coi là ổn thỏa”.

Mạch thiếu gia bật cười một tiếng, trong thần sắc lại không thấy ý cười, đương nhiên để nhìn ra được ý cười trên khuôn mặt đó lúc này cũng là một chuyện khó khăn, nói: “Hắn ta vốn dĩ sẽ không tới kiếm chuyện với người trước. Trước đây đối với A Lan Nhược cũng vậy, giờ đây đối với người đương nhiên cũng phải như thế”.

Điều này gọi lên sự hiếu kỳ của Phụng Cửu, nàng nói: “Ta cũng đã từng nghe một vài tin đồn, nói rằng sau này Trầm Diệp đã vì A Lan Nhược mà vùng một kiếm chém đứt ba mùa, tin đồn này còn được lan truyền rất rộng rãi, có thể thấy rõ tình cảm của chàng ta đối với A Lan Nhược. Nhưng vạn sự đều có nhân quả, ta cảm thấy, tình cảm này chắc không chỉ được nảy sinh sau khi A Lan Nhược đã mất đi, lần trước ngài kể cho ta nghe một nửa chuyện cũ của họ, hôm nay ngài không ngài kể nốt nửa còn lại chứ?”.

Tô Mạch Diệp tựa lưng vào thành ghế, đưa mắt nhìn đám lá sen dày đặc trong hồ, nói: “Một nửa còn lại ư? Những điều ta biết được cũng không nhiều, những chuyện có bằng chứng rõ ràng, chẳng qua cũng chỉ có một vài chuyện mà thôi”. Lại nói: “Lần trước ta kể tới đâu rồi? Đến đoạn Trầm Diệp biết A Lan Nhược chính là người chấp bút viết thư cho mình, đừng đừng nổi giận, tới thư phòng của nàng ấy nói những lời đoạn tuyệt đúng không?”.

Phụng Cửu khẽ than thở nói: “Người xa lạ, kẻ thù, kẻ tử thù, chàng ta nói giữa họ chỉ có khả năng đó”.

Mạch thiếu gia lạnh lùng cười nói: “Hắn ta nên ghi nhớ câu nói này cả đời, suốt đời nên tuân thủ theo câu nói này. Việc này đối với A Lan Nhược mới là một điều may mắn”.

Trong đình bỗng trở nên yên lặng, hồi lâu, Tô Mạch Diệp khẽ nói: “A Lan Nhược có một phong độ, trong số những linh vật có tuổi thọ không quá một nghìn, là người ung dung phong khoáng nhất mà ta từng gặp”.

Có thể nhận thấy được phần nào sự phóng khoáng của A Lan Nhược sau lần gặp Trầm Diệp ở thư phòng. Nếu là những nữ tử khác, khi bị người trong lòng mình trách mắng bằng những lời lẽ nặng nề như vậy, mặc dù không đến nỗi dùng nước mắt để rửa mặt thì việc tự giam mình trong khuê phòng suốt ba, bốn ngày liền cũng là bình thường.

Nhưng cử chỉ hành động của A Lan Nhược lại giống như chuyện trong thư phòng chưa từng xảy ra.

Không cần nghĩ đủ cách quan tâm tới Trầm Diệp nữa, cuộc sống của nàng lại trở nên nhàn nhã hơn, ngoài những việc thường làm như luyện chữ, xem kịch ra, nhân lúc phu tử dạy bản cung ở tông học về quê thăm người thân, nàng còn tới tông học dạy bản cung thay vị phu tử đó mấy ngày. Mặt trời mọc thì ra đi, mặt trời lặn thì quay về, chung sống hòa bình với Trầm Diệp - người đang buồn bã giam mình trong Mạnh Xuân viện.

Mấy ngày này vì nàng tới dạy thay trong tông học nên thường xuyên tình cờ gặp Văn Diễm trong bộ dạng nhét mấy quyển sách trong tay áo, vội vội vàng

vàng bước đi. Con người Văn Diễm cũng đứng với tên gọi của nàng ấy, không màng danh lợi, sau khi tan học cũng không thích ngao du với đám phu tử cùng dạy học, cuộc sống luôn rất quy củ nề nếp. Mấy ngày trước nàng có điều không phải với Văn Diễm, nghĩ nàng ấy suốt ngày vui đầu trong sách vở, về nhà chắc cũng chỉ ngồi một mình bên đèn, chắc chắn sẽ rất buồn chán, thi thoảng gặp nàng ấy liền sai đầu bếp chuẩn bị thêm một đôi đĩa, đưa Văn Diễm cùng về phủ dùng bữa tối.

Văn Diễm yêu cờ đến si mê, từng có duyên chơi cờ với Trầm Diệp, mặc dù A Lan Nhược không biết ván cờ của họ như thế nào, nhưng nhiều điệu bộ của Văn Diễm đoán rằng nàng ấy luôn lưu luyến khó quên. Cuối cùng, trong lần thứ ba khi nàng đưa Văn Diễm về phủ, nữ tiên sinh ngập ngừng hồi lâu, thận trọng hỏi nàng xem có thể tới Mạnh Xuân viện thăm Trầm Diệp, thỉnh giáo chàng ta một vài nước cờ được không.

Nàng đương nhiên đã chấp thuận.

Sắc mặt của Văn Diễm lộ rõ vẻ cảm kích.

Sau đó Văn tiên sinh thường xuyên ra vào Mạnh Xuân viện.

Mấy ngày đầu lão quân gia thường xuyên tới thăm hỏi, ngẫu hôm nay Văn tiên sinh mấy giờ vào viện, mấy giờ ra khỏi viện, đã nói mấy câu với Trầm Diệp, hai người đã chơi mấy ván cờ.

Có một lần còn lo lắng thêm vào một câu, lão đã nhận thấy Trầm Diệp mặc dù không dễ gần gũi, nhưng bằng lòng coi trọng vị Văn tiên sinh này, lại để vị tiên sinh này được ra vào Mạnh Xuân viện, liệu có điều gì không ổn thỏa không.

A Lan Nhược mỉm cười, nhìn lão quân gia, nói: “Có một người bạn cùng trò chuyện là một chuyện tốt, người cứ theo sát người ta như vậy cũng đủ khiến người ta mất hứng rồi. Thần quan đại nhân muốn làm gì, đó là việc của chàng ta, chúng ta mở rộng cửa phủ là để giúp đỡ chàng ta chứ không phải giam giữ người ta. Câu này, ta nhớ hình như trước đây từng nói với người rồi”.

Lão quân gia ghi nhận lời dạy bảo này, quay về nghiêm túc suy nghĩ một hồi, đã ngộ ra một chân lý, phải giữ kín miệng lại.

Nhưng lão quân gia cả đời đi theo A Lan Nhược, luôn tâm niệm hai chữ trung thành, cảm thấy dù điện hạ dường như đã ám chỉ rằng truyện của Trầm Diệp sau này không cần thăm hỏi, vẫn phải thăm hỏi. Ví dụ như Trầm Diệp đại nhân mấy ngày gần đây thường xuyên ngồi ngay người khi chơi cờ với Văn tiên sinh, chuyện này cần phải báo lại.

Lão quân gia có óc quan sát vô cùng tinh tế, chú ý thấy mấy ngày gần đây Trầm Diệp mặc dù thường hay xuất thần, nhưng không phải lúc nào cũng xuất thần, chỉ là khi chơi cờ ở Ba Tâm đình hay trong Tiểu Thạch lâm, Trầm Diệp mới phân tâm như vậy.

Trong Ba Tâm đình, chàng thường thích đưa mắt ngắm nhìn cây đậu đỏ bên cạnh đình. Theo quan sát của lão quân gia, cây đậu đỏ này không có gì bí hiểm cả, chỉ là có dáng vẻ đẹp dễ một chút, trên thân cây to lớn còn bị mất một mảng vỏ cây mà thôi. Lão lờ mờ nhớ rằng trên thân cây đó đã từng có hai câu đề tự của A Lan Nhược.

Tiểu Thạch lâm là nơi trước đây A Lan Nhược thường luyện bắn tên trong Mạnh Xuân viện, ở đó từng tảng đá lớn xếp chồng chất, rộng rãi tĩnh mịch, khi trời có gió nhẹ, ngồi chơi cờ tại đó có thể vô cùng tĩnh tâm.

Văn tiên sinh cầm quân cờ trên tay, dung mạo vô cùng ôn hòa thanh tú, người vô tâm một chút sẽ nghĩ rằng Trầm Diệp đang thần thờ nhìn Văn tiên sinh, nhưng lão quân gia đương nhiên có thể nhận thấy ánh mắt của Trầm Diệp đang lướt qua đỉnh đầu của Văn Tiên Sinh, tập trung nhìn vào một tảng đá lớn phía sau lưng của nàng ấy.

Trên tảng đá lớn có đề mấy hàng chữ: “Sầu hoài nan khiển, hà nhu cấp khiển. Phù sinh đa thái, thiên mệnh định chi. Ưu sầu ủy bố, tự hữu tận thời[1]”.

[1] Tạm dịch: Nỗi buồn khó xua đuổi, sao phải vội vàng xua đuổi. Kiếp phù sinh muôn hình vạn trạng, số trời đã định. Nỗi buồn phiền sợ hãi sẽ đến lúc tự kết thúc thôi.

Mặc dù không có lạc khoản, lão quân gia lại vẫn biết được đó là chữ của ai. Trong phủ thường ngày chỉ mình A Lan Nhược thích viết thư pháp, nhưng viết thư pháp trên giấy một cách chính thống lại không phải sở thích của nàng, mỗi khi cao hứng liền tiện tay nhặt một thứ gì đó viết vài nét, trước đây còn thường xuyên đề lạc khoản dưới chữ, sau đó viết nhiều rồi, ngay cả lạc khoản cũng lười không buồn đề nữa.

Lão quân gia trung nghĩa nhìn thấy vậy thì luôn ghi nhớ trong lòng, nhân một ngày A Lan Nhược đang trong tâm trạng vui vẻ, mở khóa bịt miệng, giả bộ như vô tình tiết lộ chuyện này.

A Lan Nhược mỉm cười thờ dãi một tiếng, nói: “Ta đã từng lừa gạt chàng, chàng nhìn thấy nét chữ của ta sẽ khó tránh khỏi việc bực mình, các người tội gì phải bày bàn cờ ở những nơi đó”. Mực trên tay đậm dần, lại nói: “Tuy nhiên, những chỗ không có bút tích của ta ở Mạnh Xuân viện cũng ít, nếu quả thực chàng có cảm thấy chướng mắt, người xem xử lý như thế nào, hoặc là bóc hết vỏ cây có khắc chữ đi, xóa bỏ hết chữ viết trên đá đi vậy”.

A Lan Nhược nói một cách rất thoải mái, nhưng những dòng đề tự đó, lão quân gia không nỡ xóa bỏ. Trong lòng lão cảm thấy có thể là nàng đã nghĩ nhầm rồi, lại cảm thấy cho dù nàng đã nghĩ đúng, nhưng chẳng phải Trầm Diệp không hề nói ra rằng ngài ấy cảm thấy chướng mắt những dòng đề tự kia sao. Vậy phải xử lý chúng như thế nào, hủy bỏ hay giữ lại, hãy đợi tới một ngày nào đó chính miệng ngài ấy nói ra rồi xử lý sau vậy.

Tính ra mới có mấy ngày cũng đã xảy ra không ít chuyện, nhưng Trầm Diệp được đưa vào trong phủ của công chúa với tư cách chế tạo gương lưu ly cho thái tử Dạ Hoa, mặc dù chỉ là một cái cờ nhưng bề ngoài vẫn phải làm chút gì đó. Trong Mạnh Xuân viện đã sớm chuẩn bị cho Trầm Diệp một căn phòng, ngay cả nguyên liệu để chế tác, mấy ngày gần đây cũng đã tập hợp đầy đủ, chỉ đợi ngày khai lò luyện gương. Văn Diễm lại tới tìm A Lan Nhược,

nói rằng sớm đã nghe được tin đồn về việc Trầm Diệp chế tạo gương, luôn muốn được mở rộng tầm nhìn, lần này chàng luyện gương cần tìm một trợ thủ, nàng ấy tự đề cử mình, cầu xin công chúa ban cho một cơ duyên.

A Lan Nhượng ban cho nàng ấy cơ duyên đó.

Tô Mạch Diệp gõ vào miệng chén, nói với nàng: “Điều bộ này của Văn tiên sinh, giống như là thực sự đã có tình cảm với Trầm Diệp, nàng ấy cầu xin người điều gì, người đều đáp ứng, sự rộng lượng đó khiến ta rất khâm phục”.

A Lan Nhượng nghiêng người rót trà cho chàng ta: “Trầm Diệp có nhân duyên của chàng, chàng không có tình cảm với con không phải là lỗi của chàng, sự phụ thuộc con vì thế mà trở thành một tiểu nhân vì ghen tức mà sinh hận thù hay sao?”. Lại nói: “Một nửa hận thù trên thế giới này đều là thù niệm tự sinh mà thôi, con lại không cảm thấy cần thiết phải thù hận, đây có lẽ cũng là cái lợi của việc chưa từng có được. Lần này chàng qua chỉ là tạo điều kiện cho nhân duyên của chàng mà thôi, hành động tiện tay sao có thể nói rằng rộng lượng hay không rộng lượng”.

Hồi lâu, Tô Mạch Diệp nói: “Ta vốn dĩ không nghĩ rằng người sẽ vì chuyện này mà sinh lòng căm phẫn, nhưng cũng khó tránh khỏi việc để tâm. Ta chỉ đang nghĩ, nếu một ngày người vì hận ta mà căm hận, sẽ là vì điều gì?”.

A Lan Nhượng xoay ly trà trong tay: “Đó nhất định là vì đã từng có được. Ví dụ chàng yêu con, sau đó không yêu nữa, lại đi yêu người khác”. Lại tự cười nói: “Chuyện nhi nữ tình trường nhỏ như cát bụi, sự phụ thuộc xong chắc sẽ thấy ẽ rằng, nào, hãy uống một ly trà cho đỡ ẽ”.

Tô Mạch Diệp nhìn vào trong ly trà: “Thế gian có chuyện lớn, cũng có chuyện nhỏ, thế nào là chuyện lớn, thế nào là chuyện nhỏ, điều này lại rất khó phân định, ví dụ như chuyện tình trường giữa thái tử Dạ Hoa và thượng thần Bạch Thiên ở Cửu Trùng Thiên, ta cảm thấy không thể coi thường”.

A Lan Nhượng nói: “Sự phụ nói đúng, tuy nhiên chuyện của con chỉ là chuyện không tưởng, con cũng chưa từng nghĩ tới”.

Phạm giới có một vị hiền nhân đã nói, chuyện trên đời này không có gì là tuyệt đối, có lẽ muốn nói tới điều này. Các thần tiên luôn tự phụ rằng mình trường thọ, chưa đến lúc thất ý thì chưa tìm hiểu thiên mệnh. Có biết thế nào là thần tiên không, không phải con cháu các vọng tộc sinh ra đã là thần, phạm là yêu tinh hay người phạm trần muốn tu luyện thành tiên đều phải từ bỏ lục dục thất tình. Lục dục đã dứt bỏ rồi, cũng chẳng còn gì để thất ý, vì vậy trong việc bàn luận về sự chưa biết, đại đa số thần tiên thực ra không bằng người phạm trần.

Vị phu tử dạy bắn tên đã quay về, dâng lên rất nhiều đặc sản mang tới từ quê nhà, cảm tạ A Lan Nhượng. Không cần phải tới tông học, nàng được rảnh rỗi vài ngày ở trong phủ, thi thoảng mang sách tới Hồ Trung Đình hóng mát.

Một vài lần đã gặp Trầm Diệp và Văn Diễm ở bên hồ. Nàng không hề né tránh, cứ thế đi qua, Văn Diễm mỉm cười thỉnh an nàng, nàng cũng mỉm cười đáp lại. Trầm Diệp nhìn nàng im lặng không nói, nàng bước qua hai bước lại quay đầu lại nói: “Hôm qua nghe Từ quân gia nói huynh luyện gương cần một nguyên liệu đặc biệt, hình như là một loại đá gì đó lấy từ Kỳ Nam hậu sơn, bọn họ vẫn chưa thu gom đủ cho huynh được, Từ quân gia không hiểu rõ về loại nguyên liệu đó, việc này cần huynh đích thân tới lựa chọn, ta đã trình thư lên Thượng Quân, ngày kia cũng đang định tới thăm Túc Trạch, huynh có đi cùng ta không?”.

Trầm Diệp lạnh lùng nói: “Có phải thấy ta bị giam cầm ở đây như chim trong lồng thật đáng thương nên mới ban cho ta ân huệ này không?”.

A Lan Nhượng lấy quyển sách che ánh nắng mặt trời trên đầu, nói: “À, nếu huynh nói đó là ân huệ, thì đó là ân huệ vậy”.

Văn Diễm giảng hòa, nói: “Đến lúc đó ta có thể đi cùng được không, núi Kỳ Nam là nơi nếu không có lệnh của Thượng Quân thì không được tùy tiện vào, nhưng ta cũng rất muốn được mở rộng tầm mắt”.

Hai người vẫn nhìn nhau, không ai chịu nhượng bộ nửa bước, Trầm Diệp nói: “Văn Diễm đương nhiên có thể cùng đi”.

A Lan Nhượng sững sờ, cười nói: “Có Văn Diễm cùng đi sẽ tránh được việc hai chúng ta giữa đường gây lộn, cũng tốt”.

02.

Hai ngày sau, ở Kỳ Nam hậu sơn, cây ngô đồng soi bóng, gió vờn qua khóm trúc.

A Lan Nhượng xách theo một giỏ bánh hấp, bánh luộc, bánh chiên tự làm ngồi trên khoảng đất trống bên ngoài trúc xá đợi Túc Trạch điều khí xong sẽ mở cửa đón khách. Trầm Diệp lạnh lùng liếc nhìn giỏ bánh cạnh nàng một cái, không nói gì cả, dẫn Văn Diễm vào trong núi nhặt đá trước.

Túc Trạch điều khí tới tận giữa trưa, vừa mở cửa, ngáp dài, tựa lưng vào rào trúc, tà áo trắng phấp phới bay: “Người tới thật nhanh. A, còn mang theo cả bánh cho ta ư?”.

A Lan Nhượng xách giỏ bánh bước về phía chàng ta: “Ngài gửi thư tới nói rằng mới bắt được con khuyển nhân giúp ta luyện cung, thì phải biết rằng muộn nhất là hôm nay hoặc ngày mai ta sẽ tới thăm, đóng cửa suốt nửa ngày, ta còn tưởng ngài không muốn gặp ta nữa”. Nói như vậy nhưng khuôn mặt lại hiện rõ vẻ cực kỳ hưng phấn: “Con khuyển nhân hiện đang ở đâu?”.

Túc Trạch đón lấy giỏ bánh, bước ra ngoài vài bước: “Bộ dạng dờ sống dờ chết của người ban nãy làm ta sợ chết khiếp, đương nhiên không thể để cho người mang xui xẻo tới cho ta được, lúc này cuối cùng cũng tươi tỉnh trở lại, nếu sớm tươi tỉnh như thế này thì tốt biết bao, hiếm khi tới thăm ta được một lần, nên tươi tỉnh như vậy”.

A Lan Nhượng than thở: “Mấy ngày gần đây tinh thần không được tốt lắm, nhưng cũng không thể coi là dờ sống dờ chết chứ, ngài để ta ngồi ở ngoài phơi



nắng suốt nửa ngày là để ta phơi ra một chút sinh khí ư?”.

Tức Trạch nhón một miếng bánh bỏ vào miệng: “Không vì cái đó thì còn vì điều gì nữa?”. Chàng ta gợn lên vạch một đường, lớp mây mù dần tan biến, hiện ra một dải thạch lâm. Trong rừng, những tảng đá kỳ quái trùng trùng điệp điệp, phía trên là một vầng hào quang màu tím, loáng thoáng vọng lại tiếng gầm gào của dị thú. Cảm thấy tiếng gầm gào này thật vui tai, chàng ta lắng nghe một lát mới nói: “Con khuyến nhân này đã gây họa nhiều năm, ta phải tốn khá nhiều công sức mới bắt được nó, trong các loại dị thú, nó thuộc loại có thân thể linh hoạt nhất, hơn nữa lại không có cảm giác đau đớn, phù hợp nhất cho ngươi luyện cung. Nếu ngươi có thể bắn trúng khuyến nhân, Phạn Âm Cốc này chẳng còn thứ gì mà ngươi không thể bắn trúng được nữa”.

A Lan Nhược hóa cung tên từ trong tay áo ra, cười nói: “Để ta tới gặp nó”.

Khuyến nhân là một loại dị thú từ thời thượng cổ đầu có bốn cái sừng, tập tính cũng tương ứng với ngoại hình hung dữ của nó, vô cùng mạnh. A Lan Nhược rút cung Tiên Thời ra, bay vào trong thạch trận. Khuyến nhân đã bị Tức Trạch bỏ đói vài ngày, nhìn thấy hơi người rất kích động, dù bị đói không còn đủ sức lực, nhưng móng vuốt sắc hơn thường ngày, thân thể còn linh hoạt hơn thường ngày, gần như liều mạng vì một miếng ăn. Thật hiếm có.

A Lan Nhược lợi dụng khoảng cách địa thế của thạch trận, tập trung tinh thần kéo xa khoảng cách với con khuyến nhân, mũi tên lao vút đi xé rách không trung, nhưng chưa tới gần cơ thể của nó đã bị con thú nhanh nhẹn tránh được. Tức Trạch đứng bên ngoài chậm rãi nói: “Ngươi ngắm chuẩn sau đó bắn cung thì không trúng được, mấy thứ ngươi bắn trước đây đều không nhanh bằng mũi tên của ngươi, nhưng con khuyến nhân này lại mãi mãi có thể nhanh hơn mũi tên của ngươi, chỉ bằng hãy tính toán tốc độ mũi tên, rồi tính toán tốc độ di chuyển của nó nhắm bắn lệch đi”.

Lời nói của Tức Trạch không phải không có lý, nhưng quả thực lại không hề dễ dàng, điều này có nghĩa là A Lan Nhược cần làm ba việc, thứ nhất là phải né tránh con khuyến nhân để phòng bị nó vô được rồi nuốt gọn, hai là phải lập tức thẩm tính toán chuẩn xác, ba là phải tốn nhiều sức lực để quan sát và nắm vững thói quen di chuyển của nó.

Hai bên kịch liệt giao tranh trong thạch trận suốt nửa canh giờ, không ai chịu thua ai, món mồi ngon trước mặt mà không được thưởng thức khiến con khuyến nhân vô cùng phần nộ.

Tức Trạch đứng bên cạnh thạch lâm, vừa uống trà vừa nói: “Đã đến lúc ngươi cần ra ngoài rồi đấy, trong một canh giờ vẫn chưa bắn trúng được nó là chuyện thường tình, nếu vì quá mệt mỏi mà bị nó nuốt gọn, ta biết ăn nói thế nào với sư phụ của ngươi đây”.

Vừa dứt lời, trong trận vang lên một tiếng gầm rú cuồng nộ của con khuyến nhân.

Thiếu nữ áo đỏ vừa rồi đã lấy đá từ một cột đá, bay lên giữa không trung bắn ra một mũi tên đã được tính toán kỹ lưỡng, cắm trúng vào lồng ngực của con quái thú bốn sừng, vô cùng đẹp mắt, cũng vô cùng chuẩn xác. Ánh mắt trầm tĩnh của nàng hiện lên một tia hưng phấn, định hạ xuống đất rồi nhanh chóng ra khỏi trận. Bị kích lại xảy ra vào chính lúc này.

Trong lúc hạ xuống đất, không chú ý tới đồng hạt tỳ bà trên mặt đất, trượt chân mất thăng bằng, ngã nhào xuống, đập trán vào một đoạn măng đá ngay bên cạnh.

Nói ra thì chậm nhưng chuyện xảy ra lại rất nhanh, con khuyến nhân đang cuồng nộ đã sắp lao tới.

Trên không trung bỗng nhiên vang lên tiếng đập gấp gấp, đôi cánh màu đen giống như một dải mây dày đặc che kín cả bầu trời, con khuyến nhân đang lao tới bị một lưới kiếm đâm trúng gắn chặt vào một cột đá bên cạnh. Tất cả chỉ xảy ra trong một tích tắc. Vị công tử áo đen ánh mắt tĩnh lặng như nước, dùng tay tạo phong ấn, trong ánh sáng bạc, các phiến đá kỳ quái trong rừng đột ngột chuyển động, con khuyến nhân giãy giụa muốn thoát ra khỏi sự trói buộc của thanh trường kiếm, gầm rú muốn lao qua thạch trận.

Pháp trận đã được Trầm Diệp sắp xếp lại, không rải rác lỏng lẻo như ban nãy, nhất cử nhất động của con khuyến nhân đều bị khống chế, nhưng hai người ra khỏi trận cũng không dễ dàng như ban nãy, chàng chỉ để lại một khe hở đủ cho hai người ôm nhau lăn qua ở phía Tây Nam nơi cách xa con khuyến nhân nhất.

A Lan Nhược đưa tay ôm vết thương đang chảy máu trên trán, mơ hồ nhìn chàng, dường như không hiểu nổi tại sao chàng lại bỗng nhiên xuất hiện. Trong thời khắc nguy cấp như vậy, làm gì còn thời gian suy nghĩ những việc khác. Trầm Diệp ôm gọn A Lan Nhược trong lòng, một tay đỡ lấy phần đầu bị thương của nàng áp vào ngực mình, đôi cánh màu đen cuộn chặt lấy hai người, trước khi con khuyến nhân giãy giụa lao qua tảng đá gần nhất, lăn người chui qua khe hở nhỏ của kết giới. Khi hai người bọn họ cũng lăn ra khỏi thạch trận, Tức Trạch đã gia cố thêm kết giới, ánh mắt dừng lại trên người Trầm Diệp, tán thưởng nói: “Mấy năm không gặp, ngươi lâm trận càng lúc càng bình tĩnh”. Lại nói: “Hồi nhỏ đã thích tỏ ra lạnh lùng, sao trưởng thành rồi vẫn không có chút biến chuyển gì vậy?”.

Trầm Diệp lạnh lùng nói: “Con khuyến nhân hung dữ như vậy, ngươi lại để nàng đối đầu với nó?”.

Tức Trạch nói: “Chẳng phải là nàng đã bắn trúng nó rồi sao, nếu không phải vì bỗng nhiên bị trượt ngã”, gãi đầu áy náy nói: “À, cũng tại ta, hôm qua khi dạo chơi trong thạch trận, đã ăn mấy quả tỳ bà...”. Nhưng lại lập tức nghiêm sắc mặt, nói: “Nhưng trên chiến trường thật sự cũng như vậy, sẽ chẳng có ai thu dọn hạt tỳ bà cho nàng, tất cả đều phải dựa vào sức mình, việc này cũng là để nhắc nhở nàng phải đề cao cảnh giác”.

A Lan Nhược nằm trong vòng tay của Trầm Diệp, khẽ góp lời: “Ta thấy, trên chiến trường lại không có ai ăn tỳ bà vì vậy ta không cần phải lo lắng về điều đó”.

Trầm Diệp nhìn Tức Trạch, trong ánh mắt không hề có chút ấm áp: “Khi nàng rơi vào tình thế nguy hiểm, ngươi đang làm gì, nàng là thể tử của ngươi mà”.

Tức Trạch lập tức áy náy nói: “Ta đang ăn bánh mà nàng mang cho ta, không để ý tới...”. Nhưng lại lập tức nghiêm sắc mặt: “Bái đường là thành phu thê ư, đó là cách nhìn nhận thiên cận của các người, ta và A Lan Nhưộc lại không hề cảm thấy như vậy. Hơn nữa, chẳng phải người đã nhanh hơn ta một bước, bay tới cứu nàng, ta còn ra tay chẳng phải sẽ thừa thãi hay sao?”.

Sắc mặt của Trầm Diệp sầm sì lạnh lùng như băng tuyết mùa đông: “Nếu ta không nhanh một bước nàng đã bị con khuyển nhân cắn đứt một cánh tay rồi”.

Tức Trạch ngạc nhiên nói: “Người có khả năng bị cắn đứt một cánh tay là nàng, nàng còn không chất vấn ta, tại sao người lại chất vấn ta?”.

Bàn tay của Trầm Diệp vẫn phủ lên vết thương đang rỉ máu trên trán A Lan Nhưộc, khuôn mặt nàng cũng lộ vẻ hiếu kỳ, phụ họa theo: “A, câu hỏi thú vị này, ta cũng muốn biết”.

Lần đầu tiên Trầm Diệp cúi đầu xuống nhìn nàng, máu trên trán nàng ướt bàn tay chàng, chàng từng khinh miệt nói rằng đó là thứ không sạch sẽ, lúc này lại để mặc nó làm ô uế ngón tay mình. Chàng không hề bỏ tay ra, trong ánh mắt thoáng hiện lên sự giằng xé.

A Lan Nhưộc khẽ hỏi: “Trầm Diệp, có phải huynh đã thích ta rồi không?”.

Chàng nói: “Sao người dám...”.

Nàng gỡ các ngón tay đang bịt vết thương trên trán mình ra, giọng nói của chàng lại có chút bức bối: “Yên phận một chút đi”.

Nàng mỉm cười: “Huynh thật sự thích ta, Trầm Diệp”.

Ngón tay của chàng lại đè lên trán nàng, đôi môi mím chặt không nói gì nữa, nhưng trong ánh mắt lạnh lùng lại chỉ có hình bóng của nàng. Hình ảnh của nàng xộc vào trong mắt của chàng như vậy, giống như một người ở thế giới bên ngoài xông vào một bình nguyên băng tuyết đã bị năm tháng phủ bụi, ngoài nụ cười của nàng, cảnh tượng phía sau vẫn ngàn năm không thay đổi, vẫn tuyết giăng trắng trời.

Nhưng như vậy đã là hiếm có lắm rồi.

Nàng liền trở nên vui mừng, đưa tay nâng cằm chàng: “Không thừa nhận cũng không sao, ta đau đầu, huynh cười lên một cái cho ta xem”.

Chàng vẫn ôm nàng, nâng cằm lên theo tay nàng, nhưng lại cup mắt xuống nhìn nàng: “Người muốn chết”.

Nàng cười như không: “Có ai từng đùa nghịch cằm của huynh giống như ta chưa?”.

Chàng vẫn nhìn nàng như vậy, đợi nàng rút tay lại: “Người thử nói xem?”. Đáng lý ra câu nói đó phải có vẻ phẫn nộ, nhưng trong giọng nói lại chẳng có chút phẫn nộ nào.

Bàn tay đang vội vàng chạy tới đưa khăn của Văn Diễm sưng lại giữa lưng chừng, sắc mặt trắng bệch, Tức Trạch thêm một miếng bánh vào miệng, đưa mắt nhìn sắc trời, hắng giọng tổng kết: “Ai cần lên giường nằm thì khăn trương lên giường nằm, ai phải đi nấu cơm thì khăn trương đi nấu cơm, đừng ngại ra đó làm gì?”.

Trầm Diệp có thích A Lan Nhưộc hay không, mặc dù khi nghe Mạch thiếu gia kể phần đầu câu chuyện, trong lòng Phượng Cửu quả thực toát mồ hôi, lúc này lại giống như có một tảng đá nặng rơi xuống vực sâu, sau một tiếng động mạnh, thứ bay lên là trái tim của nàng. Nàng cảm thấy vui vẻ, cảm thấy thanh thản.

Quả thực, khi nghe Mạch thiếu gia nhắc tới con khuyển nhân, nàng cũng từng nghĩ, để diễn lại đúng câu chuyện này với Trầm Diệp, liệu nàng có phải tới Kỳ Nam hậu sơn để gặp gỡ con khuyển nhân trong truyền thuyết đó không.

Khi nàng nghĩ tới đó, liền thấy tê hết cả da đầu.

Nhưng nổi xúc động khi A Lan Nhưộc và Trầm Diệp cuối cùng cũng ở lại bên nhau đã lắng lẽ che lấp chút lo lắng trước đó. Trong số mệnh của nàng, đường tình duyên gặp nhiều trắc trở, do nàng thích A Lan Nhưộc từ tận đáy lòng nên hy vọng đường tình duyên của nàng ấy sẽ thuận lợi hơn mình một chút, kết cục này khiến nàng rất hài lòng.

Nàng cầm một ly trà lên uống, Tô Mạch Diệp liếc nhìn nàng, thần sắc như cười như không trên gương mặt phờ phạc đó khiến nàng lập tức lạnh buốt tận xương tủy, Phượng Cửu rung mình một cái, nhớ ra vị nhân huynh đang ngồi đối diện mình còn có một biệt danh là Thiên diện thần quân.

Thiên diện thần quân Tô Mạch Diệp khẽ gõ ngón tay xuống bàn: “Ta biết người đang nghĩ gì, cảm thấy đây là một kết cục tốt đẹp ư?”, Đưa mắt nhìn xa xăm ra hồ, nói: “Đây lại chẳng phải là kết cục gì, mà sau đó còn xảy ra khá nhiều chuyện, chuyện được coi là tốt, chỉ có một truyện đó”. Dừng lại một lát, nói: “Tức Trạch luôn tìm thời cơ để hòa ly<sup>[2]</sup> với A Lan Nhưộc”. Ánh mắt vẫn nhìn về phía mặt hồ, nói tiếp: “Tức Trạch là một người trọng nghĩa, mặc dù cuộc hôn nhân này không có ý nghĩa với chàng ta, nhiều năm qua chàng ta chưa từng trình biểu nói đến việc hòa ly, vì thương xót A Lan Nhưộc là một công chúa có thân phận éo le, mang danh nghĩa thê tử của chàng ta, cuộc sống cũng tốt hơn một chút. Từ sau ngày hôm đó ở Kỳ Nam hậu sơn. Trầm Diệp và A Lan Nhưộc đã ở bên nhau hai năm, giữa bọn họ trong hai năm đó xảy ra truyện gì, ta cũng không rõ lắm, thời gian đó ta quay về Tây Hải, chỉ biết trong hai năm đó, Trầm Diệp vẫn bị giam trong phủ của A Lan Nhưộc”.

[2] Một chế độ ly hôn thời cổ đại, đôi bên nam nữ cùng đồng ý ly hôn.

Phượng Cửu thăm nghĩ, Mạch thiếu gia nói chàng ta về Tây Hải cũng là vì Tây Hải có chuyện, chưa biết chừng là một cái cơ để thoát thác. Có thể lúc đó chàng ta đã hiểu được A Lan Nhược có ý nghĩa với mình như thế nào, đáng tiếc là giai nhân đã có mối lương duyên khác. Mạch thiếu gia vì bị tổn thương tình cảm nên mới quay về Tây Hải. Đã hiểu ra ẩn ý này, Phượng Cửu tự cảm thấy rằng khi nói chuyện cần tránh né điều này một chút, nói: “Những chuyện ngay cả ngài cũng không biết, không nhắc tới cũng không sao, chỉ là ban này ngài nói rằng còn khá nhiều chuyện không hay đã xảy ra, không biết đó là những chuyện gì?”.

Tô Mạch Diệp cũng người lại một chút, hồi lâu, nói: “Trong sử sách có ghi, hai năm sau, Thượng Quân Tương Lý Khuyết lâm bệnh qua đời, thái tử Tương Lý Hạ kế vị, ngày kế vị là hai mươi tư tháng bảy, đúng ngày sinh của Long Thụ bồ tát. Bảy ngày sau khi kế vị, bộ tộc láng giềng là Dạ Kiêu chửi mắng thậm tệ bộ tộc Tỷ Dục Điều dung túng cho dân vùng biên giới vượt biên săn bắn, xuất binh khiêu chiến. Tương Lý Hạ tử trận, Tương Lý Hạ không có con, theo đúng thứ tự thừa kế vương vị, nếu Quất Nặc không bị phế làm thường dân, nàng ta sẽ kế vị, sau đó tới A Lan Nhược, rồi tới Thường Đế. Ngày mười chín tháng tám, Quất Nặc đang bị lưu đày được đón về Vương đô kế vị, ngày hôm sau, A Lan Nhược thất cố tự vẫn”.

Phượng Cửu chấn động.

Tô Mạch Diệp nói tiếp: “Có thể là do A Lan Nhược hồn phi phách tán, mà theo lời của bộ tộc Tỷ Dục Điều, thất cố tự vẫn là cách thức tốt nhất để hồn phi phách tán, nên bọn họ mới dám dùng cái đó để lừa gạt ta”.

Phượng Cửu lấy lại bình tĩnh trong giây lát, cau mày nói: “Ta từng nghe nói, sau khi A Lan Nhược qua đời, vị nữ vương kế nhiệm kia lập tức hạ lệnh liệt ba chữ tên của nàng thành cấm ngữ. Bây giờ ta lại có chút nghi hoặc, Quất Nặc qua mặt A Lan Nhược để kế vị, tông tộc lại cho phép ư? Hơn nữa bọn họ nói chắc như đinh đóng cột rằng A Lan Nhược đã thất cố tự vẫn, lại không hề đưa ra cho ngài một lý do gì sao? Còn Quất Nặc, tại sao nàng ta lại liệt ba chữ tên của A Lan Nhược thành cấm ngữ?”.

Sắc mặt của Tô Mạch Diệp không chút biểu cảm, nói: “Có tin đồn nói rằng, Thượng Quân không phải qua đời vì lâm bệnh, mà là do bị A Lan Nhược hạ độc”.

Chàng đưa mắt nhìn Phượng Cửu: “Đương nhiên, nếu là lý do này, câu hỏi mà ngươi đưa ra cũng không khó giải thích, nhưng liệu ngươi có tin vào lời đồn này không?”.

Phượng Cửu lắc đầu theo bản năng, bỗng nhớ ra, nói: “Còn Trầm Diệp lúc đó thì sao?”.

Tô Mạch Diệp lạnh lùng cười nói: “Trầm Diệp? Theo tin đồn, sau khi Thượng Quân qua đời, hắn ta đã được đón về Kỳ Nam thần cung, A Lan Nhược bị bắt giam vì cái chết của Thượng Quân, hắn ta từng dâng tấu...”.

Trong lòng Phượng Cửu bỗng trĩu nặng: “Trong tấu chương đã viết những gì?”.

Nụ cười trong ánh mắt của Tô Mạch Diệp vô cùng lạnh lùng: “Trong tấu chương thỉnh cầu giao vụ án của A Lan Nhược cho thần cung, nói rằng nàng đã phạm trọng tội như vậy, xét về lý cần để thần cung đích thân xử tử”. Dừng lại hồi lâu, nói: “Ngay ngày hôm sau, A Lan Nhược bèn tự vẫn”.

Bạn đang đọc truyện *Tam Sinh Tam Thế Chấm Thượng Thư* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

## Chương 23

01.

Đêm hôm đó, Phượng Cửu nằm mơ, trong giấc mơ mây đen mù mịt che kín bầu trời, gió thổi qua bình nguyên rộng lớn, lửa cháy khắp nơi, khói bụi tràn ngập trong không trung. Một con sông dài uể oải uốn lượn vắt ngang bình nguyên rộng lớn, bên sông thấp thoáng một bóng người.

Phượng Cửu mơ hồ nhận ra người đó mặc xiêm y màu đỏ, mặc dù nhìn không rõ hình dáng nhưng trong lòng lại biết đó chính là A Lan Nhược. Nàng mang theo vô số câu hỏi, dẫm lên đám cỏ khô, muốn lại gần nàng ấy hơn một chút, nhưng không hiểu sao, luôn không thể nào tiếp cận nàng ấy.

Nhìn thấy bóng người áo đỏ đang chìm dần vào trong lớp khói bụi dày đặc, nàng vội vàng nói: “Sao nàng lại tự vẫn, có chuyện gì đáng để nàng phải chịu nỗi khổ hồn phi phách tán mà tìm tới cái chết như vậy?”

Tiếng nói mang theo cả ý cười của cô gái theo gió bay tới, ẩn chứa vẻ phóng khoáng mà Tô Mạch Diệp đã từng nói: “Đúng vậy, tại sao chứ?”. Ngọn lửa bỗng nhiên lan rộng, lờ lờ như một con mãnh thú lao tới chân Phượng Cửu, nàng giật mình kinh ngạc, nhảy lên không trung, chỉ cảm thấy cơ thể mình nhẹ tênh, bồng bềnh.

Phượng Cửu trần trọc suy nghĩ về những điềm báo trong giấc mơ đó suốt cả buổi sáng, vẫn không tìm ra điều gì. Đúng lúc này Trà Trà – người hôm qua vừa cùng Mạch thiếu gia quay trở về xách vác chạy vào, nhắc nàng rằng Mạch thiếu gia sắp trở lại thần cung, hôm qua nàng ấy thu dọn thư phòng, thấy một túi nhỏ đựng kẹo hồ ly, bên trên có gói một mẫu giấy nhỏ ghi tặng Mạch thiếu gia, hỏi nàng còn định tặng Mạch thiếu gia nữa hay không. Phượng Cửu vỗ mạnh vào đầu, cảm thấy Trà Trà nhắc nhở thật đúng lúc. Vội chạy tới thư phòng lấy kẹo hồ ly, sau đó hồn hờ chạy đi tìm Mạch thiếu gia.

Sau một đêm ngon giấc, hôm nay trông Tô Mạch Diệp còn ra hồn người, hình ảnh của một công tử hào hoa cũng đã quay lại được bảy, tám phần.

Phượng Cửu đầy hào khí ném túi kẹo hồ ly xuống trước mặt chàng ta, Tô Mạch Diệp sắc một ngụm trà trong cổ họng: “Thứ này, ta cũng có phần ư?”.

Phượng Cửu rộng lượng nói: “Đương nhiên, ngay cả một tiểu tử quét dọn trong viện của ta cũng có phần, không có Lý Ânào lại không để dành cho ngài một phần cả”. Nói như đang kể công: “Đương nhiên phần của ngài lớn hơn phần của bọn họ, hơn nữa trong phần của ngài ta còn cho thêm một vị đường. Phần tặng cho Trầm Diệp và phần của ngài giống nhau, nghe nói Trầm Diệp chia cho tiểu đồng tử trong viện của chàng ta, đám tiểu đồng tử đều cảm thấy khẩu vị này cũng không tồi”.

Thần sắc trên khuôn mặt của Mạch thiếu gia biến đổi vài lần, cuối cùng cũng dừng lại ở hai sắc thái không đành lòng và thương xót, nhận túi kẹo hồ ly rồi nói với Phượng Cửu: “Chuyện này, người đã nói với Túc Trạch chưa?”.

Phượng Cửu ngạc nhiên hỏi: “Tại sao ta lại phải nói với ngài ấy về chuyện này?”

Sắc thái không đành lòng và thương xót trên mặt của Mạch thiếu gia càng rõ ràng hơn, đáp: “À, không nhắc tới là tốt nhất, hãy nhớ rằng sau này cũng đừng nhắc, việc đó có lợi cho người”.

Phượng Cửu càng cảm thấy mơ hồ: “Tại sao không được nhắc tới?”.

Mạch thiếu gia nhủ thầm trong lòng bởi vì ta còn muốn sống thêm hai năm nữa, ngoài miệng lại dần đo nói: “Ồ, bởi vì với thân phận này của người, tự tay làm kẹo mật tặng cho người hầu hoặc tặng cho bạn bè, sự phụ như chúng ta thực ra đều không phù hợp với quy định, trước đây A Lan Nhục không làm những chuyện đó, nếu người nói với Túc Trạch, ngộ nhờ ngài ấy nghĩ ngờ, chẳng phải sẽ phức tạp hơn hay sao”.

Phượng Cửu chợt hiểu ra: “Cũng đúng, chuyện này là do ta suy nghĩ chưa chu toàn, ngài suy nghĩ thật chu đáo”.

Nói tới đó, vì nhắc tới Túc Trạch vài lần, lại có một chuyện khác hiện lên trong đầu của Phượng Cửu, nàng nói với Tô Mạch Diệp: “Ta bỗng nhiên nhớ ra, có một việc còn muốn thỉnh giáo ngài, vì ta là thú sống ở trên cạn, không hiểu biết nhiều về thủy tộc, tuy nhiên ngài thuộc thủy tộc nên chắc biết, máu độc của giao long có cách hóa giải không?”. Máu độc của giao long đã ở trong người của Túc Trạch suốt mười mấy ngày vẫn không thanh lọc được hết, đám thầy thuốc của bộ tộc Tỷ Dục Điều chung quy lại chỉ là địa tiên, không hiểu biết nhiều, lại không chẩn đoán được loại độc đó, mặc dù Túc Trạch nói là không phải độc gì ghê gớm, nhưng lại khiến Phượng Cửu hơi lo lắng nên mới hỏi như vậy.

Tô Mạch Diệp không hiểu, nói: “Máu độc của giao long? Giao long không phải là độc vật, ngược lại máu của giao long còn là một thánh phẩm bổ dưỡng rất hiếm có, hơn nữa khi độc vật bình thường ngấm vào máu của giao long, chỉ trong tích tắc đã bị khắc chế hóa giải. Có một vài chất độc mạnh vì bị lẫn quá nhiều độc vật, các thầy thuốc còn thường thích dùng máu của giao long để làm thuốc dẫn, hóa giải trước những chất độc có thể hóa giải, chất độc còn lại sẽ dễ dàng hóa giải hơn nhiều. Ai nói với người là trong máu của giao long có độc?”.

Phượng Cửu mong lung nhìn Tô Mạch Diệp, kinh ngạc đến nỗi lời nói cũng không còn lưu loát nữa: “Nhưng... nhưng ngài ấy nói rằng mình bị trúng chất độc trong máu của giao long làm... làm như thế là do không tự chủ được khi chất độc phát tác”.

Tô Mạch Diệp rót cho mình một ly trà, nhướn mày nói: “Ai nói với người câu đó chắc chắn là đang lừa gạt người”. Chén trà vừa đưa tới ngang miệng, bỗng dừng lại, quay đầu sang nhìn nàng nói: “Người nói ngài ấy làm như thế, làm như thế là làm như thế nào?”.

Phượng Cửu yên lặng.

Tô Mạch Diệp thăm dò nói: “Ngài ấy không có dụng người điều gì chứ?”

Ban đầu khuôn mặt của Phượng Cửu hơi trắng nhợt một chút, sau đó hai má ửng hồng, sắc hồng càng ngày càng đậm, chỉ một câu nói, khuôn mặt đã ửng đỏ như vừa tô thêm son phấn.

Khoe môi của Tô Mạch Diệp giật giật. Người này là ai, trong lòng chàng gần như biết rõ.

Đế Quân.

Hôm nay chàng quá là xui xẻo, hoặc giả nói, từ khi chàng bắt đầu nhận lời nhờ vả của Liên Tông vào trong này gặp Đế Quân, chàng đã luôn gặp xui xẻo. Cách thức theo đuổi cô nương của Đế Quân quá kỳ lạ khó lường khiến chàng không hiểu được, nhưng nếu Đế Quân biết chàng làm hỏng việc tốt của ngài ấy, chàng biết quá rõ mình sẽ có kết cục như thế nào.

Phượng Cửu ngồi ngược sáng trên một chiếc ghế, vẫn ngây người, không biết đang nghĩ gì.

Tô Mạch Diệp ho một tiếng, làm trái lương tâm, cứu vãn tình thế: “Thực ra, máu của giao long ấy mà, mặc dù hóa giải được một vài chất độc nhỏ, nhưng độc tình lại không nằm trong số đó, nếu độc tình đã ngấm vào máu của giao long...”.

Phượng Cửu đưa tay lên chống cằm, sắc đỏ trên mặt đã tan đi vài phần, lạnh lùng nói: “Ngài muốn nói rằng có thể con giao long đó đã bị trúng độc tình trước, lan truyền chất độc đó cho người khác cũng chưa biết chừng? Nhưng ví dụ ta trúng độc tình, ngài chạm vào máu của ta, lẽ nào cũng sẽ nhiễm độc tình ư? Trên đời làm gì có loại độc tình nào như vậy, Mạch thiếu gia, không phải ngài nghĩ rằng ta thật sự dễ bị lừa như vậy chứ?”.

Tô Mạch Diệp cười trừ một tiếng, dường như đã có thể tưởng tượng ra cảnh Đế Quân kẻ kiếm Thương Hà vào cổ mình như thế nào rồi. Hồi lâu, chàng ta thở dài một tiếng, nói với Phượng Cửu: “Trước đây người nói với ta, người muốn gặp được một người tốt hơn, một người mà khi người gặp nguy hiểm

sẽ tới cứu người, sau khi cứu người rồi sẽ không tùy tiện vứt bỏ người, một người mà khi người đau đớn sẽ an ủi người. Người có bao giờ từng nghĩ, chưa biết chừng người đang lừa gạt người đó lại chính là người mà người đang tìm kiếm?”.

Phượng Cửu sống người lại, nói: “Quả thực ta và ngài ấy ở bên nhau rất vui, nhưng...”.

Tô Mạch Diệp nói: “Thực ra người đó là ai, ta chắc cũng đoán được bảy, tám phần. Có phải người cảm thấy rằng, đôi khi sở thích và tính cách của ngài ấy rất giống Đông Hoa Đế Quân không?”. Không đợi Phượng Cửu trả lời, lại nói: “Ta nghĩ, người không phải là không thích ngài ấy, chỉ là cảm thấy điều này giống với việc biến ngài ấy thành cái bóng của Đông Hoa Đế Quân, đã bao nhiêu lần nói sẽ quên đi nhưng cuối cùng vẫn không quên được, người đã nghĩ như vậy, đúng không?”.

Thực ra những câu hỏi của Tô Mạch Diệp, một nửa là bịa đặt. Đương nhiên, chàng ta cũng biết rằng những điều chàng ta bịa đặt thật hoang đường, Phượng Cửu chắc chắn sẽ lên tiếng phản bác, chàng ta chắc sẽ không tránh khỏi việc phải phải nói thêm khá nhiều lý lẽ không xác đáng nữa, cố gắng dẫn dắt nàng đi vào con đường không xác đáng này. Nếu nàng có thể nghĩ theo những lời chàng ta vừa nói một lần, tất nhiên sẽ có lần thứ hai, nghĩ thêm nhiều lần nữa, chưa biết chừng lại tin rằng nàng quả nhiên đã thích Tức Trạch.

Sự việc tới ngày hôm nay, đây cũng là biện pháp duy nhất mà chàng có thể giúp đỡ Đế Quân.

Phượng Cửu trầm ngâm giây lát, trong giây lát đó, Tô Mạch Diệp đã uống hết nửa ly trà, chàng cảm thấy sự trầm lặng của Phượng Cửu trong lúc này chính là đang tập trung tinh lực để trách mắng chàng một trận đến nơi đến chốn, trận trách mắng này là do chàng tự chuốc lấy, chàng sẵn sàng chờ đợi.

Hồi lâu, Phượng Cửu cuối cùng cũng lên tiếng, hạ thấp giọng nói: “A, có thể ngài nói đúng”.

Nửa ly trà còn lại đã bị Tô Mạch Diệp rót thẳng vào trong cổ áo, tròn mắt há miệng nhìn Phượng Cửu.

Phượng Cửu lại trầm ngâm thêm giây lát, nói với chàng: “Hôm nay ngài nói rất nhiều, đều là những lời vàng ngọc khiến ta có cảm giác được mở mang đầu óc, ngài còn có điều gì muốn khuyên ta không?”.

Tô Mạch Diệp lập tức có cảm giác bồng bềnh không chân thực, giọng nói lại rất bình tĩnh, nói: “Ồ, không còn gì nữa, chỉ còn một câu, nếu người quả thực thích ngài ấy, đừng thấy áp lực, có khả năng người vốn thích kiểu người như vậy, thật trùng hợp cả Đế Quân và ngài ấy đều là kiểu người đó”.

Sau khi Mạch thiếu gia đi, Phượng Cửu đã ngồi rất lâu trong phòng của chàng ta, ánh sáng ban mai rực rỡ, rất hợp để suy nghĩ. Ban này, khi nói chuyện với Mạch thiếu gia, chỉ trong nửa tuần hương nàng đã lần lượt chuyển qua bốn cảm xúc từ kinh ngạc, phần nộ, nghi hoặc tới hiểu rõ, xoay chuyển đến nỗi nàng có chút chóng mặt, suy nghĩ mọi chuyện rất không rõ ràng. Nàng kinh ngạc vì Tức Trạch đã lừa gạt nàng, phần nộ vì Tức Trạch lại gạt nàng, nghi hoặc tại sao Tức Trạch lại lừa gạt nàng, hiểu rõ Tức Trạch lừa gạt nàng có thể vì thích nàng.

Khi hiểu rõ điều này, lúc đầu đương nhiên đã khiến nàng giật mình, nhưng trước đây khi cô cô Bạch Thiên của nàng dạy nàng bí quyết làm bài xem quẻ, có một câu nổi tiếng, đó là những người không có năng khiếu như họ, muốn thuận lợi qua được môn học này dưới tay của phu tử, cần phải nắm vững một loại bí quyết đoán mò, loại bỏ hết những khả năng đã biết, khả năng còn lại cuối cùng, cho dù trông có vẻ không thể có khả năng đó, cũng là khả năng lớn nhất, đó chính là bí quyết xem quẻ tướng mệnh.

Mặc dù, về việc có thích nàng hay không, Tức Trạch đã từng phủ nhận. Nhưng Phượng Cửu cũng được coi là một người từng trải trong tình trường, khi nhìn nhận sự việc đương nhiên không còn nông cạn nữa, biết là với chữ tình, có kiểu cần răng chịu đựng tất cả, ví dụ như cô phụ Dạ Hoa của nàng, có kiểu mù quáng dám làm dám chịu giống như người bạn tốt Tiểu Yên của nàng, còn có kiểu nhất quyết không chịu thừa nhận, e rằng Tức Trạch chính là kiểu người đó.

Rốt cuộc nàng nhìn nhận thế nào về Tức Trạch, điểm này, lúc đầu nàng chưa hiểu rõ lắm. Trong số bạn bè của nàng, không còn nghi ngờ gì nữa, Tức Trạch là người có văn hóa nhất, là người có phẩm vị nhất, nàng đương nhiên có cảm tình với Tức Trạch, nếu không cho dù mượn cớ trong máu giao long có độc, chàng cũng không thể lợi dụng nàng mà vẫn còn “nguyên vẹn” như vậy được. Năm xưa, khi sói xám đệ đệ chơi trò tượng gỗ với nàng, vô tình va phải nàng, hằn một vết răng lên mặt nàng, sói xám đệ đệ đã bị nàng đánh đến nổi ba tháng liền không dám nói chuyện với nàng.

Nhưng nếu nói trong lòng nàng thực ra có vài phần để ý tới Tức Trạch, tại sao ban đầu khi cho rằng Tức Trạch thích nàng, nàng lại lo sợ như vậy? Nàng thực sự cảm thấy mơ hồ. Cho tới khi những câu nói của Tô Mạch Diệp lọt vào tai nàng, giống như đục một cái lỗ trên đỉnh đầu nàng, một luồng ánh sáng trong suốt chiếu rọi vào trong bộ óc của nàng, dù đau nhưng thấu triệt. Nàng thực sự thấy Mạch thiếu gia không hổ danh là Mạch thiếu gia, có thể trong lòng nàng thực sự nghĩ như vậy. Mà câu chỉ bảo cuối cùng của Mạch thiếu gia đối với nàng, tựa như một làn gió trong mát thổi qua tâm hồn nàng, khiến một chút sương khói u mê chưa được luồng sáng ban này loại trừ được thổi tan hết.

Ngay lập tức, nàng cảm thấy bản thân mình trở nên sáng suốt.

Không sai, những cảm giác quen thuộc của nàng đối với Tức Trạch, chính là bởi vì chàng ta và Đông Hoa Đế Quân đều là một kiểu người, nhưng cảm tình của nàng đối với Tức Trạch lại không phải vì Đông Hoa Đế Quân, bởi vì nàng thích kiểu người đó, tình cờ bọn họ đều là kiểu người đó.

Mạch thiếu gia nói rất có lý. Có lẽ Tức Trạch chính là người mà mình đang tìm kiếm.

Nàng suy nghĩ, bản thân mình còn gánh theo món nợ gì nữa?

Đầu tiên là Diệp Thanh Đề. Trong đầm Thủy Nguyệt, sau khi từ biệt Tức Trạch, nàng phát hiện ra túi gấm đựng quả tần bà trong tay áo, biết được thân xác này quả nhiên là nguyên thân của mình. Quả tần bà được nàng cất giữ cẩn thận, đợi sau khi ra khỏi Phạn Âm Cốc, có thể dùng quả này để khiến Diệp Thanh Đề sống lại, lúc đó, có thể coi như nàng đã trả được món nợ với chàng ta, lời hứa chịu tang cho chàng ta cũng coi như có thể hủy bỏ.

Người tiếp theo là... cái tên Đông Hoa hiện lên trong đầu nàng. Nàng sững người lại, Đế Quân quả thực đã ban cho nàng khá nhiều ân huệ, đương nhiên cũng khiến nàng phải chịu nhiều khổ cực. Tuy nhiên, lúc này ngài ấy đã sống đôi cùng Cơ Hoàn, điều nàng cần làm là nên rộng lượng một chút, chúc hai người bọn họ mãi mãi bên nhau. Đế Quân thực ra đã không còn liên quan gì tới nàng, nếu nhiều năm sau, ngài ấy chợt nhớ tới nàng, chắc trong ấn tượng chỉ là hình ảnh của một người bạn nhỏ rất thú vị mà thôi.

Sau khi nàng suy nghĩ thấu đáo một hồi, tự cảm thấy bản thân mình quả thực không còn mang món nợ tình cảm nào nữa, nếu đã như vậy, người mà nàng một lòng muốn gặp đã từ trên trời rơi xuống rồi, sao không mau chóng bắt lấy?

Tức Trạch ấy mà, chẳng qua chỉ hơi cứng đầu một chút, tuy nhiên, ngay cả Đông Hoa Đế Quân khó chinh phục như vậy nàng cũng đã thử rồi, Tức Trạch lẽ nào còn khó chinh phục hơn cả Đông Hoa? Nghĩ như vậy, nàng điềm tĩnh uống một ngụm trà, liền cảm thấy rất chắc chắn.

02.

Ba ngày sau, Quất Nặc ra khỏi Vương đô. Ngày phải chịu đại hình trên Linh Sơn đài, Quất Nặc bị động thai, Khuynh Họa phu nhân khẩn thiết cầu xin, Thương Quân đã mở lòng từ bi, cho phép nàng ta được ở lại Vương đô thêm một vài ngày để dưỡng thai.

Qua lời Mạch thiếu gia, Phượng Cửu biết rằng năm xưa, A Lan Nhục đã làm một việc tốt, tạo cơ hội cho Quất Nặc và Trầm Diệp được gặp mặt lần cuối, vì vậy mấy ngày trước đó đã lo lót với hình quan, sắp xếp cho hai người gặp mặt từ biệt bên cạnh một dòng sông nhỏ trong veo bên ngoài thành. Nghe nói năm xưa A Lan Nhục thực ra không cùng đi, nhưng vì nàng nhân rồi, cảm thấy đi xem trò vui một chút chắc cũng không có vấn đề gì.

Ánh chiều tà rơi xuống lòng sông, hàng dương liễu rủ bóng hai bên bờ. Những cảnh tượng cảm động được miêu tả trong sách du ký thịnh hành của bộ tộc Tỷ Dục Điều như bẽ liêu tưng nhau, nước mắt thấm ướt vạt áo... lại không hề xuất hiện.

Quất Nặc thân hình gầy yếu, đứng dưới một cây dương liễu, Trầm Diệp đứng thẳng, nhìn về phía bờ bên kia. Viên hình quan râu ria rậm rạp đứng phía sau, cách họ ba, bốn bước chân, ánh mắt sáng quắc nhìn về phía họ, hai người yên lặng rất lâu.

Phượng Cửu thầm than thờ sao trên thế gian lại có người không biết ý như vậy, bất kỳ ai khi bị người ngoài nhìn chăm chăm như vậy, e rằng đều không thể nói được bất cứ lời tâm sự nào. Nàng thở dài một tiếng, gọi viên hình quan râu ria rậm rạp kia lại giúp nàng thử trà. Đạo trước nàng đã học được thú vui uống trà nơi đồng hoang của Tức Trạch, tiện thể mang theo một bộ đồ trà để luyện tay nghề.

Quả nhiên chân trước của viên hình quan vừa mới nhấc lên, phía chân sau, Quất Nặc đã có động tĩnh, giọng nói rất nhỏ, bắt đầu đi Phượng Cửu lại sở hữu đôi tai thính của loài hồ ly, những lời thì thầm theo gió lọt vào tai nàng, hết sức rõ ràng.

Nàng ta đã nói một câu chứa đầy sự hối hận: “Kiếp này muội chỉ có thể phụ tình ý của biểu ca, là do muội quá không hiểu chuyện, giờ đây muội đã không còn xứng đáng với biểu ca, chỉ mong rằng... mong rằng tại đây hẹn thề kiếp sau, nếu có kiếp sau, nhất định sẽ không phụ bạc lẫn nhau”.

Tay Phượng Cửu lập tức nổi da gà, bàn tay đang chia trà ra các chén khẽ run rẩy, nàng đóng tai lên, muốn nghe phản ứng của Trầm Diệp. Tai nàng vênh lên một lát, nhưng trong một lát đó, Trầm Diệp lại không hề có phản ứng gì. Hồi lâu, mới dường như nghi hoặc nói: “Ta đối với người, có tình ý gì?”.

Giọng nói của Quất Nặc có chút run rẩy: “Huynh... huynh nói rằng muội là muội muội từ nhỏ lớn lên cùng huynh, cho dù muội có phạm lỗi, nhưng không thể bỏ mặc, huynh không phải là người thích xen vào chuyện của người khác, biết rõ nếu cứu muội sẽ có hậu quả đáng sợ như thế nào, nhưng vẫn liều mình bất chấp nguy hiểm, tất cả những điều đó, lẽ nào không phải bởi vì biểu ca đối với muội...”

Trầm Diệp lạnh lùng nói: “Cứu người chỉ vì muốn bảo toàn huyết mạch của phụ thân người, tri ân không báo đáp thì không phải là quân tử, người cần cảm tạ phụ thân của người đã có đại ân đối với ta”.

Quất Nặc không tin, nói: “Vậy tại sao hôm nay huynh lại tới tiễn muội, không phải... không phải là không nỡ xa muội sao?”.

Trầm Diệp đáp: “Nhân cơ hội để được ra ngoài một chuyến mà thôi”.

Quất Nặc run rẩy nói: “Huynh... huynh từ nhỏ đã không thích Thường Đệ và A Lan Nhục, nhưng lại đối tốt với muội nhất”.

Trầm Diệp khinh miệt nói: “Dòng máu trên người mẫu thân của người không trong sạch không may mắn, ta nên sớm biết điều đó, người và Thường Đệ cùng một mẹ sinh ra, tự cam tâm sa đoạ, vốn chẳng có điểm gì khác biệt, trước đây ta đã đánh giá người quá cao”.

Quất Nặc giận đến nổi run rẩy, giọng nói dường như đang muốn khóc: “Nếu muội không trong trắng, không may mắn, vậy còn A Lan Nhục, nàng ta và muội cũng cùng một mẹ sinh ra, đã được gả cho người khác mà vẫn tán tỉnh huynh, chẳng phải là còn không trong trắng, không may mắn, tự cam tâm sa đoạ hơn sao? Huynh lại cam tâm tình nguyện để nàng ta giam lỏng...”.

Trầm Diệp lạnh lùng cười: “Ta cam tâm tình nguyện bị nàng giam lỏng cả đời đây, người định thế nào?”.

Đôi tai đang đóng lên nghe ngóng của Phượng Cửu khẽ run rẩy, tay đỡ cằm để nó khỏi trượt xuống đất, viên hình quan lo lắng tiến lên hỏi: “Điện hạ bị đau răng ư?”. Phượng Cửu lắc đầu đưa cho hắn ta một ly trà đã rót sẵn, lại chỉ về phía bên sông, ý muốn nói là uống trà xong có thể lên đường được rồi.

Hôm nay tới xem trò vui, quả nhiên đã xem được một trò vui lớn. Nàng quả thực không ngờ rằng việc Trầm Diệp cứu Quất Nặc thực ra còn có ẩn tình đó, nhưng điều này cũng rất hợp với tính cách của chàng ta. Trầm Diệp quả thực không phải người thương hoa tiếc ngọc, Phượng Cửu hiểu rất rõ cái miệng của chàng ta có thể khiến người ta đau khổ tới mức nào. Lúc này, nhìn bóng dáng run rẩy trong gió như một phiến lá khô của Quất Nặc, trong

lòng lại dấy lên một cảm giác đồng cảm.

Quất Nặc bước đi như người vô hồn, Trầm Diệp đứng bên sông ngắm cảnh, cảnh vật bên ngoài Vương thành, núi cao nước chảy, đương nhiên khoáng đạt hơn những tiểu cảnh được tạo dựng lên trong phủ.

Phượng Cửu trầm nghĩ, ban nãy Trầm Diệp đã cãi nhau với Quất Nặc, có thể sẽ thấy khát, liệu có nên mời chàng ta một ly trà cho nhuận họng. Lời mời gọi vừa thốt ra khỏi miệng, lại có chút hối hận, theo như sự ghét bỏ lúc ban đầu của Trầm Diệp đối với A Lan Nhược, chắc chắn chàng ta sẽ không tới, nàng đã uống phí lời mời rồi. Nghĩ vậy, lập tức cảm thấy ngượng ngùng vô vị, chuẩn bị đổ bỏ nửa bình trà còn thừa, thu dọn bộ đồ pha trà.

Không ngờ Trầm Diệp lại bước tới. Không chỉ bước tới, mà còn khoanh chân ngồi xuống. Không chỉ ngồi xuống, còn ngồi xuống trước mặt nàng. Đưa tay về phía nàng: “Trà mà người vừa nói đâu?”.

Phượng Cửu không hổ danh là người có kinh nghiệm diễn kịch, nhanh chóng nhập vai, nói: “À, đây, đây”, đưa cho chàng ta một ly trà nóng vừa mới rót đầy.

Để diễn giống thật, thể hiện sự quan tâm của A Lan Nhược đối với Trầm Diệp, chỉ trong vài giây phút ngắn ngủi Phượng Cửu còn nặn ra được hai câu nói quan tâm, đôi môi của chàng ta vừa chạm vào miệng chén, đã lo lắng nói: “Ta vừa mới đun trà xong, e rằng còn rất nóng, huynh hãy thổi cho nguội đi...”. Khi chàng ta uống vào miệng, lại hỏi một cách đầy chờ đợi: “Trà này không có gì mới lạ cả, chỉ là lá trà thô thôi, nhưng nước dùng để đun trà lại là sương trên lá sen, huynh ném thử xem uống có quen không?”. Trầm Diệp đặt ly trà xuống, nhìn nàng bằng một ánh mắt sâu xa. Nàng điềm tĩnh đưa cho chàng ta một chiếc khăn lụa, bày tỏ sự quan tâm thứ ba, âu yếm nói: “Ban nãy khi uống trà chắc huynh không để ý? Nhìn xem, khóe miệng còn dính bọt trà kia, hãy dùng cái này để lau đi...”.

Trầm Diệp nhìn nàng một hồi, nhận lấy chiếc khăn lụa, trong giọng nói lại ẩn chứa một chút mỉa mai: “Ta không hiểu nổi người, mấy hôm trước còn nghe nói người và Túc Trạch thân quân tình cảm mặn nồng, là cặp phu thê quý tộc điển hình trong tông thất, hôm nay người lại quan tâm tới ta như thế, tại sao vậy?”.

Phượng Cửu khẽ giật mình. Vẫn dĩ trong thời đại của A Lan Nhược, Túc Trạch không hề ra khỏi núi Kỳ Nam, chuyện giữa hai người Lan – Trầm cũng không liên quan gì tới chàng ta cả. Nhưng lần này nàng lại quên mất, Túc Trạch là một biến số. Mạch thiếu gia đã từng nhắc nhở nàng, những việc khác nàng muốn thế nào cũng được, nhưng mối quan hệ giữa A Lan Nhược và Trầm Diệp, nàng nhất định phải cố gắng làm theo những chuyện đã xảy ra trước đây, bởi vì đây là một mấu chốt rất quan trọng, chưa biết chừng sẽ là thứ dẫn tới kết cục sau này.

Phượng Cửu nắm lấy tay của Trầm Diệp, chân thành nói: “Ta và Túc Trạch chẳng qua chỉ là vui chơi qua đường mà thôi, với huynh...”. Bốn chữ “mới là thật lòng” sắp thốt ra khỏi miệng, vì bỗng nhiên nhớ ra trong đoạn này, A Lan Nhược chẳng qua chỉ là thăm thính Trầm Diệp mà thôi, tình cảm này chưa được bộc lộ ra ngoài, lại vội vàng nuốt mấy chữ đó lại.

Sự việc thật trùng hợp, khi Trà Trà dẫn theo Túc Trạch – người bỗng nhiên quay về phủ tới bên sông tìm Phượng Cửu, cảnh mà hai người bắt gặp chính là cảnh tượng này.

Lúc ấy, dương liễu buông mình, gió mát hiu hiu thổi, giữa thảm cỏ xanh biếc là một bàn trà, Trầm Diệp và Phượng Cửu ngồi đối diện với nhau. Phượng Cửu đưa tay qua bàn trà, nắm lấy tay của Trầm Diệp, đôi mắt dịu dàng chứa chan tình cảm, đang khẽ nói gì đó.

Lúc này đầu óc của Trà Trà vô cùng rối loạn, thấy Túc Trạch đã tiến lại gần vài bước, cũng tiến thêm vài bước theo sau, bên nghe thấy giọng nói của điện hạ nhà mình lọt vào tai: “Túc Trạch là một người tốt, có thể mấy chữ ‘vui chơi qua đường’ mà ban nãy dùng không được chính xác cho lắm, nhưng lời vừa rồi của huynh khiến ta rất lo lắng, ta và chàng ta quả thực chỉ là chút tình nghĩa giúp đỡ lẫn nhau, ta có thể thề với trời đất rằng, giữa ta và chàng ta tuyệt đối không có gì cả, trước đây không có, bây giờ không có, sau này cũng không thể có được, huynh có tin ta không?”.

Trà Trà không kịp cân nhắc xem những câu nói đó của Phượng Cửu có ý nghĩa như thế nào, chỉ nghe giọng nói dịu dàng ủy mị này của nàng xương cốt đã gòn tan quá nửa. Vô tình hít hơi một cái, khi nghiêng đầu chợt nhìn thấy sắc mặt của Túc Trạch hơi sững người lại, khuôn mặt của thần quân trắng bệch, ánh mắt lạnh lùng đến nỗi giống như băng tuyết đã đông cứng mấy nghìn năm vậy.

Trà Trà sợ sệt quay đầu lại, thấy hai người ban nãy còn đang cúi đầu thì thầm bên bàn trà giờ đã quay ra nhìn bọn họ, một người lạnh lùng, một người kinh ngạc, chắc là đều bị kinh động bởi tiếng hít hơi ban nãy của nàng nên mới phát hiện ra sự có mặt của bọn họ.

Trà Trà đưa mắt liếc nhìn, bàn tay của điện hạ vẫn đặt lên tay Trầm Diệp, ánh mắt của điện hạ dù kinh ngạc nhưng tình cảm dịu dàng ban nãy vẫn chưa thu lại hết, vẫn còn dập dềnh trong cặp đồng tử long lanh. Hơn nữa, hôm nay điện hạ toàn thân màu đỏ, ngồi bên cạnh Trầm Diệp trong bộ xiêm y màu trắng[1], trông như một cặp trời sinh, vô cùng tương xứng.

[1] Đoạn này nguyên gốc là Túc Trạch nhưng có lẽ Trầm Diệp thì đúng hơn.

Ánh mắt của Túc Trạch chăm chú nhìn bọn họ trong giây lát, nàng chưa bao giờ nhìn thấy biểu hiện này trên khuôn mặt của thần quân, nhưng rốt cuộc đó là biểu hiện gì, nàng cũng không nói rõ được. Thần quân tiến lên phía trước một bước, lại dừng lại, nhìn hai người đang ngồi yên lặng thêm giây lát, không nói gì cả, quay người bước đi. Nàng còn nhớ trước đây bóng dáng của thần quân luôn rất uy nghi, cho dù có chuyện lớn tày trời thì bước chân của ngài cũng vẫn chậm rãi từ tốn, luôn rất có phong độ, lúc này không hiểu sao lại có chút vội vàng như vậy.

Trà Trà đứng ngây người tại chỗ, cảm thấy lúc này không tiện đi theo. Nàng nghe thấy Trầm Diệp nói với chủ nhân của mình về sâu xa: “Nếu giữa hai người không có gì, tại sao chàng ta lại bỏ đi?”.

Nàng nghe thấy chủ nhân ân cần nhưng hàm hồ nói: “À, giữa ta và Túc Trạch quả thực không có chuyện gì, huynh không cần đem việc đó ra thăm dò ta,

có thể chàng ta cảm thấy đã làm phiền chúng ta uống trà ngắm cảnh nên mới đi thôi. Hay là huynh cảm thấy khi uống trà phải đồng người mới vui? Nếu huynh thích vui vẻ hơn một chút thì ta sẽ gọi chàng ta quay lại”.

Trà Trà nhìn bóng dáng của thần quân hơi sững lại một chút, trong giây lát nàng có cảm giác liệu có phải thần quân sắp nổi cáu. Nhưng chỉ trong nháy mắt, bóng thần quân đã biến mất trong tầm mắt của họ. Trà Trà nhớ lại hình bóng của thần quân, cảm thấy thần quân quả không hổ danh là thần quân, dù chỉ là bóng phía sau lưng nhưng cũng như cây ngọc trước gió, nhưng có lẽ gió hơi mạnh, khiến cây ngọc kia có phần tiêu điều. Trong lòng Trà Trà bỗng nhen lên cảm giác thương cảm.

03.

Phượng Cửu bản thân nhìn ngắm cơn mưa xối xả như dội từ Thiên Hà xuống bên ngoài cửa sổ.

Chuyện trên bãi cỏ vào buổi chiều, nàng khâm phục bản thân mình có thể giương mắt nhìn Tức Trạch quay người bỏ đi, mà vẫn có thể vỗ về Trầm Diệp, cùng chàng ta uống nốt nửa tuần trà, lại đưa chàng ta về Mạnh Xuân viện. Đây chính là sự chuyên nghiệp của nàng. Tình cảnh của nàng lúc đó, giống như một vị khách phong lưu tới lâu xanh tìm mỹ nữ, bị phu nhân chua ngoa đánh đá của nhà mình lao tới bắt gian. Nàng cảm thấy, cho dù là một kẻ thường xuyên phạm lỗi, cũng không thể làm cho sự việc êm đẹp hơn nàng. Nàng vừa cảm thấy làm tình thánh thật không dễ dàng lại vừa cảm thấy bản thân mình dường như đã làm một cách rất xuất sắc, rất có tư chất.

Sau khi Trầm Diệp quay về Mạnh Xuân viện, nàng đi tìm Tức Trạch hồi lâu, mãi cho tới khi trời mưa ào ào vẫn không tìm thấy bóng dáng của Tức Trạch, nàng liền quay về phủ. Theo nàng phỏng đoán, Tức Trạch đang ghen, nhưng chàng luôn là một người hiểu lý lẽ, cũng không cần vội vàng giải thích với chàng ngay lúc này, đối phó với Trầm Diệp rất tốn sức lực, nàng cần giữ lại chút tinh lực, nếu đêm mưa về bị ốm sẽ không được tốt lắm.

Trà Trà đặt giá nến xuống trước cửa sổ, nhìn vào màn đêm đang sầm sập đổ mưa, lo lắng nói với Phượng Cửu: “Mưa to thế này, thần quân nhất định sẽ bị ướt mất”.

Phượng Cửu ngáp một cái, nói: “Chàng có thể tìm được nơi tránh mưa, không cần phải lo lắng chuyện này”.

Trà Trà thờ dãi: “Điện hạ không tìm thấy thần quân, nhất định là do ngài ấy cố ý né tránh điện hạ. Nhất định là ngài ấy vừa muốn gặp điện hạ lại vừa sợ điện hạ. Vừa muốn gặp để điện hạ giải thích rằng giữa điện hạ và Trầm Diệp đại nhân không có chuyện gì, lại sợ gặp rồi điện hạ sẽ giải thích rằng giữa điện hạ và Trầm Diệp đại nhân quả thực có tình cảm...”.

Phượng Cửu nói: “Chắc chàng không phải là người suy nghĩ rồi rầm như vậy chứ...”.

Trà Trà thờ dãi nói: “Nghĩ đến việc thần quân đại nhân đi giữa đất hoang không một bóng người, lúc này trời đang mưa lớn, nhưng trong lòng thần quân đại nhân đã đầy áp sự chán động và bi thương, còn ý thức được trời mưa không chứ? Những hạt mưa lạnh ngắt quất lên người ngài ấy, thấm ướt áo ngài ấy, mặc dù lạnh thấu xương, nhưng so với nỗi tuyệt vọng ở trong lòng, cái lạnh đó có là gì chứ?”.

Phượng Cửu nói: “Chàng chắc không như vậy chứ...”.

Trà Trà trách móc nhìn Phượng Cửu: “Đợi đến khi ý thức được rằng trời đang mưa lớn, thần quân đại nhân chắc chắn sẽ nghĩ rằng, nếu mưa lớn như vậy mà điện hạ vẫn xuất hiện, khi đứng đối diện với ngài ấy, ngài ấy nhất định sẽ ôm điện hạ vào lòng, cho dù điện hạ đã làm cho ngài ấy tổn thương nặng nề, ngài ấy cũng là đều không bận tâm. Nhưng điện hạ, người”, nàng ta lại trách móc nhìn Phượng Cửu thêm một lần nữa: “Điện hạ lại vì trời mới đổ vài hạt mưa đã vội vàng quay về phủ. Điện hạ làm như vậy là đặt thần quân đại nhân ở vị trí nào chứ, ngài ấy nhất định sẽ cảm thấy vô cùng thất vọng, đau khổ, hận một nỗi không thể bị mưa xối đến chết ấy chứ”.

Phượng Cửu có cảm giác đầu mình bị đánh một cú đến mơ hồ, nói: “Chàng không đến nỗi như vậy chứ...”.

Trà Trà nhân cơ hội đó, vội nói: “Điện hạ có muốn đi tìm thần quân thêm một lần nữa không?”

Trong đầu Phượng Cửu thử tưởng tượng ra cảnh tượng Tức Trạch thần quân đau khổ vì tình trong mưa, kết quả là lại tưởng tượng ra cảnh chàng ta vừa ngắm mưa vừa thưởng thức món lẩu. Trò đau khổ vì tình trong mưa sao Tức Trạch có thể làm nổi? Nàng thầm than Trà Trà đã suy nghĩ quá nhiều, hắng giọng một tiếng: “Ta đi ngủ đây, còn về Tức Trạch, chắc chàng đã sớm ngủ rồi, ngày mai mưa tạnh ta sẽ đi tìm chàng”.

Trà Trà thờ vắn than dài một hồi, lắc đầu, quay người giúp nàng trải chăn đệm.

Bên ngoài cửa sổ mưa to gió lớn, Phượng Cửu mơ hồ trầm nghĩ, mấy ngày vừa qua trời nắng gay gắt, một trận mưa lớn vừa hay có thể gội rửa bầu không khí mờ mịt giữa trời đất, mưa lạnh đập vào song cửa, nàng dần dần chìm vào giấc ngủ. Tới nửa đêm, bỗng cảm thấy chiếc giường võng xuống, một làn hơi lạnh ẩm ướt lướt qua mặt. Vốn dĩ đêm nay nàng ngủ không sâu, ngay khoảnh khắc giật mình tỉnh dậy, khẽ búng tay một cái, cây nến ngoài màn đã được thắp sáng.

Ánh nến vàng vọt khẽ hắt vào trong màn, miễn cưỡng có thể soi một bóng người. Tức Trạch thần quân nhắm mắt nằm ở một góc giường, khắp người toát ra luồng khí lạnh buốt, cảm thấy có ánh sáng chiếu vào, khó chịu mở mắt ra, ánh mắt mơ màng trong giây lát, sau đó tập trung vào người Phượng Cửu đang túm chặt cổ áo co người vào một góc giường, nói: “Nàng làm gì ở đây vậy?”.

Phượng Cửu nhìn chàng một hồi, như muốn nói: “Câu hỏi này, có lẽ nên để ta hỏi thì đúng hơn”.

Ánh mắt của Tức Trạch lộ vẻ không hiểu, nàng ngáp một cái, nói: “Bởi vì đây là giường của ta”. Thấy điệu bộ của Tức Trạch đêm nay dường như phản ứng chậm hơn bình thường, cảm thấy kỳ lạ, nói: “Có phải ngài đã sớm quay về rồi không, thảo nào tìm ngài suốt cả buổi chiều ở bên ngoài cũng không



tìm thấy, ngài ở trong phòng phía Đông hay phía Tây vậy? Bây giờ lại đi vào phòng của ta... chắc là mộng du đi nhầm phòng rồi chứ gì?”.

Tức Trạch yên lặng hồi lâu, nói: “Đi dạo ở bên ngoài, quên cả thời gian, vừa mới quay về, không để ý đã đi vào nhầm phòng”.

Ngoài cửa sổ vẫn có tiếng gió mưa gào thét, Phụng Cửu khẽ rung mình, lục tìm phía đầu giường một hồi, tìm ra một chiếc vỏ trai, mở nắp ra, luồng ánh sáng dịu nhẹ lập tức bao trùm khắp căn phòng. Lúc bấy giờ Phụng Cửu mới nhìn thấy khắp người Tức Trạch giống như vừa ngâm nước, ngay cả lớp chăn đệm dưới người chàng cũng đều bị nước ngấm ướt sũng.

Phụng Cửu sững người lại, Trà Trà tính toán như thần.

Nàng đưa tay nắm lấy ngón tay lạnh tới tím tái của Tức Trạch, giống như đang nắm phải một cục tuyết.

Phụng Cửu nghiêng răng nói: “Mưa lớn như vậy, ngài không biết trú mưa sao, hoặc tạo ra một tiền chương để tránh mưa, ngài cũng không làm nổi ư?”.

Tức Trạch nhắm mắt lại gả gắt nói: “Ta đang mãi suy nghĩ, không để ý trời mưa”.

Phụng Cửu bước qua người chàng.

Tức Trạch nắm lấy tay nàng, giọng nói lộ rõ vẻ mệt mỏi: “Sao phải vội vã ra ngoài né tránh hiềm nghi thế, bộ dạng của ta đã như thế này rồi, liệu có thể làm gì nàng chứ?”.

Phụng Cửu vùng vẫy.

Tức Trạch nói: “Ta sẽ không làm gì nàng đâu, ta vắng đầu, nàng ở lại với ta một lát”.

Gân xanh nổi lên trên trán của Phụng Cửu: “Tránh hiềm nghi cái gì, ở lại với ngài một lát gì chứ, dầm mưa suốt năm, sáu canh giờ, ngài có thể không vắng đầu được sao, ta đi chuẩn bị bồn tắm cho ngài ngâm mình một lát, ngài còn cử động được thì mau cời y phục ra, quần chắn lại, nếu không cử động được thì cứ ở đó đợi ta, đừng cử động”.

Tức Trạch nói: “Ta không nhúc nhích được nữa”.

Phụng Cửu xắn tay áo vừa chuẩn bị bồn tắm bên ngoài tắm bình phong vừa nói: “Vậy thì ngài hãy mặc nguyên quần áo mà ngâm nước”.

Tức Trạch yên lặng hồi lâu, nói: “Ta lại có thể cử động được rồi”.

Lợi ích của việc có pháp thuật chính là ở điểm này, dù nửa đêm khuya khoắt khi đám đầy tớ nô bộc đều đã ngủ say cũng có thể biến ra một chậu nước tắm nghi ngút khói. Phụng Cửu đưa tay nhúng vào nước hồi lâu để thử độ nóng xem có phù hợp không, lại dùng bình phong quây kín bồn tắm lại, bê một chiếc ghế nhỏ ra cửa, ngồi quay lưng lại rồi mới gọi Tức Trạch ra tắm.

Nghe thấy một loạt tiếng động lạch cạch phía sau lưng, Phụng Cửu nghi ngờ rằng liệu có phải Tức Trạch đã va phải bàn ghế, nhưng lúc này ngộ nhờ chàng ta đã cời quần áo... Nàng cố gắng kiềm chế ham muốn quay đầu lại để quan tâm tới chàng, cho tới khi phía sau tắm bình phong vang lên tiếng nước chảy. Lúc bấy giờ mới xách ghế ngồi lại gần tắm bình phong, để phòng Tức Trạch cần tới sự giúp đỡ của nàng.

Vì tộc Tỷ Dực Điều bản thân là một loài chim, không thích thêu hoa văn hình chim chóc trang trí trên bình phong, mấy tấm bình phong ghép lại trước mặt kia được dệt bằng tơ lụa, trên đó thêu hoa sen tám lá thanh tịnh. Nhưng lúc này hơi nước nghi ngút bốc lên từ phía sau tắm bình phong, những bông sen tám lá như chìm trong sương mờ, trông lại có chút yếu kiều mê hoặc.

Phụng Cửu tự cấu vào đùi mình, liền nghe thấy giọng nói của Tức Trạch vang lên phía sau bình phong: “Khi ta đi dạo, đã nghĩ tới bức thư mà nàng viết cho ta”.

Phụng Cửu không hiểu, nói: “Bức thư nào?”.

Tiếng nước chảy phía sau tắm bình phong tạm dừng, Tức Trạch nói: “Nàng nói nàng mượn danh nghĩa của ta để cứu Trầm Diệp trên Linh Sơ đài, bởi vì nàng cảm thấy chàng ta có tình cảm sâu sắc với Quát Nặc và rất nghĩa khí, khiến nàng rất cảm động”.

Phụng Cửu cuối cùng cũng nhớ ra bức thư liên quan tới Trầm Diệp mà nàng đã gửi cho Tức Trạch cùng gói kẹo hồ ly, đại khái đã viết vài câu hào nhoáng, nhưng thực ra nàng đã quên mất nội dung cụ thể trong bức thư, cũng không biết Tức Trạch bỗng nhiên nhắc tới chuyện này là có ý gì, chỉ âm ừ nói: “À, đúng là có chuyện như vậy”.

Tức Trạch nói: “Ban đầu ta đã tin, vì ta cảm thấy rằng, nàng sẽ không lừa dối ta”.

Trái tim của Phụng Cửu trong giây lát như muốn nhảy ra khỏi cổ họng, chàng nói như vậy, lẽ nào chàng đã biết được mình không phải A Lan Nhược, hơn nữa còn biết được mình đã câu kết với Mạch thiếu gia để làm điều gì sao? Mồ hôi lạnh túa ra trên trán.

Tức Trạch nói tiếp: “Hóa ra vì nàng thích hấn ta nên mới cứu hấn ta”. Giọng nói trầm thấp của chàng ẩn trong làn hơi nước, nghe không rõ ràng lắm, Phụng Cửu chợt thở phào nhẹ nhõm, hóa ra chàng có ý đó. Đưa tay lau mồ hôi trên trán, nàng nhẹ nhõm tiếp lời: “Quả thực ta không lừa dối ngài, ngài đã suy nghĩ quá nhiều rồi”. Nhưng vì trái tim đang treo ngược của nàng bỗng được giải tỏa, trong giọng nói khó tránh mang vẻ vui mừng, lọt vào tai Tức Trạch, lại thành đường như chỉ cần chàng nhắc tới tên của Trầm Diệp đã có thể khiến nàng vô cùng vui vẻ.

Lại là một khoảng yên lặng khó nói.

Tức Trạch chậm rãi nói: “Nàng bắt đầu thích hắn ta từ khi nào?”. Không đợi nàng trả lời, lại nói: “Bởi vì hắn ta đã cứu nàng thoát khỏi lồng Cừu Khúc còn ta lại không tới cứu ư? Nàng muốn tìm một người có thể tới cứu nàng mỗi khi nàng gặp nguy hiểm, nàng cảm thấy hắn ta mới chính là người đó, đúng không?”.

Phượng Cửu liền thấy tỉnh táo, trước đó Tức Trạch luôn miệng nói hai người bọn họ chẳng qua chỉ là bạn tâm giao, đây là những lời mà một người bạn tâm giao nên nói ư? Hơn nữa, nàng muốn tìm một người như thế nào, nàng nhớ rằng những lời này mới chỉ nói qua với Mạch thiếu gia, sao lúc này ai cũng biết được mẫu người mà nàng muốn tìm kiếm?

Kẻ ương bướng kia lại có dấu hiệu muốn mở miệng. Nàng đặc ý hắng giọng, cố ý khích cho Tức Trạch nói rõ ra, đáp: “Ngài là bạn tâm giao của ta mà, khi ta gặp nguy hiểm, ngài quả thực không nhất thiết phải là người tới đầu tiên, ngài xem, ngài và Trầm Diệp đâu giống nhau”.

Nàng đang chờ đợi một câu nói từ tận đáy lòng của Tức Trạch, phía sau tấm bình phong lại mãi không có động tĩnh gì. Nàng chờ đợi khá lâu, sự yên lặng phía sau tấm bình phong rất không bình thường, ngay cả tiếng nước chảy cũng không có. Phượng Cửu giật mình, lúc này chàng đang bị chóng mặt, chắc không bị ngất trong nước đầy chứ.

Không để ý tới việc Tức Trạch hiện giờ đã thoát y, nàng bước vội qua tấm bình phong. Vì ban nãy nàng đã cho thêm các loại thảo dược như gừng khô và cỏ thêu cốt có tác dụng giải hàn, nước tắm bị thảo dược làm cho đục ngầu, không thấy bóng dáng của Tức Trạch đâu.

Phượng Cửu cất giọng gọi hai tiếng, không có tiếng trả lời. Nàng run rẩy bước hai bước tới bên thùng nước, nàng không buồn vén tay áo lên, thò tay vào trong nước, chạm phải một vật cứng, vừa lồi vừa kéo nhắc lên. Tức Trạch ngoi lên khỏi mặt nước, một nửa người lộ ra trên mặt nước, một cánh tay đang bị nàng túm chặt, một bàn tay đang vén mái tóc dài ướt sũng, cau mày nhìn nàng. Dưới ánh sáng dịu dàng của viên minh châu, những giọt nước lung linh lay động trên làn da trần của chàng, ánh mắt của Phượng Cửu di chuyển từ xương quai xanh, lên cổ, rồi lên mặt chàng, cố gắng kìm nén sắc hồng sắp lan trên mặt, giả bộ điềm tĩnh nói: “Làm ta giật mình, ngài nằm dưới nước làm gì vậy?”.

Tức Trạch lạnh nhạt nói: “Suy nghĩ, nàng ồn ào quá”.

Bàn tay đang níu lấy cánh tay chàng của Phượng Cửu khễ cứng đờ, ban nãy nàng còn chắc chắn rằng chàng có tình cảm với nàng, giờ đây chàng nói câu đó, nàng lại không dám chắc chàng rốt cuộc có ý hay không có ý với nàng nữa, hoặc có thể mấy ngày gần đây thực ra nàng đã tự mình đa tình, hành tung của Tức Trạch mặc dù cổ quái, nhưng thực ra chàng lại không hề có ý đó đối với mình? Vì Tiểu Yên tráng sĩ – quân sư tình yêu của nàng hiện không có ở đây, không thể kịp thời giải thích cho nàng hiểu, nàng cảm thấy mông lung trong giây lát, ngượng ngùng buông tay của chàng ra, nói: “Ồ, vậy ngài hãy tiếp tục suy nghĩ đi, ngâm xong rồi thì mặc quần áo và trở về sương phòng phía Đông nhé, ta tới đó trước chuẩn bị giường chiếu cho ngài”.

Nàng quay người định bước đi, cánh tay trần lại bị Tức Trạch nắm chặt, giọng nói khàn đục kim nén vang lên từ phía sau lưng: “Trầm Diệp có điểm gì tốt hơn ta?”.

Phượng Cửu đứng sững tại chỗ, nếu chàng không chê nàng ồn ào, nàng sẽ cảm thấy chắc là chàng đang ghen, nhưng lúc này, lại không hiểu nổi nữa. Nếu xét về ý nghĩa trên mặt chữ của vấn đề này... nàng suy nghĩ trong giây lát, thành thật nói: “Về điều này, ta chưa từng so sánh”.

Nàng chưa từng có suy nghĩ gì khác với Trầm Diệp, đương nhiên sẽ không so sánh chàng ta với Tức Trạch. Nhưng đối với Tức Trạch, câu nói này rõ ràng có nghĩa là nàng một lòng chung tình đối với Trầm Diệp, không thêm so sánh Trầm Diệp với những người khác. Bầu không khí trong phòng nhất thời lại vô cùng tĩnh mịch, giữa những tiếng thở vẫn có thể nghe được tiếng gió ngoài cửa sổ. Phượng Cửu cảm thấy không hiểu sao cổ họng lại có chút nghèn nghẹn, nàng giật tay ra.

Bỗng nhiên, nàng bị kéo giật xuống, nàng đứng không vững, trượt chân ngã nhào, nước trong bồn tắm bắn tung tóe. Hương thơm của các loại dược thảo xông xông hân phảng phất trước đầu mũi, làn nước ấm thấm ướt chiếc váy dài của nàng, lớp vải sa mỏng ở cánh tay ướt sũng, dính chặt lên làn da trắng ngần. Phượng Cửu khễ cử động, kinh ngạc phát hiện ra mình đang ngồi trên đùi của Tức Trạch. Khuôn mặt của Tức Trạch gần trong gang tấc.

Một nữ nam tử, mái tóc dài ướt sũng, khuôn mặt còn đầm nước, thường ngày ăn vận kín đáo đến nỗi hận một nỗi muốn quấn kín mít cả yết hầu, lúc này lại để lộ nửa thân trần trên mặt nước, trong cặp đồng tử màu tối dường như đang áp ủ một cơn mưa bão, nhưng thần sắc lại rất bình tĩnh.

Khuôn mặt của Phượng Cửu đỏ ửng như quả cà chua, ngồi yên trên đùi chàng, không dám nhúc nhích. Đến nước này, nàng quả thực không theo kịp, không biết chàng có ý gì.

Bàn tay còn lại của Tức Trạch vuốt ve khuôn mặt nàng, hạ thấp giọng nói: “Trầm Diệp biết nói lời hay ý đẹp khiến nàng vui lòng? Nói nàng xinh đẹp, tính cách tốt, lại giỏi giang?”. Chàng dừng lại một chút, đắm đắm nhìn vào mắt nàng: “Những lời hay ý đẹp mà nàng muốn nghe đó ta chưa từng nói, cũng không thể nói được. Nhưng ta đối với nàng như thế nào, lẽ nào nàng lại không nhận ra sao?”.

Phượng Cửu khễ “à” một tiếng, một lát sau lại lên giọng “á” thêm một tiếng nữa.

Từ “à” phía trước, là phản ứng qua loa lấy lệ sau khi nghe chàng nói nhưng đầu óc rối mù chẳng hiểu gì cả, còn từ “á” phía sau, là suy nghĩ một lát, loại trừ tất cả mọi khả năng, cuối cùng đã hiểu rõ chàng đang nói gì, lại bị giật mình kinh sợ.

Quanh đi quẩn lại, chàng quả nhiên vẫn có ý đó mà.

Phượng Cửu cố gắng kìm nén sự vui mừng, ngoài mặt vẫn giả bộ điềm tĩnh.

Hồi lâu, Tức Trạch nói tiếp: “Ta chưa từng nghĩ sẽ không kịp, chưa từng nghĩ nàng sẽ không cần ta nữa”. Chẳng nói câu này một cách rất tự nhiên, dường như quả thật là Phụng Cửu vứt bỏ chàng, khiến chàng phải chịu vô vàn nỗi ám ức.

Phụng Cửu tiếp lời: “Do đó ngài mới ghen, mới chạy ra ngoài dầm mưa?”

Tức Trạch ngẩng đầu lên nhìn trần nhà: “Ta đang nghĩ xem nên làm như thế nào, kết quả vẫn chưa nghĩ ra nên làm như thế nào. Có lẽ trừ khử Trầm Diệp cũng là một cách, nhưng có lẽ sẽ khiến nàng đau lòng”.

Phụng Cửu vui mừng nói: “May mà ngài vẫn còn nghĩ tới việc liệu ta có đau lòng hay không nên mới không lỗ mãng trừ khử Trầm Diệp”.

Tức Trạch lạnh lùng nói: “Mặc dù nàng khiến ta đau lòng, nhưng ta là một đấng nam nhi, có thể khiến nàng cũng phải đau lòng được sao”.

Phụng Cửu hít ngược một hơi: “Ngài còn nói là ngài không biết nói những lời ngọt ngào”.

Tức Trạch chán nản nói: “Đó đã được coi là một lời ngọt ngào sao?”.

Trong lúc nói chuyện, nước tắm trong bồn đã hơi nguội, Phụng Cửu cảm thấy tâm trạng của Tức Trạch dường như cũng đã ổn định hơn, bạo gan trèo ra khỏi bồn tắm, Tức Trạch mệt mỏi tựa lưng vào thành bồn, không ngăn cản nàng, cũng không nói thêm gì nữa.

Phụng Cửu đứng bên ngoài bồn tắm, nhìn xuống Tức Trạch. Sự chênh lệch về độ cao này khiến nàng có thêm dũng khí, trong lòng đầy ắp cảm khái và cảm động rằng cuối cùng đường tình duyên của mình cũng được suôn sẻ, sự câu nệ và e dè trong bồn tắm ban nãy lập tức tiêu tan, bộ dạng vô cùng ghen tuông của Tức Trạch khiến nàng cảm thấy thật đau lòng. Nhưng ai bảo chàng trước đây lại cứng đầu không chịu thừa nhận chứ?

Dùng pháp thuật làm nước tắm nóng lên, nàng thần thần bí bí tiến lại gần, khe khẽ nói bên tai Tức Trạch – người đang nhắm mắt dưỡng thần trong bồn tắm: “Chàng ghen đến mức này là cũng thôi được rồi đấy, em có nói là em thích Trầm Diệp ư?”. Đôi mắt của Tức Trạch bỗng mở to. Nàng đặt tay lên vai chàng, giống như đang vỗ về con trẻ: “Chiều nay chẳng qua chỉ là hiểu nhầm thôi, em thích chàng như vậy, sao có thể không cần chàng được chứ”. Nói xong hôn lên má chàng một cái, trong lòng cảm thấy vô cùng ngọt ngào. Tức Trạch còn chưa kịp phản ứng, nàng đã hắt hơi một cái, cảm thấy ớn lạnh khi lớp vải sa mỏng ướt sũng dính sát vào người, vội vàng bước qua tấm bình phong để thay váy áo.

Đêm nay, Phụng Cửu vô cùng khâm phục bản thân mình, chỉ đơn giản như vậy mà có thể thu phục được Tức Trạch, trải qua nghìn năm tu luyện, quả nhiên tay nghề rất tốt, không hề thua kém Tiểu Chúc mở ngọn núi bên cạnh.

Lúc này chỉ còn một việc khiến nàng có chút đau đầu. Nàng là A Lan Nhược giả, đương nhiên không thể sống cả đời ở đây, nhưng Tức Trạch lại là người trong mộng cảnh này, đến lúc đó sẽ phải đưa chàng ra bằng cách nào? Không biết chàng có muốn ra ngoài cùng với nàng hay không?

Nàng suy nghĩ một hồi, lại cảm thấy việc này không vội suy nghĩ trong lúc này, bèn lười không muốn suy nghĩ, vừa ngân nga một khúc nhạc vừa thay bộ chăn đệm bị Tức Trạch làm ướt ban nãy. Hai người giờ đã hiểu rõ tâm tư tình cảm của nhau rồi, chàng lại đang chóng mặt, đương nhiên không cần phải chuyển về sương phòng phía Đông giữa đêm hôm khuya khoát như thế này, có thể nghỉ ngơi tại đây, nàng nghĩ trên chiếc giường nhỏ ngay bên cạnh như thường lệ là được rồi.

Tức Trạch dường như còn muốn ngâm mình thêm chút nữa, nàng thu viên mình châu lại, chỉ để một ngọn nến gần tấm bình phong cho Tức Trạch, vì nghĩ rằng đã nửa đêm, nếu Tức Trạch đi ra nàng cũng có chút xấu hổ, không biết phải nói gì, liền trèo lên chiếc giường nhỏ nghỉ ngơi trước, định giả vờ ngủ.

Giả vờ ngủ là sở trường của nàng.

Nàng nghe thấy tiếng bước chân khe khẽ lại gần giường của nàng, ánh nến đã tắt, phía ngoài chiếc giường nhỏ khẽ võng xuống. Tức Trạch đã tắm xong, quay lại, tranh giành giường ngủ với nàng. Nàng vốn đang nằm nghiêng người ở bên trong, lúc này chỉ cảm thấy một luồng hơi ấm phía sau lưng, hơi nước mờ mờ dường như cũng được mang theo lên giường, đan xen mùi hương của thảo dược và hương bạch đàn, không hiểu sao lại có vẻ quá khứ vương vấn.

Phụng Cửu bấu chặt chân bản khoắn, lúc này nàng nên tiếp tục giả vờ ngủ hay nhắc nhở Tức Trạch một câu, chặn đệm bên giường lớn kia nàng đã thay bộ khô ráo giúp chàng rồi, bảo chàng nằm giường lớn?

May mà Tức Trạch không có động tĩnh gì xa hơn nữa, chỉ kéo một góc chăn đắp lên người mình, hạ giọng nói với nàng: “Nếu đã không có tình cảm với Trầm Diệp, tại sao buổi chiều lại nói với hắn ta những lời đó?”.

Phụng Cửu thầm thở dài trong lòng, chàng hỏi thật thẳng thắn, có điều xin lỗi chàng, em đã ngủ rồi.

Bàn tay của Tức Trạch đặt trên vai nàng, giọng nói rất khẽ, gần như ghé sát tai nàng, nói: “Có muốn biết giả vờ ngủ sẽ có hậu quả như thế nào không?”.

Phụng Cửu giống như phải bỏng, loáng một cái đã lăn ra mép giường, giọng gào nói: “Cái đó ầy à, em và Trầm Diệp đóng kịch kịch chàng một chút thôi, không ngờ chàng lại dễ kích động như vậy”.

Điều này tuy là nói bừa, nhưng lúc này không phải là thời cơ tốt để nói thật, hơn nữa Tức Trạch dường như đã tin lời nói dối này. Nhớ tới hành động ghen tuông của Tức Trạch, thực sự khiến nàng cảm thấy rất thương chàng, nhưng cũng có chút tức cười, nàng mím môi cười nói với chàng: “Việc này cũng đáng để chàng ghen tới mức độ này, sau này nếu em nói thêm với ai đó vài câu, chàng cũng đều ghen hay sao. Chữ nhân là một chữ hay, chàng cần phải học một chút”.

Một bàn tay vuốt ve má nàng qua lớp chăn, Tức Trạch khe khẽ thở dài một tiếng: “Ta không ghen, ta sợ không kịp”.

Phượng Cửu nhất thời nín bật, hơi nóng lập tức lan trên khuôn mặt. Lúc này ky nhất là yên lặng. Nàng giả bộ không bận tâm, xoay người, quay lưng về phía Tức Trạch nói: “Làm gì có nhiều việc không kịp đến thế, trong chuyện này, chàng lại không nghĩ thoáng được như em, em kể cho chàng nghe một câu chuyện, chàng sẽ biết mình phải học tập em”.

Nàng hắng giọng, quả nhiên lấy giọng kể chuyện, nói: “Trước chàng, em đã từng thích một người, em đã từng nhắc tới người đó khi đi ngắm hoa nguyệt lệnh cùng chàng, chắc chàng cũng biết. Đề tiếp cận người đó, năm xưa em đã từng giả làm một con thú cưng của chàng ta. Lúc đầu, chàng ta đối với em rất tốt, nhưng sau đó chàng ta có một vị hôn thê, sự việc đã có phần khác trước. Em đã từng bị vị hôn thê của chàng ta bắt nạt, chàng ta đều đứng về phía họ, có điều dù tới nước đó, nhưng hồi ấy em một lòng thích chàng ta, em cũng chưa từng cảm thấy mình không kịp nữa”.

Kể xong đoạn quá khứ này, nàng im lặng một lúc, lại hắng giọng, phê bình Tức Trạch, người đang nằm bên cạnh: “Câu chuyện này, mặc dù là một câu chuyện rất xui xẻo, nhưng cũng coi như có chút ý nghĩa nêu gương đối với chàng, chàng xem, khi chàng ghen, em đã ra ngoài tìm chàng, chàng dầm mưa em đã chuẩn bị nước tắm cho chàng giải hàn, như vậy mà chàng vẫn còn nói là không kịp, vậy em...”.

Những lời còn lại đều bị nàng nuốt vào cổ họng, Tức Trạch ôm nàng từ phía sau lưng, khẽ nói: “Hắn ta là một tên khốn nạn”. Nàng kinh ngạc đến nín thở, không nói được gì nữa. Cử chỉ hành động của chàng trong đêm nay không hiểu sao lại vô cùng dịu dàng, ôm gọn nàng trong lòng, cánh tay vòng quanh người nàng, dường như nàng là một báu vật tuyệt thế không thể đánh mất được. Ngoài cửa sổ, gió bão vẫn gầm rít, cái ôm này lại kéo dài vô tận.

Đêm nay có thể sẽ xảy ra chuyện gì đó, không phải nàng chưa nghĩ tới, mặc dù nàng vô cùng thích Tức Trạch, nhưng đối với chuyện viên phòng, theo bản năng, nàng vẫn có chút lo sợ.

Trong phòng chỉ nghe thấy hơi thở của nhau, hồi lâu nàng cảm thấy mái tóc dài phía sau gáy của mình được một bàn tay dịu dàng vén ra. Gần đây nàng thường đắp chăn dày, đêm xuống thường mặc ít váy áo, trên người chỉ mặc một chiếc váy lụa, vì có Tức Trạch ở trong phòng nên mới khoác thêm một tấm áo lụa màu tím. Lúc này, chiếc áo lụa lại tuột xuống vai theo tay của Tức Trạch, làn da lộ ra ngoài cảm giác hơi lạnh, nàng khẽ run rẩy.

Một nụ hôn đặt lên bờ vai trần của nàng, nàng có thể cảm nhận được đôi môi của chàng đang lần tìm dọc theo cổ nàng, nàng có thể cảm nhận được chàng gần trong gang tấc, có mùi bạch đàn. Mặc dù trong phòng tối đen như mực, bàn tay chàng lại ung dung trượt tới phía trước người nàng, cời nút buộc trên áo nàng, luồn vào lớp váy dài bên trong, mang theo sự ấm áp riêng có sau khi tắm xong, mon man trên làn da nhạy cảm của nàng. Những ngón tay nhỏ nhắn mềm mại giống như đang viết chữ, giống như đang vẽ tranh, lại giống như đang chơi đàn.

Phượng Cửu cảm thấy mình như bị gác lên một chiếc nồi lớn, phía dưới dùng lửa nhỏ om từ từ, om đến nổi máu nàng sôi lên sùng sục, nàng có phần không kìm nén được nữa, hơi thở trở nên hỗn hển, đưa tay ra định ngăn những ngón tay đang mon man làm loạn trên da thịt nàng, khi nắm được cánh tay của chàng, nàng lại chẳng còn chút sức lực nào cả.

Mọi cử chỉ hành động của chàng trong đêm nay đều nằm ngoài dự liệu của nàng, nàng muốn lên tiếng cự tuyệt, nhưng lại mơ hồ gọi tên chàng, đôi môi liền bị phong kín lại. Lúc này không chỉ máu trong người bị đốt nóng tới cực điểm mà ngay đầu óc nàng cũng bị om thành một nồi cháo đặc, nàng nhớ họ đã từng hôn nhau vài lần, nhưng đều không giống như lúc này, động tác cắn mút liếm láp cuồng nhiệt khiến người ta trở nên kích thích, rạo rục. Đứng rồi, kích thích, rạo rục.

Một bàn tay của nàng tỳ lên lồng ngực để trần của chàng, một bàn tay níu lấy vai chàng, bị chàng hôn đến nổi u mê đầu óc mà vẫn còn phân tâm nghĩ rằng đêm nay chàng mặc áo thật xộc xệch. Nàng không nhìn thấy dáng vẻ của chàng, đưa tay ra chạm vào lồng ngực rắn rỏi ấm áp của chàng, nhưng lồng ngực đó lại không tròn mướt mịn màng, hình như có một vài vết sẹo, nàng dùng tay vuốt ve những vết sẹo đó một cách vô thức, lại khiến những ngón tay đang dịu dàng mon man quanh vòng eo nàng siết chặt hơn, nụ hôn của chàng càng sâu hơn.

Trong hơi thở hỗn hển bị kìm nén, một cảm giác vui mừng nhen lên trong đầu nàng, nàng mơ màng cảm thấy dường như mới vài giây trước đây còn muốn đẩy chàng ra, tại sao phải đẩy chàng ra chứ? Nàng không thể nghĩ ra lý do, chỉ hết lần này tới lần khác đáp lại nụ hôn của chàng, cảm giác rạo rục trong máu khiến nàng cấp thiết muốn tìm một lối thoát, cho tới khi cời hết váy áo, da thịt nàng áp sát vào da thịt của chàng, làn da ẩm ướt và ấm áp mang theo cả mồ hôi đó cuối cùng đã khiến nàng bình tĩnh hơn.

Trước đây, nàng từng nghe nói rằng việc này hơi đáng sợ, lúc này lại cảm thấy không hề đáng sợ chút nào. Nụ hôn của chàng thanh niên tóc trắng trước mặt rõ ràng lại khiến người ta cảm thấy rất vui sướng. Nàng không biết tiếp sau đó sẽ như thế nào, chỉ cảm thấy cho dù xảy ra bất cứ chuyện gì, đều là chuyện đương nhiên như trăng đến rằm trăng tròn, như nước chảy tắt thành sông. Nhưng cho dù như vậy, khi chàng đi vào cơ thể nàng, nàng vẫn cảm thấy kinh ngạc.

Hơi thở của chàng mang theo cả âm mũi rất dễ nghe, gần bên tai nàng, một cảm giác nhói đau vì điệu lan tỏa trong cơ thể nàng, đầu óc đặc sệt ban này giờ đã có dấu hiệu của sự tỉnh táo, ngón tay chàng mon man điểm hỏa trên cơ thể nhạy cảm của nàng với một sự khắc chế tuyệt đối, những nụ hôn cũng dồn dập tiếp bước những ngón tay.

Sự dễ chịu mà những cái vuốt ve và những nụ hôn mang lại đã xua tan cảm giác đau đớn không quá rõ ràng ban này, vầng trán ướt mồ hôi của chàng tỳ vào trán nàng, chàng hỏi: “Đau không?”. Giọng nói trầm đến mức giống như trận gió trước cơn mưa bão, âm cuối lại giống như một móc câu nhỏ móc vào trái tim nàng khiến nó khẽ run rẩy.

Nàng ảm ức gật gật đầu, bàn tay lại níu lấy vai chàng, ôm chặt lấy chàng, nói như khóc bên tai chàng: “Hơi đau. Chàng dầm mưa, chẳng phải vẫn bị chóng mặt hay sao?”. Chàng vòng tay ôm lấy eo nàng, cất giọng khàn đục nói: “Mặc kệ”.

Sau một đêm mưa to gió lớn, ngày hôm sau ánh mặt trời vô cùng rạng rỡ. Ánh nắng sớm mai chiếu vào chiếc giường mềm mại, Phượng Cửu đang quần

chân ngồi ở một góc giường ngủ, một bên giường ngủ kê sát với tấm bình phong. Chàng thanh niên nằm nghiêng trên giường đang say giấc nồng, mái tóc xõa rối bời trên gối, tấm chăn lụa đắp ngang eo, mái tóc trắng ánh lên những tia sáng lạnh lạnh dịu dàng trong ánh mặt trời, làm nền cho một khuôn mặt vô cùng tuấn mỹ đang say ngủ, khuôn mặt của Phụng Cửu liền ứng đồ.

Khụ khụ! Đêm qua, nàng và Túc Trạch đã viên phòng. Chuyện viên phòng này, thực ra cũng không đáng sợ như lời đồn đại. Thực ra ban đầu cũng hơi đau, nhưng so với cảm giác đau đơn vì bị dao đâm khi đánh nhau với người khác, quả là chẳng thấm vào đâu, hơn nữa, sau đó cũng không còn đau nữa. Nàng lò mò nhớ rằng nàng đã khóc một chút, nhưng cũng không phải khóc vì chuyện đó. Sinh trưởng ở Thanh Khâu – một vùng đất có phong tục tập quán rất khoáng đạt, nàng cảm thấy chuyện này không có vấn đề gì, trước đây, vì Đông Hoa Đế Quân mà giữ mình thật trong sáng thuần khiết mới khiến người thân trong gia tộc của nàng biết chuyện bần khoản không hiểu nổi.

Nàng cảm thấy viên phòng với Túc Trạch rất tốt, nàng đã thích Túc Trạch, Túc Trạch cũng thích nàng, làm chuyện này hoàn toàn là lẽ đương nhiên, chỉ có điều... chỉ có điều hơi đường đột. Nhưng như vậy cũng có cái hay, trước đây nàng còn hơi lo lắng, khi mọi việc đã rõ ràng Túc Trạch sẽ không bằng lòng cùng nàng rời khỏi đây, lần này chàng đã chiếm hữu nàng một cách triệt để rồi, còn có thể thoái thác được sao. Nghĩ tới đó, nàng như được cổ vũ.

Người này là của nàng rồi.

Nàng có chút phấn chấn, ghé lại gần, tiếng chăn lụa sột soạt, Túc Trạch vẫn không có động tĩnh gì, xem ra chàng quả thực ngủ rất say. Nàng kéo chăn đắp lại cho chàng, đưa tay vuốt mái tóc trắng của chàng. Không ngờ chàng lại mơ màng lên tiếng: “Sao không ngủ tiếp đi?”. Nàng đỏ mặt khẽ nói: “Bởi vì theo phong tục, sáng sớm sau đêm viên... viên phòng phải... phải dậy để làm bánh khoai tím”. Chàng vẫn nhắm mắt, một nụ cười hiện lên trên khóe môi, giọng nói vẫn còn ngái ngủ: “Nàng muốn để tất cả mọi người đều biết đêm qua chúng ta mới viên phòng hay sao? Những việc mang tính hình thức, không cần quá câu nệ”. Đưa tay ra lần tìm tay nàng, nắm chặt lấy: “Ngủ cùng ta thêm một lát nữa”. Nàng liền nằm xuống, nắm ngón tay đan chặt lấy năm ngón tay chàng, trong ánh nắng sớm mai tươi đẹp ấy, mãi nguyện nhắm mắt lại, cùng chàng ngủ tiếp.

Bạn đang đọc truyện *Tam Sinh Tam Thế Châm Thượng Thư* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

## Chương 24

01.

Người phạm trần có một câu thơ, nói về sự ngắn ngủi của ngày xuân, câu thơ đó là “Điều ca hoa vũ thái thú tụy, minh nhật tửu tính xuân dĩ quy[1]”. Năm xưa, khi Phụng Cửu nghe được câu thơ đó từ chỗ người phụ thân yêu thích văn chương của mình, hiếm khi có dịp thể hiện khả năng cảm nhận văn chương của nàng, nói rằng sở dĩ người phạm trần than vãn ngày xuân ngắn ngủi cũng bởi vì mùa xuân là mùa đẹp nhất trong bốn mùa, những thứ tốt đẹp đều khiến người ta chìm đắm, cũng không cảm nhận được thời gian trôi qua, khi giật mình quay đầu lại, luôn cảm thấy ngắn ngủi. Nàng nói ra những lời đó, khiến phụ thân như gặp được tri âm, đột đó ánh mắt của người nhìn nàng vô cùng hiền hòa.

[1] Hai câu thơ trong bài *Du xuân ở đình Phong Lạc* của nhà thơ thời Bắc Tống Âu Dương Tu. Dịch ý: Chim ca hoa khoe sắc, thái thú (một chức quan) uống rượu say, ngày mai khi tỉnh rượu, xuân đã qua mất rồi.

Hôm nay, khi vớt Túc Trạch thần quân ra khỏi cửa phủ, đứng ngáp mà nhìn theo bóng dáng xa dần của thần quân, Phụng Cửu lại có chút buồn bã khi nhớ tới câu thơ này. Khi tỉnh rượu thì ngày xuân đã trôi qua, lần hội ngộ này của nàng và Túc Trạch mặc dù không ngắn ngủi như vậy, nhưng sáu, bảy ngày quả thực đã trôi qua nhanh chóng giống như một cuộc xuân say.

Thực ra nàng vốn định giữ Túc Trạch ở lại lâu hơn, nhưng việc này khó tránh khỏi có chút tàn nhẫn đối với Mạch thiếu gia. Hôm qua, Mạch thiếu gia đã gửi cho Túc Trạch một lá thư dài, vô tình để nàng đọc được, trong thư tội nghiệp trình bày rằng chàng ta đang trong giai đoạn cuối cùng chế tạo thứ pháp khí kia, loại pháp khí cao diệu này, khi chế tạo thành hình sẽ rất hung dữ, nếu không xử lý tốt, khoan nói tới việc lãng phí công sức trước đây, có thể còn bị nó tấn công lại, việc này vô cùng quan trọng, mong thần quân sớm hồi cung lo liệu.

Cuối thư còn sót xa rơi lệ hỏi một câu, mấy ngày trước chàng ta đã gửi cho thần quân tổng cộng là mười một bức thư dài, thần quân không nhận được hay nhận được rồi đã coi như giấy vụn, đem nhóm đèn rồi.

Lúc đó nàng bèn nhớ ra trong mấy đêm gần đây, dường như trong nền phẳng phát mùi mực, trong lòng bất giác thông cảm với Mạch thiếu gia.

Với một trái tim thông cảm và đại nghĩa, ngày hôm sau, nàng dứt khoát ném Túc Trạch ra khỏi phủ.

Ném Túc Trạch đi, quả thực cũng có chút đáng tiếc, mấy ngày nàng ở bên Túc Trạch, nàng đi chơi các nơi trong Vương thành một cách rất thích thú, cuộc sống thú vị hơn trước đây nhiều.

Ví dụ như Túc Trạch dẫn nàng đi thả câu, thực ra nàng không có hứng thú với việc này lắm, vốn nghĩ chỉ là chiều theo chàng thôi, nhưng khi đã đi rồi, nàng lại là người chơi đùa thỏa thích nhất. Túc Trạch chuẩn bị một chiếc thuyền nhỏ giản dị, phía mũi thuyền đặt một bếp lò nhỏ và các lọ đựng tương, dầu, mắm, muối, đưa nàng xuôi theo dòng nước, thường thức cảnh xuân bên ngoài thành, gần đến trưa, chàng neo thuyền lại, khi chàng câu cá thì nàng hâm rượu, cá câu lên nàng dùng để làm một bữa ăn thịnh soạn, dùng xong bữa trưa, chàng chèo thuyền vào một đầm sen, chàng ngồi đọc sách còn nàng nằm trong lòng chàng ngủ trưa, tia nắng mặt trời xuyên qua đám lá sen, chiếu lốm đốm lên mặt nàng, nàng liền áp mặt vào lồng ngực của chàng.

Chàng rất thích vừa cầm sách vừa vô thức đùa nghịch những sợi tóc mềm mượt của nàng, trước đây, khi nàng còn là một tiểu hồ ly ở cung Thái Thần, Đông Hoa Đế Quân cũng thích đùa nghịch bộ lông của nàng như vậy, lúc đó nàng còn là một con thú cưng, cảm thấy rất dễ chịu, rất an tâm, động tác của Tức Trạch lúc này, không hiểu sao lại khiến nàng ngoài cảm giác an tâm còn cảm thấy thật thân thiết. Nàng suy đoán chắc là vì hai người tâm ý tương thông, lại thăm thán rằng bốn chữ “tâm ý tương thông” này thật thần diệu biết bao.

Bởi vì Tức Trạch là một người không hay bận tâm tới lời đàm tiếu của dư luận, ví dụ như đưa nàng đi thả câu, đưa nàng đi ngắm hoa, cùng nàng xem trò vui, chàng đều thoải mái thực hiện, cũng chưa từng nghĩ tới chuyện cải trang che giấu, vì vậy khó tránh khỏi việc gặp phải người quen nhận ra họ. Với bộ tộc Tỷ Dục Điều, việc các đôi phu thê quý tộc cùng nhau dạo chơi trong ngày xuân không phải là chuyện hiếm, nhưng những đôi phu thê khác ra ngoài dạo chơi thường thích khoe khoang phô trương, dạo chơi bằng cách đi bộ thăm thú đường phố như hai người họ lại quả thực rất khác biệt. Chỉ mấy ngày sau, thông tin Thần Quan Trưởng tiền nhiệm và nhị công chúa tình cảm phu thê mặn nồng lại được lan truyền khắp Vương đô, một lần, Phụng Cửu vào cung thỉnh an, ánh mắt của Quân Hậu nhìn nàng cũng có phần khác thường.

Phụng Cửu không bận tâm lắm tới việc chuyện này lan truyền trong cung như thế nào, nàng chỉ thầm lo lắng, không thể để Trầm Diệp biết được. Phụng Cửu cảm thấy, theo một câu ngạn ngữ dưới phạm trần, hành động này của nàng là một hành động ăn trong chén, nhìn trong nồi, là một hành động tội tệt. Nhưng nàng đã nhận lời với Mạch thiếu gia, trong lòng cho dù áy náy, cũng chỉ có thể toàn tâm toàn ý làm một kẻ tội tệt từ tệt. Một kẻ tội tệt là như thế nào? Các tiên sinh mặc dù chưa từng dạy, nhưng may mà có Liên tam điện hạ trên thượng giới để tham khảo.

Chiều ngày thứ ba sau khi Tức Trạch đi, lão quân gia tới mang theo lời mời của Trầm Diệp. Phụng Cửu vừa mới tỉnh dậy sau giấc ngủ trưa, có chút mơ hồ trước lời mời gọi này. Trong câu chuyện của Mạch thiếu gia, Trầm Diệp dường như chưa từng chủ động mời A Lan Nhược tới Mạnh Xuân viện? Hay là thực ra trước đây Trầm Diệp đã từng mời, chỉ là Mạch thiếu gia không biết mà thôi, hoặc là chàng ta quên không nói với nàng? Nàng mang theo nghi vấn đó, giữ tâm lý lấy bất biến ứng vạn biến, bước vào Mạnh Xuân viện, vòng qua Tiểu Thạch lâm, bước vào Ba Tâm đình.

Trong đình lúc này không một bóng người, một chiếc bình lưu ly đặt trên bàn đá trống. Ánh nắng mặt trời u ám buổi chiều chiếu vào, lớp sương mù trắng bạc cuộn xoáy trong bình nhuộm một màu vàng rực, chiếc chiếc bình đã được thi triển kết giới, lớp sương mù cuộn cuộn bên trong bình không có cách nào thoát ra được.

Phụng Cửu vô cùng hiếu kỳ, đặt tay lên thân bình, một cảm giác ón lạnh tới tận xương tủy xông thẳng lên đầu nàng. Nàng run rẩy, định thu tay về, nhưng chiếc bình như dính chặt lấy tay nàng. Phụng Cửu có chút kinh ngạc, nhất thời chỉ chú ý vào chiếc bình, cũng không lưu tâm tới mọi động tĩnh xung quanh, cho tới khi một giọng nói vang lên bên tai: “Có thấy quen thuộc không?”. Phụng Cửu ngẩng đầu lên, bắt gặp đôi mắt trầm tĩnh lạnh lùng của vị công tử áo đen. Trầm Diệp.

Nàng quả thực cảm thấy có phần quen thuộc, bởi vì thực ra chiếc bình này có vài phần giống với chiếc bình mà hồi nhỏ nàng thường dùng để chơi đùa. Nhưng nàng lơ mơ cảm thấy rằng, Trầm Diệp chắc không hỏi nàng chuyện đó. Nàng thấy khi Trầm Diệp giơ tay lên, một tay kết ấn, chỉ trong nháy mắt, kết giới trong bình lưu ly đã hoàn toàn biến mất. Phía xa vang lên tiếng gió, tiếng sấm chớp, giống như tiếng ma quỷ gào khóc, trong nháy mắt mây đen kéo tới đầy trời. Ánh chớp rạch ngang bầu trời xám xịt, mặt trời lặn xuống, thay vào đó là một vầng trăng khuyết. Ánh trăng khuyếch thành.

Khác với sắc trời yêu dị này, lớp sương trắng mềm mại trong bình lại dần dần dịu lại, giống như một áng mây bị xé vụn, từng sợi từng sợi len lỏi giữa các đầu ngón tay của Phụng Cửu. Cảm giác ón lạnh từ từ ngấm dần vào xương ngón tay của nàng.

Bầu trời xuất hiện hiện tượng không lành này, hoặc bởi vì yêu nghiệt đã bị thu phục, hoặc có ai đó đang thi triển pháp thuật nghịch thiên. Nàng gắng gượng chịu đựng con choáng váng xộc lên trong đầu, nhìn về phía Trầm Diệp: “Đây là... đây là pháp thuật gì vậy?”.

Vị thần quan áo đen chăm chú nhìn lớp sương trắng đang chui vào người nàng, lạnh nhạt nói: “Nàng đã từng nghe nói, trong số đám địa tiên có giới hạn về tuổi thọ, cũng giống như người phạm trần, có thể dùng đèn Kết Phách hoặc pháp thuật khác để tạo ra một hồn phách mới chưa?”. Dừng lại một lát, nhìn nàng nói: “Nếu hồn phách đã bị thiêu đốt thành tro bụi, ngay cả đèn Kết Phách trên thượng giới cũng không có tác dụng, nhưng có người nói với ta rằng, nếu có thể tạo ra mộng cảnh này, không những có thể làm lại từ đầu, còn có thể có công dụng giống như đèn Kết Phách, tạo ra một hồn phách mới cho người đã khuất”.

Phụng Cửu sững người lại, nàng có một ấn tượng mơ hồ là bản thân mình dường như đã từng nghi ngờ, mộng cảnh này có thể là do Trầm Diệp tạo nên, nhưng sau đó tại sao lại không tìm hiểu kỹ thì dù thế nào cũng không nhớ ra nổi. Hôm nay chàng ta lại thẳng thắn thừa nhận như vậy, nàng không hề cảm thấy kinh ngạc như trong tưởng tượng của mình.

Nàng và Tô Mạch Diệp đã tạo ra một màn kịch lớn, vốn còn có chút áy náy, nào ngờ, Trầm Diệp lại cũng đang diễn kịch.

Còn một chút tình táo duy nhất sót lại trong đầu, nàng biết rằng ít nhất nàng phải giả bộ kinh ngạc, giả bộ không biết gì để chứng minh rằng nàng quả thực là A Lan Nhược trong thế giới mà Trầm Diệp tạo ra. Xem ra, chàng ta quả thực cũng không hề nghi ngờ nàng.

Tâm nhìn đã trở nên mơ hồ, nàng cắn chặt môi lại, nghe được giọng nói rất khế của chàng ta: “Sai lầm thì cũng đã sai lầm rồi, ta chưa từng muốn lừa gạt nàng làm lại từ đầu, nhưng cho dù thế nào, nàng phải quay trở lại, hận ta cũng được, coi ta là người xa lạ cũng được, đó đều là một kết quả, để có ngày hôm nay, ta đã chờ đợi suốt hai trăm ba mươi năm rồi”. Sau mỗi câu nói, sắc mặt chàng ta lại trắng hơn một chút, dường như mỗi câu nói này đều khiến chàng ta cảm thấy đau khổ, nhưng giọng nói lại rất lạnh lùng.

Đợi đến khi hồn phách màu trắng bạc đó chui hết vào trong cơ thể của Phụng Cửu, nàng chỉ cảm thấy trước mắt tối sầm, bên tai vang lên câu nói cuối cùng, dường như đến từ thế giới bên ngoài: “Bọn họ nói thế giới này là tâm ma của nàng, chỉ riêng mình ta biết, nàng chưa bao giờ có tâm ma, người có tâm ma chính là ta”.

Phụng Cửu chưa từng biết rằng, rơi vào một giấc ngủ say lại là một chuyện đau khổ như vậy.

Xét về lý, lợi ích của việc ngắt đi là không có tri giác. Hiện giờ cơ thể của nàng quả thực không có cảm giác gì, nhưng trong ý thức lại vẫn có chút bị đầy dọa.

Trong tâm trí, nàng giương mắt lên nhìn hồn phách của mình đánh nhau với một hồn phách khác, đối với bất kỳ ai, trải nghiệm này cũng đều rất mới mẻ. Lúc đầu, Phụng Cửu thực ra không kịp phản ứng lại, còn khoanh tay đứng bên cạnh xem trò vui, cho tới khi hai luồng khí trạch ngay trước mắt quấn lấy nhau càng lúc càng dữ dội, thậm chí còn cắn nuốt lẫn nhau, nàng bắt đầu cảm thấy đau đầu, mới giật mình ý thức được rằng hai hồn phách trước mặt đang đánh nhau.

Nàng cảm thấy ngày hôm nay bản thân mình vô dụng tới mức khiến người ta kinh ngạc, nàng không thể ngăn cản hai hồn phách gây lộn, chỉ có thể chịu đau đớn, xét về tình về lý coi như còn có thể tha thứ được, nhưng ban này, khi ngón tay của nàng bị dính chặt vào chiếc bình lưu ly, nàng cũng không thể kháng cự lại, chuyện này rất kỳ lạ.

Đầu nàng đau đến nỗi dường như có vô số nhạc tiền tác chiêng lớn đồng loạt gõ mạnh trong đó, Phụng Cửu cố gắng nhin đau để phân tâm suy nghĩ, vừa chột nghĩ ra chút gì đó, lại nhìn thấy hồn phách của mình đột nhiên thị uy, nuốt gọn hồn phách của A Lan Nhược. Chính vào lúc hồn phách của A Lan Nhược biến mất, một trận tuyết lớn liền trút xuống, chỉ trong chốc lát đã tích thành một tấm gương dài ngay trước mặt nàng. Nàng không nhớ bài học lần trước, lại đưa tay ra, khi đầu ngón tay chạm vào mặt gương, một sức mạnh cực lớn kéo nàng vào trong đó. Còn chưa kịp đứng vững, một đoạn ký ức từ đầu bên kia của thời gian ào ào kéo đến.

Đó không phải là ký ức của nàng, đó là ký ức của A Lan Nhược. Phía sau tấm gương bí hiểm này là cuộc đời của A Lan Nhược, là mọi suy nghĩ của A Lan Nhược, là niềm vui nỗi buồn của A Lan Nhược, chỉ trong giây lát ngắn ngủi, nàng đã cảm nhận được tất cả. Đoạn quá khứ đó giống như một cây đèn kéo quân, chuyên chở những câu chuyện vụn vặt, cứ xoay tròn không ngừng nghỉ, nhưng mỗi một vòng quay đều hiện lên những phong cảnh khác nhau.

Phụng Cửu có chút hiếu kỳ, tình cảnh này, lẽ nào là do hồn phách của nàng đã nuốt hồn phách của A Lan Nhược, khiến A Lan Nhược nhập vào trong người của nàng, trở thành một bộ phận của nàng? Vậy A Lan Nhược còn có thể sống lại như lời Trầm Diệp nói không, nếu nàng ấy sống lại, bản thân mình sẽ ra sao?

Vấn đề liên quan đến tính mệnh này, nàng chỉ suy nghĩ trong một thời gian ngắn, cảm thấy những chuyện nhảm chán này đợi sau khi tỉnh lại suy nghĩ cũng được, không nên lãng phí thời gian, trước mắt còn có một chuyện quan trọng đang cấp thiết chờ đợi nàng khám phá, cần nàng hao tâm tổn trí. Sau khi suy nghĩ thông suốt, nàng lập tức vứt điều nghi vấn đó qua một bên, vô cùng hào hứng, toàn tâm toàn ý quan tâm tới một việc quan trọng khác đang cấp thiết chờ đợi nàng khám phá – đó là chuyện gặp hoạn nạn biết được chân tình trong thạch trận giam hãm khuyến nhân ở Kỳ Nam hậu sơn, câu chuyện tiếp sau đó giữa Trầm Diệp và A Lan Nhược như thế nào?

Nàng tốn công lực tìm trong hồi ức, xâu chuỗi nhiều đoạn ký ức lại, nhìn thấy một vài cảnh tượng thực sự, đầu tiên chính là hai năm mà Mạch thiếu gia nói là không biết rõ lắm.

02.

Trong hai năm sương mù dày đặc đó, Phụng Cửu vui mừng vì mình đã đoán đúng, Trầm Diệp và A Lan Nhược quả thực có một mối chân tình. Bởi vì đây là hồi ức của A Lan Nhược, tấm lòng của A Lan Nhược đối với Trầm Diệp vô cùng rõ ràng, nhật nguyệt có thể làm chứng, còn tấm lòng của Trầm Diệp đối với A Lan Nhược, chắc năm xưa A Lan Nhược chưa bao giờ thấy rõ, giờ đây, Phụng Cửu đương nhiên cũng không thấy rõ lắm.

Liên tam điện hạ ở trên thượng giới có mấy lời phát ngôn rất nổi tiếng, nói rằng một mối tình sẽ như thế nào, thì phải xem xem người trải qua mối tình đó là người như thế nào. Ví dụ như trên thế gian có mối tình mãnh liệt sục sôi, cũng có mối tình êm đềm bình lặng, còn có những mối tình tương kính như tân[2]. Có người tình cảm sâu sắc nhưng không thể hiện ra bằng lời, có người tình cảm sâu sắc và lời nói cũng nồng nàn. Không thể nói tình yêu của người khác không giống với tình yêu của mình thì tình yêu của người khác không được coi là tình yêu.

[2] Tương kính như tân: luôn tôn trọng nhau, coi trọng nhau như khách.

Nàng luôn khâm phục Liên tam điện hạ là một cao thủ trong chuyện phong nguyệt, phong nguyệt kinh mà đích thân Liên tam điện hạ nói đương nhiên là một tấm chân kinh. Nàng đem tấm chân kinh ấy khoác lên người Trầm Diệp và A Lan Nhược, cảm thấy hai năm qua, dường như hành động của Trầm Diệp hiếm khi quá thân mật với A Lan Nhược, trong lời nói cũng khó có thể chọn ra lời yêu đương nào đau đớn để bình luận, nhưng có thể, chàng ta chính là kiểu người tình cảm sâu sắc nhưng không thể hiện bằng lời nói, tình cảm của chàng ta chính là loại tình cảm tương kính như tân.

Hồi ức về hai năm đó quá vụn vặt, Phụng Cửu lười không muốn kiểm tra từng thứ một, chọn bừa một đoạn trong khoảng thời gian cuối cùng, mở ra xem. Cảnh tượng đập vào mắt là một hồ sen rộng lớn như một tấm gương, giữa hồ sừng sững một mái đình, trên chiếc bàn đá trong đình đặt một đồng hoa mà nàng không biết tên, bên cạnh là một chiếc bình miệng rộng.

Trầm Diệp tay cầm sách, ngồi bên cạnh bàn đá, hai năm sống ẩn dật khiến khí chất lạnh lùng của chàng càng lắng đọng hơn, chăm chú nhìn vào cuốn sách, thi thoảng lại lật một trang. A Lan Nhược ngồi bên cạnh chàng, chăm chú nghiên cứu bó hoa trên bàn, lúc thì ướm cành hoa đã được cắt tỉa vào miệng bình, lúc lại khua khua trước mặt Trầm Diệp để chàng nhìn xem nàng cắt tỉa có đẹp không, có cần phải sửa lại không.

Nhiều lần như vậy, Trầm Diệp rời mắt khỏi cuốn sách, lạnh lùng nói với nàng: “Nàng ngồi cạnh ta chỉ để quấy rầy ta đọc sách sao?”.

A Lan Nhược dùng cành hoa nâng cằm của chàng lên: “Một mình đọc sách chẳng thú vị chút nào, nô gia chiều theo đại nhân như vậy”, nàng mỉm cười: “Chẳng phải là vì đại nhân không muốn rời xa nô gia dù chỉ một khắc hay sao?”.

Trầm Diệp nghiêng đầu né tránh, bắt đầu đi chỉ vào nơi lá hơi dày trên cành hoa: “Bản lĩnh tự quyết định của nàng càng ngày càng tiến bộ, chỗ này cành hơi dài, lá cũng hơi nhiều một chút”.

A Lan Nhượng ung dung mỉm cười: “Đại nhân quá khen, nô gia chỉ là giỏi suy đoán tâm tư của đại nhân mà thôi”.

Trầm Diệp đón lấy chiếc kéo cắt hoa trong tay nàng, bàn tay khẽ run lên, nói: “Còn gọi ta một tiếng đại nhân, tự xưng thêm một tiếng nô gia nữa, ta sẽ vứt nàng ra ngoài đấy”.

A Lan Nhượng dịu dàng mỉm cười: “Đại nhân đã nhiều lần nói sẽ vứt nô gia ra ngoài, nhưng chưa lần nào làm được”. Khi thu lại cành hoa, đài hoa vừa hay chắn ngang tóc mai bên tai nàng, toát lên một vẻ kiều diễm riêng có, ánh mắt của chàng dừng lại khá lâu trên khuôn mặt nhìn nghiêng của nàng, nàng như không nhìn thấy, khi cầm nốt cành hoa cuối cùng vào trong bình, lại nghe thấy giọng nói rất khẽ của chàng: “Quay lại đây”.

Nàng quay đầu lại nhìn chàng, ánh mắt vẫn ẩn chứa nụ cười: “Ban này chỉ là nói đùa, huynh đừng vì giận dỗi mà vứt muội đi”.

Chàng lại không nói gì, đứng lên hái một đóa hoa nhỏ trong bình, hơi cúi người xuống, cài đóa hoa lên vành tai nàng, ngón tay của chàng dừng lại sau khi khẽ vuốt ve tóc mai của nàng, rút tay lại, cầm sách lên, ánh mắt lại chăm chú nhìn vào trang sách, sau một hồi im lặng, còn ra vẻ lật một trang.

Nàng sững người lại, đưa tay chạm vào đóa hoa nở rộ bên vành tai, một hồi lâu sau khẽ nói: “Đôi khi muội cảm thấy không đủ, nhưng đôi khi lại cảm thấy huynh như vậy rất tốt”.

Ánh mắt của chàng lại rời khỏi quyển sách ngược lên nhìn nàng, dường như có chút nghi hoặc: “Cái gì không đủ?”. Nhưng nàng chỉ mỉm cười lắc đầu.

Ánh nắng ban mai nhuộm một màu ấm áp lên ngôi đình nhỏ giữa hồ, bầu trời cao rộng, làn nước sâu thẳm, hồ sen yêu kiều dưới nắng sớm, tỏa hương thơm ngát. Hình ảnh hai người ngồi tựa bên nhau trong đình dần dần tan biến trong ký ức, chỉ lưu lại một cái bóng nhạt màu giữa không gian rộng lớn.

Cái bóng này khiến Phượng Cửu xúc động, thậm chí có chút thương cảm khi cảm thấy rằng nếu câu chuyện của hai người bọn họ mãi dừng lại ở đây cũng không có gì là không tốt. Nhưng những việc phải đến rồi sẽ đến, hôm đó Mạch thiếu gia đã nói rằng vài lời ghi chép ít ỏi trong sử sách về những chuyện xảy ra sau hai năm này vô cùng thâm thúy. Phượng Cửu cảm thấy rằng, sử sách ấy mà, khó tránh khỏi có những khi không đúng với sự thật. Nhưng khi lật giờ tỷ mỉ khoảng ký ức tiếp sau đó, nàng kinh ngạc phát hiện ra rằng sử sách ghi chép những việc liên quan tới cái chết của Thượng Quân Tương Lý Khuyết lại chính xác một cách hiếm thấy.

Đêm ngày mười sáu tháng bảy, từ trong cung truyền tin ra ngoài, nói rằng Thượng Quân đã băng hà vì lâm bệnh nặng. Thượng Quân trước nay sức khỏe tráng kiện, nhưng không hiểu đã mắc phải căn bệnh nan y nào mà nói băng hà là băng hà luôn. Khi thông tin được truyền đến, A Lan Nhượng và Trầm Diệp đang chơi cờ, quân cờ màu đen rơi “cách” xuống bàn cờ, làm rối loạn cả thế trận, Trầm Diệp cầm quân cờ màu trắng, yên lặng, đám nô tỳ mang chiếc áo choàng đi đêm tới, hoang mang lo sợ vất lên tay nàng. A Lan Nhượng vội vã bước ra cửa, khi bước qua bậc cửa, còn quay đầu lại nói: “Nước cờ vừa rồi không tính, thế cờ này cứ giữ nguyên như vậy, hôm khác hai chúng ta chơi lại xem ai thắng ai thua”. Trầm Diệp cất tiếng: “Đội đã”. Chàng đứng lên, ngắt một đóa hoa trắng trong chiếc bình hoa đặt bên cạnh thư án, chậm rãi đi tới trước mặt nàng, rút cây trâm bằng ngọc cài trên mái tóc của nàng ra, cài đóa hoa trắng vào tóc nàng, ngón tay khẽ vuốt ve tóc mai của nàng rồi dừng lại, mới nói: “Đi đi”.

Ba ngày sau A Lan Nhượng mới được rảnh tay quay về phủ, trong phủ vẫn như thường ngày, riêng vị Thần Quan Trưởng làm khách ở Mạnh Xuân viện suốt hai năm vài khắc trước vừa được đón về Kỳ Nam thần cung rồi.

Lão quần đưa tay lau mồ hôi túa ra trên trán, bẩm báo rằng đang định sai người vào cung báo cho công chúa, không ngờ công chúa đã về phủ rồi, Thần Quan Trưởng vừa mới ra khỏi phủ, chắc cũng chưa đi xa. Ý muốn nói rằng nếu công chúa muốn từ biệt Thần Quan Trưởng, lúc này vẫn còn kịp.

Với thân phận của A Lan Nhượng, lúc này mà đuổi theo thực ra không phải là một việc hay ho gì, lão quần gia đã lo lắng tới mức mụ mị cả đầu óc, may mà nàng vẫn giữ được sự tỉnh táo. Nàng chỉ thất thần trong giây lát, cởi áo choàng ra, gỡ đóa hoa trắng đã héo khô trên đầu xuống, ngẩng người ngồi đó. Gió đêm thổi tới, cánh hoa bị gió thổi rơi rụng, nằm trên nền nhà lát gạch trắng được lau chùi cẩn thận đến nỗi không có một hạt bụi, nó giống như một vết bẩn gì đó. Nàng nhìn cánh hoa rơi khắc trên tay, đau khổ cười nói: “Đêm ấy chàng tặng ta cái này, thực ra là đang từ biệt ta? Ta lại không hề nhận ra”.

Triều đại nào có quần thần của triều đại ấy, mỗi Quân Vương khác nhau có sự sắp xếp quyền lực khác nhau. Sức mạnh của thần cung độc lập tới tông thất, dù là Tương Lý Khuyết tại vị, trấn áp một thần cung không có Thần Quan Trưởng còn có chút khó khăn, huống hồ là thái tử Tương Lý Hạ sắp kế vị nhưng lại hoàn toàn không có căn cơ. Đây chính là lý do mà Trầm Diệp được đón về Kỳ Nam thần cung.

Mặc dù đều là quân vương của một nước, những suy nghĩ này của Tương Lý Hạ, Phượng Cửu lại thực sự không thể lý giải. Từ khi nàng biết ghi nhớ mọi chuyện, ngũ hoang ngũ đế ở Thanh Khâu của nàng chỉ thay đổi một vị đế vương, đó là khi nàng thay thế cô cô của nàng. Hơn nữa, nàng còn nhớ rằng, cô cô của nàng từ khi bị thay thế, ngày nào cũng sống rất vui vẻ, ánh mắt cô cô nhìn nàng luôn ẩn chứa sự đồng cảm của người đã từng trải. Hơn nữa, đám thần tử ở Đông hoang phần lớn đều không có bản lĩnh gì, sở thích lớn nhất là cài trang thành dân thường ra bày hàng buôn bán ngoài chợ, nếu có gây lộn phần lớn là vì ai đã tranh mất vị trí bày hàng của ai. Nói theo cách nói đường hoàng của họ thì các thần tiên ở nước Thanh Khâu này tuy mưu cầu một chức vị, nắm giữ một chút quyền lực vì nhà vì nước, nhưng sao có thể giống người phàm trần, để quyền lực quay lại thao túng bọn họ. Mặc dù trong số các vị thần tiên trên Cửu Trùng Thiên cũng có người thích tranh giành quyền lực, nhưng tất cả đều bởi vì họ không có mục tiêu theo đuổi trong cuộc đời, chưa từng biết tới thú vui của việc bày sạp bán hàng, những người đã từng trải qua nhưng vẫn đi tranh giành quyền lực, đó là bởi vì họ không có niềm vui trong cuộc sống. Phượng Cửu cảm thấy, đám thần tử đó của nàng nói đúng hay sai, tạm thời không bàn luận nhiều, nhưng thực sự đã giảm bớt cho nàng rất nhiều công việc.

Đoạn ký ức này từng đoạn từng đoạn liên kết với nhau rất chặt chẽ, giống như một dòng thác lớn dội xuống từ trên vách núi, đập vào lớp đá vụn dưới đáy vực, tung bọt lạnh lẽo. Cái gọi là bi kịch, từ thưở khai thiên lập địa đến nay, đều mang dáng vẻ đường đột hốt hoảng nhưng lại hung ác vô tình. Đoạn



ký ức tiếp theo chính là tin đồn mà Tô Mạch Diệp từng kể với nàng.

Hóa ra, đó không phải là một tin đồn vô căn cứ.

Ngày hai mươi hai tháng bảy, thời điểm nhập quan cho Thượng Quân sắp xong, đêm xuống, phủ công chúa bị bao vây, A Lan Nhượng bị khóa bằng khóa sắt, đưa ra khỏi phủ, áp giải vào trong cung, tội danh giáng xuống đầu nàng là tội giết vua.

Viên quan đứng đầu Hình ty chịu trách nhiệm xử lý vụ án này chính là em ruột của Khuynh Hòa phu nhân, cậu ruột của nàng.

Thượng Quân băng hà, xét về lý, người thừa kế phải là thái tử, nhưng thái tử Tương Lý Hạ trước đây là một vị thái tử không được coi trọng, lúc này đang là một thái tử ở thế yếu, sau này có thể cũng chỉ là một vị Thượng Quân bù nhìn mà thôi, mọi quyền hạn đều rơi vào tay của Khuynh Hòa phu nhân. Mà trong triều ai ai cũng đều biết, vị quan chủ quản của Hình ty kia chính là tâm phúc của Khuynh Hòa phu nhân. Nói một cách khác, người đồ tội danh lên đầu A Lan Nhượng chính là mẹ ruột của nàng, người một lòng muốn nàng phải chết cũng chính là mẹ ruột của nàng.

Ngày thứ bảy sau khi A Lan Nhượng bị nhốt trong đại lao, Khuynh Hòa phu nhân đại giá, vào trong đại lao thăm nàng. Trong nhà lao chật hẹp, một chiếc nệm cỏ được dùng làm chỗ ngủ, một chiếc bàn gỗ mộc nát nhỏ kê cạnh cửa buồng giam, bên cạnh bàn là một ngọn đèn dầu tù mù, A Lan Nhượng toàn thân áo trắng, ngồi dựa vào chiếc bàn nhỏ luyện chữ, một tên lính canh đứng gác cạnh một chậu lửa ngoài cửa phòng giam, nàng viết xong trang giấy nào, tên lính canh bèn thu lại rồi đốt luôn trang giấy đó.

Gấu vấy dài của Khuynh Hòa phu nhân quét qua bậc đá trong nhà lao âm u, nàng nghe thấy tiếng lùa là sột soạt lướt qua mặt đất, ngẩng đầu nhìn người tới một cái, mày mắt cong cong: “Mẫu thân nhớ ra mà tới thăm con, có thể thấy mọi việc trong cung đã được mẫu thân lo liệu ổn thỏa”. Ngờ ngơ hòa nhã, giống như lúc này họ không gặp nhau trong nhà lao, mà gặp nhau ở hậu hoa viên của vương cung, chào hỏi như bình thường.

Khuynh Hòa trong trang phục cung đình trang nghiêm điểm lệ, dừng lại trước cửa nhà lao hai bước, tên lính gác mở cửa buồng giam rồi lui ra. A Lan Nhượng kết thúc nét bút đang viết dở, nói tiếp: “Trong nhà lao chẳng có việc gì làm, ban đầu thực ra con chưa hiểu rõ tại sao mẫu thân lại gán tội danh này cho con, nhưng sau khi suy nghĩ một chút, cũng coi như đã hiểu được một vài lý do”.

Khuynh Hòa lạnh lùng nói: “Người luôn rất thông minh”. Cúi xuống nhìn vào khuôn mặt của nàng trong giây lát, rút từ trong tay áo ra một văn thư và một bình sứ, cân nhắc trên tay một lát, cúi người đặt lên chiếc bàn gỗ mộc nát: “Xem cái này đi”. Giọng nói của bà ta không chút cảm xúc giống như lời đáp lại qua loa đại khái, không chút tình cảm của bà ta khi ngày thường nàng tới thỉnh an vậy.

Ánh nến leo lét, hắt lên tờ văn thư gấp gọn, lò mờ hiện lên các nét mực. A Lan Nhượng đưa tay mở tờ giấy trước mặt ra, đưa mắt liếc qua những nét chữ cương nghị, đẹp đẽ trên giấy. Trong ánh nến tối mờ, ánh mắt càng di chuyển xuống dưới, sắc mặt càng trắng nhợt. Hồi lâu, nàng ngẩng đầu nhìn về phía mẫu thân, ngoài sắc mặt có phần nhợt nhạt, ngón tay vẫn đang run rẩy ra, thân sắc lại rất ung dung, thậm chí khóe môi còn nở một nụ cười: “Bức văn thư mà Trầm Diệp đại nhân trình lên này viết rất quy cách, không phóng khoáng phóng lưu như thường ngày”.

Khuynh Hòa nhìn nàng, ánh mắt gần như thương hại, hồi lâu, lại hỏi nàng: “Có quen không?”.

A Lan Nhượng cúi đầu suy nghĩ, một lúc sau, khẽ cười một tiếng, không trả lời trực tiếp vào câu hỏi: “Phụ thân cả đời quyết đoán, nhưng không ngờ lại thất bại bởi một chữ tình. Phụ thân chắc chưa từng nghĩ rằng cho tới tận hôm nay, mẫu thân vẫn không quên được phụ thân của Quất Nặc. Quất Nặc quả đúng là cái gai trong mắt người, người đuổi Quất Nặc ra khỏi vương thành, cắt đứt tiền đồ của nàng ta, lúc đó chỉ thủ sẵn khoai nhất thời, nhưng lại chôn mầm họa khiến người lâm bệnh băng hà ngày hôm nay. Nhưng mẫu thân đã nín nhịn nhiều năm qua, chính là người làm việc lớn, đương nhiên không chỉ muốn dừng lại tại đây, mục tiêu cuối cùng của mẫu thân là muốn để Quất Nặc kẻ vị, giành lại tất cả mọi thứ mà phụ thân đã cướp mất từ tay phụ thân của nàng ta trước đây, đúng không?”.

Nhìn sang ánh nến bên cạnh, lại nói: “Thái tử, con, và cả Thường Đề, chúng con đều cản đường của Quất Nặc. Thái tử không phải con ruột của mẫu thân, mẫu thân đương nhiên sẽ không nương tay, Thường Đề đầu óc rỗng tuếch, ngoài bản tính kiêu căng ra, chẳng có gì cả, hoặc làm cho nàng ta phát điên cũng là một cách, tổng thất cũng sẽ không để một cô gái bị điên lên làm Thượng Quân. Nhưng nếu cả hai người con gái chờ kẻ vị đều phát điên sẽ dễ khiến người ta hoài nghi, bần ra tán vào, nhất định một người trong số đó phải chết, mẫu thân đã giữ Thường Đề thì con không thể không chết”. Nàng giọng cười: “Con không ngờ mẫu thân lại làm tới mức này, kẻ sách của mẫu thân, quả thực đã không để lại cho con một chút đường lùi”.

Một bầu không khí yên lặng chết chóc bao trùm trong nhà lao, A Lan Nhượng đặt tờ văn thư sang một bên, trải rộng một trang giấy, lan rộng, nàng khẽ nói: “Mẫu thân hỏi con sống có quen không, năm xưa bị mẫu thân quăng vào trong hang rắn, con cũng đã sống được. Lần này khi mẫu thân giam con vào đây, còn không quên việc con thích luyện chữ, phá lệ chuẩn bị giấy mực cho con, giúp con giết thời gian, sao con có thể không quen được?”.

Hồi lâu, Khuynh Hòa nói: “Người chắc biết rằng việc này không chỉ dựa vào sức lực của một mình ta”.

Cây bút trong tay A Lan Nhượng khẽ run rẩy, tám chữ “phù sinh đa thái, thiên mệnh định chi” vốn được viết rất đẹp, chữ cuối cùng vì nét bút bị run, đã phá hỏng cả thần khí.

Nhưng nàng vẫn giữ chặt cây bút.

Ánh mắt của Khuynh Hòa dừng lại trên chữ của nàng, lạnh lùng nói: “Trầm Diệp từ khi sinh ra đã ở địa vị cao sang, ngay cả Thượng Quân cũng phải kiêng nể vài phần, từ nhỏ đã là một người có chủ kiến, tuy vì cứu Quất Nặc mà tự hủy hoại tiền đồ, nhưng mọi chuyện trên thế gian này, thứ mà người ta muốn mưu cầu nhất chính là tiền đồ, hẳn vốn có ý định sẽ tính kế lâu dài trong khi bị lưu đây, người lại biến hẳn thành vật sở hữu của mình, người có biết rằng việc này đã phạm vào điều đại kỵ của hắn không?”. Liếc nhìn nàng một cái, nói tiếp: “Ban nãy người than rằng phụ thân người nặng tình, cuối cùng cũng bại ở một chữ tình. Phụ thân người thủ đoạn tàn độc, ta sống không bằng chết, lại chỉ có thể dựa dẫm vào ông ta. Còn người thì sao, mặc dù người thông minh, trong chuyện này lại kém xa phụ thân của người, Trầm Diệp chỉ vừa giả vờ có tình cảm với người, đã khiến người dốc hết tâm chân tình,

ngươi rơi vào tình cảnh này, chẳng phải cũng bại bởi một chữ tình hay sao?”.

Bóng nền chập chờn in trên tờ văn thư đặt ở mép bàn. Trước kia cũng là những nét chữ này, viết trên trang giấy trắng, hỏi A Lan Nhược số rượu nàng ủ mà chàng tìm thấy trong viện có phải có cách ủ như chàng đã viết trong thư không. Giờ đây, cũng là những nét chữ này, viết ra vài dòng ngắn gọn, nhưng câu nào câu nấy lại hết sức hoang đường, “Trương Lý A Lan Nhược giết vua giết cha, tâm địa độc ác, không khác gì loài lang sói, tội ác đã rõ ràng, còn hơn cả loài hùm beo...”.

Trên tờ giấy tuyên nàng đang viết dở, sau câu “Thiên mệnh định chỉ” lại thêm tám chữ, “Ưu sầu ủy bố, tự hữu tận thời”. Mỗi khi gặp phải những chuyện đau khổ khó mà chịu đựng nổi, nàng thường thích dùng câu này để an ủi bản thân mình. Tám chữ đó được viết một cách mạnh mẽ cứng cỏi, sau khi thu nét bút cuối cùng, nàng khẽ nói: “Mẫu thân nói giả vờ có tình cảm là có ý gì?”.

Ánh mắt của Khuynh Họa càng lộ rõ vẻ thương hại, nói: “Hắn đã xin vương huynh của ngươi một mối hôn sự”.

A Lan Nhược chậm rãi ngẩng đầu lên.

Khuynh Họa nói: “Không phải là một cô nương có thân phận cao quý gì cả, được cái đoan trang trong sáng, làm phu tử trong tông học. Nghe nói cô nương này xuất thân từ phủ của người, tên Điem, Văn Điem, một cái tên nghe thật thanh nhã”.

A Lan Nhược nhắm chặt mắt lại, hồi lâu, nói: “Con hơi mệt, mẫu thân xin hãy về đi”.

Khuynh Họa quay người bước đi hai bước, quay đầu lại nói: “Vụ án của ngươi đã được định đoạt trong buổi sáng hôm nay, ba ngày sau hành hình, trưa nay Trầm Diệp trình văn thư này, xin Thượng Quân giao quyền hành hình cho thần cung. Ngươi chắc chắn phải tới thần cung, các dụng cụ hành hình ở thần cung nhiều hơn trong đại lao của Hình ty nhiều, ta biết ngươi dù hồn phi phách tán cũng không muốn chịu sự sỉ nhục này, nếu quả thực không thể chịu đựng nổi, hãy tự kết liễu đời mình bằng thuốc trong bình sứ kia. Đây là sự thương xót cuối cùng mà một người làm mẹ như ta có thể dành cho ngươi”.

Đội bóng dáng của Khuynh Họa biến mất khỏi quãng sáng yếu ớt của ngọn đèn dầu, cả người A Lan Nhược đột nhiên run rẩy, phun ra một ngụm máu tươi khiến tờ giấy đặt trên bàn trở nên loang lổ, ngọn lửa nhỏ trong đèn dầu lay động, cuối cùng cũng tắt lịm.

Bóng dáng của Khuynh Họa hơi dừng lại ở cửa nhà lao, khi định cất bước đi tiếp, A Lan Nhược bỗng nhiên lên tiếng, giọng nàng khàn đặc: “Mẫu thân đối với con, có gì gọi là thương xót chứ?”.

Sau một trận ho, nói tiếp: “Mẫu thân chắc vẫn còn nhớ, năm xưa Mạch sư phụ cứu con ra từ trong hang rắn, lần đầu tiên gặp người, bọn họ nói rằng người là mẫu thân của con, con đã thật sự vui sướng, người xinh đẹp biết bao. Con nhìn thấy người đi về phía con, liền vội vàng chạy về phía người, muốn xin người một cái ôm, nhưng không cẩn thận bị vấp ngã. Người đi ngang qua con, như thể không nhìn thấy con, như thể con chỉ là một cây hoa, một ngọn cỏ, hoặc một viên đá. Gấu vảy của người lướt qua mặt con, người bước qua người con mà không buồn liếc nhìn xuống, tiếng sột soạt của lụa là giống hệt như trong buổi tối hôm nay”.

Ngón tay của Khuynh Họa nắm lấy lan can gỗ ngay bên cạnh.

Lại thêm một con ho, nàng khe khẽ nói tiếp: “Kiếp này con không biết yêu là gì, mẫu thân tiếc rẻ không cho con, con tự mình giành lấy, mẫu thân cũng hủy hoại nó, thực ra con càng muốn không biết gì hết, sao mẫu thân nhất định phải tàn nhẫn như vậy? Lẽ nào con là kẻ thù của mẫu thân, nhìn thấy con đau đớn là một việc rất vui sướng hay sao?”.

Khóe môi của Khuynh Họa khẽ động dậy, hồi lâu, nói: “Nếu ngươi còn có luân hồi, kiếp sau ta sẽ trả lại ngươi”.

A Lan Nhược mỉm cười, một môi nói: “Trần duyên với mẫu thân, hãy để nó kết thúc ở kiếp này, nếu còn có luân hồi con cũng không cầu mong điều gì, chỉ mong trong kiếp luân hồi sẽ không phải gặp lại mẫu thân nữa”.

Trong sự im lặng chết chóc, tiếng bước chân của Khuynh Họa xa dần, nếu nghe kỹ, có thể thấy thấp thoáng chút rối loạn trong những bước chân tưởng chừng như vững cang đó. Đến khi bóng dáng của Khuynh Họa biến mất sau cánh cửa âm u của nhà giam, tên lính gác đứng ở đằng xa hốt hoảng chạy lại, châm ngọn đèn dầu khác.

Cảnh tượng cuối cùng trong đoạn này là cảnh A Lan Nhược gấp tờ văn thư nhuộm máu trên bàn lại, chậm rãi đưa vào ngọn đèn dầu, ngọn lửa vờn quanh những vết máu mờ mờ, chỉ trong nháy mắt đã đốt nó thành tro bụi. Tàn tro rớt xuống mặt bàn, còn mang theo một vài đốm lửa nhỏ.

Tô Mạch Diệp đã từng hỏi nàng, nếu một ngày nào đó nàng cảm hận vì Trầm Diệp, sẽ là vì điều gì, lúc đó nàng đã nói đùa rằng như vậy chắc chắn là vì đã từng có được, ví dụ như chàng yêu nàng, sau đó không yêu nữa, lại đi yêu người khác. Không ngờ một lời lại đoán trúng như vậy, chàng có lẽ thậm chí chưa từng yêu nàng, ngay cả hồi ức mà nàng tự cho là trân quý đó cũng đều là giả. Thật cao minh biết bao.

Nàng cup mắt nhìn ngón tay bị lưỡi lửa liếm bị thương, một lúc sau, tự nói với bản thân mình: “Nhìn thấy bộ dạng ngày hôm nay của muội, có phải đã khiến huynh bớt tức giận rồi không, Trầm Diệp?”. Hồi lâu, lại nói: “Huynh có biết cách báo thù như thế này, đối với muội, có phần quá nặng rồi không?”. Ngọn đèn dầu soi bóng nàng nghiêng nghiêng lên bức tường đá tối tăm, tư thế rất đoan trang nghiêm nghị nhưng lại vô cùng mỏng manh.

Thế sự xoay vần, khó được như mong muốn của con người. Khó như ý của A Lan Nhược, cũng chưa chắc đã hợp ý của Khuynh Họa.

Một ngày trước khi bị dẫn giải tới Kỳ Nam thần cung, A Lan Nhượng đã bị cướp đi.

Kỳ Nam hậu sơn, sắc trời êm dịu, ánh nắng ấm áp, trong rừng thi thoảng vọng ra tiếng chim hót, ngay cả con khuyển nhân trong thạch lâm cách đó không xa cũng an nhàn ưỡn bụng phơi nắng, tất cả đều hiền hòa tĩnh lặng, dường như mọi biến động bên ngoài núi đều là những thứ vô nghĩa lý và nực cười.

Khi Phượng Cửu nhìn thấy vị công tử áo trắng đang ngồi trên ghế đá nói lý với A Lan Nhượng, thực ra nàng không nhận ra đó là ai.

Mái tóc đen của vị công tử đó được búi gọn lên đỉnh đầu, một khuôn mặt điềm nhiên lạnh lùng, lời nói hành động lại không hề câu nệ, nâng nâng bấp ngổ trên tay, dường như hận một nỗi không thể gõ bấp ngổ đó lên trán A Lan Nhượng: “Sự việc đã đến nước này, cái vương cung ghê đó còn gì đáng để người phải nhớ nhung chứ, khó khăn lắm ta mới cứu được người ra khỏi đó, người lại vội vã đòi quay trở lại, lẽ nào là vì Trầm Diệp?”. Nói đến đó, chàng ta hơi trầm ngâm, gõ gõ bấp ngổ lên mặt đá: “Không đúng, tới lúc này còn không quên được hấn ta, điều này không giống tính cách của người, người xuống núi, rốt cuộc là muốn làm gì?”.

Bên cạnh phiến đá mà vị công tử đó ngồi có hai cây cỏ thụ xum xuê xanh tốt, giữa hai thân cây mắc một cái võng để nằm hóng mát bằng dây leo to chắc, A Lan Nhượng ngồi dựa trên võng, đưa mắt ra xa ngắm nhìn cảnh sắc bên ngoài rừng cây, chậm rãi nói: “Trước đây ngài thường nói: Đòi người trên trần thế này chẳng qua chỉ là một cuộc trải nghiệm, ta cảm thấy rất có lý. Cuộc đời dài hay ngắn quan trọng là ở trải nghiệm, trải nghiệm nhiều thì cũng là sống lâu, trải nghiệm ít thì cũng như chưa sống được bao nhiêu. Cắn dây ta đã hiểu, cuộc đời này của ta, có vẻ rất ngắn ngủi, thực ra cũng có thể coi là rất dài”. Dừng lại một lát, nói tiếp: “Nếu nói trong vương cung còn có ai đó đáng để bận tâm thì chỉ có vương huynh mà thôi, tính cách của huynh ấy lạnh lùng, thực ra không hề quan tâm đến vương vị, trận chiến với bộ tộc Dạ Kiêu chắc chắn không phải là ngẫu nhiên, nhất định là mầu... là kẻ sách của Khuynh Họa phụ nhân, muốn mượn đao giết người, trừ khử vương huynh. Vương huynh không phải là một vị tướng giỏi, một khi ra chiến trường, nhất định sẽ không thể sống sót mà quay trở về”.

Vị công tử áo trắng cau mày nói: “Cho dù Tương Lý Hạ đối tốt với người, nhưng đây là số kiếp của hấn, trong hoàn cảnh này, người còn có thể bảo toàn tính mạng cho hấn ư? Lúc này người đã thoát ra khỏi vòng nước xoáy, hà tất phải tự lao đầu vào đó nữa”.

A Lan Nhượng chậm rãi đáp lời: “Ngài đã biết tính ta, thì cũng nên đoán được rằng ta không thể bỏ mặc vương huynh. Ta sẽ ra chiến trường thay cho vương huynh, đến lúc đó vẫn cần nhờ ngài để mắt giúp đỡ. Ngài yên tâm, ta rất quý mạng sống của mình, sẽ tự cân nhắc nặng nhẹ, so với vương huynh, ta vẫn còn cơ hội sống sót”. Liếc nhìn khuôn mặt nghiêm nghị của vị công tử áo trắng, cười nói: “Hiếm khi nhìn thấy sắc mặt này của ngài, may mà kiếp này những người đối tốt với ta không quá nhiều, ngài và Mạch sư phụ cũng không xui xẻo như vương huynh, không cần ta phải mạo hiểm ứng cứu như vậy”.

Công tử áo trắng chăm chú nhìn nàng trong giây lát, nói: “Người luôn rất bướng bỉnh, giờ đây ta có nói gì cũng không thể giữ người ở lại, chiến trường là nơi nguy hiểm, nếu lần này đi không trở lại thì sao?”.

Nàng điềm tĩnh đáp: “Nếu lần ra đi này không thể trở lại, cho dù ta chết đi, cũng là chết trận dưới danh nghĩa của vương huynh, còn có ý nghĩa hơn bị Khuynh Họa phụ nhân ép tự sát nhiều. Đến lúc đó phiến ngài thay tên đổi họ cho vương huynh, đưa huynh ấy đến một nơi an toàn, để huynh ấy sống một cuộc sống bình thường”. Hồi lâu, nói tiếp: “Ta đã từng viết cho Trầm Diệp hai mươi bức thư, cũng phiền ngài giúp ta lấy lại, trong thư toàn là những tình cảm chân thật, để ở chỗ của huynh ấy, ta thấy có chút nực cười”.

Công tử áo trắng thở dài một tiếng: “Những điều người dặn dò ta đều đã ghi nhớ, chỉ mong rằng đến lúc đó ta không phải làm những việc này, khi nào thì người xuống núi?”.

Nàng nằm trên chiếc võng được bện bằng dây leo, thoải mái đặt tay ra sau gáy, một nụ cười hiện lên trên khóe môi: “Gió mát, nắng nhẹ, hôm nay là một ngày rất thích hợp để ngủ, hãy để ta trộm chút thanh thoi[3]”.

[3] Nguyên tác Hán Việt là “Thâu đắc phù sinh bán nhật nhân”, câu thơ trích trong bài Đề Hạc Lâm tự bích (Đề trên tường chùa Hạc Lâm) của nhà thơ đời Đường, Lý Thiệp. Ý nghĩa câu thơ là giải thoát bản thân khỏi sự phiền não buồn chán để bản thân tới một nơi thoát tục, tu dưỡng tâm hồn.

Cảnh đào nguyên ở Kỳ Nam hậu sơn dần dần biến mất trong bóng mờ của hoàng hôn, trái tim của Phượng Cửu trĩu nặng, cố gắng mở nốt đoạn ký ức cuối cùng. Nếu nói đến sách truyện, ở chỗ cô cô Bạch Thiên của nàng lưu giữ rất nhiều sách, từ nhỏ nàng được nghe được đọc nên đương nhiên cũng biết khá nhiều, những câu chuyện bi thương như vớt ra từ bình nước mắt, nàng đã đọc qua không biết bao nhiêu cuốn, nhưng vẫn không sánh được với câu chuyện mà nàng chứng kiến lần này. Đoạn hồi ức này thậm chí còn không có nửa giọt nước mắt, nhưng lại giống như một thanh kiếm tuyệt thế, vô cùng lạnh lùng và nặng nề, khi cướp đoạt tính mạng của người khác lại vô cùng gọn gàng dứt khoát, tuyệt đối không dây dưa lằng nhằng. A Lan Nhượng bị tổn thương một cách bình lặng, đau đớn một cách bình lặng, ngay cả khi lao tới chỗ chết, cũng lao đi một cách vô cùng bình lặng.

Theo sử sách ghi chép lại mà Tô Mạch Diệp kể cho Phượng Cửu nghe, nói rằng Tương Lý Hạ nư giá thân chinh ra chiến trường, chiến đấu suốt mười bảy ngày, vì không đủ mạnh nên cuối cùng đã tử trận trên chiến trường. Trong đoạn ký ức này Phượng Cửu thấy được chân tướng bị che giấu trong sử sách mỏng manh. Người tử trận trên chiến trường không phải là Tương Lý Hạ, mà là A Lan Nhượng.

Trận chiến với bộ tộc Dạ Kiêu, nguyên nhân là do bộ tộc Tỳ Dục Điều dung túng cho dân vùng biên vượt biên săn bắn, hai bộ tộc giao chiến, đương nhiên chiến trường diễn ra ở vùng biên cương. Sông Tư Hành lững lờ chảy từ thời viễn cổ, chảy tới tận cùng phía Nam, vòng qua hẻm núi Bình Vận, rồi hòa vào lòng biển Từ Bi hết năm này qua năm khác. Đoạn sông Tư Hành chảy từ núi Bình Vận ra biển Từ Bi thường được gọi là sông Nam Tư Hành, bên sông có một khu rừng nhạc âm rộng lớn, trồng toàn cây nhạc âm. Hai tộc Tỳ Dục Điều và Dạ Kiêu đòi đòi lấy khu rừng này làm biên giới giữa hai nước.

Ngày mùng bảy tháng tám, A Lan Nhượng lao tới chiến trường. Chiến sự bắt đầu từ ngày mùng một, mới có sáu ngày, bộ tộc Tỳ Dục Điều đã mất rất nhiều đất đai, bị đẩy lùi về phía nam sông Tư Hành, tám vạn đại quân đã bị tổn thất mất ba vạn, năm vạn binh sĩ còn lại và mười hai vạn hùng binh của bộ

tộc Dạ Kiều, mỗi bên chiếm cứ một bờ sông Tư Hành.

Quân lệnh xin tiếp viện liên tiếp được gửi cấp tốc về Vương thành, Khuynh Họa phu nhân coi như không thấy, án binh bất động. Trước mặt có hùng binh, sau lưng không có quân tiếp viện, quân sĩ mất hết chí khí, mặc dù chưa kết thúc cuộc chiến nhưng đã lộ vẻ thất bại. Đêm xuống, A Lan Nhược lên vào trong quân trưởng, làm Trương Lý Hạ ngất xỉu, đưa chàng ta ra khỏi doanh trại, bản thân nàng mặc áo giáp của chàng ta, ngồi vào ghế chủ soái.

A Lan Nhược dẫn dắt năm vạn binh mỗi một, lợi dụng địa thế của sông Tư Hành bày Bán Nguyệt trận, chặn bộ tộc Dạ Kiều ở bên ngoài sông. Máu đào nhuộm đỏ dòng sông Tư Hành, xác chết la liệt phía bờ Nam, bây giờ đang là cuối mùa hạ, đêm xuống, gió mát thổi bên sông lại chỉ ngửi thấy mùi xác chết thổi rửa và mùi máu tanh nồng. Bán Nguyệt trận chặn được kẻ địch bảy ngày, khiến bộ tộc Dạ Kiều tổn thất năm vạn binh, nhưng vì lương thảo không đủ, hơn nữa lại lâu ngày không có viện binh, không thể chống cự được bộ tộc Dạ Kiều ý người đồng thay phiên nhau tấn công, cuối cùng vào nửa đêm ngày thứ bảy, đã công phá được một lỗ hổng.

Sao Mai trên bầu trời sáng lên, đại vương tử của bộ tộc Dạ Kiều vô cùng vui mừng, định dẫn quân vượt sông. Dưới ánh trăng sao, nhìn qua bờ sông bên kia, lại thấy trong tay chủ tướng của địch quân bỗng hóa ra một cây cung sắt cao bằng thân người, ba mũi tên không gắn lông xé gió rạch nát màn đêm lao tới vun vút, đâm thẳng vào giữa lòng sông, biến thành ba cây cột sắt lớn, đứng thẳng một hàng giữa dòng nước chảy xiết.

Chiêu Hồn trận.

Sao Mai bị một đám mây đen bỗng xuất hiện quấn lấy, chao đảo như sắp rơi, một luồng kim quang bỗng phát ra từ thân hình cao ráo đang đứng sừng sững bên cạnh cây cung sắt. Sau một tiếng thét dài xé tan khoảng không, luồng kim quang lơ lửng giữa không trung ngưng tụ lại tạo thành một con Tỳ Dực Điều khổng lồ, cúi nhìn xuống hai bên bờ sông, uy nghiêm bay lượn, sải cánh rộng quạt mạnh khiến binh hùng tướng mạnh đều ngã chổng vó. Bóng người bên cạnh cây cung sắt lại đứng im bất động, gió mạnh thổi bay chiếc mũ giáp trên đầu, lộ ra một mái tóc dài đen nhánh, một khuôn mặt lạnh lùng, điềm lệ.

Trong tiếng thét bị ai, con Tỳ Dực Điều màu vàng đậu lên cây cột sắt giữa lòng sông, đôi cánh giang rộng phủ kín hơn nửa mặt sông, vỗ cánh lần nữa, toàn thân bỗng nhiên bốc cháy.

Lưỡi lửa lớn hùng hực thiêu đốt, giống như một trận nghiệp hỏa[4] vô tận, chặn giữa dòng sông Tư Hành, tạo thành một bức tường chắn tự nhiên đối với quân địch. Gió khô nóng thổi tới khiến rừng nhạc âm bờ bên kia kêu đing dang. Sở dĩ cây này gọi là cây nhạc âm là bởi vì cành cây, lá cây khi đung đưa theo gió có thể tấu lên một khúc nhạc.

[4] Lửa địa ngục thiêu đốt trừng phạt kẻ ác.

Để ngăn chặn quân địch ở ngoài sông Tư Hành, A Lan Nhược đã dùng Chiêu Hồn trận, thiêu đốt hết linh hồn của mình. Đây chính là nguyên nhân khiến nàng hồn phi phách tán. Đây mới là nguyên nhân khiến nàng hồn phi phách tán.

Màn đêm đen như mực, lửa cháy cuộn cuộn trên dòng sông chảy xiết, tiếng kêu gào thảm thiết của con Tỳ Dực Điều xuyên qua rừng nhạc âm, trong rừng tấu lên tiếng hát kỳ diệu, dường như đang ai điều cho cái chết của công chúa một bộ tộc. Còn trên dòng sông dài vô tận, những bông hoa nhạc âm nhỏ xinh trắng muốt lại không hề e sợ gió nóng, giống như những chú chim nhỏ đang di trú, xuyên qua lưỡi lửa phiêu tán trong lòng sông, lại giống như một trận tuyết nhẹ, có một đoá đặc biệt ngoan cường, vượt qua bao gian khó chầm chậm đậu trên tóc mai của A Lan Nhược, nàng đưa tay gài nó vào trong tóc, ngón tay khe khẽ vuốt lên tóc mai rồi dừng lại. Đó là một động tác mà Trầm Diệp vẫn quen làm khi cài hoa lên tóc nàng. Nàng từng người lại, hồi lâu, lại khẽ mỉm cười. Con Tỳ Dực Điều màu vàng kêu lên một tiếng thảm thiết cuối cùng, nàng vuốt ve đoá hoa trắng bên vành tai, chậm rãi nhắm mắt lại. Con chim lớn giữa dòng sông đứng yên như đã hóa thành một bức tượng, chỉ có ngọn lửa vẫn chưa tắt, còn nàng công chúa tóc dài tựa vào cây cung sắt, nàng đã dùng cạn sinh mạng của mình, bước vào cõi hư vô vĩnh hằng. Lửa lớn cháy suốt ba ngày không tắt, khi lửa tắt, công chúa và cây cung sắt đều đã hóa thành cát bụi, chìm vào trong lòng sông cuộn sóng.

Đây chính là cuộc đời của A Lan Nhược.

Phượng Cửu vẫn không thể hiểu được, khi nở nụ cười cuối cùng, A Lan Nhược đang nghĩ tới điều gì.

Ra khỏi đoạn ký ức này, trước mặt lại hiện lên tấm gương dài đúc từ tuyết dày, Phượng Cửu đưa tay lên tấm gương, trước mắt bỗng trở nên tối sầm, một khắc trước khi mất đi ý thức, nàng cảm thấy, lần này, cuối cùng thì mình cũng thật sự sẽ ngất đi, nếu sớm ngất đi như thế này thì tốt biết mấy.

Bạn đang đọc truyện *Tam Sinh Tam Thế Chấm Thượng Thư* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

## Chương 25

01.

Nơi cao nhất trong phủ công chúa là Ba Tâm đình, bên ngoài đình trồng toàn cổ thụ, cây nào cây nấy cao chọc trời, ánh nắng xuyên qua lá cây, chiếu vào trong đình, tô điểm thêm nét cổ kính cho ngôi đình nhỏ.

Lúc này trong sơn đình có bốn người, Đông Hoa Đế Quân ngồi đối diện với Thần Quan Trưởng Trầm Diệp, Phượng Cửu đang say ngủ trong lòng Đế Quân, Tô Mạch Diệp đứng bên cạnh. Thiên thời địa lợi nhân hòa, bình tâm mà nói thì đây thực sự là một bức tranh đẹp.

Nhưng Tô nhị hoàng tử Tô Mạch Diệp nhìn cục diện trước mắt, thực sự lại có chút mơ hồ, bởi vì hai vị đang ngồi đối diện với nhau phía trước mặt đều là những người vô cùng điềm tĩnh, chàng mặc dù rất giỏi quan sát sắc mặt, lời nói, nhưng gần đây chàng bị Đế Quân bắt chế tạo pháp khí, đầu óc mệt mỏi đến nỗi có phần kém linh hoạt, hơn nữa những sự việc xảy ra trong ba ngày gần đây như chớp giật liên hồi, giật đến nỗi tới bây giờ chàng vẫn chưa thể bình tâm được.

Ba ngày trước là một ngày Hoàng đạo, ông trời đã rủ lòng từ bi khiến bức thư khẩn thứ mười hai mà chàng gửi cho Đế Quân có tác dụng, gọi được Đế Quân trở về Kỳ Nam thần cung. Chàng thúc giục Đế Quân đến nỗi muốn ọc máu tươi, may mà Đế Quân đã trở về, chàng liền nuốt cục máu đó vào trong bụng, hy vọng rằng sau khi pháp khí chế tạo xong có thể xuống núi nghỉ ngơi một chút.

Thực ra Đế Quân chưa từng nói rõ với chàng ngài muốn chế tạo pháp khí gì, với bốn phận là thần tử, chàng cũng chưa từng hỏi, chỉ làm theo lời dặn dò của Đế Quân mà thôi. Đến khi Đế Quân quay về thần cung thực hiện nốt khâu chế tạo cuối cùng, khi thành hình rồi chàng mới biết rằng đó là một tấm gương, hơn nữa là một tấm gương rất khác thường – gương Diệu Hoa.

Chàng đã từng được nghe nói về tấm gương Diệu Hoa được treo ở Đệ Thất Thiên trên Cửu Trùng Thiên, đồn rằng, tấm gương này có thể tái hiện sự thay triều đổi đại, sự thịnh suy trong hàng trăm tỷ phẩm thể của Tam Thiên Đại Thiên Thế Giới, nhưng Phạm Âm Cốc nơi mà bộ tộc Tỷ Dực Điều cư ngụ cũng là đất tiên, không phải là phẩm thể, xét về lý, gương Diệu Hoa sẽ không thể soi rõ được những chuyện thị phi trong quá khứ. Chàng có phần nghi hoặc, nếu không có công dụng này, vậy Đế Quân nhọc công chế tạo chiếc gương này để làm gì. Chàng nghĩ, chắc không phải để làm gương trang điểm cho Phượng Cửu đâu chứ... Lại nghĩ, ôi mẹ ơi, thực ra việc này rất có khả năng xảy ra.

May mà lần này Đế Quân lại không khác thường tới mức độ đó, khi chiếc gương được chế tác xong, Đế Quân ngắm nghía trong giây lát, rồi dùng bút tiện tay vẽ gì đó trên giấy, sau đó ném vào trong gương, chỉ một lát sau, trong gương hiện lên một cảnh tượng rất rõ ràng.

Cảnh tượng trong gương khiến chàng đồ đoán, đó chính là xà trận bên suối Giải Ưu hơn hai trăm năm trước. Trong làn mưa giông gió buốt, bốn con mãng xà khổng lồ rắn chắc như đá tảng ngóc đầu lên trời phun phù phù với đôi mắt đỏ ngầu như máu, ngập tràn nỗi đau thương khi bị mất con. Cô bé đang được chàng ôm trong lòng vươn cánh tay ra giữa đôi tay của chàng, nước mắt ngân ngấn trong đôi mắt sáng long lanh, miệng cũng thôi phi phi nói xà ngữ. Chàng đứng trên một đám mây, cây tiêu ngọc bích lơ lửng giữa không trung, không có người thổi nhưng lại phát ra những tiếng nhạc xua đuổi loài rắn. Cô bé vẫn quấy đạp phản kháng trong vòng tay của chàng, chàng vốn dĩ có thể dùng pháp thuật để giữ chặt cô bé lại, nhưng không hiểu lúc đó chàng đã nghĩ gì, lại chỉ dùng sức mạnh của đôi tay để khóa chặt cô bé thích núp sau tảng đá nghe chàng thổi tiêu vào lòng. Cô bé không có cách nào thoát ra được, nước mắt chực rơi xuống, chàng vuốt trán của cô bé, khẽ nói: “Người rất thông minh, mặc dù không biết nói, nhưng chắc cũng hiểu được ta đang nói gì, người không phải là rắn, người là nhị công chúa của tộc Tỷ Dực Điều. Người muốn tiếp tục làm một con rắn, sống ở một nơi chật hẹp, bị người cùng dòng tộc coi là dị vật hay là muốn được giang rộng đôi cánh bay lượn khắp bầu trời?”. Nước mắt đọng lại trong đôi mắt của cô bé, hồi lâu, cô bé cắn môi, dường như đang chịu đựng một nỗi đau vô bờ bến nào đó, tiếng giương cánh vang lên, một đôi cánh trắng muốt bỗng xuất hiện phía sau vai, cô bé bắt chước giọng nói của chàng: “... Tỷ Dực...”. Chàng cười nói: “Ngaoan, đây là lần đầu tiên người giương cánh sao? Từ nay về sau, ta sẽ là sư phụ của người”.

Tỷ Dực Điều hoặc là có một cánh, hoặc là có hai cánh, A Lan Nhục là Tỷ Dực Điều hai cánh.

Cảnh tượng của rất nhiều năm về trước được tái hiện lại ngay trước mắt, chàng đương nhiên sửng sốt, Đế Quân đã pha xong một ấm trà, chia vào hai chén, thuận miệng nói với chàng: “Chiếc gương này đã được ta sửa lại, có thể nhìn thấy kiếp này, kiếp trước ở đất tiên”. Nhìn về phía gương Diệu Hoa, nói: “Người tạo ra mộng cảnh này chắc là Trầm Diệp, hãy xem xem hắn muốn làm gì đã, sau đó xem xem Tiểu Bạch và A Lan Nhục có mối liên hệ như thế nào, người hãy ở lại đây cùng quan sát, sau này nếu xảy ra chuyện gì, còn tiện thay ta xử lý”.

Chàng nhất thời không để ý rằng Đế Quân cho phép chàng ở lại đây chính là vì muốn chàng tiếp tục làm việc không công cho ngài ấy, đầu óc bỗng chốc trở nên mông lung, giọng nói có phần run rẩy: “Ý Đế Tọa là qua chiếc gương này có thể nhìn thấy nguyên nhân dẫn tới cái chết của A Lan Nhục?”.

Đế Quân cảm thấy khó hiểu, nói: “Chuyện này rất kỳ lạ sao?”.

Chàng trấn tĩnh lại, nói: “Thần không hề biết trên thế gian còn có loại pháp khí có thể tái hiện kiếp này, kiếp trước của thần tiên, quả nhiên là rất hiếm có”. Lại nói: “Nghe nói gương Diệu Hoa mỗi lần chỉ có thể thể hiện một mặt của sự việc, xin được thỉnh giáo Đế Tọa, cảnh tượng quá khứ hiện ra lúc này liệu có phải chính là một mặt mà Trầm Diệp đã được chứng kiến không?”.

Đế Quân lạnh lùng gật đầu, tay rót trà, miệng nhắc nhở chàng: “Đừng chạm tay vào khung gương, cẩn thận kéo bị tư tưởng tình cảm của người trong gương làm rối loạn tâm thần của chính mình”. Nhưng lời nhắc nhở đó lại vang lên một cách quá thông thả chậm rãi, chàng đã sớm hiểu kỳ chạm tay vào khung gương rồi. Chỉ trong nháy mắt, một tâm tư trĩu nặng như đá núi truyền từ khung gương qua cánh tay, xộc thẳng vào tận đáy trái tim chàng. Giống như đã tự mình trải qua một đời người chỉ trong chốc lát. Cuộc đời của người khác. Cuộc đời của Trầm Diệp.

Mạch thiếu gia còn nhớ, nhiều năm trước, A Lan Nhục từng nói với chàng, lần đầu tiên gặp Trầm Diệp là vài ngày trước một lần sinh thần tròn chục tuổi của chàng ta. Hồi đó nàng vừa mới ra khỏi xà trận chưa lâu, mặc dù có sự quan tâm chăm sóc của sư phụ là chàng, nhưng vẫn khó tránh khỏi cảm giác cô độc trong vương cung rộng lớn, nhìn thấy ai cũng muốn kết thân.

Hôm đó nàng đi dạo trong hoa viên, từ phía sau một gốc hạnh già, nàng nhìn thấy trong khóm hoa phía trước mặt, Trầm Diệp đang dẫn theo hai chị em Quất Nặc và Thường Đệ cùng chơi trò đoán bách thảo. Vị biểu ca này của nàng vốn dĩ đã có ngoại hình khôi ngô tuấn tú, ngày hôm đó có lẽ là do ánh nắng mặt trời rực rỡ chiếu soi, nhìn chàng lại càng tuấn tú phi phàm khiến nàng cực kỳ muốn kết thân.

Vài ngày nữa là tới sinh thần của chàng, nàng cảm thấy đây là một cơ hội tốt để kết thân với chàng, nàng cần phải tới chúc mừng. Nàng nhớ tới phong

thái của chàng khi đứng trong khóm hoa thanh nhã ngày hôm đó, vốn định tới hoa viên hái một vốc làm quà chúc mừng, không ngờ loài hoa đó có mùa hoa rất ngắn, đã rụng hết rồi. Nàng bèn về lại một cách ngờ nghệch khóm hoa trên trang giấy dựa theo trí nhớ mơ hồ của mình, trân trọng mang nó tới phủ của cửu cửu (anh, em trai của mẹ) để chúc mừng chàng. Trong ngày sinh thần hôm đó, chàng không vận thường phục giống như hôm ở trong hoa viên, bộ trang phục của thần quan trên người thể hiện rõ về tuần tú trăm tính già dặn hơn tuổi. Chàng vẫn ở bên cạnh Quất Nặc và Thường Đệ, chỉ đưa mắt liếc nhìn nàng một cái từ xa rồi ngay sau đó lạnh lùng nhìn sang chỗ khác.

Buổi chiều, nàng tìm thấy bức tranh mà mình tặng chàng trong rãnh nước nhỏ ở hậu viện, mực vẽ đã bị nhòe đến nỗi không còn nhận ra đường nét trước đó nữa, Thường Đệ - tiểu muội muội của nàng đứng bên cạnh rãnh nước nhạo báng nàng: “Trầm Diệp ca ca nói rằng người được răn nuôi lớn, găm cây cỏ để trưởng thành, vô cùng bản thủ, huynh ấy không thèm nhận tranh của người...”.

Hồi đó nàng kể lại chuyện này cho chàng nghe, cười nói, hồi nhỏ nàng và Trầm Diệp chỉ gặp nhau hai lần như vậy, từ đó về sau nàng không còn ý định muốn kết thân với Trầm Diệp nữa, cũng không tới làm khách ở phủ của cửu cửu nữa, nàng và Trầm Diệp thực ra ngay từ đầu đã không có duyên phận, sau đó nàng vẫn cố cưỡng cầu duyên phận với Trầm Diệp, cũng không biết đã làm sai hay đúng.

Mạch thiếu gia cho rằng A Lan Nhược quả thực đã cưỡng cầu, hơn nữa chàng tin chắc rằng chính bởi vì nàng đã cưỡng cầu mối nhân duyên này nên mới gieo mầm tai họa khiến mình hồn phi phách tán. Còn Trầm Diệp đối với A Lan Nhược, chàng chưa bao giờ tin rằng hẳn ta có tình cảm gì với nàng, nếu có tình, sao có thể giương mắt nhìn nàng đi vào chỗ chết? Cho dù thế nào đi nữa, hẳn ta thù ghét nàng suốt mấy chục năm, chỉ chung sống hòa thuận với nàng trong hai năm, dù mọi thứ xảy ra trong hai năm đó có thể coi là tình cảm, cũng không thể là tình cảm sâu đậm được. Còn về hành động của hẳn sau khi A Lan Nhược qua đời, chẳng qua chỉ là thói sau khi mất đi mới cảm thấy trân trọng mà thôi. Trầm Diệp không hề yêu A Lan Nhược, nếu hẳn ta yêu A Lan Nhược, đó mới là một câu chuyện cười.

Nhưng ông trời lại thích làm trò cười. Tâm tư tình cảm của người ở trong gương Diệu Hoa cứ cuộn cuộn dâng trào như một con đại hồng thủy, sắc mặt của Mạch thiếu gia dần dần trắng bệch. Đế Quân nhấp một ngụm trà, hỏi chàng: “Còn chịu đựng được không?”. Chàng cười, sắc mặt khó coi: “Mong Đế Tọa chỉ giáo, chịu đựng được thì sao, không chịu đựng được thì sao?”. Lời chỉ giáo của Đế Tọa lại rất đơn giản: “Đều phải chịu đựng”.

Người đời nói Thần Quan Trưởng lạnh lùng ít nói, tâm tư khó dò, thánh ý của Thượng Quân còn có thể suy đoán, còn tâm tư của Thần Quan Trưởng, dù có suy đoán cũng chỉ vô ích mà thôi. Vậy mà lúc này, tâm tư của vị Thần Quan Trưởng khó đoán đó lại hoàn toàn phơi bày trước mắt Mạch thiếu gia.

Chàng nhìn thấy rất rõ, giống như chàng chính là hẳn ta vậy.

02.

Trầm Diệp được sinh ra một cách không hề thuận lợi. Khi mẫu thân hoài thai chàng, đã được đón tới thần cung chờ sinh nở, nhưng ngày chàng ra đời, trên trời lại không hề xuất hiện bất cứ dị tượng gì, hơn nữa, khi sinh ra chàng lại là một đứa trẻ vô cùng yếu ớt, ngay cả việc cất tiếng khóc cũng không làm nổi. Tức Trạch, Thần Quan Trưởng đương nhiệm không có mặt ở trong cung, nấy viên thần quan xấu tính đã đòi đuổi hai mẹ con chàng ra khỏi thần cung, vừa hay lúc đó Thượng Quân Tương Lý Ân đang tránh nóng ở thần cung đi qua, thấy thương tình đã giữ hai mẹ con chàng lại.

Thấy hơi thở của chàng thoi thóp yếu ớt, Tương Lý Ân đã cắt cổ tay lấy máu, dùng nửa bát máu đó để cứu mạng sống của chàng. Tiếng khóc đầu tiên của chàng vang lên đúng vào lúc giữa trưa, vốn dĩ trên trời chỉ có một mặt trời sáng chói, nhưng bỗng nhiên lại xuất hiện thêm một mặt trăng tròn, nhất thời mặt trăng và mặt trời cùng nhau chiếu sáng giữa đất trời, Tương Lý Ân cười vang: “Đây chẳng phải chính là vị tiểu Thần Quan Trưởng của bộ tộc chúng ta sao, nếu dị tượng trời giáng xuống là quang chiếu khuyên thành, chỉ bằng hãy lấy tên là Diệp”. Chàng theo họ mẹ, được Tương Lý Ân ban tên, bèn có một cái tên là Trầm Diệp.

Thượng Quân Tương Lý Ân làm chủ cho hôn sự của mẫu thân chàng, gả bà cho đại cửu cửu (anh vợ) của mình, mẫu thân của chàng liền rời thần cung để về nhà chồng, còn chàng, khi tròn một tuổi đã nhận sắc phong làm Thần Quan Trưởng kế nhiệm, đi theo Tức Trạch – Thần Quan Trưởng đương nhiệm để học bản lĩnh cân phải có của một Thần Quan Trưởng.

Thời gian thấm thoát trôi đi, khi dưới núi xảy ra cung biến[1], chàng mới được năm tuổi. Tức Trạch thần quan vừa ăn bánh đậu xanh vừa cảnh cáo chàng. Kỳ Nam thần cung mặc dù có chức trách giám sát, nhưng nếu không phải vì Thượng Quân thất đức khiến trăm họ lầm than, những chuyện khác đều không thuộc chức trách giám sát của thần cung. Những chuyện như cung biến này, họ tranh giành nhau mặc kệ họ, chúng ta nếu có hứng thú thì tới xem trò vui, không có hứng thú thì đóng chặt cửa cung, ngồi uống trà ăn bánh.

[1] Cung biến: chỉ việc Tương Lý Khuyết giết Tương Lý Ân, giành ngôi vua và ép Khuyên Hòa phu nhân làm vợ mình.

Bọn họ đóng cửa cung ăn bánh đậu xanh suốt mấy ngày liền, tin tức bên ngoài truyền tới nói rằng tân quân lên ngôi, đồng thời lấy vương hậu Khuyên Hòa của Tương Lý Ân – Thượng Quân đời trước làm quý phu nhân, lễ quan của vương cung tới mời Thần Quan Trưởng tới cầu chúc. Tức Trạch lấy có đã quá no vì ăn nhiều bánh đậu xanh, không tiện xuất hành, sai vài tùy tùng khiêng chàng khi đó mới năm tuổi tới vương cung một chuyến. Lần đầu tiên chủ trì lễ cầu chúc, dù mới chỉ năm tuổi nhưng chàng lại không hề xảy ra bất kỳ sai sót nào. Tức Trạch vô cùng hài lòng, từ đó về sau lại càng lười biếng trong cung có việc gì cần tới Thần Quan Trưởng đều sai chàng đi thay. Mỗi lần đi thay, chàng đều làm tròn nhiệm vụ một cách rất xuất sắc, quả thực khiến Tức Trạch vô cùng yêu mến.

Mẫu thân của chàng được gả cho ca ca của Khuyên Hòa, Khuyên Hòa liền trở thành cô mẫu của chàng. Ít lâu sau Khuyên Hòa sinh ra Quất Nặc, vì chàng thường xuyên vào cung nên thường giao Quất Nặc cho chàng chăm sóc. Năm chàng mười tuổi, vì phải vào trong núi để tu hành, suốt hai năm liền chàng không đặt chân vào vương cung. Khi chàng vào cung lần kế tiếp, Quất Nặc nũng nịu nói với chàng rằng, một năm trước mẫu thân đã sinh thêm một muội muội, muội muội vô cùng mềm mại đáng yêu, nhưng mẫu thân đã ném muội muội vào trong hang rắn, may mà bốn con mãng xà đó không ăn thịt muội muội, còn bắt chuột, cắn đứt cổ chuột, lấy máu bốn cho muội muội.

Chỉ có một nơi trong vương cung có hang rắn, đó là bên cạnh suối Giải Ưu. Tại sao lại muốn tới xem đứa trẻ mà Quất Nặc kể, chàng cũng không thể nói

ra được. Đêm hôm đó trăng sáng vàng vạc, chàng giẫm lên ánh trăng đi vào trong hoa viên, nghe được tiếng thì thầm to nhỏ của mấy cung nữ phía sau khóm trúc, nói rằng đứa trẻ trong hang rắn kia thường thích bò ra bò vào vào thời điểm này, đêm nay không hiểu sao không thấy động tĩnh gì, không biết đã bị bệnh hay bị làm sao, liệu có nên bẩm báo với Quân Hậu hay không. Mấy người đó đùn đẩy nhau xem ai tới bẩm báo với Quân Hậu sẽ tốt hơn, lại sợ Quân Hậu nổi giận, không ai muốn đi, đưa ra cái cớ Quân Hậu vứt đứa trẻ này vào trong hang rắn vốn dĩ đã không muốn nó sống sót, nếu đứa trẻ này thực sự bị bệnh, việc đó lại càng hợp với mong muốn của Quân Hậu, nếu bọn họ tới bẩm báo, chưa biết chừng lại tự chuốc họa vào thân, tốt nhất là nên làm ra vẻ không biết, không bẩm báo gì cả. Lời thì thầm vang lên một lát rồi các cung nữ bỏ đi.

Chàng lại gần xà trận, bốn cột đá mà bốn con mãng xà phục trong đó đứng im lìm, mà ở sát bên đường biên của xà trận do bốn cột đá vạch ra, quả nhiên chàng nhìn thấy một đứa bé mới hơn một tuổi đang run rẩy nằm bò trên mặt đất. Đêm hôm đó là đêm rằm, mặt trăng tròn vành vạnh, đang đứng vào giờ chi âm, bốn con mãng xà trong cột đá chắc đang hút linh khí của ánh trăng, không để ý tới đứa trẻ này. Đề phòng làm kinh động tới mãng xà, chàng thận trọng đứng bên cạnh xà trận, cố gắng đưa tay lật ngược đứa trẻ lại. Dưới ánh trăng, chàng nhìn thấy khuôn mặt nhỏ bé nhem nhuốc của đứa trẻ, đôi môi khô nứt khép lại một cách khó nhọc, mấy chiếc răng sữa va vào nhau lập cập, nó đang ôm trong lòng một con chuột chết, trên tay dính đầy máu.

Đây là biểu muội của chàng. Cũng là biểu muội, Quất Nặc từ nhỏ đã được sống trong cảnh ăn sung mặc sướng, được kẻ hầu người hạ, đứa trẻ này lại chẳng có lấy một manh áo che thân, bị giam trong xà trận, người ngòm bản thủ, chỉ có thể sống nhờ máu của loài chuột. Đứa trẻ nhỏ bé nằm trên mặt đất, run rẩy một hồi, cuối cùng không chịu nổi đã bật khóc, như bị ai đó chặn ngang cổ họng, tiếng khóc khe khẽ, mong manh. Một tiếng khóc yếu ớt không thành tiếng thành điệu như vậy nhưng lại đánh mạnh vào tim chàng.

Chàng không biết đứa trẻ này mắc bệnh gì, cũng không biết phải dùng phương thuốc thần diệu nào, nhưng trong Phạn Âm Cốc, không có phương thuốc thần diệu nào có công dụng kỳ diệu hơn máu của thần quan, điều này thì chàng biết. Vì kết giới của xà trận ngăn cản, chàng không thể vào trong xà trận đưa đứa trẻ ra ngoài, chỉ có thể cắn rách đầu ngón tay, miễn cưỡng thò tay vào trong kết giới, hướng về phía môi của đứa trẻ, mấy giọt máu rơi xuống, đứa trẻ cuối cùng đã có sức lực ôm lấy ngón tay của chàng mút mát. Đứa trẻ này rất ham ăn, không hề biết rằng máu của chàng lúc này chỉ là thuốc thần để chữa bệnh cho nó mà thôi, lại cứ nghĩ rằng đó là loại thức ăn bổ dưỡng, mút cho tới khi no căng bụng mới chịu buông ra giống như hút máu chuột.

Máu của chàng đã cứu mạng đứa trẻ, lúc này đây đang chảy trong huyết quản của đứa trẻ, chàng chưa từng dùng máu của mình để cứu mạng ai khác, điều này khiến chàng cảm thấy đứa trẻ này rất đặc biệt đối với chàng.

Chàng dùng tay áo lau sạch khuôn mặt cho nó, nhìn rõ đường nét trên khuôn mặt ấy, nhớ lại lời của Quất nặc nói rằng muội muội của nàng ấy rất mềm mại đáng yêu, chàng nghĩ cô bé này quả thực rất mềm mại đáng yêu. Khuynh Họa phu nhân thật nhẫn tâm. Sau khi đã ăn no nê cô bé bèn mở to đôi mắt trong sáng im lặng nhìn chàng, chàng vuốt ve trán cô bé, mỉm cười, cô bé thông minh cũng học theo điệu bộ của chàng, khước môi non nớt cong lên, mỉm cười. Chàng khe khẽ vỗ về ru cô bé ngủ, cô bé mở to mắt nhìn chàng thật kỹ hồi lâu rồi mới nhắm mắt lại. Mà giờ chi âm sắp trôi qua, tinh thần cảnh giác của mấy con mãng xà sắp quay lại rồi.

Từ đó về sau, mỗi lần vào vương cung, chàng đều tìm cơ hội lặng lẽ tới thăm cô bé. Nhưng thường chỉ có vào giờ chi âm trong đêm rằm mới có thể tiếp cận xà trận. Sau đó, nhờ Túc Trạch mà chàng biết rằng máu của Thượng Quân có thể khiến mãng xà trong cột đá say ngủ, lấy cơ cớ cần cúng tế, chàng đã tích trữ được không ít máu từ đầu ngón tay của Thượng Quân. Dùng cách này, chàng cuối cùng đã có thể bước vào xà trận. Một lần, chàng thử xem có thể bế cô bé ra ngoài xà trận được không, nhưng khi bàn tay mềm oặt của cô bé vừa chạm phải kết giới bao quanh xà trận, không hiểu sao mấy con mãng xà đang say ngủ trong cột đá bỗng bừng tỉnh, may mà chàng thân thủ nhanh nhẹn nên mới không bị nuốt vào bụng mãng xà. Lúc bấy giờ chàng mới biết rằng, một đứa trẻ mới gần mười tuổi như mình, dù mang danh là Thần Quan Trường kế nhiệm nhưng sức mạnh vẫn còn yếu ớt biết bao.

Chàng rất thương xót biểu muội này, âm thầm chăm sóc cô bé năm năm. Khi cô bé đói, chàng đưa thức ăn tới cho cô bé, khi cô bé lạnh, chàng dùng da rắn đã lột xác làm thành áo ấm cho cô. Việc chăm sóc này không hề lộ dấu vết, không hề bị ai phát hiện ra trong suốt năm năm, cũng tránh được cho cô bé những chuyện xui xẻo. Khi vừa mới ra đời cô bé đã bị vứt vào trong hang rắn, đương nhiên là không có tên, cô bé không phải là rắn, cô bé là công chúa của bộ tộc Ty Dục Điều, cô bé cần có tên, song thân cô bé không muốn đặt tên cho cô, chàng nghĩ rằng chàng có thể đặt tên cho cô bé. Chàng đặt cho cô bé cái tên A Lan Nhục, có nghĩa là tĩnh lặng. Chàng viết ba chữ A Lan Nhục vào trong lòng bàn tay của cô bé, chậm rãi đọc thành tiếng, A Lan Nhục, đây là tên của muội, sau này khi ta nói ba chữ này, tức là đang gọi tên muội. Cô bé thông minh cũng bắt chước dùng tay vẽ bùa lên mặt đất khiến chàng cảm thấy buồn cười. Chàng dùng pháp thuật đóng dấu ba chữ đó lên cánh tay cô bé, khẽ nói, vẽ theo cái này. Cô bé ngờ nghệch túm chặt lấy tay áo của chàng, chớp chớp mắt, gắng sức nói: “Điệp... Diệp... Lan...”. Chàng khẽ nói: “Đúng, ta là Trầm Diệp, là biểu ca của muội, muội là A Lan Nhục, Tương Lý A Lan Nhục”.

Các đời Thần Quan Trường kế nhiệm khi tròn mười lăm tuổi sẽ phải bế quan trong hai mươi năm, tu thành sẽ trở thành Phó Thần Quan Trường. Hồi nhỏ chàng không có vương bận gì, một lòng mong chờ tới thời kỳ tu hành này. Giờ đây bận rộn chăm sóc cho A Lan Nhục, lại cảm thấy trì hoãn thêm ngày nào tốt ngày ấy. Nhưng chung quy lại, đây vẫn là chức trách không thể né tránh được.

Chàng lo rằng sau khi chàng đi không ai chăm sóc cho cô bé, lại phải ăn thịt chuột, uống máu chuột, đêm từ biệt, chàng đã trồng một cây tứ quý quả[2] trong xà trận, lại đem nước suối trời trong thần cung tới tưới cho cây. Chỉ một lát sau cây tứ quý quả đã mọc cành lá xum xuê tươi tốt rồi đơm hoa kết trái, chàng hái một trái đưa cho cô bé, dạy rằng sau này mỗi khi đói bụng hãy ăn thứ này, nếu khát hãy uống nước suối Giải Ưu, tuyệt đối không được ăn thịt chuột để sống.

[2] Cây tứ quý quả: cây ra hoa kết quả suốt bốn mùa.

Năm đó cô bé đã được năm tuổi, vẻ ngoài trắng trẻo đáng yêu, nhưng vì trong xà trận thường có khí độc nên không nhớ rõ mọi chuyện và cũng không nói được. Tuy vậy cô bé chắc cũng biết đây là một cuộc chia ly, thò tay túm chặt lấy vạt áo của chàng, không chịu buông. Chàng nhìn cô bé, hồi lâu, nói: “Muội còn nhỏ như vậy, đến khi ta quay trở lại, muội chắc chắn đã quên ta rồi”. Cô bé lại tưởng rằng chàng đang dặn dò điều gì, gật đầu như hiểu lại như không hiểu. Chàng đưa tay vò vò tóc mái của cô bé, dưới ánh trăng trong trẻo, hoa tứ quý bay lượn theo chiều gió, một đóa rơi xuống vai cô bé. Chàng nhặt đóa hoa lên, cài vào tai cô, ngón tay khẽ vuốt ve rồi dừng lại, hứa hẹn với cô bé nhỏ xíu: “Ta sẽ quay trở lại, đợi khi ta lên làm Thần Quan Trường, thì có thể cứu muội ra ngoài”. Dừng lại một chút, ôm cô bé vào lòng: “Ta là người thân duy nhất của muội, A Lan Nhục, bọn họ không cần

muội, muội còn có ta”.

Đêm hôm đó, khi chàng ra đi, cô bé bừng tỉnh trong giấc mơ, kêu khóc thảm thiết. Nhưng chàng không quay đầu lại. Để mặc tiếng khóc của cô bé dần dần biến mất phía sau lưng.

Hai mươi năm như thế đã cách cả đời người, chàng quay trở lại vương cung vừa hay đúng vào đêm rằm, Thượng Quân mở tiệc chiêu đãi, chàng nón nóng muốn được gặp cô bé kia. Tin tức đầu tiên về nàng mà chàng nghe được lại là tin nhị hoàng tử của Tây Hải đã xông vào xà trận. Thượng Quân dẫn theo đám quần thần đang dự tiệc vội vã chạy tới suối Giải Ưu, chàng cũng vội vã đi theo. Khi lại một lần nữa đặt chân tới chốn này, giữa cảnh hoang tàn đổ nát, thứ đầu tiên lọt vào mắt chàng lại là hình ảnh trên một đám mây giữa lưng chừng không, thiếu nữ ngây thơ non nớt được vị nam tử áo trắng ôm trọn trong lòng, khoác một chiếc áo choàng trắng của nam giới bên ngoài lớp váy thô mộc làm từ da rắn, chiếc áo màu trắng tung bay trong gió, để lộ một khuôn mặt non nớt, vô cùng xinh xắn. Hai mươi năm không gặp, cô bé đã thành một thiếu nữ rồi.

Lần nước biếc trong suối Giải Ưu cuộn cuộn trào dâng, đám mây xà không ngừng phun phi phi, tiếng nhạc khe khẽ phát ra từ cây tiêu ngọc bích, cô bé đỏ lần đầu tiên giơ cánh trong vòng tay của nam tử áo trắng, không ai trong vương thất được sở hữu một đôi cánh trắng muốt như vậy, lông tơ trắng muốt nhẹ nhàng rơi xuống, chàng đưa tay đón lấy. Còn trên đám mây kia, ánh mắt của nam tử áo trắng lướt qua cánh tay nàng, bỗng cất giọng nói: “A Lan Nhục, ý nghĩa rất hay, người không có tên, chỉ bằng hãy lấy tên A Lan Nhục đi”. Chàng nhìn thấy nàng mông lung nhìn nam tử áo trắng, nói một cách ngắt quãng: “A... Lan... Nhục?”. Nam tử áo trắng cười nói: “Đọc rất đúng, A Lan Nhục, ta là Tô Mạch Diệp, Tô Mạch Diệp ở Tây Hải”.

Ta là Trầm Diệp. Là biểu ca của muội. Muội là A Lan Nhục. Tương Lý A Lan Nhục.

Nhị hoàng tử ôm nàng, đứng trên không trung, gật đầu chào Thượng Quân, nở một nụ cười đầy khách khí: “Tây Hải của chúng ta khi muốn giáo dưỡng ra những bậc hảo hán, cũng thường thách thức vớt họ ra ngoài để rèn luyện, chắc Thượng Quân có lòng muốn tôi luyện nhị công chúa nên mới lệnh cho nàng vào trong xà trận này để tu luyện chăng, có điều đứa trẻ này Tô mô vừa nhìn đã thấy quý mến, ngày hôm nay đã nhận nàng làm đồ đệ, bèn muốn giữ lại ở bên mình để giáo dưỡng, không biết Thượng Quân có chịu ban cho Tô mô chút ân tình này không?”.

Những lời này được nói ra một cách rất thể diện lại rất chọc ngoáy, thần sắc của Thượng Quân rất phức tạp, nhưng cuối cùng cũng đã chấp thuận.

Chàng thấy nhị hoàng tử vỗ về trán nàng, khẽ nói: “Từ nay về sau ngươi sẽ không phải ở đây nữa, đi theo ta, ngươi có vui không?”. Nàng khẽ gật đầu, khoe môi non nớt cong lên, nở một nụ cười, cách nàng cười vẫn giống như chàng đã dạy nàng khi còn nhỏ. Chàng nghĩ nàng quả nhiên đã quên chàng rồi, nhưng vẫn còn một vài thứ được lưu giữ trên người nàng. Nhờ trải qua hai mươi năm khô tu, giờ đây chàng đã đủ mạnh để cứu nàng ra khỏi xà trận, nhưng lúc này chàng vẫn chưa nắm quyền lớn trong tay, nếu cứu nàng ra ngoài cũng vẫn phải trốn tránh. Tây Hải nhị hoàng tử có thể bảo vệ nàng tốt hơn chàng.

Trong khoảnh khắc tiếng nhạc duỗi rần dừng lại, một con mãng xà bỗng nhe nanh nhọn lao về phía đám mây, cây kim nhỏ chuyên dùng để đối phó với những con mãng xà này bay ra từ đầu ngón tay chàng. Con mãng xà hung tợn khựng lại, rơi mạnh xuống đất. Chàng lặng lẽ thu tay vào trong tay áo, nhân lúc quần thần trầm trồ kinh ngạc, chàng lặng lẽ rời xa suối Giải Ưu. Chàng nghĩ khi nàng chào đời, vận mệnh của nàng không được may mắn, lúc này cũng coi như đã gặp được vận may, đây là một chuyện tốt đẹp.

Hai mươi năm tu luyện gian khổ, trong những ngày tháng vô vị trong núi, chàng thường hay nhớ tới nàng. Chàng là Thần Quan Trưởng do trời định, mẫu thân coi việc hoài thai chàng là một vinh quang, chưa từng coi chàng là con của mình, sự tôn kính dành cho chàng còn lớn hơn cả tình yêu thương của một người mẹ, chàng chưa từng được nếm trải tư vị của tình thân. Chàng từng nói với nàng, ta là người thân duy nhất của muội, nhưng thực ra nàng cũng là người thân duy nhất của chàng. Chàng đã cứu nàng trở về từ ranh giới giữa sự sống và cái chết, đặt tên cho nàng, dành cho nàng tất cả mọi tình thân. Chàng có chấp niệm, chấp niệm của chàng là nàng. Nhưng giờ đây, nàng đã có nơi nương tựa tốt hơn. Chàng nghĩ, nếu muốn chấp niệm không thành ma chướng, đã từ bỏ phải từ bỏ một cách triệt để, như vậy mới có thể bình tâm được.

Mười năm, chàng vẫn thường nhớ tới nàng, nhưng chưa từng nhắc tới nàng dù chỉ một câu, chưa từng lại gần nàng dù chỉ một chút.

Trong thời gian chàng trưởng tu, Khuynh Họa phụ nhân đã sinh hạ Thường Đệ, chắc lúc đó, lòng căm hận của bà đối với Tương Lý Khuết đã giảm đi không ít, so với A Lan Nhục, Thường Đệ được làm công chúa một cách thuận lợi. Mỗi lần vào cung, Quát Nặc và Thường Đệ thường thích bám lấy chàng, hai tỷ muội cũng thi thoảng nhắc tới A Lan Nhục trước mặt chàng. Quát Nặc bản tính trầm lặng, thường không thích nói nhiều về chủ đề này, mặc dù vậy nhưng cũng đã quên mất lòng tốt của mình đối với A Lan Nhục khi còn nhỏ. Còn Thường Đệ, lần nào cũng nói một cách hăng say nhất, khiến chàng rất khó chịu.

Một hôm Thường Đệ lại nhắc tới nàng: “Hôm nay muội nghe một lão cung nữ nói, khi A Lan Nhục ở trong xà trận đều phải ăn thịt chuột, uống máu chuột để sống, mọi người có thể tưởng tượng được không, uống nhiều máu chuột như vậy, máu chảy trong người của nó, chắc phần lớn đều biến thành máu chuột rồi nhỉ, chậc chậc... Bản thủ thấp hèn như vậy, không hiểu sao phụ quân lại đồng ý cho nó quay trở lại tộc, còn ngồi lên ngôi vị công chúa nữa chứ, nó đâu có xứng đáng! Trầm Diệp biểu ca, huynh nói xem muội nói có đúng không?”.

Chàng nghĩ nếu nàng đã uống máu chuột, trong người liền có máu chuột, vậy nàng cũng từng uống máu của chàng, liệu có phải giờ đây trong người nàng cũng đang chảy dòng máu của chàng không? Điều này khiến chàng có chút thất thần.

Thường Đệ còn thúc giục chàng: “Biểu ca, huynh nói xem ban nãy muội nói có đúng không?”. Chàng mất hết kiên nhẫn, lạnh lùng nói: “Nếu phải bàn về huyết thống, người có biết huyết thống duy nhất Kỳ Nam thần cung coi thường là gì không”. Khuôn mặt của Thường Đệ bỗng trở nên trắng bệch. Kỳ Nam thần cung rất coi trọng huyết thống không trong sạch, nếu xét theo lý lẽ này, máu của Thường Đệ và A Lan Nhục không có gì khác biệt. Nhưng A Lan Nhục là do chàng nuôi dưỡng lớn lên, cũng đã từng uống máu của chàng, dù kể thừa dòng máu không trong sạch của mẫu thân nàng, vậy thì đã sao.

Tức Trạch mấy năm gần đây hầu như đã không quản việc nữa, dựng một trúc viên tịnh xá[3] ở Kỳ Nam hậu sơn, nói rằng mình lâm trọng bệnh, cần



chuyển tới đó để tĩnh dưỡng. Ban đầu, chàng đã tin ngay, tới tĩnh xá thăm ngài ấy, nhưng lại thấy Tức Trạch xắn quần, đi chân trần bắt cá dưới sông một cách rất hăng hái, khuôn mặt còn tươi tỉnh mà tràn đầy sinh lực hơn chàng.

[3] Tĩnh xá: ban đầu chỉ nơi dùng để dạy học của nhà Nho, sau chỉ nơi dành để tu luyện của người xuất gia.

Tức Trạch giả bộ ho hắng vài tiếng, nói với về chân thành: “Bản quân quả thực đã bị nhiễm bệnh, nhưng chỉ vì bản quân là người kiên cường, không thêm xuất hiện trong bộ dạng đau ốm mệt mỏi, người thấy bản quân giống như một người không mắc bệnh, không đau đớn nhưng thực ra bản quân bệnh sắp chết rồi”.

Chàng nói với Tức Trạch thần quân – người sắp chết bệnh rằng: “Rất nhiều đồng僚 hẹn nhau mấy ngày tới sẽ đến đây thăm ngài, ngài kiên cường như vậy nhất định sẽ khiến họ cảm động”. Nụ cười trên khuôn mặt Tức Trạch hơi cứng đờ.

Nghe nói sau đó mỗi khi có thần quan tới tĩnh xá thăm Tức Trạch, đều nhìn thấy Tức Trạch bệnh tật nằm trên giường trong bộ dạng tiêu tụy.

Tức Trạch đã lâm trọng bệnh, mọi việc của thần cung đương nhiên đều dồn lên vai chàng. Năm đó, Thái Thượng Lão Quân trên Cửu Trùng Thiên mở Đạo hội dùng đạo pháp để bàn luận thiên cơ ở Bảo Nguyệt Quang Uyển trên Tam Thập Nhị Thiên, chàng đi dự hội thay cho Tức Trạch. Đạo hội kéo dài suốt chín chín tám mươi một ngày, dài lê thê lại vô vị, nhưng vì lần Đạo hội này đã mời rất nhiều chư tiên, vô cùng náo nhiệt. Do đó, sau khi Đạo hội kết thúc, nhân lúc đông vui, Bách Quả Tiên đã mở tiệc bách quả khoan đãi chư vị thần tiên, lại kéo dài thêm chín ngày nữa.

Đợi đến khi chàng quay trở về Phạn Âm Cốc, không ngờ rằng, chàng lại nghe thấy tiếng kèn hỷ.

A Lan Nhục đã xuất giá. Nàng được gả cho Tức Trạch.

Đó là một ngày trời trở gió, Kỳ Nam thần cung lơ lửng giữa không trung, biến hóa ra một chiếc cầu thang bằng mây vurun dài chạm đất. Trong tiếng tiền nhạc du dương, Tức Trạch thần quân trong bộ lễ phục bước xuống cầu thang, dắt tàn nương áo đỏ của ngài ra từ trong chiếc kiệu đưa dâu, nắm lấy tay nàng, bước từng bước về phía cửa cung uy nghiêm. Chàng đứng phía sau một cây bồ đề khổng lồ bên cạnh cửa cung, thấy nàng khoác một chiếc áo choàng cùng màu ở bên ngoài hỷ phục, chiếc mũ tránh gió che lấp phần lớn khuôn mặt, chỉ để lộ đôi môi đỏ hồng cùng chiếc cằm nhỏ xinh trắng ngần. Chàng nhú mày, lấy ra một chiếc lông màu đen trong tay áo, đặt vào lòng bàn tay, thổi khê, một trận cuồng phong bỗng nổi lên trên thang mây, lật tung mũ trùm đầu của nàng. Nàng dùng tay giữ mái tóc đang bay, ngẩng đầu lên, cặp lông mày thanh tú hơi nhướng lên. Đã lâu rồi chàng không gặp nàng. Trong trang phục như thế này, trông nàng thật xinh đẹp.

Chàng thất thần trong giây lát, đêm hôm đó hoa tứ quý rơi rụng là tả như tuyết trắng, dưới cây hoa, chàng ôm nàng khi đó vẫn còn là một đứa trẻ trong lòng, khê hứa với nàng: “Ta là người thân duy nhất của muội, A Lan Nhục. Bọn họ không cần muội, muội còn có ta”.

Nhưng từ lần quay người bước đi trong đêm trăng của mười năm về trước, lời thề đã hứa đã không còn là lời thề nữa. Càng ngày nàng sẽ càng có nhiều người thân, sư phụ của nàng, phu quân của nàng, sau này còn có con cái của nàng nữa. Chàng nhìn nàng lần cuối cùng, trận cuồng phong đã dần biến mất, Tức Trạch đội lại mũ trùm đầu cho nàng, khê môi đỏ thắm của nàng cong lên, nở một nụ cười bông đùa. Đó không phải là nụ cười mà chàng đã từng dạy nàng, nhưng chàng biết một người có điệu cười đó, Nhị hoàng tử của Tây Hải, Tô Mạch Diệp.

Thời gian như dòng nước chảy, trên người nàng không còn chút vết tích nào mà chàng từng lưu lại nữa, giống như chàng chưa từng xuất hiện trong cuộc đời nàng vậy. Tức Trạch dắt tay nàng bước vào trong thần cung, cánh cửa thần cung nặng nề khép lại. Chiếc lông vũ màu đen nhẹ tênh bay trở lại trong tay chàng. Mười năm trước chàng đã để mất nàng, đã mất đi rồi, còn nói gì tới chuyện mất mát thêm một lần nữa, chỉ là lần đi lướt qua nhau này, không hiểu sao, lại khiến chàng cảm thấy đau khổ nhiều hơn lần trước.

Hơn hai mươi năm sau, Tức Trạch thoái vị, chàng kế thừa ngôi vị Thần Quan Trưởng, trở thành vị Thần Quan Trưởng trẻ tuổi nhất trong lịch sử của Phạn Âm Cốc. Tức Trạch làm ra vẻ bệnh nặng, không còn sống thêm được bao nhiêu ngày nữa, tránh về Kỳ Nam hậu sơn, chàng đích thân tiễn ngài ấy vào trúc viên, Tức Trạch còn trêu đùa chàng: “Vô cùng điển trai, vô cùng thông minh, nhưng suốt ngày nghiêm mặt, đương nhiên người làm mặt lạnh sẽ tuần tú hơn khi cười, nhưng tôi đưa tiên ta, tốt nhất vẫn nên cười một chút, ta sẽ cảm thấy thoải mái hơn”.

Chàng đưa mắt nhìn khắp trúc viên, lại không hề nhìn thấy vật dụng nào của nữ tử, cuối cùng không kìm nén được hỏi: “Thê tử của ngài đâu?”. Tức Trạch rũ tung một tấm chăn có phần ẩm ướt đem phơi dưới nắng: “Một tiểu cô nương, tuổi còn rất trẻ lại ẩn cư cùng ta ở đây thì có ý nghĩa gì, đương nhiên nên ở trong phủ của mình bên ngoài nữa”.

Chàng đưa mắt nhìn cảnh vật hoang dã trong núi, lạnh lùng nói: “Ngài đối với nàng thật tốt”.

Tức Trạch mỉm cười, đắc ý tán đồng: “Nàng quả thực rất có phúc khi gặp được một người tốt như ta”.

Người đời đồn rằng vị Thần Quan Trưởng đời này có dung mạo tuần tú vô song nhưng lại có tính cách lạnh lùng kiêu ngạo khiến người khác khó mà gần gũi. Hành động của chàng cũng giống như lời đồn, từ sau khi chàng tiếp quản Kỳ Nam cung, cách hành sự của thần cung ngày càng kín đáo, nếu không phải là đại lễ, rất khó thấy bóng dáng của Thần Quan Trưởng.

Năm thứ hai sau khi chàng kế vị, Khuyên Hòa phu nhân xin Thượng Quân ban hôn, chọn chàng làm phò mã của Quất Nặc, năm đó căn cơ của chàng còn chưa vững, rất khó chối từ, nhưng lấy cớ rằng còn đang ở độ tuổi vị thành niên, cần trường tu trong thanh tịnh, chỉ tiến hành lễ đính hôn, thời điểm kết hôn thì được kéo dài vô tận. Sau lễ đính hôn, chàng lại cang ở nhiều trong thần cung, tập viết chữ, luyện kiếm, trồng cây chơi cờ, chỉ làm bạn với ngọn đèn và kinh thư. Trong khu vườn nơi chàng ở, năm A Lan Nhục thành hôn, chàng đã trồng một vườn hoa tứ quý, không dùng nước tưới trời để tưới, do đó cây mọc rất chậm, trong suốt gần hai mươi năm, khi có chuyện xảy đến với Quất Nặc, cây mới đơm hoa kết trái lần đầu tiên.

Mặc dù hành động của Quất Nặc đã làm chàng vô cùng mất thể diện, nhưng Quất Nặc là huyết mạch duy nhất của Trương Lý Ân, không thể không cứu.

Chàng cũng biết nếu cứu Quát Nặc sẽ dẫn tới một thế cục bế tắc, Thượng Quan chắc chắn sẽ nhân cơ hội này mà đuổi chàng ra khỏi thần cung. Nhưng có một vài việc, tưởng chừng như một thế cục chết, nếu nắm vững được thời cơ, lại là một con đường sống đầy bất ngờ.

Tương Lý Khuyết là một vị quân vương ngang ngược độc đoán, từ ngày kế vị đã dìm ngó thần cung như hổ đói rình mồi, có ý muốn thao túng thần cung trong tay mình. Tức Trạch đã nhìn rõ mọi chuyện, nhưng lại là một người ngại phiền phức, do đó khi Tương Lý Khuyết vừa lên ngôi, Tức Trạch liền hoan hỷ vứt hết mọi việc cho Thần Quan Trường kế nhiệm, người vẫn còn là một đứa trẻ là chàng, ung dung tự tại lui về ở ẩn trên Kỳ Nam hậu sơn. Thế lực trong thần cung phức tạp hỗn loạn, lại có không ít người vô cùng cố chấp, đồng thời chưa phát hiện ra dã tâm của Tương Lý Khuyết, mấy năm gần đây mặc dù chàng đã ngồi trên ngôi vị Thần Quan Trường, nhưng đôi khi hành sự vẫn bị gây cản trở, khó tránh khỏi khó khăn. Tuy nhiên, một khi thần cung mất đi Thần Quan Trường, với cá tính cố chấp của Tương Lý Khuyết, hẳn sẽ không phải cố gắng kiềm chế dã tâm của mình đối với thần cung nữa. Nếu không may là mấy năm tới Tương Lý Khuyết hành sự cẩn trọng, chàng cũng có cách khiến hắn không còn kìm chế nữa.

Nội bộ Kỳ Nam thần cung dù có tranh đấu với nhau như thế nào, chung quy vẫn không thể chấp nhận thế lực bên ngoài khinh nhờn họ. Tương Lý Khuyết hạ thủ với thần cung sớm ngày nào, thì các thế lực trong thần cung sẽ có thể vứt bỏ khúc mắc, cùng hợp lực chống lại thế lực bên ngoài sớm ngày đó. Chàng là Thần Quan Trường do trời định, cho dù Tương Lý Khuyết phế truất chàng, một khi vương cung và thần cung thật sự đối đầu, người trấn thủ Kỳ Nam thần cung chỉ có thể là chàng, cho dù là những lão thần quan cứng đầu kia, ngoài việc nghênh đón chàng về cũng chẳng còn cách nào khác. Việc này chính là lùi để tiến.

Chàng ngồi trên ngôi vị cao như vậy, đại Thần Quan Trường trẻ tuổi mà thần bí, hưởng sự tôn kính của người đời, cuộc sống lại giống như một mảnh đất hoang, chỉ từng từng một tòa Kỳ Nam thần cung, có thể khi gió Đông thổi tung cát bụi, vẫn có thể nhìn thấy vài hạt giống của cây hoa tứ quý, nhưng cũng chỉ là những hạt giống không thể nở hoa mà thôi.

Mà rốt cuộc là nhân duyên gì lại khiến chàng gặp lại nàng trên đài hành hình Quát Nặc. Toàn thân nàng mặc đồ đỏ, giang rộng đôi cánh trắng muốt, đứng giữa lưng chừng không, hơi cúi đầu xuống nhìn chàng, nở một nụ cười trên khóe môi: “Huynh còn nhớ chứ, mặc dù không cùng huynh lớn lên như Quát Nặc, ta cũng là muội muội của huynh”.

A Lan Nhục, đây là tên của muội, sau này ta nói ba chữ này, tức là đang gọi tên muội.

“Nghe nói máu của thần quan có thể tịnh hóa những thứ ô uế, hôm nay nhờ ân trạch của thần quan đại nhân, không biết máu của ta liệu có sạch sẽ hơn nhiều không?”.

Muội còn nhỏ như vậy, khi ta quay trở lại, muội chắc chắn đã quên ta rồi.

“Chàng là do ta cứu, thì chàng là của ta”.

Ta sẽ quay trở lại, đợi khi ta lên làm Thần Quan Trường, sẽ có thể cứu muội ra ngoài.

“Ngươi xem, thời thế bây giờ, đang là như thế nào?”.

Ta là người thân duy nhất của muội, bọn họ không cần muội, muội còn có ta.

Làm sao có thể quên được. A Lan Nhục.

Nhưng chàng quả thực đã rời xa nàng quá lâu, không biết từ bao giờ, nàng cũng đã học được cách giam cầm và chiếm đoạt.

Trong giấc mơ sâu thẳm, sâu thẳm nhất, chàng thực ra đã từng mơ thấy nàng, mơ thấy năm đó chính chàng đã cứu nàng ra khỏi xà trận, còn nàng giang cánh trong vòng tay của chàng. Không phải chàng chưa từng nghĩ rằng có một ngày mình sẽ bị sa cơ, nhưng trên thế gian này, nếu nói có một người duy nhất mà chàng không muốn để người đó nhìn thấy chàng sa cơ, đó chỉ có thể là A Lan Nhục. Nhưng lúc này, chàng bị giam trong phủ của nàng, trong một khoảng trời nhỏ bé, giống như một tù nhân.

Không ai thích bị cầm tù.

Rồi sau đó nàng đã viết thư cho chàng, giả tên người khác để đùa cợt chàng.

Chàng là một người luôn biết cách che giấu cảm xúc, nếu người đó không phải là A Lan Nhục, chàng tuyệt đối sẽ không phần nộ đến như vậy.

Ánh nến lay lắt trong thư phòng, nàng biếng nhác ngồi dựa lưng trên chiếc giường thấp: “Huynh chưa từng nghĩ ta không hề căm ghét huynh như huynh căm ghét ta, có thể ta còn rất thích huynh, làm những việc đó thực ra là muốn huynh vui”. Nếu muốn chàng vui, sao phải mượn danh nghĩa của người khác, tại sao không đề tên nàng dưới mỗi bức thư? Chàng quả thực vô cùng tức giận, lần đầu tiên trong đời nói năng không suy nghĩ. Còn nàng lại bật cười: “Những lời ta nói có thể là thật, có thể là giả, có thể ta thật lòng thích huynh, có thể ta thật lòng muốn đùa giỡn với huynh”.

Khi nàng nói thật lòng thích chàng, nàng khẽ nghiêng đầu, trong điệu bộ có một nét ngây thơ mà đã lâu chàng chưa được nhìn thấy.

Trước khi nàng thốt lên những chữ này, những hạt giống hoa tứ quý không thể nảy mầm được chôn giấu trong sâu thẳm trái tim chàng, chàng chưa từng nghĩ có thể đó là yêu thích. Nhưng khi nàng nói ra những lời như vậy, lại giống như mở ra một chiếc hộp đã bị yểm chú đóng kín, những thứ được cất giấu trong đó đồng loạt lao ra ngoài.

Tại sao phải trường tu, tại sao phải cứu nàng, tại sao trong mộng cảnh sâu thẳm nhất bí mật nhất, lại chỉ xuất hiện duy nhất hình ảnh của nàng.

Trong thạch trận giam giữ khuyến nhân, chàng vào trận cứu nàng gần như là do bản năng, chàng ôm nàng lăn ra ngoài kết giới, nàng khẽ thì thầm bên tai chàng: “Huỳnh thật sự thích ta, Trầm Diệp”. Chàng ôm nàng trong lòng, thấy ánh mắt nàng long lanh, giống như trong đêm trăng hồi nàng còn nhỏ, chàng dạy nàng đọc tên của mình: “Diệp... Lan...”. Nàng bập bẹ đọc. Hai chữ bập bẹ đó có thể lại chính là một điềm báo.

Chàng đã được định là sẽ yêu nàng. Chàng thực ra chưa từng thôi khát khao nàng.

03.

Hai năm sau đó là một quãng thời gian tươi đẹp. Chàng trông vài cây tứ quý trong Mạnh Xuân viện, mùa hè năm đó đã có một nửa số cây khai hoa kết trái. A Lan Nhược đứng dưới gốc cây như trầm tư suy nghĩ điều gì: “Trong xà trận cũng có cây tứ quý, hồi nhỏ muội luôn ăn thứ quả này, nghe nói trước đây trong xà trận không có loại cây này, nhưng chỉ trong một đêm, cây đã nảy mầm, mọc lên rồi đơm hoa kết trái, chắc là ông trời đã thương xót muội chăng”. Những chuyện đã xảy ra, vì nàng bị khí độc trong xà trận giam hãm, quả nhiên không còn nhớ lại được nữa. Vậy cũng không sao cả, chàng nghĩ, như bây giờ đã rất tốt rồi.

Đôi khi, vào những đêm trăng sáng, nàng mang giường mây ra ngồi hóng mát dưới gốc cây tứ quý. Đêm hôm đó, chàng từ phòng chế tác gương đi ra, từ xa chỉ nhìn thấy ánh trăng sáng vằng vặc, còn nàng đang nằm trên giường mây, dáng vẻ như đã ngủ say, tán cây tứ quý to lớn tỏa bóng râm trên đầu nàng, một tập thơ rớt xuống từ tay nàng.

Chàng thích được nhìn ngắm dáng vẻ nàng khi ngủ say, cho dù trong lòng có bao nhiêu điều phiền muộn, nhìn gương mặt nàng khi ngủ cũng có thể giúp chàng lập tức quên đi tất cả. Nàng vẫn ở bên chàng.

Những đóa hoa màu trắng rơi trên chiếc giường mây, chàng cúi người sát bên nàng, lặng ngắm hồi lâu, nhặt một đóa cài lên tóc mai của nàng, ngón tay khẽ vuốt ve tóc mai nàng rồi dừng lại, lướt qua hàng lông mày, sống mũi, khóe môi của nàng. Lần đầu tiên chàng cài hoa cho nàng cũng là dưới gốc cây tứ quý, hành động thân mật này giống như đang thực hiện một lời thề, muội còn có ta, A Lan Nhược, có ta là đã đủ rồi. Hồi lâu, chàng cúi xuống, hôn lên trán nàng. Nàng không hề tỉnh dậy.

Nhưng vận mệnh lại bắt đầu sai sót từ đó.

Khuynh Họa phu nhân mượn cớ tới kiểm tra tiến độ chế tác gương, tới phủ của A Lan Nhược nói chuyện với chàng. Trong phòng chế tác gương, khuôn mặt được trang điểm giống như một chiếc mặt nạ của Khuynh Họa phu nhân hiện lên trong những mảnh gương hai mặt vỡ vụn, cất giọng nhàn nhạt, nói: “Tương Lý Khuyết còn tại vị ngày nào thì ngày đó ngươi không thể quay lại Kỳ Nam thần cung, ta không biết ngươi có điều kế gì, nhưng biết ngươi không muốn bị giam giữ ở đây. Từ trước tới giờ ngươi luôn kính trọng phu quân đã khuất của ta, mà tâm lòng muốn báo thù cho phu quân của ta cũng chưa một ngày phai nhạt. Tại sao ta và ngươi không cùng kết hợp lại, đôi bên cùng có lợi, nếu Quất Nặc kế vị, ta thay mặt nó thề với ngươi rằng, vương cung sẽ vĩnh viễn không mạo phạm tới thần cung”.

Theo kế sách trước đây của chàng, nếu lúc này chàng còn tự do, đã sớm có thể ép Tương Lý Khuyết phải động can qua với thần cung rồi. Nhưng hiện nay Tương Lý Khuyết quả thực đã không còn lỗ mạng như trước đây, vẫn áp dụng cách áp chế dần dần nuốt gọn thần cung. Nhìn bề ngoài, ở thần cung dường như vô sự, nhưng chắc chắn các thần quan trong đó đã bị Tương Lý Khuyết ngầm ngầm thay đổi rất nhiều rồi. Gần hai năm ẩn cư, không phải chàng không hề biết chuyện gì đang xảy ra bên ngoài. Chàng luôn đợi Khuynh Họa tới tìm chàng.

Khi chàng còn nhỏ, Tức Trạch thường giáo huấn chàng rằng, Kỳ Nam thần cung chúng ta, khi chưa đến mức vạn bất đắc dĩ, tuyệt đối không vướng vào vòng tranh chấp phàm trần, những việc đó sẽ làm mất phong cách của chúng ta. Chắc chắn Tức Trạch sớm đã dự liệu được rằng cuối cùng sẽ có một ngày bọn họ bị cuốn vào những chuyện mất phong cách như vậy, ngài ấy không muốn làm việc này, do đó mới dồn gánh nặng lên vai chàng. Nếu đã có sự hỗ trợ của Khuynh Họa, Tương Lý Khuyết chắc chắn sẽ chết. Cho dù mục đích của Khuynh Họa là đưa Quất Nặc lên kế vị, nhưng Quất Nặc kế vị hay thái tử Tương Lý Hạ kế vị thì có can hệ gì tới chàng? Kỳ Nam thần cung chỉ cần cái chết của Tương Lý Khuyết mà thôi.

Khuynh Họa ba lần tới phủ, tỏ rõ thành ý, chàng bấy giờ mới đặt mưu kế vào trong một túi gấm, giao cho bà ta. Từ trước tới giờ, hạ độc vốn không phải là điều kế gì, nhưng lại là kế sách phù hợp với Khuynh Họa nhất. Tương Lý Khuyết bản tính đa nghi, do đó trước khi tiến hành bước cuối cùng, cần phải đi rất nhiều đường vòng. Mỗi chặng đường cần phải đi như thế nào, cần né tránh điều gì, có thể lôi kéo ai trong triều đình, có thể bắt đầu lôi kéo từ ai, có một số việc thành công rồi thì thế nào, không thành công thì ra sao, xếp lại thành một tệp giấy dày, chuẩn xác giống như que tính[4]. Tương Lý Khuyết mặc dù sủng ái Khuynh Họa, nhưng lại giam cầm bà ta giống như chim trong lồng, trước đây bà ta không hiểu nhiều về chuyện triều chính, chính chàng là người đã đưa bà ta bước vào con đường tranh giành quyền lực.

[4] Que tính: Theo sử sách ghi lại, que tính được làm từ tre, trúc, gỗ, ngà voi, xương động vật, kim loại... với độ dài ngắn to bé giống nhau, thông thường có độ dài từ 13-14cm, tổng từ 0,2-0,3cm, thường được bó khoảng hơn hai trăm bảy mươi que thành một bó, bó trong túi vải, đeo bên mình, khi cần sẽ mang ra tính toán.

Hai đêm trước ngày Tương Lý Khuyết băng hà, Khuynh Họa lại một lần nữa tới phủ. Trong phòng chế tác gương, chàng đang cầm bút vẽ khung gương để sai người làm một cái khuôn theo bản vẽ đó. Mặc dù là cô mẫu của chàng, Khuynh Họa lại vẫn kính trọng gọi chàng là đại nhân, bàn luận với chàng về tình hình gần đây của Tương Lý Khuyết, đồng thời hứa hẹn rằng sau khi sự thành sẽ lập tức đón chàng về Kỳ Nam cung. Chàng cầm bút, chăm chú nhìn vào trang giấy, nói: “Nếu việc này thành, ta muốn có A Lan Nhược”. Khuynh Họa bỗng ngừng đầu lên. Chàng tỏ thái độ lạnh lùng: “Tất cả những thứ nàng ta bắt ta chịu đựng, ta đương nhiên phải ‘đáp trả’ cho nàng ta không thiếu một phần”. Chàng ngược mắt nhìn Khuynh Họa đang nhủ mảy: “Hay là nàng ta chung quy vẫn là cốt nhục của Quân Hậu, Quân Hậu thấy thương xót?”. Khuynh Họa trầm mặc giây lát, nói: “Ngày sự thành, A Lan Nhược sẽ là của đại nhân”.

Chàng sẽ không lấy Quất Nặc, mà sức mạnh của Thần cung nếu đã không thuộc về Quất Nặc, Khuynh Họa cũng không để nó thuộc về A Lan Nhược. Muốn đưa nàng trở về thần cung an toàn, đây là cái cơ tốt nhất.

Nhưng cuộc đời này của chàng, sai lầm lớn nhất là đã đánh giá thấp Khuynh Họa.

Đêm mười sáu tháng bảy, Trương Lý Khuết băng hà. Ngày mười chín tháng bảy, chàng được vội vã đón về thần cung, chủ trì đại tang cho Trương Lý Khuết. Mà chưa qua ba ngày, lại có một thông tin được truyền vào thần cung, A Lan Nhượng giết vua, đã bị bắt giam. Lúc đó, trên đại điện của thần cung, chiếc bình tế lễ màu đen trên tay chàng rơi xuống nền nhà, một tiếng “xoảng” giòn giã vang lên. Khuynh Họa không thực hiện lời hứa của bà ta. Bây giờ bà ta suy tính mọi chuyện chu toàn trên cả dự liệu của chàng.

Chàng có tình cảm thật sự hay giả dối với A Lan Nhượng, Khuynh Họa sao có thể biết được. Chiều này của bà ta, chẳng qua chỉ muốn đề phòng một ngày nào đó, ngộ nhờ chàng nảy sinh chân tình với A Lan Nhượng, sẽ giúp A Lan Nhượng uy hiếp vương vị của Quát Nặc. Bà ta phải ép A Lan Nhượng vào chỗ chết, bà ta chưa từng coi mình là mẫu thân của nàng. Sao chàng lại có thể không nghĩ tới điều này.

Sau khi A Lan Nhượng bị bắt giam, chàng cũng bắt đầu bị giám sát một cách chặt chẽ.

Khuynh Họa đã tới thần cung một lần, nói rất dài trước mặt chàng, dường như xuất phát từ nỗi khổ tâm của một người mẹ: “Người hận A Lan Nhượng như vậy, bản cung thấy thế lại cảm thấy đau lòng, nó đã giam cầm người gây ra một sai lầm lớn, nhưng chung quy vẫn là cốt nhục của bản cung, nếu nó phải chịu khổ trong một thời gian dài, bản cung không nở nhần tâm. Hãy nể mặt bản cung, dù nó đã phạm sai lầm tày đình, chết cũng không trả được hết mối hận cho người sao? Nếu người cho bản cung ân tình này, sau này có việc gì cần tới bản cung, chỉ cần nói một tiếng là được”. Mặc dù nói vậy, nhưng ánh mắt dò xét thần sắc chàng của bà ta lại khó che giấu được vẻ sắc bén.

Chàng nhủ mảy, làm ra vẻ quả thực rất không hài lòng, một lát sau, mới chậm rãi nói: “Không biết Quân Hậu có biết một nữ tiên sinh tên là Văn Diễm ở trong tông học hay không, nếu cảm thấy việc này không phải với ta, Quân Hậu có thể nhận Văn Diễm làm nghĩa nữ được không? Khi ta sa cơ, nàng đối với ta không bạc, ta và nàng tâm đầu ý hợp, có ý muốn cưới nàng làm vợ”. Khuynh Họa chậm rãi nở một nụ cười: “Có gì mà không được chứ”. Trong nụ cười đó, cuối cùng đã có vài phần nhẹ nhõm.

Khuynh Họa cho phép Văn Diễm tới thần cung làm bạn với chàng, lần gặp gỡ này, khuôn mặt luôn trầm lặng của nữ tử lại không hề xuất hiện một nụ cười, lúc không có người, khinh bỉ nói với chàng: “Ta biết người lấy ta là vì muốn báo ơn, người có biết người có ơn lớn nhất với người lại là nhị công chúa điện hạ không? Công chúa đối tốt với người, ngay cả ta cũng nhận thấy, lần này điện hạ phải chịu hãm oan, người lại khoanh tay ngồi nhìn. Quả thực ta đã từng thích người, nhưng hôm nay mới phát hiện ra rằng, người không xứng đáng với tình cảm của ta”.

Chàng không hề giải thích, những lúc như thế này, ngoài bản thân mình ra, chàng không tin bất kỳ người nào khác. Nếu những lời nói đó của Văn Diễm xuất phát từ tấm lòng, chàng rất khâm phục. Nếu là do Khuynh Họa lệnh cho nàng ta nói ra những lời đó để thăm dò chàng, chàng lại càng phải cẩn trọng.

Khuynh Họa cuối cùng cũng tin chàng, dần dần nói lỏng sự giám sát đối với chàng, đặc biệt là khi có Văn Diễm ở bên cạnh. Ngày hôm đó, chàng dẫn theo Văn Diễm đi lấy nước suối trời ở hậu sơn, kín đáo tách riêng ra, rồi đi tới động Thanh Y một chuyến. Động Thanh Y là nơi linh khí hội tụ mạnh mẽ nhất ở núi Kỳ Nam. Hai năm trở lại đây, Tức Trạch luôn bề quan trọng động này.

Mũi tên mang theo một phong thư bay qua kết giới bên ngoài động, trong thư kể về việc A Lan Nhượng bị bắt giam.

Năm xưa khi Tức Trạch bề quan, đã dẫn theo hai vị thần quan vào trong động để hộ pháp, chàng mặc dù tin tưởng Tức Trạch, nhưng không tin tưởng vào hai vị thần quan hộ pháp kia, do đó bức thư đã được viết theo bút tích của người khác. Lần này chỉ mong Tức Trạch có thể tận mắt đọc được bức thư này, ra khỏi động đi cứu A Lan Nhượng.

Lúc cấp bách, càng cần phải bình tĩnh và suy nghĩ chu toàn. Nếu Tức Trạch cứu được A Lan Nhượng ra ngoài, vài ba tháng sau, chàng sẽ lặng lẽ rời khỏi thần cung, trùng phùng với nàng. Nếu Tức Trạch không đọc được bức thư này, chỉ còn một cách duy nhất, đó là chuyển quyền hành án của nàng về thần cung. Lúc đó, mặc dù khả năng chàng giúp nàng bỏ trốn thành công chỉ còn một nửa, hoặc còn ít hơn, nhưng dù sao cũng còn một chút cơ hội.

Khuynh Họa đã dùng mưu với chàng như vậy, nếu có thể vượt qua kiếp nạn này, chàng sẽ không để Khuynh Họa được toại nguyện. Bà ta một lòng muốn A Lan Nhượng phải chết, vậy thì cuối cùng sẽ có một ngày, chàng nhất định phải để nàng ngồi lên vị trí Thượng Quân.

Trong cõi trời đất bao la rộng lớn này, chàng chưa từng có người thân, A Lan Nhượng cũng không còn người thân nữa, cho dù tất cả mọi người đều bày mưu tính kế hãm hại họ thì đã sao, bọn họ chỉ có nhau, có nhau là đã đủ rồi.

Ngày mùng một tháng tám, A Lan Nhượng được cướp khỏi nhà lao. Đó cũng chính là ngày Trương Lý Hạ xuất quân ra trận, khi tin tức được truyền tới, chàng đang ở trên Linh Sơn đài chủ trì lễ chúc phúc cho đại quân xuất chinh. Mấy ngày gần đây quả thực có quá nhiều chuyện đi lệch quỹ đạo, may mà chuyện này cuối cùng đã đi đúng quỹ đạo, chàng đã không đặt niềm tin vào Tức Trạch. Nhưng sau khi A Lan Nhượng được cứu thoát, chàng lại càng bị giám sát chặt chẽ hơn, Khuynh Họa cuối cùng vẫn có chút nghi ngờ chàng. Tuy nhiên, may mà nàng đã được bình an. Nàng bình an là tốt rồi.

Cuộc chiến với bộ tộc Dạ Kiều thi thoảng cũng có tin từ chiến trường báo về, mặc dù chàng ở trong thần cung, nhưng cũng biết được chút ít. Nhưng trong số chút ít thông tin đó, lại không bao gồm thông tin người chủ soái trận đánh bên sông Tư Hành lúc bấy giờ đã là A Lan Nhượng chứ không phải Trương Lý Hạ.

Ngày mùng sáu tháng tám, đại quân bị tộc Dạ Kiều đẩy lùi về phía nam sông Tư Hành, tổn thất ba vạn quân lính.

Chàng đi dạo trong thần cung, thấy trong khu vườn phủ kín hoa tứ quý, có một vài quả rụng bị chim ăn, để lộ hạt màu nâu, chàng bèn thu những hạt giống đó lại.

Ngày mùng tám tháng tám, A Lan Nhượng dùng Bán Nguyệt trận để ngăn chặn quân địch, bộ tộc Dạ Kiều bị chặn phía ngoài sông, không thể tiến thêm

được một bước.

Chàng phát quang được một mảnh đất trống trong vườn, gieo hạt giống lên mảnh đất trống đó, dùng nước suối trời pha một chút nước suối thường để tưới cây, ngày hôm sau, hạt giống đã nảy mầm thành một cây non xanh tốt.

Ngày mười bốn tháng tám, bộ tộc Dạ Kiều công phá thành công Bán Nguyệt trận, A Lan Nhục sử dụng Chiêu Hồn trận, trên sông Tư Hành nghiệp hỏa cháy ngút trời.

Chàng vun xới thêm đất cho cây non, mấy ngày nay đám cây non đã mọc thành tán xanh biếc, một cây trong đó còn nở một đóa hoa nhỏ xinh xắn, chàng dùng pháp thuật lưu giữ cho hoa tươi mãi, nghĩ rằng đóa hoa này rất hợp với nàng.

Ngày mười bảy tháng tám, A Lan Nhục từ trận, hồn phách tan thành cát bụi, tan biến trong dòng sông Tư Hành.

Chàng đi đi lại lại trong vườn, hoa tứ quý đã nở kín cành, chàng lấy kéo cắt một vài cành hoa đẹp nhất, cũng muốn giữ lại những cành đó để sau này nàng có thể cầm chơi.

Theo lời đồn đại, Trương Lý Hạ tử trận, A Lan Nhục mang tội chết, Thường Đế mà Trương Lý Khuyết sinh thời cưng chiều nhất, cũng nghe đồn rằng sau khi hay tin Trương Lý Khuyết qua đời, vì quá đau buồn nên đã phát điên. Một vương thất lớn như vậy, người kế vị lại chỉ còn một mình Quất Nặc. Ngày mười chín tháng tám, Quất Nặc đang bị lưu đầy bên ngoài được đón về Vương đô kế vị. Ngày hai mươi tháng tám, Quất Nặc đích thân đến thần cung xin chàng làm lễ cầu phúc, sau khi tế lễ xong đã mời chàng tới hồ sen đi dạo.

Thiếu nữ đơn thuần, luôn giữ vẻ tôn nghiêm cao quý trước đây giờ trên gương mặt lại đầy áp về từng trái, đưa mắt ra xa nhìn mặt nước giữa hồ sen, hồi lâu mới nói: “Lưu đầy hai năm, tuy chịu một vài gian khổ, nhưng trong hai năm đó, muội dường như mới sống một cuộc sống thật sự, đã hiểu được về một vài người, cũng hiểu được vô số việc. Trong ba chị em muội, thực ra người được giáo dưỡng tốt nhất lại chính là A Lan Nhục, sau khi lớn lên, muội căm ghét muội ấy như vậy chẳng qua chỉ vì muội ấy đã sống một cách thoải mái, không gò ép, khiến muội rất ngưỡng mộ. Khi muội ấy mới được sinh ra, muội còn nhớ, muội đã rất thích muội ấy”. Chàng không biết nàng ta nói những lời đó là có ý gì, cũng không tiếp lời.

Một lát sau, Quất Nặc lại nói: “Có rất nhiều việc mẫu thân không nói rõ với muội, nhưng trong lòng muội thực ra đều hiểu rõ, nói A Lan Nhục giết vua, muội, muội cảm thấy đó không phải là sự thật”. Nàng quay đầu lại nhìn chàng: “Biểu ca, mẫu thân khiến muội cảm thấy có chút đáng sợ”.

Cả đời Khuynh Họa đều vì cô con gái lớn này, hồ dữ còn không ăn thịt con, bà ta lại sẵn sàng dùng máu thịt của những đứa con gái nhỏ để đúc lên vương tọa của Quất Nặc. Cuối cùng, Quất Nặc lại không hề có nửa phần cảm kích, mà chỉ cảm thấy bà ta đáng sợ, đây chính là báo ứng.

Chàng lạnh lùng đáp lại một câu: “Thứ mà ngươi sợ không phải bà ta, mà chính là quyền lực trong tay bà ta. Giờ ngươi đã là Thượng Quân, mẫu thân của ngươi không nên can thiệp vào việc triều chính quá lâu”.

Ngày hai mươi hai tháng tám là một ngày đẹp trời, ánh nắng không quá gay gắt, thi thoảng có gió nhẹ. Kiểu thời tiết như thế này, thích hợp nhất cho việc đi thăm bạn bè thân hữu. Dường như đã đặc biệt lựa chọn từ trước, ngày hôm đó, Tức Trạch thần quân tới thần cung thăm chàng.

Lúc đó, chàng đang đọc sách trong vườn cây tứ quý, Tức Trạch đi qua nguyệt môn, bước thẳng tới trước mặt chàng, thần sắc có phần phờ phạc lạnh nhạt, bỏ qua màn chào hỏi, ngồi ngay xuống trước mặt chàng, nói: “Bên ngoài núi đã có biết bao biến động, ngươi ẩn thân ở đây, có vẻ rất an nhàn”.

Chàng ngẩng đầu khẽ liếc nhìn Tức Trạch một cái, tay lật giờ một trang, lại nhìn vào trang sách: “Ta còn nhớ trước đây ngài thường nói, thần cung là nơi đứng ngoài thế sự, nếu đã như vậy, những thế sự đó có can hệ gì với thần cung chứ?”. Lại lật giờ thêm một trang sách, nói: “A Lan Nhục nàng ấy...”.

Tức Trạch cau mày, ngắt lời: “Ta chưa từng biết đến chữ tình, đương nhiên không hiểu được ngươi và A Lan Nhục suy nghĩ thế nào. Nhưng ngươi đã hỏi câu này, có thể thấy trong lòng ngươi vẫn còn nhớ tới nàng, nếu đã như vậy, sao phải ép nàng tới bước ấy. Đương nhiên, chuyện của hai người, ta là người ngoài, không tiện nói điều gì, con đường ngươi lựa chọn, con đường nàng lựa chọn, chẳng qua đều là số mệnh của mỗi người”. Tức Trạch thở dài một tiếng, nói: “Hôm nay ta tới đây, chẳng qua cũng vì thực hiện một tâm nguyện của nàng, nghe nói ngươi còn giữ hai mươi phong thư của A Lan Nhục, trước khi ra đi, nàng đã nhờ ta lấy lại”.

Những câu nói của Tức Trạch giống như đã nói lên điều gì đó, lại giống như chẳng nói gì cả, duy chỉ mấy từ ‘trước khi ra đi’ lại như những cây kim dài đâm vào tai chàng, ngón tay chàng dừng lại trên trang sách, chậm rãi nói: “Trước khi ra đi? Ngài đã cứu nàng, nhưng lại để nàng ra đi sao?”.

Tức Trạch dừng người lại, dường như chưa hiểu rõ tại sao chàng lại hỏi vậy.

Một linh cảm chẳng lành tràn lên trong tim chàng, chàng bỗng nhiên đứng dậy, bước về phía cửa vườn: “Ngài đã tới đây rồi, chắc sẽ có cách giúp ta sớm rời khỏi nơi đây, cho dù nàng đã đi đâu, chúng ta lập tức xuống núi, vẫn còn có thể đuổi kịp nàng. Ngài không biết nàng thường hay có những suy nghĩ kỳ quặc, nếu để nàng một mình ở bên ngoài, ta không yên tâm...”. Chàng không phải là một người thích nói nhiều, lúc này lại dường như rất sợ bị người khác ngắt lời, rốt cuộc là đang lo sợ điều gì, bản thân chàng hiểu rõ. Chàng và A Lan Nhục, bọn họ chỉ có nhau, số mệnh còn có sai sót, nhưng tuyệt đối không thể để sai sót xảy ra vào lúc này, nếu như ngay cả bước đi này cũng sai sót, nếu như...

Tức Trạch lại dường như bỗng hiểu ra điều gì đó, nói sau lưng chàng: “Không ai nói cho ngươi biết sao, Trầm Diệp, A Lan Nhục đã ra chiến trường thay...”. Nhưng đã bị chàng lớn tiếng cắt ngang: “Đừng nói nữa”.

Đừng nói nữa.

Như thế nếu Tức Trạch không nói ra, tất cả mọi việc theo ước nguyện của chàng vẫn có thể được như ý nguyện của chàng.

Trong vườn im lặng một cách chết chóc, chỉ có tiếng gió lạnh lật giở từng trang sách, phát ra vài tiếng sột soạt.

Bàn tay chàng chống lên cửa vườn, vầng trán lấm tấm mồ hôi, nhưng vẫn cố giữ một gương mặt bình thản, dường như khi giả vờ như vậy, thì nỗi sợ hãi sâu thẳm nhất trong lòng chàng, nỗi sợ hãi đủ để khiến chàng sụp đổ hoàn toàn sẽ không thể và cũng chưa từng xảy ra.

Nhưng Tức Trạch cuối cùng vẫn chậm rãi lên tiếng ngăn cản bước chân của chàng, nói: “A Lan Nhược, nàng ấy...”, dừng lại một chút: “Bức tấu biểu đó của ngươi, Khuynh Họa đã đưa cho nàng đọc rồi. Trước khi đi tới sông Tư Hành, nàng đã nói cuộc đời này của nàng có thể không hề có nhân duyên, ngươi là do nàng giành lấy, hai năm tình cảm sâu đậm với ngươi cho dù chỉ là hư ảo, nàng cũng chấp nhận, chỉ không ngờ rằng ngươi lại căm hận nàng như vậy, nàng dù có rộng lượng đến mấy thì cuối cùng cũng có phần không thể chịu đựng nổi”. Lại nói: “Nàng nói nàng sẽ quay trở về, ta không biết nàng đi tới sông Tư Hành vốn là muốn tìm tới cái chết”.

Những lời nói hết sức bình tĩnh nhưng chữ nào chữ nấy như một mũi dao sắc bén nhất cắm sâu vào tim chàng, chàng biết Tức Trạch không cố ý nhưng chàng lại muốn những lưỡi dao đó cắm sâu hơn, đau đớn hơn, bởi vì chỉ có như vậy mới khiến chàng cảm thấy bản thân mình còn đang sống, mới còn có hơi sức phản bác lại Tức Trạch: “A Lan Nhược, nàng không thể chết, những lời ngài nói, ta đều không tin”.

Tức Trạch đưa mắt quan sát chàng trong giây lát, khẽ nói: “Ngươi tin cũng được, mà không tin cũng chẳng sao”. Lại thở dài, nói: “Sau khi nàng chết, Khuynh Họa và Quất Nặc mới biết được chuyện này, bởi vì những chuyện có liên quan tới vương quyền, bọn họ che giấu quần thần, nhưng ta không hiểu sao bọn họ lại giấu không cho ngươi biết”.

Chàng không biết bản thân mình đã phát ra tiếng bằng cách nào: “Hãy nói cho ta biết, nàng ở đâu?”.

Tức Trạch im lặng hồi lâu, trong bầu không khí tĩnh lặng vô biên đó, dường như cuối cùng đã hiểu ra, vị thần quan trẻ tuổi trước mặt không muốn tin nhưng lại không thể tin, nhưng so với việc tin tưởng ở chàng, chàng ta còn muốn tin vào mắt mình hơn. Hồi lâu sau, Tức Trạch nói: “Nàng quyết liều mình đánh cược một phen, mở Chiêu Hồn trận, hung trận thời thượng cổ đã nuốt gọn hồn phách của nàng, hóa thành cát bụi tan biết trong dòng sông Tư Hành”.

Bóng dáng của chàng run rẩy, chân loạn choạng, nhưng bước chân lại càng gấp gáp hơn.

Ngày hôm đó, vị Thần Quan Trưởng đại nhân mà đám mật thám của vương cung tự cho rằng bọn họ đã trông chừng một cách nghiêm ngặt, hoàn toàn không có khả năng kháng cự lại bước ra khỏi thần cung bằng lối cửa chính ngay trước mắt bọn họ. Hành động này khiến bọn họ nổi giận, lần lượt hiện thân ngăn cản. Thần Quan Trưởng khuôn mặt tựa Tu La, một tay cầm kiếm, ánh kiếm lướt qua, đám mật thám kia lần lượt đầu lia khỏi xác. Trong gần một trăm tên mật thám chỉ còn duy nhất một tên sống sót, đó là tên tiểu mật thám thường ngày phản ứng vô cùng chậm chạp, lúc này chưa kịp hiện thân. Đợi khi Thần Quan Trưởng đi xa rồi, tên tiểu mật thám mới gọi bồ câu đưa thư tới, buộc bức thư thông báo việc Thần Quan Trưởng đã rời thần cung vào chân chim bồ câu, chuyển cho mẹ con Khuynh Họa lúc này đang ở bên dòng sông Tư Hành. Hai mẹ con Khuynh Họa ở bên bờ sông Tư Hành là để cầu phúc cho các tướng sĩ đã tử trận theo tục lệ của bộ tộc Tỷ Dực Điểu.

Ngày hai mươi tháng tám, bên bờ sông Nam Tư Hành, một đài cao trăm trượng được dựng lên bên cạnh hải cốt của các tướng sĩ, mây lành được gọi tới điểm xuyết thêm cho đài cao, đội nghi thức cầu phúc của nữ vương được sắp xếp rất lớn. Mấy ngày đi vội vã, chàng cũng vừa hay kịp tới nơi đúng vào ngày hôm đó.

Dòng sông như một dải ngọc, ngoằn ngoèo uốn lượn quanh núi Bình Vân, trong ánh nắng sớm rực rỡ, rừng nhạc âm khẽ ngân vang. Suốt mấy ngày liền không ăn không ngủ vội vã đi gấp, hình ảnh của A Lan Nhược cứ lờn vờn trong đầu óc trống rỗng của chàng, hề nhắm mắt lại, trong đầu lại đầy áp hình ảnh của nàng, tươi mới sống động như vậy khiến chàng không thể tin được, chàng không phải là người có thể tự lừa dối bản thân mình. Mấy ngày hôm nay chàng như đi trên mây, suy nghĩ và đau khổ đều rời bỏ chàng, chàng phải đến sông Tư Hành, chàng đến tìm nàng, bởi vì nơi đây là câu trả lời nàng cho chàng, cũng sẽ là kết cục cuối cùng của chàng.

Chàng chưa từng nghĩ tới việc né tránh đội nghi thức của nữ vương, chàng chỉ đi dọc theo bờ sông, tưởng tượng rằng đó chính là đoạn đường mà nàng đã đi trước lúc lâm chung, đoạn đường cuối cùng trong cuộc đời nàng. Khi đi qua đoạn đường này, nàng đang nghĩ tới điều gì? Nàng vẫn còn hận chàng sao?

Đi tới phía cuối sông, đài cao nổi lên, cờ xí rợp trời, khuôn mặt của Khuynh Họa dưới lọng che màu tím lợt vào mắt chàng lại có vẻ hốt hoảng kinh sợ hiếm thấy, chàng không biết bộ dạng của chàng lúc đó có khiến người khác hoảng sợ hay không, chỉ biết rằng Khuynh Họa nghiêm mặt hạ lệnh gì đó, lập tức một trận mưa tên ào ạt bay về phía chàng, chàng vùng kiếm theo bản năng, thanh kiếm dài đứng thẳng bên bờ sông, phát ra quang kiếm khí chặn tên lại, nhưng mưa tên liên tiếp không ngừng, cuối cùng cũng đẩy chàng vào thế tiến thoái lưỡng nan.

Một cơn gió bỗng thổi qua bên sông, dường như có ai đó tấu một khúc điệu ca trong rừng nhạc âm, hoa nhạc âm trắng lia cành, xuyên qua trận mưa tên lạnh lẽo, bay tới rớt vào kiếm trận của chàng. Bông hoa nhạc âm nhỏ xinh đậu trên chuôi kiếm giống như một con bướm trắng tinh. Khi cánh bướm lay động, A Lan Nhược liền xuất hiện trước mặt chàng, mái tóc đen dài, xiêm áo đỏ, nàng khẽ nở một nụ cười, nhặt bông hoa trắng trên chuôi kiếm của chàng, đưa nghịch trên tay một lát rồi chậm rãi cài vào tóc, ngón tay khẽ vuốt nơi tóc mai rồi dừng lại. Trái tim chàng nhói đau, đưa tay ra muốn nắm lấy nàng, nhưng lại chỉ nắm được hư không. Đó chẳng qua chỉ là một chút hình bóng còn sót lại trong rừng nhạc âm mà thôi. Trong lúc tâm thần dao động, một mũi tên sắt đã xuyên qua kiếm khí hộ thân, đâm thẳng vào vai chàng, lực bắn mạnh khiến chàng loạn choạng lùi lại vài bước, máu tươi trào ra từ miệng nhuộm đỏ cả chuôi kiếm.

“Nghe nói Mạnh Xuân viện có khách mới đến, xin gửi thiệp tới bái chào”.

“Những lời ta nói có thể là thật, có thể là giả, có thể ta thật lòng thích huynh, có thể ta đã thật lòng đùa giỡn với huynh”.

“Huynh thật sự thích ta, Trầm Diệp”.

“Đôi khi muội cảm thấy không đủ, nhưng đôi khi lại cảm thấy huynh như vậy đã rất tốt rồi”.

Chàng để mắt nàng nhiều lần như vậy, nhìn hình ảnh nàng dần tan biến ngay trước mắt mới lần đầu tiên hiểu rõ, mất mát rốt cuộc là như thế nào.

Người đó, người sẽ không bao giờ còn được nhìn thấy nàng nữa, không bao giờ còn được nghe nàng nói, không có cách nào để có thể chạm vào nàng nữa. Nàng thậm chí đã quả quyết từ bỏ cả luân hồi, cho dù còn bao nhiêu kiếp sau nữa, cho dù người có biến thành ai cũng không thể gặp lại nàng được nữa.

Nàng đã không còn nữa, đã hoàn toàn rời xa người rồi.

Nỗi đau khổ lớn lao từ trong sâu thẳm tâm hồn dần dần xé toạc chàng ra, lan tỏa từng chút từng chút một, là nỗi tuyệt vọng muộn màng, cả đời chàng chưa từng được nếm trải cảm giác tuyệt vọng. Nếu sớm biết như vậy, sự chịu đựng kim nén đó của chàng là vì điều gì, nỗi lo ngại của chàng đối với thế tục là vì điều gì, chàng tồn tại là vì điều gì?

Trận cuồng phong kéo tới từ chân trời, ánh sáng ban ngày bỗng chốc bị mây đen che phủ, thanh kiếm dài chặn trận mưa tên bỗng phát ra một luồng huyền quang, những mũi tên bay tới gần đều bị luồng huyền quang thiêu đốt thành tro bụi. Luồng huyền quang sinh ra từ thân kiếm, dần dần lan rộng ra bên ngoài, giống như một lò lửa đáng sợ, những nơi nó đi qua, vạn vật đều trở thành cát bụi. Đây chính là sức mạnh có thể hủy diệt đất trời, chàng không biết bản thân mình có sức mạnh này từ bao giờ, chỉ là ý muốn vạn vật cùng bị hủy diệt một khi đã nảy sinh thì rất khó thu lại, chàng cũng không hề có ý định thu lại.

Trên đài cao, trong mắt Khuynh Họa và Quất Nặc đầy áp sự kinh hoàng, nhìn bọn họ yếu ớt không thể chống cự lại như vậy, chàng vô cùng hài lòng. A Lan Nhục đã yên nghỉ tại đây, nơi này có núi non nước biếc, có hoa lá chim muông tôm cá, như vậy rất tốt, nàng đã không thể quay trở lại, vậy thì, đồng táng cùng nàng tại nơi đây chính là kết cục cuối cùng của chàng, cũng sẽ là kết cục cuối cùng của bọn họ.

Luồng huyền quang không lạnh đó lan qua dòng sông Tư Hành, dòng sông dài cuộn cuộn chảy lặng lẽ bốc hơi, chỉ còn một dòng sông toàn bùn đất, chỉ còn cách đài cao cầu phúc chỉ vài trượng, Quất Nặc đã ngất lịm, duy chỉ còn một mình Khuynh Họa vẫn gắng sức chống đỡ. Trong thời khắc nguy cấp, trong đám mây dày đặc bên đài cao bỗng xuất hiện một bóng người. Tức Trạch thần quân. Dù sao cũng là một đại kiếp diệt tộc, vị Thần Quan Trưởng tiền nhiệm vốn luôn tiêu dao cũng không thể bàng quan đứng nhìn.

Ổng tay áo rộng của Thần Quan Trưởng tiền nhiệm áo trắng phấp phới tung bay, tiên khí trác việt nhưng thần sắc lại khó giấu được vẻ mệt mỏi, ngài ấy đã phải dồn toàn lực để không chế sự lan tỏa của luồng huyền quang, nói với chàng: “Không phải là không còn cách nào cứu A Lan Nhục, nghe nói trên Cửu Trùng Thiên có một thánh vật gọi là đèn Kết Phách, có khả năng tái tạo hồn phách cho người phạm trần, đèn Kết Phách này mặc dù không thể dùng được cho địa tiên như chúng ta, nhưng vạn vật đều có quy luật của nó, theo quy luật của đèn Kết Phách, tạo ra một nơi để nuôi dưỡng linh hồn, tái tạo hồn phách cho A Lan Nhục có gì là không được chứ? Trầm Diệp, người muốn ôm nỗi nuôi tiếc đồng táng cùng nàng ở đây hay muốn gặp nàng?”.

Luồng huyền quang đang lan tỏa bỗng chốc dừng lại, khi lời nói của Tức Trạch lọt vào tai chàng, một chút thần trí của chàng đã trở lại, chàng nhìn vị thần quan áo trắng trước mặt, giọng nói khản đặc: “Ta phải làm như thế nào?”.

Tức Trạch hạ thấp giọng: “Người có bằng lòng dùng hết tu vi của kiếp này để tạo ra một thế giới khác cho nàng không? Cho dù ban đầu nàng chỉ là một thân xác giả, cho tới khi người đã bỏ ra đủ lòng kiên nhẫn, tái tạo hồn phách của nàng mới có thể khiến nàng hoàn toàn sống lại được. Người có tình nguyện bỏ ra cả cuộc đời mình để thực hiện việc này không?”.

Chàng nhìn vị thần quan trước mặt, thần sắc vô cùng bình thản: “Ta đã đánh mất nàng, ngài nói xem, còn điều gì mà ta không thể bỏ ra được chứ?”.

Bạn đang đọc truyện *Tam Sinh Tam Thế Châm Thượng Thư* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

## Chương 26

01.

Tô Mạch Diệp Tô nhị hoàng tử cả đời phong lưu, mặc dù bị tổn thương về tình cảm với A Lan Nhục nhưng cũng vẫn tổn thương một cách có tình thái và phong độ riêng khiến người ta thương cảm, cũng khiến không ít người trọng tình cảm khen chàng là một vị công tử hiếm có. Tô Mạch Diệp luôn tự cho rằng trong chuyện tình cảm với A Lan Nhục, một người qua đường như mình có thể coi là một người khổ vì tình, nhưng sau khi nhìn qua gương Diệp Hoa, mới biết rằng nếu nói đến mấy chữ khổ vì tình, nhân vật chính Trầm Diệp kia còn đau khổ hơn chàng rất nhiều, hơn nữa, một vài vết thương tình cảm trên người Trầm Diệp lại là do một người qua đường như chàng gây nên, chuyện này, dù thế nào chàng cũng chưa từng ngờ tới. Nhưng dù sao đây là một kết quả. Chàng đã tìm hiểu về chuyện này trong suốt hơn hai trăm năm, chẳng qua là muốn tìm một kết quả, mà chân tướng của việc này hóa ra lại là như vậy, tình yêu và sự căm hận của chàng nhất thời dường như đều không có nơi để gửi gắm, nhưng chung quy lại, đây vẫn là một kết quả.

Mạch thiếu gia tự khiêm tốn nhận mình mất mù tai điếc, những chuyện chàng chưa từng ngờ tới: một là mối quan hệ giữa Trầm Diệp và A Lan Nhục, hai là chân tướng của việc Trầm Diệp tạo ra giấc mộng của A Lan Nhục, hai chuyện này đã đủ khiến chàng kinh ngạc, mà khi chuyện thứ ba mà chàng

chưa từng ngờ tới được phơi bày ra trước mắt, hai chữ kinh ngạc sao có thể đủ để diễn tả tâm trạng của chàng.

Chuyện thứ ba không có liên quan gì tới Mạch thiếu gia, nhưng lại có mối quan hệ vô cùng lớn tới Đế Quân lão nhân gia.

Lúc đó trong gương Diệu Hoa đang tái hiện đến cảnh Trầm Diệp vùng kiếm chém ba mùa trong Phạn Âm Cốc, dồn hết tu vi để tạo ra giấc mộng của A Lan Nhược dưới sự hướng dẫn của Tức Trạch. Tô nhị hoàng tử vì nhất thời ngửa tay, một bàn tay vẫn chạm vào khung gương, buộc phải chìm chìm nổi nổi trong tâm tư tình cảm của Trầm Diệp. Trong lúc mơ màng, nghe thấy Đế Quân lão nhân gia chậm rãi nói ngay bên cạnh: “Người quay trở lại để ta xem xem.”

Tô nhị hoàng tử mặc dù bị cuộc đời của Trầm Diệp ở trong gương dẫn dắt, nhưng quả thực cũng không biết làm cách nào để đảo ngược chúng lại, Đế Quân dường như cũng nhớ ra điều này, chỉ là ngài đã quen sai khiến người khác rồi, nhìn bộ dạng vô dụng của chàng, trầm ngâm suy tư trong giây lát, cầm cây bút lên vẽ vài nét gì đó, ném vào trong gương, mặt gương giống như làn nước mùa xuân khẽ gợn sóng, từng gợn sóng nhỏ từ từ lan tỏa. Hình ảnh trong gương dần dần tan biến trong gợn sóng, bàn tay phải bị hút chặt vào khung gương của Tô Mạch Diệp bỗng được giải thoát, khi lại ngẩng đầu lên nhìn vào trong gương, gợn sóng đã trở lại bình lặng, hình ảnh hiện lên trên mặt gương lại là mây lành, tiếng tiên hạc du dương trên Cửu Trùng Thiên.

Tô Mạch Diệp nghi hoặc nói: “Đây là...”

Đế Quân chống cằm chăm chú nhìn mặt gương, lạnh nhạt nói: “Ba trăm năm trước”.

Tô Mạch Diệp đưa mắt liếc nhìn đỉnh đài lầu gác quen thuộc trong gương, càng thêm nghi hoặc, nói: “Nếu đã quay trở lại thời điểm ba trăm năm trước trong cuộc đời của Trầm Diệp, trên mặt gương sao lại hiện lên cảnh ở Cửu Trùng Thiên?”

Đế Quân trầm ngâm xoay chiếc chén bằng sứ trên tay: “Nếu ta đoán không nhầm...”, mới nói được một nửa, lại yên lặng.

Đế Quân không hay trầm ngâm, càng không hay muốn nói rồi lại thôi. Bởi vì trầm ngâm và điệu bộ muốn nói rồi lại thôi đều thể hiện sự không chắc chắn. Đế Quân hiếm khi không chắc chắn điều gì. Tô Mạch Diệp thầm cảm thấy kinh ngạc, lại nhìn tiếp vào trong gương, thấy đám mây lành từ từ tách ra, một căn phòng hiện lên trong gương Diệu Hoa, bốn chiếc cột chống, xà ngang được dựng rất cao, điều đó chứng tỏ căn phòng rất rộng lớn. Nhưng bên trong căn phòng rất rộng lớn ấy không hề có thứ gì khác ngoài một chiếc giường mây lớn vô cùng bắt mắt, hình ảnh trên giường mây mờ mờ ảo ảo, dường như có một bóng người đang nằm. Khi hình ảnh trong gương được kéo gần lại một chút, Tô Mạch Diệp toát mồ hôi lạnh, vị thần quân áo tím tóc trắng đang nằm trên giường mây kia không phải là Đồng Hoa Đế Quân thì còn là ai nữa? Liếc mắt nhìn về phía vị Đế Quân bằng xương bằng thịt đang ngồi bên cạnh mình, thấy ngài vẫn đang lơ đãng xoay chiếc chén sứ trên tay, thần sắc khi nhìn mặt gương có một vẻ trầm tĩnh dường như đã dự liệu được mọi việc.

Một lát sau, phía trước giường đã có động tĩnh. Một tiên quan trẻ tuổi xiêm áo chỉnh tề lại gần giường mây, nghiêm trang thay bình hoa trang trí ở đầu giường, nghiêm trang đốt một lò hương phía trước tấm bình phong, lại nghiêm trang dếm chân cho Đế Quân say ngủ. Vừa kéo góc chăn cho ngay ngắn xong, một vị lão tiên bá đã có tuổi bước vào phòng. Vị tiên quan trẻ tuổi và lão tiên bá kia đều mặc thường phục, không thể nhận ra phẩm cấp của hai người, nhưng vị lão tiên bá râu tóc bạc phơ kia nhìn thấy tiên quan trẻ tuổi lại hành lễ rất tôn kính, nói: “Trọng Lâm tiên quân triệu giả này gấp gấp như vậy, không biết là vì chuyện gì”.

Trọng Lâm, cái tên này Tô Mạch Diệp đã từng nghe nói tới, nghe đồn sau khi Đế Quân thoái ẩn về ở cung Thái Thần, đã chọn vị tiên giả này làm tiên sư quản lý trong cung. Trọng Lâm tiên quan chính là nô bộc trung thành bậc nhất dưới trướng của Đế Quân, nổi danh khắp bát hoang có tính thận trọng lo xa, mấy vạn năm qua luôn là một tấm gương để chư vị tiên sư trên Cửu Trùng Thiên noi theo.

Khuôn mặt nghiêm nghị của Trọng Lâm tiên quan đầy vẻ lo lắng, dẫn đo nói: “Lần này mời Văn Trang tiên bá đến chính là vì một chuyện vô cùng quan trọng. Đế Quân vì điều phục Diệu Nghĩa Tuệ Minh Cảnh nên ngủ say, ta và ông đều biết lão nhân gia đã ra lệnh cấm, việc này không được làm kinh động tới người ở ngoài cung, tránh để lục giới xảy ra hỗn loạn. Mấy ngày trước may mà có tiên bá giúp đỡ, sửa lại số mệnh cách người phạm trần của Ti Mệnh Tinh Quân nên mới che giấu được chúng tiên, vô như Đế Quân có hứng thú với sinh, lão, bệnh, tử, oán hận mà phải gấp gáp, yếu mà phải biệt ly, cầu mà không được, ngũ âm xỉ thanh [1] tâm nổi thông khổ trong cuộc đời người phạm trần, đã chuyển kiếp để chiêm nghiệm rồi. Đế Quân ngài chìm vào giấc ngủ quá vội vàng, mặc dù không để lại lời dặn dò gì khác, nhưng gần đây có một ý nghĩ lại khiến ta vô cùng bất an”.

[1] Ngũ âm xỉ thanh khổ: Là sự khổ về năm âm hưng thịnh.

Ngũ âm này hợp lại tạo nên thân con người, nếu không điều hòa với nhau, âm nào thịnh quá thì phát sinh khổ não. Lại nữa, Ngũ âm tạo nên thân con người mà thân con người phải trải qua quá trình sinh, lão, bệnh, tử đương nhiên luôn phải chịu nhiều khổ não. Ngũ âm thanh khổ này bao quát bảy loại khổ trước: THN thì sinh, lão, bệnh, tử, đói, khát, nóng, lạnh, vất vả và nhọc nhằn; TM thì buồn, giận, lo, thương, trăm điều phiền lụy.

Văn Trang tiên bá bước gần thêm một bước: “Xin hỏi có điều gì khiến tiên quân bất an?”. Không hổ danh là thần tử trong cung Thái Thần, không hề bị nhiệm tính ăn nói làm việc vòng vo trên Cửu Trùng Thiên, luôn nói thẳng vào vấn đề chính.

Trọng Lâm thờ dài, nói: “Đế Quân mặc dù đã điều phục được Diệu Nghĩa Tuệ Minh Cảnh, khóa chặt được Diệu Lạc, nhưng nếu biết Đế Quân vì thế mà đã say ngủ, cho dù Diệu Lạc đã bị nhốt, ta vẫn lo rằng liệu à có gây ra sóng gió gì đó không. Để đảm bảo rằng Diệu Lạc sẽ không gây ra tai họa gì trong một trăm năm Đế Quân say ngủ, ta đã suy nghĩ rất nhiều, mấy ngày gần đây đã nghĩ ra một cách. Tiên bá rất giỏi tạo hỗn phách, nếu tiên bá có thể dùng một nửa cái bóng của Đế Quân để tạo ra một hỗn phách đầu thai vào trong Phạn Âm Cốc... Đương nhiên, nếu hỗn phách này được sinh ra, chàng ta chắc chắn sẽ không biết bản thân mình là cái bóng của Đế Quân, cũng không biết bản thân mình gánh trọng trách bảo vệ Tuệ Minh Cảnh, nhưng hỗn phách đó dù sao cũng sẽ mang khí tức (mùi, hơi thở) của Đế Quân, chỉ cần chàng ta đầu thai vào trong Phạn Âm Cốc sẽ là một sự uy hiếp đối với Diệu Lạc. Hơn nữa bộ tộc Tỷ Dực Điều trong Phạn Âm Cốc tuổi thọ có hạn, một khi cơ thể hóa thành cát bụi, hỗn phách được đầu thai kia đương nhiên sẽ lại hóa thành một nửa cái bóng của Đế Quân, đối với Đế Quân, việc này cũng không gây ra phiền toái về sau”.



Vân Trang tiên bá yên lặng hồi lâu, trầm ngâm nói: “Tiên quân suy nghĩ chuyện này thật chu đáo, lão ban này cũng đã nghĩ một lát, đây lại là cách duy nhất có thể thực hiện được. Nhưng theo lão thấy, đợi sau khi lão tạo xong hỗn phách đó, đưa vào trong Phạn Âm Cốc, tiên quân và lão lại đều cần phải uống nước vong trần để quên đi việc này. Từ trước tới giờ tiên quân hành sự luôn rất cẩn trọng, chắc cũng tán đồng cách làm của lão, mặc dù nói hỗn phách được đầu thai đó chỉ là vài phần hình bóng mỏng manh của Đế Quân, nhưng cũng là một phần của Đế Quân, nếu ngài và ta vô tình tiết lộ chuyện này, bị kẻ có dã tâm biết được, luyện hóa nuốt gọn linh hồn này, Đế Quân say ngủ cũng chính là lúc yếu ớt nhất, chắc chắn sẽ động tới tiên căn của người”.

Trọng Lâm gật đầu: “Điều này, tiên bá nói rất phải”.

Hình ảnh trong gương lạng lẽ mờ đi sau khi Trọng Lâm đưa vị tiên bá kia ra khỏi cung thất, những đám mây lạnh đập dềnh, từng mái đình, lầu gác liên miên dường như đã tan biến trong nước, gương Diệu Hoa đặt trước mặt bọn họ như một tấm gương bình thường.

Trong số các thần tiên thuộc thế hệ mới, Mạch thiếu gia luôn cảm thấy bản thân mình cũng được coi là một người gặp biến không loạn, điềm đạm bình tĩnh, nhưng hôm nay không biết là vận may thế nào, những chuyện không ngờ cứ dồn dập kéo đến khiến chàng có cảm giác không thể tiếp nhận được hết. Cho đến khi câu chuyện trước mắt được hé lộ, chàng cảm thấy bản thân mình hoàn toàn không thể điềm tĩnh nổi nữa rồi. Diệu Nghĩa Tuệ Minh Cảnh là cái quái quỷ gì, chàng không biết, nhưng bỏ qua phần này, điều mà nhị vị tiên giả Trọng Lâm và Vân Trang trong gương đã nói lại rất rõ ràng, Trầm Diệp chính là cái bóng của Đế Quân. Trầm Diệp lại là cái bóng của Đế Quân? Cụm từ sét đánh giữa trời quang cũng không thể miêu tả được một phần vận tâm trạng của Mạch thiếu gia lúc này, nhưng nếu nói bị sét đánh, ở trước gương lúc này, đương nhiên có một người bị sét đánh mạnh hơn, chàng bắt giác nhìn sang phía Đế Quân.

Đế Quân – người đáng lý ra phải bị sét đánh mạnh hơn lại vẫn rất ung dung, vẫn rất trầm tĩnh, phong thái khi rót trà cũng không có gì thay đổi.

Thực ra việc Trầm Diệp là cái bóng của mình, ban đầu khi mới vào mộng cảnh này, Đông Hoa quả thực chưa từng nghĩ tới, cho dù thi thoảng cũng cảm thấy khí tức của vị thần quan này có chút quen thuộc, cũng vì lười không muốn nhọc công suy nghĩ, tùy tiện mượn có hai người có khả năng đã tu luyện cùng một tông pháp để che lấp đi. Khi chàng không muốn động não, đầu óc sẽ không chuyển động. Nghi hoặc Trầm Diệp liệu có quan hệ gì với mình không lại xuất hiện từ khi nhìn thấy trong gương Diệu Hoa chàng ta có sức mạnh hủy diệt đất trời. Luồng huyền quang diệt thế đó vốn dĩ là một pháp thuật mà chàng sử dụng điều luyện nhất. Quay ngược thời gian lại để xem, chàng đoán không nhầm, Trầm Diệp và bản thân mình quả nhiên là có vài phần liên quan đến nhau.

Nhưng sự liên quan này cũng không phải là không thể chấp nhận.

Một cái bóng thôi mà.

Biết Trầm Diệp là cái bóng của mình không hề khiến chàng kinh ngạc bằng hôm chàng nhận thấy một địa tiên lại có thể sử dụng thuật tạo thế. Mà giờ đây, câu hỏi tại sao một địa tiên có thể sử dụng thuật tạo thế lại dễ giải thích rồi, dù gì cũng là cái bóng của mình mà...

Chàng trước đây chưa từng nghĩ tới việc còn có một cái bóng nên đã suy nghĩ chưa được chu toàn, nếu Trầm Diệp đã là cái bóng của mình, vậy Tiểu Bạch và A Lan Nhược... Chàng cảm bứt lên, định vẽ hình của A Lan Nhược rồi ném vào trong tấm gương Diệu Hoa đang rất yên bình kia, ngoài cửa sổ bỗng có tiếng gió và tiếng sấm, ngược mắt lên nhìn, mây đen không lành lại xuất hiện từ phía Vương đô... chàng đặt ly trà “cách” một tiếng xuống mặt bàn, cất gương Diệu Hoa vào trong tay áo, đứng lên vội đi về phía Vương đô.

Khi tiếng gió tiếng sấm vang lên, Tô Mạch Diệp cũng nhìn ra ngoài cửa sổ, miệng vừa thốt lên “Tiếng sấm này nghe ra có phần yêu dị”, một cơn gió thoảng qua, đã thấy Đế Quân vội vã lao ra khỏi phòng. Trong những ngày chàng đi theo Đế Quân, chưa từng thấy Đế Quân vội vã như vậy, tính hiếu kỳ trời dấy, không kịp đắn đo suy nghĩ gì, chàng cũng chạy theo sau.

Yêu phong nổi lên, quỷ vân bay cao, Đông Hoa cười gió bay đi, hạ xuống bên ngoài Ba Tâm đình trong phủ công chúa của A Lan Nhược ở Vương đô. Lúc đó vừa hay nhìn thấy Trầm Diệp đang bế Phượng Cửu lên từ một chiếc giường trong đình, bàn tay của thần quan vừa chạm vào cánh tay ngọc ngà của giai nhân liền bị một thanh kiếm dài ngăn lại, trở tay một cái, Phượng Cửu diện hạ dường như đang say ngủ đã nằm gọn trong vòng tay của Đông Hoa. Tô Mạch Diệp chậm lẽ đề bước xuống từ trên đám mây, thâm tán thưởng Đế Quân thần pháp thật tuyệt vời.

Kiểm Thương Hà cảm sâu vào cột đình, chặn ngang trước mặt Trầm Diệp. Nói ra thì ngày hôm đó Đế Quân sau khi lựa chọn kỹ lưỡng mới chọn thân phận của Tức Trạch, đã đóng băng Tức Trạch thần quân thật sự của mộng cảnh này trong động Thanh Y ở Kỳ Nam hậu sơn, khi bắt đầu chuyển tâm đóng vai Tức Trạch, tất nhiên, dung mạo và tính cách vốn có của Tức Trạch thần quân, chàng đều coi như phù du, nhưng ít nhất có một chuyện chàng làm rất tốt – mỗi khi rút kiếm ra, tốt xấu gì cũng đều che giấu dáng vẻ của Kiếm Thương Hà – thanh kiếm nổi danh cả bát hoang, không để người khác vì nhận ra thanh kiếm này mà nhận ra thân phận của chàng.

Tuy nhiên trong lúc này, thần kiếm Kiếm Thương Hà – tổ tiên của những thanh kiếm nổi danh lại ngang nhiên bày ngay trước mắt Trầm Diệp, hàng vạn mặt cát do đá hạo anh tạo thành ở chuôi kiếm phản chiếu ánh hoàng hôn chiếu vào trong đình, sáng chói cả mắt của người nhìn vào nó.

Tô Mạch Diệp đoán rằng, nếu không có Kiếm Thương Hà ngăn cản, nhìn tư thế của Trầm Diệp chắc rằng đã lập tức giành lại Phượng Cửu, nhưng Kiếm Thương Hà không hổ danh là một cây kiếm nổi tiếng, vừa xuất hiện đã khiến vị thần quan trước mặt bị trấn áp. Sau giây lát yên lặng, Trầm Diệp chậm chậm nói: “Thương Hà?”. Đã nhận ra Thương Hà, sao có thể không nhận ra thân phận của vị tôn thần trước mặt? Vị thần quan trẻ tuổi im lặng trong giây lát, quả nhiên là một người thông minh hiếm có, khi lại ngược mắt nhìn về phía Đế Quân, thần sắc ẩn chứa vài phần khó lường: “Tôn thần giá đáo mộng cảnh này, khiến Trầm Diệp vô cùng vinh hạnh, nhưng Trầm Diệp có tài đức gì mà lại có thể làm phiền tôn thần phải đích thân đến nơi đây, để ý đến một việc riêng tư của thần?”.

Đối diện với cái bóng của chính mình, thần sắc trên khuôn mặt của Đế Quân lúc này... không thể nhìn ra thần sắc gì trên khuôn mặt của Đế Quân, Đế Quân đưa mắt liếc nhìn về phía chiếc bình lưu ly trống rỗng đặt trên bàn đá, nói với Trầm Diệp: “Xem ra người đã tập hợp đầy đủ khí trạch để tạo hồn

phách cho A Lan Nhược, đã đặt hết chúng vào trong cơ thể của Tiểu Bạch?”. Tô Mạch Diệp ngược mắt nhìn Phượng Cửu trong vòng tay của Đế Quân, lời này Đế Quân nói một cách rất bình thản, xem ra cơ thể điện hạ không có vấn đề gì lớn.

Trầm Diệp yên lặng hồi lâu, nói: “Quả nhiên trên thế giới này không có việc gì qua được pháp nhãn của tôn thần, tuy thần không biết vì sao tôn thần xuất hiện trong mộng cảnh này, tuy nhiên nữ tử trong lòng tôn thần lại là sự cố chấp của thần, mong tôn thần đại lượng mở cho thần một con đường, trả lại nàng ấy cho thần?”.

Đông Hoa ngồi xuống chiếc giường bên cạnh bàn đá, đỡ Phượng Cửu đang say ngủ tựa vào ngực mình, một tay ôm nàng, khẽ ngược mắt lên: “Người của ta, tại sao phải nhường cho người?”.

Trầm Diệp chợt ngẩng phát lên.

Cánh tay còn trống của Đông Hoa khẽ phát lên, loại bỏ thuật sửa đổi trên người Phượng Cửu, lạnh lùng nói: “Tiểu Bạch rơi vào mộng cảnh này, thân xác A Lan Nhược mà người tạo ra đã bị nàng thay thế rồi”. Nhìn khuôn mặt đầy vẻ kinh ngạc của Trầm Diệp, lạnh lùng nói tiếp: “Thần quan tiền nhiệm Tử Trạch quả thực là một cao nhân, nếu A Lan Nhược chỉ là một Tỷ Dục Điều, cách làm nàng sống lại mà hẳn dạy cho người mặc dù nghịch thiên nhưng cũng vẫn có thể thực hiện được. Nhưng A Lan Nhược chẳng qua chỉ là một hồn phách được tạo ra từ một cái bóng mà thôi, vốn dĩ chỉ có một kiếp, hết kiếp sống đó sẽ quay trở về với cát bụi, cho dù người có thu nhập khí trạch của nàng như thế nào, cũng không thể tạo được một hồn phách. Cho dù thế nào người cũng không thể khiến nàng sống lại, nàng sẽ không trở lại được nữa”.

Cây tiêu ngọc bích trong tay của Tô Mạch Diệp rơi “cạch” xuống nền đất, Trầm Diệp thất thần nói: “Ngài nói... cái gì?”.

Gương Diệu Hoa trong tay áo của Đế Quân lại một lần nữa xuất hiện, dựng ở trên bàn đá. Đông Hoa vẫn ôm Phượng Cửu trong lòng, ung dung đưa tay lên không trung lấy giấy bút, chẳng vẽ một bức hình A Lan Nhược, lại viết thêm vài chữ bên cạnh bức hình nhỏ đó, ném vào trong gương, nói: “Vì sao nàng ấy được sinh ra từ một cái bóng, ta cũng có chút hiếu kỳ, cùng xem xem cũng tốt”.

02.

Không giống với việc xem cuộc đời của Trầm Diệp trước đây, ban đầu là sự ra đời của chàng ta, cảnh tượng xuất hiện trong gương Diệu Hoa lúc này lại là một lớp học.

Bên ngoài lớp học là một sườn núi xanh biếc, trên sườn núi có một vài con linh cầm linh thú đang chơi đùa, tiếng đọc đồng thanh vọng tại từ phía lớp học, bọn họ đang học một đoạn “Bản Nhược Kinh”. Mặt trời dịch chuyển về đằng Tây, tiếng đọc sách tắt dần, dường như sắp tới giờ tan học. Một lát sau, một lão tiên giả với chòm râu dê cầm sách bước ra khỏi lớp học, tiếp theo đó lại có rất nhiều học trò bước ra theo, mỗi người dắt theo một con linh cầm linh thú trên sườn núi, cười lên con thú rồi lần lượt rời khỏi đỉnh núi.

Người chậm lẽ dề bước ra sau cùng, được một vài thiếu niên tuân tú vây xung quanh chính là một thiếu nữ áo đỏ. Thiếu nữ đó có mái tóc dài đen nhánh, hàng lông mày thanh tú cong cong như mảnh trăng non, giữa trán là một đóa hoa phượng vũ đỏ thắm, ánh mắt sáng như sao, đôi môi hồng như cánh đào, thần sắc có phần mất kiên nhẫn, đó chính là Phượng Cửu điện hạ của Thanh Khâu.

Tô Mạch Diệp lên tiếng: “Đây cũng là ba trăm năm trước?”

Đế Quân chăm chú nhìn Phượng Cửu ở trong gương: “Hai trăm chín mươi lăm năm trước, sớm hơn thời điểm A Lan Nhược ra đời một chút”.

Nói rằng A Lan Nhược có thể là cái bóng của Phượng Cửu chẳng qua chỉ là một phỏng đoán của Đế Quân, nhưng khi ném bức hình của A Lan Nhược vào trong gương Diệu Hoa, trong gương lại hiện lên hình ảnh của Phượng Cửu, điều này nghĩa là gì không cần nói cũng đã quá rõ ràng. Việc này quả nhiên đúng như chàng dự liệu, hồn phách của A Lan Nhược quả là được tạo thành từ bóng của Tiểu Bạch. Nhưng tại sao Tiểu Bạch lại cho bóng của mình đầu thai vào trong Phạn Âm Cốc? Hơn nữa, xem điệu bộ của nàng, dường như cũng không hề biết A Lan Nhược chính là cái bóng của mình. Chuyện này khiến Đế Quân có phần nghi hoặc.

Phượng Cửu và mấy chàng thiếu niên trong gương dần dần tiến lại gần, ba chàng thiếu niên đi gần nàng nhất lần lượt mặc ba bộ xiêm áo màu lam, trắng và lục. Nhìn kiểu dáng của trang phục, không giống các vị thần tiên của Thanh Khâu, lại giống với các thiếu niên của Thiên tộc.

Khi từ gương Diệu Hoa có thể vọng lại ra tiếng người nói chuyện, đang đến lượt chàng thiếu niên áo lam, chàng thiếu niên đó vẻ mặt phong lưu, ánh mắt đầy tình tứ liếc nhìn Phượng Cửu: “Sớm đã được nghe nói Thanh Khâu là một nơi đất lành, luôn mong muốn mấy ngày tới đây học được đi ngao du các nơi, vừa hay mấy ngày trước khi bá kiến Bạch Chi Đế Quân, Đế Quân có nói rằng điện hạ rất thông thuộc cảnh vật ở nơi đây, ngày kia sẽ được nghỉ học, không biết điện hạ có thời gian cùng ta ngao du Thanh Khâu một chuyến không?”.

Phượng Cửu chịu đựng ánh mắt đầy tình tứ của chàng thiếu niên, nói: “Ta...”.

Chàng thiếu niên áo lục đẩy chàng thiếu niên áo lam ra, đôi mắt phượng sáng long lanh nhìn Phượng Cửu: “Ngao du sơn thủy chỉ trong một ngày thì sao đủ được, nghe nói tài nghệ nấu nướng của điện hạ rất cừ, ngày nghỉ đó chỉ bằng cùng ta xuống phàm giới ăn uống, ta biết mấy tiệm ăn rất vừa ý dưới phàm giới, có một vài món ăn mà ngay cả trên thiên giới cũng không có, chắc chắn điện hạ cũng sẽ cảm thấy rất hứng thú”.

Phượng Cửu chịu đựng ánh nhìn từ đôi mắt phượng của chàng thiếu niên, nói: “Ta...”.

Chàng thiếu niên áo trắng đứng chắn trước hai chàng thiếu niên áo lam và áo lục, trong đôi mắt như nước mùa thu có chút ưu sầu, nói với Phượng Cửu: “Ăn uống chơi bời chung quy lại không phải là việc chính đáng, nghe nói điện hạ rất giỏi hai môn chế tạo thần binh và lịch sử thời thượng cổ, vừa hay ta lại khá yếu hai môn đó, không biết vào ngày nghỉ điện hạ có thời gian giúp ta cùng cố hai môn học đó không?”.

Phượng Cửu chịu đựng ánh nhìn từ đôi mắt như nước mùa thu của chàng thiếu niên, nói: “Ta...”

Ánh mắt của ba chàng thiếu niên đều lộ rõ vẻ chờ đợi.

Phượng Cửu chịu đựng ba ánh mắt đầy vẻ chờ đợi đó, quay người, lùi ra một thiếu niên đang ngủ gật từ phía sau lưng, nói với chàng thiếu niên đó: “Ta... ngày kia là ngày nghỉ, ta đã có kế hoạch gì chưa?”.

Chàng thiếu niên đang ngủ gật dụi dụi mắt, lùi một quyển sổ nhỏ trong tay áo ra, lật giờ vài trang, ngáp một cái, nói: “A, điện hạ có rất nhiều kế hoạch đấy. Bạch Chi Đế Quân có lệnh, trước giờ Ngo điện hạ cần phải đi thăm hỏi ba vị thần quân đang bị thương, ô, chính là ba vị thần quân mà ngày nghỉ lần trước, lần trước đó và lần trước nữa đã mời điện hạ đi chơi rồi bị điện hạ đánh cho gãy chân, gãy tay và bị thương ở cổ, sau giờ Ngo, để ta xem xem, sau giờ Ngo điện hạ phải đi gấp tới núi Chung Hồ quyết đấu với Chức Việt tiên cơ, đây là một trận tứ chiến đấy, ô, như vậy xem ra điện hạ chỉ còn rảnh rỗi vào buổi tối thôi”.

Ba chàng thiếu niên áo lam, áo lục và áo trắng đều cùng yên lặng.

Phượng Cửu mặt không biểu cảm giúp chàng thiếu niên ngủ gật gấp quyển sổ lại, quay sang nhìn ba người trước mặt, hòa nhã mà từ bi nói: “Trận đấu với Chức Việt tiên cơ cũng không đến nỗi nghiêm trọng như một trận tứ chiến đâu, chỉ là chuyện phé bỏ một cánh tay của nàng ta thôi, có thể chỉ đánh tới giờ Dậu là ta có thể quay về rồi, chừ vị, có ai muốn đợi ta không?”.

Ba chàng thiếu niên kinh hãi quay sang nhìn nhau, nhất thời quên cả việc dắt theo linh cảm tiên thú, cứ thế chạy xuống núi, còn chạy trốn nhanh hơn cả loài thỏ.

Ánh mắt Đế Quân chăm chú theo dõi mặt gương, khóe môi khẽ cong lên.

Sắc trời trong gương đã tối dần, chàng thiếu niên ngủ gật kia mở mắt ra liếc nhìn Phượng Cửu, đưa tay lên không trung biến hóa ra một cây bút, lại lật giờ quyển sổ nhỏ trong tay, liếm liếm đầu bút gạch bỏ mấy cái tên trong đó, than thở: “Lại bị điện hạ dọa cho bỏ chạy mất ba người, mặc dù nhà điện hạ quả thực đã làm mới cho người hơi sớm một chút, nhưng cũng không cần thiết phải dọa bọn họ như vậy, điện hạ lúc này không có tâm tư đó, nhưng ngộ nhỡ sau này khi muốn mai mối, biết đâu còn cần dùng tới họ thì sao?”.

Phượng Cửu đặt tay lên đầu lông mày, nói sang chuyện khác: “Ta không có vật cười, sói xám đệ đệ ngươi cũng không có vật cười, con vật cười Tất Phụng của tiểu thúc hôm nay dường như cũng có việc gì đó không kịp tới đón chúng ta, ngươi xem chúng ta có nên gọi một đám mây tới để xuống núi hay đi bộ xuống núi?”.

Chàng thiếu niên ngủ gật kia gấp quyển sổ nhỏ lại chỉ về phía chân trời: “Ồ, đám mây lành kia là gì vậy?”.

Phượng Cửu nhìn theo hướng chỉ tay của chàng ta, không nhìn thấy đám mây lành, tuy nhiên, trên đường chân trời được ánh chiều tà nhuộm thành một dải màu vàng lại thấy đám mây đen cuộn cuộn bay tới.

Tô Mạch Diệp đoán rằng, gương Diệu Hoa mà Đế Quân cải tạo mặc dù có thể xem lại được kiếp này kiếp sau của địa tiên, nhưng không thể nhìn thấy quá khứ của một nữ thần ở Thanh Khâu, nếu có thể nhìn thấy, quá khứ này chắc chắn phải có vài mối liên hệ với sự ra đời của A Lan Nhược. Cảnh tượng vừa rồi chàng quả thực không nhìn ra có mối quan hệ gì với A Lan Nhược, nhưng lúc này, khi đám mây đen dày đặc trong gương hạ xuống đất, từ từ tan ra, chàng mới hiểu rõ vì sao gương Diệu Hoa lại hiện ra cảnh lớp học này. Vị tiên giả hạ xuống trước mặt Phượng Cửu và sói xám đệ đệ là Tạ Cô Châu – minh chủ của U Minh ty.

Sinh tử của người phạm trần và những linh vật tuổi thọ có hạn có liên quan đến ba vị thần tiên, một là Bắc Đẩu Chân Quân, hai là Nam Đẩu Tinh Quân, người thứ ba là Tạ Cô Châu – minh chủ của U Minh ty. Nam Đẩu trông coi việc sinh, Bắc Đẩu trông coi việc tử, còn U Minh ty lại quản lý việc phán quyết hình phạt đối với người sau khi chết, còn quản lý cả đài luân hồi. Cô Châu quân giống hệt như tên gọi của chàng ta, cách hành xử cũng luôn kèm theo một chữ cô, quanh năm ở trong âm giới, không thích qua lại với các thần tiên khác, chỉ vào dịp đại triều hội diện kiến Thiên Quân hàng năm mới nhìn thấy vị thần quân này một lần. Trong ấn tượng của Tô Mạch Diệp, mỗi lần gặp mặt, vị thần quân này luôn trong bộ dạng gầy gò ốm yếu.

Lần này Cô Châu quân đứng trước mặt Phượng Cửu, vẫn khuôn mặt có vẻ bệnh tật, đợi nàng bảo sói xám đệ đệ đi chỗ khác rồi mới chỉ về con đường núi khúc khuỷu trước mặt, nói: “Cánh chiều tà ở Thanh Khâu không tồi, chúng ta hãy đi men theo con đường này”.

Phượng Cửu đi theo sau Tạ Cô Châu, các học trò đều đã về nhà, sườn núi vắng lặng, khi chim chóc bay về tổ, thì thoảng lại có vài tiếng chim bay ngang qua đầu bọn họ. Hai người tìm đến gốc cây như ý rồi ngồi xuống, Tạ Cô Châu lùi bình rượu từ trong thắt lưng ra, uống một ngụm, nói: “Gần đây có một chuyện, ta đoán vẫn nên đến báo cho ngươi một tiếng”.

Phượng Cửu cười nói: “Là chuyện ta chậm trễ tặng rượu cho người sao? Chuyện này thì ngươi cứ yên tâm, ta và ngươi có tình bằng hữu, đã nhận lời sẽ tặng người một vò rượu ủ hoa đào của Chiết Nhan, ta quyết không nuốt lời, chỉ có điều, haizz, mấy ngày gần đây Chiết Nhan và tiểu thúc của ta giận đối nhau, đang trong cơn giận dữ, là thời khắc khó tiếp cận, dù là ta cũng không dễ...”.

Tạ Cô Châu bỗng cất ngang: “Là chuyện của Đông Hoa Đế Quân”.

Nụ cười trên khuôn mặt của Phượng Cửu sững lại.

Tạ Cô Châu nói: “Chuyện này trên trời dưới đất có lẽ không ai biết, Bắc Đẩu, Nam Đẩu chắc cũng không hề hay biết, có lẽ vì ta quản lý đài luân hồi nên mới biết được”.

Thầy Phụng Cửu rửa tai cung kính lắng nghe, nói tiếp: “Mấy ngày gần đây ta kiểm tra sổ sinh hồn, phát hiện ra có một hồn phách được đầu hai vào một dị giới, bèn tới đó tìm hiểu mới biết đó là một hồn phách không có kiếp trước, cũng không có kiếp sau, không đến từ đài luân hồi, sau khi chết đi cũng không qua đài luân hồi. Loại hồn phách không qua đài luân hồi bèn đầu thai hóa thể chỉ có thể là do các bậc tiên giả tạo ra, mà trên thế gian này, người có thể tạo ra kiểu hồn phách đó chỉ có thể đếm trên đầu ngón tay, trong Thần tộc, ngoài ta ra, cũng chỉ có Vân Trang tiên bá trong cung Thái thần mà thôi. Mấy năm trước nghe nói Đế Quân vì muốn hoàn toàn lĩnh ngộ tám nỗi thống khổ chốn hồng trần nên đã xin được đầu thai xuống phạm giới, trong sổ mệnh cách của Ti Mệnh mặc dù ghi rằng Đế Quân đầu thai xuống phạm trần chính là ba mươi năm sau, nghe nói trong ba mươi năm này, ngài ấy ở trong cung Thái Thần để tĩnh tu, nhưng khi tĩnh tu, đã lệnh cho Vân Trang tiên bá dùng bóng của mình để tạo nên một hồn phách đầu thai vào dị giới tôi luyện một phen, điều này cũng không có gì là không thể được, cũng không có gì bất lợi”. Nói nhiều khô hòng, Tạ Cô Châu lại nâng bình rượu lên, uống một ngụm: “Đế Quân đã giấu chur vị tiên giả, chuyện này xem ra vô cùng cơ mật, ta suy nghĩ hồi lâu rồi mới nói chuyện này với ngươi, ngươi có biết vì sao không?”.

Ráng chiều như đuôi cá đã dần tan đi, trên đỉnh núi xuất hiện nửa bóng trăng mờ nhạt, Phụng Cửu nằm xuống, ngược nhìn sắc trời nhá nhem, cười nói: “Vì muốn lấy của ta một vỏ rượu nữa ư?”.

Tạ Cô Châu liếc nhìn nàng một cái, lắc lắc bình rượu: “Trước mặt ta người giả bộ gì chứ, ngươi có chuyện gì mà ta không biết đâu? Bảy năm trước khi uống rượu cùng ngươi, trong lúc say chẳng phải ngươi đã nói là Đế Quân đã từng cứu mạng ngươi ở núi Cẩm Nghiêu, ngươi muốn báo ân nên mới tới Thập Ác Liên Hoa Cảnh cứu ngài ấy, kết quả là lại được ngài ấy cứu lại, cuối cùng người vẫn nợ ngài ấy một đại ân cứu mạng, sớm muộn gì cũng phải tìm một thời cơ để báo đáp ngài ấy. Theo ta thấy, đây là một thời cơ, đối diện với cái bóng của Đế Quân còn tốt hơn đối diện với chính bản thân ngài ấy, bảo người quay lại cung Thái Thần gặp ngài ấy, e rằng có chút làm khó cho ngươi, đúng không?”.

Phụng Cửu nhắm mắt lại, nói: “Ngươi hôm nay không giống ngươi, nhiều lời quá”. Một lúc sau lại chậm rãi nói: “Trước đây ngươi từng nói những chuyện đau lòng, thời gian trôi qua, tự nhiên sẽ nhạt đi, câu này không đúng”.

Tạ Cô Châu cúi đầu nhìn nàng: “Ồ? Tại sao?”.

Gió đêm thổi tới, Phụng Cửu lấy tay che mắt lại: “Mười năm rồi, ta vẫn nhớ những chuyện đau lòng đó, mỗi khi nhớ lại, lúc ấy đau lòng thế nào, giờ đây vẫn đau lòng thế đó”.

Tạ Cô Châu cũng nằm xuống, cùng nhìn lên bầu trời đêm mờ tối: “Đó là bởi vì thời gian mà ngươi trải qua chưa đủ dài”.

Phụng Cửu nghiêng đầu nhìn chàng ta: “Thực ra ta cũng nhớ tới những khoảng thời gian tươi đẹp. Ta đã nói với ngươi chưa nhỉ, Đế Quân từng làm cho ta một mái đình lục giác để tránh nắng, từng nướng khoai lang cho ta ăn, làm món cá sốt chua ngọt cho ta, còn từng băng bó vết thương cho ta nữa”.

Tạ Cô Châu nói: “Còn gì nữa? Ngài ấy còn từng làm cho ngươi việc gì nữa?”.

Phụng Cửu khẽ mở miệng: “Ngài còn, ngài còn...” nhất thời không biết phải nói gì, quay đầu về vị trí cũ, một lúc sau nói: “Ngài ấy đã từng cứu mạng ta”.

Tạ Cô Châu lạnh lùng nói: “Cứu ngươi chẳng qua chỉ là một chuyện đơn giản với ngài, trong tình huống đó, cho dù là ai, Đế Quân cũng đều ra tay cứu giúp”. Thở dài một tiếng, nói: “Hồi ức mà ngài ấy đối xử tốt với ngươi, lại chỉ có như vậy thôi sao, Phụng Cửu, những hồi ức không đẹp lại có bao nhiêu chứ?”.

Phụng Cửu ngược lên nhìn ánh trăng lên bầu trời: “Những hồi ức không đẹp... Ngươi có muốn nghe những chuyện buồn cười mà ta đã làm không?”. Yên lặng một lát, nói: “Ồ, có một lần, ta đã sửa lại bức vẽ đoán đạo của Liên Tổng quân, Cơ Hoành lại mạo nhận là do nàng ta sửa, ta đã can Cơ Hoành, Đế Quân đã trách mắng ta và bảo vệ nàng ta, lúc ấy ta uất ức chạy ra khỏi thư phòng, đêm xuống không hiểu sao luôn cảm thấy Đế Quân sẽ vì đã trách oan ta mà đi tìm ta để xin lỗi, còn thật lòng lo lắng ngài ấy không tìm thấy ta thì phải làm thế nào, nên đã cố ý nằm cuộn tròn trước cửa tấm điện của ngài ấy, rất buồn cười phải không?”.

Tạ Cô Châu nói: “Vậy ngài ấy có tới tìm ngươi không?”.

Phụng Cửu yên lặng, hồi lâu, rồi đáp: “Không, ngài ấy ở trong phòng cùng Cơ Hoành vẽ tranh”.

Ánh trăng dần lên quá đỉnh núi, mấy con đom đóm tụ tập dưới tán cây như ý, Tạ Cô Châu hỏi: “Sau đó thì sao?”.

Phụng Cửu nói một cách vô thức: “À, sau đó”, trầm mặc một lát, nói: “Sau đó Cơ Hoành luôn ở bên cạnh ngài ấy, mặc dù ta rất âm ức, nhưng thực ra cũng rất muốn ở bên ngài ấy, ngươi biết lúc ấy ta luôn muốn ở bên cạnh ngài ấy, nhưng ta không tìm được một cơ hội thích hợp. Sau đó nữa... ta lại khiến Cơ Hoành bị thương, ngài ấy liền nhốt ta lại, Trọng Lâm thấy ta đáng thương, đã thả ta ra ngoài phơi nắng, nhưng lại gặp phải Tác Vinh, con vật cười yêu quý của Cơ Hoành, nó... nó làm ta bị thương, ta bất cẩn rơi xuống sông, được Ti Mệnh cứu sống, sau đó nữa, ngài ấy thành thân với Cơ Hoành, ta liền rời khỏi Cửu Trùng Thiên”. Nàng thì thầm: “Đều là những chuyện vô vị, chắc ngươi nghe xong cũng cảm thấy rất vô vị, đúng không?”.

Tạ Cô Châu nhũn mày: “Từ trước đến nay, ngài ấy chưa từng nói chuyện với ngươi sao? Còn ngươi thì cứ như vậy rời khỏi Cửu Trùng Thiên sao?”.

Phụng Cửu có chút thất thần, khẽ nói: “Ồ, đúng vậy”. Đưa tay lên, nhìn bầu trời qua kẽ ngón tay: “Ti Mệnh nói tình cảm của ta, đã có thể coi là tình cảm sâu sắc như biển cả đối với Đế Quân rồi, nhưng thực ra tình yêu là gì, tình cảm sâu sắc là như thế nào, ta cũng không rõ lắm. Cho dù ngài ấy như thế nào, ta đều rất thích, nhưng so với việc ngài ấy được tôn kính, tôn quý cao vời như thế, nếu được hy vọng, ta lại mong ngài ấy không tốt như vậy. Ta mong rằng ngài ấy không sống ở cung Thái Thần, không phải là Đế Quân, như vậy chỉ có một mình ta nhận thấy những điểm tốt của ngài ấy, chỉ riêng một mình ta thích ngài ấy, ta sẽ đối xử với ngài ấy rất rất tốt. Tri Hạc từng nói rằng nàng ta từ nhỏ đã ở bên cạnh Đế Quân, tình cảm giữa nàng ta và Đế

Quân ta không thể sánh được. Ta cũng biết có rất nhiều người thích ngài ấy, nhưng nếu chỉ xét về tình cảm, ta nghĩ trong số tất cả mọi người, ta nhất định là người thích ngài ấy nhất”.

Tạ Cô Châu thở dài nói: “Tâm lòng của người, trước đây ngài ấy chưa từng biết đến, có thể cả đời này cũng không thể biết được”. Lại nói: “Lúc đó ngài ấy lạnh nhạt với người như vậy, người không đau lòng sao?”.

Phượng Cửu thì thầm nói: “Sao có thể không đau lòng chứ? Nhưng, chung quy là do ta muốn được ở bên ngài ấy, vì ngài ấy mà biến thành một con thú cưng, vì vậy bị ngài ấy coi như một con thú cưng là chuyện đương nhiên rồi. Thú cưng là như vậy, có lúc được cưng chiều, có lúc không được cưng chiều. Ngài ấy chỉ đối xử với ta hơi lạnh lùng một chút, ta đã đau lòng chết đi được, có thể bởi vì trong lòng ta không hề coi mình là một thú cưng”.

Tạ Cô Châu lắc lắc đầu, nói: “Người đã đủ hèn mọn trước mặt ngài ấy rồi, người đã từ bỏ cả bộ lông quý giá, thân phận cao quý, người thân và bạn bè vì ngài ấy, nếu là báo ân, như vậy cũng đã đủ rồi”.

Phượng Cửu nhắm mắt lại nói: “Từ bỏ những thứ đó, chỉ là vì dục vọng riêng của ta thôi, việc này không thể đánh đồng với việc báo ân được”. Hồi lâu sau, nàng lại nói: “Người nói rất đúng, nếu Đế Quân hạ giới là một cái bóng đây quả là một cơ hội tốt, nếu Đế Quân đã giấu chur vị thần tiên, ngài ấy ở thế giới nào ta tốt nhất cũng không cần biết. Người có thể cũng đem bóng của ta đi, tạo thành một hồn phách, đầu thai vào nơi mà ngài ấy đang ở. Ta hy vọng lần này, cái bóng của ta có thể thay ta báo ơn cho ngài ấy, khi ngài ấy gặp nguy hiểm sẽ tới cứu ngài ấy, ngài ấy muốn gì, đều giúp ngài ấy đạt được điều đó”.

Tạ Cô Châu đưa tay cầm lấy bình rượu, nói: “Ngài ấy muốn gì đều giúp ngài ấy đạt được... Nếu ngài ấy chưa có được thứ mình muốn, lần báo ân này vẫn không thành sao?”.

Phượng Cửu ngắm nhìn dãy núi tĩnh lặng phía xa dưới ánh trăng, nói: “Chẳng phải người nói rằng ba mươi năm sau Đế Quân sẽ đầu thai xuống phạm giới sao? Nếu lần này không thành, đến lúc đó ta sẽ tới cầu xin Tỉ Mệnh, hỏi rõ xem Đế Quân đầu thai vào nhà nào ở đâu”, khẽ nói: “Ba mươi năm, ta nghĩ đến lúc đó ta gặp ngài ấy, nhất định sẽ không vô dụng như bây giờ đâu”.

Tạ Cô Châu uống một ngụm rượu, dịu giọng nói: “Được, hãy đưa một nửa cái bóng của người cho ta, cho dù ân nghĩa này có đền đáp được hay không, đến lúc đó ta cũng sẽ nói với người một tiếng”.

03.

Ánh trăng mờ mờ, cánh chim mờ mờ, cảnh sắc mờ mờ trong gương hóa thành một ngày trời xanh mây trắng, A Lan Nhược ra đời trong Phạm Âm Cốc, từng sự việc xảy ra sau đó lần lượt hiện lên trong gương. Hồn phách của A Lan Nhược tan biến bên bờ sông Tư Hành, cái bóng tạo nên hồn phách trở lại trong tay của Tạ Cô Châu ở U Minh ty, Trầm Diệp loạn choạng bước ra khỏi đình, Tô Mạch Diệp không ngăn cản, chẳng ta muốn đi đâu, chẳng cũng không dò hỏi.

Trầm Diệp là một người thông minh, chắc chắn đã đoán được bản thân mình là cái bóng của Đế Quân, cũng đã nhận ra A Lan Nhược chính là cái bóng của Phượng Cửu, hai cái bóng, cuộc đời của họ chẳng qua chỉ là chút tiêu khiển không mấy quan trọng trong đường đời của người khác, bất cứ ai khi biết được việc này cũng khó tránh khỏi bị dả kích. Hơn nữa, đúng như lời Đế Quân đã nói, A Lan Nhược không thể quay lại được nữa. Mà tại sao nàng lại yêu Trầm Diệp, muốn cứu Trầm Diệp, bất luận Trầm Diệp muốn gì nàng đều cố hết sức giúp hắn ta đạt được, Tô Mạch Diệp cuối cùng đã hiểu, bởi vì nàng sinh ra là vì hắn ta, nàng đã được định sẵn rằng cả cuộc đời đều vì Trầm Diệp. Chẳng không biết Trầm Diệp đang nghĩ gì, khi hắn ta thất thần rồi đi, về mặt vô cùng đau khổ, chẳng cũng không hỏi.

Trầm Diệp rời khỏi đó, Đế Quân cũng không hề ngăn cản, đừng nói là ngăn cản, thực ra lúc đó ánh mắt của Đế Quân chỉ tập trung nhìn vào trong gương, dường như không hề chú ý tới hắn ta. Đế Quân nhủ thầm, chẳng không rõ liệu trong thần sắc của Đế Quân có ẩn chứa sự đau buồn không, chẳng chưa từng nhìn thấy Đế Quân trong bộ dạng như vậy.

Tô Mạch Diệp nghĩ, một tấm gương chẳng qua chỉ là một vật vô tri vô giác, lại có thể soi rõ nỗi sầu bi của mỗi người.

Chỉ giây lát sau, trong gương hiện lên cảnh Tạ Cô Châu lại một lần nữa tới Thanh Khâu, ngồi đối ẩm cùng Phượng Cửu bên bờ biển Vãng Sinh.

Gió se se lạnh, Phượng Cửu nâng bình lên rót rượu, nói: “Cái bóng của ta có hoàn thành tốt chức trách của nó không? Thứ mà cái bóng của Đế Quân muốn có, bóng của ta có giúp ngài ấy đạt được không?”.

Tạ Cô Châu đón lấy ly rượu, thở dài: “Không được. Thứ mà ngài ấy muốn có nhất, cho tới khi chết nàng ta cũng chưa từng hiểu được. Lần báo ân này không kết thúc như chúng ta dự liệu”.

Phượng Cửu hơi sững lại: “Nàng ta... chết rồi? Nói như vậy thì lần báo ân này lại thất bại? Xem ra không thể không chọn một ngày Hoàng đạo để đến cầu xin Tỉ Mệnh rồi”.

Tạ Cô Châu uống hết một chén, cầm lấy bình rượu tự rót cho mình: “Lần này gặp lại Đế Quân, người đã không còn cảm thấy khó xử nữa?”.

Một đóa hoa vũ thời bay tới đậu lên kẽ ngón tay của Phượng Cửu, nàng cúi đầu cười thanh thản: “Thời gian qua lâu rồi, đương nhiên nỗi đau lòng sẽ nhạt dần đi. Trước đây ta không tin lời của người, giờ đây lại cảm thấy người đã nói đúng. Đến lúc đó gặp nhau dưới phạm giới, chẳng qua chỉ là để báo ân. Có thể cuối cùng cũng có một ngày, ta và ngài ấy có thể gặp nhau trên thiên đình, có thể là trong một buổi tiệc nào đó, ngài ấy là một tôn thần hiếm khi đi dự tiệc, ta là Phượng Cửu của Thanh Khâu, trong mắt ngài ấy, ta chẳng qua cũng chỉ là một tiểu Đế Cơ lần đầu gặp mặt mà thôi, tiền duyên giữa ta và ngài ấy, chẳng qua chỉ là ta từng thích ngài, còn ngài lại không hề hay biết mà thôi”.

Đồng Hoa sững sờ, lần đầu tiên nàng gặp chàng là ở trên núi Cẩm Nghiêu, còn lần đầu tiên chàng gặp nàng lại là ở bên bờ biển Vãng Sinh, hơn hai nghìn năm sau đó. Nàng nói cuối cùng có một ngày, có thể bọn họ sẽ gặp nhau trong một bữa tiệc nào đó, nàng nói đúng, sau đó bọn họ gặp nhau trong hôn yến của cô cô nàng, nàng suýt nữa thì đá một chậu hoa trúng vào đầu chàng. Chàng đã khiến nàng phải đau khổ bao nhiêu năm như vậy, nhưng lúc đó, trên khuôn mặt nàng lại chẳng có chút biểu hiện gì, lại làm ra vẻ như một tiểu Đế cơ thông minh, hoạt bát, xinh đẹp lần đầu tiên bá kiến chàng vậy.

Mặt gương Diệu Hoa đã trở nên tĩnh lặng hồi lâu, nhưng Đế Quân mãi không lên tiếng. Tô Mạch Diệp nói: “Đế Tọa”. Ánh mắt của Đế Quân không biết đang nhìn về phương nào, vẫn không lên tiếng. Tô Mạch Diệp bước lên phía trước một bước, lại gọi: “Đế Tọa”. Đế Quân dường như cuối cùng đã bừng tỉnh, nhìn chàng trong giây lát, mới nói: “Lần đầu tiên ngươi gặp Tiểu Bạch là khi nào?”.

Tô Mạch Diệp có chút kinh ngạc, chắc những gì diễn ra trong gương ban nãy, những lời mà Phượng Cửu nói đã khiến Đế Quân đau lòng, nhớ tới điều gì nên mới hỏi chàng câu này. Nhưng câu hỏi này lại không dễ trả lời, chàng gặp Phượng Cửu tại rừng đào mười dặm của thượng thần Chiết Nhan, hơn nửa hai người đã có cơ duyên gặp mặt riêng tư, nhưng không phải là kiểu kết giao chính thống giữa các thế gia. Nếu trả lời đúng sự thật, chưa biết chừng Đế Quân lại nghĩ rằng chàng có ý gì đó với Phượng Cửu, như vậy không thỏa đáng, nhưng lúc này nếu che giấu, sau này Đế Quân biết được, chưa biết chừng lại nghĩ rằng sở dĩ chàng che giấu là bởi vì chàng quả thực có tình ý gì đó với Phượng Cửu, như vậy cũng không thỏa đáng. Đắn đo giây lát, lại cảm thấy Đế Quân không hề chú ý tới hình thức mà họ gặp mặt, ngài chỉ hỏi về thời gian, bèn thận trọng nói: “Khoảng một nghìn năm trước, chỉ là vô tình gặp mặt điện hạ một chút thôi, Đế Quân hỏi chuyện này, không biết...”.

Đồng Hoa chăm chú nhìn vào khuôn mặt đang say ngủ của Phượng Cửu trong lòng mình, tay kia vuốt ve bên má ửng hồng vì say ngủ của nàng, cau mày nói: “Nếu nàng muốn gặp các người, đều có thể rất nhanh chóng gặp được, nàng thích ta, muốn gặp ta, đã tới cung Thái Thần làm tỷ nữ suốt bốn trăm năm, chúng ta lại không có một cơ duyên gặp gỡ, xét về lý mà nói, sự gặp gỡ của chúng ta đáng ra không quá khó khăn như vậy, theo ngươi, tại sao lại như vậy?”.

Tô Mạch Diệp còn nhớ, khi Phượng Cửu kể lại mối tình này cho chàng nghe, đã dùng hai chữ “vô duyên”. Lúc đó chàng không cho rằng hai chữ này là đúng, chàng luôn cảm thấy, thứ được gọi là vô duyên, cần phải giống như chuyện quân hữu tình thiếp vô ý giống như chàng và A Lan Nhược mới được gọi là vô duyên, mà Phượng Cửu và Đế Quân lại chưa từng cưới gả, hơn nữa đều có tình cảm với nhau, chỉ là do thế sự khó định liệu, có chút trắc trở mà thôi, sao có thể gọi là vô duyên được. Nhưng hôm nay, khi Đế Quân hỏi câu này, chàng lại có chút suy nghĩ, đắn đo nói: “Điện hạ từng nói, có lẽ là không có duyên với Đế Tọa, nhưng hạ thần cho rằng, chẳng qua chỉ là vì điện hạ đau khổ, tìm một cái cớ để từ bỏ mà thôi, không thể coi là thật được”.

Đồng Hoa gơ tay trái lên tạo thành một kết ấn, nói: “Tiểu Bạch nói rất đúng, có thể quả thực là do duyên phận”. Đang nói bỗng có một cơn gió nổi lên từ lòng đất, lớp ngói trên mái đình không ngừng kêu lách cách, Phượng Cửu được Đế Quân ôm trong lòng, vẫn không có dấu hiệu sẽ thức dậy, mặt trắng trên trời bỗng nhiên được kéo gần lại, phía trước mặt trắng hiện lên một tảng đá lớn, một lão tiên già râu tóc bạc phơ đang đứng bên tảng đá lớn đó.

Đây chính là thuật Diệp Trụ. Người rơi vào mộng cảnh này nếu sử dụng pháp thuật quá mạnh sẽ dễ khiến mộng cảnh tan vỡ, mà thuật Diệp Trụ chính là pháp thuật mạnh nhất. Nếu người tạo thế có ở đây, mộng cảnh này dù bị tan vỡ vẫn có thể dễ dàng khôi phục lại, nhưng nếu mấy người bọn họ rơi vào nguy hiểm, mất mạng luôn ở đây cũng chưa biết chừng. Tô Mạch Diệp vội tiến lên phía trước: “Tuyệt đối không thể thực hiện pháp thuật này được, vùng đất này đã có chút rung chuyển, Đế Tọa xin hãy bình tĩnh, bình tĩnh!”.

Lão tiên già bên cạnh tảng đá lớn cất tiếng nói với một khuôn mặt hiền từ: “Theo lão thấy, Đế Quân còn bình tĩnh hơn vị tiên liệu này nhiều, có thể do tiên liệu đang ở trong đó nên không phát hiện ra rằng thế giới này vốn dĩ đã có hiện tượng sụp đổ rồi? Đế Quân có sử dụng thuật Diệp Trụ gọi lão tới để hỏi về thiên mệnh hay không, mộng cảnh này cũng không thể cầm cự được bao lâu nữa”.

Tô Mạch Diệp sững người lại.

Lão tiên già chấp hai tay lại, nói với Đồng Hoa: “Lão trông giữ đá Thiên Mệnh đã mấy vạn năm, không ngờ người đầu tiên gọi lão tới để thăm dò về thiên mệnh lại chính là Đế Quân. Tạo hóa, số kiếp của vạn vật trên thế gian đều nằm trong tay của Đế Quân, Đế Quân không phải là người bị rơi trí vì thiên mệnh, lần này lại dùng cả thuật Diệp Trụ để gọi lão tới gặp, lão ngu muội không biết Đế Quân muốn tìm hiểu điều gì từ đá Thiên Mệnh?”.

Đá Thiên Mệnh chắn ngang trước mặt trắng tròn đã phình to hơn một chút theo lời nói của lão tiên già, có thể nhìn thấy những dòng chữ đậm nhạt trên mặt đá, Đồng Hoa chậm rãi nói: “Duyên phận giữa bản quân và Phượng Cửu ở Thanh Khâu, đá Thiên Mệnh đã chú giải như thế nào?”.

Tô Mạch Diệp sững lại, lão tiên già cũng sững lại, sau đó mới nói: “Đá Thiên Mệnh khắc thiên mệnh của thần tiên, Đế Quân cũng biết, mặc dù có cách nói số kiếp định sẵn, nhưng thiên mệnh mà người khác không biết mới được định sẵn, nếu người khác đã biết về thiên mệnh, nó sẽ thay đổi theo, cho dù hôm nay lão nói cho Đế Quân biết trên đá Thiên Mệnh khắc những gì về mối quan hệ giữa Đế Quân và vị điện hạ kia, nhiều nhất là ngày hôm sau, những thứ khắc trên đó sẽ không giống như ngày hôm nay nữa, có thể sẽ thay đổi theo chiều hướng tốt, cũng có thể thay đổi theo chiều hướng xấu, nếu Đế Quân hỏi xong, mỗi nhân duyên với vị điện hạ kia trở nên xấu đi thì làm thế nào, lão cho rằng Đế Quân... vẫn không nên hỏi thì hơn”.

Trận gió lớn do thuật Diệp Trụ gây nên vẫn không ngừng thổi, Đồng Hoa lạnh lùng nói trong cơn gió dữ dội: “Còn có điều gì tệ hại hơn việc bản quân không có duyên phận với Đế cơ của Thanh Khâu?”.

Lão tiên già tỏ vẻ kinh ngạc, nhưng chỉ thoáng hiện qua trên khuôn mặt, lại thờ dãi nói: “Đế Quân tiên liệu rất đúng, Đế Quân và vị tiểu điện hạ của Thanh Khâu này, vốn dĩ là không hề có dù chỉ nửa phần duyên phận. Tiểu điện hạ một lòng yêu Đế Quân, mặc dù khiến người cảm động, nhưng chuyện duyên phận, lại không thể dựa vào sức người. Theo những gì vốn được khắc trên đá Thiên Mệnh, vị tiểu điện hạ này... tình cảm si mê cũng đành phải chôn vùi, những nỗi đau khổ đã gánh chịu đều trở thành vô ích. Tuy nhiên”, đắn đo giây lát, nói: “Ba trăm năm trước Đế Quân đã đưa bóng mình xuống hạ giới, trên đá Thiên Mệnh sinh ra một biến số”.

Đế Quân trầm giọng nói: “Nói tiếp đi”.

Lão tiên già vuốt râu nói: “Bóng của Đế Quân hạ giới, tiểu điện hạ cũng đưa bóng của mình hạ giới để theo đuổi Đế Quân, sự cố chấp này thật hiếm có,

không biết liệu có phải đã khiến trời xanh cảm động hay không, sau khi bóng của tiểu điện hạ hạ giới, trên đá Thiên Mệnh lại tạo một mối nhân duyên cho hai cái bóng này. Thiên mệnh đã định, mối nhân duyên của hai cái bóng này bắt đầu từ trong một hang rắn, người được cứu sẽ lấy thân mình để bảo đáp, người tới cứu sẽ được như ý nguyện, cuộc đời tuy cũng gặp chút trắc trở, nhưng không phải là những trắc trở quá lớn, sẽ được hạnh phúc viên mãn tới già”, lão tiên giả đưa mắt liếc nhìn Tô Mạch Diệp một cái: “Nhưng vị tiên liêu này lại vô tình xen vào, không may đã làm loạn số mệnh, sinh ra những trở ngại khác, chuyện thiên số, chỉ thay đổi một chút đã thay đổi toàn bộ, dẫn đến việc hai người vốn có duyên phận với nhau lại trở nên vô duyên vô phận. Phải làm thế nào đây, thật đáng tiếc, đáng tiếc”.

Sắc mặt của Tô Mạch Diệp trở nên trắng bệch, nói: “Ta lại vô tình trở thành kẻ có tội ư?”.

Lão tiên giả nói: “Mọi sự việc đều có hai mặt, không thể chỉ nhìn nhận theo một phía, mặt này là có tội, chưa biết chừng mặt khác lại là một công đức, tiên liêu không cần quá bận tâm như vậy, nếu chỉ xét về chuyện này, Đế Quân thực ra còn cần phải cảm ơn ngài”. Ông thở dài: “Hai vị đó duyên phận còn chưa hết, nhưng cái bóng lại không có kiếp sau, đá Thiên Mệnh bèn đem mối duyên còn chưa hết của họ gắn vào Đế Quân và tiểu điện hạ, do đó mới có cuộc gặp gỡ chính thức giữa tiểu điện hạ và Đế Quân sau này, nếu không như vậy, số mệnh của Đế Quân và tiểu điện hạ phải là mãi mãi không thể gặp được nhau”.

Nói đến đây, lại có chút đắn đo, nói: “Đế Quân và tiểu điện hạ giờ đây thực ra cũng có thể coi là có duyên, chỉ có điều Đế Quân đã hỏi rồi, ngày mai đá Thiên Mệnh tất nhiên sẽ có thay đổi, Đế Quân và tiểu điện hạ sau này có duyên hay vô duyên, lão không thể phân biệt được, chỉ là lão cảm thấy rằng, nếu chút nhân duyên mỏng manh khó khăn lắm mới có được lại tan biến vì sự dò hỏi của Đế Quân, thì có phần đáng tiếc”.

Đồng Hoa lạnh nhạt nói: “Thiên mệnh nói có duyên thì sao, vô duyên thì sao, bản quân chưa từng sợ thiên mệnh, cũng không cần thiên mệnh bỏ thì”.

Lão tiên giả chấn động, chấp tay vái, nói: “Lão nghe nói Đế Quân đã thoái ẩn, càng ngày càng không bận tâm đến thế sự, hôm nay gặp mặt, chủ nhân vẫn là chủ nhân, những lời nói vừa rồi của lão chắc có phần vượt quá giới hạn, nhưng thấy chủ nhân như vậy, lão cảm thấy vô cùng vui mừng”.

Trong khi lão tiên giả tiếp tục vái lạy, mái đình bỗng rung chuyển mạnh, gạch ngói rơi xuống nền đất, gỗ đá lăn lông lốc, Tô Mạch Diệp vịn vào cột đình, nói với Đồng Hoa: “Là do thuật Diệp Trụ sao?”.

Đế Quân đưa tay lên rút thanh kiếm Thương Hà vẫn cắm trên cột đình, nói: “Là do Trầm Diệp”.

Gió mát vẫn như bình thường, trăng bạc vẫn như bình thường, nhưng dưới trăng thanh gió mát, thế giới do Trầm Diệp tạo ra lại đang rung chuyển dữ dội, núi cao đổ sập nước chảy đôi dòng, tiếng người khóc than vang lên không ngớt bốn phía xung quanh, đó là dấu hiệu của việc thế giới này sắp sụp đổ.

Trầm Diệp – chủ nhân tạo dựng nên thế giới này đã muốn tìm đến cái chết, thế giới này đương nhiên sẽ sụp đổ khi bọn họ tìm thấy Trầm Diệp bên bờ sông Tư Hành, quả nhiên thấy chàng ta đã chìm sâu xuống nước.

Dòng Tư Hành tung bọt trắng xóa thường ngày giờ phẳng lặng như một tấm gương, dòng nước đục giờ cũng hóa thành nước suối trong vắt, có thể nhìn rõ khuôn mặt yên bình tuấn mỹ của thần quan áo đen dưới đáy sông, dường như chưa từng có nỗi đau nào, cũng chưa từng có phiền muộn nào.

Tô Mạch Diệp không thể nói rõ được mình cảm thấy đồng cảm hay áy náy đối với Trầm Diệp, trên thế gian này có mối tình vì ngẫu nhiên mà bất thành như thế này, rõ ràng là hai người có tình cảm với nhau, nhưng lại phải cách biệt chân trời góc bể, ban đầu là sinh ly, sau đó là tử biệt. Thế nhân nói khi yêu, điều đau khổ nhất là sống không thể gặp gỡ, chết không thể ở bên nhau. Thế nhân nói như vậy là có phần giảm nhẹ. Khi yêu, điều khiến người ta đau lòng nhất phải là rõ ràng rất yêu nhau, nhưng tới khi chết nhau vẫn không hề hay biết, còn người thì không thể nào cho nhau biết được nữa.

Tô Mạch Diệp cất lời: “Thực ra ta vẫn luôn nghi hoặc, Trầm Diệp đã tạo ra mộng cảnh này, tại sao lúc đó còn cứu Quất Nặc, để bị kịch lại xảy ra trong mộng cảnh này như đã từng xảy ra trước đây chứ?”.

Đồng Hoa lạnh lùng nói: “Cứu Quất Nặc mới có thể ép Khuynh Họa phản lại Thượng Quân, Thượng Quân chết chàng ta chắc sẽ tìm cách để A Lan Nhược kế vị, kiếp trước, A Lan Nhược chết vì không có quyền lực, chắc hẳn muốn cho nàng thứ đó, cho dù hẳn không ở đó, cũng vẫn có thể bảo vệ được nàng”.

Tô Mạch Diệp im lặng. Khi định thần lại, thấy Đế Quân vượt nhẹ trên vàng trán của Phượng Cửu lúc này vẫn đang say ngủ, giữa các ngón tay tự lại một chùm sáng màu trắng bạc, Tô Mạch Diệp buột miệng nói: “Đây là...”

Đế Quân tiếp lời: “Khí trạch của A Lan Nhược mà Trầm Diệp nhọc công thu thập mặc dù bị Tiểu Bạch nuốt gọn rồi, lại phân tách nó ra thực cũng không phải là việc khó”. Vừa nói vừa tách đôi mặt nước sông Tư Hành, dòng nước biếc cuộn sóng, chùm ánh sáng màu trắng đỏ từ từ thâm nhập vào cơ thể của Trầm Diệp.

Khi sóng nước khép lại, đã không còn nhìn thấy hình bóng của thần quan áo đen dưới đáy sông nữa, trong nước lại mọc lên một cây tứ quý song sinh, cây vươn cao ngút trời, hoa nở đầy cành.

Đồng Hoa giơ tay lên, cây tứ quý hóa thành cây non rơi vào lòng bàn tay chàng, chàng chăm chú ngắm nhìn trong giây lát, đưa cho Tô Mạch Diệp, nói: “Sau khi ra khỏi đây hãy đưa nó cho Tức Trạch, đem trồng trong Kỳ Nam thần cung”.

Tô Mạch Diệp đón lấy cây non, ấp úng nói: “Trầm Diệp nếu chết đi, hồn phách đương nhiên sẽ hóa thành bóng của Đế Tọa, trừ phi Đế Tọa...”.

Đồng Hoa gật đầu nói: “Ta đã phong ấn nó trong cây này rồi”. Dừng lại một lát, nói: “Ngay cả một nửa cái bóng hóa thành A Lan Nhược của Tiểu Bạch cũng được ta phong ấn trong đó. Hai người bọn họ, vốn là người chết thì vạn sự đều tan biến, nhưng vạn sự trên thế gian nếu đều tuân theo lẽ thường tình thì khó tránh khỏi thiếu đi không ít điều thú vị. Phong ấn họ vào trong đó, nghìn vạn năm sau, liệu bọn họ có thể có chút tạo hóa nào hay không, thì còn

phải xem ý trời”.

Phía sau lưng bỗng nhiên xuất hiện lửa cháy dữ dội, tiếng rắc rắc không biết vang lên từ phương nào, giống như tiếng nứt của lưu ly, kiếm Thương Hà nghe động liền xuất bao, lập tức hóa thành hàng nghìn vạn bóng kiếm, kết thành một kiếm chướng vững chắc hơn tiên chướng hộ thể nhiều, bảo vệ tuyệt đối cho ba người bên trong kiếm chướng.

Cùng với một tiếng nổ rách trời, đến khi mở mắt ra nhìn, họ đã đang ở trong suối Giải Ưu của Phạn Âm Cốc.

Trên mặt hồ rộng tám với bốn bức tường nước xung quanh, Liên tam điện hạ của Cửu Trùng Thiên thò đầu ra ngoài bàn cờ, từ trên cao nhìn xuống, chào hỏi họ: “Ồ, ba vị anh hùng cuối cùng cũng trở về rồi”. Chẳng ta tươi cười rạng rỡ nói với người đối diện: “Bọn họ đã quay trở lại mà không hề tổn hại tới một sợi tóc, vấn này bản tọa đã thắng một cách tuyệt đối rồi, ha ha, mau trả tiền đi, trả tiền đi”. Một cái đầu đang ngủ gục ngủ gật trên bàn cờ lập tức nhô dậy, lộ ra một khuôn mặt như hoa như ngọc, vừa nhìn thấy ba vị anh hùng bình an trở về, lập tức nổi giận nói: “Tiểu Cửu sao vậy, tại sao tên Mặt lạnh đứng thẳng đi ra còn Tiểu Cửu lại được bề ra, mỗ quả nhiên anh minh, sớm đã nói rằng Mặt lạnh không nhân nghĩa như mỗ, không biết thương hoa tiếc ngọc!”. Tô Mạch Diệp chóng hết cả mặt, nhìn hai người trên mặt hồ, nói: “Đầu khâu quả thực là một chuyện thú vị, nhưng nhị vị có thể tạm nghỉ một chút, tìm một nơi cho chúng ta nằm nghỉ không?”.

Bạn đang đọc truyện *Tam Sinh Tam Thế Chấm Thượng Thư* được tải miễn phí tại [Ww.EbookFull.Net](http://Ww.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Chương 27

01.

Liên Tổng quân thực ra không phải là một tiên giả chính trực, thường làm những việc trái với lương tâm, nhưng vì Liên Tổng quân chưa từng cảm thấy những việc trái với lương tâm này có gì to tát, do đó hiếm khi thấy lương tâm bất an, nói theo cách của Liên Tổng, đó chính là phong độ ung dung tự tại của chàng ta, nói theo cách của Thành Ngọc Nguyên Quân – người mà Liên Tổng rất thích, thì là một kẻ khôn kiệp ngang ngược, làm sai không cần phải giải thích.

Kẻ khôn kiệp ngang ngược Liên Tổng quân hôm nay lại vì lương tâm bất an mà có chút buồn bã và u uất.

Nói đến sự buồn bã và u uất của Liên Tổng quân, không thể không nhắc tới Đông Hoa Đế Quân.

Sau khi ba người Đế Quân ra khỏi giấc mộng của A Lan Nhược, đám tiên bộc tình ý của bộ tộc Tỷ Dực Điều không cần ai căn dặn, đã cẩn thận chuẩn bị sẵn ba phòng nghỉ gần nhau cho ba vị. Đế Quân bé Phượng Cửu tùy ý bước vào một trong ba phòng đó, Liên Tổng quân biết ý, đang định kêu đám tiên bộc không cần vào trong hầu hạ, lại thấy Đế Quân đã bước vào bên trong đột ngột xuất hiện ở cửa: “Đệ vào đây một chút”.

Liên Tổng quân cảm thấy có phần khó hiểu, chàng cố ý tạo ra thời cơ này để hai người bọn họ cùng ở một nơi, cùng trò chuyện kết nối tình cảm, vừa thoát nạn mà, đây chính là thời cơ tốt để thổ lộ tình cảm, những lúc như thế này là lúc mỹ nhân thường mềm yếu nhất, chỉ cần dịu dàng ân cần một chút là sẽ có được nàng ngay, thời khắc quan trọng để có được mỹ nhân như vậy, Đông Hoa gọi mình vào để làm gì chứ?

Liên Tổng mơ mơ hồ hồ bước vào trong phòng, nhìn mỹ nhân Phượng Cửu mặc nguyên quần áo nằm ngủ trên giường, sững lại, nói: “Huynh sử dụng thuật hôn mê người nàng ấy làm gì, đệ thấy sau khi mọi người ra ngoài, nàng ấy đã có dấu hiệu tỉnh lại, huynh lo lắng cho nàng ấy, mong nàng ấy ngủ thêm chút nữa để dưỡng thân thể có thể lý giải được, nhưng thực ra ngủ nhiều quá cũng không tốt...”.

Đế Quân vừa dùng hai dải lụa đen buộc chặt ống tay áo vừa nói: “Hãy giúp ta trông coi nàng, trước khi ta quay lại, đừng để nàng thức giấc”.

Liên Tổng nhìn ống tay áo đã được buộc chặt của chàng, nói: “Đây chẳng phải là trang phục khi luyện đan của huynh sao?”, quan tâm nói: “Lẽ nào Phượng Cửu đã nhiễm bệnh nặng?”.

Đế Quân chăm chăm nhìn chàng ta: “Còn nguyên rùa Tiểu Bạch mắc bệnh nặng thêm một lần nữa ta sẽ đánh cho đệ nhiễm bệnh nặng thật đấy”.

Liên Tổng quân sán lại gần quan sát kỹ sắc mặt của Phượng Cửu: “Vậy tại sao huynh...”.

Đế Quân thờ dài nói: “Nàng không muốn gặp ta, vì vậy trong giấc mộng của A Lan Nhược, khi ở bên cạnh nàng, ta đã phải giả mạo thân phận của Tứ Trạch, nhưng khi nàng tỉnh dậy nhớ lại chuyện này nhất định sẽ khó xử lý, bình linh đan của Lão Quân mà ngươi mang tới, lúc này đã dùng đến rồi đây”.

Liên Tổng kinh ngạc: “Huynh định cho nàng uống linh đan để nàng quên hết mọi chuyện trong giấc mộng của A Lan Nhược ư?”.

Đông Hoa chỉnh lại tay áo, lạnh nhạt nói: “Ta không hề muốn nàng quên tất cả mọi việc, vì vậy mới cần luyện lại bình linh đan đó, thay đổi công dụng của nó một chút, viết lại toàn bộ những ký ức ấy của nàng, đặc biệt là những chuyện mà ta giấu nàng”.

Liên Tổng sững sờ nói: “Đây là cách mà huynh nghĩ ra sao?”. Một thánh tình như chàng tuyệt đối không nghĩ ra được cách giải quyết nào thô lỗ mà trực tiếp như vậy, nhất thời kinh ngạc tới nỗi không biết nói gì, mãi sau mới bình tĩnh lại, nói: “Mặc dù nói thật với nàng có phần mạo hiểm, nhưng đợi nàng



tỉnh lại, huynh cứ thật thà nói ra hết mọi chuyện rồi xin nàng tha thứ mới là cách giải quyết tận gốc vấn đề, huynh làm như vậy, nếu có một ngày, nàng biết rõ chân tướng sự việc, chẳng phải sẽ càng khó xử lý hơn sao? Huynh hãy suy nghĩ lại đi”.

Đế Quân đưa tay lên day trán: “Ta đã hỏi đá Thiên Mệnh, đá Thiên Mệnh nói rằng duyên phận của chúng ta rất mong manh, không thể chịu được quá nhiều trắc trở. Trong chuyện của ta, Tiểu Bạch nàng... luôn có chút khúc mắc, lúc này nếu để nàng nhớ lại những việc ta đã giấu nàng trong giấc mộng của A Lan Nhược, sau đó không biết sẽ gây ra chuyện gì nữa, duy chỉ có việc này là ta không dám mạo hiểm, suy đi tính lại, cách này vẫn là tốt nhất”.

Liên Tổng quân thờ dài nói: “Sớm biết như vậy, trong giấc mộng đó, huynh không nên đóng giả làm Tức Trạch để lừa nàng”. Lại trêu đùa nói: “Thấy nàng gần gũi với Tức Trạch mà huynh giả mạo, huynh không cảm thấy ghen tức sao?”.

Đông Hoa cau mày khó hiểu: “Tại sao ta phải ghen, ta chẳng qua chỉ mượn thân phận của Tức Trạch mà thôi, ta vẫn là ta, nàng lại yêu ta thêm một lần nữa lẽ nào chẳng phải là vì đời này, nàng không thể yêu ai khác ngoài ta sao?”.

Liên Tổng cười trừ, nói: “Huynh nói đúng”.

Đế Quân nói xong liền nhanh chóng bước ra cửa, bỏ lại Liên Tổng ngồi bên giường thờ dài, thời khắc quan trọng nếu quá thận trọng chưa biết chừng sẽ làm hỏng việc lớn, hành động dứt khoát quả là tác phong của Đế Quân, nhưng quyết định lần này của Đế Quân khiến Liên Tổng mơ hồ cảm thấy có phần lo lắng. Việc lừa dối tiểu hồ ly giờ đây chàng cũng được coi là một nửa tòng phạm. Liên Tổng quân u uất nhìn về phía chiếc giường, lại buồn bã thờ dài. Tiểu hồ ly ngây thơ lương thiện, thực ra chàng có chút không nở ra tay lừa dối nàng. Nhưng nếu không lừa dối nàng, Đế Quân sẽ xuống tay với chàng, mà chắc chắn sẽ ra tay rất mạnh. Có lừa dối không? Không lừa dối? Thôi cứ lừa dối vậy.

Khi Phượng Cửu mở mắt ra, trời đã vào đêm, nửa vầng trăng sáng ngoài cửa sổ chiếu vào hồ nước suối nóng trong phòng, mặt nước khẽ dập dềnh, lấp lánh như vẩy cá, hương hoa thanh mát phảng phất, nhờ ánh trăng nàng ngẩng đầu lên nhìn, hóa ra bên cạnh rèm trướng có treo một tấm gỗ son, bên trên đó là một chậu hoa ma ha mạn thù sa đang nở rộ. Nếu nàng không nhớ nhầm, đây là hành cung mà nữ vương sắp xếp cho Đế Quân ở trong Phạn Âm Cốc. Bọn họ đã trở về rồi ư?

Phượng Cửu ngây người hồi lâu lặng ngắm chậu hoa ma ha mạn thù sa đỏ thắm treo trên đầu, đúng rồi, Đế Quân đã đổi quả tần bà cho Cơ Hoàn, khi nàng tới lấy trộm quả quý đã bị rơi vào giấc mộng của A Lan Nhược, Đế Quân đuổi theo cứu nàng, còn hôn nàng, nói với nàng rất nhiều lời dịu dàng, nàng liền tha thứ cho Đế Quân, sau đó hồn phách của nàng không hiểu sao lại nhập vào thân xác của A Lan Nhược, còn Đế Quân không hiểu sao lại trở thành Tức Trạch, A Lan Nhược và Tức Trạch vốn là phu thê, nàng và Đế Quân liền trở thành phu thê, Đế Quân đã tết vòng hoa cho nàng, đưa nàng đi chơi tết Nữ nhi, đưa nàng đi thả câu, cùng nàng ngắm hoa, mái tóc dài ướt mềm, sự âu yếm dưới tán lá sen, nụ hôn của Đế Quân... Phượng Cửu bỗng chốc trở nên tỉnh táo, hồi lâu, khẽ lẩm bầm nói: “Thực ra là đang nằm mơ đúng không...”.

Cảm thấy bên cạnh mình có thứ gì đó cử động, nàng chậm chạp quay người lại, dưới ánh trăng mờ mờ lại đối diện với một khuôn mặt. Gương mặt khi ngủ của Đế Quân. Trái tim của Phượng Cửu lỡ nhịp. Hoặc giả thực ra không phải đang nằm mơ, chỉ là khát vọng mà nàng chôn giấu nơi sâu thẳm nhất trong tim, khát vọng mà cho dù đã bao nhiêu lần nói rằng phải từ bỏ nhưng vẫn không thể từ bỏ được, nay lại trở thành sự thật, nhất thời chưa thể quen được, vì vậy đêm đêm, khi tỉnh dậy từ giấc ngủ lại cứ ngỡ rằng mình đang mơ?

Đế Quân thích nằm nghiêng khi ngủ, thích làm rối tung mái tóc, nàng khẽ mím miệng cười, đưa tay vuốt lại món tóc rối trước trán chàng, chậm rãi, ngón tay trắng ngần lại men theo chiếc đai trên trán, trượt xuống mái tóc trắng sau vai chàng.

Đúng rồi, là thật.

Nàng không ngủ được, lặng lẽ ngắm nhìn khuôn mặt đang say ngủ của chàng, lòng bỗng trở nên mềm mại, vươn người hôn lên khóe môi chàng, áp sát vào môi chàng hồi lâu, liền thấy chàng mở to đôi mắt còn có phần mơ màng, đôi môi của nàng vẫn kề sát bên khóe môi chàng, khẽ hỏi: “Tỉnh rồi ư?”.

Chàng nhìn nàng một hồi, lại nhắm mắt lại, đưa tay ôm nàng vào lòng, dúm đầu lên vai nàng, mơ màng nói: “Vẫn còn hơi buồn ngủ, đợi ta một lát”.

Hơi thở của chàng sát bên tai khiến nàng thấy hơi buồn buồn, cũng vòng tay ôm lại chàng, khẽ cười nói: “Vẫn còn sớm, chàng ngủ tiếp đi, em sẽ không quấy rầy chàng”.

Giọng nói của chàng đã có phần tỉnh táo, khẽ nói: “Còn nàng?”.

Bàn tay nàng ấn lên huyệt An Miên phía sau tai chàng, day rất nhẹ, dịu dàng nói: “Em đã ngủ đủ rồi, chúng ta đã có thể trở về, chắc chàng đã tốn nhiều sức lực, để em day cho chàng, chàng ngủ đi”.

Chàng khẽ “ừm” một tiếng, âm cuối mang nặng giọng mũi, hoàn toàn không giống với vẻ lạnh nhạt bình thản thường ngày của chàng, khiến trái tim nàng lập tức tan chảy, lực day của bàn tay lại càng nhẹ nhàng hơn, dịu dàng hơn, còn đôi môi của chàng bỗng đặt lên cổ nàng, nàng hơi nghiêng đầu né tránh chàng: “Chẳng phải chàng nói rằng vẫn còn buồn ngủ sao?”.

Giọng nói của chàng mơ hồ vang lên bên tai nàng: “Năm một lúc, thấy không quá buồn ngủ nữa”.

Nàng hơi nhích người ra một chút, nhìn ngắm khuôn mặt vừa mới tỉnh dậy sau giấc ngủ của chàng, dưới ánh trăng, cặp đồng tử sâu thẳm, đen láy, sống mũi cao, đôi môi hơi mím lại, kết hợp với mái tóc trắng vừa được vuốt thẳng ban nãy giờ lại hơi rối, có một vẻ uể oải mê hoặc. Chàng cũng chậm chạp nhìn nàng. Nàng không nói thành tiếng, chỉ dùng khẩu hình: “Định làm chuyện xấu ư?”. Liên thấy chàng hơi nhướn mày, nụ cười nở trong ánh mắt. Nàng ngây người, sán lại chủ động gần đôi môi mình lên môi chàng. Nhưng chàng lập tức hôn lại, đánh thành chiếm đất, không hề nương tay. Nàng ghì chặt lấy chàng.

Phía ngoài cửa bỗng vang lên tiếng vỡ loảng xoảng, một vật áo trắng lướt qua khe cửa, bỏ lại những mảnh vỡ của viên dạ minh châu vương trên nền đất, le lói chút ánh sáng dưới ánh trăng. Phụng Cửu giật mình bởi tiếng động đó, đang định nhòm người dậy, vừa mới nhòm được nửa người đã bị Đồng Hoa dùng chân ngăn lại.

Phụng Cửu vô cùng xấu hổ khẽ lí nhí bên trong tấm chăn: “Nơi đây hiện giờ là... là nơi ở của Tiểu Yến phải không, chàng... khi chàng đổi lại có phải chưa nói với huynh ấy một tiếng không?”. Đồng Hoa làm phép khóa chặt cửa lại, lại hóa phép làm biến mất những mảnh vỡ của viên dạ minh châu, sau đó mới nằm xuống kéo nạng từ trong chăn ra, khẽ nói: “Khi dọn trở lại đây đã nói qua với Yến Trì Ngộ rồi, ở đây có suối nước nóng có thể giải tỏa một mối, hẳn ta tạm thời ở Tật Phong viện, ban nãy chỉ là do con chuột làm rơi chậu hoa mà thôi”. Nhìn nàng ửng hồng hai má, đóa hoa phượng vũ giữa trán vô cùng rực rỡ, đưa tay vuốt ve khóe mắt hoe đỏ của nàng: “Sao thế, hoảng sợ ư?”. Nàng liếc mắt nhìn chàng, gật gật đầu, chàng khẽ hỏi nàng: “Có ta bên cạnh mà vẫn sợ sao?”. Nàng nhìn chàng giây lát, nghiêng đầu sang một bên, nói nhanh: “Được rồi, không phải là sợ, mà là xấu hổ”. Chàng ngáy người, đợi đến khi phản ứng lại đã thấy mình lại đang hôn lên đôi môi của nàng, còn nàng cũng chậm rãi vòng tay ôm lấy cổ chàng. Hương hoa trong phòng ngày càng nồng, ánh trăng chiếu vào, dường như cũng nhuốm chút hương thơm.

Sáng sớm hôm sau, Phụng Cửu nhận được thư của Tiểu Yến, nói rằng giữa đường gặp Mật lạnh và Tô Diệp Mạch đi tới Kỳ Nam thần cung có việc, nghe nói nàng đã tỉnh lại, trong lòng vô cùng mừng rỡ, hỏi nàng có thể uống rượu, ăn thịt được không, nếu rượu thịt đều có thể cho vào bụng thì mời nàng nhanh chóng tới Túy Lý Tiên hẹn hò, Manh thiếu gia muốn từ biệt riêng với nàng trước. Cả bức thư chữ viết có thể coi là thanh tú, chỉ riêng từ “hẹn hò” dùng không được thỏa đáng lắm, Phụng Cửu bất giác cảm thán, mấy ngày không gặp, Tiểu Yến ngày càng có văn hóa rồi.

Trong thư còn kể lể thêm một vài chuyện khác nữa, đại ý nói là từ khi nàng rơi vào trong giấc mộng của A Lan Nhục, bộ tộc Tỳ Dực Điều liền phát hiện ra thân phận hoàng tử và công chúa của bộ tộc Dạ Kiêu của hai người là giả, mặc dù vì có Đồng Hoa và Liên Tổng, bọn họ không dám tìm hiểu thêm, nhưng Manh thiếu gia đã hỏi riêng chàng ta vài lần, nghĩ tình bạn bè, chàng ta đã thẳng thắn cho Manh thiếu gia biết thân phận Ma quân Ma tộc của chàng ta, còn thân phận của nàng, tuy chàng ta nói không rõ ràng nhưng lại khiến Manh thiếu gia ngộ nhận nàng cũng là người của Ma tộc.

Tiểu Yến chân thành nói, muốn tiếp tục giấu Manh thiếu gia hay là nói ra hết điều tùy nàng, dù gì Manh thiếu gia ôm ấp một tình cảm sâu đậm với nàng trong truyền thuyết, mà Manh thiếu gia chắc chắn không thể thắng được Mật lạnh, có lẽ vì sự an nguy của Manh thiếu gia, xem xem có phải cứ dứt khoát che giấu thì hơn không.

Phụng Cửu nắm phong thư trong tay, tâm tư có phần trĩu nặng.

Sáng nay Đế Quân đã nói với nàng, bọn họ đã ở trong Phạn Âm Cốc đủ lâu rồi, đợi khi chàng làm xong việc ở Kỳ Nam thần cung sẽ đưa nàng trở về Cửu Trùng Thiên. Đế Quân tới Kỳ Nam thần cung, chính là vì việc trồng cây tứ quý có phong ấn khí trạch của A Lan Nhục và hồn phách của Trầm Diệp vào trong thần cung. Quá khứ của Trầm Diệp và A Lan Nhục, nàng cũng đã nghe Đế Quân nói qua một chút giống như nghe kể chuyện, quả là một quá khứ khiến người ta xót xa, khiến nàng cũng cảm thấy có chút đau thương.

Nàng nín lấy Đế Quân hỏi thêm một vài chuyện nữa, cũng biết nữ vương trong cốc hiện nay quả nhiên chính là Quất Nặc. Quất Nặc trong giấc mộng của A Lan Nhục quả là đáng ghét, nhưng Quất Nặc vốn không phải là một thiếu nữ đáng căm hận gì, kẻ thừa ngôi vị nữ vương cũng coi như là tạo hóa của nàng ta. Nghe nói kết cục của Khuyết Họa lại có phần thâm, nghe nói sau đó Quất Nặc đã thành thân với một vương phu rất quyết đoán, hai người hợp lực nhốt Khuyết Họa vào thâm cung, năm thứ hai mươi sau khi bị giam Khuyết Họa đã phát điên, thi thoảng cất tiếng nói, phần lớn lại nhắc tới A Lan Nhục.

Phụng Cửu cảm thấy những chuyện này coi như đã kết thúc, cũng không có liên quan gì tới mình, duy chỉ phong thư trên tay này, Tiểu Yến lại nhắc tới đúng vấn đề một cách hiểm thấy.

Manh thiếu gia.

Manh thiếu gia rất nghĩa khí, đã thực sự coi nàng và Tiểu Yến là bạn bè, biết bọn họ sắp đi, còn tiễn biệt họ. Làm bạn, cần phải thật lòng, nhưng Manh thiếu gia... nàng cũng có chút mơ hồ không biết có nên nói rõ thân phận của mình với Manh thiếu gia hay không, hỏi lâu, buông một tiếng thở dài, nhủ thầm đến lúc đó sẽ tùy cơ ứng biến vậy.

Đã hơn một tháng không gặp, Túy Lý Tiên vẫn hoàn tráng như trước đây, Manh thiếu gia gần đây thường thích ngồi ở sảnh lớn, nói rằng như vậy sẽ gần gũi với người dân hơn, khi Phụng Cửu đến, loáng thoáng nghe thấy chàng ta đang kích động nói gì đó: “Bản thiếu gia tuy chưa từng gặp nàng, nhưng đoán rằng nàng nhất định là một giai nhân mặt hoa da phấn, tính như mặt nước hồ mùa thu soi bóng trăng, bước đi tha thướt như cành liễu rủ trước gió, đoan trang hiền thực, ôn hòa hiền lành có lễ độ, nếu đem so sánh với hoa, duy chỉ có hoa sen mới sánh được với nàng, nàng có vẻ tao nhã và thanh khiết của hoa sen...”.

Phụng Cửu tiện tay nâng một ly trà trên bàn lên, nói: “Ai vậy? Ai mà được tâng bốc nghe khó tin vậy, là một nhạc cơ mới đến Túy Lý Tiên ư?”.

Tiểu Yến bắt đầu nhìn nàng một cái: “Manh thiếu gia đang miêu tả điện hạ Phụng Cửu của Thanh Khâu”.

Phụng Cửu trượt chân một cái, ngã nhào từ trên ghế xuống, tay cầm ly trà ngồi dưới đất, hỏi lâu, nói: “Ồ”.

Nhìn thấy nàng bị ngã, Manh thiếu gia cuối cùng cũng ngừng nói, thở dài đưa một tay ra định kéo nàng đứng lên: “Mặc dù ngươi thường chơi cùng bọn ta, nhưng rốt cuộc vẫn là một cô nương, phải chú ý tới nghi dung thể hiện một chút, trước mặt bản dân thiên hạ thế này mà lại ngồi bệt xuống đất thì còn ra thể thống gì nữa, cô nương thì vẫn phải giống một cô nương chứ”.

Phụng Cửu thụ giáo bò dậy, Manh thiếu gia tiếp tục hào hứng nói với Tiểu Yến: “Phụng Cửu điện hạ nhất định là một thực nữ danh môn hạng nhất, vì bản chất của nàng quá cao quý thanh khiết, hơn nữa lại ngây thơ lương thiện, yêu thích những con vật nhỏ bé, tuyệt đối sẽ không động chạm tới những thứ phạm tục như rượu thịt, là một nữ thần cao quý thật sự chỉ ăn gió uống sương, hơn nữa còn rất nhân từ, ngay cả một con muỗi cũng không nỡ đánh

chết”.

Phượng Cừ – người vừa dùng chiếc đu tre đâm chết một con ruồi lớn mơ màng nhìn Manh thiếu gia.

Tiểu Yến cuối cùng cũng không thể nghe được nữa, nói xen vào: “Tuy Phượng Cừ quả đúng là... à ờ, nói thế nào nhỉ, ờ, một giai nhân mặt hoa da phấn, lần sau nói chuyện với mỗ cứ nói những lời thực tế một chút, những lời văn vẻ này mỗ nhớ được sẽ rất đau đầu, vừa nói tới đâu nhỉ? Đúng rồi, giai nhân mặt hoa da phấn, Manh thiếu gia, Phượng Cừ trong tưởng tượng của huynh là như vậy, nhưng ngộ nhờ nàng ấy không giống như thế, huynh còn yêu nàng ấy nữa không?”. Đưa tay chỉ về phía Phượng Cừ, nói: “Nếu nàng ấy như thế này, huynh còn yêu nàng ấy nữa không?”.

Manh thiếu gia nhìn Phượng Cừ, bật cười ha hả, cười to đến nỗi không thở được nữa: “Sao có thể như vậy được chứ”, chỉ về phía nàng, nói: “Nếu điện hạ Phượng Cừ như nàng ta, ta đành phải tìm một miếng đậu phụ mà đập đầu tự tử thôi”.

Tiểu Yến đau khổ quay đầu đi.

Phượng Cừ trấn tĩnh găm nốt cái đuôi thỏ trên tay phải, chậm rãi nói: “Ta quả thực là Phượng Cừ ở Thanh Khâu, tướng quân Thường Thắng là do ta tặng cho huynh, chiếc bình bằng sành đó cũng là ta tặng cho huynh, năm xưa khi ta cứu huynh, đã gọi huynh là Tiểu Minh, giấu huynh lâu như vậy, xin lỗi nhé”.

Trong tửu lâu nhất thời trở nên vô cùng yên lặng, Manh thiếu gia sững sờ nâng ly rượu trên tay, hồi lâu, giọng nói có phần run rẩy: “Ngươi thật sự là điện hạ Phượng Cừ, chính là điện hạ Phượng Cừ không chạm tới rượu thịt, ăn gió uống sương, yêu thích các con vật và côn trùng nhỏ bé đó ư?”.

Phượng Cừ dẫn đó nói: “Có thể huynh đã có chút hiểu nhầm về ta, thực ra...”.

Manh thiếu gia run giọng ngắt lời nàng: “Ban này ngươi uống thứ gì vậy?”.

Phượng Cừ nhìn vào ly rượu trước mặt: “Rượu”.

Giọng nói của Manh thiếu gia lại càng trở nên run rẩy hơn: “Đã ăn thứ gì vậy?”.

Phượng Cừ nhìn vào mấy chiếc xương nằm trên bàn: “Thịt thỏ”.

Giọng nói của Manh thiếu gia có chút lạc hẫng đi: “Cây đu tre trong tay người vừa đâm thứ gì vậy?”.

Phượng Cừ nhìn chiếc đu tre trong tay trái: “Ruồi”.

Manh thiếu gia trợn ngược hai mắt, nghiêng người ngã vật xuống đất, Phượng Cừ và Tiểu Yến đồng thanh đau đớn hét lên: “Manh thiếu gia!”.

Vừa hay lúc đó Đông Hoa, Liên Tổng, Tô Mạch Diệp cùng bước vào đại sảnh, nghe thấy tiếng hét đau đớn đó, Tô Mạch Diệp vội vã tiến lên vài bước, nhìn Manh thiếu gia đang nằm trên đất, kinh ngạc nói: “Chàng ta sao vậy?”.

Tiểu Yến ngồi xổm bên cạnh Manh thiếu gia nhìn ngấm hồi lâu, lại đưa tay ra chọc chọc vài cái, đau khổ nói: “Haizz, giấc mộng mấy chục năm của Manh huynh tan vỡ, vì không chịu nổi cú sốc đó nên đã ngất đi, tuy nhiên, may mà mỗ có mang theo thuốc tỉnh thần, đợi mỗ lấy ra cho huynh ấy ngửi một chút...”.

Chỉ một loáng sau, Manh thiếu gia – người vừa chịu một cú sốc lớn dần dần tỉnh lại nhờ thuốc tỉnh thần, bò dậy thất thần liếc nhìn Phượng Cừ một cái, đẩy mạnh Tiểu Yến đang ngồi xổm trước mặt mình ra, vừa khóc vừa chạy ra khỏi tửu lâu: “Nữ nhân, ta sẽ không bao giờ tin vào nữ nhân nữa, ngay cả người phụ nữ mà ta từng báai cũng như thế này, còn trông mong gì vào những nữ nhân khác dưới gầm trời này chứ!”.

Liên Tổng phe phẩy cây quạt, không hiểu chuyện gì đang xảy ra, nói: “Chàng ta rốt cuộc đã phải chịu cú sốc gì, xem ý tứ của chàng ta, dường như từ giờ sẽ thích nam nhân? Nữ nhân thì ta quen biết rất nhiều, còn nam nhân ấy à...”, chợt nhìn Tô Mạch Diệp như nghĩ ngợi điều gì đó: “Giới thiệu ca ca của ngươi cho chàng ta thì thế nào?”.

Mạch thiếu gia nhìn theo bóng dáng của Manh thiếu gia: “Ca ca của ta... thích những người dũng mãnh, Manh hoàng tử... có lẽ chưa đủ dũng mãnh”.

Trong tay Phượng Cừ vẫn cầm miếng đuôi thỏ đang gặm dở, ánh mắt nhìn Tiểu Yến có phần rầu rĩ: “Ta chưa từng nghĩ ta lại ép huynh ấy thành đoạn tụ, chúng ta có nên đuổi theo không, ngộ nhờ huynh ấy nhất thời nghĩ quẩn...”.

Tiểu Yến liếc nhìn Đông Hoa một cái, lại nhìn Phượng Cừ, than rằng: “Haizz, đoạn tụ thì đoạn tụ, nếu huynh ấy còn dám thích muội nữa, thì không chỉ đứt tay áo (đoạn tụ) thôi đâu. Cứ để huynh ấy ra ngoài khóc lóc một chút cũng tốt, chưa biết chừng khóc xong sẽ nghĩ thông suốt, theo cao kiến của mỗ, ta và muội đuổi theo chẳng qua càng khiến huynh ấy thêm đau lòng, không đuổi theo vẫn hơn, nào nào, chúng ta hãy ăn thịt thỏ đi”.

Mọi người cùng ngồi xuống chia phần chỗ thịt thỏ, thần sắc của Đế Quân không rõ là vui hay buồn, Phượng Cừ ghé sát bên tai chàng thì thầm: “Món thịt này chẳng có gì ngon, lửa gát bọn họ thì còn được chứ sao qua mặt được em, về nhà em làm ngon hơn cho chàng ăn”.

Ánh mắt của Đế Quân cuối cùng cũng có chút ý cười, đáp: “Được”.

Nàng tiếp tục thì thầm bên tai chàng: “Hôm nay dậy sớm như vậy, chàng chắc chắn còn rất buồn ngủ, lát nữa lạng lẽ chuẩn về trước, chàng ngủ thêm một lát, em hâm canh bổ thần cho chàng, chàng tỉnh dậy là có thể uống rồi”.

Giọng nói của Đế Quân cũng nhẹ nhàng hơn một chút, đáp: “Được”.

02.

Bình an trở về từ giấc mộng của A Lan Nhược, Phụng Cửu nhắm tịt, những người quen nàng đều gấp cả rồi, chỉ còn sót lại một người, đó chính là Cơ Hoàn. Giờ đây nàng mặc dù đã biết rõ Đông Hoa không có tình ý gì với Cơ Hoàn, hơn nữa, qua Tiêu Yến, nàng cũng biết năm xưa Đông Hoa nhận lời lấy Cơ Hoàn cũng là do có ân tình, nhưng chính tai nàng từng nghe Cơ Hoàn bày tỏ tình cảm si mê với Đông Hoa, do đó, mấy ngày hôm nay không thấy Cơ Hoàn tới quan tâm đến Đông Hoa, nàng cảm thấy đó là một chuyện may mắn. Với tình ý mà Cơ Hoàn dành cho Đông Hoa, Cơ Hoàn lại có thể nín nhịn tới mấy ngày không tới gặp, nàng cảm thấy cũng rất kỳ lạ, sau khi cảm thấy kỳ lạ lại cảm thấy rất khâm phục.

Nhưng nàng chẳng qua chỉ khâm phục Cơ Hoàn được ba ngày năm canh giờ, Cơ Hoàn không kim nén được nữa, đã xuất hiện rồi.

Đó là ngày Đế Quân đưa nàng ra khỏi cốc, Phạn Âm Cốc này mặc dù có thể nói là một nơi ra dễ vào khó, nhưng với những người tu vi còn hạn chế, nếu muốn ra khỏi cốc vào ngày cốc không mở cũng có chút khó khăn, trừ khi được một vị tiên giả có tu vi cao thâm dẫn ra, Đế Quân đưa nàng ra là có ý muốn dẫn dắt nàng.

Tô Mạch Diệp đã thay mặt Đế Quân dẫn dò từ trước, nói rằng Đế Quân thích thanh tịnh, không cần cả bộ tộc Tỷ Dục Điều tới đưa tiễn, cũng miễn luôn cả bữa tiệc thịnh soạn mà nữ vương đã chuẩn bị xong, bảo đảm sự thuận tiện và yên tĩnh cho sơn đạo dẫn tới cửa cốc. Đã lâu rồi Phụng Cửu không dậy sớm tản bộ, đêm qua lại ngủ muộn, khó tránh khỏi vừa đi vừa buồn ngủ, thấy cỏ cây hai bên đường tươi thắm với những giọt sương mai đáng yêu cũng không khiến tinh thần của nàng rộng mở hơn. Rẽ qua một khúc ngoặt, một hồ nước hiện ra ngay trước mặt, Phụng Cửu dẫn đo xem có nên tới đó vốc nước lên rửa mặt cho tỉnh táo, trong tầm nhìn mông lung, liền phát hiện ra bóng áo trắng phát phơ bay trong gió đêm bên hồ nước của Cơ Hoàn.

Tiêu Yến sắc mặt không được tốt lắm đứng cách một trượng sau lưng Cơ Hoàn. Để có thể giành được thành công trong chữ “tĩnh”, hôm trước, Tiêu Yến đã nói rằng sẽ không cùng bọn họ ra khỏi cốc mà muốn tạm thời ở lại trong cốc cùng với Cơ Hoàn, cho dù trên con đường tình mông lung còn gặp nhiều trắc trở, cũng quyết tâm sẽ bốn ba vất vả cùng với Cơ Hoàn trên con đường tình này.

Thấy tình cảnh này... Tô Mạch Diệp vuốt ve cây tiêu ngọc bích khẽ nói với Liên Tông: “Hai người chúng ta có nên tạm lánh đi một chút không?”.

Trò vui hiếm có vạn năm mới gặp được một lần này, hơn nữa lại là trò vui có liên quan tới Đông Hoa Đế Quân, Liên tam điện hạ hận một nỗi không thể tiến sát lại gần để nhìn cho rõ hơn, nghe cho kỹ hơn, nghe Mạch thiếu gia nói vậy, phạch một tiếng mở cây quạt trong tay, che miệng khẽ ho một tiếng, nói: “Người... tránh đi cũng tốt, ta ư, ta xem xem, khụ khụ, ta xem xem...”.

Cơ Hoàn và Tiêu Yến rảo bước lại gần, khi chỉ còn cách Đế Quân vài bước liền dừng lại, hôm nay Cơ Hoàn đặc biệt trang điểm, đôi mày cong cong như mảnh trăng lưỡi liềm, đôi môi đỏ thắm, chỉ riêng tới đôi mắt hơi sưng như vừa khóc, nhưng không hề ảnh hưởng tới khuôn mặt xinh đẹp mỹ miều này. Cơ Hoàn vốn không đẹp kiểu yếu đuối đáng thương, giờ đây lại có thêm chút phong tư ai nhìn cũng thấy thương.

Ánh mắt của Cơ Hoàn dừng lại trên bàn tay phải của Đế Quân, sắc mặt trở nên trắng bệch.

Phụng Cửu chưa ngủ đủ, hôm nay đầu óc trở nên vô cùng chậm chạp, liếc nhìn theo ánh mắt của Cơ Hoàn. Bàn tay phải của Đế Quân đang nắm lấy bàn tay trái của nàng, nàng bỗng nhớ ra lúc ra khỏi cửa, vì nàng buồn ngủ, miễn cưỡng bước đi chậm rề rề, Đế Quân liền đưa tay dắt tay nàng, suốt đường đi dường như chưa từng buông tay. Lại nhớ tới việc Cơ Hoàn vì có được quả tần bà nên tới gặp nàng để thị uy, cảm thấy lúc này mặc dù là do Cơ Hoàn tự xuất hiện trước mặt nàng, nhưng việc nàng và Đế Quân cầm tay nhau lại tựa như nàng đang cố ý thị uy trước mặt Cơ Hoàn, việc này đâu có gì khác với hành động của Cơ Hoàn và Tri Hạc. Nàng ngáp một cái, ngộ ra việc này thực ra chẳng có ý nghĩa gì, chỉ bừa về phía hồ nước trước mặt, nói với Đế Quân: “Xem ra công chúa Cơ Hoàn có điều gì đó muốn nói với chàng, em tới hồ nước trước mặt lấy chút nước rửa mặt cho tỉnh táo”. Nhân cơ hội đó rút tay mình về.

Khuôn mặt như hoa như ngọc của Tiêu Yến lộ vẻ chưa xót, thấy ánh mắt của Cơ Hoàn cứ đắm đuối nhìn Đông Hoa, cảm thấy không nỡ nhìn tiếp, quay sang Phụng Cửu nói: “Haizz, nghe nói thực ra trong hồ nước đó có thủy quái, mỗi chịu thiệt một chút, cùng đi với muội vậy”.

Đế Quân đưa mắt nhìn Tiêu Yến, lạnh lùng nói: “Không cần ngại phải chịu thiệt, ta sẽ đi cùng nàng”. Chàng quay sang nói với Cơ Hoàn: “Có chuyện gì lát nữa ta quay lại hãy nói” rồi nắm tay Phụng Cửu, bước về phía hồ nước. Phụng Cửu ngớ người ra: “Em đi rửa mặt cho tỉnh ngủ của em, hai người nói chuyện của hai người, chẳng phải sẽ tiết kiệm thời gian sao, sao chàng lại phải đi cùng với em?”. Đế Quân điềm nhiên nói: “Cũng không cần vội vã làm gì”. Bước đi được khoảng mười bước, Phụng Cửu dường như đã hiểu ra, có chút ngượng ngùng khẽ nói: “Chàng lo rằng em sẽ bị rơi xuống nước ư?”. Đế Quân cúi xuống nhìn nàng: “Nàng thử nói xem?”. Phụng Cửu cau mày: “Nhất định là chàng lo em ngã xuống nước sẽ khiến thủy quái nhà người ta hoảng sợ”. Đế Quân nhướn mày nói: “Nàng rất hiểu ta”. Phụng Cửu “hừ” một tiếng, vẫn chưa hết tức, lại “hừ” thêm một tiếng nữa.

Phụng Cửu ban nãy đã nhìn nhận không sai, Cơ Hoàn quả là đã khóc suốt mấy ngày liền. Đêm hôm đó nàng nghe tin Đế Quân trở về, hơn nữa không về ở Tật Phong viện của Phụng Cửu mà đôi chỗ ở cho Tiêu Yến, trong lòng liền cảm thấy mối nhân duyên giữa mình và Đế Quân có thể còn có cơ hội xoay chuyển, nghĩ rằng nửa đêm chính là lúc con người ta dễ động lòng nhất, cô ý dùng một viên dạ minh châu để soi đường, bước tới phòng của Đế Quân để thăm chàng vào giữa đêm khuya.

Trước đây, khi Đế Quân ở trong tam điện này, nàng luôn là người hầu cận bên chàng, thi thoảng còn giả bộ không biết Đế Quân đang ở bên trong, cứ thế đi vào mà không gõ cửa, Đế Quân cũng không trách nàng điều gì. Đêm hôm đó nàng cũng có dự định như vậy, lặng lẽ vào phòng của Đế Quân đốt thêm một lò hương cho chàng, nếu Đế Quân còn chưa tỉnh giấc, ngày hôm sau chắc chắn sẽ biết được là nàng đã đốt hương cho mình, thấy được sự ân cần của nàng dành cho chàng, nếu Đế Quân thức, nàng sẽ chớp lấy cơ hội này phục xuống trước giường thổ lộ với Đế Quân về tình cảm chân thành của mình. Nàng biết mình đẹp, càng biết rằng dưới ánh trăng mờ tỏ là thời khắc mà nàng đẹp nhất, nếu lúc đó dù không thể khiến Đế Quân rung động, cũng có thể khiến chàng ghi nhớ mãi.

Áp ủ ý tưởng đó, nàng phấn khởi đẩy cánh cửa tấm điện của Đế Quân, sau đó... nàng đã bật khóc chạy về. Khi về rồi nàng còn khóc suốt mấy ngày nữa, cho tới khi nghe nói Đế Quân ít ngày nữa sẽ ra khỏi cốc. Nàng lau khô nước mắt, định thần lại, hiểu rõ đây là thời cơ cuối cùng.

Dù Đế Quân đã có Phụng Cửu thì sao nào, nếu xét về thứ tự trước sau, cũng là Phụng Cửu chen ngang vào giữa nàng và Đế Quân, dù Phụng Cửu có tình cảm với Đế Quân, cũng chẳng qua mới được hơn một năm, còn tình cảm của nàng dành cho Đế Quân, đã sâu sắc kéo dài tới hơn hai trăm năm, sao có thể dễ dàng từ bỏ được. Tiểu Yến nói nàng hà tất phải cố chấp như vậy, nhưng bản thân chàng ta chẳng phải cũng cố chấp đó thôi. Mỗi tình này, nàng vẫn cần phải tranh giành. Nhưng những lời hôm nay nàng muốn nói với Đế Quân lại rất hạ thấp bản thân, không hề muốn để ai khác nghe được, thấy Đế Quân đưa Phụng Cửu đi và nước lên mặt cho tình ngủ, cũng người lại một lát rồi cũng bước theo, đi nửa đường liền cất giọng gọi Đế Quân: “Sư phụ, xin hãy dừng bước”.

Đông Hoa quay lại nhìn nàng.

Cơ Hoành e dè nói: “Hôm nay thực ra nô có việc muốn thỉnh cầu, cố ý tới đây đợi sư phụ để xin sư phụ ân chuẩn cho một việc”.

Đông Hoa vẫn yên lặng, Cơ Hoành biết ý chàng là bảo nàng nói tiếp, khó khăn tiếp: “Nô tuổi còn nhỏ, không hiểu biết nhiều đã phạm sai lầm nghiêm trọng nên dẫn đến việc ba trăm năm không thể về nhà, cũng không có mặt mũi nào mà trở về nhà, nhưng nếu tới làm khách trong Phạn Âm Cốc cũng không phải kể sách lâu dài, mong sư phụ nể mặt tiên phụ của nô, ban cho nô chút lòng thương đưa nô ra khỏi cốc, dù làm nô tỳ làm việc nặng hầu hạ trong phủ của sư phụ nô cũng cam lòng”. Nghiến răng liếc nhìn Phụng Cửu một cái: “Nếu sư phụ chịu ban ơn, nô nguyện cả đời hầu hạ Phụng Cửu điện hạ và sư phụ”.

Nghe thấy Cơ Hoành nhắc tới tên của mình, Phụng Cửu giật nảy người, con buồn ngủ bị dọa cho tỉnh một nửa, những lời nói này của công chúa Cơ Hoành mặc dù đã tự hạ mình xuống rất thấp, nhưng nếu Đế Quân mềm lòng đưa nàng ta lên trời, thì không khác gì rước về một mầm họa. Nam nhân thường không nhận ra những tâm tư nhỏ nhặt của phái nữ, trước đây nàng cũng không để ý, may mà Tiểu Yến trắng sí chỉ giáo một chút, giờ đây trong việc này cũng có chút trình độ, vội vàng vô cùng thành khẩn nói với Cơ Hoành: “Ta thấy trong Phạn Âm Cốc này non xanh nước biếc, lại không bị nhiễm khí đục chốn hồng trần, đã tốt lại còn tốt hơn, là một nơi lý tưởng để an cư, đến cung Thái Thần làm tỳ nữ làm việc nặng nhọc có gì tốt chứ, cung quy trong cung rất nghiêm khắc, một tỳ nữ làm những việc vất vả thường không được vào trong phòng, tỳ nữ làm việc nặng nhọc mà người nói, trước đây ta cũng từng làm rồi, làm suốt bốn trăm năm cũng chưa từng được gặp mặt Đế Quân một lần, người đến làm việc đó thì thực là hạ thấp thân phận của người, còn ta ấy mà, cũng là vì năm xưa ta còn nhỏ tuổi, hơn nữa da mặt lại dày”, Đế Quân nhìn nàng, nàng nhận ra vẻ trêu chọc trong ánh nhìn của chàng, nàng tự lý giải rằng có thể Đế Quân muốn nói rằng hiện giờ da mặt của nàng cũng không mỏng, mặt nàng liền nóng bừng.

Ánh mắt của Cơ Hoành thoáng chút kinh ngạc, nhưng ánh mắt lại đầy ấp hy vọng nhìn Đế Quân. Đông Hoa lạnh lùng nói: “Sống trong Phạn Âm Cốc mới có thể khắc chế độc Thu Thủy trên người người, nếu người có thể yên tâm sống ở đây ba nghìn năm, chất độc trên người sẽ tự biến đi hết”. Ý của chàng là Cơ Hoành không cần nghĩ đến chuyện ra khỏi cốc nữa.

Cơ Hoành hoảng hốt nói: “Nhưng nếu như vậy chẳng phải là không thường xuyên được gặp sư phụ...”.

Phụng Cửu nói: “Thực ra ta có thể để lại cho người một bức vẽ...”.

Đông Hoa bỗng nói: “Phụ thân người trước khi vũ hóa đã nhờ bản quân chăm sóc cho người, có điều, bản quân luôn không thích chăm sóc cho người nghĩ quá nhiều đến bản quân”.

Khuôn mặt của Cơ Hoành liền trở nên trắng bệch, hồi lâu, buồn rầu nói: “Vâng, nô hiểu rồi”.

Bên hồ nước, Phụng Cửu ngậy người nhìn mặt nước, Đế Quân nhúng ướt khăn tay rồi đưa cho nàng, Phụng Cửu đón lấy chiếc khăn, đắp lên mặt một lát, đợi cảm giác mát lạnh từ từ thấm vào mặt, cuối cùng đã hoàn toàn tỉnh táo, nói: “May mà năm xưa, khi em còn làm nô tỳ ở phủ của chàng, chàng không có cơ hội nhận ra em, nếu lúc đó chàng nhận ra em, những lời chàng nói với em chắc chắn cũng giống như những lời mà ngày hôm nay chàng nói với Cơ Hoành, đúng không?”. Lại dẫn đo nói: “Khi chàng nói những lời đó, thực ra có chút lạnh lùng”.

Những tia nắng sớm mai bắt đầu lộ ra ở phía Đông, kéo theo một luồng sáng chói mắt, cỏ xanh bên hồ như tắm thảm nhung, Đế Quân nằm xuống ngắm nhìn bầu trời cao rộng, như đang suy nghĩ điều gì, nói: “Nếu lúc đó ta nhận ra nàng, con trai của ta bây giờ chắc đã có thể đi mua xì dầu rồi”.

Phụng Cửu đang đợi lấy chiếc khăn tay phủ trên mặt ra, không nghe rõ lắm, hỏi: “Chàng nói gì cơ?”.

Đế Quân gãi đầu lên tay trái, tay phải vỗ nhẹ lên thảm cỏ bên mình, nói với nàng: “Chúng ta nằm ở đây một lát rồi trở về”.

Phụng Cửu cũng người, nàng vô cùng quen thuộc với tư thế này của Đế Quân, khi câu cá, chàng thường thích gãi đầu lên một cánh tay, cánh tay còn lại cầm cần câu, khi chờ cá cắn câu đôi khi còn úp quyền kinh Phật lên mặt để che nắng. Đế Quân có rất nhiều dáng vẻ ưa nhìn, nàng lại yêu thích nhất dáng vẻ thanh nhàn này. Bị mê hoặc bởi mỹ sắc, biết rằng còn có người đang đợi nhưng nàng vẫn nằm xuống, không những thế còn tự giác nằm gọn trong vòng tay của Đế Quân, nhưng ngoài miệng vẫn không quên nhắc nhở chàng: “Mạch thiếu gia và Liên tam điện hạ còn đang chờ chúng ta, chúng ta nằm một chút cho chàng đỡ thèm là được rồi...”.

Hương thơm của cỏ xanh ủa tới từng hồi, Đế Quân ôm nàng vào lòng, nhắm mắt lại: “Bọn họ sẽ tự tìm trò giải khuây, không cần để ý tới bọn họ”.

Tô Mạch Diệp từ xa nhìn hai người nằm ngắm bình minh bên hồ nước, nói với Liên Tóng: “Tình huống này trước đây đã từng có chưa, theo ý kiến của ngài, lúc này chúng ta nên làm gì?”.

Liên Tóng thờ dãi nói: “Một mình huynh ấy cho ta leo cây là chuyện thường tình, chuyện huynh ấy hẹn hò với thần nữ tiên nga rồi cho ta leo cây lại chưa

từng xảy ra”, phẩy tay hóa ra một bàn cờ, lại thở dài nói: “Lúc này chúng ta ngoài việc chờ đợi còn biết làm gì nữa, tạm thời chơi vài ván để giết thời gian vậy”.

Bạn đang đọc truyện *Tam Sinh Tam Thế Chấm Thượng Thư* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Chương 28

01.

Thực ra trong lòng Phụng Cửu đã có tính toán kỹ lưỡng.

Việc đầu tiên sau khi ra khỏi Phạn Âm Cốc là tới chỗ cô cô để xin tha tội, lúc đó là do cô cô đưa nàng lên Cửu Trùng Thiên, giữa đường đã bị Đế Quân bắt cóc, biệt vô âm tín suốt bao nhiêu ngày, mặc dù nhà họ Bạch của họ đều để con cháu tự do muốn làm gì thì làm, nhưng chưa biết chừng thời gian qua cô cô cũng rất lo lắng cho nàng, nàng cần tới chỗ của cô cô để làm cho cô cô bớt giận.

Việc thứ hai là làm Diệp Thanh Đề sống lại, năm xưa Diệp Thanh Đề vì cứu nàng mà chết dưới đao kiếm của yêu quái, hồn phách đã bị nhuộm yêu khí, cho dù chuyển thể đầu thai cũng chỉ có thể làm yêu quái, kiếp kiếp phải chịu đau khổ, chỉ có một cách duy nhất để cứu chàng ta, đó là tạo ra một tiên thể chứa đựng hồn phách của chàng ta, hóa giải luồng yêu khí ấy, sau đó tới Dao Trì gột rửa hồng trần khiến chàng ta thành tiên. Năm xưa nàng đã thu lại hồn phách của chàng ta, gửi ở chỗ Tà Cô Châu ở U Minh ty. Giờ đây nàng đã có được quả tần bà, quả tần bà sẽ sinh ra xương thịt cho người đã chết, xương thịt được sinh ra lại không phải là một phàm thai, mà là một tiên thể, vừa hay có tác dụng kỳ diệu là khôi phục sự sống cho chàng ta. Như vậy, sau khi nhận lỗi với cô cô, có thể tới chỗ của Tà Cô Châu lấy lại hồn phách của Diệp Thanh Đề mà nàng nhờ ngài ấy bảo quản.

Lấy được hồn phách của Diệp Thanh Đề thì có thể tới chỗ Phục Mệnh tiên mẫu, lão lão của nàng một chuyến, đây chính là việc thứ ba. Nàng và Đế Quân mặc dù đã thành phu thê, lại chưa làm lễ thành thân có sự chứng kiến của mọi người trong gia tộc, thứ lễ nghĩa này trong mắt Đế Quân mặc dù phù phiếm, nhưng trong mắt các bậc trưởng lão ở Thanh Khâu, đây lại là một việc trọng đại, nàng và Đế Quân buộc phải tổ chức một lễ thành thân. Nhưng Đế Quân thứ nhất không phải con nhà thế gia, thứ hai lại không nắm quyền lớn trong tay, nghiêm trọng nhất là chàng đánh nhau rất cừ, muốn qua được cửa ải của lão lão có thể không hề dễ dàng. Nàng khó khăn lắm mới giành được Đế Quân, lẽ nào lại có thể để mối nhân duyên này bị hỏng trong tay của lão lão, vì vậy nàng phải một mình tới gặp lão lão để thuyết phục bà.

Nhưng mọi việc từ xưa đến nay, phần lớn đều không được như ý muốn của con người.

Trong một đình hóng mát ở Tây Ngõ cung, Dạ Hoa, thái tử điện hạ của Cửu Trùng Thiên, cô phụ của Phụng Cửu phong tư vô song lúc này đang nhàn tản vẽ tranh trong đình, Bạch Thiên, cô cô của nàng đang ngồi ngả người trên một chiếc giường thấp lật giờ một cuốn sách du ký, Cục bột nhỏ, tiêu biểu đệ của nàng đang cuộn tròn trong lòng cô cô ngủ say sưa.

Nàng run rẩy lại gần hành lễ với cô cô của mình, sau khi hành lễ xong, cô phụ thái tử điện hạ lại nhìn nàng mỉm cười, cô cô của nàng thì không hề ngược mắt lên, chỉ có một giọng nói vang lên từ phía sau cuốn sách du ký: “Ồ, là Phụng Cửu à, có phải con đã quên rằng gần đây con phải gánh vác đại sự gì không?”. Giọng điệu này của cô cô là giọng điệu khi có việc không mấy tốt đẹp.

Nàng lập tức rùng mình, lí nhí nói: “Không, không nhớ”.

Cô cô vẫn không hề ngược mắt lên, tiếp tục nói: “Vậy ta phải nhắc cho con nhớ, lễ Tăng binh của con diễn ra vào mười năm ngày sau”.

Lễ Tăng binh. Đầu nàng bỗng đau buốt, khuôn mặt méo máo nói: “Cô cô, người có thể coi như hôm nay chưa nhìn thấy con không, thực ra mười lăm hoặc mười sáu ngày nữa con mới quay về cơ”.

Cô cô của nàng cuối cùng cũng ngược mắt lên, nụ cười nở trong ánh mắt: “Nếu thật sự là mười lăm hoặc mười sáu ngày nữa con mới có thể quay về, ta sẽ biến thành hình dáng của con để thay thế con trong lễ Tăng binh, nhưng con đã về rồi, đừng nghĩ tới chuyện lợi dụng gì nữa, ngoan nào, vẫn còn mười lăm ngày, mỗi ngày ngủ ít đi hai, ba canh giờ cũng đủ để chuẩn bị rồi”.

Mắt nàng ngấn nước như sắp khóc, nói: “Nhưng một ngày tổng cộng con mới ngủ có bốn canh giờ”.

Cô cô của nàng liền nhìn nàng bằng ánh mắt thông cảm: “À, thật đáng thương, nhưng người trẻ tuổi ấy mà, một ngày chỉ ngủ một, hai canh giờ cũng không có vấn đề gì”.

Nàng đưa ánh mắt cầu cứu nhìn về phía cô phụ Dạ Hoa quân, Dạ Hoa quân đặt bút xuống nói: “Ồ, quả thật rất đáng thương”.

Mắt nàng lập tức cháy lên những tia lửa hy vọng, Dạ Hoa thay một chiếc bút làm từ lông thỏ, nói: “May mà con quay về sớm, nếu về muộn bảy, tám ngày chắc chỉ còn cách phải thức cả đêm thôi”.

Lửa hy vọng trong mắt Phụng Cửu lay động một cái rồi tắt ngúm.

Mặc dù Thanh Khâu không có nhiều lễ nghi rườm rà như trên Cửu Trùng Thiên, nhưng vẫn có một vài nghi lễ chính, ví dụ như lễ Tàng binh này. Đây là nghi lễ bắt buộc phải cử hành sau khi nối dõi quân vương mới kể vị. Ngày tân quân kể vị do Bạch Chi Đế Quân kết hợp giữa thiên tượng và ngày sinh của tân quân để chọn ra ngày hành lễ, thông thường là sau đó một trăm năm, trong thời gian này tân quân phải đích thân chế tác ra một loại binh khí thuận tay, vào ngày lễ Tàng binh sẽ cất trong thánh địa nơi mình trị vì dưới sự chứng kiến của các vị tiên giả trong bát hoang, lưu lại cho con cháu đời sau sử dụng. Ví dụ như thanh kiếm Đào Chú trong tay nàng, chính là một kiệt tác mà cô cô Bạch Thiên của nàng đã rèn cho lễ Tàng binh của mình năm xưa.

Từ khi nhận tiên chức từ cô cô của nàng, kể vị làm quân vương của Đông Hoang, hai trăm năm qua, một nửa thời gian dùng cho việc học hành, một nửa thời gian dành để rèn thứ thần binh này. Binh khí mà nàng rèn cũng là một thanh kiếm, vì nguyên liệu dùng để rèn kiếm được lấy từ núi Hợp Hư trong Đại Hoang nên thanh kiếm này được mệnh danh là kiếm Hợp Hư.

Trước tiệc cưới của cô cô nàng vài ngày, thực ra kiếm Hợp Hư đã được luyện xong, nhưng hộp đựng kiếm dùng trong lễ Tàng binh không biết còn đang ở chôn nào xa lắc, trước đó nàng nghĩ dù sao vẫn còn sớm, đợi sau tiệc cưới của cô cô, ở trên Cửu Trùng Thiên chơi thêm một vài tháng cũng không ảnh hưởng gì.

Nào ai biết sau đó nàng lại bị rơi vào trong Phạn Âm Cốc, ai biết nàng còn quên sạch cả việc này.

Nếu ngày hành lễ, nàng mang thanh kiếm không tới trình ra trước mặt bát hoang, gia gia Bạch Chi Đế Quân của nàng chắc chắn sẽ lộ da hồ ly của nàng ra. Phượng Cửu đau khổ than thở ngược lên nhìn trời, mọi kế hoạch đã tính toán kỹ lưỡng trước đó của nàng khỏi cần làm nữa rồi, giờ đây chế tạo hộp đựng kiếm mới là đại sự cuộc đời. Mười lăm ngày, mười lăm ngày. Tạm thời phải cố gắng thôi.

Phượng Cửu thở ngắn than dài đi qua ao Phấn Đà Lợi ở Nhất Thập Tam Thiên, tình cờ gặp Liên Tổng quân, hai người cùng dạo bước, Liên Tổng quân thấy bộ dạng đau khổ như mất người thân của Phượng Cửu bèn quan tâm thăm hỏi vài câu, trước sự quan tâm của Liên Tổng quân, Phượng Cửu vô cùng cảm động, nói thật hết món nợ đang phải gánh trên vai lúc này. Liên Tổng phe phẩy cây quạt trong tay, cười nói: “Chẳng phải trong nhà ngươi còn cất giữ cả một Đế Quân sao? Trình độ chế tác hộp đựng kiếm của Đông Hoa có thể coi là hạng nhất, việc này huynh ấy chắc chắn có thể làm xong trong một, hai ngày, những lúc quan trọng như thế này ngươi lại để huynh ấy ở đó không đem ra dùng, chẳng phải đã phạm của trời sao?”, trêu đùa nói: “Ngươi nói ngọt với huynh ấy vài câu, huynh ấy sẽ làm giúp ngươi, đâu cần ngươi phải ở đây thở ngắn than dài”.

Một nửa tâm trí của Phượng Cửu lúc này còn đang mãi nghĩ xem nên chọn nguyên liệu gì để làm hộp đựng kiếm, làm hình dạng như thế nào, nghe những lời đó của Liên Tổng quân, hàm hồ nói: “Chuyện của ta thực ra vẫn nên do ta tự làm, việc này nếu giao cho Đế Quân đương nhiên chắc chắn sẽ không xảy ra sai sót gì, nhưng việc gì cũng dựa dẫm vào Đế Quân thì thật là không cầu tiến, hơn nữa Đế Quân cũng không muốn ta trở thành một phế vật chỉ biết dựa dẫm vào chàng, việc này cùng lắm cũng chỉ giúp ta vạch kế hoạch tiến độ chế tạo hộp đựng kiếm thôi, những việc khác chắc cũng sẽ không giúp ta nhiều”. Nghĩ tới điều gì đó, ánh mắt nàng chợt sáng lên, nói: “Hay là tam điện hạ cùng đánh cược với ta xem Đế Quân liệu có chủ động làm thay ta không, nếu ta thắng, tam điện hạ hãy tặng cho ta ngọc Vu Phù, thứ ngọc giá trị nhất thế gian này còn thừa lại sau khi chế tạo thanh đoản đao tặng Thành Ngọc Nguyên Quân, nếu tam điện hạ thắng, ta sẽ dùng cả béo trong ao Phấn Đà Lợi làm món cá sốt chua ngọt cho tam điện hạ nửa tháng”.

Lúc đó hai người đang bước vào cửa cung, Liên Tổng gấp quạt lại, cười nói: “Tiền đặt cửa mặc dù tương đối hợp lý, nhưng nghĩ tới tình thế của ngươi hiện nay, lần cá cược này ta vẫn là ta thắng thì hơn”. Chàng ta phe phẩy cây quạt, nói: “Ồ, nếu ta thắng thực ra cũng không được coi là tốt, nếu ăn món cá sốt chua ngọt của ngươi, với bản tính ghen tuông của Đông Hoa, huynh ấy chắc chắn sẽ khiến ta nôn hết ra ấy chứ”.

Phượng Cửu nói: “Tam điện hạ nói như vậy là hơi quá rồi, hơn nữa, Đế Quân cũng đâu đến nỗi như vậy...”. Hai người vừa nói chuyện vừa đi vào trong cung.

Tuy gần đây Liên Tổng rất đặc ý trong tình trường nhưng trong cờ bạc lại không gặp vận may, Đế Quân sau khi nghe xong thành quả của việc Phượng Cửu tới nhận lỗi ở chỗ cô cô của nàng, quả nhiên lập tức hóa ra bút mực, sắp xếp tiến độ chế tác hộp đựng kiếm cho nàng, dán vào một cây cột đối diện với thư trác (bàn đọc sách) trong thư phòng, nghĩ một lát lại nói thêm vài lời động viên, ngoài ra không làm gì khác nữa.

Nhân lúc Đông Hoa ra khỏi thư phòng, Phượng Cửu vội vàng chấp tay hướng về phía Liên Tổng, mặt mày hớn hờ khẽ nói: “Được sự coi trọng của tam điện hạ, xem ra hôm nay tại hạ được sao phát tài chiếu mệnh rồi, chắc chắn miếng ngọc Vu Phù của tam điện hạ thuộc về tại hạ rồi”.

Liên Tổng quân cũng khẽ nói: “Ban nãy nhìn ngươi còn ủ ê rầu rĩ, bây giờ sao lại vui vẻ như vậy, chỉ vì đã thắng được miếng ngọc Vu Phù của ta sao?”.

Phượng Cửu càng nói khẽ hơn: “Hoàn thành hộp đựng kiếm trong vòng mười lăm ngày là chuyện đã định rồi, dù rầu rĩ cũng có được gì đâu, rầu rĩ một lúc giải tỏa tâm trạng thôi, có thể lừa được miếng ngọc Vu Phù của tam điện hạ để tô điểm thêm sắc màu cho hộp đựng kiếm của ta lại là niềm vui bất ngờ, sao có thể không khiến người ta vui vui hơn hờ được?”.

Bên ngoài, Đông Hoa đã sai Trọng Lâm bày một bàn cờ cùng hai chiếc ghế đá dưới gốc cây lá đỏ. Giờ đây trong thư phòng chỉ còn một mình Phượng Cửu, nàng đang ngồi ngay ngắn trước thư trác vẽ hình dạng hộp kiếm, nếu chàng và Liên Tổng chơi cờ trong thư phòng sẽ ảnh hưởng tới nàng, hôm nay thời tiết ấm áp, ngồi hóng mát chơi cờ ở bên ngoài cũng tốt.

Trọng Lâm ôm bàn cờ thay đổi tới mấy hướng liền, chốc lại hỏi Đế Quân bày ở chỗ này có được không, lát lại hỏi Đế Quân bày chỗ kia có được không, nhưng mãi vẫn chưa được. Trọng Lâm toát hết cả mồ hôi. Đứng thấy Trọng Lâm tiên quan có vẻ rất nghiêm nghị, nhưng ngai lại nổi tiếng là người hiểu ý Đế Quân nhất trong cung Thái thần, mang mỹ danh Giải ngữ hoa. Lúc này, ngay cả việc bày một bàn cờ cũng không vừa ý của Đế Quân, việc này khiến Giải ngữ hoa Trọng Lâm đại nhân cảm thấy áp lực quá lớn. Lại bày thêm mấy lần nữa, khi Trọng Lâm đại nhân sắp suy sụp mới nghe thấy Đế Quân chậm rãi nói: “Ồ, vị trí này không tồi”.

Trọng Lâm đại nhân quả thực không hiểu, bàn cờ lúc này được kê ngoài bóng râm của cây lá đỏ, cũng cách xa đám hoa cỏ, sao Đế Quân lại thích vị trí này chứ, khi đứng dậy dùng tay áo lau mồ hôi, ngược mắt lên liền nhìn thấy chiếc thư trác và Phượng Cửu đang trải giấy bày nghiên phía sau thư trác trong thư phòng. Trọng Lâm đại nhân bỗng nhiên hiểu ra, thấy chiếc thư trác đó vì không kê đối diện với cửa sổ phòng, đứng từ bên ngoài nhìn vào cho

dù thế nào cũng không nhìn thỏa ý được... Giải ngữ hoa Trọng Lâm đại nhân chân thành nói với Đế Quân: “Ngoài trời vừa hay có gió mát, thư trác của Phụng Cửu điện hạ lại kẻ quá khuất, không thể hưởng gió mát, đợi thần kẻ lại thư trác cho điện hạ một chút”. Đế Quân tán thưởng nhìn Trọng Lâm, gật đầu đồng tình: “Ừm, kẻ lại một chút cũng tốt”.

Phụng Cửu nỗ lực làm việc trong phòng, Đông Hoa và Liên Tổng nỗ lực phía bên ngoài, các quân cờ đen trắng dọc ngang trên bàn cờ, Liên Tổng có chút cảm khái: “Năm ngoái huynh và đệ cũng cùng uống rượu chơi cờ trong cung Thái Thần này, đệ còn nhớ lúc đó đã từng khuyên huynh, nói rằng một ngày nào đó nếu huynh nghĩ thông, muốn tìm một vị Đế Hậu song tu, Tri Hạc cũng không tồi. Haizz, thực ra Tri Hạc với huynh, chung quy hơi miễn cưỡng một chút, nhưng lúc đó vì niệm tình nàng ta ở trong cung Thái Thần nhiều năm... Có điều, huynh chờ đợi bao nhiêu năm như vậy lại đợi được Phụng Cửu, huynh đã không uống công chờ đợi, quả nhiên chỉ có người này xứng đáng với ngôi vị Đế Hậu của huynh”.

Đông Hoa nhướn mày, nói: “Hôm nay trước khi tới đây đệ đã uống say rồi ư? Hiếm hoi lắm mới nói được vài câu hay ho như vậy”.

Liên Tổng hững hờ cười nói: “Rượu thì không uống nhưng đã đánh cược một phen”. Lại nói: “Mặc dù ấn tượng của đệ đối với Tri Hạc cũng không tồi, ừm, Tri Hạc múa đẹp, chỉ có điều nếu luận về dung mạo và khí phách, nói một câu công bằng, về điểm này thì Tri Hạc thua xa Phụng Cửu”. Chẳng ta đi một quân cờ màu trắng, nói tiếp: “Hôm nay đệ đã khuyên Phụng Cửu có thể nhờ huynh thay nàng ấy chế tạo hộp kiếm, nàng ấy lại nói rằng việc của mình vốn nên tự mình làm, không thể dựa dẫm vào huynh rồi trở thành một phế vật. Đệ vốn tưởng rằng đó chỉ là những lời nói khách sáo của nàng ấy, tiểu cô nương mà, luôn muốn được người ta cung phụng, chiều chuộng, không ngờ huynh không giúp nàng ấy, nàng ấy thật sự lại không hề cảm thấy có gì không ổn, những lời nói đó lại là những lời nói thật lòng”.

Đông Hoa ngược mắt lên nhìn Phụng Cửu trong thư phòng, thiếu nữ áo đỏ đang vô cùng chuyên tâm trầm tư trước trang giấy trắng, có thể tưởng tượng ra dáng vẻ của nàng lúc phê sửa văn thư sau này trông như thế nào, Đế Quân khẽ đặt quân cờ màu đen trong tay xuống, nói: “Tiểu Bạch luôn rất biết phải trái”.

Phụng Cửu biết phải trái mấy ngày gần đây bận tới mất tới mũi, chur tiện còn chưa vào châu buổi sớm, nàng đã ngồi trong thư phòng, hể ngồi vào bàn là ngồi đến chiều, lại ngồi từ chiều tới lúc lên đèn, lại ngồi từ lúc lên đèn tới tận đêm khuya. Còn Đế Quân thì bận rộn ở khu vườn nhỏ phía sau.

Ngày thứ ba Đông Hoa đem tất cả đồ nghề của nàng chuyển vào trong khu vườn nhỏ, Phụng Cửu lúc bấy giờ mới biết mấy ngày vừa rồi Đế Quân bận rộn trong vườn để làm gì. Ngược mắt lên nhìn, đỉnh lục giác trong hồ sen đã hoàn toàn thay đổi, sáu mặt quanh đỉnh đều được treo rèm tránh gió, bộ bàn ghế bằng thủy tinh đã được thay bằng một chiếc bàn dài, trên bề mặt thủy tinh trắng nổi giữa đình và mặt nước đã được trải thảm để tránh bị lạnh chân khi ngồi trên đất.

Nghe ý tứ của Trọng Lâm, Đế Quân chê trong thư phòng quá gò bó, đặc biệt sắp xếp lại mái đình nhỏ này để tiện cho nàng làm việc. Ngày đầu tiên khi Phụng Cửu dọn vào đó, liền cảm thấy mái đình nhỏ này quả là đáng yêu hơn thư phòng nhiều. Bởi vì ở trong vườn, cả ban ngày và ban đêm đều có cảnh sắc sống động, khi làm hộp kiếm thấy mệt mỏi nàng chỉ cần ngược mắt lên là có thể nhìn ngắm phong cảnh cho đỡ mệt, khi nàng muốn ngủ chỉ cần buông rèm xuống là mái đình đã trở thành một phòng ngủ. Tâm ý này của Đế Quân khiến nàng có chút cảm động.

Phụng Cửu ăn nghỉ ở trong đình, nàng vô cùng bận rộn, nhưng từ tận đáy lòng nàng cảm thấy nếu trên Cửu Trùng Thiên lập bảng những thần tiên nhân rỗi nhất, Đế Quân chắc chắn sẽ nằm trong ba người dẫn đầu. Vì bận rộn việc công mà nàng bắt đầu dĩ phải ở một thời gian dài trong đình, Đế Quân lại cũng ăn nghỉ trong đình. Mặc dù đa phần trà nước mà nàng uống đều do Đế Quân đưa cho, khi nàng bận đến nỗi quên cả ăn cơm, Đế Quân còn tận tay đút cho nàng thứ gì đó. Nhưng thực ra phần lớn thời gian ở trong đình, Đế Quân đều đọc sách thư giãn. Khi nàng vẽ hình dáng hộp kiếm, Đế Quân ngồi bên nàng đọc sách thư giãn, khi nàng lựa chọn nguyên liệu gỗ để làm hộp kiếm, Đế Quân nằm bên cạnh nàng đọc sách thư giãn, khi nàng tách gỗ, Đế Quân nằm bên cạnh nàng đọc sách thư giãn, khi nàng thử lắp sơ hộp kiếm... chàng đã úp sách lên mặt mà ngủ rồi...

Mười ngày thoáng một cái đã trôi qua, hộp kiếm cũng đã gần như làm xong, chỉ còn hoa văn chạm trổ trên miếng ngọc Vu Phù để trang trí là chưa làm thôi, Phụng Cửu cuối cùng đã có thể thở phào. Người vừa thấy thoải mái, liền bỗng nhiên nhớ tới một chuyện lúc mơ ngủ hôm nay.

Mấy ngày trước dường như Đế Quân đã hỏi nàng xem khi nào thì có thể dẫn chàng tới Thanh Khâu diện kiến song thân nàng, lúc đó nàng đã nói như thế nào nhỉ? Lúc đó nàng hình như đang bào một thanh gỗ, không để ý nên đã nói rất thật: “Đợi em thuyết phục lão lão, sau đó thuyết phục phụ thân của em rồi sẽ đưa chàng về”.

Lúc đó nàng bận tới mất tới mũi, lúc này khi nhớ lại lập tức giật nảy mình, sao lúc đó mình lại nói thật chứ. Lúc đó Đế Quân đang dùng sách che mặt, yên lặng rất lâu, nàng cũng không để ý, bây giờ nghĩ lại, Đế Quân chắc không giận chứ, nhưng mấy ngày sau dường như Đế Quân cũng không có biểu hiện gì khác cả.

Nàng bắt giấc mờ to mắt, trước mắt là khuôn mặt đang yên bình say ngủ của Đế Quân, nàng vuốt ve khuôn mặt của chàng, khẽ khàng mà áy náy nói: “Em nhất định sẽ sớm thuyết phục lão lão và phụ thân, sớm đưa chàng về Thanh Khâu, tạm thời để chàng phải chịu ảm ức vài ngày, chàng không được vì chuyện này mà giận em đấy”, lại khe khẽ vỗ đầu Đế Quân. Vì xin lỗi Đế Quân, trút được tảng đá đè nặng trong lòng, nhìn sắc trời thấy vẫn còn nửa canh giờ nữa để ngủ bèn rúc đầu vào trong lòng Đế Quân để tránh ánh trăng rồi ngủ thiếp đi.

Lễ Tang binh được ấn định vào ngày mười tám tháng hai, Phụng Cửu vất vả suốt mười bốn ngày đêm, cuối cùng vào lúc canh năm của đêm ngày mười sáu tháng hai, nàng quẳng con dao khắc đi, hoàn thành hộp kiếm, phong ấn linh khí vào hộp, coi như đã hoàn thành được việc lớn này.

Hộp kiếm bằng gỗ hán nam dài bốn tấc, làm thành hộp kéo, những chỗ kết nối hoàn toàn không để lại dấu vết, dưới đáy hộp và hai bên thành khắc hoa văn hình năm con hồ ly đùa nghịch, trên mặt hộp được khảm hai bóng hoa phật linh khắc bằng ngọc Vu Phù. Phụng Cửu gọi nấu ăn, một số món ăn nàng thường phải tía củ cải hay khắc bí đỏ, do đó, hoa văn khắc trên hộp kiếm cũng được thực hiện một cách hết sức tinh tế và tao nhã. Hộp kiếm này không biết so với hộp kiếm mà gia gia cùng mấy vị thúc bá của nàng làm cho lễ Tang binh năm xưa thì thế nào, nhưng so với hộp cô cô nàng làm năm đó, quả thực đẹp hơn rất nhiều.



Phượng Cửu nhìn hộp kiểng đặt trên chiếc bàn dài, cảm thấy rất mãn nguyện, nàng tự cảm thấy hài lòng ít nhất một khắc, cảm thấy ổn rồi liền định đi ngủ. Khi đóng viên dạ minh châu thì nhìn thấy Đế Quân nằm bên cạnh chiếc bàn dài không biết đã ngủ được bao lâu rồi, nàng đưa tay kéo chiếc chăn mây đắp trên người Đế Quân lên cao hơn, sau đó thận trọng nép bên cạnh chàng.

Nhưng đã nằm xuống hồi lâu mà vẫn không buồn ngủ, trần trọc một lát, lại trở dậy lấy giấy bút, nghĩ ngợi một lát rồi lại bắt đầu tô tô phết phết, tô phết đến nỗi ngáp dài rồi mới thu bút lại, đang định đi ngủ bỗng nghe thấy giọng nói của Đế Quân vọng lại từ phía sau: “Ta nhớ việc vẽ hình dáng nàng đã làm xong rồi, muộn thế này còn vẽ gì nữa?”.

Phượng Cửu thích nghe nhất là giọng nói của Đế Quân khi chàng vừa mới tỉnh ngủ, giọng nói khàn thấp còn mang theo chút âm mũi, nàng cảm thấy rất hay, muốn nghe chàng nói thêm nói vài câu nữa, liền cố ý không nói gì cả. Vì ánh sáng của viên dạ minh châu quá chói, không dễ gây buồn ngủ nên ban nãy nàng chỉ chằm một ngọn nến bên cạnh bàn, lúc này trong đình chỉ có một luồng sáng yếu ớt. Một tay của Đế Quân đặt lên vai nàng, ghé lại gần, nhìn vào bức vẽ qua ánh sáng mờ nhạt của ngọn nến: “Xem ra... giống một ngôi nhà?”. Nghiêng đầu nhìn nàng nói: “Hử? Sao không nói gì thế?”.

Bận rộn suốt mười mấy ngày, nàng tự cảm thấy thực ra trong những ngày qua mình có phần lạnh nhạt với Đế Quân, sớm đã muốn trò chuyện tâm tình của chàng, lúc này đã được nghe khoái lỗ tai rồi, bèn mãn nguyện kéo cây nến lại gần một chút, nói: “Hộp kiểng làm xong rồi em nhất thời lại không ngủ được, liền vẽ một căn lầu bằng trúc để xem thử, động hồ ly mà cô cô để lại ở Thanh Khâu thực ra em ở không quen lắm, sớm đã muốn dựng một căn lầu trúc trong rừng trúc bên ngoài, nhưng bản vẽ trước đây của em không có phòng ngủ của chàng và tiểu hồ ly, vì vậy muốn vẽ lại một bức đưa cho Mê Cốc dựng nhà, mặc dù một năm chàng có lẽ chỉ có thể ở Thanh Khâu nửa năm thôi, nhưng em cảm thấy...”.

Đế Quân nghe vậy dường như cảm thấy rất hứng thú, đưa tay chỉ vào một điểm trong bức vẽ, nói: “Chỗ này là cửa ta đúng không?”, lại nói: “Ta rất nhàn rồi, ở cung Thái Thân hay Thanh Khâu thực ra không ảnh hưởng gì, cũng có thể sống lâu dài ở Thanh Khâu, nhưng ta tưởng ta sẽ ở phòng nàng, sao còn phải làm thêm một phòng khác nữa?”.

Phượng Cửu tự đắc nói: “Đó là do em suy nghĩ chu đáo, bởi vì nếu chúng ta cãi nhau, em đuổi chàng ra ngoài, nếu không có phòng ngủ này chàng sẽ không có chỗ để ngủ, mặc dù thực ra cũng có một thư phòng, nhưng ngủ ở trong thư phòng còn phải làm phiền Mê Cốc chuẩn bị giường chiếu cho chàng, có chút phiền phức”.

Đế Quân trầm mặc, nói: “Ta cảm thấy dù ta có khiến nàng tức giận như thế nào, nàng cũng không nên đuổi ta ra ngoài”.

Phượng Cửu khoát tay nói: “À, cái đó không quan trọng, đều là những chuyện nhỏ nhặt cả thôi, tạm thời không nhắc đến nó, quan trọng là nên thêm mấy phòng cho tiểu hồ ly nhỉ? Nếu căn lầu trúc này dựng xong em dự định ít nhất sẽ ở đó hàng nghìn năm, vì vậy dựng mấy phòng đều cần phải tính toán thật kỹ, chàng cảm thấy nên đề mấy phòng thì được?”.

Đế Quân nói: “Đề mấy phòng tức là sinh mấy con, là ý đó đúng không? Vậy thì đề một phòng là đủ rồi”.

Phượng Cửu trò chuyện một lát lại cảm thấy hơi buồn ngủ, ngáp dài nói: “Ừm, thực ra em vốn định để lại hai phòng, bởi vì có hai nhóc tỷ mới vui, đúng không, nhưng lại có phần lo lắng rằng hai đứa chúng nó sẽ tự chơi với nhau, không gần gũi với mẫu thân là em, không chơi với em thì phải làm thế nào, giống nhà cô cô, chỉ có một mình Cục bột nhỏ, Cục bột nhỏ lại tương đối quán quýt với cô cô, em nghĩ như vậy cũng tốt, vì vậy bức vẽ này cũng chỉ để một phòng, nếu chàng cũng đồng ý...”.

Đế Quân lập tức cắt ngang: “Vậy thì sinh hai đứa, bức vẽ này nàng cũng không cần sửa lại, hãy nhường phòng của ta cho chúng, cứ quyết định như vậy đi”.

Phượng Cửu vừa mới ngáp xong, bụm miệng nói: “Nhưng...”, Đế Quân đã thôi tắt ngọn nến.

Ánh sáng mờ mờ của hoa bồ đề văng sinh trên tường trong khu vườn nhỏ chiếu vào, trong đình không đến nỗi quá tối tăm, Đế Quân hơi đưa tay lên, sáu tấm rèm treo ở đình lục giác đều được buông xuống, che chắn hết những tia sáng đó, đôi môi của Đế Quân khẽ dừng lại trên trán nàng, kéo tấm chăn mây đang đắp trên người mình cuộn nàng vào trong chăn: “Không ngủ đi trời sắp sáng rồi đây, thức đêm nhiều ngày như vậy, không cảm thấy mệt sao?”.

Phượng Cửu lập tức quên hết tất cả những điều ban nãy đang định nói, nín quẩn áo trước ngực của Đế Quân, mơ màng gật đầu: “Ban nãy nói chuyện với chàng còn không cảm thấy mệt, tắt đèn rồi không hiểu sao lại cảm thấy vừa mệt vừa buồn ngủ, nhưng ban nãy chàng đã nhìn thấy hộp kiểng chưa, em làm có đẹp không?”.

Đế Quân ôm nàng vào lòng: “Ừm, nhìn thấy rồi, làm rất đẹp”.

02.

Bên ngoài Đông Hải, trong Đại Hoang, chính là nước Thanh Khâu.

Lễ Tàng binh lần trước ở Thanh Khâu là khi thượng thần Bạch Thiển phân phong Đông Hoang khoảng mười vạn năm về trước. Theo sử sách ghi chép, lễ đài năm đó được dựng trên núi Đường Đình của Đông Hoang, mấy trăm bậc thang kết bằng các loại hoa cỏ dẫn thẳng từ lễ đài tới thánh đình cao nhất của núi Đường Đình. Khi thượng thần Bạch Thiển còn trẻ tuổi, khoác trên mình bộ xiêm y trắng muốt, hai tay giơ cao hộp kiểng bước lên từng bậc thang được kết từ hoa cỏ, đặt thanh kiếm Đào Chú trên thánh đình của núi Đường Đình, người có một phong tư khiến các chư tiên trong cõi hồng hoang tranh nhau truyền tụng.

Núi Đường Đình không hổ danh là núi thánh của Đông Hoang, trải qua mười vạn năm vẫn xanh tươi um tùm, không hề thấy vẻ già nua. Khi tia nắng đầu tiên của buổi sớm ngày hôm nay chiếu xuống, lễ đài dùng để tiến hành lễ Tàng binh trên đỉnh núi lại xuất hiện trên thế gian, đó là một lễ đài rất cao lớn, rộng rãi, làm toàn bằng mây lành, không hề lẫn chút tạp sắc nào, lớp mây mù phiêu diêu cuộn bay trên lễ đài toát lên tiên ý vô biên, quả xứng là nơi dùng

để hành lễ của thần tiên. Khán đài phía đối diện mặc dù được dựng bằng các loại gỗ quý hiếm lấy từ trên núi, xét về lý thì cũng được coi là xa hoa, nhưng so với lễ đài mây này thì vẫn còn kém một bậc.

Lúc này có ba người đang ngồi trên khán đài kém một bậc này. Người ngồi phía bên phải là thái tử điện hạ Dạ Hoa quân của cung Tẩy Ngộ trên Cửu Trùng Thiên, người ngồi bên trái là Liên Tổng quân của cung Nguyên Cực và Đông Hoa Đế Quân ở cung Thái Thần. Đế Quân dựa vào thành ghế, thi thoảng nghịch hộp lưu ly nhỏ xinh đang cầm trên tay, nói với Liên Tổng: “Đệ đến sớm như vậy ta cũng hiểu được, chẳng qua chỉ để xem trò vui, Dạ Hoa đến sớm như vậy, hẳn nhớ nhầm giờ sao?”.

Liên Tổng quân cười đầy ý tứ sâu xa, nói: “Coi như huynh có phúc, có thể đích thân đến xem lễ Tàng binh của Phượng Cửu. Thanh Khâu bọn họ hiếm khi tổ chức nghi lễ trọng đại, nghi lễ quan trọng nhất trong cuộc đời chắc chính là ngày này. Tương truyền năm xưa, trong lễ Tàng binh thượng thần Bạch Thiên tuổi còn trẻ, dung mạo xinh đẹp vô song đã khiến chư tiên trong cõi hồng hoang nghiêng ngả. Tên tiểu tử Dạ Hoa mấy hôm trước khi uống rượu với đệ, đã rất hối tiếc vì không có duyên chứng kiến thượng thần Bạch Thiên làm lễ Tàng binh, chỉ có thể tưởng tượng ra hình dáng của nàng ấy năm xưa như thế nào qua ghi chép trong điển tịch, hôm nay hẳn đến vào giờ này chắc là muốn được nhìn ngắm nơi mà năm xưa Bạch Thiên thực hiện lễ Tàng binh chăng”.

Đế Quân liếc nhìn Dạ Hoa ngồi đối diện đang trầm tư nhìn lên vãn đài, đột nhiên hỏi: “Đệ nói xem... khi Tiểu Bạch vừa ra đời nàng có đáng vẻ như thế nào nhỉ?”.

Liên Tổng quân bị sắc một ngụm trà, nói: “Câu này của huynh không nên để Dạ Hoa nghe thấy, chưa biết chừng lại nghĩ rằng huynh cố ý chọc tức hắn, chắc chắn sẽ thâm ghi thù huynh đấy”. Ánh sáng từ chiếc hộp lưu ly trong tay của Đông Hoa chiếu vào mắt chàng ta, Liên Tổng chỉ chiếc quạt vào đó, hỏi: “Trong tay huynh đang cầm thứ gì vậy?”.

Đế Quân xòe tay ra: “Đệ hỏi cái này ư? Đồ ăn vặt Tiểu Bạch làm cho ta, sợ bị chảy nước dưới ánh nắng nên đã dùng hộp lưu ly để phong kín lại”.

Liên Tổng quân cảm thấy như có sét đánh trúng người mình ngay giữa trời nắng: “Đồ ăn vặt? Cho huynh ư?”. Sấn lại gần nhìn kỹ, bên trong chiếc hộp màu lam nhạt trong suốt quả nhiên có một ít kẹo mật, còn được làm thành hình hồ ly nữa chứ. Khóe miệng của Liên Tổng quân giật giật, nói: “Đệ quen biết huynh bao nhiêu năm như vậy mà lại không biết huynh còn có thói quen ăn quà vặt, chuyện này tạm thời không nhắc đến, Phượng Cửu hôm nay phải tiến hành đại lễ trước mặt hàng nghìn hàng vạn tiên giả trong bát hoang, nhất định là rất căng thẳng, huynh lại còn bảo nàng ấy làm đồ ăn vặt cho mình, liệu có phải huynh có phần vô liêm sỉ không huynh...”.

Đế Quân vẫn đùa nghịch chiếc hộp trong tay, nhướn miệng cười, nói: “Đừng trách oan ta, ban ngày nàng ngủ nhiều quá, đêm qua không ngủ được, bảo ta thức dậy cùng nàng làm kẹo. Ngoài ra, lần thứ hai khi ta gặp nàng, nàng còn dấm dĩa cả chậu hoa về phía đầu ta, lại có thể diễm tình đồ tội cho Mệ Cốc nữa”, đưa mắt liếc nhìn chư vị tiên giả trong bát hoang tập hợp về ngồi kín ba mươi tầng trong ba mươi tầng ngoài khắp bốn xung quanh khán đài, chậm rãi nói: “Chỉ là một thế trận nhỏ thôi mà, đệ nghĩ nàng dễ dàng bị căng thẳng như thế sao?”.

Liên Tổng quân cố ý gấp quạt lại, gõ gõ trong lòng bàn tay, than rằng: “Nói chuyện với huynh quả nhiên không thú vị bằng nói chuyện với Dạ Hoa”, nhìn mây lành cuộn cuộn kéo đến từ phía Đông, nói: “Mấy vị chân hoàng rảnh rồi chắc cũng đã đến rồi, cả nhà Bạch Chi Đế Quân chắc cũng sắp đến, đệ đi tìm Dạ Hoa để ngồi cùng, huynh cũng lên trên ngồi đi, nếu không chư vị đến rồi nhìn thấy huynh ngồi ở đây lại không dám ngồi”. Đưa mắt nhìn về vị trí trên cao, cười một tiếng, nói: “Theo thứ bậc, gia gia của Phượng Cửu còn phải ngồi phía dưới huynh, ồ, Phượng Cửu đã có can đảm theo đuổi huynh, trong những trường hợp như thế này nàng ấy quả nhiên không cần quá căng thẳng”.

Chư vị tiên giả ngồi kín ba mươi tầng bên trong ba mươi tầng bên ngoài dưới khán đài đều là các tiểu tiên trong bát hoang. Lễ Tàng binh của thượng thần Bạch Thiên cách đây đã lâu, chư vị tiên giả của cõi hồng hoang được chứng kiến đại lễ đó phần lớn đều đã qua đời, lớp tiểu tiên mới đều chỉ được đọc vài điều ghi chép trong sử sách, vô cùng có hứng thú với nghi lễ cổ xưa này, đã nô nức kéo về chiếm chỗ ở núi Đường Đình từ ba ngày trước đó. Lúc đám tiểu thần tiên nhìn thấy sự hoành tráng khi lễ đài làm từ mây lành trong chốc lát tái xuất trên thế gian, đều miễn nguyện trầm trồ, cảm thấy đã không uổng công tới tranh chỗ. Thấy ba vị thần tiên tới khán đài từ sớm đều có dung mạo tuyệt thế, hơn nữa vẻ đẹp của mỗi người lại không giống nhau, lại trầm trồ một cách miễn nguyện, cảm thấy đã không uổng công tới tranh chỗ. Nghĩ tới việc đại lễ còn chưa bắt đầu đã đẹp như vậy rồi, không biết khi đại lễ bắt đầu còn đẹp thế nào nữa, lại trầm trồ kích động, cảm thấy đã không uổng công tới tranh chỗ.

Thời gian hành lễ vẫn còn sớm, các vị tiên giả ai nấy rôm rả chuyện trò. Ví dụ như dưới khán đài có một tiểu thần tiên bên ngoài cốc ngồi nói chuyện với một tiểu thần tiên là người ở Thanh Khâu ngay bên cạnh: “Xin hỏi huynh đài là tiên ở Thanh Khâu phải không? Huynh đài có biết trong ba vị thần tiên đến sớm nhất, vị thần tiên áo đen và vị thần tiên áo trắng là thần quân nào vậy?”.

Tiểu thần tiên của Thanh Khâu chớp chớp mắt tự hào nói: “Vị áo đen là con rể của Thanh Khâu chúng ta – thái tử điện hạ Dạ Hoa quân ở trên Cửu Trùng Thiên, vị áo trắng tay cầm quạt kia thì ta không biết. Có điều, huynh đài chỉ hỏi ta về nhị vị thần tiên này, lẽ nào huynh đài biết vị thần tiên áo tím tóc trắng kia là ai ư? Vị thần tiên đó thật tuần mỹ, nhưng những thần tiên đến sau đều phải bái lạy ngài ấy, mặc dù nhìn còn rất trẻ, ta nghĩ chắc giữ một chức quan không nhỏ đâu nhỉ?”, lại vui vẻ nói: “Trên đời cũng có nhân vật như vậy, giống như điện hạ Phượng Cửu của chúng ta, điện hạ Phượng Cửu của chúng ta tuổi còn trẻ, nhưng cũng là một vị quan không nhỏ”.

Tiểu thần tiên bên ngoài cốc nuốt nuốt nước miếng, nói: “Chức quan của vị tôn thần đó còn lớn hơn điện hạ Phượng Cửu của các ngươi nhiều, tuy ta chỉ mới bái kiến vị tôn thần đó một lần khi lên trời xin ban phẩm vị”, lại nuốt nuốt nước bọt, nói: “Nhưng vị đó chính là Đông Hoa Đế Quân, người từng là chủ nhân của trời đất, sau thoái ẩn về ở cung Thái Thần, Đế Quân thọ ngang trời đất, dung mạo rực rỡ sánh ngang với nhật nguyệt, điện hạ Phượng Cửu của các ngươi...”.

Còn chưa nói hết câu đã bị tiểu thần tiên ở Thanh Khâu tròn xoe mắt cắt ngang: “Là... là Đông Hoa Đế Quân sao? Đông Hoa Đế Quân bằng xương bằng thịt?”, kích động đến nỗi nắm chặt tay lại: “Quả... quả nhiên hôm nay đã không uổng công tới chiếm chỗ!”.

Thanh Khâu làm lễ, từ trước đến nay đều không gửi thiệp mời, chư tiên giả trong bát hoang nếu muốn hoặc rảnh rồi, đến xem đều là khách, nếu ai không

muốn hoặc không rảnh rồi cũng không miễn cưỡng, đây là phong cách hành xử của Thanh Khâu. Mặc dù vậy, quy cách như thế nào, trường hợp ra sao, cũng có thể đại thể đoán trước được những vị thần tiên có phẩm cấp cao nào ở trên trời dưới đất sẽ đến tham dự.

Nhưng hôm nay, trong đại lễ của Thanh Khâu bọn họ, tại sao Đông Hoa Đế Quân lại xuất hiện, Bạch Chi Đế Quân người đứng đầu Thanh Khâu cảm thấy mình không hiểu. Bạch Chi thỉnh giáo người bạn thân vốn nổi tiếng nắm tin đồn nhanh nhạy của mình là Chiết Nhan, thượng thần Chiết Nhan mỉm cười nói rằng mình cũng không hiểu.

Liên Tổng quân ngồi bên cạnh Dạ Hoa quân kim nén một cách khó khăn, ầm ừ nói với Dạ Hoa quân: “Người nói xem tại sao bọn họ lại không tới hỏi ta chứ?”.

Dạ Hoa quân nâng ly trà lên, nhướn mày nói: “Cháu nghe Thiên Thiên nói, Thành Ngọc bình sinh ghét nhất là những kẻ hay đưa chuyện của người khác”.

Liên Tổng quân lập tức ngồi ngay ngắn: “Ồ, bản quân chỉ có lòng muốn giúp đỡ người khác thôi, lúc này xem ra bọn họ cũng không quá cần tới sự tương trợ của bản quân”.

Thượng thần Bạch Thiên dẫn theo Cục bột nhỏ đến muộn, nghi hoặc nhìn hai người, nói: “Hai người đang nói chuyện gì vậy?”.

Liên Tổng quân cười gượng, nói: “Dạ Hoa đang khổ sở hỏi tường phong thái của người năm xưa”.

Bạch Thiên thuận tay nâng ly trà lên nhượn hòng, lần theo vô số ánh mắt rực lửa trên người Dạ Hoa quân, nhìn xuống đám tiểu tiên cơ phía dưới đài, chậm rãi nói: “Em năm xưa à, thực ra nhỏ hơn chàng bây giờ một chút, tuy nhiên phong tư lại không gây chú ý như chàng bây giờ”.

Cục bột nhỏ lập tức làm ra vẻ già dặn, phụ họa theo: “Haizz, phụ quân quả thực quá gây chú ý, gây chú ý như vậy không tốt, không tốt”.

Liên Tổng quân nhướn mày cười nói: “Hai người mười dặm hoa đào, mỗi người năm dặm, ta thấy rất tương xứng, thực ra không ai cần oán trách ai cả”.

Dạ Hoa quân thần nhiên nói: “Vậy mười dặm hoa đào của Thành Ngọc, tam thúc có từng chiêm được nửa dặm?”.

Liên Tổng quân cười trừ, nói: “Hôm nay ta đã trêu ai chọc ai vậy, hể mở miệng ra là chẳng gặp việc gì tốt đẹp...”.

Ánh mặt trời xuyên qua các tầng mây, khiến vạn vật trên núi Đường Đình đều được khoác lên mình một sắc vàng rực rỡ, càng làm nổi bật lên tiên khí nghi ngút của ngọn núi này. Mấy tiếng nhạc khe khẽ vang lên, trên lễ đài mây ngút ngàn bỗng xuất hiện một trận pháp, do mười vị tiên giả cầm kiếm kết thành, pháp trận này là để thử xem thứ binh khí cất giữ hôm nay có đủ tư cách được đặt trên núi thánh hay không.

Hay nói một cách khác, Phượng Cửu cần mang theo thanh kiếm Hợp Hư vừa mới đúc xong vượt qua pháp trận này, nếu qua được mới có thể bước lên các bậc thang kết bằng hoa cỏ rồi đặt kiếm trên thánh đỉnh, nếu không qua được chỉ có thể làm lại, đợi một trăm năm sau lại tiến hành lễ Tăng binh. Khoan chưa nói đến chuyện công sức luyện kiếm trong một trăm năm qua hoàn toàn phí công vô ích, lại còn bị mất mặt, do đó lúc đầu Liên Tổng quân mới đoán rằng hôm nay Phượng Cửu nhất định sẽ rất căng thẳng. Sở dĩ buổi lễ này long trọng như vậy, còn trang trọng hơn cả lễ thành thân của các vị tân quân cũng là bởi vì nó liên quan tới sự tôn nghiêm của tân quân.

Bạch Dịch, phụ thân của Phượng Cửu làm chủ tế trong buổi lễ ngày hôm nay. Phượng Cửu ẩn mình phía sau một đám mây trên không trung, nhìn phụ thân của mình làm nhảm trên lễ đài, chỉ đợi phụ thân làm nhảm xong nàng sẽ phi thân xuống dưới, vì nàng đứng ở trên cao, không phải nghe phụ thân làm nhảm, nhưng bên cạnh lại còn một nô bộc trung nghĩa là Mê Cốc đang làm nhảm nữa.

Mê Cốc ôm hộp kiếm của nàng, nhìn pháp trận mười người phía sau lưng Bạch Chi, trong lòng lo lắng, miệng liên tục nói: “Lát nữa điện hạ cứ bình tĩnh, thực ra nếu điện hạ không qua được pháp trận này cũng không có gì nghiêm trọng, Thanh Khâu chưa từng có người nào ở độ tuổi của điện hạ đã phải thực hiện nghi lễ này, mặc dù là thân tử mà nói ra những lời này có phần không thích hợp lắm, nhưng trong chuyện này Quân Thượng cũng quả thực đã ép điện hạ hơi quá...”.

Lời nói của Mê Cốc lọt vào lỗ tai bên trái của Phượng Cửu lại chui ra bằng lỗ tai bên phải. Thực ra ánh mắt của nàng đang nhìn về phía hai người là gia gia nàng và Đông Hoa Đế Quân trên khán đài, trong lòng bỗng lóe lên một tia linh quang. Nàng ngẫm thấy gia gia của nàng mới là người đứng đầu lớn nhất ở Thanh Khâu, hôn sự giữa nàng, còn cần gì phải lần lượt thuyết phục lão lão và song thân của nàng nữa, gia gia mới là người có thể quyết định ngay mà! Nhưng phải làm thế nào mới có thể thuyết phục được gia gia đây?

Gia gia của nàng không thích khách sáo, có lẽ cần nói thẳng với người rằng, “Gia gia, con đã tìm được một phu quân chính là Đông Hoa Đế Quân người ngồi phía trên gia gia trong ngày hôm đó, xin gia gia ân chuẩn cho hôn sự của chúng con”. Nhưng nếu nói như vậy, liệu có quá cứng nhắc không nhỉ?

Trước đây cô cô dạy nàng cách thuyết phục người khác, cô cô đã nói như thế nào nhỉ? Ồ, đúng rồi, cô cô nói, muốn thuyết phục một người, trong cuộc chuyện trò tốt nhất là nên lôi kéo một chút quan hệ với người đó trước, nếu có thể gợi nhớ một vài kỷ ức của người đó càng tốt, điều quan trọng nhất là phải khiến người đó có cảm giác thân thiện, ngoài ra cuối cùng thể hiện một chút tình cảm chân thành với người đó thì càng tốt. Nàng nhớ tới lời dạy đó, cảm thấy được chỉ giáo, liền thầm sửa đổi lại một chút những lời nói có phần gượng ép cứng nhắc ban nãy, lại thầm nhắc lại: “Gia gia, con đã tìm được một phu quân, chính là Đông Hoa Đế Quân người ngồi trên gia gia trong buổi lễ ngày hôm nay đó, nghe nói trước đây khi còn đi học, gia gia và chàng là bạn cùng trường, gia gia còn từng đánh trận dưới trướng của chàng nữa!”. Tốt rồi, đã có mối liên hệ rồi, hồi ức và cảm giác thân thiện cũng có rồi, còn về tình cảm chân thành... “Con và chàng sau này nhất định sẽ hiểu thuận với gia gia, mong gia gia ân chuẩn cho hôn sự của chúng con!”. Ồ, tình cảm chân thành chắc cũng có rồi.

Nàng đang nghĩ tới chỗ quan trọng thì Mê Cốc bên cạnh kéo tay áo nàng: “Điện hạ, đến giờ rồi, đã đến lúc phải vào pháp trận rồi”.

Mê Cốc lại dặn dò nàng: “Không qua được thì chúng ta không qua nữa, cũng không sợ bị người khác chê cười, nhất thiết không được miễn cưỡng cố xông lên đâu nhé!”.

Phượng Cửu chỉ cần bên tai được yên tĩnh, ừm một tiếng. Nhưng nàng thực ra không hề tán đồng với kiến giải của Mê Cốc. Mặc dù nàng học không giỏi những môn Đạo điển, kinh Phật, Thơ từ, Văn chương, nhưng nếu luận về việc vác kiếm đánh lộn, năm nào nàng cũng là người đứng đầu trong số các thần tiên có độ tuổi xấp xỉ với nàng ở Thanh Khâu.

Sự lo lắng này của Mê Cốc thực ra hơi thừa.

Bạch Dịch vừa xuống lễ đài, trong không trung liền vang lên một tiếng nhạc diệu kỳ, pháp trận trên lễ đài lập tức thành hình, phía sau một đám mây trên không trung bỗng xuất hiện đường sáng màu bạc khi kiếm sắc rời khỏi vỏ, chém đôi tầng mây màu vàng, một thiếu nữ toàn thân áo đỏ cầm kiếm đạp gió mà tới, trong nháy mắt đã vào trong pháp trận.

Trên vị trí cao nhất của khán đài, Đế Quân – người nãy giờ buồn chán ngồi nghịch chiếc hộp đựng kẹo hồ ly đã thay đổi tư thế ngồi, hơi ngược đầu lên.

Trong pháp trận, sắc trắng sắc đỏ giao nhau, bóng kiếm ngút trời, trời đất tĩnh lặng, tiếng đao kiếm va vào nhau không ngừng vang lên. Trong vòng khoảng mười chiêu, bóng áo đỏ với thanh kiếm Hợp Hư đã tạo ra được ba thời cơ để vượt trận, nhưng đáng tiếc là mỗi khi tới thời khắc quan trọng, pháp trận vốn chỉ có mười người bỗng lại xuất hiện bóng một trăm người, tạo nên một bức tường chắn kiên cố như thành đồng vách sắt, chặn đứng người đang muốn vượt qua lại.

Đám tiêu thần tiên phía dưới lễ đài, đặc biệt là đám tiêu thần tiên của Thanh Khâu đều toát mồ hôi lo cho tiểu Đế cơ của bọn họ.

Pháp trận này chính là pháp thuật do Bạch Chi Đế Quân đích thân dùng một thành thần lực đặt trong núi Đường Đình từ thời đại hồng hoang khi lễ Tăng bình mới được lập ra, khi lễ đài bằng mây lành xuất hiện, pháp thuật này cũng tự động mở ra kết thành một pháp trận khiến người ta khó có thể dự liệu. Phượng Cửu cau mày, ban nãy nàng dùng những chiêu kiếm sắc bén, chiêu sau mạnh hơn chiêu trước, định tấn công nhanh, bởi vì ngay từ chiêu đầu tiên đã phát hiện ra mười vị tiên giả kết trận này thực ra dùng kiếm còn thua kém mình, muốn giải quyết “nhanh” để vượt qua pháp trận, nhưng không ngờ sự tinh diệu của pháp trận này lại không nằm ở chỗ người kết trận dùng kiếm thế nào, mà là mỗi khi tới thời khắc quan trọng, luôn có trăm bóng người bỗng nhiên xuất hiện ngăn cản nàng vượt trận.

Đúng là một thế trận ôn hòa.

Nếu cứ từ từ đánh để kéo dài thời gian thì không được, từ khi cô vượt trận trong đại lễ lần trước, mười vị tiên giả kết trận này đã ngủ suốt mười vạn năm chỉ để gây khó khăn cho nàng trong ngày hôm nay, tính lực của họ đương nhiên mạnh hơn nàng nhiều, xem ra vẫn cần phải tìm ra một biện pháp rồi lấy hết sức tấn công thật mạnh. Pháp thuật mà gia gia tạo nên này, mặc dù mỗi lần sinh ra pháp trận đều không hoàn toàn giống nhau, nhưng trước sau vẫn luôn có mười vị tiên giả kết trận, không có lý gì tới lượt nàng lại bỗng nhiên gọi trăm người tới kết trận, mặc dù gia gia luôn một lòng mong nàng thành tài nhưng cũng không mong đợi đến mức đó, mí mắt nàng khẽ giật, nói như vậy... trăm bóng người đó chỉ có thể là ảo ảnh.

Không hiểu tại sao, nghĩ tới đây nàng lại bất giác phân tâm liếc nhìn về phía vị trí khách quý trên khán đài, vừa hay bắt gặp ánh mắt của chàng, Đế Quân đang ngồi trên vị trí cao nhất, khóe môi nở một nụ cười không rõ ý nghĩa, hai ngón tay chụm lại chỉ vào đuôi mắt. Nàng vừa lơ đãng một cái, một loạt đường kiếm sắc của các vị tiên giả kết trận đồng loạt lao tới, nàng hít một hơi thật sâu rồi lùi lại vài trượng, trong đầu lập tức hiện lên trận địa cọc băng mà Đế Quân dựng lên cho nàng luyện kiếm trong Tật Phong viện ở Phạn Âm Cốc, lúc đó bên cạnh rừng băng có vài cây hạnh già mờ ảo trong sương khói, khi nàng bị mất luyện kiếm, Đế Quân thích nằm dưới gốc cây hạnh uống trà. Đúng rồi, đôi mắt.

Mẫu thân của Phượng Cửu đang ngồi cạnh lão lão của nàng, ánh mắt vô cùng lo lắng: “Cửu Nhi sao lại gặp phải pháp trận xui xẻo này, pháp trận này đến con cũng chưa chắc đã vượt qua được, Cửu Nhi mới bao nhiêu tuổi, có tu vi thâm sâu bao nhiêu chứ, mẫu thân, người xem phải làm thế nào đây, phải làm thế nào bây giờ?”.

Ánh mắt của lão lão Phượng Cửu lại sáng bừng, nói một cách đầy tính toán: “Không qua được mới tốt, ta luôn không đồng ý với kiến giải của công công (cha chồng) của con, con gái thì phải nuôi dưỡng như châu như ngọc, gả cho một phu quân tốt rồi làm một người vợ tốt, đang yên đang lành lại kế thừa quân vị tổ nghiệp gì đó, tất cả đều là bởi vì khi Cửu Nhi còn nhỏ các con đã bỏ nó cho công mỗ (cha mẹ chồng) nuôi dưỡng một thời gian, nếu năm xưa gả Cửu Nhi cho ta nuôi, chắc chắn sẽ không như vậy. Nam tử thời nay có ai thích một cô gái múa kiếm đánh quyền chứ, nói ngay như tiểu cô (em chồng) Bạch Thiên của con đó, chẳng phải mấy năm gần đây không còn đánh đấm gì nữa mới gả được cho một chỗ tốt hay sao? Hôm nay nếu Cửu Nhi qua được pháp trận này, đám thanh niên tuấn kiệt trong bát hoang này còn ai dám lấy nó nữa chứ?”.

Khóe mắt mẫu thân của Phượng Cửu bỗng chảy ra hai giọt nước mắt lo lắng, nói: “Nghe phu quân nói năm xưa công công lập nên pháp trận này, nguyên nhân quan trọng nhất chính là muốn khảo hạch tân quân, động viên họ sau khi kế vị phải nỗ lực phấn đấu, nếu hôm nay Phượng Cửu không qua được, công công nhất định sẽ cho rằng nó chưa đủ tiến bộ, bất luận thế nào cũng sẽ phải phạt nó, nhưng theo ý kiến của mẫu thân, nếu Phượng Cửu qua được pháp trận này lại không gả được cho một đám tốt, đây mới là tiến thoái lưỡng nan, phải làm như thế nào mới tốt đây, phải làm như thế nào mới tốt đây...”.

Lão lão của Phượng Cửu khoát tay, nói một cách dứt khoát: “Gia gia nó nếu muốn phạt nó, các con khuyên nhủ ông ấy là được rồi, việc đó lẽ nào còn quan trọng hơn cả việc Phượng Cửu được gả cho một đám tốt hay sao?”. Bà quay đầu lại nhìn về phía lễ đài bằng mây lành, giọng điệu có phần vui vẻ, nói: “May mà Cửu Nhi hôm nay cũng xuất sắc, đã thể hiện sự yếu đuối một cách không tồi, con xem mấy chiêu tránh né vừa rồi nó đã tránh né một cách khiến người ta thương mến làm sao, nhìn tình hình này, bại trận là...”, hai chữ chắc chắn còn đang nằm nguyên trong miệng của lão lão nàng, hồi lâu, lão lão nàng bỗng sờ chỉ tay vào lễ đài, toàn thân run rẩy như một chiếc lá khô trong gió mùa thu: “Nó... sao nó đã vượt qua rồi!”.

Phượng Cửu đã phá vỡ thế trận này như thế nào, lão lão của nàng vì còn bận dạy dỗ mẫu thân nàng nên đã không nhìn thấy, chư vị tiên giả trên khán đài

và đám tiểu thần tiên bên dưới khán đài lại đều nhìn thấy rất rõ.

Vừa rồi thấy vị tiểu Đế cơ này bị dồn tới sát mép vân đài, trái tim của bọn họ đều đã nhảy lên tận cổ họng, lại thấy nàng bỗng nhiên thu kiếm về chém đứt một bên tay áo, đưa tay ra đón lấy mảnh vải bị mất của mình lại. Khi đám đông còn đang nghi hoặc, nàng đã không chút do dự cầm kiếm lao vào trong pháp trận, khi chiến đấu thân thủ lại nhanh nhẹn khéo léo hơn cả khi chưa bị mất lại, chỉ trong vòng ba chiêu đã lại tạo được một thời cơ phá trận, đến khi trong trận bỗng nhiên lại xuất hiện hình bóng của một trăm người, nàng cầm kiếm hơi dịch chuyển về phía bên phải, đám đông còn chưa kịp phản ứng lại, nàng đã phá vỡ ảo ảnh, đứng ở phía bên kia của pháp trận, pháp trận đã bị phá.

Tiểu Đế cơ trẻ tuổi chống kiếm đứng thẳng, giặt dải lụa đỏ che mắt xuống, ngẩng đầu nhìn về phía khán đài trên cao, khuôn mặt không son phấn ửng hồng vì vừa giao chiến, ánh mắt long lanh, rực sáng chớp mắt nhìn về một nơi nào đó rồi nhanh chóng thu về.

Ngày bình thường thấy nàng có vẻ không nghiêm túc, gặp phải pháp trận rắc rối như thế này, lại diễn ra trước mắt của chư vị thần tiên khắp bát hoang, nhưng nàng không hề tỏ vẻ lo sợ, tiến thoái ung dung, cử chỉ đĩnh đạc, trong sự yên lặng trên đài dưới đài, vững vàng trấn áp toàn bộ nơi đây, còn có thể điểm tĩnh thần nhiên thu kiếm vào trong bao, khe khẽ thở phào một hơi: “Cuối cùng có thể khoe hộp kiếm làm năm nay rồi”.

Trong lễ Tăng binh, đến phần cuối cùng khi bước lên cả trăm bậc thang được kết bằng hoa cỏ đi lên thánh đình giấu kiếm mới dùng đến hộp đựng kiếm, nếu ngay cả pháp trận giữ kiếm cũng không qua được, hộp kiếm quả thực không có cơ hội xuất hiện nữa.

Phượng Cửu đưa tay lên khẽ vẫy một cái, một tia kim quang lập tức lóe lên trong không trung, dừng lại ngay trước mặt nàng, trong luồng kim quang đó thấp thoáng một hộp kiếm dài hẹp, kiếm Hộp Hư bỗng phát ra một tiếng kêu, hộp kiếm lập tức mở ra, chỉ trong nháy mắt đã thu gọn thanh kiếm dài ba tấc vào trong đó.

Chủ tế Bạch Dịch vái lạy thánh đình: “Xin đem Hộp Hư, đặt ở Đường Đình, võ đức mãi mãi vững bền, bảo vệ Đông Hoang của chúng ta”.

Thánh đình để giữ thanh kiếm trước lễ đài bỗng nhiên mở ra theo lời tụng. Đế cơ áo đỏ hai tay giơ cao, sắc mặt nghiêm trang, nâng cao hộp kiếm lên ngang trán, bước từng bước lên cầu thang cỏ. Chư tiên Đông Hoang đều đồng loạt quỳ xuống vái lạy, lời chúc tụng làm chấn động cả trời xanh: “Thiếu quân đại đức, tạo nên thần binh, xin đem Hộp Hư, đặt ở Đường Đình, võ đức mãi mãi vững bền, bảo trợ Đông Hoang của chúng ta”.

Lời tụng vang vọng khắp núi rừng, mãi không ngừng nghỉ.

03.

Lần này Liên Tổng quân tới núi Đường Đình, một là đi cùng với Thành Ngọc Nguyên Quân – người tới đây để xem trò góp vui, hai là bản thân chàng cũng tới xem trò vui cho đỡ buồn.

Bởi vì có mục đích rõ ràng, hôm nay Liên Tổng quân quả nhiên đã hóng được không ít thứ hay ho.

Ví dụ như ban nãy, khi chàng chuyển quạt sang tay kia, liền nhìn thấy một động tác nhỏ của Tiểu hồ ly và Đông Hoa trong khoảng cách núi cao sông dài xa vời vợi. Người khác đương nhiên không chú ý, nhưng Liên Tổng quân là người vô cùng sáng mắt sáng lòng, đương nhiên đã nhìn thấy Phượng Cửu sau khi phá trận bèn đưa mắt nhìn lên khán đài, còn Đế Quân – người ngồi ở vị trí cao nhất trên khán đài lại chuyển tay trái lên chống má, điềm nhiên dùng khẩu hình nói với nàng, khẩu hình đó rõ ràng là “Đánh hay lắm”, khoe môi của Tiểu hồ ly liền nở một nụ cười đắc ý, lại tốn rất nhiều công sức để thu nụ cười đó lại, cẩn trọng thu ánh mắt lại nhìn cây kiếm Hộp Hư, đợi đến khi phụ thân của nàng ấy đọc lời chúc tụng, còn giả vờ như vô ý đưa mắt liếc nhìn bốn xung quanh xem có ai chú ý tới họ không.

Việc đầu mảy cuối mắt với người mình yêu giữa chốn đông người, công tử hào hoa Liên Tổng quân nghĩ lại, phát hiện bản thân mình lại chưa từng thực hiện, tức thì cảm thấy rõ ràng đã uống phí cho danh hiệu thánh tình của mình, bất giác đưa mắt nhìn về phía các tiểu tiên trên thiên đình ở rìa khán đài, tìm hình bóng của Thành Ngọc Nguyên Quân trong số đó. Thành Ngọc Nguyên Quân từ khi ngồi yên trên chiếc ghế ở rìa khán đài đó, luôn bàn luận với Ti Mệnh Tinh Quân về việc rốt cuộc có bao nhiêu cách ăn quả hồ đào, thảo luận một cách vô cùng hứng thú, không hề quay đầu nhìn chàng dù chỉ một cái.

Liên Tổng quân ngẩng người nhìn hình bóng đó một hồi lâu, có chút thương cảm, có chút rầu rĩ.

Liên Tổng quân đang trong lúc rầu rĩ, ngẩng đầu liếc nhìn thấy một đám mây đen lớn chậm rãi trôi đến dưới ánh mặt trời. Đợi đến khi nhận ra ai là người nấp sau đám mây đen đó, chàng lập tức không còn cảm thấy rầu rĩ nữa. Trong đại lễ ngày hôm nay mà lại gặp người tới gây gỗ, Liên Tổng quân phe phẩy cây quạt ngồi tựa ghế, cảm thấy có chút thú vị.

Phượng Cửu lúc bấy giờ đang đưa cây kiếm Hộp Hư vào trong thánh đình. Khi còn chưa buông tay, nhìn đám mây đen càng ngày càng tiến lại gần, động tác của nàng bất giác chậm lại. Chính vào lúc động tác chậm lại đó, liền nghe thấy một tiếng cười vọng ra từ phía sau đám mây đen: “Quả nhiên là một ngày hội lớn mà chư vị thần tiên cũng thương thức, tuy nhiên lễ Tăng binh này của Phượng Cửu điện hạ, theo ngụ ý của Nhiếp mô, dường như vẫn còn thiếu một bước”. Mây mù tan ra, một trang nam tử khoác áo khoác lông chồn, trên tay cầm một chiếc lò sưởi, được một đoàn thị tùng vây quanh, mỉm cười lơ lửng trên đám mây.

Trên thế gian này chỉ có duy nhất một người khiến Phượng Cửu thoát nhìn đã không kim được mà cảm thấy nóng bức thay cho hần ta, người đó chính là Huyền chi Ma quân Nhiếp Sơ Dân. Vào thời khắc này, xuất hiện tại nơi đây, nói những câu như vậy, Nhiếp Sơ Dân rõ ràng là tới để quấy rối. Có điều tất cả các bậc trưởng bối trong nhà họ Bạch đều có mặt tại đây, Phượng Cửu tự cảm thấy một tiểu bối như nàng không cần phải cố ra mặt vào lúc này, bèn thu hộp kiếm về ngước mắt lên nhìn phụ thân mình là Bạch Dịch.

Trong số các bậc trưởng bối ở Thanh Khâu, phụ thân nàng được coi là người biết nói năng khách sáo nhất, tiếng nhạc trên lễ đài dừng lại, khuôn mặt của Bạch Dịch ôn hòa như gió xuân: “Bản quân thường nghe nói Ma tộc luôn phóng khoáng, không câu nệ lễ giáo phép tắc, nhưng không ngờ Huyền chi Ma

quân lại rất trọng lễ nghĩa, hôm nay Thanh Khâu chúng ta cử hành một nghi lễ cổ trên địa bàn của chúng ta, lại làm phiền Huyền chi Ma quân đại giá tới nhắc nhở, thật là hổ thẹn, hổ thẹn”.

Ánh mắt của Nhiếp Sơ Dàn khẽ động, nụ cười vẫn hiện nguyên trên khuôn mặt, đáp: “Thượng thần Bạch Dịch nói sai rồi, hai chữ ‘nhắc nhở’ quả thực Nhiếp mỗ không dám nhận, có điều Nhiếp mỗ đã từng được chứng kiến hai đại lễ Tàng binh thời hồng hoang ở Thanh Khâu, trong lòng vô cùng ngưỡng mộ mà thôi. Còn nhớ trước đây, sau trận thử kiếm đều có một trận đấu kiếm, cho phép những người cùng thế hệ có thể thách đấu với tân quân, việc này rất khiến người ta mong đợi, nhưng tại sao hôm nay tới lượt điện hạ Phượng Cửu làm lễ Tàng binh, sau khi thử kiếm lại tiến hành tàng kiếm luôn như vậy chứ?”.

Nhiếp Sơ Dàn rút cuộc muốn gì, chư vị thần tiên đến xem đại lễ người không hay biết vẫn không hay biết, người hiểu rõ cũng đã hiểu rõ rồi.

Trước đây trong lễ Tàng binh ở Thanh Khâu quả thực có vòng đấu kiếm với tân quân, các tiên giả cùng thế hệ đều có thể thách đấu với tân quân, nếu người thách đấu bị thua, sẽ không có vấn đề gì, nhưng nếu thắng được tân quân sẽ có được một lời hứa từ tân quân. Tương truyền Bạch Chi Đế Quân lập ra hai vòng thử kiếm và đấu kiếm, vòng đầu tiên là để khích lệ chí tiến thủ của tân quân sau khi kế vị, vòng sau càng là vì khích lệ con cháu nhà họ Bạch từ nhỏ đã đứng đầu trong số chúng bạn cùng trang lứa. Bởi vì nếu không thể đứng đầu thì phải đưa ra một lời hứa với cương vị tân quân, cái giá phải trả là quá lớn, vì thế đám con cháu nhà họ Bạch mặc dù ai nấy đều được dạy dỗ theo kiểu tự do phát triển mà trưởng thành, nhưng cuối cùng đều lần lượt thành tài. Bốn người con trai của Bạch Dịch Đế Quân đều từng bị giày vò như vậy, khi tới lượt cô con gái út Bạch Thiên, lại bởi vì Đế Hậu không nỡ nhẫn tâm, thương nàng là phận nữ nhi, ngày nào cũng tới khóc lóc trước mặt Bạch Chi Đế Quân, khóc liền suốt hai tháng trời liền gọi được chút lòng trắc ẩn của Bạch Chi Đế Quân, ngài loại bỏ vòng đấu kiếm trong lễ Tàng binh, đồng thời mặc nhận rằng sau này nếu Thanh Khâu lại có nữ quân, lễ Tàng binh của nữ quân sẽ được bỏ vòng đấu kiếm so với lễ Tàng binh của nam tử.

Thượng thần Chiết Nhan hơi nghiêng người hỏi Bạch Chi Đế Quân ngồi ngay bên cạnh: “Lễ Tàng binh là đại lễ truyền thống của tân quân sau khi kế vị, nếu có thay đổi về mặt phép tắc, bắt buộc phải sửa đổi lại trong lễ sách của Thanh Khâu mới có thể được coi là chính thức trong bát hoang, không phải là ngài đã quên không sửa đây chứ?”.

Bạch Chi Đế Quân ôm đầu nói: “Thanh Khâu không coi trọng lễ tiết lắm, ngài cũng biết mà, việc này quả thực là ta đã quên mất”.

Thượng thần Chiết Nhan lại nói: “VẬY... người cùng thế hệ có thể thách đấu với tân quân, ngài có phải cũng quên mất không hạn chế rằng chỉ có người trong thần tộc của Thanh Khâu mới được thách đấu đúng không?”.

Bạch Chi Đế Quân hàm hồ đáp: “Mấy buổi đại lễ trước đều diễn ra từ thời thượng cổ hồng hoang, lúc đó thế phong thuần phác, Ma tộc đâu có tâm kế tới lợi dụng ta như vậy, ta sợ ý ở điểm này cũng không có gì lạ”.

Thượng thần Chiết Nhan thở dài một tiếng, nói: “Vị chữ quên và chữ sợ ý này của ngài, chưa biết chừng hôm nay lại khiến Nhiếp Sơ Dàn có được món lợi lớn, hơn nữa, về tình về lý thì ngài còn không nói gì được hần ta”.

Bạch Chi Đế Quân cau mày nói: “Hần ta lớn hơn Cửu nha đầu tới bảy, tám vạn tuổi, nếu xuống so tài với Cửu nha đầu chẳng phải sẽ gây trò cười là bất nạt trẻ con hay sao, ta nghĩ hần ta không mặt dày như vậy đâu. Trong số đám tùy tùng mà hần mang theo, ta thấy chưa chắc đã có ai đánh thắng nổi Cửu nha đầu”.

Thượng thần Chiết Nhan không tiếp lời, hai người đều nâng ly trà lên nhuận họng, ánh mắt lại hướng về đám mây trên không trung, vừa hay nghe thấy Nhiếp Sơ Dàn nói: “Nếu trong lễ sách của Thanh Khâu chưa từng có sự thay đổi về phép tắc của lễ Tàng binh, hôm nay sẽ phải có một trận đấu kiếm, Nhiếp mỗ đã sớm được nghe danh điện hạ Phượng Cửu kiếm thuật tinh thông điêu luyện, Nhiếp mỗ cũng là người say mê kiếm thuật, không biết có thể cạo xát học hỏi với điện hạ vài chiêu?”.

Khuôn mặt vừa rồi còn ôn hòa như gió xuân của Bạch Dịch trong chớp lát đã phủ đầy sương tuyết: “Cho dù cần có một trận đấu kiếm, Ma quân và tiểu nữ cũng không được coi là người cùng trang lứa, sao có thể nói tới chuyện học hỏi, Ma quân xin hãy tự trọng”.

Thấy Bạch Dịch có vẻ bị ép tới mức tức giận, Nhiếp Sơ Dàn cười rất chân thành: “Điện hạ Phượng Cửu là thế hệ cháu của Thanh Khâu, Nhiếp mỗ cũng là ma quân đời thứ ba, xét từ điều này, Nhiếp mỗ và điện hạ Phượng Cửu thực ra đúng là người cùng thế hệ. Nhiếp mỗ chẳng qua chỉ say mê kiếm thuật mà thôi, thành tâm muốn được so tài với Phượng Cửu, mặc dù là tỷ thí, nhưng Nhiếp mỗ với tư cách là hậu duệ của Ma tộc, tuyệt đối không phải là người không thể nhận thua, lễ nào điện hạ Phượng Cửu thân là hậu duệ của Thần tộc, lại là một người không thể chịu thua sao?”.

Tính từ đời Khánh Khương, Nhiếp Sơ Dàn quả nhiên là Ma quân đời thứ ba, nhưng vương vị Ma quân từ trước đến nay đều dựa vào nắm đấm chứ không dựa vào huyết thống. Xét từ góc độ đó, nếu nói hần ta và Phượng Cửu là người cùng thời quả thực là khiến cường, nhưng cho dù là khiến cường, nói rõ ra như vậy rốt cuộc cũng rơi vào thế yếu. Hơn nữa, vốn chỉ là một cuộc tỷ thí trong dòng tộc, hần ta nói như vậy lại trở thành cuộc so tài giữa hậu duệ của hai tộc, hai tộc Ma, Thần mặc dù mấy năm gần đây chung sống hòa thuận, nhưng chung quy vẫn có hiềm khích từ xưa, Nhiếp Sơ Dàn thách đấu như vậy, tứ hải bát hoang nhìn vào, Phượng Cửu đấu cũng phải đấu, không đấu cũng phải đấu.

Trong số chư vị thần tiên đến xem đại lễ, có người thật sự lo lắng, cũng có người muốn xem trò vui. Nhóm người thứ nhất do Thương Di thần quân – người vẫn thăm ngưỡng mộ Phượng Cửu cho tới tận hôm nay đứng đầu, nhóm thứ hai do Tri Hạc công chúa – nghĩa muội của Đông Hoa Đế Quân đứng đầu.

Thượng thần Chiết Nhan liếc mắt nhìn cục diện trước mặt, bất đắc dĩ liếc về phía Bạch Chi Đế Quân, nói: “Ngài xem, ngài lại đoán nhầm rồi, từ xưa đến nay, người làm nên nghiệp lớn đều không câu nệ đến thể diện, thể diện quả thực là thứ có thể có có thể không, Nhiếp Sơ Dàn đã quyết tâm không cần thể diện, quyết chí ý mạnh hiếp yếu đánh một trận với Cửu nha đầu rồi, xem ra là muốn có một lời hứa của Thanh Khâu, để khi hần ta thành đại sự sẽ dùng vào lúc quan trọng. Đáng tiếc ngài lại luôn là một người thích thể diện, cái thiệt này chỉ có thể nuốt trôi vào trong bụng, để Cửu nha đầu lên giao đấu hình thức với hần ta vài ba chiêu vậy”.

Bạch Chi Đế Quân đặt ly trà lên bàn, nói: “Hãy để Cửu nha đầu giao đấu với hân ta vài ba chiêu rồi nói”, vừa nói vừa gạt đầu với Bạch Dịch.

Bạch Dịch hiểu được thái độ của phụ thân, sa sầm nét mặt gọi Phụng Cửu bước xuống từ đỉnh thang cỏ trong nụ cười càng lúc càng chân thành của Nhấp Sơ Dân.

Sơ với vẻ bi phẫn vì phải chịu nỗi ám ức thâm lặng mà không thể thổ lộ của phụ thân, Phụng Cửu lại tỏ ra vô cùng ung dung. Dưới đài, ngoài một số tiểu thần tiên không hiểu chuyện đang nhìn nằng một cách đầy chờ đợi ra, những thần tiên hơi hiểu chuyện một chút đều biết nằng tuyệt đối không thể đánh lại được Nhấp Sơ Dân, nằng không nghĩ nhất định phải đánh thắng hân ta để Thần tộc được nở mày nở mặt, vì vậy trong lòng nằng rất điềm tĩnh.

Phụng Cửu điểm tĩnh mở hộp kiếm, điểm tĩnh lấy thanh kiếm Hợp Hư ra, điểm tĩnh chụm tay mời Nhấp Sơ Dân người đang cầm chiếc lò sưởi và thanh kiếm trong cùng một tay, miệng nói: “Xin được thỉnh giáo”. Đối thủ như thế này không phải lúc nào cũng gặp được, mặc dù chắc chắn không thể đánh lại hân ta, nỗ lực quyết đấu một trận chắc chắn sẽ có thu hoạch.

Trên lễ đài nhất thời bóng kiếm bay lượn, đường kiếm dài di chuyển thanh thoát như bóng chim bay, uyển chuyển như rồng bay phụng múa, khi hai thanh kiếm chạm nhau thì thoáng còn phát ra hoa lửa. Sau mười chiêu, mũi kiếm sắt của Nhấp Sơ Dân đã kề thẳng vào cổ họng của Phụng Cửu, một giọt mồ hôi lăn từ trên trán xuống gò má của Phụng Cửu. Chung quy là thực lực quá đối chênh lệch, Nhấp Sơ Dân thu kiếm vào trong bao, ra về tiếc nuối, nói: “Là do Nhấp mỗ đã đánh giá quá cao kiếm thuật của điện hạ, kiếm của Thần tộc, chẳng qua cũng chỉ có vậy”.

Dưới lễ đài, đôi lông mày lười mác của Bạch Dịch đã rướn cao, nghiêng răng nói với Bạch Chi: “Để hân ta lợi dụng rồi còn si nhục Thanh Khâu của chúng ta như vậy sao?”.

Trên lễ đài, Phụng Cửu lại khiêm tốn nói: “Ma quân mặc dù lớn hơn Phụng Cửu tám chín vạn tuổi, tuổi gấp ba lần Phụng Cửu, nhưng dù sao cũng là người cùng thời, lại trong vòng mười chiêu đã thắng Phụng Cửu, Phụng Cửu thật sự tâm phục khẩu phục”.

Nụ cười nơi khóe mắt của Nhấp Sơ Dân lạnh đi đôi chút: “Điện hạ ăn nói khéo lắm, nhưng Nhấp mỗ đã thắng trận này, thắng làm vua, thua làm giặc, điện hạ là người giữ chữ tín, chắc sẽ không chối dành cho Nhấp mỗ một lời...”, từ “hứa” còn chưa tiếp đất, từ trên khán đài bỗng vang lên một tiếng nói: “Đội đã”.

Ánh mắt của đám đông hướng về nơi phát ra tiếng nói, người cất giọng nói là một vị tiên giả áo lam có một khuôn mặt đầy hòa khí, đó là Hàn Sơn Chân Nhân dưới trướng Nữ Oa.

Hàn Sơn Chân Nhân dưới trướng Nữ Oa nương nương mấy vạn năm, phẩm cấp mặc dù không được coi là cao, nhưng vì cai quản sổ sách hôn sự của Thần tộc, các vị tiên giả đồng liêu gặp ngài đều cung kính chấp tay chào, tránh hai chữ Hàn Sơn, khách khí gọi ngài là “Chân Nhân”. Khi Thần tộc thành hôn cùng bái lạy trời đất, tờ sổ cúng tế trong hôn lễ sẽ được đốt cho vị Chân Nhân này, phiên ngài ghi chép trong sổ sách mới được coi là đã chính thức thành hôn. Xét về lý mà nói, vị Chân Nhân này chẳng có liên quan gì tới buổi lễ Tang binh ngày hôm nay, Hàn Sơn Chân Nhân không chút liên quan lúc này đang đứng trong góc khuất nhất ở rìa bên phải của khán đài, chấp tay về phía lễ đài, nói: “Tiểu tiên mặc dù hiểu biết nông cạn, nhưng cũng biết được vòng đấu kiếm trong lễ Tang binh của Thanh Khâu là vòng phụ thể tân quân cùng tiến thoái, Ma quân mặc dù đã đánh bại được tân quân Phụng Cửu điện hạ, nhưng vẫn còn chưa thắng vương phụ của tân quân, muốn có một lời hứa của Thanh Khâu từ điện hạ Phụng Cửu, hình như là vẫn còn hơi sớm thì phải”.

Sau một khoảng yên lặng, phía dưới khán đài lại vang lên tiếng rì rầm huyền ảo. Bạch Chi Đế Quân đặt tay trên bàn trà, thượng thần Chiết Nhan vô cùng kinh ngạc, Phục Mịch tiên hầu há hốc miệng, thượng thần Bạch Dịch suýt ngã nhào. Thượng thần Bạch Thiên hỏi Dạ Hoa trong vô thức: “Nó được gì rồi ư? Gã cho ai? Gã từ khi nào vậy?”. Dạ Hoa quân chủ đảo nói: “Hàn Sơn Chân Nhân đã nói, chắc không sai”. Nói xong liền nghiêng hoặc nhìn sang phía Liên tam điện hạ ngồi ngay bên cạnh, Liên tam điện hạ giả bộ chính nhân quân tử, ừ ừ một tiếng: “Ta không phải là người hay đùa chuyện”.

Phụng Cửu ngẩn cổ nhìn về phía vị trí cao nhất trên lễ đài, chẳng thấy bóng dáng của vị thần quân áo tím tóc trắng đầu cả. Nhấp Sơ Dân nhìn về phía Hàn Sơn Chân Nhân người vừa phá rồi việc của mình, yên lặng trong giây lát, lạnh lùng cười, nói: “Nhấp mỗ lại chưa từng nghe nói điện hạ Phụng Cửu còn có một vị vương phụ, nếu đã có rồi, Nhấp mỗ cũng chưa chắc đã không đánh thắng được ngài ấy, đó là vị nào, xin mời lên đài”. Phụng Cửu như thấm, ta cảm thấy người thật sự không thể đánh lại được chàng.

Chư vị thần tiên đồng loạt dán mắt nhìn vào không trung, chờ đợi vị vương phụ của tân quân mà Hàn Sơn Chân Nhân nói từ trên trời rơi xuống, nhưng chính vào lúc đó, lại thấy một vị thần quân áo tím thông dong bước lên lễ đài từ phía bên phải, hồ hững chỉnh tay áo: “Có thể bắt đầu được rồi ư? Ta vừa ra ngoài mài kiếm”. Mái tóc dài màu trắng, dài dài trên trán màu lam tối, dung mạo tuấn mỹ đoan nghiêm, khi cầm kinh Phật thì mang vẻ đoan nghiêm tĩnh lặng vượt trên cõi hồng trần Tam Thanh, khi cầm kiếm lại sắc bén như một cơn gió xoáy mang sức hủy diệt to lớn. Đây chính là Đông Hoa Đế Quân người ngồi trên ngôi vị cao nhất trên khán đài ban nãy, người từng là bá chủ của trời đất.

Nhấp Sơ Dân sững người lại, dưới khán đài trở nên vô cùng yên lặng, chỉ trong chớp lát chúng tiên đã nhất loạt quỳ xuống, chư vị chân hoàng thượng tiên có phẩm cấp cao ngồi trên khán đài đều nhất loạt đứng dậy, Đế Quân đang đứng, chư thần đầu dảm ngồi. Phụng Cửu nhớ mang máng rằng ở trong Phạn Âm Cốc cũng từng có cảnh này, người này vừa xuất hiện trong lòng Thanh Mai, tất cả chư thần đều quỳ xuống. Phụng Cửu cuối cùng đã có phần hiểu ra tại sao Đế Quân không thích ra ngoài, đi đến đâu ở đó đều quỳ rạp, chỉ nhìn thôi cũng đã thấy mệt rồi.

Mao thiềm trường tảo tĩnh vô đài, hoa mộc thành huê thủ tự tài[1]. Đế Quân liếc nhìn các vị thần tiên đang quỳ nghiêm ngấn dưới lễ đài, có cảm giác như đang nhìn những cụm cây non mà chàng trồng ở Nhất Thập Tam Thiên, chàng khẽ đưa tay miễn lễ cho chư vị thần tiên, rồi quay sang an ủi Phụng Cửu ở bên cạnh: “Sớm đã biết rằng nằng sẽ thua, không cần phải cảm thấy mất mặt ta”, sau đó đưa cho nằng một chiếc khăn: “Chống đỡ được bao nhiêu chiêu?”.

[1] Hai câu thơ trích trong bài thơ Viết trên vách Hồ Dương tiên sinh của nhà thơ thời Tống Vương An Thạch, có nghĩa là: Sân vườn thường xuyên được

quét dọn vô cùng sạch sẽ, đến một chút rêu cũng không có. Cây cối hoa cỏ sắp thành lối thành hàng, đều do chủ nhân tự tay vun trồng.

Phượng Cửu vừa cầm khăn lau mồ hôi vừa ngập ngừng nói: “Mười chiêu”.

Đông Hoa gật gù đầu: “Cũng tạm được”, lại nhìn về phía Nhiếp Sơ Dân, nói: “Ngươi cảm thấy có thể đỡ được bao nhiêu chiêu của bản quân?”.

Huyền chi Ma quân Nhiếp Sơ Dân là một người có ước mơ, từ sau khi Ma tôn Thiếu Quân tan thành tro bụi, Ma tộc được chia thành bảy phần, do bảy Ma quân cùng cai trị, Nhiếp Sơ Dân từ khi lên ngôi Huyền chi Ma quân, luôn một lòng muốn thống nhất Ma tộc, đứng trên các Ma quân khác rồi sau đó được xưng tụng thành Ma tôn. Muốn thực hiện được giấc mơ của mình, có một cách hay là liên hôn với Thần tộc, nhưng đáng hận là những thượng thần có thể làm lay chuyển cục diện của thiên hạ trong Thần tộc đều là nam tử, mà hắn lại là cô nhi, không có một muội muội ruột thịt giống như Hú Dương quân. Hắn từng lùi lại một bước để suy nghĩ, nếu trong số các thượng thần này có vị nào tình cờ là đoạn tụ, vì bất nghiệp hắn chịu thiệt một chút tự dâng hiến bản thân mình cũng có gì là không được chứ, kết quả vẫn không được. Hắn lại lùi lại một bước suy nghĩ, nếu đã không kết giao được với bọn họ, vậy tốt nhất cũng không nên đắc tội, nếu nhất định phải đắc tội, vậy nhất định phải kiểm soát được một món lợi lớn từ bọn họ.

Hôm nay hắn tới đây, thực ra đã suy tính rất kỹ lưỡng, hắn biết rõ hành động này chắc chắn sẽ đắc tội với nhà họ Bạch ở Thanh Khâu, nhưng chẳng phải là sẽ có một lời hứa từ bọn họ hay sao, cách đắc tội này, cũng được coi là đắc tội một cách rất xứng đáng. Nhưng hắn chưa từng muốn đắc tội với Đông Hoa Đế Quân. Nhưng việc tới nước này, cũng đành phải đắc tội rồi, nếu đã đắc tội với nhà họ Bạch lại đắc tội với Đế Quân, thì càng phải có được lời hứa đó của nhà họ Bạch.

Hắn chắc chắn không phải là đối thủ của Đế Quân, không thể giao chiến với Đế Quân được.

Nhiếp Sơ Dân nở một nụ cười, nụ cười này lại hết sức miễn cưỡng: “Đế Quân quá xem trọng Nhiếp mỗ rồi, vòng đấu kiếm này vốn dĩ chỉ là cuộc học hỏi cọ xát giữa những người cùng trang lứa, Nhiếp mỗ và điện hạ Phượng Cửu còn có thể coi là người cùng lứa, nhưng so với Đế Quân thì còn cách cả một trời hồng hoang, Nhiếp mỗ đâu thể là đối thủ của Đế Quân được. Vòng này mặc dù nói rằng thách đấu với Phượng Cửu điện hạ chính là thách đấu với Đế Quân, nhưng Đế Quân đức cao vọng trọng, dù gì cũng không cùng trang lứa với ta, nếu tỷ kiếm với Nhiếp mỗ, e rằng sẽ vi phạm quy tắc trong lễ sách”.

Thượng thần Bạch Thiên đã không còn vẻ kinh ngạc ban nãy, cau mày nói với Dạ Hoa và Liên Tổng: “Tại sao hắn nên so kiếm với Phượng Cửu, là lý lẽ của hắn, tại sao Đông Hoa không nên so kiếm với hắn, cũng là lý lẽ của hắn, con người này miệng lưỡi quả thật lợi hại, lý lẽ đã bị hắn nắm gọn rồi. Lần này nếu Đông Hoa tùy tiện ra tay, quả thật có vẻ ức hiếp vãn bối”. Nói xong thở dài thườn thượt, thoáng có chút lo lắng.

Liên Tổng quân gõ gõ cây quạt trong tay, uể oải cười nói: “Ta lại cảm thấy Nhiếp Sơ Dân đã đánh giá cao da mặt của Đông Hoa rồi”.

Mặc dù dưới lễ đài có nhiều lời bàn luận, trên lễ đài lúc này, Đế Quân lại rất ung dung, rất điềm tĩnh, trong vẻ ung dung điềm tĩnh đó lại toát lên vài phần khó hiểu, trầm ngâm tiếp lời Nhiếp Sơ Dân: “Ngươi nói... bản quân và ngươi không cùng trang lứa,” cau mày nói: “Tại sao bản quân và ngươi lại không cùng trang lứa?”.

Nhiếp Sơ Dân sững người lại. Chư vị thần tiên phía dưới cũng ngây người.

Đế Quân nhìn Nhiếp Sơ Dân một cái, lại nhìn Phượng Cửu đang đứng bên cạnh mình, chậm rãi nói: “Nàng là Đế Hậu của bản quân, đương nhiên là người cùng trang lứa với bản quân, ban nãy ngươi nói ngươi và nàng là người cùng trang lứa, vậy ngươi và bản quân đương nhiên là người cùng trang lứa rồi, bản quân đâu kiếm với ngươi, có thể thấy đó quả thực là cuộc học hỏi cọ xát giữa những người cùng trang lứa, việc này vi phạm vào quy tắc nào trong lễ sách Thanh Khâu chứ?”.

Thần sắc của Nhiếp Sơ Dân trở nên gượng gạo: “Việc này...”.

Đế Quân thông thả nhấc thanh kiếm trong tay nói: “Nghe nói ngươi say mê kiếm thuật, vừa hay bản quân cũng say mê kiếm thuật, có thể thấy chúng ta có duyên, bắt đầu đi”.

Chư vị thần tiên đều ngó người, thượng thần Bạch Thiên phì cả ngum trà xuống đất, Liên Tổng quân vịn tay vào thành ghế ngồi cho vững một chút, chìa tay về phía Bạch Thiên, nói: “Thấy chưa, vừa rồi ta đã nói gì nhỉ, thứ lý lẽ vớ vẩn đó của Nhiếp Sơ Dân hoàn toàn không dùng được với Đông Hoa đâu, đối với Đế Quân, da mặt luôn là vật ngoài thân”.

Bạn đang đọc truyện *Tam Sinh Tam Thế Chấm Thượng Thư* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

## Chương 29

01.

Mức độ ảnh hưởng của lễ Tàng binh lần đó quả thực vô cùng lớn. Thành Ngọc Nguyên Quân – người có may mắn đến xem đại lễ sau khi trở về Cửu Trùng Thiên đã bày sạp hàng phía sau khóm hoa câu tô ma ở Tam Thập Tam Hỷ Thiên Thiên, kể suốt nửa tháng trời bình thư [1] về những chuyện hay ho xảy ra trong lễ Tàng binh, lần nào người nghe cũng đông nghịt, qua đó có thể thấy sức chấn động của nó lớn thế nào.



[1] Binh thư: Một loại hình nghệ thuật kể chuyện.

Đoạn được đảm tiểu tiên yêu thích nhất chính là đoạn Đế Quân chi một chiêu đã chém đôi kiếm sắt của Huyền chi Ma quân Nhiếp Sơ Dàn.

Nghe nói Nhiếp Sơ Dàn cây lớn hiệp nhỏ, bắt nạt tiểu Đế cơ Phượng Cửu của Thanh Khâu, Đế Quân đã lên đài bình vực cho tiểu Đế cơ, không chịu được những câu nói lời thôi dài dòng của Nhiếp Sơ Dàn, sau khi nhường hấn ba chiêu đã rút kiếm ra khỏi bao, chỉ trong vòng một chiêu đã đánh rơi cây kiếm sắt khi thế ép người trong tay Nhiếp Sơ Dàn, khoảnh khắc thanh kiếm sắt rơi xuống đất, Đế Quân cầm kiếm Thương Hà lao thẳng đến với tốc độ cực nhanh, chẻ đôi thanh kiếm sắt của Nhiếp Sơ Dàn thành hai mảnh như chẻ măng chỉ trong nháy mắt, một chuỗi kiếm đỡ lấy hai lưỡi kiếm xoay vòng trên không trung rồi rơi xuống đất, thanh kiếm Thương Hà của Đế Quân dừng ngay trước ngực Nhiếp Sơ Dàn. Chỉ trong vòng một chiêu, lại thể hiện được kiếm pháp cao diệu bất luận chiêu thức hay sức mạnh đều biến ảo khôn lường như vậy, nghe nói chư vị tiên giả may mắn có mặt tại đó nhất thời đều ngây ra như phỗng, một mặt rập mình trước phong tư cầm kiếm lạnh lùng của Đế Quân, một mặt tự ti rằng so với thần tiên thời thượng cổ, tiên thuật của bọn họ những năm gần đây rốt cuộc kém phát triển tới mức độ nào, may mà thuật pháp của Ma Tộc xem ra cũng phát triển không được tốt lắm, khiến chư vị thần tiên cảm thấy an ủi phần nào.

Nhiếp Sơ Dàn thua toi tã, vội vàng hốt hoảng rời khỏi Thanh Khâu, không còn mặt mũi nào để nhắc tới kiếm pháp của Thần tộc với kiếm pháp của Ma Tộc nữa, còn vị tiểu Đế cơ của Thanh Khâu đó cuối cùng cũng được cất kiếm, hoàn thành đại lễ một cách thuận lợi.

Binh thư của Hỷ Thiên Thiên diễn ra rất sôi nổi, Thành Ngọc Nguyên Quân dựa vào sự sùng bái của chúng tiên trên thiên đình đối với Đế Quân, bày ra sạp hàng này ngày ngày thu lợi, thu nhiều vô kể, tiểu thiên tôn Cục bột nhỏ giúp nàng ấy thu được mấy ngày tiền trà nước, được mấy nén vàng làm tiền thù lao. Thành Ngọc Nguyên Quân rất vui mừng, Cục bột nhỏ cắn nén vàng cũng cảm thấy rất vui mừng.

Nhưng có nhà vui mừng tất nhiên sẽ có nhà buồn rầu, rất nhiều người trái tim bị tổn thương một cách triệt để bởi lễ Tang binh này, ví dụ như các thần nữ, tiên nga có phẩm vị cao ở trên thiên đình.

Trước đây đảm tiểu tiên nga không có gan to tưởng tới Đế Quân, thực ra là bởi vì Đế Quân lão nhân gia quá thần thánh, quá truyền thuyết, chư vị tiên nga chưa từng nghĩ cảm thấy rằng sẽ có một ngày Đế Quân lại cưới một vị Đế Hậu, hoặc cảm thấy rằng cho dù Đế Quân muốn cưới một vị Đế Hậu, chắc cũng không đến lượt đảm tiểu tiên nga thế hệ bọn họ, do đó rất ít người nảy sinh ý nghĩ viên vọng với Đế Quân.

Nhưng thế sự khó lường, Đế Quân lại thực sự lấy một vị Đế Hậu, người mà ngài lấy lại là Phượng Cửu ở Thanh Khâu – người cùng trang lứa với rất nhiều người trong số họ, điều này khiến đảm tiểu tiên nga vô cùng bị đá kích.

Sau lễ Tang binh, công chúa Tri Hạc chạy tới cung Thái Thần như người mất hồn, Trọng Lâm tiên quan thấy bộ dạng tiều tụy của nàng ta cũng không tiện đuổi người, nghĩ rằng dù sao Đế Quân cũng không có ở trong cung, để nàng ta ở lại vài ngày coi như làm việc thiện, liền cho dọn một phòng khách cho nàng ta ở.

Công chúa Tri Hạc vừa khổ sở chờ đợi Đế Quân vừa khóc lóc mượn rượu giải sầu, gặp bất cứ người nào đều túm lại hỏi bản thân mình rốt cuộc thua kém điểm gì so với Phượng Cửu của Thanh Khâu, đến ngày thứ ba thì chộp được Trọng Lâm tiên quan vô tình đi ngang qua đó. Trọng Lâm tiên quan là người thật thà, nhìn đôi mắt đỏ sưng mọng vì khóc của công chúa Tri Hạc giấy lát: “Đế Quân thích những mỹ nhân biết nấu nướng, giỏi binh đao lại biết đánh nhau, ba thứ này công chúa đều không giỏi lắm, hơn nữa”, Trọng Lâm tiên quan chân thành nói: “Mặc dù công chúa cũng được coi là mỹ nhân, nhưng so với điện hạ Phượng Cửu, công chúa vẫn bị coi là... xấu”. Nghe nói công chúa Tri Hạc đã nôn ra một ngụm máu tươi ngay tại chỗ, cười lớn ba tiếng, lao ngay vào cỗ xe ngựa mà Trọng Lâm dắt tới, rời khỏi Cửu Trùng Thiên, về tiên sơn nơi mình sống mà không hề quay đầu lại, cũng xứng với hai chữ “cung liệt”.

Trên Cửu Trùng Thiên náo nhiệt như Tết, vì bầu không khí buồn chuyện của Thanh Khâu trước nay không được nồng hậu như trên Cửu Trùng Thiên, nên ở Thanh Khâu lại rất yên bình, duy có sói xám đệ đệ - người bạn tốt cùng lớp của Phượng Cửu là có chút buồn phiền. Lớp học trong tộc vẫn mở đều đặn, Phượng Cửu đã bỏ rất nhiều bài, tất cả đều nhờ sói xám đệ đệ nghĩa khí giúp nàng chép bài, thấy nàng trở về Thanh Khâu để tiến hành lễ Tang binh, sói xám đệ đệ vốn vui mừng vì cuối cùng cũng trút được gánh nặng, bèn tới động hồ ly thăm dò, nghe nói sau khi đại lễ kết thúc, vị Đông Hoa Đế Quân ở trên trời đó đã cùng Bạch Chi Đế Quân đứng trong động một lát, sau một tuần trả lại đưa Phượng Cửu đi rồi. Sói xám đệ đệ ôm một chồng vở định đưa cho Phượng Cửu, thử dài cam chịu, lại nghĩ số vở này thực ra có thể đem tặng Phượng Cửu làm quà mừng hôn lễ, như vậy chàng ta sẽ không phải tặng tiền mừng nữa, lập tức lại thấy vui trở lại.

Thượng thần Chiết Nhan từ sau khi xem trò vui lớn trong lễ Tang binh liền ở lại Thanh Khâu suốt mấy ngày qua. Đông Hoa đã nói với Bạch Chi những gì, thượng thần Chiết Nhan quả thực rất hiếu kỳ, chốc chốc lại vòng vèo hỏi han hồng thẩm dò hỏi chút.

Hôm nay Bạch Chi Đế Quân gọi vợ chồng Bạch Dịch vào trong động hồ ly để nói chuyện, thượng thần Chiết Nhan biết bọn họ chắc chắn sẽ nói chuyện gia đình, mà chuyện gia đình này chắc chắn có chút liên quan tới Phượng Cửu, nếu đã có liên quan tới Phượng Cửu, tất nhiên sẽ có liên quan tới Đông Hoa, liền ngồi dính chặt như keo vào chiếc ghế bên cạnh Bạch Chi, không chịu nhúc nhích. Bạch Chi Đế Quân khâm phục nghị lực không hề lay chuyển của thượng thần Chiết Nhan trong mấy ngày qua, cuối cùng đã thỏa hiệp, để cho ngài ấy cùng nghe.

Theo cách nói của Bạch Chi, ngày hôm đó khi đứng trong góc khuất với Đông Hoa, quả là đã nói một chuyện rất quan trọng.

Đế Quân tuy vẫn chỉ đơn giản đứng đó cũng đứng một cách đầy uy thế như thường ngày, nhưng thái độ lại rất mềm mỏng, nói rằng đã trúng tiếng sét ái tình với cháu gái Phượng Cửu của ngài, muốn cưới Phượng Cửu làm Đế Hậu, quả thực vốn muốn tuân theo các trình tự từ cầu hôn, đính hôn rồi đến thành hôn, nhưng vì hai người đạo trước rơi vào dị giới, vì một số việc nên chuyện lấy nàng được tiến hành rất đơn giản, vô cùng không phải với nàng, cũng không phải với các vị trưởng bối của Thanh Khâu.

Đế Quân còn nói, ngài ấy luôn canh cánh chuyện này trong lòng, vốn định sau khi ra khỏi dị giới sẽ tới Thanh Khâu, nhưng nghe nói điều kiện kén rể của

Thanh Khâu vô cùng nghiêm ngặt, cần phải là con cháu thế gia ba đời đồng thời nắm giữ quyền lực quan trọng. Điều kiện phải là con cháu thế gia ba đời này thì ngài ấy quả thực không thể thực hiện nổi, có điều, điều kiện nắm giữ quyền lớn, ngài ấy có thể bàn bạc một chút với Thiên Quân. Lại nói Tiểu Bạch vì sợ chàng rể này không phù hợp với yêu cầu của các bậc trưởng bối nên cứ thấp thỏm không yên, ngài ấy cũng không tiện mạo muội viếng thăm, nhưng sự việc đã đến nước này, cả tứ hải bát hoang đều biết ngài ấy là con rể của Thanh Khâu rồi, dù bản thân mình không phù hợp với yêu cầu của họ, cũng chỉ biết xin họ tạm chấp nhận vậy.

Cuối cùng, Đế Quân nói, Tiểu Bạch thực ra rất thích vui vẻ náo nhiệt, Thanh Khâu đã gả con gái, ngài ấy đã lập Đế Hậu, cũng cần để chúng tiên bát hoang được uống bù rượu mừng, làm phiền Thanh Khâu cùng cung Thái Thần tổ chức một bữa tiệc cưới, cung Thái Thần có Trọng Lâm đứng ra lo liệu, còn Thanh Khâu, ngài ấy cảm thấy mẫu thân của Tiểu Bạch rất ôn. Ngày tổ chức tiệc cưới có thể ấn định vào nửa tháng sau, địa điểm tổ chức là Bích Hải Thương Linh. Vì khi vừa ra khỏi dị giới ngài ấy đã tới chỗ Nữ Oa để đưa hôn sự của ngài ấy và Tiểu Bạch vào sổ hôn sự rồi, thủ tục bái lạy trời đất không cần phải thực hiện nữa. Việc tổ chức tiệc cưới nhờ mẫu thân của Tiểu Bạch nhọc công một chút, mấy ngày gần đây vì lễ Tang binh mã Tiểu Bạch đã phải lao tâm lao lực, ngài ấy đưa Phượng Cửu tới Bích Hải Thương Linh nghỉ ngơi trước.

Bạch Chi Đế Quân sau khi nghe xong những lời ấy, suy nghĩ hồi lâu mới nghĩ ra người được gọi là Tiểu Bạch chính là cháu gái mình, vì nghĩ đứa cháu gái duy nhất đã bị Đông Hoa “cuốn” đi như vậy, Bạch Chi Đế Quân cảm thấy rất không hài lòng, vốn định lên mặt một phen, nhưng Bạch Chi quen biết Đông Hoa mấy chục vạn năm, trong hàng vạn năm đó, những lời Đông Hoa nói với ngài cộng lại cũng không nhiều bằng những lời nói ngày hôm nay, điều này khiến Bạch Chi Đế Quân nhất thời có chút phân tâm, bỏ lỡ thời cơ lên mặt, đợi đến khi định thần lại, Đế Quân đã đưa Phượng Cửu rời khỏi Thanh Khâu từ lâu rồi.

Tâm tư của Phượng Cửu đối với Đông Hoa hồi còn nhỏ, thượng thần Chiết Nhan cũng biết được đôi chút, nghe nói hôn sự của Đông Hoa và Phượng Cửu đã được ghi chép trong sổ hôn sự của Nữ Oa nên cảm thấy rất yên lòng. Bởi vì xét theo thứ bậc, Phượng Cửu được coi là cháu gái ngài, như vậy Đông Hoa là cháu rể ngài, tuy ngài chưa từng thắng được Đông Hoa về thuật pháp, nhưng giờ đây xét về mặt thứ bậc, lại có thể đứng trên ngài ấy, thượng thần Chiết Nhan vô cùng vui mừng.

Mẫu thân của Phượng Cửu cũng vô cùng vui mừng, nhưng không phải vì hư danh thứ bậc. Mẫu thân của Phượng Cửu thực ra giống như Phượng Cửu, từ nhỏ đã được lớn lên trong những câu chuyện truyền thuyết về Đế Quân, trong lòng tràn ngập sự ngưỡng mộ và sùng bái chân thành, thật sự là có nghĩ một vạn lần cũng không nghĩ rằng một ngày nào đó mình lại có thể trở thành mẹ vợ của Đế Quân. Bỗng nghe công công nói Đế Quân lại đích thân khen mình có thể là một tay cự phách trong việc lo yến tiệc mừng hôn lễ, mẫu thân của Phượng Cửu – người chưa từng tổ chức tiệc cưới bao giờ nhất thời cảm thấy vô cùng phấn chấn, đồng thời hạ quyết tâm nhất định sẽ làm nên thành công trên con đường tổ chức tiệc cưới để không phụ sự tin tưởng của Đế Quân.

Riêng có Phục Mịch tiên mẫu – lão lão của Phượng Cửu ở cách xa ngàn dặm còn tỉnh táo một chút, nghe nói ngày hôm đó đã bị chấn động bởi kiếm pháp của Đế Quân, cả ngày ôm đầu than thở: “Con nói Cửu Nhi không tìm thì thôi, vừa tìm lại tìm một vị phu quân lợi hại như vậy, một vị phu quân như thế thì sau này nó làm sao có thể đánh lại nổi, dù phải chịu âm ức chạy về nhà mẹ đẻ khóc lóc, lẽ nào nhà ngoại còn có thể làm chủ cho nó? Ta vốn dự định sẽ tìm cho nó con cháu thế gia môn đăng hộ đối hoặc có phần hơi kém hơn một chút để nếu phải chịu thiệt thòi ở nhà chồng, Cửu Nhi còn có gia gia của nó làm chỗ dựa, nhưng bây giờ kết hôn với Đông Hoa Đế Quân rồi, nếu bị ức hiếp thì biết dựa vào đâu chứ?”.

Con dâu cả của Phục Mịch tiên mẫu chăm sóc bà, an ủi bà một cách hiểu thuận: “Không nói tới chuyện Cửu nha đầu xinh đẹp như thế, chỉ nói đến cái miệng của nó, mở miệng ra là nói được bao nhiêu lời ngon ngọt, rất giỏi dỗ dành làm người khác vui lòng, mẫu thân chẳng phải cũng thường được nó nịnh cho đến nổi mềm lòng hay sao. Phu thê đâu phải dùng tới năm đám để qua ngày, Cửu nha đầu tuổi còn nhỏ, gả qua đó Đế Quân chắc chắn sẽ càng yêu thương nó hơn. Hơn nữa, xét về đại cục, Cửu nha đầu còn nhỏ tuổi thế mà đã kế thừa ngôi vị quân vương của Đông Hoang, có Đế Quân giúp đỡ, gánh nặng cũng được giảm đi nhiều. Theo ý kiến của con, đây lại là một hôn sự vô cùng phù hợp, vô cùng có lợi”. Phục Mịch tiên mẫu nghe những lời khuyên giải của con dâu trưởng, bị thuyết phục bởi những lý lẽ trong đó, nỗi ưu phiền trong lòng cuối cùng cũng vơi đi một nửa.

Bạch Chi Đế Quân sau khi giao việc tổ chức hôn lễ cho vợ chồng Bạch Dịch một cách thỏa đáng, phóng khoáng dẫn theo Đế Hậu vân du đi mất, bỏ lại con trai và con dâu trấn thủ trong động hồ ly một cách không hề áy náy. May mà Trọng Lâm tiên quan ở cung Thái Thần là một vị tiên giả rất giỏi lo liệu mọi việc trong ngoài, ngày ngày hôm đó đã cử một loạt các tiên bá, tiên quan, tiên nga đến Thanh Khâu trợ giúp cho mẫu thân của Phượng Cửu.

Tiệc cưới dần dần được sắp xếp. Ngày thứ ba, thiệp mời dự tiệc được làm bằng ngọc đánh bóng lấy từ một núi ngọc đã được phát đi khắp tứ hải bát hoang. Nghe thấy cái vị tiên liệu thì thoáng bàn luận, nói rằng Đế Quân bày tiệc rượu quả nhiên không giống với người bình thường, ngay cả thiệp mời cũng dùng ngọc khắc chữ, Trọng Lâm tiên quan vô cùng hài lòng, thầm khâm phục ý tưởng sáng tạo của bản thân.

Song thân của Phượng Cửu mấy ngày gần đây bận đến nỗi thần hồn điên đảo, Phượng Cửu lại vô cùng thoải mái ở Bích Hải Thương Linh.

Khi Đế Quân thay nàng ra mặt trong buổi lễ Tang binh hôm đó, phản ứng đầu tiên của nàng đó là mình đang đứng trên lễ đài trước mắt mọi người, mình đang mang trên mình thể diện của Thanh Khâu, nhất định phải giữ điềm tĩnh, thế là nàng giữ điềm tĩnh, nhưng trong đầu thực ra đã nổ tung, cứ như đã đốt một trăm quả pháo trong đó vậy. Các cô nương bình thường trong những lúc như thế hoặc là cảm động, hoặc là xấu hổ, ngượng ngùng, cả hai trạng thái cảm xúc đó, nàng đều không cảm thấy, chỉ nghĩ rằng hồng rồi, hồng rồi, việc nàng và Đế Quân kết thành phu thê đã bị bại lộ trước mặt song thân nàng rồi, nàng vốn dự định sẽ thông báo chuyện này tuần tự theo từng bước một với các bậc trưởng lão trong nhà, khi Nhiếp Sơ Dân phá rồi một cách quá đáng, Đế Quân làm như vật tuy là vạn bất đắc dĩ, nhưng chưa biết chừng gia gia sẽ đuổi nàng ra khỏi Thanh Khâu mất.

Nàng thấp thỏm lo âu suốt cả một buổi sáng, cuối cùng đã chờ đợi được Đế Quân bước ra từ trong động hồ ly của gia gia nàng. Đế Quân chân thành nói với nàng, gia gia Bạch Chi của nàng không hề để bụng, vô cùng vui mừng với hôn sự này, hơn nữa còn chủ động đề nghị tổ chức một tiệc cưới bù cho họ, đồng thời vui vẻ đảm nhận trọng trách chuẩn bị yến tiệc, còn thông cảm cho nàng mấy ngày gần đây phải hao tâm tổn trí, đặc biệt dặn dò chàng tìm một nơi thật tốt để đưa nàng tới điều dưỡng nghỉ ngơi.

Hóa ra gia gia lại chu đáo đến như vậy, trái tim đang thấp thỏm treo trên không trung của Phượng Cửu liền cảm động rơi trở lại mặt đất, vô cùng yên lòng, vô cùng thoải mái.

Đợi đến khi tới Bích Hải Thương Linh – quê hương của Đông Hoa, tận mắt nhìn thấy cảnh sắc giữa non xanh nước biếc quỳnh hoa ngọc thụ đan xen nhau mọc um tùm ở nơi này, Phụng Cửu ôm cánh tay của Đế Quân hưng phấn đến nỗi hai mắt sáng bừng, tự cho rằng mình đến đây điều dưỡng theo ý chỉ của gia gia, tâm trạng vô cùng thoải mái, có cảm giác nhẹ nhõm như vừa trải qua một kỳ thi lớn, không hề nghĩ tới những việc khác, chỉ nghĩ tới duy nhất một chữ chơi mà thôi.

02.

Bích Hải Thương Linh nằm ở cuối trời, những dãy núi tiền liên miên bao quanh dòng suối thiêng Bích Hải, nói là suối thiêng nhưng nó cũng to bằng một nửa Bắc Hải, điểm thần diệu nhất ở đây là trên dòng suối thiêng rộng lớn đó lại mọc lên các loại hoa cỏ cây cối giống như trên đất liền, hơn nữa còn có chim chóc đến sông, nơi sâu nhất trong rừng cây sừng sững một cung điện bằng đá cao lớn hùng vĩ, đứng chính giữa dòng suối thiêng.

Cửu ma (mợ) của Phụng Cửu nhận xét nàng dẻo miệng, lời nhận xét đó không sai, khi Phụng Cửu vui vẻ, miệng lại càng dẻo hơn. Hôm nay tinh thần nàng thoải mái vui vẻ, hơn nữa lại có Đế Quân – người mà nàng thích nhất ở bên cạnh, nàng cảm thấy hài lòng mãn nguyện, dường như không còn điều gì phiền muộn nữa, trong lòng tràn ngập cảm giác ngọt ngào, tự cảm thấy trong lúc này, bất cứ lời ngọt ngào gì nàng cũng có thể nói ra được.

Mặc dù có thể cười mây để đi vào cung điện bằng đá, nhưng như vậy sẽ mất đi sự thú vị, Đế Quân đưa nàng đi bằng một chiếc thuyền nhỏ, đi theo con đường do cây cỏ tạo thành tới cửa cung, Phụng Cửu vừa dùng tay khuấy nước vừa mừng vui hớn hở nói: “Sao chàng không nói sớm rằng quê của chàng lại đẹp như vậy, em cảm thấy Bích Hải Thương Linh đẹp hơn Cửu Trùng Thiên nhiều, sao chàng không sống ở đây?”.

Đế Quân kéo tay nàng đề phòng nàng bị ngã xuống suối, thấy nàng vui vẻ như vậy tâm trạng cũng rất tốt, khẽ trả lời nàng: “Ồ đây quá rộng, sống một mình hơi trống trải”.

Phụng Cửu thuận thế nắm lấy tay chàng, phấn khởi nói: “Sau này chúng ta sẽ thường xuyên đến sống ở đây, có em ở bên chàng, chàng sẽ không cảm thấy trống trải nữa”. Lại chỉ chỉ trỏ trỏ hai bên mạn thuyền: “Mặt nước ở đây có phải bất cứ thứ gì cũng trông được không?”. Nàng phản kích đưa ra ý kiến của mình hết như một nữ chủ nhân: “À, chỉ bằng chúng ta trồng một vài cây lê ở đây, chỗ này trồng một ít bưởi, chỗ kia trồng một ít nho”, dịu dàng dựa vào chàng, đặt tay phải lên tay Đế Quân: “Chàng đã từng ăn món chân giò heo hầm tuyết lê chưa, còn cả món tôm xào nho, còn cả cá song nấu bưởi nữa, đó đều là những món sở trường của em, chúng ta trồng thêm nhiều cây ăn quả một chút, sau này mỗi khi đến đây ở, em có thể ngày ngày nấu cho chàng ăn”.

Khi nàng dẻo miệng, quả thật có thể nói ngọt đến mức trái tim của người khác phải tan chảy, ánh mắt Đế Quân nhìn nàng sáng rực, miệng nở nụ cười: “Nói như vậy thì lê có rồi, nho có rồi, bưởi có rồi, tôm có rồi, cá song cũng có rồi, còn chân giò heo thì lấy ở đâu?”.

Nàng mỉm môi cười dịu dàng trả lời: “Thì cắt từ trên người chàng ra”.

Hai chú chim bay nhỏ bay qua đầu họ, Đế Quân nói: “Nàng nữ lòng làm vậy sao?”.

Nàng nghiêm túc gật đầu: “Có chứ”.

Thấy Đế Quân không trả lời, chỉ nhướn nhướn mày, nàng ngẩng người trong giây lát, ngoảnh mặt sang một bên, mặt đầy vẻ kim nén: “Chàng đừng nhướn mày, hể chàng nhướn mày là em lại có chút, lại có chút...”.

Đế Quân tiếp tục nhướn mày một cách đầy hiếu kỳ: “Có chút gì cơ?”.

Hai má nàng ửng hồng, kim nén hồi lâu mới nói ra: “Không, không kim được muốn hôn chàng”.

Liền thấy Đế Quân sán lại gần, giọng nói trầm lắng: “Cho nàng hôn đây”.

Nàng có chút ngượng ngịu: “Ban ngày ban mặt, ngại lắm...”.

Đế Quân khích lệ nàng: “Đừng lo, khắp Bích Hải Thương Linh này chỉ có hai chúng ta thôi”.

Nàng mỉm môi suy nghĩ, đoan đoan chính chính nâng khuôn mặt của Đế Quân lên hôn lên đó...

Sau khi thoải mái, Đế Quân rất ít khi sống ở Bích Hải Thương Linh, cung điện bằng đá bỏ trống rất lâu, tuy đột trước đã sai Trọng Lâm tới đây thu dọn một chuyến, nhưng so với nơi ở lâu dài là cung Thái Thần, nơi này vẫn có phần trống trải.

Phụng Cửu lần đầu tiên tới đây, nhìn cái gì cũng đều thấy mới lạ, ngay cả sự trống trải của cung điện, với nàng, cũng mang một vẻ thú vị riêng, nàng níu tay áo của Đế Quân tung tăng chạy tới chạy lui, phấn khởi dự định sau này các cung các điện nên bài trí thêm cái gì.

Tầm diện của Đế Quân có thể coi là đã được bố trí một cách hợp lý rồi, nàng nhìn vào cũng cảm thấy mát mẻ, hào hứng sắp xếp xem nên đặt bàn gương ở đâu, thêm hương kỷ ở chỗ nào. Đế Quân đưa nàng ra vườn hái quả tỳ bà, nàng suy xét thấy rằng hoa cỏ cây cối trong vườn mọc hơi rối rắm, chen chúc, Đế Quân ngồi trên ghế đá bóc quả tỳ bà cho nàng ăn, nàng liền lấy giấy bút ra suy nghĩ xem nên sắp xếp phong cảnh trong vườn như thế nào. Đế Quân bóc vỏ bỏ hạt quả tỳ bà, dứt cho nàng, nàng vừa ăn vừa cầm bút lông chỉ vào trang giấy, hỏi Đế Quân: “Chàng thử nói xem, chúng ta đặt một hòn giả sơn ở đây thế nào, dựng một hành lang, sau đó đắp một ngọn đồi ở đây, trên đồi có thể trồng điểm tuyết một vài cây lá đỏ, trên đỉnh đồi để dành cho chàng trồng cây đàn hương non, rừng cây phía sau đồi chặt hết đi nhé, chàng thích hoa phật linh, chúng ta sẽ trồng một loại hoa phật linh ở đây, chỗ này sẽ làm cho chàng một lò gốm và một xưởng chế hương”, ánh mắt long lanh nhìn Đông Hoa: “Chàng còn muốn thêm gì nữa?”.

Đế Quân nhìn nàng hồi lâu: “Đều là những thứ dành cho ta? Vậy còn nàng thì sao?”.

Phượng Cửu vẽ vẽ bôi bôi một cách rất vui vẻ, dùng ngón tay chỉ vào một góc bức vẽ, mỉm môi nói: “Em muốn làm một hồ sen nhỏ ở đây, trên hồ dựng một đình hóng mát và ngắm sao, còn muốn làm một vườn rau ở chỗ này, trồng một ít củ cải trắng mà em thích ăn, trồng thêm ít rau đông quỳ, rau mồng toi mà chàng thích ăn nữa”.

Ánh mắt của Đế Quân rất ấm áp, nghĩ một lát, nói: “Dạo trước cung Tây Ngộ có sai người mang tới món mạn kinh tử trộn, nàng còn nhớ không, nói là do chính tay Dạ Hoa vào bếp làm, ăn rất ngon”.

Phượng Cửu tự đắc nói: “Tài nghệ của cô phụ cũng bình thường thôi, không bằng em, chàng thích ăn món đó à, vậy chúng ta hãy trồng thêm một ít mạn kinh tử là được rồi”. Nói xong liền lấy bút khoanh một chỗ trên bức vẽ.

Đế Quân bóc xong quả tỳ bà, sán lại gần cùng nàng nghiền cứu: “Có thể khoanh vòng to hơn một chút, đây là cái gì? Đài tập võ? Cái này không cần thiết, tất cả làm thành vườn rau hết, trồng loại rau nào vừa có thể ăn, vừa có thể ngắm, có loại rau như vậy chứ?”.

Phượng Cửu đáp ngay: “Có chứ, ớt ngũ sắc ăn vừa ngon lại vừa đẹp, nhưng chàng thích ăn thanh đạm, không thích ăn cay, để em nghĩ xem, vậy thì có thể trồng một chút đậu bắp, cải xoăn, cải trắng, bí ngô nhỏ..., đúng rồi, chúng ta còn có thể dựng một giàn hồ lô, món hồ lô thái lát xào rất ngon,” đang hứng khởi nói đến đó nàng đột nhiên im lặng.

Đế Quân ngẩng đầu lên nhìn nàng, hươu hươu tay trước mặt nàng: “Sao thế?”.

Khuôn mặt Phượng Cửu thoáng hiện lên vẻ mơ hồ, ấp úng nói: “À, chỉ là bỗng nhiên nhận ra, chàng đang bàn bạc với em xem trong nhà sau này sẽ trồng những loại rau gì, cứ như không phải là thật ấy...”. Đôi mắt của nàng mơ màng nhìn Đông Hoa, ánh mắt Đế Quân lại có chút sâu lắng: “Trong nhà?”.

Phượng Cửu ngây người nói: “Đúng vậy”, lại quay nhìn bốn xung quanh, nói một cách không chắc chắn: “Đây quả thực là địa bàn của chàng ư?”. Đông Hoa gật đầu, Phượng Cửu thở phào một cái: “Vậy em đâu có nói sai, đây chính là nhà của chúng ta mà, cho dù mỗi năm chỉ ở một thời gian ngắn, cũng là nhà của chúng ta”.

Đông Hoa Đế Quân từ khi hóa thể tại Bích Hải Thương Linh mấy chục vạn năm trước, chưa từng có người nhà, cho dù sau đó được song thân của Tri Hạc nuôi dưỡng, nhưng vì Đông Hoa từ nhỏ đã có mái tóc trắng, song thân của Tri Hạc thực ra không thích chàng lắm, nhưng vì có lòng tốt, thấy chàng một mình đáng thương, đã cho chàng cái ăn cái mặc, còn về mặt tình cảm lại không chăm sóc nhiều lắm, cũng không được coi là người nhà của chàng. Chữ “nhà” là một chữ rất xa lạ với Đế Quân, bỗng nhiên nghe Phượng Cửu nhắc đến như vậy, tim chàng lại khẽ run lên.

Thấy Đế Quân yên lặng khá lâu, Phượng Cửu nhâm lại trong đầu những lời vừa nói một lượt, âm ức bùi môi nói: “Chàng tỏ thái độ gì vậy, em cảm thấy em không nói sai điều gì mà”.

Đế Quân dùng ngón tay giúp nàng khép khoeo môi lại như cũ, ánh mắt dịu dàng: “Ta thích nàng nói nhà của chúng ta”.

Phượng Cửu vẫn chưa hiểu rõ, nhưng thấy Đế Quân vui, nàng cũng cảm thấy vui, được thể lại nép vào lòng chàng nói: “Em cũng thích nhà của chúng ta, bây giờ đã rất đẹp rồi, sau này chúng ta trang hoàng thêm, sẽ đẹp ỏi là đẹp, bạn bè thân thích của chúng ta tới đây uống trà vui chơi, chúng ta sẽ nở mày nở mặt biết bao!”.

Đế Quân rất tán đồng: “Không sai, vườn nhà người khác đều dùng để trồng hoa, vườn của nhà chúng ta đều đem ra trồng rau hết, thật nở mày nở mặt”.

Phượng Cửu nhận thấy vẻ trêu chọc trong giọng điệu của chàng, bùi môi nói: “Ban nãy ai vui vẻ đề nghị bỏ bãi tập võ, biến thành vườn rau hết ấy nhỉ?”. Thấy Đế Quân khẽ cười không trả lời, càng nép sát vào chàng hơn, nói: “Chàng xem, chàng cũng cảm thấy làm thành vườn rau thực ra rất tốt đúng không, đợi mấy ngày nữa, sau tiệc cưới, chúng ta sẽ bắt đầu thu dọn khu vườn, tuy nhiên Thanh Khâu của em rất tiết kiệm, không có nhiều tiền bạc tiền tỷ, chỉ có thể điều một vài người ở cung Thái Thần tới”. Suy nghĩ một lát, nàng xịu mặt nói: “Mặc dù mang danh là nữ vương của Đông Hoang, mọi sự vụ hiện giờ của em đều do song thân làm giúp, không hề bận rộn, nhưng em vẫn phải tiếp tục đi học, không thể cứ ở đây mãi được”. Lại liếc nhìn Đế Quân một cái: “Mặc dù chàng rất nhân rồi, nhưng em không ở đây chàng sống ở đây cũng không có ý nghĩa gì, chúng ta cứ tìm mấy vị tiên quan trong cung Thái Thần xuống đây trông nom vườn rau của chúng ta là được”.

Đế Quân dường như cảm thấy nàng nói rất có lý, cũng đưa ra ý kiến giúp nàng: “Trong cung Thái Thần cũng không có việc gì lớn, để Trọng Lâm tới đây thay chúng ta trông nom là được rồi”.

Phượng Cửu ngạc nhiên: “Nhưng Trọng Lâm phải chăm sóc chàng mà”.

Đế Quân nhướn mày: “Ta cùng nàng sống ở Thanh Khâu, ông ta tới làm gì? Lẽ nào nàng không thể chăm sóc cho ta?”.

Phượng Cửu suy nghĩ một lát, đưa tay vuốt ve khuôn mặt của Đế Quân, làm ra vẻ một kẻ hiếu sắc, cười tí mắt nói: “Cũng đúng, Trọng Lâm dù gì cũng không thương chàng bằng em mà”. Nói xong câu nói đùa đó, bản thân cũng thấy buồn cười chết đi được, nhưng lại thấy đôi mắt đen sâu thẳm của Đế Quân bỗng sáng lấp lánh, kéo tay nàng đưa lên môi hôn, lại ôm nàng vào lòng, tựa đầu lên vai nàng, gần như thở dài nói: “Ừm, nàng thương ta nhất”.

Phượng Cửu nhớ lại, biểu đệ Cục bột nhỏ của nàng giới nói câu làm nũng này nhất, nếu phụ quân hay mẫu thân của nó làm việc gì khiến nó vui sướng, Cục bột nhỏ gần như chắc chắn sẽ ngược đôi mắt to long lanh nũng nịu nói một câu “phụ thân thương con nhất” hoặc “mẫu thân thương con nhất”, khiến người ta vừa thương vừa yêu. Lúc này Đế Quân nói ra câu này, giọng nói được hạ xuống thấp như thế, hơi thở quen thuộc của chàng bao trùm lấy nàng. Chàng có bao nhiêu đáng yêu như vậy, đáng yêu trầm tĩnh, đáng yêu uy nghiêm, đáng yêu lạnh lùng, đáng yêu biếng nhác, đáng yêu vô lại, còn cả đáng yêu bất ngờ làm nũng nữa, tất cả đều khiến nàng yêu thích đến nỗi không biết phải làm như thế nào mới phải.

Vì ban này bọn họ đã bóc rất nhiều quả tỳ bà, nằng bồng cảm thấy trong câu nói này phảng phất hương thơm thanh mát của quả tỳ bà, không kim được ôm chặt chàng hơn, dịu dàng trả lời chàng: “Đương nhiên là em thương chàng nhất rồi”.

Hôm đó, sau lễ Tăng bình, Đông Hoa quyết định tổ chức tiệc cưới sau đó nửa tháng tại Bích Hải Thương Linh, Trọng Lâm tiên quan bấm ngón tay nhẩm tính, nửa tháng sau chính là ngày mừng bốn tháng ba.

Sau khi phát thiệp mời dự tiệc, Trọng Lâm tiên quan lập tức sai một con tiên hạc tới xin ý chỉ của Đế Quân, đại ý Đế Quân chọn Bích Hải Thương Linh quả là rất phải, trời có bát phương, đất có bát hoang, Bích Hải Thương Linh quê hương của Đế Quân là nơi linh trạch thâm hậu nhất, tiên son diệu cảnh ở đó chắc chắn sẽ khiến chư tiên tới dự tiệc ngắm cảnh mà quên cả thế tục, thường ngoạn mà quên cả u sầu. Tuy cung điện bằng đá trong linh tuyến có thể vì tiên khí quá mạnh mà lấn át cả hỷ khí, nhưng theo ngu kiến của Trọng Lâm, treo thêm chút đèn lồng và lụa đỏ bài trí cho vui tươi nhộn nhịp là được, ngoài ra, mẫu thân của Phụng Cửu đề nghị bày tiệc sớm hơn một chút, để chư tiên khi tới dự tiệc có thể dự một cách thoải mái vui vẻ, bọn họ đã bàn bạc xem có nên tới trước ba ngày để chuẩn bị hay không. Vừa hay thượng thần Bạch Thiên mấy ngày gần đây mới đưa ra mấy vở diễn mới trên Thừa Thiên Đài, đều là những vở diễn mà điện hạ Phụng Cửu thích xem, đến lúc đó Đế Quân có thể đưa điện hạ Phụng Cửu về trời nghỉ ngơi một chút, không biết ý Đế Quân thế nào.

Những lời nói này thật khiến người ta hài lòng, công việc cũng được sắp xếp một cách khiến người ta hài lòng, chư vị thần tiên trên thiên đình thường nghỉ hoặc tại sao Trọng Lâm tiên quan tuổi còn trẻ như vậy mà có thể nắm giữ chức tiên sứ quản lý mọi việc trong cung Thái Thần suốt mấy vạn năm, có thể thấy việc này không phải là không có lý do.

Kiến nghị của Trọng Lâm rất hợp với chủ ý của Đế Quân, khi nhận được phong thư này liền tính toán xem nếu theo kế hoạch của Trọng Lâm, bọn họ có thể ở Bích Hải Thương Linh mấy ngày. Tính ra tổng cộng chỉ có mười ngày.

Lúc đó Đế Quân đã cảm thấy mười ngày quá ngắn ngủi, nhưng khi sống qua mười ngày đó mới biết rằng mười ngày này dường như còn ngắn ngủi hơn mình nghĩ.

Mấy ngày đầu, vì nghĩ Phụng Cửu thời gian qua làm việc mệt nhọc, ban ngày Đế Quân thường đưa nàng đi du sơn ngắm cảnh một cách nhàn nhã, đêm xuống lại để nàng nghỉ sớm còn bản thân mình thì cảm quyền sách nằm bên cạnh đọc cho buồn ngủ. Dù gì Phụng Cửu vẫn còn là một thiếu nữ, được nghỉ ngơi như vậy có hai ngày, tinh thần đã tràn đầy sức sống, đêm hôm trước, trước khi ngủ, nghe Đế Quân nói ở ngọn núi tiên gần đó có chim loan ở, mới sáng sớm ngày hôm sau đã hào hứng kéo Đế Quân đi bắt chim loan con khắp núi, bắt được rồi thì mừng vui hơn hờ chơi đùa suốt nửa ngày rồi mới thả chúng về tổ, lại cứ nhớ mãi chuyện nói trên chiếc thuyền nhỏ lúc mới đến đây rằng sẽ trồng cây ăn quả trong suối thiềm, bèn hái rất nhiều quả trên núi, bám lấy Đế Quân đòi chàng dạy nàng cách ươm mầm cây.

Đế Quân đưa nàng lặn xuống dưới đáy dòng suối thiềm để gieo mầm cây, sau khi lên bờ, ánh mắt xa xăm hỏi nàng một câu: “Nàng đã khỏe hẳn rồi chứ?”. Phụng Cửu chạy nhảy chơi đùa khắp nơi một cách vô cùng vui vẻ, nghĩ tới ngọn núi tiên ban sáng nàng tới có gió lớn, ngày mai có thể ra đó thả diều, vui vẻ nói: “Khỏe hẳn rồi”. Lại sợ Đế Quân không đồng ý đi thả diều, liền vội vàng bổ sung thêm một câu: “Khỏe đến nỗi không thể khỏe hơn được nữa rồi!”. Đế Quân vẫn nhìn xa xăm, khẽ “ừm” một tiếng.

Ngày hôm sau khi đến giờ thức dậy, Phụng Cửu đã không thể dậy nổi.

Mấy ngày sau của ngày hôm sau đó, sáng sớm khi đến giờ dậy, Phụng Cửu bất hạnh đều không thể dậy được.

May mà khả năng hồi phục của nàng tốt, trải qua sự dày vò lớn đến mấy đi nữa, chỉ cần ngủ một giấc là lại khỏe mạnh ngay, hơn nữa việc này không phải là nàng không thích, chỉ là tinh thần tìm tòi của Đế Quân mạnh mẽ quá khiến nàng hơi mệt, ngoài ra nàng không cảm thấy có vấn đề gì.

Phụng Cửu có tài nghệ vui chơi bẩm sinh, nghĩ đến việc sau tiệc cưới còn rất nhiều việc nghiêm túc cần phải lo liệu, những ngày tháng tiêu điều không còn nhiều nữa rồi, dù ngày nào cũng ngủ tới khi mặt trời mọc mới dậy, thời gian còn lại trong ngày cũng phải nỗ lực nghĩ ra đủ trò mới mẻ để nghịch. Đế Quân nghịch cùng nàng, lại say mê chìm đắm vào việc đó, thành tựu lớn nhất chính là dưới sự cầm tay chỉ bảo của nàng, đã làm được đĩa cá sốt chua ngọt có thể ăn được đầu tiên trong đời.

03.

Mười ngày vùn vụt trôi qua, đêm trước khi quay về cung Thái Thần, Đế Quân đưa Phụng Cửu đi ngắm cảnh đêm ở Bích Hải Thương Linh. Thời điểm đẹp nhất ở Bích Hải Thương Linh không phải là khi trời nắng ấm áp mà lại là vào đêm cuối tháng tối đen như mực.

Mỗi khi đến ngày cuối cùng của tháng, sau khi mặt trời xuống núi vào cuối giờ Dậu, trời đất ở Bích Hải Thương Linh đều trở nên đen đặc như ngày tận thế, mãi cho tới đầu giờ Hợi, các vì sao mới lần lượt sáng lên trên tấm lụa đen bầu trời mà dẫn đầu là sao Hôm ở phía Tây, tiếp đó, từ phía tận cùng của biển, một vầng trăng bạc to lớn xuất hiện. Trăng mọc vào thời điểm cuối tháng vốn dĩ phải là trăng khuyết, ở Bích Hải Thương Linh lại có trăng tròn, còn có thể cùng tỏa sáng với các vì sao, có thể thấy rõ vẻ bao la hùng vĩ của cảnh sắc ban đêm.

Trên trời một mảnh trăng tương tư, dưới đất đương nhiên là cảnh sắc phong lưu. Khi ánh trăng vừa lan tỏa, từ dòng suối thiềm liền bốc lên lớp sương trắng mềm mại, phủ một lớp mỏng trên mặt nước biếc, cỏ cây hoa lá trên lớp sương trắng cũng phát ra ánh sáng mờ ảo, lác đác điểm tuyết, tựa như chìm lên một biển đèn bình an với nhiều màu sắc khác nhau.

Gió cũng đừng đưa, mây cũng đừng đưa, nơi núi và nước giao nhau bỗng có tiếng chim loan xé rách không trung, cảnh sắc tĩnh lặng giữa trời và đất bỗng chốc trở nên sống động, vô vàn chú chim riu rít bay ra từ trong núi tiên, những tiếng kêu chí chách lại tạo nên một khúc nhạc rất hay, lũ chim thiềm với những bộ lông cánh đẹp dễ nhẹ nhàng nhảy múa theo tiếng nhạc tiên, tư thế linh động khiến người ta phải trầm trồ kinh ngạc. Phụng Cửu đứng trên đài ngắm cảnh, kích động đến nỗi lắp ba lắp bắp: “Những... những con chim thiềm này mỗi tháng vào thời điểm này đều tới đây nhảy múa ư?”.

Đông Hoa ngồi trên một tấm thảm dệt từ lông chim khâm nguyên, tựa lưng vào cột đá, nói: “Nàng nghĩ chúng nhân rồi như vậy sao?”.

Phượng Cửu lập tức hiểu rằng đây hóa ra là kiệt tác của Đế Quân, chạy lại ôm lấy cánh tay của chàng lấy lòng, ánh mắt vẫn sáng long lanh, lắp bắp nói: “Chàng... chàng bảo chúng bay lại gần hơn một chút đi, bay lại gần múa điệu Bách điều triều phượng cho em xem...”.

Đế Quân hờ hững: “Ta không làm chuyện mua bán thua lỗ, nàng lấy gì để báo đáp ta?”.

Phượng Cửu lẩm bẩm: “Chàng làm gì mà nhỏ nhen vậy, rõ ràng là em còn dạy chàng nấu món cá chua ngọt rồi mà”, đôi mắt bỗng sáng lên, nói: “Vậy em cũng múa cho chàng xem”, hai tay từ cánh tay đặt lên vai chàng: “Đừng coi thường em, em múa cũng rất giỏi đây, không hề thua kém nghĩa muội Tri Hạc của chàng đâu, chỉ là ngại không muốn múa cho người khác xem thôi”, nàng mỉm cười dịu dàng: “Em lớn bằng ngần này rồi mà vẫn chưa được xem điệu Bách điều triều phượng thực sự do trăm chú chim biểu diễn đây, chàng hãy bảo chúng múa cho em xem, em sẽ múa cho chàng xem mà...”.

Đế Quân nhìn đôi hàng mi chớp chớp của nàng, bỗng nhớ tới chuyện trước đây, khi Phượng Cửu còn là tiểu hồ ly ở bên cạnh mình, mỗi khi làm nũng cũng có điệu bộ như vậy, đương nhiên hồi ấy nàng không có chất giọng mềm mại dịu dàng như thế này, nhưng cũng đôi mắt long lanh này, mỗi khi vui vẻ lại thân mật nũng nịu cọ cọ đám lông trên đỉnh đầu vào tay chàng, khi muốn có được thứ gì ở chỗ chàng, còn thút thít giả vờ khóc. Hồi ấy chàng cũng có cách riêng để dỗ phò nàng, thấy nàng thút thút khóc như thật, chỉ cảm thấy buồn cười, những câu nói đại loại như “Ta thích nhất là trêu chọc cho người khác phát khóc, người khóc to lên chút nữa” chàng mở miệng là tuôn được ra ngay. Nhưng giờ đây, nhìn thấy nàng ngoan ngoãn làm nũng với mình như vậy, trong lòng chợt có cảm giác không thể chống đỡ được, hoàn toàn bại trận trước nàng, trong chốc lát có chút thất thần.

Trước mặt người ngoài nàng luôn tỏ ra khách khí, thật thà, giả bộ đoan trang và giả dạn, nhưng chàng biết, nàng thực ra rất thích làm nũng. Nàng đã từng giữ rất nhiều lễ tiết trước mặt chàng, ví dụ như trong Phạn Âm Cốc, ví dụ như trong giấc mộng của A Lan Nhược. So với những lúc nàng kìm nén bản thân trước chàng ấy, chàng lại thích vẻ ngây thơ và hay làm nũng của nàng bây giờ hơn, đó mới chính là con người nàng. Điều Lạc hôm đó nói trong lòng chàng có một biên hoa Phật linh, không biết ai là người được cất giấu sau biên hoa đó. Chàng biết thứ được cất giấu sau biên hoa là một con tiểu hồ ly lông đỏ, lúc đó mặc dù chưa nảy sinh tình cảm nam nữ, nhưng chàng luôn đối xử với nàng rất khác biệt.

Ánh trăng trên đài ngắm cảnh rất dịu dàng, Phượng Cửu thấy Đế Quân nhìn mình hồi lâu không nói gì, có chút sốt ruột, nói: “Đừng có không để ý tới người ta như thế mà, như vậy rất có lợi đấy...”.

Đông Hoa bưng tỉnh lại, tỏ ý tán đồng, nói: “Quả là rất có lợi,” mỉm cười: “Vậy nàng hãy múa cho ta xem trước”.

Phượng Cửu hơi chần chừ: “Không nên để lũ chim thiên nga chờ đợi em, hãy bảo chúng nhảy múa trước đi, muộn như thế này rồi, chúng biểu diễn xong còn quay về nghỉ ngơi, chàng là tôn thân, cần phải biết cảm thông với kẻ dưới chứ”.

Ánh sao sáng lấp lánh trên bầu trời, Đông Hoa để yên cho nàng ôm vai mình lấy lòng, hơi nghiêng đầu, nói: “Ta chẳng qua chỉ đề phòng có người nuốt lời, chẳng phải nàng đã nói sẽ thành tâm thành ý báo đáp ta hay sao, mặc cả với ta như vậy, thành tâm ở đâu?”.

Phượng Cửu đành miễn cưỡng buông chàng ra, lùi lại đứng giữa đài ngắm cảnh, đứng ngay ngắn, ho một tiếng, nói: “Vi không có nhạc đệm, em múa một đoạn ngắn cho chàng xem thôi nhé...”.

Đông Hoa lại dường như sớm đã dự liệu được việc nàng sẽ lấy cớ thoái thác, khẽ phát tay áo một cái, trước mặt bỗng hiện lên một cây đàn không hầu, đưa tay gảy sợi dây đàn, như cười như không nhìn nàng: “Đã múa thì ít nhất cũng phải múa hết một đoạn, ta sẽ tấu nhạc cho nàng”.

Phượng Cửu ngạc nhiên bịt miệng, nói về không thể tin nổi: “Chàng còn biết chơi đàn không hầu? Em... em chưa từng biết...”.

Đông Hoa ừm một tiếng: “Chơi không nhiều, nàng đương nhiên không biết”, ngẩng đầu lên ung dung nhìn nàng: “Có phải cảm thấy phu quân của nàng đa tài đa nghệ không?”.

Khuôn mặt của Phượng Cửu lập tức đỏ bừng: “Phu... phu quân, hai chữ này thốt ra từ miệng chàng nghe thật kỳ lạ, a a, phu... phu quân, hai chữ này vốn dĩ đã rất kỳ lạ, Đế Quân vẫn hay hơn...”.

Bàn tay đang thừ dây đàn của Đế Quân dừng lại, vẫy vẫy nàng: “Lại đây”.

Phượng Cửu xấu hổ lại gần, ngồi thụp xuống, đang định nói “đề làm gì”, khuôn mặt đã bị chàng nâng lên, bóp mạnh mấy cái. Đế Quân cúi nhìn nàng với thần sắc uy nghiêm: “Nghĩ cho kỹ, ta là gì của nàng?”.

Khuôn mặt nàng bị bóp méo xeo, đành phải van xin: “Là... là phu quân, buông tay ra, buông tay ra!”.

Đông Hoa bấy giờ mới hài lòng buông nàng ra, lại vỗ vỗ vào đầu nàng: “Qua đó đi”. Nhìn theo phía sau lưng nàng, than thở: “Nàng tự nói là muốn múa cho ta xem, tri hoãn tới tận bây giờ vẫn không có động tĩnh gì, nàng không cảm thấy mình chậm chạp chết đi được sao?”.

Phượng Cửu xoa xoa má, ầm ức nói: “Rõ ràng là tại chàng cứ phá rối em”.

Trăng sao chiếu sáng trên màn trời đêm như dải lụa đen phía sau đài ngắm cảnh, ánh sáng mờ ảo trong Bích Hải khẽ lay động, lũ chim thiên nga yên lặng đậu trên cành cây. Đàn không hầu phát ra những tiếng nhạc dịu dàng chậm rãi, thiếu nữ áo đỏ nhảy múa theo tiếng nhạc có thân hình mềm mại mỏng manh, dưới ánh trăng, mái tóc đen dài tựa như được dát thêm một lớp ánh sáng, mái tóc đen dài tựa như được dát thêm một lớp ánh sáng, hai tay áo đưa lên che mặt từ từ mờ ra, để lộ một khuôn mặt vô cùng xinh đẹp, các ngón tay chụm lại thành hình hoa phù dung giơ lên, ống tay áo dài tụt xuống để lộ cách tay trắng ngần như tuyết, giữa những chuyển động nhẹ nhàng của điệu múa, mềm mại như sóng nước chậm chậm lên xuống trong đêm khuya tĩnh mịch,

lại điểm lệ như một đoá hoa nở rộ trong sóng nước.

Ngón tay chơi đàn của Đông Hoa gây nhâm một âm. Từ trước đến nay chàng luôn biết rằng nàng rất xinh đẹp, nhưng không thuộc kiểu mỹ nhân phong tình, khuôn mặt nàng hầu như luôn có vẻ đẹp trong sáng, cho đến tận bây giờ chàng mới phát hiện ra, khuôn mặt trong sáng xinh đẹp đó bây giờ lại có thể dùng một chữ “điểm” để diễn tả, khi muốn lấy lòng chàng, sóng mắt đầy vẻ kêu gọi một cách tự nhiên. Chàng đương nhiên biết rõ, ai đã biến nàng trở thành như thế này. Có thể chính bản thân nàng cũng không biết được sự quyến rũ trong sóng mắt dịu dàng âm áp đó.

Tiếng đàn bỗng nhiên dừng lại, Phụng Cửu không hiểu ngược lên nhìn, đôi mắt cảnh nhất thời vô cùng tỉnh mịch, hồi lâu, lại thấy Đế Quân gio tay ra, giọng nói khàn khàn, gọi nàng: “Lại đây”.

Điều bộ ngồi ở đó, đưa tay về phía nàng, nói những lời như vậy của Đế Quân quả thực quá hấp dẫn, mặc dù có chút hồ nghi, Phụng Cửu vẫn chậm chậm bước lại, miệng không quên trách móc: “Lát lại gọi lại, chốc lại gọi đi, tại sao cứ gọi em thế, chẳng không thể đến chỗ em hay sao, dù sao cũng không được bóp má em nữa”.

Đế Quân nhanh chóng tiếp thu: “Ta không bóp”.

“Thật không?”.

“Thật”.

Đế Quân quả thực không bóp má nàng nữa, chàng đặt thẳng nàng xuống tấm thảm, nàng kinh ngạc khẽ kêu lên một tiếng, ban đầu còn nghĩ đến chuyện bảo đám chim thiêng bên ngoài múa điệu Bách điệu triều phụng cho nàng xem, cố gắng giả vờ, nhưng sức lực của nàng đâu thắng nổi Đế Quân. Sau đó Đế Quân như mây, lại dùng giọng điệu trầm thấp mà nàng yêu thích nhất để dỗ dành, mê hoặc đến nỗi khiến đầu óc nàng trở nên u mê, liền để mặc chàng muốn làm gì thì làm. Nàng còn chủ động phối hợp với chàng một chút nữa.

Khi Phụng Cửu tỉnh dậy đã là sáng hôm sau, mặt trời đã rời khỏi ngọn núi, vầng trăng bạc đêm qua tất nhiên đã lui về nghỉ ngơi, đám chim thiêng cũng đã bay về núi rừng, muốn xem điệu múa Bách điệu triều phụng thì chỉ còn cách đợi đến cuối tháng sau thôi. Phụng Cửu cần tay nằm gục trong lồng chăn muốn khóc mà không có nước mắt, trong lòng vô cùng hối hận, Bạch Phụng Cửu, mi thật là ngốc nghếch, lời Đế Quân nói mà cũng nghe được sao? Sao mi lại tin những lời nói quý quai của chàng, mi thật là ngốc!

Khi đến ngày phải rời khỏi Bích Hải Thương Linh, Trọng Lâm và mẫu thân của Phụng Cửu vẫn chưa đến, vì đêm qua không được như ý nguyện, thần sắc của Phụng Cửu có chút mệt mỏi, ừ ừ theo Đông Hoa quay về cung Thái Thần.

Khi về đến cung, thần sắc của Phụng Cửu vẫn ừ ừ, ngay cả cô cô Bạch Thiên tới rủ nàng đi xem kịch, nàng cũng khéo léo từ chối, cho tới khi Đế Quân hứa rằng tháng sau sẽ đưa nàng về Bích Hải Thương Linh, cuối tháng sẽ lệnh cho tất cả đám chim thiêng của bảy ngọn núi thiêng ở Bích Hải Thương Linh tới nhảy múa cho nàng xem, nàng mới có chút tinh thần. Nhưng vẫn chưa hoàn toàn lấy lại tinh thần, trước đó là không thêm để ý đến người khác, bây giờ chẳng qua là thờ ơ lạnh nhạt mà thôi.

Đế Quân ngắm nghía nàng hồi lâu, chủ động lấy bút mực ra viết cho nàng một tờ giao kèo, trên đó giấy trắng mực đen viết rõ ràng nếu không thực hiện được lời hứa với nàng thì mình sẽ thế nào thế nào, lại còn điểm dấu vân tay lên đó, gấp gọn tờ giao kèo lại rồi đưa cho Phụng Cửu, lúc bấy giờ nàng mới hoàn toàn lấy lại tinh thần, lại có thể tươi cười hơn hờ với chàng.

Hai ba ngày này ở Bích Hải Thương Linh nhất định sẽ rất náo nhiệt, hôm đó Trọng Lâm đề xuất hai người Đông Phụng về cung Thái Thần vài ngày vì Trọng Lâm biết rằng Đế Quân gần đây thích yên tĩnh, cung Thái Thần mặc dù không cách biệt với thế giới, nhưng bát hoang đều biết sắp tới chàng sẽ tổ chức đại tiệc, thông cảm cho sự bận rộn của chàng, sẽ không tới Nhất Thập Tam Thiên làm phiền chàng.

Về lý mà nói, Trọng Lâm suy xét rất đúng, nhưng thế gian luôn có một vài ngoại lệ hoặc việc ngoài ý muốn, tiềm ẩn ngay từ đầu một việc nào đó, bùng phát vào lúc sự việc đó đang tiến hành.

Nửa đêm ngày thứ hai lên trời, cung Thái Thần được đón một vị nhân huynh. Vị nhân huynh đó trèo tường vượt rào vào bên trong, xông thẳng vào phòng ngủ của Đông Hoa một cách thành thực, vén màn trướng ra, túm lấy một cánh tay đang đặt bên ngoài tấm chăn mây của Đông Hoa: “Mặt lạnh, hãy đi với tớ một chuyến!”. Một câu nói hào sảng hùng hồn, đáng tiếc là vừa nói dứt câu, chủ nhân của câu nói đó đã bị hất ra xa một trượng.

Ánh nền trong phòng vụt sáng, Đông Hoa ngồi bên mép giường che kín Phụng Cửu ở bên trong, nhưng không làm gì được khi nàng chủ động quần chân thò đầu ra qua vai chàng, vô cùng kinh ngạc nhìn vị nhân huynh đang ngồi dưới đất: “Hà? Tiểu Yến? Sao nửa đêm huynh lại chạy tới chỗ của bọn ta, mộng du đi nhầm chỗ sao?”.

Thần sắc phờ phạc của Tiểu Yến trắng sẫm lộ vẻ đau khổ: “Mỗ được Cơ Hoành nhờ, tới tìm Mặt lạnh. Nàng”, Tiểu Yến nghẹn ngào nhìn Đông Hoa: “Nàng bây giờ tính mệnh như chỉ mảnh treo chuông, muốn gặp người lần cuối”.

Phụng Cửu sững người lại, nhìn Đông Hoa, Đông Hoa nhủ thầm nói: “Nàng ta sống trong Phạn Âm Cốc, tại sao tính mệnh lại như chỉ mảnh treo chuông được”.

Tiểu Yến buồn rầu nói: “Nàng xin mỗ đưa nàng ra khỏi Phạn Âm Cốc...”.

Đông Hoa đứng lên khoác áo choàng, rót một ly trà: “Dù ra khỏi Phạn Âm Cốc, cũng không đến mức tính mạng như chỉ mảnh treo chuông, nàng ta đã làm gì?”.

Yến Tri Ngô nghiêng rắng, tháo một sợi dây trên cổ xuống, phía đầu dây có treo một miếng lưu ly trắng, trong miếng lưu ly có phong một vật nhỏ, nhìn hình dáng giống như móng vuốt của vật nào đó, một chiếc móng vuốt rất đẹp để tinh xảo.

Yến Tri Ngô nghen ngào nói: “Nàng bảo mỡ mang cái này đến cho người, nói người xem rồi sẽ hiểu ngay”.

Bàn tay đang nâng chén nước lên uống của Đế Quân khựng lại giữa không trung, đón lấy miếng lưu ly vuốt ve trong giây lát, bỗng ngược mắt nhìn Phụng Cửu, nói: “Ngày mai nàng hãy tới Bích Hải Thương Linh trước, ta tới thăm nàng ta một chút, sau đó sẽ đến sau”.

Yến Tri Ngô có được câu trả lời của Đế Quân, chăm chú nhìn chàng một lát, nói: “Mỡ đợi người ở ngoài”.

Đột ngột nghe tin Cơ Hoành sắp chết Phụng Cửu vô cùng kinh ngạc, mặc dù nàng không thích Cơ Hoành, nhưng cũng cảm thấy đáng tiếc, nghe Đế Quân nói muốn tới thăm nàng ta còn mình tới nơi tổ chức tiệc cưới trước, bèn ngoan ngoãn gật đầu, bước tới giúp chàng mặc áo khoác.

Ánh nến dù sao cũng yếu ớt, hình bóng của Đế Quân lúc rời đi nhìn có vẻ rất mơ hồ.

Hình bóng mơ hồ mà càng đi càng xa đó dường như đã dự báo điều gì, nhưng lúc đó Phụng Cửu không hề chú ý, chỉ là đêm đó, nàng không ngủ lại được nữa.

Bạn đang đọc truyện *Tam Sinh Tam Thế Chấm Thượng Thư* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

## Chương 30

01.

Trong tiệc cưới Đông Hoa không xuất hiện.

Chín ngày sau tiệc cưới, Đông Hoa vẫn không xuất hiện.

Trong chín ngày đó, bản thân mình đã làm những gì, đã nói những gì, Phụng Cửu cảm thấy, lúc này nhớ lại, ấn tượng vẫn vô cùng mờ nhạt.

Chỉ còn nhớ rằng ngày mừng bốn tháng ba hôm đó quả là một ngày tốt, ánh nắng vô cùng ấm áp, làm cảnh sắc Bích Hải Thương Linh càng thêm đẹp đẽ, khiến chư vị tiên giả tới dự tiệc ai nấy đều hết lời khen ngợi.

Mặc dù là tiệc cưới làm bù nhưng Trọng Lâm và mẫu thân của nàng đều vô cùng coi trọng, những lễ tiết phức tạp cần thiết trong lễ thành hôn, trừ việc báai thiên địa ra, tất cả đều được sắp xếp đầy đủ. Sau khi nàng được trang điểm kỹ càng, khi mẫu thân của nàng chân thành nói với nàng những quy tắc lễ nghi đó, mặc dù cảm thấy có chút phiền phức nhưng trong lòng nàng thực ra vừa hiếu kỳ lại vừa chờ đợi.

Chư vị thần tiên trong bát hoang đều đến sớm dự tiệc, ngay cả Thiên Quân, người thường ngày hay thích ra vẻ cũng đến sát giờ, giờ lành đang từng khắc từng khắc đến gần, nhưng vẫn không thấy bóng dáng Đông Hoa đâu. Nàng cuối cùng có phần lo lắng, mới nhớ ra đêm qua, trước khi đi Đế Quân đã nói sẽ đến sau, chàng không nói cụ thể đến sau là đến vào lúc nào. Có thể chàng không về kịp lành rồi, nàng nghĩ, trong lòng bỗng có chút hụt hẫng. Nhưng suy nghĩ lại, lại cảm thấy liệu có phải bản thân mình hơi hẹp hòi không, mặc dù bữa tiệc thành hôn này vô cùng quan trọng, nhưng Tiểu Yến nói tính mạng Cơ Hoành như chỉ mảnh treo chuông, mặc dù Đế Quân đêm hôm đó đã nói chỉ đến thăm nàng ta một chút thôi, nhưng khi tới trước giường bệnh của nàng ta, chưa biết chừng cũng có chút thương cảm, lại muốn ở bên nàng ta thêm chút nữa, giúp nàng ta hoàn thành tâm nguyện cuối cùng trong đời. Dù sao thì người đã khuất nên được tôn trọng, nếu quả thực như vậy, Đế Quân không về kịp giờ lành thì thôi vậy, nàng còn tranh giành gì với một người sắp chết nữa.

Khi nàng vừa suy nghĩ thông suốt về chuyện này, lại gặp Trọng Lâm vội vàng đi tới. Sắc mặt của vị tiên quan tháo vát nhất cung Thái Thần lúc này lại không được tốt lắm, Trọng Lâm cup mắt xuống, nói với nàng: “Đến giờ vẫn chưa thấy bóng dáng Đế Quân đâu cả, chắc hẳn đã có việc gì đó rất quan trọng, lượng thứ cho thần to gan, nếu Đế Quân hôm nay không thể xuất hiện, thần xin ý chỉ của điện hạ, có nên bỏ hết các lễ tiết của tiệc thành hôn đi, biến bữa tiệc này thành yến tiệc thông thường không?”.

Lời đề nghị này của Trọng Lâm hoàn toàn là vì thể diện của nàng, hôm trước khi phát thiệp mời đã nói rõ bữa tiệc này là tiệc cưới bù, tiệc cưới bù cần phải như thế nào, may mà chư vị thần tiên đều không hay biết, tổ chức thành một yến tiệc thông thường cũng coi như không có gì đường đột. Kiểu yến tiệc thông thường mượn cố gì đó để chư vị tiên giả tới tụ họp uống rượu, Đế Quân không xuất hiện cũng không có vấn đề gì, các bậc tiên giả trưởng bối đều biết rằng Đế Quân xưa nay không thích các buổi yến tiệc, trước khi thoái ẩn, những bữa tiệc mừng công do chính ngài tổ chức nhưng ngài không xuất hiện cũng có nhiều rồi.

Nhưng nếu như theo mọi sự sắp đặt của Trọng Lâm và mẫu thân của nàng trước đó, bữa tiệc này là một bữa tiệc cưới chính thống, Đế Quân không xuất hiện, lại khiến vị Đế Hậu mới đăng cơ là nàng bị mất mặt trước chư vị thần tiên của bát hoang.

Trọng Lâm có thể nghĩ cho nàng chuyện đó, nàng rất cảm kích.



Trọng Lâm nhìn thần sắc của nàng, đoán đo hồi lâu, nói: “Đế Quân rất coi trọng bữa tiệc này, nếu hôm nay không về kịp, nhất định là đã gặp chuyện lớn, tuyệt đối không phải là Đế Quân không nghĩ tới điện hạ, thần bạo gan nói một câu, Đế Quân đã giao bữa tiệc này cho thần, tức là đã tin tưởng rằng dù có xảy ra biến cố gì, thần luôn có thể bảo vệ cho điện hạ”.

Nàng mỉm cười, khẽ nói: “Đúng vậy”.

Khi giờ lành trôi qua, trong lòng nàng giống như được giải thoát.

Nàng mặc dù dự đoán rằng chàng có thể sẽ không về kịp giờ lành, nhưng chung quy vẫn có một tia hy vọng. Đế Quân là do nàng đã mong mỏi chờ hơn hai nghìn năm, khó khăn lắm mới có được, có thể làm Đế Hậu của chàng, nàng đã vô cùng mãn nguyện rồi, nàng thực ra không coi trọng những lễ nghi đó như những tân nương khác, nhưng cả đời chỉ có duy nhất một lần xuất giá như vậy, vẫn không tránh khỏi việc mong ước nó hoàn hảo một chút. Còn chưa tới giờ lành, khát vọng thâm kín đó trong lòng nàng vẫn chưa thể tiêu tan. Lúc này mặc dù có chút thất vọng, nhưng cũng đã bình tĩnh hơn nhiều.

Bên trong đại điện cách đó một hành lang, tiếng cười nói trong yến tiệc loáng thoáng vọng tới, nàng đồng tai lên chăm chú lắng nghe một lát, cảm thấy trong điện chắc chắn đang rất náo nhiệt. Náo nhiệt như vậy, không hiểu sao nàng lại cảm thấy có chút cô đơn. Nàng cảm chén lên, tự rót cho mình một ly trà đặc, nhấp từng ngụm từng ngụm nhỏ.

Buổi tiệc diễn ra được một nửa, mẫu thân và lão lão của nàng bỗng xuất hiện trước cửa phòng, Phục Mịch tiên mẫu – lão lão của nàng lo lắng ngồi trước mặt nàng: “Cửu Nhi, con hãy nói thật cho ta nghe, một ngày quan trọng như hôm nay sao Đế Quân lại không đến, có phải con và ngài ấy đã...”.

Nàng vẫn nhấp từng ngụm từng ngụm trà nhỏ, mỉm cười an ủi lão lão: “Đế Quân quả là có một việc vô cùng quan trọng, trước khi đi đã dặn con, nếu chàng không về kịp thì hãy giao mọi việc cho Trọng Lâm tiên quan, lão lão xem, Trọng Lâm tiên quan chẳng phải đã ứng phó rất thỏa đáng hay sao?”.

Đế Quân đương nhiên chưa từng nói với nàng như vậy, nhưng nếu nói thật với mẫu thân và lão lão, nàng biết bọn họ chắc chắn sẽ không đồng ý.

Lão lão và mẫu thân của nàng cuối cùng cũng yên tâm.

Buổi đại tiệc này, chư vị tiên giả đều được uống thỏa thích, những người đầu óc còn tỉnh táo đã cáo từ ra về ngay trong ngày, còn một vài vị tiên giả ham uống rượu vì uống quá say, đã nghỉ lại một ngày trong phòng khách của cung điện bằng đá, đến ngày hôm sau cũng lần lượt cáo từ. Bích Hải Thương Linh lại trở về với trạng thái tỉnh mạch. Người nhà họ Bạch ở lại hai ngày rồi cũng trở về Thanh Khâu, duy có Trọng Lâm và nàng ở lại nơi này.

Thực ra trong lòng nàng cũng có đôi chút ảm ức, trong hai ngày đầu, không tránh khỏi việc thi thoảng suy nghĩ xem tại sao Đế Quân lại lỡ hẹn lâu như vậy, cho dù là hoàn thành tâm nguyện của Cơ Hoành cũng không cần lâu như vậy, nếu thật sự thương xót Cơ Hoành, muốn ở lại bên nàng ta lâu hơn một chút, tại sao không sai người quay về thông báo một tiếng.

Nửa đêm ngày thứ ba, nàng bỗng nhiên giật mình tỉnh dậy khỏi một cơn ác mộng. Thực ra nàng hoàn toàn không nhớ nổi mình đã mơ thấy gì, chỉ bỗng nhiên nghĩ tới việc đã mấy ngày liền không có tin tức của Đế Quân, liệu có phải đã có chuyện gì xảy ra với chàng không? Sắc mặt nàng trở nên trắng nhợt, nửa đêm khuya khoắt gấp gấp gọi Trọng Lâm tới, lập cả lập cập nói rõ nghi hoặc của mình. Nhưng mặc dù nàng biết Đế Quân tới chỗ Cơ Hoành, đêm hôm đó nàng lại quên không hỏi Cơ Hoành ở đâu. Trong lòng nàng lại càng hoảng hốt, giục Trọng Lâm cùng nàng rời khỏi Bích Hải Thương Linh ngay trong đêm, một người đi về phía Tây Nam tìm Tiểu Yến, một người đi về phía Đông Nam tìm Hủ Dương – ca ca của Cơ Hoành.

Ba ngày sau hai người gặp lại ở Bích Hải Thương Linh, vì liên tục đi gấp nhiều ngày, gương mặt ai nấy đều nhuốm gió sương.

Khi nàng tới địa bàn của Thanh chi Ma tộc, nói rõ lý do viếng thăm, một Ma sứ rất điềm tĩnh ở đó cau mày thờ ơ than dài với nàng, Ma quân của bọn họ đã gần một năm nay chưa từng về tộc, bọn họ cũng không biết phải tìm Ma quân ở đâu, nếu khi nào nàng nhìn thấy ngài ấy, cũng mong nàng chuyển lời tới Ma quân, bảo ngài ấy mau chóng quay về một chuyến, on chuyển lời nhắn nhủ của nàng, Thanh chi Ma tộc nhất định sẽ khắc ghi. Còn khi Trọng Lâm tới Xích chi Ma tộc, Hủ Dương nói, ba trăm năm trước, khi muội muội của chàng ta bỏ trốn cùng tiểu thị vệ Mẫn Tô, Xích chi Ma tộc đã đuổi nàng ta đi, từ đó về sau Cơ Hoành không có mối liên hệ gì với Xích chi Ma tộc nữa, giờ nàng ấy ở đâu, bộ tộc bọn họ quả thực không thể biết được.

Đế Quân đang ở đâu, lúc này lại hoàn toàn không chút manh mối, nàng loạng choạng một bước tựa như muốn ngã, Trọng Lâm vội vàng đỡ lấy nàng. Trong lúc đầu óc quay cuồng lại thấy mấy đám mây lành bỗng nhiên xuất hiện, trên hai đám mây lành phía trước là gia gia, nãi nãi (bà nội) của nàng, trên hai đám mây phía sau là song thân của nàng.

Ánh mắt của Bạch Chi Đế Quân – gia gia của nàng cuộn trào nộ khí tột đỉnh, khi nhìn thấy nàng, vẻ tức giận đó đã mang thêm một chút thương xót, hồi lâu, gia gia của nàng nói: “Phu quân của con, rốt cuộc là đang ở đâu?”.

Nàng cố gắng tỏ ra điềm tĩnh, nói: “Chàng có một việc rất quan trọng...”.

Bạch Chi Đế Quân nổi giận cất ngang lời nàng: “Cái gọi là chuyện quan trọng chính là bỏ rơi con trong tiệc thành hôn, rồi đi dây dưa lằng nhằng với Cơ Hoành của Xích chi Ma tộc ư?”.

Mấy ngày nay tâm tư của nàng quả thực rất hỗn loạn, nhưng nàng nghĩ họ đã là phu thê, nàng cần phải tin tưởng chàng, biện hộ cho chàng theo bản năng, nói: “Sao gia gia lại nói dây dưa lằng nhằng, việc này con cũng biết, tính mệnh của Cơ Hoành như chỉ mảnh treo chuông, Đế Quân chỉ là thương xót nàng ấy mà tới nhìn mặt nàng ấy lần cuối cùng, chúng ta là thần tiên, cũng cần có lòng thương xót với người sắp ra đi chứ ạ”.

Bạch Chi Đế Quân cười nhạt: “Nhìn mặt lần cuối cùng? Tại sao ta lại nghe nói rằng sáng sớm hôm nay hần bé Cơ Hoành uy phong lẫm liệt xông vào cung Đan Linh của Xích chi Ma tộc, ra mặt cho Cơ Hoành trước mặt Hủ Dương, lấy gương Diệu Hoa của Đế Thất Thiên làm vật trao đổi, cưỡng ép Xích chi Ma tộc phải đón vị công chúa đã bị đuổi khỏi dòng tộc quay trở lại? Nghe nói lúc đó vị công chúa ấy yếu ớt nằm trong lòng của hần, chẳng có

về gì là gặp nguy hiểm tới tính mạng cả!”

Đầu óc nàng bỗng nổ tung.

Bạch Chi Đế Quân lắc đầu thờ dài, nói: “May mà Xích chi Ma tộc phong tỏa thông tin, rất ít người biết được chuyện này, nếu không, thông tin nếu được lan truyền vào tai chư tiên trong bát hoang, thể diện của nhà họ Bạch chúng ta biết đề vào đâu?”. Nhìn nàng, lại nói: “Thực ra chuyện thể diện cũng không phải là vô cùng quan trọng, chỉ là Đông Hoa đã phụ con như vậy, gia gia phải nhẫn nhịn như thế nào đây?”.

Khuôn mặt nàng trở nên trắng bệch, không còn một chút sắc máu, hồi lâu mới nói: “Con muốn nghe xem Đế Quân nói thế nào”.

Bạch Chi Đế Quân còn muốn nói thêm, nhưng đã bị nải nải của nàng đưa tay ngăn lại, nải nải dịu giọng khuyên nhủ nàng: “Con hãy cùng chúng ta quay về Thanh Khâu nghỉ ngơi trước đã, nếu Đông Hoa có lòng, sẽ tự đến Thanh Khâu tìm con”.

Nàng bước đến bên cạnh nải nải như người mộng du, lại quay nhìn Trọng Lâm như người mộng du, giọng nói phiêu diêu: “Từ Bích Hải Thương Linh tới Xích chi Ma tộc cần mất một ngày, từ Xích chi Ma tộc tới Thanh Khâu mất một ngày, người hãy nói với Đế Quân, ta đợi chàng hai ngày”.

Nhà họ Bạch từ trên xuống dưới đều đến để cướp người, Trọng Lâm tự biết không thể ngăn cản được, đành phải khẽ vâng một tiếng.

Hai ngày ở Thanh Khâu đó, nàng ở trong trạng thái mông mông lung lung, phần lớn thời gian ngồi ngây người trong phòng. Phụ thân của nàng thờ ngắn than dài, thì thầm với mẫu thân của nàng rằng không thể chịu được khi nàng trở nên lặng lẽ như vậy, khi nàng hoạt bát chạy nhảy lung tung mặc dù khiến ngài tức đến nổi nổi đom đóm mắt nhưng bây giờ ngài lại rất nhớ dáng vẻ của nàng trước đây. Mẫu thân của nàng lại đưa tay áo lên lau nước mắt.

Thực ra nàng không muốn làm song thân lo lắng, nàng chỉ là đang chờ đợi một kết quả, trước khi có kết quả, nàng nhìn bất cứ thứ gì cũng có phần uể oải.

Trong giấc mộng của A Lan Nhưộc, ở Bích Hải Thương Linh, nàng cảm thấy Đế Quân đối với nàng không phải là giả dối, nhưng tại sao chàng lại không tới tìm nàng, chàng không lo lắng cho nàng ư, nàng không thể hiểu được.

Nàng suy nghĩ nhiều, đôi khi lại cảm thấy đau đầu, tựa như có dùi nhọn xuyên thẳng vào đỉnh đầu vậy, từng cơn từng cơn đau đớn một cách đáng sợ. Mỗi lần cơn đau qua đi, lại có một vài đoạn ký ức khó hiểu hiện lên trong đầu.

Ví dụ như nàng vốn dĩ nhớ rằng khi nàng bị rơi vào trong giấc mộng của A Lan Nhưộc, Đế Quân lao tới cứu nàng, khi nàng tỉnh lại Đế Quân đã nói rất nhiều lời ngọt ngào để dỗ dành nàng, nói rằng năm xưa khi nàng còn là tiểu hồ ly, chàng không nhận ra nàng nên mới khiến nàng phải chịu nhiều áp lực như vậy, đó là lỗi của chàng; nàng khóc hỏi chàng tại sao lại tráo đổi quả táo bà của nàng, chàng kiên trì lau nước mắt cho nàng, thẳng thắn thừa nhận vì nàng nói sẽ mang quả táo bà làm bánh cho Tiểu Yến nên chàng ghen với Tiểu Yến; khi nàng nhắc tới Cơ Hoành, chàng cau mày đáp: “Sao nàng lại nghĩ như vậy, nàng ấy và ta chẳng có quan hệ gì cả”. Nàng liên tin chàng, còn tha thứ cho chàng nữa.

Nhưng đoạn ký ức thi thoảng xuất hiện trong đầu, lại là rừng cây bạch lộ bên đầm Thủy Nguyệt, trên một chiếc giường rộng, nàng trần tình với Đế Quân rằng có thể họ không có duyên phận với nhau, vì vậy xa nhau chưa biết chừng sẽ tốt hơn, chàng lại nhìn nàng dường như đang suy nghĩ gì đó: “Không có vì vậy gì cả, thực ra chúng ta đã thành thân, bởi vì Tiểu Bạch nàng, chẳng phải rất thích ta sao?”.

Rõ ràng trong ấn tượng, trong giấc mộng của A Lan Nhưộc, nàng luôn biết Tứ Trạch chính là Đế Quân, một vài mảnh ký ức thi thoảng hiện lên, lại có lời chỉ bảo của Tô Mạch Diệp đối với nàng: “Nếu người quả thực thích ngài ấy, đừng cảm thấy áp lực, có thể người vốn thích kiểu người như vậy, thật trùng hợp cả Đế Quân và ngài ấy đều là kiểu người đó”. “Ngài ấy” là ai? Nếu là Tứ Trạch, chẳng phải từ trước tới nay nàng vẫn biết rằng bọn họ chính là một người hay sao?

Nàng không nhớ được Đế Quân đã nói với nàng những lời đó khi nào, cũng không nhớ nổi Tô Mạch Diệp đã đã thông tư tưởng cho nàng khi nào. Cố gắng suy nghĩ thêm, lại nghĩ đến mức đầu óc đau đớn đến nỗi muốn vỡ tung, chỉ có cách ôm đầu mới đỡ hơn đôi chút. Mẫu thân của nàng bắt gặp cảnh nàng đang cuộn tròn người lại cố gắng chịu đựng cơn đau, trong lúc thất kinh đã vội vàng mời thượng thần Chiết Nhan ở rừng đào mười dặm tới.

Mà hôm đó đã là sáng sớm của ngày thứ ba, sớm đã qua thời hạn hai ngày mà nàng đưa ra cho Đông Hoa. Nàng khổ sở chờ đợi suốt hai ngày, cuối cùng đã đợi được kết quả. Đông Hoa không đến, Trọng Lâm cũng không đến. Đầu nàng đau một cách dữ dội.

Bên ngoài trời nắng ấm áp, thượng thần Chiết Nhan giẫm lên ánh mặt trời, bước vào trong động hồ ly.

Chiết Nhan bắt mạch của nàng, lại đưa tay kiểm tra nguyên thần của nàng, khi thu tay lại ánh mắt hơi lay động, ho một tiếng rồi bảo mẫu thân của nàng ra ngoài chuẩn bị cho nàng chút kẹo sâm, đợi đến khi trong phòng chỉ còn lại hai người mới nói: “Trí nhớ của cháu đã bị người khác sửa lại, cháu có biết không?”.

Nàng nhất thời không hiểu nổi lời ngài ấy nói, hoang mang lắc đầu.

Chiết Nhan thờ dài: “Có thể dùng linh đan để thay đổi trí nhớ của con người, cả bát hoang cũng chỉ có vài người làm được, tính ra cũng chỉ có Đông Hoa, Mặc Uyên, Phật Tổ ở Tây Phương và ta. Mặc Uyên và ta, thêm cả đức Phật Tổ ở Tây Phương nữa đều không có lý gì lại sửa đổi trí nhớ của cháu. Cho dù ta luôn hơi phóng túng một chút, nhưng việc phạm vào tiên đạo như thế này...”. Ngài ấy ngược mắt lên nhìn nàng, ánh mắt lại thoáng lộ vẻ thương xót giống như ánh mắt của gia gia nàng ba ngày trước tới Bích Hải Thương Linh đưa nàng đi.

Chiết Nhan lấy từ trong tay áo ra một viên tiên đan: “Cháu hãy nuốt cái này trước, ta sẽ lập tức mở lò luyện linh đan cho cháu, uống cái đó vào chắc sẽ có thể khôi phục lại trí nhớ”.

Nàng sờ sờ cầm viên kim đan trước mặt, soi lên ánh nắng chiếu vào qua ô cửa sổ, khẽ nói: “Viên linh đan này không tìm lại được trí nhớ của cháu ư? Vậy cháu uống thứ này có tác dụng gì?”.

Một chân của Chiết Nhan đã bước qua bậc cửa, nghe vậy liền quay đầu lại, lại thở dài một tiếng: “Cháu và Đông Hoa, ta đã nghe tiểu thúc của cháu nói rồi, lúc này xảy ra việc này không biết đối với cháu là tốt hay xấu”, điệu bộ của ngài ấy dường như vô cùng giằng co, cuối cùng cũng lên tiếng: “Đó là thuốc bảo thai, cháu hoài thai rồi”.

Trong phòng nhất thời trở nên vô cùng yên lặng, viên thuốc bảo thai lấp lánh đó lăn lông lốc trên nền đất. Chiết Nhan nhặt viên linh đan lên, chậm rãi bước lại bên nàng, đặt viên linh đan vào trong tay nàng, hồi lâu, đưa tay vuốt tóc nàng.

Chín ngày qua nàng chưa từng rơi nước mắt, lúc này cuối cùng đã bật khóc, nước mắt trào ra khỏi khóe mắt, chỉ trong chốc lát đã thấm ướt hai gò má, nhưng không có âm thanh, cũng không có biểu hiện gì cả, chỉ là trong giọng nói có chút run rẩy, khẽ hỏi: “Tiểu thúc phụ, ngài nói xem, sao chàng lại có thể lừa dối cháu chứ?”. Thì thầm nhắc lại: “Sao chàng lại có thể lừa dối cháu chứ?”.

Mặc dù nàng không thích khóc nhưng mỗi lần khóc, đều lo rằng không thể khóc một cách thương tâm để khiến người ta thương người ta xót, lúc này sắc mặt lại hết sức bình tĩnh, chỉ có nước mắt tuôn rơi xối xả như dòng Thiên Hà bị vỡ đê, từng hàng nước mắt lăn dài theo gò má, từ cằm rớt xuống chiếc váy đỏ, vệt nước thấm ướt lại giống như một chuỗi hoa Phật linh nở rộ.

Chín ngày này quả thực quá dài.

Ngày hôm sau, linh đan do Chiết Nhan mới luyện được đưa tới, khi ký ức thực sự được nạp lại vào đầu, tâm trạng của nàng lại không biến động một cách dữ dội như nàng tưởng, chắc là do nàng mệt mỏi quá rồi.

Nàng cuối cùng đã nhớ ra, Đế Quân thực sự chưa từng nói với nàng lý do vì sao lúc đó chàng trao đổi quả tảo bà của nàng, lúc đó Cơ Hoành xin quả quý, chàng liền đồng ý luôn. Chàng nói chàng và Cơ Hoành không có quan hệ gì, nhưng nàng lại thấy rất rõ thái độ của chàng đối với Cơ Hoành không bình thường. Giờ đây cuối cùng nàng đã có thời gian rảnh ngồi suy nghĩ lại những việc đó.

Chàng quả thực có tình cảm với mình, nhưng chàng chưa chắc đã vô tình với Cơ Hoành, vốn là một tôn thần không nhuộm hồng trần nhất trên trời dưới đất, cuối cùng là nàng hay Cơ Hoành đã kéo chàng vào cõi hồng trần vẩn vương không dứt này? Khi nàng rơi vào trong giấc mộng của A Lan Nhược, tính mạng ở giữa sự sống và cái chết, chàng đã chọn nàng. Hôm nay Cơ Hoành gặp nguy hiểm tới tính mạng, chàng bèn chọn Cơ Hoành. Rốt cuộc là ai không nhìn rõ tấm lòng chân thật của mình?

Chắc chàng cũng hiểu rằng cuối cùng chàng lựa chọn Cơ Hoành có phần không phải với nàng nên mới không còn mặt mũi nào tới Thanh Khâu tìm nàng chăng.

Nàng nghĩ nàng và Đế Quân quả thực đã đi một đoạn đường rất dài, nửa đoạn trước, một mình nàng theo đuổi hình bóng của chàng một cách vô cùng khổ sở, may mà nửa đoạn sau, ông trời khai ân nên cuối cùng mới khiến nàng đuổi kịp chàng. Bởi vì ngay từ đầu là do nàng muốn có được chàng, nên dù theo đuổi có mệt đến mấy nàng cũng cảm thấy không có vấn đề gì.

Tình cảm này có được một cách không dễ dàng như vậy, nàng luôn nghĩ rằng cần phải trân trọng nó. Chàng bỏ lỡ tiệc thành hôn, nàng thực ra rất dễ tâm đến chuyện đó, nhưng nàng nghĩ nàng có thể giả bộ như mình không quan tâm. Khi gia gia nói chàng và Cơ Hoành có tình riêng, đầu óc nàng trong chốc lát trở nên trống rỗng, nhưng sau cảm giác trống rỗng, nàng vẫn muốn tin tưởng chàng, ít nhất cũng muốn nghe đích thân chàng nói chuyện này với mình.

Nàng đã rất cố gắng, nàng nghĩ nàng đã cho chàng đủ thời gian, chỉ cần chàng có thể tới đây, cho dù chàng nói gì nàng cũng tin. Nhưng người yêu trước luôn là người hèn mọn. Từ nay về sau, con đường này, nàng phải tự đi một mình rồi.

Nàng rất mệt, cũng không muốn có chàng nữa.

02.

Làm thần tiên, thực ra cũng rất không dễ dàng, tiên đồ dài dằng dặc lại rất cô đơn, để ngày tháng trôi qua không nhạt nhẽo vô vị, những thần tiên biết cách làm thần tiên phần lớn đều nuôi dưỡng một sở thích để gửi gắm tình cảm, ví dụ như Thái Thượng Lão Quân thích luyện linh đan, Nam Cực Tiên Ông thích chơi cờ, Bạch Thiên thượng thần thích đọc truyện, chính là vì đạo lý đó.

Đám tiểu tiên mới phi thăng còn chưa kịp nuôi dưỡng sở thích vì không có việc gì để làm, bàn tán tin đồn trong giới thần tiên tự nhiên trở thành việc quan trọng đầu tiên của họ sau khi trở thành thần tiên. Nhưng cho dù là người nghe tám chuyện hay là người tám chuyện, đều có một yêu cầu, nhân vật chính trong tin đồn phải là người mà đôi bên đều biết, câu chuyện bàn tán mới thú vị, nghe mới hứng thú. Vị tôn thần đầu tiên mà đám tiểu tiên sau khi bay lên trời biết tới đương nhiên là Đông Hoa Tứ Phủ Thiếu Dương Quân Đông Hoa Đế Quân của Nhất Thập Tam Thiên. Mà tình cờ là, tin đồn lớn nhất trong giới thần tiên của tứ hải bát hoang trong gần hai trăm năm trở lại đây chính là việc Đế Quân bị mất vợ.

Nghe đồn, người vợ này của Đế Quân mặc dù tuổi còn trẻ nhưng cũng là một nhân vật tầm cỡ, là cháu gái của thượng thần Bạch Thiên – thái tử phi trên Cửu Trùng Thiên, là cháu nội của Bạch Chi Đế Quân nước Thanh Khâu, hơn nữa bốn trăm năm trước đã kế thừa ngôi vị nữ vương của Đông Hoang ở Thanh Khâu. Trong lễ Tăng binh ở Thanh Khâu hai trăm năm trước, vị điện hạ này đã cất thanh kiếm Hợp Hư vào đỉnh núi Đường Đình, phong tư phá tan kiếm trận trăm người với dải lụa đỏ bị mất từng khiến chúng sinh khuyh đảo, trong bảng xếp hạng mỹ nhân của bát hoang, chỉ kém cô cô Bạch Thiên của nàng một bậc, nàng đứng thứ hai.

Đám tiểu tiên nghe lời đồn đại này, đều rất mong mỏi được nhìn thấy người vợ này của Đế Quân, lại càng hiếu kỳ vì sao Đế Quân lại bị mất vợ, nhưng

ngắm ngẫm bàn luận chuyện của Đế Quân thì còn được, không phải ai cũng gánh được tội bàn luận bừa bãi về tôn thần, chứ vị đều không có gan tìm hiểu kỹ, chỉ loảng thoảng nghe nói rằng từ sau khi vị điện hạ đó mất tích, Thanh Khâu và cung Thái Thần ở Nhất Thập Tam Thiên có phần bất hòa. Mà Đế Quân mất vợ, hai trăm năm nay ngày đêm lật tung trời đất để tìm kiếm, còn nhà họ Bạch mất con gái, lại không hề có động tĩnh gì.

Thượng thần Bạch Thiên hòa nhã, dễ nói chuyện, khi Ti Mệnh Tinh Quân uống trà cùng Bạch Thiên đã từng hỏi thăm, thượng thần Bạch Thiên vuốt ve chiếc quạt làm ra vẻ nghi hoặc nói: “Mất tích? Chẳng qua chỉ là cô nương nhà họ Bạch chúng ta đến tuổi đều phải ra ngoài rèn luyện mà thôi, bản thượng thần chưa từng nghe thấy tin đồn này, tin này là do ai đồn đại vậy, đồn đại chẳng ra sao cả”.

Ti Mệnh Tinh Quân đắn đo một lát rồi cung kính hỏi lại: “Vị điện hạ Phượng Cửu tới nơi nào rèn luyện, không biết thượng thần có thể chỉ giáo một chút không?”.

Thượng thần Bạch Thiên tươi cười xòe quạt: “Con cháu nhà họ Bạch đều được nuôi dưỡng kiểu tự do, nó muốn tới chỗ nào rèn luyện thì tới chỗ đó, trong nhà không quản lý việc này, người xin bản thượng thần chỉ giáo, bản thượng thần thực ra cũng không biết rõ”.

Ti Mệnh Tinh Quân ngây người trong giây lát, mới nói: “Chỉ cần điện hạ bình an, tiểu tiên bèn yên lòng rồi”.

Phượng Cửu điện hạ, người mặc dù còn trẻ tuổi nhưng cũng là một nhân vật tầm cỡ trong lời đồn đại của bát hoàng lúc này đang ngồi xổm trên ngọn núi nhỏ dưới phạm giới cấm dao gọt sơn được.

Con trai của nàng Bạch Cồn Cồn mấy ngày gần đây ăn nhiều thịt quá nên có phần đầy bụng, lão tú tài mở y quán ở dưới núi mới kê một phương thuốc thực bổ[1] cho nàng, trên có viết lấy sơn dược nấu cháo gạo hoặc sơn tra xào đường đỏ cũng có thể chữa được bệnh đầy bụng cho trẻ nhỏ. Bạch Cồn Cồn không thích ăn đồ ngọt, Phượng Cửu xét rằng không cần làm món sơn tra xào đường đỏ, lát nữa lại xuống núi mua một ít muối, nấu thành món cháo mặn, Bạch Cồn Cồn thích ăn vị mặn.

[1] Bồi bổ bằng món ăn.

Về việc Phượng Cửu mất tích, thượng thần Bạch Thiên lại nói là đi rèn luyện, thực ra cũng không phải là lừa dối Ti Mệnh.

Còn nhớ thời đại hồng hoang, trong Học cung Thủy Chiều Trạch do Phụ thần mở cho các tộc Thần Ma Tiên Yêu cùng theo học, có một môn học đặc biệt quan trọng là tới phạm thể rèn luyện. Tam Thiên Đại Thiên Thế Giới tổng cộng có vài tỷ phạm thể, nếu ở mỗi phạm thể một năm cũng phải mất một tỷ năm. Nhưng may mà năm xưa Phụ thần còn có chút thần tính, chỉ chọn bừa mười vạn phạm thể để các cao đồ của ngài tới rèn luyện.

Tương truyền cao đồ có cơ duyên đi rèn luyện đó bao gồm Đông Hoa Đế Quân – người sau này trở thành bá chủ của trời đất, thượng thần Mặc Uyên – chiến thần của Thiên tộc, nữ quân Thiên Quán – nữ thần thủy tổ của Ma tộc, thượng thần Chiết Nhan – con phượng hoàng đầu tiên của hồng hoang, còn có cả gia gia và nãi nãi của Phượng Cửu.

Có thể thấy những cao đồ đó sau khi tới phạm thể rèn luyện đều thành tài, hơn nữa còn thành đại tài.

Năm xưa khi Phượng Cửu kế thừa ngôi vị nữ vương Đông Hoang, phụ thân nàng Bạch Dịch thực ra đã có phần thiên cận làm liều, một lòng muốn tìm kiếm một chàng rể hiền để trợ giúp cho nàng, điểm này còn xa mới bắt kịp được tầm nhìn của gia gia nàng. Bạch Chi Đế Quân ban đầu thực ra đã sớm có dự định, đợi qua lễ Tăng binh sẽ đưa Phượng Cửu tới phạm thể rèn luyện, là nữ vương, dựa vào chàng rể có bản lĩnh thì còn ra thể thống gì, tự mình vẫn phải có chút bản lĩnh. Khi ngài nói dự định này của mình với cô cháu gái, không ngờ Phượng Cửu lại rất tán đồng khiến ngài vô cùng vui mừng.

Nhưng lại có một vài chuyện xảy ra sau lễ Tăng binh. Bạch Chi Đế Quân nhân đức, vốn dự định để cô cháu gái đang bị tổn thương tinh thần nghỉ ngơi thêm vài ba năm rồi mới gửi nàng tới phạm thể, không ngờ cô cháu gái chỉ nghỉ ngơi chưa đầy vài ba ngày đã tự chuẩn bị sẵn tay nải tới từ biệt. Thấy cháu gái nhỏ có chí tiến thủ như vậy, Bạch Chi Đế Quân đương nhiên đã đồng ý. Trước khi lên đường đã tặng cho nàng một chiếc phong bì và một tờ giấy viết thư, nói rằng tờ giấy và phong thư cùng bộ với chúng để ở chỗ cô cô nàng là thượng thần Bạch Thiên, một mình nàng ở bên ngoài, nếu có việc gì gặp cần thương lượng với gia đình, hãy lấy bút viết lên trang giấy này, cô cô của nàng tất sẽ đọc được trên tờ giấy viết thư mình cầm.

Trước khi tới phạm thể, Phượng Cửu còn tới mình giới, gặp Tạ Cô Châu, bạn nàng, lại lưu lại ở mình giới ba ngày, lấy quả tần bà tạo thân xác cho Diệp Thanh Đề, thuận lợi lấy hồn phách của chàng ta đặt vào trong tiên thể đó.

Về lý mà nói, ba tháng sau, Diệp Thanh Đề sẽ có thể sống lại, nàng lại không đợi được tới khi chàng ta sống lại, chỉ nhờ Tạ Cô Châu thay nàng chăm sóc cho chàng ta, đợi khi chàng ta tỉnh lại hãy dạy cho chàng ta một vài pháp môn tu hành để hóa giải yêu khí trong hồn phách, ba trăm năm sau, khi thời gian tu hành của chàng ta đã hết, sắp phi thăng thành tiên, nàng sẽ tới giúp chàng ta tới Dao Trì ở Cửu Thiên để gội rửa bụi trần, gia nhập vào tiên giới. Những người có thể phi thăng thành tiên nhờ kỳ duyên, lại phải tới Dao Trì để gội rửa bụi trần, lễ gội rửa bụi trần bắt buộc phải do người đã tạo tiên thể của người đó thực hiện, đây là quy định ghi trong tiên tịch.

Sắp xếp mọi chuyện ổn thỏa xong, nàng liền mang theo Bạch Cồn Cồn trong bụng tới phạm giới cấm lều dựng trại.

Trong phạm thể đầu tiên, Phượng Cửu sinh ra Bạch Cồn Cồn. Sau đó ba năm nàng lại thay đổi phạm thể một lần. Mặc dù ở phạm thể có pháp tắc nếu thực hiện pháp thuật sẽ dễ bị phản đòn, hạn chế nàng không thể động một chút là sử dụng pháp thuật được, nhưng may mà nàng vốn nhanh nhẹn, kiếm thuật lại cao siêu nên nàng sống ở phạm thể cũng rất ổn.

Trong hai trăm năm, nàng đã từng mò tẩu lâu trong thành, mò hiệu sách trong trấn, mò tạp hóa trong chợ, bày hàng nước chốn hoang dã, lúc thì làm chủ, lúc lại làm người giúp việc, kiếm tiền sơn phấn của các cô gái lâu xanh bên cạnh Di Hồng Các, thu được tiền coi vận mệnh cho các bà các cô dưới miếu Thành Hoàng, luân chuyển hơn mười chỗ ở, thật sự giống như đang tu hành trong cõi hồng trần, tu mãi tu mãi, bèn tự cảm thấy đã nhìn thấu nhân tình thế thái.

Phượng Cửu sau khi đã nhìn thấu nhân tình thế thái, năm ngoải đã chuyển tới phạm thế này, không muốn tiếp tục lăn lộn trong chốn phù hoa nữa, dự định thay đổi khẩu vị bằng cách thử sống ẩn dật, vì thế nàng đã đưa con trai Bạch Cồn Cồn chạy tới khe núi này.

Khe núi nghèo này nhìn có vẻ nghèo, trên thực tế cũng rất nghèo, nhưng nó lại có một cái tên đầy bá khí, gọi là khe Tàng Long. Trong khe Tàng Long có thôn Tàng Long, thôn Tàng Long đương nhiên cũng rất nghèo, nhưng tốt ở chỗ đây là một thôn lớn có khoảng gần hai mươi hộ gia đình, nghèo thì nghèo, nhưng mỗi ngày hai mươi hộ mỗi hộ để dành một củ khoai lang, vẫn có thể nuôi được một ông thầy dạy chữ.

Thầy dạy chữ là một người tú tài đã thi bao nhiêu lần vẫn không đỗ, khi đã già rồi mới đồn ngộ ra rằng đời này mình không có số làm quan lão gia, năm sáu mươi tuổi về quê làm phu tử, coi như kiếm miếng cơm sống qua ngày. Lớp học rách nát của vị tiên sinh đó nằm ở rìa thôn, vừa hay đối diện với hai gian nhà có được dựng lên trên triền núi của Phượng Cửu.

Ngày nào Bạch Cồn Cồn cũng ra khỏi nhà từ khi mặt trời mọc, đến khi mặt trời lặn mới về nhà, khoác theo chiếc túi vải nhỏ mà mẫu thân nó may cho, từ lều cỏ của nhà mình vượt qua nửa ngọn núi tới lều cỏ của phu tử để học chữ.

Bạch Cồn Cồn năm nay đã được một trăm chín mươi bảy tuổi, nhưng trông không khác gì những đứa trẻ người phàm hai, ba tuổi, vẫn còn bé như hạt đậu. Nếu nói có điểm gì khác biệt, chẳng qua chỉ là hạt đậu này mẫm mẫm đáng yêu hơn một chút so với đám đậu nhỏ của người phàm, hơn nữa, nó có mái tóc trắng từ khi mới sinh ra, trông xuất chúng hơn đám đậu nhỏ của người phàm một chút. Nhưng sự xuất chúng về màu tóc lại không phải là việc gì tốt đẹp, do đó Bạch Cồn Cồn ngay từ nhỏ đã bắt đầu nhuộm tóc. Nó từng hỏi mẫu thân mình lý do tại sao, mẫu thân cười tí mắt nói với nó rằng, bởi vì bọn họ là thần tiên, nó là một tiểu tiên đồng, tất cả các tiểu tiên đồng đều có mái tóc trắng, lại mọc rất chậm. Bạch Cồn Cồn liền tin ngay, bởi vì nó chưa từng được gặp một vị thần tiên hay tiểu tiên đồng nào khác.

Nhưng sau đó Bạch Cồn Cồn phát hiện ra rằng, từ sau khi mẫu thân nó nói bọn họ là thần tiên, có rất nhiều việc, mẫu thân nó đều thích đem chuyện này ra để viện cớ.

Ví dụ như trong nhà làm bảy chiếc bánh hạt dẻ, mẫu thân nó lấy hai chiếc đĩa để chia bánh, chia cho mình bốn chiếc, chỉ chia cho nó ba chiếc, khi nó nghiêm mặt nói với mẫu thân rằng mẫu thân của các bạn học ở trong lớp đều không tranh ăn bánh với con mình như vậy, mẫu thân nó liền xoa xoa mũi ừ hừ rồi nói với nó rằng, bởi vì chúng ta là thần tiên, bọn họ là người phàm, trong việc này quy định của thần tiên và người phàm không giống nhau!

Lại ví dụ như mẫu thân nó khi ngủ hay đập chăn, từ khi hiểu chuyện, hàng ngày cứ đến đêm nó lại trở dậy đắp chăn cho mẫu thân, nó luôn nghĩ rằng phận làm con đương nhiên nửa đêm phải dậy đắp chăn cho mẫu thân. Mãi cho tới một năm, khi nó trò chuyện với đám bạn nhỏ trong lớp, nó mới phát hiện ra rằng những nhà khác đều hoàn toàn trái ngược với nhà mình. Nó về nhà nghiêm túc bàn bạc với mẫu thân rằng sau này nhà mình cũng nên như vậy, mẫu thân nó vẫn xoa xoa mũi ừ hừ, trong giới thần tiên thực ra đều là con trai nửa đêm trở dậy đắp chăn cho mẫu thân, bọn họ là người phàm, bọn họ không hiểu giới thần tiên chúng ta!

À, còn một chuyện này nữa, chuyện này rất rất quan trọng. Bạch Cồn Cồn đã không còn nhớ rõ đó là vào khi nào, lần đầu tiên nó biết được rằng đám trẻ con ở phạm giới không chỉ có mẫu thân mà còn có phụ thân. Một đứa bạn thân của nó đã có lần hỏi rằng phụ thân của nó đâu, nó liền về nhà hỏi mẫu thân, mẫu thân nó lúc ấy đang phơi ngô trong sân, nghe hỏi vậy, một chùm bắp ngô đang cầm trên tay rơi thẳng xuống, đập ngay vào mu bàn chân. Mẫu thân nó cố gắng nén đau, miễn cưỡng mỉm cười: “Con là do một mình ta sinh ra, không có phụ thân”.

Nó nhắc đôi chân ngắn cùn lon ton chạy đến xoa chân cho mẫu thân, nghi hoặc nói: “Nhưng đám bạn cùng lớp con ai cũng đều có phụ thân cả”.

Giọng nói của mẫu thân nó nghe có phần xa xôi: “Bởi vì chúng ta là thần tiên mà, tiểu tiên đồng trong giới thần tiên có thể chỉ có mẫu thân, không có phụ thân”.

Bạch Cồn Cồn cảm thấy, sự việc có chút gì đó không ổn. Nhưng nó cũng không có cách nào để tìm sự thật, đành chỉ thầm nghi ngờ trong lòng. Nó thực lòng hy vọng người lớn trong giới thần tiên thực ra không tranh giành bánh ngọt với trẻ con, người lớn nửa đêm phải tỉnh dậy giúp trẻ con đắp chăn, hơn nữa các tiểu tiên đồng bắt buộc phải có phụ thân. Bởi vì như vậy, nó mới có thể có phụ thân. Nó từng nghĩ nếu nó cũng có phụ thân, phụ thân của nó sẽ như thế nào. Lấy song thân của đám bạn cùng học với nó ra so sánh, ngoài ngoại hình ra, tất cả các mặt khác đều là phụ thân mạnh hơn mẫu thân. Vì vậy nếu nó có phụ thân, tài nấu bếp của phụ thân nó nhất định phải cao hơn mẫu thân nó, kiếm thuật phải giỏi hơn mẫu thân nó, dậy đúng giờ, không bao giờ đập chăn. Nhưng nó chỉ thầm suy nghĩ trong lòng, nó chưa bao giờ nói với mẫu thân suy tính nhỏ này.

Cuộc sống ẩn cư ở khe Tàng Long nhàn rồi mà biếng nhác, nơi đây có chim đêm về tổ, có núi xanh biếc, có ánh trăng sáng, mặc dù không hoa mỹ như tiên cảnh ở bát hoang nhưng cũng có vẻ đẹp tĩnh mịch riêng, khi Phượng Cửu đang suy nghĩ xem có thể lưu lại khe núi này thêm mấy năm, bỗng nhiên cảm thấy ngực rất nóng.

Nàng liền lấy phong thư luôn mang theo bên mình mà gia gia đã tặng nàng ra, vừa mở phong thư, quả nhiên là Bạch Thiên lại viết thư cho nàng.

Trong hai trăm năm qua cô cô Bạch Thiên của nàng vẫn thường xuyên viết thư cho nàng, bức thư đầu tiên được gửi đến là tháng thứ hai sau khi nàng mới xuống phạm trần. Trong thư có nói bảy mươi ba ngày sau, Đông Hoa cuối cùng đã tới Thanh Khâu tìm nàng, chắc nghĩ rằng lúc đó nàng vẫn đang ở Thanh Khâu. Bạch Chi Đế Quân không thể ngăn cản được, đồng ý cho chàng vào trong cốc, nhưng đương nhiên không tìm thấy nàng.

Cô cô nói rằng sắc mặt của Đế Quân lúc đó rất khó coi, tuy nhiên Bạch Chi cũng không vừa, lạnh lùng nói với Đông Hoa: “Đế Quân tôn kính vô song, nhà họ Bạch vốn đã không với được tới hôn sự này, chỉ là do Cửu nha đầu bướng bỉnh, may mà lần này nó cuối cùng đã hiểu biết một chút, hiểu rằng nó không đủ tư cách để cùng chung phu quân với công chúa của Ma tộc, cam tâm tình nguyện rút lui, mong Đế Quân ban cho tờ giấy hưu thê (bỏ vợ)”.

Khuôn mặt của Đông Hoa mặc dù không còn chút sắc máu nhưng vẫn rất bình tĩnh: “Đây không phải là lời Tiểu Bạch nói ra”.

Vừa hay gặp thượng thần Chiết Nhan mang rượu hoa đào tới động hồ ly, thấy tình thế căng thẳng, bèn khách khí nói chen vào một câu: “Thôi, thôi, để ta nói một câu công bằng, Cửu nư đầu quả là không nói rút lui gì cả, tuy nhiên, nó đã hỏi ta một câu rằng tại sao Đế Quân ngài lại lừa dối nó hết lần này đến lần khác, có phải thấy nó ngốc nghếch dễ lừa, khi nào ngài muốn có nó thì muốn, không muốn nữa thì bỏ mặc nó không buồn để ý đến không, nó cảm thấy mệt mỏi, cũng không muốn có ngài nữa”.

Thượng thần Chiết Nhan xòe tay ra: “Tuy những câu này nghe có vẻ như những câu nói hờn dỗi của một đứa trẻ, nào ngờ ngày hôm sau nó quả nhiên đã thu dọn tay nài đi mất rồi, cho tới tận hôm nay, ngay cả ta cũng chưa gặp được nó”.

Khi Đế Quân nghe được những lời ấy, sắc mặt rất trông rỗng.

Khi nhận được bức thư ấy, Phượng Cửu đang nằm trên ghế phơi nắng.

Bảy mươi ba ngày, nàng im lặng trong giây lát, cầm bút hỏi cô cô xem gần đây có phải công chúa Cơ Hoành của Ma tộc đã khỏi bệnh, có phải gương Diệu Hoa của Đệ Thất Thiên trên Cửu Trùng Thiên hiện đang ở Xích chi Ma tộc hay không.

Hồi lâu, cô cô trả lời một chữ “Đúng”.

Nàng chăm chú nhìn chữ “Đúng” đó, ngây người ra hồi lâu, cảm thấy Đế Quân chàng quả thực rất chu đáo, chăm sóc cho Cơ Hoành thỏa đáng rồi mới tới tìm nàng, lẽ nào trước đây nàng đã bám chàng quá chặt nên mới khiến chàng tin chắc rằng nàng sẽ ở chỗ cũ để đợi chàng?

Sau khi ngồi ngầy ra hồi lâu mới cảm thấy mình thật khó hiểu, đi thì cũng đã đi rồi, còn để ý tới những việc nhỏ nhặt đó làm gì nữa.

Từ đó về sau, nếu cô cô còn nhắc tới Đông Hoa trong thư, nàng đều không hồi âm.

May mà cô cô của nàng cũng không nhắc tới chàng nhiều. Sau đó chỉ có một lần, cô cô nói rằng Đông Hoa có thể đã biết nàng xuống phạm giới rồi.

Thượng thần Bạch Thiên tỏ ý rằng thực ra bản thân rất khâm phục thủ đoạn của Đế Quân, nói ngày hôm đó Đế Quân không tìm thấy nàng ở Thanh Khâu, đã lập tức quay trở về Cửu Trùng Thiên đến chỗ Thiên Quân cường chế lấy đi hai bức văn điệp, lại kết hợp với ngọc phổ của cung Thái Thần, lệnh cho các vị tiên bá dưới trướng đưa tới Ma tộc và Quỷ tộc. Bảy vị quân vương của Ma tộc và Quỷ vương Ly Kính của Quỷ tộc nhận được tờ văn điệp đó, đã lập tức giúp tìm người trong địa bàn mỗi tộc, cũng không biết trong văn điệp rốt cuộc đã viết gì nữa.

Đế Quân làm vậy dường như hoàn toàn không hề để tâm đến việc khắp bát hoang biết việc chàng mất vợ, động tình tìm nàng quả thực rất lớn, nhưng cũng quả thực có công hiệu, chỉ dùng một trăm tám mươi năm đã lật tung cả bát hoang lên.

Lật tung từng tấc đất của bát hoang lên cũng không tìm được thấy bóng dáng của nàng, Đế Quân đương nhiên sẽ nghĩ ra nàng ẩn mình ở đâu.

Trong thư thượng thần Bạch Thiên cười nói rằng dù Đế Quân đã biết nàng trốn xuống phạm giới, phạm giới có vài tỷ phạm thể, cho dù chỉ ngồi trước gương Diệu Hoa chăm chú quan sát hết phạm thể này tới phạm thể khác cũng chưa chắc đã có duyên tình cờ nhìn thấy được nơi nàng đang ở. Hơn nữa gương Diệu Hoa lúc này đã được chuyển tới Xích chi Ma tộc rồi, nghe nói vẫn chưa tìm được nơi thích hợp để lắp đặt. Gương Diệu Hoa gỡ xuống thì dễ nhưng lắp lên thì rất khó, cho dù đích thân Đông Hoa tới đó lắp, một thác nước rộng lớn hùng vĩ như vậy, muốn lắp đặt xong cũng phải mất mấy chục năm, tuy nhiên việc này là do chàng tự làm tự chịu.

Cuối thư thượng thần Bạch Thiên còn viết thêm một câu, gần đây cô cô vô tình gặp Đông Hoa một lần, thấy Đế Quân trông thiếu sức sống hơn trước kia, hơn nữa lại gầy đi một cách ghê gớm, sắc mặt giống như đang bị bệnh. Tuy nhiên, lại lập tức nói, gần đây khí hậu trên trời không tốt lắm, ngay cả cô cô cũng bị nhiễm chút phong hàn, có lẽ Đế Quân cũng bị phong hàn chăng.

Khi bức thư này tới tay Phượng Cửu, nàng đang đưa Bạch Cồn Cồn ngồi khoanh tròn trên một đỉnh núi khuất trong mây nghe tiếng sấm sét. Gió mạnh quất vào đá núi, giống như tiếng trống té trời của người phạm, Bạch Cồn Cồn nghe một cách đầy kích động, dù mái tóc bị gió thổi rối tung nhưng khuôn mặt nhỏ đầy nghiêm nghị, lồng ngực nhỏ còn phập phồng phập phồng.

Phượng Cửu hoa mắt chóng mặt đọc hết phong thư này giữa cơn cuồng phong, so với trăm năm trước đây nàng suy nghĩ mọi việc đã có phần ung dung hơn rồi, mặc dù thấy Đông Hoa tìm nàng như vậy có chút kỳ lạ, nàng cũng không phải là đau lòng bỏ đi, như vậy có vẻ giống như nàng đang trốn tránh chàng, nàng lại không làm sai điều gì, chẳng việc gì phải trốn tránh. Năm xưa, khi nàng ra đi, cũng không hề có tình giấu giếm nơi đến, chỉ là người nhà họ Bạch thấy chướng mắt, tìm cách gây khó khăn cho Đông Hoa mà thôi. Có điều nghĩ lại nàng và Đông Hoa quả thực cũng không còn gì để nói nữa, không gặp lại cũng có cái hay của không gặp lại.

Nàng liền hít một hơi thật dài trong cơn gió lớn, kết quả là lại khiến bản thân bị sặc.

Nàng không biết rằng, trong phong thư này, Bạch Thiên thực ra đã có điều giấu nàng.

Thượng thần Bạch Thiên quả thực đã gặp Đông Hoa Đế Quân, nhưng không phải là vô tình gặp, mà là do Đế Quân đích thân gửi thiệp mời nàng tới Dao Trì ngồi ngắm hoa sen mới nở trong ao. Về lý mà nói, mặc dù thượng thần Bạch Thiên là thượng thần tôn quý, nhưng so với Đế Quân thì vẫn là bậc tiểu bối, trưởng bối cho gọi tiểu bối tới cùng thưởng hoa, chỉ cần sai một người tới thông báo một tiếng là được, Đế Quân lại đích thân viết thiệp mời cho nàng, nét chữ trên tấm thiệp uốn lượn như móc bạc, rất có cốt cách.

Hương trà ngào ngạt trong tiểu đình bên cạnh Dao Trì, hai người ngồi yên lặng, trong hương trà ngào ngạt, Đế Quân hỏi thẳng: “Tiểu Bạch đã xuống phạm giới đúng không?”.

Bạch Thiên sững người lại, khách khí cười nói: “Ti Mệnh vì có chút tình bằng hữu với nha đầu Phụng Cửu, lúc đầu cũng tới hỏi ta, nhà họ Bạch chúng ta luôn không quá quan tâm tới việc tu hành của con cháu, chỉ biết rằng nó hiện giờ đang rèn luyện ở bên ngoài, rốt cuộc là đang rèn luyện ở đâu, lại quá thực không biết”.

Đế Quân nhìn thẳng vào nàng, ngữ điệu lạnh lùng: “Ngươi biết”.

Nụ cười trên khuôn mặt của thượng thần Bạch Thiên nhạt đi, nói: “Đế Quân có muốn nghe một câu chuyện không?”. Không đợi ngài trả lời đã nói luôn: “Nha đầu Phụng Cửu giỏi nấu ăn, bất cứ món ăn nào dưới gầm trời này nó đều biết làm, nhưng duy chỉ có một món nó không nấu, đó là Kỳ Lân Châu, Đế Quân có biết vì sao không?”.

Nàng tự rót cho mình một ly trà, nói: “Không phải là nó ghét khẩu vị của món Kỳ Lân Châu hoặc cơ thể bị dị ứng với món ăn này, chỉ là bởi vì loài Kỳ Lân Châu chỉ mọc ở Tây Phương Phạn giới, không thể sống ở vùng thổ nhưỡng khác. Hồi nhỏ nó vì thích ăn Kỳ Lân Châu, đã tốn rất nhiều công sức trồng một cây Kỳ Lân Châu ở Thanh Khâu, đã tốn mất ba trăm năm, còn vì việc đó mà bỏ bê việc học, bị phụ thân nó đánh đòn đau vài lần, quả thực đã dốc hết tâm sức nhưng Kỳ Lân Châu vẫn không thể sống ở Thanh Khâu. Nó bị giày vò đến nỗi một nhồi, đã dứt khoát hoàn toàn từ bỏ loài cây ấy, từ đó về sau không bao giờ nói tới việc làm món ăn liên quan tới Kỳ Lân Châu, ngay cả ăn cũng không ăn món đó nữa”.

Nàng nhìn Đông Hoa, ánh mắt đầy hàm ý: “Nha đầu đó khi đã tuyệt tình thì tuyệt tình hơn tất cả, một người lạnh lùng như ta khi so sánh với nó, lại vẫn là một người có trái tim nồng nhiệt một cách hiếm thấy, hơn nữa, điều kỳ diệu là ở chỗ nha đầu đó luôn cho rằng mình là một người đa cảm lại đa tình, chưa từng ý thức được việc mình là một người tuyệt tình, cũng giống như cho tới giờ nó vẫn chưa ý thức được việc nó không ăn lại món Kỳ Lân Châu nữa”.

Đế Quân bỗng ho một tiếng, tiếp sau đó là một tràng ho liên tiếp, cơn ho này kéo dài rất lâu mới dừng lại, chàng nói với Bạch Thiên bằng một chất giọng có chút khàn đục: “Ngươi so sánh rất đúng, bản quân giờ đây chính là một cây Kỳ Lân Châu bị nàng vứt bỏ”. Nói xong lại ho thêm một tràng rồi mới nói: “Cây trước vì không có được sự yêu mến của nàng, bị vứt bỏ rồi cũng không có gì để nói, còn cây này của bản quân, lại muốn tìm nàng để thử một lần nữa xem”.

Một nét kinh ngạc thoáng hiện lên trên khuôn mặt của Bạch Thiên, nàng nói: “Vậy, trong bàn cược mấy tỷ phạm thể này, xin mời Đế Quân đánh cược, xem ngài và Phụng Cửu có duyên phận với nhau hay không”.

Thần sắc vốn rất âm trầm trong mắt Đế Quân lại càng trở nên âm trầm hơn sau lời nói này của Bạch Thiên, hồi lâu mới nói: “Chúng ta vô duyên người bảo ta đặt cược duyên phận, có thể ta vĩnh viễn sẽ không tìm thấy được nàng”.

Trong đôi mắt vốn cũng được coi là ôn hòa của Bạch Thiên dần dần nhuộm chút lạnh lùng, nàng đùa nghịch nắp ly trà trong tay chậm rãi nói: “Nếu Đế Quân đã cảm thấy vốn không có duyên phận với Phụng Cửu, hà tất phải đi tìm nó, nếu thành tâm muốn tìm nó, rồi cũng sẽ có cách thôi”.

Sau khi chuyện đó xảy ra không lâu, Đông Hoa quả nhiên đã tìm ra được một cách khác, chính là lúc Phụng Cửu đang suy nghĩ cho tương lai ở khe Tầng Long thì nhận được bức thư này của Bạch Thiên.

Bức thư này quả thực khiến Phụng Cửu kinh ngạc. Trong thư viết, ngày mừng năm tháng năm năm đó, khi Đế Quân ban phẩm cấp cho các thần tiên mới phi thăng, sẽ mở Dao Trì Cửu Thiên lần cuối cùng, cho phép các tiên giả vì kỳ duyên mà được phi thăng được tới làm lễ gột rửa bụi trần, sau đó Dao Trì sẽ phong kín mãi mãi, thiên đình sẽ không cho phép các tiên giả vì kỳ duyên mà tu thành tiên quả được liệt vào tiên tịch nữa.

Cuối thư, Bạch Thiên đã muôn phần cảm khái, nói rằng không biết Đông Hoa đã điều tra được chuyện của Diệp Thanh Đề từ khi nào, hành động này rõ ràng là muốn đem Diệp Thanh Đề ra để ép buộc nàng, ngài quả là đã tìm ra được một cách hay để tìm nàng. Lại nói năm xưa Phụ thân đã đánh giá cửu trụ tâm của Đông Hoa đã đạt tới cảnh giới chuyên trụ nhất thù chi lưỡng thụ (nhất tâm bất loạn), phán rằng chàng niệm vì thần nhất niệm vì ma, cách làm này của chàng quả thực thiếu lòng từ bi, không biết có phải là đã đánh mất cửu trụ tam, thăng tiến tới ma đạo không nữa?

Phụng Cửu cầm bức thư này, ngón tay không kiềm được run rẩy.

Đã nhiều năm rồi, nàng chưa từng như vậy.

Bạn đang đọc truyện *Tam Sinh Tam Thế Chấm Thượng Thư* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

## Chương 31

01.

Diệp Thanh Đề chưa từng nghĩ rằng một ngày nào đó mình sẽ tu tiên, hơn nữa chỉ đợi hôm nay làm lễ tẩy rửa bụi trần ở Dao Trì rồi tới điện Thanh Vân ở Đại La Thiên bái kiến Đế Quân, chàng sẽ trở thành tiên.

Diệp Thanh Đề còn nhớ, khi mình còn làm người đã là hơn bốn trăm năm trước.

Chàng sinh ra trong nhà họ Diệp của triều Tấn, là con trai trưởng của phủ Vĩnh Ninh Hầu. Phủ Vĩnh Ninh Hầu có truyền thống võ thuật, mỗi đời Vĩnh

Ninh Hầu đều từ trận ở chiến trường, phụ thân chàng cũng từ trận nơi sa trường vào năm ba mươi lăm tuổi, khi kế thừa tước vị, chàng mới mười bảy tuổi.

Lúc đó triều Tấn đã đến hồi suy vong, con cháu nhà thế gia phần lớn đều là hạng chơi bời, con cháu của Diệp thị lại là những phần tử xuất sắc trong số những kẻ hủ bại đó, còn Diệp Thanh Đề lại là người xuất sắc nhất. Về lý mà nói Diệp Thanh Đề ngoại hình tuấn tú, tính cách tốt, môn đệ lại cao, sẽ là lựa chọn hàng đầu khi kén rể của các gia tộc danh giá trong kinh thành, nhưng từ khi triều Tấn được thiết lập, phủ Vĩnh Ninh Hầu đã nổi tiếng nhiều quả phụ, các đại tộc thế gia thật lòng thương con gái đều không muốn gả đích nữ của mình cho nhà họ Diệp, do đó đời nào Vĩnh Ninh Hầu cũng gặp khó khăn trong việc hôn phối, đành phải đặt hy vọng vào việc hoàng đế ban hôn.

Khi Diệp Thanh Đề kế thừa tước vị, chính vào lúc biên giới xảy ra chiến sự liên miên, Diệp Tiểu Hầu sau khi kế thừa tước vị, còn chưa kịp đợi hoàng đế ban hôn để cưới vợ đã phải ra chiến trường trấn giữ biên quan, trấn giữ suốt năm năm, đã hoàn toàn quét sạch được tộc Thát Thát quấy nhiễu vùng biên.

Diệp Thanh Đề lập được kỳ công, hoàng đế đương nhiên rất vui mừng, sau khi chàng về kinh, không chỉ ban thưởng hậu hĩnh cho phủ Vĩnh Ninh Hầu, còn ban hôn cho chàng với đại tiểu thư của phủ Tề Quốc Công, lại ban cho chàng một mỹ nhân làm thiếp. Trong số các hoàng đế đời trước của vương triều này, cũng có người thích ban tặng mỹ nhân cho thần tử, nhưng vị hoàng đế đã sống hơn bốn mươi năm và tại vị được hơn hai mươi năm này lại chưa từng ban tặng mỹ nhân cho thần tử, chàng mặc dù là võ tướng, không có tâm tư lo lắng như các quan văn trên quan trường, nhưng cũng cảm thấy việc này có phần kỳ lạ.

Sau một cuộc ngầm ngầm điều tra mới biết được, mỹ nhân được ban tặng cho chàng lại là một quý nhân họ Trần ở trong cung của hoàng đế, quý nhân này vốn dĩ không được sủng ái, chỉ vì bốn năm trước trong ngày sinh của Vi Đà Hộ Pháp đã cứu được hoàng thượng bị ngã xuống nước do bất cẩn, do đó nàng đã lọt vào mắt xanh của hoàng thượng. Nghe nói Trần quý nhân khi chưa được sủng ái ngưỡng mộ hoàng thượng đến chết đi sống lại, nhưng không biết tại sao, khi hoàng thượng có tình cảm sâu đậm với nàng, lại tỏ vẻ rất lạnh nhạt, liên tục chọc giận ngài. Còn có một chuyện bí mật hơn, nói rằng Trần quý nhân dù tỏ vẻ lạnh lùng, hoàng thượng cũng vô cùng sủng ái, sủng ái nàng suốt bốn năm, nhưng trong bốn năm đó, Trần quý nhân lại chưa từng nào để hoàng thượng được đến gần nàng.

Lúc đó, Diệp Thanh Đề đang ngồi trên tường uống rượu ngắm trăng, nghe mật thám nói đến chỗ này, bình rượu trong tay rơi xoảng xuống đất, sững người hồi lâu mới nói: “Đúng là một bậc kỳ nữ, nàng ấy như vậy hoàng thượng cũng nhẫn nhịn được, nàng ấy còn có thể phạm phải sai lầm lớn như thế nào nữa mà hoàng thượng lại ban nàng ấy làm thiếp của ta”.

Mật thám dẫn đo giầy lát mới nói: “Nàng ấy đã... viết thư tình cho quý phi nương nương”.

Nạp thiếp không như cưới vợ, từ dẫn cưới tới đón dâu, tuần tự tuân theo sáu bước, tới khi đón nàng dâu mới vào cửa phải mất mấy tháng, muốn nạp thiếp về chẳng qua chỉ cần chọn một ngày rước vào bằng lối cửa sau là được. Diệp Thanh Đề từ nhỏ đã một lòng hướng về chiến trường, khó có cảm hứng gì với chuyện phong nguyệt, nhưng vị Trần quý nhân này lại khiến chàng có vài phần hiếu kỳ. Ngày Trần quý nhân vào cửa, mặc dù khi Diệp Thanh Đề rời thư phòng đã là lúc đêm khuya, chàng vẫn còn dự định tới Bích Vân viện gặp vị kỳ nữ này.

Vì không muốn bắt đám người hầu phải ra mở cửa viện, Diệp Hầu gia liền nhảy qua tường để vào Bích Vân viện, khi chân còn chưa chạm đất, đã nghe thấy một tiếng cười nhẹ như chuông bạc, đưa mắt nhìn về phía có tiếng cười, một đầm sen xanh biếc trải rộng trước mắt, trong đầm là sen xanh ngút ngàn, cách đó vài trượng, có một nữ tử áo trắng, bước chân nhẹ tênh, đang đập nước điểm sen đuổi bắt lũ đom đóm trong đầm.

Dưới ánh trăng bạc, nữ tử đó thi thoảng quay mặt lại, giữa hai đầu lông mày đen nhánh có một bông hoa, đôi mắt sáng như sao, nụ cười nở trên môi khiến khuôn mặt tuyệt sắc lại càng thêm phần kiều diễm. Đầu óc Diệp Hầu gia nổ tung một tiếng, hai câu văn đã đọc từ thời còn niên thiếu bỗng ùa về trong tim, “Phảng phất như mây che bóng nguyệt/ Phiêu diêu như gió bay làn tuyết”[1].

[1] Hai câu trích trong bài Lạc thần phủ của Tào Thực, bản dịch của Diệp Luyến Hoa trên trang thivien.net. Nguyên văn Hán Việt là: Phảng phất hề nhược khinh vân chi tế nguyệt/ Phiêu diêu hề nhược lưu phong chi hồi tuyết.

Khi chàng nhảy xuống đất từ trên bức tường, vừa hay nhảy xuống phía sau một gốc cây lê già, vô tình đã giẫm phải một cành cây khô dưới gốc cây, một tiếng gãy khô khốc vang lên trong đêm khuya lại rất chú ý. Quả nhiên trên khuôn mặt của nữ tử trong đầm sen xuất hiện vẻ kinh hoàng, một luồng ánh sáng trắng ảm áp bay thẳng về phía thủy đình trong đầm sen, sau luồng sáng trắng đó, không thấy bóng dáng của nữ tử đâu nữa.

Chàng vội vã chạy tới thủy đình, bên trong đình, một nữ tử áo xanh dụi dụi đôi mắt ngái ngủ đứng lên từ ghế đá, nữ tử áo xanh có khuôn mặt tròn trịa, đáng vẻ chỉ có thể coi là thanh tú, ngậy người nhìn chàng hồi lâu, nói: “Diệp Hầu gia?”. Chàng lại chú ý tới bông hoa giữa trán của nữ tử. Không, đó không phải là bông hoa trang điểm, nhìn giống một vết chàm trên da hơn, một đóa hoa rực rỡ, tựa như lông phượng trải rộng, giống hệt với bông hoa trên trán nữ tử áo trắng ban nãy.

Chàng đã nhiều năm trấn giữ ở vùng biên cương, chẳng có chuyện kỳ lạ nào chưa từng gặp phải, nhìn nàng giả bộ không hay biết gì một cách đáng yêu lại thấy buồn cười, neoh mắt hỏi thẳng: “Người là yêu tinh?”.

Chàng thực ra vốn nghĩ rằng nàng sẽ phủ nhận, giống như năm chàng hai mươi tuổi, đã gặp một con rắn tính kết hôn với một người thợ săn ở một thôn nhỏ vùng biên giới, dù đã lộ cả đuôi ra ngoài vẫn ăm ắp biện giải cho mình. Nhưng nàng lại chỉ sững người lại trong giây lát, nhấn nhá mặt mày hỏi chàng: “Ta như thế này, trông lại giống yêu tinh sao?”. Không đợi chàng trả lời lại thờ dãi một tiếng: “Giờ đây càng ngày càng không ra thể thống gì nữa rồi, trước đây chỉ vì bông hoa ở giữa trán bị phán là một đóa yêu hoa, giờ đây ngay cả chân thân cũng bị người ta tưởng là yêu tinh rồi”. Than thở xong lại dòn hỏi chàng: “Ta quả thật giống yêu tinh sao? Ta có chỗ nào giống yêu tinh? Người đã gặp yêu tinh nào xinh đẹp như ta chưa?”.

Chính bởi vì nàng xinh đẹp không giống người phàm nên chàng mới chắc chắn rằng nàng là yêu tinh, nàng lại hỏi chàng đã từng gặp yêu tinh nào xinh đẹp như nàng chưa, lòng chàng chợt nghĩ ra một giả thiết khác, mặc dù cảm thấy suy đoán này có phần viển vông, nhưng vẫn hỏi nàng với một nụ cười ảm trong ánh mắt: “Lẽ nào người là thần tiên ở trên trời?”.



Nàng mím môi: “Có phải người phạm các ngời đều nghĩ rằng chỉ ở trên trời mới có thần tiên không? Ta không phải là thần tiên ở trên trời, ta là thần tiên của nước Thanh Khâu, người đã từng nghe tới Đông Hoang chưa? Ta là thần nữ Phượng Cửu của Đông Hoang”.

Khi nàng nói những lời này, trong đôi mắt trong veo lấp lánh chút bông đùa, mặc dù mang khuôn mặt tròn trịa của Trần quý nhân nhưng lại khiến người ta quên đi khuôn mặt đó mà chỉ nhìn thấy đôi mắt trong veo của nàng.

Trái tim trong lồng ngực chàng đập dồn dập.

Diệp Thanh Đề sống hai mươi ba năm, chưa từng biết tình là gì, lần đầu tiên nếm trải vị tình lại là khi đem lòng yêu một thần tiên. Vị thần tiên này thật xinh đẹp, tính cách sôi nổi hiền hòa, rất giỏi nấu ăn, thích múa thương đánh quyền, rất hợp với chàng, nghe nói lần xuống hạ giới này là để tạo tình kiếp cho hoàng thượng của bọn họ.

Nàng hỏi chàng: “Người có hiểu thế nào là tạo kiếp nạn không? Thực ra ta không phải là người chuyên quản việc tạo kiếp nạn, nào ngờ lại xui xẻo như vậy, vốn xuống phạm giới để báo ân, kết quả lại gặp cô cô của ta tới thay đổi số mạng của con người, nhất thời bất cẩn đã bị cuốn vào trong đó”. Nàng trách móc hoàng đế với chàng: “Ti Mệnh nhất thiết bắt ta nước đến chân mới nhảy tới tạo tình kiếp cho ngài ấy. Người có hiểu nỗi khó khăn vất vả của ta khi tạo kiếp nạn không. Ti Mệnh đưa cho ta một quyển truyện, ta đã dùng hết các cách mà các tiểu thư phụ bạc chà đạp tài tử trong đó dùng nhưng ngài ấy lại vẫn dành tình cảm sâu đậm cho ta”. Nàng rùng mình một cái: “Ta chẳng còn cách nào khác, đành phải đưa ra hạ sách, viết một bức thư tình cho quý phi của ngài ấy”. Nàng thở dài một tiếng: “Việc như vậy ta cũng đã làm rồi, người thử nói xem lẽ nào không nên ban cho ta một dải lụa trắng hay một ly rượu độc sao, rốt cuộc ngài ấy nghĩ thế nào mà lại thương ta cho người làm thiếp, làm ta lúc này đi cũng chẳng dám đi, còn sợ rằng nếu đi sẽ làm liên lụy đến người nữa!”.

Nàng đã coi chàng là bằng hữu, thành thực trút bầu tâm sự với chàng, chàng cầm vỏ rượu trên tay, vừa uống từng ngụm vừa mỉm cười. Chàng không nhớ đã từng nghe câu nói thần tiên vốn vô tình ở đâu, làm thần tiên đã không có thất tình lại không có lục dục, chàng đem lòng yêu thần tiên, chắc chắn là không có kết quả gì. Đôi khi chàng hận rằng tại sao đêm hôm đó chàng lại rung động, lại hận rằng giây phút rung động đó sao lại có thể kéo dài suốt năm năm cảm sâu vào trong tâm can chàng, khiến chàng mồn lại trừ cũng không được. Chàng từng băn khoăn do dự, từng giằng xé, từng đi nghe quốc sư giảng đạo, cũng từng theo cao tăng ngồi thiền, nhưng cuối cùng vẫn muốn đến bên nàng, cho dù chỉ là nhìn ngắm nàng từ xa thôi cũng tốt. Nàng nói nàng tới đây để tạo tình kiếp cho hoàng đế, thực ra cũng chính là tới để tạo tình kiếp cho chàng.

Chàng thực ra không muốn mang lại cho nàng gánh nặng gì, vốn nghĩ tình cảm này chàng sẽ mang theo mình vào đất khi nhắm mắt xuôi tay, nhưng thật sự tới lúc sắp chết, chàng lại không thể không chế được bản thân mình.

Từ sau khi Trần quý nhân làm tổn thương trái tim của hoàng đế, hoàng đế bắt đầu thích nghiên cứu Đạo pháp, vô cùng tin tưởng trọng dụng một vị đạo sĩ già, còn phong cho đạo sĩ đó là quốc sư, cho xây dựng một Hoàng gia đạo quán, cứ đến ngày mười lăm hàng tháng đều vào trong đạo quán cùng quốc sư ngồi luận đạo.

Cũng chính vào đêm hôm đó chàng mới biết đạo sĩ đó là một con yêu tinh độc ác, muốn chiếm đoạt hồn phách của hoàng đế để luyện đan, đã âm thầm mưu đồ suốt năm năm, dự định sẽ nhân đêm nay, một đêm thiên tượng chí âm hiểm thấy trong mười năm trở lại đây để cướp đoạt tính mệnh của hoàng đế, do đó khi hoàng đế vào đạo quán luận đạo như thường lệ hẳn đương nhiên đã cầm cây yêu đạo Lam Vũ tấn công hoàng đế.

Chàng không ngờ rằng chiếc chuông bạc buộc ở cổ tay nàng quanh năm lại là một pháp khí có thể cảm nhận được hoàng đế gặp nguy hiểm, chàng cũng chưa từng nghĩ rằng thần tiên lại có thể có tình. Khi yêu đạo Lam Vũ chém xuống người hoàng đế, sắc mặt của nàng trở nên trắng bệch một cách rõ ràng, khi lao tới đỡ lưỡi đao cho hoàng đế đã hét lên hai tiếng “Đông Hoa” một cách đau đớn xé lòng, hoàng đế không tên là Đông Hoa, đó là lần đầu tiên chàng nghe thấy cái tên này.

Nàng chắn ngay trước mặt hoàng đế một cách không hề do dự, còn chàng cũng không hề do dự chắn ngay trước mặt nàng.

Mũi đao Lam Vũ cắm sâu vào lồng ngực chàng, lưỡi đao lại bị chàng nắm chặt trong tay.

Chàng sợ mũi đao sẽ xuyên qua tim mình mà khiến người ở phía sau chàng là nàng bị thương.

Yêu đạo đã chết ngay dưới lưỡi kiếm của nàng, đám thị vệ bên ngoài đạo quán chậm chạp chạy tới vây tròn lại bảo vệ hoàng đế, còn chàng cuối cùng đã không thể gắng gượng được, gục ngã trong vòng tay nàng.

Khi nàng kể về chàng, chàng thường rất hay cười, khuôn mặt trắng bệch của chàng trước lúc ra đi cũng vẫn mang theo một nụ cười: “Bọn họ nói... thần tiên vô tình, ta đã... tin họ, thực ra... thần tiên cũng có thể có tình, đúng... không?”.

Chàng thấy nàng bật khóc, gật đầu, liền này sinh suy nghĩ viên vông: “Kiếp này... đã vô duyên, liệu có thể... hẹn ước với nàng... vào kiếp sau?”.

Nàng vẫn khóc, nước mắt rớt xuống khuôn mặt chàng, nhưng lại không cho chàng câu trả lời mà chàng mong muốn, nàng nghẹn ngào nói: “Thanh Đề, ta nợ người một mạng, nhất định sẽ trả lại cho người”.

“Thanh Đề, ta sẽ thủ tiết ba đời vì người”.

“Thanh Đề, người hãy yên nghỉ”.

Chàng yêu nàng sâu đậm, không tiếc tính mạng vì nàng. Nhưng trên thế gian vốn không có đạo lý từ bỏ một mạng sống sẽ đổi lại được một mối tình.

Chàng nghĩ, nàng rõ ràng đã nói rằng thần tiên có thể có tình, nhưng lại không muốn dành tình cảm đó cho chàng. Nàng đã khóc mà nói rằng sẽ trả lại cho chàng, mệnh có thể trả lại, tình cảm cũng có thể trả lại sao?

Hai trăm năm trước, khi chàng tỉnh dậy trong U Minh ty mới biết rằng thời gian đã trôi qua, thế sự đã khác nhiều, phàm giới cũng sớm đã thay đổi triều đại rồi. Bấy năm sau khi chàng qua đời, bộ tộc Biên Nhung Tây chinh, kinh thành bị chiếm đóng, triều Tấn diệt vong, thái tử dẫn theo tông thất đi về về phía Nam, xây dựng một triều đại mới, gọi là Nam Tấn, an phận một phương đã gần trăm năm.

Chàng vốn dĩ đã chết từ lâu rồi. Là nàng cho chàng một tiên thể, một nửa tu vi của nàng, một hồn phách vĩnh viễn không phải vào luân hồi, một tiên phẩm mà các bậc đế vương dưới phàm giới dù dốc hết tài sản đất nước cũng không thể có được. Nàng nói nàng sẽ trả lại cho chàng, nàng thực sự đã trả lại cho chàng.

Minh chủ Tạ Cô Châu cầm một bình rượu trên tay, lắc lắc: “Tình cảm của người đối với Phụng Cửu, ta cũng đã được nghe nói qua một chút, nhưng đã tái sinh thành tiên, tình cảm trước đây giống như một giấc mộng, hãy quên đi thôi. Nàng ấy cho người nhiều như vậy, cũng là vì muốn có thể trả hết tình cảm của người đối với nàng. Người đã từng cứu mạng nàng, Đông Hoa Đế Quân cũng đã từng cứu mạng nàng. Năm xưa để trả ơn cho Đế Quân, nàng đã cố gắng hết sức muốn dùng thân mình để báo đáp, còn với người, lại liều mạng đi lấy trộm quả tào bà rồi độ cho người một nửa tu vi của mình. Cách thức báo ân khác nhau như vậy, người nói xem là vì sao?”.

Thấy chàng hồi lâu không trả lời, khẽ thở dài: “Không phải là vì Đế Quân là tôn thần còn người lúc đó chỉ là người phàm, đó chẳng qua chỉ là vì một người là người nàng yêu, một người không phải là người nàng yêu mà thôi. Nàng và Đế Quân đã vương vấn với nhau suốt mấy nghìn năm, cũng đã nói không biết bao nhiêu lần từ bỏ rồi, nhưng chưa có lần nào thực sự từ bỏ được”. Lại rót rượu từ bình vào chén, cũng chẳng buồn để ý tới việc ban này mình lắc qua lắc lại chiếc bình sẽ làm hỏng cả khẩu vị của rượu, uống từng ngụm cạn ly rượu, nói: “Nàng ái mộ Đế Quân, bao nhiêu năm như vậy đã trở thành bản năng. Người quên được nàng đối với người mới là tốt”.

Tạ Cô Châu chỉ chủ động nhắc tới chuyện đó một lần như vậy, sau này không lần nào nói với chàng về chuyện của Phụng Cửu và Đông Hoa nữa, chàng cũng không chủ động hỏi, chỉ thi thoảng nhớ tới câu nói giống như một tiếng thở dài đó của Tạ Cô Châu. Nàng ái mộ Đế Quân, bao nhiêu năm như vậy đã trở thành bản năng. Người quên được nàng, đối với người mới là tốt.

Hai trăm năm sau, khi chàng gặp lại Phụng Cửu bên bờ Dao Trì, cuối cùng đã hiểu được hàm ý trong câu nói của Tạ Cô Châu năm xưa.

Nàng còn xinh đẹp hơn hồi còn ở dưới phàm giới, khi chàng gặp nàng, sắc mặt thể hiện rõ vẻ kinh ngạc mừng rỡ, nàng cũng mỉm cười nhìn chàng, gọi chàng là Thanh Đề như năm xưa, nhưng trong nụ cười đã ẩn chứa chút xa cách.

Bên bờ Dao Trì, chỉ có nàng và chàng đứng nhìn nhau, mấy năm gần đây, những thần tiên vì kỳ duyên mà được phi thăng chỉ có một mình chàng.

Lễ tẩy trần rất đơn giản, khi nàng đọc lời chúc tụng lại có vẻ không chú tâm. Khi buổi lễ kết thúc, một tiểu tiên từ nàng vấy tới mời nàng, chớp chớp mắt nói với nàng: “Đế Quân mời điện hạ tới Lưu Ly các bên cạnh điện Thanh Vân trước”.

Chàng nhận thấy tiểu tiên từ chỉ nhắc tới hai chữ Đế Quân đã khiến nàng thất thần trong giây lát.

Không phải là chàng chưa nghe nói chuyện những năm qua nàng luôn trốn tránh Đông Hoa, không phải là chưa từng nghĩ rằng Tạ Cô Châu có thể đã nhìn nhầm rồi, lần này nàng đã thật sự từ bỏ Đế Quân.

Nhưng, dù đã thật sự từ bỏ thì sao, khi nghe thấy tôn hiệu của ngài ấy, nàng vẫn thất thần. Nếu không phải là bản năng, thì là vẫn còn có tình cảm, nếu là bản năng, lại càng khiến người ta kinh ngạc.

Khi nàng định thần lại từ biệt chàng, nói sau này cùng là thần tiên, hãy quan tâm chăm sóc cho nhau.

Chàng nhìn nàng hồi lâu, chỉ đáp lại một câu “Được”.

Đưa mắt nhìn theo bóng dáng nàng từ từ xa dần, chàng cũng quay đi. Có thể duyên phận của họ vốn là như vậy, gặp gỡ dưới phàm giới, chia ly trên thiên đình, chàng nghĩ, thực ra như vậy cũng đủ rồi.

02.

Lưu Ly các là một lầu gác hai tầng, nằm ở Đại La Thiên Tam Thập Lục Thiên, ngay sát cạnh điện Thanh Vân. Đông Hoa Đế Quân mỗi năm chỉ thiết triều một lần, đó là vào mừng năm tháng năm, chư vị tiên giả được ngài định phẩm vị ở trong điện Thanh Vân.

Thông thường sau khi bái kiến Đế Quân, chúng tiên đôi khi sẽ tới Lưu Ly các chơi. Nhưng năm nay lại không hề có tiên giả lên Lưu Ly các, Phụng Cửu ngồi trên tầng hai uống trà, đoán rằng có thể là bởi vì có vị tiểu tiên nga hảo sắc nào đứng trần gù dưới lầu.

Lời nói hành động của vị tiểu tiên nga này không quy phạm như được đúc ra từ một khuôn giống như các cung nga khác trên thượng giới, trên đường dẫn Phụng Cửu tới đây đã vô cùng hoạt bát vui vẻ, không xa lạ cũng không giữ lễ: “Điện hạ mặc dù không biết nô tỳ, nhưng nô tỳ đã nghe nói tới điện hạ từ lâu rồi, nô tỳ là một tiểu linh hồ trong Phạn Âm Cốc, hai trăm năm trước được Đế Quân cứu lên Cửu Trùng Thiên, nô tỳ nghe nói điện hạ cũng từng sống ở Phạn Âm Cốc, Phạn Âm Cốc của chúng ta rất đẹp, điện hạ nói xem có đúng không?”.

Trước đây Phụng Cửu thường chê các cung nga trên trời quá khuôn phép, tính cách của vị tiểu tiên nga này lại rất sôi nổi, rất hợp ý nàng, bèn nói đúng, rồi lại cười hỏi nàng ta về tình hình gần đây ở trên thiên đình.

Tiểu tiên nga thở dài: “Sau khi nô tỳ khỏe hẳn đã tới cung Nguyên Cực của tam điện hạ làm một thời gian, sau đó bên Ti Mệnh Tinh Quân cần người, nô tỳ lại tới làm ở phủ của Ti Mệnh Tinh Quân một thời gian, sau đó nữa vì lễ thành thân của điện hạ và Đế Quân có phần bận rộn, Trọng Lâm đại nhân liền cho gọi nô tỳ quay về. Nô tỳ làm việc ở ba chỗ này, xét về lý mà nói, tin tức phải nhanh nhạy nhất, nhưng tình hình gần đây lại chỉ có một, Ti Mệnh Tinh Quân thường nhắc tới điện hạ, Liên Tổng quân thường nhắc tới điện hạ, Đế Quân ngài ấy...”.

Nói đến chỗ này lại có ý úp mở, nhưng thấy Phượng Cửu không có ý hỏi tiếp, tiểu tiên nga cúi đầu có phần chán nản, nói: “Nô tỳ thường hầu hạ bên cạnh Trọng Lâm đại nhân, thực ra cũng không thường xuyên được gặp Đế Quân, nhưng nghe nói hai trăm năm nay Đế Quân không hay ở trong cung Thái Thần, phần lớn thời gian đều ở Bích Hải Thương Linh, Trọng Lâm đại nhân nói, đó mới là nhà của Đế Quân, có khoảng thời gian mà Đế Quân hoài niệm”.

Bước chân của Phượng Cửu khẽ dừng lại, nhưng cũng không dừng lại quá lâu, khi tiểu tiên nga vừa dứt lời, nàng đã đặt chân lên bậc thềm làm bằng kim thạch của Lưu Ly các.

Khi phía dưới lầu vang lên tiếng bước chân quen thuộc, Phượng Cửu đưa mắt nhìn những đóa hoa mạn đà la dập dờn lay động ngoài cửa sổ, lại cảm thấy trong lòng rất bình tĩnh. Nàng cầm trên tay một ly trà, nước trà màu xanh, khiến người ta dâng tràn thi hứng, nếu là một người giỏi viết văn làm thơ, lúc này nhất định sẽ ngâm nga được một câu thơ hay. Nhưng những câu thơ liên quan tới việc thưởng trà, Phượng Cửu chỉ nhớ được một câu, đó là câu đã vô tình nghe được từ chỗ Tô Mạch Diệp: Vừa tỉnh dậy sau giấc ngủ đêm xuân, cảm thấy sách vở thật vô vị, nhân rồi tựa lưng vào lan can uống ly trà dâng.

Phượng Cửu nhấp một ngụm trà, ly trà trong tay nàng lại không hề đắng.

Cổ nhân trùng phùng, rất nhiều năm sau mới gặp lại, trong các vở kịch thường diễn như thế nào nhỉ? Đa số nên nói một câu “Đã nhiều năm không gặp, vẫn mạnh khỏe chứ” chẳng.

Áo choàng tím lọt vào trong khỏe mắt, đầu mũi người thấy mùi hương thuốc, Phượng Cửu khẽ ngẩng đầu, đã hai trăm năm không gặp, quả đúng như lời cô cô nói trong thư, Đông Hoa gầy đi hơi nhiều, sắc mặt có phần trắng bệch của người mang bệnh, nhưng tinh thần xem ra vẫn tốt.

Chàng có phần không được khỏe, câu nói vẫn khỏe mạnh chứ lúc này xem ra không phù hợp. Phượng Cửu đưa tay lấy thêm một ly trà, hỏi chàng: “Uống trà không?”.

Đông Hoa bước tới bên nàng, ngồi xuống, nhất thời lại không có động tĩnh gì, trong mắt chàng chỉ có hình bóng của nàng, ánh nhìn chăm chú. Chàng đang nhìn nàng.

Phượng Cửu đẩy ly trà đã rót cho chàng, đắn đo hồi lâu, khẽ nói: “Thực ra chàng không cần phải tốn nhiều công sức để tìm kiếm ta như vậy, ta chẳng qua chỉ là ra khỏi nhà đi rèn luyện mà thôi, sớm muộn gì cũng sẽ có một ngày, chúng ta sẽ gặp nhau trên tiên giới, việc phong kín Dao Trì... quả thực không cần thiết”.

Ánh mắt của chàng tĩnh lặng, cất giọng nói nhẹ nhàng như nàng: “Nếu không làm như vậy, nàng liệu có xuất hiện không?”. Chàng khẽ thở dài: “Tiểu Bạch, ta chẳng qua chỉ muốn được gặp nàng một lần”.

Nàng yên lặng, những ngày tháng dưới phạm giới tự do tự tại, không bị ràng buộc, khi trở lại tiên giới, mặc dù không đến nỗi có quá nhiều phiền não, nhưng nàng luôn cảm thấy không thoải mái tự tại như dưới phạm giới, những năm gần đây nàng quả thực chưa từng nghĩ tới chuyện chủ động quay về. Nàng đùa nghịch nhấp chén trong tay, nói: “Những năm qua ta ở dưới phạm giới, đã học được một câu nói của người phạm, đó là ‘ở bên nhau mà đau khổ chỉ bằng lãng quên nhau’, đây là một câu nói hay”. Nàng nghiêm túc nói: “Thực ra gặp hay không gặp cũng có gì quan trọng đâu, đã nhiều năm trôi qua rồi”, lại chậm rãi nói: “Chàng và nàng ta những năm qua vẫn tốt chứ?”.

Chàng nhú mày nói: “Ài?”

Nàng liền mỉm cười, yên lặng, lại nâng ly trà lên nhấp một ngụm, đặt ly trà xuống bàn mới nói: “Trong thư gửi cho ta, cô cô có nói tới chuyện chàng đi tìm ta, nhưng lại không nhắc tới chuyện của chàng và nàng ta như thế nào, mặc dù ta chưa từng thích nàng ta, nhưng chàng đã chọn nàng ta, ta cũng chẳng có gì để nói, thời gian khó khăn nhất đã qua rồi, giờ đây ta sống rất tốt, cũng hy vọng chàng sống tốt”.

Chàng nhìn điệu bộ khách sáo xa lạ của nàng, ánh mắt lộ rõ vẻ mệt mỏi và bi thương: “Lúc đó ta không về kịp, đều là lỗi của ta”.

Nàng có phần ngạc nhiên, nghiêng đầu nhìn chàng.

Chàng nói: “Ta đưa Cơ Hoành trở về tộc của nàng ta, đã trọn nhân nghĩa với nàng ta rồi”.

Nàng lại càng kinh ngạc, suy nghĩ một lát, hỏi chàng: “Liệu có phải bởi vì ta ra đi mới khiến chàng cảm thấy so với nàng ta, ta lại trở nên quan trọng không? Không phải ta giận dỗi mà bỏ đi, chàng không cần...”.

Chàng lắc đầu: “Từ trước tới giờ không ai quan trọng hơn nàng cả”.

Nàng mơ hồ ngẩng đầu: “Gi cơ?”.

Chàng nắm lấy tay nàng, hồi lâu mới buông ra, nàng xòe bàn tay ra, trong lòng bàn tay là một chiếc nhẫn bằng lưu ly, mặt nhẫn là một đóa hoa phượng vĩ nở rộ, giống như một đôi lông phượng sắp xòe ra.

Bàn tay phải của chàng dường như muốn vuốt ve má nàng, nhưng lại dừng lại bên tai nàng, chỉ giúp nàng vén lại tóc mai, chàng nhìn nàng, nhắc lại: “Từ trước tới giờ không có ai quan trọng hơn nàng cả, Tiểu Bạch”.

Nàng hơi sững người lại, cúi đầu nhìn chiếc nhẫn lưu ly đỏ thắm trong tay, hồi lâu mới nói: “Lúc đó, ta thật sự đã chờ đợi rất lâu”.

Nàng khẽ nói: “Chàng không về kịp buổi tiệc thành thân, ta lo rằng chàng gặp chuyện gì đó, vô cùng lo lắng. Sau đó gia gia nói chàng cùng...”. Nàng dừng lại, dường như không muốn nhắc tới cái tên đó: “Không phải ai nói thế nào ta đều tin thế đó, ta đã luôn chờ đợi chàng trở về giải thích với ta, chỉ cần là chàng nói, ta đều tin hết. Nếu lúc đó chàng có thể về kịp, nói với ta câu này, nói rằng từ trước tới giờ không có ai quan trọng hơn ta, có thể ta đã tin rồi. Nhưng giờ đây...”.

Chàng nhắm mắt lại: “Tiểu Bạch...”.

Nàng lại lắc đầu, mỉm cười, ngắt lời chàng: “Lúc đó ta ở Thanh Khâu đợi chàng, đôi khi ta đã nghĩ, chàng nói với ta nhiều điều như vậy, lời nào là thật lời nào là giả. Nhưng sau đó ta mới biết rằng, nghĩ tới những điều đó cũng có ý nghĩa gì, rốt cuộc, ngay cả ký ức trong đầu ta, cũng đều đã bị sửa đổi rồi”.

Nàng ngẩng đầu lên nhìn chàng: “Đế Quân, chúng ta hãy cứ như vậy đi. Hai trăm năm qua mỗi người chúng ta đều sống rất tốt, chàng nói xem có đúng không?”.

Chàng nhìn nàng, giọng khản đặc: “Ta sống không hề tốt”.

Bàn tay nàng khẽ run rẩy, nói một cách vô thức: “Chàng...”, lại nhớ ra điều gì đó: “Gia gia của ta gây phiền phức cho chàng ư? Ta nghe nói người từng yêu cầu chàng phải viết cho ta một tờ giấy hưu thê, gia gia nóng tính lên liền thích nói lung tung, cho dù chúng ta chia xa, cũng không nên là chàng viết giấy hưu thê cho ta, vì danh tiếng của cả hai, tốt nhất vẫn nên tới trước mặt Nữ Oa nương nương để hòa...”.

Sắc mặt của chàng rất điềm tĩnh, ánh mắt lại lạnh như băng: “Ta sẽ không hòa ly với nàng, Tiểu Bạch, cho tới khi ta chết, nàng vẫn là thê tử của ta”.

Nàng ngập ngừng: “Hôm nay chàng...”.

Chàng day Thái Dương, tiếp lời của nàng, nói: “Hôm nay ta có phần đáng sợ, đúng không? Nàng đừng sợ”.

Ánh mặt trời chiếu trên Tam Thập Lục Thiên đã có phần mờ nhạt, chàng nghĩ người trong giây lát, nói: “Ở Bích Hải Thương Linh, mái đình mà nàng muốn có đã được dựng xong rồi, vườn rau cũng đã khai khẩn xong. Đám chim thiêng trong núi tiên, ta đã sai chúng cuối tháng nào cũng tới trước đài ngắm cảnh nhảy múa, bất cứ lúc nào nàng muốn về xem cũng được”.

Nàng sững sờ nói: “Tạm thời ta...”.

Chàng ngắt lời nàng: “Ta đã tạo một hồ nước suối nóng ngay bên cạnh đài ngắm cảnh cho nàng. Có rất nhiều quặng sắt đen dưới núi Diêu Cảnh bên dòng suối thiêng, đó là một nguyên liệu tốt để luyện thân binh. Ta đã xây một tầng kiếm thất dưới chân núi Diêu Cảnh cho nàng, trong đó có những thanh kiếm ta đã thu thập được trong hai trăm năm qua, chắc đều là những thanh kiếm mà nàng thích”.

Nhìn vẻ mặt đầy khó hiểu của nàng, giọng nói cuối cùng trở nên dịu dàng: “Sau này uống ít nước lạnh thôi, nửa đêm đừng đạp chân nữa”.

Nàng sững người lại một lát, mơ hồ nói: “Tại sao chàng lại nói với ta những điều đó?”. Đôi lông mày thanh tú nhíu lại, biểu hiện trên khuôn mặt có chút nghi hoặc. Hôm nay nàng đối với chàng rất điềm tĩnh khách khí, giống như người xa lạ, giờ đây cuối cùng đã có chút đáng về ngáy ngồ khoảng thời gian mà họ thân mật nhất. Chàng nắm lấy tay nàng, đưa lên niệng, môi chàng in trên mu bàn tay nàng. Phản ứng của nàng chậm chạp, lại quên rút tay về. Trong mắt chàng lóe lên ý cười, cuối cùng bị che lấp bởi sự mệt mỏi, hồi lâu, buông tay của nàng ta, nói: “Nàng hãy đi đi”.

Nàng nhìn chàng giống như chưa từng quen biết, có phần mơ màng hỏi chàng: “Đế Quân, làm vậy là... muốn hai chúng ta không còn nợ nần gì nhau ư?”. Nàng cúi đầu trong giây lát, khi ngẩng đầu lên, trên khuôn mặt là một nụ cười càng xa lạ hơn, nàng đặt chiếc nhẫn hình hoa phượng vũ vào trong tay chàng: “Những thứ chàng cho ta đó... ta đều không cần, cái này ta cũng không cần, thực ra chàng không cần phải cho ta những thứ này, chúng ta cũng coi như không còn nợ nần gì nhau rồi”.

Chàng nhìn nàng ra đi nhưng không hề ngăn cản, chỉ đến khi hình bóng của nàng đã biến mất khỏi thiên môn của Tam Thập Lục Thiên mới ho dữ dội, vết máu màu vàng rực nhuộm lên mặt nhẫn của chiếc nhẫn lưu ly, Trọng Lâm nghe thấy tiếng ho liền chạy lên, chàng có phần mệt mỏi, đặt chiếc nhẫn vào trong một chiếc khăn gấm đưa cho Trọng Lâm, nói: “Nàng vô cùng bướng bỉnh, lúc này không chịu nhận, đợi sau khi ta vũ hóa, cho dù thế nào cũng phải đưa cho nàng thứ này. Ta đi rồi, cần phải để lại cho nàng một vài thứ”.

Trọng Lâm cau mày đáp vâng, khi nhận chiếc khăn gấm, vị thần quan trẻ tuổi không kìm được nước mắt, cúi đầu xuống, chỉ có một giọt rớt xuống chiếc khăn gấm, giống như hoa văn hình hoa mai.

Đêm hôm đó, Phượng Cửu đã mất ngủ.

Lần trở về này, Phượng Cửu không ở Thanh Khâu mà mượn một thiên điện ở minh giới của Tà Cô Châu ở tạm.

Năm xưa khi xuống phàm giới, vì biết rõ nếu để gia gia biết rằng nàng đã mang thai Bạch Cồn Cồn, nàng đừng mong bước chân ra khỏi cửa lớn của Thanh Khâu, vì vậy Phượng Cửu đã xin Chiết Nhan giúp nàng giấu kín chuyện này. Thượng thần Chiết Nhan cứ nghĩ rằng nàng xin ngài giấu kín là bởi vì không muốn sinh ra Bạch Cồn Cồn, do đó đã giấu kín một cách tận tâm tận lực, ngay cả tiêu thức của nàng cũng không được biết, còn ngấm ngấm đưa cho nàng rất nhiều thuốc phá thai không gây hại, cũng không biết đã có mối hận thù gì sâu xa với Đế Quân nữa.

Lần này Phụng Cửu dắt theo Bạch Cồn Cồn trở về, nàng cảm thấy, giải thích như thế nào với các bậc trưởng bối là một vấn đề lớn. Vì còn chưa tìm được cách giải quyết cho vấn đề lớn này, nên nàng tạm thời chưa trở về Thanh Khâu, ở tạm một thời gian ở chỗ của Tạ Cô Châu.

U Minh ty quanh năm không có ánh nắng mặt trời, sản vật không phong phú như ở Thanh Khâu, chỉ cần ra cửa là có thể nhổ được mấy cây cỏ an thần, nếu không may bị mất ngủ, chỉ có thể giương mắt chờ tới khi tới sáng.

Ngày thứ hai khi ở U Minh ty, Phụng Cửu đi tìm Tạ Cô Châu với đôi mắt thâm đen như gấu trúc, Tạ Cô Châu suy nghĩ hồi lâu, đưa vào trong phòng nàng hai vò rượu, nói rằng rượu là vua của các loại thuốc, trước khi ngủ uống một chút rượu, rất có tác dụng an thần.

Đêm hôm đó, ban đầu Phụng Cửu uống một chén nhỏ, sau đổi thành bát lớn, nhưng càng uống càng tỉnh táo, cứ uống một mạch tới tận khi gà gáy sáng, không những không buồn ngủ, mà thậm chí còn không thấy say, hơn nữa lại còn rất hưng phấn.

Tạ Cô Châu nhìn bộ dạng của nàng trong giây lát, phán đoán rằng tâm tư nàng quá nặng nề, uống chút rượu nhẹ cho dễ ngủ e rằng không có tác dụng, bèn mang tới phòng nàng hai vò rượu mạnh, nói với nàng rằng nếu muốn ngủ một giấc thật say, hãy uống hết hai vò rượu này vào bụng, uống say mềm là được, còn về Bạch Cồn Cồn, chàng ta sẽ trông coi giúp nàng vài ngày.

Phụng Cửu đã thức suốt hai ngày hai đêm nên có phần mệt mỏi, cảm thấy ý kiến của Tạ Cô Châu mặc dù xem ra là một ý kiến tồi, nhưng chung quy lại vẫn là một ý kiến, buổi chiều hôm đó đã uống hết cả hai vò rượu mạnh vào bụng, say đến mức đầu óc mơ màng, gục đầu xuống liền ngủ thiếp đi, quả là ngủ được một giấc ngủ ngon.

Bốn ngày sau đó nàng mới tỉnh ngủ tỉnh rượu, Phụng Cửu vừa mở mắt ra, lại nhìn thấy Tạ Cô Châu dẫn theo Diệp Thanh Đề thần sắc nghiêm nghị ngồi bên giường của nàng, Tạ Cô Châu ngồi yên như nhập định, trong tay còn bế Bạch Cồn Cồn đang say ngủ.

Phụng Cửu giật mình trước cảnh tượng này, nhanh chóng tỉnh ngủ, may mà hôm đó nàng mặc nguyên quần áo để ngủ, nếu không lúc này, việc đầu tiên là phải đuổi ngay hai người đang ngồi trước giường kia ra ngoài.

Tạm thời không nhắc tới Tạ Cô Châu, Phụng Cửu nhìn Diệp Thanh Đề có chút nghi hoặc: “Đáng lý ra dù đại tiệc đón chào chư vị tiên giả mới lên trời đã kết thúc, người cũng không nên ở đây mới phải, lẽ nào Đông Hoa Đế Quân không ban phẩm vị cho người? Hay là chàng phong người làm trợ thủ của Cô Châu?”.

Bạch Cồn Cồn khề cựa mình, dường như sắp giật mình tỉnh dậy bởi giọng nói của mẫu thân nó, Tạ Cô Châu vỗ vỗ vào lưng Bạch Cồn Cồn, hạ thấp giọng nói với Phụng Cửu: “Người có biết Đế Quân phong cho Thanh Đề tiên chức gì không?”.

Phụng Cửu nhìn về phía Diệp Thanh Đề và không hiểu.

Diệp Thanh Đề cười khổ nói với nàng: “Trong buổi thiết triều ngày mừng năm tháng năm, Đế Quân không ban phẩm vị cho ta. Ta nhờ nàng mà được phi thăng, thực ra không được ban phẩm vị cũng không sao cả. Nhưng ngày hôm trước, sau khi buổi yến tiệc kết thúc, Đế Quân đã cho gọi riêng ta vào trong cung Thái Thần”, chàng dừng lại một lát: “Ban cho ta – một người mới trở thành thần tiên, chưa có kinh nghiệm gì làm Đế Quân kế nhiệm của cung Thái Thần, nói đợi sau khi ngài ấy ra đi, Trọng Lâm tiên giả sẽ trợ giúp ta cai quản danh tịch của tiên giả bất hoang”. Đế Quân còn lệnh cho chàng một ngày còn là thần tiên sẽ không được gặp lại Phụng Cửu, đoạn này chàng đã giấu đi, không nhắc tới.

Phụng Cửu sững người lại, vội hỏi chàng: “Người nói cái gì?”.

Phụng Cửu lúc này có phần giống như đêm đó của bốn trăm năm về trước, vẻ sợ hãi lúng túng hiếm thấy trên khuôn mặt nàng khiến Diệp Thanh Đề hơi thất thần.

Đêm hôm đó, khi Phụng Cửu thất thanh gọi hai tiếng Đông Hoa, Diệp Thanh Đề đã luôn muốn biết Đông Hoa rốt cuộc là ai, sau khi tỉnh lại ở U Minh ty, nghe Tạ Cô Châu nhắc tới vài lần, lại càng cảm thấy hiếu kỳ. Sau đó chàng hiểu biết hơn một chút về chuyện trong tiên giới, mới biết đó chính là một tôn thần từ thời thượng cổ, là thần thần chí tôn của Cửu Trùng Thiên. Có một lần Tạ Cô Châu còn hồ hững thản rằng lúc đầu là do Phụng Cửu theo đuổi Đông Hoa Đế Quân trước, chuyện này những vị thần tiên bình thường đến nghĩ còn không dám nghĩ, nhưng Phụng Cửu nàng không chỉ đã nghĩ mà còn đã làm, sau đó lại đã thành công, thực ra khiến ngài ấy vô cùng khâm phục. Diệp Thanh Đề liền rất muốn được gặp vị Đông Hoa Đế Quân này.

Buổi triều hội ban phẩm cấp ở điện Thanh Vân quả thực là một thời cơ tốt, nhưng Diệp Thanh Đề đứng ở hàng dưới, không nhìn được rõ, chỉ loáng thoáng thấy đó là một vị thần tiên áo tím tóc trắng đầy uy nghiêm. Trong buổi triều, Đế Quân không nói nhiều, giọng cũng không cao, lại luôn đầy vẻ lạnh lùng. Trong buổi triều, vị tôn thần này không nhắc tới chàng một câu, Diệp Thanh Đề vốn cứ nghĩ rằng vì chuyện giữa chàng và Phụng Cửu nên ngài ấy có ý lạnh nhạt với chàng, nhưng không ngờ mấy ngày sau, chỉ riêng một mình chàng được gọi vào trong cung Thái Thần.

Đó là lần đầu tiên Diệp Thanh Đề nhìn rõ Đông Hoa Đế Quân, rõ ràng nghe nói đó là một vị thần từ thời thượng cổ đã mấy chục vạn năm tuổi nhưng dung mạo lại vô cùng xuất chúng, hơn nữa đáng vẻ trẻ trung không khác gì chàng, duy chỉ khí thế quả thực giống như đã lắng đọng qua mấy chục vạn năm mà thành. Đế Quân ngồi dựa người trên ghế ngọc, cúi đầu nhìn chàng, thần sắc vô cùng lạnh nhạt: “Trong số các thần tiên đợt này duy chỉ một mình người còn chưa được ban phẩm vị, người không phải là người tu tiên một cách chính thống, chắc không làm được việc gì tốt cả, vậy hãy là Đế Quân kế nhiệm của cung Thái Thần đi, trong số các công việc này, việc quản lý danh tịch của tiên giả còn đơn giản một chút”.

Khi cảm thấy tay áo của mình bị ai đó kéo giật, Diệp Thanh Đề mới bừng tỉnh khỏi hồi ức, thấy Phụng Cửu mặc dù kéo tay áo của chàng, nhưng lại đang hỏi Tạ Cô Châu, giọng run rẩy: “Ban này... Thanh Đề đã nói gì? Ta nghe không rõ”.

Thần sắc của Tạ Cô Châu có chút buồn bã thương xót, đáp: “Không phải là người không nghe rõ, chỉ là người không tin mà thôi”.

Ánh mắt của Phượng Cửu trong chốc lát trở nên trống rỗng, người hơi loạng choạng: “Ta tới cung Thái Thần tìm chàng”. Một luồng sáng trắng lướt qua, đã không thấy bóng nàng đâu nữa.

Vì phẩm vị mà Đế Quân ban cho Diệp Thanh Đề quả thực quá siêu phàm, hơn nữa sau khi đưa ra lời đề nghị này, Đế Quân đã lệnh cho tiên bá dưới quyền canh giữ chàng thật nghiêm ngặt, không cho chàng ra khỏi cung Thái Thần, chàng cảm thấy chuyện này quả thực có chút kỳ lạ, bèn nhân cơ hội sáng sớm hôm nay trong cung có phần hỗn loạn, bỏ chạy ra ngoài.

Những người mà chàng quen biết trong tiên giới không nhiều, đành tới U Minh ty bàn bạc với Tà Cô Châu, nhưng Tà Cô Châu sau khi nghe chàng nói xong, lại dẫn thẳng chàng tới trước giường của Phượng Cửu.

Trong suy nghĩ của chàng, Phượng Cửu sau khi nghe chuyện này có thể sẽ cảm thấy kinh ngạc, nhưng chàng không hiểu tại sao nàng lại có phản ứng khác thường như vậy.

Trên đường cùng Tà Cô Châu cười mây đuổi theo nàng tới Cửu Trùng Thiên, mới được nghe Tà Cô Châu giải thích: “Trong tiên giới, phẩm là các bậc tiên giả từ thượng tiên trở lên, nếu có phong quan phẩm, người kế nhiệm đều do vị tiên giả đó tự chỉ định, thông thường đều chỉ định những tiên giả có tiên duyên với mình nhất. Đế Quân chỉ định người làm người kế nhiệm của cung Thái Thần, đương nhiên là bởi vì toàn bộ tiên trạch trên người người vốn là tu vi của Phượng Cửu, không phải là ngài ấy có tiên duyên với người nhất, mà là có tiên duyên với Phượng Cửu nhất”.

Gió thổi vù vù bên tai, Tà Cô Châu nói tiếp: “Việc chỉ định người kế vị này, thông thường thời khắc cuối cùng mới chỉ định, hay nói một cách khác, một vị tiên giả nếu chỉ định người kế nhiệm”, giọng nói của ngài có phần phiêu diêu: “Phần lớn chỉ có một lý do, đó là vị tiên giả đó sắp vũ hóa rồi”.

03.

Hồi nhỏ Phượng Cửu học hành dốt nát, những việc như đấu gà bắt cá, trèo tường leo cây đã làm không ít, vì thường xuyên đuổi bắt sói xám đệ đệ, việc tự ý xông vào nhà của người khác lại càng làm nhiều. Nhưng ngay cả bản thân nàng cũng chưa từng ngờ tới, có một ngày, nàng lại tự ý xông vào cung Thái Thần.

Tuy nhiên cung Thái Thần lại không dễ xông vào, vừa mới trèo tường vào bên trong đã có ngay mấy vị tiên bá không biết từ đâu xuất hiện, thấy người đột nhập vào cung là nàng, lại sững người lại, cung kính lễ phép mời nàng vào điện Ngọc Hợp dùng đồ tiếp khách, sai tiên quan đi thông báo, lại sai tiên nga mang hoa quả tươi và trà ngon tới bày trước mặt nàng. Trong cung, mọi việc xem ra vẫn rất quy củ, trái tim đập như trống dồn suốt dọc đường của Phượng Cửu hơi an định, chỉ có đôi tay vẫn không kiềm được run rẩy, đầu óc mơ mơ màng màng.

Nàng đợi nửa tuần trà, nghe thấy tiếng bước chân vang lên ngoài cửa điện, vội vã đứng dậy, người bước vào lại là Tà Cô Châu và Diệp Thanh Đề, hai người bọn họ đường hoàng đi vào bằng cửa chính, được tiên đồng coi cửa lần lượt thông báo mời vào, lại được các tiên nga dâng trà.

Ba người yên lặng ngồi chờ đợi, lại thêm nửa tuần trà nữa, Phượng Cửu càng chờ đợi trái tim càng thêm trĩu nặng, cho tới khi định đứng lên xông thẳng tới tấm điện của Đông Hoa, lại thấy phía cửa điện cuối cùng cũng có một vật áo trắng lướt qua.

Vị tiên quan cai quản trong cung là Trọng Lâm tiên giả từ tốn bước vào, đưa mắt lướt nhìn qua hai người Tà, Diệp, hơi nhíu mày, trong giọng điệu lại có chút châm biếm, nói với Phượng Cửu: “Điện hạ là người luôn có tấm lòng nhân từ, giờ nay xông vào trong cung Thái Thần, có phải bởi vì mấy ngày trước cung Thái Thần giam lỏng Thanh Đề tiên giả, điện hạ tới để bênh vực cho Thanh Đề tiên giả, điện hạ tới để bênh vực cho Thanh Đề tiên giả ư?”.

Ánh mắt của Phượng Cửu dừng lại trên khuôn mặt của Trọng Lâm, chỉ nói: “Đông Hoa đâu?”.

Trọng Lâm tiên giả hôm nay lại hoàn toàn không cung kính nghiêm cẩn như thường ngày, đôi lông mày nhíu chặt hơn, nói: “Đế Quân mấy ngày gần đây không được khỏe, đang nghỉ ngơi trong tấm điện”.

Đưa mắt nhìn về phía Diệp Thanh Đề, lại quay đầu lại, nói: “Đế Quân ngài quả là đã ra lệnh cho Thanh Đề tiên giả phải thề rằng một ngày còn là tiên thì không được gặp lại điện hạ, tiểu tiên đoán điện hạ lần này tới Cung Thái Thần tìm Đế Quân cũng là vì việc này đúng không. Nhưng theo tiểu tiên thấy, Thanh Đề tiên giả không hề coi trọng lời hứa này, hai vị đã không coi lời hứa này là thật, cũng xin điện hạ đừng trách tội Đế Quân. Thực ra, năm xưa khi Thanh Đề tiên giả qua đời với tư cách một phạm nhân, điện hạ trọng tình, tự xưng là quả phụ của Thanh Đề tiên giả, để tang cho Thanh Đề tiên giả hơn hai trăm năm, đám tiểu tiên đều thấy, đương nhiên, Đế Quân cũng thấy rõ. Cửu Thiên đều nói Đế Quân là bậc tiên tôn vô cùng chính trực, nhưng Đế Quân rốt cuộc như thế nào, điện hạ không thể không biết. Ra lệnh cho Thanh Đề tiên giả thề như vậy, chẳng qua là vì Đế Quân ngài...”.

Nói tới đó, trên Cửu Thiên bỗng nhiên có tiếng sấm rền, Trọng Lâm đột nhiên im bất, lao ra cửa điện, sắc mặt liền trở nên trắng bệch. Tiếng sấm nổ vang trời, hết đợt này tới đợt khác, giống như chiếc búa lớn giáng xuống, muốn đập vỡ cả Cửu Thiên, sắc trời vốn chan hòa ánh nắng ấm áp bên ngoài điện bỗng chốc trở nên tối đen, trong tiếng sấm vang rền, những vì sao sáng lấp lánh trên bầu trời bỗng lần lượt nhanh chóng rơi xuống.

Diệp Thanh Đề nói: “Đây... là điềm gì?”.

Tà Cô Châu nhíu mày không đáp.

Phượng Cửu bỗng nhiên nói: “Ta muốn gặp Đông Hoa, người hãy đưa ta tới gặp chàng”.

Trên khuôn mặt của Trọng Lâm hiện lên vẻ đau buồn, nhưng vẫn miễn cưỡng giữ thần sắc điềm tĩnh: “Đế Quân quả thực đang cần tĩnh dưỡng, sự việc ban nãy, tiểu tiên cũng đã giải thích hết với điện hạ rồi, nếu điện hạ còn lời oán trách nào khác, có thể nói với tiểu tiên, tiểu tiên nhất định sẽ không bỏ sót một câu nào, bẩm báo lại hết với Đế Quân”. Nghiến răng lại, lại nói: “Điện hạ yên tâm, chỉ cần đó là mong muốn của điện hạ, tiểu tiên nghĩ, Đế Quân nhất”.

định sẽ không chối từ, cho dù phải dùng cả tính mạng...”, nói tới đây, đôi mắt Trọng Lâm bỗng đỏ hoe, dường như cuối cùng cũng không thể gắng gượng được nữa: “Điện hạ còn muốn Đế Quân làm thế nào nữa? Tiểu tiên bạo gan hỏi một câu, điện hạ còn muốn Đế Quân làm thế nào nữa?”.

Nước mắt rơi xuống trên khuôn mặt của Phượng Cửu: “Trọng Lâm, người hãy nói thật với ta, chàng rốt cuộc sao rồi?”.

Sau giây lát im lặng, Trọng Lâm tiên giả ngẩng đầu lên: “Tiểu tiên kể cho điện hạ nghe một câu chuyện nhé. Tuy nhiên, câu chuyện này rất dài, điện hạ muốn nghe từ đoạn nào?”, lại tự hỏi tự trả lời: “Không sao, bắt đầu kể từ khi Thanh chi Ma quân Yến Tri Ngô đưa Đế Quân đi gặp Cơ Hoành của Ma tộc đi”.

Đêm trước tiệc thành thân của bọn họ, Yến Tri Ngô đã vì Cơ Hoành mà tới tìm Đế Quân, quả thật là bởi Cơ Hoành đang gặp nguy hiểm tới tính mạng.

Năm trăm năm trước ở núi Bạch Thủy, vì cứu Mẫn Tô mà Cơ Hoành bị trúng độc Thu Thủy, năm xưa Đế Quân giúp bọn họ chạy trốn tới Phạn Âm Cốc, cũng là bởi vì Phạn Âm Cốc không bị khí độc hồng trần làm ô nhiễm, có thể khắc chế độc Thu Thủy trên người Cơ Hoành.

Vì phụ thân của Cơ Hoành từng làm quan dưới quyền của Đế Quân, trước khi chết đã gửi gắm nàng ta cho Đế Quân, Đế Quân khó tránh khỏi việc quan tâm chăm sóc đến nàng ta nhiều hơn, nhưng chẳng qua chỉ là vì ân nghĩa với phụ thân của nàng ta. Dù Đế Quân không có tình cảm với Cơ Hoành, sau khi biết được tâm tư của nàng ta lại càng đối xử lạnh lùng hơn, nhưng chấp niệm của Cơ Hoành đối với Đế Quân lại rất sâu sắc.

Sau khi tin Đế Quân mở tiệc thành thân với Phượng Cửu ở Bích Hải Thương Linh được lan truyền khắp bát hoang, Cơ Hoành vô cùng đau lòng, cầu xin Yến Tri Ngô người ở bên cạnh chăm sóc cho nàng ta khi ấy đưa nàng ta ra khỏi Phạn Âm Cốc.

Sau khi ra khỏi cốc Cơ Hoành lén chạy tới núi Bạch Thủy, cam tâm tình nguyện trở thành món mồi ngon cho đám độc vật ở núi Bạch Thủy. Khi Yến Tri Ngô tìm thấy nàng ta, nàng ta đã như một ngọn đèn sắp cạn hết dầu, cầu xin Yến Tri Ngô đưa Đế Quân tới gặp nàng ta lần cuối cùng, hơn nữa còn nói rằng muốn chết vào ngày thành hôn của Đế Quân, để ngài suốt đời không thể quên được nàng ta. Nhưng nàng ta cũng sợ Đế Quân lạnh lùng, dù nàng có càn kè cái chết, Đế Quân cũng chưa chắc đã động lòng từ bi để đi theo Yến Tri Ngô tới đó. Do vậy, nàng ta đã giao chiếc móng vuốt của phụ thân mình cho Yến Tri Ngô, nói với Yến Tri Ngô, nếu Đế Quân không chịu, hãy đưa chiếc móng vuốt này cho ngài xem.

Mạnh Hạo thần quân phụ thân của Cơ Hoành có tình nghĩa rất sâu đậm với Đế Quân, là một dũng tướng dưới trướng của Đế Quân, khi còn kẻ vai sát cánh trên chiến trường cùng Đế Quân trong thuở hồng hoang, từng vì bảo vệ Đế Quân mà mất đi một cánh tay trái. Mạnh Hạo thần quân là một con giao long, cánh tay trái đó là một chiếc móng vuốt. Đó là trận chiến với Ma tộc, Ma tộc có được chiếc móng vuốt của Mạnh Hạo, muốn dùng mười đạo sấm sét để hủy nó nhằm si nhục Thần tộc bất tài. Đế Quân cảm kích Thương Hà, một mình xông vào Ma tộc cướp lại chiếc móng vuốt, phong vào trong một miếng lưu ly màu trắng, giao lại cho Mạnh Hạo, đồng thời trịnh trọng hứa rằng, miếng lưu ly này chính là tình cảm mà ngài còn nợ Mạnh Hạo, nếu miếng lưu ly còn ở trong tay của Mạnh Hạo ngày nào, ông ta có bất kỳ yêu cầu nào, Đế Quân dù chết cũng không từ nan. Đây là một lời thề lớn.

Lời hứa chân thành chỉ dành cho quân tử chân thành, Mạnh Hạo thần quân là một quân tử chân chính, mặc dù trong tay có miếng lưu ly suốt mấy chục vạn năm, nhưng chưa từng cầu xin Đế Quân một lời, chỉ tới trước khi chết mới xin Đế Quân chăm sóc cho con gái của mình là Cơ Hoành. Mạnh Hạo thần quân cũng là một vị anh hùng thực sự, nhưng vị anh hùng này tới cuối đời lại sa cơ, trước khi chết mới được nhận Cơ Hoành, hơn nữa trên người lại chẳng còn vật gì khác, chỉ có một miếng lưu ly, liền dùng nó làm di vật để lại cho Cơ Hoành. Nhưng không rõ Cơ Hoành biết được từ đâu rằng miếng lưu ly này mang một lời thề lớn của Đế Quân.

Trước ngưỡng cửa sinh tử, Cơ Hoành khóc lóc thổ lộ tình cảm với Đế Quân, nói rằng nếu đã không được ở bên cạnh ngài, sống trên thế gian này cũng đâu có ý nghĩa gì, lại nói Phượng Cửu nhất định không thể yêu Đế Quân bằng nàng ta, nàng ta cam tâm tình nguyện chết vì Đế Quân, trên trời dưới đất mấy ai có thể làm được điều đó, cầu xin Đế Quân rủ lòng thương, dù nàng ta chết đi, chỉ cần Đế Quân đồng ý với nàng ta, để lại một góc nhỏ trong trái tim cho nàng ta, nàng ta cũng mãn nguyện rồi.

Cơ Hoành giải bày tình cảm như vậy trước khi chết, tự cảm thấy rằng dù là gỗ đá cũng phải động lòng, nào ngờ Đế Quân bình sinh lại ghét nhất là những người cứ bám riết không chịu buông tha, lấy cái chết để uy hiếp, nàng ta làm như vậy lại càng khiến người ta ghét bỏ, do vậy, trước tình cảm chân thành lộ lộ của Cơ Hoành, Đế Quân chỉ nhủ mấy yên lặng. Cơ Hoành cuối cùng đã suy sụp, nói rằng ngay cả một mong muốn nhỏ bé của nàng ta mà Đế Quân cũng không chịu chấp nhận, nàng ta đã bỏ cả tính mạng vì Đế Quân, nhưng Đế Quân lại phụ nàng ta như vậy. Phụ thân của nàng ta trước khi chết đã giao lại miếng lưu ly cho nàng ta, trên miếng lưu ly đó có lời thề của Đế Quân, hôm nay nàng ta muốn Đế Quân trả lại món nợ ân tình với phụ thân nàng ta cho nàng ta, thực hiện một lời hứa với nàng ta.

Cơ Hoành muốn Đế Quân hưu thê, hơn nữa phải thề rằng sẽ để trống ngôi vị Đế Hậu, mãi mãi không thành thân.

Đồng Hoa cuối cùng đã nói: “Phụ thân của người chắc chắn không ngờ rằng người lại dùng miếng lưu ly bán quân tặng ông ấy để làm việc này”.

Nhìn khuôn mặt giàn giụa nước mắt của nàng ta, lại nói: “Trên miếng lưu ly mặc dù có lời thề lớn của bản quân, nhưng hứa điều gì lại do bản quân quyết định. Bản quân sẽ cứu mạng của người, hóa giải chất độc trên người người, rồi đưa người quay về Xích chi Ma tộc sắp xếp cho người được sống yên ổn, coi như bản quân đã trả hết ân tình năm xưa với phụ thân của người. Người trả lại miếng lưu ly cho bản quân, sau này người sống hay chết không liên quan tới bản quân, bản quân không muốn nhìn thấy người nữa”.

Cơ Hoành kinh ngạc hồi lâu, cuối cùng bật khóc nức nở.

Có hai cách để hóa giải độc thu thủy là hóa giải chậm và hóa giải nhanh, hóa giải chậm giống như cách hóa giải của năm trăm năm trước đây khi Cơ Hoành mới bị nhiễm độc Thu Thủy, dùng pháp thuật kết hợp với tiên đan giải độc hóa giải một phần chất độc trước, ổn định độc tính, sau đó đưa nàng ta tới Phạn Âm Cốc tĩnh dưỡng. Hóa giải nhanh là người giải độc sẽ độ hết chất độc trên người của nàng ta vào cơ thể của mình, rồi tự uống thuốc, uống linh đan, khổ tu để giải độc. Chất độc trên người Cơ Hoành lúc này chỉ có thể dùng cách thứ hai để hóa giải.

Vì không thể để chất độc trên người của Cơ Hoành quá lâu, giải độc cũng phải mất sáu, bảy ngày, lại đưa nàng ta về Xích chi Ma tộc cũng phải mất một ngày. Đế Quân đã tính toán kỹ lưỡng, vì phép Diệt Trụ không thể gấp được không gian của Bích Hải Thương Linh, liền cầm bút viết hai phong thư, lệnh cho Yến Tri Ngô tới Bích Hải Thương Linh, một bức đưa cho Phượng Cửu, một bức đưa cho hai người chủ trì lễ thành thân là mẫu thân của Phượng Cửu và Trọng Lâm. Trong thư đã kể sơ qua đầu đuôi câu chuyện, bức thư gửi cho Trọng Lâm và mẫu thân của Phượng Cửu còn đưa ra một chủ ý chu toàn, nói rằng không cần báo với các vị tiên giả tới dự tiệc là tri hoãn tiệc thành thân, như vậy sẽ khiến bữa tiệc của họ thành trò đùa của trẻ con, cứ nói rằng quy định của Bích Hải Thương Linh là mời các vị tiên giả đến du ngoạn bảy, tám ngày, trong bảy, tám ngày đó bày biện yến tiệc trong cung điện bằng đá để các vị tiên giả có thiệp mời dự tiệc, sau đó lại mở tiệc ở lối vào của Bích Hải Thương Linh, ban tiệc cho các tiểu tiên không nhận được thiệp mời, đợi tám ngày sau, khi chàng trở về sẽ tổ chức yến tiệc linh đình.

Kế hoạch này, không thể nói là không tận tâm. Nhưng bức thư tận tâm đó, lại không thể được đưa tới Bích Hải Thương Linh kịp thời.

Trọng Lâm bỗng nhiên nói: “Nghe nói điện hạ đã biết việc Đế Quân sửa đổi ký ức của mình. Vậy thì, điện hạ có biết, tại sao Đế Quân phải sửa đổi ký ức của điện hạ không? Thứ lỗi cho tiểu tiên to gan dò đoán, khi biết việc Đế Quân sửa đổi ký ức của mình, điện hạ chắc chắn đã vô cùng tức giận, chắc đã nghĩ rằng Đế Quân thật quá lộng hành hoặc không tôn trọng điện hạ, cũng từng nghĩ rằng sẽ không bao giờ tha thứ cho Đế Quân, sẽ cắt đứt với Đế Quân, ai đi đường nấy? À không, điện hạ không chỉ suy nghĩ như vậy, điện hạ đã làm như vậy rồi”. Thở dài một tiếng, nói: “Khi điện hạ còn là một con tiểu linh hồ ở cung Thái Thần, tiểu thần ở bên cạnh điện hạ, tiểu thần cũng coi như đã hiểu được năm phần tính cách của điện hạ. Nhưng, điện hạ đã từng nghĩ có thể Đế Quân có nỗi khổ riêng khó nói chưa?”.

Hồi lâu, ông ta mỉm cười đau khổ, nói: “Đế Quân đã từng hỏi thiên mệnh, thiên mệnh nói rằng Đế Quân và điện hạ, hai người thực ra không hề có duyên phận. Đế Quân biết, nếu không sửa đổi ký ức của điện hạ, e rằng sẽ không có khả năng tái hợp với điện hạ được nữa. Thiên mệnh đã phán định như vậy, Đế Quân chỉ là dùng cách của ngài để gìn giữ mối duyên này mà thôi, có thể ngài đã dùng không đúng cách, nhưng quả thực đã rất tận lực tận tâm, đúng không? Chỉ là, ai có thể tranh đấu được với thiên mệnh chứ?”.

Sắc mặt của Phượng Cửu trở nên trắng bệch, những giọt nước mắt mới lại phủ lên vệt nước mắt cũ, nàng cắn chặt môi.

Thiên mệnh nói hai người bọn họ duyên mỏng, quả nhiên là duyên mỏng.

Yến Tri Ngô mang theo hai bức thư của Đông Hoa vội vã đi tới Bích Hải Thương Linh, không ngờ giữa đường lại gặp kẻ địch, sau một trận đấu ác liệt, Tiểu Yến cuối cùng đã bại trận, ngã vào trong núi Kim Ngã, được sơn thần của núi Kim Ngã mang về, hôn mê suốt mấy tháng trời.

Đông Hoa đưa Cơ Hoành về Xích chi Ma tộc, khi Trọng Lâm vâng lệnh của Phượng Cửu tới tìm chàng, mới biết rằng hai bức thư đó không được đưa tới nơi, vội vàng trở về Thanh Khâu, nhưng mới đặt chân tới biên giới của Xích chi Ma tộc, lại cảm thấy trời đất rung chuyển. Diệu Nghĩa Tuệ Minh Cảnh sau lần điều phục của ba trăm năm trước lại sắp sụp đổ rồi.

Chọn đúng vào lúc này để sụp đổ, quả đúng là thiên mệnh.

Trong điện chỉ có ánh sáng yếu ớt của vài viên minh châu, Trọng Lâm chậm rãi nói Diệu Nghĩa Tuệ Minh Cảnh là vật gì, lại nói: “Năm trăm năm trước Diệu Nghĩa Minh Tuệ Minh Cảnh đã từng có hiện tượng sụp đổ một lần, Đế Quân đã tốn một nửa tiên lực để điều phục nó, sau đó đã ngủ say suốt một trăm năm. Hồi đó, chẳng phải đã có tin đồn Đế Quân vì muốn nhìn thấu bát khổ của nhân sinh nên đã tự xin xuống hạ giới để lịch kiếp hay sao? Với tính cách của Đế Quân, sao có thể bỗng nhiên lại có suy nghĩ kỳ lạ muốn lĩnh ngộ nỗi khổ của người phàm gì chứ, cung Thái Thần tung ra tin đồn này, chẳng qua cũng vì muốn che giấu việc Đế Quân ngủ say mà thôi. Sau khi tỉnh dậy khỏi giấc ngủ kéo dài này, Đế Quân luôn chuẩn bị để hoàn toàn tịnh hóa Diệu Nghĩa Tuệ Minh Cảnh. Diệu Nghĩa Tuệ Minh Cảnh đã tích lũy khí độc tam độc suốt mấy chục vạn năm, dù là Đế Quân, cũng không thể tịnh hóa nó một cách dễ dàng được, cần phải tiêu tốn tiên lực suốt đời và ít nhất là một nửa tiên nguyên của ngài. Vốn dĩ một tôn thần như Đế Quân, chỉ cần lưu giữ được một chút tiên nguyên, ngủ say vài chục vạn năm, khi trời đất hoán đổi, vẫn có thể quay về tiên giới. Diệu Nghĩa Tuệ Minh Cảnh đã chọn đúng lúc này để sụp đổ, cách tốt nhất đối với Đế Quân là hoàn toàn tịnh hóa nó, chỉ để lại năm phần tiên nguyên, bước vào một giấc ngủ say suốt mấy chục vạn năm”.

Trong sự yên lặng đáng sợ, Trọng Lâm khẽ nói: “Nhưng Đế Quân lại sai thần đi gấp về Tam Thập Lục Thiên tới điện Thanh Vân lấy gương Liên Tâm. Gương Liên Tâm là thánh vật dùng để điều phục Diệu Nghĩa Tuệ Minh Cảnh, trước ngưỡng cửa tồn vong, quyết định của Đế Quân lại không phải là tịnh hóa Diệu Nghĩa Tuệ Minh Cảnh, mà là điều phục nó thêm một lần nữa. Điện hạ có biết, tại sao Đế Quân lại lựa chọn như vậy, Đế Quân lựa chọn con đường này, sẽ có hậu quả gì không?”.

Trong điện Ngọc Hợp vô cùng yên lặng, duy chỉ có tiếng than khẽ của Trọng Lâm: “Điều phục Diệu Nghĩa Tuệ Minh Cảnh cần tiêu tốn một nửa tiên lực của Đế Quân, vốn dĩ chỉ cần ngủ sâu một trăm năm là có thể hồi phục lại, nhưng Đế Quân lúc đó đã dẫn chất độc Thu Thủy trên người Cơ Hoành vào người mình, độc Thu Thủy sẽ lan tỏa trong tiên nguyên của thần tiên, tiên giả nào trúng độc Thu Thủy, nếu muốn tu lại tiên lực đã mất, thời gian phải tiêu tốn ít nhất cũng phải gấp năm lần bình thường, nhưng Diệu Nghĩa Tuệ Minh Cảnh được điều phục một lần, chẳng qua cũng chỉ có thể ổn định được hai, ba trăm năm, căn bản là không đủ thời gian để Đế Quân tu lại tiên lực đã mất, đợi đến khi Diệu Nghĩa Tuệ Minh Cảnh lại sụp đổ một lần nữa, ngài chỉ có thể dùng phần tiên lực còn lại và toàn bộ tiên nguyên để chống chọi, con đường đang chờ đợi Đế Quân...”. Trọng Lâm ngẩng đầu lên nhìn bầu trời, không thể nói nốt nửa câu sau, chuyển sang nói: “Không biết Đế Quân cao minh hơn tiểu thần bao nhiêu, sao có thể không biết hai con đường đó, đường nào là tốt, đường nào là xấu, lựa chọn con đường điều phục theo bản năng, chẳng qua là vì, chẳng qua là vì không thể chịu đựng được việc mấy chục vạn năm sau khi trời đất hoán đổi mới quay trở lại tiên giới, không được gặp điện hạ mà thôi, Đế Quân lo rằng nếu không có ngài bảo vệ, điện hạ sẽ không thể qua nổi kiếp số thăng lên làm thượng tiên thượng thần, căn bản sẽ không thể sống được tới lúc đó. So với việc đó, chỉ bằng ngài vũ hóa, còn có thể có vài trăm năm vui vẻ với điện hạ trước khi vũ hóa. Nhưng nào ngờ, nào ngờ...”, Trọng Lâm nghẹn ngào: “Nào ngờ điện hạ biến mất suốt hai trăm năm”.

Đôi môi đã bị cắn tới chảy máu, Phượng Cửu vẫn không hay biết.

Trọng Lâm lại liên tục công kích: “Điện hạ có biết, hai trăm năm qua, Đế Quân đã sống như thế nào không? Điện hạ chắc cuối cùng đã hiểu, tại sao Đế



Quân lại thà dùng quyền hạn để mưu việc riêng, phong kín Dao Trì, cũng muốn ép điện hạ gặp mặt một lần rồi chứ, chẳng qua là vì, đó là lần gặp mặt cuối cùng trong đời. Nhưng bao nhiêu hiểu nhầm, giờ đây lại không được nói và cũng không thể nói, bởi vì Đế Quân sợ điện hạ dần vật. Đế Quân, ngài... ban đầu, ngay cả việc sau khi tịnh hóa Diệu Nghĩa Tuệ Minh Cảnh sẽ đưa điện hạ cùng chìm vào giấc ngủ cũng đã nghĩ tới rồi, giờ đây lại có thể nghĩ tới việc sau khi ngài vũ hóa, cuộc đời của điện hạ còn dài, không muốn để điện hạ phải suốt đời dần vật, điện hạ có biết, có biết làm như vậy khó khăn biết bao nhiêu không? Mà trong Lưu Ly các, khi Đế Quân nói với điện hạ rằng hai trăm năm qua ngài sống không được tốt, điện hạ người lại nói với ngài những gì?”

Sao nàng lại có thể không nhớ nàng đã nói gì với chàng.

Những thứ mà chàng cho ta... ta đều không cần, thực ra chàng không cần phải cho ta những thứ này, chúng ta đã coi như đã không còn nợ nần gì nhau rồi.

Bàn tay vô thức đặt lên lồng ngực, nước mắt lại không thể rơi xuống được nữa.

Tạ Cô Châu nói: “Trọng Lâm đại nhân, đủ rồi”.

Trọng Lâm dường như đã mất hết cả sức lực, đồ dẫn rút từ trong tay áo ra một chiếc khăn gấm, đặt vào trong tay của Phượng Cửu, chiếc khăn được mở ra, là chiếc khăn lưu ly mà Đông Hoa tặng cho nàng, đóa hoa phượng vũ đỏ thắm trên mặt khăn lại mang thêm một vết máu màu vàng rực, rực rỡ như ráng chiều.

Trọng Lâm hạ giọng nói: “Đế Quân vốn lệnh cho tiểu thần sau khi ngài vũ hóa mới đưa vật này cho điện hạ, nhưng”, ông ta cười khổ một tiếng, nói: “Những điều ngày hôm nay tiểu thần nói và làm, thực ra đều đã vi phạm mệnh lệnh của Đế Quân, cũng không đề ý tới điều này nữa. Đế Quân nói lòng Thiên Cung mà trước đây ngài tặng cho điện hạ sẽ hóa thành tro bụi khi ngài vũ hóa, e rằng sẽ không thể bảo vệ cho điện hạ được nữa, nên đã để lại cho điện hạ chiếc khăn lưu ly này, Đế Quân đã lấy một nửa trái tim của mình để làm thành chiếc khăn này, dù ngài không còn nữa, nó cũng sẽ không biến mất, sẽ mãi mãi bảo vệ cho điện hạ”.

Một nửa trái tim. Hồi ức lại cuộn cuộn ập về như thủy triều. Nàng mang máng nhớ rằng đó là khi họ mới bị rơi vào trong giấc mộng của A Lan Nhược, khi trí nhớ của nàng còn đang rối loạn, chàng đã lừa nàng mà nói rằng nàng đã tha thứ cho tất cả những việc mà chàng làm sai trước đây, bởi vì chàng đã quỳ xuống trước mặt nàng. Nàng đã nói gì nhỉ?

“Đế Quân chàng chắc chắn không chỉ quỳ xuống trước mặt em đúng không? Mặc dù em không nhớ rõ lắm, nhưng chàng chắc còn làm những việc mất thể diện hơn nữa đúng không?”.

“Đừng vì em đã mất trí nhớ mà tùy tiện lừa em, chỉ quỳ một chút mà khiến em hồi tâm chuyển ý thì quả thực đã quá coi thường em rồi, em không tin”.

Chàng đã trả lời như thế nào?

“Nếu muốn nàng suy nghĩ thông suốt, phải làm như thế nào, Tiểu Bạch?”.

Nàng lại đã nói gì?

“Em nghe nói phẫu tâm vi chứng mới là cách chứng minh tình cảm của một người dành cho một người khác một cách tốt nhất... Bởi vì mở tim là sẽ chết, lấy cái chết để chứng minh cho tấm lòng của mình, tấm lòng này không thể không chân thành, mới không thể không tin tưởng”.

Cổ họng bỗng trào lên một vị ngọt tanh tanh, nàng cố gắng nuốt nó xuống, giọng nói đã lạc hẳn đi: “Chàng không thể vũ hóa như vậy, Trọng Lâm, ta vẫn còn rất nhiều điều muốn nói với chàng, ta phải gặp chàng, ta...”.

Thần sắc của Trọng Lâm vô cùng bi ai: “Không kịp nữa rồi. Lễ nào điện hạ không nhìn thấy sao băng rơi xuống đầy bầu trời ư?”.

Các vì sao trên Cửu Thiên ngoài cửa điện quả nhiên đã rơi xuống quá nửa.

Nàng loạng choạng nửa bước, chưa kịp đợi Tạ Cô Châu đỡ đã tự mình đứng vững, đôi mắt đỏ hoe, rõ ràng nói một câu cũng rất tốn sức lực nhưng mỗi câu nói đều rất rõ ràng, gần như nghiêng răng nghiêng lợi: “Cái gì mà không kịp nữa, trời đất sụp đổ cũng chẳng liên quan gì tới ta? Chẳng phải người đã nói lúc đầu chàng còn có kế hoạch đưa ta cùng ngủ mấy chục vạn năm với chàng sao? Giờ đây chàng muốn tìm tới cái chết, chẳng phải càng cần ta đi với chàng sao? Cái gì mà cuộc đời của ta còn dài, muốn ta sống tốt hơn, chàng còn lâu mới hy vọng ta sống tốt hơn, trong lòng chàng nhất định chỉ mong sao ta cùng chết với chàng”.

Nàng cuối cùng lại bật khóc, giống như một đứa trẻ dỗi hờn: “Nếu chàng không nghĩ như vậy, chàng không yên với ta đâu. Thiên mệnh nói chúng ta không có duyên ở bên nhau, nhưng chắc cũng có duyên cùng chết bên nhau chứ?”.

Tạ Cô Châu bước lại gần nói với Trọng Lâm trong tiếng khóc của Phượng Cửu: “Dù là tịnh hóa Diệu Nghĩa Tuệ Minh Cảnh, cũng cần phải có một nơi để tịnh hóa, Trọng Lâm đại nhân, Đế Quân lúc này rốt cuộc là đang ở đâu?”.

Trọng Lâm nhắm mắt nói: “Bích Hải Thương Linh có một Bích Hải, cũng có một Hoa Trạch, Bích Hải ở bên trong, Hoa Trạch ở bên ngoài. Đế Quân lúc này, chắc đang ở trong Hoa Trạch bên cạnh Bích Hải Thương Linh, lúc này nếu đi gặp, có thể sẽ được gặp mặt ngài lần cuối”.

Thời gian mà Diệp Thanh Đề trở thành tiên còn ít ỏi, chiến trường của các vị thần tiên như thế nào, chàng thực ra không có khái niệm gì cả, do đó khi cùng với Phượng Cửu đi gặp tới Hoa Trạch phía ngoài Bích Hải Thương Linh, thấy cảnh tượng hiện ra trước mắt, Diệp Thanh Đề vô cùng chấn động.

Một tấm lá chắn trong suốt lóe ánh bạc đội đất ngời lên ngay bên cạnh Hoa Trạch, không biết cao tới đâu, trên bầu trời tối đen như mực, các vì sao trên trời lần lượt rớt xuống như những bông hoa héo tàn, những ánh sao băng rơi xuống gắn vào tấm lá chắn bên cạnh Hoa Trạch, bỗng hòa vào tấm lá chắn thành một thể thống nhất, tấm lá chắn này dường như được kết thành bởi các vì sao. Còn ở bên trong tấm lá chắn, sóng biển cuộn cuộn, từng đợt sóng dâng cao, trên đầu ngọn sóng, vị tôn thần áo tím đang cầm kiếm tranh đấu quyết liệt với nữ yêu dùng dải lãnh đỏ làm binh khí.

Yêu khí màu đen phía sau nữ yêu kết lại thành một con mãng xà ba đầu, giống như một con thú lớn có ý thức, liều mạng tìm cơ hội để tấn công vào tấm lá chắn bốn xung quanh, muốn phá vỡ tấm lá chắn đó để thoát ra ngoài. Luồng sáng bạc phía say lưng bị tôn thần áo tím khi hóa thành rồng khi hóa thành phượng rồi hóa thành kỳ lân thủy thú, quyết đấu sống mái với con mãng xà ba đầu kia.

Bên trong tấm lá chắn thăng hoặc vang lên tiếng gầm thét phẫn nộ của dị thú, tiếng gầm thét kinh thiên động địa, sóng nước bị khuấy tung tạo thành những cơn mưa lớn sầm sập đổ xuống, về cảm hận hiện lên trong ánh mắt của nữ yêu áo đỏ, sắc mặt của tôn thần áo tím trắng nhợt, biểu hiện trên khuôn mặt lại vô cùng điềm tĩnh, tốc độ của thanh kiếm Thương Hà chiều sau nhanh hơn chiều trước, sát khí của chiều sau nặng hơn chiều trước. Cùng lúc đó, thủy thú do luồng sáng bạc biến thành đã ngoạm được bảy tấc vào người con mãng xà, con mãng xà cố gắng liều chết gãy giữa để thoát ra, lùi theo cả thủy thú cùng đâm mạnh vào tấm lá chắn bên cạnh Hoa Trạch, trời đất núi non lập tức nghiêng ngả, nữ yêu và thần tôn đều cùng ộc máu tươi.

Lần này tới đây mục đích của Diệp Thanh Đề vốn là ngăn không cho Phượng Cửu làm điều gì đại đột, vừa mới đến nơi, nhân lúc Phượng Cửu còn đang chăm chú quan sát thế trận đã dùng tiên thuật trói cánh tay của hai người lại với nhau.

Chàng nghĩ, dù nàng có ý định xông vào trận chiến tìm tới cái chết cùng Đông Hoa, nhưng lúc này nàng đang bị buộc chặt cùng với chàng, nàng cũng sẽ không tùy tiện kéo chàng cùng xông vào chỗ chết đâu. Đương nhiên, chàng làm như vậy chưa biết chừng sẽ bị nàng cảm hận suốt đời, nhưng so với việc cứu được tính mạng của nàng, việc này có là gì.

Chàng chờ đợi nàng khóc lóc yêu cầu chàng cởi trói, nhưng điều khiến chàng kinh ngạc là nàng lại chỉ nghĩ hoặc quay đầu nhìn chàng, lại đưa cánh tay bị trói chặt của hai người lên nhìn một lát, trên khuôn mặt vẫn còn vết nước mắt, biểu hiện lại vô cùng trấn tĩnh. Khẽ hỏi chàng: “Ngươi có biết lá chắn quanh Hoa Trạch là kết giới do Đế Quân dùng Cửu Thiên tinh quang tạo thành không? Loại kết giới lớn mạnh như vậy, trừ phi người tạo ra nó chủ động cho người vào bên trong, nếu không người ngoài không thể vào được”, khéo léo dẫn dắt chàng: “Ngươi hãy thả ta ra, được không, cho dù ngươi không trói ta, ta cũng không thể vào bên trong kết giới đó được”.

Chàng nghĩ tốt quá, vẫn còn có thể dùng lý lẽ để lay chuyển người khác, nàng còn bình tĩnh hơn chàng nghĩ nhiều. Nhưng chuyện trong tiên giới, chàng đương nhiên không hiểu rõ bằng nàng, sao biết được là nàng không lừa chàng chứ.

Chàng lắc lắc đầu một cách kiên định.

Nàng lại không hề nổi giận, ngược lại càng nhẹ nhàng hơn: “Đế Quân lúc này đang tấn công thần tốc, chắc là muốn nhanh chóng kết thúc trận đấu, chém chết Điều Lạc dưới thanh kiếm của mình, có thể chàng... cảm thấy bản thân mình đã kiệt sức, nếu còn tiếp tục tiêu tốn sức lực như vậy nữa, khi trừ khử được Điều Lạc thì sức lực đã cạn kiệt rồi, sao có thể tịnh hóa khí độc tam độc trong kết giới nữa chứ?”.

Ngữ điệu của nàng nhẹ nhàng mềm mại, chỉ như đang bình luận về thế trận, khiến chàng nhất thời buông lỏng. Nhưng đúng vào lúc đó, nàng đã nắm chặt cánh tay trái của chàng đang buộc chặt với tay phải của nàng, vội vã lao vào kết giới.

Chàng còn chưa kịp phản ứng lại, cơ thể đã bị đập mạnh vào kết giới, nhưng không biết vì sao nàng đã ở bên trong kết giới, chỉ có cánh tay đang trói chặt với tay của chàng ở bên ngoài. Sắc mặt của nàng cực kỳ ung dung, tay trái lại biến ra thanh kiếm Đào Chú, nhuyển kiếm được rút ra khỏi bao. Thấy nàng vung kiếm lên định chặt đứt cánh tay phải của mình, chàng giật nảy mình, vội vàng niệm chú, khi cánh tay của hai người vừa rời ra cũng là lúc thanh kiếm Đào Chú chặt đứt tay áo của nàng, suýt nữa thì chém vào thịt. Chàng toát mồ hôi lạnh, nàng lại mỉm môi mỉm cười với chàng, ngay sau đó liền phi thân vào trong trận chiến.

Vì sao nàng lại có thể vào trong kết giới? Chàng bỗng nhiên nhớ ra chiếc nhẫn lưu ly trên tay trái của nàng, đó là một nửa trái tim của Đông Hoa Đế Quân. Có một nửa trái tim của người tạo ra kết giới, nàng đương nhiên có thể dễ dàng đột nhập vào kết giới của chàng.

Nhìn bóng người màu trắng bay vào trong huyết vũ cuồng phong, cổ họng của Diệp Thanh Đề nhất thời nghẹn lại, loạng choạng vài bước, ngã bệt xuống đất.

Phượng Cửu ẩn mình trong một góc của kết giới, chỉ cảm thấy gió mạnh thổi ào ạt khiến người ta lắc lư muốn ngã. Trọng Lâm khi nói về Diệu Nghĩa Tuệ Minh Cảnh với bọn họ đã nói rõ vì tiên trạch của mỗi người không giống nhau, từ đầu tới cuối chỉ có thể dùng một loại tiên lực để hóa giải khí độc tam độc trong đó, nếu có tiên lực khác quá nhiều, ngược lại có thể gây ra tai họa. Phượng Cửu hiểu rõ rằng nàng không thể giúp được Đông Hoa tịnh hóa khí độc tam độc, nàng chỉ có thể giúp chàng khi chàng đối phó với yêu tôn Điều Lạc.

Trong Phạn Âm Cốc, Phượng Cửu đã từng giao đấu một lần với hóa tướng của Điều Lạc, thực ra đã biết rằng bản thân mình không phải là đối thủ của bản thể của Điều Lạc.

Nàng quá là coi thường chuyện sống chết, nhưng đầu óc không hề trống rỗng hoàn toàn không có chút suy nghĩ nào, hiểu rõ rằng đôi khi ranh giới giữa việc giúp đỡ và gây thêm phiền phức chỉ trong gang tấc, nhưng nàng tuyệt đối không tới để gây thêm phiền phức cho Đông Hoa. Nàng chỉ có duy nhất một chiêu có thể tiếp cận với Điều Lạc, đó chính là chiêu mà Đông Hoa đã dạy nàng khi còn ở trong Phạn Âm Cốc. Lúc đó Đông Hoa vòng tay ôm eo nàng, nắm bàn tay cầm kiếm của nàng, trầm giọng nhắc nhở bên tai nàng: “Nhìn cho kỹ”. Ban đầu nàng thực ra không nhìn rõ lắm, nhưng đã thầm nhớ lại không biết bao nhiêu lần, diễn luyện không biết bao nhiêu lần. Tại sao lại như vậy, nàng cũng không rõ, chỉ là điều chàng dạy nàng, thứ chàng cho nàng,

bằng bản năng, nàng muốn tìm hiểu, muốn tinh thông.

Lúc này đầu óc nàng vô cùng tinh táo, vô cùng bình tĩnh, trên đầu ngọn sóng lớn, dưới sức ép của Đông Hoa, Điều Lạc chỉ còn cách tấn công nhanh phòng thủ nhanh, mà con mãng xà ba đầu lại bị dẫn dụ đến bên cạnh Hoa Trạch tranh đấu với thủy thú của Đông Hoa, phía sau lưng Điều Lạc để hở một khoảng trống lớn. Đây là thời cơ duy nhất.

Thanh kiếm Đào Chú lao đi với tốc độ cực nhanh, tập trung toàn bộ tiên lực của nàng, mang theo ngàn vạn luồng sáng, giống như những ngôi sao băng của ngày hôm nay, dường như nghe thấy cả tiếng xé rách không trung. Chiêu kiếm hồi đó Đông Hoa nắm lấy tay nàng, làm mẫu cho nàng xem, không yêu cầu phải tốc độ, điều quan trọng hơn là sự biến hóa của cơ thể, trong vài bước cơ thể phải biến ảo nhiều lần, khiến người ta không thể đoán được đòn tấn công rốt cuộc đến từ phương nào. Thanh kiếm Đào Chú lao thẳng về phía giữa lưng của Điều Lạc, nhưng Phượng Cửu lại muốn đâm vào eo của Điều Lạc.

Quả nhiên, dù nàng dồn hết toàn bộ tiên lực vào đường kiếm nhưng yêu tôn áo đỏ vẫn né tránh được trong gang tấc, chỉ là kiếm khí nhún ngực của thanh Đào Chú đã cắt mất một mảnh thịt lớn bên eo của Điều Lạc, Điều Lạc bị chọc giận, đánh vào ngực nàng một chưởng, nàng bị đánh bay đi, còn thanh kiếm Thương Hà đúng lúc đó đã đâm mạnh vào giữa lưng của Điều Lạc đang bị nàng đánh lạc hướng. Một cảm giác lạnh buốt xuyên qua tim, lưỡi kiếm rạch một đường từ trái sang phải, chém đứt đôi người của Điều Lạc. Đòn tấn công này hiểm đến nỗi khiến máu của nữ yêu cuộn cuộn tuôn chảy, trận mưa lớn trong kết giới bị nhuộm đỏ. Mà trong làn mưa đỏ ấy, Phượng Cửu nhìn về phía Đông Hoa, thấy vẻ phẫn nộ và đau thương hiện lên trong mắt chàng, chàng vội vã lao tới bên nàng, dường như đang gọi tên nàng. Nàng liền gắng gượng nở một nụ cười với chàng.

Yêu tôn đã bị tiêu diệt, con mãng xà ba đầu cũng biến mất, biến lại thành yêu khí đen kịt một cách vô thức, con rồng lớn màu bạc ngẩng đầu gầm thét một tiếng, cũng hóa thành một chùm ánh sáng bạc. Thanh kiếm Thương Hà bay lơ lửng trong kết giới, trong chớp lát biến thành một thanh kiếm lớn, cao bằng kết giới, đồng thời hóa thành bảy mươi hai bóng kiếm giăng thành một hàng, phân đôi kết giới. Khí độc tam độc lan tràn bị chặn ngay bên kia bức tường bằng kiếm. Còn ở bên này, chỉ có hai người bọn họ.

Phượng Cửu cảm thấy trong thời khắc này, sức tưởng tượng của nàng quả thực phong phú chưa từng thấy.

Có lẽ tất cả những tưởng tượng tốt đẹp về bản thân trong cuộc đời này của nàng đều tập trung trong thời khắc này.

Nàng cảm thấy mình giống như một chú chim non mới mọc đủ lông cánh, lại giống như một đóa hoa sen sắp nở, giống một vầng trăng bạc tỏa ánh sáng dịu dàng như nước. Đó đều là những thứ đẹp đẽ nhất mà lúc này nàng có thể nghĩ tới, nàng cảm thấy bản thân mình cần nhẹ nhàng bay vào trong vòng tay của Đông Hoa một cách tuyệt mỹ như vậy. Chưa biết chừng đây là lần gặp gỡ cuối cùng trong đời của họ, sao nàng có thể không đẹp được chứ?

Nàng thuận thế ôm lấy cổ Đông Hoa, chàng đang ôm nàng thật chặt, bàn tay đặt lên vết thương trên ngực nàng, gấp gáp hỏi nàng có đau không? Nàng vui mặt trong lòng chàng, cần mỗi đến khi đôi môi có chút sắc hồng mới ngẩng lên nhìn chàng, lúc đầu nói không đau.

Thấy sắc mặt của nàng mặc dù trắng bệch, nhưng đôi môi vẫn đỏ hồng, chàng mới yên tâm, mệt mỏi hỏi nàng: “Tại sao lại tới đây? Có phải vì đã không chịu học hành chăm chỉ, không biết kết giới này nguy hiểm như thế nào, nàng có biết là nàng không thể ra khỏi đây không?”.

Nàng gật đầu trong vòng tay của chàng: “Em biết mà”. Nàng hiểu tại sao chàng phải dùng Cửu Thiên tinh quang để tạo ra kết giới này, kết giới bằng tinh quang thường được dùng để giam cầm tà vật, nếu vào trong kết giới tinh quang, trừ phi giết chết người tạo ra kết giới, nếu không, dù là ai cũng không thể thoát ra ngoài được. Còn người tạo ra kết giới, nếu muốn giải thoát cho bản thân mình, lại chỉ có một cách duy nhất là hủy diệt tất cả tà vật bị giam cầm. Chàng tạo ra kết giới tinh quang, vốn dĩ là muốn cùng hủy diệt với Diệu Nghĩa Tuệ Minh Cảnh, nàng mặc dù không phải là người thông minh tuyệt đỉnh, nhưng vào lúc này, nàng cũng hiểu được những điều đó.

Chàng nhìn nàng bằng sắc mặt mơ màng: “Nếu đã biết, tại sao còn đến đây”, thờ dãi hỏi nàng: “Nàng nói xem ta phải đưa nàng ra như thế nào bây giờ?”.

Nàng có chút ảm ức: “Tại sao phải đưa em ra ngoài, hôm đó em nói những lời ấy, có phải đã khiến chàng đau lòng không, có phải chàng không cần em nữa không, nhưng chàng cũng từng làm em đau lòng, chúng ta hòa nhé, được không, em tới đi cùng chàng, có phải trong lòng chàng thực ra cũng rất muốn có em đi cùng không?”.

Chàng từng người lại hỏi lâu, rồi mỉm cười: “Nàng nói rất đúng, ta quả thực muốn nàng đến, ta đi đâu cũng muốn mang nàng cùng đi, cho dù là vũ hóa ta cũng...”. Chàng nhắm mắt lại: “Nhưng không được, Tiểu Bạch, nàng còn nhỏ như vậy, vẫn còn cả quãng đời rất dài cần phải sống”.

Nàng nhìn chàng, đến nước này rồi mà chàng vẫn còn bướng bỉnh, lại khiến nàng có phần cảm tạ cú đánh vừa rồi của Điều Lạc.

Nàng đưa tay vuốt ve khuôn mặt chàng, khẽ thở dài: “E rằng không được nữa rồi, mặc dù chàng không muốn đưa em đi cùng, nhưng em... chưa biết chừng lại ra đi trước chàng”, một con ho dữ dội ập đến, nàng đã kim nén lâu như vậy, cuối cùng cũng không thể nhịn nổi, cú đánh vừa rồi của Điều Lạc mặc dù không dùng nhiều lực, nhưng nàng lại bị đánh đúng vào lúc đang kiệt sức, khó tránh khỏi việc tổn thương tiên nguyên.

Sắc mặt của Đông Hoa bỗng trở nên trắng bệch, run rẩy bất mạch cho nàng, nàng nắm lấy tay chàng đặt lên trái tim của mình: “Đông Hoa, em đau, hãy nói một câu ngọt ngào để dỗ dành em đi”. Nàng không hay gọi chàng là Đông Hoa, bởi vì luôn cảm thấy xấu hổ, lúc này gọi chàng như vậy, khuôn mặt lại có chút ửng hồng, khí sắc xem ra có vẻ tốt lên.

Chàng nhắm chặt mắt lại, giọng nói khàn đục, ôm lấy nàng khẽ thì thầm: “Nàng muốn nghe lời nói ngọt ngào gì?”.

Nàng cố gắng kìm nén vị tanh tanh ngọt dâng lên cổ họng: “Nói rằng chàng thích em”.

Chàng gục đầu lên vai nàng, nàng cảm thấy vai mình ươn ướt, nghe thấy tiếng thì thầm của chàng bên tai: “Ta yêu nàng”.

Cảm giác đau đớn trong lồng ngực dần dần tiêu tan, toàn thân trở nên nhẹ bẫng, nàng đặt tay lên mái tóc trắng của chàng, cũng khe khẽ trả lời: “Em cũng yêu chàng”. Giọng nói của nàng dần dần có chút mơ hồ, nhưng vẫn không quên dặn dò chàng: “Lát nữa khi tỉnh hóa những yêu khí đó, chàng cũng phải nắm tay em, chúng ta đã thỏa thuận rồi, chàng đi đâu, em sẽ theo tới đó”, lại thì thầm nói thêm: “Em thương chàng nhất mà, phải luôn luôn ở bên cạnh chàng”.

Chàng đỡ lấy vai nàng, để nàng dựa vào ngực chàng, đặt một nụ hôn lên trán nàng, đồng ý nói: “Được”.

Nàng mơ mơ màng màng nhún mạnh: “Nắm lấy tay em, phải luôn luôn nắm chặt tay em”.

Chàng liền trả lời: “Ừm, luôn luôn nắm chặt”.

Trong kết giới tinh quang lấp lánh, bóng kiếm cao ngút trời tách đôi kết giới, một bên sóng lớn cuộn cuộn dâng trào, yêu khí dày đặc lớn vồn bên trong đó, còn bên kia, sóng biển kết thành chiếc giường ngọc, công tử áo tím ôm chặt thiếu nữ áo trắng, lặng lẽ ngồi trên đó. Giống như một bức tượng hai người đang ôm chặt lấy nhau.

Hồi lâu, vị công tử áo tím đưa tay lên tự lại một chùm ánh sáng bạc.

Cánh hoa Phật Linh dập dờn tung bay trong kết giới, tĩnh lặng đến nỗi giống như trận tuyết rơi mãi không ngừng.

Đoạn kết

Bạch Cồn Cồn sau khi tỉnh dậy không nhìn thấy mẫu thân nó đâu cả.

Sắc mặt của thúc thúc Tạ Cô Châu rất u ám, thúc thúc bế nó lên, nói sẽ đưa nó đến một nơi. Mặc dù thúc thúc Tạ Cô Châu luôn có vẻ mặt u ám nhưng sắc mặt của thúc ấy lúc này còn u ám hơn bình thường năm phần. Bạch Cồn Cồn nhạy cảm cảm thấy rằng, chắc chắn đã có việc gì đó không hay xảy ra rồi.

Cười mây lên trời, đi qua biển mây mênh mông, thúc thúc Tạ Cô Châu đưa nó tới một cung điện được mây lành vắn vít, vào trong một khu vườn trồng toàn cây lá đỏ, trong vườn có rất nhiều thúc thúc, thăm thẳm, ca ca, tỷ tỷ.

Khi bọn họ bước qua nguyệt môn của khu vườn vừa hay nhìn thấy một thúc thúc đang cầm quạt nói với một tỷ tỷ có gương mặt như hoa như ngọc: “Thực ra ấy mà, những việc thiên địa đại đạo như tịnh hóa Diệu Nghĩa Tuệ Minh Cảnh này vốn là bổn phận của Thần tộc chúng ta, không có can hệ gì tới Ma tộc, người nói là người đi ngang qua thấy Dạ Hoa bọn họ phá kết giới tinh quang một cách vất vả, liền tiện tay giúp đỡ, nhưng Tiểu Yến, ta hỏi người, sao người lại đi ngang qua Bích Hải Thương Linh?”.

Khuôn mặt của tỷ tỷ có gương mặt như hoa như ngọc lập tức đỏ ửng: “Mồ... mồ đi lạc đường, được chưa?”.

Bạch Cồn Cồn nghe thấy thúc thúc Tạ Cô Châu nói “đồ ngốc”, ca ca, tỷ tỷ, thúc thúc, thăm thẳm đứng trong sân đều quay lại nhìn, vị tỷ tỷ có gương mặt như hoa như ngọc vô cùng tức giận, trừng mắt nhìn thúc thúc Tạ Cô Châu: “Người nói ai ngốc?”.

Những người khác đứng trong sân đều không để ý tới vị tỷ tỷ đang bực tức đó, tất cả đều kinh ngạc nhìn nó. Bạch Cồn Cồn vui mặt vào cổ thúc thúc Tạ Cô Châu, chỉ hơi nghiêng mặt để lộ đôi mắt tròn xoe đen láy như hai quả nho.

Thúc thúc cầm quạt nhìn ngắm nó một lát, chỉ quạt về phía nó hỏi thúc thúc Tạ Cô Châu: “Con cái nhà ai vậy?”.

Thúc thúc Tạ Cô Châu lạnh nhạt đáp: “Nhìn là biết rồi chứ?”.

Thúc thúc cầm quạt tròn mắt há miệng ngạc nhiên: “Của Đông Hoa ư?”.

Bạch Cồn Cồn không biết Đông Hoa mà thúc thúc cầm quạt vừa nói là thứ gì, là một địa danh ư? Thúc thúc Tạ Cô Châu không để ý tới đám người trong sân nữa, bế nó đi thẳng, lại rẽ vào một nguyệt môn khác, phía sau nguyệt môn là một dãy sương phòng. Bạch Cồn Cồn có đôi tai thính, vẫn còn nghe thấy tiếng xì xào trò chuyện từ trong vườn vọng vào: “Nếu không phải là phu thê Bạch Thiên cùng Mặc Uyên kịp thời tới nơi, hợp sức phá vỡ kết giới tinh quang, lại lấy một nửa núi Côn Luân phong lại tạo thành một chiếc bình để đựng yêu khí, đứa trẻ này trong một lúc sẽ mất cả cha lẫn mẹ, quả là đáng thương”.

Lập tức có người tiếp lời: “Thượng thần Chiết Nhan nói rất đúng, tuy nhiên, lần này mặc dù nguy hiểm, nhưng cũng có thể thấy không thể hoàn toàn tin vào định số. Ví dụ như ai có thể ngờ rằng kết giới tinh quang lại có thể bị phá hủy, ai có thể ngờ rằng núi Côn Luân lại đặc biệt như vậy, có thể đựng được khí đục tam độc? Tuy nhiên núi Côn Luân có thể chứa được khí đục tam độc đến bao giờ, tiểu tiên lại có phần lo lắng, lần này tiên lực của Đế Quân muốn tu lại e rằng cũng phải mất nghìn năm, nếu trước khi tiên lực của Đế Quân tu lại được mà núi Côn Luân lại sụp đổ...”.

Liền có ngay một giọng nữ trong trẻo cất lên: “Ti Mệnh ngài thật khéo lo xa, coi việc trông giữ của thượng thần Mặc Uyên là trò đùa sao? So với núi Côn Luân và Đế Quân, tiểu tiên lại lo lắng cho Phượng Cửu hơn, điện hạ đã bị tổn thương tới tiên nguyên, giờ đây lại vẫn chưa tỉnh lại...”.

Bạch Cồn Cồn nghe tới đây, những lời họ nói trước đó, nó không hiểu chữ nào, những vị tỷ tỷ này lại nói lo lắng cho mẫu thân của nó, nói mẫu thân của nó bị tổn thương tiên nguyên mãi vẫn chưa tỉnh lại... bàn tay của Bạch Cồn Cồn nắm chặt lại. Thúc thúc Tạ Cô Châu an ủi vỗ vỗ vào lưng nó: “Cháu nghĩ Chiết Nhan là một thầy thuốc tồi hay sao? Mẫu thân của cháu quả là đã bị thương, nhưng tu dưỡng vài tháng là có thể tỉnh lại, mẫu thân cháu thường khen cháu còn nhỏ tuổi mà đã điềm tĩnh, có trách nhiệm, hãy để thúc thúc xem liệu cháu có thực sự có trách nhiệm không nhé”.

Bạch Cồn Cồn không biết Chiết Nhan mà thúc thúc Tạ Cô Châu nói là ai, nhưng nó biết thúc thúc Tạ Cô Châu không bao giờ nói dối, thúc ấy nói mẫu thân nó không sao thì nhất định sẽ không sao. Nhưng trái tim của nó vẫn ghen lại, mãi cho tới khi bọn họ bước vào một sương phòng trong số các sương phòng ở đó.

Trong phòng sức mùi thuốc. Mẫu thân nó đang nhắm mắt nằm trên một chiếc giường bằng gỗ tử đàn, trên đầu giường trạm trổ hình hoa mai và hoa lan, một thúc thúc đẹp trai, có mái tóc giống hệt như tóc nó đang ngồi bên giường, trên tay là một bát thuốc, đang dùng muỗng sứ trắng chậm rãi khuấy thuốc trong bát.

Thúc thúc Tạ Cô Châu thả nó xuống đất, nó không hề dè dặt, lon ton chạy tới bên giường của mẫu thân bằng đôi chân ngắn cùn. Còn may, mẫu thân nó mặc dù đang hôn mê nhưng sắc mặt vẫn hồng hào. Nó đang chuẩn bị yên tâm, thì nghe thấy một giọng nói vang lên phía trên đầu: “Cháu... ai?”.

Nó ngẩng đầu nhìn thúc thúc đẹp trai vừa hỏi nó, trả lời gầy gò: “Cháu là Bạch Cồn Cồn”.

Thúc thúc đẹp trai khẽ cau mày: “Bạch Cồn Cồn?... Ai?”.

Bạch Cồn Cồn nghiêm túc chỉ vào mình, lại chỉ vào mẫu thân đang nằm trên giường: “Con trai của Cừ Cừ”.

Xoảng, bát thuốc trên tay thúc thúc đẹp trai rơi xuống đất.

Bạch Cồn Cồn cảm thấy có chút tổn thương, việc nó là con trai của mẫu thân nó lại khiến người ta khó chấp nhận như vậy sao, làm gì mà mọi người đều kinh ngạc như vậy. Mấy thúc thúc, thẩm thẩm, ca ca, tỷ tỷ ban nãy ở trong sân cũng vậy, lúc này thúc thúc đẹp trai tức trực bên cạnh giường của mẫu thân nó cũng thế, hơn nữa, thúc thúc này còn kinh ngạc đến nỗi đánh đổ cả bát thuốc.

Thúc thúc Tạ Cô Châu đưa mắt nhìn nó, ra hiệu cho nó cứ đứng yên tại chỗ, không được chạy lung tung rồi bước ra ngoài.

Trong phòng yên lặng như vậy khiến Bạch Cồn Cồn hơi căng thẳng, nó còn nhớ cuộc đối thoại ban nãy, nó nuốt một ngụm nước bọt, bạo gan hỏi thúc thúc đẹp trai: “Còn người, người là ai?”.

Hồi lâu, nó thấy thúc thúc đẹp trai đưa tay ra, vuốt đầu nó, giọng nói vang lên trên đầu có phần nhẹ hơn, nhưng lại khiến nó cảm thấy ấm áp. Thúc thúc đẹp trai nói: “Cồn Cồn, ta là phụ quân của con”.

Mình cực kì cực kì thích bộ này cũng cực kì cực kì thích Cặp Đồng Phượng! Lâu lắm lâu lắm rồi mình mới đọc 1 bộ mà ưng cả nam nữ 9 như bộ này. Trời ơi sao có thể hay thế chứ \* lãn lãn\* Mình cực kì lười đọc truyện dài mà dạo này lết đc hết 2 bộ dài đều là dị giới và huyền huyền. Công nhận là đọc Hiện đại nhiều rồi nên tự nhiên chuyển qua thể loại này thế mới mê lạ lẫm hấp dẫn cực kì cực kì.

Chỉ tiếc 1 nỗi là cái kết hơi vội vàng thì phải. Giá mà kéo dài cái kết thêm chút nữa. Trong khi các tình tiết khác thì lẽ la mà cuối cùng chị 7 làm kết cái rụp :( mình còn muốn đọc nữa :( Lúc đọc đến đoạn sự thật về A Lan Nhược chỉ mong mình nước mắt lã chã luôn. Cả mấy đoạn a Đồng biết chị Phượng vì mình làm hết chuyện này chuyện kia cũng nước mắt lưng chòng. Mình nghĩ chỉ nên cho a Đồng ngược tâm chút thôi tại căn bản lúc chị vì a làm hết chuyện này chuyện kia a cũng ko biết gì. Mà cuối cùng lại ko ưng lắm đoạn chị 7 để a trúng độc rồi đủ kiểu làm ngược thân. Mình thích a bị ngược tâm cơ. Dù a cũng bị ngược tâm vì phải đợi chị 200 năm nhưng 200 năm trên này có khác 2, 3 năm mấy đâu :(

Kết: Truyện siêu hay :(

Mình thấy Phượng Cừ chỉ thông minh trong chuyện bày trò phá phách tí thôi, chứ thật ra não tàn thấy mờ lun suy diễn lung tung, tuy trong wá khứ đã làm nhiều chuyện cho ĐHoa mà ĐHoa ko bt thì cũng đâu trách ah được. Sau này khi đc gặp mặt và ở chung với nhau ĐHoa đối với Cừ tốt ko chê vào đâu đc, đúng là ĐHoa có làm một ít việc dẫu điểm Cừ cũng vì tốt cho Cừ và cũng sợ mất Cừ thôi tuy cách làm ko thỏa đáng lắm nhưng cũng đâu có hại gì cho Cừ đâu. Trong khi đó Phượng Cừ làm gì có lấy can đảm để thổ lộ với ĐHoa cho ĐHoa biết tình ý của mình lần nào chưa, có hỏi tại sao lại làm zậy ko. Ko chỉ chỉ biết ngồi suy nghĩ lùg tùg, rồi lun cho là ĐHoa chỉ chọn cô để kích thích cô gái khác lại cho là ĐHoa lấy cô làm con ngựa để lừa gạt, còn những việc tốt ĐHoa làm cho cô thì tại sao cô ko chịu nghĩ là vì ĐHoa yêu cô. cậ nghĩ mình càng thấy Cừ Cừ đúng là não tàn.

Đồng Hoa thì mình ko thích cách làm của ca lắm. Đầu phải giới thần tiên ko có người mạnh chứ, zay mà ko chịu tìm người góp sức, bao nhiêu gánh nặng, trách nhiệm và nguy hiểm chỉ bt gánh một mình. Thật ra mình rất mún ĐHoa ít kỷ nhiều hơn nữa ko cần gánh trách nhiệm nhân loại gì cả, chỉ cần sống tự tại là đc rồi, trách nhiệm gì đó chán lắm.

cái kết wá cụt hứng, chắc là có ngoại truyện chứ. Ad cố tìm thử đi mà.....

Bạn đang đọc truyện *Tam Sinh Tam Thế Chấm Thượng Thư* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.